TRUYỆN CỔ GRIM



NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ

TRUYỆN CỔ GRIMM

TRUYỆN CỔ GRIMM
dịch theo bản dịch tiếng Anh
NHÀ XUẤT BẢN BANTAM BOOKS,
bao gồm 210 truyện, cộng với
40 truyện chưa bao giờ xuất hiện trước đây
bằng tiếng Anh.

JACOB LUDWIG GRIMM
WILHELM CARL GRIMM

TRUYỆN CỔ GRIMM

TOÀN TẬP

MẠNH CHƯƠNG *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ
2007

VÀI LỜI GIỚI THIỆU TÁC GIẢ

Anh em nhà Grimm là ai và họ đã phát hiện ra những truyện cổ như thế nào mà đến ngày nay đã trở nên phổ biến trên toàn thế giới?

Cha của họ, Philipp Wilhelm Grimm, là một luật sư, đầy khát vọng, cần cù và giàu có, và mẹ của họ, Dorothea (nhũ danh là Zimmer), là con gái một ủy viên hội đồng thành phố ở Kassel, là một người vợ tận tụy và chăm lo đến chồng con. Những ngày đầu gia đình sống ở làng Hanau, và trong mười hai năm đầu chung sống, họ có chín mặt con với nhau, trong đó có sáu người còn sống: Jacob Ludwig Grimm (1785-1863), Wilhelm Carl Grimm (1786-1859), Carl Friedrich Grimm (1787-1852), Ferdinand Philipp Grimm (1788-1844), Ludwig Emil Grimm (1790-1863) và Charlotte Amalie (Lotte) Grimm (1793-1833). Đến năm 1791, gia đình chuyển về Steinau, gần Kassel, nơi đây ông Philipp Grimm được bổ nhiệm làm thẩm phán huyện (Amtmann) và chẳng bao lâu trở thành một nhân vật chủ chốt của thành phố. Gia đình ông sống trong một ngôi nhà khang trang, đầy đủ tiện nghi, có người hầu kẻ hạ. Khi con cái đến tuổi đi học, chúng đều được gửi đến một trường ở địa phương và được học những môn cổ điển. Ngoài ra họ còn được rèn luyện nghiêm ngặt trong Nhà Thờ Giáo Đồ Calvin Cải Cách.

Cả hai anh em Jacob và Wilhelm đều thông minh, cần cù, và đặc biệt rất yêu mến cuộc sống nơi thôn dã. Họ rất hiểu nghề nông, thiên nhiên, và những tập tục của người nông dân cùng những mê tín dị đoan của họ, và chính điều đó đã đóng một vai trò quan trọng trong những truyện cổ dân gian của họ sau này.

Ông Philipp Grimm mất đột ngột vào năm 1796 ở tuổi 44 và cái chết của ông là một đòn giáng mạnh xuống gia đình. Chỉ trong vòng

vài tuần lễ sau khi ông qua đời, bà Dorothea Grimm phải rời khỏi ngôi nhà tiện nghi và đối mặt với việc nuôi dạy sáu người con mà không có đám gia nhân như ngày nào và cũng không có nhiều tiền. Từ thời điểm đó, gia đình hoàn toàn phụ thuộc vào sự trợ giúp bên ngoài, đặc biệt sự giúp đỡ của người em gái Dorothea là Henriette Zimmer, một thị tì cho công chúa của vùng Hessia-Kassel. Bà Henriette đã sắp xếp cho hai người cháu là Jacob và Wilhelm được vào học trường trung học có tiếng lúc bấy giờ ở Kassel và lo toan cung phụng ăn uống và tiền nong cho gia đình.

Hai anh em Jacob có tính khí khác nhau. Jacob là người sống nội tâm, nghiêm túc và có thân hình cường tráng, còn Wilhelm là người xởi lởi, thích giao du và bị bệnh hen xuyễn, nhưng họ lại không bao giờ xa nhau, luôn tận tụy vì nhau. Họ ở cùng phòng, nằm cùng giường và có cùng những thói quen. Khi ở trường trung học, anh em nhà Grimm phải học hơn mười hai tiếng một ngày và dĩ nhiên cả hai đều cố gắng hết sức mình để trở thành những học sinh xuất sắc nhất của trường. Việc họ bị một số giáo viên đối xử như là học sinh hạ đẳng trong xã hội đã không làm cho anh em nhà Grimm nhụt chí, mà trái lại càng làm cho họ cố gắng nhiều hơn trong học tập. Họ luôn theo gương người cha của mình khi ông dạy họ rằng sống phải Tute si recte vixeris (theo tiếng La tinh, có nghĩa là sống phải lấy chữ thiện làm đầu). Hai anh em trở nên nổi tiếng không chỉ là những học sinh xuất sắc mà còn là những người có đạo đức sáng ngời.

Mặc dù hai anh em tốt nghiệp vào hai năm khác nhau (Jacob vào năm 1802 và Wilhelm vào năm 1803), nhưng họ đều được hưởng chế độ phân phát đặc biệt để học luật ở trường Đại học Marburg, vì địa vị xã hội của họ không được cao đủ để có tiêu chuẩn vào học. Khi học trong trường đại học, hai anh em lại phải đối mặt với những bất công, phân biệt đối xử, vì hầu hết sinh viên của nhà trường đều là con cái nhà giàu và nhận được học bổng, trong khi anh em Grimm phải trả tiền học phí và sống bằng đồng tiền ít ỏi của mình. Sự bất bình đẳng đó lại càng làm cho anh em Grimm cương quyết chứng minh bản thân,

và tại trường Đại học Marburg, hai anh em đã được giáo sư Friedrich Karl von Savigny, một nhà sáng lập ôn hòa về lịch sử của trường luật để mắt tới. Khi giáo sư Savigny nhấn mạnh đến mặt triết học của luật, thì chính điều này đã đưa anh em Grimm đến việc dành toàn bộ sức lực để học môn văn học cổ và dân gian Đức. Quyết định đó nảy sinh vào năm 1805 khi giáo sư Savigny mang Jacob đi Paris để làm trợ lý cho ông trong khi nghiên cứu về lịch sử luật La Mã. Ngay khi trở về Đức vào năm 1806, Jacob rời bỏ trường đại học và về sống cùng mẹ lúc này đã chuyển về Kassel. Lúc này Jacob phải đứng ra gánh vác công việc gia đình, hỗ trợ các em đi học. Tại đây, Jacob đã kiếm được một việc làm với tư cách là thư ký cho ủy Ban Chiến Tranh Kassel, cơ quan ra quyết định liên quan đến cuộc chiến với Pháp lúc bấy giờ. Cũng may Jacob vẫn có thể tiếp tục việc học tập về văn học cổ Đức, còn trong khi đó người em trai Wilhelm vẫn ở lại trường đại học Marburg để hoàn thành việc học luật của mình.

Qua thư từ trao đổi giữa hai anh em vào thời điểm này cho thấy họ vô cùng lo lắng đến hạnh phúc của gia đình. Ngoài việc người em trai Ludwig sau này trở thành họa sĩ có tài, còn những người em khác của họ đều gặp khó khăn trong việc kiếm việc làm. Cuối cùng người em trai Carl cũng đã thử vận may trong kinh doanh, nhưng rồi cuối cùng cũng chỉ là một người giáo viên ngôn ngữ quèn, trong khi đó Ferdinand đã cố làm đủ mọi việc khác nhau trong ngành ấn loát và rồi cũng chết trong nghèo khổ. Nhiệm vụ lớn lao của Lotte là cố gắng quản lý công việc trong gia đình Grimm cho đến khi cô đi lấy chồng là một người bạn thân của gia đình tên là Ludwig Hassenpflug vào năm 1822. Hassenpflug trở thành một chính trị gia quan trọng ở Đức thời bấy giờ và cuối cùng đã xa lánh Jacob và Wilhelm vì những hành động bảo thủ và cơ hội của anh ta với tư cách là một chính khách.

Lúc những người em Ludwig, Carl, Ferdinand và Lotte còn bé, thì Jacob có trách nhiệm phải chăm nom dạy dỗ các em như một người cha nghiêm khắc. Vào thời gian từ năm 1806 đến 1810, khi những người em của Jacob đã quyết định về nghề nghiệp tương lai của mình,

thì cũng là lúc hai anh em Jacob và Wilhelm bắt tay vào thu thập một cách có hệ thống những câu chuyện dân gian và những tài liệu liên quan đến dân gian. Đến năm 1807 Jacob mất việc ở ủy Ban Chiến Tranh, khi Kassel bị Pháp xâm lược và trở thành một bộ phận của Vương quốc Westphalia dưới sự cai trị của Jerome Bonaparte. Ngay sau đó, mẹ của anh em nhà Grimm qua đời, nên bắt buộc Jacob phải tìm một việc làm mới để hỗ trợ gia đình. Mặc dù anh rất căm thù người Pháp, anh vẫn phải làm đơn xin vào làm cho một thư viện tư của Vua Jerome ở Kassel và anh được làm thủ thư vào năm 1808. Công việc đó cho phép anh tiếp tục nghiên cứu và giúp đỡ các em mình. Đồng thời Wilhelm phải trải qua một cuộc điều trị bệnh tim ở Halle. Ludwig bắt đầu học hội họa ở Viện Hàn Lâm Nghệ Thuật Munich và Carl bắt tay vào công việc buôn bán ở Hamburg. Từ năm 1809 đến năm 1813, cuộc sống gia đình tương đối ổn định và an toàn. Trong thời gian này, Jacob và Wilhelm bắt đầu công bố kết quả nghiên cứu nền văn học cổ Đức, và dĩ nhiên công trình nghiên cứu đồ sộ nhất của họ vào thời gian này là tập đầu của cuốn truyện Kinder-und Hausmarchen (Những câu chuyện kể trong Gia đình và cho Trẻ em) với những lời dẫn giải bác học vào năm 1812.

Đến năm 1813, quân Pháp rút khỏi Kassel và chúng bị thất bại ở Trung Âu. Lúc này Jacob được cử làm thành viên trong Phái đoàn Hòa Bình Hessian và làm công tác ngoại giao ở Paris và Vienna. Trong thời gian Jacob vắng nhà, Wilhelm đã xin được một chân thư ký cho thư viện hoàng gia ở Kassel và tập trung cho xuất bản tập hai cuốn Những câu chuyện kể trong Gia đình và cho Trẻ em vào năm 1815. Khi hiệp ước hòa bình được ký kết với Pháp ở Vienna, Jacob trở về nước và tuyệt vọng khi thấy rằng những vị hoàng tử nước Đức đang cố tái thiết lập những quyền lợi hẹp hòi ở nhiều công quốc Đức khác nhau và từ bỏ khái niệm rộng lớn hơn về việc thống nhất nước Đức.

Trong khoảng mười ba năm tiếp theo, anh em nhà Grimm được sống trong yên ổn và khá giả.Công việc thủ thư của cả hai anh em đòi hỏi không tốn nhiều thời gian lắm, nên họ tập trung vào việc nghiên

cứu và cho xuất bản những phát hiện của họ. Năm 1818 họ cùng nhau xuất bản tập hai Những truyện Thần thoại Đức (Tập một được xuất bản vào năm 1816) và Những Truyện Thần tiên Ái Nhĩ Lan vào năm 1826.

Trong cùng thời gian này, trong gia đình có những thay đổi. Cô em gái Lotte đi lấy chồng, kết hôn với Ludwig Hassenpflug vào năm 1822, Wilhelm cưới Dortchen Wild, con gái một người bán thuốc tây ở Kassel. Còn Jacob vẫn độc thân cho đến hết đời và không có mấy thời gian để giao du với bên ngoài. Wilhelm có ba người con với Dortchen.

Đến năm 1829, cả hai anh em đều thôi công việc ở thư viện, và một năm sau họ đi Gottingen, và tại đây Jacob trở thành giáo sư về môn văn học cổ Đức và phụ trách thủ thư, còn Wilhelm làm thủ thư và cuối cùng đến năm 1835 cũng làm giáo sư. Cả hai anh em được coi là những nhà giáo thiên tài và họ đã khai phá mảnh đất của nền văn học Đức. Ngoài ra họ còn viết nhiều tác phẩm khác, trong đó Jacob có một số tác phẩm tiêu biểu như Ngữ Pháp tiếng Đức – Tập Ba (1831), Huyền Thoại Học Đức (1835), còn Wilhelm chuẩn bị lần xuất bản thứ ba tập truyện Những chuyện kể trong Gia đình và Cho Trẻ em. Trong thời gian này ở Đức xảy ra nhiều chuyện rắc rối với những cuộc nông dân nổi dậy và phong trào trí thức mới của nước Đức, dẫn đến những cuộc đàn áp dã man, khiến cho một loạt những nhà văn, nhà thơ hàng đầu như Ludwig Borne, Heinrich Heine và Georg Buchner đã phải sống lưu vong.

Trong thời gian này, anh em Grimm bắt tay vào viết cuốn Từ điển tiếng Đức, một trong những cố gắng đầy tham vọng về lĩnh vực từ vựng học ở thế kỷ thứ mười chín. Gia đình sống có thiếu thốn nhiều, nhưng hai anh em đều hy vọng với công việc xuất bản, họ có thể vượt qua được giai đoạn khó khăn đó. Tháng 10 năm 1840, hai anh em Grimm nhận được lời mời làm giáo sư cho Trường Đại học Berlin và làm công tác nghiên cứu tại Viện Hàn lâm Khoa học. Đến tháng ba năm 1841, anh em nhà Grimm chuyển đến sống ở Berlin và tiếp tục biên soạn cuốn Từ điển tiếng Đức. Khi cuộc Cách mạng năm 1848 nổ ra ở Đức,

anh em nhà Grimm được bầu vào quốc hội dân sự và Jacob được coi là một trong những người nổi tiếng nhất trong đám dân biểu ở tại Quốc Hội tổ chức ở Frankfurt am Maim. Sau khi phong trào cách mạng thất bại, cả hai anh em không tham gia chính trường nữa: Năm 1848, Jacob thôi không làm giáo sư và cùng năm đó, ông cho xuất bản cuốn Lịch sử Tiếng Đức. Wilhelm cũng thôi chức giáo sư vào năm 1852.

Đến năm 1859, Wilhelm qua đời và sự mất mát đó đã tác động sâu sắc đến Jacob. Ông trở nên đơn độc, nhưng vẫn không từ bỏ những dự án mà ông cùng chia sẻ với người em trai của mình. Jacob mất năm 1863.

Tập truyện Những chuyện kể trong Gia đình và cho Trẻ em của anh em Grimm đến đầu thế kỷ thứ hai mươi chỉ đứng sau Kinh Thánh ở nước Đức. Và sau đó nó nổi tiếng trên toàn thế giới. Mặc dù còn có nhiều tranh luận về giá trị của các truyện, mọi người đều thấy sự thật chính yếu trong từng truyện. Cuốn truyện không có gì là ma thuật, mà chỉ là một cuốn truyện dùng để răn đời, để truyền lại kinh nghiệm và đạo lý sống của cha ông họ từ hết đời này sang đời khác, và cũng chính vì thế mà ngày nay chúng ta ai cũng thấy cuốn hút khi đọc chúng. Hầu hết các truyện đều mang lại cho người đọc một điều rằng còn có biết bao điều trong cuộc sống đáng sống, việc "ngày xửa ngày xưa" của các truyện làm sống lại lòng mong mỏi ước ao có phần không tưởng về một thế giới tốt đẹp hơn được tạo ra từ những giấc mơ và hành động của chúng ta./.

MẠNH CHƯƠNG giới thiệu

* 1 *

CHUYỆN VUA ẾCH, HAY LÀ HEINRICH TRUNG THÀNH

Ngày xưa khi lòng ước muốn vẫn còn mầu nhiệm, có một ông vua có những cô con gái xinh đẹp, nhưng cô út là xinh đẹp nhất, đến nỗi ngay cả mặt trời đã từng chứng kiến muôn vật cũng phải ngỡ ngàng mỗi khi tỏa nắng lên khuôn mặt nàng. Gần ngay tòa lâu đài của nhà vua có một khu rừng rậm lớn, và bên dưới một gốc cây trong khu rừng có một cái giếng. Hôm nào trời nóng nực, cô con gái út của nhà vua lại đi vào trong rừng, ngồi xuống bên cạnh bờ giếng mát. Nếu thấy chán, cô lại thường lấy quả bóng vàng ra ném lên trên không và bắt lấy. Cô thích chơi với quả bóng hơn bất cứ thứ gì khác.

Một hôm quả bóng lại không rơi vào bàn tay nhỏ xinh của công chúa khi cô chìa tay ra bắt. Quả bóng lăn qua người cô và rơi tuột xuống nước. Hai mắt công chúa nhìn theo quả bóng, nhưng nó đã biến mất. Cái giếng sâu đến mức cô không nhìn thấy đáy đâu. Cô cất tiếng khóc, nghe mỗi lúc một to hơn, đến nỗi không gì có thể an ủi cô được. Còn đang ngồi khóc vì mất quả bóng thì có tiếng gọi to:

- Công chúa làm sao vậy? Nước mắt của cô khiến cho đến cả hòn đá cũng phải mủi lòng.

Cô nhìn quanh xem tiếng nói đó phát ra từ đâu và cô thấy một con ếch thò cái đầu to, xấu xí ra khỏi mặt nước.

- Ồ, ra nhà ngươi à, kẻ chỉ làm nước bắn lên tung tóe ấy à! Ta khóc vì quả bóng vàng của ta đã rơi xuống giếng.

- Hãy nín đi. Tôi giúp được cô mà. Nhưng nếu tôi tìm được đồ

chơi cho cô, cô sẽ cho tôi cái gì nào? – Con ếch nói.

- Bất cứ cái gì nhà ngươi thích, ếch ạ. Quần áo của ta, những hạt ngọc trai, đồ châu báu của ta, thậm chí cả vương miện vàng mà ta đang đội trên đầu đây.

- Tôi không muốn có quần áo, những hạt ngọc trai và đồ châu báu hay vương miện vàng của cô đâu. Nhưng nếu cô yêu tôi và để tôi làm bạn cùng chơi với cô, được ngồi cạnh cô bên bàn, ăn cùng đĩa vàng nhỏ bé của cô, uống cùng chiếc cốc vàng xinh xắn của cô, ngủ cùng trên chiếc giường, nếu cô hứa như vậy, tôi sẽ lặn xuống giếng và lấy lên cho cô quả bóng vàng.

- Được thôi. Ta hứa tất cả những gì nhà ngươi yêu cầu với điều kiện nhà ngươi mang về đây cho ta quả bóng.

Tuy nhiên công chúa nghĩ con ếch này nói toàn chuyện nhảm nhí thôi! Nó hãy cứ ngồi ở dưới giếng mà kêu ộp ộp cùng với những con ếch khác đi. Làm thế nào mà nó hy vọng một con người lại chấp nhận nó làm bạn cơ chứ?

Khi công chúa đã có lời hứa, con ếch lặm chìm nghỉm xuống nước, bơi thật sâu xuống và loáng một cái đã thấy nó ngoi lên, miệng ngậm quả bóng. Khi nó vứt quả bóng lên bãi cỏ, công chúa vô cùng sung sướng khi nhìn thấy đồ chơi dẹp của mình, và cô liền nhặt lên và chạy biến đi mất.

- Này, đợi tôi với. Hãy đưa tôi đi cùng chứ. Làm thế nào tôi chạy được như cô - Con ếch nói.

Con ếch kêu ộp ộp thật to, nhưng như thế phỏng có ích gì? Cô ta có để ý gì đến nó. Cô ta đã chạy thật nhanh về nhà và quên con ếch liền, nên con ếch đành phải lần xuống giếng.

Ngày hôm sau, cô đang ngồi ăn với chiếc đĩa nhỏ xinh bên bàn ăn cùng nhà vua và đám quần thần thì có một con vật đang lạch bạch bò lên từng bậc thềm bằng đá cẩm thạch. Khi leo lên đến bậc trên cùng, thì nó gõ cửa và gọi:

- Công chúa ơi, cô út ơi, mở cửa ra!

Cô chạy ra xem ai bên ngoài. Khi mở cửa ra và nhìn thấy con ếch, cô liền đóng sập cửa lại và quay trở lại bàn ăn, đầy sợ hãi. Nhà vua có thể đoán tim con gái mình đang đập thình thịch, liền nói:

- Con ơi, con sợ gì vậy? Có phải tên khổng lồ đến đón con đi không?

- Dạ, không ạ. Không phải là tên khổng lồ mà một con ếch gớm guốc.

- Thế con ếch đó muốn gì ở con?

- Dạ, thưa cha, hôm qua lúc con đang ngồi chơi bên bờ giếng trong rừng, thì quả bóng vàng của con rơi xuống giếng, và khi thấy con khóc nhiều quá, con ếch đã tìm cho con quả bóng đó. Nhưng do nó cứ nằn nì con phải hứa là nhận nó làm bạn. Con cứ nghĩ nó sẽ không bao giờ ra khỏi nước được. Bây giờ nó đang ở bên ngoài và muốn vào ngồi cạnh con.

Ngay lúc ấy có tiếng gõ cửa một lần nữa và tiếng gọi:

"Hỡi công chúa út ơi,
Hãy mở cửa và cho tôi vào đi.
Thế cô quên
Những gì cô đã hứa
Bên giếng có dòng nước mát sao?
Hỡi công chúa út ơi
Hãy mở cửa và cho tôi vào đi."

Nhà vua liền nói:

- Nếu con đã hứa thì phải giữ lời. Hãy ra mở cửa cho nó vào đi.

Cô công chúa ra mở cửa và con ếch nhảy vào phòng và theo sau cô đến thẳng chiếc ghế cô ngồi. Rồi nó ngồi phịch xuống, kêu thật to:

- Cô phải nhấc tôi lên ngồi cạnh chứ!

Công chúa không nghe cho đến khi vua cha phải ra lệnh cho cô làm. Khi con ếch đã chễm chệ trên ghế, nó lại muốn leo lên bàn, và khi nó leo lên rồi, nó nói:

- Nào hãy đẩy cái đĩa vàng đến gần tôi để chúng ta ăn chung chứ.

Rõ ràng công chúa phải làm theo, nhưng cô tỏ ra không thích thú gì. Con ếch ăn ngon lành, còn công chúa ăn miếng nào cũng bị nghẹn tắc ở cổ. Cuối cùng con ếch nói:

- Tôi ăn no rồi và bây giờ mệt mỏi lắm. Hãy đưa tôi lên gác

vào buồng của cô và chuẩn bị giường ấm nệm êm để chúng ta cùng ngủ nhé.

Công chúa liền bật khóc vì con ếch lạnh ngắt kia làm cho cô sợ. Thậm chí cô không còn đủ can đảm để động vào người nó, song cô vẫn phải để cho nó ngủ trên chiếc giường sạch, đẹp của mình. Nhưng nhà vua nhìn cô giận dữ và nói:

- Con không được khinh rẻ người đã giúp mình lúc khó khăn, như thế là không tốt!

Cô đành phải lấy hai ngón tay nhón đưa con ếch lên gác và để nó nằm trong góc nhà. Cô vừa lên giường nằm thì con ếch nhảy lại phía cô và nói:

- Tôi mệt mỏi và muốn ngủ một giấc dài như cô. Nào có cho tôi lên hay để tôi mách cha cô đây!

Nghe thấy thế, công chúa vô cùng tức giận, nên khi cô nhấc con ếch lên, cô đã dùng hết sức bình sinh ném mạnh nó vào tường.

- Bây giờ thì nhà ngươi tha hồ mà nghỉ, đồ ếch gớm guốc!

Tuy nhiên, khi con ếch rơi xuống đất, nó không còn là con ếch nữa mà đã biến thành một hoàng tử có đôi mắt đẹp và nhân hậu. Vì vậy để giữ những lời mong ước của vua cha, cô đã chấp nhận hoàng tử là người bạn và người chồng thân yêu của mình. Sau đó hoàng tử có kể lại rằng một mụ phù thủy độc ác đã bỏ bùa chàng và không có ai lôi chàng ra khỏi giếng trừ có công chúa. Lúc này chàng hoàng tử có ý định muốn đưa cô về vương quốc của mình vào ngày hôm sau. Rồi họ đi ngủ và đến sáng hôm sau khi mặt trời đánh thức họ dậy, một chiếc xe tám con ngựa kéo xuất hiện. Trên đầu những con ngựa có đính những chiếc lông đà điểu và dây cương toàn bằng vàng. Phía sau chiếc xe ngựa là anh hầu Heinrich Trung Thành của nhà vua trẻ. Anh hầu vô cùng đau khổ khi nghe tin người chủ của mình bị biến thành một con ếch, đến nỗi anh ta đã yêu cầu người ta lấy ba đai sắt quấn quanh ngực mình để cho trái tim anh ta khỏi bị vỡ tung vì đau khổ. Giờ đây chiếc xe ngựa đã xuất hiện đến đón

chàng hoàng tử trẻ trở về vương quốc của mình và anh hầu Heinrich Trung Thành đã giúp hoàng tử và công chúa lên xe và sau đó anh ta ngồi ở phía sau xe. Anh hầu vô cùng vui sướng vì ông chủ của mình đã được cứu.

Khi đi được một quãng thì hoàng tử nghe thấy có tiếng kêu răng rắc ở phía sau như cái gì đó bị gãy. Chàng ngoảnh lại và kêu lên:

- Heinrich, chiếc xe sắp gãy rồi!

- Không phải đâu, ông chủ ạ. Thật ra không phải gì khác mà là chiếc đai sắt quấn quanh ngực thần đó, vì nó đã gần như đứt bung ra khi mụ phù thủy bỏ bùa biến hoàng tử thành con ếch trong giếng.

Tiếng kêu răng rắc đó còn được nghe thấy đến hai lần trên đường và mỗi lần hoàng tử lại nghĩ rằng chiếc xe ngựa như sắp gãy ra, nhưng thật ra đó chỉ là tiếng đai sắt gãy từ ngực của anh hầu Heinrich Trung Thành vì anh ta biết người chủ của mình đã an toàn và hạnh phúc./.

* 2 *

TÌNH BẠN GIỮA MÈO VÀ CHUỘT

Một anh mèo làm quen với một chị chuột. Anh ta huyên thuyên về tình yêu và tình bạn vĩ đại của mình đối với chị chuột nên cuối cùng đã thuyết phục được chị chuột về sống với mình trong cùng một nhà và góp gạo thổi cơm chung.

- Nhưng chúng ta phải có lương thực dự trữ cho mùa đông chứ – Anh mèo nói – kẻo chết đói mất. Nhỏ bé như em thì dám đi đâu xa, vì thể nào có ngày em cũng bị đánh bẫy đấy.

Cả hai làm theo lời khuyên của anh mèo và đã mang về một

liễn nhỏ đựng đầy mỡ, nhưng chúng không biết để ở đâu. Cuối cùng, sau một hồi bàn luận, anh mèo nói:

- Theo anh không còn có nơi nào an toàn hơn là để nó ở trong nhà thờ. Không ai dám mang cái gì ra khỏi đó đâu. Cứ để ở ngay dưới bàn thờ và chúng ta không động đến trừ phi cần thiết thôi.

Cái liễn mỡ nhỏ đó được cất giấu cẩn thận, nhưng chẳng mấy chốc anh mèo đã thấy thèm được ăn, nên nói với chị chuột:

- Em ơi, ý anh định thế này. Người chị họ của anh vừa mới sinh được một chú mèo con, có đốm trắng và nâu, mà anh lại được yêu cầu làm cha đỡ đầu cho nó. Anh sẽ phải bế nó trong lúc làm lễ rửa tội, em ạ. Em để cho anh ra ngoài hôm nay và em ở lại trông nhà một mình có được không?

- Dĩ nhiên, không sao, anh ạ. Vì Chúa, anh cứ đi đi. Nếu như có ăn món gì ngon thì hãy nghĩ đến em là được rồi. Em thèm được uống món rượu vang đỏ ngọt ngào trong buổi lễ rửa tội đó lắm.

Dĩ nhiên, những gì anh mèo nói là không đúng. Anh ta làm gì có người chị họ nào, mà cũng chẳng được yêu cầu làm cha đỡ đầu cho ai. Anh ta đi thẳng đến nhà thờ, chui vào chỗ để liễn mỡ và bắt đầu ăn, liếm láp cho đến khi sạch như lau như lì phần váng mỡ. Rồi sau đó anh ta đi thủng thỉnh trên mái nhà của thành phố và thưởng thức dư vị của dịp may đó. Một lát sau anh ta nằm dài phơi mình dưới nắng và lau mép mỗi lần nghĩ đến bình mỡ. Đến tận tối anh ta mới trở về nhà.

- Chà, anh đã về đấy à. Chắc là hôm nay tuyệt vời đối với anh lắm nhỉ – Chị chuột nói.

- Không đến nỗi nào – Anh mèo đáp lại.

- Thế họ đặt tên cho đứa bé là gì? – Chị chuột hỏi.

- Tên là *Lớp da Nhẵn thín !* – Anh mèo nói tỉnh khô.

- Tên là *Lớp da Nhẵn thín* à? – Chị chuột kêu lên – Thật kỳ nhỉ. Có phải tên đó quen thuộc của họ nhà anh không?

- Thế thì có sao nào? Nó còn không tồi tệ bằng cái tên *Kẻ Ăn Trộm Mẩu Bánh Mì* của những đứa con mà em đỡ đầu đâu.

Ngay sau đó, anh mèo lại thấy thèm ăn, nên nói với chị chuột:

- Em lại phải giúp anh lần này nữa rồi, phải trông nhà một mình rồi. Anh lại được người ta yêu cầu làm cha đỡ đầu, và vì đứa bé có một vòng trắng khoang quanh cổ nên anh không sao từ chối được.

Chị chuột tốt bụng đồng ý, thế là anh mèo len lén đi theo bức tường thành đến nhà thờ, rồi ăn liền một lúc hết nửa liễn mỡ.

- Ăn một mình sướng không gì bằng – Anh mèo nói, tỏ ra thỏa mãn về việc làm ngày hôm đó. Về đến nhà, chị chuột hỏi:

- Thế tên đứa bé lần này được đặt là gì?

- *Hết Một Nửa*! – Anh mèo trả lời.

- *Hết Một Nửa* à! Anh không nói nhầm đấy chứ! Em chưa bao giờ nghe thấy nói đến cái tên như thế trong đời cả. Dứt khoát là cái tên đó không có trong danh sách những người có tên đứng đắn.

Ngay liền sau đó, mèo ta lại ứa nước miếng vì thèm ăn món cao lương mỹ vị đó.

- Lần nầy quá tam ba bận em ạ - Anh mèo nói với chị chuột – Anh lại được người ta mời đến làm cha đỡ đầu. Đứa bé lần này đen tuyền, chỉ có bàn chân là lông trắng, còn trên thân nó không có lấy một sợi lông trắng nào. Hiếm lắm mới lại có một con có bộ lông như thế. Em để anh đi nhé?

- Hết Lớp Da Nhẵn Thín ! Lại đến Hết Một Nửa! – Chị chuột đáp lại – Những cái tên đó nghe sao mà kỳ vậy. Em bắt đầu thấy nghi ngờ rồi đấy.

- Ơ này, em ru rú ở nhà trong bộ lông màu xám xịt và cái đuôi dài nên bắt đầu nghĩ lẩn thẩn rồi. Chẳng qua là vì em không đi ra ngoài vào lúc thanh thiên bạch nhật đấy thôi.

Anh mèo đi rồi, chị chuột lau dọn nhà cửa. Cùng lúc đó anh mèo tham lam ăn hết chỗ mỡ còn lại.

- Chỉ sau khi ăn hết chỗ mỡ mình mới thật sự yên tâm – Anh mèo tự nhủ.

Lúc anh mèo về nhà thì trời đã khuya, nhưng anh ta đã no nê. Chị chuột hỏi ngay tên đứa bé thứ ba.

- Em cũng sẽ không thích nghe cái tên này đâu. Tên nó là *Hết Tiệt*.

- *Hết tiệt* a! – Chị chuột kêu lên – Tên này nghe đáng ngờ nhất đấy. Em chưa bao giờ nhìn thấy trên giấy trắng mực đen cả. *Hết tiệt*! Thế nghĩa là gì? – Chị chuột lắc đầu, cuộn tròn người như một quả bóng và lăn ra ngủ.

Từ hôm đó trở đi, chẳng còn ai mời anh mèo làm cha đỡ đầu nữa. Nhưng rồi mùa đông đến, không còn gì khác ở bên ngoài nên chị chuột nghĩ về bình mỡ dự trữ nó. Chị nói:

- Anh ạ, chúng mình đến chỗ cất liễn mỡ đi. Ăn lúc này là ngon lắm đấy.

- Ừ, đi đi – Anh mèo nói – Em mà thò cái lưỡi sành ăn của em ra khỏi cửa sổ thì em còn thấy món đó ngon hơn nhiều.

Anh mèo và chị chuột lên đường. Lúc đến đó thì họ thấy cái liễn chẳng còn dính tí mỡ nào.

- Chà, giờ em biết điều gì đã xảy ra rồi – Chị chuột nói – Nó rõ như ban ngày rồi còn gì nữa. Anh thật là một người bạn tử tế quá! Anh đã ăn sạch sành sanh khi anh đi làm cha đỡ đầu rồi còn gì. Trước hết là lớp váng da, rồi đến nửa chỗ mỡ đó, rồi....

- Em nên ngậm miệng lại thì hơn! – Anh mèo hét lên – Em mà còn nói thêm một lời nào nữa là anh ăn thịt em đấy!

Chị chuột chưa kịp buột miệng nói câu "Hết tiệt" thì anh mèo đã nhảy vào vồ lấy chị, tóm chặt lấy chị và nuốt chửng.

Các bạn thấy không, thói đời là vậy đấy./.

* 3 *

CON CỦA ĐỨC MẸ ĐỒNG TRINH

Có một bác tiều phu nghèo và vợ sống bên bìa một khu rừng lớn. Họ có một cô con gái duy nhất lên ba tuổi. Họ nghèo đến mức không còn nổi một bữa ăn hàng ngày và cũng không biết

kiếm đâu ra thức ăn cho cô con gái của mình nữa. Một sáng, bác tiều phu trong cảnh tuyệt vọng khôn cùng đã đi vào rừng kiếm ăn. Khi bác ta vừa mới định chặt cây thì có một người đàn bà cao, đẹp xuất hiện ngay trước mặt. Bà ta đội một vương miện đính đầy sao sáng lấp lánh nói với bác tiều phu:

- Ta là Đức Mẹ Đồng Trinh, mẹ của Chúa Hài Đồng. Thấy nhà ngươi nghèo khổ và thiếu thốn, hãy đưa đứa con đây cho ta nuôi và chăm sóc cho.

Bác tiều phu vâng lời. Bác mang cô con gái đến trao cho Đức Mẹ Đồng Trinh và Đức Mẹ đã mang cô gái lên thiên đường. Mọi thứ đều diễn ra tốt đẹp đối với cô gái: cô được ăn bánh ngọt và uống sữa ngọt. Quần áo của cô làm bằng vàng và cô có những thiên thần bé nhỏ chơi cùng. Một hôm khi cô đã mười bốn tuổi, Đức Mẹ Đồng Trinh gọi cô đến và bảo:

- Con ạ, ta phải đi xa một thời gian dài và ta muốn con quản lý cho ta chùm chìa khóa của mười ba cửa dẫn đến thiên đường. Con có thể mở mười hai cửa và được tham quan những thứ đẹp tuyệt trần trong đó, nhưng ta cấm con không được mở cửa thứ mười ba bằng chiếc chìa khóa nhỏ này. Hãy cẩn thận, đừng có mở cửa đó đấy. Nếu con mà mở là sẽ gặp phải điều bất hạnh.

Cô gái hứa sẽ vâng lời. Khi Đức Mẹ đi rồi, cô bắt đầu đi thăm dò những căn phòng của thiên đường. Mỗi ngày cô mở một phòng cho đến khi cô mở hết mười hai phòng. Mỗi phòng có một tông đồ đặt dưới ánh sáng chói lòa và cô ngợp trước ánh sáng lộng lẫy, cả những thiên thần nhỏ bé đi theo cô cũng thấy vô cùng vui sướng. Đến lúc này cửa thứ mười ba là cửa duy nhất chưa mở. Cô gái rất muốn biết có cái gì ở trong đó, nên cô nói với các thiên thần nhỏ bé:

- Tôi không mở hết cửa ra đâu và cũng không đi vào bên trong làm gì. Tôi chỉ mở và ngó vào qua khe mở hé ra thôi.

- Trời, không được đâu! – Những thiên thần bé nhỏ nói – Như thế là phạm tội đấy. Đức Mẹ Đồng Trinh đã cấm làm thế cơ mà, mà cô sẽ gặp phải điều không lành đấy.

Cô gái không nói gì nữa, nhưng trong lòng cô vẫn cứ bị ý

muốn đó thôi thúc. Cô gái cứ bứt rứt, không lúc nào yên. Một hôm các thiên thần đều đi vắng, cô gái liền nghĩ lúc này mình ở nhà một mình nên mình cứ ngó thử xem sao. Không ai biết được đâu mà lo.

Cô tìm chiếc chìa khóa và nhét vào ổ xoay một vòng. Bỗng cửa mở ra và cô nhìn thấy Thánh Ba Ngôi Thiêng Liêng ngồi trong ánh lửa, sáng lộng lẫy. Cô đứng lặng đi một lúc và nhìn ngơ ngác trước mọi thứ. Rồi cô lấy ngón tay chạm nhẹ vào ngọn đèn, thế là ngón tay của cô biến thành vàng. Cô hoảng hốt vô cùng, đóng vội cửa lại và bỏ chạy. Cô cố sức làm tất cả nhưng nỗi sợ hãi chưa hết; tim cô vẫn đập thình thịch, không giảm đi chút nào. Hơn nữa, vàng vẫn ở trên ngón tay của cô, không biến đi, dẫu cho cô đã rửa và lau đi lau lại.

Ngay sau đó Đức Mẹ Đồng Trinh trở về. Bà cho gọi cô gái lại và bảo cô đưa chùm chìa khóa. Khi cô gái đưa chìa khóa cho Đức Mẹ thì bà nhìn vào mắt cô và nói:

- Con không mở cửa thứ mười ba đấy chứ?

- Không ạ - Cô gái trả lời.

Đức Mẹ đặt bàn tay lên ngực cô gái và thấy tim cô đập thình thịch. Lúc này bà biết cô gái đã không nghe lời căn dặn của mình và đã mở cửa đó. Bà lại hỏi cô gái một lần nữa:

- Con có mở cửa đó không?

- Dạ, không ạ - Cô gái trả lời lần thứ hai.

Khi Đức Mẹ liếc nhìn vào ngón tay của cô gái thì thấy nó đã biến thành vàng do chạm phải lửa trên thiên đường và bà biết cô gái đã phạm tội.

- Có thật là không mở không? – Bà hỏi lần thứ ba.

- Dạ không ạ - Cô gái trả lời lần thứ ba.

Lúc đó Đức Mẹ mới nói:

- Con đã không nghe lời ta và thậm chí con còn nói dối. Con không còn xứng đáng để ở lại thiên đường nữa.

Cô gái rơi vào cơn ngủ sâu và khi tỉnh dậy, cô đang nằm trên trần gian, giữa nơi hoang dã. Cô muốn khóc, nhưng không sao bật ra tiếng. Cô nhảy chồm lên và muốn chạy, nhưng dù có

quay về hướng nào, cô đều vấp phải những hàng cây gai dày đặc, không thể nào đi qua được. Cô bị giam cầm giữa mảnh đất hoang vắng và phải lấy cái hốc cây cổ thụ làm nơi ẩn náu. Đêm đến, cô bò vào bên trong ngủ. Nếu trời có mưa bão thì cô lấy hốc cây đó làm nơi ẩn náu. Nhưng đó là một cuộc sống tồi tệ và cứ khi nào cô nghĩ đến cuộc sống tươi đẹp trên thiên đường và chơi đùa cùng các thiên thần, cô lại rơi những giọt nước mắt cay đắng. Củ và những quả cây dại là thức ăn duy nhất của cô, mà cũng phải đi rất xa mới kiếm được những thứ đó. Mùa thu đến, cô gom nhặt những quả hạch và lá cây rơi xuống đất, rồi mang về hốc cây. Những quả hạch là thức ăn cho mùa đông, rồi khi tuyết và băng giá tràn đến, cô chui vào đống lá cây như một con vật nhỏ bé đáng thương để khỏi bị lạnh. Chẳng bao lâu quần áo rách tơi tả và từng miếng rách rơi lả tả khỏi người. Ngay khi mặt trời bắt đầu chiếu sáng lại, cô chui ra ngồi trước cái cây. Tóc cô dài che khắp cả người cô như một cái áo khoác. Cứ thế cô sống hết năm này qua năm khác và cảm thấy nỗi đau khổ trần ai.

Một hôm, khi cây cối trở nên tươi tốt lại, nhà vua đi săn trong rừng và đang chạy đuổi theo một con hươu. Khi con hươu chui vào bụi rậm quanh chỗ cô gái ẩn náu, nhà vua liền xuống ngựa, rẽ bụi cây ra, lấy kiếm phạt cây để làm đường đi. Cuối cùng khi đi qua, nhà vua đã phát hiện ra có một cô gái đẹp lộng lẫy đang ngồi dưới gốc cây. Mái tóc vàng óng ả phủ xuống tận ngón chân của cô. Nhà vua đứng lặng đi, nhìn chằm chằm vào cô, đầy ngỡ ngàng. Nhà vua liền nói với cô:

- Nàng là ai? Tại sao lại ngồi ở nơi hoang vắng thế này?

Tuy nhiên cô gái không trả lời vì cô không sao mở miệng ra được.

Nhà vua nói tiếp:

- Nàng có muốn về lâu đài cùng ta không?

Cô gái chỉ hơi khẽ gật đầu. Nhà vua liền bế cô gái lên lưng ngựa và đưa cô về nhà cùng mình. Khi đến cung điện, nhà vua cho cô gái mặc những bộ quần áo lộng lẫy và cho rất nhiều thứ.

Mặc dù cô không nói được, cô lại vô cùng dịu dàng và đẹp khiến cho nhà vua mang lòng yêu, và chẳng bao lâu sau đó, nhà vua đã cưới cô làm vợ.

Một năm trôi qua và hoàng hậu sinh hạ được một cậu con trai. Ngay liền sau đó, vào một đêm hoàng hậu nằm một mình trên giường thì Đức Mẹ Đồng Trinh xuất hiện và nói:

- Nếu con nói sự thật cho ta nghe và nhận tội là đã mở cửa căn phòng cấm đó, ta sẽ mở miệng cho con và trả lại cho con khả năng nói được. Còn nếu con cứ khăng khăng không thú tội, ta sẽ mang đứa con mới đẻ của con đi.

Hoàng hậu được quyền nói câu trả lời, nhưng nàng vẫn cứ khăng khăng và nói:

- Con đâu có mở cửa phòng cấm đó.

Đức Mẹ Đồng Trinh liền bế đứa bé mới đẻ và biến đi ngay. Sáng hôm sau khi không thấy đứa bé đâu, tiếng đồn trong nhân dân rằng hoàng hậu là một con yêu tinh, đã giết chết con mình. Hoàng hậu đã nghe thấy cả nhưng nàng không biết chối sao. Tuy vậy, nhà vua đã không tin bởi vì ông yêu nàng vô cùng.

Một năm trôi qua, hoàng hậu sinh người con trai thứ hai. Một lần nữa Đức Mẹ Đồng Trinh lại đến bảo:

- Nếu con mà thú tội là đã mở cửa của phòng cấm đó, ta sẽ mang trả đứa con của con và sẽ cho con nói trở lại. Còn nếu con cứ ngoan cố không nhận, ta sẽ lại mang đứa bé mới đẻ này đi nốt.

Hoàng hậu lại trả lời:

- Không phải, con không mở cái cửa đó.

Thế là Đức Mẹ Đồng Trinh lại bế đứa bé mới đẻ thứ hai đi lên thiên đường. Sáng hôm sau, khi không thấy đứa bé đâu, nhân dân lại đồn đại công khai là hoàng hậu đã nuốt chửng con mình và các ủy viên hội đồng của triều đình đòi phải hành quyết hoàng hậu. Nhưng nhà vua yêu nàng vô cùng, nên ông không tin điều đó và ra lệnh các ủy viên hội đồng phải ngừng ngay các cuộc đồn đại về điều đó vì ông quá đau đớn trước cái chết như vậy.

Năm sau hoàng hậu sinh được một cô con gái xinh đẹp và đến đêm Đức Mẹ Đồng Trinh xuất hiện lần thứ ba và nói:

- Hãy đi theo ta!

Bà cầm lấy tay hoàng hậu và dẫn nàng lên thiên đường. Sau đó Đức Mẹ chỉ cho nàng thấy hai đứa bé lớn đang chơi đùa vui vẻ với quả địa cầu. Khi hoàng hậu tỏ ra sung sướng thì Đức Mẹ nói:

- Thế lòng con đã nguôi ngoai chưa? Con mà thú tội ta sẽ mở cửa phòng cấm cho con xem và sẽ trả hai đứa bé lại cho con.

Nhưng đến lần thứ ba hoàng hậu vẫn chối.

- Không, con đâu có mở cửa phòng cấm.

Đức Mẹ Đồng Trinh lại để hoàng hậu xuống hạ giới và lấy đứa con thứ ba của nàng đi. Sáng hôm sau khi sự việc vỡ lở, mọi người công khai kêu lên:

- Hoàng hậu là con ác quỷ! Phải xử tử đi!

Nhà vua không còn kiềm chế được cơn giận dữ các ủy viên hội đồng nên đành mang hoàng hậu ra xử. Vì nàng không thể nói hay tự bào chữa được, nên nàng bị xử đưa ra giàn thiêu. Người ta mang củi ra và khi nàng bị trói vào cọc và lửa bắt đầu cháy chung quanh nàng, lúc đó sự kiêu hãnh của nàng mới tan biến và nàng thấy hối hận. Giá như mình thú tội trước khi chết là đã mở cửa phòng cấm đó! Hoàng hậu nghĩ. Bỗng nhiên nàng nói được trở lại, liền kêu lên:

- Vâng, thưa Đức Mẹ, con đã làm điều đó!

Ngay lập tức mưa như trút dập tắt ngọn lửa. Một luồng ánh sáng bừng lên từ người nàng. Đức Mẹ Đồng Trinh đã xuống trần, mang theo hai đứa bé ở hai bên mạng sườn, còn ôm đứa bé gái mới đẻ trong tay. Bà nói với hoàng hậu một cách âu yếm:

- Những ai biết nhận lỗi sẽ được tha thứ.

Nói xong, bà trao ba đứa bé cho hoàng hậu, cởi trói cho lưỡi của nàng và chúc nàng hạnh phúc suốt đời./.

* 4 *

CHUYỆN KỂ VỀ CẬU BÉ ĐI TÌM SỰ HOẢNG SỢ

Một người cha có hai người con trai. Người con lớn thông minh và khôn khéo, có thể đương đầu với mọi tình huống, trong khi đó người em trai ngu đần, không học hành mà cũng chẳng hiểu biết gì. Ai gặp anh ta cũng đều nói: "Đúng hắn là gánh nặng cho ông bố!"

Nếu có việc gì phải làm, người anh trai luôn phải cáng đáng hết. Nhưng cứ khi nào mà người bố sai người anh đi kiếm cái gì đó đến tối hoặc đến đêm, và nếu như anh ta phải đi qua nghĩa trang hoặc một nơi đáng sợ thì anh ta liền trả lời:

- Ôi, thưa bố, con không đi đâu. Con sợ lắm, nổi cả gai ốc lên ấy!

Đúng là anh ta sợ thật.

Đôi lúc chuyện kể nghe rợn cả xương sống khi ngồi bên bếp lửa vào ban đêm và người nghe thường nói: "Gớm, sợ nổi cả gai ốc lên!"

Thường những lúc như thế, người em trai ngồi ở góc nhà và lắng nghe, nhưng cậu ta không bao giờ hiểu những chuyện đó có ý gì. "Họ luôn mồm nói 'Tôi sợ nổi cả gai ốc lên đây này!' Nhưng tôi nào có thấy gì đâu. Có thể đó là trò lừa bịp mà tôi không hiểu."

Một hôm ông bố tình cờ nói với cậu ta:

- Này, con trai ngồi ở trong góc nhà này, bây giờ con đã to lớn và khỏe mạnh, nên cũng đã đến lúc con phải đi học kiếm ăn thôi. Con không thấy anh con làm việc chăm chỉ như thế nào sao, còn con chẳng được tích sự gì.

- Ôi, thưa cha, không phải đâu. Con rất vui mừng được học điều gì đó. Nếu có thể, con muốn học xem sợ nổi gai ốc lên nó

như thế nào. Đó là điều con chưa hay biết gì cả.

Khi người anh nghe thấy thế, liền phá lên cười và nghĩ thầm: Trời ơi, thằng em mình ngớ ngẩn thật rồi! Chắc nó chẳng bao giờ làm nên trò trống gì. Làm việc gì cũng phải có trí từ nhỏ chứ.

Người bố thở dài và đáp lại:

- Đúng là lúc này con nên học cách sợ nổi gai ốc đấy rồi, nhưng như thế kiếm ăn sao được.

Thời gian ngay sau đó, người trông coi nhà thờ đến nhà chơi. Người bố phàn nàn về cậu con trai thứ hai là chẳng làm được cái gì nên hồn, đã chẳng học lại chẳng hiểu biết gì.

- Đấy ông xem, khi tôi bảo nó muốn làm gì để kiếm sống thì nó lại bảo là nó thực lòng muốn học xem sợ nổi gai ốc như thế nào.

- Nếu cháu nó mà muốn thế thì có thể đến chỗ tôi mà học. Bác cứ trao cháu cho tôi, tôi sẽ gọt giũa cháu nên người – Người trông nom nhà thờ nói.

Người bố vui mừng làm theo vì ông nghĩ thằng con mình cần phải uốn nắn lại.

Người trông nom nhà thờ đưa cậu bé về nhà và trao nhiệm vụ rung chuông nhà thờ. Mấy ngày sau, người trông nom nhà thờ đánh thức cậu bé dậy vào lúc nửa đêm, bảo cậu ta trèo lên gác chuông và rung chuông lên.

Sau đó bác ta nghĩ bây giờ thì chú mày sẽ biết sợ nổi gai ốc lên là thế nào nhé, rồi bác ta lẻn đi lên trước. Khi cậu ta đi lên đến nóc gác chuông quay lại định nắm lấy dây thì cậu nhìn thấy hình thù trắng đứng trên bậc thang từ phía có lỗ thoát âm thanh.

- Ai đấy? – Cậu ta kêu to nhưng hình thù đó không đáp lại, mà cũng không nhúc nhích lấy một li – Hãy trả lời, không thì cút khỏi đây ngay. Nhà ngươi không có việc gì ở đây vào ban đêm đâu – Cậu ta hét to lên.

Tuy nhiên người trông nom nhà thờ không động đậy vì ông ấy muốn làm cho cậu bé nghĩ mình là một con ma.

Cậu bé hét lên lần thứ hai:

- Nhà ngươi cần gì? Nếu là người tốt thì hãy nói đi, kẻo ta sẽ quẳng nhà ngươi xuống gác đấy!

Bác ta nghĩ thật đúng là cậu ta đâu có tầm thường, nhưng vẫn cứ đứng yên đấy cứ như là phỗng đá.

Cậu ta hét lên lần thứ ba, nhưng vẫn không ăn thua, liền lao vào bóng ma đó và đẩy nó xuống cầu thang. Bóng ma ngã rơi xuống mấy bậc và nằm trong góc. Cậu ta rung chuông và đi về nhà, lên giường nằm, không nói một lời, rồi lăn ra ngủ. Bà vợ của người trông nom nhà thờ đợi chồng mãi không thấy về. Bà lo quá nên cuối cùng đánh thức cậu bé dậy và hỏi:

- Cháu có biết ông nhà ta đi đâu không? Ông ấy trèo lên gác chuông trước cháu cơ mà.

- Không ạ. Nhưng có người đứng chặn ở lỗ thoát âm thanh trên đó. Khi cái bóng đó nhất quyết không trả lời hay đi khỏi đó, nên cháu lại nghĩ đó là một tên đểu nào đó, và cháu đã đẩy nó xuống cầu thang. Sao bác không đi đến đó xem xem có phải bác ta không. Nếu mà đúng thì cháu xin lỗi.

Bà vợ vội chạy đi liền và tìm thấy chồng đang nằm trong góc, rên rỉ kêu vì một chân bị gãy. Bà đưa ông xuống cầu thang và vừa chạy đến nhà người bố cậu bé vừa kêu la.

- Thằng con nhà ông đã gây ra một tai nạn khủng khiếp! Nó ném ông nhà tôi xuống cầu thang và làm gãy một chân của ông ấy. Ông hãy đến đón thằng con vô tích sự của nhà ông ra khỏi nhà tôi ngay.

Người bố hết cả hồn vía và chạy thẳng đến nhà người trông nom nhà thờ. Ông cất tiếng chửi mắng con.

- Mày đã chơi cái trò quỷ quái gì mà vô phúc như vậy? Đến quỷ dữ cũng phải chịu mày thôi.

- Thưa bố, bố hãy nghe con nói đã. Con hoàn toàn không hay biết gì. Bác ấy đứng trong bóng tối, trông như hình ma. Con có biết đó là ai đâu, con đã cảnh báo đến ba lần phải trả lời hoặc đi chỗ khác đấy chứ.

- Ôi, mày chẳng bao giờ khá được, mà chỉ mang rắc rối cho tao thôi! Hãy cút đi cho khuất mắt tao. Tao không muốn nhìn

thấy mặt mày nữa.

- Vâng, được thôi, thưa bố. Con rất lấy làm vui mừng. Hãy để con ở lại cho đến sáng đã, rồi con sẽ lên đường học xem sợ nổi gai ốc nó như thế nào. Lúc nào con học được đôi ba mánh khóe thì con sẽ có thể kiếm sống được.

- Học gì tùy mày, chẳng quan trọng gì đối với ta cả. Ta cho mày năm mươi đồng taler. Hãy cầm lấy mà đi đi. Nhưng đừng có nói cho ai biết là mày quê quán ở đâu và ai là cha mày đấy, vì ta xấu hổ vì mày lắm.

- Dạ vâng, bố muốn thế cũng được. Nếu bố chỉ yêu cầu có thế, con thấy càng dễ nhớ.

Đến lúc trời sáng, cậu bé đút năm mươi đồng taler vào túi, đi ra con đường cái quan, miệng luôn lẩm bẩm: "Ước gì mình có được sự sợ hãi nổi gai ốc lên nhỉ! Ước gì là thế!"

Còn đang lẩm bẩm thì có một người đi ngang qua và nghe lỏm thấy. Khi hai người đi cùng được một quãng thì họ nhìn thấy chiếc giá treo cổ. Người đó liền nói với cậu bé:

- Chú mày có nhìn thấy cái cây ở đằng kia không? Đó chính là nơi có bảy người cưới cô con gái người làm dây thừng đấy. Giờ đây họ đang học cách bay bổng. Hãy ngồi xuống dưới gốc cây và đợi đêm đến. Lúc đó chú mày sẽ học được là sự sợ hãi nổi gái ốc nó như thế nào.

- Nếu chỉ phải làm có thế thì dễ ợt. Mà nếu như tôi học được sự sợ hãi nổi gai ốc nhanh đến thế, tôi sẽ cho bác năm mươi đồng taler. Vậy sáng ngày mai bác đến đây nhé.

Cậu bé đi đến chỗ để giá treo cổ, ngồi xuống ở ngay phía dưới và đợi tối đến. Lạnh quá, cậu ta nhóm lửa lên. Nhưng đến nửa đêm, gió mỗi lúc một lạnh, nên dù có đống lửa, cậu ta vẫn không thấy ấm. Lúc gió thổi làm những xác chết kia va vào nhau, đung đưa, cậu bé nghĩ mình ngồi ở ngay bên đống lửa thế này mà còn lạnh cóng lên, nữa là những người kia, chắc họ phải rét run lên ấy chứ. Động lòng trắc ẩn, cậu ta lấy thang trèo lên, cởi trói cho từng người bị treo cổ đó và đã đặt cả bảy người xuống đất. Rồi cậu ta cời lửa và thổi cho cháy to lên và đặt

chung quanh họ để nhỡ đâu họ cũng được ấm. Nhưng họ cứ nằm mà không động đậy và quần áo của họ bén lửa cháy.

- Hãy cẩn thận kẻo tôi lại treo các ông trở lại đấy – Cậu bé nói.

Người chết đâu có nghe thấy gì. Họ vẫn câm lặng, cứ để mặc cho quần áo cháy tiếp. Cậu bé tức lắm, liền nói:

- Nếu các ông không tự chăm sóc được thì tôi cũng chẳng giúp được đâu, mà chắc chắn tôi chẳng để các ông đốt cháy tôi đâu.

Thế là cậu ta lại treo họ trở lại, từng người một thành hàng, rồi ngồi xuống bên bếp lửa và lăn ra ngủ. Sáng hôm sau, người kia đến và đòi năm mươi đồng taler.

- Sao, giờ đây chú mày đã biết sợ nổi gai ốc là gì chưa?

- Chưa đâu. Làm thế nào mà biết được? Những người ở trên đó có mở miệng ra đâu. Họ ngốc đến nỗi còn để cả quần áo tả tơi bị đốt cháy nữa – Cậu bé trả lời.

Người đó nhận ra rằng mình sẽ chẳng bao giờ nhận được năm mươi đồng taler đó, nên anh ta bỏ đi, còn nói:

- Chưa bao giờ trong đời mình lại gặp một ai như thế cả!

Cậu bé cũng bỏ đi và một lần nữa cậu ta lại nói một mình:

- Ôi, mong sao mình có được sự sợ hãi nổi gai ốc lên nhỉ! Ước sao được thế nhỉ?

Một anh xà ích đang đi phía sau cậu bé nghe lỏm được liền hỏi:

- Chú mày là ai vậy?

- Tôi không biết nữa – Cậu bé trả lời.

- Thế cậu từ đâu tới? – Anh xà ích hỏi tiếp.

- Tôi không biết.

- Thế ai là bố cậu?

- Tôi không được phép nói ra.

- Thế cậu lầm rầm trong miệng câu gì thế?

- Ồ, tôi muốn có được sự sợ hãi nổi gai ốc lên, nhưng không ai dạy tôi cả.

- Đừng có ăn nói ngu si như vậy. Hãy đi theo tôi để xem tôi có

thể tìm giúp một nơi để cậu ở lại không.

Cậu bé đi theo anh xà ích, đến tối thì đến một quán trọ và họ định ở lại qua đêm. Khi vào đến phòng chính, cậu bé lại nói to lên:

- Ước sao tôi có được sự sợ nổi gai ốc lên nhỉ!

Người chủ quán nghe thấy thế, liền cười.

- Cậu muốn thế sao? Thế thì có ối dịp để cậu có được cảm giác đó.

- Thôi, câm miệng đi! – Người vợ chủ quán nói - Đã có không biết bao nhiều kẻ ngu ngốc bỏ mạng rồi. Nếu để cho thằng bé có đôi mắt đẹp thế kia không bao giờ được nhìn thấy ánh sáng ban ngày nữa thì thật vô cùng hổ thẹn.

Nhưng cậu bé nói:

- Không sao đâu, dù cho khó khăn đến thế nào. Tôi muốn có sự sợ hãi nổi gai ốc lên mà. Chính vì thế mà tôi mới bỏ nhà đi đấy.

Cậu bé cứ nằn nì anh chủ quán mãi cho đến khi anh ta phải bảo cho cậu ta biết có một lâu đài có ma ở gần đấy, nơi mà ai cũng có thể có được một bài học về sự sợ hãi nổi cả gai ốc lên. Cậu ta chỉ cần ở trong đó ba đêm. Nhà vua đã hứa ai mà dám liều nhận lời làm như vậy thì ông sẽ gả con gái cho, mà cô gái lại đẹp nhất trần gian. Trong lâu đài lại còn có cả những kho báu lớn do những con ma độc ác canh giữ. Một khi những kho báu đó được giải thoát thì chúng đủ làm cho người nghèo trở thành giàu có. Đã có không biết bao nhiêu trai tráng đi vào tòa lâu đài đó, nhưng không một ai quay trở về.

Sáng hôm sau, cậu bé đến bái kiến nhà vua và nói:

- Nếu bệ hạ cho phép, thần xin muốn ở lại trong tòa lâu đài có ma đó trong ba đêm.

Nhà vua nhìn cậu bé thấy thích, liền nói:

- Nhà ngươi có thể yêu cầu được mang ba thứ vào trong lâu đài, nhưng đó phải là vật vô tri vô giác.

- Vâng, thế thì thần xin cho phép được mang vào một bếp lửa, một bàn tiện và một chiếc ghế dài của thợ mộc có kèm theo một con dao.

Nhà vua ra lệnh cho mang ba thứ đó vào trong lâu đài trong ngày. Ngay khi đêm xuống, cậu bé tự đi đến tòa lâu đài, nhóm lửa sáng rực lên trong một góc phòng, dựng chiếc ghế dài thợ mộc và đặt con dao cạnh đó, sau đó ngồi lên bàn tiện.

- Ôi, mong sao mình có được nỗi sợ hãi nổi gai ốc lên nhỉ! Nhưng chắc mình cũng chẳng học được điều đó ở đây rồi.

Đến nửa đêm, cậu ta định khơi cho đống lửa cháy to lên, nhưng vừa mới thổi, thì bỗng cậu nghe thấy tiếng kêu thét từ trong góc phòng: "Meo! Meo! Chúng tôi lạnh quá!"

- Bọn ngốc kia! Bọn ngươi kêu cái gì thế? Nếu bị rét thì lại ngồi bên đống lửa mà sưởi chứ sao nữa, hả?

Cậu bé chưa nói dứt lời thì có hai con mèo đen to nhảy phắt lại, ngồi xuống cạnh cậu, những cặp mắt nảy lửa của chúng nhìn cậu ta một cách dữ tợn. Một lát sau, khi chúng đã ấm người lên, chúng mới nói:

- Anh bạn ơi, chúng ta chơi bài đi.

- Được thôi! Nhưng trước hết phải cho ta xem chân các ngươi đã - Cậu bé nói.

Chúng duỗi thẳng chân ra.

- Trời ơi! Sao bọn ngươi có móng chân dài thế! Gượm cái đã. Để ta cắt cho đã.

Chưa nói xong, cậu ta đã tóm ngay lấy gáy chúng, nhấc chúng lên chiếc ghế thợ mộc và ép những chiếc móng vào bàn ê-tô.

- Ta phải để mắt đến bọn người nên bây giờ hết hứng thú chơi bài rồi.

Rồi cậu ta đánh cho chúng đến chết thì thôi và quẳng chúng vào trong nước. Nhưng vừa mới kết liễu được hai con mèo và chực ngồi xuống bên cạnh đống lửa thì lại có những con mèo đen và những con chó mực có dây xích bóng loáng nhảy từ mọi phía ra, và chúng tiến đến hàng đàn khiến cho cậu ta không có đường lui. Chúng phát những tiếng kêu nghe đến khủng khiếp, giẫm lên đống lửa, phá tan đi và cố dập tắt. Cậu ta bình thản nhìn chúng một lát, nhưng khi sự việc trở nên đáng sợ khiến cậu ta không còn chịu đựng được nữa, cậu ta liền cầm lấy con

dao và hét lên:

- Cút khỏi đây ngay, lũ khốn kiếp!

Rồi cậu ta vung con dao lên. Mấy con bỏ chạy, còn những con khác thì bị cậu giết chết hết, rồi ném chúng xuống ao. Khi quay trở lại chỗ, cậu ta nhóm lửa lại để sưởi ấm người. Đang ngồi ở đó, hai mí mắt nặng trĩu, bắt đầu thấy buồn ngủ lắm, thì cậu ta nhìn quanh thấy có một chiếc giường to trong góc phòng.

- Chính mình đang tìm nó đây – Cậu ta nói và nằm xuống. Nhưng vừa mới đặt lưng và định nhắm mắt lại thì thấy chiếc giường chuyển động và di chuyển phóng quanh tòa lâu đài.

- Được, tiếp tục phóng đi, nhanh hơn nữa vào! – Cậu ta nói.

Chiếc giường phóng cứ như được sáu con ngựa kéo. Nó chạy băng qua lối cửa, hết lên lại xuống cầu thang, rồi bỗng nghe đến "*sầm*" một cái, chiếc giường lật úp xuống, đè lên người cậu ta trông như một ngọn núi. Nhưng cậu ta vung những chiếc chăn và gối lên trên không, trèo ra và nói:

- Nào, ai khác muốn đi một chuyến thì xin mời.

Rồi cậu ta nằm xuống bên bếp lửa và đánh một giấc cho đến sáng.

Sáng ra, nhà vua đến và thấy cậu bé vẫn đang nằm ngủ trên đất, ông nghĩ chắc cậu ta bị ma giết chết rồi.

- Thật đáng thương! Thằng bé khôi ngô quá - Nhà vua nói.

Nghe thấy thế, cậu ta ngồi phắt dậy, nói:

- Chưa kết thúc đâu, thưa bệ hạ!

Nhà vua ngạc nhiên, nhưng cũng rất vui và hỏi xem sự thể ra sao.

- Rất tốt đẹp. Một đêm đã qua và hoàn thành. Hai đêm nữa cũng sẽ thành công.

Sau đó cậu bé về nhà chủ quán, khiến ông này há hốc mồm kinh ngạc.

- Tôi không nghĩ là cậu còn sống sót cơ đấy. Thế cậu đã học được sự sợ hãi đến nổi gai ốc lên chưa?

- Chưa. Chẳng được tích sự gì. Giá như có ai bảo cho mình biết!

Đêm thứ hai, cậu ta đi đến lâu đài cổ kính đó, ngồi xuống bên bếp lửa và nhắc lại điệp khúc muôn thuở: "Ước gì tôi có được sự sợ hãi đến nổi gai ốc lên!"

Đến nửa đêm, cậu ta nghe thấy có nhiều tiếng ồn, nghe ầm ầm, lúc đầu còn khe khẽ, rồi mỗi lúc một to hơn. Liền ngay sau đó, im bặt một lúc cho đến khi đột ngột có một hình nửa người miệng vừa kêu thét, vừa rơi từ trên ống khói xuống, ngay chỗ cậu ta đứng.

- Ê này! Còn một nửa người nữa đâu hả. Thế là chưa đủ đâu – Cậu bé nói.

Một lần nữa tiếng ồn đó nổi lên. Có tiếng gầm rú và tru lên. Một nửa người kia rơi xuống.

- Gượm đã, để ta cời cho lửa cháy to cho nhà ngươi nhé – Cậu bé nói.

Sau khi làm xong điều đó, cậu ta nhìn quanh và thấy hai mảnh người đó nhập vào nhau làm thành một anh chàng trông đến khủng khiếp lúc này đang ngồi vào chỗ của cậu ta.

- Đó không phải là để thương lượng đâu. Cái ghế đó là của ta.

Người đó cố đẩy cậu ta ra, nhưng cậu ta không chịu thua. Ngược lại, cậu ta đẩy thật mạnh một cái hất người đó ra và ngồi vào chỗ của mình.

Bỗng có nhiều người nữa rơi liên tiếp từ trên ống khói xuống, mang theo hài cốt của chín người đã chết và đầu lâu của hai người khác, đặt xuống và bắt đầu chơi trò bâu-linh. Cậu bé cũng muốn chơi nên hỏi:

- Ê, tôi chơi với?

- Được, có tiền không?

- Đủ để chơi, nhưng quả bóng của các người không được tròn.

Cậu ta liền cầm hai cái đầu lâu và mang đến bên bàn tiện, tiện cho chúng thật tròn đi.

- Giờ thì lăn lông lốc được rồi. Hoan hô, nào chúng ta chơi cho vui nào!

Cậu ta tham gia chơi và thua mất một ít tiền, nhưng khi đồng hồ điểm mười hai, mọi thứ đều biến mất trước mắt cậu.

Cậu ta liền nằm xuống ngủ thanh thản.

Sáng hôm sau, nhà vua đến hỏi:

- Lần này nhà ngươi thấy thế nào?

- Thưa bệ hạ, thần chơi bóng bâu-linh ạ và thua mất mấy đồng.

- Thế nhà người đã học được sợ hãi nổi gai ốc lên chưa?

- Hoàn toàn chưa ạ! Thần chơi vui vẻ. Ước sao có được cảm giác đó ạ.

Đêm thứ ba đến, cậu bé lại ngồi trên chiếc ghế dài và nói, giọng buồn:

- Ước gì tôi có được sự sợ hãi nổi gai ốc lên!

Đến tối mịt, có sáu người to lớn đến, khiêng theo một chiếc quan tài. Cậu bé liền nói:

- A ha! Chắc hẳn đó là người anh họ của tôi chết cách đây vài ngày – Cậu ta liền lấy ngón tay ra hiệu, rồi kêu to – Lại đây, người anh họ ơi, lại đây!

Họ đặt chiếc quan tài xuống đất và cậu bé tiến lại, nhấc nắp ra. Có một người chết nằm ở trong. Cậu ta liền sờ mặt, lạnh như băng.

- Gượm cái đã, để tôi sưởi ấm cho nhé.

Cậu ta đi đến bên đống lửa, hơ hai bàn tay vào đó và đặt lên mặt xác chết, nhưng vẫn lạnh . Cậu ta liền cầm đầu xác chết và đặt vào gần đống lửa, rồi đặt nó lên lòng mình, lấy tay chà cho đến khi máu lưu thông trở lại. Nhưng làm thế cũng không ăn thua, cậu bé liền nhớ ra là hai người có thể làm ấm cho nhau khi cùng nằm trên giường. Thế là cậu ta mang xác chết lên giường, đắp chăn cho nó và nằm xuống bên cạnh. Một lát sau, xác chết ấm lên và bắt đầu cựa quậy.

- Đấy người anh em thấy chưa. Nếu tôi không sưởi ấm cho anh thì lấy đâu ra như thế này hả? – Cậu bé nói.

Nhưng người chết lại kêu thét lên:

- Giờ ta sẽ bóp cổ nhà ngươi!

- Sao cơ? Anh cảm ơn tôi thế sao? Thế thì tôi sẽ đặt anh trở lại quan tài vậy.

Cậu ta nhấc bổng xác chết lên và quẳng vào trong quan tài, rồi đậy nắp lại. Sau đó sáu người kia quay trở lại và khiêng chiếc quan tài đi.

- Mình không thể có cảm giác sợ hãi nổi gai ốc được. Chắc dù mình có sống lâu đến thế nào cũng không học được mất.

Ngay lúc đó, một người trông khủng khiếp đi vào. Ông ta trông già và to lớn hơn những người kia, lại có một bộ râu trắng dài.

- Tên vô lại kia! Giờ thì nhà ngươi sẽ học được sự sợ hãi nổi gai ốc là như thế nào, vì nhà ngươi sắp chết rồi – Người đó kêu to.

- Không nhanh đến như vậy đâu! Ta mà chết, thì nhà ngươi cứ tóm ta đi trước.

- Đừng lo, ta sẽ tóm được nhà ngươi – Con quỷ trả lời.

- Dễ thôi. Đừng có đao to búa lớn thế! Ta cũng khỏe như ngươi, chứ chưa kể là còn khỏe hơn đấy.

- Cứ để xem. Nếu nhà ngươi mà khỏe hơn ta, ta sẽ để nhà ngươi đi. Nào, hãy thử xem nào.

Con quỷ dẫn cậu bé qua hành lang tối om đến một cái lò rèn, cầm chiếc rìu lên và nện một cái, cả cái đe ngập sâu xuống đất.

- Ta có thể làm giỏi hơn thế – Cậu bé nói và đi đến chỗ cái đe. Lão già có bộ râu trắng dài tiến gần lại theo dõi. Cậu bé cầm lấy cái rìu, nện một nhát đã bổ đôi cái đe ra và nhét bộ râu dài lướt thướt của lão già kẹp vào giữa.

- Giờ ta đã tóm được nhà ngươi. Đến lượt nhà ngươi phải chết!

Cậu tóm lấy thanh sắt và đánh lão già cho đến khi lão rên rỉ van lạy xin cậu bé ngừng tay và hứa sẽ cho cậu tất cả những kho báu lớn. Cậu bé lôi cái rìu ra và để lão ta đi. Lão già dẫn cậu ta quay trở lại tòa lâu đài và chỉ cho cậu xem ba cái rương đầy vàng ở trong nhà hầm.

- Một rương để dành cho người nghèo, rương thứ hai dành cho nhà vua và rương thứ ba dành cho cậu.

Ngay lúc ấy đồng hồ điểm mười hai tiếng và con ma biến

mất, để cậu bé đứng lại trong bóng tối.

- Ta vẫn có thể tìm thấy đường ra như thường – Cậu bé nói và lần mò tìm đường cho đến khi trở lại được căn phòng của mình. Rồi cậu lăn ra ngủ bên đống lửa.

Đến sáng, nhà vua đến và nói:

- Giờ chắc nhà người đã học được sự sợ hãi nổi gai ốc lên là như thế nào rồi chứ?

- Dạ thưa bệ hạ, không ạ. Đó là gì ạ? Người anh họ của thần đã nằm ở đây và người có bộ râu dài cũng đã đến đây. Ông ta chỉ cho thần vô khối là vàng ở dưới nhà hầm, nhưng không ai bảo cho thần biết là sợ nổi gai ốc nó như thế nào.

Nhà vua nói:

- Nhà người đã cứu được tòa lâu đài và ta cho phép lấy con gái ta.

- Thật là tuyệt vời, nhưng thần vẫn còn chưa biết sự sợ hãi nổi gai ốc nó như thế nào.

Giờ đây vàng được mang từ nhà hầm lên và đám cưới được tổ chức. Chàng trai yêu vợ mình lắm và rất hạnh phúc, nhưng chàng vẫn cứ luôn mồm nói: "Ước gì mình có được sự sợ hãi nổi gai ốc! Ước gì thế nhỉ!"

Một thời gian sau, người vợ trở nên khó chịu trước việc đó, nhưng cô hầu phòng nói:

- Công chúa đừng lo, thần tin chắc thể nào phò mã cũng có cảm giác đó ạ.

Cô ta ra ngoài suối chảy qua khu vườn và kiếm được một xô cá tuế. Đêm hôm đó khi mà phò mã đang ngủ, người vợ liền lôi cái chăn đắp ra và đổ một xô đầy nước lạnh và cá tuế trên người. Sau đó những con cá nhỏ nhảy tanh tách trên người khiến cho phò mã tỉnh giấc, kêu toáng lên:

- Ôi, ta nổi cả gai ốc lên đây này! Nàng ơi, giờ ta đã có được cảm giác sự sợ nổi gai ốc lên là như thế nào rồi./.

* 5 *

CHÓ SÓI VÀ BẢY CHÚ DÊ CON

Ngày xửa ngày xưa có một chị dê già có bảy dê con. Chị ta yêu các con của mình như bất cứ người mẹ nào yêu con. Một hôm, chị ta quyết định đi vào trong rừng để kiếm thức ăn. Chị cho gọi cả bảy dê con lại và dặn:

- Các con yêu của mẹ, mẹ đi vào rừng đây, nên các con phải cảnh giác đề phòng con sói nhé. Nếu nó đến đây, nó sẽ ăn thịt các con đấy. Tên khốn kiếp đó có thể ngụy trang, nhưng các con sẽ nhận ngay ra nó qua tiếng nói cộc cằn và những bàn chân đen nhẻm của nó.

- Mẹ ơi, chúng con tự lo được rồi, mẹ ạ. Mẹ cứ đi đi, đừng lo cho chúng con ở nhà.

Chị dê già kêu be be và lên đường với một tâm trạng thoải mái. Nhưng chị ta đi chưa được bao lâu thì có người đã gõ cửa gọi:

- Các con yêu của mẹ ơi, mở cửa cho mẹ nào. Mẹ đã về, mang theo quà cho các đây.

Nhưng những chú dê con đã nhận tiếng khàn, cộc cằn của con sói.

- Bọn tao không mở đâu. Mày không phải là mẹ bọn tao. Mẹ bọn tao có giọng nói ngọt ngào, dịu dàng cơ, còn giọng của mày nghe cộc cằn lắm. Mày là con sói!

Con sói đi đến cửa hàng mua một mẩu phấn thật to, rồi nó ăn để cho giọng của nó được mượt mà. Sau đó nó quay lại, gõ cửa và gọi:

- Các con ơi, mở cửa cho mẹ nào. Mẹ đã về và mang theo nhiều quà lắm.

Nhưng con sói lại để lộ bàn chân đen ngòm ở bệ cửa sổ nên các chú dê con nhìn thấy, vội kêu lên:

- Bọn tao không mở đâu. Mẹ bọn tao không có bàn chân đen như của mày. Mày là con chó sói!

Con chó sói chạy đến người bán bánh mì và nói:

- Tôi bị vấp ngón chân, bác lấy bột bịt cho tôi với.

Sau khi bác bán bánh mì bịt bột mì lên bàn chân con sói xong, nó liền chạy đến nhà cối xay lúa và nói:

- Bác làm ơn hãy rắc bột mì lên bàn chân tôi.

Người chủ cối xay nghĩ chắc con sói này lại muốn lừa ai đây, nên bác ta từ chối. Nhưng con sói nói:

- Nhà ngươi mà không làm, ta sẽ ăn thịt nhà ngươi!

Nghe thấy thế, bác ta sợ quá, đành phải phủ bột mì trắng cả bàn chân sói. Đấy, bản chất con người là như thế mà.

Lúc này tên chó má đó đi đến nhà các chú dê con lần thứ ba, gõ cửa và nói:

- Các con ơi, mở cửa cho mẹ nào. Mẹ của các con đã về và mang quà cho các con từ ở trong rừng đây.

Các chú dê con nói to:

- Trước hết phải thò bàn chân của nhà ngươi ra đây xem có phải là mẹ của chúng ta không đã.

Con sói thò chân lên bệ cửa sổ và các chú dê con cho rằng đó đúng là mẹ của mình rồi, nên đã mở cửa. Nhưng, không ai khác, đó là con sói đang bước vào nhà! Các chú dê con hoảng hốt, cố ẩn nấp. Chú dê thứ nhất chạy và nhảy nấp ở dưới gầm bàn, chú dê thứ hai nấp dưới gầm giường, chú thứ ba nhảy vào lò, chú thứ tư chạy nấp ở dưới bếp, chú thứ năm nấp ở trong chạn, chú thứ sáu nấp ở dưới chậu rửa mặt và chú thứ bảy nấp trong hộp đồng hồ. Tuy nhiên con sói đã phát hiện ra và đối xử thô bạo với các chú dê. Nó lần lượt nuốt chửng các chú dê con, nhưng không sao tìm thấy chú dê thứ bảy trốn trong hộp đồng hồ. Khi đã ăn uống no say, con sói lảo đảo đi, nằm xuống dưới một gốc cây trên cánh đồng cỏ xanh và lăn ra ngủ.

Ngay sau đó, chị dê già từ trong rừng trở về, và trời, chị không tin vào mắt mình nữa! Cửa nhà mở toang. Bàn ghế vứt lỏng chỏng. Chậu rửa mặt vỡ tan từng mảnh dưới đất. Chăn, gối

bị vứt lung tung khỏi giường. Chị chạy đi tìm các con của mình, nhưng không thấy đâu. Cuối cùng khi đi đến gần chỗ đứa con út ẩn, chị nghe thấy tiếng gọi khẽ: "Mẹ ơi, con ở trong đồng hồ đây này!"

Chị lôi dê con ra và chú dê kể với mẹ rằng con sói đã đến và ăn thịt các anh mình rồi. Dê mẹ khóc lóc thảm thiết vì thương những đứa con vô tội.

Cuối cùng chị dê đi ra, vẫn còn khóc lóc, còn chú dê út chạy bên cạnh mẹ. Khi ra đến ngoài cánh đồng cỏ, chị dê thấy con sói đang nằm ngủ ngáy rống lên khiến cho cành cây phía trên nó rung lên bần bật. Chị ta ngó nghiêng quanh người nó và thấy có gì đó đang chuyển động vặn vẹo trong bụng con sói. Ôi, lạy Chúa! Chị ta nghĩ liệu các mình vẫn còn sống sau khi con sói đã ăn ngốn ngấu chúng rồi sao?

Chị ta bảo cậu út về nhà lấy cho mình cái kéo, cái kim và chỉ. Rồi chị ta rạch bụng con sói ra, và vừa mới rạch được một miếng nhỏ thì đầu một con dê đã thò ra ngoài. Chị cắt rộng thêm một chút nữa, thế là tất cả sáu con dê con lần lượt nhảy ra. Chúng vẫn còn sống nguyên và không bị tổn thương một tý nào, vì tính phàm ăn của con vật quá lớn khiến cho nó đã nuốt chửng tất cả bọn dê con cùng một lúc. Thật là mừng quá! Đàn dê con ôm lấy mẹ thân yêu và nhảy nhót tung tăng cứ như anh thợ may trong ngày lễ cưới của mình ấy. Nhưng chị dê mẹ nói:

- Thôi nào, các con hãy đi kiếm cho mẹ mấy hòn đá ở ngoài cánh đồng đi. Chúng ta sẽ nhét đầy bụng con vật độc ác này khi nó vẫn còn đang ngủ.

Cả bảy chú dê con nhanh chân chạy đi kiếm những hòn đá và nhét hết vào trong bụng con sói. Rồi dê mẹ khâu lại thật nhanh khiến cho con sói không biết gì hết, mà nó cũng không thèm động đậy. Sau khi ngủ no nê, con sói đứng dậy, nhưng vì những hòn đá nằm trong bụng nó khiến cho nó khát quá, muốn đi ra giếng uống nước. Nhưng vừa mới cất bước thì nó đã loạng choạng lùi đi lùi lại, trong khi đó những hòn đá trong bụng nó va vào nhau nghe kêu lạch cạch. Rồi nó kêu lên:

"Không hiểu cái gì trong bụng ta nghe ùng ục thế này? Liệu có phải xương của ta đang gãy không? Sáu con dê con mà ta đã ăn thịt; Sao mà chúng nặng trình trịch như đá thế!"

Khi ra đến giếng và cúi người xuống để uống nước, những hòn đá nặng đã lôi tuột con sói xuống và nó đã bị chết đuối một cách thảm hại. Ngay khi chứng kiến thấy thế, cả bảy chú dê con chạy vội lại giếng và reo lên:

- A, con chó sói chết rồi! Con chó sói chết rồi!

Sau đó chúng cùng mẹ nhảy múa vui mừng quanh giếng./.

* 6 *

ANH JOHANNES TRUNG THÀNH

Ngày xửa ngày xưa, có một ông vua già nằm ốm và nghĩ lần này chắc chắn mình chết mất, nên ông gọi to:

- Hãy gọi Johannes Trung Thành đến gặp ta.

Anh Johannes Trung Thành, người hầu yêu quý nhất của nhà vua, được đặt tên như vậy là vì lòng trung thành suốt đời của anh đối với nhà vua. Khi anh đến bên giường, nhà vua nói:

- Johannes Trung Thành của ta này, ta cảm thấy ngày tận số của ta đang đến, nhưng ta không lo về điều gì sất, trừ có con trai ta. Nó hãy còn trẻ người non dạ và không phải lúc nào cũng biết điều gì là tốt nhất đối với nó. Nhà ngươi phải hứa là dạy dỗ nó mọi thứ mà nó cần phải học và hãy là cha nuôi nó, kẻo ta có nhắm mắt cũng không yên lòng.

- Thần sẽ không bỏ cậu ấy đâu, thưa bệ hạ - Anh Johannes Trung Thành khẳng định cho vua yên lòng – và thần sẽ hầu hạ hoàng tử một cách trung thành, thậm chí có phải trả bằng mạng sống của mình.

- Giờ đây ta có thể nhắm mắt xuôi tay mà yên tâm được rồi. – Nhà vua nói, dặn thêm – Sau khi ta chết, nhà ngươi phải dẫn hoàng tử đi tham quan khắp lâu đài, tất cả các phòng lớn nhỏ và cả phòng hầm cất giữ kho báu nữa. Nhưng nhà ngươi không được cho nó xem căn phòng ở cuối dãy hành lang, nơi có cất giấu chân dung Công Chúa Có Mái Nhà Vàng. Nếu nó mà nhìn thấy bức chân dung đó, nó sẽ đem lòng yêu say đắm công chúa đó và sẽ mất trí trong một thời gian. Nó sẽ phải liều mạng vì công chúa. Nhà ngươi phải ngăn nó không được làm thế.

Một lần nữa anh hầu Johannes Trung Thành khẳng định với nhà vua là anh sẽ giữ lời hứa. Lúc đó nhà vua im lặng, ngả đầu lên gối và qua đời. Sau khi chôn cất nhà vua xong, anh Johannes Trung Thành nói với nhà vua trẻ những gì anh đã hứa với nhà vua già lúc lâm chung và nói:

- Tôi sẽ giữ lời hứa và luôn trung thành với cậu như với cha cậu, thậm chí tôi có mất mạng cũng cam lòng.

Khi thời gian để tang đã qua đi, anh Johannes Trung Thành nói với nhà vua trẻ:

- Bây giờ là lúc tôi cho cậu xem mình được thừa hưởng những gì. Chúng ta hãy đi tham quan toàn bộ tòa lâu đài của tổ tiên cậu.

Anh ta dẫn nhà vua trẻ đi tham quan tòa lâu đài, hết từ trên xuống dưới và cho nhà vua xem toàn bộ kho tàng và những căn phòng lộng lẫy. Nhưng anh ta không mở một căn phòng vì nó có chứa một bức chân dung nguy hiểm và nó được treo ở chỗ mà mở cửa ra là nhìn thấy liền. Hơn nữa, đó lại là một bức danh họa, trông sống động như thật. Ngoài ra trên thế gian này không có một bức tranh nào đẹp hoặc đáng yêu làm vậy. Nhà vua trẻ liền nhận ra ngay điều đó nên đã nói với anh Johannes Trung Thành là tại sao không mở căn phòng đó khi đi qua.

- Trong đó có một vật sẽ khiến cho bệ hạ hoảng sợ – Anh ta trả lời.

- Ta đã được xem toàn bộ lâu đài, nên ta cũng muốn biết có cái gì trong đó chứ – Nhà vua đáp lại.

"Không hiểu cái gì trong bụng ta nghe ùng ục thế này? Liệu có phải xương của ta đang gãy không? Sáu con dê con mà ta đã ăn thịt; Sao mà chúng nặng trình trịch như đá thế!"

Khi ra đến giếng và cúi người xuống để uống nước, những hòn đá nặng đã lôi tuột con sói xuống và nó đã bị chết đuối một cách thảm hại. Ngay khi chứng kiến thấy thế, cả bảy chú dê con chạy vội lại giếng và reo lên:

- A, con chó sói chết rồi! Con chó sói chết rồi!

Sau đó chúng cùng mẹ nhảy múa vui mừng quanh giếng./.

* 6 *

ANH JOHANNES TRUNG THÀNH

Ngày xửa ngày xưa, có một ông vua già nằm ốm và nghĩ lần này chắc chắn mình chết mất, nên ông gọi to:

- Hãy gọi Johannes Trung Thành đến gặp ta.

Anh Johannes Trung Thành, người hầu yêu quý nhất của nhà vua, được đặt tên như vậy là vì lòng trung thành suốt đời của anh đối với nhà vua. Khi anh đến bên giường, nhà vua nói:

- Johannes Trung Thành của ta này, ta cảm thấy ngày tận số của ta đang đến, nhưng ta không lo về điều gì sất, trừ có con trai ta. Nó hãy còn trẻ người non dạ và không phải lúc nào cũng biết điều gì là tốt nhất đối với nó. Nhà ngươi phải hứa là dạy dỗ nó mọi thứ mà nó cần phải học và hãy là cha nuôi nó, kẻo ta có nhắm mắt cũng không yên lòng.

- Thần sẽ không bỏ cậu ấy đâu, thưa bệ hạ - Anh Johannes Trung Thành khẳng định cho vua yên lòng – và thần sẽ hầu hạ hoàng tử một cách trung thành, thậm chí có phải trả bằng mạng sống của mình.

Anh ta đành phải đến mở căn phòng đó, nhưng anh ta kiềm chế và nói:

- Thưa bệ hạ, thần đã hứa với cha ngài trước khi qua đời rằng bệ hạ sẽ không được nhìn thấy vật ở bên trong phòng. Nó sẽ gây đau khổ và bất hạnh cho bệ hạ và thần nữa ạ.

- Không, không thể thế được! – Nhà vua trẻ đáp lại – Nếu ta mà không được vào trong đó, chắc chắn đời ta sẽ kết thúc, vì đêm ngày ta sẽ không yên tâm cho đến khi ta được nhìn thấy căn phòng đó bằng chính mắt của mình. Nhà ngươi sẽ không bảo ta đi khỏi đây được đâu trừ phi nhà ngươi mở cửa căn phòng đó ra.

Khi Johannes Trung Thành thấy rằng mình không thể làm khác được, anh đành chọn chiếc chìa khóa trong chùm chìa mang theo, lòng nặng trĩu, anh thở dài thườn thượt khi mở cửa căn phòng đó. Anh ta cẩn thận bước vào trước vì anh ta muốn lấy thân mình che bức chân dung kia đi để nhà vua khỏi nhìn thấy. Nhưng làm thế có ích gì? Nhà vua đã nhón chân lên nhìn qua vai anh ta. Khi chàng liếc thấy có một bức chân dung người con gái đẹp tuyệt trần, được viền sáng lấp lánh toàn vàng và châu báu, chàng liền nằm lăn ra đất, ngất xỉu đi. Johannes Trung Thành dựng nhà vua dậy, bế chàng về giường và vô cùng lo lắng.

Anh ta nghĩ như vậy là thảm họa đã giáng xuống. Trời ơi, liệu hậu quả sẽ ra sao đây? Sau đó anh ta đưa một chút rượu cho nhà vua uống để tỉnh lại, và nhà vua đã tỉnh liền. Câu đầu tiên mà nhà vua nói là: "Trời, người con gái đẹp trong bức chân dung đó là ai vậy?"

- Thưa bệ hạ, đó là Công Chúa Có Mái Nhà Vàng đó ạ - Johannes Trung Thành trả lời.

- Tình yêu của ta đối với nàng lớn vô cùng, đến mức nếu như tất cả những lá cây kia là lưỡi, chúng cũng không sao có thể bày tỏ tình cảm của ta được. Ta nhất định sẽ chiếm được nàng cho dù có phải mất mạng đi chăng nữa. Nhà ngươi là Johannes Trung Thành nhất của ta, nên nhà ngươi phải giúp ta.

Anh hầu trung thành đã phải mất một thời gian dài để đi đến quyết định xem có nên làm điều đó không, vì tiếp cận với công chúa là một điều vô cùng khó khăn. Cuối cùng anh ta đã nghĩ ra một cách và nói với nhà vua:

- Mọi thứ mà nàng có chung quanh mình đều làm bằng vàng, nào là bàn ghế, bát đĩa, cốc chén và tất cả những đồ gia dụng trong nhà. Trong kho tàng của nhà vua có năm tấn vàng, nên bệ hạ hãy cho thợ kim hoàn trong vương quốc làm một tấn vàng thành những con tàu và những đồ gia dụng, cùng đủ loại chim khác nhau, thú hoang dã và những con vật kỳ diệu bằng vàng để làm vui lòng nàng. Rồi sau đó chúng ta sẽ mang những thứ đó đi đến thử vận may xem sao.

Nhà vua liền cho triệu tập tất cả những thợ kim hoàn đến và họ đã phải làm việc ngày đêm cho đến khi những thứ tuyệt vời đó được làm xong. Khi chất những thứ bằng vàng đó lên tàu, Johannes Trung Thành mặc bộ đồ của một lái buôn, cả nhà vua cũng làm thế để không bị nhận ra. Sau đó họ lên đường vượt biển khơi, cứ thế đi mãi cho đến một hôm họ đến thành phố nơi Công Chúa Có Mái Nhà Vàng sống.

Anh hầu Johannes Trung Thành bảo nhà vua cứ ở lại trên tàu và đợi mình.

- Có thể thần quay trở lại, mang theo cả công chúa. Nên phải bảo đảm mọi thứ thật trật tự. Hãy cho những con thuyền nhỏ bằng vàng tiến hành diễu võ dương oai và hãy ra lệnh cho thủy thủ trang hoàng con tàu, thưa bệ hạ.

Sau đó anh ta thu tất cả những đồ nữ trang bằng vàng vào trong tạp dề, đi lên bờ và đi quanh tòa lâu đài. Lúc vào đến sân thì anh ta thấy có một cô gái xinh đẹp đứng bên giếng. Nàng xách hai cái thùng bằng vàng trong tay và múc nước lên. Vừa mới quay lại định gánh chỗ nước trong vắt đó đi, nàng nhận thấy có một người lạ mặt nên hỏi anh ta là ai.

- Tôi là nhà buôn – Anh ta vừa nói, vừa mở cái tạp dề để cho nàng nhìn thấy những gì có ở đó.

- Trời, sao lại có những đồ nữ trang đẹp đến vậy! – Nàng kêu

lên, rồi đặt thùng nước xuống và xem xét số châu báu đó, lần lượt từng thứ một – Công chúa cần phải được xem những thứ này. Chắc chắn nàng sẽ vô cùng hứng thú trước những đồ vật bằng vàng và tôi bảo đảm với anh rằng công chúa sẽ mua hết.

Nàng đã dẫn anh hầu vào trong cung điện vì nàng là hầu phòng của công chúa. Khi công chúa nhìn thấy những thứ đó, nàng rất vui và nói:

- Những thứ này được làm đẹp lắm nên ta sẽ mua hết.

Nhưng anh hầu Johannes Trung Thành lại nói:

- Dạ thưa, thần chỉ là người hầu của người lái buôn giàu có thôi ạ. Những gì thần có ở đây chẳng thấm tháp gì với những gì ông chủ của thần có trên con tàu. Đúng là ông ấy đã có những đồ quý giá và đầy tính nghệ thuật nhất được làm bằng vàng chưa từng thấy từ xưa đến nay.

Công chúa ra lệnh mang tất cả những thứ đó đến lâu đài, nhưng anh hầu lại nói:

- Dạ thưa công chúa, có nhiều đồ vật đến mức có mang lại cũng phải mất nhiều ngày đấy ạ. Vả lại cung điện của công chúa thì không lớn đến mức để chứa hết đâu. Công chúa cần phải làm thêm buồng để trưng bày những đồ vật đó.

Lúc này sự tò mò của công chúa mỗi lúc một tăng, nên cuối cùng nàng nói:

- Hãy đưa ta ra con tàu. Ta sẽ đích thân đến đó để xem kho tàng của ông chủ nhà ngươi.

Vô cùng vui sướng, anh hầu Johannes Trung Thành dẫn công chúa ra chỗ con tàu đậu. Khi nhà vua nhìn thấy hình bóng công chúa và thấy thậm chí nàng còn đẹp hơn cả trong bức chân dung, nhà vua cảm thấy trái tim mình như muốn vỡ tung ra. Khi công chúa leo lên tàu và nhà vua dẫn nàng vào bên trong khoang lái, anh hầu Johannes Trung Thành vẫn đứng nguyên ở phía sau người cầm lái con tàu và ra lệnh cho con tàu nhổ neo.

- Hãy giương buồm lên cho con tàu của chúng ta bay như chim!

Bên trong khoang tàu, nhà vua hướng dẫn công chúa đi xem

toàn bộ con thuyền bằng vàng và tất cả những thứ như bát đĩa, cốc chén, chim chóc, thú hoang dã và những con vật tuyệt vời khác bằng vàng. Nàng xem tất cả những thứ đó nhiều giờ liền, và trong lúc vui sướng, nàng đã không nhận ra là con tàu đã lên đường. Khi xem xong vật cuối cùng, nàng cảm ơn người lái buôn và muốn trở về nhà, nhưng vừa mới bước lên boong tàu, nàng đã nhận ra là mình đang lênh đênh ở ngoài biển khơi, cách xa đất liền và đang lao về phía trước với tốc độ phi thường.

- Ôi! Nhà người đã lừa dối ta! Ta bị bắt cóc và lại ở trong tay một tên lái buôn không hơn không kém! Ta thà chết còn hơn! – Công chúa kêu lên đầy sợ hãi.

Nhưng nhà vua đã nắm lấy tay nàng và nói:

- Ta không phải là lái buôn đâu. Ta là nhà vua và cũng thuộc dòng dõi hoàng gia đấy, chẳng kém gì nàng đâu. Ta đánh lừa nàng và mang trộm nàng đi vì ta yêu nàng vô cùng. Lần đầu ta nhìn thấy nàng trong bức chân dung, ta đã ngất đi và ngã lăn ra đất.

Khi Công Chúa Có Mái Nhà Vàng nghe thấy thế, nàng cảm thấy dễ chịu hơn và trái tim nàng đã ngả về chàng đến nỗi nàng đồng ý làm vợ chàng ngay.

Tuy nhiên trong lúc lênh đênh ngoài biển khơi, anh hầu Johannes Trung Thành nhìn thấy có ba con quạ bay trên trời, chỗ anh ta đang ngồi và chơi nhạc ở mui thuyền. Lúc lũ quạ tiến lại gần, anh ta ngừng lại và lắng nghe, vì anh ta hiểu tiếng nói của chúng rất tốt. Một con quạ nói:

- Trời, nhà vua lại mang Công Chúa Có Mái Nhà Vàng về nhà kìa!

- Đúng thế, nhưng chưa thể sở hữu được nàng đâu – Con quạ thứ hai đáp lại.

- Cậu nhầm rồi, nhà vua đã chiếm được công chúa rồi đấy chứ. Nàng đang ngồi bên cạnh chàng trên con tàu đấy thôi – Con quạ thứ ba nói.

Con quạ đầu tiên lại cất tiếng nói:

- Không hiểu làm thế có tốt lành gì cho nhà vua không? Khi

họ đến đất liền, có một con ngựa đỏ như một con cáo sẽ tiến đến, nhà vua sẽ cưỡi. Và con ngựa sẽ phi thẳng đi, mang theo nhà vua lên trên trời và như vậy nhà vua sẽ không bao giờ còn được gặp mặt công chúa nữa.

- Thế không có cách nào để cứu nhà vua sao? – Con quạ thứ hai hỏi.

- Ồ, có chứ, nếu như có ai khác nhảy thật nhanh lên lưng ngựa, rút ngay khẩu súng buộc ở ngay bên yên cương và bắn con ngựa chết. Làm như thế vị vua trẻ sẽ được cứu. Nhưng ai biết được cơ chứ? Mà thậm chí có ai biết mà lại đi nói với nhà vua thì người đó sẽ bị biến thành đá từ chân đến đầu gối ngay.

- Tớ còn biết thế này nữa cơ - Con quạ thứ hai nói – Thậm chí cả khi con ngựa đã bị giết chết, nhà vua vẫn không giữ được cô dâu của mình. Khi hai người đi vào trong lâu đài, nhà vua sẽ thấy có một bộ đồ chú rể may sẵn để trong bồn tắm. Trông bộ đồ đó như được làm bằng vàng và bạc, nhưng không là gì khác ngoài đó là chất lưu huỳnh và hắc ín. Nếu nhà vua mà mặc vào, chàng sẽ bị thiêu cháy còn trơ xương ra cho mà xem.

- Thế không có cách nào khác để cứu chàng sao? – Con quạ thứ ba hỏi.

- Ồ, có chứ. Có ai đó phải giật lấy bộ đồ cưới đó và ném vào lửa cho cháy đi. Thế là nhà vua trẻ sẽ được cứu. Nhưng như thế có ích chi? Dù cho có ai biết điều đó và nói với nhà vua thì sẽ biến thành đá từ đầu gối lên đến trái tim ngay.

- Tớ còn biết hơn thế – Con quạ thứ ba nói – Thậm chí ngay cả khi bộ đồ cưới của chú rể bị thiêu cháy, nhà vua vẫn chưa thể giữ được cô dâu đâu. Sau khi đám cưới, sẽ có một buổi khiêu vũ và bà hoàng hậu trẻ sẽ nhảy và đột nhiên nàng sẽ trở nên xanh xao nhợt nhạt và ngã ngay xuống như đã chết rồi. Nếu không có ai nâng nàng lên, hút từ ngực bên phải của nàng ba giọt máu và nhổ đi, nàng sẽ chết. Nhưng ai biết mà để lộ ra thì toàn thân từ đầu đến chân của người đó sẽ bị biến thành đá.

Sau khi huyên thuyên những điều đó xong, ba con quạ bay đi. Anh Johannes Trung Thành đã hiểu rõ mọi điều chúng nói

chuyện với nhau. Từ đó anh ta trở nên im lặng và buồn. Vì nếu anh ta không kể cho nhà vua nghe những gì mình nghe thấy được, nhà vua trẻ sẽ bị chết; nhưng nếu mà anh ta để lộ mọi thứ cho ông chủ của mình, bản thân anh ta phải trả bằng mạng sống của mình. Cuối cùng anh ta tự nhủ: "Ta phải cứu lấy ông chủ thậm chí điều đó sẽ lấy đi mạng sống của ta."

Khi con tàu cập bến, mọi thứ đều sẵn sàng xảy ra như những gì những con quạ kia dự đoán. Một con ngựa đẹp lộng lẫy, đỏ như cáo, đang phi lại phía họ.

- Chà chà, cái gì thế này? – Nhà vua hỏi – Con ngựa sẽ mang ta đến lâu đài.

Khi nhà vua định cưỡi lên con ngựa thì Johannes Trung Thành nhảy lên phía trước nhà vua và lao thật nhanh đến chỗ có yên cương, rồi anh ta rút súng ra bắn chết con ngựa. Những người hầu khác của nhà vua không ưa gì anh hầu Johannes Trung Thành nên đã kêu to:

- Thật là độc ác! Tại sao anh ta lại phải giết chết con ngựa đẹp khi nó có nhiệm vụ chở nhà vua trở về lâu đài chứ?

Nhưng nhà vua tuyên bố:

- Im lặng, hãy để mặc anh ta! Anh ấy là Johannes, người hầu cận trung thành nhất của ta đấy, mà ai biết được nhỡ đâu làm thế lại là điều may thì sao?

Họ đi vào trong tòa lâu đài. Trong phòng đại sảnh có một cái bồn và một bộ đồ cưới của chú rể để ở đó, trông như được làm bằng vàng và bạc. Nhà vua trẻ tiến lại và định cầm lên thì anh Johannes Trung Thành đẩy nhà vua ra, bàn tay đi găng chộp lấy bộ đồ cưới và ném vào đống lửa cho cháy. Đám gia nhân lại lào xào nói:

- Trông kìa! Bây giờ hắn lại còn đốt cháy cả quần áo cưới của nhà vua nữa kia.

Nhưng nhà vua trẻ tuyên bố:

- Ai biết được nhỡ đâu đó lại là điều may mắn cơ chứ? Để mặc anh ta. Anh ấy là Johannes, người hầu cận trung thành nhất của ta đấy.

Sau khi lễ cưới được tổ chức, cuộc khiêu vũ bắt đầu và cô dâu cũng tham gia. Johannes Trung Thành luôn để mắt theo dõi mặt nàng. Đột nhiên mặt nàng tái xanh và ngã ra sàn nhà như đã chết rồi. Anh hầu chạy vội lại, bế nàng lên và đưa nàng vào phòng, đặt lên giường, rồi quỳ xuống và hút ra ba giọt máu bên ngực phải của nàng và nhổ đi. Vừa làm xong thì nàng đã thở và tỉnh lại. Nhà vua đã chứng kiến tất cả, nhưng chàng ngạc nhiên trước hành động của Johannes Trung Thành và tỏ ra tức giận.

- Hãy tống hắn vào tù! – Nhà vua ra lệnh.

Sáng hôm sau, Johannes Trung Thành bị đưa ra xử tử và dẫn đến đoạn đầu đài. Khi sắp bị xử tử thì anh nói:

- Người bị hành quyết nào cũng được nói lời cuối cùng trước khi chết. Cho phép thần được cái quyền đó có được không?

- Được, ta cho phép nhà người nói lời cuối cùng – Nhà vua nói.

Johannes Trung Thành nói:

- Thần đã bị xử tử một cách không công bằng vì thần luôn trung thành với bệ hạ - Rồi anh hầu kể lại cho nhà vua nghe cuộc nói chuyện của ba con quạ trên biển và anh đã buộc phải thực hiện tất cả những việc vừa rồi là để cứu nhà vua mà thôi.

Nhà vua liền kêu lên:

- Ôi, Johannes Trung Thành của ta, hãy tha lỗi cho ta! Cởi trói và thả anh ta xuống ngay.

Nhưng ngay khi anh Johannes Trung Thành nói lời cuối cùng thì anh đã ngã xuống và biến thành đá. Nhà vua và hoàng hậu vô cùng thương tiếc. Nhà vua nói:

- Ôi, sao ta lại ban thưởng cho sự trung thành vĩ đại của nhà ngươi một cách đáng thương thế này!

Nhà vua ra lệnh mang hình người bằng đá đó đến phòng ngủ của mình và đặt ngay bên cạnh giường. Cứ khi nào nhà vua nhìn thấy lại bật khóc và nói: "Ôi, ước gì ta có thể trả lại cuộc sống cho nhà ngươi, hỡi Johannes Trung Thành nhất của ta!"

Một thời gian trôi qua và hoàng hậu sinh được hai người con trai sinh đôi. Chúng lớn lên trong niềm vui sướng hân hoan của

hoàng hậu. Một hôm khi hoàng hậu đi lễ nhà thờ, hai cậu con trai ngồi chơi với vua cha ở nhà. Nhà vua nhìn bức tượng đá và thở dài.

- Ước gì ta có thể trả lại cuộc sống cho nhà ngươi, hỡi Johannes trung thành nhất của ta!

Lúc đó bức tượng đá bật nói ra tiếng:

- Có, bệ hạ có thể trả lại cuộc sống cho thần nếu bệ hạ sẵn sàng hy sinh những gì mà mình yêu quý nhất.

- Ta sẽ hy sinh tất cả những gì ta có trên đời này vì nhà ngươi! – Nhà vua đáp lại.

Bức tượng đá nói tiếp:

- Nếu bệ hạ chặt đầu hai người con trai bằng chính bàn tay của mình và chà xát máu của chúng vào người thần, thần sẽ sống lại.

Nhà vua sợ hãi khi nghe thấy việc mình phải đích thân giết chết hai đứa con quý giá của mình. Tuy nhiên nhà vua đã nhớ lại sự trung thành vĩ đại của Johannes và anh đã chết vì mình như thế nào. Thế là nhà vua rút kiếm ra và chặt đầu hai đứa con của mình. Sau đó nhà vua lấy máu của chúng chà xát vào thân tượng, bức tượng trở thành người liền. Anh hầu Johannes Trung Thành lại đứng ngay trước mặt nhà vua, khỏe mạnh.

- Sự hi sinh của bệ hạ không thể không được ban thưởng – Anh hầu nói với nhà vua và cầm đầu hai đứa bé, đặt lại vào người chúng và lấy máu của chúng hàn vào chỗ bị cắt. Trong nháy mắt, chúng lại thành người, chạy nhảy chơi đùa cứ như không có điều gì xảy ra với chúng. Nhà vua vô cùng sung sướng. Nhìn thấy hoàng hậu trở về, nhà vua giấu anh Johannes Trung Thành và hai đứa con vào trong tủ lớn. Khi hoàng hậu đi vào, nhà vua nói:

- Lúc nàng ở trong nhà thờ, nàng có cầu khấn điều gì không?

- Có, nhưng thiếp chỉ nghĩ đến anh Johannes Trung Thành và sự bất hạnh mà anh ta phải gánh chịu vì chúng ta thôi.

- Nàng thân yêu của ta, chúng ta có thể làm cho anh ta sống lại, nhưng sẽ phải trả giá bằng việc hy sinh hai đứa con trai của

chúng ta.

Hoàng hậu tái hẳn mặt và tim nàng đập thình thịch. Nhưng nàng nói:

- Chúng ta mắc nợ với anh ấy vì sự trung thành vĩ đại của anh ấy.

Nhà vua sung sướng khi thấy hoàng hậu cũng chia sẻ điều đó với mình. Nhà vua liền đi đến tủ, mở ra và mang lại cho nàng hai người con trai và anh hầu Johannes Trung Thành.

- Chúa muôn năm! Anh ấy đã được cứu và cả các con của chúng ta cũng được cứu sống đó.

Rồi nhà vua kể lại cho hoàng hậu nghe tất cả những gì xảy ra và họ sống hạnh phúc với nhau cho đến cuối đời./.

* 7 *

CUỘC MẶC CẢ HỜI

Có một bác nông dân dắt đàn cừu ra chợ và bán lấy bảy đồng tiền *taler*. Trên đường về nhà, bác ta đi qua một cái ao và mặc dù còn cách cái ao khá xa, bác ta đã nghe thấy tiếng ếch kêu "Tám, tám".

- Vớ vẩn thật! Mình bán được có bảy đồng mà sao nó lại kêu làm tám đồng – Bác ta tự nhủ. Khi đến ao, bác ta gọi to – Hỡi lũ ếch ngu ngốc ơi! Thế bọn ngươi không biết điều gì hay hơn sao? Chỉ có bảy đồng, chứ không phải tám đồng taler đâu.

Nhưng những con ếch vẫn cứ kêu: "Tám, tám".

- Được, nếu bọn ngươi không tin ta, ta đếm ngay trước mặt cho bọn ngươi xem nhé – Nói xong, bác ta lấy tiền trong túi ra và đếm được bảy đồng taler, mà hai mươi bốn groschen thì được một taler. Nhưng bọn ếch đâu có chú ý đến việc tính toán đó,

nên vẫn cứ kêu đều "Tám, tám".

- Lại thế nữa! – Bác nông dân tức giận – Nếu nhà ngươi cho rằng mình biết tất cả, thì hãy tự đếm đi!

Bác ta liền quẳng tất cả số tiền vào bọn ếch và nó rơi tõm xuống nước. Bác ta đứng lại trên bờ và có ý định chờ cho đến khi bọn ếch đếm xong và trả lợi tiền cho mình. Nhưng bọn ếch vẫn cứ khăng khăng kêu "Tám, tám", mà chúng còn không trả lại tiền cho bác ta nữa chứ. Bác ta đứng đợi một lúc, cuối cùng trời tối mà bác ta phải về nhà rồi. Bác ta chửi cho bọn ếch một hồi, mắng nhiếc chúng:

- "Đồ Nghịch Nước! Đồ Đần Độn! Đồ Mắt Lồi!. Miệng rộng của bọn ngươi chỉ tổ làm điếc tai người ta thôi. Nhưng bọn ngươi có biết đếm được bảy đồng bạc taler đâu. Thế bọn ngươi định muốn ta đợi vĩnh viễn ở đây sao?"

Nói xong, bác ta bỏ đi, nhưng lũ ếch vẫn kêu "Tám, tám" phía sau bác ta. Bác ta về nhà trong tâm trạng không được vui.

Một thời gian sau, bác ta mua một con bò khác. Khi làm thịt con bò, bác ta tính toán nếu bán được giá hời, bác ta có thể kiếm được đôi chút tiền mua con bò, hơn nữa lại còn dôi ra một bộ da. Khi mang thịt ra đến thành phố để bán, bác ta gặp một bầy sói ở ngay ngoài cổng thành. Đầu đàn là một con sói xám to cứ nhảy quanh chỗ thịt đánh hơi, sủa "Wuff, wuff,wuff!". Thấy con sói cứ sủa hoài, bác nông dân mới nói:

- Thôi được, ta hiểu rồi. Mi nói thế là muốn ăn một chút chứ gì. Nhưng ta phải bán được khấm khá thì ta mới cho nhà ngươi ăn chứ.

Con sói chỉ trả lời "Wuff, wuff, wuff!"

- Nhà ngươi phải hứa không được ăn chỗ thịt và thề thay bọn bạn nhà ngươi ở đằng kia nữa cơ.

"Wuff, wuff, wuff!" – Con sói nói.

- Chà, nhà ngươi mà cứ gặng thế, thì đây, cho nhà ngươi ăn. Rút cuộc ta biết nhà ngươi và cả chủ của nhà ngươi nữa. Nhưng ta phải nói điều này là trong vòng ba ngày nhà ngươi phải trả tiền cho ta kẻo nhà ngươi sẽ gặp rắc rối đấy! Nhà ngươi có thể

mang tiền đến nhà ta ở cũng được.

Nói xong, bác ta để thịt xuống đất và đi về nhà. Bầy sói xô nhau vào ăn chỗ thịt và sủa inh ỏi "Wuff, wuff!" Bác nông dân nghe thấy thế từ xa, tự nhủ: "Nghe kìa! Lúc này cả bọn chúng cần thịt, nhưng mình sẽ bắt con đầu đàn chịu trách nhiệm dù cho có điều gì xảy ra."

Ba ngày trôi qua, bác nông dân nghĩ chắc tối nay mình sẽ có tiền rủng rỉnh trong túi rồi. Và bác ta lấy làm vui sướng. Nhưng nào có ai đến và cũng chẳng có ai trả tiền cho bác cả. "Mình không thể dựa dẫm vào ai hết nữa!" bác ta tự nhủ. Cuối cùng lòng kiên nhẫn cũng hết. Bác ta liền đi đến cửa hàng thịt ngoài thành phố và đòi tiền. Anh bán hàng thịt nghĩ là bác ta đùa mình, nhưng bác nông dân nói:

- Tôi không đùa đâu. Anh phả trả tiền cho tôi. Thế chẳng phải con chó to đùng đó đã mang về cho anh chỗ thịt bò tôi sả thịt cách đây ba ngày sao?

Nghe thấy thế, anh bán thịt tức điên người, vớ ngay lấy cái chổi và đánh đuổi bác nông dân ra khỏi cửa hàng.

- Hãy đợi đấy! Trên đời này còn có công lý chứ – Bác ta hét lên.

Bác ta đi đến tòa lâu đài của nhà vua và yêu cầu xin được yết kiến. Bác ta được dẫn đến chỗ nhà vua đang ngồi cùng con gái. Nhà vua hỏi bác ta có chuyện gì mắc mứu.

- Dạ thưa bệ hạ, lũ ếch và bầy sói đã lấy đi của thần những đồ sở hữu hợp pháp ạ, thế mà anh cửa hàng thịt lại trả công thần bằng cách nện cho thần một loạt cán chổi.

Sau đó bác nông dân đã trình bày lại một cách rất chi tiết với nhà vua về những gì đã xảy ra. Con gái nhà vua phá lên cười, còn nhà vua thì nói:

- Ta không thể mang lại công lý cho nhà ngươi trong trường hợp này được, nhưng nhà ngươi sẽ lấy con gái ta làm vợ, vì đây chính là lần đầu tiên trong đời, nó đã cười như thế, mà nhà người lại là nguyên nhân dẫn đến tiếng cười. Nhà ngươi phải cảm ơn Trời vì đã cho nhà ngươi một dịp may này và vì ta đã

hứa sẽ gả nó cho bất kỳ ai làm cho nó cười.

- Ồ, không ạ. Thần hoàn toàn không cần đến nàng. Thần đã có vợ ở nhà rồi ạ và nàng đã quá đủ đối với thần. Khi nào về nhà, dường như thần có từng người vợ đứng ở trong các góc nhà.

Nhà vua nổi giận, nói:

- Thật là một tên nhà quê ngu ngốc!

- Dạ thưa bệ hạ, thế ngài có thể mong có được gì từ con bò ngoài thịt bò ạ? – Bác nông dân đáp lại.

- Gượm đã, ta sẽ thưởng cho người vật khác, nhưng tạm thời ta muốn nhà người đi ra khỏi đây, rồi trở lại sau ba ngày, lúc đó ta sẽ trả cho nhà ngươi năm trăm đồng.

Khi bác nông dân đi qua cổng thành, người lính gác nói:

- Chắc hẳn nhà vua phải thưởng to cho bác nhỉ, vì bác đã làm cho con gái vua cười mà.

- Hừm, tôi cũng cho là thế. Tôi sẽ được trả năm trăm đồng – Bác nông dân nói.

- Này bác ơi, cho tôi mấy đồng nhé. Bác làm gì với số tiền lớn như thế cơ chứ? – Người lính gác nói.

- Vì là anh, ta sẽ cho anh hai trăm đồng. Trong ba ngày nữa, anh hãy bẩm với nhà vua mà lấy hai trăm đồng.

Một người Do Thái đứng gần đó đã nghe lỏm được cuộc đối thoại. Anh ta chạy theo bác nông dân, tóm lấy vạt áo và nói:

- Lạy Chúa, sao bác lại may mắn đến thế! Để tôi đổi tiền cho bác. Tôi sẽ đổi tiền xu cho bác nhé. Bác cần gì đến những đồng tiền taler rắn cơ chứ.

- Được, tôi sẽ đổi cho anh ba trăm đồng, nhưng lúc này tôi cần tiền xu ngay. Trong vòng ba ngày anh có thể chỗ nhà vua và anh sẽ được thanh toán.

Anh chàng Do Thái sung sướng trước món lời kha khá đó, nên đã đưa cho bác nông dân số tiền xu groschen trông xấu xí, cứ ba đồng xu đó thì trị giá bằng hai đồng xu mới hơn. Ba ngày trôi qua, bác nông dân theo lệnh đã đến trình diện trước nhà vua. Nhà vua nói:

- Hãy cởi áo khoác ngoài của anh ta ra. Anh ta sẽ nhận được

năm trăm đồng!

- Ôi, số tiền không còn thuộc về thần nữa ạ. Thần đã cho anh lính gác hai trăm đồng và người Do Thái đã đổi ba trăm tiền lẻ cho thần rồi. Theo luật, thần không còn nhận được gì nữa ạ.

Cùng lúc ấy, anh lính gác và người Do Thái bước vào và đòi được trả những gì mà họ đã giành được từ bác nông dân. Cả hai người liền bị nọc ra đánh một trận. Anh lính gác cố nhẫn nhục chịu đòn vì anh ta cũng đã từng nếm mùi roi vọt rồi. Nhưng người Do Thái thì tỏ ra đau đớn một cách khủng khiếp:

- Ôi, ôi, đau quá! Có phải đây là những đồng tiền taler rắn quá không?

Nhà vua không nhịn được cười trước việc ấy, và khi cơn giận qua đi, nhà vua nói:

- Vì nhà ngươi đã để mất phần thưởng trước khi nhận được nó, nên ta sẽ bù cho. Hãy đi vào trong kho báu của ta và muốn lấy bao nhiêu tiền cũng được.

Bác nông dân không chần chừ gì nữa, mà cứ thế nhét đầy hai túi to những gì có thể nhét vừa. Sau đó bác ta đi đến một quán trọ và ngồi đếm tiền. Người Do Thái lẻn đến phía sau lưng bác ta và nghe thấy bác ta lẩm bẩm một mình: "Chà, lão vua khốn kiếp đó đã lừa mình! Nếu hắn tự đứng ra mà cho mình tiền thì mình còn biết chính xác là có bao nhiêu. Nhưng đằng này mình cứ nhét cho thật đầy túi, nên mình không biết là có lấy được đúng số tiền không."

- Ôi, lạy Chúa! – Người Do Thái tự nhủ – Hắn dám xúc phạm đến nhà vua. Mình phải đến bẩm với nhà vua mới được. Rồi mình sẽ được thưởng và hơn nữa hắn ta sẽ bị trừng phạt.

Khi nhà vua nghe nói đến lời nhận xét của bác nông dân thì ông nổi giận lôi đình và ra lệnh cho người Do Thái đi tìm tên láo toét đó đến đây. Người Do Thái chạy đến chỗ bác nông dân và nói:

- Hoàng thượng ra lệnh cho nhà ngươi phải trình diện ngay lập tức.

- Không được, vì ta biết rõ là trước hết ta phải may một áo

khoác mới. Thế theo nhà ngươi, một người có nhiều tiền như ta mà lại đến trình diện nhà vua với bộ cánh rách bươm như thế này sao?

Khi người Do Thái nhận ra rằng bác nông dân không chịu đi một khi chưa có bộ cánh mới, anh ta sợ nỗi tức giận của nhà vua sẽ vơi đi và như thế anh ta sẽ không nhận được phần thưởng và bác nông dân sẽ không bị trừng phạt.

- Tôi sẽ cho bác mượn bộ cánh đẹp của tôi vậy. Chỉ được mượn một thời gian ngắn thôi đấy vì tình thân của chúng ta mà. Phải hiểu là lòng tốt của con người ta nó mênh mông như thế nào!

Bác nông dân rất vui mừng trước lời đề đạt đó, và bác ta mặc bộ áo khoác của người Do Thái vào rồi lên đường. Nhà vua khiển trách bác nông dân vì những câu nói khinh thị mà người Do Thái đã đến bẩm báo sau lưng bác ta.

- Dạ thưa bệ hạ, người Do Thái có tính hay nói dối ạ. Miệng họ nói ra chẳng có lời nào là đúng sự thật ạ. Đấy, anh chàng Do Thái đó lại còn có thể đổ vấy cho thần là đã mặc áo khoác của anh ta đấy ạ.

- Cái gì hả? – Anh chàng người Do Thái kêu lên - Đó là áo khoác của tôi chứ! Tôi cho anh mượn vì tình thân ái để cho anh có thể đến trình diện vua được mà!

Nhà vua nghe thấy thế, liền nói:

- Người Do Thái rõ ràng là đã lừa dối mọi người, cả ta và người nông dân kia.

Thế là nhà vua lại nọc anh chàng Do Thái đó và đánh cho một trận đòn nên thân. Đồng thời bác nông dân đi về nhà trong chiếc áo khoác đẹp và nhiều tiền trong túi. Bác ta tự nhủ:

"Lần này mình đã được món hời!./.

* 8 *

NGƯỜI HÁT RONG TUYỆT VỜI

Ngày xửa ngày xưa có một người hát rong tuyệt vời đã một mình đi qua khu rừng và nghĩ về đủ mọi thứ. Khi không còn thứ gì để nghĩ nữa, anh ta tự nhủ: "Ở trong rừng chán lắm rồi, mình cần có một người bạn đường tốt".

Anh ta lấy cây đàn từ trên lưng ra và bắt đầu đánh một điệu nghe vang động cả cây cỏ. Chỉ một loáng sau đã thấy một con chó sói từ trong bụi rậm chui ra.

- A, lại là sói nhà ngươi à! Ta đâu có ý gặp chó sói – Anh nhạc công nói.

Nhưng con sói tiến đến gần hơn và nói:

- Ôi, anh nhạc công ơi, sao anh chơi điệu gì mà hay thế? Tôi cũng muốn học chơi điệu nhạc đó đấy.

- Dễ thôi mà. Nhà ngươi chỉ cần làm theo lời ta bảo – Anh hát rong đáp lại.

- Vâng, anh hát rong ơi, tôi sẽ làm theo lời anh như cậu học trò làm theo lời thầy dạy.

Anh hát rong bảo con sói đi theo và sau khi đi được một đoạn đường, họ đến một cây sồi cổ thụ có một cái hốc rộng ở giữa cây.

- Trông này, nếu nhà ngươi muốn học cách kéo đàn, phải để hai chân trước vào chỗ nứt trong cái cây này – Anh hát rong nói.

Con sói làm theo, nhưng anh hát rong đã nhanh tay nhặt một hòn đá và bằng một nhát đã nện chân trước của con sói kẹt chặt vào giữa chỗ cây nứt, buộc con thú phải nằm ở đó như một tù nhân.

- Hãy đợi ở đây cho đến khi ta quay trở lại – Anh hát rong nói và đi tiếp.

Một lúc sau anh ta lại tự nhủ: "Ở trong rừng này chán quá, mình cần một người bạn đường."

Anh ta cầm chiếc đàn và chơi một điệu nhạc khác, nghe vang cả khu rừng. Một loáng sau, một con cáo lẻn từ trong cây ra.

- Chà, lại là cáo nhà ngươi à! Ta đâu có muốn gặp cáo.

Cáo tiến lại và nói:

- Ôi, anh hát rong thân mến ơi, anh chơi điệu gì mà du dương thế? Tôi muốn học điệu nhạc đó lắm.

- Dễ thôi mà. Chỉ cần nhà ngươi làm theo ta thôi.

- Anh hát rong ơi, tôi sẽ làm theo lời anh như cậu học trò nghe theo lời thầy giáo dạy mà.

- Hãy đi theo ta – Anh hát rong nói.

Sau khi đi được một đoạn đường, họ đến một con đường hai bên có những bụi cây cao. Anh hát rong dừng lại, nắm chặt lấy một cây phỉ nhỏ rồi uốn cong nó xuống đất. Khi anh ta kéo được ngọn cây xuống và lấy chân chặn ngọn cây lại, trong khi đó anh ta lại vít một cây phỉ nhỏ khác xuống phía bên kia.

- Nào, anh bạn cáo nhỏ bé ơi, nếu nhà ngươi muốn học điều gì thì hãy đưa chân trái trước của nhà ngươi ra đây.

Con cáo làm theo và anh hát rong buộc chân trước của con cáo vào cây ở bên trái.

- Này, con cáo oắt con kia, bây giờ đưa cho ta chân trái của nhà ngươi đây.

Anh ta buộc chân đó của con cáo vào cái bên phải. Khi bảo đảm những nút buộc đã chặt lắm rồi, anh ta mới thả tay ra và những cây phỉ nhỏ bật tung lên trên không, kéo theo cả con cáo lên rất cao, nằm lủng lẳng trên không trung.

- Hãy đợi ở đây cho đến khi ta quay lại – Rồi anh nhạc công lên đường.

Anh ta lại lẩm bẩm một mình: "Mình chán ở trong rừng lắm rồi và cần có một người bạn đường."

Rồi anh ta cầm đàn gẩy lên, âm thanh vang động khắp khu rừng. Một chú thỏ con nhảy thoăn thoắt đến.

- Chà, lại là chú thỏ con a! Ta đâu có cần đến thỏ con – Anh hát rong nói.

- Ồ, anh hát rong thân mến ơi, anh đang chơi điệu nhạc gì

mà hay thế? Tôi cũng muốn học chơi điệu đó quá - Thỏ con nói.

- Chú mày có thể học dễ thôi mà. Chỉ cần chú mày làm theo lời ta dặn.

Họ đi với nhau được một quãng thì đến một khoảng đất trống trong rừng, ở đó có cây dương lá rụng. Anh hát rong lấy cái dây buộc chung quanh cổ con thỏ và lấy đầu dây kia buộc vào cây dương.

- Thôi nào, thỏ, hãy chạy quanh cây dương vài chục vòng đi.

Chú thỏ con nghe lời và sau khi chạy đến hai chục vòng, cái dây quấn quanh cây cũng từng ấy vòng và thế là chú thỏ bị đánh bẫy. Cho dù chú thỏ có vẫy vùng, lôi kéo thế nào cũng chỉ khiến cho cái dây thít mạnh hơn vào cái cổ mềm của chú mà thôi.

- Cứ đợi đấy cho đến khi ta quay trở lại – Anh hát rong nói và bỏ đi.

Cùng lúc ấy con chó sói hú lên, vùng vẫy và đập vào hòn đá cho đến khi cuối cùng nó đã lôi được hai chân ra khỏi chỗ nứt của cây. Nổi trận lôi đình, con sói chạy đuổi theo anh hát rong, định xé anh ta ra làm trăm mảnh. Khi con cáo thấy con sói chạy qua, liền cất tiếng kêu khóc thảm thiết:

- Anh sói ơi, cứu em với! Tên hát rong đã đánh lừa em!

Con sói lôi các cây nhỏ xuống sát đất, cắn đứt sợi dây và giải thoát cho con cáo. Sau đó cả hai đều chạy đi báo thù anh hát rong. Chúng gặp một chú thỏ bị trói, liền cởi trói cho nó. Lúc này cả ba chạy đi tìm kẻ thù của chúng.

Khi anh hát rong còn đang vừa đi vừa đánh đàn, nhưng lần này may mắn hơn, vì tiếng đàn đã lọt đến tai của một bác tiều phu nghèo. Dù muốn hay không, bác ta liền ngừng tay làm việc và lắng nghe tiếng đàn, tay vẫn khư khư cái rìu.

- Thế là cuối cùng đây mới là người bạn đồng hành chân chính của mình! Trên hết mình cần con người, chứ đâu cần đến con vật – Anh hát rong nói.

Lúc này anh ta đánh đàn thật hay đến mức bác tiều phu nghèo kia đứng cứ như bị bỏ bùa mê, trái tim bác đập rộn ràng vì vui sướng. Còn đang đứng đó thì con sói, con cáo và con thỏ

chạy lại và bác ta có thể đoán ra trong đầu chúng đang nung nấu một việc làm độc ác. Thế là bác giơ chiếc rìu sáng loáng lên che cho anh hát rong, rồi nói:

- Kẻ nào muốn bắt anh ta hãy liệu hồn vì kẻ đó phải giáp mặt với ta trước đã.

Những con vật sợ quá, liền chạy ngay vào trong rừng, trong khi đó anh hát rong lại chơi thêm điệu nhạc dành cho bác tiều phu để tỏ lòng biết ơn. Sau đó anh lại đi tiếp trên con đường của mình./.

* 9 *

MƯỜI HAI ANH EM TRAI

Ngày xửa ngày xưa, có một ông vua và hoàng hậu sống bình an bên nhau và họ có mười hai người con trai. Một hôm nhà vua nói với vợ:

- Khi nàng sinh đứa thứ mười ba là con gái, thì mười hai người anh trai của nó sẽ chết, và như thế đứa con gái của chúng ta sẽ được thừa hưởng cả gia tài giàu có và cả vương quốc đấy.

Thậm chí ông còn cho đóng sẵn mười hai cỗ quan tài trong để đầy những vỏ bào. Mỗi chiếc quan tài lại đặt một chiếc gối và cả mười hai chiếc quan tài đó được khóa trái trong phòng. Nhà vua đưa chìa khóa phòng cho hoàng hậu và ra lệnh cho bà không bao giờ được nói với bất cứ ai về chuyện đó. Hoàng hậu ngồi khóc suốt cả ngày. Người con trai út Benjamin có cái tên mà bà lấy từ trong Kinh thánh lúc nào cũng ở bên bà. Cậu ta hỏi:

- Mẹ ơi, sao mẹ buồn thế?

- Con yêu nhất đời của mẹ ơi, mẹ không được phép nói con ạ.

Nhưng cậu ta cứ lẵng nhẵng nên hoàng hậu đành phải mở

cửa phòng và chỉ cho cậu ta xem mười hai chiếc quan tài trong có nhét vỏ bào. Bà nói:

- Benjamin yêu quí của mẹ, cha con cho đóng những chiếc quan tài này để dành cho con và mười một người anh của con đấy. Nếu mẹ mà đẻ em gái, thì tất cả các con sẽ bị giết và chôn trong những chiếc quan tài đó.

Bà vừa kể cho con nghe, vừa khóc, nhưng con trai bà động viên bà và nói:

- Đừng khóc nữa, mẹ ạ. Chúng con sẽ tìm cách tự giúp mình và chạy trốn khỏi đây.

- Thế thì các con hãy chạy vào trong rừng. Mẹ muốn các con hãy tìm một cái cây cao nhất và lần lượt trèo lên ngọn cây. Các con phải thay nhau liên tục nhìn về ngọn tháp theo dõi. Nếu mẹ mà đẻ con trai, mẹ sẽ giơ cờ trắng, lúc đó các con sẽ trở về. Nếu mẹ đẻ con gái, mẹ sẽ giơ cờ đỏ và các con phải cao chạy xa bay. Nhưng cầu mong Chúa sẽ che chở cho các con. Đêm đêm mẹ sẽ dậy và cầu khấn mong sao các con ở bên bếp lửa hồng vào mùa đông tháng giá và không phải chịu cái nóng nực của mùa hè.

Sau khi hoàng hậu làm dấu thánh cho các con, mười hai người đi vào rừng, lần lượt thay phiên nhau canh gác. Mỗi người phải trèo lên ngọn cây sồi cao nhất và nhìn về phía ngọn tháp. Mười một ngày trôi qua và đến lượt Benjamin thì cậu nhìn thấy có lá cờ giơ lên. Tuy nhiên đó không phải là cờ trắng, mà là cờ đỏ thông báo họ sẽ phải chết. Khi những người anh nghe thấy thế, họ tức giận nói:

- Tại sao chúng ta lại phải chết vì một đứa con gái cơ chứ? Chúng ta thề sẽ trả thù. Bất cứ khi nào mà gặp một đứa con gái, máu của nó sẽ phải đổ.

Sau đó họ đi sâu vào trong rừng, nơi tối tăm nhất. Tại đây họ tìm được một túp lều nhỏ không có người ở, đã bị yểm bùa.

- Chúng ta sẽ ở lại đây và em Benjamin là út và yếu ớt nhất nên ở lại trông nhà. Bọn anh sẽ đi kiếm thức ăn.

Những người anh đi vào trong rừng và săn bắt thỏ rừng, hươu nai, chim chóc, những con bồ câu bé hoặc bất cứ những gì

mà chúng thấy ăn được. Họ mang những thứ đó về cho Benjamin và cậu ta nấu rất ngon để cho các anh của mình ăn đỡ đói lòng. Họ sống với nhau được mười năm trong túp lều nhỏ đó và họ cảm thấy thời gian trôi đi rất nhanh.

Đồng thời, cô con gái mà hoàng hậu đã cho vào đời lớn lên trở thành một cô gái xinh xắn. Cô có tấm lòng nhân hậu và những nét đẹp. Trên trán cô lại còn có một ngôi sao. Một hôm khi có nhiều thứ phải giặt giũ, cô thấy có mười hai chiếc áo sơ mi nam trong đống quần áo phải giặt, cô liền hỏi mẹ:

- Đây là những chiếc áo sơ mi của ai hả mẹ. Chúng nhỏ lắm, không thể là của vua cha được.

Người mẹ trả lời cô, trong lòng nặng trĩu sầu muộn.

- Con ạ, đó là những chiếc áo của các anh trai con đó.

- Thế mười hai anh trai của con đâu? Đến lúc này con mới được nghe nói đến.

- Chỉ có Chúa mới biết được các anh con bây giờ ở đâu. Chúng lang thang nơi nào đó trên thế gian này – Hoàng hậu nói, rồi cầm tay con gái dắt đến một căn phòng, chỉ cho cô thấy mười hai chiếc quan tài có nhét những vỏ bào và những chiếc gối kê đầu người chết – Những chiếc quan tài này dành cho các anh trai của con theo định mệnh đấy, nhưng chúng đã bí mật trốn đi trước khi con ra đời – Sau đó bà kể lại cho cô nghe mọi việc xảy ra.

- Mẹ ơi, đừng khóc. Con sẽ đi tìm các anh con đây.

Nói xong, cô gái cầm mười hai chiếc áo sơ mi và đi thẳng về phía rừng rậm. Cô đi suốt cả một ngày và đến tối cô đến túp lều có yểm bùa nọ. Khi bước vào nhà, cô thấy có một chàng trai trẻ, cậu ta hỏi:

- Cô từ đâu tới và cô đi đâu hả?

Cậu ta ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của cô gái, trước bộ xiêm y của hoàng gia và ngôi sao trên trán cô.

- Em là công chúa. Em đi tìm mười hai người anh trai của mình. Em sẵn sàng đi đến chân trời góc bể để tìm bằng được các người anh của mình.

Cô đưa cho chàng trai đó xem mười hai chiếc áo sơ mi và

Benjamin đã nhận ra cô là em gái mình.

- Anh là Benjamin, người anh trai sát em đây.

Cô bật khóc vì sung sướng và họ ôm nhau, hôn nhau âu yếm. Nhưng cậu anh trai nói:

- Em gái ơi, vẫn còn một vấn đề. Bọn anh đã thỏa thuận với nhau rằng bất cứ cô gái nào mà gặp trên đường sẽ phải chết vì bọn anh đã phải rời bỏ vương quốc của mình vì một cô gái.

- Em sẵn sàng chết một cách vui vẻ nếu như em có thể cứu được mười hai người anh trai của em.

- Không được. Em không được chết. Em hãy ngồi nấp xuống dưới cái bồn nước và đợi mười một người anh trai về đã. Rồi anh sẽ giải quyết mọi thứ với các anh ấy.

Cô gái đã làm theo lời anh trai mình. Khi đêm đến, những người anh trai kia trở về sau một cuộc săn và thấy cơm đã nấu sẵn sàng. Khi ngồi xuống ăn, họ liền hỏi:

- Có gì mới không em?

- Thế anh không biết à? – Benjamin nói.

- Không.

- Các anh ở trong rừng cả ngày, trong khi đó em ở nhà, vậy mà em lại biết nhiều hơn các anh đấy.

- Vậy hãy kể cho các anh nghe đi! – Các người anh kêu lên.

- Nhưng với điều kiện các anh phải hứa rằng cô gái đầu tiên mà các anh gặp sẽ không bị giết chết.

- Được! Thôi kể đi nào – Họ đồng thanh reo lên.

- Cô em gái của chúng ta đã có mặt ở đây! – Benjamin nói, nhấc cái bồn nước lên và công chúa bò ra trong bộ quần áo hoàng gia. Trên trán cô có một ngôi sao. Cô trông rất đẹp, dịu hiền và duyên dáng. Họ sung sướng ôm hôn cô vì họ yêu cô em gái của mình với tất cả tấm lòng.

Giờ cô ở nhà cùng với Benjamin và giúp anh mình làm mọi việc trong nhà. Mười một người anh trai kia đi vào rừng, săn bắt thú, hươu nai, chim chóc và chim bồ câu để có cái ăn. Cô em gái và Benjamin của họ cố nấu thật ngon cho các anh trai của mình. Hai anh em kiếm củi để nấu ăn, cây thuốc nấu cùng rau

xanh và đặt nồi lên bếp để lúc nào bữa tối cũng sẵn sàng khi mười một người anh trai của họ trở về nhà. Hơn nữa, họ giữ gìn túp lều nhỏ bé thật gọn gàng ngăn nắp, và lúc nào trên những chiếc giường cũng có những tấm ra giường sạch trắng tinh. Tất cả những điều đó làm cho các anh trai của họ vui lòng và họ sống vô cùng hòa thuận với cô.

Một hôm, khi hai anh em ở nhà chuẩn bị một bữa ăn ngon đôi khi các anh mọi người sẽ đoàn tụ ăn uống no say và vui vẻ. Lúc này bên cạnh nhà đã có một vườn nhỏ trong có trồng mười hai bông hoa loa kèn, còn gọi là những chàng thư sinh. Vì cô muốn làm vui lòng các anh trai của mình nên cô đã hái mười hai bông hoa với ý định tặng cho mỗi anh một bông vào cuối bữa ăn. Nhưng ngay khi cô hái những bông hoa đó, cả mười hai người anh trai của cô liền biến thành mười hai con quạ và bay khỏi rừng, trong khi đó cả vườn và túp lều cũng biến nốt. Giờ đây cô gái còn lại một mình trong rừng hoang. Cô nhìn quanh thì thấy có một bà già đứng gần mình và nói:

- Con gái ơi, con đã làm gì vậy? Tại sao con lại không để yên mười hai bông hoa trắng đó. Chúng là những người anh trai của con, vậy là bây giờ con đã biến chúng vĩnh viễn thành mười hai con quạ rồi.

- Thế có cách nào để cứu các anh trai cháu không ạ? – Cô gái hỏi, nước mắt lưng tròng.

- Không đâu – Bà cụ già đó trả lời – Có một cách duy nhất trên thế gian này, nhưng rất khắc nghiệt đối với con, con sẽ không thể nào giải thoát được họ đâu. Con phải câm lặng trong vòng bảy năm, không được nói, không được cười. Nếu con mà bật ra một lời nào, dù chỉ còn có một giờ đồng hồ nữa là hết bảy năm, mọi thứ sẽ xôi hỏng bỏng không và các anh trai của con sẽ bị giết chết chỉ bằng một lời nói đó đấy.

- Dứt khoát con sẽ cứu được các anh trai con – Cô gái khẳng định với tất cả tấm lòng của mình.

Cô đi tìm một cây cao. Sau khi trèo lên đó, cô ngồi xuống bắt đầu ngồi quấn chỉ, không nói không cười. Lúc này tình cờ có một

nhà vua đi săn trong rừng. Ông ta có một con chó săn to lớn nhảy hẳn lên chạc cây nơi cô gái đang ngồi. Rồi con chó chạy quanh, sủa vang. Nhà vua liền tiến lại chỗ cái cây và thấy có một nàng công chúa xinh đẹp có ngôi sao trên trán. Nhà vua vô cùng ngỡ ngàng trước sắc đẹp của cô nên đã gọi cô, hỏi cô làm vợ. Cô không trả lời, nhưng gật đầu đồng ý. Thế là nhà vua tự trèo lên cây, bế nàng xuống, đặt nàng lên lưng ngựa và đưa về nhà. Đám cưới được tổ chức linh đình, nhưng cô dâu không nói, cũng không cười.

Sau khi sống với nhau được vài năm, mẹ vua, một người độc ác, lên tiếng vu khống hoàng hậu và nói với nhà vua:

- Kẻ mà con mang về nhà không gì khác đó là một con bé ăn mày! Ai mà biết được con bé đang rắp tâm làm điều gì đó ổn hại đến chúng ta cơ chứ? Nó bị câm, không nói năng được gì, thì ít ra cũng thỉnh thoảng phải cười chứ. Kẻ nào không cười hẳn phải có tâm địa độc ác.

Thoạt tiên nhà vua không muốn tin vào điều đó, nhưng mụ già cứ lải nhải mãi, lên án cô gái là rắp tâm nhiều điều ám muội, nên cuối cùng nhà vua cũng tin theo và tuyên án phạt nàng tội tử hình.

Một đống lửa khổng lồ được đốt lên ở ngay giữa sân triều và hoàng hậu trẻ sắp bị thiêu ở đó. Nhà vua đứng trên gác, bên cửa sổ nhìn mà cứ ứa nước mắt, vì ông rất yêu nàng. Khi nàng đã bị trói vào cọc và lửa bắt đầu liếm cháy quần áo nàng thì giây phút cuối cùng của bảy năm cũng trôi qua. Bỗng nhiên có tiếng kêu rú lên trên không trung và mười hai con quạ bay sà xuống sân. Ngay khi chạm đất, những con quạ đó biến thành mười hai người anh trai mà nàng đã cứu. Họ dập tắt đống lửa, giải thoát cho người em gái, rồi họ ôm hôn nhau. Lúc này nàng được phép mở miệng nói và kể lại cho nhà vua nguyên nhân tại sao nàng phải câm lặng và không được cười. Nhà vua sung sướng thấy nàng vô tội và họ sống hạnh phúc với nhau cho đến đầu bạc răng long. Người mẹ độc ác được mang trước sân triều và bị nhét vào trong một cái thùng đựng đầy dầu sôi sùng sục và rắn độc. Mụ đã chết một cách khủng khiếp./.

* 10 *

KẺ TIỆN DÂN

Gà trống nói với gà mái:

- Nào, đã đến lúc quả hạch chín. Chúng ta hãy đi lên đồi và ăn cho đã trước khi bọn sóc vơ hết đi.

- Được, nào thì đi và vui chơi cho thỏa thích – Gà mái nói.

Chúng cùng đi lên đồi. Hôm đó là một ngày đẹp trời, nắng rực rỡ, cho nên chúng ở lại cho đến chiều. Lúc này không hiểu có phải vì chúng ăn no nê đến căng bụng ra, hay là vì chúng quá ngạo nghễ, mà chúng không muốn đi bộ về nhà. Vì thế gà trống đã làm một chiếc xe nhỏ bằng vỏ quả hạch. Khi làm xong, gà mái lên xe và nói với gà trống:

- Nào, anh làm ngựa kéo nhé.

- Em liều thật đấy! Thà anh đi bộ về nhà còn hơn làm ngựa kéo xe nhé. Không được, đó không phải là điều để mặc cả. Anh sẵn lòng làm xà ích và ngồi vào chỗ đó, nhưng đừng hòng anh kéo xe nhé.

Cả hai còn đang cãi nhau thì có một chị vịt đi qua, kêu quàng quạc.

- Ê, bọn ăn cắp kia! Ai bảo các người đến khu đồi quả hạch của ta hả? Hãy đợi đấy! Các người phải trả giá cho chuyện đó đấy!

Chị vịt liền há mỏ thật rộng lao vào đớp anh gà trống, nhưng anh gà trống đã đứng nhón chân sẵn sàng lao vào chị vịt đá một cái thật mạnh. Khi cựa của anh gà trống móc mạnh vào người chị vịt, khiến cho chị ta kêu lên xin tha tội và sẵn sàng làm người kéo xe, coi đấy là sự trừng phạt. Lúc này anh gà trống liền ngồi vào chỗ của người xà ích và đánh xe lên đường, vừa đi anh ta vừa kêu:

- Nhanh lên, vịt kia! Chạy thật nhanh lên!

Khi đi được một đoạn, chúng gặp hai kẻ đi bộ trên đường, một là cái kim, còn một là cái đinh ghim.

- Dừng lại! Dừng lại! – Cả hai đều kêu lên. Họ nói trời sắp tối rồi và họ không thể đi tiếp được. Vả lại đường sá bẩn thỉu nên họ muốn đi nhờ xe. Họ ở trong một quán ăn của anh thợ may bên ngoài cổng thành và uống nhiều bia quá nên bị muộn.

Do họ cũng gầy gò, không choán mất nhiều chỗ trên xe, nên anh gà trống đã để cho họ lên, nhưng họ phải hứa là không được giẫm lên chân của anh ta hay của chị gà mái. Đến tối, cả bọn đến một quán trọ, và cũng vì không muốn đi tiếp, trong khi đó chị vịt cũng đã không còn khỏe, người mệt lử, chân nam đá chân chiêu rồi, nên tất cả quyết định dừng chân.

Thoạt đầu, chủ quán từ chối thẳng thừng và nói quán trọ của anh ta đã không còn chỗ. Hơn nữa anh ta nghĩ họ không phải là những người sang trọng. Nhưng rồi bọn kì đã dùng những lời nói ngon ngọt để thuyết phục và cho anh ta một quả trứng chị gà mái vừa đẻ ở dọc đường. Họ còn nói thêm là anh ta có thể giữ chị vịt lại, và ngày nào chị ta cũng đẻ cho anh ta một quả trứng. Cuối cùng anh chủ quán cũng xiêu lòng và cho cả bọn ở lại qua đêm.

Sau đó cả bọn liền gọi những món ăn ngon, nóng hổi và vui vẻ đánh chén. Sáng sớm hôm sau, khi mặt trời lên và mọi người còn đang ngủ, anh gà trống đánh thức chị gà mái, chạy đi lấy lại quả trứng, mổ vỡ đôi ra và cùng nhau ăn hết. Sau khi vứt vỏ vào trong lò sưởi, đến chỗ chiếc kim còn đang nằm lăn ra ngủ găm vào ghế bành của chủ quán ngồi. Sau đó họ cài chiếc đinh ghim vào khăn mặt của anh ta. Cuối cùng không còn gì để làm nữa, cả hai bay khỏi trảng cây.

Chị vịt thích ngủ ngoài trời nên đã qua đêm ở ngoài sân nghe thấy có tiếng cánh vỗ. Chị ta thức giấc, tìm đến một con suối và bơi đi. Bơi như thế lại còn đi nhanh hơn là làm người lái xe tay. Một vài giờ đồng hồ sau, anh chủ quán tỉnh dậy, rửa ráy và lấy khăn mặt lau mặt. Nhưng chiếc đinh ghim đã cào xước cả mặt anh ta, để lại một vạch đỏ từ bên tai này sang bên tai kia. Sau

đó anh ta đi vào trong bếp và muốn lấy lửa hút tẩu. Nhưng vừa mới nhoài người xuống bếp sưởi, những mảnh vỏ trứng nổ lốp bốp vào mắt.

- Sáng nay sao cái gì cũng nhè vào đầu mình thế này – Anh ta nói và ngồi xuống chiếc ghế bành để lấy lại bình tĩnh. Nhưng vừa ngồi xuống, anh ta đã nhảy cẫng lên, kêu toáng "Ối!". Cái kim đã găm vào người anh ta còn đau hơn rất nhiều so với chiếc đinh ghim, thật ngu không thể chịu được. Lúc này anh ta thật sự tức giận và nghi là những vị khách đến vào lúc đêm khuya đã gây ra. Nhưng khi anh ta chạy đi tìm họ thì tất cả đã cao chạy xa bay. Anh ta thề là sẽ không bao giờ để cho bọn tiện dân kia ở trong quán trọ của mình, đặc biệt khi chúng ăn nhiều, đã không thanh toán, lại còn chơi khăm mình nữa chứ./.

* 11 *

HAI ANH EM

Anh trai cầm tay em gái mình và nói:

- Kể từ khi mẹ chúng mình mất, anh em mình không có lấy một giây phút hạnh phúc. Hàng ngày mẹ ghẻ đánh đập chúng mình, và khi nào mà anh em mình đến gần bà ấy thì bà ấy lại đá chúng mình đi. Anh em mình không được gì ngoài mấy miếng vỏ bánh mì cứng quẹo, đầu thừa đuôi thẹo, nên ngay cả con chó nằm dưới gầm bàn còn được ăn ngon hơn anh em mình. Ít nhất nó còn được một miếng thịt to để chốc chốc lại gặm. Lạy Chúa phù hộ cho mẹ chúng con biết được điều này! Bây giờ anh em mình hãy bỏ đi chu du khắp thiên hạ, em ạ.

Hai anh em ra đi, qua những đồng cỏ, những cánh đồng và những vùng toàn đá trong suốt cả ngày hôm đó. Khi trời bắt

đầu mưa thì cô em gái nói:

- Chúa và trái tim anh em mình cùng khóc, anh ạ.

Đến tối, hai anh em đến một khu rừng rậm rạp, người mệt lả vì đau khổ, đói và sau một chuyến đi dài, nên chúng chui vào một lỗ hổng trong một cái cây và lăn ra ngủ. Sáng hôm sau, ngủ dậy, mặt trời đã lên cao và sưởi ấm cây cối.

- Em ơi, anh khát quá. Anh mà tìm thấy ở chỗ nào có con suối là anh sẽ đi đến đó và uống nước liền. Nghe này, hình như có tiếng nước chảy róc rách, em ạ.

Người anh trai đứng dậy, dắt tay em mình đi tìm con suối đó. Tuy nhiên người mẹ ghẻ độc ác lại là phù thủy nên nhận ra là bọn trẻ đã bỏ đi. Mụ ta lẻn đi theo như những mụ phù thủy thường làm và đã yểm mọi con suối trong khu rừng. Chính vì thế mà khi hai anh em tìm thấy một con suối đang chảy cuồn cuộn trên những hòn đá, người anh trai muốn uống, nhưng cô em gái nghe thấy con suối rì rầm: "Bất cứ ai mà uống nước suối của ta sẽ bị biến thành con hổ".

Nghe thấy thế, cô em vội kêu to lên:

- Anh ơi, đừng uống kẻo anh sẽ bị biến thành con thú dữ, nó sẽ xé xác em ra từng mảnh mất!

Mặc dù rất khát, người anh cũng không uống. Trái lại, anh nói:

- Anh sẽ đợi đến con suối khác vậy.

Khi hai anh em đến một con suối khác, cô em gái lại nghe thấy tiếng suối róc rách: "Kẻ nào mà uống phải nước suối của ta sẽ bị biến thành một con sói."

- Anh ơi, đừng uống nước suối đó kẻo anh sẽ bị biến thành con chó sói đấy.

Người anh trai lại cố nhịn không uống và nói:

- Anh sẽ đợi cho đến khi đến con suối khác, nhưng đến đó dù em có nói gì, anh vẫn sẽ uống đấy. Anh khát nước vô cùng rồi.

Khi hai anh em đi đến con suối thứ ba thì cô em gái nghe thấy con suối rì rầm: "Bất cứ kẻ nào uống nước suối của ta sẽ bị biến thành một con hươu."

- Ôi, anh trai ơi, xin anh đừng uống kẻo anh sẽ bị biến thành con hươu đấy và anh sẽ bỏ em lại đây mất.

Nhưng người anh trai đã quỳ xuống bên con suối, cúi người xuống uống. Ngay lập tức, chỉ sau vài giọt nước đụng vào môi, người anh trai đã nằm ra đó dưới hình một con hươu. Cô em gái khóc lóc thảm thiết, thương cho người anh trai của mình bị trúng bùa biến thành con hươu, đang ngồi một cách buồn bã cạnh cô, khiến cho con hươu con cũng khóc theo. Cuối cùng cô em gái nói:

- Hãy đừng khóc, anh hươu thân yêu của em. Em sẽ không bao giờ bỏ anh đâu.

Cô bé cởi nịt tất vàng và quàng vào cổ con hươu. Sau đó cô lấy mấy cây sậy tết thành một sợi dây thừng mềm mại, rồi cột vào người con vật nhỏ bé, dắt đi sâu vào trong rừng. Khi họ đi đã được một đoạn đường dài thì đến một ngôi nhà nhỏ. Cô bé nhìn vào bên trong và cô nghĩ không có ai, nên tốt nhất là nghỉ và sống hẳn ở đây. Cô liền chạy đi tìm lá cây và rêu để làm thành một cái giường êm ái cho anh hươu của mình. Mỗi sáng cô đi kiếm củ, quả cây và hạt trong rừng cho bản thân và còn cho anh hươu, cô mang về những đám cỏ mềm và cho hươu ăn. Điều đó làm cho người anh trai hài lòng, nhảy nhót chơi đùa quanh cô em gái của mình. Đêm đến, khi cô em đã mệt và cầu nguyện xong, cô gối đầu vào lưng hươu làm thành một cái gối và lăn ra ngủ một giấc ngon lành. Ước gì anh mình trở lại thành người thì cuộc sống thật tươi đẹp biết bao.

Trong một thời gian dài họ sống trong hoàn cảnh như vậy, một mình trong nơi hoang dã. Tuy nhiên tình cờ nhà vua tổ chức một cuộc đi săn lớn trong rừng và tiếng tù và thổi inh ỏi cùng với tiếng chó sủa và tiếng kêu thét của thợ săn. Hươu nghe thấy tiếng ồn đó nên rất muốn được tham gia vào.

- Ôi, em gái, cho anh đi tham gia săn bắn nhé. Anh không thể chịu được nữa rồi! – Hươu nài nỉ cho đến khi cô em đồng ý.

- Nhưng anh nhớ phải về nhà vào lúc trời tối đấy. Em sẽ đóng cửa tránh mắt những tên thợ săn tàn ác đấy, lúc nào anh về,

phải gõ cửa và nói: "Em gái ơi, cho anh vào" Như thế em mới nhận ra anh. Nếu anh không nói thế, em sẽ không mở cửa đâu.

Hươu liền phóng chạy đi, vô cùng vui sướng được vùng vẫy ngoài trời. Nhà vua và những người thợ săn nhìn thấy con vật đẹp đó liền đuổi theo, nhưng họ không thể đuổi kịp được. Cứ sắp bắt được thì hươu lại lẻn ngày vào bụi rậm và biến mất. Khi trời tối, hươu chạy về ngôi nhà nhỏ, gõ cửa và nói: "Em gái ơi, cho anh vào".

Cánh cửa nhỏ bé hé mở và hươu nhảy vào trong. Hươu nằm nghỉ cả đêm trên chiếc giường của mình. Sáng hôm sau cuộc đi săn lại bắt đầu và hươu nghe thấy tiếng ồn và tiếng hô của những người đi săn, hươu thấy bồn chồn bứt rứt chân tay, miệng nói:

- Em gái ơi, mở cửa cho anh đi. Anh phải đi ra ngoài chơi mới được!

Cô em gái mở cửa và nói:

- Anh phải nhớ về sớm trước khi trời tối và nhớ mật khẩu đấy.

Khi nhà vua và đám thợ săn lại nhìn thấy con hươu có vòng cổ bằng vàng, họ liền đuổi theo, nhưng hươu nhanh chân hơn. Họ săn đuổi hươu suốt cả ngày, nhưng cuối cùng tối đến họ vây được nó. Một thợ săn đã làm bị thương nhẹ ở bàn chân con hươu, nên nó vừa chạy, vừa lặc lè. Và một thợ săn đã lần theo được dấu vết đến tận ngôi nhà, hắn ta nghe thấy hươu kêu to: "Em gái ơi, cho anh vào." Ngay lập tức cửa mở và đóng lại thật nhanh, nên hắn ta nhớ lại tất cả những gì xảy ra. Sau đó hắn ta chạy đến chỗ nhà vua và bẩm báo mọi thứ mà hắn ta đã chứng kiến và nghe thấy.

- Ngày mai chúng ta lại đi săn – Nhà vua nói.

Trong khi đó cô em gái vô cùng tuyệt vọng khi nhìn thấy hươu bị thương. Cô rửa vết thương, đắp cây thuốc lên đó và nói:

- Thôi, anh lên giường nghỉ đi. Phải để cho vết thương lành lại đã.

Thực ra vết thương rất nhẹ nên hươu không cảm thấy gì vào

sáng hôm sau. Hươu lại nghe thấy tiếng cười nói vui vẻ của đám thợ săn ở bên ngoài, nên hươu nói:

- Anh không thể chịu nổi, em gái ạ. Anh phải đến đó! Anh sẽ không để cho bọn họ dễ dàng tóm được anh đâu.

Cô em gái khóc lóc và nói:

- Họ đến giết chết anh mất, rồi em sẽ bị bỏ rơi ở lại trong rừng một mình. Em không thể để anh đi được.

- Thế thì anh đến chết vì sầu muộn. Cứ khi nào anh nghe thấy tiếng tù và đi săn, trong người anh lại rạo rực cứ như muốn vỡ tung ra ấy.

Nghe thấy thế, cô em gái không thể từ chối được, lòng cô nặng trĩu, đành phải ra mở cửa. Hươu hăng hái lao chạy vút vào trong rừng. Nhà vua nhìn thấy ngay, liền nói với đám thợ săn:

- Hôm nay các ngươi phải săn đuổi con hươu đó suốt cả ngày đến tận tối đêm, nhưng không được làm nó bị thương đấy.

Tới khi mặt trời lặn, nhà vua quay lại đám thợ săn và nói:

- Được rồi, hãy đưa ta đến chỗ ngôi nhà nhỏ trong rừng đi.

Khi nhà vua đến trước cửa ngôi nhà, ông gõ cửa và gọi:

- Em gái ơi, mở cửa cho anh vào.

Cửa mở ra, vừa bước vào trong nhà, nhà vua đối diện ngay với một cô gái đẹp nhất mà ông đã nhìn thấy trong đời. Cô gái sợ hãi khi nhìn thấy người đàn ông đội vương miện vàng trên đầu, chứ không phải anh hươu của mình. Nhưng nhà vua nhìn cô thật hiền lành và khi chìa tay ra, ông nói:

- Nàng có muốn đi cùng ta về tòa lâu đài và làm vợ ta không?

- Dạ thưa bệ hạ, có ạ. Nhưng anh hươu của thiếp phải cùng đi với thiếp cơ. Thiếp không bao giờ rời bỏ anh mình được.

- Hươu có thể ở bên nàng bao lâu tùy nàng thích, và hươu muốn gì cũng được.

Ngay lúc ấy hươu chạy về và người em gái buộc sợi dây đay vào và dắt hươu ra khỏi nhà. Nhà vua nhấc cô gái xinh đẹp lên ngựa và đưa nàng về lâu đài, và sau đó tổ chức đám cưới linh đình. Giờ đây cô em gái đã là hoàng hậu và suốt một thời gian dài họ sống với nhau thật hạnh phúc. Hươu được chăm nom cẩn

thận và chạy nhảy lăng xăng quanh vườn trong lâu đài.

Một thời gian sau, mụ dì ghẻ độc ác chợt nhớ đến những đứa con chồng đã bỏ trốn mụ nghĩ chắc cô em đã bị thú dữ xé xác ra làm trăm mảnh và người anh bị hóa phép thành con hươu cũng đã bị những người thợ săn bắn chết. Nên khi mụ ta nghe thấy là hai anh em đã vô cùng hạnh phúc và sống sung sướng thì lòng ghen tị và sự giận dữ của mụ nổi lên trong tim, khiến cho mụ không thấy lúc nào yên. Lúc này mụ chỉ nghĩ duy nhất có một điều là tìm cách lại gây cho hai anh em sự bất hạnh. Đứa con gái mụ đã xấu xí lại có mắt chột liền trách móc mẹ nó:

- Chỉ có con là đáng làm hoàng hậu thôi! Tại sao con lại không có được dịp may đó cơ chứ?

- Con hãy bình tĩnh! – Mụ già nói, rồi đưa ra lý do để yên lòng cô con gái – Khi nào cơ hội đến, mẹ sẽ biết mình phải làm gì.

Cuối cùng, thời điểm đúng lúc đã đến. Hoàng hậu sinh được một cậu con trai. Một hôm trong lúc nhà vua đi săn, mụ phù thủy già đó đóng vai một cô hầu phòng, đi vào buồng hoàng hậu và nói với hoàng hậu đang nằm nghỉ ngơi:

- Xin mời hoàng hậu vào tắm. Như thế hoàng hậu sẽ cảm thấy dễ chịu, khỏe khắn hơn. Xin hoàng hậu nhanh lên kẻo nước nguội hết.

Đứa con gái mụ phù thủy cũng đến. Hai mẹ con nó khiêng hoàng hậu đang yếu như tàu lá vào phòng tắm, đặt nàng vào trong bồn, khóa trái cửa lại và bỏ chạy, vì chúng đã đốt một đám cháy khủng khiếp trong phòng tắm khiến cho hoàng hậu bị ngạt thở mà chết.

Khi mọi việc xong xuôi, mụ phù thủy dẫn con gái vào, cho nó đội mũ ngủ và đặt nó nằm vào chỗ của hoàng hậu. Tuy nhiên mụ ta không thể thay đổi được con mắt chột kia của con gái mình. Vì thế đứa con gái phải nằm nghiêng sang một bên không có mắt. Làm như thế nhà vua sẽ không nhận ra thiếu sót đó. Đến tối, nhà vua trở về nhà và nghe vợ mình sinh con trai, nhà vua mừng khôn xiết và muốn đến bên giường vợ để xem nàng có khỏe không. Nhưng mụ phù thủy kêu lên:

- Xin bệ hạ hãy để màn che nguyên đấy đã vì hoàng hậu không được phơi ra ánh sáng vội. Bà cần yên tĩnh và thanh thản.

Nhà vua bước lùi lại và thế là không phát hiện hoàng hậu giả nằm trên giường. Nhưng đến nửa đêm, khi mọi người ngủ say trừ có bà vú nuôi đang ngồi bên chiếc nôi và chăm nom đứa bé, thì cửa mở và hoàng hậu thật đi vào. Nàng bế con ra khỏi nôi và cho con bú. Rồi nàng giữ cho chiếc gối phồng lên và đặt lại trong nôi, đắp cho con một tấm chăn nhỏ. Nàng cũng không quên anh hươu của mình. Nàng đi lại góc nhà nơi hươu đang nằm và xoa lưng vỗ về hươu. Sau đó nàng lặng lẽ đi khỏi đó. Đến sáng, người vú nuôi hỏi lính gác là họ có nhìn thấy ai đi vào lâu đài trong lúc đêm khuya không.

- Không, chúng tôi không nhìn thấy - Đám lính gác trả lời.

Những đêm tiếp theo hoàng hậu đều đến và không mở miệng nói một câu. Người vú nuôi luôn nhìn thấy, nhưng bà ta không dám kể cho ai nghe. Một đêm hoàng hậu bỗng cất tiếng hỏi:

"Con ta ra sao? Anh hươu của ta có khỏe không?

Ta sẽ đến hai lần nữa trước khi ta vĩnh viễn ra đi."

Người vú em không trả lời, nhưng khi hoàng hậu biến đi, bà ta chạy đến bẩm với nhà vua mọi chuyện.

- Ôi, lạy Chúa! - Nhà vua kêu lên – Có chuyện gì xảy ra vậy? Đêm nay ta sẽ đích thân chăm sóc con ta.

Đến tối, nhà vua đi vào chỗ để đứa bé và đến nửa đêm hoàng hậu xuất hiện và nói:

"Con ta ra sao? Anh hươu của ta có khỏe không?

Ta sẽ đến một lần nữa, rồi ta sẽ vĩnh viễn ra đi"

Nàng cho con bú như thường lệ và sau đó biến mất. Nhà vua không dám nói chuyện với nàng, nhưng vẫn trông tiếp con mình vào đêm hôm sau. Hoàng hậu lại nói:

"Con ta ra sao? Anh hươu của ta có khỏe không?

Không còn lần nào nữa. Ta sẽ ra đi ngay đây."

Nhà vua không còn kiềm chế được mình nữa. Ông nhảy lên phía trước và nói:

- Nàng không thể là ai khác ngoài đó là vợ thân yêu của ta!

Ngay lúc đó, nhờ ơn Chúa, nàng đã được phục hồi làm người. Nàng khỏe mạnh, đôi má trở lại hồng hào. Rồi nàng kể lại việc mụ phù thủy và con gái mụ độc ác biết nhường nào khi phạm tội giết hại nàng. Nhà vua liền ra lệnh giải hai mẹ con mụ phù thủy ra pháp trường và chúng bị kết tội chết. Đứa con gái bị dẫn vào trong rừng để cho thú dữ xé xác ra hàng trăm mảnh, còn mụ phù thủy bị ném vào lửa cho chết cháy đến thảm hại. Khi không còn gì khác ngoài tro của mụ, hươu liền được trở lại thành người. Từ đó hai anh em sống hạnh phúc cho đến cuối đời./.

* 12 *

NÀNG RAPUNZEL

Ngày xửa ngày xưa, có một cặp vợ chồng cứ mong một mụn con mãi mà không được. Cuối cùng, Chúa trời cho người vợ một tia hy vọng rằng nguyện vọng của họ có thể được thực hiện. Phía sau nhà họ có cửa sổ trông ra một khu vườn đẹp lộng lẫy với nhiều loại hoa thơm cỏ lạ. Nhưng khu vườn đó lại có tường bao quanh và không ai dám vào vì chủ của nó là một mụ phù thủy đầy quyền lực, ai ai cũng phải sợ mụ. Một hôm người vợ đứng bên cửa sổ và nhìn xuống vườn, chị ta nhìn thấy có một luống rau diếp rapunzel, trông tươi tốt khiến cho chị ta chảy cả nước miếng. Chị ta thèm được ăn loại rau đó vô cùng. Ngày lại ngày, sự thèm muốn đó cứ mỗi lúc một tăng, nhưng vì biết là mình không thể có được, nên chị ta cứ ngày một héo hon xanh xao đi, trông đến thảm hại.

Người chồng lo lắng liền hỏi:

- Em làm sao vậy?

- Ôi, em sẽ chết mất nếu như không được ăn loại rau diếp

rapunzel trong vườn phía sau nhà ta, anh ạ.

Người chồng yêu vợ nên không muốn vợ mình phải chết, mình sẽ làm tất cả để cô ấy được ăn rau diếp rapunzel.

Hôm đó lúc trời chạng vạng tối, anh ta trèo qua bức tường vào trong vườn của mụ phù thủy, vội vàng vơ quáo vơ quào lấy một nắm rau rapunzel và mang về cho vợ. Ngay lập tức chị ta làm món xa-lat và ăn ngấu nghiến một cách ngon lành. Nhưng vì món rau rapunzel ngon quá nên ngày hôm sau chị ta còn thèm ăn hơn ngày hôm trước nhiều. Muốn để cho vợ được yên lòng, người chồng biết là mình lại phải trèo vào vườn một lần nữa. Vậy là đến lúc trời tối, anh ta lại leo qua tường, nhưng vừa mới đặt chân xuống đất thì anh sợ hết cả hồn vía khi đứng đối diện với mụ phù thủy.

- Nhà người sao dám cả gan trèo vào vườn ăn trộm rau diếp rapunzel của ta hả? Nhà ngươi phải trả giá vì điều đó đấy! – Mụ ta nói, vẻ nhìn giận dữ.

- Ôi, xin bà hãy rủ lòng thương. Tôi làm điều đó chẳng qua cũng chỉ vì cực chẳng đã thôi. Vợ tôi nhìn qua cửa sổ thấy chỗ rau diếp rapunzel trong vườn nhà bà nên cô ấy thèm đến mức có thể chết đi được, vì thế tôi đành phải vào đây lấy một ít cho cô ấy ăn.

Nghe thấy thế, mụ phù thủy nguôi giận, nói với anh ta:

- Nếu những gì anh nói là thật, thế thì ta cho phép anh lấy bao nhiêu rau rapuznel cũng được, nhưng với một điều kiện: khi chị ta đẻ con, phải trao đứa bé đó cho ta. Anh không cần phải lo về số phận của đứa bé vì ta sẽ chăm sóc nó như một người mẹ.

Sợ quá, anh ta đành phải đồng ý và khi vợ anh ta có con, mụ phù thủy xuất hiện ngay lập tức. Mụ ta đặt tên cho đứa bé là Rapunzel và mang nó đi ngay.

Cô bé Rapunzel lớn lên trở thành một cô gái xinh đẹp tuyệt trần. Nhưng đến mười hai tuổi, mụ phù thủy khóa trái cô ở trong tòa tháp trong một khu rừng. Tòa tháp đó không có cửa ra vào mà cũng không có bậc thang để đi lên, nên bất cứ khi nào muốn vào cái tháp đó, mụ phù thủy phải đứng ở dưới kêu to lên:

"Rapunzel, Rapunzel,
Hãy thả tóc của con xuống cho mẹ"

Bộ tóc của cô gái Rapunzel dài và sáng bóng, óng ả nhưng những sợi vàng tết lại. Mỗi khi nghe thấy tiếng gọi đó của mụ phù thủy, cô lại thả bộ tóc của mình xuống và quấn quanh một cái móc trên cửa sổ. Sau đó cô buông bộ tóc chảy dài xuống đến mười hai thước và mụ phù thủy sẽ bám vào đó mà leo lên.

Một vài năm sau, một hoàng tử tình cờ cưỡi ngựa qua khu rừng và qua ngọn tháp. Bỗng nhiên chàng nghe thấy có tiếng hát thật hay vọng ra nên vội dừng ngựa lại nghe. Đó là tiếng hát của Rapunzel. Cô cất tiếng hát ngọt ngào, vang khắp cả khu rừng để giải khuây trong lúc lẻ loi đơn chiếc. Hoàng tử muốn trèo lên với cô nhưng tìm mãi không thấy cửa ra vào đâu. Chàng đành phải ra về. Nhưng bài ca đã làm cho trái tim chàng thổn thức khiến cho hàng ngày chàng đều phi ngựa vào trong rừng để được nghe tiếng hát đó. Có một lần, khi đang đứng sau một cái cây thì chàng hoàng tử nhìn thấy mụ phù thủy tiến lại và gọi to:

"Rapunzel, Rapuzel,
hãy thả tóc của con xuống đi."

Rapunzel liền thả bộ tóc xuống và mụ phù thủy leo lên.

- Nếu đó là một cái thang dùng để leo lên thì mình cũng sẽ thử vận may xem sao – Hoàng tử thầm nghĩ.

Hôm sau, trời bắt đầu tối, hoàng tử đi đến chỗ tháp và gọi:

"Rpunzel, Rapunzel,
Nàng hãy thả tóc xuống đi."

Ngay lập tức bộ tóc được thả xuống và hoàng tử leo lên. Khi hoàng tử đi vào trong tháp, nàng Rapunzel thoạt tiên hoảng sợ vì nàng chưa bao giờ được nhìn thấy đàn ông. Nhưng hoàng tử nói chuyện với nàng rất vui vẻ và nói rằng tiếng hát của nàng đã làm rung động trái tim chàng đến mức khiến cho chàng không thể nào nguôi ngoai được nếu như không được gặp nàng. Nàng Rapunzel dần bình tĩnh lại, rồi khi chàng hỏi nàng có muốn lấy mình làm chồng không, nàng thấy chàng trẻ và đẹp

trai nên cho rằng chàng thật sự yêu mình hơn mụ mẹ nuôi già Gothel kia, vì vậy nàng đã đồng ý và đặt bàn tay mình vào trong bàn tay chàng.

- Em rất muốn đi cùng chàng, nhưng không biết làm thế nào để xuống được. Cứ mỗi lần chàng đến, hãy mang theo một cuộn chỉ tơ để em tết thành một cái thang. Khi nào xong, em sẽ trèo xuống và chàng có thể mang em đi trên lưng ngựa cùng chàng.

Hai người đồng ý rằng chàng đến vào mỗi chiều tối, vì mụ phù thủy đến vào ban ngày. Mụ phù thủy không hay biết gì cho đến một hôm khi Rapunzel buột miệng: "Mẹ Gothel ơi, sao mẹ lại nặng hơn hoàng tử nhiều thế? Chỉ loáng một cái là con đã kéo chàng lên được rồi."

- Chà, nhà ngươi là một đứa con hư hỏng rồi! – Mụ phù thủy kêu lên – Ta nghe thấy gì đây? Ta nghĩ chắc chắn nhà ngươi không thể nào liên hệ được với thế giới bên ngoài, vậy mà nhà ngươi đã lừa dối ta!

Trong cơn tức giận, mụ phù thủy tóm lấy bộ tóc đẹp của Rapunzel, cuộn vào bàn tay trái của mụ thành nhiều vòng, rồi tay phải vớ ngay lấy cái kéo và cắt đến xoẹt một cái, cả một mớ tóc đẹp nằm gọn dưới đất. Sau đó mụ phù thủy độc ác đưa Rapunzel đến một vùng đất hoang vắng, để mặc cho nàng sống trong đau khổ.

Cùng với hôm mà mụ phù thủy mang Rapunzel đi nơi khác, mụ ta buộc bộ tóc đã cắt đi đó vào cái móc trên cửa sổ thì đến tối, chàng hoàng tử đến gọi to:

"*Rapunzel, Rapunzel,*

Hãy thả bộ tóc của nàng xuống"

và bộ tóc được thả xuống.

Hoàng tử trèo lên, nhưng không thấy Rapunzel thân yêu của chàng đâu, mà ngược lại chàng thấy mụ phù thủy đang nhìn mình giận dữ.

- Chà, chà! Nhà ngươi muốn tìm người vợ thân yêu của mình a, nhưng con chim xinh đẹp đó không còn ở trong tổ nữa rồi. Nó sẽ không còn hót được nữa. Con mèo đã bắt được nó và nhà

ngươi sẽ không bao giờ được nhìn thấy nó nữa đâu – Mụ phù thủy nói, giọng tỏ ra khinh bỉ.

Hoàng tử tỏ ra vô cùng đau khổ, và trong cơn tuyệt vọng chàng đã nhảy khỏi tháp. Chàng thoát chết, nhưng gai góc đã đâm vào mắt chàng và chàng bị mù. Chàng lang thang trong rừng, ăn củ rừng và quả dại, chỉ suốt ngày thương khóc vì đã mất người vợ thương yêu nhất của mình. Chàng cứ đi lang thang như thế bao năm ròng trong đau khổ. Cuối cùng chàng đến một miền đất hoang vắng nơi nàng Rapunzel đang sống một cuộc sống bần hàn với hai người con sinh đôi, một trai, một gái. Khi chàng nghe thấy có tiếng nói nghe rất quen, chàng liền đi thẳng đến và khi chàng đến gần sát nàng thì Rapunzel đã nhận ra chàng. Nàng ôm chàng và khóc sướt mướt, và hai giọt nước mắt của nàng đã rơi vào mắt chàng khiến cho chàng lại sáng mắt ra. Sau đó nàng đưa chàng về vương quốc của mình. Mọi người sung sướng chào đón chàng và hai người sống hạnh phúc mãi mãi bên nhau./.

* 13 *

CHUYỆN BA CHÚ LÙN Ở TRONG RỪNG

Ngày xưa, có một người đàn ông vợ chết và một người đàn bà chết chồng sống khá gần nhau. Người đàn ông có một cô con gái và người đàn bà cũng có một cô con gái. Các cô gái quen nhau và một hôm họ đi chơi cùng nhau. Sau đó, họ về nhà người đàn bà và bà ta đã nói chuyện với cô con gái của người đàn ông:

- Cháu này, cháu về nói với bố cháu là cô muốn lấy ông ấy. Được như thế, mỗi sáng cháu sẽ có sữa để rửa mặt và có rượu vang để uống, còn con gái cô sẽ chỉ có nước lã để uống và tắm rửa.

Cô gái về nhà và kể với bố mình về những gì người đàn bà nói. Ông ta trả lời:

- Bố biết làm thế nào bây giờ? Hôn nhân có cả niềm vui và sự tra tấn – Cuối cùng ông ta không thể quyết định được, bèn cởi một chiếc ủng ra và nói tiếp – Con hãy cầm chiếc ủng có một lỗ thủng này và mang lên tầng thượng, treo trên một cái đinh, rồi đổ nước vào. Nếu nước còn giữ được trong đó, bố sẽ tái giá. Nếu nó rò rỉ, thì thôi.

Cô gái làm theo lời bố dặn, nhưng nước lại bịt cái lỗ lại và nước tràn ra cả miệng. Cô con gái thông báo cho bố mình biết mọi việc xảy ra. Ông bố liền trèo lên trên tầng thượng để mục sở thị. Khi thấy đúng vậy, ông ta đi đến nhà người đàn bà góa nọ và đặt vấn đề. Chẳng bao lâu sau, đám cưới được tổ chức.

Sau ngày cưới một hôm khi hai cô con gái ngủ dậy, cô con gái người đàn ông có sữa để rửa mặt và rượu vang để uống, trong khi đó cô con gái người đàn bà rửa mặt bằng nước lã và uống cũng bằng nước lã. Đến sáng thứ hai cả hai cô gái đều rửa mặt bằng nước lã và uống cũng bằng nước lã. Đến sáng thứ ba, cô con gái của người đàn ông có nước lã để rửa mặt và nước lã để uống, trong khi đó cô con gái của người đàn bà có sữa để rửa và có rượu vang để uống. Và sự việc cứ thế tiếp diễn. Người đàn bà coi cô con riêng của chồng như kẻ thù không đội trời chung và bà ta cố nghĩ làm thế nào mỗi ngày trôi qua thì sự việc lại càng trở nên tồi tệ hơn cho cô gái. Hơn nữa bà ta còn có tính ghen tị bởi vì cô con riêng của chồng đẹp và đáng yêu, còn cô con gái bà ta lại xấu xí và độc ác.

Vào một ngày mùa đông, mọi vật đông cứng lại như đá, đồi núi phủ đầy tuyết. Người đàn bà làm một bộ quần áo bằng giấy và gọi cô con riêng của chồng lại bảo:

- Bây giờ con hãy mặc bộ đồ này vào, đi vào trong rừng kiếm cho mẹ một rổ dâu tây đầy vào nhé. Mẹ thèm ăn thứ đó lắm.

- Trời ơi! Dâu tây đâu có mọc vào mùa đông, thưa dì. Đất rắn và mọi vật đều phủ tuyết. Vả lại, tại sao dì lại bắt con mặc bộ đồ bằng giấy thế này? Bên ngoài lạnh thế, đến hơi thở còn đóng

băng lại nữa là. Gió sẽ thổi bay quần áo và gai sẽ móc rách người con.

- Sao mày lại dám cãi lại tao hả! – Người mẹ ghẻ nói - Đi đi và đừng có vác mặt về đây cho đến khi mày kiếm một rổ đầy râu tây, nghe chưa – Rồi mụ ta đưa cho cô gái một mẩu bánh mì và nói – Đây là thức ăn cho mày cả ngày đấy - Trong suốt thời gian đó, mụ nghĩ con bé sẽ chết đói, chết rét và mình sẽ không bao giờ phải nhìn thấy mặt nó nữa.

Cô gái vâng lời, mặc bộ đồ bằng giấy vào và ra đi, mang theo một cái rổ con. Không gì khác ngoài tuyết trải xa mút mắt, thậm chí không có lấy một lá cỏ.

Khi đi đến khu rừng, cô nhìn thấy có một túp lều nhỏ trong đó có ba chú lùn đang nhìn ra ngoài cửa sổ. Cô chào họ và lịch sự gõ cửa.

- Xin mời vào – Các chú lùn đồng thanh nói.

Cô gái đi vào trong nhà và ngồi xuống một chiếc ghế dài gần bếp lò, vì cô muốn sưởi ấm và ăn sáng. Ba chú lùn nói:

- Cho chúng tôi ăn với.

- Rất vui lòng – Cô trả lời và chia chỗ bánh mì ra làm hai và đưa cho họ một nửa.

- Cô làm gì ở trong rừng vào giữa mùa đông lạnh lẽo thế này, lại còn mặc quần áo mong manh nữa – Các chú lùn hỏi.

- Ôi, tôi bị sai đi kiếm dâu tây, mà nếu tôi không kiếm được đầy rổ thì đừng hòng vác mặt về nhà.

Ăn bánh xong, các chú lùn đưa cho cô gái cái chổi và nói:

- Cô hãy ra sau nhà quét sạch tuyết đi.

Khi cô gái ra khỏi nhà, ba chú lùn bắt đầu bàn chuyện với nhau.

- Chúng ta phải tặng cho cô ấy cái gì để khen cho sự lịch thiệp và tử tế của cô ấy chứ. Cô ấy đã chia bánh cho chúng ta cùng ăn mà.

- Mỗi ngày cô ấy sẽ một đẹp ra. Đó là tặng phẩm của tôi dành cho cô ấy – Chú lùn thứ nhất nói.

- Mỗi lần cô ấy nói, sẽ nhả ra những thoi vàng. Đó là tặng

phẩm của tôi dành cho cô ấy – Chú lùn thứ hai nói.

- Một ông vua sẽ đến đón cô ấy về làm vợ. Đó là tặng phẩm của tôi – Chú lùn thứ ba nói.

Trong khi ấy cô gái đã làm công việc mà các chú lùn yêu cầu, quét sạch hết chỗ tuyết ở phía sau nhà và các bạn có biết cô gái đã tìm thấy gì không? Có vô khối những quả dâu tây chín mọng nhô lên từ mặt đất. Vui sướng quá, cô gái hái đầy rổ. Sau đó cô cảm ơn các chú lùn, chia tay từng người và chạy về nhà giao cho mụ dì ghẻ thứ mà mụ ta yêu cầu. Khi bước vào nhà, cô gái cất tiếng chào, thì một thoi vàng rơi khỏi miệng cô. Cô liền giải thích những gì xảy ra trong khu rừng, vì thế mỗi lời cô nói ra, thì vàng lại tuôn ra không ngừng, nên chẳng mấy chốc cả căn phòng chất đầy vàng.

- Trông kìa, sao cô ta lại ngạo nghễ làm vậy! – Cô con gái người đàn bà nói – Hãy xem cái cung cách cô ấy vung vãi tiền bạc khắp nhà kìa!

Cô ta rất ghen tức và rắp tâm đi vào trong rừng để tìm kiếm dâu tây.

- Không, không được, con ạ. Trời lạnh lắm, con sẽ chết cóng mất – Người mẹ nói.

Nhưng cô ta cứ nhũng nhẵng mãi, nên cuối cùng người mẹ đành phải chịu. Bà ta khâu cho cô gái một chiếc áo lông thú đẹp tuyệt vời, đưa cho cô ta bánh mì và bánh ngọt để mang theo.

Cô gái đi vào trong rừng và tiến thẳng đến túp lều nhỏ đó. Ba chú lùn vẫn đang ngồi nhìn ra ngoài cửa sổ, nhưng cô gái không chào hỏi họ. Ngược lại cứ thế cô ta lùi lũi đi vào nhà, ngồi xuống bên lò sưởi và bắt đầu ăn bánh mì mà không thèm liếc nhìn các chú lùn, hoặc mời chào gì cả.

- Cho chúng tôi ăn với – Các chú lùn lên tiếng.

Nhưng cô gái trả lời:

- Thậm chí dành cho tôi còn không đủ, nên làm thế nào tôi có thể cho các người cùng ăn được?

Khi cô ta ăn xong, những chú lùn nói với cô gái:

- Chổi đây, cô hãy ra ngoài nhà và quét sạch phía sau nhà

cho đến sạch thì thôi.

- Các người đi mà quét lấy! Ta đâu có phải là kẻ hầu người hạ của các người.

Khi thấy họ không cho mình cái gì, cô ta đi ra ngoài nhà và ba người lùn bắt đầu bàn chuyện với nhau.

- Chúng mình phải cho cô gái này cái gì để trừng phạt thói láo xược và sự độc ác, tham lam, khiến cho cô ta trở nên keo kiệt làm vậy.

- Mỗi ngày trôi đi là mỗi ngày cô ta trở nên xấu xí hơn. Đó là tặng phẩm của tôi dành cho cô ta – Chú lùn thứ nhất nói.

- Mỗi khi cô ta nói, trong miệng cô ta sẽ nhảy ra một con cóc. Đó là tặng phẩm của tôi – Chú lùn thứ hai nói.

- Cô ta sẽ chết một cái chết thê thảm. Đó là tặng phẩm của tôi dành cho cô ta – Chú lùn thứ ba nói.

Cùng lúc ấy cô gái đi tìm kiếm dâu tây bên ngoài nhà. Nhưng tìm mãi chẳng thấy gì, cô ta trở về nhà trong tâm trạng buồn chán. Khi cô ta vừa mới mở miệng kể cho mẹ mình nghe những chuyện xảy ra trong rừng, thì một con cóc chui tọt khỏi mồm, làm mọi người hết sức ghê tởm.

Hai mẹ con mụ dì ghẻ vô cùng tức giận suốt ngày chúng chỉ tìm cách làm thế nào có thể hại được cô con gái riêng của chồng vì mỗi ngày cô ta càng trở nên đẹp lộng lẫy. Cuối cùng mụ dì ghẻ lấy một cái siêu, đặt lên bếp lửa và đun sôi sợi bên trong. Khi sợi sôi lên, mụ ta treo ngay lên trên vai người con chồng tội nghiệp kia, đưa cho cô ta cái rìu và sai cô đi ra bờ sông đóng băng để giũ sợi. Muốn làm được việc ấy, cô phải đục một lỗ trên băng. Cô còn đang đục thì có một chiếc xe ngựa lộng lẫy của nhà vua đi qua. Chiếc xe dừng lại và nhà vua hỏi:

- Nàng là ai và đang làm gì ở đó?

- Dạ thưa bệ hạ, thiếp là một cô gái nghèo, đang giũ sợi ạ.

Nhà vua cảm thấy thương cô gái và khi phát hiện ra nàng đẹp vô cùng, liền bảo:

- Nàng có muốn đi cùng ta không?

- Dạ thưa, thiếp xin sẵn lòng ạ! – Cô gái trả lời vì cô sung

sướng được thoát khỏi người mẹ ghẻ và cô em gái.

Thế là nhà vua đưa cô gái đi. Khi về đến lâu đài, đám cưới được tổ chức linh đình, và điều này chắc sẽ khó có thể xảy ra nếu như không có tặng phẩm của ba chú lùn nọ.

Một năm sau, hoàng hậu trẻ sinh hạ được một cậu con trai. Mụ dì ghẻ nghe được tin cô con chồng gặp vận may lớn, mụ ta dẫn con gái đến cung vua lấy cớ viếng thăm. Nhưng một hôm khi nhà vua đi vắng và mọi kẻ hầu người hạ còn đang ngủ thì mụ dì ghẻ độc ác đã nắm lấy đầu hoàng hậu và cô con gái mụ tóm lấy chân nàng. Chúng lôi nàng ra khỏi giường và ném qua cửa sổ xuống dòng sông ngay cạnh lâu đài. Sau đó cô con gái xấu xí của mụ nằm xuống giường và mụ ta đắp chăn phủ kín đầu con gái mình. Khi nhà vua trở về và muốn nói chuyện với vợ thì mụ già kia kêu lên:

- Im lặng! Hãy giữ im lặng! Bây giờ chưa phải lúc, thưa bệ hạ. Hoàng hậu còn đang đổ nhiều mồ hôi lắm. Hôm nay bệ hạ phải để cho hoàng hậu nghỉ ngơi.

Nhà vua không nghi ngờ gì âm mưu độc ác đó và ngày hôm sau quay trở lại. Khi ông cất tiếng nói chuyện và vợ đáp lời, thì một con cóc nhảy ra khỏi miệng, chứ không phải là vàng. Nhà vua rất kinh ngạc thì mụ già kia nói là do mất mồ hôi nhiều nên dẫn đến kết quả đó và chẳng bao lâu nữa hoàng hậu sẽ trở lại bình thường.

Đêm hôm ấy, một cậu bé trong nhà bếp nhìn thấy một con vịt bơi qua con sông cạnh lâu đài và nói:

"Hỡi nhà vua, người đang làm gì?

Người đang thức hay đang ngủ?"

Thấy cậu bé không trả lời, con vịt lại nói:

"Thế tất cả các vị khách ngủ say chứ?"

Cậu bé trả lời:

- Đúng thế, chị vịt không nghe thấy tiếng chiêm chiếp rồi.

Vịt lại hỏi:

"Thế còn đứa con nhỏ của ta?"

Cậu bé trả lời:

- Ồ, hoàng tử ngủ ngoan lắm.

Lập tức, vịt biến thành hoàng hậu, đi lên gác, cho con bú, dọn dẹp giường nhỏ của con, đắp chăn cho cậu, rồi lại quay về sông và bơi như một con vịt. Tối hôm sau sự việc lại xảy ra y như vậy và đến đêm thứ ba, hoàng hậu nói với cậu bé:

- Nhà ngươi hãy đi tìm nhà vua và nói chàng hãy cầm gươm và vung lên ba lần trên đầu ta ở ngay ngưỡng cửa.

Cậu bé chạy ngay đến tâu với nhà vua. Ông liền cầm gươm và vung lên ba lần trên đầu bóng ma. Đến lần thứ ba thì vợ xuất hiện ngay trước mặt, trông vẫn khỏe mạnh như ngày nào.

Nhà vua vô cùng hạnh phúc, nhưng giấu hoàng hậu ở trong phòng cho đến hôm Chủ Nhật khi cậu con trai đi làm lễ rửa tội. Sau khi làm lễ, nhà vua hỏi:

- Kẻ đã lôi người ta ra khỏi giường và quẳng xuống sông thì đáng tội gì?

- Kẻ vô lại đó phải bị nhét vào thùng có đầy đinh bên trong và lăn hắn từ trên đồi xuống sông – Mụ già đó nói.

- Vậy là nhà ngươi đã tự tuyên án mình rồi đó – Nhà vua nói.

Nhà vua ra lệnh tìm ngay một cái thùng như mụ già nói, sau đó nhét mụ ta cùng con gái mụ vào trong đó. Nắp thùng được đóng lại và cái thùng đó được lăn từ trên đồi xuống sông./.

* 14 *

BA NGƯỜI THỢ XE SỢI

Ngày xưa có một cô gái lười biếng, không chịu xe sợi, cho dù mẹ cô có nói gì cũng mặc, cô đều không chịu làm việc. Hết kiên nhẫn, mẹ cô nổi giận đã đánh cô, khiến cô kêu khóc ầm ĩ. Ngay lúc ấy hoàng hậu đi qua. Nghe thấy có tiếng kêu khóc, bà ra

lệnh cho xe dừng lại, rồi bà đi vào nhà và hỏi người mẹ tại sao lại đánh con gái, đến nỗi tiếng kêu của cô gái vang khắp cả khu phố. Người mẹ xấu hổ quá không dám nói là con mình lười biếng. Bà nói:

- Thần bảo thế nào nó cũng không ngừng xe sợi. Nó chẳng làm gì cả, suốt ngày chỉ xe sợi và xe sợi, mà thần thì nghèo, lấy đâu ra đủ sợi lanh cho nó xe cơ chứ.

- Thôi được, ta không nghe được gì khác ngoài tiếng xe sợi, mà ta lại rất thích được nghe tiếng quay xa rì rầm. Thôi để ta mang con gái nhà ngươi về lâu đài. Ta có nhiều sợi lanh lắm, nó muốn xe bao nhiêu cũng được.

Người mẹ vui mừng quá, đồng ý liền. Hoàng hậu đưa cô gái về lâu đài. Khi đến nơi, bà dẫn cô gái lên gác tới chỗ có ba buồng đầy ắp những sợi lanh mượt mà từ sàn lên đến tận nóc.

- Nào, giờ đây nhà ngươi sẽ xe sợi cho ta. Nếu xe hết cả chỗ sợi này, ta sẽ gả con trai cả cho nhà ngươi. Ta không quan tâm đến việc nhà người nghèo khó. Nhà người làm việc cần cù và không nghỉ, đó cũng đã đủ là của hồi môn rồi còn gì.

Cô gái sợ quá, vì cô đâu có biết xe sợi cho dù cô có sống đến ba trăm năm và ngồi lì từ sáng đến tối. Vì vậy khi ngồi một mình, cô bật khóc và ngồi lì ở đó ba ngày liền, không làm được gì cả. Đến ngày thứ ba, hoàng hậu đi vào trong buồng và thấy chưa xe được chút sợi nào, bà tỏ ra lúng túng. Nhưng cô gái tỏ lời xin lỗi và nói cô vô cùng buồn khi để mẹ mình ở nhà nên cô chưa thể bắt tay vào làm việc được.

Hoàng hậu rất thông cảm với cô gái, bà nói trước khi đi:

- Ngày mai nhà người phải bắt tay vào làm việc đấy nhé.

Khi còn lại một mình, cô gái không biết phải xoay xở ra sao. Tuyệt vọng, cô đi ra cửa sổ và thấy có ba bà cụ đang đi về hướng mình. Người thứ nhất có một bàn chân dẹt to, phẳng lì, người thứ hai có một cái môi dưới to dày đến nỗi nó trễ xuống tận cằm và người thứ ba có một ngón tay cái to khủng khiếp. Họ dừng lại trước cửa sổ, nhìn lên và hỏi cô gái có chuyện gì. Khi biết được tình cảnh tiến thoái lưỡng nan của cô họ đề nghị được giúp cô.

- Chúng tôi sẽ xe sợi lanh cho cô không kể thời gian. Nhưng chỉ với điều kiện cô phải mời chúng tôi đi ăn đám cưới của cô và cô không được thấy xấu hổ vì chúng tôi. Hơn nữa, cô phải giới thiệu chúng tôi là chỗ chị em họ và để cho chúng tôi ăn cùng bàn với cô.

- Với tất cả tấm lòng mình. Thôi xin mời các bà vào làm việc ngay – Cô đáp lại.

Cô gái để cho ba bà già vào nhà và dọn dẹp chỗ cho họ ở phòng đầu tiên để họ bắt tay vào việc. Một bà kéo sợi ra và bắt đầu đạp bàn đạp, một bà thấm ướt sợi, còn bà thứ ba xe sợi và lấy ngón tay đập lên bàn. Cứ khi nào bà ta đập thì một cuộn sợi lại rơi xuống đất, cuộn nào cũng được xe thật mượt. Cô gái giấu ba bà cụ không để cho hoàng hậu biết, nên mỗi khi hoàng hậu đến, cô ta lại chỉ cho hoàng hậu một số lượng lớn sợi đã được xe xong, khiến cho hoàng hậu hết lời khen ngợi cô gái. Khi phòng đầu đã hết sợi, họ chuyển sang phòng thứ hai và đến phòng thứ ba thì sợi hết sạch. Lúc này ba bà cụ rời khỏi tòa lâu đài và nói với cô gái:

- Đừng có quên những gì cô đã hứa với chúng tôi đấy nhé. Nó sẽ quyết định hạnh phúc của cô đấy.

Khi cô gái chỉ cho hoàng hậu những căn phòng trống không và những đống sợi xe lớn, hoàng hậu liền tổ chức đám cưới. Chú rể rất hạnh phúc có được người vợ khéo tay và cần cù làm vậy, nên chàng hết lời ca ngợi vợ.

- Thiếp có ba người chị họ, những người đã giúp đỡ thiếp rất nhiều, nên trong ngày hạnh phúc này, thiếp muốn mời họ đến để tỏ lòng nhớ đến họ, vậy xin phép hoàng hậu và chàng cho thiếp làm điều đó và để cho họ ngồi cùng bàn với thiếp.

Hoàng hậu và chú rể nói:

- Dĩ nhiên là được rồi, chúng ta cho phép.

Khi buổi lễ tiệc vừa bắt đầu, ba bà cụ già bước vào trong bộ quần áo trông đến kỳ lạ. Cô dâu nói:

- Em xin chào mừng các chị đã đến.

- Chà! Sao mà nàng lại có những người chị em trông quái dị

thế? – Chú rể nói.

Rồi chàng đi đến chỗ bà cụ có bàn chân dẹt to bản và hỏi:

- Sao bà lại có bàn chân dẹt thế?

- Do đạp bàn đạp đấy ạ – Bà cụ trả lời.

Chú rể hỏi tiếp đến bà cụ thứ hai và hỏi:

- Sao bà có lưỡi dài thế?

- Do liếm nhiều – Bà cụ trả lời.

Chú rể hỏi đến bà cụ thứ ba:

- Sao bà cụ có ngón tay cái to làm vậy?

- Do xoắn sợi nhiều đấy ạ.

Nghe đến đấy, hoàng tử cảnh giác tuyên bố:

- Thế thì ta sẽ không bao giờ để cho người vợ xinh đẹp của ta động đến chiếc xa xe sợi nữa.

Thế là cô gái thoát được nhiệm vụ xe sợi đến là khủng khiếp.

* 15 *

HAI ANH EM HANSEL VÀ GRETEL

Một bác tiều phu nghèo sống cùng vợ và hai người con riêng của mình bên bìa một khu rừng lớn. Cậu con trai tên là Hansel và cô con gái tên là Gretel. Trong nhà không có nhiều thức ăn dự trữ, nên khi nạn đói lớn tàn phá đất nước, bác ta không sao kiếm đủ ăn cho cả nhà. Một đêm bác ta cứ trằn trọc mãi, rồi thở dài nói với vợ:

- Không hiểu rồi chúng ta ra sao đây? Làm thế nào chúng ta nuôi nổi những đứa con tội nghiệp khi mà chúng ta không đủ thức ăn cho chúng.

- Em đã có cách – Người vợ nói – Sáng sớm ngày mai chúng ta sẽ đưa các con vào trong rừng, chỗ rậm rạp nhất ấy. Chúng

ta sẽ nhóm một đống lửa và cho mỗi đứa một cái bánh mì, rồi lừa để chúng lại đấy. Chúng sẽ không tìm được đường về nhà và thế là chúng ta thoát được chúng chứ sao.

- Không được, mình ơi. Tôi không làm thế đâu. Tôi không có lòng nào để các con lại trong rừng. Thú dữ sẽ xé xác chúng ra làm muôn mảnh mất.

- Anh thật ngốc! Vậy tất cả bốn người chúng ta sẽ phải chết đói đấy. Anh nên bào nhẵn gỗ sẵn đi để làm quan tài cho cả nhà vậy! – Bà ta tiếp tục nhai nhải giọng điệu đó cho đến khi bác tiều phu phải đồng ý sẽ làm theo lời vợ.

- Nhưng anh vẫn thấy thương chúng nó lắm – Bác tiều phu nói.

Đêm hôm đó hai đứa trẻ cũng không sao ngủ được. Cơn đói bụng khiến chúng tỉnh cả ngủ, nên khi chúng nghe thấy những gì người mẹ ghẻ nói với cha mình, cô bé Gretel đã khóc nức nở và nói với anh Hansel của mình:

- Thôi thế là hai anh em mình hết đời rồi, anh ạ.

- Im lặng, Gretel. Đừng có tuyệt vọng thế. Anh sẽ tìm cách.

Khi bố và mẹ ghẻ đã ngủ say, Hansel mặc áo khoác, mở hé phần nửa cửa dưới và chui ra ngoài. Trăng chiếu sáng rực rỡ và những hòn sỏi trắng lấp lánh ngay trước nhà, trông như nhưng đồng xu bạc. Hansel cúi người xuống nhặt và nhét cho đầy túi. Rồi cậu quay lại và nói với Gretel:

- Em đừng lo, em gái yêu của anh ạ. Cứ ngủ ngon đi. Chúa không bỏ rơi chúng ta đâu.

Rồi cậu bé lại nằm xuống giường ngủ.

Sáng hôm sau, khi mặt trời chưa mọc, mụ dì ghẻ đã đến đánh thức hai anh em dậy:

- Dậy đi, bọn lười chảy thây này! Cả nhà phải vào rừng kiếm củi đấy – Mụ ta cho hai anh em mỗi đứa một cái bánh mì, nói tiếp – Đấy là bữa ăn trưa đấy, nên đừng có ăn ngay vì bọn ngươi không còn gì khác để ăn nữa đâu.

Gretel nhét bánh mì vào túi tạp dề của mình vì Hansel đã nhét sỏi đầy túi rồi. Sau đó mọi người đi vào rừng. Đi được một

quãng, Hansel dừng lại và nhìn về phía nhà mình. Cậu cứ làm đi làm lại như thế khiến cho ông bố phải nói:

- Hansel, con nhìn gì về phía đó thế? Sao con cứ rề rà vậy? Hãy chú ý, đừng quên là phải rảo cẳng lên!

- Thưa cha, con nhìn con mèo trắng của con đang ngồi trên nóc nhà và nó muốn nói lời tạm biệt với con.

- Sao mày ngốc thế hả con. Đó không phải là con mèo. Đó là mặt trời mọc trên ống khói nhà mình đấy – Mụ dì ghẻ nói.

Nhưng Hansel đâu có nhìn vào con mèo. Cậu đang lấy những hòn sỏi trắng tinh ở trong túi và thường xuyên ném xuống đất. Khi họ đi đến giữa rừng, người bố nói:

- Các con ạ, các con hãy đi nhặt củi để bố đốt một đống lửa cho các con khỏi bị lạnh.

Hansel và Gretel ngồi bên bếp lửa và đến trưa, chúng ăn bánh mì. Khi nghe thấy có tiếng rìu, hai anh em nghĩ chắc bố mình ở gần đó. Nhưng đó không phải là tiếng rìu, mà là cành cây ông bố buộc vào một cái cây khô, nên mỗi khi gió thổi chúng lại đung đưa, va vào nhau. Hai anh em ngồi mãi ở đó, đến mức chán, hai mắt cứ nhắm nghiền lại, chúng lăn ra ngủ ngon lành. Đến lúc chúng tỉnh dậy, trời đã tối đen như mực. Gretel kêu khóc và nói:

- Làm thế chúng mình ra khỏi rừng được, hả anh?

Khi trăng đã sáng vằng vặc, Hansel dẫn em gái mình đi theo lối có rắc những hòn sỏi sáng lấp lánh như những đồng xu bạc mới đúc. Hai anh em đi suốt cả đêm và đến lúc trời sáng thì về đến nhà. Chúng gõ cửa và khi mụ dì ghẻ ra mở cửa, nhận ra Hansel và Gretel, mụ ta nói:

- Sao bọn mày ngủ lâu ở trong rừng thế, hả đồ hư hỏng? Chúng tao cứ nghĩ bọn mày sẽ không bao giờ quay trở về cơ đấy.

Nhưng người bố thì rất vui sướng vì ông vô cùng ân hận khi bỏ các mình ở lại trong rừng.

Chẳng bao lâu nạn đói ghê gớm lại xảy ra và một đêm bọn trẻ lại nghe mụ dì ghẻ nói với cha chúng:

- Mọi thứ trong nhà lại ăn hết sạch rồi. Chỉ còn mỗi một nửa

ổ bánh mì thôi, và nếu ăn hết, thì trong nhà chẳng còn lấy một tí gì để đổ vào mồm cả. Hai đứa bé phải đi khỏi đây thôi. Lần này phải đưa chúng vào sâu hơn nữa trong rừng để chúng không thể tìm đường về nhà được. Nếu không chúng ta chẳng còn chút hy vọng nào đâu.

Tất cả những lời nói đó làm cho người cha của hai đứa bé vô cùng đau khổ, nên ông nghĩ mình sẽ chia sẻ ăn miếng ăn cuối cùng với các con mình. Nhưng mụ dì ghẻ không nghe theo những gì ông bố nói. Mụ ta chửi rủa, trách móc ông: "Một khi ông mà giơ bàn tay cứu rỗi ra, người ta sẽ tóm lấy cánh tay ông, và ông mà nhượng bộ một lần, ông sẽ phải nhượng bộ lần thứ hai."

Bọn trẻ vẫn còn thức và nghe được hết cuộc nói chuyện đó. Khi người lớn đã ngủ say, Hansel lại định lẻn ra ngoài nhặt sỏi như lần trước, nhưng mụ dì ghẻ đã khóa trái cửa, Hansel không thể đi ra ngoài được. Nhưng cậu vẫn an ủi em gái mình và nói:

- Đừng khóc, em ạ. Em cứ ngủ ngon vào. Chúa nhất định sẽ cứu giúp chúng ta.

Sáng sớm hôm sau, mụ dì ghẻ lại đánh thức bọn trẻ dậy. Chúng được phân phát một ít bánh mì, nhưng lần này ít hơn lần trước. Trên đường đi vào rừng, Hansel đã bẻ vụn miếng bánh mì trong túi và như lần trước, thỉnh thoảng cậu dừng lại và ném một mẩu bánh mì xuống dọc đường.

- Hansel con, sao con cứ dừng lại và nhìn quanh vậy? Hãy đi tiếp đi! – Người bố nói.

- Con nhìn con chim câu đang ngồi trên mái nhà và nó muốn nói lời tạm biệt với con – Hansel trả lời.

- Thật là đồ ngốc! Đó không phải là con chim bồ câu của nhà ngươi đâu, mà là mặt trời ban mai đang chiếu vào ống khói nhà đấy – Mụ dì ghẻ nói.

Nhưng rồi Hansel lần lượt rải những mẩu bánh mì xuống dọc đường. Mụ dì ghẻ dẫn bọn trẻ đi sâu hơn nữa vào trong rừng, đến một nơi chúng chưa từng đến bao giờ. Một lần nữa, một đống lửa to được nhóm lên, mụ dì ghẻ nói:

- Hãy ngồi yên đây nhé. Nếu mệt thì chợp mắt đi. Bố mẹ phải vào rừng chặt cây, và đến tối khi xong việc, bố mẹ sẽ đến đón.

Đến trưa, Gretel chia chỗ bánh mì của mình để cùng ăn với Hansel, vì Hansel đã rắc hết phần bánh mì của cậu xuống đất. Sau đó hai anh em lăn ra ngủ, và tối đến, không có ai đến đón chúng cả. Đến khi trời tối mịt, hai đứa mới tỉnh dậy, Hansel dỗ em gái mình và nói:

- Cứ đợi trăng lên đã, em ạ. Lúc ấy chúng mình mới nhìn rõ những mẩu bánh mì mà anh rải trên đường. Như thế là chúng mình lại tìm được đường về thôi mà.

Khi trăng lên, hai anh em lên đường, nhưng không tìm thấy một mẩu bánh mì nào cả, bởi vì lũ chim và thú trong rừng đã chén hết sạch.

- Đừng lo, em ạ, chúng mình sẽ tìm thấy đường về – Hansel nói với Gretel, nhưng chúng làm sao mà tìm thấy đường được. Hai anh em đi suốt cả đêm và cả ngày hôm sau, từ sáng cho đến tối, nhưng không thể ra khỏi rừng được. Hai anh em đói bụng lắm rồi, vì chúng không ăn gì khác ngoài mấy quả cây rừng mà chúng tìm thấy trên mặt đất. Cuối cùng hai anh em mệt quá, không còn nhấc nổi chân mà đi nữa, chúng nằm lăn xuống dưới một gốc cây và ngủ thiếp đi.

Đã đến sáng thứ ba kể từ hôm hai đứa trẻ rời khỏi nhà cha mình. Chúng lại đi tiếp, cứ thế sâu mãi vào trong rừng. Nếu không có ai đến cứu ngay, chắc chắn chúng sẽ chết đói và kiệt sức. Một buổi trưa, hai anh em nhìn thấy một con chim đẹp, trắng như bông đang đậu trên cành cây. Nó hót véo von khiến cho hai anh em đứng im lặng và lắng nghe. Hót xong, con chim vỗ cánh và lượn trên đầu hai đứa trẻ. Hai anh em đi theo con chim đến một ngôi nhà nhỏ làm bằng bánh mì. Hơn nữa, mái lại làm bằng bánh ngọt và cửa sổ làm bằng đường phèn thơm phức.

- Ôi, thật là một bữa ăn trời cho! – Hansel nói – Chúng ta nếm thử xem. Anh muốn ăn một miếng trên mái nhà. Gretel, em có thể ăn chỗ cửa sổ ấy, ngọt lắm đấy.

Hansel với tay lên bẻ một miếng trên mái nhà và ăn thử xem

thế nào, còn Gretel tựa người vào khung cửa sổ và nhấm nháp. Ngay lập tức chúng nghe thấy có tiếng hét từ trong nhà:

"Nhấm nháp, nhấm nháp, ta nghe có tiếng chuột.
Ai đang gặm nhấm nhà của ta nhỉ?"

Hai anh em trả lời:

"Gió đấy, gió đấy; đó là cơn gió nhẹ
Thổi như Đứa Con Trời."

Và cả hai ăn mê mải. Mái nhà ngon quá nên Hansel lôi cả một mảng to tướng xuống, còn Gretel giật một miếng to trên bệ cửa, ngồi xuống ăn một cách ngon lành. Bỗng nhiên cửa mở và một bà lão già lụ khụ bước vào nhà, tay chống nạng. Hansel và Gretel vô cùng sợ hãi, vội vứt bỏ những gì đang cầm trong tay. Nhưng bà lão lắc đầu và nói:

- Thôi nào, các cháu, ai dẫn các cháu đến đây? Hãy đi vào trong nhà và ở lại với ta. Không ai làm hại các cháu đâu.

Bà lão dẫn hai anh em Hansel vào trong nhà. Sau đó bà ta cho hai anh em ăn một bữa ngon tuyệt, có vô khối sữa, bánh, đường, táo và hạt dẻ. Bà ta dọn dẹp hai chiếc giường nhỏ xinh, có khăn trắng phủ để cho Hansel và Gretel ngủ. Cả hai anh em tưởng mình đang ở trên thiên đường.

Tuy nhiên sự thân thiện của bà lão chỉ là giả vờ. Thật ra bà ta là một mụ phù thủy chuyên đi săn lùng trẻ con. Mụ ta xây ngôi nhà làm bằng bánh mì chỉ nhằm nhử trẻ con. Ngay khi mụ tóm được đứa trẻ nào, mụ ta liền giết chết và làm thịt ăn. Và bữa ăn ấy sẽ là một ngày tiệc lớn của mụ. Thường thì mắt những mụ phù thủy đều đỏ và không thể nhìn xa được, nhưng chúng lại ngửi rất thính như động vật và có thể đánh hơi được. Chính vì thế khi hai anh em Hansel và Gretel đến gần khu mụ phù thủy ở, mụ ta đã cười một cách nham hiểm và rít lên:

- Chúng là của ta! Chúng sẽ không bao giờ thoát khỏi tay ta đâu!

Sáng sớm ngày hôm sau, khi hai anh em còn chưa tỉnh dậy, mụ phù thủy đã tới và ngắm nghía hai đứa bé đang ngủ ngon lành, hai má hồng hào. Mụ ta thầm mừng: "Ta sẽ được một bữa

ngon lành đây!"

Mụ ta tóm lấy Hansel bằng bàn tay khẳng khiu và dẫn cậu bé đến một cái cũi nhỏ có chấn song, rồi mụ khóa trái cánh cửa cậu bé kêu gào ầm ĩ nhưng mụ ta mặc kệ. Sau đó mụ ta đi đến chỗ Gretel lay gọi cho cô bé dậy và hét lên:

- Dậy ngay, đồ lười chảy thây! Hãy ra xách nước để nấu cho anh mày một bữa ăn ngon. Nó đang ngồi trong cũi ở ngoài kia kìa. Ta đang vỗ béo nó đấy. Khi nào nó béo ngậy lên, ta sẽ ăn thịt nó.

Gretel khóc lóc thảm thiết nhưng đành phải làm theo lệnh của mụ phù thủy. Vậy là một món ăn ngon nhất được nấu dành cho Hansel, trong khi đó Gretel không được ăn gì khác, ngoài vỏ cua. Sáng nào mụ phù thủy cũng đến chỗ cái cũi và gọi to:

- Hansel, hãy giơ ngón tay ra để ta xem nhà ngươi đã béo chưa nào.

Nhưng Hansel rất khôn, thằng bé giơ ra một cái xương con, vì mụ phù thủy mắt kém nên cứ nghĩ cái xương đó là ngón tay của Hansel. Mụ ta cho rằng Hansel chẳng béo lên chút nào. Một tháng trôi qua mà Hansel vẫn gầy, mụ ta không còn đủ kiên nhẫn nên quyết định không chờ nữa.

- Ê này, Gretel! – Mụ ta gọi cô bé – Chạy đi lấy nước về đây cho ta! Thằng anh Hansel của mày béo hay gầy cũng không là vấn đề với ta nữa rồi. Ngày mai ta sẽ làm thịt nó và mang nấu ăn.

Cô em gái vừa đi xách nước, vừa khóc đến thảm thương, nước mắt chảy ròng ròng trên má như suối!

- Ôi, lạy Chúa, hãy cứu chúng con với! Giá như cứ để cho thú rừng nó ăn thịt chúng con trong rừng, chúng con còn được chết cùng với nhau!

Sáng sớm hôm sau, Gretel phải đi ra ngoài, đổ đầy nước vào nồi và nhóm lửa.

- Trước hết phải nướng bánh đã. Ta đã đốt bếp lò và nặn bánh rồi – Mụ phù thủy nói, đẩy cô bé Gretel tội nghiệp về phía bếp lò, lửa đang cháy bùng bùng – Chui vào đi để xem bếp lò đã nóng hẳn chưa để ta còn cho bánh vào nướng.

Mụ phù thủy rắp tâm đóng sập ngay cửa bếp lò khi Gretel đã chui hẳn vào bên trong, vì mụ ta cũng muốn nướng thịt cô bé để ăn ngay. Những Gretel linh cảm thấy những gì sắp xảy đến, nên nói:

- Cháu không biết làm thế nào cả. Làm thế nào cháu chui vào bên trong được?

- Thật là ngu như lợn. Cửa lò rộng thế. Nhìn đây này. Thậm chí ta còn chui vào vừa cơ mà!

Mụ ta lạch bạch đi lại chỗ bếp lò, thò đầu vào qua cửa lò. Gretel liền nhanh tay đẩy mụ ta ngã nhào vào bên trong và đóng cửa lò, rồi cài then lại. Ối trời ơi! Mụ phù thủy thét lên khủng khiếp, nhưng cô bé Gretel cứ mặc kệ mụ phù thủy độc ác đã bị thiêu chết cháy một cách thảm hại.

Ngay lập tức, Gretel chạy đến chỗ Hansel, mở cũi ra và gọi to:

- Anh Hansel, chúng ta được cứu rồi! Mụ phù thủy chết rồi!

Hansel nhảy vọt ra khỏi cũi như một con chim sổ lồng. Trời ơi, hai anh em vui sướng quá chừng! Họ ôm hôn nhau, nhảy múa. Không còn gì để sợ nữa, hai anh em đi vào nhà mụ phù thủy, và họ tìm thấy một cái rương chất đầy ngọc ngà châu báu, vung vãi cả ra chung quanh.

- Chúng giá trị hơn những hòn sỏi – Hansel nói và cậu ta nhét đầy túi, còn Gretel thì nói: - Em cũng sẽ mang về nhà, anh ạ - rồi cô bé chất đầy tạp dề toàn vàng bạc và ngọc quí.

- Thôi bây giờ anh em mình có thể đi về nhà được rồi. Vậy là chúng mình có thể thoát khỏi khu rừng của mụ phù thủy – Hansel nói.

Khi đi được vài giờ đồng hồ, hai anh em đến một con sông lớn.

- Chúng mình không thể qua sông được. Anh không nhìn thấy có cây cầu hay bất cứ con đường nào để vượt qua – Hansel nói.

- Mà cũng không có cả thuyền bè, nhưng có một con vịt trắng đang bơi ở đằng kia kìa. Chắc nó sẽ giúp anh em mình nếu như em yêu cầu – Cô bé nói và gọi to:

"Hãy giúp chúng tôi với, chị vịt ơi!
Chúng tôi là Hansel và Gretel không may mắn.
Chúng tôi không qua sông được dù có cố thế nào.
Xin chị vịt giúp đưa chúng tôi qua sông ngay nào!"

Chị vịt con bơi lại và Hansel đứng lên lưng, rồi gọi em gái mình ngồi ở phía sau.

- Không đâu, như thế nặng lắm, chị vịt con không chịu nổi đâu. Để chị ấy chở chúng ta lần lượt qua sông cũng được.

Chị vịt con tốt bụng đã làm đúng như vậy. Và khi hai anh em đã sang sông an toàn, chúng chỉ còn phải đi bộ thêm một đoạn vì cánh rừng này đã rất quen thuộc với chúng. Cuối cùng hai đứa trẻ đã trở về nhà của mình. Cả hai chạy bổ vào trong nhà và ôm choàng lấy cổ bố mình. Người cha luôn day dứt kể từ khi hai đứa con của ông đã bị ông bỏ rơi trong rừng. Trong thời gian này mẹ ghẻ của hai đứa trẻ đã chết. Gretel liền thả cái tạp dề ra, thế là ngọc ngà châu báu rơi khắp phòng, còn Hansel moi từng nắm vàng bạc trong túi mình ra và tung lên. Giờ đây mọi rắc rối, khó khăn của cha con họ đã qua đi và họ sống vô cùng sung sướng.

Câu chuyện kể đến đây là hết. Các bạn hãy nhìn con chuột chạy kìa. Hãy tóm lấy nó, ai cũng có thể làm được đấy. Sau đó các bạn hãy lấy lông của nó mà làm một chiếc mũ to đùng./.

* 16 *

BA CHIẾC LÁ RẮN

Ngày xửa ngày xưa có một người nghèo không còn có đủ lương thực để nuôi đứa con trai duy nhất của mình. Vì thế người con nói:

- Thưa cha, cha đang gặp phải một thời gian khó khăn, mà con lại ngày càng trở thành gánh nặng của cha, nên con muốn được đi tự kiếm ăn.

Người cha cầu chúc cho con mình may mắn, nhưng ông vô cùng đau khổ khi nhìn con mình lên đường.

Ngoài biên ải, nước láng giềng đang gây chiến nên chàng trai nọ đã đăng lính trong quân đội nhà vua và xông pha nơi trận mạc. Khi đến gần sào huyệt của quân thù, cuộc chiến đấu diễn ra vô cùng ác liệt. Đạn bay chíu chít trên đầu, quật ngã đồng đội, xác họ nằm tứ phía chung quanh anh. Khi người chỉ huy hy sinh, những người lính còn lại muốn bỏ chạy, nhưng chàng trai nọ đã tiến lên phía trước và thúc giục họ tiếp tục chiến đấu.

- Chúng ta sẽ không cho kẻ thù tàn phá tổ quốc của chúng ta! – Chàng trai hô vang.

Những người lính kia đã làm theo khi chàng xung phong, và nhờ tinh thần chiến đấu quên mình ấy mà họ đã chuyển bại thành thắng, đánh tan quân thù. Khi tin chiến thắng được báo về triều đình, nhà vua đã phong cho anh ta chức vụ cao hơn những người khác, ban thưởng cho anh ta châu báu và trao cho anh một chức vụ quan trọng nhất trong vương quốc.

Nhà vua có một cô con gái xinh đẹp tuyệt trần nhưng cũng là một cô gái vô cùng kỳ lạ. Nàng đã có lời nguyền rằng nàng chỉ chấp nhận lấy người nào một khi anh ta cũng nguyện được chôn sống cùng nếu như nàng chết trước.

- Nếu anh ta thật sự yêu tôi với tất cả tấm lòng, vậy tại sao anh ta lại muốn tiếp tục sống – Nàng nói vậy.

Nàng cũng sẵn sàng làm như vậy nếu như người đàn ông đó chết trước, nàng cũng tự nguyện được chôn trong cùng mộ với người đó. Lời nguyền kỳ lạ đó đã làm cho bao nhiêu chàng trai có ý định với nàng phải từ bỏ. Nhưng chàng trai lại say đắm sắc đẹp của nàng đến mức chàng không cần đếm xỉa gì đến những điều kiện kỳ cục kia và xin phép nhà vua được lấy nàng làm vợ.

- Thế ngươi có biết ngươi phải hứa gì không? – Nhà vua hỏi.

- Thần sẽ bị chôn sống cùng với nàng nếu nàng chết trước –

Chàng trai đó nói – Nhưng tình yêu của thần đối với nàng lại vô cùng lớn đến mức thần không sợ gì hiểm nguy cả.

Nhà vua đồng ý và đám cưới được tổ chức linh đình. Sau đó hai vợ chồng sống rất hạnh phúc và mãn nguyện bên nhau trong một thời gian. Nhưng rồi bỗng nhiên công chúa lăn ra ốm rất nặng, không có thầy thuốc nào có thể cứu được nàng. Khi vợ chết, phò mã trẻ nhớ đến lời hứa của mình, nhưng chàng rùng mình khi nghĩ mình phải bị chôn sống. Tuy nhiên không thể phụ lời đã thề. Nhà vua ra lệnh cho lính gác ở tất cả cổng thành, nên chàng rể không thể nào thoát được số phận đã chờ sẵn anh ta. Khi đến ngày mang mai táng công chúa trong hầm mộ của hoàng gia, phò mã cũng được dẫn theo quan tài xuống nhà hầm, rồi cửa được cài then và khóa trái lại.

Trong hầm mộ gần quan tài có một cái bàn và trên có bốn ngọn nến, bốn ổ bánh mì và bốn chai rượu vang. Ngay khi những thứ đó được dùng hết, chàng trai đó sẽ chết vì đói. Vậy là anh ngồi đó, vô cùng sầu muộn và đau khổ. Mỗi ngày anh ăn một mẩu bánh mì và tợp một ngụm rượu vang, anh thấy cái chết đang đến một gần hơn. Một lần anh nhìn chằm chằm vào khoảng trống, thấy có một con rắn đang trườn từ góc hầm mộ tiến về phía xác chết. Anh nghĩ chắc con rắn sắp gặm nhấm xác vợ mình, anh liền rút gươm và nói: "Chừng nào ta còn sống, nhà ngươi không được động đến nàng". Rồi anh chém con rắn ra làm ba đoạn. Một lát sau lại có một con rắn khác bò từ trong góc ra, khi nó nhìn thấy con rắn kia bị chém ra từng mảnh, nó liền lủi vào chỗ cũ. Liền ngay sau đó nó quay lại, ngậm trong miệng ba chiếc lá xanh, rồi nó tiến lại dùng miệng nhặt ba khúc rắn, lắp lại và đặt mỗi một chiếc lá lên từng vết thương. Ngay lập tức những khúc rắn bị chém liền lại, con rắn kia sống trở lại và cả hai con vội vàng trườn đi. Những chiếc lá vẫn còn nằm nguyên trên đất, trong đầu chàng trai bất hạnh chứng kiến mọi việc xảy ra chợt nảy ra ý nghĩ rằng sự mầu nhiệm của những chiếc lá đã làm cho con rắn sống trở lại thì cũng có thể giúp ích cho con người. Anh liền nhặt lên và đặt một chiếc vào miệng vợ mình,

hai lá kia lên hai mắt nàng. Anh ta vừa mới làm xong thì máu bắt đầu chảy trong mạch máu, lên trên khuôn mặt xanh nhợt nhạt của nàng và khiến cho hai má hồng hào trở lại. Nàng thở một cái thật sâu, mở mắt ra và nói:

- Trời, tôi đang ở đâu thế này?

- Nàng đang ở bên anh, vợ yêu của anh ạ - Chàng trai đáp lại và kể lại cho nàng nghe mọi việc xảy ra như thế nào và anh đã trả lại cuộc sống cho nàng ra sao. Sau đó anh đưa cho vợ một ít bánh và rượu. Nàng dần hồi sức và đứng dậy. Cả hai vợ chồng đi ra cửa, gõ thật mạnh và hét to lên khiến cho những người lính gác nghe thấy liền bẩm với nhà vua. Nhà vua đích thân đi đến và mở cửa. Khi nhìn thấy hai người còn sống và khỏe mạnh, ông sung sướng thấy họ đã tai qua nạn khỏi.

Nhưng thật không ngờ, sau khi người vợ được sống trở lại, nàng đã thay đổi hoàn toàn. Dường như tất cả tình yêu mà nàng dành cho chồng mình đã cạn kiệt. Cuộc sống cứ thế trôi qua, cho đến một hôm chàng trai muốn vượt biển trở về thăm cha già, nên hai vợ chồng lên tàu. Nhưng do nàng đã quên hết tình yêu vĩ đại và sự tận tụy mà chàng dành để cứu nàng, cô vợ trẻ đã ngả vào vòng tay viên thuyền trưởng. Một lần, người chồng đang say sưa trong giấc ngủ, công chúa liền cùng viên thuyền trưởng kia ném chàng xuống biển. Xong việc, nàng nói với người tình:

- Nào, chúng ta hãy quay trở lại cung điện của vua cha và nói là chồng em đã chết dọc đường. Em sẽ hết lời thán phục và ca ngợi chàng để cha em cho phép chàng lấy em và chàng sẽ được thừa kế ngai vàng.

Nhưng một người hầu trung thành đã chứng kiến mọi việc. Anh ta đã tháo chiếc thuyền cứu hộ khỏi con tàu mà không ai hay biết, nhảy lên và chèo đi theo ông chủ của mình, trong khi những kẻ phản bội vẫn tiếp tục cuộc hành trình. Anh ta vớt chàng lên và với sự trợ giúp của những chiếc lá rắn mà anh ta mang theo đắp lên hai mắt và miệng ông chủ, ông chủ đã được cứu sống.

Hai người vội ra sức chèo thuyền suốt ngày đêm và chiếc thuyền con của họ chạy băng băng trên biển nhanh đến mức thuyền của họ còn về trước cả những người kia. Nhà vua ngạc nhiên khi thấy phò mã trở về nhà một mình liền hỏi điều gì đã xảy ra. Khi biết về sự phản bội của con gái mình, nhà vua nói:

- Ta không tin nó lại có thể làm điều tồi tệ đó, nhưng sự thật sẽ được đưa ra ánh sáng.

Ông ra lệnh cho phò mã và người hầu lánh mặt sang phòng bên không để cho ai nhìn thấy. Con tàu lớn về đến nơi và người đàn bà độc ác đã xuất hiện trước vua cha với nét mặt đau khổ.

- Tại sao con trở về có một mình? Chồng con đâu?

- Dạ thưa vua cha, con trở về trong nỗi đau khổ vô biên. Chồng con đột nhiên đổ bệnh và đã chết dọc đường, và nếu không có sự hỗ trợ của viên thuyền trưởng tốt bụng đây, mọi việc sẽ vô cùng tồi tệ đối với con. Chàng đã có mặt trước cái chết của chồng con và có thể kể lại cho vua cha nghe mọi việc.

Nhưng nhà vua quát: - Ta sẽ mang người chết sống lại cho các ngươi xem – Rồi nhà vua mở cửa phòng bên cho hai người đi ra.

Khi công chúa nhìn thấy chồng mình, nàng choáng váng, quỳ xuống van xin được tha tội.

- Sẽ không có sự tha tội nào cả - Nhà vua nói – Chàng ta đã sẵn sàng chết vì ngươi và đã trả lại cuộc sống cho ngươi, nhưng ngươi lại giết chết chàng trong lúc còn đang ngủ, nên lúc này ngươi phải nhận lấy sự trừng trị thích đáng.

Nhà vua hạ lệnh đưa công chúa và viên thuyền trưởng kia lên một chiếc tàu có nhiều lỗ thủng và ra khơi, nên chẳng mấy chốc con tàu đã chìm sâu dưới muôn ngàn lớp sóng./.

* 17 *

CHUYỆN CON RẮN TRẮNG

Ngày xưa có một nhà vua nổi tiếng là người thông thái. Không thể giấu nổi ông điều gì, cứ như ông nhận được thông tin về những điều bí mật nhất qua không gian ấy. Tuy nhiên, ông có một thói quen kỳ lạ. Hàng ngày vào giữa trưa, sau khi bàn được dọn sạch thức ăn và không còn ai có mặt ở đó, thì một người hầu tin cẩn mang vào cho ông một món ăn nữa. Món ăn này luôn được đậy kín và chính ngay bản thân người hầu cũng không biết trong đó là gì, mà những người khác cũng không hề biết, bởi vì nhà vua chỉ mở nắp đậy món ăn để ăn khi ông ngồi một mình. Nhà vua tiếp tục thói quen đó trong một thời gian cho đến một hôm người hầu trong lúc bê món ăn đó, vì quá tò mò, đã mang nó vào buồng mình. Sau khi khóa trái cửa lại cẩn thận, anh ta nhấc vung lên và thấy một rắn trắng nằm bên trong. Khi nhìn thấy, anh ta không thể cưỡng lại ý muốn là được nếm thử. Thế là anh cắt ngay một miếng nhỏ và đưa vào miệng. Lưỡi chưa chạm vào miếng thịt thì anh ta đã nghe thấy có tiếng thì thầm đến kỳ lạ ở bên ngoài cửa sổ. Anh ta chạy lại nghe và thấy có mấy con chim sẻ đang nói chuyện với nhau, kể lại những gì chúng đã nhìn thấy ngoài cánh đồng và trong rừng. Do việc anh ta ăn một chút thịt rắn đó mà anh ta đã có sức mạnh để hiểu được tiếng nói của loài vật.

Lúc này chuyện xảy ra là hoàng hậu lại đánh mất cái nhẫn đẹp nhất vào đúng hôm đó và người hầu lại bị nghi là kẻ đã ăn trộm vì anh ta có quyền tiếp cận với mọi thứ. Nhà vua cho gọi người hầu lại và đe bằng một giọng gay gắt rằng anh ta mà không nói ra tên kẻ đã lấy chiếc nhẫn đó vào sáng hôm sau, anh ta sẽ bị coi là tên ăn trộm và sẽ bị xử. Anh hầu có cãi lại là mình vô tội không chẳng ăn thua gì vì anh ta bị tống khứ ra khỏi đó ngay sau đó.

Vừa sợ vừa thất vọng, anh ta đi xuống sân và còn đang nghĩ cách thoát khỏi cảnh bĩ cực đó thì có mấy con vịt đang thảnh thơi ngồi nghỉ bên bờ suối, rỉa lông cánh và nói chuyện với một giọng nghe thật bí mật. Anh hầu dừng lại nghe khi chúng nói với nhau là suốt sáng nay chúng đã bơi lội ở đâu và chúng đã tìm được những thứ tuyệt vời ra sao. Nhưng có một con tỏ ra bẳn tính và nói:

- Trong bụng tớ có vật gì nặng lắm. Có lẽ ta ăn nhanh quá và nuốt chửng cả một cái nhẫn nằm ở ngay dưới cửa sổ buồng của nhà vua.

Anh hầu liền tóm ngay lấy cổ con vịt đó, mang vào trong bếp và nói với người đầu bếp:

- Con này béo lắm. Đã đến lúc làm thịt được rồi đấy.

- Được thôi – Người đầu bếp nói, lấy tay nhấc con vịt lên xem có nặng không – Con này phàm ăn lắm đây nên mới béo núc thế này, bây giờ mà mang đi quay thì thật tuyệt.

Thế là anh ta cắt phẳng cổ con vịt, và còn đang làm lông thì chiếc nhẫn của hoàng hậu đã được tìm thấy trong dạ dày nó. Giờ đây anh hầu đã được minh oan và vì nhà vua muốn đền bù cho việc nghi oan người hầu của mình, ông đã ban cho anh ta một đặc ân là anh ta muốn làm chức danh dự nào trong hoàng gia đều được. Anh hầu từ chối. Lời yêu cầu duy nhất của anh ta là có một con ngựa và một ít tiền để đi chu du thiên hạ vì anh mong muốn được đi đây đó một thời gian để tham quan thế giới.

Sau khi nhà vua cho phép, anh ta lên đường và một hôm khi đi qua một cái ao, anh ta thấy có ba con cá bị mắc kẹt trong đám lau sậy và đang thở thoi thóp. Mặc dù người ta bảo là cá không biết nói, anh ta lại nghe thấy những con cá kia kêu khóc trong tuyệt vọng vì chúng sẽ phải chết một cách thảm thương. Động lòng thương, anh hầu xuống ngựa và tháo cho ba con cá bơi trở lại. Chúng bơi tung tăng trong niềm vui sướng, nhô đầu ra khỏi mặt nước và gọi to:

- Bọn em sẽ nhớ ơn anh đã cứu sống và sẽ có ngày chúng em đền ơn anh.

Anh ta đi tiếp và một lúc sau dường như anh ta nghe thấy có

tiếng nói trong cát ở ngay dưới chân mình. Anh ta lắng nghe và thấy có một con kiến chúa đang than vãn: "Mong sao người có con vật cồng kềnh kia đi khỏi đây! Cái con ngựa ngu đần đó đang lấy những cái vó nặng chình chịch kia giẫm chết một cách không thương tiếc lên bà con của ta!"

Anh hầu quay con ngựa đi theo con đường phụ, nên con kiến chúa reo lên:

- Chúng tôi sẽ nhớ ơn anh và sẽ có ngày chúng tôi đền ơn anh.

Con đường anh hầu đi dẫn vào một cánh rừng. Tại đây anh ta gặp quạ bố và quạ mẹ đang đứng gần tổ đẩy các con của mình ra khỏi tổ.

- Đi đi! Bọn mi chỉ là đồ ăn hại, chẳng được việc gì sất! – Hai vợ chồng quạ đang kêu rống lên – Chúng tao không thể kiếm đủ thức ăn cho bọn mi nữa đâu, mà lúc này bọn mi cũng lớn lắm rồi, tự nuôi được bản thân đấy.

Những con chim non đang thương kia vỗ cánh phành phạch trên mặt đất và kêu khóc:

- Chúng con chỉ là những đứa trẻ bất lực! Làm thế nào chúng con đã có thể tự kiếm ăn được khi chúng con chưa biết bay cơ chứ? Chúng con chỉ biết nằm chết đói ở đây thôi.

Anh hầu tốt bụng xuống ngựa, lấy kiếm giết chết con ngựa của mình và để cho lũ quạ con ăn thịt. Lũ quạ nhảy lò cò đến xác con ngựa, ăn cho đầy bụng và kêu to:

- Chúng em sẽ nhớ đến anh và sẽ có ngày chúng em đền ơn.

Lúc này anh hầu phải đi bộ. Sau khi đi một đoạn đường dài, anh đến một thành phố lớn, vô cùng ồn ào, đường phố đông nghịt người. Một người cưỡi ngựa đi qua và loan báo là con gái nhà vua đang tìm chồng, nên những ai tự cho mình là người có thể theo đuổi công chúa phải thực hiện một nhiệm vụ khó khăn, và nếu như người đó không thực hiện được thành công sẽ bị mất mạng. Có không biết bao nhiêu đàn ông thử vận may và đã bị thiệt mạng. Khi anh hầu nhìn thấy công chúa, anh ngỡ ngàng trước vẻ đẹp lộng lẫy của nàng khiến cho anh quên cả nguy

hiểm, đã đi gặp nhà vua và tuyên bố mình là người theo đuổi công chúa. Ngay lập tức anh được đưa ra ngoài biển và một chiếc nhẫn được vứt ngay xuống biển chính mắt anh nhìn thấy. Nhà vua truyền lệnh rằng anh phải tìm được cái nhẫn đó ở tận dưới đáy sâu của biển cả. Ông còn nói thêm:

- Nếu nhà ngươi lên khỏi mặt nước mà không có cái nhẫn đó, nhà ngươi sẽ tiếp tục bị nhận chìm cho đến khi sóng biển cuốn nhà ngươi đi.

Mọi người cảm thấy thương cho anh hầu đẹp trai và để anh lại một mình ngoài biển. Anh ta đứng trên bờ, ngẫm nghĩ xem phải làm gì thì bỗng nhiên có ba con cá bơi lại phía anh. Chúng chính là những con cá anh đã cứu sống hôm nào. Con ở giữa ngậm trong miệng một cái vỏ sò và nó đặt lên bãi biển, ngay dưới chân anh ta đang đứng. Anh ta liền nhặt lên. Khi mở cái vỏ sò ra, anh ta thấy chiếc nhẫn vàng. Sung sướng quá, anh ta mang ngay chiếc nhẫn đến cho nhà vua, hy vọng mình sẽ nhận được phần thưởng như đã hứa. Nhưng khi công chúa cao ngạo đó phát hiện ra rằng anh ta không xứng với dòng dõi của mình, cô tỏ ra coi khinh anh và yêu cầu anh phải thực hiện một nhiệm vụ nữa. Cô đi xuống vườn và tự tay rắc tung cả mười bị đầy hạt kê xuống bãi cỏ.

- Anh ta phải nhặt tất cả chỗ hạt kê đó trước khi trời sáng vào ngày mai. Và không để thiếu một hạt nào.

Anh hầu ngồi xuống vườn và cố nghĩ cách để hoàn thành nhiệm vụ, nhưng không nghĩ ra được gì. Anh ta ngồi đó, trông buồn rười rượi, chờ đến sáng sớm người ta mang mình đi xử tử. Nhưng khi tia nắng đầu tiên rọi chiếu xuống vườn thì anh đã thấy cả mười bị đầy hạt kê đã được dựng đứng cạnh nhau. Không thiếu một hạt nào. Kiến chúa đã đến vào ban đêm cùng với muôn vàn con kiến và những con côn trùng biết ơn anh đã nhặt chỗ hạt kê đó một cách vô cùng kiên nhẫn và đổ vào những cái bị đó. Đích thân công chúa xuống vườn và ngạc nhiên thấy chàng trai nọ đã hoàn thành công việc. Nhưng trái tim cao ngạo của cô càng tỏ ra khó chiều, nên cô đã nói:

- Thậm chí anh ta đã hoàn thành xong hai nhiệm vụ đầu tiên, anh ta vẫn chưa thể là chồng ta được cho đến khi anh ta mang cho ta một quả táo từ Cây Trường Sinh.

Anh hầu không biết Cây Trường Sinh đó ở đâu. Vì vậy anh lên đường với ý định là đi càng thật xa càng tốt thậm chí không có hy vọng tìm thấy nó. Một buổi tối, sau khi đi qua ba vương quốc và đến một khu rừng, anh ngồi xuống một cái cây và muốn chợp mắt ngủ. Anh ta nghe thấy có tiếng ồn trên cây và một quả táo vàng rơi ngay xuống bàn tay anh. Ngay lúc ấy có ba con quạ bay sà xuống, đậu ngay trên đầu gối của anh và nói:

- Bọn em là ba con quạ mà anh đã cứu khỏi chết đói ngày nào. Khi chúng em lớn lên, chúng em nghe nói là anh đang đi tìm kiếm quả táo vàng. Vì vậy bọn em đã bay vượt biển khơi tận bên kia thế giới, nơi có Cây Trường Sinh và bọn em đã tìm được quả táo đó.

Lúc này anh hầu vô cùng vui sướng và lên đường về nhà ngay. Anh mang quả táo vàng đến cho công chúa xinh đẹp, và cô không còn có cách nào để thoái thác được nữa. Họ chia quả táo trường sinh và cùng nhau ăn. Trái tim công chúa tràn đầy tình yêu thương đối với chàng. Họ sống với nhau hạnh phúc và bình an cho đến đầu bạc răng long./.

* 18 *

CHUYỆN CỌNG RƠM, HÒN THAN VÀ HẠT ĐẬU

Ngày xưa có một bà cụ già nghèo khổ sống trong làng, chuyên đi nhặt những hạt đậu về để nấu ăn. Bà chuẩn bị bếp lò, lấy một dúm rơm làm mồi cho nó cháy nhanh hơn. Khi bà đổ

đậu vào trong nồi, có một hạt rơi ra ngoài sàn mà bà không hay biết và nằm cạnh một cọng rơm. Ngay sau đó, một hòn than nóng rực nhảy ra khỏi lò và nhập bọn với hạt đậu và cọng rơm. Cọng rơm cất tiếng nói:

- Các bạn ơi, các bạn từ đâu tới?

- Thật là may cho tớ đã nhảy ra từ đống lửa – Hòn than đáp lời – Nếu tớ mà không dùng hoàn toàn sức của mình chắc tớ cũng đi đời rồi, chắc tớ đã cháy hết thành tro rồi.

- Tớ cũng chỉ vừa kịp thoát thân thôi – Hạt đậu nói – Nếu bà cụ mà ném tớ vào trong nồi, chắc tớ đã bị nấu chín thành cháo một cách không thương tiếc giống như các bạn tớ rồi.

- Thế các cậu nghĩ chắc số phận tớ tốt đẹp hơn sao? – Cọng rơm nói. – Bà già để cho các người anh em của tớ cháy thành khói hết. Bà ta vơ một nhát có đến sáu chục người bọn họ và hành quyết họ. Cũng may tớ rơi ra qua kẽ ngón tay của bà.

- Chà, thế bây giờ bọn mình phải làm gì đây? – Hòn tha hỏi.

- Nhờ may mắn mà chúng ta thoát chết, cho nên tớ nghĩ chúng ta phải gắn bó với nhau như những người bạn tốt – Hạt đậu nói – Và chúng ta cũng nên lên đường đi đến một đất nước xa lạ nào đó trước khi gặp phải rủi ro chết người nào khác.

Lời đề đạt đó đã làm vui lòng hai người bạn kia và họ lên đường. Tuy nhiên chẳng mấy chốc họ đã đến một con suối nhỏ, lại không có cầu hoặc đường để qua, nên bọn chúng lúng túng không biết xoay xở ra sao để qua suối được. Lúc đó cọng rơm nảy ra một ý kiến hay và nói:

- Tớ sẽ nằm ngang con suối để bắc cầu cho các cậu đi qua.

Nói xong, cọng rơm nằm duỗi ra, vắt người từ bên này bờ sang bên kia bờ. Lúc đó hòn than vẫn còn nóng rừng rực đi qua một cách hiên ngang trên con cầu mới bắc. Nhưng đi chưa được nửa đường thì đã nghe thấy có tiếng nước chảy róc rách ở phía dưới, nó sợ quá, dừng ngay lại giữa đường và không dám đi nữa. Lúc này cọng rơm bắt đầu bén lửa, cháy gãy thành đôi và rơi xuống suối. Hòn than cũng rơi theo và khi xuống nước, nó đành phó mặc cho quỷ. Hạt đậu cẩn thận lùi lại ở phía sau đành đứng

cười khi chứng kiến những gì đã xảy ra. Nhẽ ra đến lúc này mọi thứ sẽ hết đối với hạt đậu, nếu như không nhờ có một bác thợ may đi qua đang nghỉ chân ở gần suối. Bác ta thấy thương cho hạt đậu nên đã lấy kim xâu hạt đậu qua một sợi chỉ. Hạt đậu cảm ơn lòng tốt của bác thợ may, nhưng vì bác ta lại dùng chỉ đen nên tất cả những hạt đậu từ đó trở đi đều có viền màu đen./.

* 19 *

CHUYỆN BÁC ĐÁNH CÁ VÀ VỢ

Ngày xửa ngày xưa có một bác đánh cá sống cùng vợ trong một túp lều tồi tàn gần biển. Hàng ngày bác ta đi câu cá và chỉ có câu cá mà thôi. Một hôm đang ngồi bên cần câu và nhìn xuống dòng nước trong veo, ngồi mãi thì bỗng dây câu bị lôi tuột xuống tận đáy, bác ta liền giật lên và có một con cá bơn trám mắc câu. Con cá nói với bác ta:

- Bác ơi, tôi xin bác, hãy để tôi sống. Tôi không phải là con cá bơn thật đâu, mà là một hoàng tử bị bỏ bùa mê đấy. Bác mà giết tôi thì có ích gì? Chắc chắn bác ăn chẳng ngon đâu. Bác hãy thả tôi xuống nước để tôi thoát.

- Thôi, không phải nhiều lời. Đằng nào ta chẳng ném con cá biết nói xuống nước cơ chứ.

Nói xong, bác ta ném xuống dòng nước trong veo và con cá bơn trám bơi thẳng xuống đáy, để lại phía sau một vệt máu dài. Bác đánh cá đứng dậy và đi về túp lều với vợ.

- Mình ơi, thế hôm nay mình không bắt được gì a?

- Không. Anh có bắt được một con cá bơn trám, nhưng nó nói nó là hoàng tử bị bỏ bùa mê, nên anh thả nó rồi.

- Thế mình không ước điều gì a? – Người vợ hỏi.

- Không. Biết ước gì?

- Ôi, thế mình không thấy chúng ta đang sống chui rúc như thế nào trong túp lều này sao. Thật hôi tanh và ghê tởm. Lẽ ra mình phải ước có một ngôi nhà con. Thôi, mình quay lại gọi con cá lên đi, rồi bảo với nó là chúng ta cần một ngôi nhà nhỏ. Em tin chắc nó sẽ làm theo nguyện vọng của chúng ta.

- Nhưng chẳng có lý do gì để quay lại cả - Người chồng nói.

- Dĩ nhiên là có – Người vợ nói – Thế mình không thấy mình đã bắt được nó và lại thả nó ra, nên chắc chắn nó sẽ cho chúng ta ngôi nhà đó. Thôi, mình đi ngay đi!

Bác đánh cá thật sự không muốn đi, nhưng bác ta lại không muốn làm trái ý vợ mình, thế là bác ta đi ra biển.

Ra đến đó, nước biển xanh rờn và vàng, không còn trong suốt nữa. Bác ta đứng trên bờ và gọi:

"Cá bơn trám ở ngoài biển ơi,
Nếu ngươi là người, hãy nói chuyện với ta.
Dẫu ta không muốn làm theo ý vợ ta,
Ta vẫn đến nhờ ngươi đây."

Con cá bơn trám bơi lại phía bác ta đứng và nói:

- Được, thế bà ấy muốn gì?

- Ôi, nhà tôi nghĩ lẽ ra tôi phải ước có một cái gì đó vì tôi đã bắt cá mà. Do bà ấy nhà tôi không muốn sống trong túp lều, nên muốn có một ngôi nhà nhỏ.

- Bác cứ đi về nhà đi. Bà ấy có rồi đấy – Cá bơn trám nói.

Khi bác đánh cá về đến nhà thì thấy vợ không còn ngồi trong một túp lều nữa. Bà ấy đang ngồi trên ghế dài trước cửa một ngôi nhà nhỏ. Vợ bác cầm tay bác và nói:

- Mình đi vào nhà đi. Trông thấy chưa, có tốt hơn không, mình?

Hai vợ chồng đi vào nhà, và bác đánh cá thấy có một hành lang, một phòng khách lộng lẫy và một phòng ngủ. Có một phòng bếp và một cái chạn có đầy đủ bát đĩa, những đồ dùng bằng thiếc và đồng, tất cả những gì người ta cần. Phía sau ngôi nhà là một cái sân nhỏ có gà, vịt và một cái vườn có trồng rau

xanh và cây ăn quả.

- Mình thấy chưa, có đẹp không? – Người vợ nói.

- Đẹp. Hy vọng nó sẽ cứ thế mãi và chúng ta sẽ sống hoàn toàn hạnh phúc – Bác đánh cá nói.

- Đấy chính là điều chúng ta phải nghĩ tới – Người vợ nói.

Sau đó hai vợ chồng ăn cơm, rồi đi ngủ.

Mọi việc diễn ra trôi chảy trong vòng đôi ba tuần, rồi người vợ mới nói:

- Mình này, ngôi nhà này chật chội quá, vườn và sân thì nhỏ tí. Có cá bơn trám lẽ ra phải cho chúng ta một ngôi nhà to hơn mới phải. Em vô cùng muốn sống trong một lâu đài to xây bằng đá. Mình hãy quay lại bảo con cá cho chúng ta một tòa lâu đài đi.

- Trời ơi, mình, ngôi nhà này là tốt lắm rồi. Tại sao chúng ta lại muốn sống trong lâu đài cơ chứ?

- Trời ơi! Mình cứ đi lại chỗ đó đi! Con cá bơn trám có thể làm được điều đó dễ như không ấy mà.

- Không đâu, mình ơi. Con cá vừa mới cho chúng ta ngôi nhà, nên anh không muốn quay trở lại quá sớm như vậy. Làm thế là nó sẽ giận đấy.

- Mình hãy đi đi! Con cá có thể làm điều đó dễ như bỡn, mà nó cũng thấy vui khi được làm điều đó đấy. Thôi, đi đi, mình.

Bác đánh cá lòng buồn nặng trĩu và không muốn đi. Bác tự nhủ: "Thế là không phải phép". Tuy nhiên, bác ta vẫn đi.

Khi đi ra đến biển, nước biển có màu tía, xanh sẫm, xám và đặc sệt. Không còn màu xanh và vàng nữa, mặc dù biển rất lặng. Bác ta đứng gọi:

"Hỡi cá bơn trám ngoài biển ơi,
Nếu là người, hãy lên nói chuyện với ta.
Dẫu ta không quan tâm đến lời yêu cầu của vợ ta,
Ta vẫn phải đến để mong ngươi giúp đỡ."

- Chà, bác ta muốn gì? – Cá bơn trám hỏi.

- Ôi – Bác đánh cá nói, giọng nghe buồn – Bà ấy muốn sống trong một tòa lâu đài to xây bằng đá.

- Bác hãy về nhà đi. Bà ấy đang đứng ở cổng đấy – Cá bơn nói.

Bác đánh cá về nhà, vẫn cứ nghĩ là về ngôi nhà trước đây, nhưng khi đến nơi, bác ta thấy một tòa lâu đài to bằng đá và bà vợ đang đứng trên bậc thềm, chực đi vào nhà. Bà ta cầm tay chồng và nói:

- Đi vào nhà đi mình.

Bác đánh cá đi theo vào và thấy cả một tiền sảnh rộng lớn, sàn nhà lát đá cẩm thạch và có rất nhiều người hầu chạy ra mở các cửa to. Tường nhà rực rỡ những tấm thảm đẹp. Tất cả bàn ghế đồ đạc trong nhà đều làm bằng vàng. Những chùm đèn bằng pha lê treo trên trần nhà, và tất cả các phòng đều có trải thảm. Hơn nữa, các bàn nặng trĩu hoa quả và những chai rượu vang. Đằng sau tòa lâu đài là một cái sân to có những chuồng ngựa và bò, cùng những chiếc xe đẹp lộng lẫy. Có những cây ăn quả và một vườn hoa cảnh dài đến nửa dặm, trong đó có thả hươu nai, thỏ và những thứ mà con người ta mong muốn có.

- Thế nào, có đẹp không mình? – Người vợ hỏi.

- Chà, đẹp lắm. Hy vọng thế là tuyệt lắm rồi. Chúng ta hãy vui lòng sống trong tòa lâu đài này, mình nhé.

- Xem thế nào đã, cứ phải sống một thời gian – Người vợ nói.

Sau đó hai vợ chồng đi ngủ.

Sáng hôm sau, người vợ tỉnh dậy trước. Trời đã rạng và từ cửa sổ bà ta có thể nhìn thấy cả một miền quê trải rộng trước mắt. Chồng còn đang oằn oại thì bà vợ lấy khuỷu tay hích vào mạng sườn và nói:

- Mình ơi, dậy và nhìn ra ngoài cửa sổ này. Này, mình ạ, thế mình không nghĩ có thể là vua cả miền này sao? Mình hãy đi ra gọi con cá bơn trám lên và nói với nó rằng chúng ta muốn là vua.

- Trời, mình ơi, tại sao chúng ta lại phải làm vua cơ chứ? Anh không muốn làm vua đâu?

- Thôi được, mình không muốn làm vua cũng được, nhưng mà em muốn. Mình hãy đi bảo con cá là em muốn làm vua.

- Trời, mình ơi, tại sao mình lại muốn làm vua hả? Tôi không muốn nói với cá điều đó đâu.

- Tại sao lại không? Hãy đi ngay đi và bảo với con cá đó là em phải làm vua mới được.

Người chồng đi nhưng cảm thấy vô cùng đau khổ vì vợ mình lại muốn làm vua. Thế là không đúng, chắc chắn là không đúng, và dẫu cho bác ta không muốn đi, vẫn cứ phải đi như thường.

Khi đi ra đến biển, trời đã tối hoàn toàn và nước biển cuồn cuộn sóng, ngửi có mùi hôi thối. Bác đánh cá đứng gọi:

"Hỡi cá bơn trám ở ngoài biển ơi,
Nếu là người thì hãy lên nói chuyện với ta.
Mặc dù ta không quan tâm đến yêu cầu của vợ ta,
Ta vẫn muốn nhà ngươi giúp ta."

- Được, thế bà ấy muốn gì? – Con cá hỏi.

- Ôi, bà ấy muốn làm vua.

- Thế thì bác cứ về nhà đi. Bà ấy đã là vua rồi đấy.

Bác đánh cá đi về nhà và khi vừa mới đến gần tòa lâu đài thì bác ta thấy tòa lâu đài đã to hơn rất nhiều, có ngọn tháp khổng lồ và những đồ trang trí sáng lấp lánh trên đó. Có lính canh trước cổng cùng với nhiều những người lính, trống phách và kèn nữa. Khi đi vào trong cung, anh thấy mọi thứ đều làm bằng đã cẩm thạch và vàng nguyên chất và đều được phủ vải nhung có đính những quả tua to bằng vàng. Các cửa ra vào dẫn đến các phòng đều mở rộng và bác ta có thể nhìn thấy toàn bộ triều đình. Vợ bác ta ngồi trên ngai vàng cao ngất ngưởng làm bằng vàng và kim cương và trên đầu đội vương miện to bằng vàng và trong tay cầm vương trượng làm bằng vàng và châu báu. Có hai hàng thị tì đứng hai bên bà ta, người này thấp hơn người kia một cái đầu. Bác đánh cá bước lên và nói:

- Trời, vợ tôi, nàng đã là nhà vua rồi sao?

- Dạ, vâng, giờ đây thiếp đã là vua rồi.

Bác ta đứng nhìn vợ mình chằm chằm một lúc, rồi nói:

- Mình ơi, thật tuyệt vời khi mình làm vua! Giờ thì đừng có đòi hỏi gì thêm nữa nhé.

- Không đâu, mình ơi – Bà vợ bác đánh cá nói khi bà tỏ ra rất bồn chồn – Em bận tối cả mặt mũi lên đây này và không thể chịu đựng được nữa. Mình hãy quay lại bảo với con cá bơn trám rằng

em đã là nhà vua, và lúc này em phải trở thành hoàng đế cơ.

- Trời, mình ơi, tại sao mình lại muốn trở thành hoàng đế hả?

- Mình ơi, hãy đi đến chỗ con cá và bảo cho nó biết đi. Em muốn làm hoàng đế!

- Trời, mình không thể làm hoàng đế được. Anh không muốn nói điều đó với con cá bơn đâu. Chỉ có một hoàng đế trong triều đình thôi. Con cá bơn trám không thể biến mình thành hoàng đế được đâu. Dứt khoát không thể thế được.

- Sao cơ! Em đã là vua, mà mình lại là chồng em. Em muốn mình đi đến đó ngay lập tức! Hãy đi ngay, em ra lệnh cho mình đấy! Nó có thể biến em thành vua thì cũng có thể biến em thành hoàng đế được. Mình hãy đi đến đó ngay!

Người chồng đành phải quay lại, nhưng dọc đường, bác ta thấy sợ và tự nhủ: "Điều này sẽ hoàn toàn tồi tệ đây. Cao ngạo như thế, lại còn muốn làm hoàng đế nữa! Con cá bơn trám sẽ thấy ớn vì chuyện này mất.

Khi ra đến ngoài biển, lúc này biển đen sẫm, sóng cuộn ầm ầm khiến cho biển nổi bọt và gió thổi mạnh trên mặt nước và làm cho mặt nước đông lại. Bác đánh cá sợ quá, nhưng vẫn cứ tiến ra và gọi:

"Cá bơn trám ở ngoài biển khơi ơi,
Nếu ngươi là người thì hãy lên nói chuyện với ta.
Mặc dù ta không quan tâm đến lời yêu cầu của vợ ta,
Ta vẫn đến mong nhà ngươi giúp đỡ."

- Được, thế bà ấy muốn gì? – Cá bơn trám hỏi.

- Ôi, cá bơn trám ơi. Vợ ta muốn thành hoàng đế.

- Bác hãy trở về nhà đi. Bà ấy đã là hoàng đế rồi đấy – Con cá bơn trám đáp lời.

Bác đánh cá về đến nhà thì đã thấy toàn bộ tòa lâu đài được làm bằng đá cẩm thạch đánh bóng loáng có hình người bằng alabat trắng nuột và những đồ trang trí bằng vàng. Những người lính đang đi tuần hành ngay phía trước cổng thành, thổi kèn, đánh trống và nạm bạt. Trong khi đó công hầu bá khanh đã tề tựu sẵn trong cung, đi chung quanh, trông cứ như đám gia nhân. Họ mở cửa làm bằng vàng nguyên chất cho bác ta đi vào

và bác ta nhìn thấy vợ mình ngồi trên ngai vàng cao ngất đến vài chục mét làm bằng vàng nguyên chất. Bà ta đội một chiếc vương miện bằng vàng cao chót vót đến ba thước, đính toàn kim cương và ngọc hồng lựu. Một tay bà ta cầm vương trượng, còn tay kia cầm quả địa cầu của vương quốc. Hai bên có vệ sĩ đứng, người này thấp hơn người kia, đứng đầu là một người khổng lồ cao đến vài thước và cuối hàng là một anh lùn bé tí, to không bằng ngón tay út. Còn có nhiều hoàng thân quốc thích đứng trước bà, và người chồng tiến lại, nói:

- Giờ đây nàng đã là hoàng đế rồi nhé!

Rồi bác đánh cá đứng nhìn vợ mình một lúc, nói tiếp:

- Trời, mình ơi, thật tuyệt diệu khi mình là hoàng đế. Thế thôi nhé.

- Mình ơi, sao mình lại đứng đó? Đúng là thiếp đã là hoàng đế rồi, nhưng giờ đây thiếp lại muốn làm giáo hoàng cơ. Mình hãy đi bảo cá bơn trám điều đó đi.

- Trời, mình ơi. Nàng lại muốn điều quái gì nữa thế này? Làm thế nào mình có thể là giáo hoàng được. Trong thế giới theo đạo Cơ Đốc này, chỉ có một giáo hoàng duy nhất thôi. Con cá bơn đó làm thế nào biến mình thành giáo hoàng được.

- Mình ơi, em muốn làm giáo hoàng! Mình hãy đi đến đó ngay đi và bảo với con cá rằng em phải là giáo hoàng.

- Không được đâu, mình ơi. Anh không muốn nói với con cá điều đó đâu. Điều đó sẽ không trở thành sự thật được đâu. Đòi hỏi như thế là quá đáng. Con cá bơn trám không thể biến mình thành giáo hoàng được đâu.

- Thôi mình đừng có nói vẩn vơ nữa đi! Nếu nó có thể biến thiếp thành hoàng đế thì cũng có thể biến thiếp thành giáo hoàng được. Mình hãy đi ngay đi! Thiếp đã là hoàng đế, mà mình lại là chồng em, nên hãy làm theo những gì em yêu cầu đi!

Bác đánh cá sợ hãi quá, nhưng vẫn phải đi, trong lòng cảm thấy buồn nôn. Bác ta run cầm cập, hai đầu gối bắt đầu lắc lư. Một cơn gió mạnh thổi qua. Những đám mây mù tràn đến khi chiều về. Lá cây rơi rào rào, biển dâng cao trong những đợt sóng

cồn gầm rú cứ như bị sôi lên sùng sục và sóng vỗ mạnh vào bờ. Xa xa bác đánh cá có thể nhìn thấy những con tàu bắn súng hiệu trong tuyệt vọng khi chúng bập bềnh trên sóng dữ. Dẫu giữa bầu trời vẫn còn mảng xanh nho nhỏ, chân trời đã toàn một màu đỏ lự, như báo hiệu một cơn bão dữ dội đang đến. Bác ta liền tiến lên phía trước, lòng ngổn ngang sợ hãi, và gọi to:

"Hỡi cá bơn trám ở ngoài biển,
Nếu ngươi là người thì hãy lên nói chuyện với ta.
Dẫu ta không quan tâm đến đề nghị của vợ ta,
Ta vẫn phải đến để mong ngươi giúp đỡ."

- Nào, thế bà ấy muốn gì? – Cá bơn trám hỏi.

- Chà, bà ấy lại muốn làm giáo hoàng cơ.

- Bác hãy quay về đi. Bà ấy đã là giáo hoàng rồi đấy.

Bác đánh cá về đến nhà đã thấy một nhà thờ lớn có toàn những lâu đài bao quanh. Bác ta phải lách người qua những đám đông mới vào được và thấy mọi thứ đều sáng lòa trước hàng hàng ngọn nến. Vợ bác ta đang ngồi trên ngai thậm chí còn cao hơn cả ngai vàng trước đó. Bà ta mặc một bộ đồ toàn bằng vàng có ba vương miện to bằng vàng trên đầu. Có rất nhiều giám mục và cha cố đứng hầu quanh bà ta và có hai hàng cây nến ở hai bên. Cây nến to nhất cao bằng cả một ngọn tháp cao nhất và cây nến nhỏ nhất cũng to bằng cây nến ở nhà thờ. Tất cả các hoàng đế và vua chúa đều lần lượt quỳ xuống hôn vào chiếc dép của bà ta.

- Mình ơi, thế là mình đã là giáo hoàng rồi hả? – bác đánh cá nói, nhìn chăm chú vào bà ta.

- Vâng, em đã là giáo hoàng – Người vợ nói.

Bác đánh cá tiến lên phía trước và nhìn vợ mình cho kỹ, cứ như bác đang nhìn vào mặt trời rực rỡ. Sau khi nhìn một lúc, bác ta nói:

- Mình ơi, thật kỳ diệu khi mình là giáo hoàng. Thôi thế là được rồi nhé.

Nhưng người vợ ngồi cứng đơ đơ, không sao động đậy được. Bác đánh cá liền nói:

- Mình ơi, hãy tận hưởng nhé. Giờ đây nàng đã là giáo hoàng nên nàng không thể là cái gì lớn hơn được thế đâu.

- Để xem đã - Người vợ nói.

Cả hai vợ chồng sau đó đi ngủ, nhưng người vợ tỏ ra không thỏa mãn. Lòng tham của bà ta đã khiến cho bà ta không sao nhắm mắt được. Bà ta cứ nghĩ hoài là làm thế nào mình có thể trở thành con người vĩ đại hơn thế này, trong khi đó người chồng ngủ say vì bác ta đã chạy đôn chạy đáo suốt cả ngày. Bà ta không thể nào ngủ được, cứ trằn trọc cả đêm, cố nghĩ cách làm thế nào mình có thể trở thành vĩ đại hơn bây giờ. Tuy nhiên, bà ta không sao nghĩ ra được cách gì khác. Khi mặt trời mọc và bà ta nhìn thấy ráng hồng của ánh bình minh, bà ta ngồi nhổm dậy trên giường và nhìn mặt trời mọc từ cửa sổ. Lúc đó bà ta mới nảy ra ý nghĩ: A ha, ta có thể làm cho mặt trời và mặt trăng mọc được! Bà ta liền hích vào mạng sườn chồng mình và nói:

- Mình ơi, dậy đi và đến nói với con cá bơn trám là em muốn trở thành Chúa.

Người chồng vẫn còn đang ngái ngủ, nhưng khi nghe thấy vợ mình nói như vậy, bác ta hoảng hốt quá, nhảy vội ra khỏi giường, cứ nghĩ mình nghe lầm, nên cứ dụi dụi mắt mãi.

- Ôi, mình ơi, mình nói gì vậy?

- Mình ơi, nếu em mà không làm cho mặt trời và mặt trăng mọc được, em sẽ không thể chịu đựng được mất. Thế anh cho là em chỉ biết ngắm thôi à? Không đâu, chừng nào em chưa làm cho những thứ đó mọc được thì em không thể nào ngồi yên.

Bà ta nhìn chồng một cách đến dễ sợ, khiến cho bác ta lạnh hết cả xương sống.

- Mình hãy đi đến đó ngay! Em muốn trở thành Chúa!

- Trời ơi, mình ơi – Bác ta nói, quỳ sụp xuống – Con cá bơn trám không thể làm được điều đó đâu. Nó có thể làm cho em trở thành hoàng đế và giáo hoàng, nhưng anh van em, em hãy vui lòng với chức giáo hoàng đi.

Bà ta liền nổi giận, tóc bà ta bay rối tung quanh đầu. Bà ta

bứt xé quần áo, lấy chân đá chồng và kêu thét:

- Em không chịu được nữa đâu, không chịu được nữa đâu! Em muốn mình đi ngay lập tức!

Bác đánh cá liền mặc nhanh quần áo và chạy một mạch như điên. Bên ngoài gió bão đang nổi lên dữ dội, nên bác ta chỉ biết chạy tiếp. Nhà và cây cối đổ rầm rầm, núi rừng rung chuyển và những hòn đá to bự lăn ào ào từ trên vách núi xuống biển. Bầu trời tối đen như mực, chỉ có sấm chớp nhoàng nhoàng. Những con sóng đen ngầu hất tung trên biển, cao vút lên đến tận tháp chuông nhà thờ và núi, ngọn sóng bọt tung trắng xóa. Lúc đó bác đánh cá kêu thét lên, nhưng bác ta không thể nghe được thậm chí cả tiếng của mình:

"Hỡi cá bơn trám trên biển ơi,
Nếu nhà ngươi là người thì hãy lên nói chuyện cùng ta.
Mặc dù ta không quan tâm đến lời yêu cầu của vợ ta,
Ta vẫn phải đến để mong nhà ngươi giúp đỡ."

- Được, thế bà ấy muốn gì? – Con cá bơn trám hỏi.

- Trời, bà ấy muốn trở thành Chúa.

- Bác hãy về nhà đi. Bà ấy lại đang ngồi trong túp lều của bác đấy.

Và thế là hai vợ chồng bác đánh cá vẫn còn sống cho đến tận ngày nay./.

* 20 *

NGƯỜI THỢ MAY DŨNG CẢM

Vào một buổi sáng mùa hè, một bác thợ may nhỏ bé ngồi bên bàn may cạnh cửa sổ. Bác ta đang phấn chấn nên khâu lấy khâu để. Vừa lúc đó có một bà nông dân đi dưới phố và rao thật to:

- Có ai mua mứt ngon không! Có ai mua mứt ngon không!

Bác thợ may bùi tai, liền thò đầu nhỏ tí của mình ra ngoài cửa sổ và gọi:

- Lại đây, bà bán mứt ơi, tôi mua là hên cho bà lắm đấy.

Bà cụ khệ nệ bưng rổ mứt trèo lên ba bậc thang nhà bác thợ may và mở nắp những bình đựng mứt ngay phía trước mặt bác ta. Bác thợ may nhấc từng bình lên ngửi để kiểm tra. Cuối cùng bác ta nói:

- Mứt có vẻ ngon đấy. Cho tôi mua ba aoxơ (ounce = đơn vị đo lường Anh, khoảng 28,35 gram), mà nếu có lên tới một phần tư pound (đơn vị đo lường Anh, bằng 0,454 kg) cũng không sao.

Bà bán hàng cứ ngỡ là bán được nhiều nên đành bán theo yêu cầu của ông ta, nhưng rồi bỏ đi, cứ thấy khó chịu và miệng lầm bầm mãi.

- Nào, cầu Chúa ban phúc lành cho chỗ mứt của ta! Cầu sao nó cho ta thêm sức lực! – Bác thợ may kêu lên, lấy một ổ bánh mì ở trong chạn ra, cắt một miếng to rồi phết mứt lên ăn – Chắc chắn là ngon đây, nhưng trước hết mình phải may cho xong chiếc áo vét rồi mới ăn.

Bác ta đặt miếng bánh xuống bên cạnh và tiếp tục khâu, rồi do vui quá nên mũi khâu mỗi lúc một to ra. Trong khi đó mùi thơm của mứt ngọt bay tỏa khắp tường, nơi có rất nhiều ruồi đậu, nên chúng liền bâu vào chỗ mứt.

- Ê, có ai mời bọn mày hả? - Bác thợ may nói và đuổi những vị khách không mời mà đến đó. Nhưng ruồi nào có hiểu tiếng Đức, mà chúng đâu có để cho bác ta dọa được chứ. Ngược lại, chúng rủ nhau đến hàng đàn đông hơn thế. Cuối cùng bác thợ may bị trêu chọc thế là đủ, nên bác ta liền vớ ngay lấy một mảnh vải ở ngay dưới bàn.

- Gượm đã, tao sẽ cho chúng mày cái này! – Bác ta nói, vung miếng vải đập lũ ruồi một cách không thương tiếc. Bác ta ngừng tay để đếm, chỉ có bảy con ruồi nằm chết ngay trước mắt, chân tay chúng duỗi thẳng đứ đừ.

- Thật là đáng mặt anh hào – Bác ta tự nhủ, không thể

không thán phục sự dũng cảm của mình được – Cả thành phố cần phải biết sự kiện này mới được! – Sau đó bác thợ may vội vàng cắt và khâu một chiếc dây lưng, rồi thêu chữ thật to lên đó: "Một Nhát Bảy Mạng!" – Nhưng sao lại chỉ có thành phố biết là thế nào – Bác ta nói tiếp – Tại sao lại không phải là cả thiên hạ biết về chuyện này cơ chứ? – Rồi bác ta khấp khởi mừng như chó vẫy đuôi mừng chủ về.

Bác thợ may buộc dây lưng vào quanh thắt lưng và vì lúc này bác ta biết sự can đảm của mình quá lớn so với xưởng may, nên bác ta quyết định đi chu du thiên hạ. Trước khi lên đường, bác ta lục lọi trong nhà mấy thứ để mang theo, nhưng cũng chỉ tìm thấy có một miếng pho-mát cũ, nên liền nhét vào túi. Bên ngoài cổng thành, bác ta nhìn thấy có một con chim bị kẹt trong bụi cây và thế là bác ta bắt lấy, nhét vào trong túi. Giờ đây bác ta đi hiên ngang trên đường. Vì bác ta nhẹ và lanh lẹn, nên chẳng thấy mệt nhọc gì. Bác ta đi lên tận đỉnh núi cao nhất và bắt gặp một tên khổng lồ vô cùng lực lưỡng đang ngồi ngắm nhìn mọi vật một cách thoải mái. Bác thợ may bé nhỏ tiến lại và nói chuyện với tên khổng lồ một cách không hề sợ sệt:

- Xin chào anh, anh đang ngồi ngắm thế giới mênh mông phải không? Tình cờ tôi cũng trên đường đi chu du thiên hạ để thử vận may. Anh có muốn đi cùng không?

Tên khổng lồ nhìn anh thợ may một cách khinh bỉ và nói:

- Đồ đê tiện! Trông ngươi thật đáng thương!

- Vậy sao! Bác thợ may trả lời và phanh chiếc áo khoác ngoài ra, để lộ chiếc dây lưng cho tên khổng lồ xem – Anh bạn thử đọc xem ta thuộc loại người nào!

Tên khổng lồ đọc "Một Nhát Bảy Mạng!" và nghĩ chắc anh thợ may này đã giết chết bảy mạng người. Thế là nó tỏ ra tôn trọng anh bạn nhỏ bé đó. Tuy nhiên, nó muốn thử tài cái đã. Nó liền cầm hòn đá và bóp cho đến khi nước chảy ra ròng ròng.

- Hãy làm y như vậy xem sao nếu nhà ngươi khỏe thật sự.

- Chỉ thế thôi a? Thật đúng là trò trẻ con đối với người như ta – Bác thợ may nói.

Bác ta liền thọc tay vào túi lấy ra mẩu pho-mát và bóp cho đến khi nước chảy.

- Tớ thắng cậu rồi nhé? – Bác thợ may tuyên bố.

Tên khổng lồ không biết ăn nói ra sao, vì nó không thể tin được là một người nhỏ bé như thế lại khỏe vô cùng. Tiếp theo, nó liền nhặt một hòn đá và ném thật cao, đến nỗi mắt thường không thể nhìn thấy được.

- Nào, hãy làm theo y như vậy đi, tên lùn kia!

- Cậu ném cũng khá đấy, nhưng cuối cùng hòn đá vẫn rơi xuống đất. Giờ tớ ném hòn đá đi mà nó sẽ không bao giờ quay trở lại.

Bác thợ may thò tay vào trong túi lấy ra con chim và tung nó lên trên không trung. Con chim sung sướng vì được tự do, thế là nó thẳng cánh bay cao tít lên trời và không bao giờ quay lại.

- Anh thấy tôi ném thế nào, anh bạn? – Bác thợ may hỏi.

- Được, giỏi đấy. Nhưng thử xem anh bạn có thể mang được một gánh nặng kha khá không nào.

Tên khổng lồ dẫn bác thợ may đến một cây sồi to đã bị chặt và nằm trên mặt đất.

- Nếu nhà ngươi mà khỏe thật sự thì hãy giúp ta mang cái cây này ra khỏi rừng.

- Rất vui lòng. Anh hãy vác thân cây đó lên vai đi, còn tôi vác cành lá, vì dù sao chúng vẫn nặng hơn.

Tên khổng lồ vác thân cây lên vai, trong khi đó bác thợ may ngồi trên cành. Vì tên khổng lồ không thể quay đầu lại nhìn, nên nó phải vác cả cây và bác thợ may. Dĩ nhiên bác thợ may thấy khoái lắm vì được ngồi ở phía sau, nên bác ta cất tiếng huýt sáo bài "Ba Anh Thợ May Cưỡi Ngựa Nhong Nhong", cứ như khiêng cái cây đó chẳng khác gì trò chơi trẻ con. Sau khi tên khổng lồ đã mang cái cây nặng đó được một đoạn dài, nên không thể đi tiếp được nữa, nó liền kêu toáng lên:

- Này, ta đặt cái cây xuống đây.

Bác thợ may vội nhảy ngay xuống, lấy cả hai cánh tay ôm lấy cái cây cứ như đang vác thật ấy, rồi nói với tên khổng lồ:

- Cậu to xác thật đấy, nhưng vẫn không thể vác nổi được cái cây!

Họ đi tiếp đến một cây anh đào. Tên khổng lồ tóm ngay lấy ngọn cây, chỗ có nhiều quả chín nhất. Nó vít xuống và đưa cho bác thợ may và bảo bác ta ăn. Nhưng bác thợ may bé nhỏ và yếu đuối làm vậy nên làm thế nào mà với tới được ngọn cây, và khi tên khổng lồ thả tay ra, bác thợ may bị bắn lên trên không. Khi bác ta rơi xuống mà không bị đau đớn gì, tên khổng lồ nói:

- Sao vậy? Đừng có khua môi múa mép với ta là nhà ngươi đủ sức khỏe giữ được ngọn cây vặt vãnh ấy nhé!

- Đừng lo, ta có đủ sức mạnh. Thế cậu nghĩ là một vật như thế lại thật sự khó khăn cho một người đã nện một nhát chết bảy mạng sao? Tớ nhảy lên ngọn cây là vì có mấy người thợ săn đang bắn vào bụi cây. Thì hãy xem cậu có thể nhảy lên ngọn cây được không nào?

Tên khổng lồ cố sức nhưng không sao nhảy lên được ngọn cây. Nó bị mắc kẹt ở cành cây và thế là bác thợ may lại thắng hắn một lần nữa.

- Thôi được, nếu nhà ngươi là người dũng cảm thật sự, hãy đi cùng ta vào cái hang và ở lại qua đêm cùng chúng tao nhé – Tên khổng lồ nói.

Bác thợ may bé nhỏ đồng ý và đi theo hắn. Khi đến hang, những tên khổng lồ kia đang ngồi bên bếp lửa và mỗi tên đang cầm ăn một con cừu nướng. Bác thợ may nhìn quanh và nghĩ ở đây rộng rãi hơn ở xưởng may của mình ở nhà.

Tên khổng lồ chỉ cho bác thợ may cái giường và bảo bác ta nằm xuống ngủ đi một giấc. Nhưng chiếc giường to quá đối với một bác thợ may bé tí như vậy, vì thế bác ta không ngủ ở trên đó, mà lủi vào một góc hang. Đến nửa đêm, tên khổng lồ nghĩ chắc bác thợ may đã ngủ say, nên nó dậy, cầm một thanh sắt to và nện một cái, chiếc giường gãy đôi ra, rồi nó nghĩ mình đã kết liễu đời một con cào cào rồi. Đến sáng sớm ngày hôm sau những tên khổng lồ đi vào rừng và quên khuấy bác thợ may bé nhỏ. Bỗng nhiên bác ta đi ngay cạnh một cách oai phong và vui vẻ.

Những tên khổng lồ hoảng hốt, sợ bác ta sẽ giết chết tất cả bọn chúng, nên chúng vắt chân lên cổ chạy.

Bác thợ may cắm đầu cắm cổ đi tiếp. Sau khi đi được một lúc lâu, bác ta đến sân của một cung điện. Mệt quá, bác ta nằm xuống bãi cỏ và ngủ liền. Đang ngủ thì có mấy người đến, kiểm tra khắp người và đọc được dòng chữ ghi trên dây lưng: "Một Nhát Bảy mạng".

- Chà, một chiến binh vĩ đại trong thời bình sao? Chắc người này phải là một lãnh chúa có quyền thế lắm đây – Họ nói.

Họ đi bẩm với nhà vua, cho rằng người chiến binh đó hẳn phải là một người quan trọng và có ích nếu chiến tranh nổ ra, nên nhà vua phải giữ người này lại bằng mọi giá. Nhà vua tán thưởng ý kiến đó và phái một viên quan trong triều đình đến gặp bác thợ may nhỏ bé và đánh thức bác ta dậy, đề nghị trao cho bác ta một chức trong quân đội. Vị sứ giả đó vẫn cứ đứng cạnh người đang ngủ cho đến khi bác thợ may duỗi tay chân và mở mắt. Lúc đó viên quan mới nói lời đề nghị.

- Đó chính là mục đích tôi đến đây. Tôi sẵn sàng phục vụ nhà vua – Bác thợ may nói.

Vậy là bác thợ may được đón tiếp trang trọng và được dành một nơi ở đặc biệt. Tuy nhiên binh lính lại ghen tức với bác ta và muốn tống khứ bác ta đi xa ngàn dặm.

- Điều gì sẽ xảy đến với chúng ta đây – Binh lính bắt đầu xì xào với nhau – Nếu chúng ta mà có tranh cãi với ông ta và ông ta vung tay lên, thế là bằng một nhát, bảy người trong chúng ta sẽ hồn lìa khỏi xác. Không ai trong chúng ta chịu đựng nổi ông ta.

Khi bọn họ đi đến quyết định, họ liền đi đến gặp nhà vua và xin nhà vua cho giải ngũ.

- Chúng thần không thể tồn tại với một người có thể một nhát đã giết chết bảy mạng được – Họ nói.

Nhà vua thật buồn khi phải mất đi những người đầy tớ trung thành chỉ vì một người và ông mong sẽ không bao giờ để mắt đến anh ta. Thực ra ông cũng muốn tiêu diệt bác thợ may, nhưng lại không dám đuổi bác ta vì sợ rằng bác thợ may có thể

giết chết mình và tất cả bàn dân thiên hạ và chiếm lấy ngôi báu. Nhà vua nghĩ mãi về điều đó, vắt nát óc ra mãi mới có được kế hoạch. Ông cho phát đi một bức điện gửi bác thợ may, trong đó có một lời để đạt dành cho bác ta vì bác ta là một chiến binh vĩ đại làm vậy. Rằng có hai tên khổng lồ sống trong một khu rừng nằm trên lãnh thổ của nhà vua. Chúng đã gây không biết bao thiệt hại, cướp bóc, giết người, tàn phá đất đai và thiêu đốt làng mạc. Ai mà đến gần những tên khổng lồ đó thì tính mạng sẽ gặp hiểm nguy. Tuy nhiên nếu bác thợ may có thể chinh phục và giết chết chúng, nhà vua sẽ gả cho bác ta cô công chúa độc nhất của mình và một nửa vương quốc làm của hồi môn. Hơn nữa, một trăm chàng hiệp sĩ sẽ đi theo và giúp bác ta một tay.

Việc này dành cho chính nhà ngươi đấy, bác thợ may nghĩ vậy. Có phải dễ gì mà lại có người hứa gả cho mình một cô công chúa cùng một nửa vương quốc. Thế là bác ta trả lời:

- Dạ xin tuân theo hoàng thượng, thần sẽ thuần phục được hai tên khổng lồ đó, nhưng thần không cần đến một trăm hiệp sĩ đó đâu. Một người đã từng một nhát giết chết bảy mạng việc gì phải sợ hãi hai tên đó.

Bác thợ may bé nhỏ lên đường, có một trăm hiệp sĩ hộ tống. Khi đi đến bìa rừng, bác ta nói với những người tùy tùng:

- Hãy dừng lại đây. Bản thân ta giải quyết với hai tên khổng lồ là được rồi.

Sau khi đi vào trong rừng rồi, bác ta nhìn ngược nhìn xuôi và ngay khi nhìn thấy hai tên khổng lồ đang nằm ngủ dưới một gốc cây, ngáy rất to, đến nỗi cành cây rung chuyển bập bềnh. Nhưng bác thợ may rất giỏi, liền nhét đầy hai túi toàn đá và trèo lên cây. Khi trèo lên đến nửa cây, bác ta leo ra cành xòa thẳng xuống chỗ hai tên khổng lồ, rồi thả lần lượt từng hòn đá một lên ngực một tên. Phải mất một lúc tên khổng lồ đó mới nhận ra việc đó, choàng tỉnh dậy, đẩy tên nằm cạnh và nói:

- Sao mày lại đánh tao?

- Mày nằm mơ đấy à. Tao đâu có đánh mày – Tên khổng lồ kia nói.

Hai tên khổng lồ lại nằm xuống ngủ. Bác thợ may lại ném một hòn đá xuống tên khổng lồ kia.

- Thế nghĩa là thế nào nhỉ? – Tên khổng lồ thứ hai hét lên – Tại sao mày lại ném cái gì vào người tao thế?

- Tao có ném gì vào người mày đâu – Tên khổng lồ thứ nhất trả lời và gầm gừ.

Hai tên cãi nhau một lúc, nhưng vì mệt quá lại cho qua và mắt chúng lại nhắm nghiền lại. Lúc này bác thợ may bé nhỏ bắt đầu trò chơi mới. Bác ta lấy một hòn đá to nhất và lấy hết sức bình sinh ném thật mạnh vào ngực tên khổng lồ thứ nhất.

- Đủ rồi đấy! – Tên khổng lồ đó kêu lên, nhảy cẫng như một thằng điên, rồi nó ném tên khổng lồ kia thật mạnh vào thân cây, mạnh đến nỗi thân cây rung chuyển. Tên khổng lồ kia đánh lại, rồi cả hai nổi giận lôi đình, nhổ bật hết cây cối lên để đánh nhau một lúc cho đến khi cả hai cùng ngã lăn ra chết. Lúc đó bác thợ may bé nhỏ mới nhảy xuống.

- Thật may cho mình là chúng không nhổ cái cây mà mình đang ngồi trên đó, chứ không mình phải nhảy như một con sóc từ cây này sang cây kia. Nhưng một người như mình lúc nào cũng nhanh nhẹn mà - Bác ta tự nhủ.

Bác ta rút gươm ra, đâm cho những tên khổng lồ mấy nhát vào ngực, rồi đi khỏi rừng đến chỗ những hiệp sĩ đứng đợi.

- Xong rồi. Tôi đã kết liễu đời hai tên khổng lồ rồi. Nhưng đánh nhau với chúng thật vô cùng khó nhọc. Chúng liều lĩnh và dữ tợn đến nỗi chúng nhổ hết cả cây cối để tự vệ. Nhưng không có gì có thể chống lại được một người đã từng đánh một nhát giết chết bảy mạng cả.

- Thế chúng có làm bác bị thương không? – Các hiệp sĩ hỏi.

- Cứ gọi là chấp hơn cả hai thằng khổng lồ cũng chẳng động đến chân lông ta được – Bác ta đáp.

Các hiệp sĩ không tin nên cưỡi ngựa vào trong rừng và thấy hai tên khổng lồ nằm nổi bồng bềnh trên vũng máu của chúng, cây cối bật rễ nằm lỏng chỏng chung quanh. Trong khi đó, bác thợ may bé nhỏ đi đến đòi nhà vua trao thưởng, nhưng nhà vua

đã không giữ lời hứa và nghĩ cách khác để tiêu diệt người anh hùng đó.

- Trước khi nhà ngươi lấy được con gái và một nửa vương quốc của ta, nhà ngươi phải tỏ rõ lòng anh hùng của mình một lần nữa. Có một con kỳ lân quanh đây đã gây thiệt hại rất lớn trong rừng và ta muốn nhà ngươi bắt được nó mang về đây.

- Thế bệ hạ nghĩ là thần sợ con kỳ lân đó sau khi phải đối mặt với hai tên khổng lồ đó sao. Một nhát bảy mạng còn hơn thế ấy chứ.

Bác thợ may mang dây chão và cái rìu, rồi đi vào rừng, yêu cầu những chàng hiệp sĩ ở bên ngoài. Chẳng phải mất thời gian tìm, vì con kỳ lân đã bất ngờ tấn công, lấy sừng húc vào bác ta, cứ như muốn xé xác bác ta ra ấy.

- Cứ thong thả, cứ thong thả! – Bác thợ may nói – Vội vàng thế không ăn thua đâu.

- Bác thợ may đứng im và đợi cho con kỳ lân tiến đến rất gần. Rồi bác ta nhanh nhẹn nhảy ra phía sau cái cây, trong khi con vật dùng hết sức lao chạy đâm vào cái cây, sừng của nó cắm phập vào thân cây, nên không tài nào rút sừng ra được. Đấy chính là cách để bắt sống con kỳ lân.

- Giờ ta đã tóm được con chim nhỏ rồi nhé – Bác thợ may nói và xuất hiện từ phía sau cái cây, lấy dây chão trói quanh cổ con vật và lấy rìu chặt cho cái sừng bật khỏi cây. Khi xong xuôi mọi việc, bác ta dẫn con kỳ lân đi đến cho nhà vua.

Tuy nhiên nhà vua vẫn từ chối trao giải thưởng như đã hứa cho bác thợ may và ra lời yêu cầu thứ ba. Trước khi tổ chức đám cưới, bác thợ may phải bắt sống con lợn lòi đã gây thiệt hại trong rừng. Bác ta sẽ có thợ săn của nhà vua giúp sức.

- Được thôi. Trò trẻ con ấy mà - Bác thợ may nói.

Bác ta không mang theo những người thợ săn khiến họ vui sướng vô cùng vì con lợn lòi đó đã dữ tợn đến nỗi khiến cho họ chẳng có tâm địa nào săn đuổi nó cả. Khi con lợn lòi nhìn thấy bóng bác thợ may, nó đã sùi bọt mép, nhe răng lao vào bác ta. Con vật muốn giẫm nát bác ta, nhưng người anh hùng nhanh

nhẹn đã chui tọt ngay vào một cái miếu, rồi nhảy ra cửa sổ khác. Con lợn lòi đuổi theo và chui vào bên trong, trong khi đó bác thợ may chạy bên ngoài vòng lại đóng sập cửa trước. Con vật bị sập bẫy vì nó to xác và nặng thế làm thế nào nhảy qua cửa sổ được. Bác thợ may gọi những người đi săn lại để tận mắt họ xem tên tù binh. Trong khi đó bác ta đi đến nhà vua và lần này nhà vua phải giữ lời hứa, dẫu cho ông có thích hay không. Nhà vua đành phải gả con gái cho bác thợ may và cho bác ta nửa vương quốc. Nếu nhà vua mà biết đó chỉ là một anh thợ may bình thường, chứ không phải là người anh hùng trong chiến tranh, chắc toàn bộ câu chuyện sẽ gây cho ông đau khổ hơn nhiều. Theo đúng lời hứa, đám cưới được tổ chức linh đình, nhưng không được vui vẻ cho lắm, vì nhà vua là một anh thợ may.

Một thời gian trôi qua, một đêm hoàng hậu trẻ nghe thấy chồng mình nói trong cơn mê: "Ê, chú mày, hãy may cho xong cái áo chẽn và vá cái quần cho nhanh tay vào, kẻo ta lấy gậy đập vào đầu nhà ngươi đấy!"

Lúc này hoàng hậu trẻ mới biết chồng mình xuất thân nghèo hèn, nên đến sáng hôm sau, nàng đến tâu với vua, phàn nàn và cầu xin cha trừ khử người chồng của mình, một anh chàng không gì khác, chỉ là một anh thợ may. Nhà vua vỗ về con gái và nói:

- Tối nay, con hãy để ngỏ cửa phòng của con ra. Đám gia nhân sẽ đứng nấp bên ngoài và khi hắn ta ngủ say, chúng sẽ vào trói hắn lại, mang hắn lên tàu để đưa hắn vào thế giới mênh mông đó.

Con gái nhà vua vui lòng với âm mưu đó. Nhưng người lính gác lại nghe thấy hết và vì anh ta có cảm tình với nhà vua trẻ nên đã kể lại toàn bộ âm mưu đó.

- Được, ta sẽ phá tan âm mưu đó của bọn họ – Bác thợ may nói.

Tối hôm đó bác ta lên giường ngủ với vợ như thường lệ. Khi hoàng hậu nghĩ là chồng mình đã ngủ say, liền dậy, mở cửa ra,

rồi lại quay vào giường. Bác thợ may bé nhỏ chỉ giả đò ngủ, liền ú ớ kêu thật to: "Ê, chú mày, hãy may cho xong cái áo chẽn đi và vá cái quần cho nhanh tay vào, kẻo ta lấy gậy đập vào đầu nhà ngươi đấy! Ta chỉ cần một nhát đã cho bảy mạng đi đời nhà ma rồi, giết chết hai tên khổng lồ, bắt sống một con kỳ lân và đánh bẫy một con lợn lòi. Thế nhà ngươi cho rằng ta sợ những tên đang đứng thập thò ngoài cửa kia hay sao?"

Nghe thấy thế, đám gia nhân hoảng hồn, bỏ chạy cứ như ma đuổi và từ đó về sau không có một tên nào dám làm gì chống lại bác ta. Thế là bác thợ may làm vua cho đến hết đời./.

* 21 *

CINDERELLA - CÔ BÉ LỌ LEM

Có một bà vợ một người giàu có đổ bệnh. Bà cảm thấy mình sắp qua đời nên cho gọi cô con gái độc nhất đến bên giường và nói:

- Con yêu của mẹ, con hãy sống tốt và kính Chúa, rồi Chúa lòng lành sẽ phù hộ cho con, còn mẹ sẽ ở trên thiên đường theo dõi và chăm sóc con.

Nói xong bà ta nhắm mắt, xuôi tay.

Sau khi mẹ chết, cô gái ngày nào cũng ra thăm mộ mẹ mình, khóc thương. Cô luôn là cô gái tốt và ngoan đạo. Mùa đông đến, tuyết phủ ngôi mộ như một tấm chăn trắng và khi mặt trời bóc lớp tuyết đó đi vào mùa xuân, người giàu có kia lấy vợ hai đã có hai người con gái riêng. Những cô con gái này có những nét đẹp, nhưng có những trái tim độc ác. Điều đó đã khiến cho cô gái tội nghiệp phải đối mặt với một thời gian đầy gian khó.

- Tại sao con bé ngu đần kia lại được phép ngồi cùng phòng

với chúng ta nhỉ? Kẻ nào muốn ăn thì phải làm chứ. Cút ngay vào trong bếp với đám gia nhân đi! – Hai cô con gái riêng của bà ta nói.

Chúng lột hết những bộ quần áo đẹp của cô gái, chỉ cho cô mặc một chiếc áo choàng xám cũ kĩ và một đôi guốc mộc.

- Hãy trông cô công chúa kiêu kỳ ăn mặc mới đẹp làm sao kìa! – Chúng vừa nói vừa cười toáng lên, rồi dẫn cô gái vào trong nhà bếp.

Chúng ra lệnh cho cô gái làm việc cật lực từ sáng đến tối. Cô phải dậy trước khi bình minh lên, xách nước vào nhà, nhóm lửa, nấu ăn và giặt giũ. Ngoài ra chúng nghĩ ra những chuyện gây cho cô đau khổ và nực cười. Chẳng hạn chúng đổ đỗ và đậu vào tro trong bếp lò, rồi bắt cô ngồi nhặt. Đến tối khi cô đã mệt nhoài, chúng lấy giường của cô đi, nên cô đành phải nằm ngay gần bếp, lẫn với tro. Vì thế lúc nào trông cô cũng bụi bặm và bẩn, nên mọi người mới gọi cô là Cinderella – Cô Bé Lọ Lem.

Một hôm, tình cờ người cha đi chợ phiên, nên mới hỏi hai cô con gái riêng của vợ là muốn ông mua quà gì cho.

- Bố mua cho con bộ váy đẹp – Một cô nói.

- Bố mua cho con ngọc trai và đá quý – Cô kia nói.

- Thế còn Lọ Lem? Con muốn gì nào? - Ông ta hỏi.

- Bố chỉ cần bẻ cành đầu tiên chạm vào mũ của bố trên đường về nhà và mang về cho con là được rồi – Lọ Lem nói.

Ông bố mang về những bộ váy đẹp, ngọc trai và đá quý cho hai cô con gái riêng của vợ, và khi ông đi qua một bụi cây xanh trên đường về nhà, một cành cây phỉ quệt rơi mũ của ông, nên ông bẻ ngay cành đó và mang về. Khi về đến nhà, ông đưa cho các cô con gái vợ những thứ mà chúng yêu cầu, còn Lọ Lem thì nhận được một cành cây phỉ. Cô cảm ơn bố và chạy đến mộ mẹ, trồng cành cây đó lên mộ và khóc lóc thảm thiết đến nỗi nước mắt rơi xuống cành cây như tưới. Chẳng bao lâu, cành cây phỉ mọc lớn lên nhanh thành một cái cây đẹp. Hàng ngày ba lần, Lọ Lem lại đến ngồi dưới cây phỉ đó và khóc cầu khấn, và lần nào cũng vậy, đều có một con chim trắng con cũng đến đậu trên cây

đó. Mỗi khi Lọ Lem cầu ước, con chim lại quẳng cho cô bé những gì cô yêu cầu.

Trong thời gian đó, nhà vua quyết định tổ chức lễ hội trong ba ngày, và tất cả các cô gái trẻ trong nước đều được mời đến để cho hoàng tử kén vợ. Khi hai cô chị biết tin là mình cũng được mời đến để ra mắt, chúng phấn khởi lắm và gọi Lọ Lem lại.

- Hãy chải tóc, đánh giày và cài khóa cho bọn tao! Chúng tao đi dự đám cưới ở trong cung điện của vua đây.

Lọ Lem làm theo nhưng cô khóc, vì cô cũng muốn đi với chúng đến buổi vũ hội đó. Cô liền xin phép mụ dì ghẻ.

- Lọ Lem ơi! Trông con bẩn thỉu thế này mà lại muốn đi dự lễ cưới sao? Làm sao con có thể khiêu vũ khi con không có quần áo và giày hả?

Lọ Lem nài nỉ mãi, cuối cùng mụ dì ghẻ nói:

- Ta đã đánh đổ bát hạt đậu vào trong đống tro, nếu con nhặt được xong trong hai giờ đồng hồ, lúc đó con được phép đi.

Cô gái đi ra cửa sau vào vườn và khóc:

- Chim câu và chim gáy ơi, cùng tất cả các loài chim trên trời, hãy đến giúp ta nhặt

Những hạt mẩy cho vào lọ nhỏ

Những hạt lép cho vào diều của bọn mi.

Hai con chim bồ câu trắng bay đến đậu trên cửa sổ nhà bếp, tiếp theo là những con chim gáy. Cuối cùng tất cả những con chim ở trên trời đều bay sà xuống, chen chúc đầy cả nhà bếp và đậu quanh đống tro. Những chú chim câu gật gù đầu và bắt đầu nhặt và những con chim kia cũng làm theo. Chúng nhặt và đặt những hạt đậu vào trong bát. Không đến một giờ đồng hồ mà đàn chim đã hoàn thành xong công việc và chúng bay đi. Lọ Lem sung sướng vì nghĩ là mình đã được phép đi dự đám cưới, nên cô cầm bát đậu đến cho mụ dì ghẻ. Nhưng mụ ta nói:

- Không được, Lọ Lem ạ. Con làm gì có quần áo, mà con cũng có biết khiêu vũ đâu. Con sẽ chỉ làm trò cười cho mọi người thôi.

Lọ Lem bật khóc nên mụ dì ghẻ nói:

- Nếu con mà nhặt được hết chỗ đậu cho vào hai bát trong

vòng một tiếng đồng hồ, ta sẽ để con đi – Nhưng rồi mụ ta nghĩ làm sao cô bé làm được.

Nói xong, mụ dì ghẻ đổ cả hai bát đậu vào trong đống tro. Lọ Lem lại đi ra ngoài vườn và gọi to:

- Hỡi chim bồ câu, chim gáy và tất cả chim trên trời hãy đến giúp ta nhặt

Những hạt mẩy cho vào lọ nhỏ,

Những hạt lép cho vào diều của bọn mi.

Hai con chim bồ câu trắng bay đến đậu trên cửa sổ, tiếp theo là những con chim gáy. Cuối cùng là tất cả những chim trên trời sà xuống, chen chúc đầy cả nhà bếp và đậu quanh đống tro. Những con chim câu gật gù đầu và bắt đầu mổ, tiếp theo những con chim kia cũng mổ và chúng để những hạt đậu vào trong bát. Chưa đến nửa giờ đồng hồ, đàn chim đã nhặt xong chỗ đậu và bay đi. Lọ Lem mang những bát đậu đến cho mụ dì ghẻ, nhưng mụ ta nói:

- Không gì có thể giúp được con rồi. Mẹ không thể để con đi cùng được, vì con không có gì để mặc và con cũng không biết khiêu vũ. Mẹ và các chị sẽ chỉ thấy hổ thẹn vì con thôi!

Nói xong, mụ quay lưng lại Lọ Lem và đi vội về phía chỗ hai cô con gái hư của mụ. Khi họ lên đường, Lọ Lem đi ra mộ mẹ mình ở dưới cây phỉ và khóc:

"Hỡi cây con ơi, hãy rung lên đi!

Để cho vàng bạc rụng xuống người ta."

Con chim đáp lại, ném cho Lọ Lem bộ váy bằng vàng và bạc và đôi giày bằng lụa được thêu bằng những sợi bạc. Nàng vội mặc váy và đi đến đám cưới. Lọ Lem đẹp lộng lẫy trong bộ váy toàn bằng vàng khiến cho mụ dì ghẻ và hai cô chị không thể nhận ra nàng và cứ nghĩ nàng hẳn phải là một cô công chúa của nước nào đó. Họ không thể tưởng tượng ra được đó là Lọ Lem. Bọn họ nghĩ nàng còn đang ngồi ở nhà nhặt những hạt đậu trong đống tro.

Hoàng tử tiến lại chỗ Lọ Lem đứng, cầm tay nàng và khiêu vũ. Thật ra hoàng tử có nhảy với ai khác đâu và chàng cứ giữ

dịt lấy tay Lọ Lem. Khi nào có ai đến và mời nàng nhảy, thì hoàng tử lại nói: "Đó là bạn nhảy của tôi đấy".

Nàng nhảy đến tận đêm khuya nên muốn về nhà, hoàng tử liền nói: "Ta sẽ đưa nàng về" vì chàng muốn biết nàng là con gái nhà ai mà lại đẹp làm vậy. Nhưng nàng đã khéo léo thoát khỏi hoàng tử và đi vào chuồng chim câu của cha mình. Lúc này hoàng tử đợi cho đến khi cha nàng đến và nói với ông là có một cô gái không rõ tung tích đã chui vào chuồng chim câu của ông. Ông già nghĩ liệu đó có phải là Lọ Lem của ông không. Rồi ông cầm rìu và cuốc chim đưa cho hoàng tử để đập cái chuồng chim đi. Tuy nhiên không có ai ở trong đó cả. Khi hai người đi vào trong nhà, Lọ Lem đang nằm trên đống tro, quần áo bẩn thỉu, một ngọn đèn dầu nhỏ cháy leo lét trên bệ lò sưởi của ống khói. Lúc nãy Lọ Lem đã nhanh nhẹn nhảy khỏi chuồng chim câu và chạy về chỗ cây phỉ. Nàng đã cởi bỏ bộ quần áo đẹp và để trên mộ. Khi con chim mang đi, nàng mới đi về nhà bếp, ngồi vào đống tro và mặc chiếc áo khoác màu xám vào.

Ngày hôm sau khi lễ hội lại tiến hành và cha mẹ nàng cùng các cô chị lên đường, Lọ Lem đi đến cây phỉ và gọi to:

"Hỡi cây con, hãy rung lên đi!

Để cho vàng bạc trút xuống người ta."

Con chim đáp lại, quẳng cho nàng bộ đồ còn lộng lẫy hơn những bộ đồ trước mà cô đã nhận và đôi giày làm toàn bằng vàng. Khi nàng xuất hiện trong đám cưới trong bộ đồ đó, mọi người ngỡ ngàng không còn biết nói sao nữa. Hoàng tử không khiêu vũ với ai khác, ngoài Lọ Lem, và cứ ai đến định mời nàng nhảy thì hoàng tử lại nói:

- Nàng là bạn nhảy của ta rồi.

Đến chiều tối Lọ Lem muốn về nhà và hoàng tử muốn đưa nàng về, nhưng nàng đã trốn khỏi chàng nhanh đến nỗi hoàng tử không theo kịp. Tuy nhiên, hoàng tử đã chuẩn bị cho trò chơi này rồi: chàng cho sơn các bậc thang màu hắc ín và khi Lọ Lem chạy xuống bậc thang, chiếc giày của nàng dính chặt vào đó. Hoàng tử nhặt lên và thấy nó nhỏ xinh, làm bằng vàng nguyên.

Sáng hôm sau hoàng tử mang đến chỗ người cha của Lọ Lem và nói:

- Không ai khác sẽ là vợ ta, trừ cô gái đi vừa chiếc giày vàng này.

Hai cô con gái của mụ dì ghẻ nghe thấy thế, sướng quá vì các cô cũng có những đôi bàn chân đẹp. Cô chị cầm chiếc giày và mang vào phòng thử, bà mẹ đứng ngay bên cạnh. Tuy nhiên chiếc giày quá nhỏ so với chân cô ta, nên không thể ních ngón chân cái vào được. Mẹ cô ta liền đưa con dao và nói:

- Con hãy cắt bớt ngón chân đi. Khi con dã là hoàng hậu rồi, con đâu có phải đi bộ nữa.

Cô gái cắt bớt ngón chân đi, cố nhét bàn chân vào chiếc giày, cắn răng chịu đau đớn và đi ra gặp hoàng tử. Hoàng tử đưa cô ta lên ngựa như cô dâu vậy và cưỡi ngựa đi thẳng. Nhưng họ phải đi qua ngôi mộ có hai con chim bồ câu đang đậu trên cành cây phỉ. Hai con chim kêu to lên:

"Trông kìa, hãy trông kìa
Vào chiếc giày cô ta đi kìa.
Máu chảy bê bết vì chiếc giày nhỏ quá.
Cô ta không phải là cô dâu chàng gặp ở vũ hội đâu."

Hoàng tử nhìn xuống chân cô gái và thấy máu rỉ ra. Hoàng tử liền quay ngựa lại, trả cô dâu giả về nhà và nói dứt khoát cô ta không phải là người mà chàng cần và cô gái kia lại đi thử. Cô ta mang chiếc giày vào trong buồng và thật may là cô ta nhét được tất cả các ngón chân vào vừa, nhưng gót chân lại to quá. Bà mẹ lại đưa cho cô ta con dao và bảo:

- Con hãy gọt bớt gót chân đi. Khi đã là hoàng hậu rồi, con đâu có phải đi bộ nữa.

Cô gái gọt gót chân đi, cố nhét bàn chân vào chiếc giày, cắn răng chịu đau đớn và đi gặp hoàng tử. Hoàng tử đưa cô ta lên ngựa, coi đấy là cô dâu và phi ngựa đi thẳng. Khi qua cây phỉ, hai con chim bồ câu đang đậu ở đó lại kêu to lên:

"Hãy trông kìa, hãy trông kìa
Vào chiếc giày cô ta đi kìa.

Máu be bét cả, vì chiếc giày nhỏ quá.
Cô ta không phải là cô dâu mà chàng gặp ở vũ hội đâu."

Hoàng tử nhìn xuống và thấy máu đang chảy ra khỏi chiếc giày, làm cho chiếc nịt tất của cô ta vấy toàn máu đỏ loe loét. Hoàng tử quay ngựa lại và trả cô dâu giả về nhà cô ta.

- Cô này cũng không phải là cô dâu. Thế ông không có cô con gái nào khác sao? – Hoàng tử hỏi.

- Dạ thưa, không ạ - Người bố nói – Chỉ còn con bé Lọ Lem, con gái của vợ trước đã chết của thần thôi. Cháu nó xấu xí, nên không thể làm hoàng hậu được.

Hoàng tử bảo ông ta gọi cô gái đó ra, nhưng người mẹ ghẻ nói:

- Dạ thưa hoàng tử, cháu nó bẩn thỉu, trông đến khiếp ấy ạ.

Tuy nhiên hoàng tử yêu cầu được gặp cô gái và Lọ Lem được gọi ra. Trước hết nàng rửa hai tay và mặt cho thật sạch và đi gặp và nhún gối chào hoàng tử. Hoàng tử đưa cho nàng chiếc giày. Nàng ngồi xuống chiếc ghế đẩu, bỏ chân khỏi chiếc guốc gỗ và đi vào chiếc giày, thật vừa vặn. Sau đó nàng đứng lên và hoàng tử nhìn thẳng vào mặt nàng, nhận ra cô gái xinh đẹp đã khiêu vũ cùng mình.

- Đây là cô dâu thật sự của ta rồi! – Hoàng tử reo lên.

Mụ dì ghẻ và hai cô con gái hoảng sợ quá, giận tím cả mặt. Nhưng hoàng tử đã đưa Lọ Lem lên ngựa và phi thẳng. Khi đi qua cây phỉ, hai con chim bồ câu nói to:

"Hãy nhìn kìa, hãy nhìn kìa
Vào chiếc giày mà nàng đi kìa.
Đúng là chiếc giày đó, không có máu chảy.
Nàng đúng là cô dâu mà chàng gặp ở vũ hội."

Khi những con chim bồ câu thông báo thế xong, chúng bay và đậu lên hai vai của Lọ Lem, một con bên vai phải, một con bên vai trái và chúng đứng ở yên đó.

Ngày hôm đó đám cưới hoàng tử được tổ chức, hai cô chị đến để nịnh bợ lấy lòng và cùng hưởng vận may với Lọ Lem. Khi cô dâu chú rể ra nhà thờ, cô chị lớn đi bên phải và cô chị thứ hai đi

bên trái. Bỗng nhiên hai con chim bồ câu mổ, lấy đi mỗi cô một mắt. Khi từ nhà thờ đi về nhà, cô chị đi bên trái và cô em đi bên phải và hai con chim bồ câu mổ mất nốt hai mắt còn lại của hai cô chị đó. Thế là bọn chúng bị trừng phạt cho đến hết đời bị mù vì tội độc ác và ma mãnh./.

* 22 *

CÂU ĐỐ HẮC BÚA

Ngày xửa ngày xưa có một vị hoàng tử rất khao khát được đi chu du thiên hạ và chàng chỉ mang người hầu trung thành duy nhất đi theo. Một hôm đi đến một khu rừng thì trời tối mịt. Chàng không tìm được nơi nghỉ chân qua đêm và cũng không biết xoay xở ra sao nữa. Lúc ấy chàng nhìn thấy có một cô gái đi về phía một túp lều nhỏ. Chàng đi lại gần và thấy cô gái đó còn trẻ và đẹp. Chàng nói với cô ta:

- Cô em ơi, cô có cho rằng tôi và người hầu của tôi có thể nghỉ ở trong túp lều qua đêm được không?

- Sao cơ, à, được chứ sao, nhưng tôi không khuyên thế đâu. Đừng có mà đi vào trong đó – Cô gái nói với một giọng buồn.

- Tại sao lại không? – Hoàng tử hỏi.

Cô gái thở dài và nói:

- Bà mẹ ghẻ của tôi có pháp thuật đấy và bà ta không có thiện cảm với người lạ đâu.

Hoàng tử nhận ra mình đã vào nhà của một mụ phù thủy rồi. Nhưng trời tối và không thể đi tiếp được. Nhưng chàng chẳng biết sợ là gì, nên quyết định đi vào. Bà cụ già đang ngồi trên chiếc ghế bành bên bếp lửa và nhìn người lạ mặt bằng hai con mắt đỏ như cội.

- Xin chào! – Mụ ta hầm hè rồi tảng lờ như rất thân thiện – Xin mời ngồi và nghỉ cho thoải mái.

Mụ ta đang nấu cái gì đó trong một cái nồi con trên bếp lửa, thỉnh thoảng lại cời than lên. Cô gái đã cảnh báo hoàng tử và người hầu phải cẩn thận đừng có uống hay ăn cái gì của mụ ta cả, vì mụ ta nấu chất giết chết người. Hai người ngủ ngon lành cho đến sáng sớm hôm sau. Khi đang chuẩn bị để đi và hoàng tử đã ngồi trên lưng ngựa thì mụ ta nói:

- Hãy đợi một tý! Ta muốn mời các người một chén rượu chia tay.

Trong lúc mụ ta chạy đi lấy rượu thì hoàng tử phi ngựa đi thẳng, nhưng người hầu vẫn còn đang loay hoay buộc dây cương ngựa cho chặt, nên vẫn còn nán lại, và ngay lúc đó mụ phù thủy độc ác quay lại, tay cầm rượu.

- Hãy mang chỗ rượu này cho chủ của anh – Mụ ta nói, nhưng ngay lúc ấy cốc rượu lại bị vỡ ra, chất độc văng khắp người con ngựa, độc đến nỗi con vật lăn ra chết liền. Người hầu chạy theo ông chủ của mình và kể lại tất cả những gì xảy ra, nhưng anh ta không muốn để mất bộ cương ngựa nên đã quay lại lấy. Khi anh ta đến chỗ con ngựa nằm chết, một con quạ vẫn còn ngồi đó ăn thịt ngựa.

- Ai mà biết được mình có thể tìm được cái gì ngon hơn để ăn ngày hôm nay đây? – Người hầu nói, rồi giết chết con quạ và mang theo.

Họ tiếp tục cuộc hành trình suốt ngày hôm đó trong khu rừng nhưng không sao tìm được đường ra. Khi màn đêm buông xuống, họ đến một quán trọ và bước vào. Người hầu đưa con quạ cho chủ quán và bảo anh ta chuẩn bị cho bữa ăn tối. Tuy nhiên họ lại chui vào đúng một ổ toàn những tên giết người. Trời tối, mười hai tên cướp về và muốn giết chết họ để cướp của cải. Nhưng trước khi bắt tay vào việc, bọn chúng ngồi xuống bàn đánh chén, cả chủ quán và mụ phù thủy tham gia. Tất cả bọn chúng đều ăn món xúp thịt quạ. Chúng vừa mới húp được vài miếng thì đã lăn ra chết cả, vì con quạ đã bị nhiễm độc từ thịt

con ngựa. Lúc này không còn ai trong ngôi nhà to lớn, trừ cô con gái chủ quán, một cô gái lương thiện và không can dự vào bất cứ một hành động độc ác nào của những tên giết người. Cô mở tất cả những cửa trong quán trọ và dẫn hoàng tử đi tham quan những kho báu vô cùng to lớn mà những tên cướp đã tích lũy được. Tuy nhiên, hoàng tử không cần gì những thứ đó và nói với cô gái rằng cô hãy giữ lấy, rồi chàng phóng ngựa đi cùng người hầu của mình.

Sau khi đi được một lúc lâu thì họ đến một thành phố có một cô công chúa xinh đẹp, nhưng tính tình ngang ngược sống. Cô ta đã từng tuyên bố rằng mình chỉ lấy người nào có thể đưa cho cô một câu đố hắc búa mà cô không thể nào giải được, còn ngược lại câu đố nào mà cô có thể giải được, thì người đó sẽ bị chặt đầu. Cô công chúa đó được ba ngày để nghĩ cách giải câu đố, nhưng cô là một người thông minh nên lần nào cô cũng có thể giải được trước thời hạn. Thực ra đã có chín người đàn ông bỏ mạng trước khi hoàng tử đến. Nhưng hoàng tử ngỡ ngàng trước sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành của công chúa nên chàng sẵn sàng liều mạng một phen. Chàng xuất hiện trước mặt công chúa và ra câu đố.

- Đố công chúa ai là một kẻ không bị ai giết mà cũng chết. vậy mà kẻ đó lại giết chết được mười hai mạng.

Công chúa không biết ý nói thế là gì, nên nàng nghĩ mãi mà vẫn không thể tìm ra câu giải đáp. Nàng đã đọc tham khảo rất nhiều sách đố nhưng không có câu đố nào như vậy. Nói tóm lại trí khôn của nàng chỉ có giới hạn, nên công chúa lúng túng không biết làm sao bây giờ. Vì vậy đêm đầu tiên, cô ra lệnh cho thị tì của mình lẻn vào buồng của hoàng tử và nghe trộm giấc ngủ của chàng, vì cô cho rằng trong khi ngủ, chàng có thể nói mê ra lời giải của câu đố. Nhưng người hầu khôn ngoan của hoàng tử đã nằm thay thế hoàng tử trên giường, nên khi người hầu của công chúa lẻn vào, anh ta liền lột chiếc áo khoác ngoài mà cô ta quấn quanh người, rồi đánh cho cô ta một trận đuổi đi. Đến đêm thứ hai, công chúa sai cô hầu phòng đi trinh thám

xem có thể nghe lỏm được gì, nhưng người hầu của hoàng tử lần này lại lột được chiếc áo quấn quanh người cô hầu phòng và nện cho cô ta một trận, đuổi đi. Đến đêm thứ ba, hoàng tử cho rằng đêm đó sẽ an toàn nên chàng nằm xuống giường ngủ. Tuy nhiên lần này công chúa lại đích thân đến. Cô mặc chiếc áo khoác màu xám và ngồi xuống cạnh hoàng tử. Chắc mẩm hoàng tử đã ngủ say và đang nằm mơ, công chúa mới nói chuyện với hoàng tử và hy vọng chàng sẽ nói cho mình lời giải trong lúc nằm mơ. Nhưng chàng lại tỉnh và nghe được hết mọi thứ.

- Một kẻ không bị ai giết mà cũng chết có nghĩa là gì? – Công chúa hỏi.

- Một con quạ ăn thịt xác một con ngựa bị đầu độc chết và đã chết theo – Hoàng tử ú ớ trả lời.

- Vậy sao kẻ đó lại giết chết được mười hai người là có ý gì? – Công chúa gặng hỏi.

- Đó chính là mười hai tên giết người đã ăn phải thịt quạ và lăn ra chết.

Khi công chúa biết được lời giải, nàng muốn lủi đi chỗ khác, nhưng hoàng tử đã nắm chặt lấy chiếc áo khoác ngoài, nên công chúa đành phải để lại. Sáng hôm sau, công chúa tuyên bố nàng đã giải xong câu đố khó đó và ra lệnh cho mười hai vị giám khảo phải đến ngay. Rồi công chúa giải cho họ nghe, nhưng hoàng tử đòi phải được điều trần và tuyên bố:

- Công chúa đã lẻn vào phòng ngủ của tôi trong lúc đêm khuya và hỏi tôi tất cả về câu đố đó. Nếu không làm sao công chúa giải được.

- Hãy chứng minh điều đó! – Giám khảo nói.

Người hầu của hoàng tử liền mang ba chiếc áo khoác, và khi ban giám khảo nhìn thấy chiếc áo khoác màu xám mà công chúa thường mặc, họ liền nói:

- Hãy mang chiếc áo khoác đó ra thêu bằng vàng và bạc, vì nó sẽ là chiếc áo cưới của công chúa đấy./.

* 23 *

CHUYỆN CON CHUỘT, CON CHIM VÀ MIẾNG XÚC XÍCH

Ngày xửa ngày xưa, có một con chuột, con chim và miếng xúc xích gặp nhau và dựng nên một ngôi nhà. Chúng sống với nhau hòa thuận và hạnh phúc trong suốt một thời gian dài và đã tăng số tài sản lên một cách đáng kể. Công việc của con chim là hàng ngày bay vào trong rừng nhặt củi về. Con chuột mang khiêng nước, nhóm bếp và dọn bàn ăn, trong khi miếng xúc xích nấu ăn.

Song những ai đã có cuộc sống sung sướng lại luôn tìm cách để sống được sướng hơn. Một hôm con chim đang bay quanh quẩn thì cậu ta gặp một con chim khác và khoe khoang về cuộc sống tuyệt vời của mình. Nhưng con chim kia lại gọi cậu ta là một tên ngốc đáng thương vì cậu ta phải làm đủ mọi việc khó nhọc, trong khi bạn của cậu ta chỉ việc ngồi mát ăn bát vàng. Mà quả có thế thật. Sau khi chị chuột mà nhóm xong bếp và xách nước về nhà, thì thường thường chị ta đi vào phòng nằm nghỉ đợi cho đến khi mọi người gọi ra dọn cơm. Miếng xúc xích lúc nào cũng ở bên cái nồi và chăm chú nấu nướng, và trước khi đến giờ ăn cơm, cậu ta thường lẻn qua miếng thịt hầm hoặc chỗ đám rau trong nồi để xem xem mọi thứ đã vừa đủ mắm muối chưa. Miếng xúc xích chỉ phải làm thế thôi. Khi chim bay về nhà và để bó củi xuống, mọi người mới ngồi vào bàn ăn. Ăn xong, tất cả đều đánh một giấc ngon lành cho đến tận sáng hôm sau. Đó là cuộc đời tuyệt vời của họ.

Tuy nhiên chim ta cứ phân vân trước những gì con chim kia nói, nên ngày hôm sau cậu ta bỏ, không bay vào rừng nữa. Cậu ta bảo với các bạn rằng cậu ta làm nô lệ thế là đủ lắm rồi và chắc hẳn các bạn tưởng là cậu ta ngu ngốc lắm thì phải. Cậu ta yêu cầu mọi người phải thay đổi cách sắp xếp công việc lại. Chị

chuột và anh bạn xúc xích tranh cãi nhau, phản đối việc làm đó, nhưng cậu chim vẫn cứ khăng khăng ý kiến của mình, cho rằng phải thay đổi cách làm việc. Thế là họ phải rút thăm và cuối cùng miếng xúc xích phải đi vào rừng kể từ ngày hôm đó, trong khi chị chuột làm đầu bếp và cậu chim đi xách nước.

Điều gì đã xảy ra?

Sau khi miếng xúc xích đi kiếm củi, chim bắt tay vào nhóm bếp và chị chuột đặt siêu nước lên bếp. Rồi họ ngồi đợi miếng xúc xích mang củi về cho ngày hôm sau. Tuy nhiên miếng xúc xích đi lâu quá khiến cho hai người ở nhà thấy khó chịu và con chim bay đi một quãng để đón xúc xích. Nhưng đi khỏi nhà không xa lắm, cậu ta gặp ngay một con chó và biết rằng con chó đó đã coi miếng xúc xích là trò đùa vui, nên đã tóm lấy cậu ta và nuốt chửng rồi. Cậu chim nổi giận và lên án con chó là tên cướp đường, nhưng chẳng ích gì, vì con chó cứ khăng khăng cho rằng nó đã thấy những chữ giả trên người miếng xúc xích, vì thế miếng xúc xích phải trả giá bằng mạng sống của mình.

Lúc này cậu chim buồn bã nhặt củi và mang về nhà. Cậu ta kể lại cho chị chuột nghe những gì mình đã chứng kiến và nghe được, và cả hai đều rất đau khổ. Nhưng họ đồng ý sẽ làm hết sức mình để được ở bên nhau. Trong khi cậu chim dọn bàn ăn, chị chuột chuẩn bị bữa ăn. Chị ta định cho mắm muối vào món canh nấu và lướt qua đám rau xanh như cậu xúc xích thường làm, nhưng chưa kịp lặn đến giữa nồi canh thì chị ta mắc cạn ở đó và thế là phải trả giá bằng mạng sống của mình.

Khi cậu chim đi lại để ăn cơm, thì không thấy chị đầu bếp đâu. Cậu ta đau khổ quá, đành rải củi khắp quanh chỗ đó, miệng gọi tìm chị chuột. Nhưng không tìm thấy chị đầu bếp đâu nữa. Do đãng trí nên cậu chim để cho củi bén lửa và cả ngôi nhà bốc cháy đùng đùng. Khi cậu ta chạy vội đi tìm nước thì xô nước tuột khỏi tay và rơi xuống giếng, kéo theo cả cậu chim. Không sao bay thoát khỏi giếng, cậu ta đã bị chết đuối ở dưới giếng./.

* 24 *

MẸ HOLLE

Ngày xưa có một bà góa có hai cô con gái, một cô xinh đẹp và chăm chỉ, còn một cô xấu xí và lười biếng. Nhưng bà ta lại yêu quý cô con gái xấu xí và lười biếng bởi vì cô đó mới là con của bà ta. Cô con gái kia phải làm mọi việc trong nhà nên người lúc nào cũng bẩn thỉu, trông như cô bé lọ lem. Hàng ngày cô gái tội nghiệp đó phải ngồi gần giếng bên đường và xe chỉ cho đến khi các ngón tay chảy máu mới thôi.

Một hôm, không may cuộn chỉ dính đầy máu và khi cô gái cúi xuống giếng để rũ cho sạch thì cuộn chỉ đã rơi xuống tận đáy giếng. Cô gái bật khóc, chạy đến chỗ mụ dì ghẻ và kể cho bà ta nghe sự tình. Mụ dì ghẻ liền chửi mắng cô thậm tệ.

- Mày đánh rơi cuộn chỉ xuống đó thì mày phải lấy nó lên.

Cô gái quay trở lại giếng nhưng không biết bắt đầu như thế nào. Cô gái hoảng sợ đến nỗi cô nhảy tùm xuống giếng để tìm cuộn chỉ, nhưng cô bị bất tỉnh. Khi tỉnh dậy thì thấy mình nằm trên một cánh đồng cỏ vô cùng đẹp, mặt trời chiếu sáng và có muôn vàn những bông hoa mọc quanh. Cô đi qua cánh đồng cỏ và một loáng sau đã đến lò nướng bánh mì có rất nhiều bánh mì, nhưng bánh mì lại hét lên:

- Hãy nhặt tôi ra! Hãy nhặt tôi ra với kẻo tôi sẽ chết cháy ở đây mất. Nướng tôi thế là đủ rồi!

Cô gái chạy đến lò nướng bánh mì và lấy cái cời của người nướng bánh mì và lần lượt kều tất cả những ổ bánh mì ra khỏi lò. Sau đó cô gái đi tiếp đến một cái cây táo nặng trĩu quả.

- Hãy rung tôi đi! Hãy rung tôi đi! Táo của tôi chín cả rồi – Cây táo kêu to.

Cô gái rung cây táo, quả rơi xuống như mưa, và cứ thế cô rung cho đến khi không còn quả nào trên cây nữa mới thôi. Sau

khi nhặt và chất đống, cô gái lại đi tiếp. Cuối cùng cô đi đến một túp lều con có một bà cụ già đang ngồi nhìn ra ngoài cửa sổ. Bà ta có bộ răng to đến nỗi cô gái sợ quá, định bỏ chạy. Nhưng bà cụ gọi với theo:

- Sao cháu lại sợ thế? Hãy ở lại đây với ta, và nếu như cháu làm công việc trong nhà chăm chỉ, mọi thứ sẽ trở nên tốt đẹp đối với cháu. Chỉ cần cháu dọn dẹp giường chiếu cẩn thận, gọn gàng và lắc cho lông nó bay đi là được. Lúc đó tuyết sẽ rơi xuống trái đất, vì ta là Mẹ Holle mà (Ngày xưa mỗi khi tuyết rơi, người dân bang Hessia, miền trung nước Đức, lại thường nói Mẹ Holle đang dọn giường chiếu – Người dịch).

Nghe bà cụ nói thật dịu dàng nên cô gái lấy hết can đảm và đồng ý ở lại phục vụ bà cụ. Cô giúp bà cụ mọi việc trong nhà. làm bà vui lòng, và lần nào cô cũng lắc chiếc giường thật mạnh cho lông bay khỏi, trông như những bông tuyết. Đáp lại, bà cụ đối xử với cô thật tốt. Không bao giờ bà nặng lời với cô, hàng ngày cho cô ăn ngon, hết thịt rán lại đến thịt luộc. Sau một thời gian dài ở lại với bà Mẹ Holle, cô trở nên buồn bực. Thoạt tiên, cô không biết điều gì làm cho cô khó chịu, nhưng cuối cùng cô cũng nhận ra mình nhớ nhà. Mặc dù mọi thứ ở đây tốt hơn gấp ngàn vạn lần ở nhà, nhưng cô vẫn muốn về nhà mình. Cuối cùng cô nói với Mẹ Holle:

- Con rất muốn về nhà, và mặc dù mọi thứ ở đây thật tuyệt vời, con vẫn phải trở về với bà con của mình.

- Ta rất mừng là con muốn trở về nhà, và vì con đã phục vụ ta thật trung thành, nên ta muốn đích thân đưa con về – Bà cụ trả lời.

Bà cầm tay cô gái và dẫn cô ra đến một cái cửa to. Khi cửa mở và cô gái đang đứng dưới lối cửa thì một cơn mưa vàng trút lên người cô, khiến cho toàn thân cô được phủ một lớp vàng

- Ta muốn thưởng cho con vì con đã làm việc chăm chỉ – Mẹ Holle nói và bà còn đưa trả lại cho cô gái cuộn chỉ bị rơi xuống giếng. Bỗng nhiên cửa đóng lại và cô gái lại thấy mình trở lại trái đất, không xa nhà mẹ mình là mấy. Khi cô đi vào sân, thì

con gà trống đậu trên giếng gáy:

"Cúc cù cu cu!

Cô gái vàng, cô có gì mới vậy?"

Cô gái đi vào nhà. Mụ dì ghẻ và cô em gái nhìn thấy người cô toàn vàng, nên họ đón tiếp cô vui vẻ. Rồi cô kể cho họ nghe tất cả những gì đã xảy ra với mình. Rồi mụ dì ghẻ thấy cô được giàu có là vậy, mụ ta cũng muốn sắp xếp cho đứa con gái xấu xí và lười biếng của mình cũng có được vận may như vậy. Vì thế, đứa con gái của mụ ra ngồi bên bờ giếng và xe chỉ, rồi nó lấy ngón tay đâm vào bụi cây gai cho chảy máu và bôi vào cuộn chỉ. Sau đó nó ném cuộn chỉ xuống giếng, rồi nhảy liền theo. Giống như người chị của mình, nó đến một cánh đồng cỏ đẹp và đi dọc theo cùng con đường đó. Khi đi đến lò nướng bánh mì, bánh mì kêu lên:

- Hãy kểu tôi ra đi! Hãy kểu tôi ra đi kẻo tôi cháy mất! Tôi được nướng khá lâu rồi!

Nhưng cô gái lười biếng trả lời:

- Ta đâu có muốn để người vấy bẩn!

Cô ta đi tiếp và một lát sau đến chỗ cây táo. Cây táo kêu lên:

- Hãy rung ta đi! Hãy rung ta đi! Quả của ta chín lắm rồi!

Tuy nhiên cô gái lười biếng đã trả lời:

- Nhà người nói nghiêm túc đấy chứ? Một quả táo sẽ rơi xuống trúng đầu ta thì sao.

Thế là cô ta lại đi tiếp và đến túp lều của Mẹ Holle, nhưng cô gái không sợ hãi vì đã được nghe kể về bộ răng to của bà cụ già. Bà cụ liền sai bảo cô gái đi làm việc. Hôm đầu tiên, cô gái cố làm việc thật chăm chỉ và vâng lời Mẹ Holle khi bà cụ sai bảo cô, vì trong đầu cô lúc nào cũng nghĩ đến vàng. Đến ngày thứ hai, cô gái bắt đầu chểnh mảng công việc, và đến ngày thứ ba cô ta lại lãng phí thời gian nhiều hơn. Cô ta không muốn ngủ dậy vào sáng sớm, mà cũng không dọn giường chiếu cho Mẹ Holle theo đúng nhiệm vụ, và rõ ràng cô ta không lắc cho lông bay hết khỏi giường. Chẳng bao lâu Mẹ Holle thấy ngán cô ta và đã đuổi việc cô. Cô gái lười biếng sướng lắm vì đã được đi khỏi đó, nên

chỉ mong lúc này vàng sẽ trút như mưa xuống người mình. Mẹ Holle dẫn cô ta ra cửa, nhưng khi cô ta đứng ở ngay dưới lối cửa, một cái siêu đựng đầy hắc ín đã đổ ụp xuống người cô ta, chứ không phải là vàng.

- Đó là phần thưởng cho việc làm của nhà ngươi đấy – Mẹ Holle nói xong, đóng cửa lại. Cô gái lười biếng trở về nhà, người phủ đầy hắc ín. Con gà trống nhìn thấy thế, liền gáy:

"Cúc cù cu cu!

Cô gái bẩn thỉu kia, cô có gì mới vậy?"

Hắc ín không sao rũ sạch khỏi người cô gái và cứ bám vào người cô ta suốt cả cuộc đời./.

* 25 *

CHUYỆN BẢY CON QUẠ

Ngày xưa một người có bảy con trai, nên bác ta khao khát có được một mụn con gái, nhưng không làm sao thực hiện được. Một hôm vợ bác ta lại cho một hy vọng có được một người con nữa. Và khi đứa bé sinh ra thì đó lại chính là một cô con gái. Hai vợ chồng bác ta vô cùng sung sướng, nhưng đứa bé yếu quá, nên phải làm lễ rửa tội ở nhà. Người bố liền sai một cậu con trai chạy thật nhanh đến giếng để lấy nước làm lễ rửa tội. Sáu người em trai liền chạy theo. Đứa nào cũng muốn đến trước để lấy nước, nên làm cho cái gàu rơi xuống giếng. Cả bảy anh em đứng đó, không biết phải làm gì, mà cũng không dám về nhà. Thấy chúng không về, người bố sốt ruột liền nói:

- Bọn này chắc lại quên nhiệm vụ ta sai làm rồi. Chắc chúng lại nghịch ngợm chơi bời rồi - Do sợ con gái mình bị chết mà không được làm lễ thánh, nên bác ta tức giận nói thật to – Bọn

mày hãy biến thành quạ cả đi!

Vừa nói xong thì bác ta đã nghe thấy có tiếng quạ kêu ngay trên đầu mình. Bác ta ngẩng lên nhìn thì thấy có bảy con quạ đen nhánh như than đang bay đi. Đã quá muộn để cha mẹ chúng rút lại lời nguyền rủa đó, nhưng dù cho họ quá sầu muộn vì đã mất bảy người con trai, họ vẫn còn thấy được an ủi chút ít vì có cô con gái đáng yêu, mỗi ngày lớn lên, xinh đẹp ra. Suốt một thời gian dài, cô bé không biết là mình có bảy người anh trai, vì cha mẹ cô cố giữ kín chuyện đó. Nhưng một hôm cô nghe lỏm được có người nói về cô. Họ khác nhau là dẫu cho cô có đẹp là mấy, cô thật sự lại là nguyên nhân dẫn đến sự bất hạnh của những người anh trai của cô. Nghe thấy thế, cô bé buồn lắm. Cô chạy đến bên bố mẹ và hỏi có phải cô có những người anh trai và điều gì đã xảy đến với họ. Bố mẹ cô không thể giấu cô được nữa, nhưng họ nói đó là do ý trời, chứ không phải là do cô sinh ra ở trên đời này. Tuy nhiên số phận của những người anh trai đã đè nặng lên lương tâm của cô, và cô nghĩ mình phải có trách nhiệm cứu lấy họ. Kể từ đó trở đi, cô nghĩ đến họ không lúc nào nguôi. Cuối cùng cô trốn đi tìm dấu vết của những người anh trai của mình để giải thoát cho họ, dẫu cho cô có phải trả giá như thế nào. Cô chỉ mang theo có một vật duy nhất, đó là chiếc nhẫn nhỏ bé, như một kỷ vật để cô nhớ đến cha mẹ, một ổ bánh mì để ăn cho đỡ đói lòng, một bình nước để uống đỡ khát và một cái ghế đẩu con để ngồi nghỉ khi mệt mỏi.

Cô lên đường, đi thẳng một mạch, xa tít đến tận nơi tận cùng của thế giới. Cô đi đến mặt trời, nhưng nóng khủng khiếp quá, đã từng ăn thịt trẻ con. Cô liền nhanh chóng tránh khỏi nơi đó và đi đến mặt trăng, nhưng lại lạnh quá, chưa kể là còn độc ác nữa. Khi mặt trăng nhìn thấy cô đã nói: "Ta ngửi thấy mùi gì nhỉ! Ta ngửi thấy mùi thịt người!" Ngay lập tức cô bỏ chạy liền đến những vì sao và họ tỏ ra thân thiện và tử tế với cô. Mỗi ngôi sao lại ngồi trên một chiếc ghế con của riêng mình, nhưng ngôi sao mai đứng dậy, đưa cho cô một cẳng gà và nói:

- Nếu cô không có được chiếc cẳng gà này, cô sẽ không thể mở

được cửa ngọn núi thủy tinh và đó chính là nơi cô sẽ tìm thấy các người anh trai của mình.

Cô bé cầm lấy cẳng gà, gói cẩn thận vào trong một mảnh vải và tiếp tục cuộc hành trình cho đến khi đi đến ngọn núi thủy tinh. Cổng khóa trái, nhưng cô đã sẵn sàng cầm chiếc cẳng gà trong tay. Khi cô mở miếng vải ra thì thấy không có gì ở trong đó. Ôi, thế là cô đã đánh mất tặng phẩm của những vì sao tốt bụng kia rồi. Phải làm gì bây giờ đây? Cô muốn cứu các anh trai mình, nhưng không có chìa khóa mở ngọn núi thủy tinh. Cô em gái tốt bụng đó liền cầm lấy con dao, cắt ngay một ngón tay nhỏ của mình, nhét vào trong cổng, và thật may là đã mở được cổng. Sau khi đi vào, có một chú lùn tiến lại và nói:

- Cháu đang tìm gì vậy, cháu gái?

- Cháu đang tìm những người anh trai của cháu, đó là bảy con quạ - Cô bé trả lời.

- Các ông chủ quạ không có nhà. Nhưng nếu cháu muốn đợi ở đây chờ họ về thì xin mời vào.

Sau đó chú lùn chuẩn bị bữa ăn cho bảy con quạ trên bảy chiếc đĩa nhỏ, cùng với bảy chiếc chén, và cô em gái ăn mỗi đĩa một miếng, uống mỗi chén một ngụm nước. Khi cô đến chiếc chén cuối cùng, cô cầm chiếc nhẫn mà cô mang theo và thả vào đó.

Ngay lập tức có tiếng lao xao trên không và chú lùn nói:

- Đấy, các ông chủ quạ sắp về đến nhà rồi đấy.

Khi những con quạ về đến nhà, họ muốn ăn và uống ngay. Nhưng lần lượt con nào cũng kêu: "Ai ăn đĩa của tôi thế này? Ai uống chén của tôi thế này? Đúng là miệng người rồi".

Khi người anh trai thứ bảy uống cạn chén của mình thì một chiếc nhẫn con lăn ra. Anh nhìn và nhận ra đó là chiếc nhẫn của bố mẹ mình.

- Chúa Trời đã phái em gái chúng ta đến đây rồi. Vậy là chúng ta đã được cứu rồi!

Cô gái đứng ở đằng sau cánh cửa nghe thấy thế, liền xuất hiện và tất cả những con quạ trở lại thành người. Họ ôm hôn nhau và sung sướng trở về nhà./.

* 26 *

CÔ BÉ ĐỘI MŨ ĐỎ

Ngày xửa ngày xưa có một cô bé thật dễ thương. Ai nhìn thấy cô bé cũng đều mang lòng yêu mến. Nhưng bà của cô yêu cô nhất. Bà cho cô bao nhiêu cũng vẫn thấy không vừa lòng. Có một lần bà làm cho cô bé một tặng phẩm, đó là một chiếc mũ nhung đỏ nhỏ. Trông nó đẹp quá khiến cho cô bé cứ nài nỉ bà luôn được đội nó trên đầu. Chính vì thế mà cô bé được gọi là Cô Bé Đội Mũ Đỏ.

Một hôm mẹ nói với cô:

- Nào, Mũ Đỏ của mẹ lại đây nào. Con hãy mang chỗ bánh ngọt và chai rượu vang đến cho bà ngoại hộ mẹ. Bà ốm yếu lắm, nên ăn uống những thứ này sẽ làm bà khỏe ra. Con hãy đi sớm nhé vì trời sẽ nóng, và khi vào đến trong rừng, nhớ ngoan, đừng có đi rẽ ngang rẽ dọc, đi khỏi đường cái, kẻo lại ngã và và đánh vỡ cốc chén, bà sẽ không có gì ăn nữa đâu. Khi con đi vào trong nhà, nhớ chào bà và đừng có lục lọi các xó nhà của bà nhé.

- Con sẽ làm theo lời mẹ dặn – Mũ Đỏ hứa với mẹ.

Bà của cô bé sống tận trong rừng, đi mất nửa giờ đồng hồ từ làng đến. Vừa vào đến trong rừng thì cô bé gặp một con chó sói, nhưng do Mũ Đỏ không biết đó là một con ác thú, nên cô bé không sợ nó.

- Xin chào Mũ Đỏ – Con sói nói.

- Xin chào anh sói.

- Mũ Đỏ đi đâu mà sớm thế?

- Đi đến nhà bà tớ.

- Thế cậu mang gì ở dưới cái tạp dề thế?

- Bánh ngọt và rượu vang. Bà tớ ốm yếu lắm, nên hôm qua nhà tớ mới làm bánh để bà tớ ăn cho khỏe.

- Thế bà của Mũ Đỏ sống ở đâu?

- Đi từ đây, trong rừng này, đến nơi phải mất mười lăm phút.

Nhà của bà tớ ở dưới ba cây sồi lớn. Cậu có thể nhận ra qua những bụi cây phỉ. – Mũ Đỏ nói.

Con sói suy nghĩ. Con bé trông ngon lành quá, chắc chắn thịt nó phải ngon hơn thịt bà nó. Mình phải thật mưu mô lắm mới có thể tóm được cả hai bà cháu. Rồi nó đi ngay cạnh cô bé Mũ Đỏ và một lát sau nó nói:

- Này Mũ Đỏ, cậu hãy nhìn vào những bông hoa đẹp đang mọc quanh cậu này! Sao cậu không dạo quanh ngắm hoa. Tớ nghĩ chắc cậu chưa bao giờ được nghe chim hót hay đến thế nào đâu. Cậu đi gì mà cứ như đang đến trường ấy, nhưng ở trong rừng thật tuyệt vời biết bao!

Mũ Đỏ nhìn quanh và thấy những tia nắng nhảy nhót trong hàng cây và rừng có nhiều hoa đẹp quá. Cô bé tự nhủ rằng nếu mình mà mang cho bà một bó hoa tươi chắc bà thích lắm. Trời hãy còn sớm và mình sẽ đến đúng giờ thôi mà.

Thế là cô bé rẽ ngang và đi sâu vào trong rừng để kiếm hoa. Cứ mỗi lần hái được một bông, cô bé lại thấy bông kia đẹp hơn và lại chạy đến hái, cứ thế cô đi sâu mãi vào trong rừng. Nhưng con chó sói lại đi thẳng đến nhà bà và gõ cửa.

- Ai ngoài đó thế?

- Cháu, Mũ Đỏ đây. Cháu mang bánh và rượu cho bà. Bà mở cửa cho cháu đi.

- Cứ việc nhấc cái then cài lên. Bà yếu lắm, không nhấc người nổi dậy đâu.

Con sói nhấc then cài cửa lên và cửa mở toang ra. Nó liền đi thẳng đến giường của bà cụ, không nói không rằng, nuốt chửng bà cụ. Sau đó nó mặc quần áo của bà cụ và đội mũ ngủ vào, nằm lên giường và kéo màn che lại.

Trong khi đó cô bé Mũ Đỏ đang còn chạy tung tăng tìm hoa, và khi đã hái được đầy nắm tay, cô bé mới nhớ đến bà mình và đi tiếp về nhà bà. Cô bé lúng túng khi thấy cửa nhà bà mở toang, và khi đi vào bên trong nhà, cô bé thấy có gì khác lạ nên nghĩ sao hôm nay mình lại thấy sợ thế , nhưng thường ngày mình thích đến nhà bà lắm cơ mà. Cô bé gọi to: "Con chào bà!" Nhưng không có ai trả lời. Tiếp đến cô đi lại giường và kéo màn

ra. Bà cô nằm ở đó, mũ kéo sụp xuống mặt, khiến cho bộ mặt của bà thật kỳ lạ.

- Ôi, bà ơi, sao tai bà to thế!
- Để nghe con được rõ hơn.
- Ôi, bà ơi, sao tay bà to thế!
- To thế để còn tóm được ngươi.
- Ôi, bà ơi, sao bà có cái miệng khủng khiếp thế!
- Để ăn thịt nhà ngươi được tốt hơn!

Chưa nói xong, con sói đã nhảy khỏi giường và nuốt chửng cô bé Mũ Đỏ. Sau khi đã ăn uống no say, con sói nằm xuống ngủ biến, rồi ngáy rất to. Một thợ săn tình cờ đi qua liền nghĩ sao bà cụ lại ngáy kiểu đó nhỉ, mình phải vào đó xem có chuyện gì xảy ra không. Anh ta đi vào phòng, và đến bên giường thì phát hiện con chó sói đang nằm trên đó.

- Thế là cuối cùng ta cũng đã tìm ra nhà ngươi, tên độc ác kia. Ta tìm kiếm nhà ngươi bao lâu nay rồi – Anh thợ săn nói.

Anh ta giơ súng lên ngắm, nhưng chợt nghĩ là con sói có thể đã ăn thịt bà cụ, nên vẫn có thể cứu được. Anh ta không bắn, mà lấy kéo mổ bụng con sói ra. Vừa mới đưa kéo cắt được vài nhát thì anh ta đã thấy có một cái mũ đỏ bé nhỏ ra, và sau khi cắt thêm mấy nhát nữa, cô bé nhảy ra kêu thật to:

- Ôi, cháu sợ quá! Nằm trong bụng con sói tối quá.

Ngay sau đó bà cụ xuất hiện, vẫn còn sống, nhưng thở khó. Cô bé Mũ Đỏ vội chạy đi kiếm mấy hòn đá, và họ liền nhét vào bụng con sói. Lúc nó tỉnh dậy, định chạy trốn, nhưng những hòn đá nặng quá khiến nó ngã vật ra và chết ngay.

Cả ba người vô cùng sung sướng. Anh thợ săn lột da con sói và mang về nhà. Người bà ngồi ăn bánh và uống rượu vang mà cô bé Mũ Đỏ mang đến. Một lát sau, bà cụ khỏe lại, trong khi đó Mũ Đỏ nghĩ là đừng bao giờ rong chơi trong rừng khi mẹ mình đã cấm.

Cũng có một câu chuyện khác về việc làm thế nào cô bé Mũ Đỏ trở về với bà mình được và mang cho bà những chiếc bánh nướng. Có một con sói nói chuyện với cô bé và nhử cho cô bé đi rẽ khỏi đường cái, nhưng lần này cô bé cảnh giác. Cô cứ đi

thẳng một mạch và nói với bà mình là cô đã gặp một con sói chào cô, nhưng hai mắt nó gian giảo lắm, "nếu như mà mình đi lạc khỏi con đường cái là nó ăn thịt mình ngay đấy".

- Thôi nào, bà cháu mình hãy chốt cửa thật chặt để nó không vào được nhà - Bà cô bé nói.

Ngay sau đó, con sói đến gõ cửa và nói to:

- Bà ơi, mở cửa cho cháu. Cháu là Cô Bé Mũ Đỏ đây. Cháu mang đến cho bà bánh nướng đây.

Nhưng hai bà cháu im lặng và không mở cửa. Con chó sói Đầu Xám đi vòng quanh nhà nhiều lần và cuối cùng nó nhảy lên nóc nhà. Nó rắp tâm định chờ cho đến tối khi cô bé Mũ Đỏ đi về nhà. Nó sẽ đi lẻn phía sau cô bé và sẽ ăn thịt cô trong bóng tối. Nhưng người bà nhận ra âm mưu của con sói. Trước cửa nhà có một máng ăn bằng đá. Bà cụ nói với cháu:

- Mũ Đỏ ơi, cháu đi lấy cái xô cho bà. Hôm qua bà có nấu món xúc xích. Cháu hãy lấy nước đun xúc xích ấy và đổ vào máng ăn.

Cô bé Mũ Đỏ đi xách nước đổ đầy cái máng ăn. Lúc đó mùi thơm của xúc xích bay lên mũi con sói. Nó hít hít và nhìn xuống. Cuối cùng nó nghển cổ ra xa quá khiến cho nó mất thăng bằng, liền bị lăn và rơi xuống ngay cái máng ăn và chết đuối. Lúc ấy, cô bé Mũ Đỏ vui vẻ tung tăng đi về nhà và không ai hại cô bé nữa./.

* 27 *

NHỮNG NHẠC CÔNG THÀNH BREMEN

Ngày xưa có một người có một con lừa hàng bao năm cần cù chở những bao lúa mì đến nhà cối xay. Tuy nhiên sức lực của con lừa đã gần cạn nên ngày càng không thể cáng đáng công

việc đó được. Người chủ của nó nghĩ đã đến lúc phải tống khứ nó đi cho đỡ công nuôi. Nhưng con lừa lại nghe phong thanh được chuyện đó. Nó liền bỏ chạy đến thành Bremen, nơi mà nó nghĩ có thể trở thành một nhạc công. Sau khi đi được một đoạn đường thì nó bắt gặp một con chó săn nằm trên đường thở hổn hển cứ như nó vừa bỏ chạy đứt cả hơi ra ấy.

- Sao bác thở hổn hển thế, hả bác chó săn già? – Con lừa hỏi.

- À, vì ta già yếu và mỗi ngày một kiệt sức đi. Giờ đây ta không thể đi săn được nữa và ông chủ muốn giết thịt ta. Dĩ nhiên ta phải bỏ chạy, nhưng giờ đây không biết kiếm ăn như thế nào đây.

- Bác biết không, tôi đang đi đến thành Bremen để trở thành một nhạc công đây, vậy bác có thể đi với tôi và tham gia vào ban nhạc của thành phố. Tôi chơi sáo, còn bác đánh trống.

Con chó đồng ý và họ tiếp tục đi. Ngay sau đó, họ bắt gặp một con mèo đang ngồi bên lề đường, mặt trông buồn dài ngoẵng ra.

- Chà, bác mèo làm sao thế? – Con lừa hỏi.

- Làm sao tôi có thể vui được khi tính mạng của tôi bị đe dọa? Bà chủ của tôi định nhận chìm tôi cho chết đuối bởi vì tôi đã già rồi. Hơn nữa răng tôi đã cùn đi nhiều, nên chỉ biết ngồi bên bếp sưởi và kêu rừ rừ, chứ không muốn đi săn bắt chuột nữa. Tuy nhiên, tôi đã chạy thoát, nhưng giờ đây không biết làm gì và đi đâu nữa.

- Thế sao bác không đi cùng chúng tôi đến thành Bremen? Bác biết rất nhiều những bản nhạc dạ khúc, nên bác có thể trở thành một nhạc công của thành phố.

Con mèo thấy ý kiến đó hay và đã đi cùng họ. Ba kẻ đào tẩu đi qua một sân gà vịt và thấy có một con gà trống đang đậu vắt vẻo trên cổng nhà, gân cổ lên gáy.

- Nghe cậu gáy mà tôi lạnh cả xương sống. Tại sao cậu lại gáy như thế hả? – Con lừa hỏi.

- Tôi dự đoán hôm nay là ngày đẹp trời, vì đó là Ngày Lễ Hội Truyền Tin mà, khi họ mang quần áo của Chúa Hài Đồng ra

giặt và phơi phóng. Vậy mà bà chủ của tôi vẫn không một chút thương xót. Ngày mai là Chủ Nhật, khách khứa sẽ đến đông. Bà ta sai đầu bếp cắt cổ tôi vào đêm nay để nấu cháo cho ngày mai. Giờ thì các vị đã biết nguyên nhân tại sao tôi lại gáy đến vỡ phổi ra thế vì vẫn còn thời gian để kêu gào mà.

- Sao mà ngốc thế, hả anh mào trống đỏ kia! Anh thật sáng suốt nếu như anh đi theo chúng tôi. Chúng tôi đi đến thành Bremen đây. Tại sao lại phải chịu chết khi chúng ta có thể tìm được một cuộc sống tốt đẹp hơn ở nơi khác? Anh có giọng hay thế, nên nếu chúng ta cùng ca hát, chắc chắn là thành công.

Anh gà trống tán thành ý kiến đó và thế là cả bốn con vật đi tiếp cuộc hành trình. Tuy nhiên họ không thể đến thành Bremen trong ngày một ngày hai được, nên tối đến họ đi vào một khu rừng và quyết định ngủ qua đêm ở đó. Con lừa và con chó săn nằm ở ngay dưới một gốc cây to, còn con mèo và con gà trống trèo lên cành nằm. Để được an toàn, con gà trống bay lên dậu tận ngọn cây. Trước khi ngủ, nó nhìn quanh mọi hướng, à hình như nó nhìn thấy có ánh đèn ở xa. Nó gọi những người bạn đồng hành lại và nói cho họ hay là ở gần đấy phải có nhà ở vì anh ta nhìn thấy có ánh sáng lấp lánh.

- Hừm, nơi này hoàn toàn không lấy gì là thoải mái, nên chúng mình đi đi – Con lừa nói.

Con chó đã nghĩ đến mấy khúc xương và thịt dành cho mình rồi. Cả bọn đi về hướng có ánh đèn. Mỗi lúc ánh đèn đó một sáng hơn và thậm chí còn to hơn nữa khi chúng đến ổ của bọn cướp sáng chưng. Con lừa cao nhất nên nó đi lại phía cửa sổ và nhìn vào trong.

- Ê, anh lừa xám, anh nhìn thấy gì hả? – Gà trống hỏi.

- Nhìn thấy gì à? Tớ thấy có một cái bàn bày toàn thức ăn tuyệt vời và đồ uống và có mấy tên cướp ngồi ăn say sưa ở đó – Con lừa trả lời.

- Thế thì những thứ đó dành cho chúng ta đấy! – Con gà trống nói.

- Cậu nói đúng đấy! Với điều kiện chúng ta phải vào bên

trong được cơ! – Con lừa nói.

Bọn chúng thảo luận cách làm thế nào để tống khứ được bọn cướp kia đi. Cuối cùng chúng nghĩ ra được một kế. Con lừa đứng thẳng người lên và đặt hai chân trước lên bệ cửa sổ. Con chó sẽ nhảy lên lưng con lừa và con mèo sẽ nhảy lên lưng con chó. Khi xong xuôi, con gà trống bay lên và đậu chót vót trên đầu con mèo. Khi bắt đầu ra tay, tín hiệu sẽ được phát ra và tất cả đều cũng nổi nhạc lên: con lừa sẽ kêu be be, con chó sủa inh ỏi, con mèo kêu meo meo và con gà trống gáy thật to. Rồi chúng lao vào trong phòng, đạp vỡ cửa sổ kính. Hoảng sợ trước những tiếng kêu hãi hùng đó, bọn cướp tin rằng đó là con ma đang lao vào trong phòng và chúng bỏ chạy tán loạn vào trong rừng. Lúc đó bốn người bạn ngồi xuống bên bàn, vui mừng vơ vét hết thức ăn lại và ăn cứ như không còn có ngày mai.

Khi bốn anh chàng hát rong đã ăn xong, chúng tắt đèn và tìm một chỗ nằm ngủ, mỗi con một tư thế và theo thói quen. Con lừa nằm trên đống phân ngoài sân, con chó nằm sau cánh cửa, con mèo nằm ngay dưới lò sưởi gần chỗ than ấm và con gà trống đậu trên xà ngang mái nhà. Do mệt quá sau một chuyến đi dài, chúng lăn ra ngủ ngay.

Quá nửa đêm và những tên cướp nhìn từ xa thấy không còn ánh đèn trong nhà và mọi vật trở nên yên tĩnh, tên cầm đầu nói:

- Nhẽ ra chúng ta việc gì phải sợ hồn xiêu phách lạc như vậy chứ.

Nó ra lệnh cho một tên cướp quay lại ngôi nhà. Khi tên này thấy mọi vật yên tĩnh, hắn liền đi vào nhà bếp để thắp ngọn nến và lại nhầm tưởng mắt sáng như lửa của con mèo là hòn than hồng. Nó liền giơ que diêm cháy lên trước hai mắt để nhóm lửa, nhưng mèo ta đâu có thích đùa như thế. Nó liền nhảy ngay vào mặt tên cướp, nhổ và cào cấu, khiến cho tên cướp sợ hết cả hồn vía, chạy vội ra cửa sau. Nhưng con chó lại nằm ở đó liền đớp cho nó một miếng vào chân. Khi tên cướp chạy ngang qua sân, đi qua đống phân liền bị con lừa dùng hai chân sau đá cho một cái như trời giáng. Nghe thấy tiếng động, con gà trống tỉnh ngủ

và liền đứng trên xà nhà cất tiếng gáy *"Cúc cù cu cu"*.

Tên cướp vắt chân lên cổ chạy ngay đến chỗ tên cầm đầu và nói:

- Dạ thưa, có một con mụ phù thủy đến khiếp ở trong nhà ạ! Mụ ta nhổ vào tôi và và lấy móng tay dài của mụ cào cấu xước hết cả mặt. Tại ngay cửa có một người cầm dao đâm vào chân tôi. Trong sân có một con quỷ đen ngòm lấy gậy phang tôi. Trên nóc nhà có một vị quan tòa ngồi phán: "Hãy mang tên khốn kiếp đến đây cho ta!" Tôi phải ba chân bốn cẳng chạy một lèo về đây!

Kể từ đó trở đi những tên cướp không bao giờ dám bén mảng đến ngôi nhà đó nữa. Bốn anh chàng nhạc công thành Bremen thích nơi ở đó vô cùng, đến nỗi họ đã ở lại vĩnh viễn.

Và người cuối cùng kể câu chuyện này vẫn con đôi môi ấm áp./.

* 28 *

KHÚC XƯƠNG BIẾT HÁT

Ngày xửa ngày xưa có một nước lâm vào cảnh bĩ cực vì có một con lợn lòi dữ tợn tàn phá những cánh đồng lúa của nông dân, giết chết gia súc và lấy sừng xé người ra từng mảnh. Nhà vua treo giải thưởng rất to cho ai cứu đất nước thoát khỏi thảm họa đó. Nhưng con thú vật đó to và khỏe đến nỗi không ai dám đến gần khu rừng mà nó sống cả. Cuối cùng nhà vua tuyên bố ai mà bắt hoặc giết chết con thú đó sẽ được cưới cô con gái độc nhất của ông làm vợ.

Lúc này có hai anh em, con trai của một người nhà nghèo nọ, cũng sống ở tại nước đó. Họ tuyên bố sẽ chấp nhận sự thách thức nguy hiểm đó. Người anh trai khôn ngoan và láu cá làm

điều đó vì sự cao ngạo của mình, còn người em trai ngây thơ làm điều đó vì trái tim cao cả của mình.

- Các người phải đi vào rừng từ phía bên kia, vì có như thế các người mới chắc chắn tìm thấy con thú dữ đó – Nhà vua nói.

Người anh đi vào trong rừng theo hướng tây, còn người em theo hướng đông. Đi được một quãng người em trai gặp một chú lùn tay cầm ngọn giáo đen tiến lại và nói:

- Ta cho chú em ngọn giáo này bởi vì chú em có một trái tim nhân hậu. Có ngọn giáo này, chú em có thể đánh nhau được với con lợn lòi đó và sẽ không lo con vật làm hại mình.

Người em cảm ơn chú lùn, vác ngọn giáo lên vai và đi tiếp, không chút sợ hãi. Ngay sau đó, anh ta nhìn thấy con thú vật. Khi con thú lao vào tấn công, anh ta đưa ngọn giáo ra và con vật mù quáng cứ thế lao vào với một sức mạnh khiến cho tim nó bị bổ ra làm đôi. Người em trai vác con thú lên vai và đi thẳng về nhà với ý định là sẽ mang nó đến giao cho nhà vua.

Khi anh ta đi ra khỏi rừng từ phía bên này, anh nhìn thấy có một ngôi nhà, trong đó mọi người đang nhảy múa, chè chén vui vẻ. Người anh đã có mặt ở đó vì cứ tưởng con lợn lòi chưa thể bỏ chạy được và anh ta cũng muốn uống vài chén để có thêm can đảm. Khi nhìn thấy em mình đi ra khỏi rừng, có mang theo con vật treo giải, lòng ghen ăn tức ở và nham hiểm của anh ta lại nổi lên, không nguôi ngoai được.

- Vào đi, em. Hãy nghỉ chân và uống một cốc rượu vang cho mát ruột đã - Anh ta gọi em trai mình.

Người em trai không chút nghi ngờ về sự nham hiểm đó nên đã đi vào và nói chuyện với anh mình về người lùn tốt bụng đã cho anh ngọn giáo để giết chết con lợn lòi. Người anh trai giữ chân em mình cho đến tận tối, rồi sau đó hai người cùng về nhà. Đến tối mịt, hai người đến một cái cầu bắc qua một con suối. Người anh để em trai mình đi trước, và khi người em đi được nửa cầu thì người anh nện cho em một nhát thật mạnh ở phía sau khiến cho anh ta ngã vật ra chết ngay. Sau khi chôn cất người em dưới gầm cầu, người anh mang con lợn lòi đến dâng

vua, giả đò mình là người đã giết chết con vật. Nhà vua liền gả con gái mình cho anh ta. Khi thấy người em không bao giờ trở về, người anh nói:

- Có lẽ con lợn lòi xé nát em nó rồi.

Và mọi người đã tin anh ta.

Tuy nhiên không thể giấu Chúa điều gì và hành động độc ác này nhất định sẽ được đưa ra ánh sáng.

Sau nhiều năm trôi qua, người chăn cừu đang chăn đàn cừu qua cầu thì anh ta thấy một khúc xương nhỏ, trắng như bông, nằm ngay dưới cầu. Anh ta nghĩ có thể biến khúc xương đó thành tù và để thổi sẽ nghe hay lắm. Anh ta liền đi xuống, nhặt lên và khoét lỗ làm miệng tù và để thổi. Khi mới thổi lần đầu thì anh chăn cừu ngỡ ngàng thấy khúc xương nhỏ đó lại cất tiếng hát một mình:

"Ôi, anh chăn cừu ơi, anh có biết không,
anh đang thổi xương của tôi đấy!
Anh trai tôi giết tôi cách đây nhiều năm,
chôn tôi bên bờ suối này,
rồi mang con lợn lòi chết đi,
và lấy con gái đẹp của nhà vua."

- Thật là một cái tù và tuyệt vời! Tự nó biết hát! Mình phải đến trình nhà vua mới được – Anh chăn cừu nói.

Khi đến gặp nhà vua, chiếc tù và nhỏ xinh kia lại cất tiếng hát. Nhà vua hiểu mọi chuyện và ra lệnh cho đào chỗ đất dưới gầm cầu lên. Sau khi người ta tìm thấy toàn bộ bộ xương người bị giết, người anh trai lúc đó không thể chối cãi được hành động của mình và thế là anh ta bị khâu kín vào trong cái bị và cho trôi sông. Tuy nhiên hài cốt của người em trai bị giết được yên nghỉ trong nấm mộ đẹp ở nghĩa trang nhà thờ./.

* 29 *

CON QUỶ CÓ BA SỢI TÓC VÀNG

Ngày xửa ngày xưa có một bà nhà nghèo sinh được một mụn con trai, nhưng ngay từ lúc mới đẻ trên đầu nó vẫn còn một phần bọc trong nhau thai, nên người ta tiên đoán là đến lúc mười bốn tuổi nó sẽ lấy công chúa. Ngay sau đó nhà vua tình cờ đi đến làng đó, nhưng không ai biết đó là nhà vua. Khi ông thăm dò hỏi về cái tin đó thì mọi người đều trả lời: "Gần đây có một cậu bé sinh ra mà chỏm đầu vẫn còn bọc một phần nhau. Sau này thằng bé làm gì cũng đều sẽ gặp may mắn. Đến lúc nó mười bốn tuổi, nó sẽ lấy con gái vua đấy."

Nhà vua là người có tấm lòng độc ác, nên ông ta rất lo trước lời tiên đoán đó. Ông ta liền đi đến nhà bố mẹ cậu bé và tỏ ra thương người.

- Ta biết các người nghèo túng, nên để ta nuôi đứa bé cho.

Thoạt tiên hai vợ chồng nghèo đó còn từ chối, nhưng khi người lạ mặt nọ đưa cho họ rất nhiều vàng nên họ nghĩ chắc con mình đúng là tốt số rồi, nên thể nào nó cũng sẽ được dạy dỗ nên người. Vì thế cuối cùng hai vợ chồng đã đồng ý trao đứa bé cho người lạ mặt.

Nhà vua đặt thằng bé trong một cái hộp và cưỡi ngựa đi đến một dòng sông sâu. Lúc ấy ông ta vứt cái hộp xuống nước và nghĩ rằng thế là mình đã trừ khử cho con gái mình một tên theo đuổi bất đắc dĩ này. Nhưng cái hộp lại không chìm, mà nó trôi như một con thuyền con và thậm chí khôмg một giọt nước nào thấm vào bên trong. Chiếc hộp trôi chỉ còn cách kinh thành của nhà vua có hai dặm thì bị đập nước của nhà cối xay chặn đứng lại. May mắn lúc ấy người tập sự của ông chủ cối xay lại đứng ngay trên bờ đập và nhìn thấy. Anh ta nghĩ chắc mình đã bắt được một kho báu lớn nên anh ta lấy một cái móc kéo cái hộp lại

phía mình. Tuy nhiên khi mở hộp ra, anh ta lại thấy có một đứa bé khấu khỉnh nằm trong đó, vẫn còn sống và khỏe mạnh. Anh ta liền mang đứa bé đến cho ông chủ cối xay và vợ ông ta, bởi vì hai vợ chồng ông ta không có con. Hai người vô cùng vui sướng, nói:

- Trời phù hộ đã ban cho chúng ta của quý này đây.

Hai vợ chồng chăm sóc đứa bé vô cùng tử tế và nguyện sẽ nuôi nấng nó nên người. Tình cờ một hôm nhà vua bị mắc kẹt vì một cơn giông tố và đi đến nhà cối xay nước trú chân. Ông ta mới hỏi hai vợ chồng người chủ cối xay có phải thằng bé đó là con trai họ không. Hai người đó trả lời:

- Dạ thưa bệ hạ, không phải ạ. Chúng thần tìm được nó cách đây mười bốn năm khi thấy nó trôi lềnh bềnh xuôi xuống đập cối xay và người học việc đã vớt nó lên đấy ạ - Hai vợ chồng chủ cối xay trả lời.

Nhà vua nhận ngay ra đó không ai khác mà là đứa trẻ tốt số ngày nào ông ta đã quẳng nó xuống sông.

- Các ngươi là những người lương thiện, nên ta nhờ các ngươi cho thằng bé mang cho ta lá thư này đến hoàng hậu có được không? Ta sẽ thưởng cho nó hai đồng tiền vàng.

- Lệnh vua ban, chúng thần đâu dám trái – Hai vợ chồng chủ cối xay đáp lại và bảo cậu bé chuẩn bị đi ngay. Nhà vua liền viết một lá thư, trong đó có dặn: "Ngay khi thằng bé này mang thư đến, phải giết chết nó ngay và chôn biến đi. Tất cả những việc đó phải được thực hiện trước khi ta trở về."

Cậu bé lên đường, mang theo lá thư đó, nhưng cậu lại bị lạc đường và đến đêm thì cậu ta đến một khu rừng rậm. Khi nhìn thấy một tia sáng le lói trong bóng tối, cậu ta đi về phía đó và một loáng sau thì đến một túp lều nhỏ. Ngay khi bước vào, cậu ta thấy có một bà già ngồi một mình bên bếp lửa. Bà cụ sửng sốt khi nhìn thấy cậu ta nên hỏi:

- Cháu từ đâu tới và đi đâu vậy?

- Cháu từ cối xay nước đến và cháu đang trên đường đi đưa lá thư cho hoàng hậu. Nhưng cháu bị lạc đường, nên xin phép bà cho cháu ngủ qua đêm ở đây.

- Cậu bé đáng thương ơi, cậu đã bị rơi vào ổ của bọn cướp rồi. Bọn chúng mà về là sẽ giết chết cậu đấy.

- Cháu không sợ đâu. Vả lại cháu cũng mệt lắm, không thể đi tiếp được nữa – Cậu bé trả lời.

Cậu ta nằm duỗi dài trên chiếc ghế và ngủ biến. Ngay sau đó, bọn cướp về và tức giận hỏi thằng bé lạ mặt đó là ai mà lại nằm kia.

- Chà, nó chỉ là một thằng bé ngây thơ vô tội ấy mà. Nó bị lạc trong rừng, nên ta thương cho nó ở lại. Nó mang thư cho hoàng hậu đấy.

Bọn cướp mở thư ra đọc và phát hiện ra là thằng bé sẽ bị giết chết ngay khi nó đến. Những trái tim độc ác của bọn cướp mà cũng thấy mủi lòng, nên tên cầm đầu xé ngay lá thư đi và viết một lá thư khác, nói rằng thằng bé sẽ được phép lấy con gái vua ngay khi nó đến. Bọn cướp để cậu bé ngủ yên trên ghế cho đến sáng, và khi cậu bé tỉnh dậy, bọn chúng chỉ đường đúng cho cậu ra khỏi khu rừng.

Khi hoàng hậu nhận được thư và đọc, bà đã làm theo lời dặn trong thư. Bà đã chuẩn bị tiệc cưới linh đình và con gái vua đã lấy một cậu bé tốt số. Cậu bé đẹp trai và cởi mở, nên công chúa vui lòng và sung sướng được sống cùng cậu. Một thời gian sau, nhà vua trở về lâu đài và thấy lời tiên đoán đã được thực hiện và cậu bé tốt số đã lấy con gái mình.

- Chuyện xảy ra như thế nào? Ta đã gửi một lệnh hoàn toàn khác trong thư cơ mà - Nhà vua nói.

Hoàng hậu trao lá thư và nói nhà vua cứ đọc thì biết. Ông ta đọc lá thư và nhận ra ngay rằng lá thư đã bị đánh tráo. Ông ta hỏi anh chàng thanh niên điều gì đã xảy ra với lá thư mà ông ta trao cho cậu mang đi, và tại sao cậu lại trao một lá thư khác.

- Thần hoàn toàn không hay biết gì chuyện đó cả. Chắc nó đã bị đánh tráo trong lúc thần đang ngủ trong rừng – Anh chàng đó trả lời.

- Thôi được, nhưng nhà ngươi đừng có tưởng được mọi thứ dễ như thế đâu! – Nhà vua tức giận nói – Bất cứ kẻ nào muốn có

con gái ta phải về địa ngục và kiếm về đây cho ta ba sợi tóc vàng trên đầu con quỷ. Nếu nhà ngươi cũng có thể làm được điều ta muốn đó, nhà ngươi sẽ được lấy con gái ta.

Bằng cách đó, nhà vua hy vọng sẽ trừ khử được anh ta vĩnh viễn, nhưng anh chàng tốt số lại trả lời:

- Bệ hạ hãy tin ở thần. Thần sẽ tìm được ba sợi tóc vàng đó. Thần đâu có sợ quỷ dữ.

Sau đó anh ta liền lên đường. Anh ta đi đến một thành phố lớn và người gác cổng thành hỏi anh ta làm nghề gì gì và anh ta biết gì.

- Tôi biết mọi thứ – Anh tốt số nói.

- Vậy anh làm ơn giúp chúng tôi với, nói rõ nguyên nhân tại sao vòi nước ở chợ trước đây thường phun lên rượu vang mà nay lại cạn kiệt, thậm chí không còn cho chúng tôi cả nước nữa.

- Hãy đợi cho đến khi tôi quay trở lại và anh sẽ biết nguyên nhân tại sao.

Anh ta tiếp tục đi và đến một thành phố khác, và ở đây người gác cổng thành lại hỏi anh ta làm nghề gì và anh ta biết điều gì.

- Tôi biết mọi thứ – anh ta trả lời.

- Vậy anh làm ơn giúp chúng tôi, nói xem tại sao cái cây ở trong thành thường cho những quả táo vàng vậy mà nay lại không còn quả nào nữa.

- Hãy đợi lúc tôi quay lại đã và anh sẽ biết nguyên nhân tại sao.

Anh ta đi tiếp và đến một con sông lớn mà anh ta phải đi qua. Người chở đò hỏi anh ta làm nghề gì và anh ta biết những gì.

- Tôi biết mọi thứ.

- Vậy anh làm ơn giúp tôi, nói tại sao tôi lại cứ phải đưa mọi người đi lại qua sông mà không được nghỉ một chút nào.

- Vậy hãy đợi lúc tôi quay lại và anh sẽ biết nguyên nhân tại sao.

Khi anh tốt số sang đến bên kia sông, anh tìm được cửa xuống địa ngục. Bên trong tối om om và đầy bồ hóng. Con quỷ không có ở nhà. Nhưng bà của nó lại đang ngồi trên chiếc ghế bành.

- Nhà ngươi muốn gì? – Bà cụ hỏi, nhưng trông không có vẻ độc ác lắm.

- Cháu muốn có ba sợi tóc vàng trên đầu con quỷ, nếu không cháu sẽ không giữ được vợ cháu.

- Đòi hỏi gì mà táo tợn vậy. Con quỷ nó mà về thì nhà ngươi sẽ mất đầu như chơi. Nhưng ta thương tình nhà ngươi nên sẽ tìm cách giúp.

Bà ta biến anh chàng tốt số thành một con kiến, rồi nói:

- Nhà người hãy chui vào những chỗ nếp gấp trong váy ta, như thế sẽ an toàn.

- Dạ, được thôi. Nhưng cháu còn có ba điều muốn xin hỏi bà: Tại sao vòi phun nước trước đây thường phun lên rượu vang, nhưng đến nay nước cũng không còn nữa? Tại sao cái cây trước đây thường cho những quả táo vàng nay đến lá cũng không còn nữa? Và tại sao người lái đò lại phải đưa khách qua hai bên bờ sông mà không được nghỉ tay chút nào?

- Đó là những câu hỏi khó. Nhưng hãy giữ im lặng và phải chú ý đến những gì con quỷ sẽ nói khi ta nhổ ba sợi tóc vàng, nghe chưa.

Đêm buông xuống và con quỷ trở về nhà. Nó vừa vào đến bên trong nhà đã nhận ra không khí không được thuần khiết.

- Cháu ngửi thấy có mùi thịt người. Có gì không ổn ở đây rồi.

Nói xong, nó đi lục lọi mọi xó nhà, nhưng không thấy gì. Người bà mắng nó:

- Bà vừa mới quét nhà xong và sắp xếp mọi thứ có trật tự, vậy mà cháu lại làm rối tung lên thế à. Cháu luôn chỉ ngửi thấy mùi thịt người thôi. Thôi ngồi xuống mà ăn cơm tối đi!

Ăn xong cơm, con quỷ mệt mỏi và gối đầu lên lòng bà. Nó bảo bà nó bắt chấy trên đầu nó một lát. Chỉ loáng sau, nó đã ngủ liền và ngáy thật to, miệng thở phì phò. Lúc này bà cụ cầm ngay một sợi tóc vàng và nhổ, rồi đặt xuống cạnh bà.

- Ối! Bà làm gì cháu thế? – Con quỷ kêu lên.

- Bà nằm mơ, thấy một cơn ác mộng, nên đã nắm phải tóc của cháu – Người bà nói.

- Thế bà mơ thấy gì? – Con quỷ hỏi.

- Bà nằm mơ thấy có một vòi phun nước trước đây thường phun lên rượu vang, vậy mà nay đã khô cạn, thậm chí ngay cả nước nó cũng không phun nữa. Thế cháu có biết nguyên nhân tại sao không?

- A! Nếu mà ai cũng biết thì còn nói gì nữa! Có một con cóc ngồi ở dưới một hòn đá trong vòi phun nước đó. Nếu họ giết con cóc đó đi thì rượu vang lại phun lên liền ấy mà.

Người bà lại tiếp tục bắt chấy cho con quỷ cho đến khi nó ngủ biến đi và ngáy to đến mức các cửa sổ đều rung lên. Lúc đó bà lại nhổ sợi tóc thứ hai.

- Ê! Bà làm gì vậy? – Con quỷ kêu lên giận dữ.

- Bà có muốn thế đâu. Bà lại nằm mơ thấy ác mộng.

- Thế lần này bà nằm mơ thấy gì?

- Bà mơ thấy ở một vương quốc no có một cây táo trước đây thường cho những quả táo vàng, thế mà nay đến lá cũng không mọc. Thế theo cháu điều gì đã xảy ra?

- A! Nếu mà ai cũng biết thì còn nói gì nữa! Có một con chuột gặm nhấm rễ của cây táo. Khi nào giết chết con chuột đó thì cái cây lại ra quả vàng ngay ấy mà. Nếu con chuột mà gặm thêm một thời gian nữa là cái cây sẽ héo tàn và chết đấy, bà ạ. Thôi, bây giờ bà để cháu yên nhé, bà đừng có mê lung tung nữa! Nếu bà mà còn quấy rầy cháu trong lúc ngủ một lần nữa là cháu sẽ tát cho bà một cái thật mạnh đấy!

Người bà nói thật dịu dàng và ru cho nó ngủ say, bắt đầu ngáy. Lúc đó bà lại giật một sợi tóc vàng thứ ba. Tên quỷ đó nhảy cẫng lên, kêu thét và định dạy cho bà mình một bài học thì bà cụ đã trấn tĩnh nó lại và nói:

- Thế cháu có thể làm gì để bà không có những cơn mơ được nào?

- Bà mơ thấy gì? – Nó lại hỏi một cách tò mò, không sao cưỡng lại được.

- Bà mơ thấy có một người lái đò qua sông phàn nàn là anh ta phải đưa người qua sông liên tục, không ngơi tay. Thế theo

cháu, anh ta phải làm gì hả?

- Hừm! Thật là ngốc quá! – Con quỷ nói – Hắn ta chỉ việc nhét cái mái chèo vào tay người nào đó muốn qua sông là được, và người đó phải làm công việc chở đò, lúc đó người lái đó sẽ được rỗi rãi chứ sao.

Sau khi người bà đã nhổ xong ba sợi tóc vàng và đã có được ba câu trả lời, bà để cho con quỷ nằm yên và ngủ cho đến sáng. Ngay sau khi con quỷ đi khỏi nhà, bà cụ mới lôi con kiến ra khỏi nếp gấp trong váy và trả lại cho anh chàng tốt số thành người.

- Đây là ba sợi tóc vàng. Chắc chắn nhà ngươi đã nghe thủng hết những gì con quỷ trả lời ba câu hỏi rồi chứ gì.

- Dạ, rồi ạ. Cháu đã nghe được hết và nhớ như in rồi ạ.

- Thế là nhà ngươi mãn nguyện rồi nhé. Giờ thì nhà ngươi đi được rồi.

Anh chàng tốt số cảm ơn bà cụ đã giúp mình thoát khỏi cảnh tiến thoái lưỡng nan và anh ta rời khỏi địa ngục, trong lòng hân hoan vì đã đạt được những gì mình đề ra. Anh ta đến chỗ anh lái đò và đã giữ lời hứa.

- Anh hãy đưa tôi sang sông cái đã, rồi tôi sẽ nói cho anh nghe làm thế nào anh có thể nghỉ ngơi được – Anh chàng tốt số nói.

Khi sang đến bên kia sông, anh ta mới nói ra lời giải đáp của con quỷ:

- Khi nào có người sang sông, anh chỉ việc nhét mái chèo vào tay anh ta là được thôi.

Nói xong, anh chàng tốt số đi tiếp, đến thành phố có cây táo héo hon nọ. Người gác cổng thành vẫn mong ngóng để có được câu giải đáp. Anh chàng tốt số nói với anh ta những gì mình nghe được từ miệng con quỷ.

- Anh hãy giết chết con chuột gặm nhấm rễ cây, thể nào sau đó cây cũng lại tiếp tục cho anh quả táo vàng cho mà xem.

Người gác cổng thành cảm ơn và thưởng cho anh ta hai con lừa chất đầy vàng. Sau đó anh chàng tốt số đi đến thành phố có vòi phun nước bị khô cạn và bảo với người gác cổng thành

những gì con quỷ đã nói ra.

- Có một con cóc ngồi dưới hòn đá dưới vòi phun nước. Anh phải đi tìm mà giết nó đi. Thể nào vòi phun nước cũng sẽ lại phun cho anh rượu vang đấy.

Người gác cổng thành cảm ơn và cũng cho anh ta hai con lừa chở đầy vàng. Cuối cùng anh chàng tốt số trở về với vợ mình. Vợ anh vô cùng sung sướng thấy anh trở về và nghe thấy anh thật thành công trong công việc. Anh đã mang về những gì nhà vua yêu cầu, đó là ba sợi tóc vàng. Khi nhà vua nhìn thấy bốn con lừa chất đầy vàng thì ông ta vui lòng lắm và nói:

- Giờ con có thể giữ được vợ con vì tất cả các điều kiện đã được thực hiện. Nhưng con rể của ta ơi, con hãy nói ta nghe, con lấy đâu ra chỗ vàng này thế? Thật đúng là cả một kho báu lớn đấy, con ạ!

- Con tìm thấy ở dưới đất và nhặt lên sau khi đi qua sông. Bờ sông phủ toàn vàng, chứ không phải bằng cát đâu – Anh ta trả lời.

- Thế ta có thể lấy được một ít không? – Nhà vua hỏi, tỏ ra rất tham lam.

- Vua cha muốn lấy bao nhiêu cũng được. Có một người lái đò bên sông. Hãy để cho anh ta đưa vua cha sang sông và vua cha có thể chất đầy miệng những bị vàng.

Ông vua tham lam liền lên đường ngay và khi đến bên sông, ông ta ra hiệu cho người lái đò đưa mình qua sông. Người lái đò đến và bảo ông ta lên thuyền, và khi sang đến bên kia sông, người lái đỏ đặt mái chèo vào tay ông vua và bỏ chạy. Từ đó trở đi, ông vua bắt buộc phải chở mọi người qua sông, coi đấy như một hình phạt đối với tội ác của ông ta.

- Thế ông ta còn lái đò không?

- Ồ, dĩ nhiên là còn chứ. Thế theo bạn đã có ai định cầm lấy mái chèo từ tay ông ta sao? ./.

* 30 *

CHUYỆN CON RẬN VÀ CON BỌ CHÉT

Con rận và con bọ chét cùng trông nhà và đang nấu bia trong một cái vỏ trứng thì con rận rơi ngay vào đó và bị bỏng. Lúc đó con bọ chét kêu toáng lên khiến cho cánh cửa nhỏ hỏi:

- Sao anh lại kêu thét lên thế, hả anh bọ chét?

- Vì anh rận bị bỏng, chứ sao nữa.

Lúc đó cửa kêu cót két và chiếc chổi nhỏ nằm trong góc nhà hỏi:

- Sao anh cửa lại kêu thế?

- Sao ta không kêu được cơ chứ?

Con rận vừa bị bỏng.

Bọ chét thì kêu khóc.

Thế là chổi ta cũng gào khóc và khi chiếc xe tay nhỏ đi qua hỏi:

- Làm sao mà chổi khóc ghê thế?

- Sao ta không khóc được cơ chứ?

Con rận vừa bị bỏng.

Bọ chét thì kêu khóc.

Cửa thì kêu cót két.

- Chà, vậy thì tớ phải chạy quanh thôi – Chiếc xe tay nói và lao vút đi. Khi chạy qua đống phân thì chiếc xe bị chất vấn:

- Sao cậu lại cứ chạy quanh vậy?

- Sao ta không chạy quanh được cơ chứ?

Con rận thì bị bỏng.

Bọ chét thì kêu khóc.

Cánh cửa thì kêu cót két.

Cái chổi thì khóc than.

- Thế thì tớ sẽ cháy bùng lên đây - Đống phân nói và bốc cháy đùng đùng, sáng rực lên.

Một cây con đứng gần đó hỏi:

- Đống phân ơi, sao anh lại cháy bùng lên thế?

- Sao ta không cháy bùng được cơ chứ?

Con rận thì bị bỏng.

Bọ chét thì kêu khóc.

Cánh cửa thì kêu cót két.

Cái chổi thì khóc than.

Chiếc xe tay thì chạy quanh.

- Chà, thế thì ta phải rung cây lên đây – Cái cây nói và nó rung mạnh đến nỗi lá cây rơi rào rào xuống.

Lúc đó có một cô gái tay xách bình nước đi đến và hỏi:

- Cây ơi, tại sao cây lại rung lên ghê thế?

- Tại sao tôi không rung được cơ chứ?

Con rận thì bị bỏng.

Bọ chét thì kêu khóc.

Cánh cửa thì kêu cót két.

Cái chổi thì khóc than.

Chiếc xe tay thì chạy quanh.

Đống phân thì bốc cháy.

- Chà, thế thì ta phải đập vỡ bình nước thôi – Cô gái nói và lúc cô gái đập bình nước, thì con suối mà cô lấy nước liền hỏi:

- Cô gái ơi, sao cô lại đập bình nước đi thế?

- Sao ta không đập được cơ chứ?

Con rận thì bị bỏng.

Bọ chét thì kêu khóc.

Cánh cửa thì kêu cót két.

Cái chổi thì khóc than.

Chiếc xe tay thì chạy quanh.

Đống phân thì bốc cháy.

Cái cây thì rung lên.

- Trời ơi! – Con suối nói – Vậy ta phải chảy thôi – Nói xong, con suối chảy ào ào như xối nước, nhận chìm tất cả, nào là cô gái, cái cây, đống phân, chiếc xe tay, cánh cửa, con bọ chét và con rận, nhận chìm cho đến con cuối cùng mới thôi./.

* 31 *

CHUYỆN CÔ GÁI KHÔNG CÓ BÀN TAY

Có một bác chủ cối xay ngày càng lâm vào cảnh nghèo khó và chẳng mấy chốc bác ta không còn gì ngoài nhà cối xay và một cây táo to sau nhà. Một hôm, đang trên đường đi chặt cây trong rừng thì bác ta gặp một ông già chưa từng gặp bao giờ.

- Không có lý do gì mà anh lại tự tra tấn mình bằng cách đi chặt cây thế kia. Ta sẽ làm cho anh giàu có nếu anh hứa cho ta những gì ở phía sau nhà cối xay - Ông già nói.

Bác chủ cối xay mới nghĩ chẳng có gì khác ngoài cây táo, nên bác ta đã viết lời hứa của mình với người lạ mặt nọ bằng văn bản.

- Trong vòng ba năm nữa tôi sẽ quay lại thu hoạch những gì là của tôi – Người lạ mặt đó nói, nở nụ cười, rồi bỏ đi.

Khi về đến nhà, người vợ bác chủ cối xay chạy ra đón và hỏi:

- Mình ơi, không hiểu thế nào mà bỗng nhiên nhà mình trở nên giàu có quá cơ chứ? Loáng một cái em phát hiện ra tất cả các rương hòm đều đầy vàng bạc. Mà không thấy ai mang lại, nên em không hiểu tại sao cả.

- Đó là của một người lạ mặt mà anh gặp ở trong rừng cho đấy. Ông ta hứa sẽ cho chúng ta vô khối của cải nêu anh đồng ý bằng văn bản cho ông ta những gì có ở sau nhà cối xay. Rõ ràng chúng mình chỉ còn có mỗi cây táo to thôi.

- Ôi, mình ơi! – Người vợ kêu lên sợ hoảng hốt - Đó là con quỉ đấy! Ý nó không phải là muốn lấy cây táo đâu, mà là muốn lấy con gái chúng ta đấy, nó luôn ở phía sau nhà quét dọn sân đấy thôi.

Cô con gái bác chủ cối xay là một cô gái ngoan đạo và xinh đẹp. Cô phải chịu đựng trong vòng ba năm với một lòng kính Chúa và không được mắc tội. Khi hết hạn và đến ngày con quỉ đó đến bắt cô gái đi, cô tắm rửa sạch sẽ và vẽ một vòng tròn

quanh cô bằng phấn. Con quỷ xuất hiện thật sớm, nhưng nó không thể nào đến gần cô được. Nó liền tức giận nói với bác chủ cối xay:

- Nhà ngươi phải mang hết nước đi để cho cô ta không tắm rửa được nữa. Nếu không ta không thể có tý quyền năng nào đối với cô ta.

Bác chủ cối xay sợ tên ác quỷ nên đã làm theo ý của nó. Sáng hôm sau con quỷ lại đến, nhưng cô gái lại khóc, nước mắt rơi xuống hai bàn tay, khiến cho chúng sạch bong. Một lần nữa con quỷ lại không thể đến gần cô gái được.

- Hãy chặt hai bàn tay của nó đi. Nếu không ta không thể đụng được vào nó.

Bác chủ cối xay sợ quá, liền đáp lại:

- Làm sao tôi có thể chặt hai bàn tay của chính con mình được!

Con quỷ dọa bác ta và nói:

- Nếu nhà ngươi mà không làm thế, nhà ngươi sẽ thuộc về ta và ta sẽ tự thân đến bắt nhà ngươi đi.

Người cha sợ quá nên hứa sẽ làm theo ý con quỷ. Ông đi đến bên con gái và nói:

- Con ơi, nếu cha không chặt hai bàn tay của con, con quỷ sẽ bắt cha đi, nên trong lúc sợ hãi, cha đã hứa thế mất rồi. Con hãy giúp cha thoát khỏi cảnh bĩ cực này và hãy tha lỗi cho cha vì đã gây cho con sự đau đớn thương tật đó.

- Cha ơi, cha cứ làm những gì cha muốn đi. Con là con gái của cha mà.

Nói xong, cô gái chìa hai bàn tay để cho cha mình chặt. Con quỷ đến lần thứ ba, nhưng do cô gái khóc nhiều và lâu quá, nước mắt rơi xuống chỗ cụt đó khiến cho nó cũng sạch bong. Con quỷ đành bỏ cuộc và thôi không yêu sách nữa.

Lúc này bác chủ cối xay nói với con gái mình:

- Cha đã trở nên giàu có nhờ có con, nên cha sẽ để con sống trong sung sướng suốt cuộc đời.

Nhưng cô gái đáp lại:

- Không đâu, con không thể ở lại đây được. Con sẽ ra đi và phụ thuộc vào lòng tốt của những người sẽ cho con ăn ở bất cứ khi nào con cần.

Cô gái buộc hai bàn tay bị cụt ra sau lưng và đến lúc bình mình lên, cô lên đường, đi suốt cả ngày cho đến lúc trời tối. Cô đến ngay bên ngoài vườn thượng uyển của nhà vua và trong ánh trăng mờ ảo, cô nhìn thấy những cái cây trĩu quả ngọt, nhưng không thể nào đi vào bên trong được vì nó được nước bao quanh. Do đi cả ngày mà không có một tý gì vào bụng nên lúc này cô gái đói cồn cào. Cô nghĩ ước gì mình vào được bên trong đó và ăn mấy quả đó, kẻo mình sẽ chết đói mất! Cô gái liền quỳ xuống cầu Chúa trời. Bỗng nhiên có một thiên thần xuất hiện, khóa một mạch nước để cho hào cạn và cô gái có thể đi qua được. Giờ cô đã ở trong vườn, có thiên thần đi cùng. Cô nhìn thấy một cái cây lê trĩu quả, nhưng những quả đó đã được đếm. Tuy nhiên, cô cứ tiến lại và ăn một quả để cho đỡ đói. Người làm vườn theo dõi, nhưng vì có thiên thần đứng đó nên anh ta sợ. đặc biệt anh ta lại nghĩ cô gái là một vị thần. Anh ta câm miệng, không dám kêu bắt hoặc nói với cô. Sau khi ăn xong quả lê, và cơn đói đã dịu đi, cô gái lủi trốn vào bụi cây.

Sáng hôm sau, nhà vua đi ra vườn đếm quả và thấy mất một. Ông hỏi người làm vườn là có chuyện gì vậy, vì không thấy quả lê nằm rơi ở dưới gốc, mà lại biến mất.

- Đêm hôm qua có một vị thần xuất hiện, không có tay và ngậm một quả lê vào miệng ăn ạ - Người làm vườn nói.

- Làm thế nào vị thần đó lại đi qua được hào nước cơ chứ? Mà vị thần đó đi đâu sau khi ăn quả lê chứ?

- Có một người mặc quần áo trắng toát từ trên trời hạ bay xuống, đóng cửa ngăn nước lại để cho hào cạn và vị thần đó đi qua hào. Do người đó là thiên thần nên thần sợ, không dám hỏi hoặc kêu lên ạ. Sau khi vị thần đó ăn xong, đã bỏ đi.

- Nếu quả đúng như nhà ngươi nói, ta sẽ ở lại qua đêm cùng gác với nhà ngươi – Nhà vua nói.

Khi trời tối, nhà vua đi vào trong vườn và mang theo một vị

tu sĩ để nói chuyện với vị thần nọ. Cả ba ngồi xuống dưới cây và theo dõi. Đến nửa đêm, cô gái đi ra khỏi bụi cây, tiến lại cái cây và lại lấy miệng hái quả lê và ăn, trong khi đó thiên thần trong bộ quần áo trắng đứng ngay cạnh. Vị tu sĩ tiến lên và nói với cô gái:

- Có phải cô từ thiên đường đến không, hay là từ trái đất hả? Cô là thần hay là người?

- Tôi không phải là thần thánh gì hết, mà chỉ là một con người khốn khổ bị mọi người, trừ Chúa, bỏ rơi.

- Cô có thể bị cả thiên hạ bỏ rơi, nhưng ta không bỏ rơi cô đâu – Nhà vua nói, rồi mang cô gái về cung điện. Nàng đẹp và tốt bụng nên nhà vua đã yêu nàng hết lòng, cho người làm hai bàn tay bạc và lấy nàng làm vợ.

Một năm trôi qua, nhà vua phải đi ra chiến trận và ông đã nhờ cậy mẹ mình chăm sóc hoàng hậu trẻ cho mình. Ông nói:

- Nếu nàng có con, xin mong mẹ hãy chăm sóc và che chở nàng cho con và viết ngay thư cho con.

Một thời gian ngắn sau đó, hoàng hậu trẻ sinh hạ được một cậu con trai khôi ngô tuấn tú. Hoàng thái hậu viết thư cho vua ngay, thông báo tin vui. Tuy nhiên trên đường, người đưa thư lại dừng chân bên bờ suối nghỉ ngơi và vì đường sá xa xôi, anh ta mệt quá đã lăn ra ngủ mất. Lúc đó có một con quỷ xuất hiện, rắp tâm ám hại hoàng hậu trẻ ngoan đạo đó. Nó đánh tráo lá thư, nói rằng hoàng hậu đã sinh ra một đứa trẻ bị tiên đánh tráo. Nhà vua đọc được thư, hoảng sợ và vô cùng tuyệt vọng, nhưng ông vẫn viết thư cho mẹ mình, mong mẹ mình che chở cho nàng và chăm sóc nàng cho đến khi ông trở về. Người đưa thư mang thư trở về, nhưng lại dừng chân nghỉ vẫn bên suối đó và nằm ngủ. Một lần nữa con quỷ lại đánh tráo lá thư và nhét một lá thư khác vào túi của anh ta, nói rằng họ phải giết chết hoàng hậu và đứa bé ngay. Người mẹ già vô cùng lúng túng khi nhận được thư và không tin. Bà lại viết cho nhà vua một lá thư khác nhưng vẫn nhận được câu trả lời như vậy bởi vì con quỷ đã tiếp tục đánh tráo lá thư. Lá thư cuối cùng nhà vua ra lệnh cho

mẹ mình phải giữ lại lưỡi và đôi mắt của hoàng hậu để làm vật chứng là bà đã làm theo lệnh của nhà vua.

Nhưng người mẹ già đã khóc, nghĩ đến việc giết người vô tội đó. Đêm đến bà cho tìm một con hươu cái và cắt lưỡi và hai mắt, rồi cất đi một chỗ. Sau đó bà nói với hoàng hậu:

- Ta không thể giết chết con theo lệnh của nhà vua được. Nhưng con cũng không thể ở lại đây được nữa. Con hãy ra đi, mang theo đứa bé và đừng bao giờ quay trở lại.

Bà buộc đứa bé vào lưng hoàng hậu và người đàn bà tội nghiệp lên đường, nước mắt lưng tròng. Khi đi đến một cánh rừng lớn, rậm rạp, nàng quỳ xuống cầu xin Chúa trời. Thiên thần của Chúa trời xuất hiện và dẫn nàng đến một túp lều nhỏ có một biển nhỏ đề chữ: "Nơi nghỉ Tự Do cho Mọi Người". Một cô gái mặc bộ quần áo trắng bước ra khỏi túp lều và nói: "Xin chào mừng hoàng hậu", rồi dẫn nàng đi vào nhà. Nàng cởi con mình khỏi lưng và cho nó bú. Sau đó nàng đặt nó lên một chiếc giường xinh xắn.

- Làm sao cô biết ta là hoàng hậu?

- Ta là thiên thần được Chúa trời phái đến để chăm sóc hoàng hậu và con nàng – Cô gái mặc bộ đồ trắng trả lời.

Hoàng hậu ở trong túp lều đó được bảy năm và được chăm sóc chu đáo. Nhờ ơn trời và nhờ lòng mộ đạo của nàng mà hai bàn tay nàng bị chặt đứt ngày nào nay đã liền lại.

Cuối cùng nhà vua cũng trở về sau khi chiến tranh kết thúc và việc đầu tiên ông muốn làm là gặp vợ và con. Nhưng bà mẹ già đã khóc và nói:

- Con thật độc ác, tại sao con lại viết và ra lệnh cho ta giết chết những linh hồn vô tội hả? - Bà nói và đưa cho nhà vua xem hai lá thư mà con quỷ đã viết giả, rồi nói tiếp – Ta đã làm theo lệnh của con rồi – Nói xong, bà đưa cho nhà vua xem cái lưỡi và hai con mắt.

Nhìn thấy thế, nhà vua bật khóc một cách thê thảm, thương tiếc cho vợ và con mình. Người mẹ già động lòng thương.

- Thôi, cứ yên tâm. Vợ con vẫn còn sống. Ta đã bí mật cho

giết chết con hươu cái và giữ lại lưỡi và hai con mắt của nó để làm chứng. Sau đó ta đã buộc đứa bé lên lưng vợ con và bảo với nàng là hãy đi khỏi đây. Nàng đã hứa sẽ không bao giờ quay trở lại vì con rất tức giận với nàng.

- Con sẽ đi cùng trời cuối đất, không ăn không uống, cho đến khi con tìm thấy vợ và con thân yêu của mình. Dứt khoát thế, trừ phi hai mẹ con bị giết hoặc chết đói mà thôi.

Nhà vua lang thang bảy năm liền tìm kiếm khắp chốn, kể cả những vách đá cheo leo hoặc những hang động mà chàng đi qua. Khi không tìm thấy, nhà vua nghĩ chắc vợ con mình đã chết. Trong thời gian đó, ông không ăn uống gì, nhưng Chúa trời vẫn giữ cho ông sống. Cuối cùng ông đi đến một khu rừng rậm và phát hiện ra một túp lều nhỏ có biển đề: "Nơi Nghỉ Tự Do cho Mọi Người". Một cô gái mặc bộ đồ trắng, cầm tay nhà vua dắt vào nhà.

- Xin chào bệ hạ - Cô gái nói và hỏi ông từ đâu tới.

- Ta đã đi lang thang gần bảy năm nay tìm kiếm vợ và con, nhưng không sao tìm được.

Nữ thiên thần cho ông ăn uống, nhưng ông từ chối và nói ông chỉ muốn nằm nghỉ một lúc. Vậy là ông nằm xuống và ngủ liền, lấy chiếc khăn tay che mặt. Lúc đó thiên thần đi vào trong phòng có hoàng hậu đang ngồi cùng với con trai mình mà bà thường gọi là bé Bất Hạnh, và nói:

- Xin mời hoàng hậu cùng con trai sang phòng bên. Chồng bà đã đến.

Hoàng hậu liền đi sang phòng bên nơi nhà vua đang nằm, nhấc chiếc khăn tay che trên mặt.

- Bất Hạnh của mẹ, con hãy nhấc chiếc khăn tay khỏi mặt của cha con và lại đặt lên một lần nữa.

Cậu bé nhấc chiếc khăn lên và lại đặt vào mặt nhà vua. Nhà vua nghe thấy hết những gì xảy ra trong giấc ngủ của mình, nên ông sung sướng làm rơi chiếc khăn xuống sàn nhà một lần nữa. Cậu bé tỏ ra lúng túng và nói:

- Mẹ ơi, làm thế nào con đậy được mặt cha con hả mẹ khi con

không có người cha nào trên đời này. Con đã học cách cầu khấn cho "Cha của chúng con trên thiên đường" và mẹ nói với con rằng cha của con ở trên thiên đường và ông là Chúa thương yêu của chúng ta cơ mà. Vậy làm thế nào con phải nhận người đàn ông xa lạ này? Ông ấy không phải là cha con.

Khi nhà vua nghe thấy thế, ông ngồi dậy và hỏi nàng là ai.

- Em là vợ của chàng đây, và đây là con trai Bất Hạnh của chàng – Hoàng hậu trả lời.

Khi nhà vua nhìn thấy nàng đã có hai bàn tay thật, ông nói:

- Vợ ta có hai bàn tay bằng bạc cơ.

- Chúa lòng lành đã để cho hai bàn tay của thiếp mọc lại đó.

Nữ thần đi vào phòng, tìm hai bàn tay bạc và đưa cho nhà vua xem. Giờ đây ông biết chắc đây là người vợ và đứa con trai thân yêu của mình, nên ông ôm chầm lấy họ và hôn, lòng tràn đầy hạnh phúc.

- Trong đầu ta đã trút được mọi nỗi lo âu u uất bấy lâu nay – Nhà vua nói.

Sau khi nữ thần của Chúa trời ăn với họ một bữa cơm nữa, cả gia đình nhà vua lên đường trở về với bà mẹ già của nhà vua. Khắp nơi trống giong cờ mở và nhà vua cùng hoàng hậu tổ chức đám cưới lần thứ hai và sống hạnh phúc mãi mãi về sau./.

* 32 *

ANH HANS THÔNG MINH

- Con đi đâu thế hả Hans? – Người mẹ hỏi.
- Con đi đến nhà Gretel – Hans trả lời.
- Hãy cẩn thận đấy, Hans ạ.
- Mẹ yên tâm. Con chào mẹ.

Hans đến nhà Gretel.

- Xin chào Gretel.
- Chào anh Hans. Anh có mang cho em cái gì đẹp không?
- Anh chả mang gì cả. Anh chỉ muốn lấy cái gì đó của em thôi.

Gretel cho anh ta một cái kim.

- Tạm biệt Gretel nhé.
- Tạm biệt anh Hans.

Hans mang chiếc kim và cắm vào chiếc xe chở rơm, rồi đi theo chiếc xe về nhà.

- Con chào mẹ.
- Mẹ chào Hans. Con đi đâu về đấy?
- Con ở nhà Gretel.
- Thế con mang cho cô ta cái gì?
- Con không mang gì cả. Con lại được cho một thứ.
- Thế Gretel cho con cái gì?
- Một cái kim
- Thế con để cái kim ở đâu hả Hans?
- Con cài vào chiếc xe chở rơm.
- Sao con ngốc thế. Nhẽ ra con phải cài vào gấu áo chứ.
- Không sao. Lần sau con sẽ làm tốt hơn.

- Con đi đâu thế hả Hans?
- Con đi đến nhà Gretel, mẹ ạ.
- Hãy cẩn thận đấy, con ạ.
- Mẹ đừng lo.

Hans đến nhà Gretel.

- Chào Gretel.
- Chào anh Hans. Anh có mang cho em cái gì đẹp không?
- Chẳng mang gì cả. Anh muốn em cho anh cái gì cơ.

Gretel cho Hans một con dao.

- Chào Gretel nhé.
- Em chào anh Hans.

Hans đón lấy con dao và cắm vào gấu áo, rồi đi về nhà.

- Con chào mẹ.
- Mẹ chào Hans. Con đi đâu về đấy?
- Con ở nhà Gretel về.
- Thế con mang gì cho Gretel?
- Con chẳng mang gì cho cô ấy cả. Ngược lại con còn được cô ấy cho một thứ.
- Thế Gretel cho con cái gì?
- Một con dao.
- Thế con để con dao ở đâu hả Hans?
- Con cài vào gấu áo.
- Sao con ngốc thế. Nhẽ ra con phải để trong túi chứ.
- Không sao. Lần sau con sẽ làm tốt hơn.
- Con đi đâu thế hả Hans?

- Con đi đến nhà Gretel, mẹ ạ.
- Hãy cẩn thận, Hans nhé.
- Mẹ đừng lo. Con chào mẹ.

Hans đến nhà Gretel.

- Chào Gretel.
- Chào anh Hans. Anh có mang cho em cái gì đẹp không?
- Không mang thứ gì cả. Anh muốn em cho anh cái gì đó cơ.

Gretel cho Hans một con dê con.

- Chào Gretel nhé.
- Tạm biệt anh Hans.

Hans nhận con dê con, buộc chân tay nó lại và nhét vào trong túi. Về đến nhà thì con dê đã bị chết ngạt.

- Con chào mẹ.
- Mẹ chào Hans. Con đi đâu về thế?
- Con ở nhà Gretel về.
- Thế con mang gì cho cô ấy?
- Con chẳng mang gì cả. Con lại được cô ấy cho con một thứ.
- Thế Gretel cho con cái gì?
- Một con dê con.
- Thế con để nó ở đâu, hả Hans?

- Con để nó trong túi ạ.

- Sao con ngốc thế không biết. Nhẽ ra con phải buộc nó vào một cái dây mà dắt đi chứ.

- Không sao mẹ ạ. Lần sau con sẽ làm tốt hơn.

- Con đi đâu thế, hả Hans?

- Con đi đến nhà Gretel, mẹ ạ.

- Hãy cẩn thận đấy, Hans ạ.

- Mẹ đừng lo. Con chào mẹ.

- Mẹ chào Hans.

Hans đến nhà Gretel.

- Chào Gretel.

- Chào anh Hans. Anh có mang cho em cái gì đẹp không?

- Anh không mang gì cho em cả. Anh muốn em cho anh cái gì đó cơ.

Gretel cho Hans một miếng thịt xông khói.

Hans cầm lấy miếng thịt, buộc vào cái dây và kéo theo sau. Những con chó chạy theo ăn hết miếng thịt. Khi về đến nhà, Hans vẫn cầm cái dây trên tay, nhưng miếng thịt thì đã không còn nữa.

- Con chào mẹ.

- Mẹ chào Hans. Con đi đâu về thế?

- Con ở nhà Gretel về.

- Thế con mang gì cho cô ấy?

- Con không mang gì cho cô ấy cả. Con lại được cô ấy cho một thứ.

- Thế Gretel cho con cái gì?

- Một miếng thịt xông khói.

- Thế con làm gì với miếng thịt đó hả Hans?

- Con buộc vào một sợi dây, rồi dắt nó về nhà. Lũ chó đã ăn hết rồi ạ.

- Ôi, sao con tôi ngu đến thế! Nhẽ ra con phải đội lên đầu chứ.

- Không sao đâu, mẹ ạ. Lần sau con sẽ làm tốt hơn.

- Con đi đâu thế, hả Hans?
- Con đến nhà Gretel, mẹ ạ.
- Hãy cẩn thận đấy, Hans ạ.
- Mẹ đừng lo. Con chào mẹ.
- Tạm biệt Hans.

Hans đến nhà Gretel.

- Xin chào Gretel.
- Xin chào anh Hans. Anh có mang cái gì cho em không?
- Anh không mang gì cả. Anh muốn em cho anh cái gì đó cơ.

Gretel cho Hans một con bê.

- Chào Gretel nhé.
- Chào tạm biệt anh Hans.

Hans đón lấy con bê và đội nó lên đầu, thế là con bê đá ngay vào mặt anh ta.

- Con chào mẹ.
- Mẹ chào Hans. Con đi đâu về thế?
- Con ở nhà Gretel về.
- Thế con mang cho cô ấy cái gì?
- Con không mang gì cả, mẹ ạ. Nhưng con lại được cho một thứ.
- Thế Gretel cho con cái gì?
- Một con bê.
- Thế con làm gì với con bê đó?
- Con đội nó lên đầu. Nó đá vào mặt con.
- Sao con ngốc thế, hả Hans. Nhẽ ra con phải dẫn nó về chuồng và nhốt nó vào.
- Không sao. Lần sau con sẽ làm tốt hơn.

- Con đi đâu thế hả Hans?
- Con đi đến nhà Gretel, mẹ ạ.
- Hãy cẩn thận đấy, con ạ.
- Mẹ đừng lo. Con chào mẹ.
- Mẹ chào con.

Hans đến nhà Gretel.

- Xin chào Gretel.

- Chào anh Hans. Anh có mang cho em cái gì đẹp không?

- Anh không mang cái gì cả. Anh muốn em cho anh cái gì đó cơ.

- Thế thì em sẽ đi cùng anh – Gretel nói.

- Hans lấy dây buộc quanh người Gretel, dẫn cô ấy về chuồng và nhốt ở trong đó, rồi quẳng cho cô ấy một nắm cỏ. Sau đó anh ta đi đến gặp mẹ.

- Con chào mẹ.

- Mẹ chào Hans. Con đi đâu về đấy?

- Con ở nhà Gretel về.

- Thế con mang cho cô ấy cái gì?

- Con không mang gì ạ.

- Thế Gretel cho con cái gì?

- Không có gì ạ. Cô ấy đi cùng con về đây ạ.

- Thế con để cô ấy đứng ở đâu?

- Con lấy dây trói cô ấy lại và dẫn về chuồng bò, rồi quẳng cho cô ấy một nắm cỏ ạ.

- Ôi, sao con ngu thế hả Hans. Nhẽ ra con phải nhìn cô ấy bằng con mắt đắm đuối chứ.

Hans đi vào chuồng bò và cắt tất cả mắt những con bò và cừu, rồi quẳng vào mặt Gretel. Gretel nổi giận, vùng vẫy khỏi dây trói và bỏ chạy. Thế là Hans đánh mất cô dâu của mình./.

* 33 *

CHUYỆN BA THỨ TIẾNG

Ngày xưa có một vị bá tước sống ở Thuỵ Sĩ có một người con trai độc nhất. Anh này ngốc nghếch và không học được gì.

- Này con trai, bố không thể nào nhét được cái gì vào đầu con cả, dù cho bố có cố gắng đến thế nào đi nữa. Bố sẽ gửi con đi đến một ông thầy nổi tiếng để ông ấy dạy con vậy. Để xem ông ấy có thể giúp gì được con không – Người cha nói.

Người con trai đó được gửi đến một thành phố xa lạ và ở với một ông thầy trong một năm liền. Khi hết hạn, anh ta trở về nhà. Người cha hỏi:

- Con trai, thế con đã học được gì rồi?

- Thưa cha, con đã học được cách chó sủa ạ.

- Ôi, lạy Chúa ban phúc lành cho chúng con! – Người cha kêu lên – Con chỉ học được có thế thôi a? Thôi bây giờ ta phải gửi con đi đến học một ông thầy ở thành phố khác vậy.

Người con trai lại được gửi đến ở một năm cùng với người thầy khác. Khi về đến nhà, người cha hỏi liền:

- Thế nào con, con học được những gì?

- Dạ thưa cha, con học được cách hiểu tiếng chim ạ.

Người cha nổi giận đùng đùng, nói:

- Ta thật tuyệt vọng vì con! Trời, sao con lại lãng phí thời gian quý giá mà chẳng học được gì thế! Thế mà con không thấy ngượng khi xuất hiện trước mặt ta cơ chứ! Thôi được, ta phải gửi con đến một ông thầy thứ ba, và lần này con mà không học được điều gì thì ta sẽ không còn là cha con nữa.

Cậu con trai dành trọn một năm với người thầy thứ ba và khi trở về nhà, người cha hỏi:

- Con trai, con đã học được điều gì hả?

- Thưa cha, con đã học và hiểu tiếng ếch kêu.

Lúc này người cha nổi giận lôi đình, khiến ông ta nhảy cẫng lên, gọi đám gia nhân vào và nói:

- Thằng này không còn là con trai của ta nữa. Ta đuổi cổ nó và các người hãy mang nó vào rừng và giết chết nó đi.

Đám gia nhân của bá tước đưa anh con trai ông ta vào trong rừng nhưng họ nể tình thương xót nên đã không nỡ lòng nào giết chết anh ta, và đã thả cho anh ta đi. Rồi họ cắt tai và mắt của một con hươu để mang về cho ông bá tước như một minh chứng.

Trong khi đó, anh chàng đi lang thang và một lúc sau thì đến một tòa lâu đài. Anh ta xin được trú chân qua đêm.

- Được thôi, nhưng anh phải sẵn sàng ở trên ngọn tháp đấy nhé. Anh cứ việc đi đến đó nhưng ta cảnh báo anh rằng điều đó nguy hiểm cho tính mạng của anh đấy. Ngọn tháp đó nhung nhúc toàn chó dữ, chúng sủa liên tục, và thỉnh thoảng phải mang người đến cho nó ăn thịt đến loáng một cái là hết đấy.

Cả vùng phải chịu đựng cảnh đau khổ đó, nhưng không ai dám làm gì. Song anh ta không tỏ ra sợ hãi, còn nói:

- Tôi sẽ xuống và đối mặt với đàn chó dữ đó. Chỉ cần cho tôi một cái gì đó để tôi quẳng cho chúng ăn thôi. Chúng sẽ không làm hại tôi đâu.

Anh ta nằn nì mãi nên họ đưa cho anh ta một ít thịt để cho đàn chó ăn và đưa anh ta xuống chỗ ngọn tháp. Khi anh ta đi vào, đàn chó không sủa mà lại còn ve vẩy đuôi mừng và vây lấy anh ta. Bọn chúng ăn thức ăn anh ta đặt trước mặt và không động đến một cái lông chân của anh ta. Sáng hôm nau, mọi người ngỡ ngàng khi thấy anh xuất hiện, vẫn còn sống và nói với ông chủ tòa lâu đài:

- Đàn chó nói với tôi bằng thư tiếng của chúng và nói rõ là tại sao chúng lại sống ở đó và gây nỗi kinh hoàng cho đất nước của ông. Chúng bị nguyền rủa và buộc phải canh giữ kho báu nằm trong tòa tháp đó. Chúng sẽ không bao giờ được yên ổn trừ phi kho báu đó được đào lên, và chúng có nói với tôi cách đào kho báu đó.

Những ai nghe thấy thế đều sướng rơn người lên và ông chủ tòa lâu đài nói với anh ta là sẽ nhận anh ta là con nuôi nếu anh ta hoàn thành công việc đó một cách thành công. Anh chàng bá tước trẻ đi lại tòa tháp và vì anh ta biết cách đào kho báu, anh ta đã hoàn thành và mang lên một rương đầy vàng. Kể từ đó đàn chó không còn sủa nữa, mà cũng không trông thấy chúng đâu. Đất nước được giải thoát khỏi tai họa đó.

Sau một thời gian, anh bá tước trẻ đó quyết định đi Rome, và trên đường anh ta đi qua một đầm lầy, có những con ếch ngồi

kêu ồm ộp. Anh ta dừng lại nghe và sau khi hiểu những gì chúng nói, anh tỏ ra trầm ngâm, buồn bã. Cuối cùng anh ta đi đến thành Rome và được biết giáo hoàng đã qua đời. Các hồng y giáo chủ không sao thỏa thuận được người kế vị. Cuối cùng họ quyết định chờ một phép tiên để nói rõ ai là người họ sẽ bầu chọn. Ngay lúc họ đi đến quyết định thì anh bá tước trẻ nọ đi vào trong nhà thờ và có hai con chim bồ câu sà xuống đậu trên vai. Các hồng y giáo chủ nhận ra đó là dấu hiệu của Chúa và hỏi anh ta ngay tại chỗ là anh ta có muốn làm giáo hoàng không. Lúc đầu anh ta còn do dự và không biết mình có đủ vinh dự không, nhưng những con chim câu khuyên anh ta nên làm và cuối cùng anh ta đã đồng ý. Anh ta được tôn phong, vậy là lời tiên đoán mà anh ta nghe được từ bọn ếch đã làm cho anh ta buồn, vì anh ta đâu có mong mình là giáo hoàng. Sau đó, anh ta phải hát thánh ca, nhưng lại không biết một từ nào trong đó. Tuy nhiên hai con chim bồ câu đậu trên vai đã thì thầm nhắc từng lời cho anh ta./.

* 34 *

CÔ ELSE THÔNG MINH

Ngày xưa có một người có một cô con gái tên gọi là cô Else Thông Minh. Khi cô lớn lên, cha cô đã nói:

- Con ạ, đã đến lúc con phải lấy chồng rồi đấy.

- Tôi đồng ý nếu như có ai đến hỏi xin cưới con bé làm vợ – Mẹ cô nói.

Cuối cùng có một người tên là Hans từ nơi xa đến tán tỉnh cô Else. Tuy nhiên anh ta đưa ra một điều kiện: Cô Else Thông Minh phải chứng minh được rằng cô ấy thật sự thông minh.

- Ôi chà, con bé nhà tôi nó thông minh lắm, mặt mũi nó sáng sủa như trăng rằm ấy chứ – Người cha nói.

- Ôi chà, con bé nhà tôi có thể nhìn thấy gió từ ngoài đường thổi vào và có thể nghe thấy ruồi ho cơ - Người mẹ nói.

- Thế thì tốt quá rồi. Nhưng nếu không phải cô ấy thông minh như thế thì tôi không lấy cô ấy đâu – Anh Hans nói.

Khi mọi người ngồi vào ăn xong bữa cơm thì người mẹ nói:

- Else à, con xuống tầng hầm và lấy lên đây ít bia.

Cô Else Thông Minh cầm cái bình ở trên tường và đi xuống tầng hầm, và trên đường đi cô lấy tay nghịch ngợm, gõ vào cái nắp để giết thời gian. Khi đi xuống đến đó, cô với lấy chiếc ghế đẩu và đặt trước thùng bia để mình không phải cúi người xuống, vì cô e là mình sẽ bị đau lưng hoặc tự gây thương tích không cần thiết. Rồi cô đặt cái bình ra trước mặt và mở vòi. Bia đang chảy, nhưng mắt cô cứ hướng lên tường và nhìn quanh một lúc. Cuối cùng cô nhìn thấy một cái rìu treo ngay trên đầu mình. Người thợ nề đã treo nhầm ở đó. Bỗng nhiên cô Else Thông Minh cất tiếng khóc:

- Nếu tôi mà lấy anh Hans và có con, rồi nó lớn lên và lại sai nó đi xuống tầng hầm để lấy bia, cái rìu kia mà rơi xuống đầu nó sẽ giết chết nó thôi.

Thế là cô cứ ngồi khóc ở đó, hét thật to trước mối hiểm họa rập rình kia. Trên nhà mọi người ngồi đợi bia, nhưng cô Else không thấy quay lại. Người mẹ nói với cô hầu:

- Cháu xuống xem làm sao mà cô Else lại lâu thế.

Cô hầu đi xuống tầng hầm và thấy cô Else đang ngồi trước thùng bia và la hét.

- Cô Else, sao cô lại khóc?

- Sao ta lại không khóc được cơ chứ? Nếu ta mà lấy Hans và có con, rồi nó lớn lên và ta lại sai nó xuống đây lấy bia, đúng lúc đó cái rìu kia rơi trúng ngay đầu nó và giết chết nó thì sao.

- Chúng ta có một cô Else thông minh tuyệt vời! – Cô hầu kêu lên và ngồi bệt xuống cạnh cô và bật khóc.

Một lát sau, không thấy cô hầu quay lại, trong khi mọi người

ngồi trên nhà khát quá, muốn uống bia, nên người cha nói với anh hầu:

- Nhà ngươi hãy xuống tầng hầm xem có chuyện gì xảy ra với cô Else và con bé hầu kia.

Anh hầu đi xuống tầng hầm và thấy cô Else và cô hầu ngồi khóc.

- Sau mọi người lại khóc thế này?

- Chà, sao ta không khóc được cơ chứ? Nếu ta mà lấy anh Hans và chúng ta có con, rồi khi nó lớn lên và chúng ta lại sai nó xuống lấy bia, cái rìu kia mà rơi trúng đầu nó và giết chết nó thì sao.

- Sao cô Else lại thông minh đến thế! – Anh hầu nói và ngồi xuống cạnh hai người và khóc rống lên.

Trên nhà mọi người ngồi đợi anh hầu nhưng không thấy đâu, nên người chồng nói với vợ;

- Em hãy xuống dưới đó xem có chuyện gì mà không thấy con Else nhà mình đâu.

Người vợ đi xuống tầng hầm và thấy cả ba người đang ngồi khóc thảm thiết, nên mới hỏi nguyên nhân tại sao. Cô Else liền kể lại rằng con của cô có thể bị cái rìu kia giết chết khi nó lớn lên và bị sai xuống đây lấy bia, vì cái rìu đó có thể sẽ rơi xuống.

- Ôi, sao con gái ta lại thông minh đến thế! – Mẹ cô nói và ngồi xuống cạnh cô, cất tiếng khóc.

Lúc này người chồng đợi trên nhà mãi mà không thấy vợ mình quay lại, trong khi đó ông mỗi lúc một khát, nên ông nói:

- Để tôi xuống xem sao mà con bé Else lại ở lì dưới đó cơ chứ.

Khi xuống đến nơi, ông ta nhìn thấy tất cả đang ngồi khóc lóc và biết lý do là đứa con tương lai của cô Else chính là nguyên nhân dẫn đến việc khóc lóc đó, vì nó có thể bị cái rìu giết chết nếu như nó xuống lấy bia cùng lúc cái rìu rơi xuống. Thế là ông ta kêu lên:

- Ôi, sao con gái Else của ta lại thông minh đến thế!

Rồi ông ta cũng ngồi xuống khóc.

Chú rể cứ ngồi lì một mình trên nhà một lúc lâu. Nhưng rồi

anh ta nghĩ hình như mọi người không quay trở lại hay sao ấy, chắc họ đang đợi mình xuống nốt dưới đó. Mình nên đi xuống và xem có chuyện gì xảy ra nào.

Khi xuống đến nơi thì anh ta thấy năm người đang ngồi khóc lóc thảm thiết, nên anh ta hỏi:

- Chắc có tai nạn gì chăng?

- Ôi, anh Hans thân yêu ơi, nếu chúng ta lấy nhau và sinh con và khi nó lớn lên và chúng ta tình cờ lại sai nó xuống đấy lấy bia, rồi cái rìu kia rơi trúng đầu nó và bổ đôi sọ nó ra thì sao! Thế theo anh đó không đủ để cho mọi người khóc than hay sao?

- Chà, chắc chắn tôi cũng chẳng còn cần người nào có được bộ óc thông minh đến hơn thế đâu để chăm lo việc nhà. Nàng là cô Else thật sự thông minh, và anh sẽ lấy nàng – Nói xong, anh ta cầm tay cô Else dẫn lên nhà và cưới nàng làm vợ.

Một hôm, sau khi anh Hans sống với cô Else một thời gian, anh mới nói:

- Mình ơi, tôi sắp phải đi làm để kiếm tiền, nên tôi muốn mình đi làm ngoài đồng cắt lúa mì để chúng ta làm bánh ăn.

- Vâng, mình ạ. Em sẽ làm.

Khi anh Hans đi rồi, cô Else nấu một nồi cháo thật ngon và mang ra ngoài đồng. Ra đến nơi, cô tự nhủ:

- Không hiểu mình nên làm việc gì trước, cắt lúa hay nằm ngủ. Chắc mình sẽ ngủ trước cái đã.

Sau đó cô Else nằm ngủ trên cánh đồng lúa mì.

Cùng lúc đó, anh Hans về nhà và không thấy cô Else đâu, liền nói:

- Vợ mình sao mà thông minh thế! Nàng cần cù chăm chỉ đến mức không về nhà để ăn nữa.

Nhưng rồi tối đến mà vẫn chưa thấy vợ về, anh Hans đi ra đồng xem vợ mình cắt lúa ra sao. Nhưng cô chưa cắt một tí lúa nào, mà lại đang nằm ngủ trên cánh đồng. Anh Hans chạy vội về nhà, tìm lấy cái lưới có gắn những chiếc chuông để bắt chim. Anh treo lơ lửng bên trên người cô Else trong lúc cô còn đang ngủ say sưa. Sau đó anh đi về nhà, khóa trái cửa trước lại và

ngồi trên ghế làm việc.

Cuối cùng khi trời tối mịt, cô Else Thông Minh mới tỉnh giấc. Khi đứng lên thì cô nghe thấy tiếng chuông rung xung quanh người, và cứ mỗi bước cô đi thì những chiếc chuông bé tí đó lại rung lên. Cô hoảng quá và vô cùng lúng túng, khiến cô không biết mình có phải là cô Else Thông Minh thật hay không.

- Không hiểu đây là mình hay không nữa? – Cô Else hỏi.

Vì cô không biết trả lời ra sao, nên cứ đừng trơ, ngờ ngàng một lúc. Cuối cùng cô nghĩ mình phải đi về nhà để hỏi xem có phải là bản thân mình hay không. Mọi người chắc chắn sẽ biết.

Cô chạy ra cửa trước, nhưng nó được khóa trái lại rồi. Cô đập vào cửa sổ, gọi to:

- Anh Hans ơi, có cô Else bên trong nhà không?

- Có. Cô ta ở đây – Anh Hans trả lời.

Nghe thấy thế, cô lại càng hoảng sợ và nói:

- Ôi. Trời ơi, vậy ta không phải là ta nữa rồi.

Rồi cô đi sang nhà khác, nhưng khi mọi người nghe thấy tiếng chuông, họ không muốn mở cửa. Vì không còn nơi nào để đến, cô Else Thông Minh chạy ra khỏi làng và từ đó không còn ai bao giờ nhìn thấy cô ấy nữa./.

* 35 *

ANH THỢ MAY TRÊN THIÊN ĐƯỜNG

Vào một ngày đẹp trời, Chúa Trời quyết định đi tản bộ trong vườn trên thiên đàng. Ông mang theo các tông đồ và thánh, nên không còn ai ở lại trên đó, trừ có Thánh Peter. Chúa Trời ra lệnh cho thánh Peter không được để một ai đi vào nhà trong khi ông vắng mặt. Thánh Peter phải đứng gác ở ngoài cổng. Ngay lúc ấy

có tiếng gõ cửa và Thánh Peter hỏi ai và người đó muốn gì.

- Tôi là một thợ may nghèo, lương thiện đây. Tôi muốn vào trong đó – Tiếng người đó nghe ngọt ngào.

- Có đúng là người thật thà không! Thật thà bằng kẻ ăn trộm trên đoạn đầu đài hả. Nhà ngươi đã nẫng không biết bao nhiêu những mảnh vải của dân lành, nên dứt khoát ta không cho phép nhà ngươi vào trong thiên đường này đâu. Chúa Trời cấm ta không được để cho ai vào trong khi ngài đi vắng.

- Xin ngài rủ lòng thương. Đó chỉ là những mảnh vải vụn rơi rụng từ trên bàn khâu của họ thôi ạ. Thần đâu có ăn trộm, mà chúng đâu có đáng để nói đến cơ chứ. Ngài trông đây này, thần bị què và cả hai bàn chân của thần bỏng rộp cả lên chỉ vì đi bộ đến đây, vì thế mà thần không thể quay lại được. Hãy cho thần vào và thần nguyện sẽ làm mọi việc chân lấm tay bùn. Thần sẽ trông bế trẻ con, sẽ giặt tã cho chúng, lau chùi ghế mà chúng ngồi chơi và vá những bộ quần áo rách cho chúng.

Thánh Peter nghe thấy mủi lòng và mở hé cửa thiên đường chỉ đủ để cho anh thợ may gầy gò lẻn vào. Ông ra lệnh cho anh ta ngồi xuống một góc ở phía sau cánh cửa và giữ im lặng tuyệt đối, nhằm không để cho Chúa Trời nhìn thấy khi ngài trở về và nổi giận. Anh chàng thợ may vâng theo, nhưng khi Thánh Peter vừa mới đi ra khỏi cửa, anh ta đã đứng dậy, vô cùng tò mò đi thăm dò mọi xó xỉnh trên thiên đường, thấy thứ gì cũng xem xét cẩn thận. Cuối cùng anh ta đến một nơi có nhiều chiếc ghế đẹp tuyệt vời, ở giữa có kê một cái ghế tựa làm bằng vàng khối và có đính kim cương sáng long lanh. Chiếc ghế đó cao hơn những chiếc ghế kia nhiều và một chiếc ghế để chân để ở ngay trước chiếc ghế đó. Đó là chiếc ghế của Chúa Trời, và khi nào ngài ngồi vào đó có nghĩa là ngài đang ở nhà. Chính từ chiếc ghế này mà ngài có thể quan sát nhìn thấy mọi thứ diễn ra dưới trần gian. Anh thợ may đứng yên và nhìn vào chiếc ghế một lúc lâu vì nó trông hấp dẫn hơn mọi thứ mà anh ta đã từng nhìn thấy. Cuối cùng trí tò mò đã chiến thắng anh ta và anh ta trèo lên ngồi vào chiếc ghế. Thế là anh ta có thể nhìn thấy mọi vật đang

diễn ra dưới trần thế. Anh nhìn thấy có một người đàn bà xấu xí đang giặt quần áo bên bờ suối. Khi bà ta lén lút để hai tấm khăn quàng ra bên, anh thợ may vô cùng tức giận đến nỗi anh ta liền cầm lấy cái ghế để chân bằng vàng và ném xuống mụ già ăn trộm đó ở dưới trần gian. Khi nhận ra rằng mình không thể nào lấy lại được chiếc ghế đó, anh thợ may liền lẻn một cách lặng lẽ ra khỏi chiếc ghế, ngồi vào chỗ của mình bên cánh cửa và giả đò như anh ta chẳng gây rắc rối gì ấy.

Khi Chúa Trời trở về cùng với đoàn tùy tùng trên thiên đường, ngài không nhận ra là có anh thợ may ngồi ở sau cánh cửa. Nhưng khi ngài ngồi xuống ghế của mình, ngài đã thấy chiếc ghế để chân của mình bị mất. Ngài hỏi Thánh Peter là có chuyện gì xảy ra, nhưng Thánh Peter đã không biết. Chúa Trời lại hỏi có phải ông đã để cho ai đó vào đây hay không.

- Thần không biết có ai vào đây hay không, trừ có một anh chàng thợ may què đang ngồi ở phía sau cánh cửa kia ạ - Thánh Peter trả lời.

Chúa Trời ra lệnh cho anh thợ may trình diện và hỏi có phải anh ta đã lấy chiếc ghế để chân không và anh ta đã làm gì với chiếc ghế đó.

- Dạ thưa Chúa Trời, thần tức giận quá đã ném nó vào mụ đàn bà ở dưới trần vì mụ ta ăn trộm hai chiếc khăn quàng trong lúc giặt quần áo ạ.

- Nhà ngươi sao lại nực cười làm vậy! Nếu ta xử tội theo cách như của nhà ngươi, theo nhà ngươi lúc này điều gì đã xảy ra đối với nhà ngươi rồi không? Ta sẽ chẳng còn lấy một chiếc ghế, dù là loại ghế gì, thậm chí cả cái kẹp lửa cũng không còn mà dùng, bởi vì ta đã ném tất cả những thứ đó vào những kẻ phạm tội. Rõ ràng nhà ngươi không thể nấn ná ở đây được nữa rồi. Ta muốn nhà người đi qua ngay cổng chính của thiên đường. Rồi tùy nhà ngươi, muốn đi đâu thì đi. Không ai có quyền trừng phạt, trừ ta ra, Chúa Trời của nhà ngươi.

Thánh Peter buộc phải dẫn anh thợ may qua cổng chính của thiên đường và vì đôi giày của anh ta rách bươm và chân phỏng

rộp cả lên, anh thợ may cầm chiếc gậy trong tay đi đến chỗ bến Đợi Chờ, nơi có những người lính tốt bụng ngồi, vui chơi./.

* 36 *

CHUYỆN CHIẾC BÀN CÓ PHÉP MẦU, CON LỪA VÀNG VÀ CÁI GẬY TRONG CÁI BỊ

Ngày xưa có một bác thợ may có ba người con trai và một con dê độc nhất. Do tất cả mấy bố con đều sống nhờ vào sữa con dê nên con dê được nuôi béo tròn và hàng ngày được dẫn đi gặm cỏ ở đâu đó. Những người con trai lần lượt phải làm điều đó và một hôm người con cả dẫn con dê đến nghĩa trang nhà thờ, nơi cỏ mọc ngon nhất. Anh ta để con dê gặm cỏ ở đó và chạy đi chỗ khác chơi. Đến tối, đã đến giờ phải về nhà, anh ta hỏi con dê:

- Chị dê ơi, chị đã ăn đủ chưa?

Dê trả lời:

"Ô, thưa anh, tôi đã ăn no rồi!

No lắm rồi.

Be! Be!"

- Thế thì chúng ta về thôi – Anh con cả nói, dắt con dê trở về chuồng và cột dây lại.

- Hừm, thế con dê có được cho ăn no không đấy? – Bác thợ may già hỏi.

- Ôi, con dê nó căng bụng ra, chắc nó ăn bội thực mất – Anh con trai cả trả lời.

Nhưng người bố muốn tự mình kiểm tra mọi thứ. Bác ta đi xuống chuồng dê, vỗ vỗ vào con vật quý giá và hỏi:

- Dê ơi, nhà ngươi có được ăn no không?

Dê trả lời:

"Làm sao mà tôi ăn no được
khi bãi cỏ khô cằn và bờm xờm đến dễ sợ
lá và cỏ vô cùng cứng như thế cơ chứ?
Be! Be!"

- Sao lại thế! – Bác thợ may kêu toáng lên và chạy lên nhà gặp người con cả - Mày là thằng nói dối! – Bác ta hét lên – Mày nói con dê đã được ăn đầy đủ, vậy mà mày để nó chết đói kia kìa! – Rồi trong cơn tức giận, bác ta vơ ngay lấy cái thước đo trên tường và đánh cho cậu con trai một trận nên thân, rồi đuổi anh ta ra khỏi nhà.

Ngày hôm sau, đến lượt người con trai thứ hai và anh này chọn một nơi gần hàng rào vườn là nơi cỏ mọc ngon nhất. Con dê ăn một loáng hết ngay chỗ cỏ đó. Đến tối, khi muốn về nhà, người con trai thứ hai hỏi:

- Chị dê ơi, chị đã ăn no chưa?

Dê trả lời:

"Ô, thưa anh, tôi đã ăn no rồi!
No lắm rồi.
Be! Be!"

- Thế thì chúng ta đi về thôi – Người con trai thứ hai nói và dắt con dê về chuồng.

- Thế nào, con dê có được ăn no không đấy? – Bác thợ may già hỏi.

- Ô, no lắm rồi. Còn bội thực là đằng khác – Người con trai trả lời.

Nhưng bác thợ may già không tin con mình, nên đi xuống chuồng hỏi:

- Nhà ngươi ăn đã no chưa?

Dê trả lời:

"Làm sao mà tôi ăn no được
khi bãi khô cằn và bờm xờm đến dễ sợ
và lá cùng cỏ cứng như thế cơ chứ?
Be! Be!"

- Tên khốn kia! – Bác thợ may hét lên – Làm sao mà nó dám

để cho con vật đói được cơ chứ? Bác ta chạy vùng ra, vơ ngay lấy cái thước và đánh đuổi cậu con trai thứ hai ra khỏi nhà.

Bây giờ đến lượt cậu con trai thứ ba. Anh này muốn làm một việc tốt. Anh ta đi tìm những bụi cây có những lá non ngon nhất để cho con dê ăn. Đến tối khi muốn trở về nhà, anh ta hỏi:

- Chị dê ơi, chị đã ăn no chưa?

Dê trả lời:

"Ô, thưa anh, tôi đã ăn no rồi!
No lắm rồi.
Be! Be!"

- Thế thì chúng ta đi về nhà thôi – Anh con trai thứ ba nói, rồi dẫn con dê về chuồng.

- Thế nào, con dê có được ăn no không? – Bác thợ may già hỏi.

- Ô, no lắm rồi ạ. No thật đấy bố ạ. Nó còn bội thực nữa là đằng khác.

Nhưng bác thợ may không tin con mình, đã đi xuống chuồng dê và hỏi con dê:

- Nhà ngươi ăn đã no chưa?

Con vật độc ác trả lời:

"Làm sao mà tôi ăn no được
khi bãi khô cằn và bờm xờm đến dễ sợ
và lá cùng cỏ cứng như thế cơ chứ?
Be! Be!"

- Trời, cả một lũ nói dối! – Bác thợ may kêu lên - Đứa nào cũng ranh ma, không đáng tin cậy là thế nào! Mày không thể lừa dối tao được nữa đâu! – Rồi trong cơn tức giận, không thể kiểm soát được bản thân, bác ta chạy lên nhà và lấy thước đánh cho cậu con trai một trận nhừ tử, khiến cho cậu ta phải bỏ chạy khỏi nhà.

Giờ đây bác thợ may ở lại một mình với con dê. Sáng hôm sau bác ta ra chuồng, vỗ vào con dê và nói:

- Nào, dê con yêu của ta, ta sẽ đích thân dẫn ngươi đi gặm cỏ nhé.

Bác ta dẫn con dê đến chỗ hàng rào xanh mơn mởn, chỗ có những khóm cây dương kỳ thảo và đến những chỗ khác mà con dê thích ăn.

- Lần này nhà ngươi ăn thật thỏa thê nhé – Bác ta nói với con dê và để mặc cho nó ăn đến tận chiều tối. Đến lúc ấy bác ta mới hỏi:

- Dê ơi, nhà ngươi ăn đã no chưa?

Con dê trả lời:

"Ôi, thưa ông, tôi ăn no rồi!

No lắm rồi.

Be! Be!"

- Thế thì chúng ta đi về thôi – Bác thợ may nói và dẫn con dê về chuồng và cột nó lại. Khi bác ta định đi ra, thì quay lại một lần nữa và nói:

- Giờ nhà người thật sự no căng bụng rồi nhé!

Nhưng con dê vẫn tỏ ra phản trắc như thường và nói:

"Làm sao tôi ăn đủ được cơ chứ

khi bãi khô cằn và bờm xờm đến dễ sợ

và lá cùng cỏ cứng như thế cơ chứ?

Be! Be!"

Nghe thấy thế, bác thợ may ngỡ ngàng cả người và nhận ra là mình đã đánh đuổi các con đi một vô lý.

- Hãy đợi đấy, rồi mày sẽ biết tay tao! Mày là một con vật vô ơn! Đuổi mày đi là một trừng phạt quá nhẹ. Tao sẽ lấy sắt nung đóng dấu vào người mày để mày sẽ không bao giờ dám vác mặt đến chỗ những người thợ may tốt bụng nữa.

Bác ta chạy vội lên nhà, tìm lấy con dao cạo, tróc da đầu con dê, cạo nhẵn thín. Bác ta nghĩ cái thước không ăn thua với nó, nên bác ta lấy cái roi đánh cho nó bạt vía kinh hồn phải bỏ chạy.

Lúc còn một mình trong nhà, bác thợ may rơi vào tâm trạng buồn khổ cùng cực và mong sao các con của mình trở về. Nhưng không ai biết họ đi đâu. Trong khi đó, anh con trai cả đang học việc làm thợ mộc. Anh làm việc chăm chỉ và cần mẫn học nghề.

Đến ngày anh lên đường, hành nghề làm thuê, ông chủ cho anh một cái bàn nhỏ, trông không có gì là đặc biệt và được làm bằng loại gỗ thường. Tuy nhiên cái bàn đó có một ưu điểm. Bất cứ khi nào đặt nó xuống và đọc thần chú: "Hỡi bàn kia, hãy trải khăn ăn ra", ngay lập tức, một khăn bàn sạch trên có bày một cái đĩa, cùng với dĩa và dao và những món ăn gồm có thịt nướng và thịt hầm la liệt hết cả bàn. Ngoài ra còn có một cốc rượu vang lớn sủi tăm lăn tăn khiến cho ta thấy thèm. Anh thợ làm thuê trẻ nghĩ như thế này đã đủ để cho ta sống trọn đời rồi còn gì! Tuy nhiên, tinh thần của anh ta phấn chấn khi đi rong ruổi khắp thiên hạ. Anh ta không quan tâm xem có quán trọ nào tốt hay xấu hoặc phải đi kiếm cái gì đó để ăn. Nếu anh ta không muốn dừng chân ở một quán trọ nào đó, anh ta chỉ cần ra ngoài cánh đồng, vào một cánh rừng hoặc ngồi trên một cánh đồng cỏ, bất cứ ở đâu mà anh ta thích. Rồi anh ta chỉ việc tháo cái bàn nhỏ trên lưng ra và đặt nó xuống trước mặt mình và đọc thần chú: "Hãy trải khăn ăn ra!". Trong nháy mắt mọi thứ được bày ra để thỏa mãn lòng anh ta muốn.

Cuối cùng anh quyết định quay trở về với cha mình với hy vọng rằng cơn giận dữ của cha sẽ nguôi ngoai đi và có thể ông rất vui sướng được nhìn thấy cái bàn thần của mình. Giờ đây trên đường về nhà, anh ta dừng lại bên một quán trọ chật ních khách. Họ nồng nhiệt chào đón anh, mời anh vào quán ăn cùng họ, kẻo anh sẽ rất khó mà kiếm được thức ăn vào lúc muộn như thế.

- Ồ, không, tôi không muốn lấy mất miếng ăn cuối cùng của các vị. Ngược lại tôi lại muốn các vị là khách của tôi cơ - Anh thợ mộc nói.

Bọn họ phá lên cười và nghĩ chắc anh ta đùa. Nhưng anh ta đã đặt cái bàn xuống giữa phòng và đọc thần chú: "Hỡi bàn, hãy trải khăn ăn ra!"

Trong nháy mắt, cả cái bàn được bày đầy những món sơn hào hải vị mà chủ quán chưa bao giờ nấu được. Đám khách hít hương vị ngon lành của các món ăn đó.

Đến ngày anh lên đường, hành nghề làm thuê, ông chủ cho anh một cái bàn nhỏ, trông không có gì là đặc biệt và được làm bằng loại gỗ thường. Tuy nhiên cái bàn đó có một ưu điểm. Bất cứ khi nào đặt nó xuống và đọc thần chú: "Hỡi bàn kia, hãy trải khăn ăn ra", ngay lập tức, một khăn bàn sạch trên có bày một cái đĩa, cùng với dĩa và dao và những món ăn gồm có thịt nướng và thịt hầm la liệt hết cả bàn. Ngoài ra còn có một cốc rượu vang lớn sủi tăm lăn tăn khiến cho ta thấy thèm. Anh thợ làm thuê trẻ nghĩ như thế này đã đủ để cho ta sống trọn đời rồi còn gì! Tuy nhiên, tinh thần của anh ta phấn chấn khi đi rong ruổi khắp thiên hạ. Anh ta không quan tâm xem có quán trọ nào tốt hay xấu hoặc phải đi kiếm cái gì đó để ăn. Nếu anh ta không muốn dừng chân ở một quán trọ nào đó, anh ta chỉ cần ra ngoài cánh đồng, vào một cánh rừng hoặc ngồi trên một cánh đồng cỏ, bất cứ ở đâu mà anh ta thích. Rồi anh ta chỉ việc tháo cái bàn nhỏ trên lưng ra và đặt nó xuống trước mặt mình và đọc thần chú: "Hãy trải khăn ăn ra!". Trong nháy mắt mọi thứ được bày ra để thỏa mãn lòng anh ta muốn.

Cuối cùng anh quyết định quay trở về với cha mình với hy vọng rằng cơn giận dữ của cha sẽ nguôi ngoai đi và có thể ông rất vui sướng được nhìn thấy cái bàn thần của mình. Giờ đây trên đường về nhà, anh ta dừng lại bên một quán trọ chật ních khách. Họ nồng nhiệt chào đón anh, mời anh vào quán ăn cùng họ, kẻo anh sẽ rất khó mà kiếm được thức ăn vào lúc muộn như thế.

- Ồ, không, tôi không muốn lấy mất miếng ăn cuối cùng của các vị. Ngược lại tôi lại muốn các vị là khách của tôi cơ - Anh thợ mộc nói.

Bọn họ phá lên cười và nghĩ chắc anh ta đùa. Nhưng anh ta đã đặt cái bàn xuống giữa phòng và đọc thần chú: "Hỡi bàn, hãy trải khăn ăn ra!"

Trong nháy mắt, cả cái bàn được bày đầy những món sơn hào hải vị mà chủ quán chưa bao giờ nấu được. Đám khách hít hương vị ngon lành của các món ăn đó.

- Xin mời các vị cứ tự nhiên – Anh thợ mộc nói và khi khách nhận thấy là anh ta nói thật, họ chẳng cần phải được mời đến lần thứ hai. Họ kéo ghế vào, lấy dao ra và chúi đầu chúi mũi vào ăn lấy ăn để. Điều khiến họ ngạc nhiên là một khi món ăn được ăn hết thì lại có món ăn khác thay thế ngay. Ông chủ quán đứng ở trong góc nhà nhìn mọi việc xảy ra, không biết nói sao nữa, nhưng ông ta nghĩ mình cũng có thể sử dụng đầu bếp như vậy.

Anh thợ mộc và các bạn đồng hành ăn uống vui vẻ cho đến tận khuya. Cuối cùng họ lăn ra ngủ. Anh thợ mộc trẻ nhét cái bàn thần sát tường và cũng lên giường ngủ. Nhưng chủ quán lại nghĩ mãi, rồi mới sực nhớ ra là trong buồng kho có một cái bàn cũ giống hệt cái bàn thần kia. Ông ta chạy đi lấy và bí mật đánh tráo cái bàn thần. Sáng hôm sau anh thợ mộc trẻ trả tiền thuê trọ và gói ghém cái bàn, khoác lên lưng mà không nhận ra rằng đó là cái bàn rởm. Anh ta lên đường và đến trưa thì về đến nhà bố mình. Bác thợ may già vô cùng sung sướng đón con trai.

- Chà, con trai của tôi, thế con học được nghề gì? – Bác ta hỏi.

- Thưa cha, con đã là một thợ mộc.

- Nghề ấy tốt đấy, nhưng con có mang được gì về sau chuyến đi không?

- Thưa cha, cái tốt nhất mà con mang về là cái bàn này.

Bác thợ may xem xét quanh cái bàn và nói:

- Ta không nghĩ là con đã làm ra một kiệt tác. Đó chỉ là một cái bàn cũ kĩ ọp ẹp thôi.

- Nhưng đó là một cái bàn thần. Khi con đặt nó xuống và đọc thần chú để nó trải khăn ăn ra, thì những món ăn ngon nhất sẽ xuất hiện ngay lập tức, có cả rượu nữa. Nó sẽ làm ấm lòng cha đó. Cha hãy đi mời bà con họ hàng thân thuộc đến đi, con sẽ đãi họ một bữa ăn thịnh soạn. Cái bàn của con sẽ cung cấp vô khối thức ăn.

Khi mọi người đã tề tựu đông đủ, anh thợ mộc trẻ đặt cái bàn ra giữa nhà và nói: "Hỡi bàn, hãy trải khăn ra đi!". Nhưng cái bàn không di chuyển lấy một phân. Nó vẫn đứng trơ trơ như

một chiếc bàn bình thường, không hiểu tiếng nói. Anh thợ mộc tội nghiệp lúc này mới nhận ra là chiếc bàn của mình đã bị đánh tráo và anh xấu hổ thấy mình là một kẻ nói dối. Bà con họ hàng cười nhạo anh, nhưng họ vẫn buộc phải trở về nhà mà không được ăn uống gì. Người cha của anh ta lại lấy vải ra may và anh ta kiếm một công việc làm thuê cho một ông chủ.

Người con thứ hai đi đến nhà một ông chủ cối xay để học việc. Khi hết thời hạn, ông chủ nói:

- Do cháu làm việc chăm chỉ nên ta cho cháu một con lừa đặc biệt. Nó không kéo xe, mà cũng không chuyên chở hàng trên lưng đâu.

- Dạ, thế nó được dùng để làm gì ạ? – Anh thợ học việc hỏi.

- Nó nhả ra vàng. Nếu cháu đặt nó lên một miếng vải và đọc thần chú: "Bricklebrit", con vật sẽ nhả ra những thỏi vàng ra ngay phía trước và cả đằng sau nó.

- Thật là một con vật kỳ diệu – Anh thợ học việc nói, cảm ơn ông chủ và lên đường. Cứ khi nào cần tiền, anh ta chỉ việc đọc thần chú "Bricklebrit" với con lừa là nó vãi vàng ra để anh ta nhặt. Dù anh ta đi đâu, thì anh ta vẫn ở những chỗ tốt đẹp và tốn kém nhất, vì túi tiền của anh ta lúc nào cũng đầy ăm ắp. Sau khi đi chu du thiên hạ một thời gian, anh ta nghĩ mình cần phải về với cha mình. Nếu mình về, mang theo con lừa vàng này, chắc bố mình sẽ hết giận và chào đón mình nồng nhiệt.

Tình cờ anh ta lại trú chân tại cùng một quán trọ mà người anh trai có cái bàn thần đã từng bị đánh tráo. Anh ta dẫn con lừa đi và chủ quán đón lấy và buộc nó lại, nhưng anh thợ lại nói:

- Thôi, không phải phiền đến ông. Tự tôi dắt nó vào chuồng cũng được, vì tôi cần phải biết nó ở đâu.

Chủ quán thấy điều đó là lạ nên nghĩ người nào mà tự lo cho con lừa của mình hẳn là người không có nhiều tiền. Nhưng khi khách rút trong túi ra một đồng tiền vàng và bảo chủ quán mua cho anh ta cái gì đó thật ngon cho mình, hai con mắt của chủ quán mở to ra. Ông ta liền chạy đi mua món ăn ngon nhất. Ăn

xong, khách hàng hỏi chủ quán mình phải trả bao nhiêu. Chủ quán không trù trừ một giây phút nào liền tăng giá lên gấp đôi, và đòi khách hàng phải trả thêm mấy đồng tiền vàng nữa. Khách hàng liền thọc tay vào túi nhưng không còn đồng tiền vàng nào.

- Hãy đợi một tý, ông chủ quán nhé. Tôi chạy đi kiếm mấy đồng tiền vàng đã.

Anh ta ra ngoài, mang theo một mảnh vải. Chủ quán không hiểu như thế để làm gì. Tò mò, ông ta liền lẻn đi theo sau anh ta và khi người khách cài then cửa, chủ quán nhìn qua khe thấy vị khách trải cái khăn xuống phía dưới con lừa và đọc thần chú: "Bricklebrit", và ngay lập tức con vật vãi ra vô khối là vàng ở phía trước và sau nó, trông tựa như một cơn mưa vàng ấy.

- Trời đất quỷ thần ơi! Sao tiền vàng lại được đúc kiểu đó cơ chứ! Mình đâu có ngán khi có một túi tiền như thế cơ chứ! – Chủ quán tự nhủ.

Vị khách trả tiền và đi ngủ, nhưng chủ quán đã lẻn vào chuồng, dắt con lừa sản xuất tiền đi và buộc thế vào đó một con lừa khác. Sáng sớm hôm sau, anh thợ làm thuê lên đường với con lừa mà anh nghĩ đó là con lừa vàng của mình. Đến trưa, anh ta về đến nhà của cha mình. Người cha vô cùng sung sướng khi gặp lại con mình và đón mừng anh ta nồng nhiệt.

- Thế con đã học được nghề gì? – Bác thợ may già hỏi.

- Dạ thưa cha, con học được nghề xay thóc lúa.

- Thế con mang về nhà cái gì sau chuyến đi của con?

- Không gì khác, ngoài một con lừa.

- Nhà mình có vô khối là lừa rồi còn gì. Thật lòng cha muốn có một con dê tốt hơn.

- Vâng, nhưng con lừa này không bình thường đâu, cha ạ. Nó là con lừa vàng. Nếu con đọc thần chú "Bricklebrit", con vật quý giá đó sẽ vãi vàng ra đầy mảnh vải này. Bố hãy đi gọi bà con họ hàng đến và con sẽ làm cho họ giàu có.

- Nghe hay đấy. Thế là ta không phải tra tấn mình với cái máy khâu này nữa.

Bác thợ may nói xong liền rảo cẳng chạy đi gọi bà con thân thuộc đến. Họ vừa tập trung xong thì anh con trai làm nghề xay lúa bảo họ đứng rộng ra, rồi anh ta trải cái khăn ra sàn nhà và mang con lừa vào trong phòng.

- Nào, xin mọi người chú ý và nói to câu thần chú "Bricklebrit!", nhưng chẳng thấy vàng vãi ra, vì rõ ràng con vật đâu có biết gì về nghệ thuật làm ra vàng, mà làm gì có con lừa nào làm được một công việc hoàn hảo đến thế. Anh thợ cối xay mặt dài thõng ra. Anh ta nhận ra là mình đã bị lừa và xin lỗi bà con họ hàng khi họ trở về nhà nghèo vẫn hoàn nghèo. Còn đối với bác thợ may già, không có gì để làm ngoài việc tiếp tục nghề may và anh con trai lại đi làm thợ xay thuê.

Người em trai thứ ba học nghề thợ tiện, một nghề đòi hỏi phải thật khéo tay, nên anh ta mất nhiều thời gian hơn. Trong thời gian này, anh ta nhận được một lá thư của những người anh, trong đó thông báo cho anh ta biết về những việc khủng khiếp mà họ trải qua với tên chủ quán đã ăn trộm những vật thần kỳ của họ vào đêm hôm trước khi họ lên đường về nhà. Khi học xong nghề thợ tiện và chuẩn bị lên đường thì ông chủ cho anh ta một cái bị vì anh ta đã làm được nhiều việc tốt.

- Trong bị có một cái gậy - Ông chủ nói.

- Cháu sẽ gùi cái bị trên lưng, như thế có thể tiện lợi hơn, nhưng cháu phải làm gì với cái gậy ạ? Nó chỉ làm cho cái bị nặng thêm thôi.

- Để ta nói cho mà nghe. Nếu có ai đó dọa đánh cháu, cháu chỉ cần đọc câu thần chú: "Gậy ơi, hãy ra khỏi bị", và cái gậy sẽ nhảy vào đánh những kẻ đó và nhảy múa hào hứng trên lưng chúng khiến chúng không cử động hàng tuần liền, và cái gậy cứ thế nhảy múa cho đến khi cháu nói "Gậy ơi, hãy trở lại bị đi".

Anh học nghề thợ tiện cảm ơn ông chủ, vung cái bị lên vai và nếu có kẻ nào tiến đến thật gần và dọa anh ta, anh ta chỉ việc đọc câu thần chú "Gậy ơi, hãy ra khỏi bị đi", và lập tức cái gậy nhảy ra khỏi bị và đập vào kẻ đó khiến cho hắn không còn cởi kịp áo khoác nữa, và cứ thế lần lượt nó hạ gục từng tên một. Sự

việc đó xảy ra nhanh đến mức nó kết thúc đến loáng một cái, không kịp cho chúng nghĩ nữa.

Hôm đó trời đã tối khi anh học nghề tiện đến quán trọ mà các anh của mình đã từng bị lừa. Anh ta đặt túi xuống bàn ngay trước mặt và bắt đầu kể những câu chuyện về những điều kỳ thú mà anh ta đã được chứng kiến trên đời này.

- Đúng thế. Có những người gặp được những vật thần kỳ như cái bàn thần, con lừa vãi ra vàng và đại loại như thế. Đó là những thứ kỳ diệu, không phải chuyện chơi, nhưng chúng chưa là gì so với kho báu mà tôi có được. Nó ở ngay trong cái bị này của tôi.

Chủ quán cố vểnh tai lên nghe. Không hiểu đó là cái quái gì nhỉ? anh ta nghĩ chắc đó toàn đựng châu báu. Không vì lý do gì mà chúng lại không phải của mình cơ chứ, vì mọi cái đều quá tam ba bận mà.

Đến lúc đi ngủ, vị khách đó nằm dài trên ghế và đặt cái bị ở ngay dưới đầu làm gối. Khi chủ quán nghĩ chắc vị khách đã ngủ say, nên hắn ta tiến lại và cẩn thật kéo cái bị ra để xem mình có thể bí mật đánh tráo cái bị khác vào không. Nhưng anh thợ tiện chỉ đợi có lúc này, nên khi tên chủ quán vừa mới định kéo một cái thật mạnh thì anh ta kêu câu thần chú thật to: "Gậy đâu, hãy ra khỏi bị!"

Ngay sau khi cái gậy nhảy khỏi bị, nó liền phang khắp người chủ quán cho đến khi quần áo của hắn rách tả tơi. Tên chủ quán kêu xin tha tội, nhưng hắn càng kêu to thì cái gậy lại càng đánh mạnh theo nhịp vào lưng hắn cho đến khi tên chủ quán cuối cùng ngã gục xuống đất vì kiệt sức. Rồi anh thợ tiện nói:

- Nếu nhà ngươi không trả lại cái bàn thần và con lừa vàng thì cái gậy còn tiếp tục nện ngươi đấy.

- Dạ không, tôi sẽ vui lòng trả lại mọi thứ cho anh, chỉ xin anh cho gọi cái con ma chết tiệt đó chui vào bị thôi!

- Lần này ta tha tội chết cho nhà ngươi, nhưng về sau nhà ngươi phải ăn ở tích nhân tích đức – Anh thợ tiện nói xong liền đọc thần chú "Gậy đâu, hãy trở lại bị!".

Sáng ra, anh thợ tiện nhận lại chiếc bàn thần và con lừa vàng, rồi đi tiếp con đường về nhà cha mình. Bác thợ may già vô cùng sung sướng khi thấy con trai mình trở về và hỏi anh đã học được gì ở xứ người.

- Thưa cha, con đã là thợ tiện rồi ạ.

- Đó là nghề đòi hỏi phải khéo tay lắm. Thế con mang về nhà cái gì sau chuyến đi hả?

- Một vật quý giá ạ. Một cái gậy trong bị.

- Cái gì cơ! – Người cha kêu lên – Một cái gậy a! Nó có đáng là gì đâu! Con có thể làm gậy từ cây già nào chả được.

- Nhưng không phải loại gậy đó, thưa cha. Nếu con đọc câu thần chú "Gậy ơi, hãy ra khỏi bị", tức thì cái gậy sẽ nhảy múa lung tung không ngừng vào kẻ nào đe dọa mình và nó cứ làm thế mãi cho đến khi kẻ đó phải phủ phục xuống đất và cầu xin tha tội. Cha biết không, cái gậy đã giúp con lấy lại được cái bàn thần và con lừa vàng mà tên chủ quán lừa đảo đã ăn trộm của các anh con đấy. Giờ đây, con muốn mời cả hai anh và bà con họ hàng đến vì con muốn thết họ một bữa ăn ngon, ngoài ra trong túi họ còn rủng riểng đầy vàng.

Dẫu cho người cha già không tin lắm vào dứa con của mình, ông cũng đã triệu tập được tất cả bà con họ hàng tề tựu đến nhà. Anh thợ tiện trải tấm vải ra sàn nhà phòng khách, dẫn con lừa vàng vào và nói với người anh trai:

- Nào, giờ thì anh đọc thần chú đi.

Anh thợ cối xay đọc "Bricklebrit" và trong nháy mắt những thỏi vàng rơi rào rào xuống mảnh vải cứ như mưa. Con lừa không dừng lại cho đến khi mọi người vơ vét thật đã. (Hình như các bạn cũng muốn có mặt ở đó thì phải, vì chỉ nhìn qua mặt các bạn cũng thấy mà). Sau đó anh thợ tiện đi lấy cái bàn và nói:

- Nào, anh trai, anh hãy đọc thần chú đi.

Anh thợ mộc vừa mới xuất hiện và đọc câu thần chú "Bàn ơi, hãy trải khăn ăn ra đi", thì thấy trên bàn đã bày la liệt toàn sơn hào hải vị. Chưa bao giờ trong đời bác thợ may già lại có một bữa ăn ngon như bữa hôm nay ở nhà mình cả. Tất cả bà con họ

hàng thân thích ở lại chơi cho đến tận đêm khuya, vô cùng vui vẻ và sung sướng. Bác thợ may cất kín kim chỉ và chiếc thước đo cùng chiếc bàn là vào trong tủ, và từ đó sống sung sướng và phong lưu với các con mình.

Nhưng điều gì đã xảy ra với con dê khi nó đã làm cho bác thợ may già phải đuổi ba cậu con trai của mình ra khỏi nhà? Tôi xin kể cho các bạn nghe nhé.

Con dê rất hổ thẹn về cái đầu trọc của mình nên nó chạy bổ vào hang của con cáo và bò vào bên trong. Khi con cáo về nhà, từ trong bóng tối nó nhìn thấy cặp mắt đang nhìn nó trừng trừng. Sợ quá, nó liền bỏ chạy. Trên đường, gấu nhìn thấy con cáo mặt mày buồn bã nên con gấu hỏi:

- Cậu làm sao thế, hả cáo? Sao mặt mũi trông buồn thiu thế?

- Ôi, một con vật đáng sợ đang ngồi trong hang của tôi, nó nhìn tôi với hai mắt tóe lửa, đầy giận dữ!

- Được, chúng ta sẽ tiêu diệt nó liền ngay bây giờ – Gấu nói và đi đến hang cáo, nhìn vào bên trong. Khi nó nhìn thấy hai con mắt tóe lửa, nó cũng sợ hết vía. Nó không muốn gây gổ gì với con vật hung dữ đó và chuồn liền. Ngay lúc ấy, gấu gặp ong và ong thấy mặt mũi gấu không còn hột máu, nó liền hỏi:

- Anh gấu, trông anh khổ não quá. Có chuyện gì đối với tinh thần của anh vậy?

- Nói như cậu thì dễ ợt, nhưng có một con vật dễ sợ với hai con mắt tóe lửa đang ngồi trong nhà của chị Cáo Đỏ đấy, mà chúng tớ không làm sao đuổi nó đi được.

- Thật thương cho anh quá, anh gấu ạ. Anh và cáo hẳn biết rõ tôi yếu đuối đáng thương thế này, ấy thế mà tôi vẫn có thể giúp các anh được đấy.

Ong liền bay vào trong hang cáo, đậu lên cái đầu cạo nhẵn thín của con dê và đốt thật mạnh khiến cho con dê nhảy cẫng lên, hét: *"Be! Be!"*, rồi nó bỏ chạy như điên. Và đến tận ngày nay cũng không ai biết điều gì đã xảy ra với con dê đó cả./.

* 37 *

CHUYỆN CHÚ BÉ TÍ HON

Ngày xưa có một bác nông dân nghèo. Một buổi tối bác ngồi bến lò sưởi, cời lửa cho cháy, còn vợ ngồi xe chỉ gần đó. Bác ta nói với vợ:

- Bà nó ạ, chúng ta thật cô đơn vì không có con! Nhà mình vắng lặng, trong khi những nhà kia đầy ắp tiếng cười nói vui vẻ.

- Đúng vậy – Người vợ thở dài trả lời - Ước gì chúng mình có một đứa, chỉ một đứa thôi thì dù cho nó có bé tí bằng ngón tay cái cũng được, tôi cũng mãn nguyện lắm rồi. Vợ chồng mình sẽ yêu quý nó hết lòng.

Rồi một hôm người vợ ốm nghén và sau bảy tháng, bà ta sinh được một đứa bé thật hoàn hảo mọi nhẽ, chỉ tội nó bé bằng ngón tay cái.

- Đúng như chúng ta đã cầu ước. Nó sẽ vô cùng yêu quý đối với chúng ta – Hai vợ chồng nói.

Vì người nó bé tí teo, nên người ta gọi nó là Tí Hon. Mặc dù hai vợ chồng bác nông dân chăm sóc nó thật chu đáo, không tiếc gì nó, nhưng đứa bé vẫn không lớn lên tị nào, chỉ y như ngày nó mới đẻ. Nhưng nó trông rất thông minh và sớm bộc lộ là một người lanh lợi và láu lỉnh, làm việc gì cũng thành công.

Một hôm bác nông dân đang sửa soạn đi đẵn gỗ trong rừng, bác ta mới nói một mình: "Ước gì có người đánh chiếc xe theo mình vào rừng thì tốt quá."

- Bố ơi, con sẽ đánh xe cho bố. Bố hãy tin ở con. Khi nào bố cần thì chiếc xe sẽ có ngay ở trong rừng – Tí Hon nói.

Bác nông dân cười và nói:

- Làm thế nào mà con làm được việc đó? Con bé tí thế kia làm thế nào mà cầm cương được cơ chứ.

- Không sao, bố ạ. Con chỉ cần mẹ thắng ngựa cho con, còn

con sẽ ngồi trong tai ngựa và bảo nó đi theo đường nào là được.

- Được, cứ thử một lần xem sao – Người bố trả lời.

Đến giờ lên đường, người mẹ thắng cương ngựa và đặt Tí Hon lên tai ngựa. Cậu bé hô: "Alê Hấp!" Mọi việc diễn ra trôi chảy cứ như có ông chủ ngồi điều khiển dây cương ấy và chiếc xe chạy thẳng đến rừng. Khi đến chỗ rẽ và cậu bé hô to: "Alê Hấp! Alê Hấp!" Có hai người lạ mặt tình cờ đi qua.

- Ôi, lạy Chúa! – Một người nói – Này, trông kìa, cái gì kìa? Chiếc xe không có xà ích kìa, mà tôi nghe có tiếng người thúc ngựa nữa chứ.

- Chắc có gì lạ đó – Người kia nói – Chúng mình đi theo chiếc xe xem nó dừng lại ở đâu đi.

Chiếc xe chạy thẳng vào rừng và dừng ngay chỗ mà gỗ đã được chặt. Khi nhìn thấy cha mình rồi, Tí Hon gọi to:

- Bố ơi, xem này, con đã đến với chiếc xe ngựa này! Bố đón con xuống đi.

Người cha lấy tay trái giữ lấy ngựa, còn tay phải ông bế cậu con trai khỏi tai ngựa. Rồi Tí Hon nhảy phắt lên một cọng rơm. Khi hai người kia nhìn thấy cậu bé, họ ngạc nhiên đến mức không sao há miệng ra được. Một người kéo người kia ra một bên và nói:

- Này thằng bé này sẽ làm cho chúng mình giàu có nếu chúng mình mang nó ra quảng cáo ở thành phố. Chúng mình mua lại nó đi.

Họ tiến lại chỗ bác nông dân và nói:

- Bác hãy bán thằng bé tí kia cho chúng tôi và chúng tôi sẽ chăm sóc nó tử tế.

- Không được, nó là con ngươi của mắt tôi, nên các ông có mang hết vàng của thiên hạ đến đây mà đổi tôi cũng không đồng ý đâu – Người cha nói.

Nhưng khi Tí Hon nghe thấy lời đề đạt đó, cậu ta trườn lên nếp xếp chiếc áo khoác của người bố, đứng trên vai ông và thì thầm vào tai:

- Bố ơi, đừng lo. Bố cứ bán con đi, rồi con sẽ lại trở về mà.

Nghe thấy thế, người bố liền trao đứa bé cho hai người kia và lấy một số tiền lớn.

- Thế cháu muốn ngồi ở đâu? – Họ hỏi Tí Hon.

- Chà, cứ đặt cháu lên vành mũ để cháu đi lại nhìn quanh miền quê mà không sợ bị rơi xuống.

- Họ làm theo yêu cầu đó. Sau khi từ biệt bố mình xong, họ lên đường. Họ đi cho đến tối mịt và ngay lúc ấy anh bạn tí hon của chúng ta nói:

- Hãy đặt cháu xuống, gấp lắm rồi.

- Cứ ở trên đó – Người mà cậu bé đang ngồi trên đầu nói – Không sao đối với ta đâu, vì nhiều lúc ta cũng đã quen chim bậy như thế lên người rồi.

- Không được, cháu biết phải làm như thế nào cho phải nhẽ chứ. Nhanh lên, đặt cháu xuống đi – Tí Hon nói.

Người đó bỏ mũ ra và đặt cậu bé tí hon lên thửa ruộng bên đường. Thế là Tí hon nhảy đi và trườn vào giữa những hòn đất nằm rải rác trên mặt đất. Bỗng nhiên cậu ta trượt chân rơi xuống hang chuột, mà đấy là chính là nơi cậu đang tìm kiếm bấy lâu nay.

- Xin chào các vị nhé! – Cậu bé kêu to và cười nhạo hai người – Thôi, các bác phải đi về nhà mà không có cháu nhé.

Hai người chạy vội lại chỗ khoanh đất đó và thọc gậy vào hang chuột, nhưng họ chỉ tốn công vô ích. Tí Hon cứ thế lùi mãi vào sâu trong cái hang đó. Khi bên ngoài đã tối đen như mực, hai người đành phải đi về nhà, lòng đầy tức giận, nhưng túi thì rỗng tuếch.

Khi Tí Hon thấy họ đã đi khỏi, cậu mới bò ra khỏi hang và nói một mình: "Đi trong ruộng trong lúc trời tối như thế này là nguy hiểm lắm đây. Mình có thể dễ dàng bị gãy chân hay cổ." Cũng may cậu ta vấp phải một cái vỏ sên rỗng. "Lạy Chúa, mình có thể ngủ qua đêm an toàn ở đây rồi" – Cậu ta nói và chui vào định ngủ thì nghe thấy tiếng hai người kia léo nhéo.

- Làm thế nào bọn mình lấy trộm được tiền và vàng bạc của lão mục sư giàu có đó nhỉ?

- Tôi biết cách đấy – Tí Hon ngắt lời họ.

- Cái gì vậy? – Tên trộm kia sợ hãi hỏi – Tôi nghe thấy có tiếng người!

Hai người vẫn đứng nguyên đó và lắng nghe. Tí Hon lại nói:

- Hãy đưa tôi đi, tôi sẽ giúp các ông cho.

- Vậy nhà người ở đâu?

- Hãy nhìn xuống đất và chú ý xem tiếng nói phát ra từ đâu – Tí Hon trả lời.

Một lát sau những tên trộm tìm thấy cậu bé và nhấc bổng cậu lên trên không.

- Tên vô lại tí hon này. Làm thế nào mày giúp được bọn tao hả?

- Này nhé, tôi sẽ bò vào giữa hai thành sắt trong phòng ông mục sư và tôi sẽ tuồn ra tất cả những gì các ông muốn.

- Được. Để xem nhà ngươi có làm được không.

Khi đi đến nhà ông mục sư, Tí Hon bò vào trong buồng và ngay lập tức cậu ta lấy hết sức bình sinh kêu toáng lên:

- Thế các ông muốn lấy tất cả những thứ ở đây hay sao?

Những tên trộm hoảng quá, liền nói:

- Nói khẽ chứ kẻo nhà ngươi đánh thức họ dậy mất.

Nhưng Tí Hon tảng lờ như không hiểu và lại càng gào to thêm:

- Thế các ông muốn gì? Có phải các ông muốn lấy tất cả những thứ ở đây không?

Cô hầu nằm ở phòng bên nghe thấy thế, liền nhỏm dậy khỏi giường và lắng nghe. Nhưng bọn trộm đã lùi ra xa vì sợ hãi. Dần dà chúng lấy lại can đảm và nghĩ là thằng bé tí hon đó chỉ trêu mình thôi, nên chúng quay lại và thì thầm với Tí Hon:

- Này, hãy nghiêm túc vào và đưa cho bọn tao cái gì đi chứ.

Một lần nữa Tí Hon lại kêu thật to:

- Dĩ nhiên rồi, tôi sẽ đưa tất cả cho các ông! Hãy đưa tay vào đây!

Cô hầu vẫn lắng nghe thấy rất rõ mọi thứ. Cô nhảy vội ra khỏi giường và loạng choạng đi vào buồng. Bọn trộm bỏ chạy không còn hồn vía cứ như ma đuổi theo. Cô hầu không nhìn

thấy gì, nên thắp nến lên. Khi cô ta quay lại, Tí Hon đã bỏ đi về phía nhà kho mà cô ta không nhìn thấy. Cô hầu lục lọi khắp xó xỉnh, nhưng không tìm thấy gì, nên cô lại đi ngủ tiếp và nghĩ chắc mình nằm mơ.

Trong khi đó, Tí Hon bò ra khỏi đống rơm và tìm một chỗ đánh một giấc. Cậu định nằm nghỉ cho đến rạng sáng thì đi về nhà bố mẹ. Nhưng cuộc sống không diễn ra như ta mong đợi. Đúng thế, có biết bao nỗi buồn khổ trên đời này! Khi trời rạng sáng, cô hầu dậy cho bò ăn. Cô ôm một nắm rơm to trong nhà kho, nhưng Tí Hon lại đang nằm ngủ say sưa trong đó nên chẳng hay biết gì, mà cũng không tỉnh dậy cho đến khi cậu ta nằm gọn trong hàm con bò đang ngoạm nắm rơm có cậu ta trong đó.

- Ôi, Lạy Chúa! – Cậu ta kêu lên – Sao mình lại chui vào cái máy nghiền thế này không biết?

Nhưng ngay khi nhận ra mình đang ở đâu, cậu ta liền khéo léo tránh không để rơi vào giữa hai hàm răng con bò, kẻo bị nghiền tan xác. Loáng một cái cậu ta đã trôi xuống dạ dày bò cùng với nắm rơm đó.

- Ê, thế cậu quên không đóng cửa sổ trong phòng này lại a! Không có lấy một chút nắng nào ở đây thế này, mà dường như họ sẽ không mang nến đến thì phải.

Cậu ta không thoải mái với chỗ ở lắm, và điều tồi tệ nhất là rơm mới cứ tiếp tục được nhồi xuống qua cánh cửa đó khiến cho chỗ đó chật ních. Cuối cùng nỗi sợ hãi của cậu ta trở nên lớn hơn khiến cho cậu ta hét thật to:

- Thôi đừng nhồi nữa! Đừng có ăn thêm nữa đi!

Cô hầu đang vắt sữa thì nghe thấy tiếng nói đó, nhưng không nhìn thấy ai. Cô nhận ra vẫn tiếng nói mà cô nghe được vào lúc đêm, nên cô sợ quá, ngã chổng kềnh và làm đổ sữa. Cô chạy vội đến chỗ ông chủ và kêu lên:

- Ôi, lạy Chúa, mục sư ơi! Con bò biết nói ạ!

- Nhà ngươi điên sao – Viên mục sư trả lời, nhưng ông ta quyết định đích thân đi vào trong nhà kho để kiểm tra sự thể ra sao. Vừa mới đặt chân vào trong nhà kho thì Tí Hon lại kêu

thật to một lần nữa: "Đừng có nhét thêm thức ăn xuống nữa đi!"

Giờ thì ngay cả viên mục sư cũng sợ hết hồn và ông ta kết luận là có một con ác quỷ chui vào con bò nên ông ta ra lệnh giết ngay con bò đi. Thế là con bò được mang ra giết thịt và cái dạ dày mà Tí Hon bị mắc kẹt trong đó được vứt vào đống phân. Tí Hon vất vả mãi để tìm đường chui ra. Nhưng vừa mới thò đầu ra thì một điều không may khác lại xảy ra với chú: có một con sói đói bụng chạy qua và đã nuốt chửng cái dạ dày bò. Nhưng Tí Hon không sợ. Cậu ta nghĩ có lẽ con sói sẽ lắng nghe theo lý trí. Cậu ta liền từ trong bụng nó gọi to ra:

- Anh sói ơi, tôi tình cờ biết được chỗ anh có thể kiếm được một bữa ăn ngon cơ.

- Nói đi, ở đâu – Con sói nói.

- Trong cái nhà nọ. Anh phải bò qua một cái rãnh, và anh sẽ tìm được rất nhiều bánh ngọt, thịt muối và xúc xích, tha hồ mà anh ăn.

Tí Hon tả chính xác nhà của bố mình và con sói không cần phải kể đến lần thứ hai đã biết rất rõ. Đêm đến, con sói thu mình lại đi qua cái rãnh vào trong chạn và ăn thỏa thuê. Khi đã ăn no rồi, nó muốn quay trở ra, nhưng vì người nó to ra nhiều quá nên không thể nào ra theo cùng lối đó được. Tí Hon dựa vào tình huống đó và liền làm huyên náo trong bụng con sói lên. Thật ra cậu ta la hét thật to.

- Nhà người có im đi không! Nhà người đến đánh thức mọi người dậy mất – Con sói nói.

- Thế thì sao nào! Anh được ăn căng rốn ra, thì tôi cũng phải được vui chơi chứ – Tí Hon nói, và cứ thế ra sức la hét tiếp.

Cuối cùng cha mẹ Tí Hon tỉnh dậy, chạy ra chạn và nhìn qua khe cửa. Khi nhìn thấy con sói ở đó, họ chạy lại. Người chồng vớ ngay lấy cái rìu, còn người vợ cầm ngay lấy cái hái.

- Em cứ đứng đằng sau anh – Người chồng nói khi họ đi đến bên cái chạn.

- Nếu như anh chưa giết chết hẳn con sói, thì em hãy vung cái hái lên và cắt nó ra từng mảnh nhé.

Khi Tí Hon nghe thấy tiếng bố mình, cậu ta liền kêu to:

- Bố ơi, con ở trong này! Con bị mắc kẹt trong bụng con sói bố ạ.

- Ôi, lạy Chúa! – Người bố vui sướng reo lên – Con trai yêu quý của chúng ta đã về. Rồi bác ta bảo vợ bỏ cái hái xuống để không làm đau Tí Hon. Rồi bác ta giơ cánh tay và nện một cái trúng ngay đầu con sói, nó lăn ra chết liền. Hai vợ chồng bác nông dân chạy đi lấy cái kéo và con dao, mổ bụng con sói và lôi cậu con trai tí hon của mình ra.

- Ôi, bố mẹ cứ lo con chết mất!

- Thưa cha, đúng là con đã đi chu du khắp nơi. Cảm ơn trời đất, lúc này con lại có thể thở được một cách thoải mái!

- Thế con đã đi những đâu?

- Dạ thưa cha, con đã chui vào hang chuột, vào bụng bò và bụng sói. Giờ con sẽ ở bên cha mẹ.

- Và chúng ta sẽ không bao giờ bán con đi để đổi lấy giàu sang ở đời này – Cha mẹ cậu nói. Họ ôm hôn đứa con Tí Hon thân yêu của mình, rồi cho cậu ăn và mặc quần áo mới được may sẵn cho cậu ta vì những bộ quần áo cũ đã hỏng hết sau chuyến đi./.

* 38 *

ĐÁM CƯỚI CỦA CHỊ CÁO

CHUYỆN THỨ NHẤT

Ngày xửa ngày xưa có một con cáo già có chín cái đuôi cứ tin là vợ mình không chung thủy và muốn thử chị ta. Lão ta nằm duỗi dài người trên ghế, không cựa quậy như người đã chết

cứng. Chị cáo đi về phòng mình và khóa trái cửa lại, trong lúc đó cô hầu là mèo đi đến bên lò sưởi và bắt tay vào nấu nướng. Khi được tin lão cáo đã chết, những anh chàng ve vãn chị cáo liền xuất hiện. Lúc này chị hầu nghe thấy có người bên ngoài gõ cửa, liền chạy ra mở, thì thấy một anh cáo trẻ nói:

- Cô làm gì ở đây thế, cô mèo? Cô còn thức hay đang ngủ trên thảm?

Cô mèo trả lời:

- Tôi chưa ngủ đâu, còn thức. Lạy trời, anh thấy thế nào hả anh cáo? Tôi đang lấy bơ để nấu bia đây. Anh có thể là khách của tôi nếu anh ở lại đây.

- Không, cảm ơn cô mèo – Cáo nói trẻ nói – Nhưng chị có biết bà cáo ở đâu không?

- Bà ấy đang ngồi trong phòng, khóc vì buồn thương. Đôi mắt bà ta lúc này đỏ cội, vì ông cáo đã qua đời.

- Xin chị làm ơn bảo với chị ấy là có một anh cáo trẻ đến, rất muốn được tán tỉnh chị ta.

- Được thôi, anh bạn trẻ.

Mèo đi lên gác và gõ cửa.

- Chị cáo có ở trong đó không?

- Có, mèo hả, có em ạ.

- À, có một anh chàng đến gặp chị đấy.

- Anh ta trông ra sao? Hãy nói một đặc điểm cho ta nhận dạng. Anh ta có chín cái đuôi như ông nhà tôi trước đây không?

- Ồ, không đâu. Anh ta chỉ có một đuôi thôi.

- Thế thì ta không cần.

Cô hầu mèo đi xuống nhà và đuổi anh cáo trẻ đi. Một loáng sau lại có tiếng gõ cửa và một con cáo khác đứng bên ngoài, muốn đến để tán tỉnh chị cáo. Vì anh ta chỉ có hai đuôi nên sợ cũng không hơn gì anh cáo thứ nhất. Sau đó, những con cáo khác đến, con này hơn con kia một cái đuôi, nhưng tất cả đều bị từ chối. Cuối cùng có một con cáo có chín cái đuôi như lão cáo già. Khi người đàn bà góa nghe thấy thế, chị ta liền vui vẻ nói với cô hầu:

- Đã đến lúc mở cổng và cửa rồi và dọn lão cáo ra khỏi nhà đi.

Tuy nhiên ngay khi đám cưới còn đang tổ chức, thì lão cáo động đậy người trên ghế, ngồi nhổm dậy và nện cho đám đông một trận, Sau đó lão ta đánh đuổi mọi người, kể cả chị cáo vợ lão, ra khỏi nhà.

CHUYỆN THỨ HAI

Sau khi lão cáo chết rồi, con sói đến tán tỉnh chị cáo. Hắn gõ cửa, cô hầu mèo của chị cáo ra mở và sói liền chào:

- Xin chào chị mèo. Chị ở nhà một mình đấy chứ? Chắc chị đang nấu món gì ngon lắm.

Cô hầu mèo trả lời:

- Tôi đang bẻ vụn bánh mì vào sữa đây. Mời anh kéo ghế ngồi chơi.

- Không, cảm ơn chị mèo. Chị cáo có nhà không?

Mèo trả lời:

- Chị ấy đang ngồi trong phòng và đang khóc vì buồn khổ. Chị ta khóc hết cả nước mắt vì ông cáo đã qua đời.

Sói đáp lại:

- Nếu chị ấy muốn đi bước nữa với một người chồng đẹp trai, thì chính là tôi đây.

Cô hầu mèo chạy vội lên không một tiếng động và cái đuôi ve vẩy cho đến khi đến cửa phòng khách, cô ta lấy ngón tay đeo năm chiếc nhẫn vàng gõ cửa:

- Chị cáo ơi, chị có trong đó không? – Mèo gọi và gõ cửa lần nữa. Nếu chị muốn đi bước nữa với người chồng đẹp trai thì chính anh ta đang có mặt ở dưới nhà.

Chị cáo hỏi:

- Thế nhà quý phái đó có mặc quần đỏ và cái mõm nhọn không?

- Không – Mèo trả lời.

- Thế thì ta không cần.

Sau khi con sói bị khước từ, tiếp đến là một con chó, một con

hươu đực, một con thỏ, một con gấu, một con sư tử và tất cả muôn loài vật trong rừng, chúng lần lượt đến. Nhưng chúng đều thiếu một đặc điểm nổi bật của lão cáo, nên lần nào cô mèo cũng phải đuổi những kẻ đến xin cưới đi. Cuối cùng có một anh cáo trẻ xuất hiện và chị cáo hỏi:

- Nhà quý phái đó có mặc quần đỏ và có cái miệng nhọn không?

- Có, anh ta có.

- Thế thì cho anh ta lên đây – Chị cáo nói và ra lệnh cho người hầu chuẩn bị tiệc cưới.

"Đã đến lúc mở mọi cổng và cửa ra vào
Và bảo đảm là lão cáo giờ dây không còn nữa.
Đúng ra lão mang về rất nhiều chuột,
nhưng lão ăn hết một mình
và chẳng bao giờ lão cho lấy một con."

Thế là anh chàng cáo trẻ lấy chị cáo góa bụa. Sau đó mọi người nhảy múa vui chơi, và nếu như họ không ngừng khiêu vũ thì thậm chí đến lúc này họ vẫn còn đang nhảy múa đấy./.

* 39 *

NHỮNG THIÊN THẦN NHỎ BÉ

CHUYỆN THỨ NHẤT

Ngày xưa có một thợ giày không hiểu số phận làm sao lại nghèo khổ vô cùng khiến cho bác ta chỉ còn đủ da đóng một đôi giày cuối cùng. Đêm hôm đó bác ta cắt da để đến sáng sẽ đóng một đôi giày, nhưng do vô tâm nên nằm xuống là ngủ liền, say không biết trời đất là gì. Đến sáng, sau khi cầu kinh xong và định ngồi xuống bắt tay vào việc thì bác ta đã thấy đôi giày

đóng xong hoàn toàn và nằm trên chiếc ghế làm việc. Vô cùng ngạc nhiên trước sự việc đó nên bác ta không còn biết nói gì nữa. Bác ta cầm đôi giày lên ngắm nghía kiểm tra thật kỹ và thấy nó được đóng rất hoàn hảo. Không phát hiện ra một vết khâu xấu nào, cứ như đôi giày muốn được trở thành một kiệt tác ấy.

Ngay sau đó, có một khách hàng đi vào cửa hàng và ông ta thích đôi giày đến mức ông ta đã trả nhiều tiền hơn giá bình thường. Số tiền đó cho phép bác thợ đóng giày mua da cho hai đôi giày khác. Đến chiều tối, bác ta lại cắt da để đến sáng hôm sau, với một sức mạnh mới, bác ta sẽ bắt tay vào đóng những đôi giày đó. Tuy nhiên đâu có cần thế vì ngay khi bác ta tỉnh giấc thì những đôi giày đã được đóng xong. Một lần nữa bác ta lại có khách đến mua và họ trả bác ta đủ tiền mua da đóng bốn đôi giày khác. Sáng hôm sau bác ta lại thấy bốn đôi giày đã được đóng xong, và cứ thế, buổi tối bác ta cắt da và đến sáng đã có những đôi giày đóng xong, và thế là bác ta lại được một món tiến lớn, cuối cùng trở thành một người giàu có.

Một buổi tối, gần đến ngày lễ Giáng Sinh thì có chuyện xảy ra khi bác ta cắt da xong, trước khi đi ngủ, bác ta nói với vợ:

- Đêm nay chúng mình thức nhé? Nhờ đâu chúng ta có thể phát hiện ra ai đã giúp vợ chồng mình làm việc đó.

Bà vợ tán thành và thắp nến. Họ ẩn phía sau mấy bộ quần áo đang treo ở trong góc phòng và theo dõi thật sát sao. Đến nửa đêm, có hai thiên thần xinh xắn nhỏ xíu ở trần lon ton đi vào trong phòng, ngồi xuống chiếc ghế dài của thợ đóng giày, lấy tất cả chỗ da đã pha sẵn và bằng những chiếc ngón tay nhỏ bé xinh xinh, họ bắt đầu khâu và đóng thật khéo léo và nhanh thoăn thoắt, khiến cho bác thợ đóng giày rất đỗi ngạc nhiên đến mức mắt bác ta không rời khỏi họ. Họ làm việc liên tục không nghỉ cho đến khi mọi thứ đã xong xuôi và những đôi giày được xếp trên chiếc ghế. Sau đó họ bỏ đi thật nhanh.

Đến sáng ra, người vợ nói:

- Những người tí hon đó đã làm cho chúng ta giàu có. Chúng

ta phải tỏ lòng biết ơn họ mới được. Anh xem có cách nào không? Trông họ chạy quanh mà không có quần áo trên người nên chắc lạnh lắm. Hay em sẽ đi may mấy bộ quần áo cho họ nhé. Em sẽ đan những đôi nịt tất cho họ và anh đóng cho mỗi người một đôi giày.

- Hay lắm, em ạ - Người chồng nói.

Đến tối, sau khi làm xong mọi thứ như đã định, họ đặt những tặng phẩm lên chiếc ghế, chứ không phải là những mảnh da đã được cắt để đóng giày, rồi họ nấp để xem những thiên thần bé nhỏ đó phản ứng ra sao. Đến nửa đêm những thiên thần bé nhỏ đến, chạy lon ton vào trong phòng và muốn bắt tay ngay vào việc, nhưng họ lại thấy những bộ quần áo xinh dẹp chứ không phải là những miếng da đã pha sẵn để đóng giày. Thoạt tiên họ rất lúng túng, nhưng rồi họ vô cùng sung sướng. Họ mặc thật nhanh quần áo, vuốt cho chúng phẳng phiu và nói:

"Giờ đây chúng ta trông đã ra dáng lắm rồi,
không cần phải làm việc giúp họ nữa!"

Nói xong, những thiên thần bé nhỏ nhảy tung tăng, múa trên những chiếc ghế. Cuối cùng họ nhảy ra khỏi cửa và không bao giờ còn nhìn thấy họ nữa. Nhưng người thợ đóng giày tiếp tục làm ăn thịnh vượng cho đến cuối đời và vạn sự như ý.

CHUYỆN THỨ HAI

Ngày xửa ngày xưa, có một nàng hầu nghèo làm ăn chăm chỉ ngăn nắp. Hàng ngày cô quét nhà và đổ rác vào đống rác lớn bên ngoài cửa. Một buổi sáng khi chuẩn bị làm việc thì cô tìm thấy một lá thư, nhưng không biết đọc nên cô để cái chổi vào góc nhà và mang lá thư đến cho ông bà chủ. Đó là lời mời của các thiên thần bé nhỏ mời cô gái làm mẹ đỡ đầu cho một người con của họ trong buổi lễ rửa tội. Cô hầu không biết mình phải làm gì, nhưng ông bà chủ khuyên cô không nên khước từ lời mời đó, và cô đã nhận lời.

Ba thiên thần bé nhỏ đã đến đón cô hầu đi đến một ngọn núi

rỗng, nơi đây có những người tí hon sống. Mọi thứ ở đó đều nhỏ xíu, nhưng đẹp lộng lẫy vô cùng. Người mẹ đang nằm trên chiếc giường làm bằng gỗ mun đen bóng với những núm bằng ngọc trai. Khăn trải giường được thêu bằng những sợi chỉ vàng. Cái nôi làm bằng ngà. Bồn tắm làm bằng vàng. Sau khi cô hầu làm xong nhiệm vụ là mẹ đỡ đầu, cô muốn về nhà, nhưng những thiên thần bé nhỏ nài nỉ cô ở lại với họ ba ngày. Cô đã ở lại và có một thời gian sống vui vẻ cùng họ. Những người bé tí hon đã làm hết sức mình để làm cho cô hầu vui. Cuối cùng khi cô nài nỉ xin phép được về nhà, họ nhét đầy vàng vào túi cô và dẫn cô ra khỏi núi để về nhà.

Về đến nhà, cô muốn bắt tay vào công việc ngay, nên cô lại cầm chổi dựng ở trong góc nhà và quét. Lúc đó có mấy người lạ mặt ra khỏi nhà và hỏi cô là ai và cô đang làm gì ở đây. Thật ra cô đâu có đi vắng chỉ có ba ngày như cô nghĩ, mà cô đã ở trong núi với những người tí hon cả thảy bảy năm tròn. Trong thời gian đó ông bà chủ của cô đã qua đời.

CHUYỆN THỨ BA

Những thiên thần bé nhỏ đã ăn trộm đứa bé của một người mẹ ở trong nôi và đã đánh tráo đứa bé khác có cái đầu to bự và đôi mắt trừng trừng, không biết làm gì ngoài việc chỉ biết ăn và uống. Trong nỗi tuyệt vọng, người mẹ đã đi sang bà hàng xóm xin lời khuyên. Người hàng xóm bảo bà ta mang đứa bé đánh tráo đó vào trong bếp, đặt nó lên lò sưởi, nhóm lửa lên và đun nước sôi trong hai cái vỏ trứng. Như thế sẽ làm cho đứa bé đánh tráo đó phải bật cười, như thế nó sẽ mất năng lượng. Người mẹ làm theo lời khuyên của hàng xóm, và khi bà ta đặt những vỏ trứng chứa đầy nước lên bếp lửa, đứa bé ngu đần nói:

"Giờ đây ta đã lớn khôn,
vậy mà trong đời ta,
ta chưa bao giờ được chứng kiến
vỏ trứng lại được nấu như thế này"

Đứa bé đánh tráo cất tiếng cười. Ngay khi nó bật cười thì có một đoàn thiên thần bé nhỏ xuất hiện. Họ mang đứa trẻ bị đánh tráo đến và đặt nó xuống lò sưởi và mang đứa bé đánh tráo đi./.

* 40 *

CHÀNG RỂ LÀ MỘT TÊN CƯỚP

Ngày xửa ngày xưa có một bác thợ cối xay có một cô con gái xinh đẹp. Khi cô lớn, bác ta muốn thấy con mình được sung sướng và có một tấm chồng giàu có. Bác ta nghĩ nếu có anh chàng nào đến xin cưới con mình mà được như thế, mình sẽ đồng ý ngay.

Chẳng mấy chốc đã có một anh chàng đến xin cưới. Anh này trông có vẻ giàu có, và bác thợ cối xay thấy không có gì sai sót ở anh ta nên bác ta đã hứa gả con gái liền. Nhưng cô con gái lại không yêu anh ta theo cung cách mà một cô dâu tương lai phải yêu chàng rể, mà cô cũng không tin gì anh ta. Bất cứ khi nào nhìn vào anh ta hoặc nghĩ về anh ta là trái tim cô lại run lên sợ hãi.

Một hôm, anh ta nói với cô:

- Nàng đã là vợ tương lai của ta rồi, vậy mà nàng chưa bao giờ đến thăm nhà ta cả.

- Em có biết nhà của chàng ở đâu đâu – Cô gái trả lời.

- Nhà của ta ở trong rừng sâu – Chàng rể tương lai nói.

Nàng cố gắng tìm cách thoái thác và nói với chàng ta rằng nàng không sao tìm được đường. Nhưng chàng rể tương lai nói:

- Chủ Nhật tới, ta muốn nàng đến thăm ta. Ta đã mời khách và sẽ rắc tro trên đường để nàng tìm thấy đường.

Đến Chủ Nhật, cô gái phải lên đường, nên cô lo lắng mà

không sao giải thích được nguyên nhân tại sao lại cảm thấy thế. Cô nhét đầy hai túi toàn những hạt đậu và đỗ để đánh dấu đường. Đến cửa rừng, cố thấy tro được rắc và cô đi theo, đồng thời cô cũng rắc những hạt đậu và đỗ sang hai bên đường theo từng bước đi của mình. Cô đi gần hết một ngày đường thì đến giữa rừng. Tại đây cô nhìn thấy độc một ngôi nhà nhưng cô không thích dáng vẻ của nó bởi vì nó trông tối và dễ sợ. Cô đi vào nhà nhưng không thấy ai. Ngôi nhà hoàn toàn vắng lặng như tờ. Bỗng nhiên có tiếng kêu to:

"Hãy quay lại, hãy quay lại, hỡi cô dâu kia.
Hang ổ này là của bọn giết người,
Chúng sắp có mặt bên cạnh cô bây giờ đấy!"

Cô gái nhìn lên thì thấy đó là tiếng của một con chim trong lồng treo trên tường. Một lần nữa con chim kêu lên:

"Hãy quay lại, hãy quay lại, hỡi cô dâu kia.
Hang ổ này là của bọn giết người,
Chúng sắp có mặt bên cạnh cô bây giờ đấy!"

Cô dâu xinh đẹp chạy hết buồng này sang buồng nọ, kiểm tra toàn bộ ngôi nhà, nhưng hoàn toàn trống vắng, không một bóng người. Cuối cùng cô đi xuống tầng hầm thì bắt gặp một bà cụ già lụ khụ, đầu bà ta cứ nhấp nhô liên tục.

- Xin hỏi bà có phải đây là nơi ở của chàng rể không ạ? – Cô dâu hỏi.

- Ôi, con gái đáng thương ơi, thế con không nhận ra con đang ở đâu ư? – Bà cụ già nói - Đây là hang ổ của bọn giết người. Con nghĩ là sẽ tổ chức đám cưới ngay sau đây sao, nhưng thật ra đám cưới duy nhất mà con định tổ chức chính là đi liền với cái chết đấy. Con trông đây này! Chúng đã ra lệnh cho ta đặt siêu nước sôi này lên bếp lửa. Khi chúng đã bắt được con rồi, chúng sẽ chặt con ra từng mảnh một cách không thương tiếc, rồi chúng nấu thịt con để ăn đấy, vì chúng là bọn ăn thịt người mà. Nếu ta không vì thương con mà cứu con thì chắc con sẽ biến mất vĩnh viễn mất.

Bà cụ liền dẫn cô vào sau một cái thùng to để không ai nhìn thấy.

- Hãy câm như thóc nhé. Đứng có cựa quậy hay động đậy gì đấy! Kẻo sẽ hết đời con đấy. Đêm nay khi những tên cướp ngủ, chúng ta sẽ chạy trốn. Ta đã đợi cơ hội này bao lâu nay rồi.

Cô gái vừa mới ẩn xong thì đoàn người độc ác đó trở về, lôi theo một cô gái khác. Bọn chúng say rượu và không thèm quan tâm đến tiếng kêu khóc và van xin của cô gái nọ. Chúng đưa rượu vang cho cô ta uống, ba cốc đầy, một cốc rượu vang trắng, một cốc rượu vang đỏ và một cốc rượu vang vàng, và chỉ một loáng sau đó, trái tim cô ta vỡ ra làm hai. Sau đó chúng xé quần áo của cô ta, đặt cô ta lên bàn, chặt thân hình đẹp đó ra làm từng mảnh, rắc muối lên. Ngồi nấp sau cái thùng, cô dâu đáng thương sợ run lẩy bẩy, vì giờ đây cô đã nhận ra bọn cướp đã rắp tâm dành số phận nào cho cô rồi. Một tên nhận thấy ngón tay út của cô gái kia có cái nhẫn, nhưng rút mãi ra mà không được, nó liền lấy ngay cái rìu và chặt phứt ngón tay đó đi. Nhưng ngón tay lại bắn tung lên trên không và qua cái thùng, rồi rơi thẳng vào lòng cô dâu. Tên cướp cầm nến đi soi tìm, nhưng không thấy. Một tên cướp nói:

- Thế mày đã tìm ở phía sau cái thùng chưa?

Lúc này bà cụ gọi to:

- Thôi nào, mọi người lại ăn nào! Để ngày mai tìm cũng được. Ngón tay thì làm thế nào mà chạy trốn khỏi các người được.

- Bà cụ nói đúng đấy – Những tên cướp nói và ngồi xuống ăn, thôi không tìm kiếm nữa. Bà cụ cho thuốc ngủ vào rượu nên loáng một cái cả lũ cướp lăn ra ngủ ở dưới tầng hầm, cất tiếng ngáy. Khi cô dâu nghe thấy thế, liền chạy ra và phải giẫm lên người bọn cướp đang nằm ngủ thành hàng trên mặt đất. Cô sợ sẽ đánh thức bọn chúng dậy, nhưng may là thoát được. Bà cụ và cô gái đi lên nhà, mở cửa và chạy trốn thục mạng khỏi hang ổ của bọn giết người. Gió thổi tro bay đi mất, nhưng còn những hạt đậu và đỗ lại nảy mầm và mọc lá, chỉ đường cho họ trong ánh trăng. Họ đi suốt cả đêm và đến sáng thì về đến nhà cối xay. Lúc đó cô gái kể lại cho cha mình nghe mọi điều đã xảy ra.

Đến ngày tổ chức đám cưới, chú rể xuất hiện, và cả bà con họ

hàng, cùng bạn bè mà ông chủ cối xay mời đến. Khi mọi người đã tề tựu đông đủ bên bàn, mỗi người được yêu cầu kể một câu chuyện. Nhưng cô dâu ngồi yên, không nói nửa lời. Cuối cùng chú rể nói:

- Chà, em yêu, thế em không nghĩ ra chuyện gì hay sao? Em hãy kể một câu chuyện thật hay đi.

"Được, tôi sẽ kể cho mọi người nghe một giấc mộng. Lúc đó tôi đang đi một mình trong rừng và cuối cùng đến một ngôi nhà, không có một ai trong nhà cả, trừ có một con chim trong lồng treo trên tường kêu thật to:

'Hãy quay lại, hãy quay lại, hỡi cô dâu trẻ.
Hang ổ này là của bọn giết người,
Chốc nữa là chúng xuất hiện bên cô đấy!'

Rồi con chim cứ nhắc đi nhắc lại câu cảnh báo đó.

(Dạ thưa, đó chỉ là một giấc mộng thôi)

"Sau đó tôi đi qua các phòng, tất cả đều không một bóng người, trừ có một vật khiến tôi rùng mình sởn gáy. Cuối cùng tôi xuống tầng hầm và thấy một bà cụ già lụ khụ, đầu bà ta cứ liên tục nhấp nhô. Tôi hỏi, "Có phải đây là nhà của chú rể không?" Bà cụ trả lời, "Ôi, con thật tội nghiệp, con đã rơi vào hang ổ của bọn giết người rồi. Chú rể của con ở đây, nhưng nó muốn chặt con ra làm muôn mảnh và nấu thịt con để ăn đấy.

(Dạ thưa, đó chỉ là một giấc mộng thôi)

"Bà cụ giấu tôi đằng sau một cái thùng to và tôi vừa nấp xong thì những tên cướp về, kéo theo một cô gái. Chúng ép cô ta uống đủ loại rượu vang, nào vang trắng, vang đỏ và vang vàng, khiến cho trái tim cô gái vỡ thành hai.

(Dạ thưa, đó chỉ là một giấc mộng thôi)

"Một tên cướp nhìn thấy cái nhẫn vàng trên ngón tay cô gái, và vì nó không sao rút cái nhẫn ra được, nó liền lấy cái rìu chặt đứt ngón tay. Ngón tay văng lên trên không, qua cái thùng và rơi thẳng xuống lòng tôi. Và đây là ngón tay cùng cái nhẫn!"

Vừa nói xong, cô gái đưa ngay ngón tay cho tất cả mọi người có mặt ở đó xem.

Tên cướp mặt trắng bệch như xác chết khi nghe thấy câu chuyện đó. Nó liền nhảy chồm lên để chạy trốn. Tuy nhiên, các vị khách đã tóm được nó và giao nó cho quan tòa. Thế là tên cướp và cả bọn cướp đều bị xử tử vì tội ác tầy trời nhơ nhuốc của chúng./.

* 41 *

ÔNG KORBES

Ngày xửa ngày xưa, có một anh gà trống và một chị gà mái muốn đi chơi một chuyến cùng với nhau. Anh gà trống làm một chiếc xe thật đẹp, có bốn bánh đỏ và buộc bốn cậu chuột vào xe để chúng kéo đi. Chị gà mái leo lên xe cùng với anh gà trống, rồi họ lên đường. Một lát sau họ gặp một anh mèo. Anh ta hỏi:

- Mọi người đi đâu vậy?

- Hôm nay bọn tôi đi thăm ông Korbes.

Chúng tôi lên đường ngay, không trì hoãn được.

- Cho tôi đi cùng với – Mèo ta nói.

- Rất vui lòng – Anh gà trống trả lời – Cậu hãy ngồi ở phía sau để không bị ngã ra đằng trước.

Hãy ngồi cẩn thận nhé, anh mèo
vì tôi có những bánh xe đỏ lăn ở dưới.
Hãy lăn đi, hỡi những bánh xe, hấp!
Chút chít, chút chít, chuột chí!
Hôm nay chúng ta đi thăm ông Korbes.
Chúng ta lên đường ngay, không trì hoãn được.

Ngay sau đó họ gặp một tảng đá to, rồi một quả trứng, một con vịt, một cái đinh ghim và cuối cùng là một cái kim khâu, tất cả đều lên xe và rong ruổi đi. Nhưng khi bọn chúng đến nhà ông

Korbes thì ông ta đi vắng. Những chú chuột kéo xe vào trong nhà kho. Chị gà mái và anh gà trống bay lên đậu trên cái sào. Còn mèo ta nằm khểnh bên lò sưởi. Vịt ta chiếm một chỗ bên giếng. Quả trứng nằm gọn trong một cái khăn. Cái đinh ghim đính vào chiếc gối trên ghế tựa. Cái kim khâu nhảy lên giường và yên vị trong cái gối. Hòn đá tảng nằm ngay bệ cửa ra vào.

Khi ông Korbes về nhà, ông đi thẳng đến lò sưởi để nhóm lửa, nhưng con mèo ném than vào mặt ông. Ông chạy vội vào trong bếp để lấy khăn lau than đi, nhưng chú vịt làm bắn nước tung tóe lên mặt ông. Ông ta còn đang cố lau cho sạch người thì quả trứng lăn về phía ông ta và vỡ ra làm đôi, khiến cho hai mắt ông ta dính chặt lại. Lúc này ông ta muốn ngồi nghỉ trên ghế, nhưng cái đinh ghim đã đâm phải ông ta. Nổi giận, ông ta chạy và thả mình xuống giường, nhưng chiếc kim khâu nằm trong gối đâm thẳng vào đầu khiến ông ta hét lên và nổi trận lôi đình, chạy quáng quàng ra ngoài. Nhưng vừa chạy ra đến cửa thì hòn đá tảng lăn đè lên và giết chết ông ta.

Chắc hẳn ông Korbes phải là người độc ác lắm./.

* 42 *

CHA ĐỠ ĐẦU

Có một người nghèo mà lại đông con đến mức tất cả những ai trong thiên hạ ông ta cũng đã đều nhờ làm cha đỡ đầu cho chúng, nên khi ông ta có thêm một đứa con nữa, thì không còn ai để ông ta nhờ làm cha đỡ đầu cho nó. Ông ta không biết xoay xở ra sao, và trong cơn tuyệt vọng, ông ta nằm xuống ngủ và nằm mơ thấy người ta chỉ cho cách là đi ra ngoài cổng thành và hỏi người đầu tiên mà ông ta gặp để nhờ người đó làm cha đỡ

đầu. Khi tỉnh dậy, ông ta quyết định thực hiện những gì mình nằm mơ thấy. Ông ta đi ra trước cổng thành và nhờ người đầu tiên mà mình gặp làm cha đỡ đầu. Người lạ mặt đưa cho ông ta một lọ nước và nói:

- Nước này có phép thần diệu. Ông có thể dùng nó chữa khỏi bệnh cho người ốm, nhưng ông phải dè chừng, để mất tới Tử Thần. Nếu Tử Thần đứng ở ngay đầu người bệnh, ông hãy cho người đó một ít nước này và người đó sẽ khỏi bệnh. Nhưng nếu Tử Thần đứng ở đằng chân người bệnh, thì không gì có thể cứu vãn nổi và người bệnh chắc chắn sẽ chết.

Từ đó trở đi, ông ta luôn phỏng đoán là người bệnh có thể cứu được hay không. Ông ta trở nên nổi tiếng vì tài chữa bệnh và kiếm được rất nhiều tiền. Một hôm con nhà vua ốm nặng và ông ta được triệu tới. Khi đi vào phòng, ông ta nhìn thấy Tử Thần đứng ở phía trên đầu đứa bé và ông đã cho nước chữa cho đứa bé. Lần thứ hai ông ta cũng làm y hệt như vậy, nhưng đến lần thứ ba, Tử Thần đứng ở ngay cuối chân giường, và lần này người bệnh phải chết.

Một hôm, ông ta đến thăm cha đỡ đầu và kể lại là mình đã thành công như thế nào với chỗ nước đó. Khi đi vào nhà, ông ta nhận thấy cảnh tượng thật kỳ lạ. Bước lên thềm thang thứ nhất, bác ta gặp phải xẻng và chổi đang cãi nhau dữ dội, dẫn đến đánh nhau.

- Ông cha đỡ đầu ở chỗ nào? - ông ta hỏi.

- Ở dãy thang trên – Chổi đáp lại.

Khi bước lên thềm thang thứ hai, ông ta thấy một nắm những ngón tay đã chết nằm ở đó.

- Ông cha đỡ đầu ở đâu? - ông ta hỏi.

- Ở dãy thang trên – Một ngón tay trả lời.

Khi lên đến thềm thang thứ ba thì có một đống đầu lâu bảo với ông ta hãy đi lên thêm dãy thang nữa. Lên đến thềm thang thứ tư thì ông ta thấy có mấy con cá đang xèo xèo trong chảo mỡ trên bếp. Bọn cá đang tự rán mình, miệng bảo:

- Hãy đi lên thêm một dãy thang nữa.

Sau khi đi lên tầng năm, ông ta bước đến một cái cửa và nhìn qua lỗ khóa thì thấy cha đỡ đầu có một cặp sừng dài. Khi ông ta mở cửa đi vào thì cha đỡ đầu nhảy vội lên giường và đắp chăn kín cả người.

- Thưa cha, nhà cửa của cha sao trông kỳ lạ lắm vậy! Khi tôi lên đến thềm thang thứ nhất thì thấy chổi và xẻng cãi nhau dữ dội đến nỗi chúng xông vào đấm đá nhau.

- Sao ông lại khờ khạo làm vậy! Đó là thằng bếp và con hầu nói chuyện với nhau đấy.

- Khi lên đến thềm thang thứ hai tôi lại thấy những ngón tay đã chết nằm la liệt.

- Trời ơi, sao ông ngớ ngẩn thế, đó là đống diếp củ đấy.

- Khi lên đến thềm thang thứ ba, tôi lại thấy toàn đầu lâu thôi.

- Thật đồ ngốc, đó là những củ cải bắp đấy.

- Trên thềm thang thứ tư, tôi nhìn thấy cá đang tự rán mình.

Khi vừa nói đến đó, thì cá đi vào và được bày trên một đĩa to.

- Rồi khi tôi đi lên thềm thang thứ năm, nhìn qua lỗ khóa thì thấy ngài, cha đỡ đầu ạ, với cái sừng dài ngoằng ngoẵng trên đầu.

- Đâu có phải thế, không đúng!

Ông ta sợ quá và bỏ chạy.

Thật ra nếu ông ta mà ở lại đó thì không biết người cha đỡ đầu kia sẽ gây ra chuyện gì./.

* 43 *

MẸ TRUDY

Ngày xửa ngày xưa có một cô bé cứng đầu và hay tò mò, nên bất cứ khi nào cha mẹ bảo cô làm cái gì thì y như là cô không

vâng lời. Chà, vậy mọi việc làm thế nào có thể tốt đẹp với cô bé cơ chứ?

Một hôm, cô nói với cha mẹ:

- Con có nghe nói nhiều đến Mẹ Trudy, nên con muốn một ngày nào đó đến thăm bà. Mọi người đồn là có những điều kỳ lạ về ngôi nhà của bà và cả bên trong nhà cũng có những thứ lạ lắm. Những điều đó làm con tò mò lắm.

Nhưng cha mẹ cô cấm không được đến gần ngôi nhà đó.

- Mẹ Trudy là một người đàn bà độc ác con ạ - Bố mẹ cô nói – Bà ta toàn làm điều ác thôi, nên con mà đến gần bà ta thì không còn là con của bố mẹ nữa đâu.

Nhưng cô bé không quan tâm đến lời dạy của cha mẹ mình và vẫn đi đến nhà Mẹ Trudy như thường. Khi đến đó, Mẹ Trudy hỏi:

- Sao trông cháu xanh xao thế?

- Ồ, do cháu sợ hãi quá trước những gì cháu đã nhìn thấy – Cô bé trả lời, toàn thân run cầm cập.

- Thế cháu đã nhìn thấy gì?

- Cháu nhìn thấy một người da đen trên cầu thang nhà bà.

- Đó là người đốt than đấy.

- Rồi cháu nhìn thấy một người có màu xanh lục.

- Đó là người thợ săn đấy.

- Rồi cháu lại nhìn thấy một người vấy đầy máu đỏ.

- Đó là anh hàng thịt đấy.

- Ôi, Mẹ Trudy, cháu sợ lắm. Cháu nhìn qua cửa sổ và không thấy bà đâu, mà chỉ thấy một con quỉ có cái đầu bốc lửa.

- Chà chà, thế là cháu nhìn thấy mụ phù thủy mặc bộ quần áo đích thực của mụ đấy. Ta muốn cháu đến đây và đợi một lúc lâu. Giờ cháu sẽ cho ta ánh sáng.

Nói xong, bà ta biến cô bé thành một đống củi và ném vào lửa. Khi lửa cháy bùng bùng, bà ta ngồi xuống bên cạnh để sưởi ấm, rồi nói:

- Chỗ củi này phát sáng rực rỡ quá./.

* 44 *

CHA ĐỠ ĐẦU CÓ TÊN LÀ TỬ THẦN

Một người nông dân nghèo có mười hai người con, nên phải làm việc suốt ngày đêm để nuôi chúng. Khi đứa con thứ mười ba ra đời, bác ta vô cùng tuyệt vọng đến nỗi không biết phải làm gì. Bác ta chạy bổ ra ngoài đường cái, quyết định nhờ người đầu tiên mà bác ta gặp làm cha đỡ đầu cho đứa bé. Người đầu tiên mà bác ta gặp là Chúa trời, người biết bác ta đang nghĩ gì trong đầu, nên đã nói:

- Này anh nông dân nghèo ơi, ta thấy thương cho anh quá. Để ta bế đứa bé trong lễ rửa tội cho và ta sẽ chăm sóc nó, làm cho nó sung sướng trên đời này.

- Ông là ai? – Người nông dân hỏi.

- Ta là Chúa trời đây.

- Thế thì tôi không muốn ngài làm cha đỡ đầu. Ngài chỉ cho người giàu và cứ để cho người nghèo đói lăn đói lóc ra.

Bác nông dân nói vậy vì bác ta không biết là Chúa trời đã phân phối sự giàu sang và nghèo khó một cách sáng suốt ra sao. Vì thế bác ta đã bỏ Chúa trời và đi tiếp. Sau đó bác ta gặp một con quỷ. Nó nói:

- Nhà ngươi tìm gì vậy? Nếu nhà người chấp nhận ta làm cha đỡ đầu cho con nhà ngươi, ta sẽ cho nó vô khối vàng bạc và mọi vui thú trên đời này.

- Ông là ai? – Bác nông dân hỏi.

- Ta là quỷ đây.

- Thế thì tôi không muốn ông là cha đỡ đầu đâu. Ông lừa đảo mọi người và làm cho họ lạc lối.

Bác nông dân đi tiếp và một loáng sau gặp ngay Thần Chết có đôi chân như que củi. Thần Chết tiến lại và nói:

- Hãy nhận ta làm cha đỡ đầu đi.

- Nhà ngươi là ai? – Bác nông dân hỏi.

- Ta là Thần Chết và ta làm cho mọi người đều bình đẳng như nhau.

- Nhà ngươi chính là người ta cần. Nhà ngươi coi người nghèo và người giàu như nhau, không có sự phân biệt nào. Ta muốn nhà ngươi là cha đỡ đầu của con ta.

- Ta sẽ làm cho con nhà ngươi giàu có và nổi tiếng – Thần Chết trả lời – Thật ra bất cứ kẻ nào muốn ta là bạn sẽ không bao giờ biết nhu cầu của mình là gì.

- Chủ Nhật sau là ngày làm lễ rửa tội, nên nhất định nhà ngươi phải có mặt đúng giờ đấy.

Thần Chết xuất hiện như đã hứa và nó đã làm một người cha đỡ đầu rất tuyệt vời.

Khi đứa bé đã lớn và một hôm cha đỡ đầu xuất hiện bảo đứa bé đi theo. Hắn dẫn đứa bé vào trong rừng, chỉ cho nó một cây thảo dược mọc ở đó và nói:

- Giờ thì con sẽ nhận được tặng phẩm cho lễ rửa tội. Ta sẽ làm cho con trở thành một bác sĩ nổi tiếng. Bất cứ khi nào có ai đến nhờ con chữa bệnh, ta sẽ xuất hiện. Nếu ta đứng ở phía trên đầu người bệnh, con có thể khẳng định là con sẽ chữa khỏi bệnh cho người đó. Sau đó con đưa cho họ một ít dược thảo và người bệnh sẽ khỏi. Nhưng nếu như ta đứng ở phía cuối chân người bệnh, thì lúc đó người bệnh sẽ thuộc về ta và con phải nói là không thể làm gì được nữa và không có bác sĩ nào trên đời này có thể cứu được người bệnh. Song con phải chú ý rằng con không được dùng dược thảo trái ý ta, kẻo con sẽ gặp rắc rối đấy!

Người thầy thuốc trẻ đó không mất mấy thời gian đã trở thành nổi tiếng nhất trên khắp thiên hạ. Anh ta nổi tiếng đến mức mọi người phải nói: "Ông ấy chỉ việc nhìn vào người bệnh đã có thể nói ra điều kiện là người bệnh có thể được chữa khỏi hay sẽ chết." Dân tứ phương kéo đến ùn ùn để xin được chữa bệnh và họ trả công cho anh ta rất nhiều tiền đến mức chẳng bao lâu anh ta đã trở thành người giàu có.

Ngay thời gian này nhà vua đổ bệnh và người ta triệu thầy

thuốc trẻ đến để khám xem nhà vua có qua khỏi hay không. Khi người thầy thuốc trẻ đó tiến vào giường thì Thần Chết đã đứng sẵn ở ngay chân nhà vua. Thế là anh ta biết không thể chữa được.

Ước gì mình có thể khôn hơn Thần Chết mà lừa được ông ta một lần! – Người thầy thuốc nghĩ vậy. Dĩ nhiên ông ấy sẽ chống lại mình nhưng vì mình là con trời nên ông ấy chắc sẽ cho qua. Cũng đáng thử lắm. Thế là anh ta ôm người bệnh và xoay theo hướng ngược lại để Thần Chết đứng ở đầu người bệnh. Sau đó cho người bệnh một ít dược thảo. Nhà vua lành bệnh dần và khỏe hẳn lại. Nhưng Thần Chết tiến lại người thầy thuốc và tức giận lấy ngón tay chỉ vào anh ta, nhìn một cách độc địa.

- Chà, nhà người đã đánh lừa ta. Ta chỉ tha cho lần này thôi đấy vì nhà ngươi là con ta. Nhưng nếu còn làm lần nữa là sẽ mất đầu đấy. Đích thân ta sẽ đến mang nhà ngươi đi!

Ngay sau đó, con gái nhà vua bị ốm nặng. Nàng là con độc nhất của nhà vua, nên ông ngày đêm than khóc cho đến khi mờ cả mắt, không còn nhìn thấy gì nữa. Sau đó nhà vua tuyên bố rằng ai mà cứu được con gái ông khỏi chết sẽ trở thành chồng của cô và kế vị ngai vàng. Khi người thầy thuốc trẻ tiến lại giường bệnh thì thấy Thần Chết đứng ở dưới chân người bệnh. Nhẽ ra anh ta phải ghi nhớ lời cảnh báo của người cha đỡ đầu, nhưng đằng này anh ta lại bị choáng ngợp trước vẻ đẹp lộng lẫy của công chúa và niềm hạnh phúc mà anh ta tưởng tượng ra với tư cách là người chồng của cô khiến cho anh ta bỏ ngoài tai lời cảnh báo đó. Thần Chết nhìn anh ta giận dữ, giơ nắm đấm héo hon của mình lên dọa anh ta, nhưng người thầy thuốc trẻ đó vẫn làm ngơ. Ngược lại, anh ta ôm công chúa và xoay người ngược lại, lúc này đầu trở thành chân và chân trở thành đầu, rồi đưa cho người bệnh thảo dược. Ngay lập tức má công chúa ửng hồng và cuộc sống lại trỗi dậy một lần nữa trong con người cô.

Khi Thần Chết thấy mình bị lừa lần thứ hai, ông tiến nhanh lại chỗ người thầy thuốc và nói:

- Thế là hết đời rồi, con ạ! Giờ đến lượt nhà ngươi phải chết.

Thần Chết nắm chặt lấy người thầy thuốc với đôi bàn tay lạnh như băng khiến cho anh ta không sao kháng cự được. Sau đó lôi anh ta xuống một cái hang ở dưới lòng đất, tại đây anh ta nhìn thấy vô vàn những ngọn nến cháy thành những hàng, có những ngọn nến to, có những ngọn trung bình và những ngọn khác thì nhỏ. Cứ từng giây một một số ngọn tắt đi và một số ngọn lại bùng cháy lên để thường xuyên lúc nào cũng có những ánh lửa nhỏ lập lòe.

- Nhà người thấy chưa, những ngọn nến này là ánh sáng của những cuộc sống con người. Những ngọn nến to là của những đứa bé, những ngọn nến trung bình là của những cặp vợ chồng trong những năm tốt đẹp nhất của họ và những ngọn nến nhỏ là của người già cả. Nhưng thường bọn trẻ con và thanh niên lại cũng có thể có những ngọn nến nhỏ.

- Xin cho con biết ngọn nến cuộc sống của con – Người thầy thuốc trẻ nói vì anh ta nghĩ nó vẫn còn rất to.

Thần Chết chỉ vào một cái mẩu nến bé tí đang cháy lụi và nói:

- Đó, nhà ngươi nhìn thấy chưa?

- Ôi, thưa cha đỡ đầu – Người thầy thuốc trẻ hoảng hốt nói – xin cha hãy thắp cho ngọn nến mới đi! Xin cha làm ơn giúp con lần này để con còn được cuộc đời và trở thành nhà vua và được cưới nàng công chúa xinh đẹp!

- Ta không thể làm thế được. Trước hết ngọn nến đầu tiên phải tắt đi đã thì ta mới thắp ngọn nến mới chứ – Thần Chết nói.

- Thế thì cha đỡ đầu hãy chồng ngọn nến cũ lên ngọn nến mới, như thế nến sẽ vẫn cháy tiếp sau khi ngọn nến cũ tàn đi – Người thầy thuốc van nài.

Thần Chết giả đò như muốn thực hiện ước muốn đó. Ông ta với tay lấy ngọn nến to mới, nhưng vì thật sự ông muốn trả thù, nên chủ tâm chuyển nhầm mẩu nến, khiến cho nó tắt liền. Ngay lập tức người thầy thuốc trẻ ngã lăn ra đất và thực sự đã nằm trong tay Thần Chết.

* 45 *

NHỮNG CUỘC CHU DU CỦA CHÚ BÉ TÍ HON

Ngày xưa có một bác thợ may có một cậu con trai bé tí, to không bằng ngón tay cái. Vì thế người ta gọi cậu là Tí Hon. Nhưng cậu ta lại rất can đảm. Một hôm cậu ta nói với cha mình:

- Thưa cha, con muốn đi chu du khắp thiên hạ và nhất quyết con sẽ thực hiện điều đó.

- Đúng đấy, con trai ạ - Bác thợ may già nói, cầm một cái kim đan dài, giơ lên ngọn nến đang cháy, rồi lấy sáp ong gắn vào thành một cái núm – Bây giờ con đã có một thanh kiếm mang theo dọc đường nhé.

Tí Hon muốn ăn một bữa nữa với gia đình nên cậu nhảy lò cò vào trong nhà bếp xem mẹ mình nấu món gì. Bà mẹ vừa nấu nướng xong và món ăn để trên bệ lò sưởi.

- Mẹ ơi, hôm nay mẹ nấu món gì thế?

- Con lại mà xem – Bà mẹ nói. Thế là Tí Hon nhảy phắt lên lò sưởi và nhìn vào đĩa thức ăn. Nhưng do thò cổ ra quá xa nên hơi thức ăn bốc lên phả vào người cậu ta, bốc cậu ta bay ra khỏi ống khói nhà. Cậu ta quay cuồng trên không một lát, rồi cuối cùng rơi bịch xuống đất. Lúc này Tí Hon rơi vào thế giới mênh mông. Cậu ta đi và làm thuê cho một chủ thợ may với tư cách là học việc, nên ăn uống không được đầy đủ.

- Thưa bà chủ, nếu bà không cho cháu cái gì đó ngon hơn để ăn, thì sáng ngày mai cháu sẽ đi khỏi đây, rồi cháu sẽ viết bằng phấn lên cửa nhà bà "Cho ăn quá nhiều khoai tây, vô cùng ít thịt! Xin chào nhé, ông vua khoai tây!" – Tí Hon nói với bà vợ ông chủ thợ may.

- Thế chú mày còn muốn ăn gì nữa, hả con cào cào kia? – Bà vợ ông chủ thợ may hỏi, tỏ ra tức giận liền nắm ngay lấy miếng

vải vụn định đánh cậu ta. Nhưng Tí Hon đã nhanh như cắt chui ngay vào dưới cái đê, ghé mắt nhìn ra và thè lưỡi nhạo bà ta. Bà ta nhấc cái đê và suýt nữa thì tóm được cậu ta thì Tí Hon nhảy tót vào miếng vải. Bà chủ còn đang loay hoay gỡ miếng vải ra để tìm cậu ta thì cậu ta đã biến mất vào khe bàn.

- Ê, ê, bà chủ ơi! – Tí Hon gọi to và nghển đầu lên. Bà ta đang định nện cho cậu ta một cái thì cậu ta lại nhảy vào trong ngăn kéo. Cuối cùng bà ta cũng tóm được và đẩy cậu ta ra khỏi nhà.

Cậu thợ may tí hon đi lang thang đến một khu rừng. Tại đây, cậu ta gặp một toán cướp đang rắp tâm cướp kho báu của nhà vua. Khi nhìn thấy Tí Hon, bọn chúng nghĩ anh bạn bé tí xíu như thế này có thể bò qua lỗ khóa và đóng vai trò kẻ bẻ trộm khóa cho chúng.

- Ê, chú bé tí hon! À, hỡi Người Khổng Lồ kia! Nhà ngươi có muốn đi cùng bọn ta đến chỗ để kho báu không? Bọn tao muốn nhà ngươi bò vào bên trong và ném tiền ra ngoài.

Tí Hon nghĩ một lát, cuối cùng đã đồng ý đi cùng với bọn cướp đến chỗ để kho báu. Cậu ta xem xét kỹ càng từ trên xuống dưới cửa xem có kẽ hở nào không. Chẳng lâu la gì, một loáng sau cậu ta đã phát hiện ra một kẽ hở đủ cho cậu ta chui vào. Cậu ta muốn đi vào ngay lúc ấy, nhưng có một lính gác đứng trước cửa nhìn thấy và nói với tên lính gác khác:

- Này, trông con nhện xấu xí đang bò kìa! Tao sẽ giẫm nó chết dí cho mà xem.

- Để mặc con vật đáng thương đó, đừng có động vào. Nó không bao giờ làm hại chúng ta đâu – Tên lính kia nói.

Thế là Tí Hon đã chui qua kẽ hở một cách an toàn vào trong phòng để kho báu, mở cửa sổ, phía dưới bọn cướp đang đứng, và cứ thế cậu ta ném liên tiếp những đồng tiền xuống. Mới tiến hành được một nửa công việc thì Tí Hon nghe thấy nhà vua đang đi đến để kiểm tra kho báu. Tí Hon vội chui tọt vào chỗ ẩn nấp. Khi nhà vua nhận thấy rất nhiều đồng tiền quý đã bị mất, ông không thể nào nghĩ ra làm thế nào mà chúng lại bị ăn cắp

như vậy, vì tất cả các khóa và then cài đều ở trong tình trạng tốt và mọi thứ dường như được bảo vệ rất nghiêm ngặt. Khi ông rời khỏi kho báu, ông nói với hai người lính gác:

- Hãy cảnh giác nhé! Có kẻ đang ăn cắp tiền đấy.

Khi Tí Hon bắt tay lấy tiền tiếp thì những người lính nghe thấy tiếng tiền rơi leng keng bên trong, họ liền chạy bổ vào để bắt tên trộm. Nhưng anh chàng thợ may bé tí kia nghe thấy thế, lại còn nhanh hơn hai người lính kia, nhảy phắt vào một góc nhà, rồi lấy một đồng tiền che lên người để họ không phát hiện ra mình. Sau đó Tí Hon bắt đầu trêu họ.

- Tôi ở đây cơ mà!

Hai người lính chạy bổ đến, nhưng đến nơi thì Tí Hon đã di chuyển đến chỗ khác ở ngay dưới đồng tiền, miệng lại gọi "Ê, tôi đây cơ mà!"

Tí Hon cứ thế trêu chọc hai người lính, khiến cho họ chạy quanh kho báu đến mệt bở hơi tai ra. Thế là cậu ta cứ lần lượt quẳng những đồng tiền ra ngoài cửa sổ. Đến đồng xu cuối cùng, cậu ta dùng hết sức bình sinh ném đồng tiền ra, cậu ta cũng khéo léo lao mình theo ra ngoài cửa sổ. Những tên cướp hoan nghênh Tí Hon, ra sức ca ngợi cậu.

- Chú mày đúng là một anh hùng vĩ đại! Chú mày có muốn làm thủ lĩnh của chúng tao không?

Tí Hon cảm ơn họ, nhưng nói cậu muốn đi chu du thế giới đã. Sau đó bọn cướp chia chiến lợi phẩm, nhưng Tí Hon chỉ yêu cầu cho mình một xu thôi vì cậu cũng không thể mang nhiều hơn thế được.

Một lần nữa Tí Hon lại đeo gươm vào lưng, chào tạm biệt bọn cướp và lên đường. Cậu làm nhân viên học nghề cho nhiều ông chủ, nhưng chẳng mấy hứng thú với công việc. Cuối cùng cậu ta làm thuê cho một quán trọ. Tuy nhiên những người hầu gái không thể nào chịu đựng được cậu ta vì cậu ta nhìn thấy hết tất cả việc làm trí trá của họ, trong khi đó họ lại không nhìn thấy cậu ta. Hơn nữa cậu lại mách chủ quán những gì họ ăn trộm từ những đĩa thức ăn cũng như những thứ họ lấy cắp và nhét vào

túi ở dưới tầng hầm.

- Cứ đợi đấy, rồi bọn tao sẽ bắt mày phải trả giá! - Đám hầu nữ nói.

Thật vậy, bọn họ đã có một âm mưu chống lại Tí Hon. Mấy hôm sau, một cô hầu đang đi trong vườn thì nhìn thấy Tí Hon đang chạy trong đám cỏ, leo trèo lên cây cối, cô ta nhanh tay lấy cỏ vơ lấy cậu ta và gói lại trong một miếng vải to, rồi bí mật quẳng cho bò. Trong đàn bò có một con bò đen đã nuốt chửng Tí Hon, nhưng không làm cậu ta đau đớn. Nhưng cậu ta không thích ở dưới đó, vì nó tối như hũ nút, không có lấy một chút ánh sáng. Khi con bò sắp được mang đi vắt sữa, thì Tí Hon kêu tướng lên.

Do tiếng vắt sữa nghe ồn ào quá nên không ai hiểu được tiếng kêu của Tí Hon. Sau đó ông chủ đi vào trong chuồng bò và nói:

- Ngày mai sẽ làm thịt con bò này.

Tí Hon sợ quá, liền kêu toáng lên:

- Cho tôi ra trước đã! Tôi đang ngồi ở trong này đấy!

Ông chủ nghe thấy rất rõ, nhưng không biết nó phát ra từ đâu.

- Thế nhà ngươi ở đâu - ông ta hỏi.

- Đang ở trong bụng con bò đen này – Tí Hon trả lời, nhưng ông chủ không hiểu điều đó có ý gì, nên ông ta bỏ đi.

Sáng hôm sau, người ta mang con bò ra làm thịt và thật may, Tí Hon không bị những lưỡi dao chặt và thái vào người. Nhưng cậu ta lại bị trộn vào thịt để làm xúc xích. Khi người thợ mổ bò đến và bắt tay vào việc, Tí Hon liền kêu thật to:

- Đừng có băm sâu thế! Đừng có băm sâu thế! Tôi bị mắc kẹt ở dưới này này!

Không một ai nghe thấy tiếng cậu ta nói, vì tiếng dao băm thịt nghe rất to. Lúc này cậu bé Tí Hon thật sự gặp rắc rối, nhưng cái khó nó ló cái khôn. Cậu ta nhảy tránh thật khéo và nhanh giữa những lưỡi dao băm thịt, nên không lưỡi nào chạm vào người được, cả người cậu ta vẫn còn nguyên, không bị sơ

sước. Nhưng Tí Hon không sao tìm được cách để thoát ra khỏi chỗ thịt băm đó và thế là cậu ta bị nhồi vào trong bộ lòng bò cùng với tiết và những mẩu thịt muối. Thật là chật chội. Ngoài ra cậu ta lại bị treo lên ống khói để hun khói và cứ lơ lửng như thế, thời gian nặng nề trôi qua. Cuối cùng mùa đông đến, Tí Hon được mang xuống vì người ta muốn đãi khách bằng xúc xích. Khi bà vợ chủ quán bắt đầu cắt những miếng xúc xích, Tí Hon cố làm sao đừng thò đầu ra ngoài quá, kẻo sẽ bị cắt phăng đi mất. Cuối cùng cậu ta phát hiện ra cơ hội trốn thoát, liền nhảy phắt ra.

Mọi việc xảy ra trong căn nhà đó đối với Tí Hon thật là tồi tệ, nên cậu ta không muốn ở lại lâu nữa và lại tiếp tục lên đường đi chu du thiên hạ. Nhưng tự do của cậu ta kéo dài không được bao lâu. Trên đường, cậu ta gặp phải một con cáo ở ngay ngoài cánh đồng không mông quạnh, và vì con cáo đang mải suy nghĩ nên nó đã nuốt chửng Tí Hon.

- Ê, anh Cáo! Tôi đây, tôi đang làm anh tắc nghẹn ở cổ họng đây! Hãy để tôi đi! – Tí Hon kêu toáng lên.

- Chú mày nói đúng. Thật ra chẳng có gì để phải ăn thịt chú mày cả. Ta sẽ để chú mày đi nhưng với điều kiện chú mày phải hứa cho ta cả cái sân gà vịt của bố chú mày nhé.

- Hoàn toàn được thôi! Anh sẽ được ăn từng con gà một. Tôi xin thề đấy!

Con cáo thả cậu bé ra, thậm chí còn đưa cậu ta về nhà. Khi người cha nhìn thấy đứa con thân yêu của mình, ông sung sướng cho cáo tất cả đàn gà.

- Để bù lại, con mang về cho bố một chút tiền – Tí Hon nói và đưa cho cha đồng xu mà cậu đã có trong chuyến đi đó.

- Nhưng tại sao con cáo lại được ăn tất cả những con gà bé nhỏ tội nghiệp kia cơ chứ?

- Ôi, sao mà ngốc thế hả con, thế con nghĩ cha của con lại lo cho đàn gà trong sân đó hơn con mình đẻ ra hay sao?/.

* 46 *

CON CHIM CỦA FITCHER

Ngày xửa ngày xưa có một tên phù thủy thường hay đội lốt là một người nghèo đi lang thang hết nhà này sang nhà khác ăn xin, với âm mưu bắt các cô gái đẹp. Không ai biết hắn bắt được họ ở đâu, vì không có một cô gái nào trở về nhà.

Một hôm hắn xuất hiện trước cửa một nhà có ba cô con gái đẹp. Trông hắn như một tên ăn mày ốm yếu, đến tội nghiệp, trên lưng đeo một cái rổ như để đựng những của bố thí. Hắn ta xin ăn. Khi cô con gái cả nhà đó đi ra đưa cho hắn một mẩu bánh mì, hắn liền tóm lấy cô gái khiến cho cô buộc phải nhảy vào cái rổ của hắn. Sau đó hắn liền ba chân bốn cẳng rảo bước thật nhanh, đưa cô gái về nhà hắn ở giữa rừng sâu. Bên trong nhà, mọi thứ đều trông lộng lẫy và hắn cho cô gái bất cứ cái gì mà cô thích.

- Cô em ơi, ta biết chắc cô em sẽ thích ở đây, vì mọi thứ đều làm vừa lòng em.

Sau một vài ngày, hắn nói:

- Ta phải đi xa có việc và cô em phải ở nhà một mình trong một thời gian ngắn thôi. Đây là chìa khóa nhà. Cô em có thể muốn đi đâu thì đi và tham quan mọi thứ, trừ một phòng mà chiếc chiếc khóa nhỏ này dùng để mở. Nếu cô em không nghe lời ta, cô em sẽ bị trừng phạt bằng cái chết đấy – Hắn còn đưa cho cô gái một quả trứng và nói – Ta đưa cho cô em quả trứng này để cho an toàn. Cô em đi đâu cũng phải mang theo. Nếu đánh mất thì sẽ có chuyện rắc rối xảy ra với cô em đấy.

Cô gái cầm lấy chìa khóa và quả trứng và hứa sẽ quan tâm đến mọi việc. Khi hắn ta đi rồi, cô gái đi tham quan quanh nhà và thăm dò mọi xó xỉnh từ trên nhà xuống dưới nhà. Những căn phòng sáng lấp lánh toàn vàng và bạc và cô khẳng định là mình

chưa bao giờ được nhìn thấy những thứ đẹp lộng lẫy đó. Cuối cùng cô đi đến căn phòng cấm kia. Cô muốn đi qua , nhưng trí tò mò đã thắng cô. Cô tìm chiếc chìa khóa, trông chẳng khác gì những chiếc chìa khóa kia, cho vào ổ khóa và vặn, cánh cửa mở toang. Nhưng cô gái đã nhìn thấy gì khi cô đi vào phòng? Có một chậu máu to đặt ở giữa phòng, trong đó chất đầy xác người đã bị chặt ra từng khúc. Bên cạnh cái chậu là một khúc gỗ, trên có cắm một cái rìu sáng loáng. Hoảng sợ quá, cô gái đánh rơi quả trứng đang cầm trên tay và quả trứng rơi phịch vào trong cái bồn. Cô vớt quả trứng và lau sạch máu, nhưng vô ích: máu liền xuất hiện lại ngay. Cô gái lau và cạo rửa, nhưng không làm sau sạch được vết nhơ đó.

Sau đó không lâu, tên phù thủy về nhà và điều đầu tiên hắn bảo cô gái đưa cho hắn là những chiếc chìa khóa và quả trứng. Khi cô đưa những thứ đó cho hắn, người cô run bắn lên và hắn nhận ra liền khi thấy những vết máu đỏ trên quả trứng, chứng tỏ cô đã vào trong buồng cấm.

- Do việc cô em đã vào trong buồng đó trái với ý ta, nên cô em phải vào trở lại trong đó dù cho cô em có không muốn. Thế là cuộc đời của cô em đã bị kết liễu.

Hắn vật cô gái ra và nắm tóc lôi cô xềnh xệch vào, chặt phăng đầu cô đi và cắt cô ta ra từng mảnh, máu chảy lênh láng khắp phòng. Rồi hắn quẳng cô vào trong bồn cùng với những cái xác kia.

- Giờ ta sẽ đi kiếm cô con gái thứ hai – Tên phù thủy nói.

Hắn lại đi đến nhà, giả trang làm tên ăn mày. Khi cô con gái thứ hai mang cho hắn bánh mì, hắn liền tóm lấy cô như đã từng làm với cô gái thứ nhất bằng cách chỉ việc động vào người cô gái. Sau đó hắn mang cô ta đi liền và cô gái này cũng không tốt đẹp gì hơn cô chị, vì cô ta cũng không cưỡng lại được với trí tò mò của mình. Cô ta mở cửa căn phòng có máu đó, xem xét bên trong và đã phải trả giá cho cả mạng sống khi tên phù thủy trở về.

Giờ đến lúc hắn đi tìm cô con gái thứ ba, nhưng cô này thông minh vào khôn khéo. Sau khi hắn đưa cho cô gái những chiếc

chìa khóa và quả trứng, rồi bỏ đi. Cô gái đã để quả trứng ở một nơi an toàn. Rồi cô đi thăm dò khu nhà và cuối cùng đã đến một căn phòng cấm. Nhưng, trời, cô đã phải chứng kiến những thứ gì thế này? Hai cô chị của cô đã bị giết chết một cách tàn bạo, bị chặt ra từng mảnh. Nhưng cô đã bắt tay ngay vào việc, chắp những mảnh đó lại với nhau theo thứ tự, đầu, thân, cánh tay và chân. Khi đã ghép đầy đủ các bộ phận, những mảnh đó động đậy và ăn khớp vào với nhau. Cả hai cô chị mở mắt và đã sống lại. Rồi họ sung sướng ôm hôn nhau.

Khi tên phù thủy về nhà, hắn đòi cô gái trả lại hắn chìa khóa và quả trứng, nhưng hắn không phát hiện ra điều gì, dù chỉ là một tí vết máu cũng không, hắn liền nói:

- Cô em đã qua cuộc thử thách và sẽ là vợ ta.

Nhưng hắn không còn ma thuật để chinh phục cô gái và đã phải làm theo yêu cầu của cô.

- Được – Cô gái trả lời – Nhưng trước hết tôi yêu cầu ông phải mang một rổ đựng đầy vàng đến cho cha mẹ tôi, và chính ông phải mang trên lưng và chở đến đó. Trong lúc đó, tôi sẽ chuẩn bị lễ cưới. Sau đó cô gái chạy đến chỗ các chị mình mà cô giấu họ trong buồng con.

- Đã đến lúc em có thể cứu các chị rồi. Tên khốn kiếp đó sẽ mang các chị về nhà. Nhưng ngay sau khi về đến nhà. các chị phải đến cứu em.

Cô gái đặt hai chị mình vào trong rổ và phủ toàn vàng ở trên, không gì có thể phát hiện ra. Sau đó cô gọi tên phù thủy lại và nói:

- Giờ ông hãy mang cái rổ này đi, nhưng đừng có dừng chân nghỉ dọc đường đâu đấy! Tôi sẽ theo dõi ông ở cửa sổ.

Tên phù thủy nâng cái rổ đặt lên lưng và lên đường. Tuy nhiên cái rổ nặng nên mồ hôi chảy nhễ nhại trên mặt hắn. Có lúc hắn muốn dừng chân nghỉ một lát, nhưng một cô chị ngồi trong rổ nói ra "Ta có thể nhìn qua cửa sổ thấy người đang muốn nghỉ đấy. Hãy đi tiếp ngay lập tức!"

Bất cứ lúc nào hắn muốn dừng chân dọc đường thì hắn lại

nghe thấy tiếng nói giục hắn phải đi tiếp. Mặc dù hắn đã mệt đứt cả hơi và rên rỉ kêu đau, cuối cùng hắn cũng đã đưa được cái rổ đựng vàng và hai cô gái đến nhà cha mẹ họ.

Trở về nhà, cô gái đang chuẩn bị lễ cưới và gửi giấy mời đến tất cả các bạn của tên phù thủy. Sau đó cô lấy một cái đầu lâu nhe răng cười, trang trí những hạt đá quý và một vòng hoa, mang lên trên cửa gác xép và đặt nó nhìn ra ngoài. Khi mọi việc đã xong xuôi, cô nhúng cả người vào trong thùng mật ong, tháo tung cái giường ra và lăn lộn trên đống lông vũ khiến cho cô trông giống một con chim lạ, nên không ai có thể nhận ra cô. Sau đó cô đi ra khỏi nhà, trên đường cô gặp mấy người khách đi dự đám cưới. Họ hỏi:

"Chim từ đâu tới, hỡi chim của Fitcher?"

"Từ nhà của Fitze Fitcher, thế các vị chưa nghe thấy bao giờ sao?"

"Thế cô dâu trẻ đang làm gì ở đó?"

"Cô ấy quét sạch nhà từ trên xuống dưới

Giờ đây cô ấy đang nhìn ra ngoài cửa sổ gác xép."

Cuối cùng, cô gái gặp chú rể đang uể oải đi trở lại nhà. Hắn cũng hỏi:

"Chim từ đâu tới, hỡi chim của Fitcher?"

"Từ nhà của Fitze Fitcher, thế ông chưa nghe thấy bao giờ sao?"

'Thế cô dâu trẻ đang làm gì ở đó?"

"Cô ấy quét sạch nhà từ trên xuống dưới

Giờ đây cô ấy đang nhìn ra ngoài cửa sổ gác xép"

Chú rể nhìn lên và thấy một chiếc đầu lâu được trang trí. Hắn nghĩ đó là cô dâu nên gật đầu chào vui vẻ cô gái. Tuy nhiên khi hắn và các vị khách đã tề tựu đông đủ trong nhà hắn, thì người anh trai và họ hàng cô dâu đến. Họ được phái đến để cứu cô gái. Họ khóa trái tất cả các cửa ra vào để không ai chạy thoát. Sau đó họ đốt cháy ngôi nhà và tên phù thủy cùng tất cả bạn bè thân thiết của hắn đều bị thiêu chết cháy./.

* 48 *

CÂY BÁCH XÙ

Câu chuyện xảy ra cách đây lâu lắm rồi, có lẽ đến hai nghìn năm. Lúc ấy có một người nhà giàu có một cô vợ đẹp, ngoan đạo và họ yêu thương nhau lắm. Do họ không có con cái, nên rất mong có được một đứa. Ngày đêm người vợ cầu xin có một đứa con nhưng vẫn không có kết quả, mọi thứ vẫn như xưa.

Lúc này ở trước nhà có một cái sân và trong sân có một cây bách xù. Một hôm mùa đông giá rét, người vợ đứng ở dưới gốc cây gọt vỏ táo, và trong lúc gọt, bà ta cắt phải ngón tay và máu rơi xuống tuyết.

- Ôi -- Người vợ kêu lên và thở dài thườn thượt. Nhìn vào chỗ máu rơi ngay trước mắt mình, bà ta bỗng trông buồn - Ước gì mình có được một đứa con đỏ như máu và trắng như tuyết! Vừa nói xong, tâm trạng của bà thay đổi, trở nên vui vẻ hoạt bát vì bà cảm thấy có điều gì đến từ điều ước đó. Bà đi về nhà. Một tháng sau, tuyết tan hết. Sau đó hai tháng, muôn vật trở nên xanh tươi. Sau ba tháng hoa nhú lên từ dưới lòng đất. Sau bốn tháng, cây cối trong rừng lớn mạnh, cứng cáp và những cành cây xanh quện vào nhau. Chim chóc líu lo, vang khắp rừng khiến cho hoa cũng phải lìa khỏi cây. Rồi tiếp đến tháng thứ năm, và khi người vợ đứng dưới cây bách xù, cây tỏa ra hương ngọt dịu khiến cho lòng bà rộn ràng niềm vui. Bà sung sướng quá đến nỗi quỵ hẳn gối xuống. Khi đến tháng thứ sáu qua đi, quả cây đã to và mập, và bà vẫn rất không thấy suy chuyển. Tháng thứ bảy bà đi hái những quả bách xù và ăn lấy ăn để, đến nỗi lăn ra ốm. Tám tháng trôi qua, bà gọi chồng lại và khóc:

- Nếu tôi có chết, mình hãy chôn tôi dưới cây bách xù nhé.

Sau đó bà ta thấy mãn nguyện, nhẹ nhõm người cho đến tháng thứ chín, bà sinh được một đứa con trắng như tuyết và đỏ

như máu. Khi nhìn thấy đứa con mới sinh của mình, bà ta vô cùng sung sướng và đã qua đời.

Khi chôn vợ mình dưới cây bách xù, người chồng đã khóc thảm thiết. Một thời gian sau, ông cảm thấy đỡ đau buồn hơn, nhưng đôi lúc vẫn khóc. Cuối cùng ông không khóc nữa, và một thời gian sau, ông đi bước nữa. Ông ta có với người vợ hai một đứa con gái, còn người vợ cả cho ông ta một cậu con trai, đỏ như máu và trắng như tuyết. Người đàn bà yêu cô con gái của mình vô cùng, nhưng cứ nhìn thấy người con riêng của chồng là bà ta lại thấy tim mình đau nhói. Mụ ta luôn thấy thằng bé ngáng đường mình và ngăn không cho con gái mình thừa hưởng mọi thứ mà mụ ta có trong đầu. Quỷ dữ đã thâu tóm và điều khiển tình cảm của mụ ta đối với đứa bé, đến mức mụ trở thành tàn bạo với cậu bé. Thấy thằng bé, mụ ta cũng không xô đẩy thì cũng bạt tai nó, khiến cho cậu bé lúc nào cũng cảm thấy sợ hãi. Đi học về, cậu không lúc nào cảm thấy mình được yên.

Một hôm mụ dì ghẻ đó đi lên phòng của mình và đứa con gái đi theo, nói:

- Mẹ ơi, cho con một quả táo.

- Đây, con này – Mụ ta nói và đưa cho con mình một quả táo ngon lấy từ trong tủ có đậy nắp sắt nặng được khóa bằng cái khóa sắt to.

- Mẹ ơi, thế anh con không được a?

Mụ ta tức giận khi nghe thấy thế, nhưng mụ nói:

- Có, khi nào anh con đi học về hãy hay – Rồi khi mụ ta nhìn ra ngoài cửa sổ thấy cậu bé đang đi học về, mụ ta thấy người mình như có ma ám và thế là mụ ta giằng ngay lấy quả táo từ trong tay con gái mình.

- Con phải đợi anh con ăn trước đã - Nói xong, mụ ta quẳng ngay quả táo vào trong tủ và khóa trái lại.

Cậu bé đi qua cửa, mụ ta bắt con gái phải vui vẻ với cậu và nói:

- Con có muốn ăn táo không? – Nhưng mụ ta nhìn cậu đến dữ.

- Mẹ ơi – Cậu bé nói – Trông mẹ dữ quá! Nhưng mẹ cho con một quả đi.

Lúc đó mụ ta buộc phải vỗ về cậu bé.

- Con lại đây – Mụ ta nói khi nhấc nắp hòm lên – Con cầm lấy một quả đi.

Khi cậu bé cúi người lên chiếc rương thì mụ dì ghẻ liền đóng sầm nắp rương lại, chặt đứt phăng đầu cậu bé rơi xuống giữa đống táo. Rồi mụ ta sợ quá, nghĩ không biết làm thế nào thoát khỏi cảnh này đây. Mụ ta đi lên phòng của mình, thẳng đến bàn phấn, lấy từ trong ngăn kéo ra một khăn tay trắng. Mụ ta đặt cái đầu của cậu bé lên cổ nó và lấy khăn tay buộc quanh để không ai nhìn thấy. Sau đó mụ ta đặt cậu bé lên chiếc ghế tựa ngay trước cửa ra vào và đặt quả táo vào tay cậu ta.

Một lát sau cô bé Marlene đi vào nhà bếp và tiến lại phía mẹ mình đang đứng bên bếp, trước một cái nồi nước nóng, và mụ ta luôn tay khuấy.

- Mẹ ơi, anh con ngồi ở bên cửa ra vào và trông xanh xao lắm, mẹ ạ. Tay anh ấy cầm một quả táo, con bảo anh ấy cho con nhưng anh ấy không trả lời, làm con sợ quá.

- Con hãy quay lại và nếu nó không trả lời, con cứ bạt tai cho nó một cái.

Cô bé Marlene quay lại và nói:

- Anh ơi, cho em quả táo nào.

Nhưng cậu bé không trả lời. Cô bé liền bạt tai ngay lập tức và đầu cậu bé rơi ra. Cô bé sợ hết hồn vía, kêu toáng lên. Nó chạy ngay đến chỗ mẹ mình và nói:

- Mẹ ơi, con đã làm đầu anh con rời ra rồi! – Nói xong, cô bé khóc lóc thảm thiết, không sao dỗ được.

- Marlene con. Con đã làm gì thế! Con không được hé miệng nói ra chuyện này đấy. Không được để cho ai biết, mà mẹ con mình cũng không thể nào làm gì được. Mẹ con mình mang nó ra mà hầm vậy.

Mụ ta mang cậu bé, chặt ra từng mảnh, bỏ vào nồi và ninh lên. Nhưng cô bé Marlene đứng cạnh đó khóc sướt mướt, nước

mắt rơi cả vào nồi , nên chẳng cần bỏ muối.

Người bố về nhà, ngồi xuống bàn ăn và hỏi:

- Con trai tôi đâu?

Mụ dì ghẻ tiếp cho chồng một miếng thịt hầm to, còn Marlene khóc rưng rức.

- Thế con trai tôi đâu? – Người chồng hỏi lại.

- À, con nó đi về quê thăm cậu ruột nó và sẽ ở lại đó một thời gian.

- Thế nó làm gì ở đó? Mà nó cũng không thèm chào tạm biệt tôi là thế nào.

- Gớm, nó cứ nằng nặc đòi đi và xin phép em ở lại đó sáu tuần. Mọi người ở đó sẽ lo cho nó thôi mà.

- Ôi, như thế làm cho tôi buồn quá. Không đúng. Nhẽ ra nó phải chào tôi đã chứ – Người chồng nói, bắt đầu ăn – Marlene, sao con khóc hả? Anh con sẽ về ngay ấy mà. Mà em này, thức ăn ngon quá! Cho anh thêm ít nữa! - Ông ta càng ăn, càng muốn được cho thêm – Cho anh thêm ít nữa. Anh cũng muốn dành cho em một ít, nhưng mà anh cảm thấy như món này dành hết cho anh ấy.

Vừa ăn, ông ta vừa quẳng xương xuống dưới gầm bàn cho đến khi ăn hết. Cùng lúc ấy Marlene đi đến bàn phấn và lấy ra từ đáy ngăn kéo chiếc khăn lụa, rồi vơ tất cả xương dưới gầm bàn, gói chặt lại và mang ra ngoài nhà. Cô bé khóc nức nở và đặt gói xương xuống dưới gốc cây bách xù. Ngay khi đặt xuống, cô bé bỗng cảm thấy người nhẹ nhõm và không khóc nữa. Lúc này cây bách xù bắt đầu chuyển động. Các cành cây tách ra và lại nhập vào với nhau cứ như chúng vỗ tay hoan hỉ lắm. Cùng lúc ấy khói bốc từ cây ra và giữa đám khói là một ngọn lửa như đang bùng cháy. Sau đó có một con chim đẹp bay ra và hót thật hay. Nó bay vút lên trên không, biến mất và cây bách xù lại trở lại như lúc ban đầu. Mà lạ thật, cái khăn cũng biến đâu mất. Marlene vui sướng, cứ như anh của mình vẫn còn sống. Cô vui vẻ quay lại, ngồi xuống bàn ăn.

Trong khi đó, con chim bay đi, đậu trên nhà bác thợ kim

hoàn và cất tiếng hót:

"Mẹ tôi đã giết chết tôi.
Cha tôi ăn thịt tôi.
Em gái Merlene của tôi gom xương tôi lại,
gói vào chiếc khăn lụa thật gọn gàng,
và đặt dưới gốc cây bách xù.
Chiêm chiếp, chiêm chiếp!
Tôi là một con chim đẹp biết bao!"

Bác thợ kim hoàn đang ngồi trong xưởng đánh sợi dây vàng. Khi nghe thấy tiếng chim hót trên mái nhà mình, bác ta nghĩ chắc con chim đẹp lắm. Rồi bác ta đứng dậy, và khi đi qua ngưỡng cửa, bác ta rơi một chiếc dép, nhưng vẫn cứ đi tiếp ra thẳng giữa phố bằng nịt tất, còn chân kia vẫn đi dép. Bác ta vẫn đeo tạp dề, một tay cầm sợi dây vàng, còn tay kia cầm cái kẹp. Nắng chiếu rực rỡ trên phố và bác ta dừng lại nhìn con chim.

- Chim ơi, chim hót hay quá! Chim hót lại cho ta nghe nào.

- Không đâu, tôi không bao giờ hót hai lần mà không được gì. Bác hãy cho tôi sợi dây vàng kia tôi sẽ hót cho bác nghe.

- Được. Đây, sợi dây vàng đây. Nào, hót đi nào.

Con chim sà xuống, lấy bàn chân phải quắp lấy sợi dây vàng, tiến lại chỗ bác thợ kim hoàn và cất tiếng hót:

"Mẹ tôi giết chết tôi.
Bố tôi ăn thịt tôi.
Em gái Merlene của tôi gom xương tôi lại,
gói vào chiếc khăn lụa thật gọn gàng,
và đặt dưới gốc cây bách xù.
Chiêm chiếp, chiêm chiếp!
Tôi là một con chim đẹp biết bao!"

Sau đó con chim bay đến nhà bác thợ đóng giày, đậu trên mái và hót:

"Mẹ tôi giết chết tôi.
Bố tôi ăn thịt tôi.
Em gái Merlene của tôi gom xương tôi lại,
gói vào chiếc khăn lụa thật gọn gàng,

và đặt dưới gốc cây bách xù.
Chiếm chiếp, chiêm chiếp!
Tôi là con chim đẹp biết bao!"

Khi bác thợ đóng giày nghe thấy tiếng chim hót, liền chạy ra cửa, mặc áo sơ mi trần và nhìn lên mái nhà, lấy tay che mắt cho khỏi nắng chiếu vào.

- Chim ơi, sao chim hót hay thế! – Rồi bác ta gọi với vào trong nhà - Bà nó ơi, hãy ra đây một lát! Trên kia có một con chim. Bà trông kìa, nó hót hay quá! – Bác ta gọi cả cô con gái và các cháu của mình, cả người học việc và làm thuê cùng cô hầu, tất cả đều chạy bổ ra đường, ngắm con chim, thấy nó đẹp quá. Lông của nó đỏ rực và xanh, cổ của nó sáng lấp lánh như vàng, trong khi đôi mắt của nó long lanh trên đầu như những vì sao.

- Chim ơi, chim hót cho ta nghe lần nữa đi nào.

- Không đâu. Tôi không bao giờ hót hai lần mà không được cái gì. Bác phải tặng cho tôi một thứ gì đó.

- Bà nó ơi, hãy đi vào trong cửa hàng lấy ra đây cho tôi đôi giày đỏ để ở trên giá ấy.

Bà vợ đi vào lấy đôi giày.

- Nào, giờ hãy hót đi, chim ơi.

Con chim sà xuống, lấy chân quắp đôi giày, bay trở lại mái nhà và hót:

"Mẹ tôi đã giết chết tôi.
Bố tôi ăn thịt tôi.
Em gái Merlene của tôi gom xương tôi lại,
gói vào chiếc khăn lụa thật gọn gàng,
và đặt dưới gốc cây bách xù.
Chiêm chiếp, chiêm chiếp!
Tôi là con chim đẹp biết bao!"

Sau khi hót xong, con chim bay đi, chân phải nó quặp sợi dây vàng, chân trái quặp đôi giày. Nó bay đến cối xay đang chạy *cọt kẹt, cọt kẹt*. Người chủ cối xay có hai mươi người thợ đang đẽo đá. Con chim sà xuống đậu trên cây phỉ bên ngoài nhà cối xay và hót:

"Mẹ tôi giết chết tôi."
Và một người thợ dừng tay.
"Bố tôi ăn thịt tôi."
Hai người thợ khác dừng tay để nghe.
"Em gái Merlene của tôi gom xương tôi lại."
Thế là có đến bốn người thợ ngừng tay.
"Gói vào chiếc khăn lụa thật gọn gàng."
Lúc này chỉ còn tám người thợ đục đẽo đá.
"Và đặt dưới...."
Lúc này chỉ còn năm người.
"....gốc cây bách xù."
Lúc này chỉ còn một người.
"*Chiêm chiếp, chiêm chiếp!*
Tôi là con chim đẹp biết bao!"

Thế là người thợ cuối cùng cũng dừng tay và nghe đến câu hót cuối cùng.

- Chim ơi, sao ngươi hót hay thế! Cho ta nghe với. Hãy hót cho ta nghe lại đi.

- Không đâu. Tôi không bao giờ hót hai lần mà không được gì. Hãy cho tôi hòn đá cối xay kia và tôi sẽ hót lại cho mà nghe.

- Ước gì ta có thể cho chim được. Nhưng hòn đá cối xay đó không phải của một mình ta.

- Nếu chim hót lại, hòn đá đó thuộc về chim – Những người thợ kia cùng nói.

Con chim liền sà xuống và tất cả hai mươi người thợ lấy xà nhà để nhấc hòn đá lên. "Hò dô ta nào! hò dô ta nào!" Con chim thò cổ qua cái lỗ, đeo hòn đá vào như cái vòng cổ, bay trở lại cây và hót:

"Mẹ tôi giết chết tôi.
Bố tôi ăn thịt tôi.
Em gái Merlene của tôi gom xương tôi lại,
gói vào chiếc khăn lụa thật gọn gàng,
và đặt dưới gốc cây bách xù.
Chiêm chiếp, chiêm chiếp!

Tôi là con chim đẹp biết bao!"

Hót xong, con chim xòe đôi cánh, trên bàn chân phải nó đeo sợi dây vàng, bàn chân trái đeo đôi giày và quanh cổ quàng hòn đá cối xay, bay về phía nhà bố mình.

Bố, mụ dì ghẻ và cô em gái Merlene đang ngồi bên bàn trong phòng khách. Người bố nói:

- Ôi, sao tôi hạnh phúc làm vậy! Tôi cảm thấy thật tuyệt vời!

- Tôi không cảm thấy thế. Tôi thấy sợ cứ như bão tố sắp đổ về.

Trong khi đó cô bé Merlene ngồi đó, khóc. Con chim bay lại và khi nó đậu lên mái nhà, người cha nói:

- Ôi, sao tinh thần tôi phấn chấn thế này! Bên ngoài mặt trời chiếu rực rỡ, và tôi cảm thấy cứ như mình sắp được gặp lại người bạn cố tri.

- Tôi không thấy thế. Tôi sợ đến mức hai hàm răng của tôi đang đập vào nhau. Tôi cảm thấy cứ như có lửa chạy qua mạch máu của mình.

Mụ ta xé toạc chiếc áo bó sát người, còn cô bé Merlene ngồi trong góc, khóc mãi. Cô lấy chiếc khăn tay che mắt mình và khóc cho đến khi chiếc khăn thấm đẫm nước mắt. Con chim sà xuống đậu trên cây bách xù và hót:

"Mẹ tôi giết chết tôi."

Mụ dì ghẻ bịt tai, che mắt và cố không nhìn hoặc nghe thấy gì hết, nhưng trong tai mụ vang lên tiếng gầm thét của cơn bão tố và đôi mắt mụ cháy bỏng, lóe lên như tia chớp.

"Bố tôi ăn thịt tôi."

- Ôi, trời, hãy lắng nghe tiếng chim hót sao mà hay làm vậy! Mặt trời ấm áp và sực nức hương thơm của cây quế.

"Em gái Merlene của tôi gom xương tôi lại."

Sau đó Merlene gục đầu vào đầu gối và cứ thế khóc, nhưng người bố nói:

- Ta phải ra ngoài xem để nhìn con chim được gần hơn.

- Ôi, ông đừng đi! – Mụ vợ nói – Tôi cảm thấy như cả nhà đang rung lên và sắp bốc cháy!

Tuy nhiên, người cha vẫn đi ra ngoài và nhìn vào con chim.

"Gói vào chiếc khăn lụa thật gọn gàng,

và đặt ở dưới gốc cây bách xù.

Chiêm chiếp, chiêm chiếp!

Tôi là một con chim đẹp biết bao!"

Hót xong, con chim thả sợi dây vàng xuống, rơi đúng quanh cổ người cha, vừa như in. Ông ta đi vào nhà khoe:

- Trông này, con chim tuyệt vời chưa này! Nó cho tôi sợi dây vàng này đấy. Thật tuyệt vời!

Nhưng mụ dì ghẻ sợ hãi quá, ngã lăn ra nhà. Mũ mụ ta đội trên đầu rơi ra và con chim lại hót:

"Mẹ tôi giết chết tôi."

- Ôi, ta mong sao mình chui sâu xuống đất hàng muôn vàn thước để không phải nghe thấy tiếng hót đó!

"Bố tôi ăn thịt tôi."

Mụ dì ghẻ lại ngã lăn quay ra nhà, như chết rồi.

"Em gái Merlene của tôi gom xương tôi lại."

- Ôi, con muốn đi ra ngoài để xem chim cho con cái gì đây – Merlene nói xong, chạy ra ngoài.

"gói vào chiếc khăn lụa thật gọn gàng."

Con chim liền liệng cho cô bé đôi giày.

"Đặt dưới gốc cây bách xù.

Chiêm chiếp, chiêm chiếp!

Tôi là một con chim đẹp biết bao!"

Cô bé Merlene cảm thấy sung sướng. Cô đi đôi giày mới vào và nhảy múa, rồi nhảy lò cò vào trong nhà.

- Ôi, con buồn quá mới đi ra ngoài nhà, và nay con cảm thấy thật vui. Đó là một con chim tuyệt vời, đẹp lộng lẫy. Nó cho con đôi giày đỏ làm quà tặng đấy.

- Còn ta thì không – Mụ dì ghẻ nói, nhảy cẫng lên, mớ tóc của mụ bay tung lên như ngọn lửa bùng cháy – Ta cảm thấy như thế giới này đã đến ngày tận cùng. Có thể ta sẽ dễ chịu hơn khi đi ra ngoài nhà.

Khi mụ ta vừa ra đến cửa thì nghe thấy tiếng đánh rầm một

cái, con chim ném ngay hòn đá cối xay vào đầu mụ ta và mụ ta bị chết bẹp gí. Người cha và Merlene nghe thấy thế vội chạy ra ngoài. Khói, lửa đang bốc cháy lên ngùn ngụt, và mọi chuyện thế là qua đi, người anh trai của cô bé đang đứng kia. Cậu ta cầm tay cha và em gái mình, cả ba người vô cùng hạnh phúc. Sau đó họ đi vào nhà, ngồi xuống bên bàn và ăn cơm./.

* 48 *

CON CHÓ SULTAN GIÀ

Ngày xưa có một bác nông dân có một con chó trung thành tên là Sultan, nhưng khi con chó già đi và rụng hết cả răng, nên nó ngoạm cái gì cũng không được chắc chắn nữa. Một hôm, khi bác nông dân đứng bên cửa trước cùng với vợ, bác ta nói:

- Ngày mai tôi sẽ mang con Sultan ra bắn bỏ. Nó chẳng còn giúp ích gì cho chúng ta cả.

Người vợ cảm thấy thương cho con vật trung thành, nên đã trả lời:

- Thế chúng ta không thể nuôi nó tiếp sao? Nó đã hầu hạ chúng ta bao năm nay và rất trung thành với chúng ta đó thôi.

- Lạy Chúa! Thế bà không còn trí khôn hay sao? Nó làm gì còn có chiếc răng nào và không một tên trộm nào sợ nó nữa rồi. Đã đến lúc phải bỏ nó đi thôi. Nó hầu hạ chúng ta tốt, nhưng chúng ta cũng cho no ăn uống tốt đấy chứ.

Con chó tội nghiệp đang nằm tắm nắng gần đó đã nghe rõ mọi thứ. Nó buồn vì ngày hôm sau sẽ là ngày cuối cùng của đời nó. Nhưng nó có một người bạn tốt, đó là con chó sói. Đến tối, nó lẻn ra rừng để gặp con sói và than vãn về số phận treo đầu dẳng của nó.

- Nghe đây, người anh em – Con chó sói nói – Hãy vui lên. Cậu có thể dựa vào tớ giúp để thoát khỏi cảnh tiến thoái lưỡng nan này. Thực ra tớ đã nghĩ đến một điều gì đó rồi. Sáng sớm ngày mai ông chủ của cậu sẽ đi phơi rơm với vợ và họ mang theo đứa con bé vì không có ai ở nhà cả. Họ thường hay đặt đứa bé ở phía sau hàng rào, trong bóng râm, trong lúc làm việc. Lúc này tớ muốn cậu nằm ngay cạnh đứa bé cứ như cậu muốn bảo vệ nó. Tớ sẽ ra khỏi rừng và ăn trộm đứa bé. Cậu liền chạy thục mạng đuổi theo cứ như cậu muốn giải cứu đứa bé khỏi tớ. Tớ sẽ thả đứa bé ra và cậu sẽ mang đứa bé lại trả cho cha mẹ nó, và họ sẽ tin là cậu đã cứu đứa bé. Họ sẽ mang ơn cậu, nên chẳng dám nghĩ đến việc hại cậu đâu. Ngược lại họ còn hoàn toàn đội ơn cậu và cho cậu mọi thứ cậu muốn ấy chứ.

Con chó đắc ý với mưu đồ đó và nó đã thực hiện theo y như kế hoạch. Khi con sói đánh cắp đứa bé và chạy mang đi qua cánh đồng, người cha kêu thét lên và lúc đó con chó già Sultan mang đứa bé trở về, người cha đứa bé sung sướng và vỗ về con chó.

- Không ai sẽ động đến một cái lông nào của nhà ngươi nữa. Nhà ngươi có thể ở lại và ăn uống đầy đủ chừng nào nhà ngươi còn sống – Bác nông dân nói, rồi quay lại vợ và nói – Hãy đi ngay về nhà và nấu ngay món cháo mì để cho con chó khỏi phải nhai. Rồi bà lấy cái gối trên giường của tôi để tôi cho con chó nằm, coi dấy là tặng phẩm của nó.

Từ đó trở đi, con chó già Sultan có một cuộc sống khấm khá, không thể còn mong có một cuộc sống nào tốt hơn được. Ngay sau đó, con sói đến thăm nó và vui mừng là mọi thứ đều diễn ra tốt đẹp.

- Nào, người anh em, thỉnh thoảng người anh em hãy làm ngơ để tôi lấy đi một con cừu béo mập nhé. Lúc này chúng tôi ở trong đó gặp khó khăn lắm.

- Đừng có lợi dụng điều đó. Tôi luôn trung thành với ông chủ của mình nên tôi không thể để cậu làm điều đó được – Con chó già nói.

Con chó sói không tin là con chó già nọ lại nói một cách nghiêm túc như vậy. Nên đến đêm, nó lẻn vào sân để ăn cắp cừu. Tuy nhiên bác nông dân lại biết được kế hoạch của con sói qua lời kể của con chó già Sultan trung thành, nên bác ta nằm phục sẵn và nện cho con sói một trận bằng cái néo. Con sói buộc phải bỏ chạy, nhưng nó kêu giận dữ với con chó già:

- Được, nhà ngươi hãy đợi đấy, tên phản bội kia! Nhà ngươi sẽ phải trả giá cho điều đó!

Sáng hôm sau, con chó sói dẫn con lợn lòi đến như một trợ tá nhằm thách đấu con chó già Sultan ở ngoài rừng. Con Sultan không tìm được ai để làm trợ tá cho mình trừ có con mèo ba chân. Thế là bọn chúng lên đường, con mèo tội nghiệp đi lặc lè, lại còn phải giương cái đuôi lên vì vết đau. Con chó sói và trợ tá của nó đã có mặt ở nơi thách đấu. Khi chúng nhìn thấy đối thủ đang đi đến, chúng nghĩ con chó già mang theo kiếm, vì nó lầm tưởng cái đuôi con mèo là thanh kiếm. Hơn nữa nó nhìn thấy con mèo đang đi lặc lè bằng ba chân, nó lại tưởng con mèo đang nhặt hòn đá để ném chúng. Con chó sói và con lợn lòi sợ hãi quá, khiến con lợn lòi chui tọt vào bụi cây, còn con chó sói nhảy phắt lên cây. Khi con chó già và con mèo đến nơi, chúng vô cùng lúng túng vì không thấy có ai. Nhưng con lợn lòi không thể giấu mình trong bụi cây được. Một cái tai của nó thò ra khỏi bụi cây, mà con mèo thì lại rất cảnh giác, nhìn quanh thấy cái tai con lợn lòi ngoe nguẩy, nó lại tưởng có chuột trong bụi liền nhảy đến vồ. Nó đớp một phát thật mạnh khiến cho con lợn lòi nhảy cẫng lên và bỏ chạy.

- Kẻ chủ mưu đang đứng trên cây ấy! – Con lợn lòi kêu to.

Con chó và con mèo nhìn lên và thấy con sói đang tỏ ra hổ thẹn vì sự hèn nhát của mình, nên nó đành phải chấp nhận lời đề nghị của chó già Sultan là hòa giải./.

* 49 *

CHUYỆN SÁU CON THIÊN NGA

Ngày xưa có một ông vua đi săn trong rừng sâu. Ông mải đuổi theo một con hươu đến nỗi không có ai trong đám tùy tùng theo kịp. Chiều tối đang đến gần, ông dừng lại nhìn quanh và nhận ra là mình bị lạc đường. Ông tìm đường ra khỏi cánh rừng nhưng không sao tìm được. Lúc đó ông nhìn thấy có một bà cụ già đang đi về phía mình, đầu bà cụ cứ ngật ngà ngật ngưỡng. Bà ta là một mụ phù thủy.

- Chào bà cụ, bà làm ơn chỉ cho tôi đường ra khỏi khu rừng được không?

- Dạ, thưa bệ hạ, được ạ. Nhưng với một điều kiện, và nếu như ngài không thực hiện được thì ngài sẽ không bao giờ tìm đường ra khỏi khu rừng này được. Ngài sẽ chết đói.

- Điều kiện đó là gì?

- Thần có một cô con gái đẹp như bất cứ cô gái đẹp nào trên đời này. Nó rất xứng đáng làm vợ bệ hạ, và nếu như bệ hạ làm cho trở thành hoàng hậu, thần sẽ chỉ cho bệ hạ đường ra khỏi khu rừng.

Nhà vua vô cùng sợ hãi nên đã đồng ý ngay. Mụ phù thủy dẫn nhà vua đến túp lều nhỏ của mụ, nơi đây cô con gái của mụ đang ngồi bên bếp lửa. Cô gái chào đón nhà vua cứ như cô đang mong ông đến vậy. Nhà vua thấy cô gái rất đẹp, nhưng ông lại không mang lòng yêu, nên cứ nhìn thấy cô là ông không thể nào không rùng mình. Sau khi đưa cô gái lên lưng ngựa, mụ phù thủy chỉ đường cho ông, và khi về đến cung điện, đám cưới được tổ chức.

Nhà vua đã từng trước đó có vợ và có bảy người con, sáu trai và một gái, với bà vợ trước. Ông yêu quí những đứa con của mình hơn bất cứ thứ gì trên đời này. Vì ông sợ giờ đây người mẹ

kế của chúng có thể đối xử với chúng không được tử tế và có thể làm hại đến chúng, nên ông mang chúng đến một lâu đài bỏ không ở giữa rừng. Lâu đài đó nằm kín đáo và đường tới đó rất khó khăn hiểm trở đến mức bản thân nhà vua cũng không thể tìm thấy nếu như không có một người đàn bà khôn ngoan đưa cho ông một cuộn chỉ có phép mầu nhiệm. Khi ông quẳng cuộn chỉ ra phía trước, chỉ sẽ tháo ra và dẫn đường cho ông đi.

Những ngày này, nhà vua đi thăm các con thân yêu của mình thường xuyên nên khiến cho hoàng hậu phát hiện ra việc nhà vua vắng mặt. Hoàng hậu tò mò muốn biết nhà vua làm gì ở trong khu rừng một mình vậy, nên bà ta đã cho hầu cận của nhà vua rất nhiều tiền để họ nói rõ điều bí mật. Họ còn nói cho hoàng hậu biết cuộn chỉ biết chỉ đường. Trong một thời gian hoàng hậu đứng ngồi không yên, nhưng cuối cùng bà cũng phát hiện chỗ nhà vua cất cuộn chỉ. Bà ta liền may những chiếc áo lụa trắng nhỏ và bỏ bùa mê vào những chiếc áo đó mà bà đã học được của bà mẹ phù thủy của mình.

Một hôm khi nhà vua đi săn, bà ta cầm những chiếc áo nhỏ đó và đi vào trong rừng, để cho cuộn chỉ dẫn đường. Khi những đứa trẻ nhìn thấy có người đến từ xa, chúng nghĩ là người cha yêu quí của mình đến, nên chúng vui sướng chạy lại đón. Nhưng mụ hoàng hậu đã ném những chiếc áo nhỏ vào người bọn trẻ và ngay sau khi chúng động vào những chiếc áo đó, chúng biến thành những con chim thiên nga và bay khỏi khu rừng. Hoàng hậu về nhà, lòng vui sướng, nghĩ rằng mình đã tiêu diệt được những đứa con riêng của chồng. Tuy nhiên, cô em gái lại không chạy ra cùng các anh mình và mụ hoàng hậu không hay biết gì về việc đó.

Ngày hôm sau nhà vua đi đến thăm các con mình, nhưng ông chỉ thấy có mỗi cô con gái.

- Các anh con đâu? – Nhà vua hỏi.

- Ô, cha ơi, các anh con bỏ đi rồi, để lại con một mình – Cô gái nói và kể lại cho nhà vua là từ cửa sổ, cô đã nhìn thấy các anh trai mình biến thành những con chim thiên nga và chúng đã

bay khỏi khu rừng ra sao. Rồi cô đưa cho cha mình những chiếc lông mà họ đánh rơi trong sân để cho cô nhặt.

Nhà vua đau đớn trước việc mất con, nhưng lại không biết là hoàng hậu đã làm việc độc ác đó. Nhưng ông sợ có thể con gái mình cũng bị bắt đi mất nên ông muốn mang cô đi theo. Nhưng cô gái lại sợ bà mẹ ghẻ và van xin nhà vua hãy để cô ở lại một đêm trong lâu đài. Cô gái nghĩ mình không thể ở lại đây được nữa rồi. Mình sẽ bỏ đi và tìm các anh mình.

Đêm đến, cô trốn khỏi tòa lâu đài và đi thẳng vào trong rừng. Cô đi một mạch suốt đêm và cả ngày hôm sau không dừng chân nghỉ, cho đến khi kiệt sức không thể đi tiếp được nữa. Cô nhìn thấy có một túp lều và đi vào. Cô thấy trong nhà có sáu cái giường nhỏ. Vì sợ nằm lên những cái giường đó, cô liền bò xuống nằm ở dưới một cái giường, trên sàn nhà cứng, định ngủ qua đêm. Nhưng khi mặt trời sắp lặn thì cô nghe thấy có tiếng loạt soạt và sáu con chim thiên nga bay qua cửa sổ vào nhà. Chúng đậu trên sàn nhà và thổi cho nhau cho đến khi lông bay đi hết. Sau đó lông thiên ngay trút đi như cởi áo vậy. Cô bé nhìn thấy hết và khi cô nhận ra đây là những người anh của mình, cô sung sướng và bò ra từ dưới gầm giường. Các người anh trai cũng vô cùng vui sướng khi gặp lại cô em gái của mình, nhưng niềm vui của họ chẳng được tầy gang.

- Em không được ở lại đây. Đây là hang ổ của bọn cướp. Bọn chúng về và tìm thấy em, chúng sẽ giết chết em mất – Những người anh trai nói với cô bé.

- Thế các anh không bảo vệ được em sao?

- Không đâu. Em thấy đấy, bọn anh phải cởi bỏ lớp lông thiên nga chỉ trong mười lăm phút vào mỗi buổi tối. Trong thời gian nay, bọn anh được mang hình người, nhưng sau đó bọn anh phải biến trở lại thành thiên nga.

Cô em gái của họ khóc và hỏi:

- Thế các anh không được giải thoát sao?

- Bọn anh không nghĩ là có thể được. Những điều kiện của bọn chúng khắc nghiệt lắm. Em phải sống trong sáu năm mà

không được nói cười với ai, và trong thời gian này em phải khâu sáu chiếc áo con làm bằng cây cúc sao. Nếu em chỉ buột miệng nói một câu thôi, tất cả những công việc mà em làm trước đó sẽ tan thành mây khói.

Tuy nhiên cô em gái quyết định giải thoát cho các anh mình, thậm chí có thể phải mất mạng. Cô rời khỏi túp lều, đi vào giữa rừng, trèo lên cây và ngủ qua đêm trên đó. Sáng hôm sau, cô trèo xuống, thu thập các cây cúc sao và bắt tay vào khâu lại. Cô không thể nói chuyện với ai được mà cũng chẳng muốn cười với ai. Cô chỉ biết ngồi yên đó và tập trung vào công việc.

Sau khi ở đó một thời gian dài thì cô gái bắt gặp nhà vua tình cờ đi săn ngang qua và những người thợ săn tiến lại chỗ cái cây có cô gái ngồi trên đó. Họ hỏi cô:

- Cô là ai vậy?

Cô không trả lời.

- Hãy xuống đây. Chúng tôi không làm hại cô đâu.

Cô chỉ lắc đầu. Khi những người thợ săn cứ lải nhải hỏi cô mãi, cô liền quẳng cho họ cái vòng cổ bằng vàng và nghĩ như thế sẽ thỏa mãn họ. Nhưng họ vẫn cứ trơ ra đó. Cô liền quẳng tiếp xuống cái thắt lưng, nhưng cũng chẳng ăn thua gì. Cô lại liệng đôi nịt tất, và dần dà cô quẳng hết xuống mà vẫn không có hiệu quả cho đến khi trên người cô chẳng còn gì ngoài chiếc áo bó sát người. Nhưng đám thợ săn vẫn không suy chuyển. Họ trèo lên cây đưa cô xuống, rồi dẫn cô đến cho nhà vua. Ông liền hỏi:

- Cô bé là ai? Thế cô làm gì trên cây hả?

Cô không trả lời. Họ cố gặng hỏi bằng tất cả các thứ tiếng mà họ biết, nhưng cô vẫn câm như hến. Cuối cùng sắc đẹp của cô làm cho nhà vua xao xuyến và mang lòng yêu cô say đắm. Nhà vua lấy chiếc áo khoác mặc che cho cô và bế cô lên ngựa, đưa cô về lâu đài. Tại đây cô được mặc quần áo đẹp lộng lẫy, nên những nét đẹp của cô lại rạng rỡ thêm như ánh sáng ban ngày vậy. Song vẫn không làm sao bắt cô hé răng lấy nửa lời. Nhà vua đặt cô ngồi cạnh mình bên bàn ăn, và cung cách cư xử lịch thiệp của cô khiến cho nhà vua vô cùng vui sướng, nên ông nói:

- Cô gái này là người ta sẽ lấy làm vợ, không ai khác trên đời này, ngoài nàng ra.

Trong vài ngày sau, đám cưới được tổ chức, nhưng mẹ nhà vua là người độc ác. Bà ta không bằng lòng với cuộc hôn nhân của con nên đã nói xấu về hoàng hậu trẻ.

- Đồ nạ dòng! Tại sao con bé không nói nhỉ? Nó từ đâu tới? Nó đâu có xứng với nhà vua cơ chứ! – Bà ta nói.

Một năm sau, khi hoàng hậu sinh hạ được người con đầu lòng, mụ già kia đã bắt đứa bé đi, làm miệng hoàng hậu vấy máu trong lúc nàng đang ngủ. Rồi mụ ta đến chỗ nhà vua và lên án hoàng hậu là kẻ ăn thịt người. Nhà vua không tin và sẽ không tha thứ cho bất cứ kẻ nào làm hại vợ mình. Đồng thời hoàng hậu tiếp tục ngồi khâu những chiếc áo và không chú ý đến bất cứ điều gì khác.

Lần sau, hoàng hậu lại sinh một đứa bé trai xinh đẹp, nhưng người mẹ chồng độc ác lại ra sức lừa dối như lần trước, nhưng nhà vua không tin vào lời tố cáo chống lại vợ mình.

- Nàng là một người ngoan đạo và tốt bụng. Không bao giờ nàng lại thích làm điều đó cả. Nếu như nàng nói được, nàng có thể tự bào chữa, nhưng rồi trước sau sự vô tội của nàng sẽ được làm rõ.

Nhưng khi mụ mẹ chồng già kia lấy cắp đứa con mới đẻ thứ ba và kết án hoàng hậu, nhưng hoàng hậu không nói nửa lời để tự bào chữa, nên nhà vua không biết làm gì khác là chuyển nàng sang bên tòa án. Tòa án đã kết tội hỏa thiêu nàng.

Đến hôm thực hiện bản án tử hình, và đó cũng là ngày cuối cùng của sáu năm nàng không được phép nói hay cười. Thật ra điều đó cũng có nghĩa là nàng đã giải thoát cho sáu người anh của mình khỏi ma thuật. Nàng đã may xong sáu chiếc áo, trừ có gấu áo bên trái của chiếc áo cuối cùng. Khi người ta dẫn hoàng hậu ra cọc để thiêu sống, nàng đã mang theo sáu chiếc áo trên cánh tay, và khi nàng đứng trên đống củi thiêu và lửa bắt đầu nhóm lên, nàng nhìn lên trời và thấy sáu con chim thiên nga đang bay lượn trên không. Giờ nàng biết cuộc cứu vớt đang tới

gần, nên trái tim nàng rộn ràng niềm vui. Những con chim thiên nga bay sà xuống và đậu ngay gần đó để nàng có thể quẳng cho họ những chiếc áo. Ngay khi những chiếc áo chạm vào người những con chim thiên nga, chúng biến thành những người anh trai ngay trước mặt nàng, bằng xương bằng thịt. Họ trông đẹp trai và cường tráng. Trừ có người em út thì mất cánh tay trái, và thay vào đó là cánh chim thiên nga. Họ ôm hôn nhau, và hoàng hậu tiến lại chỗ nhà vua đang vô cùng ngỡ ngàng trước cảnh tượng diễn ra đó.

- Thưa chàng, giờ thiếp có thể nói được và xin được thanh minh rằng thiếp hoàn toàn vô tội và thiếp bị kết tội oan.

Nàng kể lại là mụ già đó đã lừa nhà vua và cướp ba đứa con mang giấu đi. Rồi nhà vua vô cùng sung sướng khi ba đứa con của mình được mang trả về, và để trừng phạt người mẹ chồng độc ác, mụ ta bị trói vào cọc và bị thiêu cháy thành than. Sau đó, nhà vua và hoàng hậu cùng với sáu người anh trai của nàng đã sống trong thanh bình và hạnh phúc mãi mãi về sau./.

* 50 *

BÔNG HOA TẦM XUÂN

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua và bà hoàng hậu ngày nào cũng nói: "Ước gì mình có được một đứa con!". Nhưng việc đó không bao giờ xảy ra.

Một hôm, khi hoàng hậu đi tắm ở ngoài, có một con ếch tình cờ bơi vào bờ và nói với bà:

- Ước vọng của bà sẽ được thực hiện. Trước khi một năm qua đi, bà sẽ sinh hạ được một cô con gái.

Sự phỏng đoán của con ếch đã trở thành sự thật và hoàng

hậu sinh được một cô con gái xinh đẹp đến mức nhà vua sung sướng vô cùng, nên quyết định một bữa tiệc linh đình. Ông không những cho mời bà con họ hàng thân thích, bạn bè và những người quen biết, mà còn mời cả những bà thông thái với hy vọng rằng họ sẽ rộng lòng và tử tế với con gái mình. Có mười ba người đàn bà thông thái trong vương quốc của ông, nhưng ông lại chỉ có mười hai chiếc đĩa vàng dành cho họ ăn tiệc. Vì vậy một người phải ở nhà.

Tiệc được mở ra một cách hoành tráng lộng lẫy, khi sắp tàn thì những người đàn bà thông thái kia sẽ làm lễ cầu phúc cho đứa bé. Một bà sẽ cho cô bé đạo đức, bà kia cho sắc đẹp, bà thứ ba cho sự giàu sang và vân vân, cho đến khi họ ban cho cô bé gần như tất cả những gì mà người ta có thể mong ước trên đời này. Khi bà thứ mười một đã ban thưởng xong thì bà thứ mười ba bỗng nhiên bước vào. Bà ta muốn trả thù vì không được mời, nên không thèm chào hỏi ai, bà ta kêu một tiếng thật to:

- Đến lúc mười lăm tuổi, cô công chúa sẽ bị một con suốt chỉ đâm và sẽ chết!

Bà ta chỉ nói có vậy, rồi quay đi khỏi phòng. Mọi người vô cùng sợ hãi, nhưng bà thứ mười hai đã tiến lên phía trước, vì bà còn phải đưa ra lời cầu chúc. Và dù cho bà ta không thể hủy được ma thuật, bà vẫn có thể làm giảm bớt đi.

- Công chúa sẽ không chết. Cô sẽ chỉ rơi vào một giấc ngủ sâu trong một trăm năm.

Để ngăn cho con gái mình khỏi thảm họa đó, nhà vua ra lệnh phải thiêu cháy tất cả những suốt chỉ trong vương quốc. Đồng thời những điều ban phúc của những người đàn bà thông thái kia đã được thực hiện bằng mọi cách. Cô gái trở nên xinh đẹp, lịch lãm, tốt bụng và nhạy cảm, nên bất cứ ai gặp cô đều không thể nào không tôn thờ cô.

Giờ đã đến ngày cô tròn mười lăm tuổi, nhưng tình cờ hôm đó nhà vua và hoàng hậu lại không có nhà, nên cô đi lang thang khắp cung điện, thăm dò các phòng theo ý thích. Cuối cùng cô đến một tòa tháp cổ, trèo lên cầu thang ngoằn ngoèo hẹp và đến

một cửa nhỏ. Một chiếc chiếc chìa khóa gỉ ngoèn được móc sẵn vào đấy, nên cô xoay chìa khóa, cửa mở toang. Cô nhìn thấy có một bà cụ già trong một căn phòng nhỏ đang ngồi dệt luôn tay với con suốt.

- Cháu chào bà ạ. Bà đang làm gì đấy?

- Ta đang xe chỉ – Bà cụ nói, gật đầu chào.

- Cái gì mà cứ bập bềnh lên xuống trông đến buồn cười thế ạ? – Công chúa hỏi, cầm con suốt lên vì cô cũng muốn xe chỉ. Nhưng vừa mới động vào con suốt thì bùa hiệu nghiệm ngay và công chúa đã bị châm vào ngón tay.

Ngay lúc cô cảm thấy ngón tay mình bị châm thì cô đã ngã xuống giường ở cạnh đó và bị trôi vào một giấc ngủ sâu. Giấc ngủ đó chẳng mấy chốc đã lan đến khắp cung điện. Nhà vua và hoàng hậu vừa mới trở về nhà, và khi đi vào phòng đại sảnh cũng đã lăn ra ngủ liền cùng với tất cả các quần thần trong triều đình. Tiếp đến cả ngựa trong chuồng, cả chó trong sân, chim bồ câu trên mái nhà và ruồi trên tường, tất cả cũng lăn ra ngủ. Thậm chí cả ngọn lửa lập lòe trong bếp sưởi cũng tắt ngấm và lăn ra ngủ. Tiếng thịt rán cũng không còn nghe thấy tiếng xèo xèo và người đầu bếp còn đang định giật tóc thằng bé hầu bếp vì nó làm sai việc gì đó thì tay anh ta cũng rời ra và lăn ra ngủ. Cuối cùng gió lặng đến mức không một lá cây lay động trên cây bên ngoài tòa lâu đài.

Ngay khi đó giậu tầm xuân bắt đầu mọc lan khắp lâu đài và mỗi năm một cao hơn, cuối cùng mọc phủ dày đặc toàn bộ lâu đài, đến mức không còn nhìn thấy nó đâu nữa. Ngay cả ngọn cờ trên nóc cũng không nhìn thấy. Công chúa được mang tên Hoa Tầm Xuân Xinh Đẹp Đang Ngủ và người ta bắt đầu truyền đi câu chuyện về nàng. Thỉnh thoảng lại có những chàng hoàng tử định bước qua giậu tầm xuân để đến tòa lâu đài, nhưng không sao làm được vì gai dày đặc bám lấy nhau như chúng có tay ấy, nên các chàng trai đã bị mắc kẹt ở đó. Họ không thể nào bứt mình thoát khỏi chỗ đó và đành chịu chết thê thảm.

Sau bao nhiêu năm trôi qua, có một hoàng tử lại đến nước

này một lần nữa và nghe được một ông già kể về giậu hoa tầm xuân. Rất có thể có một tòa lâu đài ở phía sau giậu tầm xuân kia và trong lâu đài có một cô công chúa xinh đẹp tuyệt tên là Hoa Tầm Xuân đã ngủ hàng trăm năm nay rồi cùng với cả nhà vua, hoàng hậu và triều đình. Ông già cũng biết qua người ông của mình rằng có nhiều hoàng tử đã đến và cố đi xuyên qua giậu tầm xuân đó, nhưng họ đều bị mắc kẹt và chết thê thảm.

- Ta không sợ. Ta có ý định đến để gặp công chúa Hoa Tầm Xuân đây – Chàng hoàng tử trẻ nói.

Ông già tốt bụng cố hết sức can ngăn hoàng tử, nhưng chàng ta đã không thèm để ý đến.

Lúc này đã hàng trăm năm trôi qua và cái ngày mà công chúa Hoa Tầm Xuân tỉnh giấc đã đến. Khi hoàng tử đến gần giậu tầm xuân, chàng không thấy gì ngoài những bông hoa xinh đẹp tự động mở đường cho chàng hoàng tử đi qua, rồi đóng lại như một hàng rào. Trong sân của tòa lâu đài, chàng hoàng tử nhìn thấy những con ngựa và những con chó săn đốm đang nằm ngủ. Những con chim bồ câu đậu chót vót trên mái nhà đang chui đầu vào cánh ngủ. Khi đi vào bên trong cung điện, những con ruồi đang ngủ trên tường, người đầu bếp đang còn giơ tay lên như muốn tóm lấy cậu bé hầu bếp và cô gái hầu ngồi ở trước con gà đen cứ như cô ấy sắp vặt lông nó. Khi đi tiếp, hoàng tử thấy cả triều đình đang nằm ngủ trong phòng đại sảnh cùng với nhà vua và hoàng hậu. Đi tiếp nữa, hoàng tử thấy mọi vật trở nên im ắng đến mức có thể nghe thấy cả hơi thở của chính mình.

Cuối cùng hoàng tử đến ngọn tháp và mở cửa dẫn đến một căn phòng nhỏ, trong đó công chúa Hoa Tầm Xuân đang nằm ngủ. Nàng nằm đó mà sắc đẹp vẫn lộng lẫy khiến cho hoàng tử không rời mắt nhìn nàng. Hoàng tử liền cúi người xuống hôn nàng, và khi môi chàng chạm vào môi nàng, thì công chúa Hoa Tầm Xuân mở mắt ra, tỉnh dậy và nhìn chàng âu yếm. Sau đó, hai người đi xuống nhà, thì thấy nhà vua và hoàng hậu cũng đã tỉnh giấc cùng với toàn bộ văn võ bá quan trong triều. Tất cả

đều nhìn nhau ngỡ ngàng. Ngay sau đó những con ngựa trong sân đứng dậy và rùng mình. Những con chó săn nhảy cẫng chung quanh, ve vẩy đuôi. Những chú chim bồ câu trên mái nhà cất đầu dậy khỏi cánh, nhìn quanh và bay khỏi cánh đồng. Những con ruồi trên tường lại tiếp tục bò. Lửa trong nhà bếp lại bừng sáng để nấu thịt ăn. Tiếng rán thịt nghe xèo xèo trở lại và người đầu bếp bạt tai chú bé hầu bếp một cái, khiến chú bé bật tiếng kêu đau, trong khi đó cô hầu vặt xong lông con gà.

Đám cưới hoàng tử lấy công chúa Hoa Tầm Xuân được tổ chức thật linh đình, và hai người sống hạnh phúc với nhau suốt đời./.

* 51 *

CHUYỆN CẬU BÉ BỊ BỎ RƠI

Ngày xửa ngày xưa có một người sống trong rừng đi săn. Khi đi vào trong rừng thì bác ta nghe thấy có tiếng trẻ con khóc, liền lần theo tiếng khóc và cuối cùng đến một cái cây to thì nhìn thấy có một đứa bé ngồi trên ngọn cây. Lúc trước người mẹ nằm ngủ với đứa ở dưới gốc cây thì có một con chim diều hâu nhìn thấy đứa bé nằm trong lòng mẹ nó, nên nó sà xuống, lấy mỏ quắp đứa bé bay lên đặt nó ở trên ngọn cây. Bác ta trèo lên cây và mang đứa bé xuống, rồi nghĩ mình nên mang thằng bé về nhà và nuôi nó cùng với con bé Lena nhà mình mới được.

Bác ta liền bế đứa bé về nhà và hai đứa bé cùng lớn lên với nhau. Tuy nhiên đứa bé được tìm thấy ở trên ngọn cây lại được gọi là Bé Bị Bỏ Rơi bởi vì cậu ta được chim quắp bay đi. Bé Bị Bỏ Rơi và Lena rất yêu thương nhau. Thực ra là chúng yêu nhau đến mức nếu chúng không được thường xuyên gặp và nhìn thấy nhau là chúng trở nên buồn.

Người ở trong rừng có một người đầu bếp già. Một tối, bà ta mang hai chiếc thùng đi lấy nước, và bà ta không chỉ đi ra giếng có một lần, mà là nhiều lần. Lena trông thấy thế mới hỏi:

- Bà Sanna ơi, sao bà lấy nhiều nước thế?

- Cô không được để lộ cho ai bí mật thì tôi mới nói.

Dĩ nhiên Lena hứa là sẽ không kể cho ai nghe cả. Bà đầu bếp nói:

- Sáng sớm ngày mai, khi ông chủ đi săn, tôi sẽ đun sôi nước lên và sẽ quẳng thằng Bé Bị Bỏ Rơi vào nấu.

Sáng sớm hôm sau, người sống trong rừng dậy đi săn, và khi bác ta đi rồi, bọn trẻ vẫn còn nằm trên giường. Lena nói với Bé Bị Bỏ Rơi:

- Nếu cậu không bỏ tớ, tớ cũng sẽ không bỏ cậu.

- Không đời nào – Bé Bị Bỏ Rơi nói

- Thế thì tớ kể cho cậu nghe chuyện này. Đêm hôm qua bà cụ Sanna đã đi lấy rất nhiều nước về nhà và tớ hỏi tại sao bà cụ làm thế thì bà ta nói là nếu tớ không kể chuyện này với ai, bà ấy sẽ nói sự thật cho tớ nghe. Bà ấy bảo là sáng sớm hôm nay khi bố tớ đi săn, bà cụ sẽ đun sôi siêu nước lên, quẳng cậu vào đó nấu thịt ăn. Vậy nhanh chân lên, mặc quần áo vào và chúng ta cùng bỏ đi.

Hai đứa trẻ dậy, mặc quần áo thật nhanh và bỏ đi. Khi nước trong siêu sôi lên, người đầu bếp đi vào buồng ngủ để bắt Bé Bị Bỏ Rơi ném vào nước sôi, nhưng khi đến bên giường thì thấy hai đứa trẻ đã bỏ đi, nên mụ ta vô cùng hoảng hốt.

- Mình biết ăn nói thế nào khi ông chủ về và thấy bọn trẻ đã bỏ đi cơ chứ? Mình nên nhờ người chạy theo chúng và đưa chúng về – Mụ ta nghĩ.

Người đầu bếp phái ba gia nhân chạy theo hai đứa trẻ để mang chúng về, nhưng hai đứa đang ngồi bên bìa rừng và nhìn thấy đám gia nhân từ xa.

- Nếu cậu không bỏ tớ, tớ cũng sẽ không bỏ cậu – Bé Lenan nói.

- Không đời nào – Bé Bị Bỏ Rơi nói.

- Thế thì cậu hãy biến thành bụi hồng đi, còn tớ sẽ là bông hồng trong bụi đó – Bé Lena nói.

Khi ba gia nhân kia đến bìa rừng thì không thấy gì khác ngoài bụi hồng với một bông hồng bé tí trong đó. Không thấy bọn trẻ đâu.

- Chẳng có gì ở đây cả - Bọn họ đi về và kể lại cho người đầu bếp nghe là không thấy gì ngoài một bụi hồng với một bông hồng trong đó. Mụ đầu bếp liền mắng cho họ một trận: "Thật là đồ ngu! Bọn ngươi phải chặt bụi hồng ra làm hai và hái bông hồng về chứ. Thôi nhanh chân lên, đi làm việc đó đi!

Đám gia nhân lại lên đường đi tìm hai đứa trẻ. Nhưng bọn trẻ nhìn thấy chúng từ xa Lena liền nói:

- Nếu cậu không bỏ tớ, tớ cũng sẽ không bỏ cậu.

- Không đời nào – Bé Bị Bỏ Rơi nói.

- Thế thì cậu hãy biến thành một nhà thờ, còn tớ sẽ biến thành một chùm đèn treo ở trong đó – Bé Lena nói.

Khi ba người hầu đến nơi thì không có gì khác ngoài nhà thờ và một chùm đèn trong đó.

- Thật vô tích sự, đi về nhà thôi.

Khi chúng về đến nhà, mụ đầu bếp hỏi họ có thấy gì không thì họ nói là không có gì ngoài có một nhà thờ và một chùm đèn ở trong đó.

- Thật là một bọn ăn hại! – Mụ ta chửi rủa – Tại sao bọn ngươi không phá nhà thờ và mang cái chùm đèn ở bên trong đó về đây, hả!

Lần này đích thân mụ đầu bếp già đi để đuổi bắt bọn trẻ cùng với ba người hầu. Nhưng bọn trẻ nhìn thấy ba người hầu từ xa cùng với mụ đầu bếp đang đi lạch bạch dằng sau.

- Bị Bỏ Rơi ơi, nếu cậu không bỏ tớ, tớ cũng không bỏ cậu.

- Không đời nào – Bé Bị Bỏ Rơi nói.

- Thế thì cậu hãy biến thành cái ao, còn tớ sẽ biến thành con vịt bơi trong đó – Bé Lena nói.

Khi mụ đầu bếp đến thì nhìn thấy có một cái ao, mụ ta liền nằm xuống bên cạnh và uống cạn nước. Nhưng vịt đã bơi thật

nhanh lại, lấy mỏ ngoạm lấy đầu mụ và lôi xuống nước. Mụ phù thủy già bị chết đuối và bọn trẻ cùng nhau đi về nhà. Chúng vô cùng sung sướng, và nếu chúng chưa chết, chắc là chúng vẫn còn sống đấy./.

* 52 *

ÔNG VUA CÓ BỘ RÂU CHIM HÉT

Ngày xưa có một ông vua có một cô con gái xinh đẹp tuyệt trần, nhưng tính tình kiêu kỳ bắc bậc, khiến cho không có anh chàng cầu hôn nào là vừa ý cô cả. Đúng ra là cô nàng đã từ chối tất cả, ngoài ra lại còn chế nhạo họ nữa. Có một lần nhà vua mở đại tiệc và mời tất cả những chàng trai đến tuổi lấy vợ xa gần đến dự. Họ đứng xếp hàng dài theo chức tước và tầng lớp: trước hết là những ông vua, rồi đến công tước, hoàng tử, bá tước và nam tước, cuối cùng đến giới quý tộc nhỏ. Con gái nhà vua được dẫn lần lượt đi xem suốt dọc hàng và cô bới lông tìm vết từng người đến cầu hôn một. Có người đối với cô là quá béo. "Thật đúng là một cái thùng phi!", cô nói. Có người lại quá cao. "Vừa cao lại vừa gầy, trông như một cái que!" Người thứ ba lại lùn quá. "Đã lùn lại còn béo, trông như một cái chum!" Người thứ tư lại xanh xao vàng vọt. "Trông anh ta như một tử thần!" Người thứ năm lại đỏ rự. "Thật đúng là một con gà trống!" Người thứ sáu không đứng thẳng được. "Gỗ tươi được sấy sau lò sưởi có khác!"

Không có người nào là cô ta không bình phẩm, nhưng cô ta chế nhạo một ông vua tốt bụng đứng ở ngay đầu hàng nhất vì ông ta có cái cằm quặp hẳn vào.

- Trời, ông này có cái cằm trông như mỏ con chim hét ấy!- Cô

ta kêu to lên và cười. Từ đó mọi người gọi ông ta là ông vua Râu Chim Hét.

Khi nhà vua thấy là con gái mình không làm được gì, mà chỉ đi chế nhạo mọi người, khinh bỉ tất cả những người đến cầu hôn ở đó, nên ông nổi giận và thề rằng cô con gái của ông sẽ lấy người chồng là một tên ăn mày đầu tiên xuất hiện ở cửa. Mấy ngày sau có một người hát rong đến hát ở ngay dưới cửa sổ để kiếm mấy đồng. Khi nhà vua nghe thấy liền nói:

- Cho hắn lên đây!

Người hát rong mặc quần áo rách rưới, bẩn thỉu bước vào phòng và đứng hát ngay trước mặt nhà vua và cô con gái. Khi hát xong, người hát rong xin mấy xu tiền thưởng.

- Tiếng hát của nhà ngươi làm vui lòng ta lắm, nên ta sẽ gả con gái ta cho nhà ngươi – Nhà vua nói.

Cô con gái nhà vua hoảng sợ, nhưng nhà vua nói:

- Ta đã thề là gả con cho tên ăn mày đầu tiên xuất hiện ở đây và ta sẽ giữ lời.

Cô con gái có phản đối thế nào cũng không ăn thua gì. Ông cho gọi vị mục sư đến và cô con gái nhà vua bắt buộc phải lấy người hát rong. Khi mọi việc xong xuôi, nhà vua nói:

- Bây giờ con ở lại cung điện của ta là không thích hợp nữa rồi vì lúc này con đã vợ của một tên ăn mày. Ta yêu cầu con sẽ đi cùng chồng con.

Người hát rong cầm tay vợ đi và cô con gái vua phải đi bộ. Khi họ đến một khu rừng lớn, cô hỏi:

"Anh hãy nói xem, ai là chủ khu rừng này?"

"Vua Râu Chim Hét sở hữu khu rừng này.

Nếu như lúc đó cô lấy ông ta, có phải nó đã là của cô rồi không."

"Ôi thôi, khốn khổ cái thân tôi! Tôi biết làm gì bây giờ?

Nhẽ ra tôi phải lấy vua Râu Chim Hét. Giá lúc đó tôi biết nhỉ!"

Một lát sau họ đi qua một cánh đồng cỏ và cô lại hỏi:

"Anh hãy nói xem, ai là chủ cánh đồng cỏ này?"

"Vua Râu Chim Hét sở hữu cánh đồng cỏ này.

Nếu như lúc đó cô lấy ông ta, có phải nó đã là của cô rồi không."

"Ôi thôi, khốn khổ cái thân tôi! Tôi biết làm gì bây giờ?

Nhẽ ra tôi phải lấy vua Râu Chim Hét. Giá lúc đó tôi biết nhỉ!"

Sau đó họ đi đến một kinh thành lớn và cô ta lại hỏi:

"Anh hãy nói xem, ai là chủ kinh thành lớn này?"

"Vua Râu Chim Hét sở hữu kinh thành này.

Nếu như lúc đó cô lấy ông ta, có phải nó đã là của cô rồi không."

"Ôi thôi, khốn khổ cái thân tôi! Tôi biết làm gì bây giờ?

Nhẽ ra tôi phải lấy vua Râu Chim Hét. Giá lúc đó tôi biết nhỉ!"

- Tôi thật không hài lòng trước việc này chút nào – Người hát rong nói – Sao nàng lúc nào cũng mong lấy được người chồng khác là thế nào? Thế nàng cho rằng ta không tốt với nàng sao?

Cuối cùng họ đến một túp lều nhỏ. Cô ta nói:

- Ôi, trời! Thật là một ngôi nhà bé tí thế này! Thật không đáng cho một con chuột ở."

Người hát rong trả lời:

- Ngôi nhà này là của ta và của nàng và chúng ta sẽ sống cùng nhau ở đây.

Cô ta phải cúi khom người đi vào lối cửa thấp.

- Thế đám gia nhân đâu? – Cô con gái vua hỏi.

- Đám gia nhân nào? Nàng phải tự làm mọi thứ nếu nàng muốn điều gì đó được thực hiện. Thôi nào hãy nhóm lửa lên ngay và đổ nước vào nồi để nấu bữa ăn đi. Ta mệt lắm rồi.

Nhưng con gái nhà vua có biết gì đến chuyện nhóm lửa hay nấu nướng gì đâu, nên người ăn mày lại phải tự giúp một tay nếu như anh ta muốn làm điều gì đó một cách khá tốt. Sau khi ăn bữa cơm đạm bạc, họ đi ngủ. Nhưng sáng hôm sau, người chồng đánh thức vợ dậy thật sớm vì cô phải chăm sóc công việc nhà cửa. Trong một vài ngày họ sống theo cách đó và cố gắng

thực hiện một cách tốt nhất. Khi mọi thứ trong nhà đã ăn hết, người chồng nói:

- Mình ơi, chúng ta không thể sống tiếp tục theo cách này được nữa. Chúng ta đã ăn hết lương thực rồi, mà lại không kiếm được gì. Mình phải đan rổ rá thôi.

Người chồng đi ra ngoài chặt mấy cành liễu mang về nhà, nhưng lá liễu ráp làm cho hai bàn tay mềm mại của người vợ bị thâm lại.

- Không được rồi. Thôi, em xe chỉ vậy. Có thể em sẽ làm tốt công việc đó.

Cô vợ ngồi xuống guồng xe sợi và cố xe chỉ, nhưng sợi chỉ lại cứng quá khiến cho các ngón tay mềm của cô bị đứt và máu chảy ra.

- Ra vậy, mình chẳng làm được việc gì cả. Ta đã bị hớ khi lấy mình rồi. Thôi, để xem công việc sẽ ra sao khi ta tiến hành việc buôn bán nồi và những dụng cụ bằng đất vậy. Mình phải ra chợ ngồi bán hàng.

Công chúa nghĩ ai ở trong vương quốc của cha mình đi chợ mà nhìn thấy mình ngồi bán hàng, chắc họ sẽ cười nhạo mình đây.

Nhưng không có cách nào để lảng tránh. Công chúa đành phải nghe lời chồng nếu không muốn chết đói. Lần đầu tiên mọi việc diễn ra trôi chảy. Mọi người vui vẻ mua hàng của công chúa vì cô trông đẹp, nên cô đòi bao nhiêu họ cũng trả y như vậy. Thậm chí có người trả tiền cho cô, nhưng không lấy hàng đi theo. Vậy là hai vợ chồng sống sung túc. Sau đó người chồng mua thêm nhiều hàng. Vợ anh ta ngồi trong góc chợ, đặt hàng chung quanh mình để bán. Bỗng có một anh lính kỵ binh say rượu loạng choạng đi tới và ngựa giẫm cả những chiếc nồi đất, vỡ tan. Cô ta bật khóc và sợ đến đờ đẫn cả người.

- Trời ơi, chuyện gì xảy đến với tôi thế này! Chồng tôi sẽ nói gì đây? – Cô kêu lên.

Cô chạy về nhà và kể cho chồng nghe sự việc xảy ra. Người chồng đáp lại:

- Trời ơi, ai lại ngồi trong góc mà bán hàng nồi đất không

chứ? Thôi, không khóc nữa. Ta thấy mình không hợp với những công việc thích hợp. Tôi đã đến lâu đài của nhà vua và hỏi có ai cần người hầu bếp và họ hứa sẽ nhận mình đấy. Để đổi lại, mình sẽ được ăn không phải trả tiền.

Giờ đây con gái nhà vua trở thành người hầu bếp, giúp người đầu bếp với những công việc thấp hèn nhất. Cô khâu trong túi hai cái lọ nhỏ để đựng những thứ đầu thừa đuôi thẹo mang về nhà hai vợ chồng cùng ăn. Một hôm tình cờ người con trai cả của nhà vua làm lễ cưới và người đàn bà tội nghiệp đi lên gác, đứng bên ngoài cửa của phòng đại sảnh và nhìn vào. Khi nến được thắp sáng, khách lần lượt vào, người đi sau lại ăn mặc đẹp hơn người đi trước, và mọi thứ trông thật lộng lẫy. Trong lòng buồn nặng trĩu, công chúa nghĩ về số phận của mình, nguyền rủa cho cái tính kiêu ngạo đã làm cho cô thấy nhục nhã và nghèo túng. Chốc chốc đám người hầu lại quẳng cho cô những miếng thức ăn ngon khi họ mang ra mang vào, và cô có thể ngửi thấy mùi thức ăn bốc lên thơm nức. Cô để những miếng thức ăn vào trong túi và định mang về nhà.

Bỗng người con trai nhà vua đi vào trong bộ đồ nhung lụa và cổ đeo một sợi dây xích vàng. Khi chàng ta nhìn thấy một phụ nữ đẹp đứng ở lối cửa, liền tóm lấy tay để nhảy cùng cô, nhưng cô từ chối. Thật ra cô sợ hãi vì nhìn thấy vua Râu Chim Hét, người đã cầu hôn cô và cô đã từ chối một cách khinh bỉ. Cô cố vùng vẫy nhưng không được vì chàng hoàng tử đã lôi cô vào trong phòng đại sảnh. Khi sợi chỉ khâu các túi lại với nhau bị đứt, hai chiếc lọ rơi xuống, làm cho xúp và thức ăn bắn lung tung khắp sàn nhà. Mọi người nhìn thấy đã phá lên cười và chế nhạo cô. Cô công chúa vô cùng hổ thẹn, muốn chui sâu xuống đất. Cô chạy vội ra ngoài cửa, cố thoát thân, nhưng có người đã chạy kịp theo cô lên cầu thang và đưa cô trở lại. Khi nhìn vào người đó, thì chính đó là vua Râu Chim Hét. Ông nói một cách ôn tồn:

- Nàng đừng sợ. Ta và người hát rong sống với nàng trong túp lều tồi tàn chỉ là một người mà thôi. Ta đã cải trang như

vậy chỉ vì ta yêu nàng, và ta cũng là người lính kỵ binh say rượu cưỡi ngựa giẫm vỡ những chiếc nồi của nàng. Ta làm tất cả những điều đó để làm cho nàng bớt tình kiêu kỳ và trừng phạt nàng vì thói hỗn hào mà nàng cư xử với ta.

Công chúa khóc nức nở và nói:

- Tôi đã sai và không xứng đáng làm vợ chàng.

Nhưng vua Râu Chim Hét nói:

- Bình tĩnh lại. Những ngày tồi tệ đã qua rồi. Giờ chúng ta làm lễ cưới.

Các cô hầu phòng đến mặc cho công chúa những bộ quần áo đẹp lộng lẫy và người cha đến cùng toàn bộ văn võ bá quan trong triều đình. Tất cả đều chúc công chúa hạnh phúc với vua Râu Chim Hét. Mọi người tận hưởng niềm vui, còn tôi mong rằng tôi và các bạn cũng có mặt trong buổi lễ cưới đó./.

* 53 *

NÀNG BẠCH TUYẾT

Ngày xửa ngày xưa, vào giữa mùa đông khi những bông tuyết rơi như những chiếc lông chim bay từ trên trời xuống, hoàng hậu ngồi may áo bên cửa sổ, có khung cửa làm bằng gỗ mun đen nhánh. Khi đang khâu và mải ngắm nhìn tuyết rơi ra ngoài cửa sổ nên hoàng hậu đã châm kim vào ngón tay và ba giọt máu rơi xuống tuyết. Màu đỏ trông thật đẹp trên nền tuyết trắng khiến cho hoàng hậu nghĩ rằng ước gì mình có một đứa con trắng như tuyết, đỏ như máu và đen như gỗ mun của khung cửa sổ!

Ngay sau khi hoàng hậu sinh hạ được một công chúa trắng như tuyết, đỏ như máu và đen như gỗ mun, do vậy công chúa

được đặt tên là Bạch Tuyết, và sau khi nàng ra đời thì mẹ mình cũng qua đời. Một năm trôi qua, nhà vua đi bước nữa, lấy một người đàn bà tuyệt đẹp, nhưng kiêu kỳ. Bà ta không tha thứ cho bất cứ kẻ nào dám cạnh tranh với sắc đẹp của bà ta. Bà có một cái gương thần và thường thường đứng trước gương, soi vào và hỏi:

"Gương kia treo ở trên tường,
Ai là người đẹp nhất trên thế gian này?"

Gương trả lời:

"Hoàng hậu là người đẹp nhất."

Nghe thấy thế, hoàng hậu thỏa mãn tấm lòng vì bà biết gương luôn nói thật.

Cùng lúc ấy, Bạch Tuyết lớn lên và ngày một đẹp ra. Khi nàng bảy tuổi, nàng đẹp như trăng rằm và còn đẹp hơn cả hoàng hậu. Một hôm hoàng hậu hỏi gương:

"Gương kia treo ở trên tường,
Ai là người đẹp nhất trên thế gian này?"

Gương trả lời:

"Sắc đẹp của hoàng hậu đã là hiếm có,
Nhưng nàng Bạch Tuyết lại còn đẹp gấp muôn lần."

Hoàng hậu rùng mình, mặt giận tím vì ghen tức. Từ đó trở đi, sự căm ghét của bà ta đối với Bạch Tuyết ngày một tăng, đến mức mỗi khi nhìn thấy Bạch Tuyết là trái tim bà ta lại đập thình thịch trong lồng ngực. Chẳng khác gì cỏ dại, lòng ghen tức và kiêu ngạo của hoàng hậu trở nên cuồng điên khiến cho bà ta đứng ngồi không yên. Cuối cùng bà ta cho gọi một người thợ săn đến và bảo:

- Hãy mang con bé vào trong rừng. Ta không muốn nhìn thấy nó nữa. Nhà ngươi hãy giết chết nó đi và mang phổi và gan của nó về đây cho ta xem có đúng nhà ngươi làm thế không.

Người thợ săn vâng lệnh và dẫn nàng Bạch Tuyết vào sâu trong rừng, nhưng khi anh ta rút dao săn ra và định đâm vào trái tim thơ ngây của Bạch Tuyết, thì nàng cất tiếng khóc và nói:

- Anh thợ săn ơi, hãy tha mạng sống cho tôi, để tôi chạy vào

trong rừng và sẽ không bao giờ quay trở lại nhà nữa.

Vì Bạch Tuyết đẹp quá nên người thợ săn tỏ lòng thương và nói:

- Thôi, cô bé đáng thương hãy đi đi!

Rồi anh ta nghĩ thú dữ sẽ ăn thịt cô bé thôi. Nghĩ đến đó, lòng anh ta trở nên nhẹ nhõm. Ngay lúc đó có một con lợn lòi chạy qua và anh ta đã đâm chết nó, moi phổi và gan của nó ra, mang về cho hoàng hậu để chứng minh là đứa bé đã bị giết chết. Đầu bếp ra lệnh luộc những thứ đó lên, cho muối vào. Mụ hoàng hậu độc ác ăn và nghĩ mình đã ăn phổi và gan của Bạch Tuyết.

Trong khi đó cô bé tội nghiệp lang thang ở trong rừng rậm. Khi nhìn lên lá cây, cô hoảng sợ và không biết phải làm gì, liền bỏ chạy qua những hòn đá sắc nhọn và những bụi cây gai. Thỉnh thoảng có những con thú dữ rượt đuổi theo, nhưng chúng không làm hại cô. Cô chạy bán sống bán chết cho đến lúc trời gần tối thì nhìn thấy có một túp lều nhỏ và đi vào nghỉ chân. Mọi thứ đều nhỏ xíu, đẹp và ngăn nắp không thể chê vào đâu được. Có một cái bàn con trên phủ khăn trắng và có bảy sẵn bảy cái đĩa. Bên cạnh mỗi cái đĩa có một cái thìa con, và còn có bảy cái dĩa, con dao và ly nhỏ nữa. Có bảy cái giường được xếp thành một hàng sát ngay tường trên phủ những tấm khăn trải trắng như tuyết. Đang đói và khát quá, Bạch Tuyết ăn mỗi đĩa một ít rau và bánh mì và uống một hớp rượu vang trong mỗi ly nhỏ, vì cô không muốn ăn hết ăn hết phần của một người. Ăn uống xong, cô mệt quá nên muốn nằm thử lên những chiếc giường, nhưng không chiếc giường nào vừa cả: có cái thì quá dài, có cái lại quá ngắn, nhưng cuối cùng cô cũng tìm được cái giường thứ bảy là vừa vặn với mình. Thế là cô nằm lên đó, đọc kinh và lăn ra ngủ.

Khi bên ngoài trời đã tối mịt, những chủ nhân của túp lều trở về. Đó là bảy chú lùn đang dùng xẻng và cuốc chim để đào bới khoáng sản. Họ thắp bảy ngọn nến nhỏ lên và khi cả nhà sáng bừng lên thì họ nhìn thấy có người ở đó, vì không có thứ nào để đúng chỗ y nguyên như trước khi họ rời khỏi nhà.

- Ai ngồi lên ghế của tôi? – Chú lùn thứ nhất nói.
- Ai ăn đĩa của tôi? – Chú lùn thứ hai nói.
- Ai ăn bánh mì của tôi? – Chú lùn thứ ba nói.
- Ai ăn rau của tôi? – Chú lùn thứ tư nói.
- Ai dùng đĩa của tôi? – Chú lùn thứ năm nói.
- Ai cắt bằng dao của tôi? – Chú lùn thứ sáu nói.
- Ai uống ly của tôi? – Chú lùn thứ bảy nói.

Chú lùn thứ nhất liền nhìn quanh và nhận thấy khăn trải giường của mình bị nhăn nhúm, nên nói:

- Ai ngủ trên giường của tôi?

Những chú lùn khác chạy đến giường của mình và kêu to lên:

- Có ai đã ngủ trên cả giường của tôi!

Khi chú lùn thứ bảy nhìn vào giường của mình thì thấy nàng Bạch Tuyết đang nằm ngủ. Chú liền gọi những người kia lại và tất cả đều ngỡ ngàng đến nỗi chạy đi tìm bảy cây nến nhỏ để có nhiều ánh sáng chiếu vào Bạch Tuyết hơn.

- Ôi, trời ơi! Một cô gái đẹp quá!

Các chú lùn vô cùng sung sướng, nên họ không muốn đánh thức cô dậy. Họ để cho cô ngủ trên giường, trong khi đó chú lùn thứ bảy cứ lần lượt ngủ trên giường của những chú lùn kia mỗi người một tiếng đồng hồ cho đến khi đêm qua đi. Đến sáng nàng Bạch Tuyết tỉnh dậy và khi nhìn thấy bảy chú lùn, nàng sợ quá, nhưng họ lại vui vẻ hỏi: "Tên nàng là gì?".

- Tên em là Bạch Tuyết.
- Điều gì khiến nàng lại đến đây? – Những chú lùn hỏi tiếp.

Nàng kể lại chuyện mụ dì ghẻ đã rắp tâm giết hại nàng như thế nào và người thợ săn đã cứu mạng nàng ra sao và việc nàng đã chạy suốt cả một ngày đường cho đến cuối cùng đã phát hiện ra túp lều của họ.

Các chú lùn nói:

- Nếu nàng trông nhà cho chúng ta, nấu nướng và dọn dẹp giường chiếu, giặt giũ, may vá và giữ cho mọi vật trong nhà được ngăn nắp thì nàng có thể ở lại với chúng ta và chúng ta sẽ dành cho nàng mọi thứ.

- Được, với tất cả tấm lòng của em – Bạch Tuyết trả lời.

Vậy là nàng Bạch Tuyết đã ở lại với các chú lùn và giữ gìn nhà cửa gọn gàng ngăn nắp. Buổi sáng các chú lùn đi vào núi để tìm kiếm khoáng sản và vàng. Buổi tối họ trở về, cơm canh đã sẵn sàng. Ban ngày Bạch Tuyết ở nhà một mình, nên các chú lùn dặn dò cẩn thận.

- Hãy đề phòng mụ dì ghẻ của nàng đấy. Mụ ta sớm sẽ biết được là nàng ở đây, nên đừng có để ai vào nhà, nghe chưa?

Vì mụ dì ghẻ tin là mình đã ăn gan và phổi của Bạch Tuyết, nên mụ ta hoàn toàn nghĩ rằng mụ ta là người đẹp nhất trên vương quốc này. Mụ ta đi ra gương và hỏi:

"Gương kia, ngươi ở trên tường,
Ai là người đẹp nhất trên vương quốc này?"
Gương đáp lại:
"Sắc đẹp của hoàng hậu là hiếm trên đời ,
nhưng ở trong núi, nơi bảy chú lùn sống,
Có nàng Bạch Tuyết ngày càng xinh tươi,
và tôi phải nói nàng muôn phần đẹp hơn ở vương quốc này."

Hoàng hậu hoảng sợ vì mụ ta biết gương không bao giờ nói dối. Như vậy là người thợ săn đã lừa dối mụ và Bạch Tuyết vẫn còn sống.Một lần nữa mụ ta lại rắp tâm giết chết nàng Bạch Tuyết. Chừng nào nàng Bạch Tuyết còn là người đẹp nhất trên vương quốc này thì lòng ghen tức của mụ hoàng hậu khiến cho mụ ăn ngủ không yên. Cuối cùng mụ ta nghĩ ra một âm mưu. Mụ ta vẽ mặt và mặc quần áo như một mụ già bán hàng rong để không ai nhận ra. Sau đó mụ ta vượt qua bảy ngọn núi và đến túp lều của bảy chú lùn. Mụ ta gõ cửa và gọi:

- Ai mua hàng đẹp ra mua!

Nàng Bạch Tuyết nhìn ra ngoài cửa sổ và gọi:

- Chào bà, bà cụ bán gì vậy?

- Ta bán những hàng đẹp lắm! Những sợi dây lưng đủ màu sắc! – Mụ ta nói và lấy ra một sợi dây đăng-ten bằng lụa, có nhiều màu.

Bạch Tuyết nghĩ mình có thể cho bà cụ này vào nhà được, rồi

nàng gỡ then cửa và mua một sợi dây đẹp.

- Chà chà, cháu ơi! Sao cháu đeo thế, xấu lắm! Lại đây ta buộc cho cháu một lần cho đúng nào – Mụ ta nói.

Nàng Bạch Tuyết không nghi ngờ gì sất nên nàng đã đứng để cho mụ ta thắt dây lưng mới cho mình. Nhưng mụ ta đã thắt nhanh và chặt quá, khiến cho Bạch Tuyết không thể thở được và ngã lăn ra như bị chết rồi.

- Hừm, nhà người từng là kẻ đẹp nhất trên vương quốc này, nhưng giờ thì không nhé! – Mụ ta nói và rảo cẳng bỏ đi.

Một lát sau đến giờ bữa cơm tối, các chú lùn về nhà. Họ vô cùng sợ hãi khi thấy nàng Bạch Tuyết thân yêu nằm trên đất. Nàng không nhúc nhích và dường như đã chết. Họ bế nàng lên và khi phát hiện ra nàng bị buộc dây lưng chặt quá nên họ liền cắt đứt dây. Ngay lập tức nàng đã thở được và một lúc sau nàng hoàn toàn sống lại. Khi các chú lùn nghe kể lại sự tình, họ liền nói:

- Mụ già bán hàng rong đó không ai khác mà chính là mụ hoàng hậu độc ác đó! Hãy cảnh giác, đừng có cho ai vào nhà khi chúng tôi không có nhà!

Khi mụ hoàng hậu về đến nhà, liền đi đến gương và hỏi:

"Gương kia, ngươi ở trên tường,
Ai là người đẹp nhất trên vương quốc này?"

Chiếc gương trả lời như thường lệ:

"Sắc đẹp của hoàng hậu là xưa nay hiếm,
nhưng trong núi, nơi có các chú lùn sống,
có nàng Bạch Tuyết ngày càng xinh tươi,
và tôi phải nói nàng muôn phần đẹp hơn ở vương quốc này."

Nghe thấy thế, mụ ta vô cùng đau khổ đến mức máu dồn hết về tim, vì mụ ta nhận ra là nàng Bạch Tuyết đã sống lại.

- Lần này ta phải nghĩ ra một âm mưu sẽ giết chết ngay nó mới được - Mụ ta nói. Rồi bằng ma thuật, mụ ta làm ra một chiếc lược có tẩm thuốc độc. Rồi mụ ta lại cải trang làm một mụ già, vượt qua bảy núi đến túp lều của bảy chú lùn. Mụ ta gõ cửa và gọi:

- Ai mua hàng đẹp ra mua!

Bạch Tuyết nhìn ra ngoài cửa sổ và nói:

- Mụ đi đi! Ta không được phép cho ai vào nhà đâu.

- Nhưng chắc cháu được phép nhìn chứ – Mụ già nói và lấy ra một cái lược đã tẩm thuốc độc và giơ lên trên không. Chiếc lược hấp dẫn cô gái ghê gớm, không sao cưỡng lại được và nàng đã mở cửa. Sau khi họ đồng ý về giá cả, mụ già nói:

- Nào, để ta chải tóc cho cháu một lần nào.

Nàng Bạch Tuyết tội nghiệp không suy nghĩ đắn đo gì sất và để cho mụ già chải tóc cho mình. Chiếc lược vừa chạm vào tóc thì chất độc đã có hiệu quả ngay và cô gái ngã lăn ra đất, nằm bất tỉnh nhân sự.

- Hừm, nhà ngươi đẹp tuyệt trần! Nhưng giờ cũng toi đời rồi! – Mụ già độc ác nói và bỏ đi.

Cũng may lúc đó đã gần tối nên đã đến giờ bảy chú lùn phải về nhà. Họ về đến nhà và thấy nàng Bạch Tuyết nằm ở dưới đất như đã chết, họ liền nghi ngay mụ dì ghẻ và nhìn quanh. Ngay khi tìm thấy cái lược có tẩm thuốc độc, họ liền lấy ra và nàng Bạch Tuyết ngay tức thì đã tỉnh lại. Nàng kể lại chuyện đã xảy ra và họ cảnh báo nàng một lần nữa là phải cảnh giác và không được mở cửa cho bất cứ ai vào.

Cùng lúc ấy, mụ hoàng hậu về đến nhà và đi đến chiếc gương và hỏi:

"Gương kia, ngươi ở trên tường,
Ai là người đẹp nhất trên vương quốc này?"

Chiếc gương đáp lại như lần trước:

"Sắc đẹp của hoàng hậu là xưa nay hiếm,
nhưng ở trong núi, nơi có bảy chú lùn sống,
có, nàng Bạch Tuyết ngày càng xinh tươi,
và tôi phải nói rằng nàng muôn phần đẹp hơn ở vương quốc này."

Nghe thấy thế, mụ hoàng hậu run bắn người lên và nổi giận lôi đình.

- Bạch Tuyết phải chết! – Mụ hét lên – Thậm chí nếu như ta

có mất mạng đi chăng nữa.

Sau đó mụ ta đi vào một phòng cấm, không ai được lui tới. Mụ ta vào làm một quả táo độc chết người. Bên ngoài quả táo trông rất đẹp, trông nửa trắng nửa hồng như đôi má. Ai nhìn thấy cũng bị hấp dẫn, muốn ngoạm một miếng và sẽ lăn ra chết liền. Khi quả táo đã sẵn sàng, mụ hoàng hậu vẽ mặt và mặc quần áo cải trang làm một mụ nông dân già và vượt qua bảy ngọn núi đến túp lều của bảy chú lùn. Khi mụ ta gõ cửa, Bạch Tuyết thò đầu ra ngoài cửa sổ và nói:

- Tôi không được phép cho ai vào nhà đâu. Bảy chú lùn cấm tôi làm thế.

- Không sao – mụ ta trả lời – Ta muốn bán tống bán tháo chỗ táo này ấy mà. Ta cho con một quả làm quà nhé.

- Không đâu. Cháu không được phép nhận bất cứ cái gì của ai.

- Chắc cháu sợ bị ăn phải thuốc độc chứ gì? Trông đây này, ta cắt quả táo ra làm hai, cháu ăn phần đỏ, còn ta ăn phần trắng nhé.

Tuy nhiên quả táo được làm khéo đến mức chỉ có phần đỏ là bị tẩm thuốc độc. Nàng Bạch Tuyết thèm ăn quả táo đẹp đến mức khi nàng nhìn thấy mụ già đó ăn nửa kia, nàng không thể kiềm chế được liền giơ tay ra đón lấy nửa có tẩm thuốc độc. Ngay khi nàng cắn một miếng đã ngã lăn ra đất chết liền. Mụ hoàng hậu nhìn nàng với cặp mắt độc ác, rồi phá lên cười và nói:

- Trắng như tuyết, đỏ như máu, đen như gỗ mun! Lần này bọn lùn kia đừng hòng mà cứu sống được nhà ngươi nhé!

Về đến nhà, mụ ta chạy ngay đến cái gương, hỏi:

"Gương kia, ngươi ở trên tường,

Ai người đẹp nhất trên vương quốc này?"

Chiếc gương cuối cùng nói:

"Hoàng hậu là người đẹp nhất"

Vậy là lòng dạ ghen tức của mụ hoàng hậu được thỏa mãn tràn trề.

Đến tối khi bảy chú lùn về đến nhà thì thấy nàng Bạch Tuyết

nằm ở dưới đất. Trên môi nàng không còn hơi thở. Nàng đã chết. Họ bế nàng lên để xem có tìm được chất độc nào không. Họ cởi quần áo của nàng ra, chải tóc cho nàng và tắm cho nàng bằng nước lã và rượu vang, nhưng không có tác dụng gì. Nàng Bạch Tuyết yêu quí của họ đã chết rồi. Họ đặt nằng nằm trên chiếc kiệu khiêng áo quan, rồi tất cả bảy chú lùn ngồi xuống, khóc than thống thiết. Họ khóc trong ba ngày liền, và khi họ chuẩn bị sắp mang nàng đi chôn thì nàng trông như vẫn còn sống và đôi má vẫn còn hồng tươi, nên họ nói:

- Chúng ta không thể nào chôn nàng trong lớp đất dơ dáy được.

Ngược lại, họ làm một chiếc quan tài bằng thủy tinh trong suốt để mọi người có thể chiêm ngưỡng nàng từ mọi phía. Sau đó họ đặt nàng vào đó và viết tên nàng bằng chữ vàng lên đó, thêm câu nói rằng nàng là công chúa. Họ khiêng chiếc quan tài lên đỉnh núi, và từ đó trở đi, họ cắt cử nhau ngày nào cũng có một người ngồi canh gác xác của nàng. Có những con vật cũng đến và thương khóc cho nàng Bạch Tuyết. Có một con cú, rồi đến một con quạ và cuối cùng là một con chim bồ câu. Nàng Bạch Tuyết nằm trong chiếc quan tài qua hàng bao năm nhưng không bị thối rữa. Đúng ra trông nàng như đang nằm ngủ, vì nàng vẫn còn trắng như tuyết, đỏ như máu và tóc nàng vẫn đen như gỗ mun.

Rồi một ngày kia, tình cờ có một hoàng tử đi vào trong rừng, và khi chàng đến túp lều của những chú lùn thì chàng quyết định ở lại qua đêm. Sau đó chàng đi lên núi và nhìn thấy chiếc quan tài có nàng Bạch Tuyết xinh đẹp nằm trong đó. Sau khi đọc xong những chữ vàng viết trên đó, chàng hoàng tử nói với các chú lùn:

- Hãy để lại chiếc quan tài này cho tôi, các vị muốn lấy bao nhiêu tiền tôi cũng trả.

Các chú lùn trả lời:

- Có các vàng chúng tôi cũng không đánh đổi đâu.

- Vậy hãy tặng cho ta vậy, vì ta không thể tiếp tục sống khi

không được nhìn thấy nàng Bạch Tuyết. Ta sẽ trân trọng nàng và ấp ủ nàng như người yêu dấu của ta.

Nghe thấy hoàng tử nói với một tấm lòng nhiệt thành, các chú lùn đức hạnh đã tỏ lòng thương chàng và đưa cho hoàng tử chiếc quan tài đó. Hoàng tử ra lệnh cho đám người hầu khiêng chiếc quan tài đi, nhưng họ vấp phải các gốc cây, loạng choạng, và cái xóc đó đã làm cho liều thuốc độc trong quả táo mà nàng Bạch Tuyết ăn phải đã rơi ra khỏi họng. Ngay một lúc sau đó, nàng mở mắt, nâng nắp quan tài lên, ngồi dậy và sống lại.

- Ôi, lạy Chúa! Tôi ở đâu thế này! – Nàng kêu lên.

Hoàng tử vui sướng quá, nói:

- Nàng ở bên ta – Rồi chàng kể cho nàng Bạch Tuyết nghe những gì đã xảy ra. Sau đó chàng nói – Ta yêu nàng hơn tất cả những gì có trên đời này. Nàng hãy cùng ta về tòa lâu đài của cha ta. Ta muốn nàng là vợ của ta.

Nàng Bạch Tuyết thấy chàng hoàng tử chân thành, nên nàng đã đi cùng và đám cưới của họ được tổ chức lộng lẫy, linh đình.

Mụ dì ghẻ của nàng Bạch Tuyết được mời đến dự đám cưới. Mụ ta mặc quần áo đẹp và đến trước gương hỏi:

"Gương kia, ngươi ở trên tường,
Ai người đẹp nhất trên vương quốc này?"

Chiếc gương trả lời:

"Sắc đẹp của hoàng hậu xưa nay hiếm,
nhưng nàng Bạch Tuyết còn muôn phần đẹp hơn."

Mụ dì ghẻ độc ác buột miệng rủa thật to và vô cùng sợ hãi, không còn biết làm thế nào nữa. Thoạt đầu mụ ta không muốn đi dự đám cưới, nhưng mụ không sao yên lòng vì rất muốn nhìn thấy hoàng hậu trẻ. Khi đi vào phòng, mụ nhận ra ngay nàng Bạch Tuyết. Mụ hoàng hậu độc ác sợ quá đến nỗi đứng không nhúc nhích. Những chiếc dép sắt đang được nung đỏ trên lửa và mang đến cho mụ ta đi. Cuối cùng mụ ta đánh phải xỏ chân vào và nhảy cho đến khi lăn ra chết./.

* 54 *

CHUYỆN CHIẾC BA LÔ, CÁI MŨ VÀ CHIẾC TÙ VÀ

Ngày xửa ngày xưa một nhà có ba anh em cứ ngày càng một sa sút, nghèo nàn. Cuối cùng nỗi thống khổ của họ trở nên vô cùng xấu đến mức chẳng còn gì để ăn và họ đang chết đói.

- Anh em mình không thể kéo dài mãi cuộc sống như thế này được nữa rồi. Chúng mình nên đi chu du thiên hạ xem có thể thay đổi được vận may không.

Thế là họ lên đường. Họ đi qua cánh đồng cỏ xanh rờn, nhưng chẳng gặp được điều gì may mắn. Một hôm họ đến một cánh rừng rậm, ở giữa rừng có một ngọn núi. Khi đi đến gần họ mới phát hiện ra đó là ngọn núi bạc.

- Giờ ta đã tìm được vận may mà bấy lâu nay ta tìm kiếm rồi – Người anh cả nói – Ta không muốn gì khác nữa.

Anh ta vơ lấy vơ để chỗ bạc đó càng nhiều càng tốt, rồi quay đầu đi về nhà. Nhưng những người em trai lại nói:

- Nhưng chúng ta còn mong có được điều may mắn hơn cả bạc ấy chứ.

Hai người em thật ra không động gì đến chỗ bạc đó và đi tiếp. Họ đi được vài ngày thì đến một ngọn núi toàn vàng. Người anh thứ dừng lại, suy nghĩ đắn đo, vẫn còn ngập ngừng.

- Anh phải làm gì bây giờ? Anh sẽ lấy đủ vàng để sống hết đời hay lại đi tiếp hả em?

Cuối cùng anh ta quyết định nhét đầy túi toàn vàng, rồi nói lời tạm biệt với người em út, và đi về nhà. Nhưng người em trai út lại nói:

- Bạc và vàng chẳng có ý nghĩa gì đối với em cả. Em không từ bỏ vận may của mình đâu. Nhỡ đâu em lại bắt gặp điều gì đó tốt đẹp hơn thì sao.

Anh ta đi tiếp và sau ba ngày anh ta đến một khu rừng lớn hơn gấp nhiều lần so với những cánh rừng kia. Nó trải rộng mênh mông bạt ngàn. Vì không kiếm được gì để ăn và uống, anh ta sắp bị quỵ nên quyết định trèo lên cây để tìm xem mình có nhìn thấy nơi cuối cánh rừng không. Nhưng không có gì khác ngoài những ngọn cây trải xa mút tầm mắt. Bụng đói cồn cào, anh ta trèo xuống và tự nhủ: "Ước gì mình có cái gì đó để nhét đầy bụng dù chỉ một lần thôi!" Khi anh ta xuống đến gốc cây, anh ta ngỡ ngàng khi thấy có một cái bàn bày đầy thức ăn, hương thơm ngào ngạt cả mũi.

- Lần này ước muốn của mình đã được đền đáp kịp thời.

Không cần hỏi ai đã mang thức ăn và ai đã nấu cho mình, anh ta tiến lại và ăn lấy ăn để ngon lành cho đến khi no kềnh bụng. Ăn xong anh ta nghĩ nếu mình mà để cả bàn thức ăn này giữa rừng cho nó thiu thối thì thật đáng xấu hổ. Nghĩ thế, anh ta liền gói lại gọn gàng và nhét vào ba lô, rồi đi tiếp. Đến tối khi bụng lại thấy đói, anh ta quyết định ăn chỗ thức ăn gói trong khăn trải bàn. Sau khi trải khăn ra đất, anh ta nói: "Ước gì khăn lại đầy thức ăn ngon." Chưa nói xong lời cầu mong thì thức ăn ngon nhất đã bày đầy trên khăn trải bàn.

- Giờ mình đã nhận ra thức ăn đã được nấu trong nhà bếp nào rồi. Nhà ngươi còn quý giá hơn cả ngọn núi bạc và vàng kia.

Anh ta đã thật sự thấy được chiếc khăn trải bàn thần kia. Nhưng chiếc khăn không đủ để cho anh ta trở về nhà và ổn định cuộc sống. Ngược lại, anh ta muốn đi tiếp khắp thiên hạ để tìm kiếm vận may. Một tối, khi đi qua một cánh rừng vắng vẻ, anh ta gặp một người thợ đốt than, muội than bám đầy người. Người đốt than đang chuẩn bị bữa ăn với những củ khoai tây nướng trên bếp lửa.

- Xin chào anh chim hét – Người lữ khách nói – Công việc làm ăn ở nơi thanh vắng này như thế nào?

- Ngày nào cũng như ngày nào – Người đốt than trả lời – và đêm nào cũng chỉ có độc một món, đó là khoai tây nướng. Anh có muốn ăn vài củ không? Tôi mời anh mà.

- Không, cảm ơn – Người lữ khách nói – Tôi không muốn ăn mất phần của anh. Anh không phải là người tin cậy vào khách, nhưng nếu anh cho tôi nghỉ chân, tôi xin mời anh một bữa cơm.

- Nhưng thế ai đứng ra nấu nướng cho anh? Tôi thấy hình như anh không mang theo gì thì phải, mà tôi chẳng thấy có một ai quanh quẩn đây có thể mang cho anh thứ gì đó để ăn cả - Anh đốt than trả lời.

- Cứ cho là thế đi, vậy mà anh vẫn có một bữa ăn thịnh soạn mà anh chưa từng được ăn đấy – Người lữ khách nói, rồi lấy khăn trải bàn ở trong ba lô ra và trải ra đất, nói:

- Bàn ơi, hãy bày thức ăn ra đi!

Ngay lập tức có thịt luộc và rán nóng hôi hổi cứ như vừa mới được mang từ trong bếp ra ấy. Người đốt than há hốc mồm ngạc nhiên, nhưng cũng không phải được mời đến câu thứ hai, anh ta đã ăn rồi. Cứ thế anh ta nhồm nhoàm tống những miếng thịt to bự vào cái miệng đen ngòm. Khi đã uống no nê, anh chàng đốt than mới nhăn nhở cười và nói:

- Này, chiếc khăn bàn của anh làm tôi ưng ý quá. Một vật như thế đối với tôi ở trong rừng thế này thật hoàn hảo, vì không có ai nấu nướng cho mình ăn. Tôi xin đề nghị ta trao đổi: trong góc nhà có treo một cái ba lô của một người lính già. Rõ ràng đấy chỉ là một vật cũ kỹ tầm thường, nhưng nó lại có phép thần đấy. Do tôi không cần đến nữa, tôi xin đổi cho anh lấy cái khăn trải bàn của anh, có được không?

- Trước tiên tôi phải được biết cái ba lô đó có phép thần gì đã - Du khách trả lời.

- Để tôi nói cho mà nghe nhé – Người đốt than nói – Nếu anh gõ nhẹ vào ba lô, một hạ sĩ sẽ xuất hiện với sáu người lính được trang bị từ đầu đến chân và nếu anh phát ra bất cứ lệnh nào thì những người lính đó cũng sẽ tuân theo và thực hiện.

- Theo tôi thế là được. Đồng ý. Chúng ta hãy đổi cho nhau – Du khách nói.

Du khách đưa cho người đốt than tấm khăn trải bàn, rồi lấy chiếc ba lô treo trên móc, quàng qua vai và chào tạm biệt. Đi

được một quãng anh ta quyết định thử xem cái ba lô có phép mầu đó không. Anh ta liền gõ nhẹ vào ba lô và ngay lập tức sáu người lính vạm vỡ xuất hiện và người hạ sĩ nói:

- Thưa ông chủ cần gì ạ?

- Ta muốn các người hãy đi lại chỗ anh chàng đốt than ngay lập tức và đòi hắn phải trả cho ta cái khăn trải bàn thần.

Bọn lính liền quay ngoắt về bên trái và anh ta còn chưa kịp hiểu sự việc ra sao thì đã thấy những tên lính quay lại với chiếc khăn trải bàn mà họ thu lại được từ người đốt than mà không hề gì. Lúc này du khách ra lệnh cho họ lui vào nghỉ trong ba lô và anh ta lại lên đường, hy vọng điềm may sẽ còn đến với anh ta sáng sủa hơn. Lúc mặt trời lặn, anh ta lại gặp một anh thợ đốt than khác đang thổi cơm.

- Anh có muốn tham gia với tôi không? – Anh chàng nhọ nhem hỏi – Chúng ta ăn khoai tây với muối, nhưng không có mỡ đâu. Muốn ăn thì ngồi xuống cạnh tôi đây.

- Không, cảm ơn. Lần này tôi mời anh – Nói xong, lữ khách trải khăn bàn xuống đất. Một lát sau đã có vô khối các món sơn hào hải vị bày trên chiếc khăn. Hai người ăn uống cùng nhau, vô cùng vui vẻ. Sau bữa ăn, người thợ đốt than nói:

- Trên cái giá ở đằng kia có một cái mũ cà tàng, nhưng lại có phép thần. Ai mà đội vào và xoay tròn trên đầu, những phát đạn đại bác sẽ bắn ra, cứ mười hai phát một lượt cùng một lúc. Không gì có thể chịu đựng được điều đó, vì nó có thể tàn phá tất cả những gì trước mặt. Cái mũ đó không còn có ích cho tôi nữa nên tôi rất muốn trao đổi với anh để lấy cái khăn trải bàn.

- Đồng ý – Lữ khách trả lời. Anh ta cầm mũ đội lên đầu và để chiếc khăn trải bàn lại. Nhưng vừa mới đi được một quãng, anh ta liền gõ nhẹ vào chiếc ba lô và những người lính lại đòi lại được ngay cái khăn trải bàn. Anh ta liền nghĩ: "Hết điều may này đến điều may khác. Chắc vận may của mình chưa hết đâu." Bản năng không lừa dối anh ta.

Sau đó anh ta lại lên đường đi tiếp và gặp một anh thợ đốt than thứ ba. Anh này mời lữ khách ăn khoai mà không có mỡ,

cũng giống như những người kia. Một lần nữa lữ khách mời người đốt than ăn thỏa thích một bữa ăn trên chiếc khăn trải bàn thần của mình, và anh thợ đốt than ăn sướng quá liền gạ đổi chiếc khăn lấy một cái tù và. Chiếc tù và này có phép thuật rất khác so với phép mầu nhiệm của chiếc mũ. Ngay khi thổi tù và lên, thì liền lúc đó tất cả những bức tường thành và những pháo đài sẽ đổ sụp xuống thành đống gạch vụn và rồi tất cả những thành phố và làng mạc sẽ bị san bằng. Dĩ nhiên lữ khách đó không ngần ngại gì mà không đổi chiếc khăn trải bàn để lấy cái tù và đó. Nhưng rồi ngay sau đó, anh ta lại sai binh lính lấy lại chiếc khăn bàn. Cuối cùng anh ta đã tích luỹ được ba thứ, đó là chiếc ba lô, cái mũ và cái tù và.

- Giờ đây ta đã thỏa mãn và đến lúc phải trở về xem các anh trai mình làm ăn ra sao.

Về đến nhà, anh ta thấy các người anh đã xây một ngôi nhà đẹp toàn bằng bạc và vàng và đang sống sung sướng thảnh thơi. Nhưng vào đến trong nhà, các người anh đã không đón nhận người em trai của mình vì anh ta mặc quần áo rách tơi tả, đội một cái mũ xộc xệch và lưng đeo một cái ba lô trông méo mó. Họ cười nhạo và nói:

- Nhà ngươi là dồ giả hiệu! Em trai ta khinh rẻ bạc vàng để đi theo ngôi sao may mắn. Khi nó quay lại đây, nó đâu có trông như thằng ăn mày thế này, mà phải là một ông vua hùng mạnh, lộng lẫy và đi trong chiếc xe ngựa mới phải chứ.

Nói xong, họ đẩy anh ta ra khỏi nhà. Người em trai tức giận quá liền gõ nhẹ liên tục vào chiếc ba lô cho đến khi có đến một trăm năm mươi binh sĩ đứng thành hàng trước mặt anh ta. Anh ta ra lệnh cho chúng vây lấy nhà các anh trai mình và hai tên lính lấy cái roi bằng cây phỉ nện cho các anh ta một trận cho đến khi họ biết anh ta là ai mới thôi. Hai người anh kêu rống lên và mọi người chạy lại cứu họ khỏi cảnh bĩ cực đó, nhưng làm thế nào họ chống nổi những người lính. Cuối cùng nhà vua nghe phong thanh về chuyện đó, ông ta nổi giận ra lệnh cho viên đại uý mang một đại đội đến đánh đuổi kẻ gây rối khỏi kinh thành.

Nhưng anh chàng có cái ba lô liền chống lại bằng cách triệu tập một đội quân hùng hậu đánh lại, buộc viên đại uý và binh lính của mình phải rút lui, máu me bê bết ở mũi.

- Ta phải trị cho tên lang thang này một trận mới được! – Nhà vua nói.

Ngày hôm sau nhà vua phái một đại đội lớn hơn để chống lại anh ta, nhưng còn tồi tệ hơn cả đại đội trước. Anh chàng có cái ba lô triệu tập nhiều binh lính hơn nữa để chống lại quân nhà vua, và vì muốn kết thúc nhanh mọi việc, anh ta xoay chiếc mũ đội trên đầu một vài lần, và thế là đạn đại bác xuất trận, khiến cho quân của nhà vua tan tác, buộc phải bỏ chạy.

- Ta sẽ không giải hòa cho đến khi nào nhà vua gả con gái cho ta và ta sẽ đại diện nhà vua trị vì vương quốc này.

Nhà vua được thông báo về lời tuyên bố đó, nên đã nói với con gái:

- Đây là một vấn đề nan giải, cha không biết phải làm gì bây giờ. Nếu cha hòa giải và giữ được vương miện trên đầu, cha phải gả con cho hắn.

Đám cưới được tổ chức và con gái nhà vua rất lo lắng vì người chồng mình là người dân thường, đội cái mũ méo mó và khoác một chiếc ba lô rách rưới. Nàng rất muốn trừ khử anh ta đi và trong đầu lúc nào cũng chỉ nghĩ đến điều đó. Thế rồi nàng nảy ra một ý nghĩ không hiểu có phải phép thần của anh ta nằm ở trong cái ba lô kia không. Nàng liền giả đó âu yếm vuốt ve anh ta và khi anh ta mềm lòng, nàng mới nói:

- Sao chàng không bỏ cái ba lô bẩn thỉu đó ra khỏi người! Trông xấu quá làm cho em xấu hổ vì chàng.

- Nàng thân yêu ơi, cái ba lô này là kho báu quí giá nhất của ta đấy. Chừng nào ta có nó, ta không phải sợ bất cứ cái gì trên đời nay.

Rồi anh ta để lộ phép mầu mà cái ba lô đó có. Nàng liền ôm lấy anh ta cứ như muốn hôn ấy, rồi nàng khéo léo gỡ chiếc ba lô khỏi vai anh ta và bỏ chạy. Ngay khi có một mình, nàng liền gõ vào ba lô và ra lệnh cho binh lính bắt ngay lấy người chủ cũ của chúng và giải đến cung điện. Binh lính vâng lệnh và người đàn

bà ranh ma ra lệnh cho nhiều quân lính hơn nữa đánh đuổi anh ta ra khỏi đất nước. Anh ta chắc đã bị tiêu diệt rồi nếu như không đội mũ, nên ngay khi bàn tay anh ta không phải làm gì, anh ta liền xoay trong cái mũ một vài lần. Trong nháy mắt, đạn đại bác nổ như sấm rền và phá hủy mọi thứ trên đường đi. Bản thân con gái nhà vua phải chạy đến van xin. Vì nàng cầu xin vô cùng tha thiết và hứa thay đổi tính tình cho tốt hơn nên anh ta đã thuận lòng hòa giải với nàng.

Rồi nàng tỏ ra thân ái, cư xử như yêu anh ta lắm. Nàng chẳng mất lâu thời gian trước khi lừa anh ta để anh ta để lộ bí mật rằng ngay cả ai có nắm được cái ba lô thì người đó cũng chẳng làm được gì anh ta vì anh ta đã có cái mũ cũ kĩ nọ. Khi nàng biết được bí mật đó, liền đợi cho anh ta ngủ say mới lấy trộm và quẳng anh ta ra ngoài đường.

Tuy nhiên anh ta vẫn còn cái tù và nên anh ta nổi trận lôi đình, ra sức thổi cái tù và đó. Ngay lập tức mọi thứ đều đổ nát, những bức tường thành, những pháo đài, những thành phố và làng mạc, cả nhà vua và cô con gái ông ta cũng chết nát vụn ra. Lúc đó mà anh ta không ngừng thổi, chắc mọi thứ đã bị tàn phá hết, một hòn đá cũng không còn nguyên vẹn.

Sau đó không ai dám chống lại anh ta và anh ta tự xưng là vua của toàn quốc./.

* 55 *

RUMPELSTILTSKIN TÍ HON

Ngày xửa ngày xưa có một người thợ cối xay nghèo, nhưng có một cô con gái xinh đẹp. Tình cờ một hôm ông ta lại có dịp nói chuyện với nhà vua. Để tỏ ra là mình quan trọng, ông ta nói với

nhà vua:

- Hạ thần có một cô con gái biết xe rơm thành vàng.

- Nghệ thuật đó hay lắm! Nếu con gái nhà ngươi có tài như nhà ngươi nói, hãy đưa nó đến lâu đài của ta vào ngày mai để ta thử xem sao – Nhà vua nói.

Khi cô gái được mang đến tòa lâu đài, nhà vua ra lệnh dẫn cô gái vào trong một cái buồng có chứa đầy rơm, rồi ông sắp xếp cho cô ta một cái bánh xe sợi và con suốt, rồi nói:

- Bây giờ nhà ngươi bắt tay vào đi! Nếu nhà ngươi không xe được rơm ra vàng vào sáng ngày mai, nhà ngươi sẽ bị chết – Nói xong, ông ta khóa trái cửa phòng lại và cô gái ở trong phòng một mình.

Cô con gái tội nghiệp của người thợ cối xay ngồi đó, cảm thấy vô cùng lo lắng, vì cô đâu có biết gì đến việc xe rơm thành sợi chỉ vàng. Mỗi lúc cô một lo lắng hơn. Cô cất tiếng khóc thì bỗng nhiên cửa mở và một người bé tí hon bước vào.

- Xin chào cô chủ, sao cô lại khóc thế?

- Ôi, tôi phải xe rơm thành những sợi chỉ vàng, nhưng tôi nào có biết gì đâu – Cô gái trả lời.

Người tí hon lại hỏi:

- Nếu tôi xe được cho cô thì cô sẽ cho tôi cái gì?

- Tôi sẽ cho anh sợi dây chuyền.

Người tí hon cầm lấy sợi dây chuyền và ngồi xuống guồng quay, rồi *vù, vù, vù*, bánh xe quay ba vòng, một cuộn chỉ vàng đầy đã xong, anh ta lại nhét một cái suốt khác, *vù, vù, vù,* và cuộn chỉ vàng thứ hai đã xong. Công việc làm đến sáng thì không còn rơm để xe chỉ nữa, và những cuộn chỉ đã toàn là chỉ vàng. Nhà vua xuất hiện vào lúc mặt trời mọc. Ông thấy toàn vàng là vàng nên rất ngạc nhiên và vui mừng, nhưng lòng tham của ông ta vô đáy. Ông ta lại khóa trái cô gái lại trong một buồng khác, còn to hơn cả buồng ban đầu, rồi ra lệnh cho cô gái phải xe tất cả chỗ rơm đó thành sợi chỉ vàng nếu như cô gái thấy quý cuộc sống của mình. Cô gái không biết xoay xở ra sao và lại ngồi khóc. Một lần nữa cửa lại mở ra và người tí hon xuất

hiện hỏi:

- Nếu tôi xe rơm thành sợi chỉ vàng thì cô cho tôi cái gì?

- Chiếc nhẫn tôi đang đeo đây – Cô gái trả lời.

Người tí hon cầm lấy chiếc nhẫn và bắt tay vào xe chỉ vàng. Đến sáng, người tí hon đã xe xong tất cả chỗ rơm thành chỉ vàng lấp lánh. Nhà vua vô cùng sung sướng, nhưng lòng tham của ông ta là vô cùng, nên ông ta ra lệnh đưa cô gái vào một căn phòng còn to hơn nhiều, chất đầy rơm và nói với cô gái:

- Nhà ngươi phải xe hết chỗ rơm này thành chỉ vàng trong đêm nay. Nếu thành công, nhà ngươi sẽ là vợ ta – Nhà vua nói vậy vì ông nghĩ dù cho cô gái này là con gái chủ cối xay, nhưng mình sẽ không bao giờ kiếm được người đàn bà nào lại giàu có hơn cô ta ở trên đời này.

Khi cô gái ngồi một mình, người tí hon lại xuất hiện lần thứ ba và hỏi:

- Nếu tôi lại xe rơm thành sợi chỉ vàng thì cô sẽ cho tôi cái gì?

- Ta chẳng còn gì để cho nữa – Cô gái nói.

- Vậy khi cô thành hoàng hậu, hãy cho ta đứa con đầu tiên nhé.

Ai mà biết được liệu điều đó có xảy ra không cơ chứ? Cô con gái thợ cối xay tự nhủ. Mà cô cũng chẳng còn có cách nào khác để thoát khỏi cảnh bĩ cực này, nên cô đã hứa với người tí hon như anh ta đã yêu cầu. Để đáp lại, người tí hon đã một lần nữa lại xe rơm thành sợi chỉ vàng. Khi nhà vua đến vào sáng hôm sau và thấy mọi thứ như ông ta muốn, ông ta liền cưới cô gái làm vợ và cô con gái xinh đẹp của người thợ cối xay đã trở thành hoàng hậu.

Một năm sau hoàng hậu sinh được một người con xinh đẹp. Người tí hon đã không còn nằm trong đầu của cô nữa, nhưng lúc này người tí hon xuất hiện trong phòng và nói:

- Nào, hãy đưa cho ta cái mà cô đã hứa.

Hoàng hậu hoảng sợ quá liền đề nghị sẽ đưa cho người tí hon tất cả vàng bạc châu báu có trong vương quốc nếu như người đó để cho nàng nuôi đứa con của mình, nhưng người tí hon đáp lại:

- Lúc này một sinh linh còn quan trọng hơn tất cả những gì quý báu trên đời này.

Hoàng hậu liền than khóc van xin khiến cho người tí hon thấy mủi lòng.

- Ta cho cô ba ngày. Nếu cô đoán được tên ta vào ngày thứ ba, có sẽ được phép giữ con lại để nuôi.

Hoàng hậu thức trắng cả đêm để cố nhớ tất cả những tên tuổi mà nàng đã từng nghe nói đến. Nàng cũng phái một sứ giả đi khắp góc biển chân trời trong đất nước này để hỏi những tên tuổi. Đến ngày hôm sau khi người tí hon xuất hiện, nàng bắt đầu với cái tên Kaspar, Melchior, Balzer và nhắc lại tất cả những tên mà nàng biết đến, lần lượt từng tên một. Nhưng khi trả lời tất cả những tên đó, người tí hon đều nói:

- Đó không phải là tên của ta.

Đến ngày thứ hai, nàng lại phái những người hầu kẻ hạ đi đến khắp các vùng lân cận hỏi về những cái tên mà họ dùng, và nàng đã gặp phải những tên rất kỳ quái và xa lạ nhất chưa từng nghe thấy bao giờ.

- Có phải tên ngài là Ribsofbeef hay Muttonchops hay Lacedleg?

Nhưng người tí hon đều trả lời:

- Đó không phải là tên của ta.

Sang ngày thứ ba người sứ giả trở về và báo cáo:

- Dạ thưa, thần không tìm thấy dù chỉ một tên độc nhất, nhưng khi thần trèo lên một ngọn núi cao bên bìa rừng, nơi có cáo và thỏ nói lời tạm biệt với nhau, thần có nhìn thấy một túp lều nhỏ và phía trước túp lều là một đống lửa và có một người tí hon trông đến nực cười đang nhảy lò cò quanh đống lửa, miệng kêu thét lên:

"Hôm nay ta nấu rượu, ngày mai ta nướng bánh.
Chẳng bao lâu ta sẽ có tên trùng với tên của nữ hoàng.
Ôi, chơi trò chơi của ta sao mà khó,
vì tên ta là Rumpelstiltskin!"

Chắc các bạn sẽ tưởng tượng ra là hoàng hậu sung sướng biết

nhường nào khi nàng nghe thấy cái tên đó. Ngay khi người tí hon bước vào phòng và hỏi:

- Thế tên ta là gì, thưa hoàng hậu?

Hoàng hậu thoạt tiên còn trả lời đoán xem:

- Có phải tên ông là Kunz?

- Không đúng.

- Thế có phải là Heinz?

- Không đúng.

- Có thể tên ông là Rumpelstiltskin phải không?

- Đồ quỷ! Đồ quỷ! – Người tí hon thét lên, rồi ông ta giậm chân phải giận dữ đến mức khiến cho chân của ông cắm sâu xuống đất đến tận thắt lưng. Rồi ông ta tức giận lấy cả hai tay tóm lấy chân kia và xé toạc ra làm hai./.

* 56 *

CHÀNG ROLAND THÂN YÊU

Ngày xửa ngày xưa có một người đàn vốn là một mụ phù thủy. Mụ có hai người con gái, một thì xấu xí và độc ác, nhưng mụ lại yêu quý vì đó là con đẻ của mụ, còn một người thì đẹp và tốt bụng nhưng mụ lại ghét cay ghét đắng vì đó là con riêng của chồng. Có lần, cô con riêng của chồng có một cái tạp dề đẹp nhưng đứa con của mụ lại thích và rất muốn chiếm nó làm của mình nên nó nói với mẹ là phải lấy cái tạp dề đó cho nó.

- Cứ yên tâm con ạ. Con sẽ có cái đó ngay ấy mà. Con bé đó đã đáng chết từ lâu rồi, nhưng để đêm nay, khi nó ngủ say, mẹ sẽ vào chặt đầu nó. Con phải nhớ nằm cách xa nó ra và dẩy nó ra phía trước nhé.

Nhẽ ra như thế là đời cô gái đã kết thúc nếu như cô không

đứng ở trong góc nhà và nghe thấy hết mọi chuyện. Hôm đó cô hoàn toàn không được phép đi ra ngoài và khi đến giờ đi ngủ, đứa con gái mụ phù thủy trèo lên giường nằm trước cách thật xa. Nhưng khi cô ta ngủ biến đi, cô con gái riêng kia mới đẩy khẽ đứa con mụ phù thủy ra phía trước và nằm vào chỗ của nó ở tận góc xa, sát với tường. Đêm đến mụ phù thủy lẻn vào phòng, tay phải cầm chiếc rìu, còn tay trái mò mẫm xem có thật là đứa con riêng của chồng nằm ở phía trước không. Sau đó mụ ta lấy hai tay cầm cái rìu và giơ lên chặt cho đến khi chiếc đầu của con gái mụ rời ra. Khi mụ ta rời khỏi phòng, cô gái đứng dậy và đi đến nhà người yêu của mình là anh chàng Roland và gõ cửa. Khi Roland chạy ra, cô gái nói với anh:

- Anh Roland thân yêu ơi, anh hãy nghe em nói này, chúng ta phải bỏ chạy khỏi nơi này ngay. Mụ dì ghẻ rắp tâm giết chết em, nhưng mụ đã giết chính con gái mình. Khi mặt trời lên và mụ ta phát hiện ra điều mình làm thì chúng ta đi đời nhà ma mất.

- Trước khi đi, em nên mang theo bùa hộ mệnh kẻo không thoát được đâu nếu mụ ta đuổi theo – Roland trả lời.

Cô gái tìm bùa hộ mệnh, cầm lấy cái đầu của cô em gái và để cho ba giọt máu rơi xuống sàn nhà, một giọt rơi xuống ngay trước giường, một giọt rơi trong nhà bếp và một giọt rơi trên cầu thang. Sau đó cô vội vã chạy trốn cùng người yêu của mình.

Mụ phù thủy ngủ dậy vào sáng hôm sau, liền gọi con gái đến để đưa cái tạp dề cho nó, nhưng con gái mụ ta không đến.

- Con đâu rồi? – Mụ ta gọi to.

- Con ở đây! Đang lau cầu thang – Một giọt máu nói.

Mụ phù thủy chạy ra nhưng không thấy ai trên cầu thang, liền lại gọi to:

- Thế con ở đâu?

- Con ở đây! Đang sưởi ấm trong nhà bếp – Giọt máu thứ hai trả lời.

Mụ phù thủy đi vào nhà bếp, nhưng không thấy ai, lại gọi lần nữa:

- Con ở đâu hả?

- Con ở đây cơ mà! Đang ngủ trên giường – Giọt máu thứ ba kêu lên.

Mụ phù thủy đi vào phòng và tiến lại giường. Trời, mụ thấy con gái mình đang nằm trên vũng máu! Chính mụ ta đã chặt đầu con gái mình.

Mụ phù thủy nổi giận, chạy vội ra cửa sổ. Mụ ta có khả năng nhìn xa, nên thấy đứa con riêng của chồng đang chạy trốn với người yêu Roland của cô ta.

- Mày có chạy đằng trời! – Mụ ta rống lên – Mày lợi hại thế đấy nhưng cũng không thoát khỏi tay ta đâu! – Mụ ta liền đi đôi hia vạn dặm vào, trong đó mụ ta có thể bước một bước bằng ta đi được một giờ đồng hồ, nên mụ ta chẳng mấy chốc đã đuổi kịp họ. Tuy nhiên khi cô gái thấy mụ phù thủy đuổi theo, cô đã dùng bùa hộ mệnh để biến Roland thành một cái hồ và bản thân cô thành một con vịt bơi ở giữa hồ. Mụ phù thủy đứng trên bờ, ném những mẩu bánh mì xuống nước, cố làm sao nhử được con vịt lại. Nhưng con vịt không bị lừa và đến đêm, mụ ta đành phải quay về mà không hoàn thành được mưu đồ của mình.

Trong khi đó cô gái và người yêu trở lại làm người và tiếp tục đi suốt đêm cho đến rạng sáng hôm sau. Sau đó cô biến thành một bông hoa đẹp mọc giữa rặng tầm xuân, còn người yêu của cô biến thành một người kéo đàn viôlông. Ngay sau đó mụ phù thủy đi qua và nói với người chơi đàn viôlông:

- Này anh ơi, tôi hái bông hoa đẹp này nhé?

- Dĩ nhiên, nhưng trong khi bà hái, tôi sẽ chơi một bản nhạc nhé.

Mụ ta biết bông hoa đó là ai nên nhanh chân chui ngay vào bụi tầm xuân để hái bông hoa đó. Nhưng lúc đó người chơi đàn bắt đầu kéo cây đàn viôlông, và dù muốn hay không, mụ ta cứ thế nhảy vì đó là bản nhạc thần. Anh ta càng chơi nhanh, thì mụ phù thủy càng phải nhảy nhanh hơn, thế là gai xé rách quần áo mụ, cào sước da thịt mụ, khiến cho máu chảy ứ ra. Người chơi đàn không ngừng tay, nên mụ ta cứ phải nhảy mãi cho đến khi ngã lăn đùng ra đất và chết.

Khi được tự do, Roland nói:

- Bây giờ anh sẽ đến gặp cha anh và sắp xếp đám cưới.

- Đồng thời, em sẽ ở lại đây chờ đợi anh. Và để bảo đảm sao mọi người không nhận ra em đấy, em sẽ biến thành hòn đá đỏ.

Roland đi và cô gái ở lại trên cánh đồng dưới dạng một hòn đá đỏ để đợi người yêu của mình. Tuy nhiên khi Roland về đến nhà thì anh bị một người đàn bà khác đánh bẫy, làm cho chàng quên người yêu của mình. Trong khi đó cô gái tội nghiệp nằm chờ ngoài cánh đồng một thời gian dài nhưng không thấy người yêu của mình quay lại, cô buồn khổ, biến thành một bông hoa và nghĩ chắc sẽ có người đi qua và giẫm lên mình.

Tình cờ lúc đó có một người chăn cừu trên cánh đồng và nhìn thấy bông hoa đẹp quá, liền hái, gắn vào ngực và mang về nhà. Từ đó trở đi, túp lều của người chăn cừu được chứng kiến những điều kỳ diệu xảy ra. Sáng sớm anh ta dậy thì thấy mọi việc đã được dọn dẹp ngăn nắp: nhà được quét sạch, bàn ghế được phủi bụi, lửa trong bếp sưởi được nhóm lên và nước được khuân vào trong nhà đầy đủ. Đến trưa, đi làm về, bàn ăn đã được dọn ra với những món ăn thịnh soạn. Anh chàng chăn cừu không sao tưởng tượng được điều gì đã xảy ra vì anh không thấy có một ai xuất hiện, mà túp lều của anh ta thì nhỏ quá, nên không ai có thể ẩn nấp được. Dĩ nhiên anh thích ai đó phục vụ mình tốt đến như vậy, rồi cuối cùng anh thấy sợ và đi đến gặp một bà thông thái để xin lời khuyên.

- Đằng sau tất cả những gì xảy ra đều có phép màu nhiệm đấy – Người đàn bà thông thái nói – Anh phải dậy thật sớm vào một buổi sáng nào đó và theo dõi mọi vật chuyển động trong nhà. Nếu nhìn thấy bất cứ vật gì đó, anh phải nhanh tay quẳng ngay chiếc khăn trắng lên, như thế sẽ ngăn được phép mầu.

Anh chàng chăn cừu làm theo lời hướng dẫn. Đến sáng hôm sau, ngay khi trời sáng, anh ta nhìn thấy cái rương mở nắp và bông hoa đi ra. Trong nháy mắt, anh ta chạy tới và quăng chùm chiếc khăn trắng lên và ngay lập tức một cô gái xinh đẹp đứng ngay trước mặt mình và cô đã thú nhận cô là bông hoa đã từng

dọn dẹp nhà cho anh. Rồi cô kể cho anh nghe về những cuộc phiêu lưu của mình. Anh chàng chăn cừu mang lòng yêu mến cô và xin cầu hôn cô. Nhưng cô từ chối vì cô muốn giữ long chung thủy với người yêu của mình là Roland, ngay cả khi anh ruồng bỏ cô. Nhưng cô cũng hứa với anh chăn cừu rằng cô vẫn ở lại và chăm sóc công việc nhà cửa cho anh.

Đến hôm Roland tổ chức lễ cưới, theo phong tục cổ hủ của đất nước đó, người ta phải ban bố tin lễ cưới và tất cả các cô gái phải tập trung tại buổi lễ và hát dâng tặng cho đôi uyên ương. Khi cô gái chung thủy nghe thấy tin đó, cô đau khổ vô cùng, tan nát cả trái tim. Cô không muốn đi đến dự đám cưới, nhưng các cô gái khác đã đến đón cô đi. Bất cứ khi nào đến lượt cô hát, cô lại bước lùi lại, nhưng cuối cùng chỉ còn độc nhất có mình cô nên buộc cô phải hát. Ngay khi cô cất tiếng hát, giọng của cô vọng đến tai chàng Roland, chàng liền nhảy phắt lên và kêu:

- Tôi rất quen tiếng hát đó! Đó mới chính là cô dâu đích thực của tôi. Tôi không muốn người nào khác.

Tất cả những gì chàng Roland đã quên, tất cả những gì đã biến mất khỏi đầu óc chàng bỗng nhiên tràn ngập tim chàng. Thế là cô gái chung thủy đã lấy Roland yêu dấu của mình. Những đau khổ của cô đã biến hết ngay khi niềm vui của cô bắt đầu nảy nở./.

* 57 *

CON CHIM VÀNG

Ngày xưa có một ông vua có một khu vườn thượng uyển tuyệt đẹp ở phía sau cung điện. Trong vườn có một cái cây sinh ra những quả táo vàng. Khi những quả táo chín, người ta đếm,

nhưng sáng ra họ phát hiện bị mất một quả. Họ liền bẩm với nhà vua và ông đã ra lệnh hàng đêm phải canh giữ cây táo thật cẩn mật.

Nhà vua có ba người con trai, nên đêm đến, ông đã cử cậu con trai cả ra gác vườn. Nhưng khi đêm đến, anh con trai này không cưỡng lại được cơn buồn ngủ, nên sáng hôm sau lại bị mất một quả táo nữa. Tiếp đến đêm thứ hai, người con trai thứ hai phải ra canh gác vườn, nhưng chàng ta cũng chẳng làm tốt hơn. Khi đồng hồ điểm mười hai giờ, anh ta lăn ra ngủ và đến sáng, một quả táo lại bị mất. Đến lượt người con trai thứ ba phải ra gác vườn. Dù anh con trai này đã sẵn sàng, nhưng nhà vua không tin và nghĩ có thể anh ta còn thực hiện nhiệm vụ tồi hơn cả hai anh mình. Cuối cùng ông cho phép và anh con trai út nằm xuống ngay dưới gốc cây để canh và cố không để bị buồn ngủ. Khi đồng hồ điểm mười hai tiếng, có tiếng sột soạt trên cây và dưới ánh trăng, anh đã nhìn thấy một con chim đang bay trên không. Lông chim được làm toàn bằng vàng, nên khi nó đậu lên cây, trông nó sáng lấp lánh. Khi con chim mổ một quả táo, chàng hoàng tử bắn một mũi tên, con chim bay vụt đi, nhưng mũi tên đã cắm vào một cái lông vàng, rơi xuống đất. Chàng hoàng tử trẻ nhặt lông lên và sáng hôm sau mang đến cho vua cha xem và chàng kể lại mọi việc đã xảy ra trong đêm. Nhà vua triệu tập tất cả các ủy viên trong hội đồng và tất cả đều tuyên bố một cái lông chim như vậy đã đáng giá cả một vương quốc.

- Nếu cái lông quý giá làm vậy, vậy một cái lông như thế không đủ cho ta. Ta phải có được toàn bộ con chim mới đã.

Người con trai cả lên đường vì anh ta tin là với trí thông minh của mình, chắc chắn mình sẽ tìm được con chim. Đi được một quãng đường ngắn, anh ta gặp một con cáo ngồi bên bìa rừng, thế là giương súng ngắm định bắn thì con cáo kêu to:

- Xin đừng bắn! Tôi sẽ có lời khuyên cho anh nếu anh ngừng bắn. Anh đang đi đúng đường đến chỗ con chim vàng rồi đấy. Đêm nay anh sẽ đến một ngôi làng có hai quán trọ nằm đối diện

với nhau. Một quán thì đèn thắp sáng trưng, bên trong vui vẻ huyên náo lắm. Nhưng đừng có đến đó, mà anh phải vào quán trọ bên kia mặc dù trông nó ảm đạm.

Làm thế nào một con vật ngu dốt thế lại có lời khuyên khôn ngoan được? Chàng hoàng tử nghĩ, rồi anh ta bóp cò, nhưng lại bắn trượt, khiến cho con cáo cong đuôi chạy vụt vào trong rừng. Chàng hoàng tử tiếp tục chuyến đi và đến tối thì đến một ngôi làng có hai quán trọ, trong đó có một quán đang nhảy múa ầm ĩ, còn quán kia thì vắng lặng và tồi tàn.

Mình đúng là một thằng ngu nếu đi vào cái quán trông tồi tàn, chứ không phải là cái quán trang hoàng đẹp đẽ kia, chàng hoàng tử nghĩ. Thế là hoàng tử liền đi vào cái quán vui nhộn và sống hoàn toàn như một ông vua, quên cả chuyện đi tìm con chim, quên cả vua cha và tất cả những bài học hay mà chàng đã từng học.

Một thời gian trôi qua, rõ ràng người con cả đã không thấy trở về, nên người con thứ hai lại lên đường để tìm con chim vàng. Giống như người anh cả của mình, hoàng thử thứ hai lại gặp con cáo cho chàng lời khuyên, nhưng chàng đã không thèm để ý. Chàng đến hai quán trọ và thấy anh trai mình bên cửa sổ của quán trọ đang ầm ĩ chè chén. Khi người anh gọi, hoàng tử thứ hai không thể cưỡng lại được. Chàng đi vào và bắt đầu sống chỉ để thỏa mãn dục vọng.

Một thời gian trôi qua và đến lúc này chàng hoàng tử út muốn lên đường để thử vận may của mình. Nhưng vua cha không đồng ý.

- Vô ích thôi. Nó làm thế nào giỏi hơn hai anh nó để tìm thấy con chim vàng được. Mà nếu nó có làm sao thì biết đường nào mà chống đỡ được như hai anh nó. Nó đần thối ra ấy mà.

Nhưng chàng hoàng tử út nằn nì nên cuối cùng nhà vua cũng cho phép chàng lên đường. Chàng hoàng tử lại gặp con cáo ở bìa rừng và nó van xin được tha mạng sống và đã cho chàng lời khuyên hay. Chàng hoàng tử út là người tốt nên đã bảo với con cáo:

- Đừng lo, anh cáo nhỏ ạ, tôi không hại anh đâu.

- Hoàng tử không phải hối tiếc đâu. Giờ chàng ngồi lên đuôi của tôi, tôi sẽ giúp chàng đến đó nhanh hơn – Cáo nói.

Hoàng tử vừa mới ngồi xuống đuôi con cáo thì cáo đã phi như bay, vượt qua núi cao hào sâu, nhanh đến nỗi gió thổi tung tóc hoàng tử. Khi đến ngôi làng đó, hoàng tử bước xuống khỏi đuôi con cáo, làm theo lời khuyên của con cáo, không nhìn quanh mà đi thẳng đến quán trọ tồi tàn nọ. Sau khi qua một đêm dễ chịu ở đó, sáng hôm sau chàng đi ra ngoài cánh đồng và thấy con cáo đã ngồi sẵn ở đó.

- Tôi phải dặn chàng những điều cần phải làm. Nếu chàng đi thẳng phía trước, cuối cùng chàng sẽ đến một tòa lâu đài. Phía trước lâu đài có một đoàn quân nằm trên đất, nhưng đừng có để ý đến họ, vì họ ngủ đều ngáy to. Hãy đi vào giữa đội hình và thẳng đến lâu đài. Tiếp theo chàng hãy đi qua các phòng cho đến khi đến thẳng một căn phòng có con chim vàng được treo trong một cái lồng gỗ. Gần đó có một cái lồng vàng treo để làm cảnh. Nhưng hãy cẩn thận, đừng có lấy con chim ra khỏi lồng gỗ và đặt nó vào lồng vàng đấy nhé. Nếu không, chàng sẽ gặp rắc rối.

Nói xong, con cáo lại duỗi đuôi ra và hoàng tử ngồi lên. Con cáo chạy lên núi xuống đồi nhanh đến mức gió thổi tung cả tóc của hoàng tử. Khi đến tòa lâu đài, hoàng tử thấy mọi thứ đúng như cáo dặn. Khi vào đến phòng cuối cùng, chàng nhìn thấy con chim vàng đang đậu trong cái lồng gỗ và có cả cái lồng vàng để bên cạnh. Có cả ba quả táo vàng nằm trong phòng. Hoàng tử nghĩ thật nực cười khi để con chim đẹp thế kia vào trong một cái lồng xấu xí. Ngay lúc đó, con chim cất tiếng kêu thé lên khiến binh lính tỉnh giấc. Bọn chúng chạy vội vào, rồi bắt hoàng tử và tống vào ngục. Ngày hôm sau hoàng tử bị mang ra trước tòa và chàng phải thú thật về mọi thứ. Chàng bị kết án tử hình. Nhưng nhà vua nói sẽ tha tội chết cho chàng nhưng với một điều kiện: chàng phải hứa mang lại cho nhà vua một con ngựa vàng phi nhanh hơn gió. Nếu chàng làm được điều đó, chàng còn được thưởng thêm con chim vàng.

Hoàng tử lên đường, nhưng chàng thở dài não nuột vì biết tìm đâu ra con ngựa vàng bây giờ. Bỗng nhiên hoàng tử gặp một người bạn cũ, đó là con cáo, đang ngồi bên lề đường.

- Thấy chưa, tất cả chỉ vì chàng không nghe lời dặn của tôi thôi. Nhưng mà thôi, hãy vui lên. Tôi có mặt ở đây để giúp đỡ chàng và tôi sẽ bảo cho chàng hay làm cách nào để có được con ngựa vàng. Trước tiên chàng phải đi thẳng về phía trước cho đến khi đến một tòa lâu đài có một con ngựa đang đứng trong chuồng. Trên đất sẽ có những người coi ngựa nằm la liệt ở ngay trước cửa chuồng ngựa, nhưng họ vừa ngủ vừa ngáy. Lúc đó chàng có thể dắt con ngựa vàng ra khỏi tàu của nó một cách dễ dàng. Nhưng nhớ là thắng bộ yên cương bình thường bằng gỗ và da nhé, chứ không được thắng bộ yên cương bằng vàng treo ở gần đó. Nếu không, chàng sẽ bị gặp rắc rối.

Nói xong, con cáo duỗi dài đuôi ra và hoàng tử ngồi lên. Nó liền phi lên núi xuống đồi nhanh đến mức gió thổi tung tóc hoàng tử. Ngay sau đó mọi việc xảy ra y như con cáo đã nói. Hoàng tử bước vào chuồng ngựa có nhốt con ngựa vàng. Còn đang định thắng bộ yên cương vào lưng ngựa thì chàng lại nghĩ mình mà không thắng bộ yên cương đẹp cho nó xứng với con ngựa thì thật đáng xấu hổ! Nhưng bộ yên cương vàng chưa kịp động vào người con ngựa thì nó đã hí rống lên, khiến cho những người trông ngựa tỉnh giấc, bắt được chàng và tống vào ngục. Sáng hôm sau chàng bị triều đình kết án tử hình. Nhưng nhà vua hứa sẽ tha mạng chết cho chàng nếu hoàng tử kiếm cho ông ta một công chúa xinh đẹp từ lâu đài bằng vàng.

Lúc này hoàng tử lên đường mà lòng nặng trĩu, nhưng thật may là chàng đã gặp lại con cáo trung thành ngay sau đó.

- Nhẽ ra tôi phải để cho chàng phải gặp vận rủi đó mới đúng, nhưng rồi thấy thương chàng nên lại muốn giúp chàng vượt qua cơn gian khó này.Con đường này dẫn đến thẳng tòa lâu đài vàng. Chàng sẽ đến đó vào buổi chiều tối và đến tối khi vạn vật đều yên lặng, công chúa xinh đẹp sẽ đi đến nhà tắm. Khi nàng đến đó, hoàng tử phải chạy ngay đến và hôn nàng. Lúc đó công

chúa sẽ đi theo hoàng tử và hoàng tử có thể dễ dàng dẫn nàng đi. Nhưng đừng có để nàng đến từ biệt cha mẹ là chàng sẽ gặp rắc rối to đấy.

Con cáo lại duỗi dài đuôi ra để hoàng tử ngồi lên. Nó liền phi lên núi xuống đồi nhanh đến mức gió thổi tung tóc hoàng tử. Khi hoàng tử đến tòa lâu đài bằng vàng, thì mọi việc xảy ra đúng như cáo đã dặn. Hoàng tử chờ cho đến nửa đêm khi mọi người ngủ say và công chúa xinh đẹp đi tắm. Chàng liền chạy lại nàng và hôn nàng. Công chúa nói nàng rất vui sướng được đi theo hoàng tử, nhưng nàng van nài, nước mắt lưng tròng, xin hoàng tử cho phép nàng đến chào từ biệt cha mẹ mình. Thoạt đầu, hoàng tử không cho, nhưng công chúa cứ khóc hoài và quỳ xuống chân chàng van xin, nên cuối cùng hoàng tử đành chịu. Nhưng công chúa chưa kịp đến gần giường cha mẹ mình thì những người khác trong tòa lâu đài đã tỉnh giấc và hoàng tử bị bắt và tống vào ngục. Sáng hôm sau nhà vua đến và nói với hoàng tử:

- Tính mạng của nhà ngươi chẳng đáng gì, nhưng nhà ngươi sẽ được tha tội nếu nhà ngươi mang quả núi ở ngay trước cửa sổ của ta đi, vì nó ngăn tầm nhìn của ta. Nếu hoàn thành công việc này trong tám ngày, ta sẽ gả con gái ta cho nhà ngươi, coi như đấy là một phần thưởng.

Hoàng tử bắt tay vào đào và lấy xẻng xúc đất đá không ngơi tay, nhưng sau bảy ngày mà hoàng tử thấy chẳng làm được mấy công việc, gần như chẳng ăn thua gì, nên chàng đành từ bỏ mọi hy vọng và trở nên vô cùng tuyệt vọng. Nhưng đến tối ngày thứ bảy, con cáo lại xuất hiện và nói:

- Chàng không xứng đáng với sự giúp đỡ của ta, nhưng thôi, hãy đi ngủ một giấc. Ta sẽ làm công việc đó cho.

Sáng hôm sau, khi hoàng tử tỉnh dậy và nhìn ra ngoài cửa sổ thì thấy ngọn núi đã biến đi đâu mất. Lòng hoàng tử tràn ngập niềm vui sướng. Chàng liền chạy ngay đến nhà vua và tâu rằng mình đã hoàn thành nhiệm vụ. Dẫu cho nhà vua có bằng lòng hay không, ông vẫn phải giữ lời hứa và gả con gái cho chàng.

Hoàng tử và công chúa lên đường và chẳng bao lâu hai người đã gặp con cáo trung thành cùng đi với họ.

- Không gì có thể tốt đẹp hơn những gì chàng có lúc này – Con cáo nói – ngoài con ngựa vàng đi cùng công chúa từ tòa lâu đài vàng.

- Làm thế nào mà tôi có thể có được? – Hoàng tử hỏi.

- Để tôi bảo cách – Con cáo trả lời – Trước hết chàng phải mang cô công chúa xinh đẹp đến cho nhà vua đã phái chàng đến lâu đài vàng. Lúc đó mọi người sẽ vui sướng tràn trề và họ sẽ đưa cho chàng con ngựa vàng. Khi họ dẫn con ngựa ra, hãy cưỡi ngay lên lưng ngựa, bắt tay mọi người và chào tạm biệt. Phải bảo đảm sao công chúa xinh đẹp là người cuối cùng, và khi chàng nắm lấy tay công chúa, hãy kéo nàng lên lưng ngựa một cái thật nhanh và phi đi ngay. Không ái có thể tóm được chàng vì con ngựa phi nhanh hơn gió.

Mọi việc xảy ra như kế hoạch và hoàng tử mang cô công chúa xinh đẹp trên lưng con ngựa vàng. Con cáo chạy theo và nói với hoàng tử:

- Giờ ta sẽ giúp chàng bắt được con chim vàng. Khi đến gần tòa lâu đài có nhốt con chim vàng, chàng hãy thả cô công chúa xuống ngựa, ta sẽ chăm sóc nàng cho. Rồi cưỡi con ngựa vàng vào sân lâu đài. Khi nhìn thấy con ngựa vàng, mọi người sẽ vô cùng sung sướng và họ sẽ mang con chim vàng ra. Ngay khi chàng cầm lấy lồng chim, phi đi ngay đón công chúa.

Sau khi thực hiện kế hoạch này thành công và hoàng tử đang sắp sửa phi về nhà với cả một kho báu, thì con cáo nói:

- Giờ ta muốn hoàng tử thưởng cho ta vì những gì ta giúp hoàng tử.

- Thế cáo muốn có gì? – Hoàng tử hỏi.

- Khi chàng đến khu rừng, ta muốn chàng bắn chết ta, rồi chặt đầu và chân ta đi.

- Sao lại có cách đền ơn như vậy được? Ta không thể thực hiện được những gì cáo yêu cầu.

- Nếu hoàng tử không làm điều đó, ta đành phải từ biệt

chàng thôi. Nhưng trước khi đi, ta muốn cho chàng một lời khuyên cuối cùng. Hãy cảnh giác hai điều: Đừng có mua thịt mà người ta buộc vào giá treo cổ và đừng có ngồi cạnh miệng giếng – Nói xong, con cáo chạy ngay vào rừng.

Thật là một con vật kỳ lạ! – Hoàng tử nghĩ. Nó có những khái niệm thật kỳ quái. Ai lại muốn mua thịt bị buộc vào giá treo cổ cơ chứ. Mà ta có bao giờ có ý muốn ngồi lên trên miệng giếng đâu.

Hoàng tử và cô công chúa xinh đẹp đi tiếp và con đường đó lại đi qua ngôi làng có hai người anh trai đang ở đó. Ngay khi nhận thấy có tiếng huyên náo ầm ĩ, chàng mới hỏi chuyện gì xảy ra thì người ta bảo có hai người sắp bị treo cổ. Khi đi đến gần, hoàng tử nhìn thấy hai người đó là anh trai mình, những người đã phạm những trọng tội và đã phung phí của cải. Hoàng tử hỏi liệu có thể có cách nào đó tha tội được cho họ không.

- Nếu ngài muốn tự nguyện mua tự do cho họ thì cứ việc. Nhưng tại sao ngài lại phải vung tiền phí vì những tên tội phạm để xin cho chúng được tự do cơ chứ? – Mọi người chất vấn hoàng tử.

Tuy nhiên chàng không chần chừ chút nào và đã mua tự do cho hai người anh trai. Khi hai người đó được thả tự do, chàng tiếp tục chuyến đi cùng với hai người anh trai. Đi được một lúc thì họ đến một khu rừng mà họ đã gặp con cáo đầu tiên. Nhưng vì trời mát mẻ và đẹp, nắng chói chang, hai người anh trai nói:

- Chúng mình đi lại chỗ cái giếng nghỉ một tí đi. Chúng ta có thể ăn uống ở đó.

Hoàng tử đồng ý và trong lúc nói chuyện hàn huyên, chàng đã quên lời cảnh báo của con cáo và ngồi xuống bên miệng giếng, không để ý đến điều độc ác đang xảy đến với mình. Hai người anh trai đẩy hoàng tử xuống giếng, tóm lấy công chúa, con ngựa và con chim, rồi đi về nhà gặp vua cha.

- Không những chúng con mang về cho cha con chim vàng, mà còn có cả ngựa vàng và cô công chúa từ tòa lâu đài vàng – Họ nói với cha mình.

Một lễ tiệc ăn mừng linh đình được tổ chức, nhưng con ngựa không ăn, con chim không hót và cô gái ngồi khóc.

Trong khi đó người em trai út cố gắng để sống. Cũng may cái giếng đó cạn và chàng rơi xuống một lớp rêu mềm mại, nên không bị thương tích gì. Thoạt tiên, chàng không thể trèo lên được, nhưng con cáo trung thành vẫn luôn bên chàng thậm chí ngay cả lúc đó và giúp hoàng tử thoát khỏi cảnh bĩ cực. Con cáo nhảy xuống giếng và mắng hoàng tử là không nghe lời mình.

- Nhưng ta không bỏ rơi chàng đâu. Chàng sẽ nhìn thấy cuộc sống ngay bây giờ đây – Con cáo nói.

Rồi nó bảo hoàng tử bám chặt lấy đuôi nó và nó lôi thẳng hoàng tử lên khỏi miệng giếng.

- Hoàng tử vẫn chưa thoát khỏi hết nguy hiểm đâu. Các người anh trai của chàng không tin là chàng chết, nên họ đã ra lệnh cho lính gác quanh khu rừng, nếu thấy chàng là chúng bắn ngay đấy.

Trên đường, hoàng tử gặp một người nghèo, chàng liền đổi quần áo cho họ. Thế là hoàng tử thoát được và về đến triều đình mà không ai nhận ra. Lúc đó con chim cất tiếng hót, con ngựa bắt đầu ăn và cô công chúa xinh đẹp thôi không khóc nữa. Nhà vua ngạc nhiên lắm và hỏi:

- Như thế này là thế nào hả?

- Dạ, thưa bệ hạ, thần không biết – Cô công chúa xinh đẹp trả lời – Chỉ biết lúc nãy thần buồn, và bây giờ thần vui. Thần cảm thấy chàng rể thật sự của thần đã đến.

Nàng kể cho nhà vua những gì đã xảy ra, thậm chí hai người anh trai đã dọa giết chết nàng nếu nàng để lộ việc đó ra. Nhà vua ra lệnh mọi người trong lâu đài đến trình diện, và cả chàng hoàng tử út cũng xuất hiện, trong bộ quần áo rách rưới. Nhưng công chúa nhận ra ngay và ôm lấy chàng. Những người anh trai độc ác bị bắt và hành quyết. Người em trai út lấy công chúa xinh đẹp và được chỉ định là người thừa kế ngôi báu.

Nhưng điều gì đã xảy ra với con cáo tội nghiệp kia? Chà, nhiều năm sau hoàng tử lại đi qua khu rừng và gặp con cáo đó.

Nó nói:

- Giờ chàng có tất cả những gì mình muốn, nhưng tôi thì phải chịu vô vàn cảnh cùng cực, thậm chí chàng đủ quyền lực để thả cho tôi tự do.

Một lần nữa con cáo lại van xin hoàng tử hãy bắn nó chết đi, rồi cắt đầu và chân nó. Lần này, hoàng tử làm theo và ngay khi thực hiện xong thì con cáo biến thành một người không ai khác mà chính là người em trai của công chúa, người cuối cùng được giải thoát khỏi bùa mê. Giờ đây không còn điều bất hạnh xảy đến với họ cho đến đầu bạc răng long./.

* 58 *

CHUYỆN CON CHÓ VÀ CON CHIM SẺ

Ngày xưa có một con chó chăn cừu sống với một người chủ độc ác, đã để cho nó bị đói. Khi không thể chịu đựng được nữa, con chó buồn bã bỏ đi. Trên đường nó gặp một con chim sẻ bảo với nó:

- Anh chó ơi, sao anh buồn thế?

- Tớ đói bụng nhưng không có gì ăn.

- Anh bạn ơi, đi theo tôi đến thành phố và tôi sẽ kiếm ối thức ăn cho anh cho mà xem – Chim sẻ nói.

Chúng liền cùng nhau đi ra thành phố. Khi đến một cửa hàng thịt, chim sẻ nói với con chó:

- Anh cứ đứng ở đây, để tôi vào mổ ít thịt và thả xuống cho anh ăn nhé.

Chim sẻ bay vào quầy hàng thịt, nhìn quanh xem có ai nhìn thấy mình không, rồi nó mổ, kéo lê cho đến khi miếng thịt nằm gần mép bàn rơi xuống đất. Con chó ngoạm ngay lấy, chạy vào

một góc và nuốt chửng.

- Nào bây giờ sang cửa hàng khác. Tôi sẽ lấy cho anh một miếng nữa để anh ăn cho no bụng thì thôi – Chim sẻ nói.

Khi con chó ăn miếng thịt thứ hai, chim sẻ hỏi:

- Anh chó ơi, anh ăn no chưa?

- Có, no rồi. Nhưng tớ vẫn chưa được ăn một miếng bánh nào.

- Thế thì anh sẽ có. Hãy đi theo tôi – Chim sẻ nói.

Nó dẫn con chó đến cửa hàng bán bánh mì và mổ mấy ổ bánh mì cho rơi xuống đất và khi con chó muốn ăn nữa, chim sẽ dẫn nó đến cửa hàng khác và kiếm thêm bánh mì cho con chó ăn. Sau khi đã ăn hết, chim sẻ hỏi:

- Anh chó ơi, anh đã ăn no chưa?

- Có, no rồi. Thôi, chúng mình đi bách bộ ra ngoài thành phố đi.

Hai con vật liền đi thủng thỉnh trên đường cái quan, nhưng trời nóng quá, nên mới đi được một đoạn đường ngắn, con chó nói:

- Tớ mệt lắm rồi, rất muốn nằm ngủ.

- Được thôi, thì đi ngủ đi. Tớ sẽ đậu trên cành cây.

Con chó nằm xuống đường và ngủ say như chết. Trong khi đó có một chiếc xe tam mã đi qua, chất đầy rượu vang. Chim sẻ nhận ra là chiếc xe đang đi xuôi theo con đường chỗ con chó đang nằm ngủ, chứ không rẽ lối khác.

- Này anh đánh xe ơi, đừng làm thế, kẻo tôi sẽ làm cho anh trở thành kẻ nghèo khổ đấy! – Chim sẽ kêu to.

- Làm thế nào mà nhà ngươi làm ta trở thành thế được! – Người đánh xe vừa quất roi vào những con ngựa, vừa hú lên cho chiếc xe chạy chẹt chết con chó.

- Anh đã chẹt chết người anh em của tôi rồi! Vậy là anh phải trả giá bằng chiếc xe và những con ngựa đấy! – Chim sẻ kêu lên.

- Đừng có làm ta buồn cười! Gớm, cả chiếc xe ngựa và những con ngựa a! Nhà ngươi làm thế nào mà hại ta được – Người đánh xe nói.

Anh ta đánh xe đi tiếp, nhưng chim sẻ đã luồn người vào dưới tấm vải bạt và mổ vào một lỗ rót trên thùng rượu vang cho đến khi cái nút bật ra. Thế là rượu chảy ra mà người đánh xe không hay biết gì. Chỉ khi ngoặt vào một chỗ rẽ anh ta mới thấy là xe đang bị rò rỉ rượu. Anh ta liền kiểm tra những thùng rượu và thấy một thùng đã rỗng tuyếch.

- Ôi, trời đất ơi! – Người đánh xe kêu rống lên.

- Chưa đến mức nghèo thật đâu – Chim sẻ nói, rồi bày sà xuống đậu lên trên đầu một con ngựa và mổ lòi mắt nó ra. Người đánh xe nhìn thấy, liền rút ngay cái rìu ra để đánh con chim sẻ. Nhưng con chim đã bay lên không trung và người đánh xe liền nện đúng đầu con ngựa và nó lăn ra chết liền.

- Ôi, khốn khổ cho tôi chưa! –Người đánh xe kêu lên.

- Chưa khổ lắm đâu – Chim sẻ nói, rồi luồn người xuống tấm bạt có hai con ngựa kéo và lại mổ vào nút thùng rượu thứ hai khiến rượu chảy hết ra. Khi người đánh xe nhận ra và kêu rống lên:

- Ôi, khốn khổ cho tôi chưa!

Nhưng chim sẻ đáp lại:

- Chưa khổ lắm đâu – Nó bay sà xuống đậu lên đầu con ngựa thứ hai và mổ lòi mắt nó ra. Người đánh xe chạy lại, tay cầm cái rìu, nhưng con chim sẻ đã bay lên trên không và thế là anh ta nện trúng đầu con ngựa và giết chết nó liền.

- Ôi, khốn khổ cho tôi chưa!

- Chưa khổ lắm đâu – Chim sẻ nói và bay sà xuống đậu lên đầu con ngựa thứ ba và mổ lòi mắt nó ra. Người đánh xe vung cái rìu lên, giận dữ nện vào con chim mà không thèm nhìn đi đâu hết. Nhưng anh ta đã đánh trượt và nện đúng đầu con ngựa thứ ba, giết chết nó luôn.

- Ôi, khốn khổ cho tôi chưa! – Anh ta kêu lên.

- Chưa khổ lắm đâu – Chim sẻ đáp – Giờ ta sẽ làm cho nhà ngươi khổ ngay tại nhà - Nói xong, con chim bay đi.

Người đánh xe để chiếc xe đứng đó, và đi bộ về nhà, vô cùng tức giận lẫn lo lắng.

- Ôi, mình ơi – Anh ta nói với vợ – Mình không thể tưởng tượng tôi đã bị xui đến thế nào đâu! Rượu đổ hết và cả ba con ngựa đã chết.

- Trời, mình ơi! Có một con chim độc ác đã bay vào nhà ta! Nó rủ không biết cơ man nào là chim trên đời này và đậu trên đống thóc để trên gác xép và ăn hết cả rồi – Người vợ nói.

Người đánh xe leo lên gác xép và nhìn thấy có đến muôn vàn những con chim đang ăn thóc trên sàn nhà và con chim sẻ đứng ở ngay giữa.

- Ôi, khốn khổ cho tôi chưa! – Người đánh xe kêu lên.

- Chưa khổ hẳn đâu – Chim sẻ đáp lại – Này, anh đánh xe, anh sẽ phải trả giá bằng sinh mạng của mình đó! Chim sẻ nói xong, bay đi.

Tài sản đã mất hết, người đánh xe đi xuống nhà, ngồi bên lò sưởi, vô cùng tức giận và cay đắng. Lúc đó chim sẻ sà xuống đậu bên ngoài cửa sổ và gọi to:

- Hỡi anh đánh xe, anh sắp phải trả giá bằng sinh mạng của mình rồi đấy!

Lúc này người đánh xe nổi trận lôi đình, đập lò sưởi vỡ ra làm hai, rồi băm nát tiếp tất cả đồ đạc trong nhà, nào là gương, ghế, bàn và cuối cùng là những bức tường của ngôi nhà, tất cả chỉ nhằm cố làm sao giết chết được con chim sẻ đang nhảy thoăn thoắt hết chỗ này sang chỗ khác. Cuối cùng người đánh xe tóm được con chim trong tay.

- Mình có muốn em giết chết nó không? – Người vợ nói.

- Không! – Anh ta thét lên – Như thế còn nhân đạo quá. Ta muốn nó chết một cách thật đau đớn kia. Ta sẽ nuốt chửng nó.

Nói xong, anh ta cầm con chim và nuốt chửng. Nhưng con chim sẻ bắt đầu vỗ cánh trong bụng anh ta, rồi lại bay tung lên tận miệng anh ta. Có lúc con chim thò đầu ra và kêu lên:

- Hỡi tên đánh xe kia, nhà ngươi sắp phải trả giá bằng sinh mạng rồi đó!

Người đánh xe đưa cái rìu cho vợ và nói:

- Mình ơi, hãy giết chết con chim trong miệng tôi đi.

Người vợ vung cái rìu lên nhưng lại phang trượt và nện ngày vào đầu anh đánh xe và anh ta lăn ra chết liền. Còn con chim sẻ bay vụt đi./.

* 59 *

FREDDY VÀ KATY

Ngày xưa có một người đàn ông tên là Freddy và một người đàn bà tên là Katy. Hai người lấy nhau và nên vợ nên chồng. Một hôm Freddy nói:

- Anh đi làm đồng đây, Katy ạ. Khi anh về, anh muốn ăn món thịt quay đã được bày sẵn trên bàn để thỏa cơn đói bụng và uống cho đỡ khát, nghe em.

- Anh cứ đi làm đi, Freddy – Katy trả lời – Anh cứ đi đi, em ở nhà sẽ chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ theo yêu cầu của anh.

Đến gần trưa, chị vợ lấy món xúc xích ở trên ống khói, mang chảo rán ra, cho thêm bơ vào, rồi đặt lên bếp lửa. Tiếng mỡ rán xúc xích nghe xèo xèo, trong khi đó Katy đứng cầm chuôi chảo và nghĩ là có lẽ mình phải xuống nhà hầm lấy bia lên trước khi xúc xích chín mới được. Chị ta để cái chảo rán ngay ngắn để khỏi đổ, cầm một cái cốc vại đi xuống nhà hầm để lấy bia. Khi bia đang chảy vào vại và Katy đang chăm chú nhìn thì bỗng nhiên chị ta nhớ ra, Ôi, thôi chết rồi, con chó ở trên nhà, mà mình lại không nhốt nó chứ, có thể nó ăn hết chỗ xúc xích đó rồi. Nhưng mình nghĩ, chắc may mắn, điều đó không xảy ra!

Chị ta vội chạy lên nhà ngay lập tức, nhưng con chó đã ngoạm miếng xúc xích và đang kéo lê trên đất. Song Katy phản xạ rất nhanh, chạy đuổi theo qua suốt cánh đồng, nhưng con chó lại nhanh chân hơn và nó ngoạm miếng xúc xích thật chặt

khi nó lao vụt khỏi tầm tay với của chị ta.

- Thôi thì đằng nào cũng mất rồi – Katy nói khi quay trở lại nhà. Vì chạy đuổi mệt quá, nên chị đi từ từ để cho mát. Trong khi đó bia vẫn tiếp tục chảy tràn qua sàn nhà hầm cho đến khi cả thùng bia rỗng tuếch. Ngay khi Katy đi lên đến đầu cầu thang thì chị ta nhìn thấy sự việc xảy ra, nên kêu toáng lên:

- Ôi, trời ơi là trời! Việc này sao để cho Freddy nhìn thấy được cơ chứ?

Chị ta nghĩ một lúc rồi cuối cùng cũng nhớ ra cái túi đựng bột mì vẫn còn để trên gác xép. Chị ta mua túi bột mì đó từ phiên chợ trước và nghĩ mang nó rắc lên sàn nhà chỗ bia đổ lại là ý hay.

- Được, phải làm ngay kẻo cứt trâu hóa bùn mất.

Chị ta chạy vội lên gác xép, mang túi bột mì xuống và quẳng ngay vào cái vại đầy bia khiến cho nó đổ lộn nhào, thế là lúc này đến cả bia dành cho Freddy cũng không còn.

- Thôi được, không sao – Katy nói - Đằng nào cũng rứa cả - Nói xong, chị ta rắc bột mì lên khắp sàn nhà hầm. Làm xong, chị ta vô cùng thỏa mãn với công việc của mình, rồi nói tiếp – Mọi thứ ở đây giờ trông thật gọn gàng sạch sẽ!

Đến trưa Freddy về và nói:

- Thế nào, mình làm cho tôi ăn món gì vậy?

- Ôi, anh Freddy, em muốn rán cho anh món xúc xích, nhưng lúc em xuống nhà hầm lấy bia cho anh thì con chó đến ngoạm mang đi theo cả cái chảo. Trong lúc em đuổi theo thì bia chảy tràn ra và em đành phải lấy chỗ bột mì rắc lên để cho nó hút nước, nhưng không may lại làm đổ vại bia. Nhưng anh đừng lo, cả nhà hầm bây giờ lại khô ráo lắm rồi.

- Katy em! Katy! Nhẽ ra em không được làm như thế! Thử nghĩ mà xem! Ai lại để cho chó nó quắp đi mất cả xúc xích, để bia chảy tràn ra cả nhà, mà trên hết, em lại phung phí cả một bao bột mì hảo hạng của nhà ta thế hả!

- Ôi, anh Freddy ơi, em đâu có biết điều đó. Nhẽ ra anh phải bảo em chứ.

Freddy tự nhủ là nếu vợ mình làm thế thật thì mình phải cẩn thận đề phòng mới được. Freddy đã để dành được khá nhiều tiền nên cuối cùng anh chuyển thành vàng. Sau đó anh ta đến bảo Katy:

- Này em ơi, đây là những mẩu màu vàng và anh sẽ cho vào lọ và mang chôn xuống đất trong chuồng bò, dưới máng ăn đấy. Em nhớ đừng có động vào đấy, không anh đánh đòn cho mà xem!

- Việc gì anh phải lo. Em hứa là sẽ không động vào đâu.

Ngay sau đó, khi Freddy đi vắng nhà, có mấy người buôn bán hàng rong, toàn nồi niêu đất, đến hỏi Katy có gì để mua bán trao đổi không.

- Ồ, bà tốt bụng quá. Tôi đâu có tiền, nên mua gì được. Nhưng nếu bà có thể sử dụng được những mẩu màu vàng, tôi có thể trao đổi với bà.

- Những mẩu vàng a? Sao lại không nhỉ? Nhưng trước tiên phải cho xem cái đã.

- Được, hãy đi vào trong chuồng bò và đào ở dưới máng ăn thì sẽ thấy ngay những mẩu màu vàng đó. Tôi không được phép đến đó.

Những tên vô lại kia đến đào và thấy toàn vàng ròng. Bọn chúng liền cho vào bị, bỏ những cái nồi niêu và bát bằng đất nung lại. Katy nghĩ là mình có thể mang vào dùng trong nhà bếp. Chị ta liền mang ra đập cho vỡ hết đít nồi và bát rồi treo lên trên các cột hàng rào quanh nhà làm đồ trang trí. Khi Freddy về và thấy những đồ trang trí đó liền hỏi:

- Katy em, em làm gì vậy?

- Chà, anh Freddy, em lấy những mẩu vàng anh chôn ở dưới máng ăn của bò để đổi lấy đấy. Bản thân em không đến gần họ. Em để mặc họ đào lấy một mình.

- Ôi, vợ ơi là vợ! Em làm gì vậy? Đó không phải là những mẩu vàng, mà là vàng ròng, cả tài sản quý báu của chúng ta đấy! Nhẽ ra em không được làm thế.

- Chà, anh Freddy, em có biết đâu. Nhẽ ra anh phải bảo em

chứ.

Katy đứng đó một lúc và cố nghĩ ra điều gì đó. Cuối cùng chị nói:

- Này, anh Freddy, chúng mình có thể lấy lại chỗ vàng đó được. Chúng ta hãy chạy đuổi theo bọn ăn trộm đó

- Được, thử chạy xem sao, nhưng hãy mang theo ít bơ và pho mát để còn có cái ăn dọc đường chứ.

- Vâng, em sẽ mang theo.

Họ chạy bộ đuổi theo, nhưng vì Freddy chạy nhanh hơn, nên Katy cứ lẽo đẽo chạy theo sau. Chị liền nghĩ như thế mình lại có lợi, vì nếu quay lại, mình lại là người đi đầu. Lúc này chị đi đến một ngọn đồi, hai bên đường còn hằn sâu những vết bánh xe.

- Nhìn này, bọn chúng chà đạp làm hỏng hết cả đất, đến tội nghiệp, trông nhão nhoét thế này! Thế là không thể nào chỗ đất này sống lại được nữa – Vì lòng trắc ẩn, chị ta lấy bơ và rắc lên hai bên vết bánh xe để những chiếc bánh xe không làm cho chúng đau thêm nữa. Trong lúc đang làm công việc từ thiện đó và còn đang lúi húi thì miếng pho mát trôi tuột khỏi túi và lăn xuống đồi.

- Mình đã lên đến đỉnh đồi, nên chẳng chạy xuống làm gì. Hãy để những miếng pho mát khác chạy xuống lấy chúng lên vậy.

Nói xong chị ta lấy một miếng pho mát khác và lăn xuống đồi. Tuy nhiên miếng pho mát đó lại không quay trở lại, thế là chị ta cho lăn tiếp những miếng tiếp theo và nghĩ có lẽ chúng không muốn đi một mình và đợi cho có bạn cũng nên. Khi cả ba miếng pho mát không quay lại, chị ta nói:

- Không hiểu có chuyện gì nhỉ, nhưng có thể miếng pho mát thứ ba không tìm thấy đường, bị lạc rồi cũng nên. Mình sẽ cho miếng thứ tư lăn xuống gọi những miếng kia về vậy.

Miếng pho mát thứ tư cũng không làm được tốt hơn những miếng kia, nên Katy vô cùng lo lắng khiến chị ta quẳng luôn miếng thứ năm và thứ sáu xuống đồi, và đó những miếng cuối cùng. Chị đứng đó một lúc đợi chúng quay lại, nhưng không

thấy đâu. Chị ta liền nói:

- Ôi, bọn chúng mày đúng là lũ chết tiệt, làm gì mà chậm như sên thế. Thế bọn mày tưởng tao cứ đứng đây mà đợi bọn mày mãi sao? Tao phải đi đây, và bọn mày phải đuổi theo vậy nhé. Bọn chúng mày chân cẳng còn khỏe hơn tao.

Katy đi tiếp và tìm thấy Freddy đang đứng lại chờ mình vì anh ta đã đói bụng, muốn ăn rồi.

- Nào, em đưa thức ăn ra đây cùng ăn nào.

Chị ta đưa cho Freddy miếng bánh mì khô khốc.

- Thế bơ và pho mát đâu? – Người chồng hỏi.

- Ôi, anh Freddy, em đã quệt bơ vào những vết bánh xe, còn pho mát sẽ quay về đây bây giờ. Một miếng rơi tuột khỏi em, nên em đã phải những miếng còn lại đi tìm nó rồi.

- Nhẽ ra em không được làm thế, Katy ạ. Sao em lại phết bơ vào vết bánh xe trên đường, lại còn thả cho những miếng bơ lăn xuống đồi là thế nào, hả?

- Chà, anh Freddy, nhẽ ra anh phải bảo em chứ.

Hai vợ chồng ngồi ăn bánh mì khô. Freddy nói:

- Katy, thế em có khóa nhà trước khi đi không đấy?

- Không, nhẽ ra anh phải bảo em trước chứ.

- Thôi thế thì em đi về nhà khóa trái nhà đã, rồi chúng ta đi tiếp. Nhớ mang theo cái gì ăn nhé. Anh đợi em ở đây.

Khi Katy quay trở về nhà, chị lại nghĩ rõ ràng là Freddy muốn có gì ăn. Anh ấy không thích bơ và pho mát thì mình sẽ mang cho anh ấy những quả lê khô bọc trong khăn tay và một bình giấm cho anh ấy uống vậy.

Khi sắp rời khỏi nhà, chị ta cài chốt trên nửa cánh cửa, còn nửa dưới chị ta tháo bản lề ra và vác trên lưng vì chị ta nghĩ như thế sẽ an toàn cho ngôi nhà vì lúc nào cửa nhà cũng kè kè bên mình rồi. Đi một lúc lâu mới quay lại vì chị ta nghĩ Freddy sẽ có nhiều thời gian để nghỉ ngơi.

Khi đi đến chỗ chồng đứng đợi, Katy nói:

- Này anh Freddy, bây giờ anh có cánh cửa nhà rồi, thế là bản thân anh sẽ giữ nhà được an toàn nhé.

Ôi, trời ơi! Sao tôi lại có cô vợ thông minh thế này cơ chứ! Cô ấy tháo nửa cánh cửa dưới để ai cũng có thể vào nhà, và cô ấy cài then nửa cánh cửa trên. Thôi, bây giờ có về nhà thì cũng đã muộn mất rồi, mà do em mang cánh cửa đến đây thì em sẽ phải mang theo dọc đường đấy.

- Em đâu có ngại chuyện mang vác đó, nhưng những quả lê khô và bình giấm nặng lắm, thôi em treo chúng lên cánh cửa và để cánh cửa mang chúng vậy.

Lúc này hai vợ chồng đi vào rừng để tìm bọn ăn trộm, nhưng không thấy chúng đâu. Cuối cùng trời đổ tối, nên hai người trèo lên cây ngủ qua đêm. Vừa mới trèo lên cây xong thì có mấy người đi đến, dừng chân ngay dưới gốc cây mà Freddy và Katy đang ngồi trên. Chúng nhóm lửa và bắt đầu chia phần cướp được. Freddy trèo xuống phía bên kia cây nhặt mấy hòn đá, rồi lại trèo lên. Anh muốn ném đá xuống giết chết bọn trộm, nhưng lại ném trượt và bọn trộm kêu lên:

- Này, trời sắp sáng rồi đấy, nên gió làm rụng những quả thông chúng mày ạ.

Katy vẫn con đang vác cánh cửa trên lưng, vả lại nặng quá nên chị nghĩ chính những quả lê khô mới đáng phải tội, chị liền nói với chồng:

- Freddy, em phải ném những quả lê khô xuống đây.

- Không được, Katy, không phải lúc này. Chúng ta sẽ bị lộ mất.

- Ôi, Freddy, em phải ném thôi. Nặng lắm.

- Được, thế thì ném đi, anh cũng chẳng cần!

Chị ta cho lăn những quả lê khô xuống giữa những cành cây và bọn trộm nói:

- Lại cả cứt chim nữa này.

Ngay sau đó, cánh cửa nặng quá nên Katy nói:

- Anh Freddy ạ, em phải đổ giấm xuống thôi.

- Ấy đừng, Katy, em không được làm thế, sẽ lộ mất.

- Không đâu, anh Freddy, em phải làm thế thôi, vì cánh cửa nặng quá.

- Ừ thế thì làm đi, tôi đây cóc cần!

Chị ta liền đổ giấm xuống, bắn đầy bọn trộm.

- Sương rơi rồi đấy – Bọn trộm nói với nhau.

Cuối cùng Katy nghĩ chả nhẽ cứ để cánh cửa đè nặng lên người mình mãi sao? Chị ta liền nói:

- Anh Freddy, em phải ném cánh cửa xuống đây.

- Không được, Katy, như thế chúng ta lộ mất.

- Ôi, Freddy, em phải ném xuống thôi, nặng lắm.

- Không được, Katy, phải giữ chặt lấy.

- Anh Freddy, em ném xuống đây.

- Thôi được, cứ ném xuống đi, tôi cũng cóc cần!

Cánh cửa rơi xuống thật mạnh, bọn trộm ở dưới gốc cây kêu ầm lên:

- Quỷ ở trên cây lao xuống đấy!

Bọn chúng ba chân bốn cẳng bỏ chạy, để lại mọi thứ mà chúng lấy trộm được. Sáng sớm hôm sau, lúc Freddy và Katy tụt xuống, họ tìm thấy lại tất cả chỗ vàng và mang về nhà.

Khi về đến nhà, Freddy nói:

- Katy, em phải làm việc chăm chỉ, em ạ.

- Được, Freddy, em sẽ làm việc chăm chỉ. Em sẽ đi làm ngoài đồng và hái quả cây.

Khi ra đến ngoài đồng, Katy tự nhủ: "Liệu mình ăn trước khi hái chứ, hay là ngủ cái đã. Chắc là ăn đã!" Thế là Katy ăn và mệt mỏi vì ăn. Lúc bắt tay vào hái quả, thì chị ta nằm mơ tưởng hão huyền, đi cắt quần áo trên người thành từng mảnh, từ cái tạp dề, quần áo. Khi tỉnh mộng thì người chẳng còn mảnh vải, trần trụi, nên chị ta tự nhủ: "Có phải mình không nhỉ, hay là ai khác? Ồ, không phải mình rồi!"

Trong khi đó, trời đổ tối. Katy chạy về làng và gõ cửa sổ.

- Anh Freddy ơi! – Chị ta gọi to.

- Cái gì vậy?

- Có Katy trong nhà không anh?

- Có, có đấy. Chắc đang nằm ngủ.

- Thôi được. Thế là rõ ràng mình đã ở nhà - Nói xong, chị ta

bỏ đi.

Ra ngoài làng, Katy bắt gặp bọn ăn trộm đang lên một âm mưu trộm khác. Chị chạy đến và nói:

- Tôi muốn giúp các anh ăn trộm.

Bọn trộm nghĩ chắc chị ta thông tỏ vùng này lắm nên đồng ý để chị ta gia nhập cùng bọn chúng. Katy liền đi đến trước các nhà và gọi thật to:

- Này, mọi người ơi! Các người có muốn vật gì bị ăn trộm không?

Thế này thì không ổn rồi, bọn trộm nghĩ vậy và bọn chúng muốn loại trừ Katy.

- Bên ngoài làng có một vườn củ cải của mục sư. Nhà ngươi hãy ra chỗ đó nhổ củ cải cho bọn tao đi – Bọn trộm nói với Katy.

Katy đi ra đến vườn và nhổ củ cải lên, nhưng rồi chị ta lười quá nên chị ta cứ đứng ở tư thế khom lưng. Ngay lúc ấy có một người đi qua, dừng lại nhìn và nghĩ quỷ dữ đang nhổ hết củ cải trong vườn. Anh ta liền chạy đến gặp mục sư trong làng và nói:

- Thưa cha, có con quỷ đang nhổ hết củ cải trong vườn của cha rồi!

- Ôi, lạy Chúa! Tôi lại què thế này nên không thể chạy đến đuổi nó đi được.

- Tôi sẽ cõng cha ra đó – Người đó nói và cõng viên mục sư ra đồng. Khi ra đến vườn củ cải thì Katy đã đứng thẳng người.

- Ôi, đúng là quỷ dữ rồi! – Viên mục sư kêu to lên và cả hai đều bỏ chạy. Cũng vì sợ hãi quá nên viên mục sư thọt lại chạy nhanh hơn cả người cõng ông ta lúc nãy bằng hai chân lành lặn./.

* 60 *

HAI ANH EM

Ngày xửa ngày xưa có hai anh em trai, một người giàu có, một người nghèo khổ. Người anh trai giàu có là một thợ vàng và độc ác. Người em trai nghèo sống bằng nghề làm chổi và lương thiện. Anh ta có hai người con trai sinh đôi. Chúng giống nhau như hai giọt nước. Thỉnh thoảng hai người con sinh đôi lại đến nhà người bác giàu có để được ăn những thứ đầu thừa đuôi thẹo.

Một hôm, người em nghèo tình cờ đi vào rừng để nhặt củi thì anh ta nhìn thấy con chim toàn thân bằng vàng, đẹp vô cùng. Anh ta liền nhặt một hòn đá ném nó và thật may, con chim bị ném trúng. Nhưng chỉ có một lông bằng vàng rơi xuống, còn con chim bay thì đi mất. Anh ta cầm lấy cái lông và mang về cho anh trai. Người anh trai xem xét và nói:

- Bằng vàng ròng đấy.

Rồi anh ta cho em trai mình rất nhiều tiền để đổi lấy lông chim.

Hôm sau người em trai nghèo trèo lên cây bu lô chặt lấy mấy cành thì ngay lúc đó vẫn con chim đó bay ra. Sau khi anh ta lùng sục một lúc, anh ta phát hiện tổ chim, trong đó có một quả trứng bằng vàng. Anh ta liền mang về nhà và đưa cho người anh trai mình xem. Người anh lại nói:

- Vàng thật đấy – Rồi anh ta đưa cho người em trai của mình số tiền đáng giá. Cuối cùng người thợ vàng nói – Anh rất muốn có con chim đó kia.

Người em trai nghèo đi vào rừng lần thứ ba và nhìn thấy con chim vàng đang đậu trên cây. Anh ta lấy một hòn đá và ném rơi con chim. Anh ta mang con chim về cho người anh trai. Anh này liền cho người em của mình một số lượng vàng lớn.

Giờ thì mình có thể mua mọi thứ được rồi, người em trai

nghèo nghĩ vậy và đi về nhà, trong lòng vô cùng sung sướng.

Anh thợ vàng khôn ngoan và xảo trá. Anh biết con chim vàng đó giá trị như thế nào, liền gọi vợ lại và nói:

- Em hãy nướng con chim này lên cho anh và nhớ đừng để mất một tý gì đấy! Anh muốn bản thân mình được ăn tất cả con chim này.

Con chim đúng là một con vật kỳ lạ. Nó có sức mạnh kỳ diệu, và nếu ai mà ăn tim và gan của nó thì mỗi sáng sẽ thấy có vàng trên gối mình nằm. Người vợ anh thợ vàng làm lông con chim và cắm vào cái xiên nướng. Trong lúc con chim đang cháy xèo xèo trên bếp lửa thì người vợ lại quẳng đấy đi làm việc khác. Ngay lúc đó hai cậu con trai người em chạy vào, dừng trước xiên nướng chim và xoay mấy lượt. Hai miếng thịt nhỏ rơi xuống chảo, một cậu bé nói:

- Chúng mình ăn chỗ thịt đó đi. Em đói lắm, mà không ai nhìn thấy đâu, anh ạ.

Hai anh em liền ăn những miếng thịt rơi đó, nhưng người vợ người anh trai quay lại và thấy hai thằng bé đang ăn.

- Bọn mi ăn gì thế? – Bà ta hỏi.

- Chúng cháu ăn mấy miếng thịt rơi từ con chim xuống, bác ạ.

- Chắc đó là tim và gan của con chim rồi – Bà ta nói và hoảng sợ, liền nhanh tay giết chết con gà trống, lấy tim và gan ra rồi nhét vào trong người con chim đang rán để người chồng không thấy mất mà nổi giận. Khi con chim đã chín, bà ta mang ra cho chồng. Anh ta ăn hết, không để lại cái gì. Tuy nhiên, đến sáng hôm sau, anh ta thò tay xuống dưới gối, cứ chắc mẩm thế nào cũng có vàng, nhưng không thấy gì sất.

Cũng cùng lúc ấy, hai cậu bé lại không nhận ra rằng chúng đã vô cùng may mắn. Đến sáng ngủ dậy, có cái gì đó rơi xuống sàn nhà nghe leng keng. Nhìn xuống, chúng thấy có hai mẩu vàng, chúng liền chạy mang lại cho cha mình. Người cha vô cùng ngạc nhiên và nói:

- Làm thế nào lại có cái đó hả các con?

Đến sáng hôm sau, chúng lại thấy có hai mẩu vàng khác rơi

ra, rồi tiếp tục sáng hôm sau nữa, điều đó lại xảy ra. Người em trai liền đến kể lại cho người anh mình câu chuyện lạ đó. Anh thợ vàng liền biết ngay chuyện đó là gì rồi. Đúng là bọn trẻ đã ăn tim và gan con chim rồi. Anh ta nổi máu ghen tức và độc ác, tìm cách trả thù, nên nói với người em trai:

- Hai thằng con nhà chú liên minh với quỷ dữ rồi. Đừng có lấy chỗ vàng ấy, mà cũng đừng để trong nhà. Con quỷ dữ sẽ lấy lại bằng sức mạnh của nó và có thể làm cho nhà chú bại hoại đấy.

Người cha hai đứa bé sợ quá. Mặc dù thật là đau đớn, nhưng anh ta cũng đành phải đuổi hai đứa con của mình vào trong rừng, trong lòng vô cùng đau khổ. Hai đứa bé lang thang trong rừng và tìm đường về nhà, nhưng chúng cứ lạc mãi, không sao tìm thấy. Cuối cùng, chúng gặp một người đi săn.

- Các cháu từ đâu tới? – Người thợ săn hỏi.

- Chúng cháu là con trai người làm chổi – Hai đứa bé trả lời và kể lại việc cha chúng không muốn chúng ở trong nhà mình vì mỗi sáng đều tìm thấy vàng ở dưới gối của chúng.

- Hừm, thật ra có gì khủng khiếp đâu chừng nào các cháu ngoan ngoãn và ngay thẳng và đừng có lười biếng – Người thợ săn nói.

Người thợ săn tốt bụng thấy thích hai đứa bé và vì bác ta không có con, nên bác ta đã mang chúng về nhà và nói:

- Ta sẽ là cha của các cháu và sẽ nuôi nấng các cháu.

Hai cậu bé học được cách săn bắn, ngoài ra chúng còn để dành chỗ vàng mà mỗi sáng chúng có được khi tỉnh dậy, phòng khi sau này chúng cần đến. Đến một ngày chúng khôn lớn, người cha nuôi đưa chúng vào rừng và nói:

- Hôm nay các con sẽ được bắn thử để xem các con đã hết hạn học việc và có thể trở thành những thợ săn thực thụ chưa.

Hai người đi theo người cha nuôi đến một chỗ núp cao và đợi một lúc lâu, nhưng không có con thú nào đi qua. Người thợ săn nhìn lên trên trời và thấy có mấy con ngỗng trời đang bay thành hình tam giác, ông liền nói với một người con:

- Nào, con hãy bắn từng con theo mỗi góc đi.

Anh ta làm theo và vượt qua thử thách. Ngay sau đó, ngỗng trời lại kéo đến nhiều hơn, thành hai đội hình. Người thợ săn bảo với người con kia cũng bắn những con ngỗng theo cách như lúc trước. Người con đó cũng đã qua thử thách. Lúc này người cha nuôi mới nói:

- Các con đã xong thời gian học việc và ta tuyên bố các con đã là những thợ săn thực thụ rồi.

Thời gian đó, hai anh em đi vào rừng, bàn bạc với nhau và quyết định một kế hoạch hành động. Đến tối trong lúc ngồi ăn cơm, hai anh em nói với cha nuôi:

- Thưa cha, chúng con sẽ không động đến một thứ gì trên bàn ăn cho đến khi cha đồng ý với yêu cầu của chúng con.

- Thế các con yêu cầu gì nào?

- Bây giờ chúng con đã là những thợ săn thực thụ rồi, nên chúng con phải tự chứng tỏ mình. Chúng con xin phép cha được đi chu du thiên hạ.

- Các con ăn nói như những người thợ săn lành nghề rồi – Người thợ săn vui sướng nói – Lòng mong muốn của các con cũng chính là khát vọng của ta. Các con hãy lên đường; mọi việc sẽ diễn ra trôi chảy với các con.

Trong tâm trạng phấn chấn, hai người con ăn uống vui vẻ. Đến ngày đã hẹn để lên đường, người cha nuôi đưa cho mỗi người một khẩu súng tốt và một con chó, và ai muốn mang đi theo bao nhiêu vàng để dành cũng được. Sau đó người thợ săn già đi theo họ một đoạn đường, rồi khi sắp chia tay, ông đưa cho họ một con dao sáng loáng và nói:

- Nếu có bao giờ các con phải xa nhau, hãy cắm con dao này vào một cái cây ở ngã ba đường. Nếu như một trong hai người các con quay lại, người đó sẽ thấy điều gì đang xảy đến với người em trai của mình vì một bên con dao ngoảnh về hướng của anh ta sẽ gỉ nếu như anh ta sắp chết, còn nếu nó vẫn sáng nguyên thì có nghĩa là anh ta sẽ sống mãi.

Hai anh em tiếp tục đi và đến một khu rừng lớn, không thể nào đi qua trong một ngày được. Họ liền qua đêm ở trong rừng và

giở đồ ăn trong bọc ra ăn. Đến ngày thứ hai, họ đi tiếp nhưng vẫn chưa đến đích. Lúc này không còn gì để ăn, nên một người nói:

- Anh em mình phải săn bắn con gì để ăn chứ, kẻo chúng ta chết đói mất.

Anh ta lắp đạn và nhìn quanh. Khi thấy một con thỏ rừng chạy qua, anh ta giơ súng ngắm, nhưng con thỏ kêu lên:

"Hỡi anh thợ săn, nếu anh để tôi sống,
tôi sẽ cho anh hai thỏ con."

Nói xong, con thỏ nhảy vào bụi cây và mang lại hai thỏ con. Những con vật nhỏ xíu trông thật sung sức và đẹp khiến cho hai anh em thợ săn không đành lòng giết chết chúng. Họ nuôi chúng và những con thỏ con đi theo họ. Ngay sau đó, có một con cáo lượn lờ qua và hai người định ngắm bắn thì con cáo kêu lên:

"Hỡi anh thợ săn, nếu anh để tôi sống,
tôi sẽ cho anh hai con cáo con."

Con cáo cũng mang đến cho hai thợ săn hai con cáo con và hai anh em không muốn giết chết hai con cáo đó. Họ để cho chúng cùng làm bạn đường với hai con thỏ, và tất cả bọn chúng đều đi theo họ. Ngay sau đó, có một con sói đi từ trong bụi rậm ra. Hai người thợ săn giương súng ngắm bắn thì con sói kêu lên:

"Hỡi anh thợ săn, nếu anh để tôi sống,
tôi sẽ cho anh hai con sói con."

Hai người thợ săn cho hai con sói con nhập vào cùng đoàn và những con thú đều đi theo hai người. Lúc đó có một con gấu đến và nó không muốn cuộc đời lang thang của nó lại bị kết liễu ở đó, nên nó kêu to:

"Hỡi anh thợ săn, nếu anh để tôi sống,
tôi sẽ cho anh hai con gấu con."

Hai con gấu con cùng gia nhập với những con thú kia. Vậy là lúc này họ đã có tám con cả thảy. Cuối cùng, ai khác đến mà lại rung rung cái bờm ngoài chú sư tử cơ chứ! Con sư tử cũng kêu lên:

"Hỡi anh thợ săn, nếu anh để tôi sống,
tôi sẽ cho anh hai con sư tử con."

Con sư tử cũng mang lại ... con sư tử con, thế là lúc này hai anh em thợ săn có hai con sư tử, hai con gấu, hai con sói, hai con cáo và hai con thỏ đi theo phục vụ. Nhưng trong khi đó hai anh em đói bụng lắm rồi, nên họ nói với hai con cáo:

- Này, những con vật xảo quyệt kia, hãy đi lấy cái gì cho chúng ta ăn đi. Chúng ta biết bọn mi là láu cá và xảo quyệt lắm.

- Có một ngôi làng cách đây không xa lắm. Trước đây chúng tôi tha hồ mà bắt gà của họ. Chúng tôi sẽ chỉ đường cho các ông – Bọn cáo nói.

Hai anh em thợ săn đi đến ngôi làng mua cái gì đó để ăn và cho bọn thú ăn nữa. Sau đó họ đi tiếp. Nhưng bọn cáo biết rất rõ vùng này và còn biết là những sân nuôi gà vịt ở đâu, vì thế chúng hướng dẫn hai anh em thợ săn đến đúng những chỗ đó. Bọn họ đi quanh quẩn một lúc, nhưng không tìm được công việc gì để cho hai anh em ở cùng chỗ với nhau. Cuối cùng họ nói:

- Không còn cách nào khác. Thôi thì chúng ta chia ra làm hai vậy.

Họ chia số con vật ra, nên mỗi người có một con sư tử, một con gấu, một con sói, một con cáo và một con thỏ. Sau đó họ tạm biệt nhau, thề giữ gìn tình anh em ruột thịt cho đến trọn đời. Rồi họ cắm con dao mà người cha đưa cho vào một cái cây. Một người đi về hướng đông, còn người kia đi về hướng tây.

Chẳng mấy chốc người em cùng đàn súc vật đến một kinh thành hoàn toàn phủ bằng nhiễu đen. Anh ta đi vào một quán trọ và hỏi chủ quán liệu có thể ở lại đó cùng đàn súc vật không. Chủ quán đưa cho anh ta vào một cái chuồng có một cái lỗ thủng trên tường. Con thỏ bò qua lỗ và đi kiếm một cái bắp cải ăn; con cáo bắt một con gà mái, ăn xong, nó lại chạy đi bắt một con gà trống. Tuy nhiên con sói, con gấu và con sư tử lại to người quá nên chúng không chui lọt qua cái lỗ. Chủ quán đưa chúng ra một cánh đồng cỏ có con bò đang gặm cỏ, nên chúng tha hồ mà ăn cho no. Sau khi người thợ săn chăm sóc những con vật, anh ta hỏi chủ quán tại sao cả thành phố lại phủ bằng nhiễu đen.

- Là vì cô con gái độc nhất của nhà vua sẽ chết vào ngày mai – Chủ quán trả lời.

- Công chúa ốm đến thế cơ à? – Người thợ săn hỏi.

- Không đâu. Công chúa khỏe mạnh, nhưng vẫn phải chết.

- Tại sao vậy? – Người thợ săn hỏi.

- Bên ngoài kinh thành có một con rồng sống trong một ngọn núi cao. Hàng năm con rồng đòi phải dâng cho nó một cô gái trinh kẻo không nó sẽ tàn phá cả kinh thành trở nên hoang tàn. Giờ đây, tất cả các cô gái đều bị dâng cho con rồng nên không còn ai, ngoài con gái nhà vua. Dẫu cho là thế con rồng vẫn không rủ lòng thương. Ngày mai phải mang công chúa dâng cho nó.

- Thế không có ai giết được con rồng sao? – Người thợ săn hỏi.

- Chà, đã có không biết bao nhiêu chàng hiệp sĩ thử sức, nhưng họ đều bỏ mạng cả. Nhà vua hứa gả con gái cho ai giết chết được con rồng và được thừa hưởng vương quốc sau khi nhà vua qua đời đấy.

Người thợ săn không nói gì nữa, nhưng sáng hôm sau anh ta đưa đám súc vật đi cùng vào núi chỗ có con rồng. Trên đỉnh núi là một nhà thờ nhỏ và có ba cái ly đầy rượu trên bàn thờ cùng với một mẩu giấy để gần đó viết: "Bất cứ ai uống chỗ rượu trong những cái ly này sẽ trở thành người khỏe nhất trần gian và sẽ có khả năng cầm được thanh gươm nằm chôn sâu ở ngưỡng cửa." Người thợ săn không uống chỗ rượu trong những cái ly đó, nhưng đi ra ngoài và tìm thanh gươm nằm trong đất, nên anh ta không sao di chuyển được. Anh ta lại đi vào trong nhà thờ, uống chỗ rượu đó, nên lúc này khỏe đến mức có thể lôi được thanh gươm và vung lên dễ như trở bàn tay. Đến giờ phải mang dâng cô gái cho con rồng, nhà vua, vị nguyên soái cùng quần thần trong triều đình đi cùng công chúa. Từ xa nàng đã có thể nhìn thấy người thợ săn đứng trên đỉnh ngọn núi rồng. Nàng nghĩ chắc đó là con rồng đang đứng đợi nàng và nàng không muốn đi. Nhưng cuối cùng công chúa vẫn phải bắt đầu chuyến đi đầy đau thương đó; nếu không cả vương quốc chắc sẽ bị tiêu

diệt. Nhà vua và triều đình trở về trong tang tóc, nhưng vị nguyên soái được giao nhiệm vụ phải ở lại để theo dõi sự việc từ xa.

Khi công chúa đi đến đỉnh núi, thì không phải con rồng đứng đó, mà là người thợ săn trẻ an ủi nàng và nói với nàng là anh muốn cứu nàng. Anh dẫn nàng vào trong nhà thờ và khóa trái nàng lại. Ngay liền sau đó, một con rồng bảy đầu rống lên thật to và đi xuống núi, và khi nó nhìn thấy người thợ săn, nó vô cùng ngạc nhiên, nói:

- Nhà người sao dám liều mạng có mặt ở đây hả?

- Ta có mặt ở đây để chiến đấu với nhà ngươi – Người thợ săn trả lời.

Đã có biết bao nhiêu chàng hiệp sĩ đã bỏ mạng ở đây, nên ta cũng sẽ kết liễu đời nhà ngươi thôi! – Con rồng tuyên bố và bảy miệng của nó phun ra lửa.

Ngọn lửa đốt cháy cỏ khô và con rồng mong sẽ thiêu chết được người thợ săn bằng lửa và khói, nhưng những con vật chạy đến cứu và dập tắt lửa. Sau đó con rồng tấn công anh thợ săn, nhưng anh ta vung lưỡi gươm thật nhanh nghe vun vút trên không, chặt đứt liền ba đầu rồng. Con rồng lúc này thật sự nổi giận: nó vùng lên, phun lửa thẳng vào người anh thợ săn và lao cả người nó vào anh ta. Nhưng anh thợ săn một lần nữa đã vung lưỡi gươm chém đứt thêm ba đầu rồng nữa. Con vật ngã gục xuống đất và kiệt sức. Nhưng nó cố lao vào anh thợ săn, anh liền dùng sức lực cuối cùng chặt đứt đuôi con rồng. Nhưng anh thợ săn không thể tiếp tục đánh nhau với con rồng, liền gọi đàn súc vật lại xé con rồng ra từng mảnh. Khi cuộc chiến chấm dứt, anh thợ săn chạy lại mở khóa cửa nhà thờ và thấy công chúa nằm bất tỉnh trên đất vì sợ hãi. Anh bế nàng ra ngoài. Công chúa tỉnh lại và mở mắt. Khi anh giơ thân hình tan nát của con rồng cho nàng xem và nói nàng đã được tự do, công chúa vô cùng sung sướng và nói:

- Giờ chàng sẽ là chồng thân yêu của thiếp, vì vua cha đã hứa sẽ gả thiếp cho ai giết chết được con rồng mà.

Công chúa nói xong, liền tháo vòng cổ làm bằng san hô và chia ra cho những con thú như là những vòng cổ nhỏ để thưởng cho chúng, còn con sư tử nhận được cái vòng cổ bằng vàng. Tuy vậy chiếc khăn tay có thêu tên nàng thì được trao tặng cho anh thợ săn lúc này tiến lại cắt lưỡi của bảy cái đầu rồng, gói nó vào chiếc khăn tay đó và cất đi cẩn thận.

Khi mọi việc đã xong xuôi, anh thợ săn cảm thấy kiệt sức sau cuộc chiến đấu với con rồng, nên anh nói với công chúa:

- Cả hai chúng ta đều mệt mỏi nên tốt nhất là hãy ngủ đi một lát.

Công chúa tán thành và họ nằm xuống đất. Lúc đó anh thợ săn nói với sư tử:

- Nhà ngươi hãy canh gác để không có kẻ nào quấy rầy giấc ngủ của ta nghe không.

Khi anh thợ săn và công chúa nằm ngủ, con sư tử nằm xuống bên cạnh họ để canh gác, nhưng vì nó cũng mệt sau khi đánh nhau, nên nó gọi con gấu đến và nói:

- Chú mày hãy nằm xuống cạnh ta. Ta chợp mắt một tý thôi. Nếu có chuyện gì, hãy đánh thức ta dậy nhé.

Con gấu nằm xuống cạnh con sư tử, nhưng do nó cũng mệt mỏi, nên nó gọi con sói lại bảo:

- Chú mày hãy nằm xuống cạnh ta. Ta chợp mắt một tý. Nếu có chuyện gì thì đánh thức ta dậy nhé.

Con sói nằm xuống cạnh con gấu, nhưng nó cũng mệt quá, liền gọi con cáo đến và bảo:

- Hãy nằm xuống cạnh ta. Ta chợp mắt một tý. Nếu có chuyện gì thì đánh thức ta dậy nhé.

Con cáo nằm xuống cạnh con sói, nhưng vì mệt quá, nên nó gọi con thỏ lại và bảo:

- Hãy nằm xuống cạnh ta. Ta chợp mắt một tý. Nếu có chuyện gì thì hãy đánh thức ta dậy nhé.

Con thỏ nằm xuống cạnh con cáo, nhưng vì mệt quá, nhưng chẳng còn ai để nó nhờ nữa, nên nó cũng ngủ biến mất. Thế là tất cả, từ anh thợ săn, công chúa, con sư tử, con gấu, con sói,

con cáo và con thỏ, đều ngủ say.

Trong khi đó vị nguyên soái được giao nhiệm vụ theo dõi mọi việc từ xa không thấy con rồng bay lên. Nên khi mọi vật đều trở nên yên ắng trong núi, ông ta liền lấy hết can đảm trèo lên núi và thấy con rồng nằm chết, người bị xé tan ra từng mảnh. Cách đó không xa, công chúa, người thợ săn và đám thú nằm ngủ say. Do bản tính độc ác và vô thường đạo lý, viên nguyên soái đã cầm gươm cắt đầu anh thợ săn, rồi ông ta bế công chúa lên và mang xuống núi. Tỉnh dây, nàng vô cùng khiếp hãi, nhưng viên nguyên soái nói:

- Ta đã giành được nàng bằng sức mạnh của ta, nên nàng hãy nói là ta đã giết chết con rồng.

- Không thể thế được. Chính anh thợ săn và những con thú kia đã giết chết con rồng.

Viên nguyên soái liền rút gươm dọa giết chết công chúa nếu nàng không tuân theo hắn. Hắn buộc nàng phải hứa là làm theo lệnh của hắn. Sau đó hắn mang công chúa về với nhà vua. Nhà vua vô cùng sung sướng khi nhìn thấy con gái mình trở về, còn sống nguyên vẹn, chứ không phải như ông nghĩ là nàng đã bị con rồng xé ra từng mảnh.

- Thần đã giết chết con rồng và cứu được công chúa cùng toàn bộ vương quốc. Vì vậy thần được phép lấy công chúa như bệ hạ đã hứa.

- Những điều ông ta nói có đúng không? – Nhà vua hỏi công chúa.

- Dạ, đúng ạ. Có thể là đúng, nhưng con xin đám cưới được tổ chức trong vòng một năm và một ngày, chứ không thể trước đó được – Công chúa nói với hy vọng là mình sẽ được tin của anh thợ săn vào thời điểm đó.

Trong khi đó, những con thú vẫn nằm ngủ bên cạnh ông chủ đã bị giết chết trên núi rồng. Một con ong gấu bay đến đậu lên mũi con thỏ, nhưng con thỏ lấy chân đuổi nó đi. Con ong lại quay lại, nhưng con thỏ lại đuổi và ngủ tiếp. Cuối cùng, con ong bay đến lần thứ ba và đốt vào mũi con thỏ khiến cho nó tỉnh

dậy. Ngay khi con thỏ tỉnh, nó đánh thức con cáo dậy, rồi con cáo đánh thức con sói dậy, con sói lại đi đánh thức con gấu dậy, và đến con gấu đi đánh thức con sư tử dậy. Khi con sư tử thấy công chúa đã bỏ đi và ông chủ đã chết, nó liền gầm lên nghe đến sợ:

- Ai đã làm điều này? Tại sao các cậu không đánh thức tớ dậy?

Con gấu hỏi con sói:

- Tại sao cậu không đánh thức tớ dậy?

Con sói lại hỏi con cáo:

- Tại sao cậu không đánh thức tớ dậy?

Con cáo lại hỏi con thỏ:

- Tại sao cậu không đánh thức tớ dậy?

Con thỏ tội nghiệp là người duy nhất không biết phải trả lời ra sao, nên mọi tội đổ dồn lên vai cậu ta. Tất cả đàn thú muốn nhảy chồm lên thỏ. Cậu ta van xin và nói:

- Đừng giết tớ! Tớ sẽ làm cho ông chủ sống lại. Tớ biết trong núi có một loại củ rễ có thể hàn gắn và chữa được mọi loại bệnh tật và vết thương. Ta chỉ việc nhét cái củ đó vào miệng người bệnh. Nhưng đi từ đây đến núi đó phải mất hai trăm giờ đồng hồ.

- Được, thế thì cậu phải phóng ngay đến đó và mang cái củ đó về đây trong vòng hai mươi tiếng đồng hồ – Sư tử nói.

Con thỏ phóng chạy đi và trong vòng hai mươi tiếng đồng hồ, nó quay lại, mang theo cái củ đó. Sư tử cầm đầu anh thợ săn và gắn vào, rồi con thỏ nhét cái củ đó vào miệng anh ta. Ngay lập tức mọi thứ hoạt động trở lại: tim anh ta bắt đầu đập và cuộc sống được trả lại cho anh thợ săn. Khi tỉnh dậy, anh thợ săn vô cùng đau khổ vì không thấy công chúa đâu. Anh ta nghĩ chắc cô ấy đã bỏ đi trong lúc mình nằm ngủ.

Trong lúc vội vã, con sư tử đã đặt đầu anh thợ săn ngược về đằng sau. Nhưng anh thợ săn lại lo lắng nghĩ đến công chúa nên không để ý đến việc đó. Chỉ đến trưa, khi muốn ăn, anh ta mới nhận ra là đầu mình bị đặt ngược ra đằng sau. Anh ta lúng túng không biết sao lại thế, nên hỏi lũ thú. Sư tử mới nói là do

mệt quá nên bọn chúng lăn ra ngủ, nhưng khi tỉnh dậy, thấy anh ta nằm chết, đầu bị chặt. Con thỏ đã chạy đi kiếm loại củ trường sinh, nhưng vì sư tử vội vã đã đặt đầu của anh ta ngược ra đằng sau. Nói xong, sư tử muốn sửa chữa sai lầm, nên nó vặn đứt đầu anh thợ săn, xoay lại và con thỏ lại lấy củ đó chữa cho anh thợ săn lành lại.

Tuy vậy, anh thợ săn vẫn tỏ ra buồn phiền. Anh ta đi khắp thiên hạ và sai khiến cho đàn thú nhảy múa trước đám đông. Một năm trôi qua, tình cờ anh ta trở lại kinh thành xưa, nơi anh đã cứu sống công chúa khỏi khỏi con rồng, và lần nay thấy kinh thành được phủ toàn bằng loại vải hồng thắm.

- Điều đó có nghĩa gì vậy? – Anh thợ săn hỏi chủ quán – Cách đây một năm kinh thành phủ toàn màu đen. Vậy màu hồng thắm này có ý nghĩa gì?

- Cách đây một năm, công chúa bị dưa đi hiến cho con rồng, nhưng viên nguyên soái đã đánh và giết chết con rồng. Ngày mai sẽ tổ chức lễ cưới giữa viên nguyên soái và công chúa. Vì vậy ngày xưa kinh thành lúc tang thương đã che phủ màu đen, và ngày nay lúc vui mừng đã phủ màu hồng tía – Chủ quán trả lời.

Đến trưa ngày hôm sau, khi đám cưới chuẩn bị diễn ra thì anh thợ săn nói với chủ quán:

- Bác chủ quán này, theo bác tôi có thể ăn một miếng bánh mì trên bàn vua ở ngay tại quán của bác không?

- Chà, tôi xin đánh cuộc một trăm lạng vàng là anh không thể làm điều đó được.

Anh thợ săn chấp nhận lời đánh cá đó, rồi đặt một túi đựng một trăm lạng vàng. Sau đó anh ta gọi con thỏ đến và nói:

- Hãy chạy đến kiếm ít bánh dành cho nhà vua về đây.

Lúc này con thỏ là con yếu nhất trong bọn, nhưng nó lại không thể truyền nhiệm vụ cho những con kia được, nên nó đành phải thực hiện một mình. Thỏ ta nghĩ nếu mình mà đi thong thả xuống phố chắc lũ chó sẽ đuổi theo ngay! Nhưng điều đó xảy ra đúng như nó suy nghĩ. Những con chó đuổi theo và

muốn xé tan bộ lông mượt mà của nó ra. Nhưng con thỏ chạy nhanh đến tòa lâu đài và ẩn vào trong chòi gác nhưng lính gác không hề hay biết. Khi những con chó chạy đến và cố lôi con thỏ ra, thì người lính gác đâu có ngốc, liền lấy báng súng đánh đuổi chúng đi, khiến cho những con chó bỏ chạy, miệng kêu ăng ẳng. Khi thấy cung điện đã ở gần đấy, con thỏ liền chạy vào trong cung điện, đến thẳng chỗ công chúa. Nó núp dưới bàn chỗ công chúa ngồi và cào vào bàn chân nàng.

- Cút đi! – Công chúa nói vì nghĩ đó là con chó của nàng làm thế. Con thỏ lại cào lần nữa và công chúa lại nói: - Cút đi! – vì nàng nghĩ đó là con chó của mình. Nhưng con thỏ không chịu, lại cào lần thứ ba, khiến cho công chúa cúi xuống và nhận ra đó là con thỏ vì nó có đeo cái vòng cổ bằng san hô. Nàng bế nó lên và mang vào phòng của mình, nói:

- Chú thỏ, chú muốn gì?

- Ông chủ của tôi, người đã giết chết con rồng ấy, đang có mặt ở đây. Ông ấy phái tôi đến đây để lấy chỗ bánh của nhà vua.

Công chúa vô cùng mừng rỡ. Nàng cho gọi người làm bánh lại và ra lệnh cho anh ta mang một ổ bánh mì dành cho nhà vua đến.

- Nhưng người làm bánh phải mang ổ bánh mì đó hộ tôi chứ, kẻo con chó của anh hàng thịt nó cắn tôi.

Người làm bánh mang ổ bánh mì đến tận cửa quán trọ và con thỏ dứng hai chân sau và lấy hai chân trước quặp lấy ổ bánh mì mang lại cho ông chủ của mình.

- Thấy chưa, ông chủ quán. Vậy một trăm lạng vàng là của tôi nhé – Anh thợ săn nói.

Chủ quán ngạc nhiên, nhưng anh thợ săn nói tiếp:

- Thôi, ông chủ quán ơi, tôi đã có bánh mì, nhưng lúc này tôi còn muốn món thịt rán của nhà vua cơ.

- Tôi muốn được nhìn thấy tận mắt – Chủ quán nói, nhưng không đánh cuộc nữa.

Anh thợ săn gọi con cáo lại và nói:

- Cáo ơi, hãy chạy đi mang về đây cho ta một miếng thịt rán dành cho nhà vua ấy.

Con cáo đó biết đường tắt giỏi hơn con thỏ, nên nó chạy qua những cái hang con, rồi đi vòng quanh khiến cho lũ chó không nhìn thấy nó. Khi vào đến bên trong lâu đài, con cáo ngồi dưới gầm ghế của công chúa và cào vào chân nàng. Công chúa nhìn xuống và nhận ra cáo qua cái vòng cổ bằng san hô, liền dẫn nó vào trong phòng và nói:

- Anh cáo, anh muốn gì hả?

- Ông chủ của tôi, người giết chết con rồng ấy, đang có mặt ở đây. Ông ấy sai tôi đến lấy một miếng thịt rán dành cho nhà vua.

- Công chúa cho gọi đầu bếp đến và ra lệnh cho anh ta làm món thịt rán dành cho vua và mang cho con cáo đến cửa quán trọ. Sau đó con cáo đón lấy, đuổi nó ve vẩy đuổi những con ruồi đậu trên miếng thịt, rồi mang lại cho ông chủ.

- Ông chủ quán thấy chưa, bánh mì và thịt đã được mang đến đây, nhưng tôi lại còn muốn món rau xanh dành cho nhà vua cơ - Anh thợ săn nói, rồi gọi con sói đến và bảo:

- Sói này, hãy chạy ngay đến lâu dài và mang về đây ít rau xanh dành cho nhà vua nhé.

Con sói chạy ngay đến lâu đài vì nó chẳng sợ ai cả. Khi đến chỗ công chúa ngồi, nó đứng đằng sau kéo gấu váy của công chúa, khiến công chúa ngoảnh lại và nhận ra nó qua chiếc vòng cổ bằng san hô. Nàng liền dẫn con sói vào phòng và nói:

- Anh sói, anh cần gì thế?

- Ông chủ của tôi, người giết chết con rồng ấy, đang có mặt ở đây. Ông ấy sai tôi đến lấy một ít rau xanh dành cho nhà vua.

Công chúa gọi đầu bếp đến và ra lệnh làm món rau xanh dành cho nhà vua và mang theo con sói đến cửa quán trọ. Về đến nơi, con sói đón lấy và mang lại cho ông chủ.

- Ông chủ quán thấy chưa, giờ tôi có bánh mì, thịt rán và rau xanh, nhưng tôi còn muốn có một ít kẹo dành cho nhà vua nữa cơ – Nói xong, anh ta gọi gấu đến và bảo: - Anh gấu ơi, anh

thích liếm láp những thứ ngọt nên hãy chạy đi lấy cho tôi ít kẹo dành cho nhà vua đi.

Con gấu liền chạy đến tòa lâu đài khiến mọi người phải dạt sang một bên dọn đường cho nó đi. Khi nó đến trại gác, những lính gác lấy súng chặn lại, không muốn cho con gấu đi vào trong cung điện. Con gấu liền đứng hai chân sau, tát cho đám lính gác vêu cả mặt, khiến cho họ chạy tán loạn. Sau đó gấu chạy đến chỗ công chúa, đứng sau nàng và gầm gừ khẽ. Công chúa nhìn ra sau và nhận ra gấu, liền bảo nó đi vào phòng của mình.

- Anh gấu, anh cần gì?

- Ông chủ của tôi, người đã giết chết con rồng ấy, đang có mặt ở đây. Tôi đến để xin một ít kẹo dành cho nhà vua.

Công chúa cho gọi người làm bánh kẹo đến và ra lệnh cho anh ta làm kẹo dành cho vua và mang đến tận cửa quán trọ cho gấu. Đến nơi. gấu liếm chỗ dường đang chảy xuống, rồi đứng thẳng hai chân sau đi lại chỗ ông chủ.

- Ông chủ quán thấy chưa, giờ tôi đã có bánh mì, thịt, rau xanh và kẹo, nhưng tôi còn muốn uống cả rượu vang dành cho nhà vua – Nói xong, anh thợ săn gọi sư tử lại và bảo: - Anh sư tử ơi, anh vốn thích chén chú chén anh say sưa, nên hãy chạy đi lấy về đây cho tôi ít rượu dành cho nhà vua nhé.

Sư tử liền chạy xuống phố, khiến mọi người chạy bán sống bán chết. Khi đến chỗ lính gác, bọn họ định ngăn lại nhưng sư tử chỉ cần gầm lên, tất cả đám lính gác đều chạy tán loạn. Sư tử đi đến phòng công chúa và lấy đuôi gõ cửa. Công chúa chạy ra và nàng mà không nhận ra cái vòng cổ bằng vàng trên người sư tử chắc nàng đã sợ hồn vía lên mây mất rồi. Nàng mời sư tử và và nói:

- Anh sư tử thân mến, anh cần gì?

- Ông chủ tôi, người đã giết chết con rồng, đang có mặt ở đây. Tôi được sai đến lấy một ít rượu dành cho nhà vua.

Công chúa gọi người hầu rượu đến và ra lệnh cho anh ta mang cho sư tử một ít rượu dành cho nhà vua.

- Tôi muốn đi theo anh ta để xem có đúng loại rượu đó không

– Sư tử nói.

Sư tử đi xuống nhà cùng với người hầu rượu. Lúc người hầu rượu định rót loại rượu thường mà đám hầu của nhà vua thường uống, thì sư tử nói:

- Hãy ngừng tay, để ta nếm cái đã! – Sư tử rót một nửa vại ra uống, rồi nói – Không phải loại rượu đó.

Người hầu rượu nhìn chằm chằm vào sư tử, tức giận. Anh ta định lại đưa cho sư tử loại rượu ở thùng khác dành cho vị nguyên soái của nhà vua.

- Dừng lại, để ta thử trước đã - Nói xong, sư tử rót ra một nửa vại uống, rồi nói – Có ngon hơn rượu lúc nãy, nhưng vẫn chưa phải loại rượu dành cho nhà vua.

Lúc này anh hầu rượu nổi giận, nói:

- Sao một con vật ngu xuẩn như nhà ngươi lại hiểu về rượu cơ chứ?

Sư tử liền bạt cho anh ta một cái vào tai khiến anh ta ngã lăn ra đất. Lúc đứng dậy, anh ta không nói được nửa lời, mà đành phải dẫn sư tử vào một căn nhà hầm nhỏ đặc biệt, nơi giữ loại rượu dành riêng cho nhà vua. Sư tử uống một nửa vại thử, rồi nói:

- Đúng loại rượu này.

Rồi nó ra lệnh cho người hầu rượu đổ đầy sáu chai. Sau đó họ quay lại và lúc con sư tử rời khỏi nhà hầm, bước ra ngoài, nó đi loạng choạng. Thấy sư tử có vẻ say, người hầu rượu liền mang chỗ rượu cho nó đến tận cửa quán trọ. Miệng ngậm rổ đựng những chai rượu, sư tử mang lại cho chủ của mình.

- Ông chủ quán thấy không, tôi đã có bánh mì, thịt, rau xanh, kẹo và cả rượu dành cho nhà vua. Giờ đây tôi muốn ngồi ăn cùng với những con vật của mình.

Anh thợ săn ngồi xuống bàn, ăn và uống cùng với con thỏ, con cáo, con sói, con gấu và con sư tử. Anh ta thấy tinh thần phấn chấn vì đã nhận ra rằng công chúa thích mình. Sau khi ăn xong, anh ta nói:

- Ông chủ quán ạ, giờ tôi đã ăn uống no nê như một ông

hoàng, nên tôi sẽ đi đến cung điện để cưới con gái ông ấy đây.

- Làm thế nào mà anh thực hiện được điều đó? Công chúa đã có chú rể rồi và hôm nay họ tổ chức đám cưới đấy.

Anh thợ săn cầm chiếc khăn tay mà công chúa đã tặng cho mình trên núi rồng, trong đó còn gói bảy cái lưỡi rồng.

- Ta chỉ cần những thứ có trong chiếc khăn này thôi.

Chủ quán nhìn vào chiếc khăn và nói:

- Cứ cho là tôi tin mọi thứ, nhưng không thể tin vào thứ này được. Tôi sẵn sàng đánh cuộc cái nhà của mình và mọi thứ mà tôi có trong đó đấy.

Anh thợ săn mang cái túi đựng một trăm lượng vàng ra đặt lên bàn và nói:

- Tôi đánh cuộc với ông đây.

Trong khi đó nhà vua cùng công chúa đang ngồi bên bàn, ông liền hỏi con gái:

- Thế những con thú đó chạy đi chạy lại chỗ con để làm gì vậy?

- Con không được phép nói. Nhưng cha nên cho gọi người chủ của những con thú đó lại mà hỏi.

Nhà vua cho gọi tên hầu đến quán trọ và mời người khách lạ đến cung điện. Người hầu đến cũng vừa lúc đó anh thợ săn đã đánh cuộc xong với chủ quán.

- Ông chủ quán thấy chưa, nhà vua sai người hầu đến mời tôi vào cung đây này, nhưng tôi từ chối không đi trong hoàn cảnh như thế này – Anh thợ săn nói, rồi quay lại người hầu và nói – Mong anh làm ơn nói với nhà vua là hãy gửi cho tôi quần áo hoàng gia, một chiếc xe lục mã và có người hầu kẻ hạ đến đón tôi.

Nhà vua nghe thấy thế liền hỏi con gái:

- Thế cha phải làm gì đây?

- Cha nên làm theo yêu cầu của anh ta và cho gọi anh ta đến.

Nhà vua liền gửi quần áo hoàng gia, một chiếc xe lục mã và có kẻ hầu người hạ đến đón anh thợ săn. Khi nhìn thấy họ đến, anh thợ săn nói:

- Ông chủ quán thấy chưa, yêu cầu của tôi đã được thỏa mãn

– Nói xong, anh ta mặc quần áo của hoàng gia vào, cầm chiếc khăn tay có gói bảy cái lưỡi con rồng và đánh xe đến cung điện. Nhà vua nhìn thấy anh ta đến đã nói với con gái:

- Thế cha phải tiếp đón ra sao đây?

- Cha hãy chạy ra đón anh ta vào.

Nhà vua chạy ra đón anh thợ săn và dẫn anh ta vào cung, trong khi đó những con vật đi theo đằng sau. Nhà vua dẫn anh thợ săn trẻ đến một nơi ngay sát gần ông và con gái mình. Chiếc ghế phía bên kia bàn do vị nguyên soái ngồi; người này không nhận ra anh thợ săn. Ngay lúc ấy bảy chiếc lưỡi rồng được mang ra trưng bày. Nhà vua nói:

- Vì vị nguyên soái đã cắt được bảy đầu con rồng nên hôm nay ta sẽ gả con gái ta cho vị đó.

Anh thợ săn đứng dậy, mở bảy cái hàm con rồng ra và nói:

- Thế bảy cái lưỡi của con rồng đâu?

Nghe thấy thế, vị nguyên soái sợ quá, mặt tái mét lại, không biết trả lời ra sao. Cuối cùng ông ta nói:

- Rồng làm gì có lưỡi.

- Chỉ có những kẻ nói dối mới không có lưỡi. Nhưng những cái lưỡi rồng này mới chứng minh được ai là người đã giết chết con rồng.

Nói xong, anh thợ săn mở cái khăn, để lộ ra bảy chiếc lưỡi rồng. Khi anh gắn những chiếc lưỡi đó vào miệng con rồng, thì tất cả đều khớp vào nhau. Tiếp đến anh ta giơ cái khăn tay có thêu tên công chúa và đưa cho nàng, và yêu cầu nàng nói là đã dưa chiếc khăn đó cho ai.

- Cho người đã giết chết con rồng đó – Công chúa đáp lại.

Sau đó anh thợ săn gọi những con thú lại, tháo những chiếc vòng cổ bằng san hô và chiếc vòng vàng khỏi cổ con sư tử ra, sau đó anh ta hỏi công chúa rằng những cái vòng đó là của ai.

- Tất cả những thứ đó là của ta, nhưng ta đã tách chúng ra và tặng cho từng con thú một vì chúng đã giúp giết chết con rồng.

Anh thợ săn lại nói:

- Sau khi chiến đấu với con rồng xong, tôi kiệt sức, tôi nằm xuống nghỉ và ngủ biến mất, và vị nguyên soái kia đã đến chặt đầu tôi, rồi ông ta mang công chúa đi, giả đò như mình là người đã giết chết con rồng. Để chứng minh là ông ta nói dối, tôi đã mang theo mình những cái lưỡi, chiếc khăn tay và chiếc vòng cổ.

Rồi anh ta kể lại là những con thú kia đã chữa khỏi vết thương cho anh bằng cách chúng đi kiếm một loại rễ cây thần và về việc anh đã phải đi lang thang cả một năm trời, cuối cùng đã trở về đúng cái nơi mà anh ta được biết đến sự gian trá của vị nguyên soái nhờ có câu chuyện của ông chủ quán kể lại.

- Thế có đúng người này đã giết chết con rồng không, hả con? – Nhà vua hỏi công chúa.

- Dạ đúng ạ. Giờ con cũng có thể bóc trần tội ác xấu xa của vị nguyên soái này, nhưng con không nói thì nó cũng đã được bóc trần hết rồi ạ. Thưa cha, vị nguyên soái đã bắt con phải thề giữ im lặng, chính vì thế con mới nằn nì với vua cha cho con lùi đám cưới lại một năm và một ngày là vậy.

Nhà vua triệu tập mười hai vị ủy viên hội đồng và ra lệnh cho họ tuyên bố lời phán quyết đối với vị nguyên soái. Họ đã tuyên án cho bốn con bò xé xác ông ta ra từng mảnh. Vị nguyên soái đã bị hành hình theo đúng lời tuyên án và nhà vua đã gả con gái mình cho anh thợ săn và phong cho anh tước phó vương cai trị toàn vương quốc. Lễ cưới được tổ chức linh đình và nhà vua trẻ đã cho gọi cha đẻ và cha nuôi đến, trao cho họ vô vàn tặng phẩm quý giá. Anh ta cũng không quên ông chủ quán, và khi ông ta được mời đến, nhà vua trẻ nói:

- Ông chủ quán ạ, tôi đã lấy được công chúa, nên nhà và tài sản của ông giờ đây là của tôi.

- Dạ, theo luật thì tất cả là của ngài ạ.

Nhưng nhà vua trẻ nói:

- Nhưng lúc này với lòng từ tâm, ta cho phép ông vẫn được sở hữu ngôi nhà và tài sản. Hơn nữa ta cũng muốn để cho ông giữ lại một trăm lượng vàng làm tặng phẩm kỷ niệm.

Nhà vua trẻ và hoàng hậu giờ đây sống sung sướng, đầy

phấn chấn. Nhà vua trẻ thường đi săn vì chàng thấy vô cùng thích thú khi làm điều đó, và những con thú trung thành của chàng luôn đi theo. Tuy nhiên gần đó có một khu rừng mà người ta đồn là bị bỏ bùa. Ai mà vào trong rừng đều không trở về dễ dàng được. Song nhà vua trẻ lại rất muốn đi săn trong khu rừng đó, nên chàng cứ nài nỉ cho đến khi vua cha cho phép. Chàng liền dẫn theo một đoàn đi săn lớn. Khi đến nơi, nhà vua trẻ nhìn thấy một con hươu trắng như tuyết nên chàng nói với mọi người:

- Mọi người hãy đợi ta ở đây vì ta muốn săn con hươu đẹp kia.

Chàng phi vào trong rừng để đuổi con hươu và chỉ có những con thú chạy theo chàng. Đám tùy tùng ở lại đợi cho đến tận chiều tối, nhưng không thấy nhà vua trẻ quay lại. Họ liền về nhà và nói với hoàng hậu trẻ:

- Nhà vua đi săn đuổi theo con hươu đẹp trong khu rừng bị bỏ bùa và không trở về.

Nghe thấy thế, hoàng hậu trẻ vô cùng lo lắng. Trong khi đó nhà vua trẻ vẫn tiếp tục đuổi theo con hươu đẹp đó, nhưng không sao kịp. Mỗi lần cứ sắp chộp được nó thì con vật lại lao vút chạy thoát, cách xa cả một đoạn dài, cuối cùng nó biến đâu mất. Khi người đi săn nhận ra là mình đã đi sâu vào trong rừng, nên chàng liền cầm lấy chiếc tù và thổi vang lên. Không có tiếng trả lời vì không ai nghe thấy. Sau khi trời tối chàng mới nhận ra là mình không thể trở về nhà hôm đó được. Sau khi quyết định ở lại qua đêm, nhà vua trẻ liền xuống ngựa và nhóm một đống lửa gần một cái cây. Đang ngồi bên đống lửa và những con thú của mình đang nằm quanh, chàng nghĩ mình vừa nghe thấy có tiếng người. Nhìn quanh nhưng không thấy ai. Ngay sau đó, chàng nghe thấy có tiếng rên cứ như từ trên cao vọng xuống. Nhìn lên chàng thấy có một bà cụ già đang ngồi trên cây, rên rỉ đau đớn.

- Trời, tôi lạnh cóng cả người!

- Bà hãy trèo xuống đây mà sưởi cho ấm - Nhà vua trẻ nói.

- Không được, những con thú của chàng sẽ cắn ta mất.

- Chúng không làm hại bà đâu. Bà cứ xuống đi.

Nhưng bà ta là mụ phù thủy, nên mụ ta nói:

- Ta sẽ ném một cành cây xuống. Nếu chàng đánh vào lưng những con vật bằng cành cây đó, chúng sẽ không làm hại ta.

Nói xong, mụ phù thủy ném cành cây xuống. Khi nhà vua trẻ cầm cành cây đánh vào lưng những con thú, chúng liền nằm yên và biến thành đá. Khi thấy đã an toàn, mụ ta nhảy xuống, rồi lấy cành cây chạm vào nhà vua trẻ, chàng cũng biến thành đá luôn. Mụ phù thủy liền phá lên cười và kéo lê nhà vua trẻ cùng những con thú vào một cái hố, trong đó cũng có nhiều những hòn đá như vậy.

Khi nhà vua trẻ đã không còn sống lại nữa, hoàng hậu trẻ mỗi lúc một lo lắng hơn. Lúc này tình cờ người anh em trai sinh đôi khác đã từng chia tay nhau và đi về hướng đông nay lại đến đúng vương quốc này. Anh ta đi kiếm việc làm nhưng không sao kiếm được. Vì vậy, anh ta đã đi lang thang và điều khiển những con thú của mình nhảy múa trước những đám đông người. Cuối cùng anh ta mới chợt nhớ là phải đi xem con dao mà hai anh em cắm vào cái cây ngày nào trước khi chia tay nhau để xem người em trai mình làm ăn ra sao. Khi đến nơi, anh ta thấy một phía bên con dao đã gỉ và một bên vẫn còn sáng. Ngay lập tức anh ta hoảng hốt và nghĩ chắc em trai mình gặp phải chuyện rủi ro rồi. Nhưng có thể mình còn cứu được nó, vì nửa con dao còn sáng.

Anh ta lên đường đi về hướng tây cùng với những con thú. Khi đến cổng thành, những người lính gác tiến lại hỏi liệu họ có phải thông báo cho vợ anh là anh đã về không, vì hoàng hậu trẻ đau buồn bao ngày nay khi nhà vua trẻ vắng mặt và lo sợ là chàng đã bị giết chết trong rừng có bùa mê rồi. Dĩ nhiên những người lính gác tin rằng anh ta không ai khác mà là nhà vua trẻ bởi vì anh ta trông giống nhà vua trẻ như đúc và cũng có những con thú đi theo. Người anh trai nhận ra rằng họ đã lầm với em trai mình và nghĩ có lẽ đấy là cách tốt nhất để mình giả đóng vai đó, để rồi mình sẽ cứu em mình được dễ dàng hơn.

Chính vì thế anh ta cứ để mặc cho đám lính gác đưa mình vào cung điện và được đón chào nhiệt liệt. Hoàng hậu trẻ nghĩ chắc chắn đấy là chồng mình rồi và hỏi chàng tại sao chàng lại xa nhà lâu làm vậy.

- Ta bị lạc trong rừng và không sao tìm được đường về sớm hơn – Anh ta nói.

Đến tối, anh ta được dẫn đến giường của nhà vua, nhưng anh ta đặ để chiếc gươm hai lưỡi ở giữa ngăn anh ta với hoàng hậu trẻ. Nàng không hiểu nguyên nhân tại sao, nhưng nàng không dám hỏi.

Anh ta ở lại đó trong vài ngày và hỏi mọi thứ có liên quan đến khu rừng bị bùa. Cuối cùng anh ta nói:

- Ta lại phải đi săn trong rừng đây.

Nhà vua và hoàng hậu trẻ cố thuyết phục anh ta tránh xa nơi đó ra, nhưng anh ta khăng khăng ra đi cùng đoàn tùy tùng lớn. Khi đến khu rừng, anh ta trải qua tất cả những gì em trai mình đã từng nếm trải. Anh ta nhìn thấy một con hươu trắng, nên anh ta bảo quân hầu: "Hãy đứng đây đợi ta cho đến khi ta quay lại". Rồi anh phi ngựa vào trong rừng, những con thú cũng chạy theo. Nhưng anh ta không thể đuổi vượt con hươu và đã đi sâu mãi vào trong rừng, nên anh ta ở lại qua đêm. Sau khi nhóm xong đống lửa, anh ta nghe thấy có tiếng rên rỉ phía trên đầu mình.

- Ôi, trời ơi! Tôi chết rét mất!

Anh ta nhìn lên và thấy vẫn mụ phù thủy ngồi trên cây.

- Nếu lạnh thì trèo xuống đây mà sưởi, bà cụ ạ.

- Không đâu, những con thú của anh sẽ đánh đuổi tôi – Mụ phù thủy đáp lại.

- Không sao đâu – Anh ta trả lời.

- Tôi sẽ quẳng một cành cây xuống cho anh. Nếu anh cầm cành cây đánh vào lưng chúng thì chúng sẽ không hại tôi đâu.

Khi người thợ săn nghe thấy thế, anh không tin mụ phù thủy nên nói:

- Tôi không đánh những con thú của tôi. Hoặc là bà xuống

hoặc là tôi sẽ lôi bà xuống!

- Thế nhà ngươi cho là mình có thể làm được điều đó sao? Nhà ngươi làm sao mà hại ta được!

Nhưng anh ta trả lời:

- Nếu mụ mà không xuống là ta bắn đấy.

- Vậy hãy bắn đi. Ta đâu có sợ những viên đạn của nhà ngươi – Mụ phù thủy nói.

Anh ta liền ngắm súng vào mụ ta và bắn, nhưng mụ ta đã được bảo vệ để tránh đạn chì. Mụ ta cười ré lên:

- Không bao giờ nhà ngươi bắn được ta đâu!

Nhưng người thợ săn biết mình cần phải làm gì. Anh liền tháo ba cái cúc bạc khỏi áo khoác và lắp vào súng, vì phép thuật của mụ bất lực trước những cái cúc đó. Anh ta liền bóp cò, mụ ta rơi phịch xuống đất, kêu rống lên. Anh ta liền giẫm chân lên người mụ và nói:

- Mụ phù thủy kia, nếu mụ không nói cho ta ngay lập tức là em trai của ta ở đâu, ta sẽ nhấc bổng mụ lên bằng hai bàn tay của ta và ném vào lửa đấy.

Mụ ta sợ quá, van xin tha tội chết và nói:

- Anh ta bị biến thành đá cùng với những con thú, đang nằm trong hố kia kìa.

Anh ta bắt mụ ta đi theo và dọa mụ ta:

- Con khỉ đột này, nhà ngươi phải làm cho em ta cùng những con thú của nó sống lại, không thì ta sẽ quẳng nhà ngươi vào lửa đấy!

Mụ ta cầm cành cây và chạm vào những hòn đá, người em trai cùng những con thú sống lại ngay và cả những người khác nữa, đó là những lái buôn, những thợ thủ công và những người chăn cừu, tất cả đều sống lại và tỏ lời cảm ơn anh thợ săn vì đã giải thoát cho họ. Trong khi đó, hai người anh em sinh đôi gặp lại nhau, ôm hôn nhau, lòng tràn đầy sung sướng. Rồi họ tóm lấy mụ phù thủy trói lại và ném mụ vào đống lửa. Sau khi mụ ta chết cháy rồi, cả khu rừng mở rộng ra, sáng bừng lên, nên mọi người đều nhìn thấy rõ cung điện, đi đến đó phải khoảng ba

giờ rưỡi đồng hồ.

Hai anh em liền hướng về đó mà đi, dọc đường kể cho nhau nghe những cuộc phiêu lưu của mình. Khi người em trai khoe rằng mình là phó vương của toàn bộ vương quốc, thì người anh trai nói:

- Anh đã nhận ra ngay điều đó. Khi anh đến kinh thành, mọi người đã lầm tưởng anh là em và dành cho anh mọi lễ tiết trang trọng của hoàng cung. Hoàng hậu trẻ cứ nghĩ anh là chồng nàng và anh phải ngủ trên giường của em.

Khi người em nghe thấy thế, tỏ ra ghen, liền rút gươm ra chặt đầu anh trai mình. Nhưng khi anh ta nhìn thấy anh trai mình nằm chết, máu chảy tràn trề, anh ta vô cùng hối hận.

- Anh ta đã cứu sống ta, vậy mà ta đã giết anh ấy để đền ơn sao được! – Anh ta thét lên.

Anh ta thốt lên những tiếng kêu ai oán, con thỏ nghe thấy thế liền đề đạt ý kiến chạy đi kiếm rễ trường sinh. Nói xong, con thỏ lao vút đi và quay trở lại ngay lập tức. Người anh trai được trả lại cuộc sống và thậm chí còn không biết là mình bị giết chết. Khi đi tiếp, người em trai mới nói:

- Anh trông giống em, anh lại mặc quần áo nhà vua như em và những con thú của anh cũng giống những con thú của em, vậy chúng ta hãy vào thành bằng hai cổng đối diện và cùng đến phòng của nhà vua cùng một lúc theo hai hướng đối diện nhau nhé.

Họ liền đi tách ra theo hai hướng đối diện nhau và cùng lúc ấy, lính gác đến từ hai cổng thành đối diện nhau đến trước nhà vua già và thông báo là nhà vua trẻ đã đi săn trở về cùng với những con thú của mình.

- Không thể thế được. Các cổng thành cách xa nhau một giờ đồng hồ đi bộ cơ mà.

Tuy nhiên lúc đó hai anh em đã đến sân cung điện từ hai phía và đi lên gác.

- Con hãy nói cho ta hay ai là chồng của con. Hai người họ giống nhau như hai giọt nước thế kia, nên ta không thể phân

biệt được – Nhà vua nói với con gái.

Hoàng hậu trẻ rất đau khổ và không thể phân biệt được ai với ai. Cuối cùng, nàng nhớ đến chiếc vòng cổ mà nàng đã quàng cho những con thú. Nàng tìm và thấy cái vòng cổ bằng vàng trên người con sư tử, nên nàng reo lên sung sướng:

- Người có con sư tử này đi theo là chồng của con!

Nhà vua trẻ cười phá lên và nói:

- Nàng đã tìm đúng người rồi.

Lúc này mọi người đều ngồi xuống bàn ăn uống vui vẻ. Đêm hôm đó, khi nhà vua trẻ đi ngủ, vợ chàng hỏi:

- Tại sao chàng lại cứ đặt lưỡi gươm hai lưỡi lên giường của chúng mình vào mấy đêm hôm trước là thế nào? Thiếp cứ nghĩ chắc lúc ấy chàng muốn giết chết thiếp cơ đấy.

Lúc đó người em trai mới nhận ra rằng người anh trai của mình thật là người chung thuỷ./.

* 61 *

CHUYỆN BÁC NÔNG DÂN NGHÈO

Ngày xưa có một làng mà mọi người dân đều giàu có, trừ có một người nghèo khổ, nên người ta gọi bác ta là Bác Nông Dân Nghèo. Thậm chí bác ta không có lấy một con bò, mà cũng không có đủ tiền để mua. Cả hai vợ chồng đều muốn có một con, nên một hôm người chồng nói với vợ:

- Mình này, anh có ý kiến hay lắm. Anh sẽ nhờ người anh họ là thợ mộc đẽo cho chúng mình một con bê bằng gỗ và quét sơn nâu để cho nó trông giống như những con bò khác. Rồi sẽ đến lúc nó lớn lên và thành một con bò.

Nghe thấy thế, bà vợ thích thú, sau đó người anh họ là thợ

mộc mang cái bào và cưa ra đục đẽo thành một con bê trông như thật. Sau đó anh ta sơn nâu và làm cho đầu nó cúi thấp xuống cứ như nó đang gặm cỏ. Sáng hôm sau, khi bò được dẫn ra chăn ở ngoài cánh đồng cỏ thì Bác Nông Dân Nghèo gọi người chăn bò lại và nói:

- Này, tôi có một con bê hãy còn nhỏ nên anh phải ôm nó lên đấy.

- Được thôi – Người chăn bò nói và nhấc con bê gỗ lên cánh tay và mang nó ra cánh đồng cỏ. Đến nơi, anh ta đặt nó xuống cỏ và con bê con cứ đứng nguyên tại chỗ, trông tựa như đang gặm cỏ.

- Tí nữa thể nào nó cũng chạy lăng xăng ấy mà - Người chăn bò nói – Gớm trông nó ăn cứ như sẽ không dừng lại ấy!

Đến tối khi người chăn bò sắp đánh đàn bò về nhà thì anh ta nói với con bê gỗ:

- Mày muốn đứng đó ăn cho no bụng thì cứ đứng, rồi tự đi về bằng bốn chân của mày nhé. Tao không muốn ôm mày về nữa đâu.

Trong khi đó, Bác Nông Dân Nghèo đứng trước cửa nhà đợi con bê gỗ của mình về. Khi người chăn bò đi qua làng, nhưng bác ta không thấy con bê con đâu, liền hỏi nó đâu rồi.

- Nó vẫn còn đứng gặm cỏ ở ngoài đồng ấy – Người chăn bò nói – Nó không muốn ngừng lại để đi về cùng với tôi.

- Trời ơi! – Bác Nông Dân Nghèo kêu lên – Thế thì tôi phải chạy ra mang nó về vậy.

Hai vợ chồng bác nông dân cùng chạy ra đồng cỏ, nhưng không thấy con bê gỗ đâu. Có ai đã mang nó đi rồi.

- Chắc là nó bị lạc – Người chăn bò nói.

- Đừng có nói thế với tôi là không xong đâu! – Bác Nông Dân Nghèo nói và dẫn người chăn bò đến gặp thị trưởng. Viên thị trưởng phán quyết là anh chăn bò lơ là và quyết định anh ta phải trả cho Bác Nông Dân Nghèo một con bò để đền còn bê con bị mất.

Giờ đây Bác Nông Dân Nghèo và vợ đã có bò mà bấy lâu này

họ mong ước. Họ vô cùng sung sướng, nhưng lại không có gì cho nó ăn. Chẳng bao lâu bác ta phải giết thịt con bò, ngâm thịt vào muối để giữ được lâu. Rồi bác ta mang bộ da bò ra thành phố định bán nó đi và mua con bò mới, thế là có lãi ra. Trên đường, bác ta đi qua một cối xay, có một con quạ gãy cánh đậu. Vì thương con chim, bác ta nhặt nó lên và gói nó trong bộ da bò. Ngay lúc đó trời trở xấu, bão nổi lên cùng mưa và gió. Không thể đi tiếp được nên bác ta dừng chân ở bên cối xay xin ở nhờ. Người vợ chủ cối xay ở nhà có một mình, nên nói với bác nông dân:

- Bác hãy nằm trên đống rơm ở đằng kia kìa.

Rồi bà ta cho bác nông dân bánh mì và pho mát. Bác Nông Dân Nghèo ăn và nằm xuống ngủ cùng miếng da bò để bên cạnh người. Lúc này người vợ chủ cối xay nghĩ chắc ông ta ngủ rồi vì trông rất mệt mỏi.

Ngay lúc đó vị thầy tu đến khiến bà vợ chủ cối xay mừng quýnh lên.

- Nhà tôi đi vắng rồi. Chúng mình tha hồ mà chè chén – Bà ta nói.

Tai Bác Nông Dân Nghèo vểnh lên khi nghe thấy bà chủ nói đến chè chén. Bác ta thấy khó chịu khi phát hiện ra bà ta chỉ cho mình ăn bánh mì và pho mát. Lúc đó bà chủ cối xay mang ra bốn món khác nhau, gồm có thịt rán, món xa-lát, bánh ngọt và rượu vang. Lúc hai người chuẩn bị ngồi xuống bàn ăn thì có tiếng gõ cửa.

- Ôi, trời ơi! Chồng tôi về rồi – Vợ chủ cối xay nói, rồi nhanh tay giấu món thịt rán vào trong lò, rượu xuống dưới gối, món xa-lát để trên giường và bánh ngọt để dưới giường, còn thầy tu thì chui vào chạn để trong hành lang. Lúc ấy bà ta mới chạy ra mở cửa cho chồng và nói: - May mắn quá, ông đã về! Gớm thời tiết bên ngoài sợ quá nhỉ! Chắc ông nghĩ trời sắp sụp rồi đấy chứ!

Chủ cối xay nhìn thấy Bác Nông Dân Nghèo đang nằm trên đống rơm liền hỏi:

- Thằng cha nào nằm kia thế?

- À, một anh chàng nghèo đến đây vào lúc trời nổi giông bão,

mưa gió đùng đùng, nên xin ở nhờ. Em có cho anh ta một ít bánh và pho mát, rồi chỉ chỗ cho anh ta nằm trên đống rơm đó.

- Ồ, anh đâu có phản đối, nhưng hãy nhanh tay lấy cho anh cái gì để ăn đi – Người chồng nói.

- Không còn gì ngoài bánh mì và pho mát.

- Còn gì cũng được, thậm chí dù chỉ là bánh mì và pho mát – Rồi ông ta liếc nhìn Bác Nông Dân Nghèo và gọi: - Lại đây ăn với tôi một chút nào!

Bác Nông Dân Nghèo không phải đợi mời đến câu thứ hai, đã chồm dậy và ngồi cùng ăn với chủ cối xay. Sau đó chủ cối xay nhìn thấy có miếng da bò gói con quạ nằm trên sàn nhà, liền hỏi:

- Anh có gì ở đằng kia thế?

- Tôi có ông thầy bói gói trong đó đấy – Bác Nông Dân Nghèo trả lời.

- Ông ta có thể đoán được tương lai của tôi không? – Chủ cối xay hỏi.

- Sao lại không? – Bác Nông Dân Nghèo trả lời – Tuy nhiên ông ta chỉ có thể đoán được bốn điều, còn điều thứ năm ông ta giữ lại cho mình.

Chủ cối xay tò mò, liền nói:

- Cứ để cho ông ta đoán tương lai của tôi đi.

Bác Nông Dân Nghèo liền bóp đầu con quạ để nó kêu *"Krr! Krr!"*

- Ông ta nói gì vậy?

- Lời tiên đoán đầu tiên của ông ta là dưới gối có rượu vang – Bác Nông Dân Nghèo trả lời.

- Trời, lạy Chúa! – Chủ cối xay kêu lên, rồi đi lại tìm rượu – Hãy nói tiếp đi.

Bác Nông Dân Nghèo làm cho con quạ lại kêu lần nữa và nói:

- Lời tiên đoán thứ hai là có thịt rán ở trong lò gạch.

- Trời ơi! – Chủ cối xay kêu lên, chạy lại đó và thấy có thịt rán thật.

Bác nông dân lại làm cho con quạ kêu một lần nữa.

- Lần đoán thứ ba của ông ta là trên giường có món xa-lát.

- Trời ơi! – Chủ cối xay kêu lên, rồi đi lại và thấy có món xa-lát thật.

Cuối cùng bác nông dân bóp đầu con quạ một lần nữa và bác ta nói:

- Lần đoán thứ tư này là có bánh ngọt ở dưới giường.

- Trời! – Chủ cối xay lại kêu lên, rồi chạy lại và thấy có bánh ngọt.

Lúc này hai người ngồi đánh chén, nhưng vợ chủ cối xay sợ hồn xiêu phách lạc. Bà ta lên giường ngủ và mang theo tất cả chìa khóa. Chủ cối xay muốn biết lời đoán thứ năm, nhưng bác nông dân nói:

- Trước tiên chúng ta hãy bình tâm mà ăn hết bốn món này đi đã, vì lời tiên đoán thứ năm ngán ngẩm lắm.

Hai người ngồi ăn, rồi sau đó họ ngồi mặc cả với nhau là chủ cối xay sẽ phải trả cho bác nông dân bao nhiêu để có lời đoán thứ năm. Cuối cùng họ thỏa thuận là ba trăm đồng tiền *taler*. Bác Nông Dân Nghèo bóp đầu con quạ để nó kêu thật to.

- Nó nói gì vậy? – Chủ cối xay nói.

- Nó nói là có con quỷ đang ẩn náu trong cái chạn ngoài hành lang.

- Ta phải bắt con quỉ đó ngay lập tức! – Chủ cối xay nói, rồi khóa trái cửa trước lại. Người vợ buộc phải trao chùm chìa khóa và Bác Nông Dân Nghèo mở cái chạn. Viên thầy tu chạy vội ra và chủ cối xay kêu lên:

- Đúng rồi! Chính mắt ta đã nhìn thấy tên khốn kiếp mặc áo thày tu này rồi mà!

Đến sáng sớm hôm sau, Bác Nông Dân Nghèo lên đường, mang theo ba trăm đồng tiền *taler*. Khi về đến nhà, công việc làm ăn của bác ta bắt đầu khấm khá lên. Bác ta xây một ngôi nhà đẹp. Bà con đều nói:

- Chắc hẳn bác ta đã đến vùng đất có tuyết bằng vàng rơi xuống rồi và mọi người xúc hàng xẻng vàng mang về nhà mất.

Bác Nông Dân Nghèo liền được thị trưởng triệu đến và ra lệnh cho bác ta phải nói rõ hết là bác ta có của cải từ đâu.

- Tôi bán bộ da bò ở thành phố lấy ba trăm đồng tiền *taler*.

Bà con nông dân nghe thấy thế liền muốn lợi dụng cơ hội đó. Họ chạy về nhà và giết chết hết bò, lột da để mang đi bán ở ngoài thành phố, mong kiếm được nhiều tiền.

- Cô hầu của ta phải đi trước đã - Viên thị trưởng nói.

Tuy nhiên, khi cô ta đến thành phố thì người lái buôn chỉ trả cho cô ta có ba đồng *taler* một bộ da bò và khi những người kia đến, anh ta thậm chí còn trả không được nhiều như thế.

- Tôi biết làm gì với những bộ da bò này cơ chứ? – Người lái buôn hỏi.

Những người nông dân lúc này nổi giận khi thấy Bác Nông Dân Nghèo đã lừa dối họ. Họ muốn trả thù. Họ liền chạy đến nhà ông thị trưởng và lên án bác nông dân lừa đảo. Bác Nông Dân Nghèo vô tội đó đã bị quan tòa nhất trí kết án tử hình và bị nhét vào một cái thùng phi có đục nhiều lỗ rồi cho lăn xuống nước. Bác nông dân bị người ta mang ra sông và một vị tu sĩ được đưa đến để đọc kinh lần cuối cho phạm nhân. Tất cả những người khác phải rời khỏi nơi đó và khi bác nông dân nhìn thấy vị tu sĩ đó, bác ta nhận ra ngay đó chính là vị tu sĩ đã tằng tịu với vợ của chủ cối xay.

- Tôi đã thả ông ở trong cái chạn, nên ông cũng có thể thả tôi ra khỏi cái thùng phi này – Bác nông dân nói.

Ngay lúc đó người chăn cừu đang đi lại cùng với cả một đàn cừu và Bác Nông Dân Nghèo tình cờ biết được là đã từ lâu anh chàng chăn cừu này rất muốn trở thành thị trưởng. Chính vì thế Bác Nông Dân Nghèo mới kêu thét lên:

- Không đâu, tôi không muốn làm đâu! Thậm chí nếu như cả thế giới bắt tôi làm, tôi cũng không làm đâu!

Anh chàng chăn cừu nghe thấy tiếng thét, vội chạy đến hỏi:

- Có chuyện gì vậy? Thế anh sẽ không làm gì?

- Họ cứ muốn tôi phải làm thị trưởng với điều kiện tôi phải chui vào cái thùng phi này, nhưng tôi không muốn làm!

- Nếu mọi chuyện chỉ có thế để trở thành thị trưởng thì tôi sẽ chui vào đấy ngay – Anh chàng chăn cừu nói.

- Nếu anh chui vào chắc chắn họ sẽ bầu anh làm thị trưởng đấy – Bác nông dân nói.

Anh chàng chăn cừu rất sung sướng, liền chui vào thùng phi ngay. Bác Nông Dân Nghèo liền đậy nắp thùng lại, mặc bộ đồ của người chăn cừu và đánh đàn cừu đi thẳng. Trong khi đó, vị tu sĩ đi đến chỗ bà con dân làng và nói là mình đã có lời cầu kinh cuối cùng. Thế là dân làng liền lăn chiếc thùng phi xuống nước. Khi chiếc thùng lăn, anh chàng chăn cừu liền kêu to:

- Tôi rất vui lòng được làm thị trưởng!

Dân làng thì tin rằng đó không phải là ai khác mà chính là Bác Nông Dân Nghèo đang kêu, nên họ nói:

- Chúng tôi tin anh, nhưng trước tiên chúng tôi muốn lăn anh xuống đó đã - Nói xong, dân làng lăn thùng phi xuống nước.

Sau đó dân làng về nhà. Khi họ trở về làng, thấy Bác Nông Dân Nghèo mặt hớn hở, đang chăn đàn cừu. Họ ngạc nhiên và nói:

- Ê này, bác nông dân kia, bác từ đâu tới thế? Có phải bác từ dưới nước lên không?

- Dĩ nhiên là thế rồi. Tôi bị chìm nghỉm sâu dưới nước cho đến khi chạm đáy. Lúc đó tôi mới đá tung cái nắp đậy thùng phi và bò ra. Có những cánh đồng cỏ xanh tươi và rất nhiều cừu đang gặm cỏ, nên tôi có dẫn một đàn về.

- Thế ở đó còn cừu không? – Dân làng hỏi.

- À, có chứ, nhiều không lấy xuể ấy chứ.

Dân làng quyết định đi kiếm những con cừu đó về, mỗi người một đàn. Viên thị trưởng tuyên bố:

- Tôi sẽ đi trước tiên!

Mọi người đều đổ xô ra sông. Ngay lúc ấy trên trời có những đám mây nhỏ, gọi là những bộ lông cừu phản chiếu xuống mặt nước, khiến cho dân làng kêu ầm lên:

- Chúng ta chỉ nhìn thấy lông cừu ở dưới nước thôi!

Viên thị trưởng đẩy mọi người ra và tiến lên phía trước, truyên bố:

- Tôi sẽ lặn xuống đó trước để xem binh tình thế nào đã. Nếu

mọi thứ ổn cả, tôi sẽ gọi mọi người.

Nói xong, ông ta nhảy ngay xuống nước nghe đến *ùm* một cái! Nghe cứ như ông ta hét toáng lên "Hãy xông lên!" Thế là tất cả dân làng đều nhảy xuống nước theo ông ta. Vậy là cả làng bị tiêu diệt, và vì Bác Nông Dân Nghèo là người sống sót duy nhất và là người thừa kế, nên bác ta trở nên giàu có./.

* 62 *

CHUYỆN CON ONG CHÚA

Ngày xưa có hai chàng hoàng tử đi tìm kiếm cuộc phiêu lưu. Sau khi họ rơi vào cuộc sống trác táng, đồi bại, người ta không thấy họ quay trở về. Người em út tên là Simpleton lên đường tìm kiếm họ, nhưng khi tìm thấy họ thì họ lại chế giễu em trai mình, vì họ cho rằng một con người ngốc nghếch như thế thì làm thế nào mà chen vai thích cánh được với đời này, khi mà chính họ, khôn ngoan là thế, cũng đành phải cam chịu thất bại nữa là.

Cuối cùng cả ba anh em đều cùng đi chu du với nhau. Họ đến một tổ kiến và hai người anh muốn phá tan để được nhìn thấy kiến sợ hãi bò lổm ngổm tán loạn, mang theo trứng, nhưng người em út Simpleton nói:

- Hãy để cho chúng yên. Em không cho phép các anh gây rối chúng đâu.

Họ đi tiếp và đến một cái hồ có rất nhiều vịt đang bơi. Hai người anh muốn bắt mấy con đem rán, nhưng Simpleton ngăn họ lại.

- Hãy để cho đàn vịt được yên. Em không cho phép các anh

giết chết chúng đâu.

Họ đi tiếp và gặp một tổ ong. Trong tổ có rất nhiều mật đến mức mật nhỏ ròng ròng xuống cây. Hai người anh trai muốn nhóm một đống lửa ở ngay dưới tổ ong làm cho ong bị ngạt thở để họ lấy mật. Nhưng Simpleton ngăn họ lại và nói:

- Hãy để cho chúng yên. Em không để các anh đốt tổ ong đâu.

Cuối cùng ba anh em đến một tòa lâu đài, nhưng họ không thấy gì khác ngoài những con ngựa đá đứng trong chuồng. Không có lấy một người nào ở đó cả. Họ đi qua các phòng và cuối cùng đến một cái cửa có một cái lỗ con có thể nhìn vào trong buồng. Họ nhìn thấy có một chú lùn màu xám đang ngồi bên bàn. Họ gọi chú lùn đến hai lần nhưng chú lùn không nghe thấy. Cuối cùng, họ gọi đến lần thứ ba thì có tiếng khóa cửa mở và chú lùn đi ra, nhưng anh ta không nói câu gì, mà chỉ dẫn họ vào bên bàn bày đầy thức ăn. Sau khi ba anh em ăn và uống xong, chú lùn dẫn mỗi người vào một buồng ngủ riêng.

Sáng hôm sau chú lùn xám đến gặp người anh cả, dẫn anh ta đến một tấm bia đá trên có ghi ba nhiệm vụ phải được thực hiện nếu muốn tòa lâu đài được giải bùa mê. Nhiệm vụ đầu tiên là thu thập được một nghìn hạt ngọc nằm trong đám rêu ở trong rừng. Những hạt ngọc đó là của con gái nhà vua và phải được nhặt về trước khi mặt trời lặn. Nếu chỉ để thất lạc một hạt ngọc thôi, người tìm ngọc sẽ bị biến thành đá.

Người anh cả đi đến đám rêu trong rừng và tìm kiếm ngọc cả ngày, nhưng khi trời sắp tối, anh ta vẫn chỉ tìm được có một trăm hạt. Kết quả là anh ta bị biến thành đá như đã ghi trên tấm bia. Ngày hôm sau người anh thứ hai lại đảm nhận cuộc phiêu lưu đó, nhưng anh ta cũng chẳng khá hơn anh trai mình. Anh ta cũng chỉ nhặt được một trăm hạt ngọc và bị biến thành đá. Cuối cùng đến lượt Simpleton phải đi tìm những hạt ngọc trong đám rêu kia. Nhưng thật khó mà tìm được hết và mọi thứ đều trôi đi chậm chạp, nên anh ta ngồi lên một hòn đá và khóc. Còn đang khóc thì con kiến vua mà anh ta đã cứu đã cùng với hàng ngàn các con kiến khác bò đến, và chẳng tốn thời gian là

mấy, những con vật bé nhỏ đó đã thu thập được những hạt ngọc lại và chất thành đống.

Nhiệm vụ thứ hai là tìm chiếc chìa khóa phòng ngủ của con gái nhà vua ở dưới hồ. Khi Simpleton đến hồ thì những con vịt mà anh đã cứu sống bơi lại và lặn xuống tìm chiếc chìa khóa ở dưới đáy hồ.

Nhiệm vụ thứ ba là khó khăn nhất. Nhà vua có ba cô con gái nằm ngủ và Simpleton phải nhận biết được ai là người em út và là người đẹp nhất. Nhưng họ lại trông y hệt như nhau, và điều khác nhau duy nhất giữa họ là mỗi người ăn một loại kẹo khác nhau trước khi đi ngủ: cô chị cả ăn một miếng đường, cô thứ hai ăn một ít xi-rô và cô em út ăn một thìa mật ong. Ngay lúc ấy con ong chúa mà Simpleton đã từng cứu sống khỏi bị lửa cháy đến và nếm thử môi ba cô công chúa. Cuối cùng nó đậu lên miệng cô công chúa ăn mật ong và thế là chàng hoàng tử út đã nhận ra người con gái. Lúc này bùa yểm đã được giải và mọi người được giải thoát khỏi giấc ngủ sâu. Tất cả những ai bị biến thành đá đều trở lại hình người. Hoàng tử út Simpleton đã cưới cô công chúa út và đẹp nhất làm vợ và trở thành vua sau khi cha nàng qua đời, trong khi đó hai người anh trai cưới hai cô công chúa kia./.

* 63 *

BA CHIẾC LÔNG CHIM

Ngày xửa ngày xưa, có một ông vua có ba người con trai, trong đó hai người sáng láng, thông minh, còn người thứ ba đần độn nên gọi là Simpleton vì anh ta ít nói và ngây ngô. Khi nhà vua già yếu và nghĩ mình không còn sống được bao lâu nữa,

nhưng ông vẫn không dám chắc đứa con nào sẽ thừa hưởng vương quốc của mình.

- Ta muốn các con hãy ra đi và đứa nào mang được tấm thảm đẹp nhất về đây cho ta sẽ làm vua sau khi ta qua đời.

Để bảo đảm các con mình không tranh cãi nhau, nhà vua đã dẫn họ ra ngoài lâu đài và thổi ba sợi lông chim lên trên không, rồi nói:

- Các con mỗi đứa sẽ đi theo hướng lông chim bay.

Một chiếc lông chim bay về hướng đông, một chiếc bay về hướng tây và chiếc thứ ba bay thẳng về phía trước, nhưng không xa lắm, rồi một loáng sau nó đã rơi xuống đất. Vậy là một người con đi về phía bên phải, một người đi về phía bên trái và cả hai người này chế nhạo Simpleton vì anh ta phải ở lại chỗ chiếc lông thứ ba rơi xuống.

Lúc này Simpleton ngồi buồn rười rượi, nhưng ngay lúc đó chàng nhìn thấy có một cửa sập ngay gần chiếc lông rơi xuống. Chàng nâng cánh cửa lên thì phát hiện ra cầu thang, liền đi xuống. Khi đến cánh cửa khác, chàng gõ thì nghe thấy có tiếng gọi từ bên trong:

"Này nàng cóc xanh xinh xắn kia
hãy nhảy ra, nhưng đừng có bị ngã.
Hãy nhảy đi nhảy lại
và nhanh chân lên xem ai gõ cửa"

Cửa mở và Simpleton đã nhìn thấy một con cóc béo mú, to tướng, bao quanh có cả một đàn cóc con. Cóc mẹ hỏi chàng muốn gì và chàng trả lời:

- Ta cần có một tấm thảm đẹp và mịn màng nhất.

Cóc liền gọi một con cóc còn non đến và bảo:

"Này nàng cóc xanh xinh xắn kia,
hãy nhảy ra, nhưng đừng có ngã
Hãy nhảy thật nhanh chân và hăng vào
Kiếm thật nhanh cho ta cái hộp"

Nàng cóc kiếm cái hộp và cóc mẹ béo tốt mở ra đưa cho Simpleton tấm thảm đẹp và mịn màng đến mức không có ai

trên đời này lại có thể dệt được như vậy. Chàng cảm ơn cóc mẹ và trèo lên cầu thang.

Trong khi đó hai người anh đã từng coi em trai của mình là tên đốt đặc đã không tưởng tượng ra được là nó lại có thể kiếm được cái gì, chứ chưa nói lại còn mang được thảm về nhà nữa.

- Tìm kiếm làm gì cho tốn công sức nhỉ? – Họ nói với nhau, rồi vơ cào vơ cáo mấy thứ của bà vợ người chăn cừu mà họ gặp và mang về cho vua cha. Cùng lúc đó hoàng tử út Simpleton cũng trở về và mang theo tấm thảm đẹp. Khi nhà vua nhìn thấy, ông vô cùng ngạc nhiên và tuyên bố:

- Theo như sắc lệnh ta ban, nay vương quốc thuộc về hoàng tử út.

Tuy vậy, hai người anh trai không để cho nhà vua yên và đã tuyên bố rằng hoàng tử Simpleton không thể làm vua được, vì chàng không hiểu biết gì cả. Vì thế họ đã cầu xin nhà vua đưa ra một điều kiện mới. Nhà vua nói:

- Ai mang về cho ta cái nhẫn đẹp nhất sẽ được thừa kế vương quốc.

Ông dẫn ba người con trai ra ngoài lâu đài, thổi ba cái lông chim lên trời và bảo họ đi theo những chiếc lông đó. Một lần nữa, hai người anh lại đi về hướng đông và tây, còn hoàng tử Simpleton đi thẳng khi chiếc lông rơi xuống ngay chỗ gần cửa sập. Chàng lại đi xuống bậc thang, nơi con cóc béo sống và nói với cóc là chàng cần có một chiếc nhẫn đẹp nhất trên thế gian này. Con cóc cho gọi mang đến ngay một cái hộp to, lấy một cái nhẫn ra và đưa cho chàng hoàng tử. Chiếc nhẫn sáng lấp lánh những hạt đá quý và đẹp đến nỗi không có một thợ kim hoàn nào trên đời này lại có thể chế tác được.

Trong khi đó hai người anh trai lại đi giễu cợt hoàng tử Simpleton khi chàng đi tìm chiếc nhẫn đó. Họ đã ra sức tìm, nhưng rồi cũng chỉ nạy được chiếc vòng trên xe ngựa cũ kĩ và mang về cho vua cha. Nhưng khi hoàng tử Simpleton mang về cho ông chiếc nhẫn vàng, thì nhà vua tuyên bố:

- Vương quốc nay đã thuộc về hoàng tử út.

Nhưng hai người anh liền nằng nặc đòi vua cha ra điều kiện thứ ba. Nhà vua tuyên bố rằng ai mà mang về một người đàn bà đẹp nhất sẽ được thừa hưởng vương quốc. Nhà vua lại thổi ba chiếc lông lên trời và chúng vẫn bay theo hướng như trước.

Hoàng tử Simpleton không để lãng phí thời gian nên đi thẳng đến gặp con cóc và nói:

- Ta phải mang về cho vua cha một người đàn bà đẹp nhất trên thế gian.

- Trời ơi! Một người đàn bà đẹp nhất sao! Tôi không có sẵn ở đây, nhưng chàng vẫn có thể có được – Con cóc đáp lại và đưa cho chàng hoàng tử một bông hoa tu-lip vàng đã được khoét rỗng, có sáu con chuột kéo.

- Thế ta biết làm gì với cái này hả? – Hoàng tử Simpleton buồn bã hỏi.

- Chàng chỉ việc đặt một con cóc con của thiếp vào thôi – Con cóc trả lời.

Hoàng tử Simpleton liền chọn một con cóc con và đặt vào vỏ bông hoa vàng. Vừa mới đặt xong thì con cóc đã biến thành một cô gái đẹp tuyệt trần, bông hoa tu-lip biến thành một cỗ xe ngựa và sáu con chuột biến thành sáu con ngựa. Chàng hôn cô gái, rồi đánh xe phi thẳng, đưa nàng về gặp vua cha. Các người anh trai cũng trở về, nhưng họ không cố gắng nên chỉ có thể mang về những người đàn bà nông dân xinh xắn. Khi nhà vua nhìn thấy thế, ông liền tuyên bố:

- Vương quốc sẽ thuộc về hoàng tử út sau khi ta qua đời.

Các người anh trai lại làm ầm ĩ lên, điếc tai nhà vua.

- Chúng con sẽ không bao giờ chấp nhận Simpleton làm vua đâu!

Họ đòi hỏi ai trong số những người đàn bà mang về nhảy qua một cái vòng treo ở giữa đại sảnh mới thắng, vì họ nghĩ những người đàn bà nông dân kia có thể làm được điều đó một cách dễ dàng. Họ khỏe mạnh, còn cô gái mảnh khảnh kia mà nhảy chắc sẽ lăn quay ra chết thôi.

Vua cha già lại thấy mủi lòng. Hai người đàn bà nông dân

nhảy qua cái vòng treo, nhưng do vụng về quá nên khi họ rơi xuống, đã bị gãy cả cánh tay và chân to bự của mình. Đến lượt cô gái xinh đẹp của Simpleton nhảy. Nàng đã nhảy nhẹ nhàng qua cái vòng treo, trông uyển chuyển như con nai, vì thế hai người anh trai đành phải ngừng, không đưa ra bất cứ điều kiện nào nữa. Thế là hoàng tử Simpleton lên ngồi báu và trị vì một cách sáng suốt vương quốc của mình mãi mãi về sau./.

* 64 *

CON NGỖNG VÀNG

Ngày xưa có một người có ba người con trai. Người con út tên là Simpleton thường bị mọi người cười chê và coi thường. Một hôm người anh cả quyết định đi vào rừng chặt củi. Trước khi đi, bà mẹ cho anh ta một cái bánh ngon và một chai rượu để anh không bị đói hoặc khát. Khi đến nơi, anh gặp một người lùn già. Ông ta chào anh và nói:

- Anh làm ơn cho tôi cái bánh trong túi anh và chai rượu vang vì tôi đói và khát quá.

Nhưng người con trai thông minh đó nói:

- Nếu tôi cho ông cái bánh và rượu thì tôi chẳng có gì cho mình nữa, thôi ông tránh ra cho tôi đi – Nói xong, anh ta để cho người lùn già đứng đó và đi tiếp vào trong rừng. Khi bắt đầu chặt cây, thì loáng một cái anh ta đã để dao trượt và cắt vào cánh tay. Anh ta đành phải về nhà để băng bó. Tất cả việc xảy ra đó là do người lùn già gây ra.

Ngay sau đó, người con trai thứ hai đi vào rừng và người mẹ lại cho anh ta một cái bánh ngon và một chai rượu vang như bà

đã cho người con trai cả. Anh con trai thứ hai cũng gặp người lùn già nọ và ông ta cũng xin bánh và rượu của anh ta. Nhưng người con trai thứ hai lại nói khôn hơn:

- Nếu tôi có cho ông bất cứ cái gì thì tôi cũng phải lấy của bản thân mà cho. Cho nên ông hãy tránh ra cho tôi đi – Nói xong anh ta để mặc ông già lùn lại và đi sâu vào trong rừng. Ngay sau đó anh ta cũng bị trừng phạt. Mới chặt cây được vài nhát thì anh ta đã chém vào chân. Kết quả là anh ta đã phải bị khiêng về nhà.

Lúc đó anh con trai út Simpleton nói:

- Cha ơi, để con đi chặt củi cho.

- Các anh con đã tự gây thương tích đó thôi, nên con hãy tránh đừng có đi vào rừng, đặc biệt con lại chẳng hay biết gì về rừng rú cả - Người cha nói.

Nhưng Simpleton cứ nằn nì mãi nên cuối cùng người cha nói:

- Thì đi đi vậy. Có thể con có đau mới học được điều gì đó.

Người mẹ cho anh ta một cái bánh làm bằng nước lã và tro cùng với một chai nước bia chua. Khi đi vào rừng, anh ta cũng gặp người lùn già. Ông ta chào và nói:

- Anh cho tôi cái bánh và nước đi. Tôi đói và khát quá.

- Cháu chỉ có một cái bánh tro và một ít nước bia chua thôi. Nếu bác thấy dùng được thì chúng ta cùng ngồi ăn - Simpleton nói.

Hai người ngồi xuống và khi Simpleton lấy cái bánh tro thì nó lại biến thành cái bánh ngọt ngon lành và bia chua lại biến thành rượu vang. Ăn uống xong, người lùn già nói:

- Vì cháu có tấm lòng tốt và đã chia sẻ cùng ta nên ta sẽ ban cho cháu điều may mắn. Đằng kia có một cái cây cổ thụ. Cháu hãy lại mà chặt và cháu sẽ tìm thấy một thứ trong đám rễ của nó – Nói xong, người lùn già đi khỏi.

Simpleton đi chặt cây đó xuống. Khi cây đổ, anh ta thấy có một con ngỗng có bộ lông bằng vàng nguyên nằm giữa đám rễ. Anh ta ôm con ngỗng lên và mang về một quán trọ vì định ngủ qua đêm. Người chủ quán có ba cô con gái. Khi họ nhìn thấy con

ngỗng, họ tò mò muốn biết đó là loại ngỗng gì mà kỳ lạ làm vậy. Hơn nữa, cô nào cũng muốn có một lông ngỗng vàng. Cô chị cả nghĩ chắc đây là một cơ hội để mình vặt một chiếc lông.

Khi Simpleton đi ra ngoài, cô chị cả liền tóm ngay lấy cánh con ngỗng, nhưng bàn tay và ngón tay của cô dính chặt vào đấy. Ngay sau đó cô gái thứ hai đến và định vặt một cái lông vàng, nhưng vừa mới động vào người con ngỗng, cả người cô ta đã dính chặt vào con ngỗng. Cuối cùng cô em gái út cũng định làm thì hai cô chị kêu thét lên:

- Đừng, hãy đi khỏi đây ngay! Em ơi, lạy Chúa, hãy đi khỏi đây ngay!

Nhưng cô ta đã không hiểu tại sao lại phải đi khỏi đó và nghĩ nếu các chị mình ở đó, thì không có lý do gì mà mình lại không ở đó được. Thế là cô chạy ngay lại, và vừa mới chạm vào người các chị mình cô ta đã bị dính chặt vào đó. Cả ba chị em đều qua đêm với con ngỗng.

Sáng hôm sau, Simpleton cắp con ngỗng và lên đường và anh ta cũng không thèm để ý đến ba chị em nhà kia bị dính chặt vào con ngỗng. Họ cứ phải chạy lẽo đẽo sau anh ta, lúc bên phải lúc bên trái, tùy thuộc vào đôi chân của anh ta. Đến giữa cánh đồng thì họ gặp một mục sư. Nhìn thấy đám rước, ông ta nói:

- Thật bọn con gái các cô dáng xấu hổ! Các cô hành động như thế có đúng đắn không hả?

Nói xong, ông ta tóm lấy cô gái út và định lôi ra, nhưng vừa mới chạm vào, ông ta cũng bị dính chặt vào và đành phải chạy theo sau họ. Ngay sau đó, người trông coi nhà thờ đi lại và thấy mục sư chạy theo sau các cô gái thì lấy làm ngạc nhiên. Ông ta gọi to:

- Xin chào mục sư! Sao ông đi đâu mà vội vã thế? Ông không nhớ hôm nay là ngày làm lễ rửa tội sao!

Người trông coi nhà thờ chạy theo sau viên mục sư và ngay khi ông ta tóm lấy cổ tay áo của mục sư thì ông ta bị dính chặt vào đó. Lúc này có năm người phải chạy theo sau Simpleton thành hàng một. Họ gặp hai người nông dân đang đi làm đồng

về, trên vai vác cuốc. Viên mục sư gọi họ lại cứu. Nhưng ngay khi họ chạm vào người trông coi nhà thờ, họ cũng bị dính chặt vào. Thế là lúc này đã có bảy người chạy theo sau Simpleton và con ngỗng.

Một lát sau Simpleton đi đến một kinh thành có một ông vua trị vì. Ông ta có một cô con gái mặt lúc nào cũng nghiêm, không bao giờ cười. Nhà vua đã ra sắc lệnh là ai mà làm cho công chúa cười sẽ được lấy nàng làm vợ. Nghe thấy thế, Simpleton đi đến gặp công chúa cùng với con ngỗng và những người đi theo mình. Khi công chúa nhìn thấy bảy người dính vào nhau và chạy theo anh ta, nàng liền phá lên cười, cứ như không muốn ngừng. Simpleton cầu hôn công chúa, nhưng nhà vua không muốn có một chàng rể như anh ta nên đã phản đối kịch liệt. Cuối cùng nhà vua nói với Simpleton rằng trước hết anh ta phải làm cho ai đó uống cạn một phi đầy rượu vang, lúc đó anh ta mới được phép lấy con gái ông ta.

Lúc này Simpleton liền nhớ ngay đến ông già lùn vì anh cho rằng ông ta có thể giúp được mình. Vì thế anh đi vào rừng đến ngay chỗ mà anh đã chặt cây. Anh ta gặp một người mặt buồn rười rượi đang ngồi ủ rũ. Simpleton hỏi làm sao ông ta lại buồn làm vậy, ông ta trả lời:

- Tôi khát quá và không biết cách nào để cho đỡ khát. Tôi lại không chịu được nước lạnh. Tôi vừa mới uống cạn một thùng đầy bia, nhưng mới chỉ là muối bỏ bể thôi.

- Được, tôi sẽ giúp bác. Bác hãy đi theo tôi và bác sẽ được uống no bụng thì thôi – Simpleton nói.

Anh ta dẫn người đó đến nhà hầm của nhà vua và ông ta chạy vội lại những thùng rượu và uống cho đến khi bụng no kềnh ra, và trước khi trời tối, anh ta đã uống cạn hết cả hầm rượu của nhà vua. Một lần nữa Simpleton yêu cầu được cưới công chúa, nhưng nhà vua lo rằng một anh chàng bình thường như thế, mọi người gọi là Simpleton, mà lại sắp được lấy con gái mình sao, vì vậy ông ta đã ra điều kiện nữa: Simpleton phải mang lại một người có thể ăn cả một núi bánh mì.

Simpleton liền đi đến ngay rừng, đúng chỗ trước, và anh ta đã gặp một người ngồi bó chặt chiếc thắt lưng quanh bụng. Ông ta trông nhăn nhó và nói:

- Tôi đã ăn cả một lò bánh mì, nhưng như thế đã thấm tháp gì khi tôi như một con hổ đói thế này. Bụng tôi vẫn còn lép kẹp nên tôi cứ phải bó chặt cái thắt lưng quanh bụng nếu như tôi không muốn chết đói.

Simpleton sung sướng lắm khi nghe thấy thế. Anh ta liền nói:

- Anh hãy đứng dậy và đi theo tôi. Anh sẽ được ăn no kềnh bụng ra thì thôi.

Anh ta dẫn người đó đến sân triều của nhà vua. Tại đây nhà vua đã cho mang tất cả bột mì có trong toàn vương quốc và cho người làm thành một núi bánh mì. Tuy nhiên người được dẫn đến từ trong rừng đã bước lên núi bánh mì và bắt đầu ăn và chỉ sau một ngày anh ta đã ăn hết chỗ bánh mì khổng lồ đó. Lúc này đã là lần thứ ba Simpleton yêu cầu được lấy công chúa, nhưng nhà vua tìm lối thoát nữa bằng cách yêu cầu anh ta phải đưa cho nhà vua một con tàu có thể đi được cả trên đất liền lẫn dưới nước.

- Ngay khi anh mang con tàu đó lại đây, anh sẽ được lấy con gái ta liền – Nhà vua nói.

Simpleton đi thẳng vào rừng và gặp người lùn già mà anh đã cho ông ta ăn bánh.

- Tôi đã ăn và uống hộ anh đấy. Giờ tôi sẽ cho anh con tàu. Tôi làm tất cả những điều đó chỉ vì anh đã đối xử tử tế với tôi – Người lùn già đó nói.

Nói xong, ông ta cho Simpleton con tàu và khi nhà vua nhìn thấy, ông ta không thể nào ngăn cản Simpleton lấy con gái mình. Đám cưới được tổ chức linh đình và sau khi nhà vua qua đời, Simpleton được thừa hưởng cả vương quốc và sống hạnh phúc mãi mãi với người vợ của mình./.

* 65 *

CHIẾC ÁO LÔNG THÚ

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua có một người vợ tóc vàng và đẹp nhất trần gian, không ai có thể sánh kịp. Nhưng rồi một hôm bà ta lăn ra ốm và cảm thấy sắp chết, nên cho người gọi nhà vua đến và nói:

- Nếu bệ hạ muốn đi bước nữa sau khi thiếp qua đời, thiếp muốn bệ hạ lấy một người vừa đẹp như thiếp và cũng vừa có một bộ tóc vàng như thiếp nữa. Xin bệ hạ hãy hứa như vậy đi.

Sau khi nhà vua hứa như vậy, hoàng hậu nhắm mắt và qua đời. Suốt một thời gian dài, nhà vua đau buồn khôn nguôi và cũng không nghĩ gì đến đi bước nữa. Cuối cùng văn võ bá quan trong triều đình nói:

- Bệ hạ không thể sống tiếp thế này được. Bệ hạ phải đi bước nữa để chúng thần còn có hoàng hậu.

Các sứ giả được phái đi khắp nơi tìm kiếm cô dâu nào có thể đẹp bằng hoàng hậu đã khuất núi đó. Song họ không thể nào tìm được ai giống hoàng hậu trên thế gian này, mà thậm chí họ có tìm thấy thì chắc chắn người đó lại không có bộ tóc vàng. Các sứ giả quay trở về mà không hoàn thành được sứ mạng vua trao cho.

Lúc đó nhà vua có một cô công chúa đẹp không kém gì mẹ mình và cũng có bộ tóc vàng. Khi lớn lên, một hôm nhà vua nhìn vào công chúa và nhận ra rằng những nét của con gái mình giống y hệt như của người vợ quá cố của mình. Bỗng nhiên ông cảm thấy yêu công chúa say đắm và nói các văn võ bá quan:

- Ta sẽ lấy con gái ta vì nó là hình ảnh của người vợ quá cố của ta.

Khi các quan nghe thấy thế, họ hoảng hốt lên và nói:

- Chúa trời không cho phép cha lấy con. Tội ác đó là không gì

có thể sánh nổi và cả vương quốc sẽ suy tàn.

Khi nghe thấy quyết định của cha mình, công chúa thậm chí còn hoảng sợ hơn thế, nhưng nàng vẫn hy vọng có thể khuyên giải vua cha không thực hiện ý đồ đó. Nàng nói với nhà vua:

- Thưa cha, trước khi con thực hiện ý nguyện của cha, con cần phải có ba bộ quần áo, một bộ vàng rực rỡ như ánh thái dương, một bộ sáng trong như ánh trăng thanh và một bộ sáng như những vì tinh tú. Ngoài ra con còn muốn có một chiếc áo khoác làm toàn bằng đủ loại con thú, và ở vương quốc ta có bao nhiêu con thú thì chúng phải đóng góp lông của chúng để may chiếc áo đó – Nàng nói thế vì nghĩ rằng vua cha sẽ không bao giờ có thể có được tất cả những bộ lông đó và qua việc đòi hỏi đó, nàng sẽ làm cho cha mình thôi không còn nghĩ đến những ý đồ đen tối đó.

Tuy nhiên nhà vua vẫn cứ cương quyết theo đuổi ý định đó và những phụ nữ khéo tay nhất trong nước được triệu tập đến để dệt ba chiếc áo lông thú đó. Những thợ săn phải đi bắt tất cả những con thú trong vương quốc về để lột lấy bộ lông. Vì thế muốn làm được một chiếc áo khoác, có hàng ngàn con thú đã bị giết chết. Cuối cùng khi mọi việc đã làm xong, nhà vua ra lệnh mang chiếc áo khoác đến và trải ra trước công chúa. Sau đó nhà vua tuyên bố:

- Ngày mai sẽ tổ chức lễ cưới.

Khi công chúa nhìn thấy thế thì mới biết là mình không còn hy vọng gì nữa để làm thay đổi ý định của nhà vua, nàng quyết định bỏ chạy. Đêm hôm đó, trong lúc mọi người đang ngủ say, nàng dậy và mang theo ba của quý: một chiếc nhẫn vàng, một chiếc bánh xe quay sợi nhỏ bằng vàng và một cuộn chỉ nhỏ bằng vàng. Nàng gói ghém bộ quần áo mặt trời, mặt trăng và các vì tinh tú cho thật gọn và nhét vào chiếc áo khoác làm bằng đủ loại lông thú, bôi mặt và tay mình cho thật đen bằng bồ hóng. Sau đó nàng cầu Chúa rồi lên đường. Nàng đi suốt đêm đó cho đến khi đến một cánh rừng lớn, nhưng do mệt quá, nàng đành phải chui vào một cái cây rỗng và lăn ra ngủ.

Khi mặt trời mọc, nàng vẫn ngủ tiếp cho đến lúc thanh thiên bạch nhật. Cùng lúc đó, nhà vua là chúa của núi rừng đã đi săn. Lúc đàn chó đến gốc cây, chúng đánh hơi và chạy quanh sủa vang.

- Hãy chạy đi xem có gì giấu trong đó không – Nhà vua nói với đám thợ săn.

Thợ săn vâng lệnh vua, nhưng khi quay lại, họ nói:

- Có một con vật kỳ lạ nằm trong hốc cây rỗng, thưa bệ hạ. Hạ thần không bao giờ được chứng kiến một vật như thế. Lông của nó được làm bằng muôn vàn những bộ lông của thú rừng và đang nằm ngủ.

- Hãy cẩn thận, phải bắt sống đấy, rồi trói chặt đưa lên xe mang theo đoàn, nghe chưa – Nhà vua nói.

- Này *Áo Lông Thú* kia, nhà ngươi giỏi việc bếp núc lắm đây. Hãy đi theo chúng ta, nhà ngươi là có thể quét sạch sẽ bếp đấy.

Bọn họ đặt công chúa lên xe và đánh xe về cung điện. Họ chỉ cho nàng một cái buồng con ở ngay dưới gầm cầu thang để không bao giờ chịu nắng.

- Hừm, hỡi con vật lông thú, nhà người sống ở đây nhé.

Sau đó người ta mang nàng vào trong nhà bếp để khiêng củi và nước, trông coi bếp lửa, vặt lông gà vịt, nhặt rau, quét tro bụi và làm mọi công việc bẩn thỉu. Áo Lông Thú sống ở đó một thời gian dài trong hoàn cảnh vô cùng khổ cực. Thật đáng thương cho nàng công chúa xinh đẹp!

Có một lần người ta tổ chức vũ hội trong cung điện và Áo Lông Thú hỏi người đầu bếp:

- Cho phép tôi lên nhà xem một tí được không? Tôi sẽ đứng ngoài nhìn thôi mà.

- Được, đi đi, nhưng nhớ nửa tiếng nữa phải quay lại đấy, vì nhà ngươi phải quét dọn sạch tro bụi trong bếp.

Công chúa cầm chiếc đèn dầu nhỏ xíu và đi vào phòng nhỏ của mình, cởi chiếc áo khoác lông thú ra, lau sạch bồ hóng trên mặt và tay, thế là sắc đẹp lộng lẫy của nàng trở lại. Sau đó nàng mở hộp lấy ra bộ xiêm y sáng rực như ánh mặt trời. Chuẩn bị

xong, nàng đi lên nhà dự buổi khiêu vũ. Mọi người tránh đường cho nàng đi vì họ không biết nàng là ai và tin rằng nàng là công chúa. Nhà vua tiến lại, đưa tay mời nàng nhảy. Trong lòng nhà vua nghĩ chưa bao giờ mình lại gặp một cô gái đẹp làm vậy! Khi buổi khiêu vũ kết thúc, nàng cúi gối nhún chào và khi nhà vua nhìn quanh thì nàng đã biến mất và không ai biết nàng đi đâu. Lính gác đứng ngay trước cung điện được triệu đến hỏi nhưng không ai trong họ nhìn thấy nàng.

Trong khi đó, công chúa chạy về căn phòng nhỏ ở ngay dưới gầm cầu thang và nhanh chóng thay quần áo, bôi mặt và tay đen lại, mặc bộ áo lông thú vào và lại trở thành Áo Lông Thú. Nàng vào bếp làm tiếp công việc, quét dọn sạch tro bụi.

- Hãy đợi đến ngày mai cô bé nấu món xúp cho nhà vua, để ta còn lên nhà xem một tí chứ – Người đầu bếp nói – Mà nhớ đừng có đánh rơi một sợi tóc vào xúp, kẻo cô bé bị phạt cho nhịn đói đấy!

Người đầu bếp bỏ đi và Áo Lông Thú cố gắng nấu món xúp bánh mì ngon nhất cho nhà vua ăn. Khi nấu xong, nàng chạy tìm chiếc nhẫn vàng trong phòng của mình và thả vào bát xúp. Khi hội khiêu vũ tan, nhà vua cho gọi món xúp. Khi ăn, nhà vua cảm thấy đây là món xúp ngon nhất mà ông từng được ăn. Nhưng sau khi ăn hết cháo, nhà vua thấy có chiếc nhẫn ở dưới đáy bát, nhưng ông không thể tưởng tượng ra làm thế nào lại có chuyện đó. Ông ra lệnh cho gọi đầu bếp lên khiến cho anh ta hoảng sợ.

- Chắc hẳn nhà ngươi thả sợi tóc vào cháo phải không – Người đầu bếp nói với Áo Lông Thú – Nếu đúng thế, nhà ngươi sẽ bị đòn đấy!

Khi người đầu bếp đến trình diện trước nhà vua, nhà vua đã hỏi ai nấu món xúp đó.

- Dạ thưa bệ hạ, thần nấu ạ - Người đầu bếp trả lời.

Nhưng nhà vua nói:

- Không đúng, vì nó khác rất nhiều với món xúp hàng ngày nhà ngươi nấu và ngon hơn nhiều.

- Thần xin thú tội. Đúng là không phải thần nấu. Người có bộ áo lông thú nấu ạ.

- Thế thì cho gọi người đó lên đây – Nhà vua nói.

Khi Áo Lông Thú xuất hiện, nhà vua hỏi:

- Nhà ngươi là ai?

- Thần chỉ là một cô gái nghèo, không còn cả mẹ lẫn cha ạ.

- Tại sao nhà ngươi lại ở trong cung điện của ta? – Nhà vua hỏi tiếp.

- Thần là đồ vô dụng, bị mọi người mắng đuổi – Nàng trả lời.

- Thế nhà người lấy đâu ra cái nhẫn nằm trong bát xúp hả?

- Thần không hay biết gì về chiếc nhẫn cả - Nàng trả lời, nên nhà vua không thể phát hiện ra điều gì, đành phải cho nàng đi.

Một vài tháng sau lại có một buổi vũ hội nữa, và cũng giống như lần trước, Áo Lông Thú lại xin phép người đầu bếp đi xem.

- Được, nhưng nhớ phải quay về trong nửa tiếng đồng hồ nữa và nấu cho nhà vua món xúp mà ngài rất thích.

Công chúa chạy vội về căn phòng nhỏ bé của mình, tắm thật nhanh, mang bộ quần áo bằng bạc sáng vằng vặc như mặt trăng ra mặc. Khi nàng xuất hiện ở cầu thang, trông nàng như công chúa. Nhà vua tiến lại và vui mừng được gặp nàng. Khi cuộc khiêu vũ bắt đầu, hai người nhảy cùng nhau và khi cuộc vũ hội kết thúc, nàng lại biến thật nhanh đến nỗi nhà vua không thể biết nàng đi về hướng nào. Trong lúc ấy, nàng lại trở về căn phòng nhỏ xíu của mình ở dưới gầm cầu thang và biến mình trở lại một con vật mặc áo lông thú. Sau đó vào nhà bếp để nấu món cháo xúp. Khi người đầu bếp còn đang ở trên nhà, nàng lấy chiếc bánh xe sợi nhỏ xíu bằng vàng và thả vào bát xúp. Bát xúp được mang lên cho nhà vua. Ông ăn và vô cùng vui thích giống như lần trước. Sau đó, nhà vua lại cho gọi người đầu bếp lên và lần này anh ta lại thú thật rằng món xúp do cô bé mặc áo lông thú nấu. Lần này Áo Lông Thú lại phải đến trình diện trước nhà vua và nàng lại nói lại rằng nàng là người vô tích sự nên bị mọi người mắng đuổi và nàng không hay biết gì về chiếc bánh xe sợi nhỏ xíu bằng vàng.

Khi nhà vua tổ chức vũ hội lần thứ ba, mọi thứ diễn ra đúng như những lần trước. Để được an tâm, người đầu bếp khẳng định:

- Này, Áo Lông Thú kia, ta biết nhà ngươi là phù thủy. Nhà người luôn thả vật gì đó vào xúp để cho nó ngon và làm cho nhà vua thích ăn hơn món xúp ta nấu.

Tuy nhiên vì nàng van nài mãi nên người đầu bếp để cho nàng đi lên nhà theo giờ quy định. Lúc đó nàng mặc bộ đồ sáng lấp lánh như các vì tinh tú và bước vào phòng khiêu vũ. Một lần nữa nhà vua lại nhảy với nàng và nghĩ nàng đẹp vô cùng. Trong lúc nhảy, nhà vua đeo chiếc nhẫn vào ngón tay nàng lúc nào mà nàng không biết. Ông cũng truyền lệnh cuộc khiêu vũ sẽ kéo dài và khi kết thúc, ông cố nắm lấy tay nàng. Nhưng nàng đã thoát khỏi ông và lẻn thật nhanh vào đám đông, biến mất hút. Nhưng do nàng ở trên nhà quá lâu, hơn nửa tiếng đồng hồ, nên không cởi bộ xiêm y ra, nên đành khoác chiếc áo lông thú ra bên ngoài. Hơn nữa do vội quá, nàng không thể bôi đen hết mặt và tay được, nên vẫn để lộ một ngón tay trắng bong. Sau đó Áo Lông Thú chạy vội vào nhà bếp và nấu món xúp cho nhà vua. Trong lúc người đầu bếp đi vắng, nàng thả cuộn chỉ vàng vào bát xúp. Khi nhà vua nhìn thấy cuộn chỉ vàng ở dưới đáy bát, ông cho gọi Áo Lông Thú lên và nhìn thấy chiếc nhẫn mà ông đã đeo vào ngón tay nàng trong lúc nhảy. Nhà vua liền tóm chặt ngay lấy tay nàng, và khi nàng cố vùng vẫy để chạy thoát thân, chiếc áo lông thú bật hé ra một chút, để lộ bộ đồ sáng lấp lánh các vì tinh tú. Nhà vua tóm ngay lấy chiếc áo lông thú và xé toạc ra. Đột nhiên bộ tóc vàng rơi xuống và nàng đứng đó, trông lộng lẫy chưa từng thấy, nên không thể nào giấu mình được nữa. Sau khi nàng lau sạch bồ hóng khỏi mặt, nàng trông đẹp hơn bất cứ ai trên đời này.

- Nàng sẽ là cô dâu của ta và chúng ta sẽ không bao giờ xa nhau nữa – Nhà vua nói

Ngay sau đó đám cưới được tổ chức linh đình và họ sống hạnh phúc bên nhau cho đến đầu bạc răng long./.

* 66 *

CÔ DÂU CỦA CHÚ THỎ

Ngày xửa ngày xưa có một người đàn bà sống với một cô con gái. Gần nhà của họ có một vườn bắp cải đẹp. Tuy nhiên vào mùa đông có một con thỏ con chạy vào vườn và ăn bắp cải. Người mẹ bảo với cô con gái:

- Con ơi, đi ra vườn đuổi con thỏ đi con!

- Xuyt! Xuyt! – Cô gái kêu và đuổi con thỏ đi – Không được ăn bắp cải nhà ta!

- Lại đây, cô gái ơi. Hãy ngồi lên đuôi của ta và đi đến túp lều nhỏ của ta nhé.

Cô gái luỡng lự không muốn đi. Đến ngày hôm sau, con thỏ lại đến ăn bắp cải nhà cô.

- Con ơi, hãy chạy ra vườn đuổi con thỏ cho mẹ đi con – Người mẹ nói.

- Xuyt! Xuyt! Không được ăn bắp cải vườn nhà ta! – Cô gái kêu lên.

- Hãy lại đây, cô gái ơi. Hãy ngồi lên đuôi của ta và đi về túp lều nhỏ của ta đi.

Cô gái luỡng lự không muốn đi. Đến ngày thứ ba con thỏ lại đến và ăn bắp cải. Người mẹ nói với con gái:

- Con ơi, chạy ra vườn đuổi con thỏ đi.

- Xuyt! Xuyt! Không được ăn bắp cải vườn nhà ta! – Cô gái kêu lên.

- Cô gái hãy lại đây và ngồi lên đuôi của ta để ta đưa về túp lều nhỏ nhắn – Con thỏ nói.

Cô gái ngồi lên đuôi con thỏ và nó liền mang cô đi xa đến một túp lều và nói:

- Nào, cô hãy nấu món bắp cải với kê. Ta đi mời khách đến dự đám cưới đây.

Sau đó khách đến dự đám cưới kéo đến nườm nượp. (Ai là khách đến dự đám cưới vậy? Được, tôi xin nói những điều những người khác nói với tôi: Tất cả họ nhà thỏ đều có mặt, quạ đóng vai trò là mục sư làm lễ cưới cho hai người, cáo làm người trông coi nhà thờ và bàn thờ đặt ở dưới cầu vồng). Tuy nhiên cô gái rất buồn vì cô chỉ có một mình. Lúc đó thỏ quay lại và nói:

- Mở cửa ra, nàng ơi! Mở cửa ra! Khách đến dự đám cưới đều là những người tốt bụng và vui vẻ cả.

Cô dâu không nói gì mà chỉ khóc. Thỏ bỏ đi, rồi quay lại.

- Mở cửa ra, nàng ơi! Mở cửa ra! Khách đói lắm rồi.

Cô dâu lại không nói gì mà chỉ khóc. Thỏ bỏ đi, rồi quay lại và nói:

- Mở cửa ra, nàng ơi! Mở cửa ra! Khách dự đám cưới đang đợi.

Cô dâu không nói gì và thỏ bỏ đi. Tuy nhiên lần này cô gái làm một con búp bê bằng rơm, mặc quần áo cho nó, cho nó một cái thìa to, đặt nó trước cái siêu có đựng hạt kê, rồi đi về nhà mẹ mình.

Thỏ lại đến và nói:

- Mở cửa ra, nàng ơi! Mở cửa ra!

Cuối cùng thỏ mở cửa và đập vào đầu con búp bê, khiến cho cái mũ rơi xuống. Khi thỏ nhận ra rằng đó không phải là cô dâu, thỏ bỏ đi, buồn rười rượi./.

* 67 *

MƯỜI HAI NGƯỜI THỢ SĂN

Ngày xưa có một hoàng tử hứa hôn với một công chúa và yêu nàng tha thiết. Một hôm lúc đang vô cùng hạnh phúc bên nàng thì chàng nhận được tin vua cha ốm nặng và ông muốn gặp

chàng lần cuối trước khi về cõi vĩnh hằng.

- Ta phải đi bây giờ – Hoàng tử nói với người yêu – Nàng hãy cầm lấy chiếc nhẫn này để lúc nào cũng nhớ đến ta. Khi ta lên ngôi báu, ta sẽ quay lại đón nàng.

Nói xong, hoàng tử cưỡi ngựa lên đường về nhà. Chàng thấy vua cha ốm thập tử nhất sinh.

- Con ơi, ta muốn gặp con một lần trước khi qua đời – Nhà vua nói với hoàng tử – Con hãy hứa với ta là sẽ lấy vợ theo ý nguyện của ta – Nói xong, nhà vua nêu tên một công chúa của vương quốc nào đó.

Hoàng tử vô cùng tuyệt vọng khiến cho chàng không còn kịp nghĩ mình đang làm gì nữa. Chàng nói:

- Dạ vâng, thưa cha, con xin làm theo nguyện vọng của cha.

Nghe thấy thế, nhà vua nhắm mắt và qua đời. Một thời gian sau, khi hoàng tử được lên ngôi và thời gian để tang đã qua, chàng phải giữ lời hứa với vua cha. Chàng tuyên bố sẽ lấy công chúa của vương quốc đó, và ngay sau đó, công chúa được hứa hôn với chàng. Khi công chúa đầu tiên nghe tin, nàng vô cùng đau khổ trước việc hoàng tử bội tín đến mức nàng gần như muốn chết. Cha nàng liền nói:

- Con ơi, sao con buồn thế? Con hãy nói ước nguyện của con cho cha nghe đi và cha sẽ thỏa mãn cho con.

Suy nghĩ một lát, nàng liền nói:

- Thưa cha, con muốn có mười một người phụ nữ chăm sóc mặt và hình dáng con.

- Được, nguyện vọng của con sẽ được thực hiện – Nhà vua nói và ra lệnh cho quần thần tìm kiếm khắp vương quốc cho đến bao giờ được thì thôi để có được mười một người đàn bà đến chăm sóc mặt và thân hình công chúa.

Khi những thiếu nữ xuất hiện trước công chúa, nàng ra lệnh cho may mười hai bộ quần áo đi săn, bộ nào cũng giống bộ nào và mười một thiếu nữ đó phải mặc bộ đồ đi săn vào, còn công chúa mặc bộ thứ mười hai. Sau đó công chúa giã từ vua cha và phóng ngựa cùng với mười một cô gái đến cung điện của chàng

hoàng tử mà nàng đã mang lòng yêu thương và hứa hẹn ngày nọ. Khi đến, nàng hỏi là chàng có cần những thợ săn và có cần cả mười hai người không. Nhà vua không nhận ra nàng, nhưng thấy đó là những chàng trai đẹp nên nhà vua đã đồng ý nhận thuê họ. Thế là họ trở thành mười hai thợ săn của nhà vua trẻ.

Nhà vua có một con sư tử, một con vật tuyệt vời vì nó có thể biết được mọi bí mật giấu kín đâu đó. Một buổi tối, sư tử tiến đến gặp nhà vua và nói:

- Thế hoàng thượng nghĩ là mình đã có mười hai thợ săn rồi sao?

- Đúng thế. Họ là mười hai thợ săn mà.

- Hoàng thượng đã lầm. Họ là mười hai phụ nữ - Sư tử nói.

- Hoàn toàn không đúng. Nhà ngươi làm thế nào mà chứng minh được điều đó?

- Ồ, chỉ cần rắc vài hạt đậu trong phòng đợi của bệ hạ là biết ngay ấy mà - Sư tử đáp lời – Đàn ông mà đi trên những hạt đậu đó, bước đi của họ sẽ vững vàng, không làm một hạt đậu động dậy. Còn phụ nữ mà bước lên trên những hạt đậu đó, họ sẽ trượt chân và những hạt đậu sẽ lăn đi.

Nhà vua đồng ý với lời khuyên đó và ra lệnh cho rắc những hạt đậu trên sàn nhà. Nhưng một người hầu của nhà vua lại rất có thiện cảm với những người thợ săn, nên khi nghe họ phải bị đưa ra thử thách, liền thông báo hết cho họ.

- Sư tử muốn thử các vị để chứng minh các vị là phụ nữ đấy.

Công chúa cảm ơn và sau đó nói với những người phụ nữ kia:

- Hãy giữ thăng bằng khi mọi người đi trên những hạt đậu nhé. Phải bước thật chắc chắn vào.

Sáng hôm sau khi nhà vua cho gọi mười hai người thợ săn lại và vào phòng khách có rắc những hạt đậu, họ đã bước chắc chắn, dáng điệu mạnh mẽ và vững vàng khiến cho không một hạt đậu nào lăn hoặc chuyển động. Khi họ đi khỏi, nhà vua nói với sư tử:

- Nhà ngươi nói dối ta. Họ đi như những người đàn ông đấy chứ.

- Họ biết mình bị thử nên cố kiểm soát đi cho thật thăng bằng. Bây giờ bệ hạ mà cho mang vào phòng khách mười hai chiếc máy xe sợi, họ sẽ vui sướng chạy lại. Đàn ông không bao giờ làm thế.

Nhà vua nghe bùi tai, liền ra lệnh cho mang vào phòng khách mười hai máy xe sợi. Nhưng người hầu của nhà vua lại đứng về phía những người thợ săn và đã để lộ cho họ mưu mô đó của sư tử.

Khi họ ở một mình, công chúa liền thông báo cho mười một phụ nữ kia:

- Hãy giữ bình tĩnh, đừng có nhìn những chiếc máy xe sợi khi mọi người đi vào phòng, nghe không!

Sáng hôm sau khi nhà vua cho triệu tập mười hai người thợ săn, họ đi qua phòng khách, thậm chí không thèm liếc nhìn những chiếc máy xe sợi. Một lần nữa nhà vua lại nói với sư tử:

- Nhà ngươi nói dối ta. Rõ ràng họ là đàn ông, vì thậm chí họ không còn thèm liếc nhìn những chiếc máy xe sợi cơ mà.

- Họ biết mình bị thử nên họ kiểm soát được bản thân đấy, thưa bệ hạ - Sư tử nói.

Nhưng nhà vua không tin sư tử nữa. Mười hai người thợ săn trở thành những người bạn thân thiết của nhà vua khi nào ông đi săn. Họ càng ở bên nhau, nhà vua càng mang lòng yêu mến họ hơn. Một hôm có tin người vợ mà nhà vua đã đính hôn sẽ sắp đến. Cô dâu thật sự của nhà vua nghe thấy thế, chẳng khác gì nhát dao đâm vào trái tim nàng. Nàng vô cùng đau khổ đến nỗi ngã lăn ra đất, bất tỉnh. Nhà vua nghĩ chắc có điều gì xảy đến người thợ săn thân yêu của chàng nên chàng liền chạy đến giúp anh ta và tháo đôi găng tay ra. Nhưng khi chàng nhìn thấy chiếc nhẫn mà chàng đã trao tặng cho người mà đã đính hôn đầu tiên, và khi nhìn vào mặt nàng, nhà vua đã nhận ra ngay ra nàng. Lòng chàng tràn ngập xúc động, liền hôn nàng, và khi nàng mở mắt ra, chàng liền nói:

- Nàng là của ta và ta là của nàng. Không ai trên đời này có thể thay đổi được điều đó.

Nhà vua liền gửi ngay một bức thông điệp thông báo cho cô dâu kia rằng cô hãy trở lại vương quốc của cô, vì chàng đã có vợ. Bất cứ ai đã có chiếc chìa khóa cũ rồi thì không cần đến chiếc chìa khóa mới nữa. Ngay sau đó, đám cưới được tổ chức và sư tử lấy lại được lòng tin của nhà vua, vì tất cả những gì sư tử đã nói đều là sự thật./.

* 68 *

TÊN ĂN TRỘM VÀ ÔNG THẦY

Jan muốn con trai mình học được một nghề. Vì vậy ông đã đi lễ nhà thờ cầu khấn Chúa bảo cho mình biết điều gì là tốt đẹp nhất cho con trai ông.

Vì vậy Jan bảo với con trai là nó phải học làm cách nào trở thành một tên trộm vì Chúa muốn nó như vậy. Sau đó ông ta lên đường cùng con trai mình để tìm người biết cách ăn trộm dạy cho vài ngón. Sau khi đi một thời gian dài, cuối cùng hai cha con đến một khu rừng lớn, có một túp lều nhỏ, trong có một bà cụ già đang ngồi đó.

- Bà cụ có biết ai là người ăn trộm giỏi không? – Jan hỏi.

- Ông có thể học điều đó ngay ở đây. Con trai ta là tên thầy trộm.

Sau đó Jan nói với con trai bà cụ và hỏi liệu nó có đúng là một tên trộm giỏi không.

- Con trai ông sẽ được dạy dỗ đến nơi đến chốn – Tên thầy trộm nói – Một năm nữa hãy quay lại đây và nếu ông còn nhận ra con trai ông, tôi sẽ không nhận lấy một đồng tiền công nào của ông. Còn nếu ông không nhận ra anh ta, ông phải trả cho

tôi hai trăm đồng *taler*.

Người bố đi về nhà và cậu con trai học được đủ loại quắt quéo, ma thuật trong ăn trộm. Một năm trôi qua và người bố lên đường, trong lòng lo ngay ngáy không hiểu mình còn có thể nhận ra con trai mình nữa không. Lúc đang trên đường đi thì ông ta gặp một người lùn hỏi:

- Này ông, ông đang lo lắng về điều gì vậy? Trông ông vô cùng u sầu.

- Ồ, cách đây một năm, tôi có cho con trai tôi đi học nghề một tên thầy trộm – Jan nói - Ông ta có bảo tôi lúc này quay trở lại và nếu tôi không thể nhận ra con trai tôi, tôi phải trả cho ông ta hai trăm đồng tiền *taler*. Còn nếu tôi nhận ra nó, tôi sẽ không phải trả cho ông ta một xu nào. Giờ đây tôi lại sợ mình sẽ không nhận ra nó nữa và cũng không biết mình lấy đâu ra tiền để trả công cho ông ta.

Người lùn bảo ông ta mang theo một mẩu bánh mì và đứng dưới ống khói khi đến đó.

- Ông sẽ nhìn thấy một cái rổ trên xà ngang và có một con chim thò đầu ra. Đó chính là con trai ông.

Ông Jan đi đến đó và quẳng mẩu bánh mì đen phía trước rổ, con chim thò đầu ra nhìn.

- Con trai đấy à? – Người bố hỏi.

Cậu con trai sung sướng gặp bố, nhưng tên thầy trộm nói:

- Chắc quỷ dữ đã thông báo cho ông manh mối rồi! Chứ làm thế nào mà ông nhận được con trai ông?

- Chúng ta đi thôi, bố – Cậu con trai nói.

Hai cha con lên đường về nhà. Trên đường có một chiếc xe ngựa đi lại và cậu con trai nói:

- Con sẽ biến thành một con chó săn to. Bố sẽ kiếm được nhiều tiền bằng cách bán con đi.

Một nhà quý tộc ngồi trong xe ngựa gọi ra:

- Này ông kia, ông có muốn bán con chó không?

- Có – Người bố nói.

- Ông đòi bao nhiêu?

- Ba mươi đồng *taler*.

- Chà, sao đắt thế. Thôi được, tôi đồng ý vì con chó trông đẹp quá.

Nhà quý phái nọ mang con chó lên xe, nhưng đi được một đoạn, con chó nhảy ra khỏi cửa sổ xe. Lúc này nó không còn là một con chó săn nữa và nó chạy về với cha mình.

Họ cùng nhau đi về nhà và đến ngày hôm sau có một phiên chợ ở làng bên. Cậu con trai của ông Jan nói:

- Bố ơi, con sẽ biến thành một con ngựa đẹp và bố mang con ra chợ bán nhé. Nhưng khi bố bán con, bố nhớ phải cởi dây cương để con còn biến lại thành người.

Người cha dẫn con ngựa ra chợ và khi tên thầy trộm đến mua con ngựa với giá một trăm đồng *taler*, người bố lại quên tháo dây cương ra và tên thầy trộm cưỡi con ngựa về nhà và nhốt nó trong chuồng. Khi bà chủ đi qua, con ngựa kêu lên:

- Cởi dây cương cho tôi với!

Bà chủ dừng lại và lắng nghe:

- Trời ơi! Nhà người nói được sao!

Bà ta tiến lại và cởi dây cương cho con ngựa. Con ngựa biến thành con chim sẻ và bay ra khỏi cửa. Lúc đó tên thầy trộm cũng biến thành con chim sẻ và bay theo. Hai con chim gặp nhau và tổ chức một cuộc thi trên không trung. Nhưng tên thầy trộm thất bại và rơi xuống nước, biến thành con cá. Cậu bé cũng biến thành con cá và chúng lại tổ chức cuộc thi khác. Thầy trộm lại thua và biến thành con gà trống, trong khi cậu bé biến thành con cáo và ăn thịt thầy mình. Thầy trộm chết cho đến tận ngày nay./.

* 69 *

JORINDA VÀ JORINGEL

Ngày xửa ngày xưa có một tòa lâu đài cổ nằm giữa khu rừng rậm. Có một bà cụ già sống một mình trong rừng, nhưng bà ta là một mụ phù thủy pháp thuật đầy quyền năng. Ban ngày mụ ta biến thành một con mèo hoặc một con cú đêm, nhưng đến tối mịt mụ ta lại trở lại là người bình thường. Mụ ta có khả năng nhử chim muông và thú đến để giết thịt nấu ăn hoặc nướng chín. Ai mà tiến gần đến lâu đài chỉ còn cách có một trăm bước là mụ ta bỏ bùa mê khiến cho người đó đứng không nhúc nhích cho đến khi mụ ta giải bùa. Nếu có cô gái nào lại sa vào cái vòng ma thuật của mụ ta thì người đó sẽ biến thành con chim và sẽ bị mụ ta nhét vào trong một cái rổ mây. Mụ ta sẽ mang cái rổ đó lên buồng trong tòa lâu đài, nơi mụ ta đã bày đến trên bảy ngàn cái rổ có những con chim quý hiếm.

Có một cô gái tên là Jorinda đẹp lộng lẫy hơn bất cứ cô gái nào trong vương quốc. Cô đã đính hôn với một anh chàng tên là Joringel. Trước khi cưới nhau, họ lúc nào cũng quấn quít bên nhau. Một hôm họ đi bộ vào trong rừng để được ở bên nhau ân ái một mình.

- Hãy cẩn thận, không được đến gần tòa lâu đài đấy em ạ - Joringel nói.

Hoàng hôn đến, mặt trời rạng chiếu trên ngọn cây và tỏa bóng xuống khu rừng xanh. Nhưng con chim gáy cất tiếng hót não nùng trên những cây sồi cổ thụ và thi thoảng Jorinda cũng khóc. Cô ngồi xuống dưới ánh nắng và thở dài, rồi cả Joringel cũng thở dài. Họ trở nên buồn bã cứ như sắp đến ngày tận số ấy. Nhìn quanh, họ lúng túng không biết cách nào về nhà nữa. Mặt trời vẫn còn gác núi. Khi Joringel nhìn qua những bụi rậm rạp và thấy bức tường tòa lâu đài cách đó không xa lắm. Anh ta

sợ hãi quá, gần như ngất xỉu đi thì Jorinda cất tiếng hát:

"Ôi hỡi chim cổ khoang đỏ kia,
Sao lại ngồi hót não nuột làm vậy!
Ngươi nói rằng con chim tội nghiệp đã chết.
Ngươi hót lên câu chuyện buồn não nề!"

Ngay lúc đó Joringel nhìn vào Jorinda thì đã thấy cô biến thành con chim sơn ca đang cất giọng hót. Một con cú đêm với đôi mắt sáng rực bay quanh cô ba lần, mỗi lần cất tiếng kêu "*Tu hú! Tu hú!*"

Joringel không thể lùi bước được. Anh đứng như tượng đá, không khóc, không nói mà cũng không cử động chân tay được. Mặt trời sắp lặn, con cú bay vào trong bụi rậm và ngay lập tức trở lại thành hình mụ già trông phờ phạc, vàng ệnh và khẳng khiu, đôi mắt to của mụ ta đỏ đòng đọc và cái mũi quặp đến nỗi đầu mũi gần chạm vào cằm. Mụ ta buột miệng nói điều gì đó, bắt lấy con chim sơn ca và mang đi. Joringel vẫn không nói được, mà cũng không động đậy được. Chim sơn ca đã bị bắt đi. Một lát sau mụ phù thủy quay lại và nói bằng một giọng nói nghe như bị chặn họng:

- Xin chào, Zachiel. Khi mặt trăng chiếu vào cái rổ, hãy thả cho anh ta đi vào đúng thời điểm đấy, Zachiel nhé.

Joringel được thả tự do và anh đã quỳ xuống lạy mụ phù thủy xin trả Jorinda cho anh, nhưng mụ ta nói mụ ta sẽ không bao giờ trả Jorinda tự do và bỏ đi. Joringel kêu khóc thảm thiết, nhưng đều vô hiệu quả.

- Ôi, tôi biết làm thế nào bây giờ?

Cuối cùng, Joringel đi đến một ngôi làng xa lạ và chăn cừu ở đó một thời gian dài. Anh thường đi quanh tòa lâu đài và tránh xa đúng khoảng cách cần thiết. Một đêm anh nằm mơ tìm thấy một bông hoa đỏ như máu và ở giữa có một hạt ngọc. Anh hái bông hoa và mang về tòa lâu đài. Mọi thứ mà anh chạm bông hoa vào đều được trả lại tự do. Anh cũng nằm mơ là đã giành lại được Jorinda bằng phép mầu nhiệm của bông hoa.

Tỉnh dậy vào sáng hôm sau, anh liền chạy đi tìm khắp vùng

.úi và thung lũng để có được bông hoa mà anh đã nằm mơ thấy. Anh tìm trong chín ngày và đến sáng sớm ngày thứ chín thì anh tìm được bông hoa đỏ như máu đó. Giữa bông hoa có một hạt sương to bằng hạt ngọc đẹp lung linh. Anh đã ngày đêm cố mang bông hoa về đến tòa lâu đài. Khi chỉ còn cách tòa lâu đài hai trăm bước, anh đã không bị bỏ bùa mê nữa, nên đã đến được cổng. Vô cùng sung sướng, anh đi qua sân lâu đài và nghe tiếng chim hót. Cuối cùng anh đi đến căn phòng có mụ phù thủy đang cho chim ăn trong bảy ngàn chiếc rổ kia. Khi nhìn thấy Joringel, mụ phù thủy vô cùng tức giận, mắng nhiếc anh với những lời nói đầy nọc độc, nhưng mụ chỉ có thể tiến đến sát người anh thôi và anh cũng không thèm để ý đến mụ. Anh tiến lại những cái rổ có đựng những con chim và kiểm tra. Vì có đến hàng trăm con chim sơn ca nên anh không biết làm cách nào để tìm được Jorinda. Còn đang lục soát các rổ thì anh nhìn thấy mụ phù thủy len lén ôm một cái rổ đi về phía cửa. Nhanh như chớp, anh chạy lại và lấy bông hoa chạm vào cái rổ và cả người mụ ta nữa. Mụ phù thủy không còn dùng được pháp thuật nữa và Jorinda đã xuất hiện trước mặt anh. Jorinda quàng tay ôm cổ Joringel và cô trông vẫn đẹp như ngày nào. Sau khi Joringel biến tất cả những con chim thành những thiếu nữ, anh về nhà cùng với Jorinda và hai người sống hạnh phúc mãi mãi với nhau./.

* 70 *

BA NGƯỜI CON TRAI CỦA THẦN MAY MẮN

Ngày xưa có một người cha có ba người con trai. Ông cho gọi ba người đến và cho người con cả con gà trống, người con thứ hai chiếc hái và người con thứ ba một con mèo.

- Cha đã già lắm rồi và gần đất xa trời, chính vì thế cha muốn cho các con những thứ đó trước khi cha chết. Cha chẳng có tiền bạc, nên những thứ cha cho các con cũng chẳng đáng giá gì nhiều lắm. Nhưng tất cả đều tùy các con sử dụng chúng một cách thông minh như thế nào thôi. Các con hãy khám phá xem có những nước nào mà những thứ đó còn xa lạ đối với họ ấy và như vậy các con sẽ gặp may mắn.

Sau khi người cha qua đời, người con cả lên đường cùng con gà trống.Nhưng đi đến đâu, người ta cũng đều biết con gà trống là gì rồi. Khi đi đến những thành phố, anh ta nhìn thấy những con gà trống đậu chót vót trên những ngọn tháp và xoay tròn trong gió. Khi anh đi đến những ngôi làng, anh lại nghe thấy tiếng gà gáy vang và không ai thấy con gà trống của anh có gì nổi bật cả. Cuối cùng anh đặt chân đến một hòn đảo, nơi đây người dân không hay biết gì về gà trống cả và thậm chí họ còn không biết điều chỉnh thời gian trong ngày. Họ chỉ biết khi nào là buổi sáng và khi nào là buổi tối, nhưng nếu họ mà thức giấc vào ban đêm, thì không ai biết được làm thế nào để xác định thời gian cả.

- Mọi người xin hãy nhìn vào con vật cao quý này! Nó có một cái mào đỏ chót trên đầu và mặc một bộ lông như chàng hiệp sĩ. Trong đêm nó sẽ gáy ba lần theo giờ ấn định và khi nó gáy lần cuối thì mọi người sẽ biết là mặt trời sắp mọc. Còn nếu nó gáy vào lúc ban ngày ban mặt, mọi người hãy chuẩn bị thời tiết sẽ thay đổi đấy.

Mọi người vô cùng hài lòng trước con gà trống đó và họ không sao nhắm mắt được vào đêm hôm sau để có thể nghe thấy tiếng con gà trống gáy. Nó gáy thật to vào lúc hai giờ, bốn giờ và sáu giờ sáng để thông báo thời gian. Mọi người sau đó hỏi anh ta là có bán con gà trống không và giá bao nhiêu.

- Tôi muốn một số lượng vàng đủ để một con lừa chở.

- Chả thấm tháp gì so với con chim quý giá đó! – Họ đồng thanh reo lên và vui vẻ đưa cho anh ta số lượng vàng mà anh ta yêu cầu.

Khi anh ta về nhà với đống vàng như vậy, các người em ngỡ ngàng. Người em thứ nói:

- Chà, đã đến lúc em phải lên đường xem mình có thể kiếm được nhiều của cải với chiếc lưỡi hái này như anh đã từng kiếm với con gà trống không đây.

Trước tiên công việc không diễn ra như anh ta tưởng, vì đi đến đâu anh ta cũng gặp những người nông dân vác những chiếc hái trên vai, y hệt như anh ta. Tuy nhiên cuối cùng anh ta đi đến một hòn đảo mà ở đó mọi người không hay biết gì về những lưỡi hái. Khi lúa chín, họ mang súng thần công ra đồng bắn cho lúa rụng xuống. Làm như thế không chắc ăn chút nào vì có những quả đạn bắn quá tầm, trong khi đó những quả khác lại bắn vào những bông lúa chứ không bắn vào thân cây lúa. Trong quá trình đó, ruộng lúa bị tàn phá dữ dội, ngoài ra chưa kể tiếng súng nổ không thể chịu đựng nổi. Lúc này anh chàng có cái lưỡi hái đi ra cánh đồng và bắt đầu cắt lúa một cách yên lặng và thật nhanh, khiến cho mọi người đứng há hốc miệng ra ngạc nhiên. Họ sẵn sàng cho anh mọi thứ mà anh cần để đổi lấy cái hái. Anh ta đã nhận được cả một con ngựa chất đầy vàng để nó chở đi.

Lúc này người em út muốn thử xem mình có thể làm gì với con mèo. Và anh ta đã trải qua những gì các người anh mình đã từng trải qua. Chừng nào còn ở trong đất liền thì chẳng có được gì sất, vì nơi nào chẳng có mèo. Thật ra có nhiều mèo đến mức người ta còn phải ném bớt những con mèo mới đẻ xuống nước cho chúng chết đi. Vì vậy anh ta đã đi thuyền ra một hòn đảo và cũng may mắn cho anh ta là ở đó người ta chưa ai nhìn thấy con mèo bao giờ. Vì vậy chuột đã làm chủ cả hòn đảo. Chúng nhảy múa trên bàn ghế dẫu cho có chủ nhà hay không. Mọi người ta thán rất nhiều về nạn dịch chuột đó, thậm chí cả nhà vua trong cung điện cũng không biết phải làm gì để xử lý bọn chuột. Khắp nơi, trong mọi xó xỉnh, chuột tung hoành và gặm nhấm tất cả

chỗ nào mà chúng có thể.

Có một lần, con mèo của anh ta bắt đầu săn chuột và chẳng mấy chốc nó đã quét sạch lũ chuột trong nhiều phòng trong cung vua. Lúc đó thần dân van xin nhà vua cho mua con vật kỳ diệu đó cho toàn vương quốc. Nhà vua vui mừng đưa cho anh ta tất cả những gì anh ta yêu cầu, với một con la chất đầy vàng để anh ta chở về nhà.

Con mèo tiếp tục công việc vĩ đại của mình là quét sạch lũ chuột trong cung điện nhà vua. Nó giết chết chuột nhiều đến mức không thể đếm được. Cuối cùng, người nó nóng bừng lên vì công việc giết chuột đó và con mèo khát nước. Nó dừng lại, quay đầu kêu "*Meo! Meo!*".

Nghe thấy tiếng kêu kỳ lạ đó, nhà vua và toàn bộ triều đình hoảng sợ quá, chạy hết ra khỏi cung điện. Khi ở bên ngoài cung điện, nhà vua mới họp toàn bộ quan quân để đưa ra biện pháp đối phó. Cuối cùng, mọi người đi đến quyết định phái một người hầu đến gặp con mèo, yêu cầu nó rời khỏi cung điện, nếu không sẽ bị đuổi đi bằng vũ lực. Các quan trong triều nói:

- Chúng ta đã quen sống với chuột, thà rằng cứ thế còn hơn là phải bỏ mạng vì con quái vật nọ.

Người hầu tuân lệnh đến yêu cầu con mèo hãy tự giác rời khỏi cung điện. Nhưng con mèo khát cháy cả họng nên nó vẫn cứ kêu "*Meo! Meo!*" Người hầu hiểu điều đó có nghĩa là "Không sao cả! Không sao cả!" và anh ta truyền câu trả lời của mèo đến cho nhà vua.

- Thế thì được, nó phải khuất phục trước vũ lực – Các quan trong triều nói.

Người ta mang những khẩu súng thần công ra trước cung điện và bắn hàng loạt, khiến cho cung điện bốc cháy. Khi lửa bén đến căn phòng có con mèo ngồi, nó liền nhảy ra ngoài cửa sổ, thoát thân. Tuy nhiên những người lính bao vây cung điện không dừng lại cho đến khi cả cung điện bị san bằng./.

* 71 *

SÁU NGƯỜI ĐI KHẮP THẾ GIAN

Ngày xửa ngày xưa có một người làm chủ mọi kỹ năng. Anh ta đã đi chiến đấu trong chiến tranh và đã hành xử đúng đắn và can đảm, nhưng chiến tranh kết thúc, anh ta giải ngũ và được nhận ba đồng để đi đường.

- Hãy đợi đấy! – Anh ta nói – Ta không chịu thua đâu. Ta mà tìm được người giúp, ta sẽ bắt nhà vua phải nộp tất cả kho báu của vương quốc ông ta cho ta.

Vô cùng giận dữ, anh ta đi vào rừng và gặp một người đang nhổ bật sáu cái cây cứ như nhổ mấy cây lúa ấy.

- Anh có muốn làm người hầu đi theo không? – Anh ta hỏi.

- Có – Người đó trả lời – Nhưng trước hết tôi muốn mang bó củi nhỏ này về nhà cho mẹ tôi đã - Anh ta nói, cầm một cái cây và buộc quanh những cây kia lại, rồi vác cả bó lên vai, mang đi. Sau đó anh ta quay lại và đi cùng ông chủ của mình. Người lính nói:

- Chúng ta sẽ đi khắp thế gian nhé.

Đi được một lúc thì họ gặp một người đi săn đang quỳ xuống ngắm súng bắn.

- Này người anh em, anh đang định bắn gì vậy? – Người lính hỏi.

- Có một con ruồi đậu trên cành một cây sồi cách đây hai dặm và tôi đang ngắm bắn vào mắt bên trái của nó.

- Này, hãy đi theo ta. Nếu ba chúng ta mà chung sức cùng nhau, nhất định chúng ta sẽ đi được khắp thiên hạ.

Người thợ săn đồng ý và đi theo hai người. Khi họ đến chỗ có bảy cái cối xay gió, họ nhìn thấy các cánh quạt đang quay tít, mặc dù gió lặng như tờ, đến một cái lá cũng không động đậy.

- Không hiểu có cái quái gì làm cho những cái cối xay gió này chuyển động nhỉ? Gió lặng như tờ thế này cơ mà - Người lính nói. Anh ta lại đi tiếp cũng những người hầu của mình thêm hai dặm đường nữa, thì họ nhìn thấy có một người ngồi trên cây đang bịt một bên mũi để thổi gió bên mũi kia.

- Trời ơi! Anh làm cái quái gì trên đó thế? – Người lính nói.

- Cách đây hai dặm có bảy cái cối xay gió. Tôi đang thổi bằng một bên mũi cho chúng chạy đấy.

- Thôi, hãy đi với ta – Người lính nói – Nếu bốn chúng ta mà hợp lực với nhau, chắc chắn chúng ta sẽ đi khắp thiên hạ.

Nghe thấy thế, anh ta tụt từ trên cây xuống và gia nhập với họ. Đi được một lúc họ nhìn thấy có một người đứng bằng một chân, trong khi chân kia được tháo rời ra và để trên mặt đất, ngay cạnh người.

- Trông cậu thoải mái quá, chắc là đang nghỉ ngơi? – Người lính hỏi.

- Tôi làm nghề chạy. Tôi tháo một bên chân ra để không chạy nhanh quá. Tôi mà chạy cả hai chân thì còn nhanh hơn cả chim bay ấy chứ –Anh ta trả lời.

- Thôi, hãy đi theo ta. Chúng ta có năm người, chắc chắn chúng ta sẽ đi khắp thiên hạ được.

Anh ta nhận lời và đi theo họ. Ngay sau đó họ gặp một người đội một cái mũ chụp xuống, che kín một bên tai.

- Người đâu mà bất lịch sự làm vậy? – Người lính nói – Nhà người không được đội mũ kiểu đó. Trông chẳng khác gì một tên thộn.

- Tôi phải đội mũ như thế, vì nếu tôi mà đội cho ngay ngắn, thế nào trời cũng trở nên giá rét ghê gớm và chim bay trên trời sẽ bị chết cóng và rơi xuống đất chết.

- Chà, thế thì đi theo ta – Người lính nói – Chúng ta có sáu người, chắc chắn chúng ta sẽ đi khắp thiên hạ.

Lúc này sáu người đi đến một kinh thành. Tại đây nhà vua tuyên bố ai mà chạy nhanh hơn con gái ông sẽ là chồng của nàng. Nhưng ai mà thua sẽ bị mất đầu. Nghe thấy thế, người

lính đến trước nhà vua và nói:

- Hạ thần muốn chạy thi, nhưng với điều kiện người hầu của hạ thần phải chạy thay cho hạ thần.

Nhà vua trả lời:

- Thế thì tính mạng của anh ta sẽ rất nguy và cả nhà ngươi và người đó sẽ bị mất mạng nếu các ngươi thua cuộc.

Khi hai bên đã đồng ý những điều kiện đưa ra, người lính liền lắp nốt chân bên kia vào người chạy thần tốc nọ và nói:

- Nào, bây giờ nhà ngươi hãy chạy thật nhanh và chiến thắng.

Người chạy thần tốc và con gái vua được phát mỗi người một bình nước và cùng xuất phát. Nhưng trong nháy mắt khi công chúa vừa mới chạy được một đoạn đã không nhìn thấy người chạy kia đâu, vì anh ta chạy như gió. Một lúc sau anh ta đã đến con suối, đổ đầy bình nước và quay người lại chạy tiếp. Nhưng do mệt, mới chạy được nửa đường, anh ta nằm xuống và lăn ra ngủ. Anh ta gối đầu vào một cái sọ ngựa chết nằm ở dưới đất, nghĩ là làm thế ngủ sẽ không được thoải mái và sẽ tỉnh dậy kịp để chạy tiếp. Trong khi đó, công chúa, một người chạy giỏi hơn những người bình thường, đã đến con suối và chạy vội trở về, mang theo một bình nước đầy. Khi nhìn thấy người chạy nằm ngủ trên đất, nàng sung sướng nói:

- Thế là phần thắng chắc chắn nằm trong tay ta – Rồi công chúa liền đổ hết nước trong bình của anh ta ra và chạy tiếp. Mọi thứ tưởng chừng đã kết thúc đối với người chạy thần tốc nếu như người thợ săn không tình cờ đứng trên nóc lâu đài và nhìn thấy mọi việc xảy ra bằng con mắt tinh tường của mình.

- Tôi phải ngăn không cho công chúa thắng mới được! – Anh ta nói và nạp đạn, ngắm bắn vào chiếc sọ ngựa ngay dưới đầu người chạy thần tốc mà không gây thương tích gì cho anh ta cả. Người chạy thần tốc choàng tỉnh dậy, thấy chiếc bình rỗng tuếch, trong khi đó công chúa lại đang chạy phía trước mình, nhưng anh ta không nản lòng, chạy vội lại con suối và đổ đầy bình nước, rồi ra sức chạy và đánh bại công chúa, còn dư ra đến

mười phút.

- Các anh thấy không, lúc nãy tôi thật sự chưa chạy đâu, mà bây giờ tôi cũng chỉ mới sử dụng đôi chân, chứ chưa thể gọi là chạy được.

Tuy nhiên nhà vua lấy làm bực mình, còn công chúa lại còn hơn thế, tỏ ra đau buồn lắm vì đã để cho một anh lính quèn giải ngũ thắng được mình. Hai người trao đổi ý kiến với nhau, tìm cách trừ khử anh ta và cả những người bạn đồng hành luôn. Cuối cùng nhà vua nói với con gái:

- Cha có ý kiến thế này. Đừng sợ, con ạ. Bọn họ không còn vác mặt đến đây nữa đâu – Nói xong, nhà vua đi gặp sáu người và nói – Ta khao cho các ngươi ăn, uống no say và thật vui vẻ – Sau đó nhà vua dẫn họ vào một căn phòng có sàn nhà lát bằng sắt. Cánh cửa phòng cũng làm bằng sắt và cửa sổ có chắn những chấn song sắt. Trong phòng có kê một cái bàn bày đầy thức ăn ngon. Nhà vua bảo với họ – Xin mời vào và ăn uống cho thỏa thích.

Khi sáu người đã đi vào trong căn phòng đó, nhà vua cho người khóa trái họ lại, rồi cài then. Sau đó ông ta cho gọi người đầu bếp lại và ra lệnh anh ta nhóm lửa cho cháy liên tục ở phía dưới căn phòng cho đến khi sắt nung đỏ lên. Người đầu bếp tuân lệnh và căn phòng nóng dần lên. Sáu người đang ngồi bên bàn thấy ấm quá, nhưng họ lại cho là do thức ăn nóng bốc ra. Nhưng rồi khi phòng mỗi lúc một nóng hơn và họ muốn ra khỏi phòng thì thấy các cửa ra vào và cửa sổ đều đóng chặt. Lúc này họ mới nhận ra là nhà vua đã có ý đồ hiểm độc nhằm làm cho họ chết ngạt.

- Ông ta không làm gì được chúng ta đâu! – Người đội mũ nói – Tôi sẽ làm cho tuyết giá khiến cho ngọn lửa kia cũng phải ngậm ngùi hổ thẹn và làm cho nó biến đi.

Anh ta liền đội chiếc mũ ngay ngắn lại và ngay lập tức băng giá tràn đến, khiến cho cái nóng hầm hập biến đi và thức ăn trên bàn đông lạnh lại. Sau hai tiếng đồng hồ, nhà vua nghĩ là tất cả đã bị chết vì nóng, nên ông ta mở cửa ra và nhìn vào

trong xem họ ra sao. Nhưng khi cửa mở ra thì nhà vua thấy sáu người vẫn khỏe mạnh. Họ nói là nếu cho họ ra ngoài sưởi ấm thì hay biết mấy vì thức ăn đã đông cứng lại vì nhiệt độ trong phòng lạnh quá. Nhà vua chạy bổ xuống nhà, mắng nhiếc người đầu bếp và hỏi nguyên nhân tại sao anh ta lại không làm theo lệnh. Người đầu bếp trả lời:

- Hạ thần đã làm cho độ nóng vượt quá yêu cầu. Bệ hạ thử nhìn mà xem.

Nhà vua thấy lửa cháy bùng bùng dưới căn phòng làm toàn bằng sắt đó thì ông thấy là mình không thể thắng sáu người đó được bằng cách đó. Ông cho gọi người lính cầm đầu lại và nói:

- Nếu nhà ngươi chấp nhận vàng ta ban thưởng và thôi không đòi hỏi chuyện lấy con gái ta làm vợ, nhà ngươi muốn lấy đi bao nhiêu vàng cũng được.

- Đối với hạ thần thì không thành vấn đề, thưa bệ hạ. Nếu bệ hạ cho thần càng nhiều vàng để cho người hầu của thần mang đi thì thần không đòi cưới con gái bệ hạ nữa.

Nhà vua vui lòng làm theo, nhưng người lính nói thêm:

- Trong vòng hai tuần nữa hạ thần xin quay lại lấy chỗ vàng đó – Anh ta nói xong, cho gọi tất cả những người thợ may trong vương quốc để trong vòng hai tuần họ phải ngồi may cho anh ta một cái bị to. Khi may xong, anh chàng lực sĩ, người đã nhổ bật được cây ấy, khoác cái bị lên vai và đi đến gặp nhà vua. Nhà vua nói:

- Ai mà lại khỏe đến thế, mang được cả cái bị bạt to tướng trên vai kia? Hừm, to bằng cái nhà ấy chứ! – Bỗng nhà vua thấy hoảng sợ và nghĩ như thế thì anh ta mang hết vàng của mình đi mất! Rồi nhà vua ra lệnh cho mang một tấn vàng lại, có đến mười sáu người khiêng mới nổi, vậy mà người lực sĩ nọ chỉ lấy tay vơ một cái đã nhét hết chỗ vàng vào trong bị kếch sù, rồi nói:

- Tại sao bệ hạ không mang nữa lại đây? Chỗ vàng này mới gọn lỏn dưới đáy.

Dần dà, nhà vua đã cho mang hết cả kho báu của mình ra và

anh chàng lực sĩ quàng cái bị lên vai ngọt xớt, vì mới chỉ đầy có nửa bị.

- Mang thêm lại đây. Mấy mẩu lặt vặt này thấm tháp gì, đầy sao được.

Thế là có đến mười bảy chiếc xe chở vàng khắp vương quốc đến và anh chàng lực sĩ nhét vả vàng cùng với những con bò chở những chiếc xe đó vào trong bị.

- Hạ thần không có thời gian kiểm tra, nên chỉ mang những gì có thể nhét đầy bị thôi.

Khi mọi thứ đã được chất đầy vào bị, trong bị vẫn còn chỗ để nhét được nhiều thứ nữa, nhưng anh chàng lực sĩ nói:

- Hạ thần thấy sự việc nên kết thúc ở đây. Có lúc bị không đầy người ta vẫn cứ phải buộc nó lại – Nói xong, anh ta vác cái bị lên lưng rồi cùng lên đường với những người bạn.

Khi nhà vua chứng kiến một người mà có thể mang được kho báu của vương quốc ông thì ông nổi giận và ra lệnh cho lính kỵ binh đuổi theo sáu người để lấy lại cái bị. Hai trung đoàn kỵ binh của triều đình đuổi kịp sáu người và gọi:

- Các ngươi bị bắt làm tù binh! Hãy bỏ bị vàng kia xuống kẻo các ngươi sẽ bị xẻo ra từng mảnh.

- Các ngươi nói cái gì vậy? – Người thổi gió hỏi – Chúng ta là tù nhân a? Trước khi việc đó xảy ra thì tất cả bọn người sẽ nhảy múa trên không khí đã nhé – Chưa nói hết câu, anh ta đã bịt lấy một lỗ mũi và thổi ra từ lỗ mũi kia vào hai trung đoàn của nhà vua, khiến họ tung lên trên không, bay tứ tung trên trời, rồi lên núi xuống đèo, có những tên bay theo hướng này, có những tên bay theo hướng khác, còn tên chỉ huy thì van lạy. Anh ta là một người dũng cảm, đã có chín vết thương trên người, nên không đáng bị làm nhục, vì thế gió thổi bớt mạnh đi một chút, nên anh ta thoát thân mà không bị thương tích gì. Lúc đó người thổi gió mới nói:

- Bây giờ anh hãy về bẩm với nhà vua là hãy phái thêm vài trung đoàn nữa đến đây để ta thổi tung họ lên trên trời!

Khi nhà vua nhận được tín hiệu đó, ông nói:

- Thôi, để cho họ đi. Họ có điều gì đó thật phi thường.

Thế là sáu người mang của cải về nhà, chia đều cho nhau và sống hạnh phúc đến khi chết./.

* 72 *

SÓI VÀ NGƯỜI

Ngày xưa cáo kể cho sói nghe về sức mạnh của người và khẳng định rằng không có một con vật nào có thể đánh bại được con người. Vì vậy các con vật phải dùng đến sự xảo trá nếu như muốn tự vệ chống lại con người.

- Nếu như có dịp được gặp con người dù chỉ một lần, tớ cũng sẽ đi theo con người! – Con sói nói.

- Tớ có thể giúp cậu làm điều đó – Con cáo nói – Cậu hãy đến gặp tớ vào sáng sớm ngày mai và tớ sẽ chỉ cho cậu xem con người.

Con sói đến thật đúng giờ vào ngày hôm sau và con cáo dẫn nó đi theo con đường mà người thợ săn thường đi hàng ngày. Đầu tiên có một người lính già đã giải ngũ đến.

- Đó có phải là con người không? – Con sói hỏi.

- Không phải – Con cáo nói – Trước dây thôi.

Tiếp đến là một cậu bé đang trên đường đi đến trường.

- Đó có phải là con người không?

- Không, nhưng đến một ngày nào đó sẽ là người.

Cuối cùng người thợ săn đi đến với khẩu súng hai nòng trên lưng và một cao dao săn bên hông. Con cáo lúc đó mới nói:

- Đấy, con người đang đi lại đấy. Cậu có thể đi theo người đó, còn tớ sẽ quay trở lại hang đây.

Con sói nghe lời và đi theo người thợ săn. Nhưng khi người thợ săn nhìn thấy con sói, anh ta nói:

- Chán quá mình lại không nạp đạn thật cơ chứ – Nhưng anh ta vẫn ngắm và bắn vào mặt con sói một tràng đạn chì.

Con sói nhăn nhó nhưng tỏ ra không sợ. Nó còn chạy lại vồ khiến cho người thợ săn nạp thêm đạn chì. Song con sói lại chịu đựng được và nhảy vào vồ người thợ săn. Lúc này người thợ săn rút con dao sáng loáng ra và đâm cho con sói mấy nhát cả hai bên mạng sườn, khiến cho con sói chảy máu đầm đìa. Nó liền quay lại hú con cáo.

- Chà, người anh em sói, anh có kết liễu được con người không?

- Ôi, tớ không nghĩ con người lại khỏe đến thế. Trước hết anh ta lấy cái gậy đeo trên vai và nhét cái gì đó, rồi những thứ đó bay vào mặt tớ thật khó chịu đến khủng khiếp. Sau đó anh lại thổi cái gậy một lần nữa và có cái gì đó bay ra và đập vào mũi tớ như mưa. Khi tớ tiến lại gần, anh ta rút một chiếc xương sườn sáng loáng từ trong người anh ta và đánh tớ khiến cho tớ tí nữa thì mất mạng.

- Cậu đúng là một tên khoác lác! – Con sói nói – Lúc nào cậu cũng đều ba hoa, lời nói của cậu chẳng bao giờ đi đôi với hành động./.

* 73 *

CON SÓI VÀ CON CÁO

Con sói cho con cáo sống cùng, nhưng vì con sói khỏe hơn, nên con cáo phải làm mọi thứ mà con sói sai bảo. Nên nguyện vọng tha thiết nhất của con cáo là tiêu diệt con sói.

Một hôm tình cờ hai con đi trong rừng và con sói nói:

- Cáo ơi, cậu hãy đi kiếm cho tớ cái gì ăn đi, kẻo không tớ ăn thịt cậu đấy!

- Tớ biết một trang trại có hai con cừu non – Con cáo đáp lại – Nếu cậu muốn, chúng ta có thể đi kiếm lấy một con ăn.

Nghe thấy thế bùi tai, nên con sói đồng ý và hai con lên đường. Con cáo ăn trộm một con cừu non mang về cho con sói, rồi bỏ đi. Trong khi đó, con sói ăn thịt con cừu, nhưng vẫn chưa thấy thỏa đáng. Nó muốn ăn con nữa nên chạy đi tìm. Nhưng nó vụng về nên khi ăn trộm con cừu non kia, nó làm cho con cừu mẹ nghe thấy và đã cất tiếng kêu thảm thiết khiến cho những người nông dân chạy đến. Khi phát hiện ra con sói, họ đánh nó một trận tơi bời cho đến khi con sói bỏ chạy, hai chân lặc lè, miệng hú vang khi chạy về nhà tìm con cáo.

- Mày đã khiến ta chui vào cạm bẫy! Tao muốn ăn thịt con cừu non kia nhưng những người nông dân đã tóm được tao và đánh cho một trận tan xác.

- Sao nhà ngươi lại tham ăn đến thế! – Cáo trả lời.

Ngày hôm sau chúng đi đến một cánh đồng, và con sói tham lam lại nói:

- Cáo ơi, hãy kiếm gì cho ta ăn đi, kẻo ta sẽ ăn thịt nhà ngươi đấy!

- Tớ biết có một trang trại có một bà vợ sẽ nướng bánh xèo đêm nay. Chúng ta hãy đến đó kiếm mấy cái ăn vậy.

Chúng đi đến trang trại và con cáo lẻn vào nhà, ngó nghiêng, đánh hơi cho đến khi phát hiện ra chỗ để bánh. Nó liền chộp lấy sáu cái bánh xèo và mang về cho con sói.

- Giờ cậu đã có nhiều thứ để ăn rồi nhé – Con cáo nói, rồi bỏ đi.

Con sói ăn nhồm nhoàm một tí là hết cả chỗ bánh xèo. Nó nói:

- Chả bõ, chỉ tổ làm ta thèm thêm – Nó liền đi đến nhà người nông dân và ăn trộm món bánh đó. Nhưng nó lại ngã lăn ra đất và phát ra tiếng động to khiến cho vợ người nông dân chạy lại. Bà ta nhìn thấy con sói, liền hô hoán mọi người chạy đến và đánh cho con sói một trận nhừ tử, khiến nó chạy thục mạng về

rừng gặp con cáo, hai chân què, miệng nó hú như lên cơn điên:

- Nhà người đưa ta vào bẫy! Những người nông dân nện cho tao một trận tơi tả ra đây này.

Nhưng con cáo nói: - Sao nhà người tham ăn thế!

Ngày thứ ba đến, chúng lại đi ra ngoài cánh đồng. Dù cho con sói chỉ đi lặc lè, nó vẫn nói:

- Cáo ơi, hãy đi kiếm cho ta cái gì ăn đi, kẻo ta ăn thịt nhà ngươi đấy!

- Tớ biết có một người làm nghề sát sinh và thịt muối anh ta để ở trong một cái thùng phi dưới nhà hầm. Chúng mình hãy đi đến đó kiếm một ít ăn đi.

- Lần này tao phải bám theo mày – Con sói nói - để mày còn giúp tao chạy trốn chứ.

- Được thôi – Con cáo trả lời và nó dẫn con sói đi đường tắt để cuối cùng đến được nhà hầm kia. Chúng vớ được vô khối là thịt và ngay lập tức con sói ăn ngấu nghiến, trợn trừng trợn trạo. Con sói nghĩ mình cùng phải tranh thủ mà ăn mới được.

Con cáo cũng ăn một ít, nhưng vừa ăn, nó vừa ngó nghiêng cảnh giác. Cứ chốc chốc nó lại chạy vào hang mà chúng vừa đi qua để bảo đảm xem người nó còn có thể chui qua được không.

- Cáo ơi, mày có thể bảo cho tao biết là tại sao thỉnh thoảng mày cứ chạy đi chạy lại, nhảy ra nhảy vào cái nhà hầm thế?

- Tao muốn xem có ai đến không – Con cáo biển lận trả lời - Đừng có ăn nhiều quá đấy.

Ngay lúc đó bác nông dân đi đến. Bác ta nghe thấy con cáo nhảy ra nhảy vào nhà hầm. Nhìn thấy bác ta đang đến, con cáo nhảy ngay vào hang biến mất. Con sói muốn chạy theo, nhưng vì ăn nhiều quá nên người nó trương phình lên, không thể nào chui vừa hang. Kết quả là nó bị mắc kẹt trong đó. Bác nông dân chạy đến, tay cầm cái gậy và đánh cho nó chết thì thôi, trong khi đó con cáo chạy vào trong rừng, sung sướng là đã tiêu diệt được một tên sói già tham ăn./.

* 74 *

CON CÁO VÀ NGƯỜI ANH EM HỌ

Chị sói sinh được một sói con và có mời anh cáo đến làm cha đỡ đầu cho con mình.

- Đúng ra anh ấy là người ba con thân thiết của chúng tôi. Anh ấy là người có đầu óc khôn ngoan và rất thông minh. Anh ấy đã dạy dỗ con trai tôi và giúp đỡ nó hòa nhập với đời.

Cáo xuất hiện và bày tỏ sự vinh hạnh của mình:

- Người chị họ thân mến, người mà tôi vô cùng kính trọng, xin cảm ơn chị đã dành cho tôi niềm vinh hạnh này. Chị có thể yên tâm là tôi sẽ ứng xử một cách khiến cho chị sẽ cảm thấy hạnh phúc.

Cáo ăn uống thỏa thuê trong buổi lễ rửa tội và vô cùng vui vẻ hả hê. Sau đó anh ta nói:

- Thưa người chị họ, chúng ta có nhiệm vụ chăm sóc đứa bé. Chị phải lo cho cháu được ăn ngon để nó lớn lên to lớn, khỏe mạnh. Tôi có biết có một chuồng gia súc đầy cừu để cho chị có thể dễ dàng kiếm được thịt ngon.

Sói nghe bùi tai và chị ta đi cùng cáo đến sân chuồng gia súc đó. Từ xa cáo chỉ cho chị ta thấy cái chuồng đó và nói:

- Chị cứ vào đó, không ai nhìn thấy đâu. Đồng thời tôi sẽ lảng vảng ở phía bên kia để bắt mấy chú gà.

Nhưng con cáo chẳng đi đâu hết, mà nằm khểnh, duỗi chân tay nghỉ ngơi bên bìa rừng. Chị sói bò vào trong chuồng nhưng gặp ngay phải một con chó. Con chó sủa ầm ĩ lên khiến cho những người nông dân chạy lại và bắt sống được sói và đổ đầy nước tro lên bộ lông. Nhưng chị sói cũng kịp thoát thân và lê người vào trong rừng. Cáo đang nằm và bật tiếng rên rỉ.

- Ôi, chị sói ơi! Tôi vừa trải qua một trận đòn khủng khiếp. Những người nông dân tấn công tôi và đánh gãy mọi xương

sườn của tôi rồi! Nếu chị mà không muốn tôi phải chết mòn mỏi ở đây, chị phải khiêng tôi đi mới được.

Mặc dù bản thân chị sói cùng không thể lê người đi được, nhưng chị ta cũng rất lo cho cáo, nên chị ta nhấc người cáo lên và cõng đi từ từ về nhà, trong khi cáo khỏe mạnh, chẳng bị làm sao cả. Khi về đến nhà, cáo kêu to:

- Từ biệt chị sói nhé. Hy vọng trận đòn sẽ giúp chị đôi điều!

Cáo cười nhạo chị sói và chạy biến đi./.

* 75 *

CÁO VÀ MÈO

Một hôm mèo tình cờ gặp cáo trong rừng và vì mèo cứ nghĩ cáo thông minh, từng trải và được cả thiên hạ kính trọng, nên chị mèo đã nói chuyện thân thiện với cáo.

- Chào anh cáo. Anh làm ăn dạo này ra sao? Có chuyện gì không? Thời buổi khó khăn như thế này, anh bươn chải ra sao?

Cáo là người ngạo mạn nên nhìn chị mèo hết đầu lại đến chân, rồi tư lự một chút, ngẫm nghĩ xem mình có đáng phải đáp lại câu chào của chị mèo hay không. Cuối cùng anh ta nói:

- Chà, cô mèo tội nghiệp, trông loang lổ đến ngán ngẩm ơi, người chẳng biết bắt chuột, sao mà nhút nhát thế! Sao cô dám hỏi ta làm ăn dạo này ra sao, hả? Thế cô không hay biết chuyện gì sao? Cô có được bao nhiêu kỹ năng?

- Tôi chỉ biết làm có mỗi một việc – Chị mèo trả lời một cách khiêm tốn.

- Đó là cái gì vậy? – Cáo hỏi.

- Lúc nào mà chó đuổi theo tôi, tôi có thể leo tót lên cây thoát thân.

- Chỉ có thế thôi ư? Ta có đến hàng trăm ngón kỹ xảo, ngoài

ra còn có hàng túi càn khôn mưu mẹo ấy chứ. Cô thật đáng thương khiến ta phải rơi cả nước mắt ra đây này. Nhưng ta đưa cô đi theo và dạy cho cô biết cách tránh những con chó đó.

Ngay lúc ấy, một thợ săn đi lại cùng với bốn con chó. Con mèo nhảy đến phắt một cái đã ngồi vắt vẻo trên cây, tận trên ngọn có lá cây che lấp hết.

- Hãy mở túi càn khôn của anh ra đi, anh cáo! Mở ra đi! – Chị mèo gọi to, nhưng những con chó đã chồm vào cáo và giữ chặt lấy.

- Ôi, anh cáo ơi, anh có đến hàng trăm kỹ năng kỹ xảo mà lúc này dường như chẳng có tác dụng gì. Giá như anh trèo được lên cây như tôi đây, chắc anh không bị chết rồi!./.

* 76 *

BÔNG HOA MÀU HỒNG

Ngày xưa có một hoàng hậu bị Chúa trời ngăn không cho có con cái gì cả. Mỗi sáng nàng đi vào vườn và cầu xin Chúa trên thiên đàng ban cho mình một đứa con, dù trai hay gái cũng được. Cuối cùng có một nữ thần từ trên thiên đàng xuống và nói:

- Giờ nhà ngươi có thể yên tâm mãn nguyện rồi. Nhà ngươi sẽ có một con trai có quyền năng ước gì được nấy và mọi ước nguyện của nó sẽ được thực hiện.

Hoàng hậu đến gặp nhà vua và kể tin vui. Khi hoàng hậu sinh được một cậu con trai, nhà vua vô cùng sung sướng. Chẳng mấy chốc hàng ngày hoàng hậu đã đi bách bộ cùng con mình trong vườn bách thú và nàng tắm trong dòng suối trong lành. Một hôm khi đứa bé đã lớn hơn một chút, nàng nằm ngủ vẫn

ẵm đứa bé trong lòng. Lúc đó người đầu bếp già biết được là hoàng tử có phép lạ, ước gì được nấy nên đã đến bế trộm đứa bé đi. Rồi người đầu bếp giết chết con gà, xé xác nó và lấy máu vấy lên quần áo và tạp dề của hoàng hậu. Sau đó anh ta mang đứa bé đến một nơi bí mật, nơi có một vú em bị bắt buộc phải cho đứa bé bú. Cuối cùng anh ta chạy đến nhà vua và lên án hoàng hậu đã để cho thú dữ bắt mất đứa bé đi. Nhà vua nhìn thấy máu trên tạp dề của hoàng hậu, liền tin lời của người đầu bếp, nổi giận đùng đùng, ra lệnh cho xây một cái tháp cao tia mặt trời hoặc ánh trăng không thể lọt vào được. Sau đó ông ta ra lệnh cho nhốt người vợ của mình vào trong cái tháp đó. Nàng phải ngồi ở trong đó bảy năm không được ăn uống cho đến chết. Tuy nhiên Chúa đã phái đến cho nàng hai thiên thần từ trên thiên đường xuống dưới hình thức hai con chim bồ câu và được lệnh bay đến tháp mỗi ngày hai lần, mang thức ăn đến cho nàng cho đến khi bảy năm trôi qua.

Trong thời gian đó, người đầu bếp cứ nghĩ mãi nếu đứa bé có phép ước gì được nấy, mà mình lại còn ở sờ sờ ra đây, nhỡ đâu nó lại kết liễu đời mình thì sao. Thế là anh ta rời khỏi cung điện và mang theo đứa bé lúc này đã biết nói.

- Con hãy ước có một tòa lâu đài đẹp, có cả vườn và mọi thứ đi cùng với chúng đi – Người đầu bếp nói với đứa bé.

Chưa nói xong điều ước thì mọi thứ mà thằng bé ước đã bày ra trước mặt. Thời gian trôi qua, người đầu bếp lại nói:

- Con ở một mình không tốt đâu, con hãy ước có một cô gái xinh đẹp đến ở cùng mình đi.

Hoàng tử liền ước có một cô gái và ngay lập tức cô gái đó đã đứng ngay trước mặt và trông đẹp tuyệt vời. Lúc này hai người chơi với nhau và hết lòng yêu thương nhau, còn người đầu bếp đi săn như một nhà quý tộc. Tuy nhiên tình cờ anh ta lại nghĩ nhỡ đâu hôm nào đó hoàng tử lại đòi được ở với vua cha mình, chính vì thế người đầu bếp đâm lo lắng. Anh ta liền đi ra ngoài thành, mang theo cô gái và nói:

- Tối nay khi hoàng tử ngủ rồi, nhà ngươi hãy đi ngủ và cầm

dao đâm cho thật sâu vào tim đứa bé, rồi mang trái tim và lưỡi của nó lại đây. Nếu không làm theo, nhà ngươi sẽ mất mạng đấy.

Nói xong, hắn bỏ đi và ngày hôm sau quay lại, cô gái vẫn chưa làm điều đó và nói:

- Tại sao tôi lại bắt đứa bé vô tội đổ máu cơ chứ. Nó có giết hại ai bao giờ đâu.

- Nếu nhà người tiếp tục không làm theo, nhà người sẽ mất mạng đấy.

Khi hắn bỏ đi, cô gái liền đi tìm một con hươu con và giết chết, lấy tim và lưỡi của nó đặt lên một cái đĩa. Khi thấy người đầu bếp già quay lại, cô gái nói với cậu bé:

- Cậu hãy nằm yên trên giường và kéo chăn phủ khắp người.

Tên vô lại đến và hỏi:

- Thế tim và lưỡi của thằng bé đâu.

Cô gái đưa cái đĩa ra cho hắn xem, nhưng hoàng tử tung chăn lên và nói:

- Nhà ngươi là tên già độc ác! Tại sao nhà ngươi lại muốn giết chết ta? Giờ ta sẽ tuyên án đối với nhà ngươi: Nhà ngươi sẽ trở thành một con chó mực và đeo một cái xích bằng vàng quanh cổ, ăn than hồng cho đến khi lửa phun ra khỏi miệng của nhà ngươi.

Ngay sau đó, lão già liền bị biến thành một con chó xù, có cái xích bằng vàng đeo ở cổ. Tất cả các đầu bếp đều được lệnh mang than hồng đến cho con chó ăn cho đến khi nó phun ra toàn lửa. Hoàng tử ở trong lâu đài một thời gian ngắn nữa, nhưng chàng luôn nghĩ đến mẹ mình và không hiểu bà còn sống không. Cuối cùng chàng nói với cô gái:

- Ta muốn trở về quê hương của mình. Nếu nàng đi cùng ta, ta sẽ chăm sóc nàng cẩn thận.

- Ôi, đường sá xa xôi biết nhường nào và thần thiếp biết làm gì ở nơi đất khách quê người mà mình chẳng quen biết ai ấy?

Thấy nàng thật sự không muốn đi, mà hai người lại chẳng muốn rời nhau, chàng liền nêu điều ước là biến nàng thành một bông hoa màu hồng đẹp và chàng để nó trong túi. Khi trở về quê

hương và con chó vẫn lẽo đẽo theo chàng. Nơi dừng chân đầu tiên là tòa tháp mà mẹ chàng bị giam giữ. Vì ngọn tháp quá cao nên chàng ước có một cái thang có thể lên tới đỉnh tháp. Sau đó hoàng tử trèo lên nhìn vào trong và gọi:

- Mẹ ơi, hoàng hậu ơi, mẹ còn sống không hay mẹ đã chết rồi?

- Ta vừa mới ăn no xong – Hoàng hậu trả lời vì bà nghĩ các nữ thiên thần đến.

- Con là con trai thân yêu của mẹ đây, người bị người nghi oan là thú dữ đã lấy trộm trên lòng mẹ. Nhưng con còn sống và sẽ cứu mẹ ngay bây giờ đây.

Hoàng tử trèo xuống và tiến lại chỗ vua cha, nói rằng chàng là người thợ săn, đến xin việc làm. Nhà vua trả lời ông sẵn lòng nhận chàng vào làm với điều kiện chàng phải là người thợ săn giỏi và có thể săn được thú mang về cho ông. Nhưng ở trên khắp vùng, thậm chí cả ở khu biên giới, tuyệt nhiên không còn lấy một con hươu hay bất cứ con vật nào. Song người thợ săn hứa sẽ mang về cho nhà vua thật nhiều thịt hươu nai dành cho bàn tiệc của hoàng gia. Sau đó chàng ra lệnh triệu tập tất cả các thợ săn và cưỡi ngựa vào rừng. Sau khi họ đi ra ngoài, chàng yêu cầu những người thợ săn quây thành vòng tròn, chỉ để một đường ra ở cuối. Sau đó chàng đứng vào giữa vòng tròn, rồi cầu khấn. Bỗng nhiên có đến hàng hai trăm con hươu nai chạy vào vòng tròn và những người thợ săn bắn chúng chết hết. Sau đó những xác thú được chất đầy lên sáu mươi chiếc xe và chở về cho nhà vua. Sau nhiều năm không có thịt hươu nai nên nhà vua đã chất đầy bàn toàn thịt hươu nai.

Nhà vua vô cùng mừng rỡ trước việc có nhiều thịt thú rừng, nên ông đã cho cả triều đình đến dự đại tiệc vào ngày hôm sau. Khi tất cả mọi người đã tụ tập đầy đủ, nhà vùa nói với người thợ săn:

- Nhà người là một thợ săn giỏi, ta cho phép nhà ngươi ngồi cạnh ta.

- Thưa bệ hạ, hạ thần xin phép vì hạ thần chỉ là người đi săn bình thường.

Nhưng nhà vua nói - Nhà người phải ngồi cạnh ta – Rồi ông nài nỉ cho đến khi người thợ săn đành phải tuân theo.

Khi người thợ săn ngồi đó, chàng nghĩ về người mẹ của mình và ước mong một vị quan trong triều sẽ hỏi thăm về hoàng hậu, bà đang làm gì ở trên tháp và liệu bà còn sống hay đã qua đời. Chàng vừa mới ước xong thì vị nguyên soái cất tiếng hỏi liền:

- Thưa bệ hạ, chúng ta đang ngồi đây ăn uống vui vẻ, nhưng hoàng hậu ở trên tháp có khỏe không? Bà còn sống hay đã chết?

- Bà ấy để cho dã thú xé xác con ta, nên ta không muốn nghe nói gì về bà ấy nữa.

Người thợ săn đứng lên và nói:

- Thưa vua cha ngàn lần kính mến, bà vẫn còn sống và con là con trai của bà đây. Thú dữ không ăn trộm con đâu, mà chính là tên đầu bếp già độc ác đã ôm con đi trong lúc hoàng hậu đang nằm ngủ. Chính hắn vẩy máu gà lên tạp dề của hoàng hậu – Nói xong hoàng tử lôi con chó có xích cổ bằng vàng ra và nói tiếp - Đây là tên mạt kiếp đó – và chàng ra lệnh cho mang những hòn than hồng lại và bắt con chó phải ăn trước sự chứng kiến của toàn thể triều đình khi thấy lửa phun ra từ miệng con chó. Sau đó người thợ săn hỏi nhà vua có muốn thấy con chó trở lại là tên đầu bếp, và sau khi chàng hô câu thần chú, ngay lập tức tên đầu bếp đã đứng trước nhà vua với chiếc tạp dề và con dao bên sườn. Khi nhà vua nhìn thấy hắn, ông nổi giận và ra lệnh cho quẳng hắn xuống tận đáy sâu của ngục tối.

Người thợ săn lại nói chuyện tiếp:

- Thưa vua cha, cha có muốn được gặp người con gái đã chăm sóc con vô cùng tử tế, người đã bị ép phải giết chết con, nhưng nàng đã từ chối, thậm chí tính mạng của nàng bị đe dọa không?

- Có chứ, ta muốn gặp cô ta lắm – Nhà vua nói.

- Thưa vua cha, con sẽ cho vua cha xem cô ta dưới hình một bông hoa đẹp – Nói xong, chàng đưa tay vào túi lấy ra một bông hoa màu hồng đẹp và đặt nó lên bàn trước mặt vua cha. Nhà vua chưa bao giờ được nhìn thấy một bông hoa đẹp làm vậy. Hoàng tử nói tiếp: - Giờ con sẽ để nàng trở lại đúng hình hài

thật của mình – Rồi chàng ước và loáng một cái cô gái đã xuất hiện, sắc đẹp của nàng không có một họa sĩ nào có thể vẽ đẹp hơn thế được.

Nhà vua ra lệnh cho hai cô gái hầu phòng và hai người hầu nam đến ngọn tháp đưa hoàng hậu trở về cung, đến bên bàn ăn của nhà vua. Nhưng khi được dẫn đến, hoàng hậu đã từ chối không ăn một thứ gì và nói:

- Thưa bệ hạ, Chúa tối cao đã giữ cho thiếp sống ở trong tháp sẽ ban cho thiếp sự cứu rỗi.

Bà sống được ba ngày nữa rồi qua đời trong niềm hạnh phúc. Sau khi mai táng hoàng hậu, hai con chim bồ câu trắng thường mang thức ăn cho hoàng hậu trên tháp, những thiên thần trên thiên đàng, đã bay theo hoàng hậu và đậu trên mộ bà. Ông vua già ra lệnh xé xác tên đầu bếp ra làm bốn mảnh, nhưng rồi do đau khổ tột cùng, ông cũng đã qua đời ngay sau đó. Con trai nhà vua lấy cô gái đẹp mà chàng đã mang về nhà dưới hình một bông hoa và chỉ có Chúa mới biết được là hiện nay họ còn sống không./.

* 77 *

ĐẦU BẾP GRETEL THÔNG MINH

Ngày xưa có một người đầu bếp tên là Gretel. Cô đi giày có gót đỏ. Khi đi đôi giày đó, cô lả lướt bên này, bên kia, trông sung sướng như một con chim chiền chiện. "Nhà người đẹp thật đấy!" Cô tự nhủ vậy. Khi đi về nhà, cô uống một ít rượu vang vì thấy phấn chấn. Rượu vào khiến cho cô ăn ngon miệng, nên đã ăn những thứ ngon nhất mà mình nấu và nếm cho đến khi nào thấy no bụng thì thôi. Cô thường nói: "Người đầu bếp phải biết

là hương vị ngon của thức ăn ra sao chứ!"

Một hôm ông chủ tình cờ nói với cô:

- Này Gretel, tối nay ta có một vị khách đến ăn cơm. Hãy làm thịt hai con gà và nấu cho thật ngon vào nhé.

- Dạ, tôi xin cố gắng hết sức, thưa ông chủ – Gretel trả lời. Cô làm thịt hai con gà, rồi xiên vào cái xiên. Đến tối, cô mang chúng ra nướng. Hai con gà đã ngả màu nâu và gần chín, nhưng vẫn chưa thấy khách đến. Cô Gretel liền nói với ông chủ:

- Nếu tí nữa khách không đến, tôi sẽ bỏ gà ra khỏi bếp nướng. Không ăn ngay bây giờ, trong lúc con gà hãy còn mọng nước béo lên thì mất ngon đấy, ông chủ ạ.

- Thôi để ta chạy đi mời vị khách đó vậy - Ông chủ nói.

Khi ông chủ đi rồi, cô Gretel mới bỏ xiên gà sang một bên và nghĩ nếu mình mà đứng cạnh bên bếp lửa thì nóng lắm, sẽ đổ mồ hôi và khát nước. Ai mà biết được khi nào khách mới đến? Thôi thì trong khi chờ đợi, mình cứ xuống tầng hầm uống một chút vậy.

Cô ta chạy xuống tầng hầm, lấy đầy một bình rượu và nói: "Chúa hãy ban phúc lành cho người, Gretel ạ!" và uống một hơi. "Chà, rượu ngon thật" cô ta tiếp tục tự nhủ "nên đừng có ngừng lại làm gì". Thế là cô ta lại uống ngụm dài nữa. Sau đó cô ta lên nhà và đặt con gà nướng lại trên bếp, quết thêm bơ và vui vẻ quay con gà. Mùi gà nướng bốc lên ngon quá khiến Gretel nghĩ hình như mình đánh mất cái gì đó thì phải. Mình phải nếm xem nó như thế nào chứ nhỉ. Cô ta lấy ngón tay động vào một con gà và nói: "Chà, thịt gà ngon lắm rồi! Không ăn ngay bây giờ thì thật là đáng xấu hổ!" Rồi cô ta chạy ra cửa sổ xem ông chủ đã dẫn khách về chưa. Khi không thấy ai, cô ta quay lại chỗ con gà và nghĩ một cánh đang cháy rồi, thôi mình ăn đi vậy.

Cô ta cắt rời cánh gà ra và ăn. Ăn xong, cô ta lại nghĩ mình nên ăn cánh kia nữa kẻo ông chủ lại thấy mất cái gì đó. Sau khi ăn xong hai cánh gà, cô Gretel chạy ra cửa sổ nhìn xuống, nhưng ông chủ vẫn chưa về. Bỗng cô nảy ra ý nghĩ nhỡ đâu họ quyết định không đến nữa và dừng chân ở đâu đó trên đường

thì sao. Cô Gretel lại tự nhủ: "Này, Gretel, hãy vui lên chứ! Nhà người đã ăn lẹm đi một miếng ngon thế rồi còn gì. Hãy uống tiếp và làm thêm một miếng nữa! Khi ăn hết, sẽ chẳng còn lý do gì để cho nhà người thấy có lỗi cả. Tại sao tặng phẩm ngon lành của Chúa lại để phí đi như thế cơ chứ?

Cô Gretel lại chạy xuống nhà hầm, uống rượu một hơi thật ngon lành, rồi quay lại đánh chén hết con gà. Khi ăn hết một con gà rồi mà ông chủ vẫn chưa về, Gretel lại nhìn vào con gà kia và nói: "Đã ăn con kia rồi, thì phải ăn nốt con này cho khỏi lạc đàn. Mình nghĩ nếu uống thêm chút nữa, cũng chẳng có hại gì cơ mà. Thế là cô Gretel lại làm ngụm rượu nữa và ăn hết con gà kia.

Còn đang ăn uống no say thì ông chủ về và gọi:

- Gretel đâu rồi, khách sắp đến rồi đấy!

Trong khi đó, ông chủ kiểm tra xem bàn đã được bày biện chu đáo chưa và lấy ra một con dao to để cắt thịt, nên ông ta mài thêm cho nó sắc trên bậc thềm nhà. Còn đang mài dao thì khách đến, gõ cửa thật lịch sự. Gretel chạy ra và xem ai đến. Khi nhìn thấy vị khách đó, cô cho ngón tay lên môi và huýt sáo: "Xuỵt! Hãy im lặng! Ông hãy đi khỏi đây thật nhanh! Ông chủ tôi mà tóm được ông, ông sẽ đi đời đấy. Đúng là ông ấy có mời ông đến ăn cơm, nhưng thật ra ông ấy muốn hai cái tai của ông. Ông có nghe thấy ông ấy đang mài dao không?"

Người khách nghe thấy tiếng mài dao liền chạy vội xuống bậc thềm. Gretel liền lợi dụng kêu toáng lên với ông chủ:

- Ông mời khách loại gì mà kỳ thế!

- Trời ơi, Gretel! Tại sao cô lại hỏi thế hả? Ý cô định nói thế là thế nào?

- Chà, ông ấy đã giật trộm cả hai con gà khi tôi đang định mang lên bày rồi bỏ chạy rồi!

- Sao lại có người cư xử tệ thế nhỉ! - Ông chủ nói và vô cùng thất vọng trước việc mất hai con gà ngon – Ít ra ông ta cũng để lại cho mình một con để mình còn có cái ăn chứ.

Ông ta hét lên, bắt người khách đó đứng lại, nhưng người

khách không nghe thấy. Thế là ông chủ liền chạy đuổi theo, tay vẫn lăm lăm con dao, miệng thét lên: "Chỉ cần một con thôi! Chỉ cần một con thôi!", ra điều ông ta chỉ cần vị khách để lại cho mình một con gà cũng được. Nhưng người khách lại cho rằng ông chủ đang đuổi để cắt hai tai của mình, và để đảm bảo ông ta không đuổi kịp mình để cắt tai, ông ta chạy cứ thế chạy thục mạng, như có ma đuổi./.

* 78 *

HAI ÔNG CHÁU

Ngày xửa ngày xưa có một người rất già, già đến mức hai mắt ông đã mờ, hai tai đã nghễnh ngãng và hai đầu gối đi đã run run. Khi ông cụ ngồi vào bàn ăn, ông không thể cầm được chiếc thìa lên và thường đánh đổ xúp xuống khăn bàn, ngoài ra nước còn nhỏ từ miệng xuống. Con trai và con dâu thấy kinh quá nên đã bắt ông cụ ngồi vào trong một góc phía sau lò sưởi. Họ cho thức ăn vào trong một cái bát đất, mà cũng chỉ lèo tèo một tí thôi. Cứ khi nào ông cụ nhìn buồn bã về hướng bàn ăn, nước mắt lại ràn rụa.

Một hôm hai bàn tay run lên dữ dội, khiến cho ông cụ không thể cầm bát được nữa, nên nó rơi xuống đất và vỡ tan tành. Cô con dâu la mắng ông cụ, nhưng ông cụ cũng chỉ biết thở dài và không đáp lời lại. Chị ta lại bỏ ra mấy xu mua cho ông cụ cái bát gỗ, từ đó ông cụ ăn bằng cái bát đó. Một thời gian sau, khi hai vợ chồng ngồi ăn ở đó thì cậu cháu trai bốn tuổi đang ngồi xếp những miếng ván gỗ trên đất.

- Con làm gì vậy? – Người bố hỏi.

- Con đang làm một cái máng nhỏ – Cậu bé trả lời – Mẹ và bố

sẽ ăn ở trên cái máng này khi con lớn lên.

Hai vợ chồng nhà nọ nhìn nhau một lát, rồi bật khóc ngay sau đó. Trong nháy mắt, họ đã mang ông cụ trở lại bàn ăn và từ đó họ luôn để ông cụ ăn cùng với gia đình. Họ cũng không nói gì nếu như ông cụ có đánh đổ cái này cái nọ./.

* 79 *

TIÊN NƯỚC

Hai anh em đang chơi bên bờ giếng thì cả hai bỗng rơi xuống giếng. Dưới đáy giếng có một bà tiên. Bà tiên nói:

- A ha, ta đã bắt được các ngươi. Giờ các ngươi phải làm việc cật lực cho ta rồi – Nói xong, bà tiên nước mang chúng đi cùng.

Bà tiên đưa cho cô gái một nắm lanh rối tung, bắn thỉu để xe sợi và một cái xô không đáy để đi chở nước. Cậu bé buộc phải chặt củi trong rừng bằng một cái rìu cùn. Chúng chỉ được cho ăn những cái bánh bao rắn như đá. Cuối cùng bọn trẻ hết kiên nhẫn, nên đến hôm Chủ Nhật, chúng chờ cho tiên nước đi lễ nhà thờ, chúng liền bỏ chạy.

Khi đi lễ nhà thờ xong, bà tiên nước thấy những con gà bay khỏi chuồng, khiến bà phải chạy hộc tốc đuổi theo. Khi bọn trẻ trông thấy bà ta từ xa, cô bé quẳng chiếc bàn chải phía sau bà ta làm thành một cái núi với hàng muôn vàn những rễ mọc lên lởm chởm, khiến cho bà tiên nước gặp vô cùng khó khăn để vượt qua. Cuối cùng bà ta cũng vượt qua. Bọn trẻ nhìn thấy thế, cậu bé liền quẳng một cái lược phía sau bà ta, làm thành một ngọn núi khổng lồ, tua tủa muôn vàn những cái răng nhọn, nhưng bà tiên nước vẫn trèo được qua. Cô bé liền quẳng một cái gương phía sau bà ta làm thành một ngọn núi thủy tinh, nên rất trơn,

không thể nào vượt qua được. Ba tiên nước liền nghĩ thôi mình đi về nhà tìm cái rìu vậy. Rồi mình sẽ đập vỡ ngọn núi thủy tinh ra làm hai. Nhưng khi bà ta quay trở lại và đập vỡ ngọn núi thủy tinh ra làm hai, thì bọn trẻ đã tẩu thoát từ lâu rồi, và bà tiên nước đành lê bước về nhà./.

* 80 *

CÁI CHẾT CỦA CON GÀ MÁI

Ngày xưa có một chị gà mái cùng anh gà trống đi lên ngọn đồi hạt dẻ. Hai người thỏa thuận với nhau rằng ai tìm được hạt dẻ đều phải chia cho người kia. Chẳng mấy chốc chị gà mái đã tìm được một hạt dẻ to bự, nhưng chị ta lại câm như hến vì chị ta muốn ăn hạt đó một mình. Tuy nhiên hạt dẻ đó lại to quá khiến cho chị ta không nuốt chửng được, và nó đã tắc nghẽn ở cổ họng. Sợ mình sẽ bị chết ngạt, nên chị ta kêu ầm lên:

- Anh gà trống ơi, anh hãy chạy thật nhanh kiếm cho tôi ít nước đi kẻo tôi chết nghẹn đây này.

Anh gà trống chạy thật nhanh ra giếng và nói:

- Chà, anh giếng phải cho tôi ít nước. Chị gà mái đang nằm ở trên đồi hạt dẻ và đang bị chết nghẹn kia kìa.

- Trước hết chạy đến chỗ cô dâu và lấy miếng lụa đỏ về đây – Cái giếng trả lời.

Gà trống chạy đến chỗ cô dâu và nói:

- Cô dâu ơi, chị cho tôi xin miếng vải lụa đỏ. Anh giếng đòi tôi phải lấy được miếng vải đó thì mới cho tôi nước để mang về cho chị gà mái đang nằm trên ngọn đồi hạt dẻ, vì chị ta đã nuốt phải hạt dẻ to quá và sắp chết nghẹn.

Cô dâu trả lời:

- Trước hết anh hãy chạy đi lấy cho tôi một vòng hoa bị mắc trên cành cây liễu.

Anh gà trống liền chạy đến cây liễu, kéo vòng hoa xuống và mang về cho cô dâu. Cô dâu đưa cho anh gà trống miếng vải lụa đỏ và anh gà trống mang nó về cho cái giếng, và cái giếng lại đưa nước cho anh gà trống.Anh gà trống mang nước cho chị gà mái, nhưng khi anh ta đến nơi thì chị gà mái đã chết vì nghẹn rồi, nằm bất động. Anh gà trống buồn khổ đến mức không bật ra được tiếng khóc nữa. Tất cả loài vật đến than khóc tỏ lòng thương tiếc chị gà mái. Sáu con chuột làm một chiếc xe tang để chở chị gà mái đến nơi yên nghỉ cuối cùng. Khi làm xong chiếc xe, những chú chuột đã tự kéo chiếc xe, còn anh gà trống thì điều khiển chiếc xe. Dọc đường, họ gặp một con cáo. Cáo hỏi:

- Anh đi đâu đây, anh gà trống?

- Tôi đi chôn chị gà mái.

- Cho tôi đi cùng với được không?

- Được thôi, nhưng vì anh nặng quá nên anh phải ngồi phía sau. Nếu anh ngồi đằng trước, ngựa của tôi sẽ ngã lăn đùng ra mất và chiếc xe sẽ bị gãy.

Con cáo ngồi ở phía sau xe. Tiếp đến con sói, con gấu, con hươu, con sư tử và tất cả những con vật ở trong rừng đều ngồi ở phía sau xe. Chúng tiếp tục đi và cuối cùng đến một con suối.

- Làm thế nào chúng ta đi qua được? – Anh gà trống hỏi.

Có một cọng rơm nằm gần suối và nói:

- Tôi sẽ nằm ngang con suối và anh có thể đánh xe qua người tôi.

Nhưng ngay khi sáu con chuột bước lên cái cầu đó thì cọng rơm gãy gục xuống và rơi xuống nước. Sáu con chuột vùng vẫy và chết đuối. Tình hình vẫn xấu như lúc ban đầu. Nhưng lúc đó lại có một hòn than hồng đi qua và nói:

- Tôi cũng khá to nên có thể nằm ngang qua con suối để cho anh đánh xe qua.

Hòn than hồng nói xong, nằm ngang qua suối, nhưng không may, những bề mặt của nó bị sướt một ít, nên liền nghe thấy

tiếng xèo xèo và đã tắt ngấm. Lúc đó hòn đá nhìn thấy tổ lòng thương hại anh gà trống nên ra tay giúp đỡ. Anh ta nằm ngang con suối và anh gà trống tự đi qua cùng cái xe. Khi sang đến bên bờ bên kia và đứng trên mặt đất cùng với xác chị gà mái, anh gà trống muốn giúp những người ngồi phía sau xuống xe, nhưng họ đông quá nên chiếc xe lăn trượt lại phía sau khiến cho tất cả đều rơi ùm xuống nước và chết đuối. Thế là chỉ còn có một mình anh gà trống với xác chị gà mái. Anh ta đào mộ chôn chị gà mái, rồi đặt chị ta nằm xuống, đắp đất lên. Sau đó anh ta ngồi bên mộ và đau khổ cho đến khi anh ta cũng qua đời. Mà mọi người đã đều chết mà./.

* 81 *

ANH LÍNH LUSTIG

Ngày xưa có một cuộc chiến tranh lớn xảy ra và khi chiến tranh kết thúc, rất nhiều binh lính được giải ngũ và anh lính Lustig cũng nhận được giấy tờ để về nhà cùng với một ổ bánh mì nhỏ và bốn đồng tiền *kreuzer*, ngoài ra không còn gì khác. Nhận xong những thứ đó, anh ta lên đường.

Trong lúc đó, Thánh Peter đã cải trang mình là một người ăn mày nghèo khổ ngồi bên lề đường. Khi anh lính Lustig đi qua, ông đã chìa tay xin.

- Thưa bác, cháu cũng không có nhiều tiền. Bác thấy đấy, cháu chỉ là người lính và nay đã giải ngũ nên cũng chẳng có gì ngoài ổ bánh mì nhỏ và bốn đồng *kreuzer* thôi. Khi tiêu hết, cháu lại phải đi ăn xin như bác thôi. Dẫu sao cháu cùng dành cho bác chút gì đó.

Nói xong, anh lính chia ổ bánh mì ra làm bốn phần và cho

nhà tu hành một phần cùng một đồng *kreuzer*. Thánh Peter cảm ơn và đi tiếp một đoạn đường xa nữa, rồi ông lại cải trang thành một người ăn mày khác, rồi đợi anh lính Lustig đi đến. Khi anh lính Lustig đến, Thánh Peter lại ăn xin anh ta một lần nữa. Anh lính trả lời ông ta như lần trước và đưa cho ông ta một phần tư ổ bánh mì và một đồng tiền *kreuzer*. Thánh Peter cảm ơn anh ta và lại đi tiếp theo con đường đó và chỉ ngồi xuống lần thứ ba và cải trang thành một người ăn mày khác. Khi ông ta xin Lustig, anh ta lại cho ông ta miếng bánh mì và đồng tiền *kreuzer* thứ ba. Thánh Peter cảm ơn và anh lính đi tiếp mà không còn gì ngoài miếng bánh mì và đồng tiền cuối cùng. Anh ta đi vào một quán rượu, ăn miếng bánh mì và mua một vại bia với giá một đồng *kreuzer*. Ăn uống xong, anh ta đi tiếp và Thánh Peter lại tiến đến gặp anh ta một lần nữa, lúc này giả trang làm một anh lính giải ngũ.

- Xin chào người anh em - Thánh Peter nói – Anh làm ơn cho tôi một mẩu bánh mì và một đồng *kreuzer* được không?

- Tôi lấy được những thứ đó ở đâu bây giờ. Tôi đã giải ngũ và họ chẳng cho tôi gì khác ngoài một ổ bánh mì và bốn đồng *kreuzer*. Tôi gặp ba người ăn mày và đã cho mỗi người một phần bánh mì và một đồng *kreuzer* rồi. Tôi đã ăn hết phần bánh mì còn lại và tiêu đồng *kreuzer* cuối cùng vào chỗ bia rồi. Giờ đây túi tôi rỗng tuếch, nên nếu anh cũng không có xu nào dính túi, thế thì hai ta phải cùng nhau đi ăn xin thôi.

- Không được. Không cần phải thế. Tôi có biết một chút về nghề thầy thuốc, nên tôi có thể kiếm được rất nhiều tiền – Thánh Peter nói vậy.

- Ra vậy. Chà, tôi chẳng biết tí gì về nghề thầy thuốc, thế thì tôi phải đi ăn xin một mình vậy.

- Tại sao anh không đi cùng với tôi? Nếu tôi kiếm được tiền thì tôi sẽ cho anh một nửa.

- Thế thì tốt cho tôi quá - Anh lính Lustig nói và hai người cùng lên đường.

Ngay sau đó họ đến một nhà người nông dân và nghe thấy có

tiếng khóc rên rỉ bên trong nhà. Họ đi vào và thấy có một người ốm nằm trên giường đang trong lúc lâm chung, bên cạnh đó người vợ ngồi khóc thảm thiết.

- Thôi đừng khóc nữa. Tôi sẽ làm cho chồng chị khỏi bệnh – Thánh Peter nói, rồi lấy hộp thuốc ở trong túi ra và chỉ loáng sau đó, người bệnh đã khỏi, ngồi dậy được và dường như khỏe hẳn.

Hai vợ chồng sướng điên cả người và hỏi:

- Không biết chúng tôi phải trả ông bao nhiêu đây? Chúng tôi có thể biếu ông cái gì được?

Thánh Peter không muốn nhận cái gì hết, nên hai vợ chồng người nông dân càng nài nỉ, Thánh Peter càng ra sức từ chối. Nhưng anh lính Lustig hích khuỷu tay vào người Thánh Peter và nói:

- Ông nên nhận thứ gì đó. Chúng ta cần mà.

Cuối cùng vợ người nông dân mang đến một con cừu và nói với Thánh Peter hãy nhận lấy nó. Song ông vẫn từ chối. Lúc đó anh lính Lustig đẩy mạnh vào mạng sườn ông ta và nói:

- Hãy nhận đi ông, ông thật là ngốc. Chúng ta cần nó mà.

Cuối cùng Thánh Peter nói:

- Thôi được, tôi nhận con cừu, nhưng tôi không mang nó đi đâu. Nếu anh muốn thì đi mà mang nó.

- Không phải lo. Tôi sẽ mang nó đi dễ như chơi – Anh lính Lustig nói, rồi ôm con cừu lên vai và vác đi.

Sau khi họ đi khỏi, họ đến một khu rừng. Trong khi đó, anh lính Lustig bắt đầu cảm thấy sức nặng của con cừu, trong khi anh ta lại đói bụng, nên có nói với Thánh Peter:

- Này anh ơi, nơi này đẹp quá. Chúng ta có thể nấu món thịt cừu ở đàng kia.

- Tốt đấy, nhưng tôi không biết nấu đâu. Nếu anh muốn nấu thì có cái siêu đây. Tôi sẽ đi quanh quẩn cho đến khi nào cơm chín nhé. Nhưng mà đừng có ăn cho đến khi tôi về đấy. Tôi sẽ quay trở lại đúng giờ.

- Anh cứ đi đi. Tôi biết chút ít về nấu nướng, nên có thể nấu

được mà.

Thánh Peter nghe thấy thế, liền đi khỏi và anh lính Lustig giết con cừu, nhóm lửa lên, cho thịt vào siêu và đun chín. Khi thịt đã chín, nhưng vị tông đồ đó vẫn chưa thấy về, anh lính Lustig lấy thịt trong siêu ra, thái nhỏ và thấy có một quả tim.

- Chắc đây là phần ngon nhất.

Anh ta nói, rồi nếm, nhưng không chịu nổi, đành chịu thua và ăn hết quả tim.

Cuối cùng Thánh Peter trở lại và nói:

- Anh có thể ăn toàn bộ con cừu, chỉ dành cho tôi quả tim. Đó là vật duy nhất mà tôi cần.

Anh lính Lustig cầm con dao và dĩa, giả đò như đang loay hoay tìm quả tim, nhưng không thấy đâu. Một lát sau, anh ta tuyên bố:

- Không có quả tim nào cả.

- Thế theo anh nó ở đâu?

- Tôi không biết nữa – Anh lính Lustig trả lời – Nhưng anh thấy không, cả hai chúng mình đều ngốc! Hai chúng ta cứ loay hoay tìm tim của con cừu, nhưng chúng ta không biết là cừu làm gì có tim cơ chứ.

- Trời ơi! Điều này hoàn toàn mới đối với tôi! Con vật nào mà chẳng có tim. Tại sao con cừu lại không có tim nhỉ? – Thánh Peter nói.

- Không phải vậy, người anh em ạ. Cừu không có tim. Nếu người anh em nghĩ thật nghiêm túc thì sẽ thấy tôi nói đúng. Đúng là nó không có tim mà.

- Thôi được. Nếu nó không có tim, tôi không cần cừu nữa. Anh có thể ăn toàn bộ con cừu đó – Thánh Peter nói.

- Những gì tôi không ăn được, tôi cho nó vào bị vậy – Anh lính Lustig nói, rồi anh ta ăn hết nửa con cừu và nhét phần còn lại vào trong bị.

Sau khi họ lên đường, Thánh Peter làm cho con suối dâng nước lên và chảy thẳng đến con đường họ đang đi, buộc hai người phải lội.

- Anh đi trước đi – Thánh Peter nói.

- Không đâu. Anh đi trước đi – Anh lính Lustig nói, nghĩ nếu nước sâu quá, mình sẽ ở lại phía sau.

Thánh Peter lội qua, nước chỉ đến đầu gối. Nhưng khi anh lính Lustig bắt đầu lội, nước mỗi lúc một dâng cao lên đến tận cổ. Anh ta gọi to:

- Người anh em ơi, cứu tôi với!

Nhưng Thánh Peter hỏi:

- Nhưng anh có nhận là mình đã ăn tim con cừu không?

- Không, tôi có ăn đâu – Anh lính Lustig trả lời. Nước mỗi lúc một dâng cao hơn, lên đến tận miệng anh ta – Cứu tôi với, người anh em.

Thánh Peter lại hỏi một lần nữa:

- Thế anh có nhận là mình đã ăn tim con cừu không?

- Không, tôi không ăn.

Thánh Peter không muốn để anh ta chết đuối nên đã làm cho nước rút đi và để cho anh lính vượt qua. Hai người lại tiếp tục đi và đến một vương quốc, nơi đây ông nghe tin con gái nhà vua ốm và đang chờ chết.

- Nào, người anh em, đây là cơ hội của chúng ta – Anh lính Lustig nói với Thánh Peter – Nếu chúng ta làm cho công chúa khỏe lại, chúng sẽ sống sung túc cho đến hết đời. Nhưng Thánh Peter vẫn cứ thủng thỉnh đi, khiến cho anh lính Lustig kêu lên – Rảo bước lên, người anh em! Chúng ta phải đến trước khi mọi việc đã quá muộn.

Tuy nhiên anh lính Lustig càng thúc giục thì Thánh Peter càng đi chậm lại và cuối cùng họ nghe tin là con gái nhà vua đã chết.

- Anh thấy chưa. Chỉ vì lề mề mới đến nông nỗi này đấy – Anh lính Lustig nói.

- Câm miệng lại. Ta có thể còn làm điều hay hơn cả chữa khỏi bệnh ấy chứ. Ta có thể làm cho người chết sống lại – Thánh Peter nói.

- Chà, nếu thế thật thì tôi vui sướng quá. Tôi mong anh sẽ có

được ít nhất nửa vương quốc cho hai chúng ta – Anh lính Lustig nói.

Hai người tiến vào cung điện, nơi đây mọi người còn đang vô cùng đau khổ. Nhưng Thánh Peter nói với nhà vua rằng ông có thể làm cho con gái nhà vua sống lại. Khi người ta dẫn Thánh Peter đến chỗ công chúa nằm, ông liền nói: "Hãy mang cái siêu nước lại đây". Khi cái siêu được mang đến, ông ta ra lệnh cho tất cả mọi người đi ra ngoài, trừ có anh lính Lustig. Ông ta liền cắt đứt tất cả tứ chi của cô công chúa, quẳng vào nước, đun siêu nước lên cho sôi sùng sục. Sau khi thịt đã rữa ra, ông ta cầm chỗ xương trắng và đặt lên bàn và sắp đặt theo đúng thứ tự. Khi làm xong, ông ta tiến lại cái bàn và khấn ba lần: "Xin thay mặt cho chúa Ba Ngôi thiêng liêng, ta xin cầu cho nhà ngươi, hỡi cô gái, sống trở lại!"

Khi khấn đến lần thứ ba, con gái nhà vua đứng dậy, sống lại, khỏe mạnh và xinh đẹp. Nhà vua vô cùng sung sướng và nói với Thánh Peter:

- Nhà ngươi hãy nêu giải thưởng đi, thậm chí đó là cả nửa vương quốc ta cũng chấp thuận.

Nhưng Thánh Peter trả lời:

- Hạ thần không muốn bất cứ một điều gì.

Ôi, sao người anh em lại ngu đến thế nhỉ, anh lính Lustig nghĩ. Anh ta liền hích vào mạng sườn Thánh Peter và nói:

- Đừng có ngốc như thế đi! Dù cho anh không muốn gì, thì cũng phải nghĩ đến tôi chứ.

Mặc dù Thánh Peter vẫn khăng khăng từ chối, nhà vua nhận ra là người kia muốn điều gì đó, nên ông ra lệnh cho thủ quỹ nhét đầy bị vàng cho anh ta. Sau đó họ tiếp tục lên đường. Khi đến một khu rừng, Thánh Peter nói với anh lính Lustig:

- Nào, chúng ta hãy chia số vàng đi nào.

- Được thôi. Nào chúng ta hãy chia đi – Anh lính Lustig nói.

Thánh Peter chia số vàng đó ra thành ba đống, và anh lính Lustig nghĩ chắc anh ta mất trí nên mới có những ý nghĩ nực cười như thế. Tại sao anh ta lại chia thành ba đống khi chỉ có

hai người nhỉ?

- Tôi đã chia mọi thứ xong xuôi rồi. Một đống cho tôi, một đống cho anh và một đống dành cho người ăn tim con cừu – Thánh Peter nói.

- Ồ, đó là tôi đấy – Anh lính Lustig trả lời, rồi chộp ngay lấy đống vàng - Đúng là tôi ăn đấy, hãy tin tôi đi.

- Làm thế nào lại thế được? Cừu làm gì có tim – Thánh Peter nói.

- Ê, người anh em có ý nghĩ ấy ở đâu thế? Dĩ nhiên cừu phải có tim như những con vật khác chứ. Tại sao cừu lại khác được?

- Thế thì được, tôi hiểu rồi – Thánh Peter nói – Anh hãy giữ lấy số vàng đó, nhưng tôi sẽ không sống với anh nữa. Tôi sẽ đi đường của tôi.

- Tùy anh thôi. Từ biệt nhé – Anh lính Lustig nói.

Thánh Peter đi theo con đường khác, còn anh lính Lustig lại nghĩ thật vui khi thấy anh ta bỏ đi. Thật đúng là một ông thánh kỳ lạ!

Lúc này anh lính đã có nhiều tiền, nhưng không biết sử dụng như thế nào. Thời gian trôi đi, anh ta phung phí tiền bạc, nên chẳng mấy chốc đã rỗng túi. Rồi anh ta đến một nước nghe tin con gái vua vừa mới chết.

Chà điều này lại tốt đây, anh ta nghĩ. Nhà ngươi có thể làm cho cô ta sống lại và sẽ được thưởng xứng đáng. Anh ta đi đến gặp nhà vua và đưa ra lời đề nghị anh sẽ làm cho công chúa sống lại. Vì nhà vua đã nghe tin có một người lính giải ngũ đi lang thang và cứu người chết sống lại, nên ông nghĩ chắc anh lính Lustig là người lính đó. Nhưng nhà vua không tin nên có hỏi ý kiến các quan. Họ nói nhà vua cứ thử vận may xem sao, vì đằng nào công chúa cũng đã chết rồi.

Anh lính Lustig cho người mang đến cho mình một cái siêu và ra lệnh mọi người ra khỏi phòng. Anh ta cắt rời tứ chi của công chúa, cho vào siêu nước và đun sôi lên, y như Thánh Peter đã làm. Khi nước sôi và thịt rữa ra, anh lấy xương và đặt chúng lên trên bàn, nhưng không biết sắp xếp thế nào cho đúng với bộ

phận cơ thể, nên anh xếp lộn xộn. Sau đó anh ta đứng trước bàn và đọc thần chú: "Thay mặt Thánh Ba Ngôi thiêng liêng, ta xin cầu cho nhà người, hỡi cô gái, hãy sống lại!" Anh ta đọc ba lần nhưng không thấy xương động đậy. Anh ta lại đọc ba lần nữa, nhưng chẳng ăn thua gì. Anh ta hét lên:

- Hỡi con mụ ngu dốt kia, hãy thức dậy ngay, kẻo nhà ngươi sẽ hối tiếc đấy!

Anh ta vừa mới nói ra những điều đó, Thánh Peter đột nhiên từ ngoài cửa sổ đi vào với hình dáng cải trang như người lính ngày nào và nói:

- Hỡi tên vô đạo kia, nhà người đang làm cái gì thế này? Làm thế nào cô gái đã chết lại sống lại khi nhà người sắp xếp bộ xương lộn xộn hả?

- Người anh em ơi, tôi đã cố hết sức mình rồi – Anh lính Lustig trả lời.

- Thôi được, lần này tôi giúp anh thoát khỏi cảnh bĩ cực này, nhưng tôi cảnh báo anh, nếu anh mà lại làm điều như thế một lần nữa, anh sẽ phải gánh chịu hậu quả đấy. Còn nữa, tôi không muốn anh đòi hay nhận bất cứ những gì nhà vua sẽ ban thưởng, dù chỉ một vật bé nhỏ, nghe chưa – Nói xong, Thánh Peter sắp xếp chỗ xương theo đúng trật tự và nói với cô gái ba lần: "Thay mặt Thánh Ba Ngôi thiêng liêng, hỡi cô gái nằm chết kia, hãy sống lại!"

Con gái nhà vua tỉnh dậy, khỏe mạnh và xinh đẹp như xưa. Thánh Peter đi ra cửa sổ, còn anh lính Lustig thì sung sướng khi mọi thứ đã trở nên tốt đẹp. Nhưng anh ta lấn bấn khi không được phép nhận bất cứ cái gì. Anh ta nghĩ không hiểu trong cái đầu ngu ngốc của ông ta nghĩ gì thế. Ai lại đi làm phúc thế bao giờ. Đúng là ngớ ngẩn!

Nhà vua đề nghị ban thưởng cho anh lính Lustig bất cứ những gì anh ta muốn, nhưng anh ta không được phép nhận bất cứ điều gì. Tuy nhiên anh ta cũng đã khôn ngoan để nhà vua nhét đầy bị vàng và sau đó anh ta rời khỏi tòa lâu đài. Nhưng khi đi qua cổng thành thì Thánh Peter đang đứng đợi bên ngoài

và nói:

- Nhà ngươi là loại người gì vậy? Thế chẳng phải ta đã cấm nhà ngươi không được lấy bất cứ gì cơ mà? Vậy mà chiếc ba lô của nhà ngươi lại chất đầy vàng.

- Biết làm thế nào được? Họ cứ nhét vào đấy chứ – Anh lính Lustig trả lời.

- Ta đã cảnh báo nhà ngươi, nhà ngươi đừng bao giờ làm những điều như vậy lần thứ hai đấy, kẻo nhà ngươi phải trả giá.

- Trời, người anh em ơi, tôi xin hứa! Đừng lo. Giờ tôi đã có tiền, tôi còn cần gì đến việc rửa xương có chứ?

- Đúng thế! Chỗ vàng đó tiêu mãi vẫn chưa hết đâu! Nếu anh bạn không đi lạc đường lần nữa, ta sẽ cho làm cho cái bị của anh bạn có một phép mầu có được bất cứ những gì anh muốn. Thôi tạm biệt nhé và sẽ không gặp lại người anh em nữa đâu.

- Chúc Chúa ban phúc lành cho anh! – Anh lính Lustig nói, rồi nghĩ ta vui mừng được gặp lại con người kỳ lạ đó. Xin an tâm là tôi sẽ không bám đuôi anh nữa đâu. Anh ta không thèm nghĩ đến phép mầu mà chiếc bị của anh ta có.

Anh lính Lustig tiếp tục đi và anh ta lại vung phí chỗ vàng như lần đầu. Khi không còn gì nữa, ngoài bốn đồng *kreuzer*, anh ta dừng lại một quán rượu và nghĩ tiền rồi cũng có lúc phải hết, và thế là anh ta cho gọi rượu và bánh mì. Đang ngồi uống rượu thì mùi ngỗng nướng bốc lên mũi. Anh lính Lustig nhìn quanh và phát hiện ra là chủ quán đang hâm nóng hai con ngỗng trong lò nướng. Anh ta nhớ là người bạn của mình có nói mình có thể muốn gì được nấy trong cái bị. Anh ta cho rằng thử muốn những con ngỗng này xem sao. Anh ta đi ra ngoài, đứng trước cửa và nói: "Ta muốn hai con ngỗng nướng kia sẽ từ trong lò nướng chui vào bị của ta" Ngay sau khi anh ta nói, anh ta mở bị ra và nhìn vào trong thì đã thấy chúng ở trong bị rồi.

- Chà, ra vậy đó. Ta là người có phép mầu rồi! – Anh lính Lustig nói.

Anh ta đi đến một cánh đồng cỏ và chuẩn bị ăn thịt ngỗng.

Còn đang ăn dở thì có hai người khách bộ hành đi qua và nhìn hau háu vào con ngỗng anh lính Lustig chưa ăn đến. Anh lính Lustig nghĩ một con là no rồi và anh ta gọi hai người khách bộ hành kia lại và nói:

- Các anh ăn con ngỗng này đi để chúc sức khỏe cho tôi.

Họ cảm ơn và mang ngỗng về quán trọ và cho gọi nửa chai rượu và một ổ bánh mì. Khi họ mở gói có con ngỗng ra và bắt đầu ăn thì vợ người chủ quán nhìn thấy, kể với chồng:

- Hai người kia đang ăn thịt ngỗng. Anh lại xem có phải là ngỗng bị mất trong lò của nhà ta không?

Chủ quán đi lại và thấy lò nướng trống không.

- Trời, các người là đồ ăn trộm! Các người nghĩ là muốn ăn một bữa ăn rẻ tiền sao? Các người phải trả tiền đây ngay kẻo ta lấy gậy gỗ phỉ xanh nện cho các người một trận nên thân bây giờ.

- Chúng tôi đâu có phải là những kẻ ăn trộm. Có một người lính giải ngũ cho chúng tôi con ngỗng này ở ngoài đồng cỏ đấy chứ.

- Thôi, đừng có lừa ta nữa đi! Người lính đó có ở đây, nhưng anh ta đi với tư cách là người lương thiện. Ta theo dõi anh ta chặt chẽ mà. Các người là những tên ăn trộm, vậy các người phải trả tiền ta đây.

Tuy nhiên họ đã không trả tiền chủ quán. Chủ quán liền lấy gậy ra và đánh đuổi hai người ra khỏi quán. Trong khi đó anh lính Lustig đi tiếp và đến một nơi có một tòa lâu đài đẹp lộng lẫy, bên cạnh có một cái quán trông tồi tàn. Anh ta đi vào quán và hỏi thuê một phòng qua đêm, nhưng chủ quán đuổi anh ta đi và nói:

- Không còn phòng. Nơi này toàn những khách quý tộc thôi.

- Ta ngạc nhiên tại sao những nhà quý tộc không đến tòa lâu đài lộng lẫy kia mà lại ở trong cái quán của nhà ngươi – Anh lính Lustig nói.

- Hừm, thật khó mà ở lại đó qua đêm. Ai vào đó đừng hòng ra mà sống sót được – Chủ quán nói.

- Nếu những người kia đã thử thì ta cũng phải thử mới được – Anh lính Lustig nói.

- Anh nên để cho tòa lâu đài đó được yên, đừng có động đến mà phải trả giá bằng cái cổ của mình đấy.

- Ta đâu có lo cho cái cổ của mình lúc này - Anh lính Lustig nói – Cứ đưa chìa khóa đây cho ta, cùng với một ít thức ăn đồ uống là được rồi.

Chủ quán đưa chùm chìa khóa, cùng thức ăn và đồ uống cho anh lính Lustig. Anh lính cầm lấy và đi vào trong lâu đài và ăn uống thỏa thuê. Cuối cùng anh ta buồn ngủ, nằm ngay xuống đất vì không có giường chiếu gì cả. Vừa nằm xuống anh ta đã ngủ liền, nhưng đến đêm có tiếng động to khiến anh ta tỉnh dậy. Mở mắt ra anh ta nhìn thấy những con quỷ xấu xí nhảy thành vòng tròn quanh người anh.

- Các ngươi cứ nhảy đi, bao lâu cũng được, nhưng đừng có tên nào đến sát người ta là được rồi.

Nhưng những con quỉ cứ tiến mỗi lúc một gần và những bàn chân bẩn gớm guốc gần như giẫm lên mặt anh ta.

- Thôi đi, đồ quỉ kinh tởm kia! – Anh lính kêu lên. Nhưng lại càng tồi tệ hơn. Anh lính Lustig tức giận và thét to - Được! Ta sẽ bắt các ngươi phải câm miệng ngay bây giờ! – Nói xong, anh ta cầm một chân ghế và liệng vào người chúng. Nhưng chín con quỷ chống lại một người lính là quá nhiều và khi anh ta đánh những tên trước mặt mình, thì những tên khác đã tóm được tóc anh ta và giật một cách không thương tiếc.

- Lũ quỷ khốn kiếp kia! Đủ rồi đấy. Hãy đợi đấy. Tất cả chín tên quỉ kia, hãy chui vào bị của ta!

Chúng chưa biết điều gì sẽ xảy đến thì chúng đã bị nhốt vào trong bị rồi. Anh lính buộc chặt bị lại, rồi quẳng vào trong góc. Đột nhiên tất cả đều im lặng và anh lính Lustig nằm xuống ngủ cho đến tận thanh thiên bạch nhật. Chủ quán đến cùng với một nhà quý tộc là chủ lâu đài đó để xem sự việc ra sao. Họ thấy anh lính vẫn khỏe mạnh bình thường, vui vẻ, họ vô cùng ngạc nhiên và hỏi:

- Thế bọn ma quỉ chúng không làm gì anh hả?

- Bọn chúng cố hết sức, nhưng tôi đã nhốt tất cả chín đứa vào trong bị rồi. Giờ các vị có thể chuyển về lâu đài và sống yên bình được rồi. Không kẻ nào còn lảng vảng ám ảnh các vị nữa đâu.

Nhà quý tộc cảm ơn anh lính, thưởng cho anh hậu hĩnh và mời anh ở lại lâu đài làm việc cho ông ta, và anh sẽ được chăm sóc cho hết đời.

- Không đâu. Tôi quen đi chu du thiên hạ rồi và tôi không muốn ngồi một chỗ – Anh lính Lustig trả lời.

Anh lính Lustig lại lên đường. Anh đi đến một xưởng lò rèn, đặt cái bị có nhốt chín tên quỷ xuống cái đe và yêu cầu bác thợ rèn và những người giúp việc bác ta rèn cho dẹt cái bị xuống Họ liền lấy hết sức bình sinh nện búa tạ xuống, khiến cho bọn quỷ kêu khóc thảm thiết. Sau đó anh ta mở nút bị ra, tám con quỉ đã chết, còn một con ngồi nấp ở trong mép gấp của bị thì vẫn còn sống. Nó liền lẻn ra và quay trở về địa ngục.

Giờ đây anh lính Lustig đi chu du thiên hạ một thời gian dài và bất cứ ai biết được những chuyến đi của anh đều có khối chuyện để kể. Nhưng cuối cùng rồi anh ta cũng già đi và nghĩ đến ngày cuối đời của mình. Anh ta liền đi đến gặp vị tu sĩ ở ẩn, là một người ngoan đạo.

- Tôi thấy mệt mỏi với việc đi chu du thiên hạ lắm rồi, nên giờ đây tôi muốn đi vào cõi thiên đường – Anh lính Lustig nói.

- Có hai con đường. Một con đường thì rộng mở và vui, dẫn đến địa ngục. Một con đường thì hẹp, gồ ghề, dẫn đến thiên đường – Vị tu sĩ nói.

Anh ta nghĩ mình có điên mới đi theo con đường chật hẹp và gồ ghề đó. Thế là anh ta đi theo con đường rộng rãi, thênh thang và vui vẻ, cuối cùng đến một cái cổng tối om, đó là cổng địa ngục. Anh lính Lustig gõ cổng và người gác cổng nhìn xem ai. Nhưng khi anh ta nhìn thấy anh lính Lustig, anh ta sợ quá, vì anh ta lại chính là tên quỷ thứ chín đã bị anh lính nhốt vào trong bị và đã thoát thân với con mắt thâm tím. Vì vậy con quỉ vội cài cổng lại và chạy đến báo cáo quỉ đứng đầu, "Có một kẻ

đeo bị đứng ở ngoài cổng muốn vào đây, nhưng anh ta có muốn thế nào cũng không để anh ta vào, kẻo anh ta sẽ nhốt tất cả vào bị đấy. Tôi đã có lần bị anh ta nhốt vào trong bị và bị đánh một trận tơi bời."

Anh lính Lustig bị đuổi khỏi và anh ta không được nhận vào địa ngục. Anh ta nghĩ nếu họ không cần mình, mình sẽ đi xem có thể lên thiên đường được không, vì dẫu sao mình cũng phải ở đâu đó chứ. Anh ta nhìn quanh và tiếp tục đi cho đến khi đến cổng thiên đường. Anh ta gõ cổng. Thánh Peter tình cờ lại ngồi ngay đó với tư cách là người gác cổng. Anh lính Lustig nhận ra ngay. Anh ta nghĩ đây là người bạn cũ nên mọi việc có thể tốt đẹp hơn.

Nhưng Thánh Peter nói:

- Thế anh nghĩ ta có thể tin anh thật sự muốn lên thiên đường à?

- Nào, người anh em, hãy cho tôi vào. Tôi đã tìm thấy một nơi cho mình. Nếu như bọn họ cho tôi vào qua cổng địa ngục, chắc tôi đã chẳng có mặt ở đây làm gì.

- Không được, tôi không cho anh vào – Thánh Peter nói.

- Thôi được, nếu anh không muốn thì hãy cầm lấy cái bị của anh này, vì tôi cũng không muốn giữ bất cứ cái gì thuộc về anh – Anh lính Lustig nói.

- Được thôi, đưa nó cho tôi – Thánh Peter nói.

Anh lính Lustig đưa cái bị qua chấn song cổng và Thánh Peter treo nó phía sau ghế của mình.

Bỗng anh lính Lustig nói:

- Giờ tôi muốn mình nằm trong cái bị đó.

Trong nháy mắt anh ta đã nằm gọn trong bị và trên thiên đường. Vì vậy Thánh Peter buộc phải để anh ta ở đó./.

* 82 *

ANH CHÀNG HANS CỜ BẠC

Ngày xửa ngày xưa có một người không làm gì sất mà chỉ đánh bạc, nên người ta gọi anh ta là anh chàng Hans Cờ Bạc. Do anh ta lúc nào cũng vùi đầu vào sòng bạc nên cuối cùng anh ta đã mất hết nhà cửa và của cải khác. Giờ đây trước khi những chủ nợ đến tịch thu nhà của mình, thì Chúa Trời và Thánh Peter xuất hiện và xin ngủ nhờ qua đêm. Anh Hans Cờ Bạc nói:

- Về phần tôi mà nói, các vị có thể ngủ qua đêm được, nhưng tôi không có giường chiếu hoặc thứ gì để ăn đâu.

Chúa Trời nói chỉ cần anh ta cho chỗ ngủ thôi và họ sẽ tự mua các thứ để ăn. Nghe thấy thế, Hans Cờ Bạc đồng ý liền, nên Thánh Peter cho anh ta ba đồng tiền *groschen* và bảo anh ta chạy ra nhà người bán bánh mua bánh về ăn. Anh chàng Hans Cờ Bạc chạy đi mua bánh, nhưng khi đi qua sòng bạc, những con bạc đã từng làm cho anh ta vong gia bại sản gọi thật to:

- Anh Hans ơi, lại đây!

- Không đời nào nữa. Các người chỉ muốn lấy của ta ba đồng tiền *groschen* chứ gì.

Tuy nhiên những con bạc kia không dừng lại, lôi anh ta bằng được vào nhà và anh ta đã đánh thua hết cả ba đồng *groschen*. Trong khi đó, Thánh Peter và Chúa Trời đang ngồi đợi, rồi khi thấy anh Hans không về, họ liền chạy đi xem có chuyện gì đã níu chân anh ta lại. Khi nhìn thấy họ đang đến, anh Hans liền giả đò như đánh rơi tiền trong vũng nước và bò quanh cứ như anh ta đang tìm tiền ấy. Nhưng Chúa Trời đã biết rõ là anh ta đã thua bạc hết rồi. Thánh Peter lại cho anh ta ba đồng nữa và lần này anh ta không để mình bị cám dỗ và đã mang bánh về nhà. Sau đó Chúa Trời hỏi anh ta có rượu không thì anh ta trả lời:

- Dạ thưa ngài, tôi xin lỗi. Tất cả những thùng rượu vang đã cạn hết.

- Rượu tuyệt hảo vẫn còn ở dưới đó đấy – Chúa Trời bảo anh ta đi xuống tầng hầm mà xem.

Thoạt tiên anh Hans Cờ Bạc không muốn tin, nhưng rồi cuối cùng anh ta nói:

- Tôi sẽ đi xuống, nhưng tôi biết không có con đường nào cả.

Nhưng khi anh ta vặn vòi rượu thì loại rượu ngon nhất chảy ra và anh ta mang rượu lên cho họ. Hai người ngủ qua đêm ở đó và đến sáng ngày hôm sau Chúa Trời bảo với anh Hans Cờ Bạc là sẽ ban cho anh ta ba điều ước, nghĩ rằng anh ta muốn lên thiên đường, nhưng anh Hans Cờ Bạc lại ước có một bộ bài sẽ luôn giúp cho anh ta thắng bạc, con xúc xắc sẽ cho phép anh ta luôn thắng và một cái cây không những cho anh ta đủ loại quả, mà nếu ai mà có muốn trèo lên thì sẽ không bao giờ xuống đất được. Chúa Trời cho những gì anh ta ước và lên đường cùng Thánh Peter.

Giờ đây anh Hans Cờ Bạc đánh bạc hăng lắm và chẳng bao lâu anh ta đã sắp thu được đến gần nửa thiên hạ. Lúc này Thánh Peter nói với Chúa Trời:

- Thưa thượng đế, như thế này không ổn. Chẳng mấy chốc anh ta sẽ giành được cả thiên hạ trong tay. Chúng ta phải phái Thần Chết đi theo anh ta thôi.

Thế là họ phái thần chết đi theo anh chàng Hans Cờ Bạc. Khi đến nơi thì Thần Chết thấy anh ta đang ngồi bên bàn đánh bạc.

- Anh Hans, mời anh đi ra ngoài một lát – Thần Chết nói.

- Đợi một lát để tớ chơi xong ván này đã - Anh Hans trả lời – Mà sao lúc này tại sao anh không trèo lên cây ở ngoài đó và hái mấy quả cho bọn tớ nhấm nháp có được không.

Thần Chết trèo lên cây nhưng lúc muốn xuống đất thì không sao làm được và anh Hans Cờ Bạc cứ để cho Thần Chết ngồi trên đó trong bảy năm, và trong thời gian này không có ai bị chết cả.

Thánh Peter lại nói với Chúa Trời:

- Thưa thượng đế, như vậy là không ổn rồi. Không còn ai chết nữa. Chúng ta lại phải đích thân đi thôi.

Hai người đi và Chúa Trời ra lệnh cho anh Hans Cờ Bạc phải thả Thần Chết ra. Anh Hans đi đến chỗ Thần Chết và nói:

- Hãy xuống đi.

Thần Chết liền tóm lấy anh ta và bóp cổ ngay tại chỗ. Sau đó hai người cùng đi sang thế giới bên kia. Anh Hans Cờ Bạc đi thẳng đến cổng thiên đường và gõ.

- Ai đấy?

- Hans Cờ Bạc đây.

- Ồ, chúng tôi không cần anh. Cút đi.

Rồi anh ta đi đến cổng chuộc tội và lại gõ.

- Ai đấy?

- Hans Cờ Bạc đây.

- Chà, chúng ta đã đủ khổ sở và rắc rối rồi, mà chúng ta không muốn cờ bạc gì đâu. Cút đi.

Anh ta liền đi đến cổng địa ngục và họ để anh ta vào. Không có ai ở nhà trừ có Lucifer và những con quỷ lưng gù (vì những con quỷ không gù lưng đang còn lo công việc ở trên mặt đất). Anh ta liền ngồi xuống và bắt đầu lại đánh bạc. Lúc này Lucifer chẳng có gì để mất ngoài những tên quỷ gù lưng. Hans Cờ Bạc thắng bạc vì anh ta có bộ bài giúp anh ta thắng. Sau đó, anh ta bỏ đi cùng với lũ quỷ lưng gù kia. Họ đi đến Hohenfurt và lôi ra mấy cái gậy cây hoa bia. Sau đó họ đi lên thiên đường và lấy những cái gậy đó tấn công nhà trời. Chẳng mấy chốc nhà trời gần như sụp đổ, nên Thánh Peter nói:

- Thưa thượng đế, như vậy là không ổn rồi. Chúng ta phải để hắn vào thôi, kẻo hắn lật đổ nhà trời mất.

Họ để anh ta vào, nhưng anh Hans Cờ Bạc liền đánh bạc ngay, và những tiếng ồn ào, ầm ĩ phát ra khiến cho ai nói cũng không còn nghe thấy. Thánh Peter lại nói:

- Thưa thượng đế, việc này không ổn rồi. Chúng ta phải quẳng hắn ra ngoài, kẻo hắn gây lộn xộn trên thiên đường mất.

Họ liền tóm lấy anh ta và ném ra ngoài. Linh hồn anh ta bị đập vỡ tan tành, có mấy mảnh bay vào những con bạc vẫn còn sống cho đến ngày nay./.

* 83 *

ANH HANS MAY MẮN

Sau khi anh Hans phục vụ ông chủ mình được bảy năm, anh ta liền nói:

- Thưa ông chủ, thời gian phục vụ của tôi đã hết, tôi muốn trở về nhà với mẹ tôi, nên tôi xin ông cho tôi số tiền công ạ.

- Anh đã hầu hạ ta trung thành và thật thà, nên ta sẽ thưởng cho anh đồ vật.

Ông ta nói xong, liền cho anh Hans một thỏi vàng to bằng cái đầu. Anh Hans liền lấy cái khăn tay ở trong túi ra và gói thỏi vàng, rồi vác lên vai, lên đường đi về nhà. Còn đang tung tăng trên đường, anh ta bắt gặp một người cưỡi một con ngựa đẹp về phía mình. Người đó tỏ ra vui vẻ và khỏe mạnh.

- Chà! – Anh Hans nói thật to – Cưỡi ngựa là một điều thật tuyệt vời! Ta chỉ việc ngồi lên ngựa cứ như ngồi trên chiếc ghế bành. Ta chẳng bao giờ phải lo lắng đến việc vấp phải đá cả. Ta có thể đỡ hỏng giày dép và muốn đi đâu cũng chỉ loáng một cái là đến nơi.

Nghe thấy anh Hans nói thế, người cưỡi ngựa dừng lại và nói to:

- Nếu vậy, tại sao anh lại phải đi bộ thế kia, hả anh Hans?

- Tôi đành phải thế, vì còn phải mang một thỏi vàng to tướng đây này. Đúng đó là vàng đấy, nhưng nặng lắm thành ra tôi không thể ngửng đầu lên được, còn vai tôi nặng trĩu đó.

- Thế tôi bảo anh thế này nhé – Người cưỡi ngựa nói – Chúng ta hãy trao đổi. Tôi cho anh con ngựa và anh cho tôi thỏi vàng đó.

- Được thôi. Nhưng tôi phải cảnh báo anh điều này. Thỏi vàng này nặng lắm đấy.

Người cưỡi ngựa xuống ngựa, nhận thỏi vàng và giúp anh Hans lên ngựa. Người cưỡi ngựa đưa dây cương cho anh ta và nói:

- Nếu anh muốn đi nhanh, anh chỉ việc tặc lưỡi và kêu to "Hãy phóng đi! Hãy phóng đi!"

Anh Hans sướng rơn cả người khi ngồi trên lưng ngựa và bắt đầu tung tăng thoải mái. Đi được một lúc anh ta nghĩ phải đi nhanh hơn, vậy là anh tặc lưỡi và kêu to "Hãy phóng đi! Hãy phóng đi!", con ngựa nghe thấy thế liền phi nước đại khiến cho Hans bị bật văng ra xuống một cái rãnh giữa một bên là đường cái và một bên là ruộng. Nhẽ ra con ngựa đã bỏ chạy nếu như không có một bác nông dân tình cờ dắt một con bò đi qua và tóm lấy nó. Hans bình tĩnh lại, đứng dậy, nhưng anh ta tức giận quá, nói với bác nông dân:

- Cưỡi ngựa chẳng thú vị chút nào, đặc biệt khi kích động con vật như thế này, nó liền phi và hất tung anh lên. Tôi sẽ không bao giờ ngồi lên trên ngựa này nữa. Con bò của bác thì lại khác. Bác có thể thủng thỉnh đi sau nó. Mà chắc chắn bác còn được uống sữa, ăn bơ và pho mát của nó hàng ngày nữa chứ. Tôi thà cho tất cả để đổi lấy con bò như vậy đấy!

- Được thôi, nếu anh thật sự thích con bò của tôi đến thế, tôi sẵn sàng đổi con bò lấy con ngựa đấy – Bác nông dân nói.

Hans vô cùng sung sướng, đồng ý liền. Bác nông dân liền nhảy tót lên con ngựa và vội vã phi đi thẳng. Anh Hans đánh con bò đi đủng đỉnh phía trước và nghĩ là mình đã may mắn. Giờ mình chỉ cần có một cái bánh mì, mà chắc là mình sẽ có, rồi mình sẽ ăn với bơ và pho mát lúc nào mình thích. Nếu mình mà khát, mình sẽ vắt sữa và uống. Liệu còn gì thỏa mãn mình hơn thế nữa chứ? Khi anh ta đi đến một quán trọ, anh ta dừng chân

và ăn những thứ mang đi một cách ngon lành, ăn cả phần bữa trưa và bữa tối, sau đó anh ta gọi một vại bia với vài đồng *heller* cuối cùng của mình. Sau đó anh ta dắt bò đi tiếp về phía ngôi làng của mẹ mình. Đến giữa trưa anh Hans lê bước trên một trảng cây và phải mất ít nhất độ một tiếng đồng hồ nữa để đi qua, mà cái nóng thì không thể chịu đựng nổi. Đúng thế, trời nóng dữ dội khiến cho anh ta thè cả lưỡi ra vì khát. Anh Hans nghĩ có cách để thoát khỏi tình cảnh này: Mình vắt sữa để uống cho mát.

Anh ta buộc con bò vào một cái cây khô héo, nhưng do không có xô, anh ta liền giơ cái mũ da xuống dưới để hứng sữa. Tuy nhiên dù cho anh ta có cố mấy đi chăng nữa, anh ta vẫn không vắt được giọt sữa nào. Vả lại anh ta rất vụng nên cuối cùng con bò hết kiên nhẫn, đã tung hai chân sau lên đá một cú vào đầu anh ta, khiến anh ta ngã bổ nhào. Phải mất một lúc lâu sau anh ta mới tỉnh lại và biết mình đang ở đâu. Cũng may anh hàng thịt lại tình cờ đi qua lúc đó. Anh ta đang đẩy chiếc xe cút kít trên có chở một con lợn, miệng gọi to anh Hans:

- Có ai đó chơi xỏ anh rồi!

Anh ta giúp cho anh Hans già cả đứng dậy và anh Hans kể lại câu chuyện. Anh hàng thịt đưa cho anh ta cái phích nước và nói:

- Thôi đây, anh uống nước đi sẽ thấy người khỏe ra đấy. Con bò đó của anh chắc không thể có sữa được vì nó quá già. Chắc tốt nhất nó chỉ dùng để cày ruộng hoặc để làm thịt thôi.

- Thật tôi ngu quá - Anh Hans nói, bứt đầu bứt tai – Ai lại không nghĩ ra cơ chứ? Dĩ nhiên có được một con vật quanh quẩn trong nhà để giết thịt là tốt rồi. Chắc chắn là được nhiều thịt! Nhưng tôi không thích thịt bò lắm! Ăn không được ngọt thịt. Mặt khác một con lợn sữa như của anh lại cho một vị ngon khác. Mà anh thấy không, thịt lợn này mà làm xúc xích thì ngon biết mấy!

- Anh Hans ạ, tôi cũng muốn giúp anh với tư cách là một người bạn, nên sẵn lòng đổi con lợn lấy con bò vậy – Anh hàng

thịt nói.

- Chúa hãy ban phúc lành cho lòng tốt của anh! – Anh Hans nói và trao con bò cho anh hàng thịt và anh hàng thịt lôi con lợn sữa ở trên xe cút kít xuống và đưa cho anh Hans cái dây buộc con lợn để anh ta có dắt đi được.

Khi tiếp tục cuộc hành trình, anh Hans tự nhủ là mọi việc đều diễn ra theo ý mình. Nếu có điều gì khiến cho mình khó chịu, nó lại được điều chỉnh lại ngay. Chẳng mấy chốc anh ta bắt gặp một cậu bé đang cắp một con ngỗng trắng trong tay. Họ chào hỏi nhau và anh Hans liền kể cho anh bạn đường về sự may mắn và làm thế nào anh ta trao đổi buôn bán thuận lợi đến vậy. Cậu bé đáp lại và nói mình đang ôm con ngỗng để làm tiệc lễ rửa tội.

- Anh cứ thử nhấc nó lên mà xem – Cậu bé nói tiếp, rồi anh Hans tóm lấy hai cái cánh con ngỗng – Anh thấy có nặng không? Họ vỗ béo nó đến tám tuần nay rồi đấy. Ai mà được ăn miếng thịt ngỗng này khi được quay lên, chắc chắn mỡ sẽ phòi ra cả miệng họ ấy chứ lị.

- Được, tôi đồng ý – Anh Hans nói và lấy một tay nhấc con ngỗng lên xem có nặng không – Cũng nặng đấy, nhưng con lợn của ta cũng không phải loại nhẹ đâu.

Trong khi đó cậu bé nhìn quanh một cách ngờ ngợ, rồi lắc đầu.

- Này, quanh đây có gì đó đáng ngờ lắm, mà lại liên quan đến con lợn của anh đấy. Ai đó đã ăn trộm con lợn trong chuồng nhà ông trưởng thôn tôi vừa mới đi qua. Vâng, tôi e rằng anh mà ôm con lợn đó, trong khi dân làng đang phái người đi tìm, nếu nhỡ họ mà bắt anh với con lợn trong tay thì thật khủng khiếp cho anh. Chắc ít nhất họ cũng tống giam anh vào trong ngục tối.

Anh Hans tốt bụng sợ hãi quá.

- Ôi, Trời! Thế cậu không giúp tôi thoát khỏi cảnh ngộ này sao? Cậu biết thông thổ ở đây rõ hơn tôi. Thôi, cậu ôm con lợn của tôi đến đó và đưa con ngỗng của cậu đây cho tôi.

- Điều đó có nghĩa tôi ôm lấy sự rủi ro a. Nhưng tôi không

muốn mình mắc tội thay cho anh được – Cậu bé nói, rồi cầm dây nhanh chóng dắt con lợn đi xuôi theo con đường nhánh.

Lúc này anh Hans được thảnh thơi, không còn phải lo gì cả, nên lại đi tiếp về nhà, tay ôm con ngỗng.

- Khi mình thật sự nghĩ đến điều đó, mình đã thắng nó rồi. Trước hết sẽ có món thịt ngỗng quay ngon miệng, rồi đến việc một khối lượng lớn mỡ sẽ chảy và mình sẽ quết chỗ mỡ đó vào bánh ăn đủ trong ba tháng tới. Cuối cùng còn chỗ lông trắng đẹp đó nữa chứ. Mình sẽ nhồi chỗ lông đó vào gối và không cần ai phải ru ngủ cho mình nữa. Chắc chắn mẹ mình sẽ rất vui lòng về việc đó!

Khi đi qua ngôi nhà cuối làng, anh ta bắt gặp một người mài dao kéo đứng cạnh chiếc xe bò. Bánh xe đang lăn đều đều và anh ta thì đang thì thầm hát:

"Ta mài dao kéo cho thật sắc,
và để cho gió thổi dẫn ta đi hàng ngày."

Anh Hans dừng lại xem. Cuối cùng anh ta tiến lại người mài dao kéo và nói:

- Anh trông phấn khởi quá vì anh thích những gì mình đang làm, có phải không?

- Đúng thế. Công việc này bền vững như đá bàn thạch. Người mài dao kéo giỏi là người luôn tìm thấy tiền bất cứ khi nào anh thọc tay vào túi. Nhưng mà này, anh mua con ngỗng đó ở đâu đấy?

- Tôi đâu có mua. Tôi đổi con lợn lấy nó đấy chứ.

- Một con lợn cơ à?

- Con lợn đó tôi đổi con bò để lấy đấy.

- Đổi một con bò a?

- Con bò đó tôi cũng đổi một con ngựa để lấy đấy.

- Đổi cả một con ngựa?

- Tôi đã đổi cả một cục vàng to bằng đầu tôi để lấy con ngựa đó đấy.

- Đổi cả một cục vàng cơ à?

- Ồ, mà cục vàng đó là công trả cho tôi làm việc suốt cả bảy

năm đấy.

- Vậy là anh đã thật sự biết cách kén chọn sở thích của mình rồi. Giờ nếu anh có thể biết cách làm được điều đó để có thể lúc nào cũng nghe được tiếng tiền kêu xủng xoẻng trong túi bất cứ khi nào anh đứng dậy, chắc chắn lúc ấy anh đã gặp may!

- Làm thế nào tôi có thể biết cách được? – Anh Hans hỏi.

- Anh cần phải trở thành người mài dao kéo như tôi. Anh cần phải có một hòn đá mài. Những gì còn lại tự nó lo lấy. Thật may là tôi có một hòn đá mài ở đây. Nó hơi bị mẻ một tí, nhưng anh không phải trả cho tôi cái gì đâu, trừ con ngỗng kia. Thế nào?

- Việc gì mà phải hỏi nữa cơ chứ? Anh đã làm cho tôi là người may mắn nhất trên đời này còn gì. Nếu tôi mà có tiền bất cứ khi nào thọc tay vào túi, thì tôi còn gì mà phải lo lắng nữa chứ – Anh Hans trả lời và đưa con ngỗng cho anh ta, rồi cầm lấy hòn đá mài.

- Nào, tôi sẽ đưa cho anh hòn đá rắn này để anh muốn nện mạnh đến như thế nào cũng không sao – Người mài dao kéo nói khi anh ta nhặt một hòn đá bình thường nằm ở dưới đất ngay gần chỗ anh ta đứng lên – Nhưng anh phải giữ gìn nó cẩn thận nhé.

Hans nâng hòn đá lên, nhét vào bị và vui sướng đi tiếp. Đôi mắt anh ta sáng lên vì vui. "Mình chắc là sinh ra may mắn lắm!" – Anh ta reo lên – "Mình ước gì được nấy, cứ như chúa trời đang chăm sóc mình ấy."

Trong khi đó, do phải đi suốt cả ngày đường nên anh ta trở nên mệt mỏi. Ngoài ra anh ta lại còn bị đói vì đã ăn hết cả lương khô dự trữ nhằm ăn mừng việc trao đổi béo bở con bò nọ. Anh ta phải vất vả lắm mới đi tiếp, song cũng cứ đi một lúc lại phải dừng lại cầm hơi. Hòn đá khiến cho người anh ta oằn xuống một cách không thương tiếc, nên anh ta không thể nào không nghĩ đến chuyện nếu mình mà quẳng được hòn đá đi ngay lúc này thì sướng biết mấy. Cuối cùng anh ta bắt gặp một cái giếng ngoài cánh đồng, và khi anh ta bò đến cái giếng, trông anh ta chẳng khác gì một con sên. Anh ta hy vọng được nằm nghỉ và uống

nước mát kia để lấy lại sức. Anh ta cẩn thận đặt hòn đá xuống bên miệng giếng, ngay cạnh người để tránh không làm hỏng. Sau đó, anh ta ngồi xuống và nhoài người ra uống. Nhưng loạng choạng thế nào anh ta lại huých khuỷu tay vào hòn đá khiến nó rơi tõm xuống giếng. Khi nhìn thấy hòn đá chìm nghỉm xuống dưới đáy giếng, anh ta nhảy cẫng lên vì vui sướng. Rồi anh ta quỳ xuống và ứa nước mắt, anh ta cảm ơn Chúa trời đã rủ lòng thương chỉ cho anh ta cách giải thoát mình khỏi hòn đá một cách bao dung làm vậy. Thật ra những hòn đá đó đã trở thành gánh nặng đối với anh ta.

- Không ai trên đời này lại may mắn bằng tôi! – Anh Hans kêu lên, rồi với tấm lòng nhẹ nhõm và trước việc thoát khỏi việc phải mang vác nặng nề đó, anh ta chạy một mạch về nhà để gặp mẹ./.

* 84 *

ANH HANS LẤY VỢ

Ngày xửa ngày xưa có một anh nông dân trẻ tên là Hans. Người anh họ muốn làm mối cho anh một đám con nhà giàu có. Anh ta liền để anh Hans ngồi sau lò sưởi và đun nóng lò sưởi lên. Sau đó anh ta đưa cho Hans một bát sữa và một miếng bánh mì to cùng một đồng xu vừa mới đúc xong hãy còn sáng loáng.

- Hans này, hãy cầm chắc lấy đồng xu. Cầm lấy bánh mì và bẻ vụn vào sữa, rồi cứ ngồi nguyên ở đấy. Anh không được di chuyển khỏi chỗ đấy chờ tôi quay trở lại.

- Được, anh cứ yên tâm đi – Anh Hans trả lời.

Anh chàng làm mối mặc một chiếc quần vá và đi sang làng

bên để gặp cô con gái nhà giàu nọ.

- Cô có muốn lấy người anh họ Hans của tôi không? Anh ấy là một người thẳng thắn và biết điều, nên chắc chắn sẽ làm cô vui lòng.

- Anh ta vóc dáng có khỏe khoắn không? Anh ta có đủ bánh mì để ăn không? – Người cha tham lam hỏi.

- Ông bạn ơi – Người làm mối nói – Người anh họ của tôi trông khỏe khoắn, đi lại vững chãi lắm. Anh ta lúc nào cũng rủng rỉnh tiền tiêu và có nhiều bánh mì để ăn lắm. Ngoài ra anh ta còn có nhiều thửa ruộng, như những miếng vá trên quần tôi đây này – Anh ta nói, vỗ tay vào những miếng vá trên quần – Nếu anh thấy không phiền thì hãy đi theo tôi, tôi sẽ chỉ cho anh thấy những điều tôi nói.

Anh nhà giàu tham lam không muốn bỏ qua cơ hội tốt đẹp dành cho con gái mình, liền nói:

- Nếu đó đúng là sự thật, tôi chẳng có gì phải phản đối cuộc hôn nhân này.

Đám cưới được tổ chức vào ngày đã ấn định và khi người vợ trẻ bày tỏ lòng mong muốn được đi ra ngoài đồng để xem tài sản của chồng, anh Hans liền cởi phăng bộ cánh của mình ra và mặc bộ quần áo vá chằng vá đụp.

- Anh mặc như thế để không làm hỏng bộ cánh của anh – Anh Hans nói.

Hai vợ chồng anh Hans đi ra thăm đồng, và đi đến đâu cũng đều thấy đó là cánh đồng nho, đồng lúa, đồng cỏ. Anh Hans lấy tay chỉ và vỗ vào miếng vá to nhất trên chiếc quần của mình và nói:

- Đó là mảnh đất của nhà anh, cả mảnh kia nữa, em ạ. Em nhìn xem kìa – Anh ta muốn nói vợ mình đừng có nhìn ra ngoài cánh đồng, mà nhìn vào bộ quần áo vá của mình, đó là của cải của anh ta.

- Thế lúc đó anh cũng có mặt đám cưới chứ?

- Dĩ nhiên rồi, tôi mặc bộ cánh diện nhất. Tôi rắc bột trắng cả tóc, nhưng nắng làm cho nó chảy đi hết. Bộ quần áo của tôi làm

bằng mạng nhện, nhưng khi tôi đi qua những bụi cây, gai góc đã xé toạc cả ra. Giày của tôi làm bằng thủy tinh, nhưng tôi vấp phải hòn đá và nghe đến "*Keng*!" một cái, thế là đôi giày vỡ thành hai mảnh./.

* 85 *

NHỮNG ĐỨA CON VÀNG

Ngày xưa có hai vợ chồng nhà nghèo, chẳng có gì khác ngoài túp lều tranh nhỏ và kiếm sống bằng nghề bắt cá lần hồi. Nhưng một hôm khi người chồng đang ngồi bên bờ và buông lưới, tình cờ anh ta lại kéo lên một con cá hoàn toàn bằng vàng. Anh ta vô cùng ngỡ ngàng, còn đang ngắm nghía con cá xem sao, thì con cá cất tiếng nói:

- Hỡi bác ngư phủ kia, hãy nghe đây. Nếu bác thả tôi trở lại với nước, tôi sẽ biến túp lều của bác thành một tòa lâu đài lộng lẫy.

- Tòa lâu đài thì có ích gì nếu như tôi chẳng có gì để ăn? – Người đánh cá trả lời.

- Tôi sẽ lo cho bác cả điều đó nữa – Con cá vàng nói tiếp – Trong tòa lâu đài sẽ có một chạn thức ăn. Khi bác mở ra, sẽ có những món ăn ngon lành nhất và nhiều đến mức bác ăn bao nhiêu tùy ý.

- Nếu đúng thế, thì ta sẽ làm theo ý muốn của nhà ngươi – Người đánh cá nói.

- Đúng thế đấy. Nhưng có một điều kiện ràng buộc bác: Bác không được kể cho bất cứ ai điều này, dù họ là ai và bằng cách nào mà bác lại có được vận may này. Nếu bác chỉ nói hở ra một lời nào, tất cả sẽ biến mất – Con cá vàng nói.

Người đánh cá liệng con cá thần xuống nước và đi về nhà. Nhưng thay vì đó là một túp lều thì bác ta thấy một tòa lâu đài to lớn, nên bác ta đứng há hốc mồm ngạc nhiên. Bác ta đi vào và thấy vợ mình mặc một bộ đồ đẹp lộng lẫy đang ngồi trong căn phòng đẹp sang trọng. Bà vợ vô cùng sung sướng và hỏi:

- Mình ơi, làm sao điều này lại xảy đến bất ngờ làm vậy? Em thật sự vui sướng.

- Ừ, anh cũng thấy vui sướng, nhưng anh đói bụng quá rồi. Cho anh ăn cái gì đi.

- Em làm gì có gì để ăn đâu. Mà em cũng chẳng biết kiếm ở đâu trong ngôi nhà mới này – Người vợ nói.

- Đừng lo. Đằng kia có một cái chạn. Em hãy lại mở ra mà xem – Người chồng nói.

Khi người vợ mở chạn ra thì thấy có bánh ngọt, thịt, hoa quả và rượu. Mọi thứ trông thật hấp dẫn – Không hiểu lòng mình còn muốn thỏa mãn gì nữa? – Bà ta kêu lên sung sướng.

Hai vợ chồng ngồi xuống bàn và ăn uống thỏa thê. Ăn xong, người vợ hỏi:

- Mình ơi, thế những thứ này từ đâu tới thế?

- Ồ, đừng có hỏi. Anh không được phép để lộ điều gì. Anh mà kể cho em nghe, thì mọi tài sản của chúng ta sẽ biến mất.

- Được thôi. Nếu em không được biết thì em cũng chẳng cần biết làm gì - Người vợ nói. Nhưng chị ta không phải là người thật thà, nên ngày đêm cứ nghĩ mãi về điều đó. Ngoài ra chị ta cứ nằng nặc hỏi chồng cho đến khi người chồng hết kiên nhẫn và tuyên bố mọi thứ đến từ một con cá vàng thần mà bác ta bắt được và bác ta đã thả con cá để đổi lấy tòa lâu đài. Ngay khi anh ta nói xong, tòa lâu đài đẹp đó đã biến mất ngay lập tức, cả cái chạn và tất cả. Một lần nữa họ lại ngồi trơ khấc trong túp lều con.

Giờ đây người đánh cá lại bắt đầu công việc của mình lại từ đầu và đi đánh cá. Tuy nhiên, vận may lại đến vì bác ta lại đánh được con cá vàng một lần nữa.

- Hãy nghe tôi nói đây – Con cá vàng nói – nếu nhà ngươi thả

ta xuống nước, ta sẽ cho lại nhà người tòa lâu đài đó và lần này cái chạn sẽ có toàn thịt luộc và thịt rán. Nhưng phải cương quyết, dù bất cứ làm điều gì, nhà ngươi cũng không được để lộ người đã cho nhà ngươi tất cả những thứ này, nếu không nhà ngươi lại mất hết.

- Nhất định tôi sẽ cảnh giác hơn – Người đánh cá trả lời và bác ta ném con cá xuống nước. Khi về nhà, bác ta lại thấy mọi thứ trở lại cảnh huy hoàng xưa và người vợ lại sướng rơn cả người trước vận may. Nhưng trí tò mò đã chiến thắng bà ta và trong vài ngày bà ta lại cất tiếng hỏi chồng là làm thế nào mà những điều này lại xảy ra và làm thế nào mà bác ta có được những thứ đó. Người chồng giữ im lặng một thời gian dài, nhưng cuối cùng, người vợ quấy rầy bác ta nhiều quá khiến cho bác ta đành phải để lộ bí mật. Trong nháy mắt, toàn bộ tòa lâu đài đã biến mất và hai vợ chồng lại ngồi trơ khấc trong túp lều tranh.

- Em đã thấy hậu quả chưa? – Người chồng nói – Giờ thì chúng ta lại sống trong nghèo khổ.

- Chà, thà cứ sống trong nghèo khổ còn hơn là không biết ai sẽ cho mình sự giàu sang. Rút cuộc, em muốn tâm hồn em được thanh thản.

Người chồng lại đi đánh cá và sau một lúc một điều như trước đây lại xảy đến: Bác ta kéo lưới lên và bắt được con cá vàng lần thứ ba.

- Nhà ngươi hãy nghe đây. Ta đã thấy rõ rằng ta luôn bị rơi vào trong tay nhà ngươi. Vậy hãy mang ta về nhà và chặt ta ra làm sáu khúc. Hãy cho vợ nhà người hai khúc để ăn, hai khúc cho ngựa, còn hai khúc hãy chôn xuống đất. Nhà ngươi sẽ thu được mọi điều may mắn.

Người đánh cá mang con cá về nhà và làm theo như đã được con cá bảo. Sau đó mọi chuyện diễn ra là hai khúc chôn dưới đất mọc thành hai bông hoa huệ vàng, con ngựa đẻ được hai con ngựa vàng và người vợ sinh hạ được hai người con bằng vàng. Những đứa con lớn lên, cao lớn và đẹp trai, trong khi đó những

bông hoa huệ và những con ngựa con cùng lớn theo. Một hôm, những đứa con nói:

- Thưa cha, chúng con muốn cưỡi những con ngựa vàng kia và đi chu du thiên hạ.

Nghe thấy thế, người cha vô cùng buồn bã, nên ông trả lời:

- Các con mà vắng nhà như thế thì cha chịu thế nào nổi khi cha không biết điều gì sẽ xảy đến với các con cơ chứ?

- Hai bông hoa huệ sẽ ở lại cùng cha. Cứ qua những bông hoa đó là cha có thể biết tình hình bọn con ra sao rồi – Những người con trai trả lời – Nếu chúng tươi tốt, có nghĩa là chúng con khỏe mạnh. Nếu chúng héo tàn, có nghĩa là chúng con ốm đau. Nếu chúng chết, có nghĩa là chúng con sẽ chết.

Họ cưỡi ngựa đi đến một quán trọ, bên trong có nhiều khách ngồi. Khi họ nhìn thấy hai anh chàng người toàn bằng vàng, họ cười giễu hai người. Nghe thấy tiếng giễu cợt đó, một người cảm thấy xấu hổ, nên quyết định không đi chu du thiên hạ nữa. Anh ta quay lại và đi về với cha mình. Nhưng người anh trai kia vẫn tiếp tục chuyến đi và đến một khu rừng lớn. Đang trên đường đi vào khu rừng, thì có người bảo với anh ta:

- Đừng có đi vào rừng làm gì. Trong đó toàn bọn lục lâm đấy. Chúng sẽ đánh anh đấy, đặc biệt khi chúng thấy anh làm bằng vàng, và cả con ngựa của anh nữa chứ. Chắc chắn là bọn chúng sẽ giết chết anh thôi.

Nhưng anh ta không sợ hãi gì mà còn nói:

- Tôi phải đi qua và nhất định là thế rồi – Nói xong, anh ta lấy bộ da gấu và phủ lên người và con ngựa để không ai nhìn thấy vàng trên người họ. Sau đó anh ta bình thản đi vào rừng. Đi được một quãng, anh ta nghe thấy có tiếng sột soạt trong bụi cây và có tiếng nói chuyện với nhau.

- Chỉ có một người – Tiếng nói đó phát ra từ một phía.

- Để cho hắn đi. Hắn chỉ là một gã lang thang lười biếng, nghèo rớt mồng tơi ra ấy mà. Chẳng moi được gì ở hắn đâu – Lại có tiếng nói từ phía bên kia.

Anh chàng người toàn vàng đó cưỡi ngựa qua rừng một cách

an toàn và không bị gây hại gì.

Một hôm anh ta cưỡi ngựa vào một làng và thấy một cô gái đẹp lộng lẫy hơn bất cứ cô gái nào trên đời này. Anh ta mang lòng yêu say đắm cô gái đó, liền tiến thẳng đến cô ta và nói:

- Ta yêu nàng với tất cả tấm lòng. Nàng là vợ ta nhé?

Cô gái liền mang lòng yêu mến chàng thanh niên đó ngay và đáp lại:

- Vâng, em sẽ là vợ chàng và sẽ chung thủy với chàng suốt cả cuộc đời.

Hai người làm lễ cưới, và ngay khi buổi lễ đang vui rộn rã thì cha cô dâu về và vô cùng ngạc nhiên khi thấy con gái mình lấy chồng.

- Thế chú rể đâu? - Ông bố hỏi.

Họ chỉ vào một anh chàng người bằng vàng đang mặc bộ da gấu, người bố nổi giận và nói:

- Không bao giờ ta lại gả con gái ta cho một tên lang thang lười biếng cả! – Và ông ta chỉ muốn giết chết anh ta thôi.

Cô con gái van xin cha mình tha thiết:

- Cha ơi, anh ấy là chồng con. Con yêu anh ấy với tất cả tấm lòng của mình.

Cuối cùng người bố nguôi giận nhưng ông ta không thể nào không nghĩ là con gái mình sao lại có thể lấy một người bình thường, nghèo túng khốn khổ thế, nhưng rồi đến sáng ông ta tỉnh dậy và ngó vào trong buồng thì thấy một người sáng chóe toàn vàng nằm trên giường và bộ da gấu quẳng ở dưới đất. Ông ta liền quay lại phòng của mình và nghĩ thật là may mình lại giữ được bình tĩnh, nếu không mình đã phạm phải một tội ác ghê gớm.

Trong khi đó anh chàng vàng đó nằm mơ thấy rằng anh ta đi săn một con hươu đẹp tuyệt vời và sáng ra khi tỉnh dậy anh ta phải nói với vợ mình:

- Mình ơi, anh muốn đi săn.

Người vợ lo lắng và van nài anh ở lại nhà.

- Anh có thể sẽ bị thương một cách dễ dàng đấy.

Nhưng anh ta trả lời:

- Anh phải đi săn và dứt khoát anh sẽ đi.

Anh ta tỉnh dậy và đi vào trong rừng, và chẳng mấy chốc một con hươu trông kiêu kỳ đã dừng ngay trước mặt anh ta, y hệt như trong giấc mơ. Anh ta ngắm và sắp định bóp cò thì con hươu bỏ chạy. Anh ta đuổi theo con vật qua những rãnh nước và bụi cây mà không thấy mệt mỏi suốt cả ngày. Nhưng đến tối con hươu biến mất trước mắt anh ta. Lúc này nhìn quanh, anh ta thấy mình đang đứng trước một túp lều nhỏ và bên trong là mụ phù thủy. Anh ta gõ cửa và mụ phù thủy bước ra hỏi:

- Anh làm gì ở giữa rừng rậm muộn thế này?

- Bà có nhìn thấy con hươu không?

- Có. Ta biết con hươu đó rất rõ.

Lúc này một con chó con chạy ra cùng với mụ ta và sủa dữ dội.

- Nếu nhà ngươi mà không ngừng sủa, ta sẽ bắn chết đấy, đồ chó hư ạ!

- Anh sẽ làm gì hả? Anh sẽ bắn chết con chó của ta ư? Mụ phù thủy giận dữ kêu lên và lập tức biến anh ta thành một hòn đá nằm bẹp gí ở dưới đất.

Trong khi đó, cô dâu ngồi đợi anh ta một cách tuyệt vọng. Cô ta nghĩ sự sợ hãi của mình đã thành sự thật rồi, lòng mình lúc này thật nặng trĩu khổ đau.

Tuy nhiên người em của anh ta đang đứng gần bông hoa huệ ở nhà nhìn thấy một bông hoa đột nhiên héo cụp xuống.

- Ôi, lạy Chúa! Anh trai con bị nạn lớn rồi. Con phải đi cứu anh ấy đây.

- Hãy ở lại. Cha sẽ biết làm gì nếu mất cả con nữa? – Người cha nói.

- Con phải đi, cha ạ. Nhất quyết con phải đi.

Anh ta nhảy lên con ngựa vàng và phóng thẳng đến khu rừng nơi người anh trai của mình bị biến thành đá và nằm bẹp ở dưới đất. Mụ phù thủy bước ra và gọi to. Mụ ta muốn đặt bẫy cả anh ta nữa, nhưng anh ta giữ khoảng cách với mụ và nói:

- Nếu mụ không trả lại sự sống cho anh trai ta, ta sẽ bắn chết mụ.

Buộc lòng mụ ta phải lấy ngón tay chạm vào hòn đá và người anh trai trở lại làm người. Hai anh em vô cùng sung sướng gặp lại nhau; họ ôm nhau hôn và phi ngựa ra khỏi khu rừng, một người phi về với vợ mình, còn một người phi về với cha mình.

- Cha rất tin là con cứu được anh con – Người cha nói – Cha biết khi bông huệ kia đột nhiên đứng thẳng dậy và lại nở hoa.

Từ đó về sau họ sống hạnh phúc và mọi thứ đều diễn ra tốt đẹp cho đến khi họ khuất núi./.

* 86 *

CON CÁO VÀ NHỮNG CON NGỖNG

Ngày xưa có một con cáo đi vào đồng cỏ có một đàn ngỗng béo đẹp. Con cáo cười và nói:

- Mình đã đến thật đúng lúc. Các người ngồi túm tụm vào nhau thật tuyệt để ta ăn thịt từng con cho dễ.

Những con ngỗng nhảy cẫng lên và kêu thất thanh. Chúng kêu cứu và van xin tha tội cho chúng. Nhưng con cáo bịt tai làm ngơ trước những lời van xin đó của đàn ngỗng.

- Không có tha tội gì hết! Các người phải chết – Con cáo nói.

Cuối cùng một con ngỗng đã lấy hết can đảm và nói:

- Thôi được, nếu họ nhà ngỗng tội nghiệp của chúng tôi phải đầu hàng và dâng những sinh linh vô tội, hãy để cho chúng tôi cầu khấn lần cuối để chúng tôi chết mà không phải mang tội. Sau đó chúng tôi sẽ xếp hàng để cho anh cáo thật thoải mái nhặt ra con béo tốt nhất trong đàn mà ăn thịt.

- Được – Con cáo nói – Yêu cầu đó cũng phải thôi và thật

ngoan đạo. Các ngươi hãy cầu khấn đi và ta sẽ đợi cho đến khi các ngươi khấn xong.

Thế là con ngỗng đầu khấn thật lâu, miệng cứ kêu: *"Quạc! Quạc!"* Và cứ thế nó kêu mãi, con ngỗng thứ hai quyết định không đợi đến lượt và cũng bắt đầu kêu *"Quạc! Quạc!"*. Tiếp đến con thứ tư, rồi đến con thứ năm và loáng một cái tất cả đàn kêu ríu rít.

Sau khi chúng cầu nguyện xong, câu chuyện sẽ lại được kể tiếp, nhưng cho đến lúc này chúng vẫn còn kêu quàng quạc đấy thôi./.

* 87 *

NGƯỜI GIÀU VÀ NGƯỜI NGHÈO

Ngày xưa khi Chúa Trời còn đang đi trên trái đất với con người thì tình cờ ông trở nên mệt mỏi và đến buông xuống trước khi ông về đến quán trọ. Có hai ngôi nhà đứng phía trước ông đối diện với nhau. Ngôi nhà tô đẹp là của người nhà giàu, còn ngôi nhà nhỏ, tồi tàn là của người nghèo. Chúa Trời nghĩ mình sẽ không là gánh nặng cho người nhà giàu kia, nên ông đã vào nghỉ qua đêm tại đó.

Khi người nhà giàu nghe có ai đó gõ cửa, liền mở cửa sổ và hỏi người lạ mặt cần gì.

- Tôi muốn thuê phòng ngủ qua đêm – Chúa Trời nói.

Người nhà giàu nhìn soi bói khách lạ từ đầu đến chân, nhưng vì Chúa Trời ăn mặc giản dị, trông không có vẻ gì là nhiều tiền, anh ta liền lắc đầu nói:

- Tôi không thể cho ông ở đây được. Các phòng nhà tôi đều chất đầy dược thảo và hạt giống. Nếu tôi cho ai gõ cửa ở nhờ thì

chắc tôi phải ra ngoài đi ăn xin thôi. Ông hãy đi tìm nơi khác.

Nói xong, anh ta đóng sầm cửa lại và để cho Chúa Trời đứng trơ khấc ra đó. Chúa Trời liền quay đầu và đi sang bên kia phố, đến ngôi nhà đối diện. Ông vừa mới gõ cửa đã thấy anh nhà nghèo mở cửa và mời người khách vào nhà.

- Bác cứ ở đây với tôi. Trời tối rồi, nên đêm nay bác không thể đi xa được hơn đâu.

Chúa Trời rất vui khi nghe thấy thế và ông đi vào nhà. Vợ người nghèo bắt tay chào đón ông. Bà ta nói ông hãy cứ tự nhiên như ở nhà và muốn dùng thứ gì trong nhà cứ việc dùng, dẫu cho họ cũng chẳng có nhiều nhặn gì. Họ ăn gì, ông cũng vui vẻ ăn nấy. Bà ta nướng khoai, rồi trong lúc chờ khoai chín, bà ta đi vắt sữa dê để ít nhất họ có sữa cho bữa ăn. Khi bàn ăn dọn ra, Chúa Trời ngồi xuống và ăn cùng. Ông vui vẻ ăn bữa ăn đạm bạc vì trông mặt hai vợ chồng người nhà nghèo đầy vẻ hàm ơn. Ăn xong, khi sắp lên giường, người vợ thì thầm với chồng:

- Ông này, chúng mình ngủ trên đống rơm tối nay, còn giường của chúng mình dành cho vị khách nghèo nghỉ, mình nhé. Bác ta đi cả ngày, nên có lẽ mệt lắm đấy.

- Bà nói đúng đấy. Để anh đi bảo với bác ta – Người chồng nói xong, liền đi đến chỗ Chúa Trời và nói cho ông ta biết ý kiến là nếu ông ta thấy không phiền, xin mời ông ta ngủ trên giường của họ để cho chân tay đỡ mệt mỏi.

Chúa Trời không muốn lấy mất chiếc giường của hai vợ chồng già, nhưng họ cứ nằn nì nên cuối cùng ông ngủ trên giường của họ. Trong khi đó họ nằm ngủ trên đống rơm. Sáng hôm sau họ tỉnh dậy trước khi trời sáng và nấu bữa sáng cho khách và cho cả họ. Khi mặt trời bắt đầu chiếu xuyên qua cửa sổ và Chúa Trời ngủ dậy, ông lại ăn sáng cùng hai vợ chồng nhà nghèo, rồi sau đó tiếp tục lên đường. Khi đứng trên ngưỡng cửa, ông quay lại và nói:

- Các người vô cùng tử tế với ta nên ta cho các người ba điều ước và chắc chắn những điều ước đó sẽ được thực hiện.

- Tôi chẳng ước gì hơn là sự cứu rỗi vĩnh hằng và mong sao

chúng tôi luôn khỏe mạnh và có miếng ăn hàng ngày. Còn đối với điều ước thứ ba, tôi không biết ước gì nữa – Người chồng nói.

- Thế anh không ước có một ngôi nhà mới thay thế ngôi nhà cũ kỹ này sao? – Chúa Trời hỏi.

- Ồ, thật vui biết chừng nào nếu chúng tôi cũng có cái đó.

Ngay trước khi Chúa Trời lên đường, ông đã ban cho hai vợ chồng nghèo thực hiện được điều ước và biến ngôi nhà cũ thành một ngôi nhà mới. Khi người nhà giàu tỉnh dậy, trong thanh thiên bạch nhật, nhìn ra ngoài cửa sổ sang bên kia đường thì thấy một ngôi nhà mới, gọn gàng sạch sẽ, mái ngói đỏ tươi, chứ không phải túp lều lụp xụp trước đấy nữa. Anh ta trố mắt ra nhìn và gọi vợ:

- Này mình ơi, mình có biết chuyện gì ở bên kia không? Mới ngày hôm qua ở bên đó còn là một ngôi nhà lụp xụp thế mà hôm nay lại là một ngôi nhà mới, đẹp đẽ. Mình hãy chạy lại đó xem có chuyện gì xảy ra vậy.

Người vợ đi lại bên đó và hỏi anh nhà nghèo. Anh nhà nghèo liền nói:

- Đêm hôm qua có một vị khách đáo giang qua đây tìm chỗ ngủ nhờ, và ngay khi ông ta đi vào sáng hôm nay ông ta đã cho chúng tôi ba điều ước, đó là sự cứu rỗi vĩnh hằng, khỏe mạnh và đủ ăn cho đến hết đời, và cuối cùng là một ngôi nhà mới đẹp thay cho túp lều lụp xụp.

Vợ anh nhà giàu chạy vội về và kể lại với chồng về những gì đã xảy ra. Người chồng nói:

- Tôi đáng tội bị đánh tan xác. Giá như lúc đó tôi biết cơ chứ! Người lạ mặt đến nhà ta trước ấy chứ và xin ở nhờ qua đêm, nhưng tôi lại đuổi ông ta đi.

- Nhanh chân lên – Người vợ giục chồng – Hãy lên ngựa đuổi theo thì mình có thể kịp ông ta đấy và xin ông ta cho ba điều ước.

Anh nhà giàu làm theo lời khuyên của vợ, phi ngựa đi và đã đuổi kịp Chúa Trời. Anh ta nói ngon ngọt với Chúa Trời và xin ông ta đừng phật lòng về chuyện anh ta đã ngay lập tức không

cho ông nghỉ lại nhà mình. Anh ta nói là có chạy đi lấy chìa khóa cửa, nhưng trong lúc đó, ông ta đã bỏ đi rồi. Anh nhà giàu cam đoan là nếu ông ta mà qua nhà một lần nữa, ông ta sẽ có một chỗ trú chân.

- Được thôi – Chúa Trời nói – Nếu tôi quay lại, tôi sẽ ở lại nhà anh.

Anh nhà giàu liền hỏi liệu lúc đó anh ta có được ba điều ước như người hàng xóm của mình không.

Chúa Trời nói là được, nhưng nếu những điều ước đó không được mỹ mãn cho họ thì tốt nhất cho họ là đừng có ước gì cả. Anh nhà giàu không đồng ý và khẳng định là anh ta có thể chọn được điều gì làm cho mình sung sướng nếu như anh ta biết chắc là những điều ước đó trở thành hiện thực.

- Anh cứ đi về nhà đi. Ba điều mà anh ước sẽ được thực hiện – Chúa Trời nói.

Lúc này anh nhà giàu đã được thỏa mãn. Anh ta phi ngựa về nhà và bắt đầu nghĩ xem mình nên ước những điều gì. Vì suy nghĩ đắm đuối quá nên anh ta thả cương lỏng ra và con ngựa liền nhảy cẫng lên khiến cho những suy nghĩ của anh ta không ổn định và không thể nào chỉnh chu được. Anh ta vỗ vào cổ con ngựa và nói:

- Hãy bình tĩnh, Lizzy.

Nhưng con ngựa vẫn cứ nhảy cẫng lên. Cuối cùng anh ta bực mình quá, không còn kiên nhẫn nữa liền quát lên:

- Ta ước sao mày ngã gãy cổ!

Chưa nói hết, anh ta đã bị quật xuống đất và con ngựa nằm chết đứ đừ. Thế là điều ước thứ nhất được thực hiện. Vì anh nhà giàu này bản chất là người tham lam nên anh ta không muốn để bộ cương lại. Anh ta liền cắt đứt bộ dây cương, quàng lên lưng và đi bộ. Anh ta nghĩ và tự an ủi là mình còn hai điều ước nữa. Khi đi qua một bãi cát dưới trời nắng giữa trưa như thiêu như đốt, nên anh ta trở nên nóng nực và cáu kỉnh. Bộ cương ngựa trên lưng anh ta thật là nặng nề, nên trong đầu anh ta lúc

nào cũng ước "Nếu như mình mà ước có được mọi kho báu trên thế gian này, mình tin chắc mình sẽ gác tất cả những thứ khác lại sau. Có cơ man nào là những điều ước, nhưng mình sẽ sắp xếp để làm sao mọi điều ước đều có thể thực hiện được".

Rồi anh ta thở dài và nói:

- Ước gì mình là anh nông dân vùng Bavaria kia, người cũng có ba điều ước. Anh ta biết cần phải làm gì: Trước tiên anh ta ước có nhiều bia, rồi uống càng được nhiều bia càng tốt và cuối cùng là toàn bộ thùng bia.

Đôi lúc anh ta nghĩ cuối cùng mình đã có một điều ước hay, nhưng sau đó luôn dường như quá nhỏ bé. Dọc đường anh ta suy nghĩ là người vợ của mình ở nhà đã ước muốn dễ dàng biết chừng nào, nơi mà cô ấy được ở trong căn phòng mát mẻ và được ăn ngon. Nghĩ đến thế làm cho anh ta khó chịu vô cùng, liền buột miệng: "Ước gì cô ấy ngồi trên yên cương này ở nhà và không thể xuống được, thay vì mình phải mang nó trên lưng thế này. Và anh ta nhận ra là điều ước đó được thực hiện. Anh ta nóng nực quá liền chạy. Anh ta mong sao mình được ngồi một mình trong căn phòng mát mẻ để nghĩ được điều gì đó lớn lao cho điều ước thứ ba của mình. Tuy nhiên khi về đến nhà và mở cửa phòng khách thì đã thấy vợ mình đang ngồi trên yên cương ngựa ở ngay giữa phòng. Do cô ấy không thể bước xuống được, nên cô ấy kêu gào và than vãn.

- Cứ ráng mà chịu. Anh sẽ đi lấy về cho em thật nhiều của cải trên thế gian này với lời ước của anh. Em cứ ở nguyên đó.

Nhưng cô vợ hét toáng lên:

- Những của cái giàu có trên thế gian này có lợi lộc gì cho tôi cơ chứ nếu như tôi cứ phải ngồi trên yên cương thế này hả. Anh đã ước tôi lên ngồi ở đây nên lúc này anh cũng nên cho tôi xuống đi.

Dù cho anh ta có thích điều đó hay không thì anh ta vẫn phải dùng đến lời ước thứ ba để cho vợ mình xuống khỏi yên cương

ngựa. Lời ước của anh ta được thực hiện liền và anh ta chẳng có gì khác ngoài sự khó chịu, rắc rối và sự lạm dụng lời ước cùng với việc mất béng một con ngựa. Ngược lại vợ chồng bác nhà nghèo kia sống một cuộc đời sung sướng và sùng đạo cho đến khi họ về cõi vĩnh hằng./.

* 88 *

CON CHIM CHIỀN CHIỆN NHẢY MÚA, CA HÁT

Ngày xửa ngày xưa có một người chuẩn bị một chuyến đi dài. Ngay trước khi lên đường, ông ta hỏi ba cô con gái muốn mình mang quà gì về cho họ. Cô con gái lớn nhất nói cô muốn có được những hạt ngọc, cô con gái thứ hai nói cô muốn có những hạt kim cương, còn cô con gái thứ ba thì nói:

- Thưa cha, con muốn có một con chim chiền chiện nhảy múa, ca hát.

- Được thôi, nếu cha kiếm được thì sẽ mang về cho con – Người cha nói.

Ông ta hôn tạm biệt ba cô con gái và lên đường. Khi đến lúc phải trở về nhà, ông ta mua những hạt ngọc và kim cương cho hai cô con gái lớn. Nhưng ông đã tìm khắp nơi nhưng không thể nào thấy có con chim chiền chiện nhảy múa, ca hát cả để mang về làm quà cho cô con gái út. Ông vô cùng buồn vì cô là cô con gái rượu của ông. Đồng thời, ông phải đi qua con đường rừng, nên đến giữa đường thì ông phát hiện có một lâu đài lộng lẫy. Gần lâu đài có một cái cây, trên ngọn có một con chim chiền chiện đang hát và nhảy múa.

- Chà, mình đến thật đúng lúc - Ông ta nói, tỏ ra vui mừng và ra lệnh cho người hầu đi theo trèo lên cây bắt con chim nhỏ.

Nhưng khi người hầu trèo lên ngọn cây thì con sư tử ở dưới gốc nhảy xổ ra, rùng mình và rống lên một cách giận dữ khiến cho lá cây rung rào rào.

- Nếu kẻ nào mà cố ăn trộm con chim chiền chiện nhảy múa, ca hát của ta thì ta sẽ ăn thịt hắn ngay – Sư tử kêu lên.

- Ta không biết con chim là của nhà ngươi. Ta sẽ đền cho nhà ngươi rất nhiều vàng nếu nhà ngươi bỏ qua chuyện ta đi qua lãnh địa của nhà ngươi và không ăn thịt ta.

- Không gì có thể cứu được nhà ngươi rồi – Sư tử nói – Trừ một việc là nhà ngươi phải hứa cho ta vật đầu tiên mà nhà người gặp khi về đến nhà. Nếu nhà ngươi đồng ý, ta không những tha mạng sống cho nhà ngươi, mà còn sẽ cho nhà ngươi con chim để mang về cho con gái.

Thoạt đầu ông ta còn từ chối và nói:

- Đó có thể là con gái út của ta. Nó yêu ta nhất và luôn chạy ra đón mừng ta mỗi khi ta về nhà.

Nhưng người hầu lại rất sợ hãi con sư tử, nên nói:

- Không phải lúc nào cũng phải là cô út của ông. Có thể đó là con mèo hay con chó thì sao.

Ông ta đành nghe theo và nhận con chim chiền chiện nhảy múa, ca hát. Rồi ông ta hứa với sư tử là sẽ cho sư tử vật đầu tiên mà ông ta gặp khi về đến nhà.

Ngay khi về đến nhà, ông ta đi vào trong và vật đầu tiên gặp ông ta lại không ai khác ngoài cô con gái út thân yêu nhất của ông. Cô chạy ùa lại, quàng hai cánh tay quanh người ông và hôn ông. Khi cô thấy ông đã mang về cho mình con chim chiền chiện nhảy múa, ca hát, thì niềm vui của cô là vô bờ bến. Nhưng người bố không thể nào lấy đó làm vui được, liền bật khóc.

- Con yêu quý của cha, cha phải trả một giá rất đắt vì con chim này đấy. Để đổi lấy nó, cha buộc phải hứa với con sư tử, nên khi nó có con, nó sẽ xé con ra làm muôn mảnh và ăn thịt con – Rồi ông ta kể lại câu chuyện đúng như những gì đã xảy ra và van cô đừng có đến đó, cho dù hậu quả ra sao. Nhưng cô con gái lại khuyên can cha mình và nói:

- Cha yêu quý nhất đời của con ơi, nếu cha đã hứa thế rồi, cha phải giữ lời hứa chứ. Con sẽ đi đến đó và một khi con khiến cho con sư tử trở nên ngoan ngoãn, con sẽ trở về an toàn và khỏe mạnh.

Sáng hôm sau cô gái nói với cha chỉ đường cho mình. Sau đó cô từ biệt cha và bình tĩnh đi vào trong rừng. Giờ đây con sư tử lại chính là chàng hoàng tử bị bỏ bùa mê. Ban ngày chàng và đám hầu cận là những con sư tử, nhưng đêm đến họ lại trở lại hình người. Khi cô gái đến đó, cô được chào đón rất nhiệt thành và được đưa về tòa lâu đài. Khi đêm đến, con sư tử biến thành một chàng trai đẹp trai và đám cưới được tổ chức linh đình. Họ sống hạnh phúc với nhau bằng cách ban đêm thì thức và ngủ vào ban ngày. Một hôm chàng đến bên nàng và nói:

- Ngày mai sẽ có một lễ hội tại nhà cha nàng vì chị cả của nàng lấy chồng. Nếu nàng muốn về dự, những con sư tử của ta sẽ đi hộ tống nàng về.

Nàng trả lời đồng ý vì nàng rất muốn được gặp cha mình. Thế là những con sư tử đã đi hộ tống đưa nàng về nhà. Mọi người vô cùng vui sướng khi thấy nàng về, vì họ đều tưởng nàng đã bị sư tử xé xác ra muôn mảnh và đã chết từ lâu rồi. Nhưng nàng đã kể là mình đã có một người chồng đẹp trai như thế nào và nàng trở nên giàu có ra sao. Nàng ở lại với họ cho đến khi đám cưới tan và đến lúc đó nàng sẽ quay trở lại rừng.

Khi người chị gái thứ hai chuẩn bị lấy chồng, nàng lại được mời về dự đám cưới, nhưng lần này nàng nói với sư tử:

- Em không muốn về mà không có chàng đi cùng.

Tuy nhiên sư tử nói làm thế sẽ rất nguy hiểm cho chàng vì chàng phải biến thành một con chim bồ câu và phải bay cùng đàn chim câu trong bảy năm nếu ánh đèn nến nóng rực chiếu vào chàng.

- Xin chàng đi cùng thiếp. Em sẽ chăm sóc che chở cho chàng khỏi ánh sáng đó.

Thế là hai người đi cùng nhau về, có mang theo đứa con nhỏ của họ. Và nàng đã cho người xây một phòng dành riêng cho

chàng, vững chãi và tường dày nên không một tia sáng nào có thể chiếu xuyên qua được. Đó là nơi chàng sẽ phải ngồi yên vị khi những ngọn nến cưới được thắp lên. Nhưng cánh cửa lại được làm bằng gỗ tươi nên nó nứt tách ra mà không ai để ý thấy. Đám cưới được tổ chức một cách hoành tráng, nhưng khi đám cưới rước từ nhà thờ lại có nến và đuốc đi qua căn phòng đó, một tia sáng mỏng tang như sợi tóc chiếu vào người hoàng tử và chàng bị biến đổi trong nháy mắt. Khi vợ đi vào phòng để tìm chồng thì nàng chỉ thấy một con chim bồ câu trắng ngồi ở đó. Chàng nói với nàng:

- Trong bảy năm ta sẽ phải bay vòng quanh thế giới, nhưng nàng cứ bước được bảy bước thì ta lại nhỏ một giọt máu đỏ và thả một chiếc lông trắng nhỏ để chỉ đường cho nàng. Nếu nàng lần theo dấu vết đó, nàng sẽ có thể giải thoát cho ta.

Nói xong, con chim bồ câu bay qua cửa sổ và nàng nhìn theo. Nàng cứ bước bảy bước một thì lại thấy một giọt máu đỏ và một chiếc lông trắng chỉ đường cho nàng. Nàng cứ thế đi và đi mãi vào trong thế giới mênh mông, không ngó nghiêng xuôi ngược cho đến khi bảy năm trôi qua đi. Nàng mong mỏi đến ngày đó và nghĩ chẳng bao lâu nữa hai người sẽ được tự do. Nhưng còn lâu mới đạt được mục đích đó.

Một hôm lúc nàng đang đi thì không tìm được cái lông chim hay giọt máu ở đâu nữa. Khi nàng ngẩng đầu lên thì con chim bồ câu cũng biến mất. Nàng nghĩ chắc mình sẽ không mong gì sự giúp đỡ của con người rồi và vì thế nàng trèo lên tận mặt trời và nói:

- Nàng chiếu ánh sáng vào mọi hang cùng ngõ hẻm. Vậy có dịp nào nàng trông thấy một con bồ câu trắng bay quanh đây không?

- Không – Mặt trời trả lời – Ta không nhìn thấy, nhưng ta cho nàng một cái hộp nhỏ. Nàng mở cái hộp ra khi nào thấy cần thiết vô cùng thôi.

Nàng cảm ơn mặt trời và đi tiếp cho đến khi mặt trăng lóa sáng vào buổi tối.

- Nàng chiếu sáng cả đêm, lên khắp các cánh đồng, vậy nàng có dịp nào nhìn thấy có một con chim bồ câu trắng bay ngang qua đây không?

- Không – Mặt trăng trả lời – Ta không nhìn thấy, nhưng ta cho nàng một quả trứng, nàng chỉ cần tách nó ra khi nào thấy vô cùng cần thiết thôi.

Nàng cảm ơn mặt trăng và đi tiếp cho đến khi Gió Đêm lay động và thổi vào người nàng.

- Nhà ngươi thổi trên mọi cành lá cây cối, vậy nhà ngươi có dịp nào thấy có một con bồ câu trắng bay ngang qua đây không?

- Không – Gió Đêm nói – Nhưng ta sẽ hỏi ba ngọn gió khác. Có thể họ nhìn thấy con chim.

Gió Đông và Gió Tây đến và báo cáo là họ không nhìn thấy gì sất, nhưng Gió Nam lại nói:

- Ta có nhìn thấy con chim bồ câu trắng. Nó bay ra biển Hồng Hải rồi và trở thành con sư tử, vì bảy năm đã trôi qua. Con sư tử lúc này đang đánh nhau với con rồng, đó là một công chúa bị bỏ bùa mê.

Gió Đêm liền nói với nàng:

- Tôi khuyên nàng thế này: Nàng hãy đi ra biển Hồng Hải, nơi đây nàng sẽ tìm thấy những bụi cây sậy mọc cao dọc theo bờ biển. Nàng hãy đếm cho đến khi đến cây thứ mười một thì nàng cắt lấy và dùng để đánh con rồng. Khi làm như thế, con sư tử có thể chinh phục được con rồng và cả hai sẽ trở lại thành người. Sau đó nàng hãy nhìn quanh và thấy có một con quái vật sư tử có đầu cánh và móng của con chim đại bàng đang ngồi bên bờ biển Hồng Hải. Hãy cưỡi lên lưng nó cùng với người yêu của mình, và con quái vật sẽ đưa nàng vượt biển về nhà. Đây là một hạt dẻ dành cho nàng. Khi nàng bay ra đến giữa biển thì hãy đánh rơi hạt đó xuống. Cây hạt dẻ sẽ nhanh chóng mọc nhô lên khỏi mặt nước và con quái vật có thể nghỉ trên đó. Nếu nó không làm thế được thì không đủ sức mà chở nàng vượt biển. Vậy nếu mà nàng quên không thả hạt dẻ đó xuống biển, con quái vật sẽ để nàng rơi xuống nước đấy.

Nàng đến đó và thấy mọi thứ đúng như Gió Đêm nói. Nàng đếm những cây sậy bên bờ biển và cắt cây thứ mười một, rồi dùng nó đánh con rồng. Ngay khi con sư tử chinh phục được con rồng, cả hai người nhanh chóng trở lại thành người. Nhưng khi công chúa trước đó còn là con rồng được giải thoát khỏi bùa mê, nàng đã cắp hoàng tử và cưỡi lên con quái vật trốn đi cùng mình. Vậy là cô gái tội nghiệp kia lặn lội đường xá xa xôi nay phải đứng trơ lại một mình, nên nàng ngồi đó khóc. Cuối cùng nàng mạnh dạn nói:

- Ta sẽ tiếp tục đi đến bất cứ chỗ nào còn gió thổi đến và chừng nào gà còn gáy cho đến khi ta tìm được chàng thì thôi.

Nói xong, nàng lên đường lang thang đến một tòa lâu đài có hai người sống với nhau. Nàng nghe đồn là ngày một ngày hai nữa, hai người sẽ tổ chức đám cưới. "Chúa vẫn còn giúp ta," nàng nghĩ khi mở hộp mà mặt trời đã cho nàng. Nàng thấy có một bộ quần áo sáng rực rỡ như ánh mặt trời. Nàng lấy ra và mặc vào và đi đến lâu đài. Mọi người trong triều đình và bản thân cô dâu cũng không tin vào mắt mình. Cô dâu thích bộ quần áo đó đến mức nàng nghĩ bộ quần áo này phải dành cho đám cưới của mình và nàng đã hỏi mua.

- Không tiền bạc nào mua được, trừ có máu thịt mà thôi – Cô gái trả lời.

Cô dâu hỏi ý cô gái nói như thế là gì và cô gái đã trả lời:

- Hãy để tôi ngủ một đêm trong phòng chú rể.

Cô dâu không muốn thế, nhưng cô lại cũng rất muốn có bộ quần áo đẹp đó. Cuối cùng cô dâu đã đồng ý, nhưng người hầu của chú rể có nhiệm vụ cho chú rể một liều thuốc bùa ngủ. Đêm hôm đó khi hoàng tử còn đang ngủ, nàng được dẫn vào trong phòng, ngồi xuống bên cạnh giường của hoàng tử. Cô gái nói:

- Thiếp đã theo chàng bảy năm nay. Thiếp đã đi hỏi mặt trời, đi hỏi mặt trăng và bốn ngọn gió để tìm được chàng. Thiếp đã giúp chàng chinh phục được con rồng. Vậy phải chăng chàng đã quên thiếp mãi mãi sao?

Nhưng hoàng tử ngủ say quá nên dường như chàng chỉ như

nghe thấy tiếng gió thì thầm trong hàng cây lãnh sam. Khi sáng ra, nàng lại được dẫn ra và đành phải đưa bộ quần áo vàng của mình cho cô dâu.

Không thực hiện được lòng mong ước, cô gái buồn bã và đi ngoài cánh đồng cỏ, ngồi đó và khóc. Nhưng vừa ngồi xuống thì nàng nhớ đến quả trứng mà mặt trăng đã cho mình. Nàng tách đôi quả trứng ra và một con gà mái cùng mười hai con gà con nhảy ra, tất cả đều bằng vàng. Những con gà con kêu chiêm chiếp chạy tung tăng, rồi chui vào dưới cánh của mẹ nó. Thật cảnh tượng đó không đâu đẹp bằng. Ngay liền sau đó nàng đứng dậy và chăn đàn gà đi trước mình trên cánh đồng cỏ cho đến khi họ nằm trong tầm mắt của cô dâu khi cô đứng nhìn ra ngoài cửa sổ. Cô dâu thích những con gà con quá khiến cho cô phải chạy ngay xuống và hỏi mua chúng.

- Không tiền bạc nào có thể mua được, trừ có máu thịt mà thôi. Hãy để tôi ngủ một đêm nữa trong phòng chú rể.

Cô dâu đồng ý và muốn lừa cô gái như đã từng làm vào đêm hôm trước. Nhưng khi hoàng tử đi ngủ, chàng đã hỏi người hầu điều gì đã khiến cho có tiếng thì thầm suốt cả đêm và người hầu kể lại mọi điều xảy ra là anh ta đã buộc phải cho chàng uống thuốc ngủ vì cô gái tội nghiệp đã bí mật ngủ trong phòng của chàng và đêm nay chàng cũng sẽ phải uống một viên nữa.

Đến đêm cô gái được dẫn vào và khi bắt đầu kể cho hoàng tử nghe về nhưng nỗi gian truân của mình, chàng liền lập tức nhận ra đây là người vợ thương yêu của mình qua tiếng nói của nàng, nên chàng nhảy phắt dậy và kêu lên:

- Giờ ta đã được giải thoát hoàn toàn khỏi bùa mê! Thật chẳng khác gì một giấc mơ! Một nàng công chúa kỳ lạ đã bỏ bùa mê cho ta và làm ta quên mất nàng, nhưng Chúa Trời đã kịp thời giải thoát cho ta khỏi bùa mê.

Đêm hôm đó hai người bí mật rời khỏi tòa lâu đài vì họ sợ cha của công chúa, một thầy phù thủy, biết. Họ cưỡi con quái vật đưa họ vượt biển Hồng Hải và khi họ đến giữa biển, nàng đã thả hạt dẻ xuống, ngay lập tức một cây hạt dẻ mọc lên giữa biển

và con quái vật có thể dừng chân nghỉ. Sau đó nó lại chở hai người vượt biển tiếp về nhà, nơi mà đứa con của họ giờ đây đã là một chàng trai cao lớn, đẹp trai. Từ đó trở đi họ sống hạnh bên nhau cho đến đầu bạc răng long./.

* 89 *

CÔ GÁI CHĂN NGỖNG

Ngày xưa có một hoàng hậu già, chồng chết đã nhiều năm. Bà ta có một cô con gái xinh đẹp. Khi cô con gái lớn lên, cô đã đính hôn với một hoàng tử sống ở xa. Chẳng bao lâu đã đến lúc nàng phải lấy chồng và công chúa đã sẵn sàng lên đường đến sống ở một vương quốc xa lạ. Bà hoàng hậu già sửa soạn đóng gói hành lý, gồm những đồ trang sức bằng vàng bạc. Thật ra bà đã cho con gái mình mọi thứ phù hợp với của hồi môn của hoàng gia, vì bà yêu con mình với tất cả tấm lòng. Bà còn cho cô một người hầu phòng đi theo và trao nàng tận tay chú rể. Mỗi người được trao một con ngựa. Con ngựa của công chúa có tên là Falada và nó còn biết nói tiếng người. Đến lúc lên đường, người mẹ già đi vào phòng ngủ lấy một con dao nhỏ và cắt ngón tay của bà cho chảy máu. Rồi bà lấy chiếc khăn tay đón lấy ba giọt máu rơi xuống, rồi bà đưa chiếc khăn cho con gái mình.

- Con yêu quý của mẹ, con hãy chăm sóc ba giọt máu này vì chúng sẽ giúp con trên đường đi khi con gặp khó khăn.

Sau khi mẹ con buồn bã chào từ biệt nhau, công chúa nhét chiếc khăn tay vào trong ngực, lên ngựa và bắt đầu chuyến đi đến chỗ ở của chú rể. Đi được một giờ đồng hồ, công chúa cảm thấy khát và nói với người hầu:

- Hãy xuống ngựa lấy cho ta ít nước ở dưới suối bằng chiếc

cốc vàng mà ngươi mang theo ấy. Ta muốn uống nước.

- Nếu công chúa khát nước, hãy tự xuống mà uống. Chỉ cần nhoài người xuống suối là uống được thôi mà. Tôi sẽ không còn là người hầu của cô nữa đâu.

Vì quá khát, công chúa xuống ngựa, nhoài người xuống suối và uống nước. Nhưng nàng lại không được uống bằng cốc vàng đó.

- Ôi, lạy Chúa tôi! – Nàng nói.

Ba giọt máu liền đáp lại: "Chà, nếu như mẹ của nàng mà biết, trái tim bà chắc sẽ vỡ ra làm đôi!"

Nhưng công chúa là người rất khiêm nhường. Nàng không nói gì và quay trở lại ngựa. Họ tiếp tục đi được vài dặm, nhưng hôm đó trời nóng quá, mặt trời chiếu chói chang, nên chẳng mấy chốc công chúa lại thấy khát. Khi đi đến một con suối, nàng gọi người hầu một lần nữa.

- Hãy xuống ngựa lấy cho ta ít nước để uống bằng chiếc cốc vàng của ta đi – Nàng đã không nói những lời ác ý từ lâu rồi.

- Nếu cô muốn uống thì xuống ngựa mà tự uống. Tôi sẽ không còn là người hầu của cô nữa rồi – Người hầu thậm chí còn nói hỗn hào hơn lúc trước.

Vì khát quá, công chúa đành phải xuống ngựa, nằm nhoài người xuống bên cạnh suối và khóc.

- Ôi, lạy Chúa tôi!

Một lần nữa những giọt máu lại đáp lại: "Chà nếu mẹ công chúa mà biết, chắc trái tim bà sẽ vỡ làm đôi mất!"

Khi nhoài người xuống bên suối để uống nước thì chiếc khăn tay có ba giọt máu rơi ra khỏi ngực nàng và bị cuốn trôi theo con suối mà nàng không hay biết gì, nên nàng lại càng thấy sợ hãi hơn. Nhưng người hầu lại nhìn thấy và rất vui sướng vì nó biết lúc này mình đã có toàn quyền đối với công chúa. Khi không còn ba giọt máu, công chúa sẽ yếu đuối và bất lực. Chính vì thế lúc nàng đang định cưỡi lên con ngựa Falada, thì người hầu nói:

- Đó là ngựa của tôi. Ngựa của ngươi là con nghẽo này!

Công chúa đành phải chịu đựng tất cả những điều đó. Hơn

nữa người hầu còn ăn nói hỗn xược và ra lệnh cho nàng cởi hết bộ xiêm y của hoàng gia và mặc bộ quần áo rách rưới của người hầu vào. Cuối cùng nàng còn phải thề trước trời đất là sẽ không để hé lộ cho bất cứ ai trong triều đình những gì người hầu đã làm với mình. Nếu công chúa mà không giữ lời, nàng sẽ bị giết chết ngay tại chỗ. Nhưng con ngựa Falada lại chứng kiến tất cả và ghi đầy đủ chứng cứ.

Lúc này người hầu cưỡi con Falada và cô dâu thật lại phải cưỡi con nghèo khốn khổ. Họ đi tiếp cho đến cuối cùng đến cung điện của nhà vua. Khi họ vào trong cung, mọi người vô cùng hân hoan phấn khởi. Hoàng tử chạy lại đón họ. Chàng đỡ người hầu xuống ngựa vì nghĩ đó là công chúa. Sau đó chàng dẫn người hầu lên nhà, còn công chúa thì ở lại phía dưới. Trong khi đó nhà vua già nhìn qua cửa sổ và khi thấy nàng vẫn còn đứng ngoài sân thì ông ngỡ ngàng trước vẻ đẹp duyên dáng của nàng. Ông đi thẳng đến phòng dành cho nhà vua và hỏi cô dâu về cô gái đi theo, người đứng ở dưới sân, là ai.

- Thần nhặt được cô ta ở dọc đường để đi cùng cho vui. Vua cha cứ cho cô ta làm cái gì đó.

Nhưng nhà vua không có việc gì để cho cô ta làm, nên chỉ có thể trả lời:

- Ta có một thằng bé chăn ngỗng. Có thể cô ta giúp nó một tay.

Tên cậu bé là Conrad và cô dâu thật phải giúp cậu ta chăn ngỗng.

Ngay sau đó một thời gian, cô dâu giả nói với nhà vua trẻ:

- Chàng ơi, em muốn chàng giúp em một việc.

- Ta sẵn lòng giúp nàng – Nhà vua trẻ đáp lại.

- Thế thì hay quá. Chàng hãy cho gọi người mổ ngựa và bảo anh ta chặt đầu con ngựa mà thiếp mang theo vì nó gây bao phiền toái cho thiếp suốt dọc đường.

Nhưng sự thật là cô ta sợ con ngựa sẽ tố cáo tất cả những gì mà cô ta gây ra cho công chúa. Khi mọi chuẩn bị đã xong và con ngựa Falada trung thành sắp bị giết chết, thì có người đến tâu

công chúa thật và nàng đã hứa cho người giết ngựa một đồng tiền vàng nếu anh ta làm giúp mình một việc nhỏ. Có một lối đi to tối om mà hàng ngày nàng phải chăn đàn ngỗng qua vào các buổi sáng và buổi tối, nên nàng nhờ người giết ngựa hãy đóng đinh đầu ngựa lên tường dưới ngay lối đi tối đó để lúc nào nàng cũng được nhìn thấy con ngựa. Người giết ngựa hứa sẽ làm theo nàng, nên khi anh ta cắt đầu ngựa, anh ta đã đóng đinh nó vào bức tường ngay dưới lối đi tối đó.

Đến sáng sớm hôm sau khi nàng và cậu bé Conrad đánh đàn ngỗng đi chăn ra ngoài lối đi, khi đi qua, nàng nói:

"Ôi, ngựa Falada thân yêu ơi, ta nhìn thấy ngươi bị treo ở đó."

Cái đầu ngựa trả lời:

"Hoàng hậu yêu quý ơi, có thật là nàng đó không?
Ôi, nếu mẹ nàng mà biết,
trái tim bà chắc sẽ bị vỡ làm đôi!"

Nàng im lặng đi khỏi thành. Hai người đánh đàn ngỗng ra chăn ở ngoài đồng. Khi ra đến đồng cỏ, nàng ngồi xuống và rũ bộ tóc ra, trông óng ánh như vàng. Chú bé Conrad thích bộ tóc đẹp lấp lánh của nàng, nên nó đã cố bứt mấy sợi. Nàng nói:

"Hỡi gió ơi, hãy thổi hết sức đi!
Hãy thổi mũ của Conrad biến đi,
và để nó đuổi theo khắp nơi
cho đến khi ta tết xong bộ tóc
Và vấn lên cho gọn ghẽ đã"

Một luồng gió thổi bay chiếc mũ của cậu bé Conrad vào trong cánh đồng, khiến cho cậu ta phải chạy đuổi theo. Khi cậu ta quay lại thì nàng đã chải xong tóc và vấn lên gọn ghẽ, thế là cậu ta không thể bứt lấy một sợi tóc nào. Conrad bực mình nên không thèm nói chuyện với nàng. Và cứ thế hai người chăn đàn ngỗng cho đến chiều tối thì họ lên đường về nhà.

" Ôi, Falada tội nghiệp, ta nhìn thấy ngươi bị treo ở đó."

Ngựa Falada liền đáp lại:

"Hoàng hậu thân yêu ơi, có phải nàng đó thật không?

Ôi, nếu mẹ nàng mà biết,
Chắc trái tim bà sẽ bị vỡ làm đôi mất!"

Có một lần nàng và chú bé chăn ngỗng Conrad đi ra ngoài đồng, nàng ngồi xuống bãi cỏ và bắt đầu chải mớ tóc của mình. Chú bé Conrad chạy lại và cố tóm lấy mớ tóc, nhưng nàng liền nói thật nhanh:

"Hỡi gió ơi, hãy thổi hết sức đi!
Hãy thổi mũ của Conrad biến đi
và để nó đuổi theo khắp nơi
cho đến khi ta tết xong bộ tóc
và vấn lên cho gọn ghẽ đã"

Gió tràn đến và thổi bay chiếc mũ của cậu bé Conrad đi thật xa khiến cho cậu ta phải chạy đuổi theo. Khi cậu ta quay lại thì nàng đã vấn xong tóc từ lâu rồi, nên cậu ta không sao bứt được lấy một sợi nào. Hai ngươi chăn đàn ngỗng đến chiều tối thì đi về. Nhưng ngay khi về đến nhà, cậu ta bẩm ngay với nhà vua già:

- Thưa bệ hạ, thần không muốn chăn đàn ngỗng với cô gái đó nữa đâu.

- Tại sao lại không? - Ông vua già hỏi.

- Cô ta tra tấn thần suốt cả ngày.

Ông vua già ra lệnh cho cậu ta kể lại những gì cô gái làm. Conrad liền nói:

- Buổi sáng, khi chúng thần đi qua cái lối đi tối thì có một cái đầu ngựa treo trên tường và cô ấy luôn miệng nói: "Ôi, Falada tội nghiệp, ta nhìn thấy ngươi bị treo ở đó", rồi cái đầu ngựa trả lời: "Hoàng hậu thân yêu ơi, có phải thật nàng đó không? Ôi, nếu mẹ nàng mà biết, chắc trái tim bà sẽ bị vỡ làm đôi mất!"

Conrad tiếp tục kể lại cho nhà vua nghe những gì đã xảy ra ngoài bãi cỏ và việc cậu ta cứ phải chạy đuổi theo cái mũ như thế nào.

Nhà vua già ra lệnh cho cậu bé tiếp tục đi chăn đàn ngỗng vào ngày hôm sau và khi sáng ra, đích thân nhà vua lẻn phía sau lối đi tối và nghe thấy cô gái nói chuyện với cái đầu ngựa

Falada. Sau đó ông đi theo cô gái ra ngoài cánh đồng và nấp sau bụi cây ngoài đồng cỏ. Ngay sau đó ông đã tận mắt nhìn thấy cô gái và cậu bé chăn ngỗng chăn đàn ngỗng ra ngoài đồng cỏ và một lát sau cô gái ngồi xuống gỡ bộ tóc sáng lấp lánh ra. Liền sau đó cô gái nói:

"Hỡi gió ơi, hãy thổi hết sức đi!
Hãy thổi mũ của Conrad biến đi
và để nó đuổi theo khắp nơi,
cho đến khi ta tết xong bộ tóc
và vấn lên cho gọn ghẽ đã"

Lúc đó một luồng gió ùa đến cuốn băng chiếc mũ của Conrad để cho cậu bé chạy đi thật xa và cô gái bình thản ngồi chải và tết lại tóc. Nhà vua đã chứng kiến được hết những gì đã xảy ra. Ông về nhà mà không ai hay biết và đến tối khi cô gái chăn ngỗng trở về, ông cho gọi cô đến và hỏi tại sao cô lại làm những điều đó.

- Thần không được phép kể cho bệ hạ nghe, cũng không được phép than vãn về sự đau khổ của mình cho bất cứ ai. Đó là lời nguyền mà thần đã có với trời cao đất dày. Nếu không chắc thần đã bị giết chết rồi.

Mặc dù nhà vua cứ nằn nì cô gái, không để cho cô yên, cô vẫn không nói ra nguyên nhân. Lúc đó nhà vua liền nói:

- Nếu nhà ngươi không muốn kể cho ta nghe, thế thì hãy kể cho cái bếp lò bằng sắt kia nghe nỗi lòng sầu muộn của ngươi vậy.

Khi nhà vua đi rồi, cô gái bò đến bên bếp lò sắt đó và cất tiếng than khóc để trút hết nỗi lòng mình.

- Ta ngồi đây, bị thế giới bỏ rơi, vậy mà ta là con gái vua đấy. Một con bé hầu phòng phản trắc của ta đã bắt ta phải cởi hết xiêm y của hoàng gia và nó đã mặc vào để làm cô dâu, chiếm đoạt chú rể của ta. Giờ ta phải lao động như một kẻ đầy tớ, chăn ngỗng. Ôi, nếu mẹ ta mà biết chắc trái tim bà sẽ bị vỡ làm đôi mất!

Trong khi đó, nhà vua đứng ngay cạnh bếp lò và đã nghe

được hết những gì nàng nói. Sau đó ông trở lại phòng và ra lệnh cho cô gái bước ra khỏi bếp lò. Ông đưa bộ xiêm y hoàng gia cho nàng mặc, và thật kỳ diệu biết nhường nào, nàng trông đẹp lộng lẫy. Nhà vua cho gọi con trai mình lại và nói cho chàng nghe rằng chàng đã vớ phải một bà vợ giả. Đó chẳng là ai khác mà là một người hầu phòng. Cô dâu chân chính đang đứng trước mặt chàng đây, đó là cô gái chăn ngỗng ngày nào. Nhà vua trẻ vô cùng sung sướng vì chàng đã chứng kiến một cô gái đẹp và đạo đức biết chừng nào.

Giờ buổi đại tiệc đã chuẩn bị xong xuôi. Tất cả bạn bè và toàn thể triều đình đều được mời đến. Ngồi đầu bàn là chú rể, còn một bên là công chúa, còn bên kia là cô hầu phòng, nhưng cô hầu phòng lãng trí nên không sao nhận ra công chúa trong bộ quần áo lộng lẫy. Sau khi ăn uống xong và mọi người đang vô cùng phấn khởi, thì vua cha ra một câu đố cho cô hầu phòng giải: một người đàn bà đi lừa chủ của mình thì phải xứng đáng chịu hình phạt gì? Nói xong ông đã kể lại toàn bộ câu chuyện và kết luận:

- Thế theo nhà ngươi thì nhà ngươi sẽ kết án người đàn bà đó như thế nào?

- Người đàn bà đó sẽ bị trừng phạt không gì xứng đáng hơn là bị lột trần ra và tống vào thùng phi có chứa đầy đinh. Rồi hai con ngựa sẽ kéo lê cái thùng đi qua các phố cho đến khi cô ta bị giết chết.

- Vậy nhà ngươi là người đàn bà đó đấy và chính nhà ngươi đã tự kết án mình rồi. Tất cả những điều đó sẽ được dành cho nhà ngươi – Nhà vua nói.

Khi bản án được thực hiện, nhà vua trẻ lấy cô dâu thật và cả hai trị vì vương quốc trong hòa bình và hạnh phúc./.

* 90 *

NGƯỜI KHỔNG LỒ TRẺ TUỔI

Ngày xưa có một người nông dân có một người con trai to không bằng ngón tay cái. Năm tháng trôi qua, con trai bác ta vẫn không tỏ ra có dấu hiệu lớn lên tí nào, thậm chí bé tí tị. Một hôm bác ta đang chuẩn bị ra cày ngoài đồng, thì người con trai đó nói:

- Cha ơi, cho con đi với.

- Con muốn đi với cha sao? Thôi, ở nhà đi con ạ. Con ra làm gì ngoài đó, chẳng những không giúp gì được cha, mà còn bị lạc mất.

Nghe thấy thế, cậu bé Tí Hon bật khóc, nên người bố đành phải nhét cậu vào túi mang đi để được an tâm. Khi ra đến cánh đồng, bác ta lấy cậu con trai từ trong túi ra và đặt lên một luống cày vừa mới cày xong. Khi cậu bé ngồi ở đó thì một gã khổng lồ từ bên đồi kia đến.

- Con có nhìn thấy một con ngáo ộp ở đằng kia không? – Người cha nói dọa để cậu bé được ngoan hơn – Nó đến bắt bố con mình đấy.

Gã khổng lồ chỉ cần bước vài bước thì cẳng chân dài ngoẵng của hắn đã đưa hắn đến chỗ luống cày. Gã liền cẩn thận lấy hai ngón tay nhón cậu bé Tí Hon lên, ngó nghiêng xem xét, rồi mang cậu bé đi mà không nói một lời nào. Người cha đứng đó sợ quá, không nói được lời nào. Ông tin chắc là con mình đã bị bắt mất rồi và ông sẽ không bao giờ còn được nhìn thấy nó nữa.

Trong khi đó, gã khổng lồ mang đứa bé về nhà và cho nó bú trên ngực mình. Cậu bé Tí Hon trở nên to lớn và khỏe như tất cả những tên khổng lồ khác. Hai năm trôi qua, tên khổng lồ già đưa cậu ta vào rừng để thử thách.

- Hãy tự đi nhặt củi đi.

Lúc này cậu bé đã khỏe lắm rồi, nên cậu có thể nhổ bật một cây con còn nguyên cả gốc rễ. Nhưng tên khổng lồ lại nghĩ phải làm tốt hơn thế, nên nó lại đưa cậu bé tí hon về nhà và nuôi thêm hai năm nữa. Khi thử lại thì thấy sức khỏe của cậu bé đã tăng lên gấp bội, đến mức cậu ta có thể nhổ bật cả một cây cổ thụ. Vậy mà tên khổng lồ vẫn chưa thấy thỏa mãn, nên nó đã nuôi cậu bé thêm hai năm nữa, sau đó nó đưa cậu ta vào rừng và bảo:

- Nào, giờ nhà ngươi hãy nhổ những cây thật to đi!

Cậu bé đã nhổ bật cả cây sồi to rậm rạp nhất khiến cho nó tách ra làm đôi, và điều này trở thành trò trẻ con của cậu ta.

- Đủ rồi. Bây giờ nhà ngươi đã học được tất cả những gì cần thiết cho nhà ngươi rồi – Gã khổng lồ nói xong, nó liền đưa cậu ta ra ngoài cánh đồng nơi nó tìm thấy cậu. Cha cậu đang cày ruộng thì người khổng lồ trẻ tuổi tiến lại và nói:

- Cha ơi, xem này, cha đã thấy đứa con trai của cha lớn lên như thế nào chứ!

Người nông dân sợ quá, liền nói:

- Không, anh không phải là con trai tôi. Tôi không cần anh. Anh hãy đi khỏi đây ngay!

- Dĩ nhiên con là con trai của cha mà! Để con làm đồng cho bố. Con có thể cày ruộng giỏi bằng bố đấy, thậm chí còn giỏi hơn ấy chứ.

- Không, không đâu, nhà ngươi không phải là con trai của ta! Ta không cần đến nhà ngươi, mà ta cũng không cần nhà ngươi phải cày ruộng cho ta. Hãy cút khỏi đây!

Tuy nhiên bác nông dân cũng thấy sợ người khổng lồ, đành phải đưa cái cày, bước sang bên và ngồi xuống vệ ruộng. Anh chàng khổng lồ cầm lấy cái cày, tóm chặt lấy và ấn mạnh đến nỗi cả cái cày lún sâu xuống đất. Nhìn thấy thế, bác nông dân không chịu nổi, nên gọi to:

- Nếu như anh thật bụng muốn học cày, thì không được ấn mạnh lưỡi cày xuống sâu thế, kẻo anh làm hỏng hết ruộng của tôi đấy.

Anh chàng khổng lồ tháo ngựa ra và tự cày lấy.

- Cha ơi, cha cứ đi về nhà đi và nói với mẹ nấu cho con một bát cơm thật to vào, trong lúc con cày hết thửa ruộng cho bố.

Bác nông dân về nhà và nói với vợ nấu cơm, còn anh chàng khổng lồ thì cày hai mẫu ruộng một mình. Sau đó anh ta kéo hai cái bừa một lúc để bừa ruộng. Khi làm xong, anh ta vào rừng và nhổ hai cây sồi lên, vác lên vai, rồi đóng cả bừa và ngựa vào hai cây sồi đó, chở mọi thứ về nhà cho cha mẹ mình, trông cứ dễ như anh ta ôm một bó rơm. Khi về đến sân nhà, mẹ anh không nhận ra anh, nên hỏi:

- Người trông to lớn khủng khiếp kia là ai vậy hả ông?

- Con trai chúng ta đấy – Bác nông dân trả lời.

- Không phải, làm thế nào đó là con trai của chúng ta được. Chúng ta có bao giờ có đứa con to lớn đến thế đâu. Con trai của chúng ta bé tí hon – Bà vợ kêu thét lên vào mặt anh ta – Cút đi! Chúng tao không cần đến nhà ngươi!

Anh chàng khổng lồ không trả lời, mà cứ thế dẫn ngựa vào chuồng và cho chúng ăn lúa yến mạch và rơm và tất cả những gì bình thường chúng đã ăn. Khi xong việc, anh ta đi vào nhà bếp, ngồi xuống ghế và nói:

- Mẹ ơi, mẹ cho con ăn đi. Cơm đã nấu xong chưa ạ?

- Rồi – Bà ta trả lời và mang cho anh ta hai bát cơm to ụ, hai vợ chồng bà mà có ăn, cũng phải một tuần mới hết. Vậy mà anh chàng khổng lồ đó ăn hết ngay và còn xin mẹ mình thêm nữa.

- Không còn đâu. Tất cả chỉ có thế thôi.

- Ăn thế chưa bõ bèn gì đối với con đâu, mẹ ạ. Con phải ăn thêm nữa.

Bà không dám làm trái ý anh ta, nên chạy ra ngoài đổ đầy thức ăn vào máng lợn và đun lên. Khi chín, bà mang vào.

- Cuối cùng cũng còn những đầu thừa đuôi thẹo cho con ăn đấy – Anh chàng khổng lồ nói và ngốn ngấu hết. Nhưng thế vẫn chưa thỏa mãn cơn đói của anh ta.

- Thưa cha, con xin nói là con chẳng bao giờ được ăn no đủ ở nhà đâu. Vì vậy nếu cha kiếm cho con một cái gậy sắt chắc đến

mức con không thể nào bẻ cong bằng đầu gối của con được, con sẽ đi chu du thiên hạ.

Bác nông dân nghe thấy thế mừng lắm. Bác cho thắng hai con ngựa vào xe và đi đến chỗ bác thợ rèn nói với bác ta đưa cho mình một cái gậy sắt, to và dày đến mức hai con ngựa cũng không kéo nổi. Anh chàng khổng lồ đặt thanh sắt qua đầu gối và thanh sắt kêu đến *rắc* một cái! Anh ta đã làm gãy nó ra làm hai, cứ như nó là cọng cây đậu và quẳng nó đi. Người cha liền thắng bốn con ngựa vào xe và kiếm một cái gậy khác, lần này to và dày đến mức bốn con ngựa cũng không kéo nổi. Một lần nữa người con trai lại làm gãy đôi cái gậy sắt đó và quẳng nó đi.

- Thưa cha, thanh sắt này chẳng có ích gì với con cả. Cha phải thắng thêm ngựa vào và kiếm một thanh sắt khỏe hơn đi – Anh chàng khổng lồ nói.

Người bố liền thắng tám con ngựa vào xe và mang về một thanh sắt to và dày đến mức tám con ngựa cũng không sao kéo nổi. Khi người con trai cầm trong tay, anh ta liền bẻ gãy một mẩu ngay ở đầu gậy và nói:

- Thưa cha, con thấy hình như cha không thể kiếm được cái gậy mà con cần. Vậy con không thể nán lại quanh quẩn đây được nữa.

Anh chàng khổng lồ bỏ đi và tự coi mình là thợ lò rèn rong. Anh ta đến một làng có một bác thợ rèn đang sống. Người thợ rèn này là một người tham lam, chẳng bao giờ cho ai cái gì, có cái gì cũng cứ giữ lấy khư khư. Anh chàng khổng lồ đi đến chỗ xưởng rèn và hỏi liệu ông ta có thuê thợ rèn rong không.

- Có đấy – Bác thợ rèn trả lời, rồi nhìn anh ta từ đầu đến chân và nghĩ anh chàng này to lớn khỏe mạnh đây, hắn mà quai búa thì tốt lắm, chắc chắn nuôi hắn cũng đáng đồng tiền bát gạo đây. Bác ta liền hỏi tiếp: - Thế anh tiền công tháng là bao nhiêu?

- Không cần tiền công – Anh chàng khổng lồ trả lời – Nhưng cứ hai tuần một lần khi những người thợ kia nhận lương, tôi sẽ cho ông hai cái cú đánh và ông phải chịu được cơ.

Lão thợ rèn hà tiện tỏ ra thỏa mãn với điều khoản vì ông ta nghĩ mình có thể tiết kiệm tiền theo cách đó. Sáng hôm sau người thợ rèn rong mới đến được lệnh trước hết phải quai búa, và khi người chủ đưa thanh sắt còn nung đỏ hỏn, anh ta liền quai búa đập một nhát, cả thanh sắt bắn tung tóe thành nhiều mảnh và cái đe bị lún xuống sâu dưới đất, khiến cho không thể nào lôi lên được nữa. Ông chủ hà tiện nổi giận nói:

- Thôi, đủ rồi! Ta không thể sử dụng nhà ngươi được nữa. Nhà ngươi quai búa gì mà mạnh đến vậy. Thế ta phải nợ nhà ngươi bao nhiêu vì cái quai búa đó.

- Tôi đâu có làm gì mạnh, chỉ chạm nhẹ đấy chứ – Người thợ rèn rong nói, rồi anh ta tung chân đá lão chủ một cái, bay vượt qua những bốn đống rơm. Sau đó anh ta nhấc thanh sắt dày nhất mà anh ta tìm thấy trong lò rèn lên, dùng làm gậy chống và bỏ đi. Đi được một đoạn, anh ta đến một trang trại lớn và hỏi người quản lý có cần một thợ cả không.

- Có cần đấy – Người quản lý trang trại nói – Tôi cần một người. Trông anh to khỏe đấy. Anh định đòi lương một năm là bao nhiêu?

Anh thợ rèn rong lại trả lời là mình không cần lương, nhưng người quản lý phải chịu được ba cú đấm mà anh ta sẽ ra tay sau mỗi năm. Người quản lý đồng ý vì anh ta cũng là một tên hà tiện. Sáng hôm sau, những người làm thuê dậy sớm vì họ phải vào rừng chặt củi, nhưng anh chàng thợ rong vẫn ngủ khì trên giường. Một người thợ gọi anh ta dậy:

- Này, đến giờ dậy rồi đấy! Bọn tôi vào rừng đây, và anh cũng phải đi làm cùng.

- Chưa đến giờ – Anh thợ rong trả lời cáu kỉnh bằng một giọng xấc xược – Mọi người cứ đi làm đi. Tôi sẽ đến đó và trở về trước mọi người đấy.

Những người thợ đi đến thông báo cho người quản lý trang trại rằng anh thợ cả vẫn còn nằm ngủ và không đi cùng với họ vào trong rừng. Người quản lý bảo họ đánh thức anh ta dậy và ra lệnh cho anh ta đóng yên cương ngựa. Nhưng người thợ cả

vẫn trả lời như lúc nãy:

- Mọi người cứ đi làm đi. Tôi sẽ đến đó và trở về trước mọi người đấy.

Người thợ cả nói xong, lại nằm ngủ tiếp thêm hai tiếng đồng hồ nữa. Cuối cùng anh ta dậy, lấy hai đấu đỗ từ trên gác xép, nấu ăn ngon lành. Ăn xong, anh ta đi đóng yên cương ngựa và chạy thẳng vào trong rừng. Gần rừng có một con suối mà anh ta phải đánh xe ngựa qua. Khi đánh xe qua suối, anh ta dừng ngựa lại, ra xe và đi đằng sau. Rồi anh ta vơ mấy cái cây và bụi rậm làm thành một chướng ngại vật lớn ngăn không cho ngựa qua suối. Khi vào đến trong rừng, những người thợ kia đã đang lục tục rời khỏi đó với những chiếc xe chất đầy gỗ và lên đường về nhà.

- Cứ đánh xe đi đi. Thế nào tôi cũng về trước mọi người – Anh thợ rèn rong nói.

Anh ta không phải đi sâu vào trong rừng, vì ngay khi nhìn thấy hai cây sồi to nhất, anh ta đã nhổ phắt một cái, ném lên xe và quay về. Khi đi đến chỗ có chướng ngại vật đó thì thấy những người thợ kia vẫn còn đang đứng quanh đấy vì họ đã bị cản đường, không thể đi qua được.

- Mọi người đã thấy chưa. Nếu ở lại cùng với tôi thì chắc mọi người đã nhanh chóng đi về nhà rồi và như thế có phải là ngủ thêm được tiếng đồng hồ nữa không.

Anh ta muốn đánh xe đi tiếp, nhưng ngựa không đi qua được chướng ngại vật. Thế là anh ta tháo yên cương ra, cho chúng lên nóc xe, tay cầm lấy trục xe, rồi đẩy mọi thứ qua suối cứ nhẹ như lông hồng. Khi sang đến bờ bên kia, anh ta nói với bọn thợ:

- Mọi người thấy chưa, tôi đã đi nhanh hơn rồi nhé!

Anh ta đánh xe đi tiếp, còn những người kia phải đứng lại nguyên tại chỗ. Về đến sân, anh thợ rèn rong liền cầm lấy một cái cây, giơ lên và chỉ cho người quản lý trang trại biết. Anh ta nói:

- Ông thấy sợi dây này có tốt không?

Người quản lý nói với vợ:

- Anh chàng thợ mới này được việc đấy. Cho dù anh ta ngủ nhiều nhưng vẫn về nhà trước mọi người đấy thôi.

Anh chàng thợ rèn phục vụ cho người quản lý được một năm, đến lúc những người thợ lĩnh lương, thì cũng là lúc anh ta đến lượt. Tuy nhiên người quản lý sợ những cú đấm sắp tới với mình, nên anh ta van xin người thợ cả hãy bỏ qua mọi chuyện. Anh ta sẽ làm thợ cả, còn anh thợ rèn rong sẽ làm người quản lý.

- Không được. Tôi không muốn làm người quản lý. Tôi là thợ cả và chỉ muốn làm chức đó thôi. Tôi muốn đòi ông phải trả tiền công theo như đã thỏa thuận.

Người quản lý nói là anh ta muốn gì cũng được. Nhưng không xong. Người thợ cả từ chối tất cả những thứ người quản lý đưa ra, khiến cho người quản lý không biết làm thế nào, ngoài việc yêu cầu người thợ cả cho hoãn lại hai tuần. Anh ta cần thời gian nghĩ cách để thoát khỏi cảnh đó. Người thợ cả đồng ý và người quản lý cho triệu tập tất cả nhân viên lại. Anh ta yêu cầu mọi người hãy nghĩ cách giúp anh ta. Sau khi đã suy nghĩ chán chê, cuối cùng họ nói là không ai có thể thoát khỏi bàn tay của người thợ cả và anh ta sẽ giết chết mọi người như giết một con muỗi vằn. Tuy nhiên họ khuyên người quản lý hãy ra lệnh cho anh thợ cả trèo xuống giếng cọ rửa cho sạch giếng. Khi anh ta xuống dưới đáy, họ sẽ lăn một cái thớt cối xay xuống dưới giếng, cho rơi xuống đầu anh ta. Vậy là anh ta sẽ không còn bao giờ nhìn thấy ánh sáng ban ngày nữa.

Người quản lý tỏ ra thích thú với ý kiến đó và người thợ cả cũng sẵn lòng trèo xuống giếng. Khi xuống đến đáy giếng, những người đứng ở trên lăn bàn cối xay đá to nhất xuống và tin chắc thế nào anh ta cũng vỡ sọ mà chết. Nhưng anh ta lại gọi to lên:

- Này, hãy đuổi lũ gà đi khỏi giếng! Chúng bới tung đất cát xuống, rơi cả vào mắt tôi, làm tôi chẳng nhìn thấy gì sất.

Người quản lý hét lên: "Xuỵt! Xuỵt!" cứ như anh ta đang đuổi gà đi. Khi làm xong, người thợ cả trèo lên khỏi giếng và nói:

- Trông này, tôi có một chuỗi hạt cổ đẹp chưa này!

Anh ta ý muốn nói đến bàn cối xay đá mà anh ta đang đeo quanh cổ.

Lúc này người thợ cả muốn được trả tiền công, nhưng người quản lý yêu cầu hai tuần nữa để nghĩ ra một mưu mới. Nhân viên lại nhóm họp và khuyên anh ta nên phái người thợ cả đến nhà cối xay có ma để xay thóc vì không ai đến đó mà sống sót trở về vào sáng hôm sau cả. Người quản lý nghe bùi tai, liền cho gọi người thợ cả đến ngay chiều tối hôm đó. Anh ta ra lệnh cho người thợ cả chở tám giạ thóc (mỗi giạ khoảng 37 lít để đong thóc – Người dịch) để xay vào đêm hôm đó vì cần ngay. Người thợ cả liền đi lên gác xép và đổ hai giạ thóc vào đầy túi bên phải và hai giạ khác vào túi bên trái. Còn bốn giạ kia anh ta đổ vào bị và quàng lên vai, một nửa số thóc vác trên lưng, còn nửa kia anh ta để ngay trước ngực. Cứ thế anh ta chở chỗ thóc đó đến nhà cối xay có ma.

Người chủ cối xay bảo với anh ta là ban ngày thì có thể xay dễ dàng, nhưng ban đêm thì không vì nhà cối xay có ma ám, nên ai đến đó vào ban đêm đều không thể sống sót mà trở về vào sáng hôm sau.

· Đừng lo, tôi làm được – Anh thợ cả trả lời – Thôi, anh cứ đánh một giấc đi – Nói xong, anh ta đi vào trong nhà cối xay và đổ thóc vào phễu. Đến mười một giờ, anh ta đi vào phòng chủ cối xay và ngồi xuống chiếc ghế băng. Ngồi được một lúc thì cửa đột nhiên mở và một cái bàn khổng lồ được đưa vào. Anh ta liền thấy có rượu, thịt quay và những thứ của ngon vật lạ bày trên bàn, nhưng không thấy ai mang vào cả. Sau đó một chiếc ghế bành được đưa đến cho anh ta ngồi, nhưng cũng vẫn không nhìn thấy ai. Ngay lập tức anh ta nhìn thấy có những ngón tay điều khiển dao và dĩa, rồi đặt thức ăn lên đĩa. Ngoài ra, anh ta không thể nhìn thấy gì khác. Đói bụng quá, nên khi nhìn thấy những món đó, anh ta cũng ngồi xuống bàn, ăn ngon lành cùng với những người đang có mặt ở đó. Khi ăn no bụng rồi và những người khác cũng đã vét sạch đĩa của mình, anh ta nghe rõ tiếng tất cả những ngọn đèn bị tắt phụt đi, và tất cả trở nên tối đen

như mực, rồi anh ta thấy như có ai tát vào mặt mình. Anh ta liền nói:

- Nếu còn làm như thế lần nữa là tôi tôi đánh trả đấy.

Khi bị tát một cái nữa, anh ta đánh lại, rồi cứ thế diễn ra cả đêm. Cứ bị đánh một cái, anh ta lại đánh trả một cái, tỏ ra thích thú, và cứ thế anh ta luôn chân tay đánh lại những gì đến gần mình. Tuy nhiên, lúc trời rạng sáng, mọi thứ đều dừng lại. Khi người chủ cối xay tỉnh dậy và đi tìm xem người thợ cả ở đâu, thì anh ta ngỡ ngàng thấy người đó vẫn còn sống.

- Tôi được một bữa ăn ngon – Người thợ cả nói – Rồi bị mấy cái tát vào mặt, nhưng tôi cũng đánh trả.

Người chủ cối xay rất mừng và nói từ nay nhà cối xay sẽ không còn bị bỏ bùa nữa và anh ta muốn trả tiền thưởng cho người thợ cả.

- Tôi không cần tiền – Người thợ cả nói – Tôi có đủ rồi – Nói xong, anh ta vác bột mì lên lưng, rồi đi về nhà và bảo với người quản lý là anh ta đã hoàn thành công việc và muốn được trả công như đã thỏa thuận.

Khi nghe thấy thế, người quản lý thật sự sợ hãi và tuyệt vọng. Anh ta đi đi lại lại trong phòng, những giọt mồ hôi nhỏ ròng ròng trên trán. Anh ta liền mở cửa sổ ra để có chút không khí trong lành, nhưng chưa kịp thì đã bị người thợ cả đá một cú khiến anh ta bay khỏi cửa sổ lên trời. Anh ta bay mãi cho đến khi khuất khỏi tầm nhìn.

Người thợ cả liền nói với vợ người quản lý:

- Nếu anh ta không trở lại, chị phải nhận một cú đánh nữa.

- Không đâu, làm thế nào tôi chịu nổi – Người vợ anh quản lý kêu lên và chị ta mở cửa sổ khác vì những giọt mồ hôi đang chảy ròng ròng trên mặt chị ta. Người thợ cả lại tung cú đá cho chị ta một cái và chị ta cũng bay khỏi cửa sổ. Do nhẹ hơn chồng, nên chị ta lại càng bay cao hơn.

Người chồng gọi tới:

- Lại đây, mình ơi!

Nhưng chị ta đáp lại:

- Không, mình lại đây cơ! Em không lại đấy được đâu.

Thế là hai vợ chồng người quản lý trang trại bay lên trời, không đến được với nhau. Liệu họ còn bay trên trời hay không thì tôi không biết, nhưng tôi biết chắc là người khổng lồ trẻ tuổi kia đã cầm chiếc gậy sắt và tiếp tục lên đường./.

* 91 *

THẦN LÙN GIỮ CỦA

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua giàu có hàng ngày đi dạo chơi cùng ba cô con gái trong vườn thượng uyển. Nhà vua là người yêu cây cối, nên ông trồng rất nhiều loại, nhưng ông quý nhất một cây đặc biệt khiến ông bảo vệ nó bằng cách cho yểm bùa. Ai mà hái một quả táo trên cây đó thì sẽ bị chôn sâu xuống lòng đất hàng trăm mét. Khi đến mùa thu hoạch, những quả táo trên cây đỏ như máu. Hàng ngày ba cô con gái đứng dưới gốc cây nhìn lên xem gió có thổi rụng quả táo nào xuống đất không, nhưng không bao giờ điều đó xảy ra. Dần dà cây táo đó mọc xum xuê cành lá và quả trĩu nặng, khiến cho cây oằn xuống như muốn đổ sụp xuống.

Lúc đó cô em út thèm ăn một quả quá chừng, nên cô nói với các chị:

- Cha chúng ta yêu chúng ta vô cùng nên chắc cha không bỏ bùa chúng ta đâu. Theo em cha chỉ bỏ bùa những kẻ lạ mặt thôi.

Nói thế, rồi cô hái một quả mọng nước, chạy đến các chị mình và nói:

- Các chị nếm thử đi! Trong đời chưa bao giờ em lại được ăn một quả táo ngon đến thế.

Lúc đó hai cô chị cũng cắn một miếng và đột nhiên cả ba tụt

xuống lòng đất, không để lại dấu vết gì. Đến trưa nhà vua cho người gọi các công chúa ra ăn cơm, nhưng không tìm thấy họ ở đâu. Ông cho người tìm quanh khắp lâu đài những không thấy họ. Cuối cùng tuyệt vọng quá, ông cho loan báo toàn dân thiên hạ rằng ai mà mang các cô công chúa về thì một người trong số họ sẽ là vợ của người đó. Kết quả là có vô khối những chàng trai và những người đàn ông đổ xô đi tìm các cô công chúa trong vương quốc, vì các cô công chúa nổi tiếng là đẹp và tốt bụng với mọi người. Thật vậy, các cô được toàn dân yêu mến.

Trong số những người đi tìm các cô công chúa có ba người thợ săn. Họ đã mất ba ngày đi tìm, nhưng cuối cùng thì họ đến một tòa lâu đài nguy nga. Khi đi vào bên trong, họ thấy có những căn phòng đẹp, và trong một phòng, có một bàn bầy toàn thức ăn cao lương mỹ vị, vẫn còn bốc khói nóng hôi hổi, nhưng không nhìn hoặc nghe thấy một ai trong khắp lâu đài. Họ đợi thêm nửa ngày nữa, thế mà thức ăn vẫn cứ bốc hơi nghi ngút. Cuối cùng, đói bụng quá, họ liền ngồi xuống và ăn hết chỗ thức ăn đó. Sau đó họ thỏa thuận ở lại tòa lâu đài và bốc thăm xem ai phải ở lại và hai người nào phải đi tìm các cô công chúa. Người nhiều tuổi nhất phải ở lại. Ngày hôm sau, hai người kia lên đường tìm công chúa, còn người kia phải ở lại tòa lâu đài. Đến trưa có một chú lùn giữ của đến xin một mẩu bánh mì. Người thợ săn lấy ổ bánh ra và cắt cho chú lùn một miếng. Khi người thợ săn đưa bánh cho chú lùn, chú lùn đã đánh rơi miếng bánh, liền nhờ người thợ săn nhặt giúp cho mình.Khi người thợ săn cúi xuống nhặt thì chú lùn cầm chiếc gậy, tóm lấy tóc người thợ săn và đánh anh ta túi bụi. Ngày hôm sau, người thợ săn thứ hai ở nhà và anh ta cũng không giỏi hơn. Đến tối, khi hai người kia trở về tòa lâu đài, người nhiều tuổi nhất hỏi:

- Chà, mọi việc thế nào?

- Rất tồi tệ.

Hai người anh tâm sự với nhau về sự thống khổ của mình và không kể lại cho người em út nghe bất cứ điều gì, bởi vì họ không thích anh ta. Lúc nào họ cũng gọi anh ta là thằng Hans

Đần Độn, vì anh ta đặc biệt không từng trải.

Đến ngày thứ ba, người em út ở lại tòa lâu đài và người lùn giữ của lại đến xin mẩu bánh mì. Khi người thợ săn đưa cho anh ta mẩu bánh, người lùn lại đánh rơi và nhờ người thợ săn nhặt giúp.

- Sao cơ? Thế anh không tự nhặt được à? Nếu anh không động tay chân để lo cho miếng ăn của mình thì đúng là anh không đáng được ăn miếng bánh đó – Người thợ săn nói.

Người lùn nổi giận và ra lệnh cho anh thợ săn phải làm điều đó. Nhưng anh thợ săn trẻ hành động thật nhanh, tóm ngay lấy người lùn và đánh cho tơi bời. Người lùn kêu rống lên và nói:

- Dừng tay lại! Dừng tay lại! Buông tôi ra để tôi bảo cho mà biết các cô con gái của nhà vua ở đâu?

Nghe thấy thế, anh thợ săn ngừng tay liền. Người lùn nói rằng anh ta từ dưới lòng đất lên, nơi có rất nhiều người lùn khác sống, nên nếu anh thợ săn đi theo thì sẽ biết các cô công chúa ở chỗ nào. Sau đó anh ta chỉ vào một cái giếng sâu không có nước và bảo anh ta hãy cẩn thận với những người anh em đồng hành của mình vì họ không đáng tin tưởng và phải anh ta tự dích thân đi cứu các cô công chúa mới được. Rõ ràng là những người anh trai của mình cũng muốn cứu các cô công chúa, nhưng họ không muốn mất sức hoặc không muốn chịu đựng rủi ro nguy hiểm. Cách tốt nhất là cần một cái rổ to, rồi chui vào, mang theo một con dao đi săn và một cái chuông, rồi cho người thả mình xuống giếng. Tại nơi này, anh ta sẽ thấy có ba buồng, và trong mỗi buồng có giam một công chúa đang ngồi bắt chấy rận trên người một con rồng nhiều đầu. Anh ta phải chặt đứt đầu con rồng trong mỗi buồng.

Sau khi người lùn kể hết cho anh thợ săn nghe, người lùn biến mất. Đến tối, hai người thợ săn kia về và hỏi mọi việc trong ngày ra sao.

- Vẫn bình thường – Anh thợ săn trẻ nói và kể lại là mình không nhìn thấy ai cho đến tận trưa thì có một người lùn giữ của đến và xin một mẩu bánh mì. Khi đưa bánh mì cho người

lùn thì anh ta lại thả xuống và yêu cầu nhặt. Nhưng khi anh ta từ chối thì người lùn nhổ vào người anh ta. Họ đã cãi nhau và anh ta đã đánh người lùn. Sau đó người lùn đã kể cho anh ta chỗ nhốt các cô con gái nhà vua.

Nghe thấy thế hai người anh trai trở nên hoạt bát hẳn, đến mức khiến cho họ mang lòng ghen tức. Sáng hôm sau họ đi đến giếng và bắt thăm xem ai là người đầu tiên chui vào rổ. Lá thăm lại nói đó là người anh cả. Anh này ngồi vào chiếc rổ và mang theo cái chuông.

- Nếu anh rung chuông là em phải kéo anh lên ngay nhé – Người anh nói.

Khi đi xuống mới được một đoạn thì chuông đã rung và những người em phải kéo anh ta lên. Đến lượt người em thứ hai và anh này cũng làm y như vậy. Cuối cùng đến lượt người em út và anh ta xuống đến tận đáy giếng. Khi ra khỏi rổ, anh ta cầm con dao săn đi đến cửa đầu tiên và lắng nghe. Khi nghe thấy con rồng đang nằm ngáy thật to, anh ta mở cửa từ từ và nhìn thấy một cô công chúa đang bắt rận trên chín đầu con rồng đang gối đầu lên lòng cô. Anh ta cầm con dao cắt đứt cả chín cái đầu. Công chúa nhảy chồm lên, quàng cánh tay ôm lấy anh ta và hôn lấy hôn để. Sau đó nàng lấy chiếc vòng cổ bằng vàng đeo vào cổ anh thợ săn. Anh thợ săn đi đến chỗ giam công chúa thứ hai đang ngồi bắt rận trên bảy cái đầu rồng và anh cũng cứu được cô công chúa này. Cuối cùng anh đi đến chỗ giam công chúa út đang ngồi bắt rận trên bốn chiếc đầu rồng và anh ta cũng cứu nốt cô. Lúc này các cô công chúa vô cùng sung sướng, ôm chầm lấy anh thợ săn và hôn. Ngay sau đó, anh ta rung chuông để cho những người anh trai ở bên trên nghe thấy. Lần lượt các cô công chúa được kéo lên. Đến lượt anh ta, anh ta liền nhớ đến lời nói của người lùn rằng những người anh trai của mình không đáng tin cậy. Vì vậy anh ta liền khiêng một hòn đá to ở gần đó và đặt lên chiếc rổ. Khi chiếc rổ được kéo lên nửa

đường thì những người anh trai nham hiểm kia đã cắt đứt dây để cho chiếc rổ có đựng hòn đá rơi xuống đất. Sau đó cả hai đi đến gặp nhà vua và xin cưới các cô công chúa.

Trong khi đó, người thợ săn trẻ nhất đi lại quanh ba căn phòng một cách buồn bã vì anh ta nghĩ mình sẽ chết mất. Lúc đó anh ta nhìn thấy có một cây sáo treo trên tường, liền hỏi:

- Tại sao nhà người lại bị treo ở đây? Làm gì có nơi nào để mua vui đâu! – Anh ta cũng nhìn vào những cái đầu rồng và nói – Bọn ngươi cũng chẳng giúp gì được ta đâu – Rồi anh ta đi đi lại lại trong phòng đến mức làm nhẵn cả mặt sàn. Cuối cùng anh ta nảy ra ý nghĩ: anh ta lấy cây sáo từ trên tường và thổi một điệu. Đột nhiên không biết bao nhiêu những chú lùn xuất hiện và cứ thổi một nốt nhạc, thì lại có một người lùn hiện ra, và cứ thế anh ta thổi cho đến khi căn phòng đông nghịt những người lùn. Họ hỏi anh ta cần gì và anh ta nói rằng mình muốn trở lại mặt đất và nhìn thấy ánh sáng ban ngày. Thế là những người lùn tóm lấy mớ tóc của anh ta và bay lên mặt đất. Khi lên đến nơi, anh thợ săn trẻ đi thẳng đến lâu đài của nhà vua, nơi có một công chúa sắp tổ chức lễ cưới. Sau đó anh ta phát hiện ra căn phòng có nhà vua ngồi cùng với ba cô công chúa. Khi các cô công chúa nhìn thấy anh ta, họ ngất liền. Nhà vua tức giận và tống ngay anh ta vào nhà tù. Ông nghĩ anh thợ săn đã làm hại các cô con gái mình, nhưng khi các cô công chúa tỉnh lại, họ van xin vua cha hãy thả anh thợ săn ra. Nhà vua hỏi nguyên nhân tại sao lại thế thì họ nói rằng họ không được phép kể lại cho nhà vua nghe. Tuy nhiên vua cha bảo họ có thể nói điều đó với cái bếp lò. Trong lúc đó, ông ra khỏi phòng và đứng lắng nghe ở ngoài cửa và biết mọi chuyện. Ngay sau đó, ông ra lệnh mang treo cổ hai người anh và gả cô con gái út cho anh thợ săn trẻ.

Khi đám cưới được tổ chức, thì tôi đang đi đôi giày thủy tinh và va phải một hòn đá. Hòn đá kêu đến "*Keng*!" một cái và đôi giày của tôi vỡ làm hai./.

* 92 *

ÔNG VUA CỦA NÚI VÀNG

Ngày xưa có một lái buôn có hai người con, một trai và một gái. Hai người con vẫn còn bé, chưa biết đi. Vào thời gian này, người lái buôn đầu tư toàn bộ tài sản vào những con tàu chất đầy hàng hóa vượt biển. Đúng vào lúc ông ta sắp kiếm được vô khối là tiền qua cuộc phiêu lưu đó thì ông ta nhận được tin là những con tàu đó đã bị đắm. Lúc này nhẽ ra ông ta đã là người giàu có thì ông ta nghèo vẫn hoàn nghèo và không còn gì trong tay ngoài mảnh ruộng bên ngoài thành phố. Nhằm làm vơi bớt nỗi sầu muộn, ông ta đã đi ra ngoài cánh đồng. Còn đang đi đi lại lại thì có một chú lùn đen nhẻm đột nhiên xuất hiện bên cạnh ông ta và hỏi làm sao mà ông ta lại buồn và điều gì đang làm cho lòng ông ta đau khổ làm vậy.

- Anh mà giúp được ta thì làm gì mà ta không kể – Người lái buôn nói.

- Ai mà biết được. Nhỡ đâu tôi có thể giúp được bác – Chú lùn da đen trả lời.

Người lái buôn liền kể lại là ông ta đã mất hết tài sản ở ngoài biển và chẳng còn gì khác, ngoài mảnh ruộng này.

- Bác đừng lo. Bác muốn có bao nhiêu tiền cũng được nếu bác hứa rằng trong vòng mười hai năm bác phải mang lại cho tôi vật đầu tiên chạm vào chân bác khi bác trở về nhà. Và lúc đó bác phải mang vật đó lại cho tôi ngay chỗ này.

Người lái buôn suy nghĩ liệu vật đó là gì khác ngoài con chó của mình ra nhỉ. Dĩ nhiên bác ta đâu có nghĩ đó là thằng con trai bé bỏng của mình, vì thế bác ta đồng ý liền. Rồi bác ta đưa cho người lùn một bản giao kèo đã được ký tên và đóng dấu đàng hoàng và trở về nhà.

Thấy bố về, cậu con trai vui quá vì được gặp bố nên cậu ta

lần theo mấy chiếc ghế băng, chập chững đi về phía bố mình và ôm chầm lấy chân bác ta. Người bố hoảng hốt vì bác ta nhớ đến lời thỏa thuận và biết lúc này mình đã ký bán đứng vật gì rồi. Nhưng bác ta vẫn cứ cho rằng người lùn đó chỉ đùa mình thôi vì bác ta có tìm thấy tiền trong rương hay hộp nào đâu. Nhưng một tháng sau khi bác ta đi lên gác xép để nhặt nhạnh những đồ hộp cũ mang bán thì bác ta nhìn thấy một đống tiền nằm trên sàn nhà. Vậy là bác ta tỏ ra hứng khởi và mua đồ lương thực. Kết quả bác ta trở thành một lái buôn còn giàu có hơn trước và tỏ lòng tin vào Chúa trời đã lái số mệnh của bác ta đi. Trong khi đó, con trai bác ta lớn lên và học hành thông minh sáng láng. Khi gần đến ngày sinh nhật thứ mười hai của cậu ta, nỗi lo lắng hiện rõ trên nét mặt của người lái buôn. Cậu con trai bác ta hỏi liệu điều gì làm cha mình lo lắng, nhưng người cha không muốn nói cho cậu ta biết. Cậu con trai cứ nằn nì mãi nên cuối cùng bác ta đã để lộ câu chuyện cho con mình nghe. Bác ta đã không suy nghĩ gì và đã đi hứa với người lùn da đen và nhận được nhiều tiền như thế nào và bác ta đã đưa cho người lùn bản thỏa thuận có chữ ký của bác ta và đóng dấu rồi, và đến ngày sinh nhật thứ mười hai của cậu ta, ông phải trao cậu ta cho người lùn đó.

- Ôi, cha ơi. Đừng buồn cha ạ. Mọi thứ rồi sẽ ổn thôi. Người lùn da đen đó không thể điều khiển được con đâu – Cậu con trai bác ta nói.

Cậu con trai bác lái buôn đã được cha cố ban phúc rồi và khi thời điểm đó đến, cậu ta ra ngoài mảnh ruộng cùng với cha mình. Cậu ta vẽ một vòng tròn và bước vào cùng với cha mình. Người lùn da đen tiến lại và nói với ông già:

- Thế nào, ông có mang lại vật đã hứa không?

Người cha im lặng, nhưng người con nói:

- Ông muốn gì ở đây?

- Ta đến để thảo luận những vấn đề với cha ngươi, chứ không với nhà ngươi.

- Nhà ngươi đã lừa dối cha ta. Hãy đưa trả lại bản thỏa

thuận đây – Người con trai nói.

- Không được. Ta không thể từ bỏ quyền lợi của ta được – Người lùn nói.

Hai người cãi nhau một lúc lâu, rồi cuối cùng đi đến thỏa thuận rằng vì cậu con trai không còn thuộc về người cha của mình nữa, mà cũng không còn thuộc cả về kẻ thù không đội trời chung, nên cậu ta đi xuống chiếc thuyền nhỏ và xuôi theo dòng sông. Người bố định lấy chân đẩy con thuyền trôi đi và như thế số phận của cậu con trai sẽ do dòng sông quyết định. Cậu con trai chào từ biệt cha, lên thuyền, còn người cha đành phải lấy chính bàn chân của mình đẩy con thuyền đi. Con thuyền nhỏ bị lật nhào, đáy thuyền chổng gọng lên. Người cha nghĩ chắc mình đã mất con, nên ông đi về nhà, trong lòng vô cùng đau khổ, thương xót cho đứa con của mình.

Tuy nhiên con thuyền không chìm, mà lại tiếp tục trôi lững lờ xuôi theo dòng, trong đó cậu bé vẫn an toàn. Cuối cùng con thuyền trôi giạt vào một bến bờ xa lạ và đứng yên ở đó. Cậu bé lên bờ, nhìn thấy một tòa lâu đài đẹp phía trước, liền đi tới. Khi bước vào, cậu ta mới nhận ra là mình bị bỏ bùa mê. Cậu đi qua tất cả các phòng, nhưng chúng đều bỏ không trừ có một phòng cuối cùng thì cậu ta thấy có một con rắn nằm cuộn tròn. Con rắn đó là một nàng công chúa bị bỏ bùa mê, nên khi gặp được cậu ta, công chúa sung sướng nói:

- Thế là cuối cùng chàng đã đến, hỡi vị cứu tinh của ta! Ta đã chờ đợi chàng ở đây mười hai năm nay. Cả vương quốc này bị bỏ bùa mê và chàng phải có nhiệm vụ giải bùa mê cho vương quốc này.

- Làm thế nào mà tôi biết được? – Cậu ta hỏi.

- Đêm nay có mười hai người da đen có đeo dây chuyền sẽ đến hỏi chàng làm gì ở đây. Chàng phải giữ im lặng và từ chối không trả lời họ. Cứ để cho họ muốn làm gì thì làm: họ sẽ tra tấn chàng, sẽ đánh đập chàng, sẽ đâm chàng. Cứ để cho họ làm thế, nhưng chàng không được nói gì. Đến nửa đêm, họ sẽ phải đi. Đêm thứ hai, mười hai người khác sẽ đến và đêm thứ ba sẽ

có hai mươi bốn người, họ sẽ chặt đầu chàng. Nhưng đến nửa đêm thì mọi phép mầu của họ sẽ biến mất và nếu chàng chịu đựng được đến lúc đó, không nói nửa lời, ta sẽ được giải cứu và sẽ đến với chàng với lọ nước thần Trường Sinh. Ta sẽ bôi nước đó lên người chàng và chàng sẽ sống lại khỏe mạnh như trước đây.

Giờ mọi chuyện xảy ra đúng như nàng công chúa nói: những người da đen không moi được lời nào từ cậu ta cả, và đến đêm thứ ba, con rắn hiện nguyên hình là một nàng công chúa xinh đẹp, mang theo lọ nước thần Trường Sinh và chàng đã được trở lại làm người. Nàng ôm lấy chàng và hôn, trong khi đó khắp lâu đài rộn rã tiếng ca nói lên niềm sung sướng. Ngay sau đó, họ tổ chức đám cưới và chàng là ông vua của Ngọn Núi Vàng.

Họ sống với nhau thật hạnh phúc và hoàng hậu sinh hạ được một cậu con trai xinh đẹp. Tám năm trôi qua, nhưng nhà vua lúc nào cũng nghĩ đến người cha của mình. Trai tim chàng luôn hướng về người cha và rất mong được gặp lại ông. Nhưng hoàng hậu không muốn để cho chàng đi và nói:

- Chàng mà đi là thiếp nghĩ sẽ gặp chuyện chẳng lành đâu.

Song chàng không để nàng yên cho đến khi nàng đồng ý để chàng lên đường. Khi đi, nàng đưa cho chàng một chiếc nhẫn ước và nói:

- Chàng hãy đeo chiếc nhẫn này vào. Có nó thì chàng muốn đi đến nơi nào nó cũng đưa chàng đi. Nhưng chàng phải hứa với thiếp là không bao giờ được sử dụng nó để cầu mong thiếp rời bỏ nơi này để đến với nơi cha chàng ở đấy nhé.

Chàng hứa, đeo chiếc nhẫn vào và cầu mong mình trở về nhà, bên ngoài thành phố, nơi cha chàng đã sống. Chưa kịp nhận ra thì chàng đã thấy mình có mặt ở đó và đang đi về thành phố. Nhưng khi đi đến cổng thành thì những người lính gác đã không cho chàng vào vì chàng mặc bộ quần áo trông lạ mắt, mặc dù đó là bộ quần áo của người giàu có và đẹp lộng lẫy. Chàng liền trèo lên đồi nơi có người đang chăn cừu, chàng liền đổi bộ quần áo và mặc bộ quần áo cũ kĩ của người chăn cừu. Lần

này khi chàng đi vào thành, những người lính gác không ngăn cản chàng nữa. Khi đến nhà cha mình, chàng nói rõ danh tính của mình, nhưng người cha không tin đó là con trai mình và nói là đúng ông đã từng có một người con trai nhưng nó đã chết từ lâu rồi. Tuy nhiên người cha cũng đưa cho chàng một đĩa thức ăn vì thấy chàng trông đúng là một người chăn cừu đói rách.

- Con đúng là con của cha đây – Người chăn cừu nói với cha mẹ mình – Thế cha không nhớ con có một vết dấu khi đẻ sao?

- Có – Người mẹ nói – Con trai ta có một vết tím bầm như quả phúc bồn tử ở ngay dưới cánh tay phải.

Chàng liền kéo ống tay áo lên và hai ông bà nhìn thấy vết tím bầm đó, nên họ không còn nghi ngờ gì nữa, đó chính là con trai mình. Rồi chàng kể lại cho bố mẹ mình nghe chàng là ông vua của Núi Vàng và chàng đã lấy công chúa và có một cậu con trai bảy tuổi.

- Giờ ta không thể tin được đó là sự thật. Ai là vua mà lại ăn mặc rách rưới như người chăn cừu thế này?

Ngay liền sau đó, người con trai tức giận và không nghĩ đến lời hứa của mình, chàng đã xoay cái nhẫn và ước là vợ và con trai có mặt ở đó, thế là trong nháy mắt họ đã có mặt. Nhưng hoàng hậu khóc và trách chàng đã không giữ lời hứa và làm cho nàng đau khổ.

- Ta làm điều đó một cách không suy nghĩ. Hành động của ta không có ẩn ý gì xấu xa cả - Chàng nói và cuối cùng đã thuyết phục được hoàng hậu. Thật ra nàng đã tỏ ra thỏa mãn nhưng trong đầu nàng lại nảy ra ý độc ác.

Ngay sau khi chàng dẫn hoàng hậu ra khỏi thành, đến mảnh ruộng và chỉ cho nàng thấy mảnh đất bên bờ sông, nơi đây có con thuyền nhỏ bị đẩy đi. Lúc có mặt ở đó, chàng nói:

- Giờ đây ta mệt mỏi lắm. Nàng hãy ngồi xuống cạnh ta để ta được nằm ngủ trên lòng nàng một lát.

Chàng gối đầu vào lòng hoàng hậu và nàng đã bắt chấy rận cho chàng một lúc cho đến khi chàng ngủ. Trong lúc ngủ, hoàng hậu tháo chiếc nhẫn ra và rút chân mình khỏi người chàng, chỉ

để lại chiếc giày của mình. Cuối cùng hoàng hậu bế con mình lên và cầu nguyện trở về vương quốc của mình. Khi chàng tỉnh dậy thấy mình nằm trơ khấc một mình. Vợ và con đã bỏ đi, cả chiếc nhẫn cũng mất nốt. Chỉ còn lại một chiếc giày để làm vật biểu hiện. "Thế là nhà người không thể về với cha mẹ mình được rồi. Họ sẽ nói nhà người là một thầy phù thủy. Nhà ngươi nên gói ghém và trở về vương quốc thôi" – Chàng tự nhủ vậy.

Vậy là chàng lên đường và cuối cùng đi đến một ngọn núi có ba tên khổng lồ đứng cãi nhau vì chúng không thể quyết định làm thế nào chia tài sản thừa kế được công bằng. Khi chúng thấy chàng cưỡi ngựa đi qua, chúng gọi chàng lại và nói rằng người bé nhỏ thường là khôn ngoan nên họ nhờ chàng chia tài sản cho họ. Tài sản thừa kế có ba thứ: Đầu tiên là thanh kiếm có thể chém rụng đầu bất cứ ai, trừ đầu người đang cầm nó và nói: "Hãy chém rụng đầu tất cả, trừ đầu của ta!". Vật thứ hai là một chiếc áo khoác vô hình nếu ai mặc vào. Vật thứ ba là một đôi ủng có thể chở người nào đi nó vào đến bất cứ nơi nào mà anh ta muốn trong nháy mắt.

- Hãy đưa ba vật đó đây cho ta – Nhà vua nói - để ta xem chúng còn tốt không.

Họ đưa cho nhà vua chiếc áo khoác và khi ông mặc vào thì ông trở thành vô hình và biến thành một con ruồi. Sau đó ông lại trở lại thành hình người và nói: "Cái áo khoác này còn tốt. Giờ đưa cho ta thanh kiếm"

- Không được – Những tên khổng lồ nói – Ta không đưa thanh kiếm cho nhà người đâu. Nếu nhà người mà nói "Hãy chém rụng đầu tất cả, trừ đầu ta!" thì bọn ta sẽ chẳng còn đầu nữa và nhà người sẽ một mình sở hữu nó.

Tuy nhiên bọn chúng vẫn đưa cho nhà vua với điều kiện chàng chỉ thử vào một cái cây. Nhà vua đã làm đúng như vậy và thanh kiếm đã chém đứt cái cây ra làm đôi cứ như nó là một cọng rơm. Lúc này nhà vua nói với chúng đưa cho mình xem đôi ủng, thì bọn chúng nói:

- Không được, bọn ta không đưa cho nhà người đôi ủng được.

Nhà người mà đi vào và ước là sẽ đi lên đỉnh núi, thì chúng ta sẽ phải đứng trơ khấc ở dưới này, không có gì trong tay.

- Ồ, không đâu, ta sẽ chẳng bao giờ làm điều đó cả.

Thế là bọn chúng cũng đưa cho nhà vua cả đôi ủng. Nhưng khi nhà vua đã cầm trong tay cả ba thứ thì chàng đã không nghĩ đến gì khác ngoài nghĩ đến vợ và con và thở dài tự nhủ: "Ôi, ước gì mình ở trên Đỉnh Núi Vàng!" Và thế là chàng đã biến mất trong con mắt của những tên khổng lồ. Vậy là tài sản thừa kế của chúng đã được chia.

Khi về đến gần lâu đài, chàng nghe thấy tiếng reo hò sung sướng và tiếng đàn sáo âm vang. Mọi người trong triều đình kể lại với chàng rằng vợ chàng đang làm lễ cưới với một người khác. Chàng nổi giận và nói:

- Thật là một mụ đàn bà không chung thủy! Chính mụ ta đã lừa bịp ta, rồi bỏ mặc ta nằm ngủ lại! Chàng mặc chiếc áo khoác vào và đi lại trong lâu đài mà không ai nhìn thấy. Khi đi vào phòng đại sảnh, có một cái bàn to bày đủ sơn hào hải vị và khách đang ngồi ăn uống, cười nói vui vẻ. Hoàng hậu ngồi trên chiếc ghế dành cho vua ở vị trí trung tâm của bàn ăn. Nàng mặc quần áo lộng lẫy và trên đầu đội vương miện. Chàng đi lại ngồi cạnh hoàng hậu nhưng không ai nhìn thấy. Khi họ đặt miếng thịt lên chiếc đĩa dành cho hoàng hậu, chàng lại gắp và ăn mất. Khi họ rót cho nàng một cốc rượu, chàng lại cầm lấy uống hết. Họ cứ tiếp tục tiếp cho nàng thức ăn và đồ uống, nhưng nàng chẳng được ăn uống gì cả vì đĩa và cốc rượu liền nhanh chóng biến mất. Nàng vô cùng buồn bực đến mức bỏ đi vào phòng của mình, khóc, trong khi đó lúc nào chàng cũng ở sau nàng.

- Liệu có phải quỷ dữ đã ém bùa mê ta không? Ta nghĩ người cứu ta đã đến rồi.

Chàng liền tát vào mặt nàng và nói:

- Người cứu nàng đã đến! Giờ đây người đó đang khống chế nàng, một kẻ phản bội! Liệu ta có đáng bị đối xử như nàng đã đối xử với ta không?

Chàng liền xuất hiện đi vào phòng và tuyên bố:

- Đám cưới kết thúc. Nhà vua thật sự đã trở về!

Các ông vua, hoàng tử và quần thần có mặt ở đó lên tiếng chê bai chàng, nhưng chàng muốn xử lý nhanh gọn bọn họ nên đã tuyên bố:

- Các người có rời khỏi đây hay không thì bảo?

Nghe thấy thế, bọn họ lao vào định bắt chàng, nhưng chàng giơ thanh kiếm ra và hô:

- Hãy chém rụng đầu tất cả, trừ đầu của ta!

Thế là đầu của tất cả quan quân lăn lông lốc trên đất và chỉ có chàng là chủ và là ông vua của Núi Vàng./.

* 93 *

CON QUẠ

Ngày xửa ngày xưa có một bà hoàng hậu có một cô con gái còn bé tí, nên bà vẫn phải bế bồng trên tay. Một hôm cô bé hỗn quá, dù mẹ có nói gì, cô không sao ngậm miệng lại được. Bà mẹ mất hết kiên nhẫn, nên khi nhìn thấy đàn quạ bay quanh lâu đài, bà mở cửa sổ và nói:

- Ta mong sao nhà ngươi là một con quạ và bay biến đi! Có thế ta mới được yên tĩnh.

Vừa nói chưa dứt lời thì đứa bé đã biến thành một con quạ và bay khỏi tay bà, qua cửa sổ. Con quạ bay về hướng khu rừng rậm. Tại đây nó ở một thời gian dài và bà mẹ không còn nghe nói gì về con quạ nữa.

Một thời gian sau, có người đi vào rừng và nghe thấy có tiếng quạ kêu. Người đó đi về hướng có tiếng nói, và khi đến gần thì anh ta thấy con quạ nói:

- Ta là con gái nhà vua và bị bỏ bùa. Nhưng anh có thể giải

thoát cho ta được đấy.

- Thế tôi phải làm gì? – Người đó hỏi.

- Anh hãy đi sâu nữa vào trong rừng và sẽ thấy một ngôi nhà. Trong nhà có một bà cụ già. Bà ta sẽ cho anh ăn uống, nhưng anh không được động đến bất cứ vật gì trong nhà. Nếu anh ăn và uống phải bất cứ thứ gì thì anh cũng sẽ lăn ra ngủ và như vậy sẽ không cứu được ta. Trong vườn ở đằng sau ngôi nhà có một đống to vỏ cây màu nâu vàng. Anh sẽ đứng lên đống đó và đợi tôi. Trong ba ngày liền, hàng ngày tôi sẽ đến vào lúc hai giờ chiều trên một chiếc xe. Hôm đầu tôi đến trên một chiếc xe có bốn con bạch mã kéo, đến ngày thứ hai có bốn con ngựa hồng kéo và đến ngày cuối cùng sẽ có bốn con hắc mã kéo. Nhưng nếu anh không thức nổi trong những đêm đó thì tôi sẽ không được giải thoát.

Người đó hứa sẽ làm yêu cầu của con quạ, nhưng con quạ nói:

- Ôi, trời, tôi biết thể nào anh cũng lại lấy cái gì đó của bà cụ, nên tôi sẽ chẳng được giải thoát đâu.

Một lần nữa anh ta lại bảo đảm với con quạ rằng anh sẽ không ăn uống gì sất. Nhưng khi đi vào trong nhà thì bà cụ già đã chạy đến nói:

- Trời, trông cháu tội nghiệp quá, sao tiều tụy thế! Hãy vào đây nghỉ ngơi cho lại sức. Cháu muốn ăn uống gì, cứ việc.

- Không đâu, cụ ạ. Cháu không muốn ăn uống gì cả.

Nhưng bà cụ cứ nằn nì mãi:

- Mà thôi, cháu không muốn ăn, thì hãy nhấp miệng chút gì vậy. Uống một ngụm đã có sao!

Cuối cùng, nghe bùi tai, anh ta uống liền. Đến hai giờ chiều anh ta đi ra ngoài vườn và trèo lên đống vỏ cây đợi con quạ. Khi đứng lên đó, bỗng anh ta cảm thấy mệt rũ người ra, không sao cưỡng lại nổi, đành nằm lăn ra nghỉ một chút. Anh ta không muốn ngủ, nhưng chưa kịp duỗi tay chân thì hai mắt đã nhắm nghiền lại và ngủ ngay. Anh ta ngủ say đến mức chắc không có gì trên đời này có thể đánh thức anh ta dậy được. Đến hai giờ

con quạ đến trên chiếc xe có bốn con bạch mã kéo, nhưng nó đã mặc sẵn đồ tang và nói:

- Mình biết là anh ta sẽ ngủ mà.

Khi đánh chiếc xe vào trong vườn, con quạ đã thấy anh ta ngủ say li bì. Đi ra khỏi xe, con quạ lay gọi anh ta, nhưng anh ta vẫn không tỉnh.

Đến trưa ngày hôm sau, bà cụ già lại đến chỗ anh ta và mang cho anh ta đồ ăn uống, nhưng anh ta không uống. Song bà ta không để anh ta yên và cứ nằng nặc nài anh ta khiến anh ta lại uống một ngụm. Đến hai giờ anh ta đi vào vườn và trèo lên đống vỏ cây đợi con quạ đến. Nhưng anh ta bỗng thấy mệt mỏi, chân tay như muốn rời khỏi người. Không gượng được nữa, anh ta nằm lăn ra và ngủ say. Khi con quạ đánh xe có bốn con ngựa hồng kéo, thì nó đã sẵn sàng trong bộ đồ tang và nói:

- Mình biết là anh ta sẽ ngủ mà.

Con quạ đi lại chỗ anh ta nằm nhưng anh ta đã ngủ và không sao đánh thức được.

Ngày hôm sau bà cụ lại hỏi anh ta làm sao và tại sao anh ta không ăn uống gì. Có phải anh ta muốn chết không?

- Tôi không muốn ăn uống gì sất. Mà tôi cũng không được phép – Anh ta nói.

Dù thế bà cụ vẫn đặt một bát cơm và cốc rượu ngay phía trước. Mùi thơm của thức ăn bốc vào mũi khiến anh ta không sao cưỡng lại nổi và đã uống một hơi. Đến giờ, anh ta đi ra ngoài vườn và trèo lên đống vỏ cây đợi công chúa đến. Nhưng thậm chí anh ta còn mệt mỏi hơn cả những hôm trước. Anh ta nằm xuống và ngủ như chết. Đến hai giờ, con quạ đánh xe có bốn con hắc mã kéo đến. Chiếc xe và tất cả mọi thứ đều màu đen và con quạ cũng đã sẵn sàng trong bộ đồ tang.

- Mình biết là anh ta sẽ ngủ mà. Vậy là mình không được giải thoát rồi – Con quạ nói.

Quạ đi lại chỗ anh ta nằm ngủ say, lay mạnh và gọi, nhưng chẳng ăn thua gì. Quạ liền đặt một ổ bánh mì cạnh anh ta cùng với một miếng thịt và cuối cùng là một chai rượu vang. Dù cho

anh ta có ăn uống hết chỗ đó, thì rồi tự chúng lại có đầy lên. Sau đó quạ tháo chiếc nhẫn khỏi ngón tay và đeo vào ngón tay của anh ta. Tên của công chúa được khắc ở trên đó. Cuối cùng quạ để lại một lá thư trên đất, trong đó quạ giải thích rằng những thứ quạ dành cho anh ta là không bao giờ cạn kiệt và kết luận: "Ta biết chàng không thể giải thoát cho ta ở một nơi như thế này được. Nhưng nếu như chàng còn muốn cứu ta, vậy hãy đến lâu đài trên ngọn núi Stromberg. Điều này nằm trong khả năng của chàng. Ta biết rõ điều đó mà". Rồi sau khi để lại mọi thứ cho anh ta, quạ lại ngồi vào chiếc xe và chạy thẳng về lâu đài trên đỉnh núi Stromberg.

Khi anh ta tỉnh dậy và thấy mình đã ngủ mơ thấy mọi thứ, nên anh ta buồn lắm và nói:

- Ta chắc nàng ở đây và ta đã không giải thoát được nàng.

Rồi anh ta thấy có vật gì đó nằm ở phía sau mình. Anh ta đọc lá thư giải thích mọi việc đã xảy ra. Anh ta liền đứng dậy, đi về tòa lâu đài vàng trên ngọn núi Stromberg, mặc dù anh ta không biết nó ở đâu. Sau khi đi lang thang khắp thiên hạ trong một thời gian dài, cuối cùng anh ta đã đến một khu rừng rậm và lang thang tiếp trong vòng mười bốn ngày. Khi nhận ra là mình không thể tìm được đường thoát, anh ta nằm xuống mệt mỏi vào đêm thứ mười bốn và ngủ trong bụi cây. Ngày hôm sau anh ta đi tiếp và nghe thấy có tiếng rên rỉ đau đớn, khiến anh ta không sao ngủ được. Khi đến giờ mọi người lên đèn, anh ta nhìn thấy một ánh sáng le lói ở xa xa, anh ta liền tỉnh dậy và đi về phía đó. Ngay liền sau đó, anh ta đến một ngôi nhà trông có vẻ rất nhỏ bởi vì người khổng lồ đang đứng trước nhà. Anh ta tự nhủ nếu mình mà cứ đi vào thì tên khổng lồ kia sẽ tóm mình mất và thế là toi đời. Cuối cùng anh ta quyết định đánh liều và bước lên phía cửa ra vào. Tên khổng lồ nhìn thấy liền nói:

- Nhà ngươi đến thật đúng lúc. Đã lâu ta vẫn chưa có gì cho vào miệng. Ta sẽ ăn ngấu nghiến nhà ngươi bữa tối nay đấy.

- Đừng nên thế. Tôi không thích bị ăn ngấu nghiến đâu. Nếu ông muốn ăn cái gì thì tôi vẫn có đủ để cho ông nhồi đầy bụng cơ mà - Anh ta nói.

- Nếu đúng thế, nhà người có thể yên tâm được rồi. Ta chỉ muốn ăn thịt nhà ngươi vì ta chẳng có gì để ăn thôi – Tên khổng lồ nói.

Họ đi vào và ngồi xuống bàn. Anh ta liền lấy ra nào bánh mì, rượu và thịt, ăn mãi không hết.

- Ta thích như thế này lắm – Tên khổng lồ nói và ăn thỏa thuê.

Sau khi ăn xong, anh ta hỏi tên khổng lồ:

- Ông có thể nói cho tôi biết địa điểm lâu đài vàng trên đỉnh núi Stromberg không?

Tên khổng lồ nói:

- Để ta xem trên bản đồ đã. Nó có những thành phố, làng mạc và những ngôi nhà trên đó – Tên khổng lồ lấy ra tấm bản đồ mà hắn ta để trong phòng và tìm tòa lâu đài, nhưng không có trên đó – Thôi đừng lo. Ta có những tấm bản đồ lớn hơn để trên phòng xép trên gác. Chúng ta có thể tìm trên đó được – Tên khổng lồ nói tiếp. Nhưng tất cả đều vô ích.

Giờ đây anh ta muốn đi tiếp nhưng tên khổng lồ van nài anh ta ở lại trong đôi ba ngày cho đến khi người anh trai của hắn về. Người anh trai của tên khổng lồ đi ra ngoài kiếm ăn. Lúc người anh trai của hắn về, hai người hỏi hắn về tòa lâu đài vàng trên ngọn núi Stromberg.

- Để ta ăn xong đã. Ta sẽ tìm trên bản đồ cho.

Một lúc sau hắn ta trèo lên gác vào phòng mình. Họ đã tìm tòa lâu đài trên bản đồ, nhưng không thấy. Người anh trai tên khổng lồ lấy ra những tấm bản đồ khác cũ hơn và tiếp tục tìm kiếm cho đến khi cuối cùng họ đã định vị được tòa lâu đài. Tuy nhiên nó nằm cách xa hàng ngàn dặm.

- Làm thế nào tôi đến đó được? – Anh ta hỏi.

- Ta còn dư hai tiếng đồng hồ nữa. Để ta đưa chú mày đến đó, nhưng ta phải quay trở về để nuôi con đấy – Tên khổng lồ nói và hắn đưa anh ta đi cho đến khi còn cách tòa lâu đài khoảng vài trăm giờ đồng hồ đi bộ nữa, thì hắn nói:

- Thôi, bây giờ nhà ngươi có thể tự đi đoạn đường còn lại.

Tên khổng lồ quay trở lại, còn người đó đi ngày đi đêm cho

đến khi cuối cùng anh ta đến được tòa lâu đài vàng trên đỉnh núi Stromberg. Nhưng tòa lâu đài ở trên mái ngọn núi thủy tinh và anh ta nhìn thấy cô gái bị bỏ bùa mê đang đi xe quanh tòa lâu đài và sau đó đi vào. Anh ta vui sướng vì đã nhìn thấy bóng dáng cô gái và muốn trèo lên chỗ cô. Nhưng cứ lần nào cố gắng làm thì anh ta lại trôi tuột trên thủy tinh. Khi nhận ra là mình không thể nào đến được chỗ cô gái, anh ta tuyệt vọng và tự nhủ: "Mình sẽ ở lại đây đợi nàng vậy". Anh ta liền xây một túp lều nhỏ và ở lại đó trong một năm. Hàng ngày anh ta theo dõi công chúa đánh xe lên đỉnh núi, nhưng anh ta không sao leo lên được đó với nàng.

Một hôm, nhìn ra ngoài thì anh ta thấy có ba tên cướp đánh nhau. Anh ta liền gọi to: "Chúa ban phúc lành cho các người!" thì thấy họ ngừng đánh nhau, lắng nghe xem tiếng nói đó phát ra từ đâu, rồi lại đánh nhau tiếp khi họ không nhìn thấy ai. Đến gần họ thật nguy hiểm, nên anh ta lại gọi to: "Chúa ban phúc lành cho các người!" Họ lại ngừng tay, nhìn quanh, rồi lại đánh nhau tiếp khi không nhìn thấy ai. Cuối cùng anh ta gọi to lần thứ ba: "Chúa ban phúc lành cho các người!" và lần nay anh ta tự nhủ là mình nên đích thân lại xem họ đánh nhau vì cái gì mới được. Anh ta tiến lại và hỏi họ tại sao lại đánh nhau. Một người nói là anh ta đã tìm thấy một cái gậy và bất cứ khi nào anh ta đập cái gậy vào cửa là cửa mở toang ra ngay. Người thứ hai nói anh ta có một cái áo khoác và bất cứ khi nào anh ta vắt nó lên vai là anh ta trở thành vô hình. Người thứ ba nói anh ta có bắt được một con ngựa, và con ngựa đó có thể đưa anh ta đi đến đâu cũng được, thậm chí lên cả ngọn núi thủy tinh. Nhưng họ lại không biết cùng nhau dùng những thứ đó hay chia ra. Anh ta liền nói:

- Tôi sẽ trao đổi với các anh. Tôi sẽ lấy ba thứ đó, và cũng xin nói thật, tôi không có tiền, nhưng tôi lại có những thứ còn đáng giá hơn tiền. Tuy nhiên trước hết tôi phải thử những thứ của các anh đã, để xem các anh nói có đúng không chứ.

Họ liền để anh ta cưỡi con ngựa, vắt chiếc áo khoác lên vai và đưa cho anh ta cái gậy. Ngay khi có được ba thứ đó, họ không

còn nhìn thấy anh ta đâu. Thế là anh ta đánh cho ba người đó túi bụi, miệng kêu toáng lên:

- Bọn lười chảy thây chảy xác kia, bọn mày đáng tội lắm. Thế nào, đã thấy thỏa mãn chưa?

Anh ta phóng ngựa lên ngọn núi thủy tinh và khi lên đến đỉnh núi, anh ta thấy cửa lâu đài đóng kín mít. Anh ta liền lấy cái gậy đó gõ cửa và ngay lập tức cửa thành mở ra. Anh ta đi vào và lên gác đến phòng đại sảnh. Cô gái ngồi đó, trước mặt có một cốc rượu đầy. Nhưng cô gái không thể nhìn thấy anh ta vì anh ta mặc chiếc áo khoác. Khi tiến lại chỗ cô ta, anh ta liền tháo chiếc nhẫn mà nàng đưa cho mình, rồi thả vào cốc rượu nghe đến keng một cái.

- Đó là nhẫn của ta. Vậy là người đến giải thoát cho ta hẳn phải có mặt ở đây – Nàng reo lên.

Mọi người tìm kiếm khắp lâu đài nhưng không thấy đâu. Cuối cùng anh ta đi ra ngoài, cưỡi lên ngựa và vứt chiếc áo khoác đi. Khi họ nhìn thấy anh ta ở bên ngoài cổng lâu đài, họ vui sướng lắm. Anh ta xuống ngựa và bế công chúa lên. Công chúa hôn anh ta và nói:

- Giờ đây chàng đã giải thoát cho ta, chúng ta sẽ tổ chức đám cưới vào ngày mai./.

* 94 *

CON GÁI BÁC NÔNG DÂN KHÔN NGOAN

Ngày xửa ngày xưa có một bác nông dân nghèo có một ngôi nhà nhỏ và một cô con gái, nhưng chẳng có đất đai gì cả. Một hôm cô con gái nói:

- Theo con, chúng ta phải xin nhà vua ban cấp cho một mảnh đất nhỏ để làm ruộng, cha ạ.

Khi nhà vua nghe đến tình cảnh nghèo khổ của gia đình bác nông dân nọ, ông đã ban cho họ một cánh đồng nhỏ. Bác nông dân và cô con gái làm đất để trồng lúa mì và một số cây ăn quả. Công việc gần xong thì bác ta tìm thấy một cái cối toàn bằng vàng ở dưới đất.

- Này con ơi, nhà vua nhân từ quá, đã cho bố con mình đất làm ruộng, nên chúng ta phải dâng lại cho ngài cái cối vàng này, con ạ.

Nhưng cô con gái đã can ngăn ông và nói:

- Cha ạ, nếu chúng ta dâng cho nhà vua cái cối mà không có chày, thì thể nào bố con cũng phải tìm cho được cái chày đó. Theo con, bố con mình sẽ giàu có nếu như chúng mình ngậm miệng lại.

Tuy nhiên bác nông dân không nghe theo lời con gái. Bác ta mang cái cối giã đến dâng cho nhà vua và nói rằng mình đã tìm thấy ở ngoài trảng và xin mang dâng tặng nhà vua. Nhà vua cầm lấy cái cối và hỏi bác ta còn tìm thấy gì khác nữa không.

- Dạ tâu bệ hạ, không ạ - Bác nông dân đáp lại.

Sau đó nhà vua hỏi về cái chày và yêu cầu bác ta mang lại cho mình. Bác nông dân đáp lại rằng không có chày, nhưng có nói thế cũng vô ích. Bác ta bị tống vào tù và bị giam ở đó cho đến khi nào bác ta đưa nộp cái chày thì thôi. Hàng ngày đám gia nhân mang cho bác ta bánh mì và nước, khẩu phần bình thường trong nhà tù và hàng ngày những người đó đều được nghe bác ta thở dài kêu "Ôi, giá như ta nghe lời con gái thì tốt biết bao! Ôi, giá như ta nghe lời con gái thì tốt biết bao!". Cuối cùng đám gia nhân đến bẩm với nhà vua là không hiểu sao tên tù nhân đó lại cứ kêu gào lên: "Ôi, giá như ta nghe lời con gái ta!" và việc bác ta từ chối không ăn uống gì. Nhà vua ra lệnh cho đám gia nhân dẫn tù nhân đến và hỏi là tại sao bác ta lại cứ thở dài kêu "Ôi, giá như ta nghe lời con gái ta thì tốt biết bao!"

- Thế con gái nhà ngươi đã nói gì?

- Nó nói với thần dân là đừng có mang cái cối giã đến dâng nhà vua làm gì, kẻo nhà vua sẽ hỏi đến cả cái chày đấy.

-Nếu nhà ngươi có cô con gái khôn ngoan làm vậy thì hãy dẫn đến gặp ta.

Vậy là cô con gái bác nông dân phải trình diện trước nhà vua. Nhà vua liền chất vấn cô gái là nếu cô ta thật sự thông minh, nhà vua sẽ ra một câu đố, và nếu cô giải được câu đố đó, nhà vua sẽ lấy cô làm vợ. Cô gái đáp lại ngay rằng cô sẽ giải được câu đố. Nhà vua nói:

- Hãy đến gặp ta, không quần áo, nhưng không được lõa lồ, không được cưỡi ngựa, nhưng cũng không được đi trên đường cái quan, mà cũng không được đi chệch khỏi đường cái quan, và nếu nhà ngươi giải được, ta sẽ lấy làm vợ.

Cô con gái bác nông dân về nhà và cởi hết quần áo ra cho đến khi cô trần như nhộng. Sau đó cô lấy một cái lưới đánh cá to và bọc lấy quanh người mình để không bị ở trần trụi. Sau đó cô thuê một con lừa và buộc cái lưới đánh cá vào đuôi con lừa Con lừa kéo cô đi, như vậy là cô gái không cưỡi mà cũng không đánh xe đi. Và do con lừa kéo cô gái đi dọc theo con đường xe ngựa, chỉ có ngón chân cái của cô chạm vào đất với mục đích là cô không đi trên đường cái quan mà cũng không đi chệch khỏi nó. Rồi khi xuất hiện trước nhà vua, nhà vua liền phán là cô đã giải được câu đố và đã hoàn thành tất cả những điều kiện. Nhà vua thả bác nông dân khỏi nhà tù, lấy cô gái làm vợ và truyền lệnh cho cô trông coi mọi tài sản trong vương triều.

Vài năm trôi qua. Một hôm nhà vua ra ngoài điểm binh, thì có một đám nông dân tình cờ dừng lại trước tòa lâu đài của nhà vua. Họ bán gỗ và có mấy chiếc xe có ngựa kéo, còn những chiếc xe khác do bò kéo. Trong đám có một người nông dân có ba con ngựa và con ngựa cái đẻ được một con ngựa con, rồi con ngựa con liền chạy đến nằm ngay giữa hai con bò kéo chiếc xe của người nông dân khác. Hai người nông dân chạy đến, cất tiếng cãi nhau, ném các thứ vào người nhau, làm ồn ào cả khu lên. Người nông dân có con bò lại muốn giữ con ngựa mới đẻ và cứ khăng khăng cho rằng con bò của mình đẻ ra con ngựa con đó. Người nông dân kia cãi là không phải thế và nói rằng ngựa của

ông ta đẻ ra nó và nó phải là của ông ta. Cuộc cãi vã đó được trình lên nhà vua và nhà vua tuyên bố con ngựa con nằm ở chỗ nào thì nó phải thuộc về chỗ ấy. Và thế là người nông dân có con bò được sở hữu con ngựa con, mặc dù nó không thuộc về ông ta. Người nông dân kia bỏ đi, khóc sướt mướt, thương tiếc con ngựa con mới đẻ của mình. Tuy nhiên khi bác ta nghe thấy tin hoàng hậu xuất thân từ một gia đình nông dân và là người có tình nghĩa, bác ta liền đến gặp nàng và hỏi xem liệu nàng có thể giúp đỡ mình lấy lại con ngựa mới đẻ không.

- Được, nhưng nhà ngươi không được tiết lộ là ta giúp nhà ngươi đấy. Giờ nhà người phải làm thế này: Sáng sớm ngày mai khi nhà vua đi ra ngoài điểm binh, nhà người phải nằm kềnh ra giữa đường mà nhà vua đi qua. Hãy mang theo một cái lưới đánh cá thật to và giả đò như đang đánh cá. Nhà người phải tiếp tục đánh cá và lắc lắc cái lưới cứ như là lưới đầy cá, nghe chưa – Nói xong, hoàng hậu còn bảo bác ta phải đáp lời nhà vua ra sao khi ông vặn hỏi.

Ngày hôm sau, người nông dân dậy và đi đánh cá trên cạn. Khi nhà vua cưỡi ngựa qua và nhìn thấy thế, liền phái tùy tùng đến hỏi anh chàng ngốc đó đang làm gì.

- Tôi đang đánh cá - Người nông dân đáp lại.

Khi viên tùy tùng hỏi làm thế nào mà anh ta đánh được cá khi không có nước, người nông dân trả lời:

- Nếu hai con bò đực mà còn có thể đẻ ra một con ngựa con, thì tôi cũng có thể đánh cá trên cạn được chứ sao.

Viên tùy tùng truyền câu trả lời của người nông dân lại cho nhà vua. Nhà vua liền cho triệu người nông dân lại và nói là ông biết người nông dân đó làm sao mà nghĩ ra được câu trả lời như vậy. Ông muốn biết ngay tại chỗ là ai đã giúp bác ta có câu trả lời đó. Nhưng người nông dân không đáp lại và cứ một mực trả lời là nếu bác ta mà không nghĩ ra câu trả lời đó thì đã có Chúa giúp. Thế là họ liền đặt bác ta nằm xuống một đống rơm, đánh tra khảo cho đến khi bác nông dân đành phải thú nhận là ý kiến đó là của hoàng hậu.

Khi nhà vua trở về nhà, ông nói với vợ:

- Tại sao nàng lại lừa ta? Ta không muốn nàng là vợ ta nữa. Thời gian của nàng ở đây đã kết thúc! Hãy trở về ngôi nhà của nàng đi – Tuy nhiên nhà vua lại cho nàng một yêu cầu cuối cùng: Nàng có thể mang đi một vật quý giá và thân yêu nhất của mình, và đấy coi là tặng phẩm lúc chia tay.

- Được thôi, chàng thân yêu ạ. Lòng mong mỏi của chàng là mệnh lệnh đối với thiếp – Nói xong, hoàng hậu ôm hôn nhà vua và yêu cầu nhà vua uống rượu chia tay với mình. Nhà vua đồng ý nên hoàng hậu cho gọi mang đến một liều thuốc ngủ mạnh. Nhà vua uống một ngụm to, còn hoàng hậu chỉ hớp một ngụm nhỏ. Nhà vua liền lăn ra ngủ. Thấy thế, hoàng hậu cho gọi ngay gia nhân đến, lấy một tấm khăn trắng đẹp và bó nhà vua vào. Người hầu đó phải mang nhà vua ra ngoài và đặt lên xe ngựa. Sau đó hoàng hậu đánh xe về nhà mình và đặt nhà vua lên giường. Nhà vua ngủ một mạch suốt ngày đêm và khi tỉnh dậy, nhìn quanh, ông liền nói:

- Ôi, Lạy Chúa! Tôi ở đâu thế này?

Ông gọi đám gia nhân đến, nhưng không có ai cả.

Cuối cùng người vợ tiến đến bên giường và nói:

- Chàng ơi, chàng ra lệnh cho thiếp mang một vật quý giá và thân yêu nhất của mình khỏi tòa lâu đài. Vì chàng là vật quý giá và thân yêu nhất của thiếp nên thiếp mang chàng đi theo.

Nước mắt bắt đầu chảy giàn giụa, nhà vua liền nói:

- Hoàng hậu yêu quý của ta, nàng sẽ vĩnh viễn là của ta và ta sẽ vĩnh viễn là của nàng – Nói xong, nhà vua lại đưa hoàng hậu trở lại cung điện và cưới nàng một lần nữa. Mà tôi tin chắc là họ vẫn còn sống với nhau cho đến ngày nay./.

* 95 *

CHUYỆN BÁC NÔNG DÂN HILDEBRAND GIÀ

Ngày xửa ngày xưa có một bác nông dân và vợ sống trong một ngôi làng. Viên tu sĩ của làng lại rất mê vợ bác ta. Ông ta cứ nhăm nhăm mong sao mình được ở trọn một ngày để được vui thú cùng nàng. Người vợ bác nông dân cũng rất mến ông ta.

Một hôm ông ta đến gặp người đàn bà đó và nói:

- Em yêu ơi, anh đã nghĩ ra một cách chúng ta có thể ở trọn một ngày vui thú bên nhau. Kế của anh thế này: Vào hôm Thứ Tư này em lên giường nằm và nói với chồng em là em bị ốm. Em phải ra sức mà rên thật não nề vào cho đến tận Chủ Nhật nhé, vì nó là hôm anh giảng đạo mà. Anh mới liền cầu kinh rằng nếu ai có con ốm tại nhà, có chồng, vợ ốm, có cha mẹ ốm, có anh chị em ốm, hoặc bất cứ ai ốm tại nhà, thì người đó phải hành hương đến Đỉnh núi Cuckhold ở Italia. Tại nơi đó họ có thể mua một nắm lá thắng (lá dùng làm gia vị khi nấu nướng) chỉ mất có một đồng kreuzer. Lúc đó, đứa con ốm, người chồng hoặc vợ ốm, người cha hoặc mẹ ốm, người anh hoặc chị ốm, hoặc bất cứ ai có thể ốm, đều có thể lành bệnh ngay lập tức được.

- Thế thì hay quá - Người vợ bác nông dân đáp lại.

Đến hôm Thứ Tư, như đã thỏa thuận, người vợ bác nông dân nằm xuống giường và rên rỉ cứ như thế giới này sắp sụp đổ ấy. Người chồng liền mang lại cho vợ mình những gì mà bác ta nghĩ có thể được, nhưng vô ích. Đến hôm Chủ Nhật, người vợ bác nông dân nói:

- Em thấy ốm yếu lắm rồi mình ạ, như không biết chết lúc nào ấy. Nhưng trước khi em có đi sang thế giới bên kia, em mong có một điều: Em rất mong được nghe lời giảng đạo của thầy tu ngày hôm nay.

- Ồ, không được, mình ơi. Mình mà ngồi dậy bây giờ, mình sẽ

làm cho sự việc thêm tồi tệ đi đấy. Thôi thế này vậy. Anh sẽ đi lễ nhà thờ và sẽ kể lại cho em nghe mọi điều từ bài giảng của ông thầy tu đó.

- Ừ, thế cũng được – Người vợ trả lời – Thôi mình đi và hãy chú ý lắng nghe lời giảng đạo rồi về kể lại cho em vậy.

Bác nông dân đi đến nhà thờ liền và thầy tu bắt đầu giảng đạo. Ông ta nói nếu ai có con bị ốm ở nhà, có chồng hoặc vợ bị ốm, có cha hoặc mẹ, có anh chị em, hoặc bất cứ ai bị ốm, thì hãy để cho người đó đi hành hương đến Đỉnh núi Cuckhold ở Italia, nơi đây có một nắm lá thắng với giá một đồng kreuzer, rồi đứa con ốm yếu nọ, người vợ hoặc người chồng, người cha hoặc người mẹ, người anh hoặc người chị, hoặc bất cứ ai bị ốm nọ, sẽ khỏi bệnh liền. Ai muốn hành hương thì phải đến gặp tu sĩ sau buổi lễ và người đó sẽ được tặng một cái bị để đựng lá thắng và nhận một đồng kreuzer. Không ai sung sướng bằng bác nông dân khi nghe thấy thế. Ngay sau buổi lễ, bác ta đi thẳng đến gặp tu sĩ, và ông ta đưa cho một cái bị và một đồng kreuzer. Sau đó bác ta đi về nhà. Trước khi đi vào nhà, bác ta reo ầm lên:

"Hoan hô, mình thân yêu ơi, giờ thì mình khỏe hẳn rồi nhé, chẳng phải chữa chạy gì nữa! Viên thầy tu bảo rằng nếu ai có con bị ốm ở nhà, có chồng hoặc vợ, có cha hoặc mẹ, có anh chị em hoặc có bất cứ ai bị ốm, thì chỉ việc đi hành hương đến Đỉnh núi Cuckhold ở Italia, nơi đây giá một bị lá thắng chỉ có một đồng kreuzer, và như vậy người con ốm yếu, người vợ hoặc chồng, người cha hoặc mẹ, người anh chị em hoặc bất cứ người nào bị ốm cũng sẽ được chữa khỏi liền. Anh đã được vị thầy tu đó cho một đồng kreuzer và cái bị để đựng lá thắng. Anh sẽ lên đường ngay đây để em càng khỏi bệnh chóng bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu.

Nói xong, bác ta lên đường. Nhưng bác ta vừa đi khỏi nhà thì người vợ đã ngồi dậy và viên thầy tu đến nhà liền, không để lãng phí một phút nào. Thôi bây giờ chúng ta cứ để mặc hai người đã và đi tiếp theo bước chân của bác nông dân.

Bác nông dân rảo cẳng đi thật nhanh để lên đến Đỉnh núi

Cuckhold càng sớm càng tốt. Trên đường, bác ta gặp người láng giềng, một người bán trứng đang đi chợ về vì anh ta đã bán hết trứng.

- Trời ơi! Bác đi đâu mà vội thế?

- Đi đến cõi vĩnh hằng. Vợ tôi bị ốm và hôm nay, lúc tôi nghe giảng đạo, có nói là ai có con ốm ở nhà, có chồng hoặc vợ, có cha hoặc mẹ, có anh chị em hoặc bất cứ ai bị ốm ở nhà, thì hãy đi lên Đỉnh núi Cuckhold ở Italia, nơi đó giá một bị lá thắng có một đồng kreuzer, thì người con bị ốm, người vợ hoặc chồng, người cha hoặc mẹ, người anh chị em hoặc bất cứ người nào bị ốm ở nhà cũng đều được chữa khỏi ngay lập tức. Tôi nhận của ông thầy tu một đồng kreuzer và một cái bị đựng lá thắng và giờ đây tôi đang trên đường đến đó đây.

- Hượm đã, người láng giềng ơi! – Người bán trứng nói với bác nông dân – Sao mà bác nghĩ đơn giản thế. Bác lại đi tin ông thầy tu đó à? Thế bác không biết là điều gì đang xảy ra sao? Vị thầy tu đó muốn có một ngày đầy thú vị với vợ bác. Chính vì thế lão ta mới bịa ra một kế hoạch để tống khứ bác đi.

- Trời ơi! Tôi phải kiểm tra xem điều đó có đúng không mới được.

- Thôi được, tôi bày cho bác điều này nhé: Bác hãy ngồi vào trong sọt đựng trứng của tôi đây và tôi sẽ chở bác về nhà. Lúc ấy bác sẽ chứng kiến được điều gì sẽ xảy ra.

Sau đó hai người làm theo kế hoạch. Người bán trứng đặt bác nông dân ngồi vào sọt đựng trứng của mình và vác bác ta lên lưng. Khi đi đến nơi, tôi đoán chắc với các bạn là đã có không biết bao nhiêu chuyện đã xảy ra! Vợ bác nông dân đã giết hết gia súc trong chuồng và đã nướng không biết bao nhiêu bánh mà kể. Viên thầy tu cũng đến và gảy đàn. Khi người láng giềng gõ cửa, vợ bác nông dân hỏi ai ở ngoài đó.

- Tôi đây, người láng giềng của bác đây – Người bán trứng nói – Tôi cần một nơi nghỉ qua đêm. Tôi không bán được trứng ngoài chợ nên giờ phải mang về nhà. Nhưng nặng quá, nên tôi không thể nào tha chỗ trứng này về nhà trước khi trời tối được.

- Chà, bác đến không đúng lúc rồi, nhưng tôi cũng không biết làm sao nữa, vậy mời bác vào và ngồi xuống chiếc ghế dài cạnh lò sưởi ấy.

Người láng giềng ngồi xuống chiếc ghế dài cạnh lò sưởi và đặt chiếc sọt đựng trứng xuống. Trong khi đó, viên thầy tu và người vợ bác nông dân tiếp tục cuộc vui. Cuối cùng viên thầy tu nói:

- Này em yêu, vì em có một giọng nói đẹp đến vậy nên anh muốn em hát một bài.

- Ồ, em không hát được đâu – Lúc còn trẻ, em đã thường ca hát cả ngày rồi. Nhưng thời đó đã qua đi mãi mãi.

- Nào em, hát đi. Chỉ một bài hát nho nhỏ thôi mà - Viên thầy tu nài nỉ.

Thế là người vợ bác nông dân cất tiếng hát:

"Tôi bảo chồng tôi đi thật xa
đến tận miền núi Cuckhold một ngày"

Viên thầy tu hát theo:

"Tôi mong sao anh ta ở đó cả một năm
và cứ ôm khư khư lấy cái bị nhé.
Hallelujah!"

Lúc này người láng giềng đang ngồi bên lò sưởi liền cất tiếng hát (nhưng tôi cũng phải xin nói trước cho các bạn hay là tên người nông dân đó là Hildebrand):

"Hỡi Hildebrand, vợ anh là một thiếu phụ!
Sao anh lại có thể ngồi ở trên ghế mà nhìn cô ấy!?
Hallelujah!"

Lúc này bác nông dân ngồi ở trong cái rổ đựng trứng mới cất tiếng hát:

"Chà, ta không thể chịu đựng được nữa rồi!
Ta sẽ ra ngay đây, vì ta ức lắm rồi!
Hallelujah!"

Nói xong, bác nông dân nhảy phắt ra khỏi cái sọt đựng trứng, đánh cho viên thấy tu túi bụi và tống cổ hắn ta ra khỏi nhà./.

* 96 *

BA CON CHIM NHỎ

Cách đây hơn nghìn năm ở nước nọ có rất nhiều tiểu vương quốc, và trong đó có một người sống ở miền núi gọi là Koterberg. Ông vua này thích đi săn, và một hôm khi ông rời khỏi tòa lâu đài, xuống núi cùng với những người thợ săn thì ông bắt gặp ba cô gái đang chăn bò. Khi họ nhìn thấy nhà vua với những người tùy tùng của mình thì người con gái lớn tuổi nhất chỉ vào nhà vua và gọi hai người con gái kia lại:

- Này các em ơi, chị mà không lấy được người đàn ông kia thì chị sẽ chẳng lấy ai nữa.

Cô gái thứ hai từ bên kia núi đáp lại và chỉ vào anh chàng đang đi bên phải nhà vua mà nói:

- Này các chị ơi, em mà không lấy được anh chàng đằng kia thì em chẳng lấy ai cả.

Cuối cùng người con gái ít tuổi nhất chỉ vào anh chàng đi bên trái nhà vua và nói:

- Này các chị ơi, em mà không lấy được anh chàng kia thì em cũng sẽ chẳng lấy ai cả đâu.

Hai người kia là quan công sứ của nhà vua đấy và nhà vua đã nghe thấy những gì các cô gái nói. Sau khi đi săn về, nhà vua cho triệu ba cô gái đến và hỏi họ đã nói những gì vào hôm kia ở trong núi. Các cô gái không trả lời nhưng nhà vua hỏi cô chị nhiều tuổi nhất liệu cô có lấy ông làm chồng thì cô này nói là có và hai cô em cũng đã lấy hai vị quan công sứ đó, vì các cô đều xinh đẹp và có những nét đẹp, đặc biệt là hoàng hậu, người có bộ tóc trông như lanh.

Hai cô em không sinh con cái được, nên có lần nhà vua phải đi công cán nên có nhờ hai cô em ở nhà trông nom hoàng hậu và làm cho cô chị vui lên, vì nàng đang có thai. Khi nhà vua đi rồi

thì hoàng hậu sinh hạ được một cậu con trai có một ngôi sao đỏ sáng trên mặt như một vết chàm. Nhưng hai cô em gái đã quyết định quẳng đứa bé xuống sông. Sau khi họ quẳng đứa bé xuống dòng sông (mà theo tôi đó là dòng sông Weser), thì một con chim con bay vút lên trời và hót:

"Hãy sẵn sàng đón lấy cái chết
Ta biết mình có thể làm gì được.
Hãy sẵn sàng nhận lấy vòng hoa.
Hỡi cậu bé dũng cảm, đó lại có thể là cậu sao?"

Khi hai người em gái nghe thấy thế, họ lo sợ đến tính mạng của mình, nên bỏ chạy. Sau đó nhà vua trở về và họ đã mách nhà vua là hoàng hậu đã đẻ ra chó, nên nhà vua đáp lại:

- Những gì Chúa trời đã làm đều luôn là tốt đẹp nhất.

Nhưng có một người đánh cá sống ở ngay bên sông nên đã vớt được đứa bé hãy còn sống. Vợ bác ta cũng không thể sinh nở được nên hai vợ chồng bác ta đã nuôi đứa bé.

Một năm trôi qua, nhà vua lại đi công cán và hoàng hậu sinh hạ được một cậu con trai thứ hai trong lúc nhà vua vắng nhà. Hai người em gái độc ác kia đã lấy trộm đứa bé và ném xuống sông. Lúc đó một con chim con lại bay vút lên trời và hót:

"Hãy sẵn sàng đón lấy cái chết
Ta biết mình có thể làm gì được.
Hãy sẵn sàng nhận lấy vòng hoa.
Hỡi cậu bé dũng cảm, đó lại có thể là cậu sao?"

Nhà vua về và các người em gái lại kể với ông rằng hoàng hậu đã sinh ra một con chó nữa và nhà vua cũng đáp lại như lần trước:

- Những gì Chúa trời đã làm đều luôn là tốt đẹp nhất.

Tuy nhiên người đánh cá đã vớt được đưa bé lên và nuôi nấng.

Nhà vua lại lên đường đi công cán và hoàng hậu sinh hạ được một cô con gái, và những cô em gái độc ác lại quẳng cô bé xuống sông. Một con chim con lại bay thẳng lên trời và hót:

"Hãy sẵn sàng đón lấy cái chết

Ta biết mình có thể làm gì được.

Hãy sẵn sàng nhận lấy vòng hoa.

Hỡi cô bé dũng cảm, đó lại có thể là cô ư?"

Khi nhà vua về thì những cô em gái lại kể lại rằng hoàng hậu đã sinh ra một con mèo. Lần này nhà vua tức giận đến mức ra lệnh tống vợ mình vào tù và nàng đã phải ở trong tù trong nhiều năm.

Trong khi đó, những đứa bé đó lớn lên và một hôm đứa lớn nhất đi câu cá cùng với mấy cậu bé khác. Nhưng những đứa bé kia không muốn cậu ta đi theo nên nói:

- Ê, thằng con rơi, mày đi câu một mình đi!

Cậu bé vô cùng buồn khi nghe thấy thế và đã hỏi bác đánh cá có phải đúng vậy không. Bác đánh cá mới kể lại rằng một hôm bác ta đi đánh cá và nhặt được cậu trôi ở trên sông. Cậu bé liền nói là mình muốn đi tìm cha. Bác đánh cá van nài cậu ta hãy ở lại, nhưng bác ta không thể giữ nổi. Cuối cùng bác đánh cá đành để cậu ta đi. Cậu ta được mấy ngày thì đến một con sông hùng vĩ, gặp một bà cụ đứng đánh cá.

- Cháu chào bà ạ - Cậu bé nói.

- Ồ, chào cháu, ngoan quá.

- Bà mà bắt được cá ở đó chắc phải nhiều thời gian lắm đây.

- Cháu mà tìm cha cháu chắc cũng phải mất nhiều thời gian lắm đấy. Thế làm thế nào cháu vượt qua con sông này được – Bà cụ hỏi.

- Chỉ có Chúa mới biết được.

Lúc ấy bà cụ liền cõng cậu bé lên và vượt qua sông. Khi sang đến bờ bên kia, cậu bé tiếp tục đi tìm cha trong một thời gian dài, nhưng không tìm được.

Một năm trôi qua, cậu con trai thứ hai đi tìm anh trai của mình. Cậu cũng đi đến dòng sông và vẫn những gì xảy ra với anh mình đều xảy đến với cậu. Giờ chỉ còn người em gái ở lại nhà một mình. Cô bé thương nhớ các anh mình vô cùng nên cuối cùng bác đánh cá đành phải để cả cô ra đi nữa. Chẳng bao lâu cô đi đến dòng sông đó và chào bà cụ:

- Cháu chào bà.

- Ồ, chào cháu, ngoan quá.

- Chúa ban phúc lành cho bà bắt được nhiều cá.

Nghe thấy thế, bà cụ tỏ ra rất vui vẻ với cô bé. Bà đưa cô bé sang sông, cho cô một cái gậy và nói:

- Nào, con gái của ta, con cứ đi thẳng đường và khi nào gặp một con chó mực to, con phải giữ im lặng. Đừng có sợ hoặc cười hoặc dừng lại nhìn nó đấy. Sau đó con sẽ đến một tòa lâu đài lớn, cửa mở. Con phải để cái gậy lại ngưỡng cửa và đi thẳng qua lâu đài sang bên kia, tại đó con sẽ nhìn thấy một cái giếng cũ. Có một cây to sẽ mọc lên từ cái giếng và trên cây có một cái lồng trong có một con chim. Hãy gỡ cái lồng xuống và lấy một cốc nước từ trong giếng, rồi mang cả hai thứ đó quay trở về con đường con đã đi qua. Khi con qua ngưỡng cửa thì nhặt cái gậy lên, và khi gặp lại con chó thì lấy gậy phang vào mặt nó, nhưng chú ý đừng có phang trượt đấy. Sau đó quay lại đây với ta.

Cô gái thấy mọi thứ xảy ra đúng như bà cụ nói và trên đường trở về từ tòa lâu đài, cô đã gặp hai người anh trai, những người đã đi vòng hết nửa trái đất để tìm nhau. Họ cùng đi đến chỗ có con chó mực đang nằm. Cô gái lấy gậy phang vào mặt con chó và con chó biến thành một chàng hoàng tử đẹp trai, rồi cùng đi với họ đến bên sông. Bà cụ vẫn còn đang đứng ở đó và sung sướng được gặp họ. Bà cụ đưa cả bốn người sang sông, rồi sau đó bà đi, vì từ nay bà cụ đã được thoát khỏi bùa mê.

Những người còn lại đi trở về nhà bác đánh cá già và mọi người vô cùng hạnh phúc đã được gặp nhau. Khi vào đến trong nhà, họ treo chuồng chim lên tường. Nhưng người con trai thứ hai vẫn còn bồn chồn, nên cậu cầm cung đi săn. Khi đã mệt, cậu lấy sáo ra thổi. Nhà vua đang đi săn nghe thấy tiếng nhạc liền đi lại. Khi nhà vua nhìn thấy cậu bé liền hỏi:

- Ai cho phép nhà ngươi đi săn ở đây?

- Chẳng có ai cả.

- Ai là cha mẹ nhà ngươi?

- Cháu là con một người thuyền chài.

- Nhưng ông ta làm gì có con.

- Nếu ông thấy cháu nói dối, thì xin mời ông đi theo cháu.

Nhà vua làm theo và hỏi bác đánh cá. Bác ta kể lại ngọn ngành mọi việc xảy ra. Bỗng nhiên con chim nhỏ trong lồng liền cất tiếng hót:

"Ôi, nhà vua có tấm lòng hào hiệp,
các con ông đã vĩnh viễn trở về với ông rồi.
Nhưng mẹ của chúng vẫn còn nằm trong tù
không có gì để sống cả.
Những người em gái của bà ta độc ác,
đã đánh cắp con gái và các con trai của ông
và mang chúng cho trôi sông,
nhưng bác đánh cá đã kịp đến trước khi quá muộn."

Nghe thấy thế, tất cả đều ngỡ ngàng. Nhà vua đưa cả con chim nhỏ, bác đánh cá và ba người con của mình về tòa lâu đài. Rồi ông ra lệnh mở cửa nhà tù và thả vợ ông ra. Tuy nhiên bà đã quá ốm yếu và phờ phạc. Cô con gái của bà liền cho bà uống nước giếng và bà phục hồi sức khỏe ngay. Nhưng hai cô em gái độc ác của bà đã bị thiêu cháy, còn con gái bà lấy hoàng tử./.

* 97 *

NƯỚC TRƯỜNG SINH

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua bị ốm nặng và không ai nghĩ ông có thể sống được. Ba người con trai vô cùng đau buồn và đi xuống vườn thượng uyển ngồi khóc với nhau. Họ gặp một ông cụ hỏi họ làm sao mà đau buồn làm vậy. Họ liền kể cho ông cụ nghe rằng vua cha của họ bị ốm nặng, có thể qua đời. Dường như không gì có thể cứu vãn nổi.

- Ta có phương cứu chữa đấy - Ông cụ nói - Đó là Nước Trường Sinh. Nhà vua uống vào sẽ phục hồi được sức khỏe. Nhưng tìm khó lắm.

- Được, cháu sẽ tìm được – Người con cả nói và chàng đi đến gặp nhà vua nằm ốm và xin phép được đi tìm Nước Trường Sinh vì đó là cách duy nhất để chữa khỏi bệnh cho vua cha.

- Không được đâu con ạ. Nguy hiểm vô cùng. Thà cứ để cha chết còn hơn – Nhà vua nói.

Nhưng người con cứ nài nỉ nên cuối cùng nhà vua cũng đành phải đồng ý. Từ đáy sâu thẳm trong tâm tư của hoàng tử, chàng nghĩ rằng nếu mình mà mang được nước trường sinh về, mình sẽ được vua cha yêu quí nhất và mình sẽ được thừa hưởng cả vương quốc.

Thế là hoàng tử lên đường. Đi được một thời gian, chàng gặp một chú lùn. Chú lùn hỏi:

- Hoàng tử đi đâu mà vội vã làm vậy?

- Kẻ ti tiện hay chọc ngoáy kia, không phải việc của nhà ngươi! – Hoàng tử nói một cách khinh bỉ và cưỡi ngựa đi tiếp.

Nhưng chú lùn tức giận lắm và nguyền rủa hoàng tử. Trong khi đó, hoàng tử đã đi qua một hẻm núi, rồi cứ thế càng phi ngựa đi tiếp thì ngọn núi càng khép lại cho đến khi con đường hẹp đến mức chàng không đi tiếp được. Mà chàng cũng không thể quay ngựa lại hoặc xuống ngựa được. Chàng ngồi đó cứ như ngồi trong ngục.

Nhà vua nằm ốm đợi hoàng tử một thời gian dài nhưng không thấy hoàng tử trở về. Người con thứ hai nói:

- Thưa cha, cha để con đi tìm Nước Trường Sinh – Rồi hoàng tử tự nhủ nếu anh trai mình mà chết thì vương quốc này sẽ rơi vào tay mình.

Thoạt đầu nhà vua cũng không muốn để hoàng tử đi, nhưng cuối cùng ông cũng đành. Hoàng tử lên đường và vẫn đi trên con đường mà người anh của mình đã đi, vì thế chàng đã gặp chú lùn. Chú lùn dừng chàng lại và hỏi đi đâu mà vội vậy.

- Tên ti tiện hay chọc ngoáy này, không phải việc của nhà

ngươi! – Chàng hoàng tử nói rồi phi ngựa đi thẳng.

Chú lùn nguyền rủa hoàng tử và cuối cùng hoàng tử cũng mắc kẹt trong một hẻm núi, giống như người anh trai của mình. Những kẻ kiêu ngạo phải chịu hình phạt như vậy.

Giờ đây người con trai cũng không trở về, nên người con út xin phép lên đường đi tìm nước trường sinh và cuối cùng nhà vua cũng phải đồng ý. Khi chàng gặp chú lùn hỏi chàng đi đâu mà vội vã thế, thì chàng hoàng tử dừng chân và nói:

- Tôi đi tìm Nước Trường Sinh vì vua cha ốm nặng, đang nằm chờ chết.

- Thế hoàng tử có biết tìm được ở đâu không?

- Không – Hoàng tử đáp.

- Được, vì hoàng tử đã có hành vi tốt, không kiêu ngạo như hai người anh trai không trung thành kia, ta sẽ bảo cho hoàng tử biết chỗ lấy Nước Trường Sinh: Chàng sẽ thấy nước phun lên từ một vòi phun trong sân của một tòa lâu đài có yểm bùa, nhưng đừng có vào chừng nào tôi cho chàng một cái bùa bằng sắt và hai ổ bánh mì. Chàng phải lấy cái bùa bằng sắt gõ ba lần vào cổng lâu đài, cổng sẽ mở ra. Bên trong có hai con sư tử nằm ở dưới đất. Chúng sẽ giương vuốt ra và chàng hãy quẳng cho mỗi con một ổ bánh mì thì chúng sẽ nằm yên. Sau đó chàng phải đi thật nhanh mà tìm Nước Trường Sinh trước khi đồng hồ điểm mười hai tiếng. Nếu không, cổng sẽ đóng sầm lại và chàng sẽ bị nhốt trong đó.

Hoàng tử cảm ơn chú lùn, cầm lấy tấm bùa và đi tiếp. Khi đến nơi, mọi thứ đúng như chú lùn mô tả. Sau khi gõ cổng ba lần, cánh cổng mở toang và khi chàng trấn an được hai con sư tử bằng bánh mì, chàng đi vào bên trong tòa lâu đài và rồi vào một đại sảnh to đẹp, nơi đây chàng thấy các người anh của mình đang ngồi đó, bị bỏ bùa mê. Chàng tháo những chiếc nhẫn khỏi ngón tay của họ và nhặt một thanh gươm và ổ bánh mì nằm trên sàn nhà. Sau đó chàng đi tiếp đến phòng khác, tại đây chàng gặp một cô gái xinh đẹp. Nàng vô cùng vui sướng được gặp chàng. Nàng hôn chàng và nói nếu chàng mà giải phóng

được nàng thì chàng sẽ được thưởng cả một vương quốc. Nếu sau một năm chàng quay trở lại, chàng sẽ được lấy nàng làm vợ. Sau đó nàng đã chỉ cho hoàng tử biết chỗ vòi nước Nước Trường Sinh, và chàng phải làm thật nhanh, lấy nước trước khi đồng hồ điểm mười hai tiếng. Chàng liền đi tiếp và cuối cùng đến một căn phòng có kê một chiếc giường mới tinh, đẹp, và chàng thấy mệt lắm rồi, muốn nằm nghỉ một chút. Tuy nhiên, khi nằm xuống chàng đã ngủ liền. Khi tỉnh dậy thì đồng hồ đã điểm mười hai giờ kém mười lăm phút. Thế là chàng hoảng hốt nhảy phắt người dậy, chạy ra vòi nước và lấy nước để ở trong chiếc chén tình cờ nằm ở gờ cửa sổ. Rồi chàng chạy vội ra ngoài và vừa đúng lúc chạy ra khỏi cánh cửa sắt, đồng hồ điểm mười hai tiếng và cánh cửa đóng sầm lại khiến cho nó nghiến mất một miếng gót chân của chàng.

Song chàng vô cùng sung sướng vì đã tìm được Nước Trường Sinh cho vua cha. Trên đường về, chàng lại gặp chú lùn. Khi chú lùn nhìn thấy thanh gươm và ổ bánh mì, chú liền nói:

- Thế là chàng đã có được những thứ có giá trị. Với thanh gươm, chàng có thể đánh bại quân thù và với bánh mì, chàng sẽ luôn được no đủ.

Nhưng hoàng tử không muốn quay trở về nhà gặp cha mà không có các người anh của mình, nên chàng hỏi:

- Thưa chú lùn, chú làm ơn chỉ cho cháu chỗ những người anh trai của cháu được không? Họ đi tìm Nước Trường Sinh trước cả cháu, nhưng đến bây giờ vẫn chưa thấy về.

- Họ bị mắc kẹt ở giữa hẻm núi rồi. Ta nhốt họ ở đó bằng bùa vì họ kiêu căng quá.

Hoàng tử van xin chú lùn cho đến khi cuối cùng chú lùn quyết định thả họ nhưng cũng không quên cảnh báo:

- Cháu phải cảnh giác với họ đấy. Họ nhẫn tâm lắm đấy.

Khi những người anh em đã đoàn tụ, chàng hoàng tử út sung sướng kể lại cho các người anh nghe những gì đã xảy ra: làm thế nào chàng tìm được Nước Trường Sinh và lúc này đang mang về một chén đầy cho người cha, làm thế nào chàng cứu được công

chúa xinh đẹp và sẽ cưới nàng sau khi đợi một năm và chàng sẽ được hưởng cả một vương quốc rộng mênh mông ra sao. Khi kể xong câu chuyện, chàng cùng các người anh trai cưỡi ngựa về, rồi đến một nước đang có chiến tranh và nạn đói. Nhà vua đã tin rằng mình chắc sắp chết vì tình hình đã quá tuyệt vọng. Nhưng hoàng tử đã về kịp và đưa cho vua cha chỗ bánh mì và chàng đã dành để cho nhân dân mình vượt qua nạn đói. Sau đó hoàng tử cũng cho vua thanh gươm và ông đã dùng để đánh bại mọi kẻ thù và vì thế ông mới được sống trong thanh bình. Hoàng tử nhận lại ổ bánh mì và thanh gươm và các hoàng tử lại lên đường. Nhưng họ phải đi qua hai nước nữa đều đang phải trải qua chiến tranh và nạn đói, và cứ mỗi lần như vậy, hoàng tử út lại cho nhà vua bánh mì và thanh gươm. Bằng cách đó, hoàng tử đã có thể giúp cứu được ba vương quốc.

Sau đó họ lên một con tàu vượt đại dương. Trong chuyến đi, hai người anh rắp tâm chống lại người em trai.

- Cậu út tìm được Nước Trường Sinh, trong khi chúng ta trắng tay. Như thế chắc vua cha sẽ truyền lại vương quốc cho nó, mà đó lại là quyền chúng ta được hưởng. Thằng em trai đó sẽ cướp đi hạnh phúc của chúng ta.

Sau khi thắng được lòng mong muốn trả thù, các người anh đặt kế hoạch làm hại người em trai của mình. Họ đợi người em trai ngủ say, rồi đổ Nước Trường Sinh từ chén của người em sang chén của họ và thay vào đó là nước muối mặn chát. Khi về đến nhà, người em út mang chiếc chén đựng nước trường sinh lại cho vua cha và mời ông uống là khỏi bệnh ngay. Ngay khi nhà vua uống thứ nước mặn chát đó thị bệnh lại nặng hơn. Khi nhà vua cất tiếng rên rỉ thì hai người anh chạy đến lên án người em muốn đầu độc vua cha, trong khi đó họ mang về Nước Trường Sinh thật và đưa cho vua cha. Ngay khi ông uống, ông đã thấy đỡ ốm đi rất nhiều và thấy khỏe người ra, cứ như thời con trẻ ấy. Sau đó hai người anh trai và nói giọng khinh bỉ:

- Chà, bọn ta biết chú mày tìm ra Nước Trường Sinh, nhưng cho dù chú mày có khó nhọc như thế thì bọn ta đây lại là người

được nhận giải thưởng. Nhẽ ra chú mày phải khôn ngoan hơn và phải cũng tỉnh táo chứ. Khi chú mày nằm ngủ trên chuyến đi trên biển thì bọn ta đã đánh tráo chỗ nước đó, và trong vòng một năm bọn ta sẽ tìm được cô công chúa xinh đẹp. Nhưng chú mày phải ngậm miệng lại, đừng có tố cáo bọn ta. Mà vua cha không tin chú mày đâu, nếu chú mày mà thở ra một lời nào, tính mạng của chú mày sẽ ra bã đấy. Chú mày mà ngậm miệng thì bọn anh để cho chú mày sống.

Nhà vua già tức giận với cậu út vì ông tin con trai mình định lấy mạng sống của mình. Vậy là ông cho gọi các quan đến và ra lệnh cho họ mang con trai mình đi bắn một cách kín đáo. Một hôm hoàng tử đi săn, không thấy mối nguy hiểm đang rình rập mình. Có một thợ săn đi theo. Khi chỉ có hai người ở trong rừng, người thợ săn trông thật thiểu não khiến cho hoàng tử phải hỏi:

- Này bác, có chuyện gì thế?

- Tôi không thể nói ra được, nhưng mà tôi thấy mình vẫn phải nói ra.

- Nói đi. Dù là gì, ta vẫn tha tội cho nhà bác cơ mà.

- Ôi, nhà vua đã ra lệnh cho tôi giết chết hoàng tử đấy.

Hoàng tử nghe thấy thế thì vô cùng ngạc nhiên và nói:

- Bác thợ săn ơi, hãy để tôi sống. Tôi sẽ cho bác chiếc áo hoàng gia của tôi đang mặc và bác cho tôi chiếc áo thường dân vậy.

- Tôi sẵn lòng làm. Tôi không có lòng nào giết chết hoàng tử được.

Hai người trao đổi áo cho nhau và người thợ săn đi về nhà, còn hoàng tử đi sâu vào trong rừng.

Một lát sau có ba chiếc xe ngựa chở đầy vàng bạc châu báu đi đến cung điện nhà vua để gặp người con út. Họ được ba ông vua phái đến, vì họ đã nhờ thanh gươm của hoàng tử mà đã đánh bại được kẻ thù và nhờ có bánh mì của hoàng tử mà nhân dân họ đã được cứu sống khỏi chết đói. Những chiếc xe ngựa chở vàng bạc châu báu đó là để tạ ơn, và khi nhà vua hiểu ra sự việc, ông liền nghĩ, cho rằng có lẽ con trai mình vô tội chăng?

Sau đó nhà vua nói với quần thần trong triều đình:

- Mong sao con trai tôi còn sống! Giờ đây tôi hối hận là đã ra lệnh giết chết nó.

- Hoàng tử vẫn còn sống – Người thợ săn nói – Thần không có lòng nào mà làm theo lệnh của bệ hạ được – Rồi anh ta kể lại mọi việc xảy ra.

Nhà vua thấy nhẹ nhõm cả người và sau đó ông tuyên bố với các vương quốc láng giềng là con trai ông được tự do trở về và sẽ được nhà vua ban thưởng.

Trong khi đó công chúa đã quyết định xây một con đường bằng vàng sáng lấp lánh dẫn thẳng đến lâu đài của nàng. Nàng nói với lính gác nếu có bất cứ ai xuất hiện đi hiên ngang giữa đường đến lâu đài của nàng thì đó chính là người mà nàng cần gặp và hãy để chàng vào. Tuy nhiên nếu ai mà đi bên lề đường thì không phải là người đó và không được để cho anh ta vào.

Khi thời gian đợi cả năm đã gần hết, người con trai cả nghĩ mình phải khởi hành sớm và tự coi mình là người đã cứu nàng. Rồi anh ta sẽ lấy nàng làm vợ và lấy cả vương quốc nữa. Anh ta liền cưỡi ngựa tiến lên, và khi đi gần đến lâu đài và thấy một con đường dẹp, anh ta nghĩ mình mà đi trên con đường đó thì thật là đáng hổ thẹn. Thế là anh ta rẽ ngay sang bên phải và cưỡi ngựa dọc theo con đường. Khi đến cổng tòa lâu đài, lính gác liền nói anh ta không phải là người công chúa cần và anh ta nên đi khỏi đấy. Ngay liền sau đó, người con trai thứ hai khởi hành và khi anh ta đi đến con đường vàng và ngựa đã đặt chân lên con đường thì anh ta cho rằng mình mà làm hỏng con đường này thì thật là xấu hổ, không biết chui vào đâu. Anh ta liền rẽ sang trái và phi ngựa dọc theo con đường. Nhưng khi anh ta đến cổng tòa lâu đài thì lính gác bảo anh ta nên đi khỏi đấy, vì anh ta không phải là người mà công chúa cần.

Khi một năm đã hoàn toàn trôi qua, người con trai thứ ba đã sẵn sàng phi ngựa ra khỏi rừng và hy vọng sẽ quên đi niềm đau khổ không có người mà mình yêu dấu ở bên. Từ lúc lên đường, anh ta không lúc nào là không nghĩ đến và mong được gặp

nàng. Lúc đi đến con đường lát vàng, anh ta cũng không để ý đến và ngựa của anh cứ thế phi thẳng vào giữa con đường. Khi đến cổng lâu đài, cổng mở ra và công chúa đã vui sướng chào đón anh. Nàng liền tuyên bố anh là người đã cứu nàng và là vua của vương quốc. Họ vô cùng hạnh phúc tổ chức lễ cưới. Khi tiệc cưới tan, nàng mới nói với anh ta rằng cha anh ta đã cho gọi anh ta về và đã tha tội cho anh ta. Anh ta liền phi ngựa về nhà và giải thích mọi chuyện cho cha mình nghe là những người anh trai đã lừa dối mình như thế nào và tại sao anh ta lại im lặng về chuyện đó. Nhà vua già muốn trừng phạt hai người đó, nhưng họ đã cao chạy xa bay trên một con tàu và không bao giờ quay trở lại cho đến khi họ chết./.

* 98 *

ÔNG THẦY THUỐC BIẾT TUỐT

Ngày xửa ngày xưa, có một bác nông dân nghèo tên là Crab đánh hai con bò kéo một khối gỗ lên thành phố để bán cho một ông thầy thuốc lấy hai đồng *taler*. Khi bác ta đi vào nhà để lấy tiền thì thầy thuốc ngồi đó, sắp sửa ăn cơm, khiến cho bác nông dân ngỡ ngàng trước thức ăn và rượu ngon ở trên bàn. Trong tâm, bác ta vẫn luôn khao khát có được những thứ như vậy, nên bác ta nghĩ mình mà làm thầy thuốc thì tốt biết mấy. Bác ta nấn ná một lúc ở đó và cuối cùng hỏi là liệu một người như bác ta có thể trở thành thầy thuốc được không.

- Dĩ nhiên là được. Cũng chẳng có gì là khó lắm – Thầy thuốc trả lời.

- Thế tôi phải làm gì ạ? – Bác nông dân hỏi.

- Trước tiên bác phải mua cho mình một cuốn sách vỡ lòng,

loại sách có hình một con gà trống. Thứ đến bác phải bán chiếc xe và hai con bò để lấy tiền mua quần áo và những thứ khác mà các thầy thuốc cần đến. Rồi bác phải trương một biển hiệu đề "Tôi là Thầy Thuốc Biết Tuốt" rồi đóng đinh lên ngay trên trước cửa nhà.

Bác nông dân làm theo tất cả những gì được chỉ bảo. Khi bác ta hành nghề thầy thuốc được một thời gian, nhưng chưa được bao lâu thì đã có một nhà quý tộc giàu có và uy thế bị cướp mất tiền. Ông ta nghe nói đến một vị Thầy thuốc Biết Tuốt, sống trong một làng nào đó có thể biết được số phận món tiền bị cướp đó. Thế là nhà quý tộc đó cho người thắng xe và đi đến làng đó. Rồi ông ta đến nhà bác nông dân và hỏi liệu đó có phải là nhà Thầy thuốc Biết Tuốt không.

Bác nông dân đáp lại rằng ông ta đã đến đúng nhà. Nhà quý tộc liền yêu cầu bác nông dân quay trở lại nhà cùng với mình để giúp ông ta lấy lại được chỗ tiền bị ăn cắp. Bác nông dân đồng ý, nhưng nói thêm rằng vợ bác ta Greta cũng phải được đi cùng với mình. Nhà quý tộc đồng ý, cho hai vợ chồng ngồi cả lên xe của mình, rồi đánh xe đi thẳng. Khi đến khu nhà của ông ta, bàn ăn đã được dọn sẵn và Thầy thuốc Biết Tuốt ngồi ăn cùng nhà quý tộc, nhưng bác ta lại muốn vợ mình cùng ngồi ăn. Vậy là họ cùng ngồi xuống bàn ăn.

Lúc này khi người hầu đầu tiên mang vào một đĩa thức ăn ngon, bác nông dân hích vợ và nói: "Greta, đây mới là món đầu tiên", ý muốn nói người này mới mang món đầu tiên vào thôi, nhưng người hầu lại nghĩ bác ta ý muốn nói "đây là kẻ ăn trộm đầu tiên" và vì thật ra anh ta đúng là kẻ trộm nên anh ta sợ quá, chạy ra nói với đồng bọn:

- Này, ông thầy thuốc biết hết rồi đấy. Rắc rối to rồi. Ông ta nói tớ là đứa ăn trộm đầu tiên.

Người hầu thứ hai thậm chí không muốn đi vào nữa, nhưng không còn sự lựa chọn nào khác. Khi anh ta mang thức ăn vào thì bác nông dân lại hích vợ và nói: "Này Greta, đây là món thứ hai đấy". Người hầu sợ quá liền chạy vội ra. Người hầu thứ ba

cũng không khá hơn. Bác nông dân loại nói: "Greta này, đây là món thứ ba". Người hầu thứ tư phải mang một món cá có đậy kín và nhà quý tộc yêu cầu thầy thuốc hãy chứng tỏ tài của mình và đoán xem món gì được đậy kín đó. Đó là món cua và khi bác nông dân nhìn vào món ăn đó thì bác ta lại lúng túng nên cuối cùng nói: "Con cua tội nghiệp!"

Nghe thấy thế, nhà quý phái reo lên:

- Đấy, ông ta nói đúng rồi! Tôi tin chắc là thể nào ông ta cũng biết kẻ nào ăn trộm tiền mà.

Tên hầu sợ chết khiếp và nháy mắt với thầy thuốc gọi ra ngoài. Ra đến ngoài nhà, tất cả bốn tên hầu đều thú nhận là đã ăn trộm tiền. Chúng đề đạt ý kiến rằng bác ta hãy giữ lấy món tiền đó và còn đưa thêm tiền cho bác ta để bác ta không tố cáo, kẻo chúng sẽ bị treo cổ ngay lập tức. Sau đó chúng dẫn bác ta đến chỗ chúng giấu tiền. Thầy thuốc cảm thấy thỏa mãn, trở vào nhà và ngồi xuống bàn, nói:

- Thưa ngài, giờ tôi có ý định nhìn vào cuốn sách để xem tiền được giấu ở đâu nhé.

Cùng lúc ấy người hầu thứ năm bò vào trong bếp lò để xem mình có thể nghe thấy ông thầy thuốc còn biết thêm gì khác nữa không. Thầy thuốc ngồi ở bên bàn, mở cuốn sách vỡ lòng ra và giở đi giở lại những trang để tìm con gà trống. Vì không tìm được ngay nên bác ta nói:

- Ta biết nhà ngươi ở đây mà. Thể nào ta cũng tìm thấy.

Tên hầu ngồi trong bếp lò nghĩ ông thầy thuốc đang nói về mình, thế là hắn ta nhảy vụt ra khỏi bếp lò vẻ đầy khiếp sợ và nói:

- Người này biết tất cả mọi thứ!

Sau đó Thầy thuốc Biết Tuốt liền chỉ cho nhà quý phái chỗ tiền được giấu, nhưng không tiết lộ ai đã lấy trộm. Vậy là bác nông dân đã nhận được tiền của cả hai bên và trở thành người nổi tiếng./.

* 99 *

HỒN MA TRONG CHIẾC CHAI THỦY TINH

Ngày xửa ngày xưa có một bác tiều phu nghèo làm việc quần quật từ sáng đến tối mịt. Cuối cùng bác ta cũng dành dụm được ít tiền nên nói với người con trai:

- Con là đứa con duy nhất của ta nên ta muốn con được học hành tử tế. Đây, ta cho con số tiền mà ta đã dành dụm được bằng mồ hôi nước mắt của mình. Nếu con học hành được điều hay lẽ phải, lúc ta già cả, chân tay yếu ớt, phải ngồi ở nhà thì con có thể giúp đỡ ta được.

Người con trai đi học ở trường và học hành siêng năng khiến cho thầy giáo phải ngợi khen và anh ta học ở trường một thời gian. Sau khi đã theo học một số trường và vẫn ra sức làm chủ tất cả những kiến thức mà mình có thể nắm được thì cũng là lúc số tiền cha mình cho đã cạn và anh ta đành phải trở về nhà.

- Chà, ta không còn tiền cho con đâu. Vào những ngày khó khăn đói kém thế này thì ta cũng chỉ kiếm đủ nuôi miệng thôi, chứ không thể để ra được một xu nào nữa.

- Thưa cha, thậm chí cha đừng nghĩ đến việc đó. Nếu đó là ý Chúa, thì rồi mọi chuyện sẽ trở nên tốt đẹp thôi, cha ạ. Con biết mình có thể điều chỉnh được mà.

Khi người cha chuẩn bị đi vào rừng để chặt gỗ thì người con trai nói:

- Để con đi giúp cha.

- Nhưng công việc này vất vả lắm con ạ. Con có bao giờ quen làm việc nặng nhọc đâu, nên làm thế nào mà đảm đương được. Vả lại ta chỉ có một cái rìu và không có tiền để mua một cái nữa đâu.

- Cha sang bên hàng xóm mượn lấy một cái rìu và rồi sẽ đến lúc con kiếm đủ tiền để mua một cái nữa.

Người cha nghe theo và sang hàng xóm mượn một cái rìu. Sáng hôm sau, trời còn nhọ mặt người, hai cha con đi vào rừng. Người con trai giúp cha mình, làm việc hăng say và vui vẻ. Khi mặt trời đã đứng bóng, người cha nói:

- Thôi, cha con mình nghỉ tay ăn trưa đã. Sau đó chúng ta sẽ làm việc bằng hai.

Người con trai cầm lấy bánh và nói:

- Sao cha không nghỉ tay đi? Con không mệt đâu. Con muốn đi loanh quanh trong rừng một chút để tìm xem có tổ chim nào không.

- Đừng có lẩn thẩn thế con ạ. Con muốn đi quanh quẩn đây để làm gì hả? Rồi tý nữa mệt nhoài người ra, không giơ nổi cánh tay lên đấy. Thôi, hãy ngồi nghỉ ở đây với ta.

Nhưng người con trai vẫn cứ đi vào trong rừng và ăn bánh mì. Anh ta tỏ ra sung sướng và phấn chấn, nhìn chăm chú lên những cành cây xanh để xem mình có phát hiện ra tổ chim nào không. Anh ta tìm kiếm khắp rừng cho đến khi đến một cây sồi khổng lồ, trông rất nguy hiểm. Cây sồi đó ít ra cũng phải hàng trăm tuổi và phải đến năm người ôm. Anh ta đứng im, nhìn vào cái cây và nói:

- Chắc chắn sẽ có nhiều chim làm tổ ở trên cây này.

Bỗng anh ta nghe thấy có tiếng nói. Anh ta lắng nghe thấy có tiếng nói nghe như bị chặn lại:

- Cứu ta ra khỏi đây với, cứu ta ra khỏi đây với!

Anh ta nhìn quanh nhưng không thấy gì. Cứ như tiếng nói đó từ dưới đất vọng lên. Anh ta liền gọi to:

- Thế nhà ngươi ở đâu?

- Ta bị chẹt ở rễ cây sồi đây này – Tiếng nói đó trả lời – Hãy cứu ta ra khỏi đây với!

Anh ta liền khai quang bụi cây và tìm kiếm những cái rễ cây cho đến lúc tìm được một cái chai thủy tinh ở trong một cái hốc nhỏ. Anh ta liền giơ nó lên chỗ ánh sáng và thấy có cái gì đó nhảy nhót bên trong, trông cứ như một con nhái.

- Hãy cho tôi ra đi! – Nó tiếp tục kêu. Thấy không có gì nguy

hại cho mình, anh ta liền tháo nắp đậy cái chai. Ngay lập tức, một hồn ma chui ra khỏi cái chai và lớn dần lên. Nó to lên nhanh đến nỗi chỉ trong nháy mắt đã trở thành một tên khổng lồ đến khiếp, to bằng nửa cái cây, đứng sừng sững trước mặt anh ta.

- Nhà người có biết sẽ nhận được phần thưởng gì khi giải thoát cho ta không? – Hồn ma đó hỏi bằng một giọng đầy đe dọa.

- Không – Anh ta trả lời, tỏ ra không sợ hãi – Làm thế nào mà tôi biết được?

- Thôi được, để ta nói cho mà nghe. Nhà người sẽ bị bẻ gãy cổ đấy – Hồn ma hét lên.

- Nhẽ ra thế ông phải nói trước với tôi chứ – Anh ta đáp lại – và thế là tôi sẽ không bao giờ để cho ông thoát ra khỏi cái chai đó. Nhưng rồi đầu tôi sẽ ở nguyên chỗ này cho đến khi có nhiều người đến.

- Bao nhiều người ta cũng cóc cần – Hồn ma hét lên – Nhà ngươi sắp được thưởng xứng đáng đây. Thế nhà ngươi cho rằng ta bị giam hãm ở trong cái chai đó trong một thời gian dài là vì con người thương ta chăng? Không đâu, ta bị trừng phạt đấy vì ta là đấng tối cao Mercurius nên ta phải bẻ cổ kẻ nào đã giải thoát cho ta ra khỏi cái chai đó.

- Hãy bình tĩnh nào. Không nhanh đến thế đâu! Trước tiên ông phải chứng minh là ông thật sự có ở trong cái chai đó, chứ không phải là người giả. Nếu thật sự ông có thể trở lại trong cái chai đó, thì tôi mới tin và ông có thể làm gì tôi cũng được.

- Dễ ợt! – Hồn ma nói một cách khinh thường, liền thu mình vào và trông lại bé tí như lúc ban đầu. Rồi nó chui tọt qua miệng chai, qua cổ chai. Ngay lúc hồn ma đã chui tọt vào trong cái chai thì anh ta liền đậy ngay nút chai lại. Sau đó anh ta ném cái chai vào chỗ cũ giữa đám rễ cây. Hồn ma biết là mình bị lừa.

Giờ đây anh ta đi về chỗ cha mình, nhưng hồn ma kêu lên thảm thiết:

- Ôi, hãy cho ta ra đi!

- Không được. Không có lần thứ hai. Ta sẽ không để cho ai giải thoát kẻ nào đã từng đe dọa tính mạng của ta, đặc biệt khi ta đã tóm được hắn.

- Nếu nhà ngươi giải thoát được cho ta, ta sẽ cho nhà người đủ tiền để sống hết đời.

- Không được. Nhà ngươi chỉ lừa ta thôi như đã từng làm lúc nãy.

- Nhà người đang vứt đi một cơ hội ngàn vàng đấy. Ta sẽ không làm hại nhà ngươi đâu. Ngược lại, ta sẽ thưởng xứng đáng cho nhà ngươi.

Anh ta nghĩ mình cứ liều thử xem sao. Nhỡ đâu nó lại giữ lời hứa. Vả lại nó không thể làm hại mình được. Thế là anh ta liền tháo nút chai ra và hồn ma chui ra, trở thành khổng lồ như lần trước.

- Giờ thì nhà ngươi sẽ nhận được phần thưởng – Hồn ma nói và đưa cho anh ta một miếng vải nhỏ trông giống như một miếng băng và nói:

- Nếu như nhà ngươi cọ một đầu miếng vải vào vết thương, vết thương sẽ liền ngay. Nếu cọ vào thép hay sắt bằng đầu miếng vải kia, nó sẽ trở thành bạc.

- Để tôi thử xem đã - Anh ta nói, đi lại cái cây, lấy rìu chặt một miếng vỏ cây, rồi lấy đầu miếng vải chà vào. Vỏ cây liền lại ngay và vết thương được hàn lại.

- Giờ mọi việc được giải quyết và chúng ta có thể chia tay nhau được rồi – Anh ta nói với hồn ma.

Hồn ma cảm ơn vì đã giải thoát cho mình và anh ta cũng cảm ơn hồn mà vì tặng phẩm đó, rồi đi về với cha mình.

- Con đi đâu về đấy? Thế con quên là chúng ta bao nhiêu việc phải làm à? Ta đã bảo với con rằng con sẽ không bao giờ có khả năng làm xong công việc này mà.

- Cha đừng lo. Con sẽ theo kịp mà.

- Theo kịp a! Vô phương, con ạ.

- Cha xem đây này! Con sẽ chặt cái cây kia xuống và nó sẽ đổ

đến ầm một cái cho mà xem – Anh ta cầm lấy miếng vải và chà vào cái rìu, rồi đập thật mạnh vào cái cây. Do cái rìu đã trở thành bạc nên lưỡi bị cong lên.

- Cha nhìn này, cái rìu tồi quá! Lưỡi cong lại này.

Người cha ngỡ ngàng nói:

- Trời, con đã làm gì thế này! Cha phải trả tiền cái rìu này, nhưng giờ không biết lấy đâu ra tiền cơ chứ. Con thật vô tích sự!

- Xin cha bớt giận. Con sẽ trả tiền cái rìu đó cho.

- Sao mà ngu thế con – Người cha kêu lên – Thế lấy tiền đâu mà trả hả? Con làm gì có tiền, ngoài tiền cha cho hả. Đầu óc con chứa toàn chữ nghĩa, vậy mà con chẳng hiểu chút gì về công việc của tiều phu cả.

Suy nghĩ một lát, anh con trai nói:

- Cha ơi, con không thể làm việc được nữa đâu. Thôi ngừng tay đi, cha ạ.

- Thế bây giờ phải làm gì nào? Thế con cho ta muốn ngồi khoanh tay như con chăng. Ta vẫn phải làm việc tiếp, nhưng con có thể đi về nếu con muốn.

- Cha ơi, đây là lần đầu tiên con đi rừng. Con không biết đường về nhà. Cha về cùng với con đi.

Khi cơn giận của người cha đã nguôi ngoai, ông đành lòng phải chiều con trai mà về cùng với nó. Sau đó ông nói:

- Đi mà bán cái rìu cong queo ấy đi để xem con được trả bao nhiêu. Ta còn phải lấy tiền trả cho bác hàng xóm chứ.

Người con trai cầm cái rìu mang đến bác thợ kim hoàn trong thành phố. Bác ta thử, đặt lên bàn cân và nói:

- Giá bốn trăm đồng *taler*, nhưng ta không có nhiều tiền mặt đến thế đâu.

- Bác có bao nhiêu cứ đưa cho cháu cũng được, phần còn lại cháu cho bác nợ.

Người thợ kim hoàn đưa cho anh ta ba trăm đồng *taler* và nợ anh ta một trăm đồng. Anh ta đi về nhà và nói:

- Cha ơi, con có tiền rồi đây này. Cha sang hỏi bác hàng xóm xem bác ta đòi bao nhiêu tiền.

- Ta biết phải trả bao nhiêu rồi. Một đồng *taler* và sáu xu *groschen*.

- Thế thì cha đưa cho bác ta hai đồng *taler* và mười hai xu *groschen* nhé. Như thế là gấp đôi rồi còn gì. Cha xem này, con còn thừa tiền để ra đây này – Nói xong, anh ta đưa cho cha mình một trăm đồng *taler* và nói – Cha sẽ không bao giờ thiếu tiền nữa và giờ đây cha có thể sống sung túc được rồi.

- Ôi, trời ơi! Làm thế nào mà con lại trở nên giàu có làm vậy?

Lúc ấy anh con trai mới kể cho cha mình nghe lại toàn bộ câu chuyện đã xảy ra và làm thế nào anh ta lại may mắn kiếm được nhiều tiền bạc làm vậy. Lúc này anh ta cầm lấy số tiền còn lại và trở lại trường học tiếp, và vì anh ta có thể chữa lành mọi vết thương bằng miếng vải đó nên anh ta trở thành một thầy thuốc nổi tiếng thiên hạ./.

* 100 *

NGƯỜI ANH EM NHỌ NỒI CỦA TÊN QUỶ

Ngày xưa có một người lính không có gì để sống và cũng không còn biết phải xoay xở ra sao để sống. Anh ta liền đi vào rừng. Đi được một lúc thì gặp một người nhỏ bé, thật ra đó là một con quỷ.

- Anh làm sao thế. Trông anh buồn bã quá - Người nhỏ bé đó nói.

- Tôi đói và chẳng có xu nào trong người – Người lính nói.

- Nếu anh chịu làm thuê cho ta thì anh sẽ đủ sống cho đến hết đời. Nhưng anh phải hầu hạ ta trong bảy năm, rồi sau đó anh được tự do. Còn một điều này ta phải nói cho anh hay: anh không được rửa ráy, chải đầu tóc, sửa râu ria, cắt móng tay hay

cắt tóc hoặc lau mắt – Tên quỷ nói.

- Nếu chỉ có thể thì hãy bắt tay vào ngay đi – Người lính nói và đi theo người bé nhỏ đó. Tên này dẫn người lính thẳng xuống địa ngục và nói những công việc anh ta phải làm: anh ta phải chăm nom bếp lửa cháy dưới cái siêu nước, vì trong đó có những linh hồn tội lỗi, quét nhà thật sạch và hốt hết rác rưởi bụi bậm ra khỏi nhà, giữ gìn mọi thứ trong nhà cho có trật tự. Nhưng anh ta không được bao giờ ngó nhìn vào bên trong cái siêu, kẻo mọi thứ sẽ trở nên tồi tệ đối với anh ta.

- Tôi hiểu. Tôi sẽ chăm nom mọi thứ thật chu đáo – Người lính nói.

Tên quỷ già khọm lại đi chu du và người lính bắt tay vào công việc của mình. Anh ta cho củi vào bếp lửa, quét và dọn sạch bụi bặm trong nhà và làm mọi việc theo yêu cầu. Khi con quỷ già trở về, hắn kiểm tra xem mọi việc có được thực hiện theo như chỉ dẫn của hắn không, rồi hắn gật đầu đắc ý và lại bỏ đi. Lúc này lần đầu tiên anh lính mới nhìn quanh địa ngục. Khắp nơi đều thấy toàn là siêu nước đang sôi sùng sục và lửa cháy bùng bùng. Con quỷ mà không ngăn cấm anh ta thì chắc anh ta đã thí mạng để biết xem trong những cái siêu đó là cái gì. Cuối cùng anh ta cũng không sao cưỡng lại được nên đã nhấc cái vung của siêu thứ nhất lên và nhìn vào bên trong, thì anh ta thấy chỉ có độc viên thượng sĩ già của anh ta ngồi trong đó.

- A ha, tên khốn kiếp! Sao ta lại được gặp nhà ngươi ở đây cơ chứ! Nhà ngươi trước đây hay đè nén ta lắm, giờ đây ta lại có nhà ngươi dưới chân ta được rồi – Anh ta thả ngay cái vung ra, cho thêm củi để lửa cháy to lên. Sau đó anh ta chuyển sang cái siêu thứ hai, nhấc cái vung lên và ngó nhìn vào bên trong. Trong đó là viên thiếu uý của đơn vị anh ta đang ngồi trong đó.

- A ha, tên khốn kiếp! Sao ta lại được gặp nhà ngươi ở đây cơ chứ. Nhà ngươi trước đây hay đè nén ta lắm, giờ đây ta lại có nhà ngươi dưới chân ta rồi – Anh ta lại đậy cái vung vào, rồi bồi thêm củi vào cho lửa cháy bùng lên. Sau đó anh ta lại muốn xem kẻ nào ngồi trong chiếc siêu thứ ba và hóa ra lại là viên

cướng – A ha, tên khốn kiếp! Sao ta lại được gặp nhà ngươi ở đây cơ chứ! Nhà ngươi trước đây hay đè nén ta lắm, nhưng giờ đây ta lại có nhà ngươi dưới chân ta rồi – Anh ta liền lôi cái ống bễ và bơm cho đến khi bếp lửa của địa ngục cháy, nóng ran phía dưới tên tướng.

Vậy là anh ta phải phục vụ ở dưới địa ngục bảy năm. Anh ta không bao giờ tắm rửa, chải đầu tóc, sửa râu ria, cắt móng tay chân hoặc rửa mắt. Bảy năm trôi qua nhanh khiến cho anh ta tin rằng mới chỉ có sáu tháng. Khi hết hạn, con quỷ đi đến và nói:

- Chà, anh Hans, trong thời gian qua anh đã làm được những gì?

- Tôi đã chăm sóc những bếp lửa để đun những siêu nước, quét nhà cửa và hốt bụi bặm.

- Nhưng anh đã nhìn vào những chiếc siêu nước đó. Được, may cho anh là anh đã cho thêm củi vào những bếp lửa đó, nếu không anh đã đi đời nhà ma rồi. Giờ đây thời gian đã hết. Thế anh có muốn về nhà không?

- Có. Tôi muốn xem cha tôi làm gì ở nhà.

- Được, nếu anh muốn được thưởng chính đáng, anh phải đi chất đầy chiếc ba lô bụi mà anh đã quét và mang theo về nhà. Ngoài ra anh phải về nhà, với thân hình không được tắm rửa, tóc không được chải, râu để dài và móng tay chân không được cắt như thế, với hai mắt toét. Có ai hỏi anh từ đâu tới thì anh phải nói "Tôi là người anh em nhọ nồi của quỷ và là nhà vua của tôi nữa".

Người lính không nói gì. Anh ta đã làm theo những lời dặn dò của con quỷ, nhưng hoàn toàn không thấy thỏa đáng với phần thưởng. Ngay khi ra khỏi rừng, anh ta cầm lấy chiếc ba lô và muốn rũ sạch nó đi. Nhưng khi mở ra thì anh đã phát hiện thấy là bụi đã biến thành vàng.

- Không bao giờ trong đời mình mình lại nghĩ có được thứ đó

– Anh lính nói, vô cùng sung sướng đi vào thành phố. Chủ quán đứng trước một quán trọ khi anh Hans tiến lại. Nhìn thấy anh Hans, chủ quán sợ quá vì anh ta trông đến khiếp, thậm chí trong còn sợ hơn cả một bù nhìn. Chủ quán hỏi to:

- Anh từ đâu tới?

- Từ địa ngục.

- Anh là ai?

- Là người anh em nhọ nồi của quỷ và cũng là nhà vua của tôi.

Chủ quán không muốn cho người lính vào quán của mình, nhưng khi anh Hans chỉ cho chủ quán thấy là mình có vàng thì ông ta mở then cửa cho anh ta vào. Anh Hans cho gọi một căn phòng đẹp nhất và đòi được phục vụ hảo hạng nhất. Anh ta ăn uống no say và không tắm rửa hoặc chải đầu tóc như con quỷ đã căn dặn. Cuối cùng anh ta nằm xuống ngủ, nhưng chủ quán không sao lấy được cái ba lô đựng vàng của anh ta. Chủ quán nghĩ lung lắm nên chờ đến tối, ông ta đã lẻn vào lấy trộm.

Sáng hôm sau khi anh Hans tỉnh dậy và định thanh toán cho chủ quán trước khi lên đường thì thấy ba lô của mình đã không cánh mà bay. Nhưng anh không phí phạm một lời nào, mà chỉ nghĩ rằng đó không phải lối của mình, và thế là anh ta quay người và đi thẳng xuống địa ngục, phàn nàn với con quỷ về chuyện không may xảy ra đối với mình và yêu cầu con quỷ giúp đỡ.

- Cứ ngồi xuống đã. Ta sẽ tắm rửa và chải đầu tóc, tỉa râu ria, cắt tóc và móng tay chân và lau mắt cho nhà ngươi.

Khi làm xong mọi thứ cho người lính, con quỷ lại đưa cho anh ta một chiếc ba lô chất đầy bụi và nói:

- Nhà ngươi hãy đi đến và nói với chủ quán hãy trả lại vàng cho mình kẻo không quỷ sứ sẽ đến bắt hắn đi đấy, và như thế hắn sẽ phải trông nom những bếp lửa thay cho nhà ngươi.

Anh Hans quay trở lại trần gian và nói với chủ quán:

- Ông lấy trộm tiền vàng của tôi. Nếu ông không trả lại, ông sẽ phải xuống địa ngục thay tôi và trông sẽ gớm guốc như tôi đấy.

Chủ quán trả lại tiền cho người lính, thậm chí còn nhiều hơn. Sau đó ông ta van xin anh hãy giữ im lặng, đừng có nói cho ai hay chuyện đã xảy ra.

Giờ đây anh Hans là người giàu có và lên đường về nhà. Anh ta mang theo một bộ quần áo vải thô, đi lang thang đánh đàn, vì anh ta đã học được của quỷ sứ dưới địa ngục. Một lần tình cờ anh chơi nhạc trước một ông vua già ở một nước nào đó. Nhà vua vui mừng lắm và hứa sẽ gả cô con gái cả cho anh ta. Tuy nhiên khi nàng nghe thấy mình sẽ lấy một con người bình thường, mặc quần áo thô sơ liền nói:

- Thà ta lặn xuống tận đáy hồ còn hơn lấy con người đó.

Nhà vua liền gả cô con gái út cho người lính vì nàng sẵn sàng lấy anh vì nàng yêu cha mình. Người anh em nhọ nồi của quỷ sứ đã cưới con gái nhà vua, và khi nhà vua già qua đời, anh ta còn được thừa hưởng cả một giang sơn./.

* 101*

TẤM DA GẤU

Ngày xửa ngày xưa có một anh chàng xin đăng lính, đã chiến đấu dũng cảm và luôn lao vào những chốn hiểm nguy đầy chông gai, tiếng đạn bay chiu chíu quanh người. Khi chiến tranh còn tiếp diễn, mọi việc diễn ra suôn sẻ đối với anh, nhưng khi hòa bình lập lại, anh giải ngũ và viên đại uý nói là anh muốn đi về đâu tùy ý. Do cha mẹ không còn sống, mà anh ta cũng chẳng

còn nhà cửa, nên anh đã đi đến nhà các anh trai mình và xin ở nhờ cho đến khi chiến tranh lại bùng nổ trở lại. Nhưng những người anh trai có tâm địa độc ác đã nói:

- Chú mày thì có ích gì? Bọn ta không thể sử dụng chú mày được. Thôi đi mà tự lo liệu lấy.

Anh lính không còn gì khác, ngoài khẩu súng anh khoác trên vai. Thế là anh lại lên đường. Cuối cùng anh đi đến một trảng lớn, không có gì khác ngoài cây cối bao bọc chung quanh. Anh ngồi xuống và suy nghĩ về số phận của mình mà thấy tủi. Anh nghĩ mình không có tiền bạc, chẳng biết làm gì ngoài việc sử dụng súng ống, nhưng giờ đây người ta không cần dùng đến mình vì hòa bình đã được lập lại, vậy chắc chắn là mình sẽ chết đói.

Bỗng anh nghe thấy có tiếng sột soạt, ngoảnh lại thì đối mặt với một người lạ mặt mặc chiếc áo khoác màu xanh lục. Trông người đó thật đàng hoàng, nhưng lại có một bàn chân chẻ hoe, trông đến khiếp.

- Tôi biết anh cần gì. Anh sẽ có tiền bạc và của cải, nhiều vô kể, nhưng trước hết tôi muốn biết anh có phải thuộc loại người đáng sợ không, vì tôi không muốn phí tiền mà chẳng được việc gì.

- Một người lính và nỗi sợ hãi luôn gắn kết với nhau. Cứ thử tôi mà xem – Anh thanh niên đó nói.

- Dứt khoát là tôi phải thử rồi. Đằng sau quay!

Người lính quay ra đằng sau và thấy một con gấu khổng lồ đang gầm gừ tiến lại phía mình.

- A ha! Ta mà ngoáy vào mũi nhà ngươi chắc nhà ngươi sẽ thôi gầm gừ – Anh lính giương súng ngắm bắn vào miệng con gấu khiến cho nó quỵ ngay xuống và không cử động được chân.

- Tôi thấy là anh không thiếu lòng can đảm, nhưng anh còn phải đáp ứng thêm một điều kiện nữa – Người lạ mặt nói.

- Chừng nào không tổn hại đến tâm hồn tôi – Người lính đáp lại, vì anh biết rất rõ là mình đang tiếp xúc với người nào – Nếu được vậy tôi sẽ sẵn sàng làm mọi thứ.

- Anh hãy tự đánh giá lấy – Người lạ mặt mặc chiếc áo khoác màu xanh lục nói – Trong bảy năm liền anh không được tắm rửa, chải đầu tóc, cắt móng tay chân hoặc cầu kinh. Lúc đó tôi sẽ cho anh một chiếc áo khoác và anh phải luôn luôn mặc nó. Nếu trong vòng bảy năm này mà anh chết, anh sẽ thuộc về tôi. Nếu anh còn sống, anh sẽ được tự do suốt đời và sẽ giàu có.

Người lính nghĩ về tình cảnh tuyệt vọng của mình, mà trước đây anh cũng đã thường liều sống liều chết nhiều lần rồi, nên lần này anh cũng thuận lòng liều mạng một lần nữa và đồng ý với những điều kiện đề ra. Con quỷ cởi chiếc áo màu xanh lục ra và đưa cho người lính, nói:

- Bất cứ lúc nào anh mặc chiếc áo này và thọc tay vào túi áo, anh đều thấy có một nắm tiền trong đó – Nói xong, con quỷ lột da con gấu và nói - Cái áo này sẽ là của anh, cả chiếc giường nữa vì anh sẽ phải nằm ngủ trên đó và không được dùng chiếc giường nào khác. Tên của anh sẽ là Da Gấu vì chiếc áo mà anh mặc – Nói xong, con quỷ biến mất.

Người lính mặc chiếc áo khoác vào, thọc tay vào túi ngay lúc đó và thấy những gì đúng như con quỷ nói. Rồi anh quàng tấm da gấu lên vai, lên đường, lòng đầy phấn chấn. Anh có thể tiến hành làm bất cứ điều gì mang lại niềm vui cho anh và bất cứ cái gì làm cho túi của anh thật nặng. Năm đầu trong anh còn khả dĩ được, nhưng đến năm thứ hai thì anh trông như một con quái vật. Mặt anh hầu như phủ toàn lông. Bộ râu của anh trông giống như một miếng vải dạ thô. Móng tay của anh biến thành vuốt và mặt anh bẩn đến nỗi nếu có ai mà gieo hạt cải xong lên chắc nó cũng mọc mầm được. Ai mà đi ngang qua nhìn thấy anh đều chạy bán sống bán chết. Tuy nhiên dù anh đi đâu anh đều cho tiền người nghèo để cầu mong anh sống được qua bảy năm, và anh trả tiền rất hậu hĩnh khi mua bất cứ thứ gì, nên anh luôn có chỗ ở.

Đến năm thứ tư, anh đến một quán trọ. Chủ quán không muốn cho anh vào, thậm chí không muốn cho anh một chỗ trong chuồng ngựa vì họ sợ ngựa của họ có thể chạy lồng lên khi nhìn

thấy anh. Nhưng khi anh Da Gấu thọc tay vào túi và lôi ra một nắm tiền, chủ quán dịu giọng lại và dọn cho anh một buồng ở khu nhà hậu, nhưng anh vẫn phải hứa là không xuất đầu lộ diện kẻo quán trọ sẽ bị mang tiếng.

Một buổi tối khi anh Da Gấu đang ngồi một mình và từ đáy lòng cầu mong bảy năm sẽ trôi qua thì anh nghe thấy có tiếng người rên rỉ rất to ở buồng bên. Bản chất anh có lòng thương người nên anh đã mở cửa buồng và thấy một ông già đang khóc thảm thiết, vò đầu vò tai. Anh Da Gấu tiến gần lại, nhưng ông già đó nhảy cẫng lên và định bỏ chạy. Nhưng khi nghe thấy có tiếng người, ông cụ đành ngồi lại. Anh Da Gấu dùng lời lẽ tử tế để ông cụ nói ra những nỗi niềm của mình. Ông già kể lại cho anh nghe rằng của cải của ông cứ mỗi ngày một hết đi cho đến khi ông trở nên nghèo khổ đến nỗi các cô con gái đã sắp chết đói. Giờ đây ông không thể trả tiền thuê nhà trọ và sẽ bị tống vào nhà tù.

- Nếu tất cả đó là những khó khăn, rắc rối của bác thì tôi có tiền nhiều đây, có thể giúp bác được – Anh Da Gấu nói, rồi anh gọi chủ quán vào và thanh toán tiền. Sau đó anh nhét một bọc vàng vào túi ông già khốn khổ đó.

Khi ông già thấy mọi lo lắng buồn phiền của mình đã qua đi, ông cụ không biết có lời nào để tỏ lòng biết ơn anh Da Gấu - Xin anh đi với tôi - ông cụ nói với anh Da Gấu – Các cô con gái của tôi đẹp tuyệt trần. Tôi muốn anh chọn lấy một đứa làm vợ. Khi nó nghe thấy những gì anh giúp tôi, chắc nó sẽ không từ chối đâu. Dĩ nhiên trông anh kỳ quái thật đấy, nhưng nó sẽ làm cho trở lại hình hài bình thường mà anh không biết đâu.

Anh Da Gấu vui sướng khi nghĩ đến điều đó. Anh đi theo ông cụ. Người con gái cả mới nhìn thấy bóng dáng của anh, cô ta hoảng hồn đến nỗi kêu thét lên và cao chạy xa bay. Mặc dù cô con gái thứ hai ngồi lại và xem xét anh từ đầu đến chân, cô vẫn nói:

- Làm sao tôi có thể lấy một người không còn giống con người nữa hả? Thà tôi lấy một con gấu được cạo lông đi qua đây để

trình diễn và được dạy làm theo động tác của người còn hơn. Ít nhất nó còn mang bộ quân phục và đôi găng tay trắng của một chàng kỵ binh. Nếu chỉ là vấn đề xấu xí, tôi có thể quen với người đó được.

Nhưng cô con gái út nói:

- Anh ấy hẳn phải là một người tốt nên mới giúp cha thoát khỏi rắc rối khó khăn. Nếu cha đã hứa gả con gái cho anh ấy thì cha phải giữ lời hứa đấy.

Thật xấu hổ vì mắt anh Da Gấu phủ đầy bụi ghét và lông. Nếu không chắc mọi người sẽ thấy anh vui sướng biết bao khi nghe thấy những lời nói đó. Anh cầm lấy chiếc nhẫn đeo ở ngón tay và bẻ ra làm đôi, đưa cho cô gái một nửa, còn anh giữ lại nửa kia. Nửa chiếc nhẫn đưa cho cô gái anh có ghi tên anh và nửa anh giữ, anh ghi tên cô và mong cô gái sẽ giữ gìn cẩn thận. Sau đó anh cáo từ và nói:

- Tôi phải đi lang thang trong vòng ba năm nữa. Nếu tôi không trở về thì nàng được tự do bởi vì như vậy là tôi đã chết. Nhưng mong nàng cầu kinh cho tôi được sống.

Cô dâu tội nghiệp kia mặc bộ đồ đen, và khi nghĩ về người chồng chưa cưới của mình, nước mắt ứa ra. Trong khi đó các chị cô tỏ ra khinh bỉ cô.

- Hãy cẩn thận kẻo lúc đưa tay cho hắn cầm thì móng vuốt của hắn sẽ làm gãy tay đấy – Cô chị cả nói.

- Hãy dè chừng, gấu là thích của ngọt lắm đấy, nên nếu hắn mà thích em thì hắn sẽ ăn thịt em đấy – Cô chị thứ hai nói.

- Em phải luôn làm những gì mà hắn yêu cầu, chứ không là hắn gầm gừ liền đấy – Cô chị cả nói tiếp.

Cô chị thứ hai thêm lời: - Đám cưới chắc hẳn là vui lắm, vì gấu nhảy giỏi mà.

Cô dâu không nói gì mà cùng không vì thế mà nản lòng. Trong thời gian đó, anh Da Gấu đi lang thang khắp thiên hạ, cố gắng làm những điều thiện, giúp đỡ người nghèo một cách rộng lượng để họ cầu mong điều tốt lành cho mình. Cuối cùng khi ngày cuối cùng của năm thứ bảy đã đến, anh Da Gấu lại đi ra

trắng và ngồi xuống dưới gốc cây. Chẳng mấy chốc một luồng gió thổi và con quỉ đứng ngay trước mặt anh với vẻ mặt buồn chán. Rồi nó quẳng cho anh Da Gấu chiếc áo khoác cũ kĩ của nó và đòi chiếc áo khoác màu xanh lục.

- Chưa xong việc đâu. Nhà người còn phải làm sạch người ta nữa – Anh Da Gấu nói.

Dù có muốn hay không, con quỉ phải chạy đi lấy nước, rửa ráy người anh Da Gấu thật sạch, chải tóc cho anh và cắt móng tay chân cho anh.Khi con quỉ làm xong anh Da Gấu trông như một anh lính lực lưỡng và đẹp trai hơn trước đấy nhiều.

Ngay khi con quỉ biến khỏi đấy, anh Da Gấu cảm thấy nhẹ nhõm cả người. Anh đi vào thành phố, mua một chiếc áo nhung đẹp lộng lẫy, ngồi trên chiếc xe có bốn con bạch mã kéo và đánh xe đi về nhà cô dâu. Không ai nhận ra anh. Người cha lại nghĩ chắc đấy là vị đại tá giả trang và mời anh vào trong buồng có các cô con gái ngồi. Anh Da Gấu phải ngồi giữa hai người chị và họ tiếp anh rượu vang và mang mời anh những món sơn hào hải vị và nghĩ anh là người đẹp trai nhất họ chưa từng gặp bao giờ. Mặt khác cô dâu ngồi trong bộ đồ đen đối diện với anh, không ngước mắt nhìn anh mà cũng không nói lời nào. Cuối cùng khi anh hỏi người cha là anh có thể lấy một trong những cô gái đây làm vợ được không thì hai người chị nhảy phắt lên và chạy về phòng mình để mặc những bộ đồ diện nhất, vì cô nào cũng tưởng tượng mình sẽ được chọn. Ngay khi ngồi một mình với cô dâu, anh Da Gấu liền lấy ra nửa chiếc nhẫn và bỏ vào cốc rượu, rồi đưa cho cô gái ngồi đối diện. Cô gái đón lấy, nhưng khi cô uống rượu thì thấy chiếc nhẫn nằm ở dưới đáy cốc, tim cô đập mạnh. Cô lấy ra nửa kia của chiếc nhẫn mà cô đã đeo trong một dải băng đeo quanh cổ và so với nửa chiếc nhẫn của anh Da Gấu, thì thấy chúng khớp với nhau một cách hoàn hảo. Anh Da Gấu liền nói:

- Ta là người chồng chưa cưới của nàng, người mà lần trước em thấy trong bộ da gấu ấy. Nhờ ơn trời ta đã trở lại làm người và trông như lúc này đây.

Anh tiến lại cô gái, ôm hôn cô. Ngay lúc ấy hai người chị đi vào trong bộ xiêm y lộng lẫy, nhưng khi họ thấy chàng thanh niên đẹp trai đã chọn cô em út rồi và người thanh niên đó chính là anh Da Gấu ngày nào, thì họ giận dữ chạy ra ngoài. Một người nhảy xuống giếng chết, còn người kia treo cổ tự tử trên một cái cây.

Đến tối, có người gõ cửa và khi chú rể mở cửa thì thấy con quỉ đứng đó trong bộ áo khoác màu xanh lục.

- Ta chỉ muốn nhà ngươi biết rằng ta có hai linh hồn để đổi lấy một linh hồn của nhà ngươi – Con quỉ nói./.

* 102 *

CHUYỆN CHIM HỒNG TƯỚC VÀ CON GẤU

Ngày xưa vào mùa hè khi gấu và sói đi qua rừng, gấu nghe thấy tiếng chim hót nghe thật hay, nên nói:

- Anh sói ơi, con chim gì mà hót hay làm vậy?

- Đó là chúa của loài chim đấy. Chúng ta phải cúi đầu chào nó – Sói nói.

Nhưng đó chỉ là con chim hồng tước, chứ có gì ghê gớm lắm đâu, mà mọi người thường biết đó là chúa của loài chim chuyên đậu ở hàng rào.

- Nếu vậy, tôi rất muốn xem cung điện của nó ở đâu. Anh đưa tôi đến đó đi – Gấu nói.

- Anh không thể đến đó như vậy được. Anh phải đợi chim hậu đến đã - Sói nói.

Ngay sau đó chim hậu đến, mỏ còn ngậm thức ăn và cả chim chúa cũng đến. Chúng bắt đầu cho chim non ăn. Gấu muốn chạy đuổi theo, nhưng sói đã ngăn lại và nói:

- Không được, anh phải đợi cho chim chúa và chim hậu đi đã.

Thế là chúng đánh dấu nơi có tổ chim, rồi bỏ đi. Nhưng gấu đứng ngồi không yên cho đến khi nó nhìn thấy cung điện của nhà vua nên một loáng sau, nó đã quay lại thì Chim Chúa và Chim Hậu đã bay đi, gấu liền nhìn vào trong tổ và thấy năm hay sáu con chim non đang nằm ở đó.

- Liệu đây là cung điện của nhà vua chăng? – Gấu kêu lên – Thật là một cung điện đến thảm hại. Mà chí ít các chú mày đây không phải là con nhà hoàng gia được. Các người là một nỗi ô nhục!

Lũ chim hồng tước non nghe thấy thế thì tức điên người lên, kêu to:

- Không phải, chúng ta không phải thế! Cha mẹ chúng ta là những con người đáng trọng. Tên gấu kia, nhà ngươi sẽ phải trả giá cho những lời nói như vậy đấy!

Gấu và sói sợ quá, quay đầu chạy về hang của mình. Nhưng lũ chim hồng tước non vẫn líu ríu kêu. Lúc bố mẹ chim về mang theo thức ăn thì chúng mách:

- Chúng con sẽ không động đến dù chỉ đó là một cái chân con ruồi chừng nào cha mẹ không xác định được có phải chúng ta là nỗi ô nhục không. Tến gấu vừa có mặt ở đây và đã sỉ nhục chúng ta.

- Các con hãy bình tĩnh. Ta sẽ giải quyết chuyện đó - Ông vua già nói.

Chim liền cùng chim hậu bay đi đến hang của gấu và gọi vào:

- Ê này, tên gấu già hay gầm gừ kia, tại sao nhà ngươi lại sỉ nhục con cái chúng ta hả? Nhà ngươi phải trả giá về điều đó đấy. Chuyện này phải được giải quyết bằng cuộc chiến tranh đổ máu mới được!

Thế là gấu bị tuyên chiến. Nó liền triệu tập tất cả những loài có bốn chân, gồm có bò đực, lừa, bò tơ, hươu đực, hươu cái và tất cả những con vật đi trên trái đất này. Để chống lại gấu, chim hồng tước cho gọi tất cả những con nào bay được, không chỉ những con chim to và nhỏ, mà cả những con muỗi vằn, ong bầu,

ong và ruồi nữa.

Khi cuộc chiến bắt đầu nổ ra, chim hồng tước phái thám báo đi xem kẻ nào là chỉ huy của lực lượng địch. Con muỗi vằn là xảo quyệt nhất đã bay vào trong rừng nơi quân thù đang tụ tập. Nó ẩn dưới cái lá trên cây mà mật khẩu sẽ được truyền đi. Gấu đứng ở ngay đó và nó gọi cáo đến bảo:

- Anh cáo, anh là người láu cá nhất trong muôn loài. Ta muốn anh là tướng chỉ huy.

- Được thôi. Nhưng chúng ta sẽ dùng ám hiệu gì? – Cáo nói.

Không ai có ý kiến nên cáo nói:

- Tôi có cái đuôi dài đẹp, trông gần giống như một cái lông vũ đỏ. Nếu tôi giơ cái đuôi lên, điều đó có nghĩa là mọi việc đều ổn và mọi người sẽ lao lên tấn công. Nhưng nếu tôi thả thõng đuôi xuống, mọi người hãy chạy thoát thân thật nhanh.

Nghe thấy thế, muỗi vằn bay về báo cáo chi tiết tất cả cho chim hồng tước nghe. Tảng sáng khi cuộc chiến bắt đầu, những con vật bốn chân lao lên rầm rập, rung chuyển cả mặt đất. Chim hồng tước và đội quân của mình cũng bay ào ào trên không. Chúng bay kêu vo vo, nghe the thé và bâu kín thành đàn khiến cho những ai ở quanh đó phải kinh hồn hoảng vía. Khi cả hai bên tấn công, chim hồng tước liền phái ong bầu lao xuống đuôi con cáo, lấy hết sức bình sinh đốt nó. Khi con cáo bị đốt cái đầu tiên, nó nhấc một chân lên, nhưng vẫn đứng vững trên đất và giương đuôi lên. Khi bị đốt lần thứ hai, nó chốc chốc lại phải hạ đuôi xuống. Những khi bị đốt đến lần thứ ba thì nó không thể chịu được vì đau quá, kêu rống lên và cụp đuôi vào hai chân. Những con vật kia nhìn thấy, chúng cho là đã bại trận, liền bỏ chạy, con nào về hang ổ của con nấy. Thế là chim đã thắng.

Chim chúa và chim hậu bay về nhà cùng con cái và gọi:

- Các con ơi, hãy ăn mừng đi! Hãy tha hồ mà ăn uống đi! Chúng ta đã chiến thắng.

Nhưng những con chim hồng tước non lại nói:

- Chúng con sẽ chẳng ăn gì sất cho đến khi gấu phải đến tổ

của chúng ta xin lỗi và nói chúng con là đáng nể trọng trong gia đình.

Chim hồng tước lại bay đến tổ con gấu và kêu to:

- Ê, hỡi tên gấu hay gầm gừ kia, ta buộc nhà ngươi phải đến tổ nhà ta và xin lỗi các con ta. Nhà ngươi phải nói chúng là đáng nể trọng trong gia đình, nếu không xương sườn nhà ngươi sẽ bị gãy vụn ra đấy.

Nghe thấy thế, gấu vô cùng khiếp đảm, liền bò đến tổ chim và xin lỗi. Giờ những con chim hồng tước non đã thỏa mãn. Chúng ngồi túm tụm vào nhau ăn uống, vui vẻ cho đến tận đêm khuya./.

* 103*

CHÁO NGỌT

Ngày xửa ngày xưa có một cô gái nghèo nhưng ngoan đạo, sống với mẹ. Khi trong nhà không còn gì để ăn, cô gái đi vào rừng và gặp một bà cụ già. Bà cụ đã thấu hiểu những nỗi lo âu của cô gái và cho cô một cái nồi con. Bà hướng dẫn cô gái nói với cái nồi: "Hỡi nồi con ơi, hãy nấu cho ta ăn đi" và thế là cái nồi nấu cho cô gái một nồi cháo kê ngọt ngào. Rồi cô gái nói: "Nồi con ơi, hãy thôi nấu đi!" và cái nồi ngừng ngay nấu.

Cô gái mang cái nồi về nhà cho mẹ và chấm dứt cảnh nghèo đói của hai mẹ con. Từ đó trở đi họ thường xuyên ăn cháo ngọt. Một hôm lúc cô gái đi ra ngoài, mẹ ở nhà gọi: "Nồi con ơi, hãy nấu cho ta ăn đi!" và cái nồi bắt đầu nấu. Sau khi bà mẹ ăn uống no nê rồi, bà muốn bảo cái nồi ngừng nấu lại, nhưng lại quên mất câu thần chú. Vậy là cái nồi cứ tiếp tục nấu và cháo tràn ra ngoài miệng nồi, làm ngập cả bếp, rồi cả nhà, sang nhà

.·en cạnh và ra tận ngoài phố, cứ như nó muốn nuôi cả thiên hạ không bằng. Tình hình thật nan giải và không ai biết xoay sở ra sao. Cuối cùng chỉ còn có một nhà là không có cháo chảy vào nhà, cô gái về nhà và nói: "Nồi con ơi, hãy ngừng lại!" Cái nồi ngừng nấu cháo lại và ai mà muốn tìm cách trở lại thành phố đều phải ăn cháo trên đường mới vào được./.

* 104 *

MỘT NGƯỜI THÔNG MINH

Một hôm bác nông dân cầm cái gậy làm bằng cây duyên để ở trong góc nhà và nói với vợ:

- Trina, anh có việc phải đi về miền quê trong ba ngày. Nếu người mua gia súc đến trong lúc anh đi vắng và muốn mua ba con bò của nhà mình thì em cứ để cho họ và cầm lấy ba trăm đồng *taler* nhé, nhưng không được kém hơn thế đấy. Không được ít hơn, em nghe thấy chưa?

- Gớm, anh cứ đi đi, làm gì mà em không lo được chuyện đó cơ chứ. – Người vợ bác nông dân trả lời.

- Được, em đã nói thế rồi đấy nhé! Vậy mà em vẫn còn một cái bướu trên đầu do ngã lúc còn trẻ đấy. Vì thế anh xin nhắc em là đừng có làm điều gì ngớ ngẩn đấy, kẻo anh lại làm cho lưng em có màu thâm tím lên bằng cái gậy này, chứ không phải là anh sơn người em đâu. Và em sẽ phải mang cái màu đó ít nhất là hết năm. Điều đó tùy em thôi! – Người chồng nói xong, liền lên đường.

Sáng hôm sau người mua gia súc đến và người vợ bác nông dân không phải nói mà cả nhiều với anh ta. Sau khi xem xét ngắm nghía xong mấy con bò đó và nghe nói giá cả, anh ta nói:

- Tôi sẵn lòng trả theo giá đó, vì theo tôi giá như vậy là phải giữa bạn bè với nhau. Vì vậy lúc này tôi có thể dắt những con bò này đi theo ngay được rồi.

Anh ta tháo dây buộc ra, lùa những con bò ra khỏi chuồng, và vừa ngay đúng lúc anh ta đi ngang qua cổng nhà thì người vợ bác nông dân tóm ngay lấy cánh tay và nói:

- Trước hết anh phải đưa trả tôi ba trăm đồng tiền *taler* đã chứ. Nếu không thì ai để anh đi hả.

- Được, nhưng xin nói thật với bác là tôi để quên cái hầu bao tiền ở nhà rồi. Nhưng bác đừng lo, tôi xin để lại tiền đặt cọc ở đây làm tin. Tôi chỉ mang theo hai con bò thôi và để lại con thứ ba. Đó là cách để bác được an lòng.

Nghe có vẻ có lý nên người vợ bác nông dân để cho anh ta đi, mang theo hai con bò của mình và nghĩ chắc anh Hans nhà mình sẽ mừng lắm vì thấy sao mình lại khôn thế.

Đến hôm thứ ba thì bác nông dân trở về như đã hứa với vợ và hỏi ngay là bò đã được bán chưa.

- Bán rồi chứ, anh Hans yêu quí của em ạ. Anh nói là bán lấy ba trăm đồng taler, nhưng thật ra những con bò nhà mình đâu có đáng giá đến thế, vậy mà người mua bò đã không mặc cả lấy một lời.

- Thế tiền đâu – Bác nông dân hỏi vợ.

- Em không có tiền. Anh ta quên cái hầu bao để tiền ở nhà, nhưng anh ta sẽ quay lại ngay. Anh ta để lại một món tiền đặt cọc khá lớn.

- Đặt cọc cái gì?

- Một con bò. Anh ta sẽ không quay lại đấy chừng nào chưa trả tiền những con bò kia. Em cũng khôn đấy chứ. Em giữ lại con bé nhất vì nó sẽ không ăn nhiều.

Bác nông dân nổi nóng, giơ gậy lên và định đánh cho vợ một trận thâm tím mình mẩy như bác ta đã nói, nhưng đột nhiên bác ta lại hạ gậy xuống và nói:

- Thật là ngu hết chỗ nói, nhưng tôi thấy thật ái ngại cho em. Tôi sẽ ra ngoài đường cái ba ngày liền để đợi xem có ai ngu hơn

em không nhé. Nếu tôi mà bắt gặp một người như vậy, lúc đó em sẽ được tha. Bằng không, em sẽ lĩnh đủ đấy, không có nhân nhượng gì đâu.

Bác ta đi ra ngoài đường cái, nằm trên một tảng đá và đợi xem điều gì sẽ xảy ra. Ngay lúc ấy có một chiếc xe chở rơm đi qua và có một người đàn bà ngồi giữa đống rơm, chứ không ngồi ở phía trước hoặc đi cạnh con bò để dắt nó đi.

Bác ta nghĩ chắc đây là người mình đang tìm kiếm đây. Bác ta liền nhảy xuống và chạy đi chạy lại như người mất trí ở ngay phía trước xe bò.

- Bác cần gì đấy? Tôi có quen biết gì bác đâu. Bác từ đâu đến thế?

- Tôi rơi từ trên trời xuống và không biết đường quay trở về. Chị có thể cho tôi đi nhờ về đó được không?

- Không được. Tôi không biết đường. Mà bác từ trên trời rơi xuống, thế thì bác có thể nói cho tôi hay chồng tôi có khỏe không. Anh ấy lên trên đó đã ba năm nay rồi và chắc chắn là bác đã gặp anh ấy.

- Dĩ nhiên rồi. Tôi đã gặp anh ấy, nhưng mọi việc không diễn ra tốt đẹp ở trên đó đâu. Anh ấy định đi chăn cừu, nhưng những con vật thân yêu đó khiến cho cuộc sống của anh ấy thêm khóc nhọc. Chúng nhảy nhót quanh trên núi và mất hút trong rừng. Nên anh ấy phải đuổi theo chúng và dắt chúng về nhà. Quần áo của anh ta rách tả tơi và chẳng mấy chốc lưng anh ta sẽ trơ thịt ra. Không có thợ may trên đó để vá lại vì thánh Peter không cho họ vào, như chị thường nghe kể trong chuyện cổ tích ấy.

- Ai mà nghĩ ra được chuyện đó cơ chứ? – Người đàn bà đó kêu lên – Thế bác có biết điều gì không? Tôi sẽ đưa chiếc áo đẹp mặc vào những ngày hội hè vẫn còn treo trong buồng xép ở nhà. Theo tôi mặc cái áo đó chắc sẽ sang trọng lên nhiều đấy. Bác làm ơn mang hộ tôi chiếc áo lên cho nhà tôi có được không?

- Làm thế không được đâu. Không ai được phép mang quần áo lên thiên đường cả. Đến cổng họ cũng sẽ lột trần chị ra thôi.

- Này bác ơi. Hôm qua tôi đã bán đi chỗ lúa tốt nhất trong

nhà và được một ít tiền đây. Tôi muốn gửi cho anh ấy một chút. Bác hãy để vào trong túi, kẻo có người lại nhìn thấy.

- Nếu chị cho đấy là cách duy nhất thì tôi sẵn lòng giúp chị thôi.

- Bác cứ đứng ở đây nhé. Tôi đánh xe về nhà ngay đây và đi tìm cái túi đựng tiền. Chắc tôi nên đứng lên thì hơn là ngồi ở phía trước bởi vì làm như thế tôi sẽ làm cho con bò được nhẹ nhõm hơn.

Chị ta hích con bò cho đi thẳng, trong khi đó bác nông dân nghĩ như vậy là chị ta đã điên hẳn rồi còn gì. Nếu chị mang tiền lại thật, vợ mình có thể phải cảm ơn thần may mắn là không bị chồng nện cho một trận.

Loáng một cái chị ta đã quay lại với món tiền và nhét vào túi bác nông dân. Trước khi đi khỏi, chị ta cảm ơn bác nông dân vô cùng vì bác ta tử tế quá. Trở về nhà, chị ta gặp con trai cũng vừa đi làm đồng về. Chị ta kể lại cho con trai mình nghe chuyện kỳ lạ vừa rồi và nói thêm:

- Mẹ thật sự hạnh phúc vì đã có dịp để gửi cho cha tội nghiệp của con một chút. Ai mà biết được anh ấy thiếu những gì trên thiên đường cơ chứ?

Người con trai thật sự ngỡ ngàng.

- Mẹ ơi, không phải ngày nào cũng có người xuất hiện từ trên thiên đường. Để con đến đó xem người đó còn ở đấy không. Con muốn biết điều gì đã xảy ra ở đó và xem sự việc như thế nào mới được.

Anh ta đóng yên cương ngựa và phóng vội đi. Một lát sau anh ta thấy bác nông dân vẫn còn ngồi ở dưới cây liễu đếm tiền trong túi.

- Bác có nhìn thấy một người nông dân rơi từ trên trời xuống không hả? – Anh thanh niên hỏi.

- Có. Anh ta vừa mới quay trở lại trên đó xong. Tôi thấy anh ta trèo lên ngọn núi cao kia kìa vì ở đó anh ta sẽ gần với thiên đường hơn. Anh phải phóng nhanh lên thì mới kịp.

- Chà, tôi làm việc quần quật suốt cả ngày, nên phóng đến đó

chắc là kiệt sức mất. Vì bác biết ông ta, nhờ bác giúp, cưỡi lên ngựa của tôi, và khi bác đuổi kịp, mong bác khuyên bác ta hộ tôi là quay trở lại.

Bác nông dân nghĩ chắc anh ta là một trong số những người chắc chắn không thể trở thành ngọn hải đăng được, nên bác ta nói: - Tôi sẵn lòng giúp anh thôi – Nói xong, bác ta phi ngựa đi thẳng một mạch.

Anh chàng thanh niên ngồi đó cho đến nửa đêm, nhưng không thấy bác nông dân quay trở lại. Anh ta nghĩ chắc người từ trên trời xuống phải đi vội lắm và không muốn quay trở lại, nên có thể bác nông dân đã cho người đó con ngựa để mang đến cho cha mình. Anh ta về nhà và kể lại cho mẹ mình nghe những gì xảy ra và nói rằng anh đã gửi con ngựa cho cha mình để cha không phải lúc nào cũng đi bộ.

- Con đã làm điều đúng đắn. Con còn trẻ và chân tay con khỏe mạnh – Người mẹ nói.

Bác nông dân về đến nhà, dắt con ngựa vào chuồng, gần ngay chỗ con bò bị đặt cọc nọ. Rồi bác ta quay lại nói với vợ mình:

- Trina em, hôm nay là một ngày may mắn cho em. Anh bắt gặp hai người còn ngốc nghếch hơn cả em. Lần này em thoát một trận đòn đấy. Anh sẽ để dành đến lần sau.

Rồi bác ta châm tẩu hút, ngồi xuống chiếc ghế của người ông mình và nói:

- Thật đó là một cuộc làm ăn không đến nỗi tồi. Hai còn bò gầy gò đổi lấy một con ngựa mượt mà béo tốt và lại còn thêm một túi tiền to nữa chứ. Nếu sự ngu ngốc mà luôn biến thành lợi nhuận thế này thì mình cũng xin kính cẩn nghiêng mình bái phục.

Bác nông dân nghĩ thế, nhưng tôi tin chắc các bạn sẽ yêu mến người ngu ngốc hơn./.

* 105 *

NHỮNG CÂU CHUYỆN VỀ CON CÓC

I

Ngày xửa ngày xưa có một cô bé chiều nào cũng được mẹ mình cho ăn một bát sữa với bánh mì. Cô bé ngồi xuống ăn bên ngoài sân. Khi cô bắt đầu ăn thì có một con cóc nhảy từ trong hốc tường ra, gục đầu vào bát sữa cùng ăn với cô bé. Cô bé tỏ ra thích thú với điều đó, nên nếu con cóc mà không đến đúng lúc thì cô lại ngồi khóc:

"Cóc ơi là cóc, đã đến giờ mi đến
hãy ngoan nào, rồi chúng mình cùng vui.
Ta mang cho mi cả sữa và bánh mì để ăn.
Cóc ơi là cóc, hãy đến ngồi vào chỗ đi."

Nghe thấy thế, con cóc liền nhảy đến ăn cùng. Hơn nữa nó còn tỏ lòng biết ơn cô bé bằng cách mang đủ loại tặng phẩm đẹp đẽ từ trong kho tàng bí mật của mình, nào là những hòn đá sáng lấp lánh, những hạt ngọc và những đồ nữ trang bằng vàng. Nhưng con cóc chỉ uống sữa và để nguyên bánh mì lại.

Một hôm cô gái mang một cái thìa bé tí đến, rồi đập nhẹ vào đầu con cóc và nói:

- Cóc kia, nhà ngươi phải ăn cả bánh mì nữa.

Mẹ cô gái đứng trong nhà bếp nghe thấy con gái mình nói chuyện với ai đó và khi bà nhìn thấy nó lấy thìa đánh vào đầu một con cóc, bà liền chạy bổ ra, tay cầm thanh gỗ đập chết con cóc.

Từ đó trở đi cô bé thay đổi. Lúc còn con cóc ăn với cô, cô chóng lớn và khỏe mạnh. Giờ đây hai má cô bé trông không còn hồng hào và càng ngày cô càng gầy gò đi. Rồi chẳng bao lâu sau đó, con chim cú, một loại chim mang điềm xấu, bay đến đậu và kêu trong đêm, rồi chim hét nhặt nhạnh những cành cây và lá

để tết một vòng hoa tang. Ngay liền sau đó cô bé gái đó đã nằm trong quan tài.

II

Một cô gái mồ côi đang ngồi trên bức tường thành và kéo sợi thì bỗng nhiên cô nhìn thấy một con cóc đang nhảy ra từ trong một khe tường. Cô liền nhanh tay trải ngay tấm khăn quàng bằng lụa xanh ngay bên cạnh mình vì cô biết những con cóc thích bước lên trên những tấm khăn quàng hơn là những gì khác. Ngay khi con cóc nhìn thấy tấm khăn đó, nó liền quay lại nhưng rồi trở lại ngay, mang theo một vương miện nhỏ xíu bằng vàng. Nó đặt vương miện lên tấm khăn và bỏ đi.

Vương miện được làm bằng vàng thật tinh vi, trông sáng lấp lánh và cô gái đã cầm lên. Con cóc lại xuất hiện liền sau đó, nhưng khi nó không nhìn thấy vương miện đâu, nó nhảy lên tường và bắt đầu đập đầu vào, tỏ ra vô cùng đau khổ. Con cóc tiếp tục làm như vậy cho đến khi sức kiệt và cuối cùng nằm lăn ra chết. Nếu cô gái không để vương miện lại trên chiếc khăn, con cóc có thể đã mang từ trong cái lỗ đó đến nhiều vàng bạc châu báu hơn nữa.

III

- *Hu hu* – Con cóc gọi.
- Ra đi - Đứa bé nói.

Con cóc nhảy ra và đứa bé hỏi về người chị gái của mình.

- Cậu có tình cờ nhìn thấy chị gái Nịt Tất Đỏ không?
- Không. Tớ không thấy. Thế còn cậu, hu, hu hu./.

* 106 *

NGƯỜI THỢ HỌC VIỆC CỦA BÁC CỐI XAY NGHÈO VÀ CON MÈO

Ngày xưa có một bác cối xay sống trong một nhà máy xay, không vợ, không con, nhưng có ba người thợ làm thuê. Một hôm, sau khi những người thợ đã ở với bác ta được vài năm, bác ta nói:

- Ta đã già rồi và chẳng mấy chốc ta cũng sẽ nghỉ việc và chỉ ngồi bên bếp sưởi mà thôi. Vì thế ta muốn các người đi ra ngoài để xem ai kiếm được con ngựa tốt nhất về đây cho ta. Người thắng sẽ được ta cho cả nhà máy xay của ta. Để đáp lại, người đó phải trông nom chăm sóc ta cho đến khi ta chết.

Lúc đó có người trẻ nhất trong ba người làm thuê là người còn đang học việc. Hai người kia nghĩ anh ta còn khờ khạo như thế, làm thế nào có thể chăm sóc nhà máy xay được. Mà thực ra anh ta cũng có muốn nhà máy xay đâu. Anh ta muốn đi ra thiên hạ cùng hai người kia. Khi đi đến một cái làng, hai người kia nói với anh Hans khờ khạo:

- Tại sao chú mày không dừng chân ở đây? Chú mày có sống bao lâu nữa cũng khó mà có thể kiếm được một con ngựa.

Nhưng anh Hans vẫn cứ đi theo họ. Đến đêm khi mọi người đến một cái hang và nằm ngủ trong đó thì hai người khôn ngoan hơn kia đợi cho anh Hans ngủ say họ mới dậy và chuồn thẳng. Trong khi đó anh Hans vẫn ngủ say tít. Hai người đó nghĩ là mình làm thế thật khôn ngoan, nhưng các bạn sẽ thấy điều gì xảy ra với những loại người như họ.

Khi mặt trời mọc và anh Hans tỉnh dậy thì thấy mình nằm trong hang. Anh ta nhìn quanh và kêu lên: - Ôi, trời ơi, tôi ở đâu thế này? – Anh ta ngồi dậy và bò ra khỏi hang. Anh ta đi vào

rừng và nghĩ bọn họ bỏ mình lại một mình, vậy làm thế nào mình có ngựa được đây? Còn đang nghĩ lung tung về hoàn cảnh của mình thì anh ta bắt gặp một con mèo con, lông có rất nhiều đốm. Con mèo nói với anh, giọng rất thân mật:

- Anh đi đâu đấy hả anh Hans?

- Hừm. Nhà ngươi giúp ta làm sao được mà hỏi.

- Tôi biết rõ anh đang tìm gì cơ. Anh muốn có một con ngựa đẹp chứ gì. Hãy đi theo tôi và làm người hầu tốt của tôi trong bảy năm, thì thể nào anh cũng có được một con ngựa đẹp nhất trong đời anh đấy.

Anh Hans nghĩ thật là một con mèo kỳ lạ, nhưng thà mình cũng phải xem nó có nói đúng sự thật không chứ.

Sau đó con mèo đưa anh ta đến một tòa lâu đài có ma, nhưng ở đó không có gì ngoài những con mèo con làm người hầu. Chúng là những con vật hay đùa nghịch, vui vẻ, nhảy nhót tứ tung trên cầu thang. Đến tối khi anh Hans và con mèo ngồi xuống bàn ăn, thì ba con mèo phải đánh đàn: một con chơi đàn công-tơ-baxơ, một con chơi đàn violông và con thứ ba thổi kèn trôm-pet, nó phùng mang trợn mắt ra mà thổi. Sau khi ăn xong bữa tối, bàn ăn được dọn đi và con mèo nói:

- Nào, anh Hans, hãy ra nhảy cùng tôi.

- Không đâu. Ta không nhảy với mèo. Chưa bao giờ ta làm điều như vậy cả.

- Thế thì dẫn anh ta vào giường đi – Con mèo nói với đàn mèo con.

Một con mèo con dẫn đường đến phòng ngủ, một con tháo giày cho anh ta và con thứ ba cởi nịt tất, còn con thứ tư tắt đèn. Sáng hôm sau chúng trở lại và giúp anh ra khỏi giường: một con đi nịt tất cho anh, con thứ hai lấy giày cho anh ta, con thứ ba rửa ráy cho anh và con thứ tư lau khô mặt cho anh ta bằng đuôi của nó.

- Sao mà êm ái làm vậy – Anh Hans nói.

Lúc này đến lượt anh phải hầu con mèo. Hàng ngày anh phải chẻ củi. Con mèo đưa cho anh ta một cái rìu bằng bạc, những

cái nêm bằng bạc, một cái cưa bằng bạc và một cái vồ bằng đồng để làm công việc đó. Anh ta liền bổ củi cho nhỏ ra và ở lại trong tòa lâu đài một thời gian. Anh được ăn uống đầy đủ nhưng không được gặp ai ngoại trừ con mèo có nhiều đốm và đám gia nhân của nó.

Một hôm con mèo nói với anh ta:

- Anh hãy đi cắt cỏ ở ngoài cánh đồng cho ta và phải chuẩn bị cỏ khô - Nói xong, con mèo đưa cho anh ta một cái hái bằng bạc và một miếng đá mài bằng vàng, rồi bảo cho anh ta phải trả lại cho nó mọi thứ mà không suy chuyển hỏng hóc gì khi anh ta làm xong việc. Hans đã làm như con mèo nói. Khi làm xong công việc, anh Hans mang về một đống rơm và trả cái hái cùng hòn đá mài cho con mèo. Sau đó anh ta đòi tiền công.

- Không được. Trước hết nhà ngươi phải làm thêm một việc nữa cho ta. Đây: nhà ngươi có củi bằng bạc, một cái rìu, một cái thước chữ T và mọi thứ mà nhà người cần, tất cả đều làm bằng bạc. Ta muốn nhà ngươi làm cho ta một túp lều nhỏ.

Giờ anh Hans đã xây xong túp lều, anh liền nói rõ là mình đã hoàn thành nhiệm vụ và vẫn chưa có con ngựa. Thật ra cứ tưởng như mới có sáu tháng thế mà bảy năm đã trôi qua. Con mèo hỏi anh liệu có muốn xem những con ngựa của nó không.

- Có – Anh Hans nói.

Con mèo liền đi vào trong túp lều và mở cửa ra: có mười hai con ngựa đang đứng sẵn ở đó. Bộ lông của chúng sáng lấp lánh khiến cho tim anh nhảy thon thót vì sung sướng. Con mèo cho anh Hans đồ ăn và uống, rồi nói:

- Đã đến lúc nhà ngươi có thể về nhà được rồi, nhưng lúc này đây ta sẽ không cho anh con ngựa đâu. Ta sẽ mang nó theo ta trong vòng ba ngày.

Con mèo chỉ đường cho anh Hans về đến nhà máy xay và anh ta lên đường. Tuy nhiên, nó không cho anh ta quần áo mới, nên anh ta vẫn phải mặc bộ đồ cũ, rách tơi tả, mà anh ta đã mặc trong bấy nhiêu năm trời. Cho nên đến lúc này chúng đã ngắn cũn cỡn. Khi về đến nhà, hai người làm thuê kia đã có mặt ở đó.

Dĩ nhiên mỗi người đều mang về một con ngựa, nhưng một con thì bị mù, còn một con thì bị què.

- Hừm, anh Hans, ngựa của anh đâu? – Hai người đó hỏi.

- Trong ba ngày tới tôi sẽ có ngựa.

Họ cười và nói:

- Làm thế nào anh có thể có ngựa trên đời này được hả? Chúng tôi không thể ngồi đợi con vật đẹp đẽ của anh được!

Anh Hans đi đến nhà người chủ cối xay nhưng ông ta nói trông anh rách rưới và lếch thếch thế, nên không được phép ngồi vào bàn của nhà ông ta. Ai mà đi qua nhìn thấy thế sẽ làm mất mặt ông ta. Vì thế anh Hans vẫn phải đứng ngoài và họ đưa cho anh ít thức ăn. Đến tối khi họ đi ngủ, hai người kia không cho ngủ chung. Cuối cùng anh phải bò vào chuồng ngỗng và nằm trên ổ rơm cứng queo. Sáng hôm sau anh tỉnh dậy thì cũng là lúc ba ngày trôi qua và có một chiếc xe có sáu con ngựa kéo đến đỗ ngay trước cửa nhà cối xay. Ôi trời, sao mà những con ngựa đó trông cứ lấp loáng dưới ánh nắng thế! Cảnh tượng thật ngoạn mục và một người hầu mang đến một con ngựa thứ bảy dành cho anh chàng học việc của ông chủ cối xay. Một nàng công chúa đẹp lộng lẫy bước ra khỏi chiếc xe ngựa và đi vào trong nhà cối xay. Cô công chúa ấy không ai khác, đó chính là con mèo có nhiều đốm mà anh Hans đã hầu hạ trong bảy năm trời. Công chúa hỏi người chủ cối xay là anh chàng học việc ở đâu.

- Hạ thần không cho anh ngủ trong nhà, vì anh ta trông rách rưới và bẩn thỉu quá ạ. Anh ta nằm ở trong chuồng ngỗng ạ - Người chủ cối xay nói.

Công chúa ra lệnh cho người chủ cối xay phải đi tìm anh ta ngay lập tức. Khi họ gọi anh ta ra, anh ta phải ôm giữ lấy quần áo để che cho đỡ hở hang. Người hầu mở gói gồm toàn quần áo đẹp, rồi tắm rửa và mặc bộ quần áo đó vào cho anh ta. Khi anh Hans đã xong xuôi mọi việc, thì không một ông vua nào có thể còn đẹp hơn thế được. Sau đó công chúa cho lệnh cần được xem những con ngựa mà những người làm thuê kia đã mang về: một

con ngựa mù và một con ngựa què. Sau đó nàng ra lệnh cho người hầu của mình mang con ngựa thứ bảy lại. Người chủ cối xay nhìn thấy liền bật nói ra là mình chưa bao giờ được nhìn thấy một con ngựa đẹp đến thế ở trong sân nhà mình.

- Con ngựa này dành cho anh chàng học việc kia – Nàng nói.

- Giờ đây nhà máy xay đã thuộc về anh ta – Người chủ cối xay nói.

Nhưng công chúa nói ông ta có thể vẫn giữ lấy nhà cối xay và cả con ngựa nữa. Nàng cầm tay chàng Hans trung thành, dẫn chàng ra xe ngựa và đánh đi thẳng. Trước tiên họ đi đến túp lều nhỏ mà anh đã xây cho nàng bằng những dụng cụ bằng bạc, nhưng giờ nó đã trở thành một tòa lâu đài hùng vĩ và mọi thứ trong đó đều làm bằng bạc và vàng. Sau đó, nàng lấy anh làm chồng. Anh trở nên giàu có đến mức anh có nhiều của cải tiền bạc hơn cần thiết cho đến hết cuộc đời.

Vậy nên ta hãy nhớ rằng đừng bao giờ để cho ai đó nói với ta rằng những người nghèo hèn lại không thể bao giờ trở thành là gì cả./.

* 107 *

CHUYỆN HAI DU KHÁCH

Núi non và thung lũng không bao giờ gặp nhau, nhưng con người ta lại thường gặp nhau, đặc biệt là người tốt và người xấu. Vì vậy mới có chuyện những con đường của người thợ đóng giày và của người thợ may lại thường chạy ngang qua nhau trong những chuyến đi của họ. Người thợ may đẹp trai, nhỏ bé, nhưng vui tính và lúc nào tinh thần cũng phấn chấn. Khi anh ta nhìn thấy anh thợ đóng giày đi từ hướng khác đến, anh ta nhận ra

nghề nghiệp của người đó qua cái ba lô và quyết định hát một bài nhạo nhằm trêu chọc anh ta:

" Trước hết hãy khâu viền đã;
nào hãy rút chỉ đi;
cà bên phải, cà bên trái, lấy sáp ong mà cà;
giờ thì trúng rồi"

Tuy nhiên người thợ đóng giày lại không chịu được sự trêu chọc đó và đã nhăn nhó mặt mày cứ như anh ta uống phải giấm. Đúng là anh ta trông cứ như muốn tóm lấy gáy anh thợ may ấy. Nhưng anh chàng nhỏ bé đó lại phá lên cười, đưa cho anh thợ đóng giày chai rượu và nói:

- Không sao đâu. Hãy uống đi để nuốt trôi sự tức giận của anh.

Anh thợ đóng giày làm một hơi ừng ực và mặt anh ta đỏ rực như một cơn bão đang kéo đến. Anh ta trả lại chai rượu cho anh thợ may và nói:

- Tôi đã đối xử vô cùng công bằng với chai rượu của anh. Người ta nói rượu mới cứu rỗi, còn cơn khát có thể nghĩa là kết thúc cuộc đời. Nào anh nói đi, anh có muốn làm người bạn đường của tôi không?

- Thật tốt cho tôi – Anh thợ may nói – chừng nào anh muốn đi về hướng những thành phố lớn, nơi có nhiều công ăn việc làm.

- Đó chính là nơi tôi đang đi tới – Anh thợ đóng giày nói – Ta không thể kiếm sống ở một cái tổ bé nhỏ được, mà những người nhà quê họ vẫn thích đi lăng xăng bằng chân trần.

Hai người lên đường, bước đều, một chân người này bước lên trước một chân người kia, cứ như những con chồn đi trong tuyết. Họ có khối thời gian, nhưng lại có rất ít tiền. Khi đi đến một thành phố, họ đi khắp để xin việc làm. Anh thợ may trông sáng sủa và vui vẻ, hai má hồng hào, nên ai cũng muốn thuê anh ta, và nếu may mắn một chút, anh ta còn được cô con gái của ông chủ nhà hôn một cái trên đường ra khỏi cửa. Bất cứ khi nào anh ta đi cùng với anh thợ đóng giày, trong ba lô của anh ta

cũng có nhiều thứ hơn của người bạn đồng hành và anh thợ đóng giày trông nhăn nhó đó lại càng dễ cáu bẳn, nói:

- Thằng càng ngu thì lại càng may mắn hơn.

Anh thợ may phá lên cười và liền cất tiếng hát. Anh ta kiếm được bất cứ cái gì cũng đều chia cho người bạn đồng hành của mình. Khi nào trong túi chỉ có vài hào, anh ta vẫn cho gọi món ăn ngon và tay đập mạnh xuống bàn thích chí khiến cho cốc nhảy tâng tâng. Khẩu hiệu của anh ta là: "Dễ được thì cũng dễ mất".

Sau khi đi được một thời gian, họ đến một khu rừng lớn mà họ phải đi qua để đến thủ đô. Nhưng lại có hai con đường bộ chạy qua rừng. Một con đường đi phải mất bẩy ngày, còn một con đường đi mất chỉ có hai ngày. Nhưng cả hai người đều không biết con đường nào ngắn hơn. Họ liền ngồi xuống dưới cây sồi thảo luận họ phải cần mang theo đồ ăn uống gì và phải cần bao nhiêu bánh mì. Anh thợ đóng giày nói:

- Ta phải định ra kế hoạch trước đã. Tôi sẽ mang theo đủ bánh mì cho bảy ngày.

- Cái gì cơ! Anh cho là tôi phải mang theo bánh mì cho bảy ngày trên lưng mình, giống như một con vật thồ và để không còn biết thưởng thức cảnh vật là gì sao? Tôi sẽ tin vào Chúa và không lo lắm về tương lai. Tiền trong túi tôi mùa nào, dù là mùa hè hay mùa đông, cũng đều tốt cả, nhưng bánh mì sẽ khô cứng và mốc meo trong cái thời tiết nóng nực này. Chiếc áo khoác ngoài của tôi lúc nào cũng trùm đến mắt cá chân đây này. Không có lý do gì mà chúng ta lại không tìm ra con đường đúng. Tôi sẽ mang theo bánh mì cho hai ngày thôi, thế là đủ cho tôi rồi.

Thế là ai mang theo lương thực của người đó và cùng đi vào trong rừng, tin vào dịp may của mình.

Khu rừng im lặng như tờ. Không có lấy một ngọn gió, suối ngừng chảy rì rào, đến cả chim muông cũng không ca hát. Không có lấy một tia nắng xuyên qua kẽ lá cành cây dày đặc. Cái bị trên lưng anh thợ giày nặng đến nỗi anh ta không thể nói

lấy một lời nào, mồ hôi rơi lã chã xuống mặt cộc cằn và ủ rũ. Còn anh thợ may lúc nào cũng vui vẻ. Anh ta nhảy nhót chân sáo, miệng ngậm lá cây và huýt sáo hoặc hát. Anh ta nghĩ chắc hẳn Chúa trời cũng thấy vui khi thấy mình vui tính.

Hai ngày trôi qua và đến ngày thứ ba vẫn chưa thấy cuối con đường trong rừng đâu, trong khi đó anh thợ may đã ăn hết chỗ bánh mang theo, vậy là tinh thần anh ta hơi xìu đi, nhưng anh ta không nản lòng. Anh ta vẫn tin tưởng vào Chúa trời và vào vận may. Tuy nhiên đến ngày thứ ba thì anh ta nằm xuống gốc cây, bụng đói và đến sáng hôm sau tỉnh dậy, bụng vẫn đói meo. Đến ngày thứ tư vẫn thế. Trong khi anh thợ giày ngồi ăn cơm thì anh thợ may chẳng biết làm gì, mà chỉ ngồi nhìn. Khi anh ta hỏi xin một mẩu bánh mì thì anh bạn cười một cách khinh bỉ và nói:

- Cậu lúc nào cũng vui vẻ lắm cơ mà. Giờ cậu mới thấy gặp vận bí mới biết thân nhé. Chim chóc mà cứ hót quá sớm thì đến tối chỉ việc chui vào móng vuốt của chim diều hâu thôi.

Nói tóm lại anh thợ giày tỏ ra không thương tiếc gì anh thợ may. Đến sáng thứ năm thì anh thợ may tội nghiệp đã kiệt sức đến nỗi không sao có thể đứng dậy được nữa, mà miệng cũng không nói ra lời. Hai má anh ta bạc phếch và hai mắt trông đỏ như cội. Lúc đó anh thợ giày mới nói:

- Hôm nay tớ cho cậu một mẩu bánh mì, nhưng để đổi lại, cậu phải cắt bỏ con mắt phải của cậu đi.

Anh thợ may không may mắn rất muốn được sống vô cùng và không có lựa chọn nào khác. Anh ta khóc lần cuối bằng cả hai con mắt và rồi giơ đầu cho anh thợ giày, người có trái tim đá, đã cắt mất bên mắt phải của anh thợ may bằng con dao sắc. Lúc này anh thợ may mới nhớ đến lời dạy của mẹ mình: "Ăn sướng mồm thì lại tội vào thân đấy con ạ." Sau khi ăn xong chỗ bánh mì mà anh ta phải trả bằng giá đắt đó, anh ta đứng dậy, quên ngay nỗi bất hạnh của mình, rồi tự an ủi khi nghĩ rằng mình vẫn có thể nhìn rõ bằng một mắt. Nhưng đến ngày thứ sáu thì cơn đói lại thắng anh ta và hầu như làm cho tim anh tan nát.

Đến tối, anh ta quỵ hẳn xuống dưới gốc cây và đến sáng thứ bảy anh ta kiệt sức đến mức không đứng dậy được. Tử thần đã chạy đến vai anh ta rồi.

- Được, thương anh, tôi sẽ cho anh thêm một miếng bánh nữa, nhưng không có cho không đâu. Để đổi lại, tôi sẽ cắt mất nốt chiếc mắt kia của anh.

Những lời nói đó khiến cho anh thợ may nhận ra là mình đã coi thường cuộc sống như thế nào. Anh van xin Chúa trời nhón tay làm phúc và nói:

- Anh hãy cứ làm theo những gì anh cho là phải. Tôi phải gánh chịu những gì mình đáng phải chịu thôi. Nhưng anh hãy nhớ rằng Chúa Tối Cao sẽ quyết định thời gian thích hợp để xử lý anh đấy, và đến một ngày anh sẽ phải trả giá cho hành động độc ác của anh, vì tôi đã không cho anh lý do nào để anh hành động như thế cả. Do công việc của tôi đòi hỏi tôi phải khâu vá, nhưng nếu tôi không còn mắt nào để nhìn, tôi sẽ không khâu vá nữa và tôi sẽ phải đi ăn mày. Vậy nên sau khi anh làm tôi mù lòa, đừng để tôi nằm đây một mình, kẻo tôi sẽ chết mất.

Anh thợ giày, kẻ đã loại trừ Chúa trời ra khỏi trái tim mình, đã cầm con dao và cắt nốt bên mắt kia của anh thợ may. Rồi anh ta đưa cho anh thợ may mẩu bánh mì, một cái gậy và dẫn anh thợ may đi theo. Khi mặt trời sắp lặn thì họ đi ra khỏi khu rừng và bên bìa rừng thì có một cái giá treo cổ đặt ngay tại ngoài cánh đồng. Anh thợ giày dẫn anh thợ may đến chỗ giá treo cổ, để mặc anh nằm ở đó và bỏ đi. Anh thợ may bất hạnh lại suy sụp vì đau đớn và đói, nên nằm thiếp đi. Khi rạng sáng, anh ta tỉnh dậy nhưng không biết mình đang ở đâu. Hai kẻ phạm tội đang bị treo cổ trên giá và một con quạ đậu trên đầu một người.

- Người anh em ơi, anh còn thức không đấy? – Một người bị treo cổ chết nói.

- Có, tôi vẫn còn thức.

- Thế thì tôi kể cho anh nghe chuyện này – Người đầu tiên nói tiếp – Ai mà rửa mặt bằng sương rơi vào người chúng ta

đêm hôm qua có thể lấy lại được thị giác đấy. Nếu người mù mà nghe thấy, thì những ai đã hết hy vọng lại có thể lấy lại được thị giác.

Nghe thấy thế, anh thợ may lấy chiếc khăn tay ra và thấm vào cỏ. Khi chiếc khăn đã ướt hẳn rồi, anh ta rửa lên chỗ hốc mắt. Bỗng nhiên những gì người bị treo cổ kia nói đã thành sự thật. Một đôi mắt mới, trong sáng đã lấp đầy hai hốc mắt của anh ta. Loáng một lúc sau anh ta đã nhìn thấy mặt trời mọc trên đỉnh núi. Thủ đô vĩ đại, với những cổng thành và những tháp con hiện ra trước mắt anh ta dưới đồng bằng. Những mái vòm vàng và những cây thánh giá trên những tháp chuông lấp lánh. Anh ta có thể phân biệt từng chiếc lá trên cây và nhìn chim chóc bay trên đầu và những con muỗi vằn nhảy nhót trên không. Anh ta lấy từ trong túi ra một cái kim khâu khâu thử thì thấy mình vẫn khéo tay như ngày nào, trái tim anh ta đập rộn ràng vì vui sướng. Anh ta liền quỳ ngay xuống tỏ lòng biết ơn Chúa trời đã rủ lòng thương đến anh ta và anh ta cầu nguyện buổi sáng. Anh ta cũng không quên cầu nguyện cho những người tội lỗi đáng thương đang bị treo cổ trông như những quả chuông lắc lư trong gió. Sau đó anh ta đeo ba lô và thế là mọi nỗi đau đớn bắt đầu biến hết khi anh ta vừa đi vừa hát và huýt sáo.

Điều đầu tiên anh ta gặp phải là một con ngựa con màu nâu đang chạy tung tăng trên cánh đồng. Anh ta tóm lấy bờm con ngựa và định nhảy lên lưng nó để đi vào thành phố thì con ngựa đã van xin cho nó được tự do.

- Tôi hãy còn non quá. Thậm chí ngay cả người thợ may nhẹ bỗng như anh cũng có thể làm gãy xương sống của tôi thành hai đấy. Cho tôi tự do và lớn lên khỏe mạnh. Dĩ nhiên sẽ có lúc tôi sẽ trả ơn anh – Con ngựa non nói.

- Thôi đi đi. Ta biết nhà ngươi là một anh chàng sung sức như ta mà! – Anh thợ may nói và lấy cái roi quất nhẹ vào lưng con ngựa khiến cho nó lồng lên sung sướng và phi thẳng vào cánh đồng, nhảy vút qua hàng rào và hào rãnh.

Anh thợ may chưa có gì vào bụng kể từ ngày hôm trước.

- Đúng là nắng đang tràn đầy mắt ta, nhưng nắng không cho ta đầy đủ bánh mì. Ta muốn vớ được cái gì trên đường có thể ăn được là ăn ngay và vật đầu tiên sẽ phải gánh chịu hậu quả đó – Anh ta nói và ngay lúc ấy có một con cò đang ngạo nghễ đi ngang qua cánh đồng cỏ.

- Ê, dừng lại – Anh thợ may gọi và tóm lấy hai chân của con cò – Ta không biết là nhà ngươi có ngon thịt không, nhưng cơn đói khiến ta không có sự lựa chọn nào khác. Ta sẽ chặt đầu nhà ngươi và nướng nhà ngươi lên.

- Xin đừng làm thế. Tôi là con chim thần, nên anh không được làm hại đến tôi vì tôi có ích cho mọi người. Nếu anh tha mạng sống cho tôi, lần khác tôi sẽ trả ơn anh.

- Thôi được, nhà ngươi bay đi, anh bạn Cẳng Dài ạ - Anh thợ may nói.

Con cò vỗ cánh bay đi một cách duyên dáng, hai chân dài của nó lủng lẳng trên không.

- Không hiểu điều gì sẽ xảy đến với mình đây? Mỗi lúc mình thấy đói cồn cào rồi, bụng cứ mỗi lúc một lép kẹp. Vật gì mà mình thấy trên đường lúc này sẽ bị mình cho đi tong thôi.

Vừa mới nói xong thì anh ta nhìn thấy hai con vịt đang bơi về hướng mình trên một cái ao nhỏ. - Các người đến thật đúng lúc – Anh ta nói, rồi bắt một con, và còn đang định vặt cổ con vịt đó, thì một con vịt mẹ già ẩn trong bụi cây sậy bỗng nhiên kêu quàng quạc thật to. Nó bơi lại chỗ anh thợ may, mỏ mở thật to, van xin anh hãy tha cho con nó.

- Anh cứ nghĩ mà xem, người mẹ của anh cũng sẽ khóc thương nếu như có ai bắt được anh và kết liễu cuộc sống của anh!

- Hãy yên tâm, các con của ngươi sẽ được an toàn – Anh thợ may nói, rồi thả con vịt trở lại ao.

Ngoảnh lại, anh đối diện với một cái cây rỗng và thấy có ong bay chung quanh.

- Giờ ta đã được ban thưởng nhanh cho hành động tốt đây.

Mật ong sẽ làm ta tươi tỉnh lại – Anh thợ may nói.

Ngay lúc ấy ong chúa bay ra dọa anh thợ may và nói:

- Nếu nhà ngươi mà làm hại bà con và phá tổ của ta thì chúng ta sẽ châm vòi đốt nhà ngươi như muôn vàn cái kim châm đấy. Ngược lại nếu nhà ngươi để chúng ta yên và đi khỏi đây, một ngày nào đó, chúng ta sẽ đền đáp nghĩa cử đó của nhà ngươi.

Lần này anh thợ may lại thấy mình công cốc rồi.

- Ba cái đĩa rỗng không và cái đĩa thứ tư cũng không có gì. Thật đúng là một bữa ăn khốn khổ – Anh ta nói, rồi kéo lê cái bụng lép kẹp vào thành phố và ngay sau đó tiếng chuông nhà thờ điểm giữa trưa, thức ăn đã nấu xong và chờ sẵn anh ta ở quán ăn. Anh ngồi xuống ăn liền. Ăn xong, anh ta nói – Giờ ta muốn làm việc.

Anh ta đi khắp thành phố tìm người chủ thợ may và chẳng mấy chốc đã có người cho anh ở nhờ. Do anh đã biết tất cả những kỹ năng may, nên chẳng bao lâu anh thợ may đã trở nên nổi tiếng và mọi người đều muốn anh may cho mình bộ áo mới. Danh tiếng của anh thợ may càng ngày càng nổi như cồn.

- Tôi không thể nào cải tiến tay nghề hơn được nữa, mà mọi việc đều mỗi ngày một tốt hơn.

Cuối cùng nhà vua cử anh ta làm thợ may trong cung đình.

Nhưng thế gian này có bao nhiêu điều bất ngờ. Cũng chính ngày hôm đó thì người bạn cũ của anh thợ may, anh thợ giày, đã trở thành thợ giày trong cung đình. Khi anh ta nhìn thấy anh thợ may và thấy hai mắt anh ta lành lặn lại như xưa, lương tâm anh ta bắt đầu thấy cắn rứt, rồi anh ta nghĩ trước khi anh thợ may trả thù mình thì mình phải đào huyệt chôn hắn trước. Nhưng kẻ nào đào huyệt chôn người khác lại sẽ rất có khả năng bị rơi ngay xuống huyệt đó.

Đến tối, khi trời đã nhá nhem và anh thợ giày đã xong công việc, anh ta liền lẻn đến gặp nhà vua và nói:

- Thưa bệ hạ, anh chàng thợ may kia ngạo mạn lắm. Anh ta khoe khoang rằng mình có thể lấy lại được vương miện vàng đã

mất cách đây hàng trăm năm.

- Ta rất muốn thu hồi lại vương miện đó – Nhà vua nói và ngày hôm sau cho triệu anh thợ may đến và ra lệnh cho anh ta phải mang chiếc vương miện về, bằng không phải vĩnh viễn rời khỏi kinh thành này.

Trời ơi, chỉ có tên ngu ngốc mới hứa việc không thể thực hiện được như thế, anh thợ may nghĩ. Nếu tên vua cục cằn đó sai ta làm cái điều mà không ai trên đời này có thể làm được, vậy tại sao mình lại phải đợi đến ngày mai cơ chứ? Thà rằng mình biến khỏi thành phố này hôm nay còn hơn.

Nghĩ thế, anh ta liền đóng gói hành lý và khi đi ra đến cổng thành, anh ta lại thấy tiếc là mình đã từ bỏ vàng bạc châu báu và quay lưng lại thành phố là nơi mình đã nổi danh nghề nghiệp. Anh ta đi đến cái ao nơi anh ta đã gặp mẹ con nhà vịt. Trên bờ ao, con vịt mẹ già và hai vịt con mà anh tha tội chết vẫn còn đó, vịt mẹ đang rỉa lông cánh. Vịt mẹ nhận ra anh thợ may liền và hỏi sao trông anh ta buồn thế.

- Tôi mà kể cho chị vịt nghe điều này chắc chị cũng không lấy làm ngạc nhiên – Anh thợ may nói và kể lại mối hoạn nạn đang rơi vào mình.

- Nếu tất cả chỉ có vậy thì mẹ con ta có thể giúp được anh. Vương miện đó rơi xuống ao và hiện nay đang nằm ở dưới đáy. Mẹ con ta sẽ vớt lên cho anh trong nháy mắt thôi. Anh cứ việc trải cái khăn sẵn trên bờ đi.

Vịt mẹ lặn xuống nước cùng với mười hai vịt con và trong vòng dăm phút, vịt mẹ nổi lên, bơi với chiếc vương miện đang đặt trên đôi cánh của nó. Mười hai vịt con bơi xung quanh, lấy mỏ đỡ mang chiếc vương miện để mang giúp mẹ chúng. Rồi chúng bơi vào đến bờ và đặt chiếc vương miện lên khăn. Bạn không thể tưởng tượng là chiếc vương miện đẹp lộng lẫy thế nào đâu. Khi ánh mặt trời chiếu vào, nó sáng lấp lánh như muôn vàn viên ngọc hồng lựu. Anh thợ may gói chiếc khăn lại bốn góc và mang chiếc vương miện về cho nhà vua. Nhà vua sung sướng quá, liền đeo một sợi dây chuyền vàng quanh cổ anh thợ may.

Khi anh thợ giày thấy là trò lừa đảo của mình không ăn thua gì, anh ta liền nghĩ ra một trò bịp mới và đến gặp nhà vua và bẩm:

- Thưa bệ hạ, tên thợ may lại huênh hoang, nói rằng anh ta có thể nặn một cung điện nhà vua bằng sáp ong, có đầy đủ viền trang trí và đồ đạc.

Nhà vua cho gọi anh thợ may đến và ra lệnh cho anh ta phải nặn được một cung điện có đầy đủ viền trang trí và đồ đạc bằng sáp ong. Nếu không làm được, hoặc nếu để đánh mất một chiếc đinh trên tường thôi thì anh ta phải sống hết đời trong ngục tối dưới lòng đất.

Sự việc mỗi lúc một tồi tệ và anh thợ may nghĩ là không thể chịu đựng nổi. Anh ta quàng chiếc ba lô lên lưng và lại lên đường. Khi anh ta đi đến hốc cây, ngồi phịch xuống. Những con ong từ trên cây bay đến và ong chúa hỏi có phải anh ta bị cứng cổ không vì thấy anh ta ngẩng đầu một cách kỳ lạ.

- Ồ, không. Tôi đang phiền muộn vì chuyện khác – Anh thợ may nói và kể lại cho ong chúa nghe điều nhà vua đòi hỏi anh ta phải làm. Đàn ong bắt đầu kêu vo ve và ong chúa nói:

- Thôi, bây giờ anh cứ về nhà đi và ngày mai trở lại vào cùng thời gian này, nhớ mang theo một miếng vải to. Mọi thứ sẽ ổn cả thôi.

Anh thợ may bỏ đi, còn đàn ong bay thẳng đến cung điện hoàng gia qua những cửa sổ để ngỏ. Chúng chui vào mọi ngóc ngách và xem xét mọi thứ rất cẩn thận. Khi chúng bay quay trở lại và làm một hình mẫu cung điện bằng sáp ong nhanh đến nỗi ta cứ tưởng nó đã lù lù trước mắt mình. Công việc làm xong ngay tối hôm đó và khi anh thợ may đến vào sáng hôm sau thì đã thấy cả tòa nhà đứng trông lộng lẫy và không thiếu một cái đinh nào trên tường, cũng như không thiếu một viên ngói nào trên mái nhà. Hơn nữa, nó lại trắng như tuyết và rất tinh xảo, ngửi lại ngọt như mật ong. Anh thợ may gói ghém cẩn thận trong miếng vải và mang lại cho nhà vua, khiến cho nhà vua ngạc nhiên vô cùng. Ông đặt hình mẫu cung điện đó ở trong đại

sảnh và thưởng cho anh thợ may một ngôi nhà bằng đá lớn.

Nhưng anh thợ giày là người dai như đỉa đói. Anh ta lại đến gặp nhà vua lần thứ ba và nói:

- Thưa bệ hạ, anh thợ may kia chú ý thấy trong sân triều không có nước, nên anh ta khoe khoang là có thể làm cho nước phun lên trong như pha lê, cao bằng đầu người đứng ở giữa sân.

Nhà vua cho tìm anh thợ may đến và nói:

- Ngày mai ta mong sao nước sẽ phun lên trong sân triều của ta như nhà ngươi đã hứa. Nếu nhà ngươi không làm được như vậy thì nhà ngươi sẽ bị xử trảm ngay ở sân triều này.

Anh thợ may đáng thương không chần chừ gì nữa, mà chạy một mạch ra khỏi cổng thành vì lần này tính mạng của anh ta bị đe dọa thật sự. Nước mắt rơi lã chã xuống má, và đang đi trong tâm trạng buồn chán thì anh ta gặp con ngựa non mà anh đã thả cách đấy không lâu, đang phi lại phía anh ta. Đồng thời con ngựa lúc này đã lớn lên thành một con ngựa hồng đẹp tuyệt vời.

- Giờ đã đến lúc để tôi trả ơn anh vì hành động nghĩa hiệp của anh – Con ngựa nói – Tôi đã biết anh cần gì và tôi sẽ giúp anh ngay thôi. Anh hãy cưỡi lên lưng tôi vì giờ đây tôi có thể chở được gấp đôi người anh rồi.

Anh thợ may vui hẳn lên và nhảy phắt lên lưng ngựa. Con ngựa phi thẳng vào trong thành, đến ngay sân triều. Nhanh như một tia chớp, nó phi ba lần vòng quanh sân và đến lần thứ ba thì nó ngã lăn ra đất. Nghe đến sầm một cái đến khiếp và đột nhiên một miếng đất ở ngay giữa sân bắn lên trên không giống như một viên đạn và bay vút khỏi lâu đài. Ngay lập tức một luồng nước phụt mạnh lên, cao bằng người ngồi trên lưng ngựa. Nước trong như pha lê và những tia nắng nhảy nhót trên đó. Nhà vua trông thấy thế liền nhảy lên vui sướng đến ngỡ ngàng và chạy đến ôm anh thợ may bé nhỏ trước sự chứng kiến của toàn bộ triều đình.

Niềm may mắn của anh thợ may chẳng đến tày gang vì nhà vua có nhiều con gái quá, cô này đẹp hơn cô kia, nhưng ông lại không có con trai. Tên thợ giày độc ác đến gặp nhà vua lần thứ

tư và bẩm:

- Thưa bệ hạ, sự ngạo mạn của anh chàng thợ may không bao giờ hết. Lúc này đây anh ta lại ngạo nghễ tuyên bố rằng anh ta có thể mang cho Hoàng Thượng một người con trai ngay trên không.

Nhà vua cho gọi anh thợ may đến và nói:

- Nếu nhà ngươi mang cho ta một người con trai trong vòng chín ngày, nhà ngươi sẽ được lấy con gái cả của ta làm vợ.

Phần thưởng đó quả thật là lớn lao, nhưng anh thợ may nghĩ bình thường ra mình có thể làm được bất cứ điều gì để có được. Nhưng những cành quả anh đào lại lơ lửng trên cao, mình mà trèo lên, cành sẽ gãy và mình sẽ rơi xuống đất mất. Anh ta đi về nhà và ngồi xuống bàn làm việc, vắt chéo chân, suy nghĩ phải làm gì bây giờ. Cuối cùng anh ta reo lên:

- Như vậy không ăn thua gì! Mình sẽ không thể nào sống bình yên được. Mình phải chạy trốn thôi!

Anh thợ may gói ghém hành lý và chạy vội ra khỏi cổng thành. Khi chạy ra đến cánh đồng cỏ thì anh nhìn thấy một người bạn cũ, con cò, đang đi đi lại lại như một triết gia lõi đời. Thỉnh thoảng, con cò lại dừng lại kiểm tra con nhái gần đó cho đến cuối cùng nuốt chửng luôn. Sau đó nó chạy đến chào anh thợ may.

- Tôi biết anh đã khăn gói trên lưng thế kia rồi. Tại sao anh lại muốn bỏ thành phố mà đi như vậy?

Anh thợ may kể lại rằng nhà vua đòi hỏi anh ta làm một điều không thể làm được và than vãn về phận bạc của mình.

- Anh đừng có lo lắng buồn phiền thế. Tôi sẽ giúp anh thoát khỏi tình trạng nan giải này. Tôi vẫn mang trẻ con mới đẻ đến thành phố này bấy lâu nay rồi. Coi lần này là ngoại lệ, tôi có thể tìm kiếm được một chàng hoàng tử tí hon ở trong giếng. Thôi, anh cứ đi về nhà và bình tĩnh lại. Chín ngày sau anh hãy đến tòa lâu đài và tôi cũng sẽ có mặt ở đó.

Anh thợ may bé nhỏ về nhà và bảo đảm phải quay trở lại kinh thành đúng hẹn. Ngay sau đó, con cò bay trở lại và gõ cửa

sổ. Anh thợ may mở cửa và Cò Bố Chân Dài rón rén trèo vào bên trong và bước nghiêm trang qua sàn nhà lát đá hoa cương nhẵn bóng, miệng nó ngậm một đứa bé sơ sinh trông đẹp như thiên thần. Đứa bé giang tay nhoài người về phía hoàng hậu. Con cò đặt đứa bé vào lòng bà. Bà ôm hôn, vô cùng sung sướng. Trước khi bay khỏi, con cò tháo chiếc bị trên vai ra và đưa cho hoàng hậu. Bên trong bị có những túi đựng toàn kẹo. Bà chia những cái túi cho các cô công chúa, nhưng cô công chúa cả lại không nhận được gì. Thay vì chuyện đó, nàng đã có anh thợ may vui vẻ làm chồng.

- Ta cảm thấy như mình vừa trúng độc đắc – Anh thợ may nói – Mẹ ta nói đúng. Bà lúc nào cũng dạy: "Hãy tin ở Chúa và chỉ cần một chút may mắn là chắc chắn con có sẽ có hạnh phúc."

Anh thợ giày phải đóng đôi giày để cho anh thợ may nhảy trong ngày lễ cưới. Sau đó nhà vua đuổi anh thợ giày đi khỏi kinh thành vĩnh viễn. Trên đường trở lại khu rừng, anh ta đi đến chỗ giá treo cổ ngoài cánh đồng. Do kiệt sức vì tức giận và vì cái nắng nóng ban ngày, anh ta ngã vật xuống đất. Khi nhắm mắt lại định ngủ thì có hai con quạ kêu thật to, bổ nhào xuống đầu những người bị treo cổ và mổ hai mắt của anh ta ra. Như người mất trí, anh ta chạy vào trong rừng và chắc hẳn đã chết ở đó, vì không ai còn nhìn thấy anh ta hoặc nghe nói về anh ta từ đó./.

* 108 *

ANH HANS NHÍM

Ngày xửa ngày xưa có một bác nông dân có nhiều tiền của, nhưng dù cho giàu có là thế mà bác ta vẫn không thấy hạnh phúc của mình là hoàn hảo, vì bác ta không có con với vợ mình.

Khi đi ra ngoài thành phố với những người nông dân khác, họ thường chế nhạo bác và hỏi nguyên nhân tại sao bác ta lại không có con. Một hôm lúc đi về nhà, bác ta giận dữ quá, cuối cùng mới nói:

- Tôi rất muốn có con, dù cho đó là con nhím.

Thế là vợ bác ta đẻ ra ngay một đứa con, phần trên là con nhím và nửa phần dưới là người. Khi nhìn thấy đứa con như thế, vợ bác ta sợ hãi quá, nói:

- Ông thấy chưa, chỉ tại lời rủa của ông đấy!

- Có than vãn cũng không được gì cơ mà. Đứa bé vẫn phải được làm lễ rửa tội, nhưng làm thế nào mà tìm cha đỡ đầu cho nó cơ chứ – Bác nông dân nói.

- Chỉ có một tên mà em nghĩ có thể được. Và đó chính là Hans Nhím – Người vợ nói.

Sau khi làm lễ rửa tội, viên mục sư nói:

- Cháu nó không ngủ được ở trên một cái giường bình thường đâu vì bộ lông của nó.

Vì vậy, hai vợ chồng đi thu gom rơm về, trải lên sàn nhà ở phía sau bếp sưởi và đặt bé Hans Nhím lên. Mẹ nhím không cho con bú được vì lông của nó có thể đâm vào người bà. Vậy là đứa bé nằm bên lò sưởi trong tám năm. Cuối cùng chán nó quá, ông bố mong sao nó chết đi thì hơn, nhưng nó lại không chết. Nó cứ nằm lì ra đó. Một hôm trong thành phố có phiên chợ và bác nông dân quyết định đi chợ và hỏi vợ có cần gì không.

- Mua cho em thịt và mấy ổ bánh mì. Nhà cũng chỉ cần có thế thôi.

Rồi bác ta hỏi cô giúp việc và cô này nói là muốn có một đôi giày vải và nịt tất có hình trang trí. Cuối cùng bác ta đến hỏi con trai mình:

- Hans Nhím của bố muốn bố mua cho cái gì nào?

- Bố ơi, bố mua cho con mấy cái kèn túi nhé.

Khi về đến nhà, bác nông dân đưa thịt và những ổ bánh mì cho vợ, rồi đưa cho người giúp việc đôi giày vải và nịt tất có hình trang trí. Cuối cùng bác ta ra phía sau lò sưởi và đưa cho Hans

Nhím nhưng chiếc kèn túi. Vừa mới cầm lấy, nó đã nói:

- Bố ơi, bố ra chỗ ông thợ rèn, bảo ông đấy đánh cho con một con gà trống sắt và con sẽ cưỡi nó ra đi, không có ngày trở lại.

Người bố sung sướng, nghĩ rằng như thế là mình thoát được nó rồi, nên bác thuê đánh ngay con gà trống sắt đó. Khi đánh xong con gà trống sắt Hans Nhím cưỡi con gà và phi thẳng đi, mang theo mấy con lừa và lợn, để nó còn nuôi chúng trong rừng. Khi vào đến trong rừng, nó điều khiển con gà trống sắt bay lên một ngọn cây cao, và nó nuôi lừa và lợn trên đó. Nó ngồi ở trên đó trong nhiều năm cho đến khi đàn lừa và lợn phát triển đông đúc, nhưng nó không bao giờ thông báo chỗ ở của nó cho bố nó biết cả.

Khi ngồi trên cây Hans Nhím thổi kèn túi, phát ra tiếng nhạc rất hay. Một hôm nhà vua lạc đường vào trong rừng và đi qua chỗ Hans Nhím. Khi ông nghe thấy tiếng nhạc, ngơ ngác không biết ở đâu, liền sai một hầu cận đi tìm quanh xem tiếng nhạc đó từ đâu ra. Người hầu cận tìm quanh, nhưng mãi vẫn chỉ thấy có một con vật nhỏ bé ngồi ở trên cây, trông như một con gà trống với một con nhím đang ngồi trên đó chơi nhạc. Nhà vua sai người hầu cận đi hỏi con vật đó tại sao lại ngồi trên đó và nó có biết đường về vương quốc không. Anh Hans Nhím trèo xuống và nói là sẽ chỉ đường nếu nhà vua hứa bằng văn bản là cho anh ta vật đầu tiên mà ông gặp trong sân triều khi ông trở về nhà.

Nhà vua nghĩ như thế chẳng tai hại gì. Anh Hans Nhím không hiểu chữ viết, nên mình muốn viết gì mà chả được. Nhà vua cầm bút và viết cái gì đó. Viết xong, anh Hans Nhím chỉ đường cho nhà vua và ông đã về nhà an toàn. Khi con gái nhà vua nhìn thấy ông đến từ xa, cô vui sướng quá, chạy đến đón và hôn ông. Rồi ông nghĩ đến anh Hans Nhím và giải thích cho con gái những gì xảy ra, rằng ông buộc phải có lời hứa bằng văn bản với một con vật kỳ lạ, yêu cầu cha phải cho vật đầu tiên mà cha gặp khi trở về nhà. Con vật này ngồi trên một con gà trống, trông cứ như ngồi trên một con ngựa và chơi nhạc rất hay.

Nhưng nhà vua nói với con gái rằng ông đã không viết ra những gì anh Hans Nhím yêu cầu. Dẫu sao điều đó có khác gì, vì anh ta có biết đọc đâu. Công chúa sung sướng nghe thấy điều đó và nói rằng như vậy là cô sẽ không bao giờ phải đi cùng với anh ta.

Anh Hans Nhím tiếp tục chăm sóc những con lừa và lợn. Anh ta luôn vui vẻ ngồi chót vót trên cây, chơi kèn túi. Tình cờ có một nhà vua khác cũng lại cưỡi ngựa qua cùng với đám gia nhân và quần thần trong triều đình. Ông ta lại lạc đường. Khu rừng rộng lớn đến nỗi ông không biết đường về nhà. Ông ta lại nghe thấy tiếng nhạc du dương từ xa và nói với nhân viên liên lạc lại xem đó là gì. Người liên lạc chạy đi đến chỗ cái cây và thấy một con gà trống và anh Hans Nhím đang ngồi trên lưng nó. Anh ta liền hỏi anh Hans Nhím làm gì ở trên đó.

- Tôi đang nuôi lừa và lợn, nhưng tôi có thể giúp gì được ngài?

Người liên lạc của nhà vua hỏi anh ta có biết đường ra khỏi rừng không vì họ bị lạc đường và không thể nào quay trở lại kinh thành được. Anh Hans Nhím liền trèo xuống cây cùng với con gà trống sắt và nói vơi ông vua già rằng anh sẽ chỉ đường ra khỏi rừng nếu nhà vua cho anh ta vật đầu tiên mà nhà vua nhìn thấy khi ông trở về cung điện. Nhà vua đồng ý và viết bằng văn bản rằng anh Hans Nhím sẽ được cho theo như yêu cầu. Khi thỏa thuận xong, anh Hans Nhím cưỡi con gà trống sắt đi trước và chỉ đường cho nhà vua. Nhà vua về đến kinh thành an toàn, cả triều đình vui sướng. Cô con gái độc nhất của ông rất đẹp chạy ra ôm lấy ông. Cô sung sướng khi gặp lại vua cha già và hỏi có chuyện gì mà mãi nhà vua không về. Nhà vua kể lại cho công chúa nghe là ông đã lạc đường và chắc sẽ không tìm được đường về nếu như không nhờ có một con vật kỳ lạ, nửa người nửa nhím, chỉ cho ra khỏi khu rừng rậm đó. Con vật đó ngồi cưỡi trên lưng một con gà trống chót vót trên ngọn cây cao và chơi nhạc rất hay. Để đáp lại sự giúp đỡ của con vật đó, nhà vua đã hứa cho anh ta vật đầu tiên mà ông nhìn thấy ở trong sân triều. Giờ đây ông thấy hối lỗi là điều đó đã xảy ra với con gái.

Tuy nhiên do yêu vua cha khôn cùng nên công chúa đã hứa với ông là cô sẽ đi cùng anh Hans Nhím bất cứ khi nào anh ta đến.

Trong khi đó anh Hans Nhím vẫn chăn nuôi lợn. Rồi đàn lợn sinh sôi nẩy nở và cuối cùng có nhiều lợn đến nỗi toàn bộ khu rừng chỉ toàn thấy có lợn. Sau đó anh Hans quyết định là không muốn sống trong rừng nữa và nhắn tin cho cha mình dọn sạch tất cả các chuồng lợn trong làng để nhốt lợn vì anh sẽ về nhà, mang theo một đàn lợn khổng lồ đến mức nếu ai mà muốn giết mổ lợn đều được anh cho phép. Nghe thấy thế, người cha của anh Hans Nhím thật buồn vì ông tin là anh Hans Nhím đã chết từ lâu rồi. Nhưng anh Hans Nhím đã cưỡi con gà trống sắt, đánh cả đàn lợn về làng và ra lệnh cuộc giết mổ bắt đầu. Trời, thế là cả làng vang lên tiếng băm chặt thịt, nghe vọng xa đến hàng dặm. Sau đó anh Hans Nhím nói:

- Cha ơi, cha hãy nói với bác thợ rèn làm cho con một con gà trống sắt khác. Rồi con sẽ ra đi và không bao giờ quay trở lại chừng nào con còn sống.

Người cha mừng là vì anh Hans Nhím sẽ không bao giờ trở về nữa nếu như rèn cho anh một con gà trống sắt khác. Khi anh Hans Nhím lên đường đến vương quốc đầu tiên, nhưng ông vua này đã ra lệnh cho quân lính ngăn ngay kẻ nào cưỡi gà trống sắt và chơi kèn túi, không cho vào kinh thành. Nếu cần thiết, chúng có thể dùng súng, giáo mác hoặc gươm kiếm. Khi anh Hans đi đến, quân lính đã tấn công anh bằng lưỡi lê, nhưng anh thúc vào sườn con gà và thế là nó bay lên trên không, qua cổng thành, rồi đậu trên bệ cửa sổ phòng của nhà vua. Anh yêu cầu nhà vua giữ lời hứa và giao công chúa cho mình, nếu không anh ta sẽ lấy cả tính mạng hai cha con. Nhà vua van xin công chúa hãy đi theo anh Hans Nhím để cứu lấy sinh mạng của hai người. Công chúa liền mặc toàn bộ đồ trắng, rồi vua cha cho nàng một chiếc xe có sáu con ngựa kéo, những người hầu mặc sang trọng, tiền của. Nàng đi lên xe và theo sau là anh Hans Nhím, có chiếc kèn túi và con gà trống sắt để bên cạnh. Họ chào tạm biệt và phóng xe đi. Nhà vua nghĩ đây là lần cuối cùng

mình được gặp con gái, nhưng sự việc lại xảy ra hoàn toàn khác. Khi đi được một đoạn đường ngắn, anh Hans Nhím liền cởi bỏ bộ quần áo đẹp của công chúa ra và lông của anh châm vào da thịt nàng cho đến khi chảy máu ra.

- Đây là những gì nàng phải gánh chịu vì sự trí trá của nàng. Thôi bây giờ quay trở lại đi, ta không cần nàng.

Sau đó anh Hans Nhím đuổi công chúa đi và nàng sống trong tủi nhục hết cả cuộc đời. Trong khi đó anh Hans Nhím mang theo chiếc kèn túi lại tiếp tục lên đường đến vương quốc thứ hai của ông vua mà anh đã dẫn ra khỏi khu rừng. Tuy nhiên nhà vua này lại ra lệnh cho quân lính bồng súng chào anh và chào đón anh, miệng hô to "Vạn tuế, vạn tuế!" rồi họ tháp tùng anh vào cung điện. Khi công chúa nhìn thấy anh, nàng ngỡ ngàng và hoảng hốt vì anh trông kỳ lạ quá. Nhưng nàng nghĩ rằng mình không biết làm thế nào khác vì đã hứa với vua cha là đi theo anh. Vì vậy nàng chào đón anh Hans Nhím và họ lấy nhau. Sau khi lễ cưới tan anh dẫn công chúa đến bên bàn tiệc, ngồi xuống cùng ăn uống với nhau. Đến tối và đến giờ lên giường, nàng sợ những chiếc lông nhím của anh, nhưng anh nói nàng đừng sợ bởi vì anh không có ý định làm hại nàng. Rồi anh nói với nhà vua cho bốn người đứng canh trước cửa phòng ngủ và nhóm một đống lửa to, vì khi anh đi vào phòng và chuẩn bị đi ngủ, anh sẽ trút bỏ bộ lông nhím và lúc đó những người lính đứng gác phải chạy nhanh vào và quẳng chiếc áo lông nhím vào lửa, rồi đứng đó cho đến khi bộ áo đó cháy hết.

Khi đồng hồ điểm mười một tiếng, anh đi vào phòng, trút bỏ bộ lông nhím, để lại trên sàn nhà. Ngay sau đó những người lính gác chạy bổ vào, nhặt bộ lông nhím lên và quẳng vào bếp lửa. Khi lửa đã cháy hết bộ lông, anh được tự do và nằm xuống giường như một con người bình thường, nhưng hơi đen một chút, tựa như anh bị đốt cháy. Nhà vua cho gọi thầy thuốc đến. Ông ta thoa một lớp dầu thơm đặc biệt và từ từ anh trở thành trắng trẻo và là một thanh niên đẹp trai. Khi công chúa nhìn thấy thế, nàng vô cùng hạnh phúc. Sang sớm hôm sau họ dậy

trong tâm trạng vui sướng và ăn một bữa ăn ngon. Sau đó đám cưới được tiến hành chính thức với tư cách anh Hans là một con người và ông vua già đã truyền vương quốc lại cho anh Hans Nhím.

Một vài năm sau trôi qua, anh Hans cùng vợ đánh xe về thăm cha đẻ của mình và anh nói với ông già rằng mình là con trai của ông. Tuy nhiên người cha nói ông không có con trai, mặc dù ông đã từng có, nhưng nó lại sinh ra mà mang bộ lông nhím và đi chu du đâu đó rồi. Anh Hans Nhím kể lại chuyện cho cha mình nghe và ông đã vô cùng sung sướng, cùng anh trở về kinh thành và vương quốc của anh.

Câu chuyện của tôi đến đây là hết, và nay nó vẫn còn tiếp diễn./.

* 109 *

TẤM VẢI LIỆM NHỎ

Ngày xưa có một người mẹ và một cậu con trai lên bảy. Thằng bé rất đẹp và ngoan nên ai trông thấy cũng đều yêu mến và đối xử tử tế với cậu. Người mẹ yêu cậu hơn bất cứ những gì trên đời này, nhưng đột nhiên cậu bé lăn ra ốm và Chúa trời đã mang cậu bé đi. Người mẹ than khóc khôn nguôi suốt ngày đêm. Rồi sau khi cậu bé được mang chôn, cậu ta luôn hiện lên vào ban đêm ở những nơi mà trước đây cậu hay ngồi chơi khi còn sống. Rồi cứ khi nào người mẹ khóc thì cậu cũng khóc, và khi đến sáng, cậu lại biến mất. Cuối cùng vì người mẹ không ngừng tiếng khóc, nên một đêm cậu bé về mặc một tấm vải liệm trắng nhỏ như cậu đã mặc trong quan tài và trên đầu đội một vòng

hoa. Khi ngồi xổm xuống, cậu bé nói:

- Mẹ ơi, mẹ đừng khóc nữa đi, kẻo con không thể nào ngủ yên trong chiếc quan tài được. Tấm vải liệm nhỏ của con đã ướt đầm nước mắt của mẹ nhỏ xuống.

Nghe thấy thế, người mẹ sợ quá và thôi không khóc nữa. Tối hôm sau, cậu bé lại hiện lên, tay cầm đèn và nói:

- Mẹ thấy không, giờ đây tấm khăn liệm của con đã khô ráo và con có thể nghỉ yên lành trong mộ được rồi.

Người mẹ dâng niềm đau khổ lên cho Chúa trời và chịu đựng một cách âm thầm và kiên nhẫn. Từ đó đứa bé không bao giờ trở lại, mà nằm yên nghỉ trên chiếc giường bé nhỏ ở dưới lòng đất./.

* 110 *

NGƯỜI DO THÁI TRONG BỤI GAI

Ngày xửa ngày xưa một người giàu có nuôi một người hầu thật thà và chăm chỉ. Sáng nào cũng vậy, anh ta là người đầu tiên ra khỏi giường và là người cuối cùng lên giường vào buổi tối. Còn nếu như có công việc gì ngán ngẩm chẳng ai muốn động tay vào thì anh ta lại luôn là người đầu tiên gánh vác công việc đó, và không bao giờ anh ta phàn nàn ta thán cả. Lúc nào anh ta cũng tỏ ra thỏa mãn và tính tình luôn vui vẻ. Phục vụ được một năm thì ông chủ không đồng ý trả tiền công cho anh ta vì ông ta nghĩ làm thế là khôn khéo nhất. Mình có thể tiết kiệm được tiền và anh ta lại không muốn rời bỏ mình, sẽ tiếp tục làm việc cho mình một cách tốt đẹp và ngoan ngoãn.

Đúng là anh hầu đó không nói một câu nào và tiếp tục làm việc đến năm thứ hai như là anh ta đã làm trong năm thứ nhất.

Khi anh ta không có nhận được gì vào cuối năm thứ hai, anh ta vẫn cứ mặc cho nó trôi qua và anh ta tiếp tục công việc. Sau khi năm thứ ba trôi đi, người chủ mới ngồi lưỡng lự một lát, rồi thò tay vào túi, nhưng không lấy ra cái gì. Cuối cùng anh hầu nói:

- Ông chủ ạ, tôi đã hầu hạ ông một cách trung thực trong ba năm. Giờ thì ông làm ơn trả tiền công cho tôi vì tôi cũng muốn đi chu du xem thiên hạ ra sao.

- Được thôi, anh bạn – Tên hà tiện trả lời – Anh đã chăm chỉ phục vụ cho ta và anh sẽ được trả công hậu hĩnh cho những gì anh đã làm - Ông ta lại thọc tay vào túi một lần nữa và đếm được ba đồng *farthing* (tiền xu cũ của Anh).

- Đây, ta trả cho anh mỗi năm một đồng, vị chi là ba đồng tất cả. Đó là một số tiền lớn, nhiều hơn bất cứ ông chủ nào trả cho anh đấy.

Anh hầu tử tế đó không biết nhiều lắm về tiền bạc nên đã bỏ số tiền đó vào túi và nghĩ rằng giờ túi nhà ngươi đã đầy và sẽ không còn phải lo lắng gì hoặc không phải chịu cảnh sống kiếp trâu ngựa nữa.

Thế rồi anh ta lên đường, vượt núi trèo đèo, nhảy nhót ca hát, tỏ ra vô cùng thỏa mãn. Có một lần anh ta tình cờ đi ngang qua mấy bụi cây và có một chú lùn xuất hiện và gọi:

- Anh đi đâu đấy, hả anh bạn vui tính? Tôi biết là anh không lo lắng gì ở trên đời này.

- Tội gì mà tôi phải buồn khổ cơ chứ? Tôi đã có tất cả những gì tôi cần với tiền công trong ba năm rủnh rỉnh trong túi đây này.

- Thế kho báu của anh có bao nhiêu? – Người lùn hỏi.

- Bao nhiêu à? Ba đồng *farthing*, không kém một xu.

- Này anh bạn ơi, tôi là người nghèo khổ. Anh cho tôi xin ba đồng *farthing* đó đi vì tôi không thể làm việc được nữa. Anh hãy còn trẻ, nên kiếm sống còn dễ dàng chán.

Anh hầu này tốt bụng và thấy thương cho anh lùn nọ, nên đã đưa cho anh lùn cả ba đồng *farthing* và nói:

- Nhân danh Chúa, tôi cũng chẳng nhớ chúng làm gì.

- Tôi biết anh tốt bụng lắm. Vậy nên tôi cho anh ba điều ước, mỗi một điều ước là một đồng *farthing*. Những điều ước này sẽ được thực hiện đầy đủ.

- A ha, vậy ra anh là người có thể làm được điều không thể tin được. Nếu đúng như vậy, điều ước đầu tiên của tôi là có một chiếc súng săn, bắn đâu trúng đấy. Điều ước thứ hai là có một cây đàn viôlông, khi đánh là mọi người nhảy tất cả và điều ước thứ ba là quyền lực làm cho mọi người sẽ cho tôi những gì tôi yêu cầu.

- Những điều ước của anh sẽ thành sự thật – Người lùn nói, rồi anh ta lại chui vào bụi, và mọi người thử tưởng tượng xem điều gì xảy ra nào. Người lùn đã lấy ra một khẩu súng săn và một cây đàn. Anh ta đưa cho người hầu và nói:

- Sau này, không ai từ chối lời cầu mong của anh đâu.

Người hầu tự nhủ: "Thật chẳng gì tốt hơn, anh bạn ạ", rồi anh ta lên đường một cách vui vẻ. Ngay sau đó anh ta gặp một người Do Thái có bộ râu dê dài đang đứng nghe chim hót đậu trên trên ngọn cây.

- Thật tuyệt – Anh chàng người Do Thái reo lên – Một con vật nhỏ bé như thế mà lại có tiếng nói hùng mạnh làm vậy! Ước gì đó là của mình. Ước gì có ai đó bắt được nó.

- Nếu chỉ có vậy thì tôi bắt con chim ngay bây giờ đây – Nói xong anh ta ngắm súng bắn vào giữa hai mắt và con chim rơi xuống bụi cây gai.

- Nào, anh bạn lừa đảo, hãy đi nhặt con chim đi – Người hầu nói với anh chàng Do Thái.

- Trời ơi! Anh đừng có gọi tôi như thế. Mà thậm chí anh có nghĩ tôi là một tên lừa đảo, tôi vẫn sẽ làm theo lệnh của anh cơ mà, vì anh là người bắn con chim đó – Anh chàng người Do Thái bò xuống đất và chui vào trong bụi cây. Khi bò vào đến giữa thì anh người hầu bị một vị thần ranh mãnh bỏ bùa mê, thế là anh lấy ngay cây đàn ra và bắt đầu chơi. Ngay lập tức anh chàng người Do Thai giơ hai chân lên cao và nhảy nhót trên không.

Anh người hầu càng chơi nhanh thì anh chàng người Do Thái càng nhảy hay hơn. Nhưng những cái gai trong bụi xé toạc cả chiếc áo khoác ra từng mảnh, chải hết rối bộ râu dê và cào xước hết da thịt.

- Trời ơi! Đánh đàn gì mà tai quái thế này? Xin ông thôi đánh đàn ngay đi. Tôi không muốn nhảy tí nào – Anh chàng Do Thái nói.

Người hầu vẫn cứ kéo cây đàn tiếp, trong bụng nghĩ nhà ngươi đã lột da bao người, giờ những cái gai kia sẽ đối xử lại với nhà ngươi thôi. Anh ta tiếp tục đánh đàn khiến cho anh chàng người Do Thái cứ nhảy cẫng lên mỗi lúc một cao hơn và những mảnh áo rách vẫn còn treo lơ lủng trên những cái gai kia.

- Vô phúc cho tôi quá! Tôi sẽ thỏa mãn mọi yêu cầu của nhà quý phái đây nếu như ông ấy ngừng tay kéo đàn! Ông có thể có một túi vàng.

- Được, nếu nhà người hảo tâm như vậy thì ta sẵn lòng không kéo đàn nữa. Nhưng ta có lời khen ngợi nhà ngươi vì điệu nhảy của nhà người rất đặc biệt – Nói xong, anh ta cầm túi vàng và đi khỏi.

Anh chàng người Do Thái đứng đực ra đó và cứ nhìn chăm chú theo anh người hầu cho đến khi anh ta đi khuất. Rồi anh ta mới kêu rống lên:

- Tên khốn kiếp kia, mày chẳng là gì khác, chỉ là một tiện dân, một thằng cha bật bông, không hơn không kém! Hãy đợi đấy, tao sẽ tóm được mày! Tao sẽ săn đuổi mày cho đến khi gót giày của mày cũng không còn. Tên lang thang kia, ta chỉ cần nhét một đồng xu vào miệng nhà ngươi, mà nhà ngươi chỉ đáng giá sáu đồng *farthing* thôi – Trong đầu nghĩ ra được câu chửi nào là anh chàng người Do Thái chửi bới anh người hầu cho bằng hết. Sau khi đã trút hết giận và cảm thấy dễ chịu một chút, anh ta liền chạy vào thành phố gặp quan tòa.

- Vô phúc cho tôi quá, thưa ngài! Tên vô lại lừa đảo đã cướp

tôi trên đường cái quan! Ngài hãy thử xem hắn đã gây cho tôi điều gì! Ngay cả đá cũng phải mủi lòng khi nghe thấy. Quần áo của tôi bị xé rách xác sơ thế này! Da thịt tôi bị xé toạc ra! Cả cuộc đời tôi chỉ có một tí của là túi vàng hắn cũng lấy mất! Những đồng tiền vàng quý giá của tôi. Xin cầu mong ngài hãy tống giam tên đó vào nhà tù!

- Có phải đó là một người lính đã chém anh bằng lưỡi kiếm của mình không? – Viên quan tòa hỏi.

- Lạy trời, đâu phải thế! Hắn ta làm gì có gươm giáo, trừ một khẩu súng đeo trên vai và một cây đàn quàng quanh cổ. Nhận ra tên vô lại dễ lắm ạ.

Viên quan tòa phái quân lính đi lùng sục anh chàng người hầu. Họ thấy anh ta đang đi thong thả trên đường. Họ cũng tìm thấy túi vàng trong người anh ta, nên họ đưa anh ta đến gặp quan tòa. Anh ta nói:

- Tôi có động đến anh chàng Do Thái này, mà tôi cũng có lấy tiền của anh ta đâu. Anh ta tự nguyện cho tôi đấy chứ để tôi thôi không đánh đàn vì anh ta không thể chịu được bài nhạc tôi chơi.

- Trời ơi, đâu có phải thế! Hắn nói dối như cuội – Anh chàng người Do Thái nói.

Quan tòa cũng không tin người hầu nên nói:

- Lời chối cãi đó không đủ sức thuyết phục. Không có người Do Thái nào lại hành động như nhà ngươi nói – và ông ta kết án treo cổ đối với người hầu vì anh ta đã phạm phải tội cướp đường. Khi người hầu được dẫn giải đi thì anh chàng người Do Thái kêu ầm lên:

- Nhà ngươi là đố khốn nạn, một tên nhạc công rẻ tiền, giờ thì nhà ngươi lĩnh đủ nhé!

Người hầu lạnh lùng trèo lên cầu thang cùng với đao phủ, nhưng khi leo lên bậc thang cuối cùng thì anh ta quay lại và nói với quan toà:

- Hãy cho tôi nói lời yêu cầu cuối cùng trước khi chết.

- Được, chừng nào không phải nhà ngươi xin tha tội chết.

- Đó không phải mạng sống của tôi. Tôi chỉ muốn xin đánh đàn lần cuối cùng thôi.

Anh chàng Do Thái liền kêu ầm lên:

- Ôi, lạy Chúa, đừng cho phép hắn làm thế! Đừng!

Nhưng quan tòa lại nói:

- Tại sao ta lại không cho phép anh ta có một niềm vui ngắn ngủi ấy cơ chứ? Ta lệnh cho phép anh ta và ta sẽ giữ lời hứa – Dầu sao viên quan tòa không thể từ chối lời thỉnh cầu đó được, bởi vì chú lùn đã cho anh ta quyền lực đó rồi.

Anh chàng Do Thái kêu ầm lên:

- Thật vô phúc cho nhà tôi rồi! Hãy trói tôi chặt vào, hãy trói tôi chặt vào!

Người hầu tốt bụng cầm lấy cây đàn đeo trên cổ, chuẩn bị gảy, và khi anh bật dây đàn thì mọi người bắt đầu nhún nhẩy và xoay tròn người, kể cả viên quan tòa, viên lục sự và các quan chức. Chiếc dây rơi khỏi tay người sắp định trói tên người Do Thái lại và chỉ cần lần gảy thứ hai thì tất cả mọi người đều giơ chân lên. Thậm chí tên đao phủ cũng rời tay khỏi người hầu tốt bụng và chuẩn bị sẵn sàng nhảy múa. Viên quan tòa và anh chàng người Do Thái dẫn đường , nhảy cao hơn tất cả mọi người. Chẳng mấy chốc mọi người đều tham gia, tất cả những ai đến chợ do tò mò, cả trẻ lẫn già, cả béo lẫn gầy, tất cả đều hòa nhập vào nhau. Thậm chí cả những con chó chạy đến đều đứng lên bằng hai chân sau và nhảy lò cò. Anh hầu càng chơi lâu bao nhiêu thì những người nhảy càng giơ chân lên cao hơn bấy nhiêu, khiến cho cụng đầu vào nhau, kêu ôi ối vì đau. Cuối cùng quan tòa thở không ra hơi và kêu toáng lên:

- Ta sẽ tha chết cho nhà ngươi nếu nhà ngươi ngừng chơi đàn lại.

Anh hầu tốt bụng xúc động trước lời cầu xin đó, liền đặt chiếc

dàn xuống, lại đeo vào cổ và bước xuống bậc thang. Rồi anh ta đi lại chỗ anh chàng người Do Thái đang nằm phủ phục xuống đất, há hốc miệng ra thở và nói:

- Tên lừa đảo bẩn thỉu kia, hãy thú tội và nói cho chúng tao hay là nhà ngươi lấy tiền ở đâu, kẻo ta sẽ lại gảy đàn tiếp đấy.

- Tôi ăn trộm, vâng, tôi ăn trộm! – Hắn ta kêu lên – nhưng ông đã có được số tiền đó một cách lương thiện.

Quan tòa ra lệnh dẫn tên người Do Thái lên đoạn đầu đài và hắn bị treo cổ vì tội ăn trộm./.

* 111 *

ANH THỢ SĂN CAO THỦ

Ngày xửa ngày xưa có một anh thanh niên học nghề thợ khóa. Anh ta nói với cha mình là muốn đi khắp thiên hạ để thử vận may.

- Được thôi. Bố thấy điều đó tốt thôi – Người cha nói và cho anh ta một số tiền để anh ta lên đường.

Anh thanh niên đi lang thang tìm việc làm. Một thời gian sau anh ta thấy mình làm nghề thợ khóa không được thành đạt lắm. Hơn nữa nghề đó lại không hợp với tính khí của mình, vì anh ta đã có cái ý nguyện làm thợ săn từ lâu rồi. Một hôm, đang đi trên đường thì anh ta gặp một thợ săn mặc bộ đồ xanh. Người đó hỏi anh ta từ đâu tới và anh ta đang đi đâu. Anh thanh niên nói mình là thợ khóa, nhưng không còn thích nghề nữa và muốn trở thành thợ săn. Rồi anh ta hỏi người thợ săn liệu có thể nhận anh ta vào học việc được không.

- Được thôi nếu anh muốn đi cùng với ta.

Anh thanh niên đi theo người thợ săn, phục dịch người đó trong mấy năm liền và học được nghề đi săn. Học việc xong, anh ta thử vận may ở nơi khác. Đồng lương duy nhất mà anh ta nhận được từ người thợ săn là một khẩu súng hơi, nhưng khẩu súng lại được làm một cách đặc biệt đến nỗi khi bắn thì không bao giờ chệch cả.

Anh thợ săn trẻ lên đường và chẳng bao lâu anh ta đi đến một khu rừng rậm, không thể đi hết trong một ngày. Tối đến, anh ta trèo lên cây cao để tránh thú dữ. Đến nửa đêm anh ta nghĩ mình đã nhìn thấy có một tia sáng lấp ló từ xa. Nhìn qua kẽ lá cành cây để xem ánh sáng đó chiếu từ đâu tới. Anh ta bỏ mũ ra và ném về phía ánh sáng để đánh dấu hướng mình định đi tới. Sau khi trèo xuống, anh ta đi theo cái mũ, lại đội lên đầu và đi thẳng. Càng đi thì ánh sáng đó càng to hơn, và khi tiến gần lại, anh ta nhìn thấy một đống lửa to có ba tên khổng lồ đang ngồi quanh nướng thịt một con bò mộng trên một cái xiên nướng.

- Tớ muốn ăn thử một miếng để xem xem thịt đã chín chưa - Một tên khổng lồ nói xong, liền xé một miếng và đang định đút vào mồm thì anh thợ săn bắn trúng miếng thịt khỏi tay nó.

- Hừm, các cậu có biết điều gì đã xảy ra không? Gió thổi bay cả miếng thịt khỏi tay tớ đấy – Tên khổng lồ nói, rồi lại lấy miếng khác, nhưng nó vừa mới định đưa vào miệng ăn, thì anh thợ săn lại bắn bay đi. Tên khổng lồ tát ngay vào mặt tên ngồi bên cạnh và hét ầm lên – Tại sao nhà người lại cứ giằng lấy thịt khỏi tay ta vậy?

- Tao có lấy thịt của mày đâu. Có thể một thiện xạ nào đó bắn bay thịt của mày đi ấy chứ – Tên khổng lồ kia đáp lại.

Tên khổng lồ cầm miếng thịt thứ ba, nhưng chưa dụng đến thì anh thợ săn đã bắn miếng thịt bay khỏi tay nó. Tên khổng lồ nói:

- Kẻ nào mà bắn được miếng thịt khỏi miệng thế này phải là một thiện xạ giỏi. Một người như thế chúng ta có thể sử dụng được. Và thế là những tên khổng lồ ra sức hét thật to - Ê, hỡi nhà thiện xạ, hãy lại đây! Hãy ngồi bên đống lửa cùng bọn ta và ăn uống no say. Bọn ta không làm hại nhà ngươi đâu, nhưng

nếu nhà ngươi không lại, khiến cho bọn ta phải dùng đến vũ lực thì nhà người sẽ đi tong đấy.

Thế là anh thanh niên tham gia cùng với những tên khổng lồ và nói với chúng mình là một thợ săn cao thủ. Nếu ngắm vào bất cứ vật gì thì anh ta sẽ dứt khoát là không bắn chệch. Nghe thấy thế, những tên khổng lồ yêu cầu anh ta đi cùng với chúng và như thế mọi việc sẽ tốt lành cho anh ta. Bọn chúng giải thích là cuối rừng có một con sông lớn chảy qua, và bên kia sông có một cái tháp, trong đó có một cô công chúa xinh đẹp sống và chúng rắp tâm muốn mang cô ấy đi.

- Được thôi. Tôi sẽ mang cô ta về cho các anh ngay thôi – Anh thợ săn nói.

- Còn điều này nữa. Có một con chó con sẽ sủa liền ngay khi có kẻ nào bén mảng đến và lúc ấy mọi người trong triều đình sẽ tỉnh dậy, như vậy bọn tao không thể vào được. Thế nhà người có thể bắn chết con chó con đó được không?

- Được quá đi chứ. Một trò trẻ con đối với tôi – Anh thợ săn nói.

Khi đi đến bờ sông, anh thợ săn đi lên thuyền và sang sông. Vào đến bờ thì có một con chó con chạy đến và định sủa thì anh ta rút súng ra và bắn chết ngay. Những tên khổng lồ nhìn thấy thế, sưng sướng nghĩ chắc chắn mình sẽ chiếm được công chúa, nhưng anh thợ săn lại muốn trước hết phải kiểm tra những thứ trong lâu đài, nên bảo những tên khổng lồ hãy cứ đứng ở bên ngoài cho đến khi anh ta gọi vào. Nói xong, anh thợ săn đi vào trong lâu đài, mọi người đang ngủ, vắng lặng như chùa bà đanh. Khi anh ta mở cửa buồng đầu tiên thì thấy có một thanh kiếm toàn bằng bạc treo ở trên tường. Trên thanh kiếm có hình một ngôi sao vàng và trên cán có khắc tên nhà vua. Gần đó trên bàn có một lá thư vẫn còn gắn nguyên dấu xi, anh ta liền mở ra và đọc. Lá thư nói rằng ai mà có được thanh kiếm đó sẽ giết chết được bất cứ kẻ nào mà mình gặp. Anh ta liền hạ thanh gươm trên tường xuống, giắt vào người và đi tiếp. Sau đó anh ta đến buồng công chúa đang ngủ. Nàng đẹp đến nỗi phải dừng

sững lại, nhìn chằm chằm vào nàng và nín thở. Anh ta tự nhủ: Làm sao mình lại có thể đặt một con người vô tội này vào bàn tay của những tên khổng lồ dã man đó cơ chứ? Chúng có gì khác trong đầu ngoài nghĩ đến những việc độc ác. Anh ta nhìn quanh thêm một lần nữa và thấy có đôi dép vải để ngay dưới giường. Tên của cha nàng và ngôi sao ở trên chiếc dép bên phải, trên chiếc bên trái là tên nàng và ngôi sao. Nàng cũng đang quàng cổ một chiếc khăn lụa to được thêu bằng vàng. Tên của cha nàng ở phía bên phải khăn, tên của nàng ở bên trái, tất cả đều bằng chữ vàng. Anh thợ săn lấy cái kéo cắt góc bên phải của cái khăn và nhét vào trong túi ba lô. Anh ta còn nhét chiếc dép bên phải có tên nhà vua trên đó. Công chúa vẫn đang ngủ trong bộ quần áo ngủ. Anh ta cũng cắt một miếng váy mà không động đến nàng, rồi nhét những thứ đó cùng những thứ khác vào trong ba lô. Sau đó anh ta bỏ đi và để nàng ngủ yên. Khi đi ra đến cổng thành, những tên khổng lồ vẫn còn đứng đó đợi anh ta. Chúng nghĩ anh ta sẽ mang công chúa theo. Trái lại anh ta gọi chúng đi vào, vì công chúa đã nằm dưới quyền của anh ta rồi, nhưng anh ta không thể mở cửa cho chúng được. Chúng phải bò qua một lỗ hổng mà anh ta tìm thấy ở tường. Khi tên khổng lồ thứ nhất bò qua, anh thợ săn xoắn tóc tên khổng lồ vòng quanh tay mình, giật mạnh vào bên trong và chặt đầu bằng một nhát kiếm. Sau đó anh ta lôi xác nó vào. Anh gọi tiếp tên khổng lồ thứ hai và lại cắt đầu nó, và cuối cùng đến tên thứ ba. Anh thợ săn sung sướng đã cứu được công chúa xinh đẹp khỏi kẻ thù của nàng. Anh cắt lưỡi chúng, cho vào ba lô và tự nhủ rằng giờ mình sẽ đi về nhà với cha và cho ông xem mình đã thu được những gì. Sau đó mình sẽ đi chu du thiên hạ. Dù cho Chúa trời có định ban cho mình điều may mắn gì đi nữa thì như thế cũng là đủ lắm rồi.

Khi nhà vua tỉnh dậy thấy xác ba tên khổng lồ nằm chết ở đó, ông liền chạy vào phòng con gái, đánh thức nàng dậy và hỏi liệu ai có thể đến và giết chết những tên khổng lồ đó.

- Thưa cha, con không biết. Lúc đó con đang ngủ.

Nàng tỉnh dậy và muốn đi dép thì thấy chiếc bên phải bị mất và khi nhìn vào chiếc khăn quàng cổ, thì thấy góc bên phải bị cắt một miếng. Nàng liếc nhìn xuống chiếc áo ngủ thì thấy bị cắt một miếng. Nhà vua ra lệnh cho tập hợp toàn bộ triều đình, tất cả binh lính và mọi người dân có mặt ở đó và hỏi ai đã giết chết được ba tên khổng lồ và cứu con gái ông.

Nhà vua lúc đó có một viên đại úy mắt chột xấu xí đã dương dương nói là mình đã giết chết những tên khổng lồ. Ngay tức thì nhà vua tuyên bố anh ta sẽ lấy con gái ông làm vợ vì anh ta đã cứu sống con gái ông. Nhưng công chúa nói:

- Thưa cha, con thà bỏ nhà đi thật xa khỏi đây còn hơn lấy anh ta.

Khi công chúa từ chối lấy viên đại uý đó, nhà vua ra lệnh con gái trút bỏ tất cả quần áo hoàng gia và mặc nâu sòng vào và rời khỏi triều đình. Ngoài ra ông còn ra lệnh cho nàng hãy đến chỗ anh thợ gốm để bán hàng cho anh ta. Công chúa liền cởi bộ quần áo hoàng gia ra, đến gặp anh thợ gốm và hỏi vay mượn một lố hàng gốm của anh ta. Nàng hứa sẽ trả tiền cho anh ta nếu như nàng bán hết các thứ vào buổi tối. Sau đó nhà vua bảo nàng ra ngồi bên lề đường và bán hàng. Trong khi đó ông ra lệnh cho mấy người nông dân đánh xe giẫm nát đồ hàng của nàng, khiến cho chúng vỡ vụn ra từng mảnh. Khi công chúa bày hàng ra bên lề đường thì những chiếc xe chạy đến, giẫm vỡ nát hàng của nàng ra. Nàng bật khóc và nói:

- Ôi, trời ơi, làm thế nào mà tôi trả tiền cho anh thợ gốm được?

Bằng cách đó, nhà vua buộc công chúa phải lấy viên đại úy. Tuy nhiên nàng đã quay lại chỗ anh thợ gốm và hỏi mượn anh thêm một số mặt hàng nữa để bán. Anh ta từ chối, nói rằng chừng nào nàng thanh toán chỗ hàng mà anh ta đã đưa cho nàng đã. Lúc đó nàng đến gặp vua cha và khóc lóc thảm thiết, nói rằng nàng muốn bỏ đi khỏi nơi đó.

- Ta có một túp lều làm cho nhà ngươi ở trong rừng. Nhà ngươi phải ở đó trọn đời và nấu nướng cho những khách qua

đường, nhưng không được lấy tiền của họ.

Khi túp lều được làm xong, có một biển hiệu được treo trước cửa, trên đó viết: "Hôm nay đãi khách, ngày mai mới lấy tiền". Nàng sống ở đó một thời gian dài và tin tức lan truyền đi khắp thiên hạ rằng có một cô gái nấu ăn không lấy tiền, đúng như những gì đã viết trên biển hiệu.

Tin truyền đến tai anh thợ săn, anh ta liền nghĩ chắc như vậy là dành cho mình đây. Rút cuộc mình nghèo làm gì có tiền, nên anh ta liền cầm lấy súng và ba lô, trong đó anh ta có để những vật kỷ niệm trong lâu đài, rồi đi vào trong rừng và tìm túp lều có biển đề "Hôm nay đãi khách, ngày mai mới lấy tiền". Lúc này anh ta vẫn đeo chiếc kiếm mà anh ta chặt đầu những tên khổng lồ và anh ta mang theo đến túp lều. Anh ta gọi mấy món ăn và lòng vui rộn ràng khi nhìn thấy cô gái xinh đẹp như tranh đó. Nàng hỏi anh ta từ đâu tới và anh ta đi đâu. Anh ta đáp lại:

- Tôi vừa mới đi chu du thiên hạ về.

Nàng lại hỏi anh ta lấy đâu ra chiếc kiếm đó, vì tên cha nàng có ở trên đó. Anh thợ săn trả lời, hỏi có phải nàng là con gái nhà vua không.

- Vâng, đúng vậy – Công chúa đáp lại.

- Với cây kiếm này, tôi đã chặt đầu ba tên khổng lồ – Anh thợ săn nói, và để chứng minh, anh ta lấy ra ba cái lưỡi của những tên khổng lồ. Rồi anh ta cho nàng xem chiếc dép vải, một góc chiếc khăn quàng cổ và một mẩu váy. Công chúa vô cùng sung sướng khi nhận ra rằng anh thợ săn chính là người đã cứu nàng. Sau đó hai người cùng đến gặp nhà vua và đưa ông trở lại túp lều. Nàng dẫn cha vào buồng và kể với ông rằng anh thợ săn chính là người đã cứu mình. Khi ông vua già nhìn thấy những chứng cứ, tất cả những mối nghi ngờ của ông tan biến. Ông vô cùng sung sướng vì cuối cùng đã biết những gì đã xảy ra. Giờ đây anh thợ săn có quyền lấy công chúa và công chúa vô cùng hạnh phúc.

Họ cho anh thợ săn mặc bộ đồ của một vị chúa nước ngoài và

nhà vua chuẩn bị một bữa tiệc. Khi họ đi đến ngồi vào bàn, viên đại uý đến và ngồi bên trái công chúa và anh thợ săn thì ngồi bên phải. Viên đại uý lại nghĩ anh thợ săn là một vị chúa nước ngoài đến thăm. Khi ăn uống xong, nhà vua mới nói với viên đại uý rằng ông muốn giải một câu đố: nếu có ai nói rằng anh ta đã giết chết ba tên khổng lồ nhưng không tìm thấy lưỡi, thì liệu điều gì sẽ xảy ra nhỉ?

- Có thể vì chúng không có lưỡi, thưa bệ hạ - Viên đại uý nói.

- Không phải vậy. Con vật nào chẳng có lưỡi – Nhà vua nói và hỏi anh ta xem kẻ huênh hoang khoác lác đó sẽ xứng đáng bị trừng phạt ra sao.

- Hắn ta phải bị xé xác ra từng mảnh, thưa bệ hạ - Viên đại uý trả lời.

Nhà vua nói với hắn ta rằng chính hắn đã tự tuyên án mình rồi đấy. Viên đại uý bị tống vào ngục và sau đó bị xé xác ra bốn mảnh. Công chúa lấy anh thợ săn. Anh thợ săn trở về nhà đón cha và mẹ. Hai ông bà sống hạnh phúc với con trai, và sau khi ông vua già qua đời, anh ta đã thừa hưởng toàn bộ vương quốc./.

* 112 *

CÁI HÁI TỪ TRÊN TRỜI

Có một bác nông dân một hôm đi cày cùng với hai con bò đực. Khi ra đến đồng, những cái sừng bò bắt đầu mọc to ra. Chúng cứ thế mọc mãi và đến lúc bác ta chuẩn bị về nhà thì những cái sừng bò to ra đến nỗi hai con bò không thể đi qua cổng nhà được. Cũng may có một anh đồ tể tình cờ đi qua và vui lòng cắt hộ bác nông dân những cái sừng bò đó. Hai người thỏa thuận với nhau rằng bác nông dân sẽ mang đến cho anh đồ tể một đấu hạt cải và

lúc đó anh đồ tể cứ trả cho bác nông dân một đồng *taler* Brabant một hạt cải. Theo tôi buôn bán như thế thì rất hời!

Bác nông dân đi về nhà, đong một đấu hạt cải, cho vào bị và vác đi. Tuy nhiên trên đường một hạt cải con đã rơi ra. Anh đồ tể trả cho bác nông dân theo giá thỏa thuận, nên nếu bác ta mà không đánh rơi hạt cải đó thì có phải bác ta sẽ được thêm một đồng *taler* Brabant không. Khi ra đến thành phố, hạt cải rơi kia đã mọc thành cây, cao vút lên đến trời, rồi khi bác nông dân đi về nhà, bác ta tự nhủ mình không thể để trôi đi cơ hội này được. Mình phải trèo lên để mục sở thị xem các thiên thần trên đó làm việc ra sao. Thế là bác ta trèo lên và thấy các thiên thần đang đập lúa yến mạch. Đang xem thì bác ta thấy cái cây chòng chành. Nhìn xuống thì bác ta thấy có ai đó đang chặt cây. Thật khủng khiếp quá, nhỡ đâu mình ngã xuống thì sao. Trước tình hình tiến thoái lưỡng nan đó, bác nông dân không kịp nghĩ ra điều gì hơn là xoắn một cái dây bằng vỏ trấu yến mạch đang được đánh thành đống kia. Sau đó bác ta vồ lấy cái cuốc và cái hái đang nằm ở trên trời, và bác ta tụt từ trên cái dây bện xuống. Tuy nhiên khi xuống đất rồi, bác ta rơi xuống một cái hố sâu lắm. Nhưng cũng may là bác ta mang theo cái cuốc nên có thể đẽo những bậc thang để trèo lên và mang theo cái hái bởi vì bác ta muốn chứng minh với bất cứ ai còn ngờ vực câu chuyện của mình./.

* 113 *

NHỮNG NGƯỜI CON CỦA HAI ÔNG VUA

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua có một cậu con trai còn bé và theo như chòm sao thì người ta dự đoán rằng người con đó sẽ bị một con hươu đực giết chết khi cậu mười sáu tuổi. Một hôm

khi người con trai của nhà vua đến tuổi mười sáu, những người thợ săn đi săn cùng với chàng trong rừng. Nhưng hoàng tử đã tách riêng ra. Bỗng chàng nhìn thấy một con hươu to và cố bắn nó nhưng không được. Cuối cùng con hươu to chạy trốn, khiến cho chàng đuổi theo cho đến khi họ chạy ra khỏi rừng. Ngay lập tức có một người khẳng khiu, to lớn đứng ở đó, chứ không phải là con hươu. Người đó nói:

- Chà, thật tốt khi ta tóm được nhà ngươi ở đây. Ta đã đi mòn sáu đôi giày trượt băng bằng thủy tinh để săn đuổi nhà ngươi, mà không sao tóm được.

Người đó mang hoàng tử đi, lôi chàng qua một cái hồ lớn đến cung vua to lớn. Khi đến nơi, hoàng tử buộc phải ngồi xuống bàn và ăn cùng với người đó. Sau khi ăn xong, nhà vua nói:

- Ta có ba cô con gái và ta muốn nhà ngươi ngồi canh đứa con gái cả của ta từ chín giờ tối cho đến sáu giờ sáng. Mỗi lần đồng hồ điểm một tiếng là ta sẽ đến và gọi nhà ngươi. Nếu nhà ngươi không trả lời, đến sáng nhà ngươi sẽ bị mang đi hành hình. Tuy nhiên nếu nhà ngươi trả lời nhà ngươi sẽ được phép lấy con gái ta làm vợ.

Khi hoàng tử đi đến phòng ngủ thì thấy có một bức tượng bằng đá Thánh Christopher ở đó và con gái nhà vua nói với bức tượng:

- Cha ta sẽ đến vào lúc 9 giờ, và từ đó cứ sau một tiếng lại đến một lần cho đến tận sáu giờ. Nếu ông có hỏi điều gì thì ta mong sao tượng hãy trả lời thay vì cho hoàng tử nhé.

Bức tượng Thánh Christopher gật đầu rất nhanh, rồi cứ mỗi lúc một từ từ cho đến khi ngừng lại hẳn.

Sáng hôm sau nhà vua nói với hoàng tử:

- Nhà ngươi đã thực hiện tốt công việc, nhưng ta không thể gả con gái ta được. Giờ ta muốn nhà ngươi canh gác cho con gái thứ hai của ta. Đến lúc đó ta mới xét đến việc có gả con gái đầu lòng của ta cho nhà ngươi không. Ta sẽ đến từng giờ, và khi ta gọi, nhà ngươi phải trả lời. Nếu không trả lời, máu nhà ngươi sẽ chảy.

Hoàng tử lại đến canh cho cô con gái thứ hai của nhà vua ngủ trong phòng của nàng. Tại đây lại có một bức tượng đá của Thánh Christopher, to hơn tượng đầu tiên, và con gái nhà vua nói:

- Nếu cha ta có hỏi gì thì ta muốn bức tượng trả lời hộ nhé.

Bức tượng đá to của Thánh Christopher gật đầu thật nhanh, rồi gật từ từ cho đến khi dừng lại hẳn. Hoàng tử nằm xuống ngưỡng cửa, gối tay lên đầu và ngủ.

Sáng hôm sau nhà vua nói với hoàng tử:

- Nhà ngươi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, nhưng ta không thể gả con gái cho nhà ngươi được. Ta muốn nhà ngươi canh gác cho cô con gái thứ ba của ta nữa. Lúc đó ta sẽ xem xét có gả con gái thứ hai của ta cho nhà ngươi không. Ta sẽ đến từng giờ một, và khi ta gọi, nhà ngươi phải trả lời. Nếu nhà ngươi không đáp lại khi ta gọi thì máu nhà ngươi sẽ đổ đấy.

Một lần nữa hoàng tử lại đi đến canh cho cô con gái út của nhà vua ngủ trong buồng và ở đó lại có tượng đá Thánh Christopher, to và cao hơn bức tượng kia. Con gái nhà vua nói:

- Nếu cha ta gọi thì tượng hãy trả lời nhé.

Bức tượng to lớn của Thánh Christopher gật đầu nửa tiếng đồng hồ liền trước khi dừng lại và hoàng tử nằm xuống ngưỡng cửa ngủ.

Sáng hôm sau nhà vua nói:

- Nhà ngươi đã canh gác thật là tốt nhưng ta chưa thể cho con gái ta được. Ta có một khu rừng lớn nên nếu nhà ngươi chặt được từ giữa sáu giờ sáng nay và đến sáu giờ tối thì ta sẽ xem xét gả con gái cho nhà ngươi.

Nhà vua đưa cho anh ta một cái rìu bằng thủy tinh, một cái nêm bằng thủy tinh và một cái cuốc chim bằng thủy tinh. Khi hoàng tử đi đến rừng và bắt tay vào chặt cây thì cái rìu vỡ làm hai. Chàng liền lấy cái nêm và lấy cuốc chim nện vào cái nêm, nhưng cái nêm đã vỡ tan ra từng mảnh nhỏ như hạt cát. Hoàng tử vô cùng nản lòng, vì chàng nghĩ rằng chắc lúc này mình sẽ chết mất. Chàng ngồi xuống khóc.

Đến trưa nhà vua nói:

- Một trong các con của ta sẽ mang thức ăn đến cho anh ta.

- Không đâu, thưa cha. Chúng con không mang cho hắn ta cái gì đâu. Để cho đứa út mà hắn canh tối qua mang thức ăn cho hắn – Cô con gái cả nói.

Cô con gái út đành phải mang thức ăn đến cho hoàng tử.. Khi đến khu rừng nàng hỏi hoàng tử mọi việc ra sao.

- Ô, mọi thứ đến diễn ra một cách tồi tệ.

Nàng bảo hoàng tử lại mà ăn một chút.

- Không, ta không ăn vì ta sẽ phải chết, nên không muốn ăn nữa – Hoàng tử trả lời.

Nàng dịu dàng nói với chàng và mong chàng ăn đi một chút. Hoàng tử nghe lời và ăn một chút. Ăn xong, nàng nói:

- Giờ đây chàng để thiếp bắt chấy rận cho chàng một chút và chàng sẽ cảm thấy khá hơn.

Khi nàng làm thế thì chàng hoàng tử cảm thấy vô cùng mệt mỏi và ngủ biến đi. Nàng liền lấy chiếc khăn tay buộc nút lại và gõ xuống đất ba lần.

- Hỡi anh em thợ, hãy ra đi! – Nàng kêu lên.

Bỗng nhiên có không biết bao nhiêu những thần lùn từ dưới đất chui lên và hỏi công chúa lệnh của nàng là gì.

- Trong vòng ba tiếng đồng hồ, cây cối trong khu rừng này phải được chặt hết và gỗ phải được đánh thành đống.

Những chú thần lùn đi gọi tất cả bà con họ hàng đến giúp họ hoàn thành công việc đó. Rồi họ bắt tay vào làm và trong ba tiếng đồng hồ, mọi thứ đều làm xong. Các thần lùn đến báo cáo với công chúa và nàng lại lấy chiếc khăn trắng ra và nói: "Các anh em thợ, hãy đi về nhà!" Và thế là tất cả những thần lùn đều biến hết.

Khi hoàng tử tỉnh dậy, chàng vô cùng sung sướng. Nàng nói:

- Khi đồng hồ điểm sáu giờ, chàng sẽ đi về nhà.

Hoàng tử đã làm theo và nhà vua hỏi chàng:

- Thế nhà ngươi đã chặt hết cây trên rừng chưa?

- Dạ, thưa bệ hạ, rồi ạ - Hoàng tử trả lời.

Khi ngồi bên bàn, nhà vua nói:

- Ta chưa thể gả con gái ta cho nhà ngươi. Trước hết nhà ngươi phải làm một điều khác nữa.

Hoàng tử hỏi đó là điều gì.

- Ta có một cái ao to. Sáng ngày mai nhà người phải đi đến đó và dọn sạch sẽ để làm sao mặt nước sáng trong như gương và trong ao phải có đủ mọi loại cá.

Sáng hôm sau nhà vua đưa cho hoàng tử một cái gàu tát nước bằng thủy tinh và nói:

- Nhà ngươi phải làm xong công việc vào lúc sáu giờ.

Hoàng tử lên đường và khi đến cái ao, chàng vục cái gàu xuống nước và phần đáy bị vỡ. Chàng liền thử dùng cái cuốc chim, nhưng cũng vỡ nốt, nên chàng rất buồn chán. Đến trưa người con gái út của nhà vua mang thức ăn đến cho chàng và hỏi công việc tiến hành ra sao. Hoàng tử nói mọi thứ đều diễn ra rất tồi tệ và chàng không thể hiểu nổi.

- Tất cả dụng cụ lại đều bị hỏng.

- Thôi được, chàng hãy lại ăn đi đã, và chàng sẽ cảm thấy dễ chịu hơn.

- Không đâu, ta không thể ăn được vì cảm thấy buồn chán lắm.

Nhưng nàng nói thật dịu dàng nên cuối cùng hoàng tử đã đến ăn. Một lần nữa công chúa lại bắt chấy rận cho chàng và chàng đã lăn ra ngủ. Nàng lại cầm lấy khăn và thắt nút lại, rồi gõ xuống đất ba lần.

- Hỡi anh em thợ, hãy đi ra đi!

Bỗng nhiên có vô khối những thần lùn xuất hiện và hỏi nàng cần gì.

- Trong vòng ba giờ nữa, cả cái ao này phải được dọn sạch sẽ để cho mặt ao sáng trong như gương đến mức các người có thể soi mình lên đó được. Rồi các người phải đổ xuống ao đủ mọi loại cá.

Những thần lùn đi gọi tất cả bà con họ hàng đến giúp họ. Họ đã làm xong công việc trong hai tiếng đồng hồ, rồi trở lại chỗ con gái vua và báo cáo:

- Chúng tôi đã làm theo lệnh của công chúa.

Một lần nữa nàng lại lấy chiếc khăn ra và gõ xuống đất ba lần: "Hỡi anh em thợ, hãy đi về nhà!" Và tất cả những thần lùn đều biến hết.

Khi hoàng tử tỉnh dậy thì cái ao đã được dọn dẹp xong xuôi, và lúc ấy con gái nhà vua định đi nên đã bảo hoàng tử đi về nhà vào lúc sáu giờ. Khi chàng đến nhà thì nhà vua hỏi:

- Thế nhà ngươi đã làm xong công việc chưa?

- Da, thưa bệ hạ, mọi thứ đã được dọn dẹp rất tốt ạ.

Khi họ ngồi lại bên bàn, nhà vua nói:

- Đúng là nhà ngươi đã hoàn thành công việc rất tốt, nhưng ta chưa thể gả con gái cho nhà ngươi được. Nhà người phải làm thêm một việc nữa.

- Đó là việc gì ạ, thưa hoàng thượng?

- Ta có một ngọn núi to và trên đó không có gì, ngoài những bụi gai. Ta muốn nhà người cắt hết những bụi gai đó đi và xây một lâu đài nguy nga nhất chưa từng thấy và bên trong lâu đài phải có kê những đồ đạc thật đẹp.

Đến sáng tỉnh dậy, nhà vua cho hoàng tử một cái rìu thủy tinh và cái khoan cũng bằng thủy tinh để mang theo và bảo rằng hoàng tử phải làm xong công việc vào lúc sáu giờ. Khi hoàng tử giơ rìu lên chặt bụi gai đầu tiên thì cái rìu vỡ tan thành những mảnh nhỏ, bắn lung tung quanh người chàng, và như vậy cái khoan trở thành vô tác dụng. Hoàng tử trở nên buồn bã và đợi xem người yêu dấu của mình có đến để giúp mình qua khỏi tình cảnh bĩ cực này không.

Đến trưa, nàng đến và mang theo thức ăn. Hoàng tử đến gặp nàng và kể lại tất cả những gì đã xảy ra. Rồi chàng ăn, để cho nàng bắt chấy rận và rồi lăn ra ngủ. Một lần nữa nàng cầm khăn tay lên và đập xuống đất ba lần: "Hỡi anh em thợ, hãy đến đi!"

Có vô khối những thần lùn xuất hiện và hỏi nàng cần gì.

- Trong vòng ba tiếng đồng hồ nữa, các người phải chặt hết những bụi gai ở trên núi và xây ở đó một tòa lâu đài tráng lệ

chưa từng thấy bao giờ, rồi phải có những đồ đạc đẹp được kê vào.

Họ chạy đi gọi tất cả bà con họ hàng đến giúp và khi thời gian đã hết, thì công việc cũng hoàn thành. Họ chạy đến báo cáo công chúa và nàng liền cầm khăn gõ xuống đất ba lần: "Hỡi anh em thợ, hãy đi về nhà!", và thế là tất cả những thần lùn đều biến hết.

Khi hoàng tử tỉnh dậy và thấy mọi thứ, chàng vô cùng sung sướng, người cứ lâng lâng. Khi đồng hồ điểm sáu tiếng, hai người đều đi về nhà và nhà vua hỏi:

- Thế công việc xây lâu đài đã xong chưa?

- Dạ, thưa bệ hạ, đã xong – Hoàng tử trả lời.

Khi họ ngồi xuống bên bàn, nhà vua nói:

- Ta không thể gả cô con gái út cho nhà người chừng nào hai chị nó chưa đi ở riêng.

Hoàng tử và công chúa rất buồn. Hoàng tử không biết làm gì nữa. Rồi một hôm chàng đến gặp công chúa và họ cùng nhau bỏ chạy. Sau khi đi được một đoạn đường ngắn thì công chúa nhìn quanh và thấy cha mình đang truy đuổi.

- Ôi, chúng ta biết làm gì bây giờ? Cha em đang đuổi theo và ông sẽ bắt được chúng ta ngay bây giờ. Hãy gượm đã. Để em biến chàng thành một bụi cây gai và em thành một bông hồng, và em sẽ tự bảo vệ mình bằng cách mọc ở giữa bụi gai.

Khi nhà vua đến nơi thì thấy có một bụi hồng gai và một bông hồng mọc ở đó. Ông cố ngắt bông hồng, nhưng gai đã đâm vào tay, nên ông đành trở về nhà. Hoàng hậu hỏi tại sao nhà vua không mang được hai người về. Nhà vua liền kể mình sắp bắt được họ thì không thấy họ đâu nữa, và chỉ thấy một bụi hồng và một bông hông mà theo ông đó chính là họ.

- Nếu ông chỉ ngắt bông hồng thì cả bụi hồng phải theo – Hoàng hậu nói.

Nhà vua lại đi tìm bông hồng. Trong khi đó hai người đã đi xa xuống tận cánh đồng cỏ và nhà vua phải chạy đuổi theo. Công chúa lại nhìn quanh và thấy cha mình đang đến.

- Ôi, chúng ta phải làm gì bây giờ? Hãy gượm đã. Em sẽ biến

chàng thành nhà thờ và bản thân em là mục sư. Lúc đó em sẽ đứng trước bục giảng đạo.

Khi nhà vua đến nơi thì thấy một nhà thờ ở đó và một vị mục sư đang giảng đạo. Ông đứng nghe lời giảng đạo và trở về nhà. Hoàng hậu hỏi ông tại sao lại không mang được hai người về nhà, nhà vua trả lời:

- Ta chạy đuổi theo chúng một lúc lâu và vừa đúng lúc nghĩ là mình đã đuổi kịp thì thấy có một nhà thờ cùng với một vị mục sư đứng giảng đạo ở trên bục.

- Nhẽ ra ông phải mang vị mục sư đó đi theo mình và như vậy nhà thờ sẽ đi theo. Thôi có phái ông đi cũng uổng thôi. Tôi sẽ đích thân đi vậy – Hoàng hậu nói.

Sau khi đi được một đoạn đường dài và thấy hai người ở xa, thì công chúa quay lại và thấy mẹ mình đang đi đến, nàng liền nói:

- Giờ thì chúng ta không gặp may rồi. Mẹ em đang đích thân đến kìa. Hãy gượm, để em sẽ biến chàng thành một cái ao và bản thân em sẽ thành một con cá.

Khi hoàng hậu đến nơi thì thấy có một cái ao to và một con cá nhảy tung tăng ở giữa ao. Con cá thò đầu lên khỏi mặt nước, nhìn quanh và trông thật vui sướng. Hoàng hậu ra sức để bắt con cá nhưng không sao với tới được. Bà nổi giận đã uống hết cả nước trong ao nhằm mục đích để bắt con cá. Nhưng bà khó chịu quá, đành phải nhổ hết nước ra và ao lại tràn đầy nước. "Rõ ràng là ta bất lực trước nhà ngươi rồi". Vì vậy bà đành hòa giải và yêu cầu hai người trở về với mình. Hai người nghe theo lời hoàng hậu. Lúc này hoàng hậu cho công chúa ba quả óc chó và nói:

- Những quả này sẽ giúp con những lúc khó khăn nhất.

Hai người lại lên đường. Khi đã đi được mươi tiếng đồng hồ thì họ đến một lâu đài là nơi ở của hoàng tử và gần đó có một ngôi làng. Khi đến ngôi làng, hoàng tử nói:

- Nàng hãy đứng ở đây. Để ta đi lên lâu đài trước đã, rồi sẽ quay lại đón nàng trong chiếc xe cùng những người hầu.

Khi hoàng tử về đến lâu đài, mọi người vô cùng vui sướng khi

gặp lại chàng. Chàng nói với họ rằng chàng đã có cô dâu hiện nay đang ở trong làng. Chàng muốn đến đón nàng trong một chiếc xe ngựa. Họ liền đóng ngựa vào xe và có nhiều gia nhân trèo lên sau xe. Khi hoàng tử sắp đánh xe đi thì hoàng hậu hôn chàng, khiến chàng quên tất cả những gì xảy ra và tất cả những gì mình muốn làm. Rồi hoàng hậu ra lệnh cho đám gia nhân tháo ngựa khỏi xe và tất cả đều lui vào trong lâu đài. Trong khi đó công chúa ngồi trong làng và cứ đợi mãi chẳng thấy hoàng tử quay lại. Nàng cứ nghĩ thể nào hoàng tử cũng quay lại đón nàng, nhưng không có ai hết. Cuối cùng nàng đành phải đi làm thuê cho một chủ cối xay lúa thuộc lâu đài. Chiều chiều nàng phải ngồi bên bờ sông rửa nồi niêu soong chảo. Một hôm hoàng hậu đi ra khỏi lâu đài và tản bộ dọc con sông. Khi nhìn thấy một cô gái xinh đẹp, bà liền nói:

- Một cô gái xinh đẹp quá! Trông cô gái thật hấp dẫn!

Mọi người quanh đó nhìn nàng, nhưng không ai nhận ra nàng cả.

Công chúa phục vụ người chủ cối xay một cách ngoan ngoãn thật thà trong một thời gian dài. Trong khi đó hoàng hậu đã tìm được vợ cho con trai mình. Nàng đến từ miền quê xa xôi. Khi hoàng tử đến, họ tổ chức đám cưới liền. Mọi người tụ tập thành những đám đông đến để dự đám cưới đó và công chúa cũng đã xin phép ông chủ cối xay đi xem.

- Được, cô cứ đi đi - ông chủ cối xay nói.

Trước khi đi, nàng tách một quả óc chó ra và thấy có một bộ quần áo đẹp trong đó. Nàng mặc vào và đi đến nhà thờ, đứng gần bàn thờ. Ngay lúc đó, chú rể và cô dâu đến và ngồi ngay trước bàn thờ. Khi viên mục sư sắp bắt đầu làm lễ ban phúc, thì cô dâu nhìn sang bên cạnh và thấy cô gái mặc bộ đồ trông thật quý phái đang đứng ở đó. Cô dâu liền đứng lên và nói nàng sẽ không lấy chồng chừng nào nàng không có được bộ đồ sang trọng như thế. Thế là họ đi về nhà và phái gia nhân đến gặp người đàn bà quý phái đó hỏi mua bộ đồ đó. Nàng liền nói với họ là không bán, nhưng họ có thể có được bộ đồ đó với điều kiện

nàng được ngủ bên ngoài cửa buồng hoàng tử vào đêm hôm đó. Đám gia nhân đồng ý là nàng có thể làm điều đó, nhưng đám gia nhân lại được lệnh phải cho hoàng tử uống thuốc ngủ.

Công chúa nằm ngay ngoài ngưỡng cửa và khóc thút thít cả đêm, rên rỉ rằng nàng đã chặt cả khu rừng cho chàng, nàng đã dọn sạch cả cái ao, đã xây cả một tòa lâu đài, đã biến chàng thành một bụi hồng, rồi thành một nhà thờ và cuối cùng thành một cái ao, vậy mà chàng đã quên nàng quá nhanh làm vậy. Hoàng tử không nghe thấy, nhưng tiếng khóc của công chúa đã đánh thức đám gia nhân. Họ nghe thấy hết nhưng không hiểu gì cả.

Sáng hôm sau khi đám gia nhân tỉnh dậy thì cũng là lúc cô dâu mặc quần áo để đi nhà thờ với chú rể. Trong khi đó công chúa xinh đẹp tách quả óc chó thứ hai ra và nàng lại có một bộ đồ đẹp hơn. Nàng liền mặc vào và đi đến nhà thờ, đứng gần bàn thờ. Sau đó mọi thứ xảy ra y hệt như hôm trước đó. Một lần nữa công chúa lại nằm xuống trước cửa nhà hoàng tử, nhưng lần này đám gia nhân không cho hoàng tử uống thuốc ngủ nữa, mà uống thứ khác để cho chàng tỉnh. Lúc hoàng tử ngủ thì cũng là lúc công chúa lại kêu khóc than văn như đêm hôm trước, kể lể mọi điều mà nàng đã làm cho hoàng tử. Hoàng tử nghe được hết và trở nên đau khổ vì chàng đã nhớ lại mọi việc đã xảy ra. Chàng muốn đến gặp nàng ngay lập tức, nhưng bà mẹ đã khóa trái cửa lại. Nhưng đến sáng hôm sau chàng đã đi đến thẳng chỗ người mình yêu và kể lại cho nàng nghe tất cả những gì đã xảy ra với chàng và cầu xin nàng đừng nổi giận vì đã bỏ quên nàng lâu như thế. Công chúa mở quả óc chó thứ ba ra và thấy một bộ quần áo còn đẹp hơn cả hai bộ trước. Nàng mặc vào và đi đến nhà thờ cùng với chú rể. Những em thiếu nhi vây quanh họ, tặng hoa và đặt những dải băng muôn màu sắc xuống dưới chân họ. Sau khi họ làm lễ cưới ở nhà thờ, họ đã có một buổi tiệc vui vẻ, nhưng người mẹ và cô dâu giả kia đã bị đuổi đi.

Và đôi môi của người cuối cùng kể ra chuyện này vẫn còn nồng ấm./.

* 114 *

CHUYỆN ANH THỢ MAY BÉ NHỎ THÔNG MINH

Ngày xửa ngày xưa có một nàng công chúa vô cùng kiêu căng. Cứ chàng trai nào đến theo đuổi nàng là nàng lại đưa ra một câu đố và bắt người đó giải. Nếu người đó không giải được thì nàng cười nhạo và đuổi anh ta đi. Nàng đưa ra lời tuyên bố rằng ai mà giải được câu đố của nàng thì sẽ được nàng làm vợ, dù cho người đó là ai.

Ngay lập tức có ba anh thợ may đến gặp. Hai người nhiều tuổi hơn nghĩ rằng những đường kim mũi chỉ mình khâu đều đẹp nên không thể để lỡ cơ hội với công chúa được và sẽ có câu trả lời thật chính xác. Anh thợ may thứ ba còn trẻ, đần độn, đi lang thang khắp nơi và chẳng biết gì về nghề của mình, nhưng anh ta lại nghĩ mình sẽ gặp may. Nếu không, anh ta còn tìm thấy điều đó ở đâu được nữa? Hai người thợ may kia nói với anh ta:

- Chú mày nên ở nhà đi. Đầu óc rỗng tuếch như thế thì làm được cái thá gì.

Anh thợ may bé nhỏ không nản lòng và nói mình đã có ý định đó từ lâu rồi và biết phải tự lo như thế nào. Rồi anh ta cứ băng băng đi trước, cứ như cả thế giới này là của mình.

Cả ba anh thợ may đều đến gặp công chúa và yêu cầu nàng ra câu đố. Họ đều nói với nàng là cuối cùng người mà nàng cần đã đến, vì họ đều có đầu óc thông minh, nên không gì có thể lọt qua mắt họ được. Công chúa liền hỏi:

- Ta có hai loại tóc trên đầu. Thế đó màu gì?

- Đố thế thì dễ ợt. Còn màu gì khác, ngoài màu đen và màu trắng, giống như miếng vải mà người ta gọi là muối tiêu – Anh thợ may thứ nhất trả lời.

- Sai rồi. Thôi nào, người thứ hai thử đoán xem – Công chúa nói.

- Thế anh bạn cắn tách hộ tôi mấy hạt được không?

- Thế anh bạn thuộc loại gì mà kém thế? Miệng to thế kia mà không sao cắn tách được mấy hạt cỏn con này – Anh thợ may nói xong, liền cầm mấy hòn sỏi và lẻn thay bằng mấy hạt và lấy miệng cắn vỡ đôi.

- Ta phải thử một lần nữa. Nhìn thấy anh bạn làm, ta nghĩ sao mình lại không làm được – Con gấu nói.

Anh thợ may lại đưa cho con gấu mấy hòn sỏi và nó lại ra sức mà cắn, nhưng chắc các bạn cũng nghĩ là làm sao nó cắn được, có phải không nào?

Sau khi kết thúc, anh thợ may lấy cây đàn từ trong áo ra và gảy một điệu nhạc. Nghe thấy tiếng nhạc, nó liền nhảy. Một lúc sau, nó phấn khởi nói với anh thợ may:

- Đánh đàn có khó lắm không?

- Dễ như trò trẻ con ấy mà. Trông đây. Tớ đặt những ngón tay trái vào dây và di chuyển cái vĩ bằng tay phải, và thế là một điệu nhạc vui bật ra, thế thôi!

- Tớ cũng muốn học kéo đàn để muốn nhảy bao lâu cũng được. Theo anh bạn, như thế có được không? Anh bạn dạy tớ nhé? – Con gấu nói.

- Rất vui được dạy cậu, nếu như cậu có tài. Nhưng hãy đưa móng đây xem. Dài quá, để tớ cắt bớt đi đã - Anh thợ may nói.

Anh thợ may chạy đi kiếm cái ê-tô và con gấu đưa móng chân của nó vào đấy. Anh thợ may siết chặt cái ê-tô vào và nói:

- Nào, hãy đợi tớ đi lấy cái kéo đã nhé – Nói xong, anh thợ may để mặc cho con gấu kêu gầm gừ, trong khi đó anh ta nằm trong đống rơm ở góc chuồng và ngủ biến mất.

Đêm hôm đó, khi công chúa nghe thấy tiếng con gấu gầm gừ, nàng lại nghĩ chắc con gấu đã kết liễu đời anh thợ may rồi và nó đang gầm gừ vì sung sướng. Sáng hôm sau, công chúa tỉnh dậy cảm thấy dễ chịu và vui sướng, nhưng khi nàng nhìn ra ngoài cửa sổ về phía chuồng gấu thì thấy anh thợ may đứng ngoài, trông vui vẻ và tỉnh như sáo. Sau đó nàng không thể hủy bỏ thỏa thuận được vì nàng đã hứa trước công chúng. Nhà vua cho

gọi xe ngựa đến và công chúa phải chở anh thợ may bé nhỏ đến nhà thờ làm lễ cưới. Khi hai người trèo lên xe thì hai anh thợ may kia, những kẻ có tấm lòng giả dối thấy ghen tức với sự may mắn của anh thợ may bé nhỏ, liền đi đến chuồng gấu và thả con gấu ra. Con gấu tức giận chạy theo chiếc xe. Công chúa nghe thấy nó thở hồng hộc, tức giận. Sợ hãi quá, nàng kêu lên:

- Này, con gấu đang đuổi theo bắt chàng đấy!

Anh thợ may đã rất cảnh giác, lập tức trồng cây chuối, thò hai chân qua cửa xe và hét to:

- Nhà ngươi có nhìn thấy cái ê-tô không hả? Nếu nhà người không bỏ đi thì sẽ bị tra chân vào chiếc ê-tô này ngay đấy!

Khi con gấu nhìn thấy, nó liền bỏ chạy. Anh thợ may bé nhỏ của chúng ta bình tĩnh đánh xe đến nhà thờ và làm lễ cưới công chúa. Từ đó trở đi, anh sống hạnh phúc với công chúa, và ai mà không tin câu chuyện tôi kể thì phải trả cho tôi một đồng *taler* đấy./.

* 115 *

MẶT TRỜI RỰC RỠ SẼ BÓC TRẦN TỘI LỖI

Có một anh thợ may làm thuê đi khắp nơi hành nghề. Tuy nhiên có thời gian anh ta không kiếm đâu ra việc và trở nên nghèo khó đến không có một xu dính túi để ăn. Ngay tại thời điểm ấy, trên đường lang thang anh ta gặp một anh chàng người Do Thái. Anh ta nghĩ chắc anh chàng này có nhiều tiền trong người. Thế là lòng tham đã khiến anh ta quên cả Chúa, liền đi thẳng đến gặp anh chàng người Do Thái và nói:

- Đưa tiền đây cho ta kẻo ta sẽ nện người chết đấy.

- Xin anh tha cho! Tôi không có nhiều tiền, chỉ có tám đồng

farthing thôi (farthing là đồng tiền xưa của Anh, bằng 1/4 penny cũ).

- Nhà ngươi có nhiều hơn thế! Nào khai ra đi! – Anh thợ may đáp lại.

Rồi anh ta dùng vũ lực đánh anh chàng người Do Thái cho đến khi anh ta gần chết. Khi sắp chết, anh chàng người Do Thái mới bật nói ra: "Mặt trời rực rỡ sẽ bóc trần tội lỗi nhà ngươi!" Nói xong, anh ta tắt thở.

Anh thợ may lục lọi túi tìm tiền, nhưng không thể tìm thấy gì khác ngoài tám đồng *farthing* mà anh chàng người Do Thái đã nói với mình. Anh ta liền kéo anh chàng người Do Thái ra sau bụi cây, rồi tiếp tục lên đường hành nghề.

Sau một thời gian, anh ta đi đến thành phố và làm thuê cho một ông chủ thợ may. Ông ta có một cô con gái xinh đẹp và mang lòng yêu, rồi lấy cô ta. Hai người sống hạnh phúc bên nhau. Một thời gian trôi qua, khi họ đã có hai người con thì bố vợ và mẹ vợ qua đời, đôi vợ chồng trẻ được hưởng cả ngôi nhà.

Một buổi sáng khi anh thợ may ngồi bên bàn trước cửa sổ, vợ mang đến một ít cà phê. Anh ta đổ vào cốc và định uống thì mặt trời chiếu vào cốc cà phê và phản ánh lên bức tường, khiến cho có những vòng tròn nhỏ nhảy nhót. Anh thợ may nhìn lên và nói:

- Ô, đúng rồi mặt trời muốn bóc trần tội lỗi lắm đây, nhưng nào có được.

- Trời ơi, anh ơi! Có chuyện gì vậy? Anh nói thế là ý gì hả? – Người vợ nói.

- Anh không thể nói với em được.

- Nếu anh thật sự yêu em thì anh phải nói cho em hay – Người vợ dịu dàng nói, thề rằng nàng sẽ không kể cho ai nghe hết, và điều đó làm cho anh thợ may áy náy khôn nguôi.

Anh liền kể cho vợ nghe. Cách đấy nhiều năm lúc đang đi chu du thiên hạ trong bộ quần áo rách rưới và không có một xu dính túi thì anh gặp một anh chàng người Do Thái và anh đã giết chết anh ta. Lúc sắp chết, anh chàng người Do Thái nói:

"Mặt trời rực rỡ sẽ bóc trần tội ác!" Giờ đây mặt trời muốn đưa tội ác đó ra ánh sáng, nên đã phản ánh sáng lên bức tường thành những vòng tròn. Nhưng mặt trời không thể đưa tội ác đó ra ánh sáng được.

Sau khi kể cho vợ nghe, anh thợ may đã van xin nàng đừng kể cho ai nghe, kẻo anh sẽ mất mạng. Nàng hứa sẽ không nói cho ai hay, nhưng sau khi anh thợ may ngồi xuống làm việc, thì nàng chạy sang hàng xóm và bí mật kể lại câu chuyện, bảo người hàng xóm phải giữ lời hứa là không được kể cho ai nghe. Nhưng ba ngày sau, cả thành phố đều biết chuyện và anh thợ may bị đưa ra tòa và bị kết án.

Thế là rút cuộc, mặt trời rực rỡ đã thành công trong việc bóc trần tội ác và đưa nó ra ánh sáng./.

* 116 *

ÁNH SÁNG XANH

Ngày xửa ngày xưa có một người lính đã nhiều năm phục vụ trung thành cho nhà vua, nhưng khi chiến tranh kết thúc, anh ta không thể làm việc được vì những vết thương mà anh ta phải gánh chịu. Nhà vua nói với người lính đó:

- Giờ nhà ngươi có thể về nhà. Ta không cần đến nhà ngươi nữa, mà nhà ngươi cũng không có thêm tiền nào nữa bởi vì ta chỉ trả lương cho những ai phục vụ ta thôi.

Người lính vô cùng thất vọng vì anh ta không sao mường tượng là làm thế nào mình có thể sống được. Sau khi đi khỏi, anh ta rong ruổi cả một ngày đến tận chiều tối thì đi đến một khu rừng. Từ xa anh ta nhìn thấy có ánh đèn. Đi lại thì anh ta bắt gặp một ngôi nhà của mụ phù thủy.

- Xin cho tôi ngủ qua đêm và bà có gì cho tôi ăn một chút kẻo tôi sắp chết đói đây này – Anh ta nói với mụ phù thủy.

- Ôi, thế không ai cho người lính bị bỏ rơi cái gì ăn a? Nhưng ta sẽ rủ lòng thương cho anh vào nhà nếu anh làm theo yêu cầu của ta.

- Thế yêu cầu của bà là gì?

- Sáng mai anh hãy xới đất làm vườn cho ta.

Người lính đồng ý và sáng hôm sau anh ta ra sức làm việc nhưng đến tận chiều tối mới xong.

- Thôi, rõ là anh không thể làm tiếp ngày hôm nay được rồi. Ta cho phép anh ở lại tối nữa nếu anh chặt và chẻ được một đống củi cho ta vào ngày mai.

Anh lính cũng phải mất cả ngày để làm việc đó và đến tối mụ phù thủy gợi ý anh ta nên ở lại một đêm nữa.

- Ngày mai ta sẽ giao cho anh một công việc dễ dàng hơn. Có một cái giếng cạn ở phía sau nhà. Ánh sáng của ta rơi xuống đó và nó có một ngọn lửa màu xanh, nên chưa cháy hết. Ta muốn nhà ngươi mang ánh sáng đó lại đây cho ta.

Ngày hôm sau, mụ phù thủy đưa anh lính ra giếng và đưa anh xuống trong một cái rổ to. Anh ta thấy có ánh sáng xanh và ra hiệu cho mụ ta kéo mình lên. Mụ ta kéo lên, nhưng vừa lên đến miệng giếng thì mụ ta thò tay xuống định đón lấy ánh sáng xanh đó.

- Không được. Tôi không đưa cho bà ánh sáng xanh này chừng nào tôi phải đứng vững hai chân trên đất đã - Anh lính nói vì anh cảm thấy âm mưu độc ác của mụ ta.

Mụ phù thủy nổi giận, thả anh lại xuống đáy giếng và bỏ đi. Anh lính tội nghiệp rơi xuống đáy giếng ẩm ướt, nhưng không bị đau, những ánh sáng xanh tiếp tục cháy. Nhưng cái đó có ích gì cho anh? Rõ ràng số phận anh đã an bài. Trong chốc lát anh ngồi đó, thật buồn. Anh thò tay vào túi một cách vô tình và thấy có cái tẩu hút còn đến một nửa thuốc nhồi ở đó. Anh ta nghĩ chắc đây sẽ là niềm vui cuối cùng của mình, nên rút tẩu ra và lấy ánh sáng xanh châm thuốc, rồi hút. Khi khói cuộn lên thành

hình tròn quanh đáy giếng thì có một chú lùn đen đột nhiên xuất hiện trước mặt và hỏi:

- Thưa ông chủ, ông ra lệnh gì ạ?

- Ta sẽ ra lệnh gì à? – Anh lính hỏi lại, hoàn toàn ngỡ ngàng.

- Tôi phải làm bất cứ điều gì ngài ra lệnh – Chú lùn nói.

- Được, thế thì đầu tiên nhà ngươi phải giúp ta ra khỏi cái giếng này đã.

Chú lùn cầm lấy bàn tay anh lính và dẫn anh qua một lối đi ngầm dưới đất. Anh lính không quên mang theo ánh sáng xanh. Dọc đường chú lùn chỉ cho anh ta kho báu mà mụ phù thủy đã thu gom và giấu ở đó. Anh lính cố vơ thật nhiều vàng mang đi. Khi trở lại mặt đất, anh lính nói với chú lùn:

- Giờ thì chúng ta đi bắt trói mụ phù thủy và giải lên tòa.

Chẳng mấy chốc đã thấy mụ phù thủy đến nhanh như gió, người mụ bị trói chặt vào lưng một con mèo hoang, miệng la hét thảm thiết. Ngay sau đó chú lùn trở về một mình.

- Tất cả đều được hoàn thành theo đúng ý ngài. Mụ phù thủy đã được treo lơ lửng trên giá treo cổ rồi. Thế ngài còn có lệnh gì nữa không ạ? – Chú lùn hỏi.

- Lúc này không có gì. Nhà ngươi có thể đi về được rồi, nhưng lúc nào ta cần là phải sẵn sàng đấy.

- Ngài chỉ cần việc châm cái tẩu lên bằng ánh sáng xanh đó là tôi sẽ có mặt ở ngay bên ngài – Nói xong, chú lùn biến ngay trước mắt anh lính.

Anh lính trở về thành phố là nơi anh đã sinh ra. Anh dừng chân bên quán trọ sang trọng nhất và đặt may một bộ quần áo đẹp. Rồi anh ta thuê phòng và bảo với người chủ quán cho bày biện đồ đạc lộng lẫy nhất. Khi đã xong xuôi, anh lính đi vào phòng và gọi chú lùn đen:

- Ta đã trung thành phục vụ nhà vua, nhưng ông ta đã đuổi ta đi và cho chết đói. Giờ đây ta muốn trả thù lão ta.

- Vậy tôi phải làm gì, thưa ông chủ?

- Đêm nay vào lúc khuya khoắt, khi con gái nhà vua đã đi ngủ, ta muốn nhà ngươi mang nàng đến đấy trong lúc nàng

đang ngủ. Ta sẽ bắt nàng phải làm như một người hầu cho ta.

- Đối với tôi, điều này thật dễ, nhưng thật là nguy hiểm cho ngài. Nếu có ai phát hiện ra thì ngài phải trả giá đắt lắm đấy – Chú lùn nói.

Khi đồng hồ điểm mười hai tiếng, cửa mở toang và chú lùn đi vào và mang công chúa đi.

- Chà, thế là cuối cùng nàng đã có mặt ở đây. Thôi nào, hãy bắt tay vào làm việc ngay. Hãy đi tìm chổi quét nhà đi.

Quét nhà xong thì nàng lại được lệnh đi đến chỗ anh lính đang ngồi trên chiếc ghế bành. Anh ta duỗi thẳng chân ra và nói:

- Hãy cởi đôi ủng cho ta!

Rồi anh ta ném cả đôi ủng vào mặt công chúa, nhưng nàng vẫn phải nhặt lên, lau sạch và đánh bóng lộn. Nàng không phản ứng gì. Nàng im lặng làm tất cả những gì anh lính ra lệnh và mắt chỉ hé ra có một nửa. Khi tiếng gà gáy đầu tiên vang lên, chú lùn lại mang công chúa trả lại cho cung điện và đặt nàng lên giường.

Sáng hôm sau khi tỉnh dậy, công chúa đến gặp vua cha và nói với ông rằng mình có một giấc mơ kỳ lạ.

- Con bị mang qua những phố phường nhanh như chớp và được đưa vào trong buồng của người lính. Tại đây con phải phục dịch anh ta như một con ở. Con phải làm những công việc chân tay, như quét nhà và đánh bóng đôi ủng cho anh ta. Đó chỉ là một giấc mơ, nhưng dù sao con cảm thấy mệt mỏi cứ như mình phải làm thật.

- Giấc mơ vẫn có thể trở thành sự thật. Con hãy nghe lời khuyên của cha và nhét đầy những hạt đậu vào trong túi. Rồi con chọc thủng một lỗ nhỏ trong túi. Nếu con bị đưa đi lần nữa thì những hạt đậu sẽ rơi ra và để lại dấu vết đường đi của con trên phố.

Nhà vua không biết trong khi mình đang nói chuyện thì chú lùn vẫn đứng đó nghe được hết vì anh tàng hình. Đêm hôm đó khi chú lùn một lần nữa lại mang công chúa qua các phố, có mấy hạt đậu đã thật sự rơi khỏi túi, nhưng chúng không để lại

được dấu vết vì chú lùn khôn khéo đã rắc đầy những hạt đậu trên phố. Vậy là công chúa lại phải hầu hạ anh lính như một người ở cho đến khi trời sáng. Sáng hôm sau nhà vua phái đám gia nhân đi ra ngoài phố tìm dấu vết, nhưng chẳng ăn thua gì. Chúng chỉ tìm thấy những đứa trẻ con nghèo khổ ngồi trên phố nhặt những hạt đậu và nói: "Đêm qua trời mưa toàn là đậu"

- Vậy chúng ta phải nghĩ ra cách khác – Nhà vua nói – Con hãy cứ đi giày khi đi ngủ nhé, và lần này trước khi trở về, con giấu đi một chiếc. Cha sẽ chắc chắn tìm ra.

Chú lùn đen nghe thấy hết âm mưu đó và đến đêm khi anh lính yêu cầu chú lùn mang công chúa về cho mình, chú lùn cố khuyên giải anh ta không nên làm, vì chú lùn không biết làm thế nào có thể ngăn chặn được mưu kế của nhà vua và nếu chiếc giày được tìm thấy trong phòng anh lính thì anh ta sẽ phải trả một cái giá rất đắt.

- Cứ làm theo lời tôi bảo – Anh lính nói. Công chúa lại phải làm quần quật như người ở vào đêm thứ ba. Tuy nhiên trước khi bị mang về cung điện, nàng đã giấu chiếc giày dưới giường của anh lính.

Sáng hôm sau nhà vua cho lùng sục khắp thành phố để tìm chiếc giày. Nó được tìm thấy trong phòng của anh lính, nhưng anh ta đã rời khỏi thành phố theo lệnh của chú lùn. Nhưng chẳng bao lâu sau đó anh ta đã bị bắt và tống vào ngục. Trong lúc vội vã chạy trốn, anh ta đã quên không mang theo bửu bối, đó là ánh sáng xanh và vàng, nên lúc này anh ta chỉ còn đúng một đồng trong túi. Lúc này hai chân bị xích, anh ta đứng bên cửa sổ phòng giam, nhìn thấy một người bạn cũ đi qua, anh ta đạp vào khung cửa. Khi người bạn tiến lại, anh lính nói:

- Anh làm ơn giúp tôi với. Anh hãy lấy cái túi nhỏ tôi để quên trong buồng ở nhà trọ. Tôi sẽ trả công cho anh một đồng.

Người bạn chạy đến và mang cái túi lại cho anh lính. Ngay khi ở một mình, anh lính châm lửa cái tẩu lên và gọi chú lùn đen.

- Đừng sợ – Chú lùn nói với ông chủ của mình – Ngài cứ đi

đến chỗ nào mà họ đưa ngài đến và cứ để mặc họ muốn làm gì thì làm. Hãy nhớ phải mang theo ánh sáng xanh đấy.

Ngày hôm sau, người lính bị mang ra xử. Mặc dù anh lính chẳng làm điều gì độc ác, nhưng quan tòa vẫn kết tội tử hình. Khi bị dẫn ra đoạn đầu đài, anh ta yêu cầu nhà vua hãy ban cho anh ta một đặc ân cuối cùng.

- Đó là đặc ân gì? – Nhà vua hỏi.

- Thần muốn được hút thuốc trên đường đi.

- Nhà ngươi được phép hút ba lần, nhưng đừng hy vọng là ta tha tội chết cho đâu – Nhà vua nói.

Anh lính rút cái tẩu ra và châm ánh lửa xanh. Lúc có mấy vòng tròn khói bay lên, chú lùn đã đứng sẵn ở đó. Chú lùn cầm sẵn một cái gậy trong tay và nói:

- Ông chủ muốn tôi làm điều gì theo lệnh ngài ạ?

- Anh hãy quật ngã bọn quan tòa giả và lũ lâu la này xuống đất cho ta, mà đừng chừa cả nhà vua đấy, vì ông ta đã đối xử thật tồi tệ với ta!

Chú lùn liền nện nhanh như chớp và tới tấp. Chỉ cần lấy gậy đập nhẹ vào tên nào là tên đó ngã gục ngay xuống đất và không còn thấy nhúc nhích nữa. Hoảng sợ quá, nhà vua xin tha tội chết và để cứu mạng mình, ông ta đã cho anh lính cả vương quốc và công chúa làm vợ./.

* 117 *

ĐỨA BÉ CỨNG ĐẦU

Ngày xửa ngày xưa, có một đứa bé cứng đầu cứng cổ, chẳng bao giờ làm theo lời mẹ bảo. Vì vậy Chúa trời không yêu quý nó và bắt nó phải ốm. Không có thầy thuốc nào chạy chữa cho nó

khỏi được và chỉ trong một thời gian ngắn nó nằm chờ chết. Sau khi hạ huyệt và lấp đất lên thì có một cánh tay nhỏ bé của nó bỗng nhiên hiện ra và chới với lên trên không. Họ ấn cánh tay xuống và lấp một lớp đất mới, nhưng cũng không được. Cánh tay nhỏ bé đó vẫn cứ trồi lên khỏi mặt đất. Người mẹ đứa bé đành phải đích thân đến phần mộ của đứa bé và lấy một cành cây nhỏ đập vào cánh tay nhỏ bé. Khi người mẹ làm thế thì cánh tay rụt hẳn lại và lần đầu tiên đứa bé được yên nghỉ dưới lòng đất./.

* 118 *

BA NHÀ PHẪU THUẬT QUÂN ĐỘI

Có ba nhà phẫu thuật quân đội đi chu du khắp thiên hạ đều nghĩ rằng mình đã học được tất cả những gì liên quan đến nghề nghiệp. Một hôm họ đi đến một quán trọ và muốn nghỉ qua đêm, chủ quán liền hỏi họ từ đâu tới và họ đang định đi về đâu.

- Chúng tôi đi khắp đó đây và hành nghề của mình.

- Vậy các vị hãy chứng minh khả năng của mình đi – Chủ quán nói.

Nhà phẫu thuật đầu tiên nói là ông ta có thể cắt bỏ chính bàn tay của mình và sáng hôm sau lại làm nó liền lại được. Người thứ hai nói ông ta có thể cắt trái tim của mình ra và lại đặt vào đúng chỗ cũ vào buổi sáng. Người thứ ba nói ông ta sẽ móc mắt mình ra và lại đặt chúng vào hốc mắt vào sáng hôm sau.

- Nếu các vị có thể làm được điều đó, vậy chắc chắn là các vị rất giỏi tay nghề rồi – Chủ quán nói.

Nhưng sự thật của vấn đề là họ có một loại thuốc bôi làm liền

ngay vết thương khi họ xoa lên đó. Họ cất loại thuốc bôi đó trong một cái phích nhỏ mà họ luôn mang theo người. Vì vậy họ vừa mới nói xong là họ làm được, mỗi người đều cắt bộ phận trong cơ thể của mình, gồm có bàn tay, trái tim và đôi mắt. Họ đặt những thứ đo lên một cái khay và đưa cho chủ quán. Chủ quán liền bảo người hầu cất vào trong chạn.

Nhưng mọi người lại không hay biết rằng cô hầu có người yêu là một người lính, nên khi chủ quán, ba nhà phẫu thuật và mọi người khác đã ngủ, người lính đến và muốn có gì đó để ăn. Cô hầu liền mở chạn và mang thức ăn đến cho người lính. Cô ngồi xuống bàn cạnh người yêu của mình và nói chuyện huyên thuyên. Trong niềm sung sướng cô ta không thể tưởng tượng điều gì sẽ xảy đến. Có con mèo lẻn vào trong nhà và thấy cửa chạn mở toang, nó liền tha cả bàn tay, trái tim và đôi mắt của ba nhà phẫu thuật nọ. Sau khi người lính ăn xong, cô hầu liền dọn dẹp bàn và đóng cửa chạn thì thấy chiếc đĩa mà chủ quán đưa cho cô đã nhẵn nhụi cả. Sợ hãi quá, cô nói với người yêu:

- Em đến chết mất! Em phải làm gì bây giờ! Cánh tay đã biến mất rồi, cả trái tim và đôi mắt nữa. Ngày mai em phải trả giá cho tất cả những thứ đó!

- Cứ bình tĩnh. Anh sẽ giúp em thoát khỏi cảnh bĩ cực này. Có một tên trộm bị treo cổ ngoài đoạn đầu đài. Để anh chạy đi cắt bàn tay của hắn. Thế đó là bàn tay nào?

- Bàn tay phải anh ạ.

Cô hầu đưa cho người lính một con dao sắc và anh ta đi đến đoạn đầu đài cắt phăng ngay bàn tay phải của tên tội phạm và mang về cho cô hầu. Sau đó anh ta bắt ngay lấy con mèo và moi hai mắt của nó ra. Giờ chỉ còn thất lạc trái tim thôi.

- Thế có phải em vừa mới giết thịt một con lợn phải không? Thịt còn để trong tầng hầm chứ gì?

- Vâng – Cô hầu nói.

- Được, tuyệt hảo rồi – Người lính nói và chạy đi lấy trái tim lợn về.

Cô hầu đặt mọi thứ lên đĩa và đặt nó vào trong chạn. Sau khi

người lính đi, cô thanh thản đi ngủ.

Đến sáng khi những nhà phẫu thuật dậy, họ bảo cô hầu mang cái đĩa đựng cánh tay, trái tim và hai mắt lại. Cô ta chạy đi lấy cái đĩa ở trong chạn và giao cho họ. Nhà phẫu thuật đầu tiên cầm lấy bàn tay của tên trộm và xoa loại thuốc bôi lên. Ngay lập tức bàn tay mọc trở lại. Người thứ hai cầm lấy hai con mắt mèo và đặt vào trong hốc mắt của mình. Người thứ ba đặt trái tim trở lại đúng chỗ trong ngực mình. Khi chủ quan đứng theo dõi tỏ ra vô cùng ngạc nhiên trước tài năng của ba nhà phẫu thuật. Anh ta nói là chưa bao giờ được chứng kiến những điều như vậy cả. Anh ta đã hết lời ca ngợi họ với mọi người. Sau đó họ thanh toán tiền trọ và tiếp tục lên đường.

Trên đường đi, nhà phẫu thuật có trái tim lợn cứ tách hai người kia ra và chạy đi hít hít quanh quẩn như loài lợn thường làm. Hai người kia cố níu lấy đuôi áo của ánh ta và giữ anh ta lại, nhưng không được. Anh ta vùng chạy đi đến những chỗ có chứa đầy rác. Nhà phẫu thuật thứ hai cũng bắt đầu có những hành động kỳ lạ. Anh ta cứ luôn tay cọ hai mắt của mình, nên nói với nhà phẫu thuật thứ ba:

- Này cậu ơi, hai mắt tớ làm sao ấy? Không phải mắt của tớ. Tớ không nhìn thấy gì sất. Cậu làm ơn dẫn tớ đi với, kẻo tớ ngã mất.

Thế là họ đi thật khó khăn cho đến tận tối thì đến một cái quán khác. Ba nhà phẫu thuật đi vào phòng chính, có một anh nhà giàu đang ngồi bên bàn đếm tiền. Nhà phẫu thuật có bàn tay của kẻ trộm liền đi vòng quanh và bàn tay của ông ta bắt đầu ngọ nguậy. Cuối cùng khi anh nhà giàu kia ngoảnh đi, nhà phẫu thuật đó liền thọc tay vào đống tiền và cầm đi một nắm. Một nhà phẫu thuật nhìn thấy thế liền nói:

- Này, cậu làm gì thế? Thế cậu không biết ăn trộm là phạm tội à?

- Ồ, không đâu! – Ông ta kêu lên – Tớ không đừng được. Tay tớ cứ ngọ nguậy suốt, cứ phải tóm lấy cái gì đó mới được, mặc dù có thích hay không.

Khi đi ngủ thì buồng ngủ tối om om, không sao nhìn thấy ngay cả bàn tay của mình giơ lên trước mặt. Bỗng nhiên nhà phẫu thuật có đôi mắt mèo tỉnh dậy và đánh thức mọi người:

- Này, các người anh em ơi! Các anh có nhìn thấy những con chuột trắng chạy quanh không?

Hai người kia ngồi nhổm dậy, nhưng không nhìn thấy gì. Ông ta liền nói:

- Chắc bọn mình phải mắc mứu cái gì đó. Chúng ta không lấy lại được những bộ phận của chính chúng ta. Tên chủ quán lừa bọn mình rồi. Bọn mình phải quay trở lại thôi.

Sáng hôm sau ba nhà phẫu thuật lên đường quay trở lại quán trọ và bảo với chủ quán rằng họ đã không nhận được những bộ phận đúng trong cơ thể họ. Một người thì có bàn tay của tên kẻ trộm, người thứ hai thì có đôi mắt mèo và người thứ ba thì có một trái tim lợn. Chủ quán nói hẳn đấy phải là lỗi của cô hầu và nói là để gọi cô ta lại. Tuy nhiên khi cô hầu nhìn thấy ba nhà phẫu thuật quay trở lại thì cô ta đã chạy vội ra cửa sau và không bao giờ trở lại. Ba nhà phẫu thuật bảo với chủ quán là ông ta phải đền bù tiền cho họ, kẻo họ sẽ đốt trụi cái quán trọ đó. Chủ quán đành phải bồi thường cho họ tất cả những gì mà ông ta có và bất cứ những gì mà ông ta quyên góp được. Sau đó ba nhà phẫu thuật lên đường. Số tiền giúp cho họ sống đến hết đời, nhưng chắc hẳn họ thích những bộ phận của họ được phục hồi trở lại hơn nhiều./.

* 119 *

BẢY NGƯỜI XỨ SWABIA

Ngày xưa có bảy người xứ Swabia (một vùng miền nam nước Đức, nay là một phần của vùng Baden-Wurttemberg và

Bavaria) sống cùng nhau. Người đầu tiên là Herr Schulz, người thứ hai là Jackli, người thứ ba là Marli, người thứ tư là Jergli, người thứ năm là Michal, người thứ sáu là Hans và người thứ bảy là Veitli. Tất cả đều quyết định đi chu du khắp thế giới để tìm kiếm thú vui phiêu lưu và thực hiện những hành động cao cả. Để được an toàn, họ quyết định tốt nhất là phải mang theo vũ khí. Vì vậy họ thuê người đánh cho một ngọn giáo độc nhất thật dài và nặng. Phải cả ba người mới vác được ngọn giáo đó. Người can đảm nhất và đàn ông nhất là người đầu tiên, và dứt khoát đó phải là Herr Schulz. Những người còn lại phải làm theo lệnh, và Veitli đi cuối cùng.

Một hôm vào tháng Bảy, họ đã đi được một đoạn đường dài, nhưng vẫn còn xa mới đến được làng bên cạnh, là nơi họ định sẽ nghỉ chân qua đêm. Trời lúc đó đã đổ tối và bỗng nhiên một con bọ dừa hay một con ong vò vẽ thì phải từ trong bụi cây ngoài đồng cỏ bay ngang qua họ và nghe vo vo có vẻ hung dữ lắm. Herr Schulz sợ quá nên gần như sắp đánh rơi ngọn giáo. Hoảng sợ quá anh ta toát hết cả mồ hôi.

- Này! Này! Trời ơi, tớ nghe thấy có tiếng trống – Anh ta nói với các bạn.

Jackli đang vác ngọn giáo ở ngay phía sau Herr Schulz ngửi thấy mùi gì đó liền nói:

- Có cái gì đó ở quanh đây thì phải. Tớ ngửi thấy mùi thuốc súng và cả ngòi nổ nữa.

Nghe thấy thế đã đủ làm cho Herr Schulz hoảng sợ, bỏ chạy một mạch, nhảy vụt qua hàng rào nhanh như chớp. Nhưng anh ta lại rơi đúng ngay vào lưỡi một cái bừa cào để ở đó để phơi cỏ. Cán của nó đập ngay vào mặt anh ta, đau điếng cả người.

- Ôi, ôi! – Anh Herr Schulz kêu toáng lên – Thôi cứ bắt tôi làm tù binh cũng được. Tôi xin hàng! Tôi xin hàng!

Sáu người nhảy theo anh ta, người nọ vồ phải người kia, và họ cũng kêu toáng lên:

- Nếu cậu hàng, bọn tớ cũng hàng! Nếu cậu hàng, bọn tớ cũng hàng!

Cuối cùng không có kẻ thù nào tiến lại để bắt trói họ và dẫn giải họ đi thì họ mới nhận ra rằng mình bị lừa. Không muốn câu chuyện lan rộng ra khiến cho họ có thể trở thành trò cười cho cả vùng, họ thề với nhau là sẽ giữ im lặng cho đến khi một trong số họ lỡ miệng. Sau đó họ tiếp tục lên đường.

Mối hiểm nguy thứ hai mà họ trải qua không thể so sánh với mối nguy hiểm thứ nhất. Sau khi đã đi được vài ngày, con đường dẫn họ đi qua một cánh đồng để hoang hóa, nơi đây có một con thỏ đang nằm phơi nắng và ngủ say. Tai của nó vểnh ngược lên và hai mắt to trong như thủy tinh mở to. Nhìn thấy một con vật hoang dã hung dữ đó, cả ba người xứ Swabia sợ quá và nhóm họp bàn xem làm điều gì là ít nguy hiểm nhất. Mặc dù tất cả đều muốn bỏ chạy nhưng họ đều lo con quỷ dữ đó sẽ đuổi theo và nuốt chửng họ, không chừa một tý gì. Vì thế họ nói:

- Thà chúng ta đành phải chiến đấu một trận hiểm nguy nhưng thật vĩ đại. Không liều thì lấy đâu thành công được!

Tất cả bảy người liền cầm chắc ngọn giáo, có Herr Schulz đứng ở phía trước và Veitli ở phía cuối cùng. Herr Schulz muốn mọi chuyện diễn ra dễ dàng nên đã nắm ngọn giáo thật chắc, trong khi đó Veitli đứng ở cuối lại tỏ ra can đảm, muốn tấn công và hét lên:

"Xung phong, hãy vì thanh danh người Swabian,
Kẻo ta mong cho chân các ngươi sẽ bị què hết!"
Nhưng Hans lại biết cách đối lại và nói:
"Lạy Trời, nhà ngươi chỉ biết nói thôi,
Nhưng khi đánh rồng thì chính ngươi sẽ chùn chân trước."
Michal kêu lên:
"Chà, tôi tin như đinh đóng cột rằng
Con quỷ đó đang ở đằng kia, trước mặt tôi!"
Đến lượt Jergli nói:
"Nếu đó không phải là con quỉ thì là mẹ nó đấy,
hoặc thậm chí đó còn là mẹ ghẻ của nó."
Merli có ý kiến hay liền nói với Veitli:
"Hãy tiến lên, Veitli, hãy tiến lên,

Tớ sẽ bước đằng sau cậu."
Nhưng Veitli không nghe, nên Jackli nói:
"Her Schulz phải là người đi đầu chiến đấu.
Danh dự và quyền lợi thuộc về anh ấy."
Rồi Herr Schulz đánh bạo nói một cách trịnh trọng:
"Thôi nào, các bạn ạ, chúng ta hãy xông lên chiến đấu.
Rồi sẽ biết ai là kẻ anh hùng chiến thắng hôm nay."

Họ liền cùng nhau tiến bước đến chỗ con rồng. Herr Schulz làm dấu thánh cầu xin Chúa hãy giúp đỡ họ, nhưng cũng chẳng ích gì. Khi mỗi lúc một đến gần hơn kẻ thù anh ta càng trở nên sợ hãi vô cùng và kêu rống lên:

- Hãy lấy hết sức bình sinh mà đánh nó! Đánh đi! Hỡi sức mạnh! Đánh đi!"

Tiếng ồn to quá khiến cho con thỏ bừng tỉnh. Nó sợ quá, ra sức chạy thoát thân. Khi Herr Schulz nhìn thấy con thỏ bỏ chạy thục mạng, anh ta sướng quá, kêu to:

"Trời ơi, Veitli, hãy nhìn kìa!
Con quái vật đó chẳng qua chỉ là con thỏ!"

Sau đó Đoàn Người Swabian tiếp tục đi tìm kiếm thú vui phiêu lưu và cuối cùng đến bờ sông Moselle, một dòng sông đục ngầu, sâu và không một gợn sóng. Có rất ít những con cầu bắc qua sông, nhưng có thể qua nhiều điểm bằng thuyền. Nhưng bảy anh chàng xứ Swabia lại không nhận ra điều đó nên họ gọi một người đang sắp xong công việc ở bên kia sông và hỏi anh ta làm thế nào vượt sông được. Do ở xa và cũng do giọng nói của họ khó nghe nên người đó không hiểu họ nói gì và gọi lại bằng tiếng thổ ngữ Trier:

- Chi lớ? Chi lớ?

Herr Schulz nghe không ra, lại hiểu là "Chỉ lội thôi, lội thôi!". Vì anh ta là người đi đầu nên đành phải lao mình xuống sông Moselle. Mới lội được một tí thì anh ta đã vướng phải bùn và bị những đợt sóng to cuốn chìm nghỉm. Nhưng mũ lại bị thổi sang bờ bên kia và một con nhái đã ngồi chồm hỗm bên cạnh kêu: "Chi lớ, chi lớ, chi lớ".

Sau người Swabia kia nghe thấy tiếng kêu từ bờ bên kia liền nói:

- Anh bạn Herr Schulz gọi chúng ta đấy. Anh ấy lội qua được thì tại sao chúng ta lại không cơ chứ?

Thế là tất cả đều lao xuống sông và bị chết đuối hết.

Vậy con nhái là nguyên nhân cái chết của sáu người. Và không một ai trong Đoàn người Swabia ấy sống sót trở về nhà./.

* 120 *

BA ANH THỢ LÀM THUÊ

Có ba anh thợ làm thuê đồng ý ở và làm việc bên nhau luôn trong cùng một thành phố. Nhưng một thời gian sau, những người chủ của họ không trả tiền công nên cuối cùng họ chẳng còn gì để sống, trông rách rưới tàn tạ.

- Chúng mình phải làm gì bây giờ? – Một người hỏi – Chúng ta không thể ở lại đây được nữa rồi. Chúng ta lại phải lên đường đi tiếp thôi. Và nếu như không thể tìm được việc làm ở thành phố tiếp theo, thì chúng ta sẽ chia tay. Nhưng trước khi làm thế, chúng ta hãy luôn gửi thư cho chủ quán thông báo chỗ ở của chúng ta, và có như vậy chúng ta mới biết chỗ ở của nhau qua chủ quán.

Những người bạn nghĩ đó là giải pháp tốt nhất, và thế là họ lên đường. Trên đường họ gặp một người ăn mặc sang trọng. ông ta hỏi họ là ai.

- Chúng tôi chỉ là những người làm thuê đi tìm việc làm. Chúng tôi luôn ở bên nhau cho đến lúc này, còn nếu như không tìm được việc làm thì chúng tôi sẽ chia tay nhau.

- Không cần phải làm thế – Người đó nói – Nếu các người làm

theo những gì tôi bảo thì các ngươi sẽ có nhiều tiền và công việc hơn. Thực ra các ngươi sẽ là những nhà quý tộc đáng kính và sẽ có thể đi thong dong quanh thành phố trên những chiếc xe ngựa.

- Chừng nào chúng tôi không làm tổn hại đến cuộc sống của chúng tôi thì chúng tôi sẽ làm bất cứ điều gì ngài yêu cầu. – Một người nói.

- Không có gì nguy hiểm cả. Tôi không làm gì hại đến con người các bạn đâu.

Tuy nhiên một người trong bọn họ nhìn thấy đôi bàn chân của người đó, thấy đó là móng chân ngựa và cả chân người, thì anh ta không muốn làm ăn gì với người đó nữa. Nhưng con quỉ nói:

- Các ngươi không có gì phải sợ. Ta không quan tâm đến linh hồn các ngươi đâu, mà là quan tâm đến linh hồn của người khác cơ. Hắn đã là nửa người của tôi và thời gian của hắn đang gần hết.

Thấy đã an toàn, họ đồng ý với lời đề nghị của con quỉ. Họ hỏi con quỉ cần họ làm gì. Người thứ nhất phải trả lời từng câu hỏi bằng câu "Tất cả ba chúng ta". Người thứ hai, bằng câu "Vì tiền". Người thứ ba bằng câu "Ổn rồi". Những câu trả lời này phải được thực hiện lần lượt, ngoài ra họ không được nói gì khác. Nếu họ không tuân theo lời hướng dẫn của con quỉ, tất cả tiền của họ đều biến mất ngay lập tức, và chừng nào họ làm theo thì túi họ sẽ đầy tiền. Ngay lúc bắt đầu con quỉ đã đưa cho họ nhiều tiền đến mức họ muốn mang được bao nhiêu thì mang và bảo với họ dừng chân tại một quán trọ ở thành phố tiếp đó. Khi đến nơi, chủ quán chạy ra đón và hỏi:

- Các ngài muốn dùng gì ạ?

Người thứ nhất trả lời:

- Tất cả ba chúng ta.

- Dạ vâng. Tôi cũng cho là như vậy – Chủ quán nói.

- Vì tiền – Người thứ hai trả lời.

- Rõ ràng vậy rồi – Chủ quán nói.

- Thôi được, ổn rồi – Người thứ ba nói.

- Dĩ nhiên là ổn rồi – Chủ quán nói.

Họ được ăn những thức ăn và đồ uống ngon, ngoài ra dịch vụ rất tốt. Sau khi ăn bữa ăn phải trả tiền, chủ quán mang hóa đơn thanh toán lại cho một người.

- Tất cả ba chúng ta – Người thứ nhất nói.

- Vì tiền – Người thứ hai nói.

- Thế là ổn rồi – Người thứ ba nói.

- Dĩ nhiên ổn rồi – Chủ quán nói – Tất cả ba vị phải trả tiền. Tôi không thể phục vụ ai mà lại không có tiền công cả.

Cả ba đều phải trả nhiều tiền hơn là chủ quán đòi. Những vị khách ngồi trong quán thấy thế liền nói:

- Những thằng cha này chắc điên đầu rồi.

- Đúng thế đấy ạ - Chủ quán nói - Đầu của họ không lấy gì làm thông minh.

Những người thợ làm thuê nán lại trong quán một lúc, không nói gì ngoài câu "Tất cả ba chúng ta", "Vì tiền" và "Ổn rồi". Tuy nhiên, họ quan sát và thấy mọi thứ.

Một hôm có một thương nhân to lớn tình cờ đi vào quán trọ. Ông ta mang theo rất nhiều tiền và nói:

- Chủ quán, anh mang túi tiền này và giữ hộ tôi. Ba anh chàng thợ làm thuê điên rồ kia có mặt ở đây nên rất có thể họ sẽ lấy trộm mất.

Chủ quán cầm bị tiền mang lên phòng thì hắn cảm thấy nặng như bị đựng vàng. Hắn liền chuyển ba người thợ làm thuê xuống nhà, còn để dành cho vị thương nhân một căn phòng đặc biệt trên gác. Đến nửa đêm khi chủ quán nghĩ tất cả bọn họ đã ngủ, hắn và vợ hắn tay cầm rìu lên nện chết vị thương nhân. Sau khi giết người xong, hắn trở lại giường đi ngủ. Sáng hôm sau, một vụ lộn xộn lớn xảy ra: vị thương nhân nằm chết trên giường, đầm đìa máu. Tất cả khách trọ liền bâu lấy xem. Chủ quán nói:

- Ba anh chàng thợ làm thuê điên rồ này gây ra đấy.

Khách trọ tán thành và nói:

- Không thể là ai khác được rồi.

Chủ quán cho gọi ba người thợ làm thuê lại và nói:

- Có phải các người giết chết thương gia này không?

- Tất cả ba chúng ta – Người thứ nhất nói.

- Vì tiền – Người thứ hai nói.

- Thế là ổn cả - Người thứ ba nói.

- Các vị đã nghe thấy hết cả rồi nhé - Chủ quán nói – Chính bọn họ đã tự thú đấy.

Những người thợ làm thuê bị tống vào nhà tù và bị mang ra xử. Khi họ thấy sự việc trở nên trầm trọng, họ bắt đầu sợ hãi, nhưng con quỉ đêm đó đã đến và nói:

- Hãy cứ giữ vững tinh thần thêm một ngày nữa và đừng có vứt một cơ hội quý báu đi. Họ không động được vào chân lông các người đâu.

Sáng hôm sau họ bị đưa ra tòa và quan tòa hỏi:

- Các người là những kẻ giết người phải không?

- Tất cả ba chúng tôi.

- Tại sao lại giết chết anh ta?

- Vì tiền.

- Thật là một bọn súc sinh! – Quan tòa nói – Thế phạm tội như thế mà các người không thấy sợ à?

- Ổn cả thôi.

- Họ đã thú tội, mà lại còn không thấy hối lỗi vì những việc đã làm – Quan tòa nói - Hãy đưa bọn họ ra khỏi đây và xử tử ngay tức khắc.

Họ liền bị giải ra ngoài. Chủ quán buộc phải đi theo cùng nhóm người nhân chứng. Những trợ lý của đao phủ bắt giữ những người thợ làm thuê và đưa họ lên đoạn đầu đài. Đao phủ đã đứng sẵn ở trên đó, tay lăm lăm cầm kiếm. Ngay lúc ấy một chiếc xe ngựa có bốn con ngựa màu hạt dẻ đỏ như máu đột nhiên xuất hiện. Chúng phóng nhanh đến mức bật tóe cả tia lửa trên vỉa hè. Có ai đó vẫy khăn trắng trên cửa sổ và đao phủ nói:

- Đã đến lúc cho xá tội.

- Hãy cho xá tội! Hãy cho xá tội! – Tiếng kêu phát ra từ trong

chiếc xe ngựa. Sau đó con quỷ trong bộ quần áo sang trọng, trông như một nhà quý phái quyền quý, bước ra khỏi xe và nói:

- Cả ba người đều vô tội và giờ đây các người có thể kể lại những điều tai nghe mắt thấy.

Người nhiều tuổi nhất nói:

- Chúng tôi không giết thương gia đó. Tên giết người đứng cùng với chúng tôi đây – Nói xong, anh ta chỉ tay về phía chủ quán – Nếu các người muốn chứng minh, thì hãy đi vào trong nhà hầm của hắn, mọi người sẽ thấy những bộ xương treo ở đó. Hắn đã giết những người đó đấy.

Quan tòa liền phái ngay những người giúp việc của đao phủ đi xuống nhà hầm và họ đã thấy đúng là như vậy. Khi họ báo cáo điều đó lên quan tòa, quan tòa đã ra lệnh đao phủ chặt đầu tên chủ quán ngay trên giá treo cổ. Lúc đó con quỉ mới nói với ba người thợ làm thuê:

- Giờ đây ta đã lấy lại được linh hồn của mình. Các người được tự do và sẽ có tiền để sống hết đời./.

* 121 *

HOÀNG TỬ KHÔNG BIẾT SỢ LÀ GÌ

Ngày xửa ngày xưa có một hoàng tử chán sống trong ngôi nhà của cha mình, và vì chàng chẳng biết sợ hãi là gì nên chàng nghĩ mình sẽ đi chu chu thiên hạ, đến những nơi mà mình cảm thấy không chán. Sẽ có rất nhiều thứ được xem ở đó. Thế là chàng tạm biệt cha mẹ và lên đường. Chàng đi một mạch từ sáng đến chiều tối và cứ đi theo con đường, dẫu cho nó dẫn chàng đi đến đâu.

Một hôm tình cờ chàng đến một ngôi nhà của tên khổng lồ.

Mệt mỏi quá, chàng ngồi xuống trước cửa để nghỉ. Còn đang ngó nghiêng xung quanh dò xét thì chàng thấy có mấy thứ đồ chơi nằm trong sân. Đó là mấy quả bóng bâu-linh to tướng và chín quân to bằng hình người. Một lát sau chàng thấy mình rất muốn chơi. Chàng liền dựng chín quân gậy lên và bắt đầu tung quả bóng vào đó. Cứ mỗi lần quân gậy đổ là chàng lại reo lên, hét lên một cách vô cùng hào hứng. Tên khổng lồ nghe thấy tiếng ồn đó liền thò đầu ra ngoài cửa sổ và thấy một người trông to lớn bình thường như những con người khác, vậy mà lại chơi được môn bâu-linh chín gậy của nó.

- Ê, loài sâu bọ tép riu kia! – Tên khổng lồ tru tréo lên – Làm thế nào mà nhà ngươi chơi được loại bâu-linh của ta hả? Nhà ngươi lấy được sức mạnh đó ở đâu thế?

Hoàng tử ngước nhìn lên và nói:

- Ê, hỡi tên vụng về kia, thế nhà người chỉ nghĩ có một mình mình là có đôi cánh tay mạnh mẽ sao. Ta có thể làm được bất cứ điều gì mà ta muốn đấy.

Tên khổng lồ bước xuống, vô ngạc nhiên nhìn thấy hoàng tử chơi bâu-linh. Hắn nói:

- Tuyệt! Nếu nhà ngươi đúng là loại người đó, thì hãy chạy đi kiếm cho ta một quả táo từ Cây Trường Sinh về đây.

- Nhà người cần cái đó để làm gì? – Hoàng tử hỏi.

- Ta không cần cái đó cho ta, mà là cho người vợ sắp cưới của ta, vì nàng đôi lúc cần đến nó. Ta đã đi khắp thiên hạ mà không sao tìm được loại cây đó - Tên khổng lồ trả lời.

- Chắc chắn là ta tìm được. Không có gì ngăn cản ta tìm loại quả táo đó.

- Đừng có tưởng là dễ dàng đâu nhé – Tên khổng lồ nói – Ngôi vườn mà có cái cây đó được chắn bằng một hàng rào bằng sắt và có những con thú dữ đứng canh liền nhau ngay trước hàng rào đó. Không ai có thể lọt vào được khu vườn đó đâu.

- Thế mà chúng để ta vào đấy – Hoàng tử trả lời.

- Được, nếu ngươi mà vào được khu vườn đó và thấy quả táo trên cây thì đó chưa phải là của nhà ngươi đâu. Phía trước quả

táo có một vòng tròn, nên nhà ngươi mà thò tay vào hái quả táo là sẽ bị đập gãy tay cho mà xem. Chưa một ai làm được điều đó.

- Ta sẽ làm được – Hoàng tử nói.

Hoàng tử tạm biệt tên khổng lồ và vượt đèo lội suối, qua những cánh đồng và những khu rừng cho đến khi cuối cùng tìm thấy khu vườn kỳ diệu đó. Những con vật nằm gác xung quanh khu vườn, nhưng chúng đang gục đầu ngủ. Ngay cả khi chàng đến gần chúng vẫn không tỉnh dậy. Chàng bước qua chúng, trèo qua hàng rào và vào trong khu vườn một cách an toàn. Ngay ở giữa vườn là Cây Trường Sinh và những quả táo đỏ lự lấp lánh trên cây. Chàng trèo lên cây và còn đang chực hái một quả táo thì thấy một cái vòng treo lơ lửng ở phía trước. Nhưng chàng không có khó khăn gì khi với tay qua cái vòng đó và hái quả táo. Chiếc vòng xiết chặt quanh cánh tay của chàng, nhưng bỗng nhiên chàng cảm thấy có một sức mạnh vô biên trỗi dậy trong các mạch máu của mình. Sau khi trèo xuống và mang theo quả táo, chàng lại không muốn trèo lại qua hàng rào mà chàng đã tóm lấy cái cổng và lắc thật mạnh một cái, nó đã mở toang ra nghe đến sầm một cái. Chàng bước ra và con sư tử nằm ở ngay trước cổng tỉnh dậy và chồm lên phía sau chàng. Nhưng con vật không giận dữ, cũng không tỏ ra dữ tợn, mà nó đã ngoan ngoãn đi theo chàng cứ như hoàng tử là chủ của nó.

Hoàng tử mang về quả táo đã hứa cho tên khổng lồ và nói:

- Nhà ngươi thấy không, ta lấy quả táo mà chẳng vất vả tí nào cả.

Tên khổng lồ vui sướng vì thấy ước nguyện của mình đã được thực hiện một cách chóng vánh. Nó chạy ngay đến người vợ chưa cưới và tặng nàng quả táo mà bấy lâu nay nàng hằng mong ước. Nàng vô cùng xinh đẹp và thông minh. Khi nhận ra rằng tên khổng lồ không đeo chiếc vòng trên cánh tay, nàng liền nói:

- Ta không tin rằng chàng là người đã tìm được quả táo cho đến khi ta nhìn thấy cái vòng trên cánh tay chàng.

- Để ta về nhà lấy cho nàng – Tên khổng lồ nói. Hắn nghĩ cứ dùng sức là lấy lại được từ con người nếu anh ta không tự giác

đưa cho mình. Tên khổng lồ đòi hoàng tử đưa cho hắn cái vòng, nhưng hoàng tử từ chối.

- Quả táo ở đâu thì cái vòng phải ở đó – Tên khổng lồ nói – Nếu nhà ngươi không tự giác đưa nó cho ta, thì nhà ngươi sẽ phải đấu với ta đấy.

Họ vật nhau một lúc lâu, nhưng tên khổng lồ không thể thắng được hoàng tử một khi chàng lại được chính cái vòng làm tăng thêm sức mạnh. Tên khổng lồ liền nghĩ ra một trò lừa đảo, nói:

- Đánh nhau thế này làm cho ta và cả nhà ngươi nữa trở nên nóng nực lắm. Vậy chúng ta hãy đi bơi ngoài sông để cho mát người một lát trước khi tiếp tục đánh nhau.

Hoàng tử thấy không có gì khuất tất nên đã cùng tên khổng lồ ra sông, cởi quần áo và cả chiếc vòng nữa, rồi nhảy xuống sông. Ngay lập tức tên khổng lồ vồ lấy cái vòng và bỏ chạy, nhưng con sư tử nhìn thấy, liền đuổi theo, giằng được cái vòng và mang lại cho chủ của mình. Lúc đó tên khổng lồ núp sau cây sồi, chờ lúc hoàng tử còn đang mang quần áo, hắn đã tấn công hoàng tử và móc mất cả hai mắt của chàng.

Hoàng tử tội nghiệp lúc này bị mù đứng trơ ra một cách tuyệt vọng. Tên khổng lồ lại quay trở lại, vồ lấy tay chàng như có ai đó muốn dẫn chàng đi. Và hắn đã dẫn chàng đến bên bờ vách núi cao, rồi nó để chàng ở đó. Chỉ cần bước vài bước là chàng sẽ rơi xuống vực sâu chết. Lúc đó nó có thể lấy lại được cái vòng.

Nhưng con sư tử trung thành của chàng đã không từ bỏ chủ của mình. Nó nắm chặt lấy quần áo của hoàng tử và kéo dần chàng lui vào trong. Khi tên khổng lồ quay trở lại để cướp xác của hoàng tử thì nó thấy âm mưu của nó không thành.

- Phải tìm cách tiêu diệt con người yếu ớt đó! – Hắn tự nhủ, rồi nắm lấy cánh tay của hoàng tử và dẫn đi theo con đường khác đến một vách núi. Nhưng con sư tử đã đánh hơi được ý đồ độc ác của tên khổng lồ và đã giúp hoàng tử thoát khỏi cảnh hiểm nguy. Khi đi đến bờ vực, tên khổng lồ buông tay của hoàng tử mù ra, để mặc chàng đứng đó, nhưng ngay lúc đó con sư tử

đã đẩy tên khổng lồ xuống vách núi cao và nó bị tan vỡ ra từng mảnh ở dưới đáy vực.

Con vật trung thành đã kéo hoàng tử lui lại khỏi vách núi và dẫn chàng đến một cái cây bên cạnh một con suối nước chảy trong vắt. Hoàng tử ngồi xuống, còn sư tử bò lại và vẩy nước vào mặt hoàng tử. Ngay lúc đó có một vài giọt nước đã rơi vào hốc mắt khiến cho chàng lại nhìn được. Lúc đó chàng thấy có con chim nhỏ bay ngang qua và đâm sầm vào một thân cây. Ngay lập tức con chim rơi loạng choạng xuống nước và tắm trong dòng suối. Sau đó nó lại nhanh chóng bay qua các hàng cây mà không đâm vào đâu nữa, cứ như nó đã lấy lại được thị giác. Hoàng tử nhận ra rằng đây là dấu hiệu của Chúa trời, nên chàng cúi xuống suối, rửa mặt. Khi chàng đứng thẳng dậy, hai mắt sáng trong ra hơn trước đấy.

Hoàng tử cảm ơn Chúa trời đã ban phúc lành cho mình và chàng lại đi tiếp cùng với con sư tử của mình. Một hôm chàng tình cờ bắt gặp một tòa lâu đài bị ma ám. Một cô gái có hình dáng và vẻ mặt đẹp đang đứng ở cổng, nhưng cô ta trông đen lánh. Cô nói với hoàng tử:

- Ước gì chàng giải thoát được cho thiếp khỏi bùa mê!

- Thế ta phải làm gì? – Hoàng tử hỏi.

- Chàng phải ở ba đêm trong một phòng lớn của tòa lâu đài bị ma ám. Chàng không được tỏ ra bất cứ một dấu hiệu sợ hãi nào. Chúng sẽ tra tấn chàng khủng khiếp lắm, nhưng nếu chàng chịu đựng được mà không kêu la, thiếp sẽ được giải thoát khỏi bùa mê và chúng sẽ không được phép hãm hại chàng.

- Ta đâu có sợ hãi. Có Chúa trời giúp ta sẽ cố gắng vượt qua.

Hoàng tử vui vẻ đi đến tòa lâu đài. Khi trời tối, chàng ngồi xuống trong một phòng lớn và đợi. Cảnh vật thật yên tĩnh cho đến tận nửa đêm, chàng bỗng nghe thấy có tiếng động thật to và những con quỉ con xuất hiện ở khắp mọi góc nhà. Chúng tảng lờ như không nhìn thấy chàng, cũng ngồi xuống giữa phòng, nhóm lửa và bắt đầu chơi đùa. Khi có một tên bị thua cuộc, nên nó nói:

- Có gì đó khác thường ở đây. Có ai đó không thuộc bọn ta.

Chính lỗi của kẻ đó mà tớ bị thua.

- Ê, có một anh chàng ở đằng sau lò sưởi kìa! – Tên khác gọi – Hượm đã! Ta lại tóm nhà ngươi đây.

Tiếng kêu thét mỗi lúc một to. Chắc ai khác mà nghe thấy tiếng kêu đó sẽ sợ hết hồn vía, nhưng hoàng tử vẫn bình thản ngồi ở đó, không hề sợ hãi. Cuối cùng những con quỉ đó đã nhảy lên tấn công chàng. Bọn chúng đông quá khiến cho chàng không thể tự vệ được. Bọn chúng lôi chàng đi quanh sàn nhà, bấu chí, đâm gươm vào người chàng, đánh đập và tra tấn chàng, nhưng chàng không bật nói nửa lời. Đến sáng, bọn chúng biến mất, còn chàng trông tiều tuỵ, rã rời, không sao nhấc nổi chân tay đi nữa. Đến lúc rạng sáng, cô gái da đen đi vào phòng, mang theo một chai nhỏ, trong có đựng Nước Trường Sinh. Cô ta lấy nước rửa cho chàng và một loáng sau, chàng cảm thấy mọi vết đau biến mất và sức mạnh lại chảy trong mạch máu của chàng.

- Chàng đã qua một đêm thành công. Nhưng còn hai đêm nữa – Cô gái nói.

Cô ta lại bỏ đi và khi cô ta đi, chàng nhận thấy bàn chân cô ta trở nên trắng. Đêm hôm đó những con quỉ lại đến và bắt đầu một trò chơi mới: chúng tấn công hoàng tử, đánh chàng đau đớn hơn đêm hôm trước, khiến cho thân thể chàng đầy những vết thương. Nhưng chàng đã chịu đựng được tất cả và một lát sau chúng phải bỏ đi. Khi mặt trời mọc, cô gái xuất hiện và lấy Nước Trường Sinh chữa vết thương cho chàng. Sau đó, khi cô ta bỏ đi, chàng vui sướng khi thấy cô đã trắng ra đến tận đầu ngón tay.

Giờ đây hoàng tử chỉ còn phải chịu đựng một đêm nữa, nhưng đó là đêm tồi tệ nhất. Bọn quỉ lại đến.

- Nhà ngươi còn ở đó không – Bọn quỉ kêu lên – Bọn ta sẽ tra tấn nhà ngươi cho đến khi nhà ngươi không còn thở được nữa.

Chúng đâm và đánh đập hoàng tử, quẳng chàng đi rồi quẳng lại, cầm hai chân như muốn xé đôi chàng ra. Dẫu là thế nhưng chàng vẫn sống sót và không bật nói nửa lời. Cuối cùng những con quỉ đó biến mất, nhưng hoàng tử nằm bất tỉnh, không cử động được mà cũng không mở được mắt ra khi cô gái đến đổ hết

Nước Trường Sinh lên người chàng. Bỗng nhiên mọi đau đớn biến hết và chàng cảm thấy khỏe khắn hoạt bát trở lại, cứ như tỉnh dậy sau một giấc ngủ ngon lành. Khi mở mắt ra, chàng thấy cô gái đứng bên cạnh mình. Nàng trắng như tuyết và đẹp rực rỡ như ánh sáng ban ngày.

- Tỉnh dậy đi chàng và vung gươm lên ba lần trên bậc thang, và như thế mọi bùa mê sẽ bị giải hết.

Sau khi hoàng tử làm theo, toàn bộ tòa lâu đài đã được giải thoát khỏi bùa mê ám ảnh và cô gái trở thành một công chúa giàu có. Đám gia nhân đến và thông báo bàn ăn đã dọn sẵn trong phòng đại sảnh và bữa tối đã được bày ra. Hai người ngồi bên nhau, ăn uống ngon lành và đến tối đám cưới của họ được tổ chức trong niềm vui sướng hân hoan tột độ./.

* 122 *

CHUYỆN RAU DIẾP BIẾN THÀNH CON LỪA

Ngày xửa ngày xưa có một anh thợ săn trẻ đi vào rừng săn thú. Anh ta vô cùng phấn chấn, lấy lá thổi bài khúc quân hành. Đang đi thì gặp một mụ già xấu xí. Mụ ta nói:

- Xin chào anh thợ săn, gớm trông anh sao mà vui vẻ thế, còn ta thì đang chết đói và khát đây. Anh làm ơn cho ta chút gì ăn không?

Anh thợ săn rủ lòng thương bà già tội nghiệp đó, nên thọc tay vào túi xem có gì cho ba ta không. Lúc định đi tiếp thì mụ ta giữ anh ta lại và nói:

- Này, hãy nghe ta nói đây, anh thợ săn. Anh tốt bụng với ta nên ta sẽ cho anh tặng phẩm này. Hãy cứ thẳng hướng mà đi, một lúc sau sẽ đến một cái cây. Trên đó có chín con chim. Chân

chúng có giữ một chiếc áo choàng và chúng sẽ tranh giành chiếc áo đó. Nhà ngươi hãy ngắm súng và bắn vào giữa bọn chúng, thể nào chúng cũng thả chiếc áo ra và một con chim sẽ bị bắn rơi ngay dưới chân nhà ngươi. Hãy cầm chiếc áo choàng đó, vì đó là chiếc áo có phép mầu. Nếu nhà ngươi choàng lên vai, khi cần đi đâu thì trong nháy mắt là sẽ đến ngay. Hãy moi trái tim con chim và nuốt chửng đi, thì thể nào mỗi buổi sáng dậy nhà ngươi sẽ thấy có một đồng xu vàng ở dưới gối.

Anh thợ săn cảm ơn người đàn bà thông thái đó và tự nhủ bà ta đã hứa cho mình những vật kỳ diệu. Ước gì chúng đúng như thế! Khi đi được một đoạn đường khá xa thì anh ta nghe thấy những tiếng kêu thét và quang quác trong lùm cây trên đầu. Nhìn lên anh ta thấy có một lũ chim đang lấy mỏ và chân giằng nhau một chiếc áo choàng. Chúng kêu rít lên, lôi kéo và xô đẩy nhau cứ như con nào cũng muốn có riêng chiếc áo choàng đó.

- Chà, thật kỳ diệu. Mọi thứ xảy ra đúng như bà cụ già kia nói – Anh thợ săn nói, lấy súng khoác trên vai ra và ngắm bắn vào giữa lũ chim, khiến cho lông của chúng bay lả tả. Ngay lập tức, chúng kêu ré lên, bỏ chạy, nhưng có một con rơi xuống chết, mang theo cả chiếc áo choàng. Anh thợ săn làm theo như lời bà cụ già bảo: anh ta mổ phanh con chim ra, móc quả tim và nuốt chửng, rồi mang chiếc áo choàng về nhà.

Sáng hôm sau khi tỉnh dậy, anh thợ săn nhớ lại lời hứa của bà cụ và muốn xem liệu có thành hiện thực không. Khi anh ta giơ chiếc gối lên thì một đồng tiền vàng sáng lấp lánh trước mắt anh. Ngày hôm sau anh ta lại thấy một đồng tiền vàng khác, và cứ thế, sáng nào ngủ dậy anh ta đều có một đồng tiền vàng dưới gối. Anh thu thập lại thành một đống đồng xu vàng, nhưng cuối cùng mới nghĩ, "Liệu chỗ vàng này sẽ dùng vào việc gì nhỉ nếu như mình cứ ngồi lì ở nhà? Đã đến lúc mình phải đi chu du xem thiên hạ ra sao."

Anh ta tạm biệt cha mẹ, khoác chiếc ba lô và khẩu súng lên vai, rồi lên đường đi chu du thiên hạ. Một hôm anh ta tình cờ đi qua một khu rừng rậm. Khi đi đến cuối khu rừng thì anh ta

thấy một tòa lâu đài nguy nga nằm trên một mảnh đất bằng phẳng ngay phía trước mặt. Trên một cửa sổ, có một bà cụ và một cô gái đẹp tuyệt trần đang đứng nhìn mình. Thật ra bà cụ đó là một mụ phù thủy. Mụ ta nói với cô gái:

- Có người đang đi từ khu rừng đến, trên người anh ta là cả một kho báu đấy. Chúng ta phải lấy bằng được kho báu đó, con gái ạ, vì nó thật sự thích hợp với chúng ta. Con ạ, anh ta có một trái tim của con chim, nên mỗi sáng dưới gối anh ta có một đồng tiền vàng – Mụ ta kể cho con gái mình nghe toàn bộ câu chuyện về anh thợ săn và cô gái phải đóng vai gì trong việc này. Cuối cùng mụ ta dọa cô, mắt mụ long lên giận dữ - Nếu con không nghe lời ta, con sẽ phải hối tiếc đấy.

Khi anh thợ săn đi gần đến tòa lâu đài hơn thì anh ta thấy cô gái, anh liền tự nhủ: "Mình đi khắp thiên hạ bao lâu nay rồi, nên đã đến lúc cũng cần phải nghỉ. Mình sẽ nghỉ tại tòa lâu đài đẹp đẽ này vì mình có nhiều tiền." Nhưng lý do thật sự của anh ta là vì anh ta đã bắt gặp được cô gái xinh đẹp kia.

Anh ta đi vào trong lâu đài và được đón tiếp một cách nồng hậu. Anh ta liền đem lòng mê say con gái mụ phù thủy. Anh ta không nghĩ gì khác ngoài cô gái, chỉ ngắm nhìn cô ta và sẵn lòng làm theo những gì cô gái yêu cầu. Vào thời điểm đó, mụ phù thủy nói với con gái:

- Nào, đã đến lúc chúng ta phải lấy được trái tim con chim đó đi. Thậm chí hắn không biết là mình bị mất đâu – Mụ ta chuẩn bị một lọ thuốc bùa yêu và khi đã xong xuôi, mụ ta liền rót vào một chiếc chén, rồi đưa cho con gái để cô ta đưa cho anh thợ săn.

- Nào, anh yêu, xin chúc sức khỏe – Cô gái nói.

Anh thợ săn cầm chén lên. Uống xong, anh ta nôn trái tim con chim ra. Cô gái phải lén lút mang trái tim đi và nuốt, vì mụ phù thủy muốn cô làm thế. Từ đó anh thợ săn không còn có những đồng xu vàng ở dưới gối vào những buổi sáng dậy. Ngược lại, chúng đã nằm dưới gối của cô gái và mỗi sáng mụ phù thủy đến lượm đi. Nhưng anh thợ săn yêu cô gái quá, say như điếu đổ khiến cho anh ta cũng không còn nghĩ đến gì khác ngoài cô gái.

Lúc này mụ phù thủy mới nói:

- Chúng ta đã có được trái tim con chim, nhưng còn phải lấy được chiếc áo khoác ngoài của hắn nữa.

- Sao mẹ không để anh ấy giữ chiếc áo khoác đó. Thật ra anh ấy đã mất hết tài sản rồi còn gì.

Mụ phù thủy nổi giận, nói:

- Cái áo khoác ngoài đó là một cái áo có phép lạ đấy. Con không thể tìm thấy cái thứ hai trên đời này đâu. Ta phải có cái áo đó và dứt khoát ta sẽ có được.

Mụ ta dặn dò con gái và nói rằng nếu cô mà không nghe theo lời, mọi thứ sẽ trở nên tồi tệ đối với cô. Cô gái đành phải nghe theo lời mẹ mình. Cô đứng bên cạnh cửa sổ và nhìn lên trời xanh bao la, tỏ ra buồn bã.

- Tại sao nàng lại đứng trông buồn thế? – Anh thợ săn hỏi.

- Ôi, anh yêu ơi, ngọn Núi Garnet nằm ở xa kia là nơi có nhiều châu báu. Cứ lúc nào em nghĩ đến điều đó, em lại khao khát muốn đến đó, vì thế mà em buồn. Nhưng ai có thể lấy được những thứ đó? Chỉ có chim có cánh mới bay được đến đó thôi. Còn con người thì không bao giờ làm được điều đó.

- Nếu tất cả chỉ vì thế làm em lo lắng thì anh sẽ nhanh chóng làm em đỡ buồn ngay bây giờ – Nói xong, anh thợ săn liền khoác chiếc áo choàng lên người cô gái và cầu ước được bay lên đỉnh ngọn núi Garnet. Chỉ trong nháy mắt, cả hai đều bay lên trên đỉnh núi. Những đồ châu báu sáng lấp lánh khắp nơi, nhìn vào đó thấy vô cùng sung sướng. Cả hai người ngồi chọn những đồ quý giá nhất. Nhưng mụ phù thủy đã dùng phép thuật khiến cho hai mí mắt của anh thợ săn cụp hẳn xuống và anh ta nói với cô gái:

- Chúng ta hãy ngồi xuống nghỉ một lát đi, nàng. Anh mệt lắm rồi, không sao có thể đứng bằng đôi chân của mình được nữa.

Họ ngồi xuống và anh thợ săn gối đầu lên lòng cô gái ngủ. Khi đã ngủ say, cô gái liền cởi chiếc áo choàng trên người anh thợ săn ra và khoác lên người mình. Cô ta thu vén những đồ

châu báu lại và đọc câu thần chú để bay về nhà.

Khi anh thợ săn tỉnh dậy liền nhận ra rằng người con gái mà mình yêu thương đã lừa dối mình và để mặc anh ở lại trên đỉnh núi hoang vu này.

- Chà, thế gian này đầy rẫy những sự lừa đảo!

Anh ngồi lại đó, cố vượt qua nỗi sầu muộn và đau khổ và không biết mình phải làm gì bây giờ. Tuy nhiên ngọn núi lại thuộc về những tên khổng lồ hung dữ, luôn có những trò lừa bịp. Anh ta ngồi ở đó chưa được mấy chốc thì đã có ba tên khổng lồ đi thủng thỉnh lại. Anh ta liền nằm xuống vờ ngủ say. Khi những tên khổng lồ đi qua, tên thứ nhất chọc vào bàn chân anh ta và nói:

- Ai mà như con sâu nằm ở đây, hở cả rốn ra thế này?

- Cứ giẫm nát hắn đi! – Tên thứ hai nói.

Nhưng người thứ ba nói một cách khinh bỉ:

- Nó đâu có đáng để ta bận tâm. Thôi để cho nó sống, mà nếu nó trèo được lên cao hơn, lên tận đỉnh, những đám mây cũng sẽ cuốn nó đi ấy mà.

Khi những tên khổng lồ vừa đi vừa nói chuyện thì anh thợ săn nghe được những điều chúng nói với nhau. Để cho chúng đi khuất, anh mới đứng dậy và trèo lên đỉnh núi. Anh ta ngồi ở đó một lúc cho đến khi có một đám mây trôi qua trên bầu trời. Sau đó đám mây bắt đầu hạ thấp xuống và đậu trên một vườn rau xanh to, có tường bao bọc và anh thợ săn đã hạ nhẹ nhàng xuống những cây bắp cải và xu hào. Anh ta nhìn quanh và nói:

- Ước gì mình có cái gì đó để ăn nhỉ! Mình đói bụng quá, không sao có thể đi đâu được nữa, mà ở đây chẳng có gì khác ngoài rau xanh thế này. Không có táo hoặc lê hoặc bất cứ loại hoa quả nào – Cuối cùng anh ta nghĩ nếu vạn bất đắc dĩ mình sẽ ăn rau diếp vậy. Ăn thứ đó chẳng ngon lành gì, nhưng cũng được cái mát ruột gan, làm cho mình tỉnh lại.

Anh ta liền nhổ mấy cây rau diếp và ăn lá. Chưa kịp ăn được vài miếng thì anh ta đã có cảm giác là lạ và thấy mình hoàn toàn thay đổi. Anh ta mọc bốn chân, cổ to bự và hai tai dài

ngoẵng. Anh ta hoảng hốt khi phát hiện ra mình đã bị biến thành con lừa. Tuy nhiên, vì vẫn còn cảm thấy đói, mà rau diếp mọng nước lại là món ăn khoái khẩu theo đúng bản chất của anh ta hiện nay, nên anh ta cứ ra sức mà ăn. Cuối cùng anh ta đi đến một loại rau diếp khác. Mới ăn được vài lá thì thấy mình lại có cảm giác lạ khác và trở lại thành người bình thường.

Lúc này anh thợ săn nằm xuống ngủ cho đỡ mệt. Đến sáng tỉnh dậy, anh ta nhổ một cây rau diếp có phép lạ và một cây rau diếp hóa giải được loại cây kia, rồi nghĩ những cây rau diếp này sẽ giúp mình lấy lại những gì thuộc về mình đây và mình còn trừng phạt được cả những con mụ trí trá nham hiểm nữa. Anh ta nhét những cây rau diếp đó vào trong ba lô, trèo lên núi và lên đường tìm tòa lâu đài của người yêu dấu của mình. Đi lang thang được mấy ngày thì may mắn thay là anh ta đã tìm thấy tòa lâu đài đó. Anh ta liền bôi nhọ mặt mình thành màu nâu để mụ phù thủy không nhận ra được, rồi anh ta đi vào trong tòa lâu đài và xin ở trọ.

- Tôi mệt quá nên không thể đi tiếp được nữa – Anh ta nói.

- Anh bạn ơi, anh là ai và anh làm nghề gì? – Mụ phù thủy hỏi.

- Tôi là sứ giả của nhà vua được phái đi tìm loại cây rau diếp ngon nhất trên đời này, và thật may mắn là tôi đã tìm thấy và có mang theo, nhưng nắng quá thành ra những chiếc lá rau diếp bắt đầu héo, nên cũng không biết còn có thể mang đi tiếp được không.

Mụ phù thủy nghe thấy nói đến loại rau diếp ngon, lòng tham của mụ ta nổi lên, liền nói:

- Người bà con ơi, để tôi thử nếm cái món rau diếp kỳ diệu đó nào.

- Sao lại không cơ chứ? Tôi có mang về hai cây, tôi cho bà một cây.

Anh ta mở túi ba lô và đưa cho mụ ta cây rau diếp có phép lạ kia. Mụ phù thủy không nghi ngờ gì. Mụ ta thèm chảy cả nước miếng ra, nên mụ ta đi vào trong nhà bếp để chuẩn bị cho bữa

ăn. Khi nấu xong món rau diếp, mụ ta cũng không thể đợi nó được bày lên bàn ăn nữa, liền lấy luôn vài lá và tọng vào mồm. Chưa kịp nuốt thì mụ ta đã không còn là hình người nữa, mà là một con lừa chạy quanh quẩn trong sân. Lúc này người hầu gái đi vào nhà bếp và thấy rau diếp đã nấu xong, liền mang lên nhà, nhưng trên đường, vì cô ta có thói quen nếm thức ăn, nên đã ăn vài lá. Phép thần hiệu nghiệm ngay và cô ta cũng biến thành con lừa. Cô ta chạy ra chỗ mụ phù thủy và bát rau diếp đổ xuống đất. Trong khi đó sứ giả của nhà vua đang ngồi cùng cô gái xinh đẹp. Chờ mãi không thấy ai mang rau diếp đến, mà còn thì thèm lắm rồi liền nói:

- Không hiểu sao mà rau diếp mang lên chậm thế.

Anh thợ săn nghĩ chắc là rau diếp đã nhiệm mầu, nên anh ta nói:

- Để ta đi vào trong nhà bếp xem sao.

Khi đến nơi, anh thấy hai con lừa đang chạy quanh trong sân và rau diếp thì bị đổ dưới đất.

- Được lắm, hai kẻ kia đã bị trừng phạt thích đáng rồi – Và thế là anh ta nhặt những chiếc lá rau diếp còn lại, đặt lên bát và mang đến cho cô gái.

- Ta mang cho nàng món ăn ngon đó đây để nàng khỏi phải đợi lâu.

Cô gái ăn chỗ rau diếp đó và ngay lập tức cô ta đã không còn là hình người nữa. Cũng giống những người kia, cô ta là một con lừa chạy ra ngoài sân. Tiếp theo anh thợ săn rửa mặt để cho những mụ đàn bà có hình con lừa kia có thể nhận ra mình. Rồi anh ta đi xuống sân và nói:

- Giờ đây các người đã được hưởng những gì xứng đáng với những trò lừa lọc nham hiểm của các người – Anh ta nói xong, liền trói cả ba và dẫn đi đến một nhà cối xay. Anh ta gõ cửa sổ và ông chủ cối xay thò đầu ra và hỏi anh cần gì.

- Tôi có ba con vật vô tích sự này nên không muốn giữ làm gì nữa. Nếu bác có cần chúng, thì hãy cho chúng ăn và đối xử với chúng theo lời hướng dẫn của tôi và tôi sẽ trả tiền công theo yêu

cầu của bác.

- Được quá đi chứ. Thế anh định tôi đối xử với chúng ra sao? – Chủ cối xay nói.

Anh thợ săn bảo chủ cối xay mỗi ngày hãy nện con lừa già ba trận, mà thật ra đó là mụ phù thủy, rồi cho nó ăn một lần; còn con lừa non hơn, thật ra đó là đứa hầu gái, mỗi ngày nện cho nó một trận và cho ăn ba lần; còn con lừa non nhất, mà đó là cô gái xinh đẹp, không đánh đòn và cho ăn ba lần. Anh ta không nỡ lòng nào đánh đập nàng. Sau đó anh ta quay trở lại tòa lâu đài và lấy lại tất cả những gì mình bị lấy cắp mất.

Mấy ngày sau chủ cối xay đến và nói rằng con lừa già đã chết. Rồi anh ta nói tiếp:

- Còn hai con lừa kia thì chưa chết, nhưng trông chúng buồn khổ lắm, nên cũng chẳng mấy chốc là chết cả thôi.

Anh thợ săn tỏ lòng thương hại chúng, quên cơn tức giận và bảo với chủ cối xay hãy lùa chúng về lâu đài. Khi hai con lừa về đến nơi, anh ta cho chúng ăn mấy lá rau diếp giải được phép mầu đó và chúng trở lại thành người. Cô gái xinh đẹp quỳ xuống van lạy anh thợ săn và nói:

- Xin chàng hãy tha tội cho thiếp vì những gì độc ác mà thiếp gây cho chàng. Mẹ thiếp bắt thiếp phải làm như vậy. Tất cả đều nằm ngoài sự mong muốn của thiếp, vì thiếp yêu chàng từ đáy lòng mình. Chiếc áo mầu nhiệm của chàng vẫn được treo trong phòng xép, còn thiếp sẽ uống một thứ để nôn trái tim con chim ra.

Nhưng anh thợ săn đã thay đổi trái tim, nên nói:

- Nàng hãy giữ lấy. Giờ đây chuyện đó cũng chẳng thay đổi được gì khác đi vì ta muốn nàng trở thành người vợ chung thủy của ta.

Sau đó đám cưới được tổ chức và họ sống hạnh phúc bên nhau cho đến khi đầu bạc răng long./.

* 123 *

BÀ CỤ GIÀ TRONG RỪNG SÂU

Ngày xưa có một cô hầu nghèo đi vào rừng cùng những người chủ. Đi đến giữa rừng thì bọn cướp từ trong bụi cây to xông ra và giết chết hết những người đó, trừ cô hầu gái vì cô ta sợ quá nhảy vội xuống xe ngựa và nấp vào sau một cái cây. Sau khi bọn cướp bỏ đi, mang theo đồ chúng cướp được, cô gái mới xuất hiện, nhìn thấy cảnh tượng khủng khiếp đó liền bật khóc:

- Tôi biết làm gì bây giờ. Trời ơi, sao tôi khổ thế này, tôi sẽ không bao giờ ra khỏi khu rừng này mất. Không có lấy một người nào ở đây, nên tôi sẽ chết đói mất.

Cô ta đi quanh quẩn tìm lối ra nhưng không được. Tối đến, cô ngồi xuống dưới gốc cây, ngồi cầu xin Chúa trời và định là sẽ ở đó dù cho có điều gì xảy ra chăng nữa. Nhưng ngồi được một lúc thì có một con chim bồ câu trắng bay đến, mỏ ngậm một chiếc chìa khóa nhỏ bằng vàng. Con chim đặt chiếc chìa khóa vào trong bàn tay của cô gái và nói:

- Cô có nhìn thấy một cây to đằng kia không? Cô sẽ thấy có một cái khóa nhỏ ở đó và nếu cô lấy chiếc chìa khóa này mở thì cô sẽ có rất nhiều thức ăn trong đó và sẽ không còn bị đói nữa.

Cô gái đi lại chỗ cây to, mở ra và thấy có sữa để trong một cái bát nhỏ và bánh mì trắng, nên cô ăn thỏa thích ngon lành. Khi ăn no rồi, cô mới nói:

- Lúc này ở nhà, đàn gà thường đã đậu để ngủ rồi đây. Mình mệt quá, nên ước gì có một cái giường để đặt lưng quá.

Con chim bồ câu lại bay đến, mang theo một chiếc chìa khóa vàng trong mỏ và nói:

- Hãy mở cái cây ở đằng kia ra và cô sẽ thấy một cái giường.

Cô gái mở ra và thấy một cái giường đẹp, êm ái. Cô liền cầu khấn Chúa trời hãy bảo vệ cô trong đêm tối, rồi nằm xuống và

ngủ liền. Đến sáng con chim bồ câu đến lần thứ ba cùng với một chiếc chìa khóa nhỏ khác và nói:

- Cô bé hãy mở cái cây ở đằng kia và sẽ thấy có quần áo.

Cô gái mở ra và thấy quần áo cùng vàng bạc châu báu, lộng lẫy hơn cả những thứ mà một công chúa có.

Như vậy là cô gái sống trong một thời gian, và con chim bồ câu hàng ngày đều đến lo lắng cho cô gái mọi thứ cô cần. Cuộc sống thật yên bình và dễ chịu. Tuy nhiên, một hôm con chim bồ câu đến và nói:

- Cô làm ơn giúp tôi một việc được không?

- Rất vui lòng được giúp – Cô gái trả lời.

- Tôi sẽ dẫn cô đến một túp lều nhỏ. Cô sẽ đi vào trong và thấy có một bà cụ già ngồi ngay bên cạnh lò sưởi. Bà ta sẽ có lời chào cô, nhưng cô không được đáp lại, dẫu cho bà cụ có làm gì đi nữa nhé. Hãy đi qua bà cụ về phía bên phải, đến một cửa ra vào. Hãy mở cửa đó ra và cô sẽ thấy có vô khối những chiếc nhẫn nằm trên bàn. Cô sẽ thấy có những chiếc nhẫn đẹp lộng lẫy với những mặt đá sáng lấp lánh, nhưng cô đừng có động vào. Cô hãy nhặt một cái nhẫn trông thật bình thường ấy nằm trong đống nhẫn đó và mang nó lại cho tôi càng nhanh càng tốt.

Cô gái đi đến túp lều và đi qua cửa. Có một bà cụ già ngồi nhìn chằm chằm vào cô và nói:

- Chào cháu.

Nhưng cô gái không đáp lại và đi tiếp đến cửa ra vào.

- Cháu đi đâu vậy hả - Bà cụ già kêu lên, tóm lấy váy của cô gái và cố giữ lấy - Đây là nhà của ta. Không kẻ nào được phép vào nếu như ta không cho phép.

Nhưng cô gái không nói gì, vùng chạy khỏi mụ ta, đi thẳng vào buồng. Cô gái thấy một khối lượng lớn những chiếc nhẫn nằm trên bàn, sáng lấp lánh, lóa cả mắt. Cô lục tung lên và tìm một cái trông rất bình thường, nhưng không sao tìm được. Còn đang tìm thì cô thấy mụ ta tay cầm lồng chim đang lượn lờ quanh. Mụ ta đang định cuỗm tất cả rồi chuồn đi, nhưng cô gái tiến lại và giằng lấy chuồng chim. Khi cô giơ lên và nhìn vào

trong thì thấy con chim đang lấy mỏ quắp chiếc nhẫn kia. Cô gái vui sướng chạy ra khỏi nhà, mang theo chiếc nhẫn. Cô nghĩ thể nào con chim bồ câu trắng sẽ đến lấy chiếc nhẫn đi, nhưng mãi không thấy đâu. Cô ngồi tựa lưng vào cây, định là sẽ chờ con chim đến. Còn đang đứng đó thì cô thấy tự nhiên cái cây lại trở nên mềm mại làm vậy và nó sà những cành xuống, và bỗng nhiên chúng ôm lấy cô gái và đó là hai cánh tay. Khi cô gái nhìn quanh thì thấy cái cây đã biến thành một chàng trai đẹp đang ôm và hôn mình một cách âu yếm.

- Nàng đã cứu ta và đã giải thoát cho ta khỏi bùa mê của mụ phù thủy độc ác đó, kẻ đã biến ta thành một cái cây. Mỗi ngày trong vài tiếng đồng hồ ta là một con chim bồ câu trắng. Chừng nào ta có được cái nhẫn thì ta mới có thể trở lại thành người.

Đám gia nhân và những con ngựa cũng được giải thoát khỏi bùa mê cũng đã từng bị biến thành những cái cây và nay chúng đang đứng canh cô gái. Tất cả đều rong ruổi trở về kinh thành, vì chàng là hoàng tử và hai người đã nên vợ nên chồng và sống hạnh phúc cho đến khi hai năm mươi./.

* 124 *

BA ANH EM

Ngày xưa có một người có ba người con trai. Ông ta không có của cải gì khác ngoài ngôi nhà mà họ sống. Lúc này các người con trai người nào cũng hy vọng mình sẽ làm chủ ngôi nhà đó sau khi ông ta qua đời. Vì người cha quan tâm công bằng đến những người con đó, ông không muốn làm tổn thương đến tình cảm của chúng, cũng không muốn bán ngôi nhà đó, vì nó thuộc nhiều thế hệ của tổ tiên. Nếu không ông đã chia tiền cho các con

của mình sau khi bán nhà rồi. Cuối cùng ông nảy một ý kiến và nói với chúng:

- Các con hãy đi ra ngoài mà kiếm ăn và xem liệu có thể nên người không. Mỗi đứa hãy học lấy một nghề và khi trở về nhà, đứa nào tỏ ra là có tay nghề giỏi nhất thì sẽ được cha cho cái nhà này.

Những người con trai thấy lời đề đạt đó là thỏa đáng. Người con cả quyết định trở thành một anh thợ rèn, người con thứ hai trở thành một anh thợ cắt tóc, còn người thứ ba trở thành một kiện tướng đấu kiếm. Họ thỏa thuận với nhau thời gian sẽ quay trở về nhà, rồi sau đó lên đường. Tình cờ câu chuyện là mỗi người đều kiếm cho mình một sư phụ truyền nghề. Và người nào cũng học được một nghề tử tế và có ích. Anh thợ rèn phải rèn móng ngựa cho nhà vua và nghĩ lúc này mình chắc chắn là được cha cho ngôi nhà. Anh thợ cắt tóc chuyên cắt tóc cho những nhà quý tộc và tin rằng ngôi nhà sẽ thuộc về mình. Còn kiện tướng đấu kiếm lại bị nhiều vết chém nhưng vẫn cắn răng chịu đựng, tỏ ra không nản chí, vì anh ta cho rằng nếu mà sợ bị chém thì làm gì có được ngôi nhà đó.

Đến ngày hẹn trở về, họ đều về gặp cha mình, nhưng tất cả đều không biết cách tốt nhất để chứng tỏ tài năng của mình cho cha hay. Họ liền cùng ngồi xuống và thảo luận với nhau. Trong lúc còn đang chưa nêu được vấn đề thì có một con thỏ chạy ngang qua cánh đồng về hướng của họ.

- Chà, đúng lúc tôi cần đến – Anh ta cầm lấy cái bát và bánh xà phòng và đánh cho sủi bọt lên để chờ con thỏ chạy đến. Rồi anh ta chạy theo và cạo một ít râu cho con thỏ lúc đó cũng đang chạy. Trong lúc như thế mà anh ta không hề làm cho con thỏ đau hay cắt vào thịt nó.

- Ta thấy được đấy. Trừ phi các người anh em của con làm được điều phi thường hơn, còn không, ngôi nhà sẽ thuộc về con.

Chẳng mấy chốc có một người đi qua trên một chiếc xe ngựa chạy hết tốc độ.

- Giờ thì hãy nhìn con làm, cha ạ - Anh thợ rèn chạy theo chiếc

xe ngựa, bóc bốn cái móng ngựa ra vẫn còn đang phi nước đại đó và đóng bốn cái móng mới vào, cũng với tốc độ phi thường.

- Tuyệt vời! Con chẳng kém gì thằng em của con. Giờ ta chẳng thể quyết định ai sẽ có được ngôi nhà.

Đến người con thứ ba nói:

- Con xin biểu diễn cho cha xem cái này.

Lúc đó trời đổ mưa, anh ta cầm gươm ra vung lên đầu, khiến cho không một hạt mưa nào rơi vào người. Khi mưa càng nặng hạt và cuối cùng to quá, đổ như trút nước xuống, nhưng anh ta vẫn vung kiếm lên mỗi lúc một nhanh và người vẫn khô nguyên, cứ như anh ta ngồi dưới mái che. Người cha nhìn thấy thế thì vô cùng ngạc nhiên, liền nói:

- Thật là một cuộc biểu diễn hoàn hảo. Ngôi nhà thuộc về con.

Hai người anh trai chấp nhận quyết định đó vì họ đã hứa như vậy, và vì họ thật sự yêu thương nhau nên cả ba anh em đều cùng sống chung trong ngôi nhà và hành nghề của mình. Đúng là họ học nghề rất giỏi, nên họ hái ra tiền. Họ sống hạnh phúc bên nhau cho đến tuổi già, và khi một người trong bọn họ bị ốm và chết thì hai người kia đau khổ đến mức họ cũng lăn ra ốm và chết theo. Vì họ là những người tài năng và yêu thương nhau nên họ được chôn cùng một ngôi mộ./.

* 125 *

CON QUỈ VÀ NGƯỜI BÀ

Ngày xưa có một cuộc chiến tranh lớn xảy ra và nhà vua nuôi nhiều quân lính nhưng lại trả công cho họ quá ít khiến cho họ không thể sống nổi. Có ba người lính hợp lực với nhau rắp tâm đào ngũ. Họ bàn với nhau, một người nói:

- Nếu chúng ta mà bị bắt làm tù binh, chúng sẽ treo cổ chúng ta lên đấy. Thế các cậu nghĩ bọn mình phải làm gì?

- Cậu có nhìn thấy cả một cánh đồng lúa mì mênh mông ở ngoài kia không? – Một người khác nói – Nếu mà chúng ta ẩn trong đó thì không ai tìm được chúng ta đâu. Quân đội lại không được phép đặt chân vào đó, vả lại ngày mai phải lên đường rồi.

Thế là họ bò ra cánh đồng lúa mì, nhưng đoàn quân lại không chuyển đi. Họ ở nguyên tại chỗ. Ba người lính phải nằm ở ngoài cánh đồng hai đêm và hai ngày và gần như chết đói vì không có gì ăn. Nhưng họ mà bò ra ngoài thì cứ gọi là cái chết kề bên. Cuối cùng họ bảo nhau:

- Đào ngũ liệu có ích gì nếu như chúng phải chịu một cái chết thê thảm cơ chứ?

Ngay lúc ấy có một con rồng lửa bay ngang qua bầu trời, rời xuống về phía cánh đồng và hỏi họ tại sao lại phải ẩn nấp ở đó.

- Chúng tôi là những người lính và chúng tôi đã đào ngũ vì họ trả lương chúng tôi thấp quá. Giờ đây chúng tôi đang chết đói nếu chúng tôi nằm lại đây, bằng không chúng tôi sẽ bị treo cổ nếu chúng tôi bỏ đi.

- Thế thì được. Nếu các ngươi phục vụ ta trong bảy năm, ta sẽ đưa các ngươi qua ngay mũi quân đội mà vẫn không bị phát hiện.

- Chúng tôi cũng chẳng cách nào khác nên đành phải chấp nhận lời đề nghị đó của ngài thôi – Những người lính trả lời.

Con rồng tóm ngay lấy họ bay lên trên không nên quân lính không nhìn thấy. Sau đó nó đặt họ xuống đất ở một nơi cách xa cánh đồng.

Tuy nhiên con rồng không gì khác mà đó là một con quỉ. Nó đưa cho họ một cái roi và nói:

- Công việc mà các ngươi phải làm là vung cái roi này lên trên không và lúc đó các ngươi sẽ có tiền nhảy múa chung quanh. Các ngươi sẽ sống như những ông hoàng, có ngựa và đi lại trong những chiếc xe. Nhưng đến khi hết bảy năm, các ngươi

sẽ thuộc về ta - Nói đến đấy con rồng lửa lấy ra một cuốn sách và đặt ngay trước mặt những người lính để họ phải ký tên tuổi của mình vào như một bản thỏa thuận - Nhưng trước khi cuối cùng các người thuộc về ta, ta sẽ đưa cho các người một câu đố. Nếu giải được, các người sẽ được tự do và ta sẽ chẳng còn có quyền lực gì đối với các người nữa.

Nói xong con rồng bay đi và ba người lính bắt đầu chuyến du hành của mình với một cai roi nhỏ trên tay. Họ luôn có tiền tiêu, may những bộ quần áo đẹp và đi khắp thế gian. Dù đi đến đâu, họ cũng đều sống vui vẻ và xa hoa. Họ đi lại trong những chiếc xe ngựa, ăn uống chơi bời, nhưng không làm việc ác. Thời gian trôi qua rất nhanh và khi bảy năm sắp qua đi, thì hai người trong bọn họ tỏ ra vô cùng sốt ruột, nhưng người thứ ba lại tỏ ra thật thờ ơ. Anh ta nói:

- Các người anh em ạ, đừng có lo. Tôi không phải là người ngu ngốc đâu. Tôi sẽ nghĩ được cách giải câu đố đó.

Tất cả đều đi ra cánh đồng, nhưng hai người mặt mày ủ rũ. Lúc đó có một bà cụ đi qua và hỏi tại sao họ lại buồn thế.

- Ồ, việc gì đến bà? Làm thế nào bà giúp chúng tôi được?

- Ai mà biết được. Cứ kể cho ta nghe những nỗi lo âu của các cháu đi.

Họ liền kể lại cho bà cụ nghe bảy năm hầu hạ con quỉ và con quỉ cho họ tiền tiêu như nước. Nhưng con quỉ đã bắt cuộc đời của họ gắn với nó và sẽ thuộc về nó nếu như không giải được câu đố sau khi bảy năm trôi qua.

- Nếu các cháu muốn ta giúp thì một cháu phải đi vào rừng, nơi đó có một vách núi đá có hang và trông giống như một túp lều. Người đó phải chui vào hang và anh ta sẽ tìm thấy sự giúp đỡ.

Hai người có tâm trạng buồn bã kia nghĩ là điều đó chẳng cứu được họ, nên họ ngồi lì ra, trong khi đó người lính vui tính kia lên đường và đi sâu vào trong rừng cho đến khi anh ta tìm được một túp lều bằng đá. Bên trong anh ta thấy một bà cụ già đang ngồi. Bà ta là người bà của con quỉ. Bà cụ hỏi anh ta từ đâu tới và anh ta muốn gì. Anh ta liền kể lại tất cả những gì

xẩy ra. Bà cụ thấy anh ta tính tình dễ chịu nên rủ lòng thương và hứa là sẽ giúp anh ta. Bà cụ nâng hòn đá to lấp lối cửa đi vào một phòng tối và nói:

- Cháu hãy ẩn vào trong này và có thể nghe được tất cả những gì được nói ra ở đây. Hãy ngồi im và đừng có động đậy. Khi con rồng đến, ta sẽ hỏi nó về câu đố. Nó sẽ kể cho ta nghe tất cả và lúc ấy cháu phải chú ý mà nắm lấy những gì nó nói.

Đến nửa đêm con rồng bay trở về nhà và đòi ăn tối. Người bà dọn cơm trên bàn cho nó. Nó vui lắm, ăn uống no say. Trong lúc nói chuyện bà cụ hỏi con rồng là hôm đó công việc ra sao và đã bắt được bao nhiêu linh hồn rồi.

- Hôm nay không phải là đặc biệt may mắn lắm, bà ạ. Nhưng cháu có tóm được ba người lính.

- Chà, những ba người lính cơ à. Họ là những người cứng đầu lắm đấy. Có thể họ vẫn thoát khỏi tay cháu đấy.

- Họ là của cháu rồi - Con quỉ trả lời một cách khinh thường - Cháu sẽ đưa ra một câu đố mà chúng sẽ chẳng bao giờ giải được.

- Thế đó là câu đố gì?

- Cháu nói cho bà nghe nhé: Có một con lừa chết nằm ở tận Biển Bắc xa xôi. Nó sẽ được mang ra nướng cho chúng ăn. Sườn con cá voi sẽ dùng làm thìa và móng guốc sâu hoắm của con ngựa già sẽ dùng làm cốc rượu cho chúng uống.

Khi con quỉ đi ngủ, người bà mới nhấc hòn đá ra để cho người lính đi.

- Thế cháu có chú ý nghe được hết không?

- Dạ có. Bây giờ cháu có đủ kiến thức để giải rồi ạ.

Nói xong, anh ta phải chuồn theo lối khác, rón rén qua cửa sổ và chạy về với những người bạn của mình. Anh ta kể lại cho hai người lính kia nghe là người bà của con quỉ đã lừa nó ra sao và anh ta đã nghe lỏm được cách giải câu đó như thế nào. Giờ đây những người lính rất vui, hứng khởi vô cùng, cứ thế họ vung chiếc roi lên tứ tung, cho đến khi có vô khối tiền nhảy múa vung vãi trên mặt đất.

Khi bảy năm đã hết, con quỉ đến, mang theo cuốn sách, đưa

cho những người lính xem chữ ký của họ và nói:

- Ta sắp đưa các ngươi về địa ngục cùng ta, nơi các ngươi sẽ được ăn một bữa. Nếu các ngươi đoán được đó là loại thịt nướng gì mà các ngươi sắp được ăn, các ngươi sẽ được tự do và được phép giữ luôn cái roi đó.

Người lính đầu tiên nói:

- Tại Biển Bắc mênh mông có một con lừa chết. Con đó sẽ dùng làm món thịt nướng.

Con quỉ bối rối, nói:

- Hừm! – Rồi nó hỏi người lính thứ hai – Thế nhà ngươi sẽ lấy gì làm thìa?

- Xương sườn con cá voi sẽ được dùng làm thìa.

Con quỉ nhăn nhó, buột miệng:

- Hừm! – Rồi nó hỏi tiếp người lính thứ ba – Thế nhà ngươi có biết cái cốc dùng để uống rượu là gì không?

- Đó là một cái móng guốc rỗng của con ngựa già sẽ được dùng làm cốc uống rượu.

Nghe thấy thế, con rồng bay đi ngay, cất tiếng kêu thật to và không còn quyền lực gì đối với những người lính nữa. Ba người lính giữ lại chiếc roi nhỏ và lúc nào cần tiền, họ lại vung lên trên không. Họ sống sung sướng cho đến lúc hai năm mươi thì thôi./.

* 126 *

FERDINAND THẬT THÀ VÀ FERDINAND QUỈ QUÁI

Ngày xửa ngày xưa, có hai vợ chồng nhà nọ giàu có nhưng lại không có con. Khi họ trở nên nghèo khó thì lại sinh được một cậu con trai, nhưng không ai nhận làm cha đỡ đầu cho nó.

Người cha nói mình sẽ đi sang làng bên cạnh để xem có ai nhận làm cha đỡ đầu cho con trai mình không. Trên đường bác ta gặp một người ăn mày. Người này hỏi bác ta đi đâu thì bác ta đành phải nói là mình đi tìm cha đỡ đầu cho con vì không có ai ở làng bác ta muốn làm cha đỡ đầu, chẳng qua là vì bác ta nghèo quá.

- Trời, bác nghèo thì tôi cũng nghèo. Thế thì để tôi làm cha đỡ đầu cho cháu, nhưng tôi nghèo thế này nên chẳng có gì cho cháu nó. Thôi bác cứ đi về và bảo với bà đỡ mang cháu bé đến nhà thờ đi.

Khi họ đi đến nhà thờ thì người ăn mày đã có mặt sẵn ở đó rồi. Người đó đặt tên cho đứa bé là Ferdinand Thật Thà. Lúc sắp đi, người ăn mày nói:

- Bây giờ bác cứ về nhà đi. Tôi chẳng có gì cho cháu, mà tôi cũng không cần bác phải cho tôi cái gì đâu.

Tuy nhiên người ăn mày vẫn đưa cho bà đỡ một chiếc chìa khóa và nói với bà ta là sẽ đưa chiếc chìa khóa cho người cha khi về đến nhà. Người cha phải giữ chiếc chìa khóa đó cho đến khi thằng bé mười bốn tuổi. Đến lúc đó, nó sẽ đến một trảng cỏ, nơi có một tòa lâu đài. Nó hãy dùng chiếc chìa khóa mở cửa tòa lâu đài và mọi thứ bên trong sẽ thuộc về nó.

Khi cậu bé lên bảy, trông tuấn tú khôi ngô. Khi chơi với các bạn, cậu ta thấy những người bạn của mình được cha đỡ đầu của chúng cho những đồ chơi đẹp lộng lẫy, nhưng cậu bé Ferdinand Thật Thà thì chẳng có gì để khoe sất. Cậu bật khóc và chạy về nhà nói với cha mình:

- Cha ơi, thế cha đỡ đầu không cho con thứ gì a?

- Ồ, có chứ. Con có một chiếc chìa khóa. Nếu ở trảng cỏ mà có tòa lâu đài thì con sẽ dùng chiếc chìa khóa đó và mở cửa tòa lâu đài.

Thế là cậu bé đi đến trảng cỏ, nhưng chẳng có dấu hiệu nào chứng tỏ là có tòa lâu đài cả. Bảy năm nữa trôi qua và cậu bé được mười bốn tuổi. Cậu ta lại đi đến trảng cỏ và lần này thì có một tòa lâu đài đứng sừng sững ở đó rồi. Khi mở cửa tòa lâu đài thì bên trong có một con ngựa, đó là một con bạch mã. Cậu ta vô

cùng hồi hộp vì có được một con ngựa, nên đã nhảy phắt lên lưng ngựa và phi về nhà khoe với cha:

- Cha ơi, con đã có một con bạch mã. Con sẽ đi chu du khắp đó đây.

Nói xong, cậu ta lên đường. Trên đường, cậu ta phát hiện có một cái bút. Lúc đầu cậu ta định nhặt lên, nhưng rồi lại tự nhủ thôi cứ để đấy, lúc nào cần đi chỗ nào mà chẳng có.

Đang định phóng ngựa đi thì có tiếng gọi ở phía sau:

- Hỡi Ferdinand Thật Thà, cầm cái bút lên đi.

Cậu ta nhìn quanh nhưng không thấy ai, nhưng cũng quay lại và nhặt cái bút lên. Đi tiếp được một quãng thì cậu ta ra đến biển và phát hiện có một con cá vàng nằm ở trên bờ, đang há miệng thở.

- Đợi một tí, chú cá, ta sẽ đưa chú trở lại biển.

Cậu ta tóm lấy đuôi con cá cầm lên và ném nó lại biển. Con cá thò đầu khỏi mặt nước và nói:

- Cậu giúp ta thoát khỏi vũng bùn đó, ta cho cậu một cây sáo. Khi nào cậu gặp rắc rối, cứ thổi sáo lên là tôi sẽ giúp cậu. Còn nếu cậu đánh rơi vật gì xuống nước, hãy thổi sáo lên và tôi lấy giúp cậu.

Anh bạn Ferdinand Thật Thà tiếp tục lên đường. Trên đường đi, có một người hỏi cậu ta đi đâu.

- Đi đến thành phố bên.

- Tên cậu là gì?

- Tên là Ferdinand Thật Thà.

- Cậu có biết không, chúng mình cùng có tên na ná như nhau đấy. Tớ gọi là Ferdinand Quỉ Quái.

Cả hai cùng nhau đi đến thành phố bên cạnh, nhưng phía trước có sự việc rắc rối xảy ra: Ferdinand Quỉ Quái lại biết mọi thứ mà mọi người nghĩ và muốn làm. Cậu ta biết điều đó bởi vì cậu ta luôn tập làm trò ảo thuật hồn ma. Lúc đến quán trọ và quyết định ở lại, có một cô gái xinh đẹp có bộ mặt lương thiện và cử chỉ đoan trang. Cô gái mang lòng yêu cậu Ferdinand Thật Thà, vì cậu ta trông rất đẹp trai. Cô gái hỏi cậu ta đi đâu, và

cậu ta đáp là mình chỉ đi chu du. Cô gái nói là cậu ta đã đi đến đúng chỗ rồi đấy, vì nhà vua đang tuyển một người hầu hoặc là một người cưỡi ngựa hộ tống và cậu ta thích hợp với công việc đó. Cậu ta đáp lại rằng mình không thể đột nhiên đi đến xin việc người khác. Cô gái nói:

- Được, để tôi lo cho.

Nàng đi thẳng đến gặp nhà vua và nói là mình có thể giới thiệu một người hầu tốt cho nhà vua. Nhà vua vui mừng khi nghe thấy thế và cho gọi Ferdinand Thật Thà đến. Khi nhà vua nói là muốn cậu ta hầu hạ mình thì Ferdinand Thật Thà trả lời là chỉ muốn làm người cưỡi ngựa hộ tống nhà vua thôi bởi vì cậu muốn được ở bên con ngựa. Nhà vua đồng ý.

Khi Ferdinand Quỉ Quái biết được chuyện đó, nó đã nói với cô gái:

- Có chuyện gì vậy? Nàng không thể giúp cậu ta mà quên ta được!

- Được, ta sẽ giúp anh nữa – Cô gái nói và nghĩ mình phải cảnh giác với anh chàng này vì anh ta không đáng tin lắm. Nhưng rồi cô vẫn đến gặp nhà vua và xin cho anh ta làm người hầu. Nhà vua đồng ý.

Giờ đây bất cứ lúc nào Ferdinand Quỉ Quái mặc quần áo cho nhà vua vào buổi sáng, thì hoàng thượng luôn phàn nàn:

- Ôi, ước gì cô gái thân yêu của ta có mặt ở đây!

Ferdinand Quỉ Quái có mối hận thù với Ferdinand Thật Thà và hơn nữa hắn cứ thấy nhà vua than vãn mãi, nên cuối cùng hắn nói:

- Bệ hạ có một người hầu cưỡi ngựa đi hộ tống phải không? Vậy tại sao bệ hạ không phái hắn đi kiếm cô ấy về. Nếu hắn ta mà không mang được cô ấy về thì bệ hạ cứ việc chặt đầu hắn đi.

Nhà vua liền cho gọi Ferdinand Thật Thà và nói với cậu ta chỗ ở của cô gái thân yêu của ngài. Ferdinand Thật Thà phải đến đưa cô về đây, còn nếu cậu ta không làm được thì sẽ phải chịu tội chết. Ferdinand Thật Thà đi ngay đến chỗ con bạch mã của mình ở trong chuồng và cất tiếng thở dài than vãn:

- Trời, sao mình lại không gặp may thế này!

Cậu ta liền nghe thấy có tiếng nói ở phía sau:

- Ferdinand Thật Thà ơi, tại sao cậu lại khóc?

Cậu ta ngoảnh lại, nhưng không thấy có ai, nên lại khóc tiếp.

- Trời ơi, bạch mã bé nhỏ của ta ơi, ta phải từ bỏ ngươi rồi. Ta đã đến ngày tận số rồi.

Cậu ta lại nghe thấy có tiếng người nói:

- Ferdinand Thật Thà ơi, sao cậu lại khóc?

Bỗng lần đầu tiên cậu ta nhận ra là chính con ngựa đã hỏi câu đó.

- Là nhà ngươi sao, hỡi con bạch mã của ta? Nhà ngươi nói được tiếng người sao? Ta phải đi đến một nơi để tìm cô dâu cho nhà vua. Nhà ngươi có thể nói cho ta biết cách nào không?

- Hãy đi đến nhà vua và nói với ông ta rằng nếu ông ta cho cậu những gì cậu muốn, cậu sẽ tìm cô ấy về cho. Cậu cứ nói là cần một tàu chở đầy thịt và một tàu chở đầy bánh mì. Trên biển có những tên khổng lồ, nên nếu cậu không mang cho chúng thịt, chúng sẽ xé xác cậu ra từng mảnh và có những con chim to sẽ móc mắt cậu ra nếu cậu không mang cho chúng bánh mì.

Nhà vua ra lệnh cho tất cả những anh hàng thịt giết mổ súc vật và những thợ làm bánh mì làm bánh mì và chất đầy hai con tàu. Khi xong xuôi, con bạch mã nói với Ferdinand Thật Thà:

- Nào, giờ cậu hãy nhảy lên lưng tôi và chúng ta cùng lên tàu. Khi nào những tên khổng lồ đến, thì cậu hãy nói:

"Hãy thong thả đã, các anh bạn khổng lồ ạ,
Đừng nghĩ là tôi quên các anh đâu,
vì tôi mang cho các anh thịt để ăn đây."

Khi những con chim đến thì anh cũng phải nói:

"Hãy thong thả đã, các anh bạn chim thân yêu,
Đừng nghĩ là tôi quên các anh đâu,
vì tôi mang cho các anh bánh mì đây."

Chúng sẽ không làm gì cậu nữa đâu. Khi đến tòa lâu đài, những tên khổng lồ sẽ giúp cậu. Hãy cứ mang theo một vài tên và đi lên thẳng tòa lâu đài, và cậu sẽ tìm thấy công chúa đang

nằm ngủ, nhưng không được đánh thức nàng dậy đấy. Hãy để cho những tên khổng lồ bế nàng lên cùng với cả cái giường và mang nàng ra tàu.

Mọi việc đã xảy ra đúng như con bạch mã nói. Ferdinand Thật Thà cho những tên khổng lồ và những con chim thịt và bánh mì mà cậu ta mang theo. Để đổi lại, những tên khổng lồ sẵn sàng mang công chúa cùng cả cái giường đến cho nhà vua. Khi đến cung điện của nhà vua, công chúa nói rằng nàng không thể sống được mà không có những giấy tờ riêng tư nàng để ở trong tòa lâu đài. Vậy là Ferdinand Thật Thà lại được triệu đến theo sự xúi giục của tên Ferdinand Quỉ Quái. Nhà vua ra lệnh cho cậu ta phải về tòa lâu đài lấy những giấy tờ riêng của công chúa, nếu không cậu ta sẽ bị giết chết.

Ferdinand Thật Thà đi ra chuồng ngựa và than vãn:

- Trời, bạch mã của ta ơi, ta lại phải đi lần nữa. Ta phải làm gì bây giờ?

Con bạch mã lại bảo với cậu ta là cho chất đầy tàu như trước đó và mọi việc xảy ra y hệt như lần trước: những tên khổng lồ và những con chim ăn thịt và bánh mì căng bụng, tỏ ra rất hài lòng. Khi đến tòa lâu đài, con ngựa bảo với Ferdinand Thật Thà hãy đi vào buồng ngủ của công chúa là có thể tìm thấy giấy tờ để trên bàn. Cậu ta đi vào và lấy được hết giấy tờ. Khi lênh đênh trên biển trở về, cậu ta đánh rơi cái bút xuống biển. Thấy thế, con bạch mã nói:

- Thế thì tôi không thể giúp được cậu rồi.

Nhưng Ferdinand Thật Thà nhớ đến cây sáo liền lấy ra thổi. Ngay sau đó con cá nổi lên, miệng ngậm cây bút và đưa cho Ferdinand Thật Thà. Sau đó cậu ta mang giấy tờ về cung điện, nơi đám cưới đã được tổ chức.

Nhưng hoàng hậu không sao yêu được nhà vua bởi vì ông không có mũi. Mặt khác nàng đã vô cùng yêu Ferdinand Thật Thà. Một hôm khi tất cả những nhà quý tộc trong triều đình tụ tập, hoàng hậu mới nói là mình có những trò, ví như có thể cắt đầu ai đó, rồi lại lắp vào được. Nàng muốn có ai tự nguyện để

nàng biểu diễn tài năng của mình. Đầu tiên không ai dám nhưng khi được Ferdinand Quỉ Quái thúc, Ferdinand Thật Thà liền xung phong. Hoàng hậu chặt đầu cậu ta rồi lại lắp vào và cái đầu được hàn lại ngay lập tức. Chỉ có một sợi chỉ đỏ nhỏ tí viền quanh cổ, chỗ mà nàng vừa mới cắt.

- Trời ơi, nàng học được điều đó ở đâu? – Nhà vua hỏi.

- Thiếp còn biết nhiều trò như thế cơ. Để thiếp thử làm với hoàng thượng có được không?

- Ồ, được thôi.

Thế là hoàng hậu cắt phăng đầu nhà vua, nhưng nàng lại không gắn vào như cũ, mà giả đò không sao lắp vào được nữa vì nó không được khớp. Thế là người ta chôn nhà vua và nàng cưới Ferdinand Thật Thà.

Ferdinand Thật Thà tiếp tục cưỡi con bạch mã, và một hôm khi cưỡi lên lưng nó, con ngựa lại bảo với cậu ta hãy phi về một trảng cỏ khác mà cậu ta biết và chạy vòng quanh ba lần. Khi Ferdinand Thật Thà làm như vậy, con bạch mã đứng thẳng hai chân sau lên và trở thành hoàng tử./.

* 127 *

CÁI BẾP LÒ SẮT

Ngày xưa khi những lời cầu ước còn nghiệm, có một mụ phù thủy già đã bỏ bùa một vị hoàng tử, khiến cho chàng phải ngồi trong bếp lò sắt to trong khu rừng. Chàng đã phải ngồi trong đó hàng bao năm và không ai có thể cứu được. Một hôm công chúa bị lạc trong rừng và không tìm được đường về vương quốc của vua cha. Nàng lang thang đến chín ngày và cuối cùng đến một bếp lò to bằng sắt. Khi đứng trước bếp lò thì nàng nghe thấy có

tiếng người bên trong:

- Nàng từ đâu tới và nàng định đi đâu bây giờ?

- Ta lạc đường về vương quốc của vua cha, nên không thể về nhà được.

Tiếng nói trong bếp lò lại vang lên:

- Ta sẽ giúp nàng trở về nhà ngay nếu nàng hứa làm theo yêu cầu của ta. Cha ta là một ông vua ở vương quốc lớn hơn vương quốc của cha nàng và ta muốn lấy nàng.

Công chúa sợ quá khi nghe thấy thế, nên nghĩ không biết mình phải làm gì bây giờ với cái bếp lò sắt này. Nhưng nàng lại vô cùng mong muốn được trở về nhà với cha mình nên nàng hứa sẽ làm theo yêu cầu của hoàng tử. Hoàng tử liền nói:

- Ta muốn nàng quay lại, mang theo một con dao và cạo một cái lỗ trong bếp lò sắt – Nói xong, hoàng tử phái một người đi hộ tống bên cạnh nàng mà không nói một lời. Sau hai tiếng đồng hồ, nàng được đưa về nhà.

Lúc này cả tòa lâu đài rạo rực niềm vui khi công chúa đã trở về và ông vua già ôm hôn con gái mình. Nhưng nàng tỏ ra buồn và nói:

-Thưa vua cha, cha không thể tưởng tượng được điều gì đã xảy đến với con đâu! Chắc con sẽ không bao giờ thoát khỏi khu rừng mênh mông đó nếu như con không gặp cái bếp lò sắt đó, mà con đã hứa là con sẽ quay trở lại cứu và lấy bếp lò đó.

Ông vua già vô cùng hoảng sợ khi nghe thấy thế, khiến cho ông gần như bị ngất xỉu đi, vì công chúa là con gái độc nhất của ông. Sau khi suy nghĩ, mọi người quyết định phái cô con gái xinh đẹp của chủ cối xay đi thay thế. Họ dẫn cô gái vào trong rừng, đưa cho cô một con dao và bảo cô ngồi cạo một cái lỗ cho cái bếp lò. Cô gái ngồi cạo trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ, nhưng vẫn không sao làm lủng dù chỉ là một chỗ lõm nhỏ. Đến rạng sáng, có tiếng gọi từ bên trong bếp lò sắt:

- Hình như trời đã rạng thì phải.

- Dường như tôi cũng thấy thế. Tôi nghĩ mình đã nghe thấy tiếng lanh canh ở nhà cối xay của cha tôi – Cô gái đáp lại.

- Vậy cô là con gái ông chủ cối xay a! Cô hãy đi khỏi đây ngay và bảo họ phải phái con gái nhà vua đến.

Cô gái quay trở lại tòa lâu đài và nói với ông vua già là có người trong bếp lò không muốn cô ấy, mà muốn con gái nhà vua cơ. Ông vua già hoảng sợ, còn cô công chúa bật khóc. Nhưng họ vẫn còn con gái người chăn lợn, thậm chí còn đẹp hơn cả cô con gái chủ cối xay. Họ thỏa thuận cho cô một món tiền lớn để cô gái đi đến bếp lò thay thế công chúa. Cô gái lại được đưa vào trong rừng và cô ta cũng miệt mài đục trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ, nhưng cũng không sao làm lõm được cái bếp lò. Đến rạng sáng, có tiếng từ trong bếp lò vọng ra:

- Hình như ngoài đó trời đã rạng thì phải.

- Tôi cũng thấy như vậy. Tôi dường như nghe thấy cha tôi đang thổi tù và - Cô gái người chăn lợn nói.

- Vậy cô là con người chăn lợn a! Hãy đi khỏi đây ngay lập tức và bảo họ phái ngay con gái nhà vua đến. Hãy nói với cô ta rằng mọi việc sẽ xảy đến với cô ấy như ta đã hứa, và nếu cô ấy không đến, toàn bộ vương quốc của cha cô ấy sẽ đổ sụp, không còn vương lại một hòn đá nào cho mà xem.

Khi công chúa nghe thấy thế, liền khóc rống lên. Nhưng nàng không thể nào làm gì khác được: nàng phải giữ lời hứa. Nàng đành phải chia tay cha mình, nhét con dao vào trong túi và đi đến chỗ có bếp lò bằng sắt ở trong rừng. Khi đi đến nơi, nàng bắt tay ngay vào cạo cái bếp lò và sắt bắt đầu lõm dần. Sau hai tiếng đồng hồ, cô công chúa đã có thể cạo được một lỗ nhỏ. Nàng nhìn vào và thấy một chàng trai đẹp, ngời ngời vàng bạc châu báu khiến cho trái tim nàng bị cuốn hút hẳn. Nàng tiếp tục cào cho đến khi làm thủng một lỗ to đủ để cho chàng hoàng tử chui ra.

- Nàng là của ta – Hoàng tử nói – và ta là của nàng vì nàng đã giải thoát được cho ta.

Hoàng tử muốn đưa công chúa về vương quốc của mình, nhưng nàng xin phép được gặp cha một lần nữa. Hoàng tử đồng ý nhưng công chúa không được phép nói với cha mình quá ba từ,

và sau đó nàng phải quay trở lại với mình ngay. Công chúa vâng theo và lên đường đi về nhà, nhưng nàng đã nói nhiều hơn ba từ, trong khi đó cái bếp lò sắt biến mất ngay lập tức và bị cuốn đi qua ngọn núi thủy tinh và những lưỡi gươm sắc. Nhưng hoàng tử đã được giải thoát và không còn bị giam cầm trong bếp lò nữa.

Sau khi sự việc xảy ra, công chúa từ biệt vua cha và mang theo một ít tiền, dù không nhiều lắm, và trở lại khu rừng rộng lớn để tìm cái bếp lò sắt, nhưng không thấy đâu. Nàng tìm kiếm trong chín ngày cho đến khi bụng đói mềm, không còn biết làm gì nữa vì nàng chẳng có gì để ăn cả. Tối đến, nàng trèo lên một cây nhỏ và ngồi xuống. Nàng định qua đêm ở trên đó vì sợ thú rừng. Đến nửa đêm, nàng nhìn thấy có một tia sáng ở xa và nghĩ mình mà đến đó chắc sẽ an toàn hơn. Nàng liền trèo xuống và đi thẳng đến chỗ có ánh sáng, miệng cầu khấn suốt dọc đường. Cuối cùng nàng đến một túp lều cũ kĩ, cỏ mọc um tùm xung quanh và ở phía trước có một đống củi nhỏ. Trời, không hiểu đây là nơi nào! Nàng nghĩ và ngó qua cửa sổ, chẳng thấy gì ngoài những con cóc béo núc ních, nhưng cũng có cả một cái bàn được bày biện thịnh soạn, có rượu và thịt nướng, cùng những đĩa và chén làm toàn bằng bạc. Thế là nàng lấy hết sức can đảm gõ cửa. Con cóc béo trả lời ngay:

"Hỡi cóc nhỏ, xanh kia,
hãy nhảy ra, mà đừng để ngã đấy.
Hãy nhảy đi nhảy lại
và xem ai ở ngoài cửa ngay đi."

Một con cóc nhỏ nhảy ra cửa và mở. Khi công chúa bước vào, tất cả đàn cóc hoan nghênh chào đón nàng, mời nàng ngồi. Họ hỏi:

- Nàng từ đâu tới? Nàng đi đâu vậy?

Công chúa kể cho đàn cóc nghe hết đầu đuôi câu chuyện và việc nàng đã không nghe lời hoàng tử không được nói hơn ba từ, nên đã khiến cho bếp lò bằng sắt cùng hoàng tử đã biến mất. Giờ đây nàng có phải đi khắp nơi, lội suối trèo đèo để tìm chàng

thì nàng vẫn làm để tìm bằng được chàng hoàng tử. Con cóc già béo tốt nói:

"Hỡi cóc nhỏ xanh kia,
hãy nhảy ra, mà đừng để ngã đấy.
Hãy nhảy đi nhảy lại
và xem ai ở ngoài cửa ngay đi."

Sau khi con cóc con nhảy đi và trở lại, mang theo một cái hộp. Đàn cóc đãi công chúa thức ăn và đồ uống và dành cho nàng một cái giường đẹp, trông như nhung lụa. Công chúa nằm xuống và ngủ ngon lành. Sáng ra, nàng tỉnh dậy và con cóc già đưa cho nàng ba cái kim lấy ở trong hộp ra để cho nàng mang theo. Nàng cần đến những cái kim đó vì nàng sẽ phải vượt qua một ngọn núi thủy tinh cao, ba thanh gươm sắc nhọn và một cái hồ lớn. Nếu nàng vượt qua được tất cả những thứ đó, nàng sẽ tìm gặp được người mà mình yêu quí. Con cóc còn đưa cho nàng ba vật mà nàng phải cất giữ cẩn thận, đó là ba cái kim to hơn, một chiếc bánh xe cày và ba hạt dẻ. Ngay sau khi nhận xong, nàng lên đường. Khi đi đến ngọn núi thủy tinh, trơn tuột, trước hết nàng đính ba cái kim xuống dưới bàn chân mình, rồi sau đó đính lên phía trước và thế là nàng trèo lên ngọn núi. Khi sang đến bên bờ kia của ngọn núi, nàng giấu những chiếc kim đó ở một chỗ cẩn thận. Tiếp đến nàng gặp phải ba ngọn gươm sắc nhọn, nàng liền ngồi lên chiếc bánh xe cày và lăn đi. Cuối cùng đến một cái hồ lớn. Sau khi vượt qua cái hồ đó, nàng đến một tòa lâu đài to, đẹp. Nàng đi vào và xin làm việc với tư cách là một cô gái nghèo. Thực ra nàng biết chàng hoàng tử mà nàng đã cứu khỏi cái bếp lò bằng sắt trong khu rừng rậm kia hiện đang ở trong tòa lâu đài này. Công chúa được đưa vào trong nhà bếp và được trả công rất thấp. Trong khi đó hoàng tử lại có một cô gái khác mà chàng muốn lấy làm vợ vì chàng nghĩ công chúa đã chết từ lâu.

Tối hôm đó sau khi rửa bát đũa xong, rảnh rỗi, cô giúp việc nhà bếp lục trong túi và thấy ba hạt dẻ mà con cóc già cho cô. Cô tẽ ra và định ăn hạt, thì quái lạ thay, cô phát hiện một bộ

quần áo công chúa đẹp lộng lẫy bên trong. Khi cô dâu nghe thấy thế liền chạy đến và hỏi mua, vì cô ta nói bộ quần áo đó không hợp với một cô gái làm trong nhà bếp. Nhưng cô gái làm trong nhà bếp đáp lại rằng cô không bán, nhưng cô dâu có thể có bộ quần áo đó nếu như cô ta để cho cô hầu trong nhà bếp ngủ một đêm trong phòng chú rể. Cô dâu đồng ý bởi vì cô ta không có được bộ quần áo cưới nào đẹp đến thế. Tối đến, cô dâu nói với chú rể:

- Cái cô hầu trong nhà bếp ngớ ngẩn nọ lại muốn ngủ trong phòng chàng đấy.

- Nếu nàng thấy không phiền thì ta cũng không thấy phiền – Hoàng tử nói.

Tuy nhiên cô dâu đã cho chú rể uống một cốc rượu vang có pha một liều thuốc ngủ. Sau đó chú rể và cô hầu trong nhà bếp đi vào phòng ngủ, nhưng chú rể ngủ say quá đến nỗi cô hầu không sao đánh thức chàng dậy được, khiến cho cô khóc cả đêm, than: "Thiếp đã cứu chàng khỏi khu rừng hoang và khỏi cái bếp lò sắt. Thiếp tìm kiếm chàng, đã vượt qua ngọn núi thủy tinh, ba lưỡi gươm sắc nhọn và cái hồ to cho đến khi tìm được chàng. Vậy mà lúc này chàng không nghe thấy thiếp nói gì."

Những người hầu nằm bên ngoài nghe thấy tiếng khóc suốt cả đêm hôm đó, nên ngày hôm sau mới kể lại cho chủ nghe. Tối hôm đó khi cô hầu trong nhà bếp làm xông xuôi công việc rửa bát đũa, cô mới tẽ hạt dẻ thứ hai ra, lại là một bộ quần áo khác, còn đẹp hơn cả bộ trước. Cô dâu nhìn thấy nên lại muốn mua, nhưng cô hầu trong nhà bếp không cần tiền. Ngược lại cô ta yêu cầu được ngủ trong phòng chú rể một đêm nữa. Tuy nhiên cô dâu lại cho chú rể uống một liều thuốc ngủ nữa và chàng đã ngủ say li bì, nên không nghe được gì sất. Cô hầu trong nhà nhà bếp khóc lóc cả đêm, than "Thiếp đã cứu chàng khỏi khu rừng và khỏi cái bếp lò sắt đó. Thiếp tìm kiếm chàng, đã vượt qua ngọn núi thủy tinh, vài lưỡi gươm sắc nhọn và cái hồ to cho đến khi tìm thấy

chàng. Giờ đây chàng lại không nghe thấy thiếp nói gì."

Những người hầu nằm bên ngoài nghe thấy hết liền nói với chủ vào sáng hôm sau. Khi cô hầu trong nhà bếp rửa bát đũa xong vào đêm thứ ba và tẽ hạt dẻ thứ ba, nàng thấy có một bộ quần áo còn đẹp hơn cả hai bộ kia. Khi cô dâu nhìn thấy, muốn có bộ quần áo đó, cô hầu trong nhà bếp đồng ý với điều kiện cho phép cô ta ngủ trong phòng chú rể vào đêm thứ ba. Tuy nhiên lần này chú rể cảnh giác, không uống gì cả. Khi cô hầu trong nhà bếp cất tiếng khóc than "Chàng thân yêu nhất của em ơi, em đã cứu chàng khỏi khu rừng và khỏi cái bếp lò bằng sắt," và hoàng tử nhảy phắt dậy và nói: "Nàng là cô dâu thật sự của ta rồi! Nàng là của ta, và ta là của nàng"

Chính đêm hôm đó chàng hoàng tử đi lên xe cùng nàng và mang theo những bộ quần áo của cô dâu giả để cô ta không thể dậy được. Khi họ đi đến bờ hồ, đi thuyền qua. Khi gặp ba lưỡi gươm sắc nhọn, họ lên chiếc bánh xe của cái cày và khi đến ngọn núi thủy tinh, họ gắn ba cái kim vào đó. Cuối cùng họ đến được túp lều cũ kĩ. Nhưng khi họ đi vào, lập tức nó biến thành một tòa lâu đài rộng lớn. Những con cóc được giải thoát khỏi bùa mê và trở thành những hoàng tử và những nàng công chúa. Họ đều vô cùng sung sướng. Sau đó đám cưới được tổ chức. Hoàng tử và công chúa ở lại tòa lâu đài, còn rộng hơn cả tòa lâu đài của vương quốc của công chúa. Nhưng do nhà vua phàn nàn là bị bỏ rơi lại một mình, họ đi đến gặp nhà vua và đưa ông trở về lại tòa lâu đài của họ. Giờ đây họ có hai vương quốc và sống một cuộc sống hôn nhân đầy sung sướng và hạnh phúc.

Ngày xưa có thời nơi đây có một con chuột, nhưng nay nó đã bỏ đi và câu chuyện của tôi đến đây là hết./.

* 128 *

CÔ THỢ XE SỢI LƯỜI BIẾNG

Ngày xưa có hai vợ chồng nhà nọ sống trong làng. Người vợ lười chảy thây ra, chẳng muốn động tay vào việc gì. Cứ khi chồng đưa sợi cho chị ta xe thì chẳng bao giờ chị ta hoàn thành cả. Mà có xe chăng nữa thì chị ta cũng không xe được mà chỉ để sợi rối trên con suốt. Nếu người chồng có mắng thì chị ta lại nói dẻo quẹo:

- Làm thế nào mà em xe sợi được nếu như em không có guồng quay? Anh cứ đi vào trong rừng kiếm về đây cho em một cái guồng đi.

- Nếu chỉ có thế thì anh sẽ đi vào trong rừng và lấy gỗ về làm cho em cái guồng quay.

Nghe thấy thế, người vợ trở nên lo lắng vì như thế chị ta lại phải quay và xe sợi nếu như anh chồng tìm được gỗ làm guồng quay cho chị ta. Chị ta liền nghĩ và nảy ra một ý kiến, lẻn đi theo chồng vào trong rừng, và đúng lúc anh chồng trèo lên cây chọn và chặt gỗ, chị ta liền chui vào trong bụi cây ở phía dưới để anh chồng không nhìn thấy mình và gọi to:

"Kẻ nào chặt cây làm guồng quay sợi sẽ bị chết
Kẻ nào xe sợi sẽ bị hủy hoại cả cuộc đời."

Người chồng nghe thấy thế liền bỏ cái rìu xuống một lát và ngơ ngác không hiểu những câu đó có ý gì. "Chà, mình phải nghe cái đã. Việc gì thần hồn đã nát thần tính thế" Thế là anh ta lại cầm rìu lên và đang định chặt cây thì lại nghe thấy tiếng người ở phía dưới:

"Kẻ nào chặt cây làm guồng quay sợi sẽ bị chết
Kẻ nào xe sợi sẽ bị hủy hoại cả cuộc đời."

Người chồng lại dừng tay, và sợ quá nên anh ta cố hiểu điều gì đang xảy ra. Một lúc sau anh ta lại lấy can đảm, với tay cầm

lấy cái rìu một lần nữa và đang định chặt cây thì lại nghe thấy có tiếng người nói thật to:

"Kẻ nào chặt cây làm guồng quay sợi sẽ bị chết.

Kẻ nào xe sợi sẽ bị hủy hoại cả cuộc đời."

Thế là quá đủ. Người chồng không còn tâm trạng nào mà chặt gỗ nữa. Anh ta trèo vội xuống và đi về. Người vợ chạy thật nhanh qua đường tắt để về nhà trước người chồng. Khi anh ta vào đến phòng khách thì người vợ tỏ ra tỉnh bơ, không hay biết gì sất. Chị ta nói:

- Chà, thế anh có mang được khúc gỗ đẹp nào về để làm guồng quay không?

- Không. Anh nhận ra rằng xe sợi chẳng có ích gì - Nói xong, người chồng kể lại những gì mà anh ta gặp phải trong rừng và từ đó trở đi anh ta để mặc chị vợ yên.

Song một thời gian sau, người chồng bắt đầu phàn nàn về việc nhà cửa bừa bộn.

- Mình nó ơi, thật là xấu hổ khi mình để sợi len mà mình đã xe nguyên trên con suốt.

- Thế mình có biết sao không? Vì chúng ta không có được cái guồng quay sợi, thế thì mình đi lên tận trên gác xép, còn em sẽ đứng ở tận dưới này. Rồi em sẽ ném sợi lên cho mình và mình lại ném xuống lại cho em. Bằng cách đó, chúng mình sẽ có được cuộn chỉ.

- Được, như thế cũng được – Người chồng nói. Hai vợ chồng xe chỉ bằng cách đó và khi làm xong, người chồng nói – Thế là chúng ta đã kéo được cuộn chỉ rồi, bây giờ cần phải luộc chỉ lên.

Người vợ lại cảm thấy khó chịu, liền nói:

- Được, chúng ta sẽ luộc chỉ lên vào sáng sớm ngày mai – Nhưng thật sự chị ta lại đang nghĩ một cách lừa đảo khác. Sáng sớm hôm sau, ngủ dậy, chị ta nhóm lửa và đặt siêu nước lên. Nhẽ ra phải cho sợi vào trong siêu để luộc, thì chị ta lại thả một nắm xơ gai và đun sôi lên. Làm xong, chạy đến chỗ chồng vẫn còn nằm trên giường và nói – Em phải đi ra ngoài một lúc. Lúc nào anh dậy thì anh xem chỗ sợi đang đun trong siêu nhé. Anh

phải chú ý đấy vì đến gà gáy mà anh chưa dậy xem là em sợ chỗ sợi đó biến thành gai cho mà xem.

Người chồng đồng ý vì anh ta không muốn mọi việc lại làm sai đi. Anh ta cố dậy sớm và đi vào nhà bếp. Nhưng khi nhìn vào cái siêu, anh ta hoảng hốt thấy cả một nắm xơ gai trong đó. Lúc đó người chồng câm như hến vì anh ta nghĩ mình sai và chắc là sẽ bị trách mắng. Về sau anh ta không còn đề cập đến việc kéo sợi nữa. Nhưng bản thân anh ta phải công nhận vợ mình là một con mẹ đáng ngán./.

* 129 *

CHUYỆN BỐN ANH EM SÀNH NGHỀ

Ngày xưa có một anh nhà nghèo có bốn người con trai. Khi họ lớn lên, người cha nói với chúng: "Các con ạ, giờ các con phải đi ra ngoài đời mà kiếm ăn vì cha cũng chẳng còn gì cho các con đâu. Các con hãy đi ra nước ngoài. Hãy học lấy một nghề và cố gắng hết sức để thành đạt"

Cả bốn anh em chuẩn bị lên đường, chào tạm biệt cha mình và cùng nhau đi ra cổng thành. Đi được một thời gian, họ đến một ngã tư đi theo nhiều ngả đường khác nhau. Người anh cả nói:

- Chúng ta phải tách nhau ra ở đây, các em ạ. Nhưng vào ngày này bốn năm sau chúng ta hãy cùng nhau gặp gỡ ở tại điểm này. Trong thời gian này, chúng ta hãy thử vận may.

Sau đó mỗi người đi một ngả và người anh cả gặp một người. Người đó hỏi anh ta đi đâu và anh ta có những dự đình gì.

- Tôi muốn học một nghề – Anh ta đáp lại.

- Thế thì đi theo tôi và anh sẽ trở thành một tên trộm – Người kia nói.

- Không được. Đó không còn được coi là một nghề lương thiện nữa và thường là sẽ kết thúc ở trên giá treo cổ – Anh ta trả lời.

- Ôi, cần gì phải sợ giá treo cổ đến thế. Tôi chỉ dạy cậu làm thế nào lấy được những gì mà người khác không thể lấy được thôi. Tôi sẽ chỉ cho cậu cách làm điều đó mà không bị bắt.

Thế là người anh cả đành nghe theo và người kia dạy anh ta cách trở thành một tên trộm sành nghề. Người anh cả đó sành nghề đến mức một khi anh ta định lấy cái gì thì cái đó không bao giờ thoát được.

Người thứ hai gặp một người. Người này cũng hỏi anh ta đi đâu và anh ta muốn học gì ở đời này.

- Tôi vẫn còn chưa nghĩ ra.

- Thế thì đi theo ta và cậu sẽ trở thành nhà chiêm tinh. Cậu sẽ thấy không nghề nào bằng nghề đó cả, vì không gì lại có thể khuất mắt cậu được.

Người anh thứ hai thấy thích ý đó và trở thành một nhà chiêm tinh lành nghề. Khi học xong và chuẩn bị lên đường thì người thầy cho anh ta một cái kính viễn vọng và nói:

- Có cái này, cậu có thể nhìn thấy mọi thứ xảy ra trên trái đất và trên bầu trời, và không gì có thể khuất mắt cậu được.

Người anh thứ ba học việc ở một người thợ săn và lọc lõi về nghề thợ săn, nên anh ta trở thành một thợ săn lão luyện. Người thầy tặng anh ta một khẩu súng săn trước khi lên đường và nói:

- Cứ khi nào cậu giương súng ngắm là không bắn chệch đâu. Chắc chắn là bắn trúng.

Người em út cũng gặp một người. Người đó hỏi cậu ta có những kế hoạch gì cho mình.

- Thế cậu có ý muốn làm thợ may không?

- Đó là nghề cháu không nghĩ tới. Chưa bao giờ cháu có ý nghĩ dù nhỏ nhất là suốt ngày từ sáng đến tối ngồi cúi gập người xuống, rồi vung cái kim đi đi lại lại.

- Hừm, này cậu ơi, cậu không hiểu mình đang nói gì đâu. Theo tôi, cậu sẽ học được một nghề thợ may hoàn toàn khác,

vừa cao sang, vừa được trọng vọng, thậm chí còn mang lại cho cậu danh giá nữa.

Người em út đành nghe theo lời thuyết phục đó. Anh ta đi theo người đó và học những thứ rất cơ bản về nghề thợ may. Trước khi lên đường, người thầy cho anh ta một cái kim và nói:

- Với cái kim này, cậu sẽ có khả năng khâu vá bất cứ cái gì mà cậu thấy, dù là vật mềm như trứng, hoặc rắn như sắt thép. Cậu có thể biến mọi thứ mọi vật hoàn hảo đến mức đường khâu mũi chỉ không lộ ra một tí nào.

Bốn năm hẹn ước đã qua và bốn anh em nhà nọ cùng gặp nhau ở chỗ ngã ba đường. Họ ôm hôn nhau và cùng trở về nhà gặp cha mình.

- Chà chà, kìa, cơn gió nào lại đưa các con tôi trở về thế này!

Những người con lần lượt kể lại những gì xảy ra với từng người và những nghề mà mỗi người học được. Khi họ ngồi trước nhà dưới một cái cây to, người cha nói:

- Giờ ta sẽ thử tay nghề của các con nhé.

Sau đó ông nhìn lên và nói với người con thứ hai:

- Trên ngọn cây cao kia, có một tổ chim sẻ khướu ở giữa hai cành cây. Con hãy nói có bao nhiêu quả trứng trên đó.

Nhà chiêm tinh cầm ống kính viễn vọng lên nhìn và nói:

- Dạ thưa, có năm quả.

Người cha lại nói với người con cả:

- Con hãy lấy những quả trứng xuống đây nhưng không được đánh động đến con chim đang nằm ấp đấy.

Người chuyên nghề ăn trộm sành nghề liền trèo lên cây và lấy năm quả trứng ở trên tổ xuống ở ngay dưới con chim đang nằm ấp mà con chim đó không hay biết gì. Sau đó anh ta mang những quả trứng đến cho cha mình xem. Người cha liền đặt mỗi quả trứng vào một góc bàn và một quả ở giữa, rồi nói với anh thợ săn:

- Con hãy bắn vào năm quả trứng vỡ đôi bằng một phát thôi.

Anh thợ săn cầm súng ngắm và bắn những quả trứng theo đúng yêu cầu của cha mình. Anh ta đã bắn trúng cả năm quả

trứng bằng đúng một phát và chắc hẳn anh ta phải có một loại thuốc súng nào đó bắn chạy vòng quanh chứ.

- Giờ đến lượt con – Người cha nói với người con út – Ta muốn con hãy khâu những quả trứng lại với nhau và cả những con chim non nằm trong đó và ta muốn con phải khâu chúng lại nguyên vẹn do phát đạn bắn vào chúng gây ra.

Anh thợ may lấy cái kim ra và khâu theo yêu cầu của cha mình. Khi khâu xong, người chuyên nghề ăn trộm phải mang những quả trứng trả lại tổ mà không để cho con chim nằm ấp thấy. Con chim nằm ấp cho đến hôm trứng nở và một vài ngày sau những chú chim non chui ra khỏi vỏ trứng và có những vệt sọc đỏ quanh cổ, nơi anh thợ may đã khâu chúng lại.

- Được đấy – Người cha già nói với các con – Ta phải ca tụng các con lên mây xanh thôi. Các con đã tận dụng tốt thời gian của mình và đã học được một việc có ích. Ta không thể nói ai xứng đáng lời ca ngợi nhất, nhưng các con sẽ có cơ hội để ứng dụng tay nghề của mình ngay đây thôi và chúng ta sẽ tìm được người giỏi nhất.

Chẳng bao lâu trong nước có một tin dữ: công chúa bị một con rồng bắt đi mất. Nhà vua lo lắng đêm ngày, khiến cho ông phải tuyên bố ai mà mang công chúa trở về thì sẽ được lấy nàng làm vợ. Bốn anh em thảo luận với nhau.

- Đây là dịp cho chúng ta chứng tỏ được những gì chúng ta có thể làm được – Rồi họ quyết định lên đường giải cứu công chúa.

- Tôi sẽ tìm ra chỗ công chúa ở – Nhà chiêm tinh nói và anh ta nhìn qua ống kính viễn vọng và nói – Tôi đã thấy công chúa rồi. Nàng đang ngồi trên tảng đá ngoài biển, cách đây rất xa và bên cạnh là một con rồng đang canh giữ nàng.

Nhà chiêm tinh đến gặp nhà vua và yêu cầu cho mình và các anh em của mình một con thuyền. Bốn anh em lên đường vượt biển khơi cho đến khi họ đến chỗ hòn đá. Công chúa đang ngồi đó, nhưng con rồng lại đang nằm ngủ, đầu gối lên lòng nàng.

- Tôi không thể nào liều lĩnh bắn nó được – Người thợ săn nói – Như thế có thể tôi bắn phải cả công chúa mất.

- Thế thì để tôi thử kỹ năng của mình vậy – Người chuyên nghề ăn trộm nói, rồi bò vào chỗ công chúa và bế trộm nàng đi một cách kín đáo và khéo đến mức con rồng không hay biết gì, vẫn cứ ngáy khò khò. Những người anh em vui sướng, vội vã đưa công chúa đi lên tàu và vượt biển khơi. Nhưng khi tỉnh dậy, con rồng phát hiện là con gái nhà vua đã bị biến mất, nó liền rống lên giận dữ, bay đuổi theo họ trên trời. Lúc nó đang bay lơ lửng trên con tàu và sắp lao xuống thì anh thợ săn giương súng ngắm bắn xuyên qua trái tim con rồng. Con vật rơi xuống chết ngay, nhưng vì nó to quá nên nó đã làm cho con thuyền vỡ tan ra từng mảnh. Cũng may những người ngồi trên thuyền còn có thể vơ được những mảnh ván vỡ và bơi lềnh bềnh trên mặt biển. Một lần nữa họ lại rơi vào trong tình trạng vô cùng hiểm nguy, nhưng người thợ may luôn cảnh giác, đã lấy cái kim thần diệu ra và nhanh chóng vá những mảnh ván vỡ lại với nhau bằng những đường kìm to. Sau đó anh ta ngồi lên tấm ván to đó và vơ những mảnh vỡ của con thuyền, rồi anh ta vá lại một cách khéo đến mức chỉ trong một thời gian ngắn con thuyền lại lênh đênh trên biển và họ giương buồm thẳng một mạch về nhà.

Khi nhà vua được gặp lại con gái của mình, ông vô cùng vui sướng và nói với bốn anh em:

- Một trong bốn anh em các ngươi sẽ được lấy công chúa làm vợ, nhưng tự các ngươi phải tự quyết định ai sẽ nhận được điều đó.

Một cuộc cãi lộn ác liệt xảy ra trong bốn anh em, vì ai cũng cho là mình có được diễm phúc ấy. Nhà chiêm tinh nói:

- Nếu tôi không phát hiện ra chỗ công chúa bị bắt thì tất cả những trò tinh xảo của các ngươi cũng trở nên vô dụng. Vì thế nàng phải thuộc về tôi.

Người chuyên nghề ăn trộm nói:

- Việc nhà ngươi phát hiện cũng chẳng mang lại ích lợi gì nếu như ta không lấy được nàng từ tay con rồng. Vì thế nàng phải thuộc về ta.

Anh thợ săn nói:

- Con quái vật chắc có lẽ đã xé tan xác các người cùng với công chúa ra rồi nếu như viên đạn của ta không bắn trúng tim con rồng. Vì vậy nàng sẽ là của ta.

Anh thợ may nói:

- Nếu như tôi không vá con thuyền lại bằng tài khéo léo của tôi thì chắc các người đã bị chết đuối thê thảm rồi. Vì vậy nàng phải thuộc về tôi.

Lúc đó nhà vua mới thông báo quyết định của mình:

- Ai trong các người cũng đều có lý do chính đáng, nhưng vì ta không thể nào cho công chúa đến với từng người được, nên không ai được phép lấy nàng. Tuy nhiên ta sẽ thưởng cho mỗi người một nửa vương quốc của ta.

Những người anh em thấy thỏa đáng với quyết định đó và nói:

- Như thế còn tốt hơn là cứ đứng mà cãi nhau.

Và thế là mỗi người được ban phát một nửa vương quốc và họ sống hạnh phúc với người cha của mình./.

* 130 *

CÔ MỘT MẮT, CÔ HAI MẮT VÀ CÔ BA MẮT

Ngày xưa có một người đàn bà có ba người con gái. Cô con gái cả có tên là Một Mắt bởi vì cô ta chỉ có độc một mắt ở giữa trán. Cô thứ hai gọi là cô Hai Mắt bởi vì cô ta có hai mắt giống như mọi người. Cô út có tên là cô Ba Mắt bởi vì cô ta có ba mắt, trong đó mắt thứ ba nằm ở ngay giữa trán giống như cô chị cả. Tuy nhiên do cô Hai Mắt trông không khác gì người thường nên mẹ và hai cô con gái kia không ưa gì cô lắm.

- Con hai mắt kia, trông ngươi cũng không tốt đẹp gì hơn những người bình thường đâu! Người không phải là người của

nhà này.

Họ khinh bỏ cô và cho cô quần áo rách rưới và ăn những đầu thừa đuôi thẹo trong nhà. Cứ khi nào có cơ hội là họ lại gây cho biết bao đau khổ.

Một hôm, cô Hai Mắt phải đi ra ngoài đồng và chăn dê. Bụng đói vì các cô chị và em kia cho cô ăn ít quá. Cô ngồi khóc bên rìa đồi, khóc đến nỗi nước mắt chảy thành hai con suối nhỏ. Khi thôi không khóc nữa, cô ngẩng lên trông thật đau khổ, thì thấy có một người đàn bà đã đứng ở đó.

- Cháu Hai Mắt ơi, sao cháu khóc? – Bà ta hỏi.

- Bởi vì cháu có hai mắt giống như mọi người. Chính vì thế mẹ và chị cùng em cháu không ưa gì cháu. Họ hắt hủi cháu, cho cháu những bộ quần áo rách rưới và cho cháu ăn những thức ăn thừa. Hôm nay họ cho cháu ít thức ăn quá khiến cháu vẫn còn đói.

- Cháu Hai Mắt ơi, lau khô mặt đi. Bà sẽ cho cháu biết một điều để cháu không bao giờ bị đói. Cháu chỉ việc nói với con dê:

"Hỡi dê con hãy kêu be be
và mang cho ta cái gì ăn."

Một chiếc bàn được bầy biện đẹp, trên có toàn những thứ cao lương mỹ vị. Cháu sẽ ăn thỏa thích. Khi ăn no rồi, không còn cần đến bàn ăn nữa, cháu chỉ việc nói:

"Hỡi dê con kêu be be kia,
Ta đã ăn đủ rồi."

Và mọi thứ sẽ biến khỏi trước mắt cháu đó.

Nói thế xong, người đàn bà thông thái kia bỏ đi và cô gái Hai Mắt nghĩ mình phải thử ngay mới được để xem bà ấy có nói đúng không, vì mình đói bụng quá. Cô gái liền nói:

"Hỡi dê con, hãy kêu be be,
và mang cho ta cái gì ăn"

Chưa nói xong thì một cái bàn trải khăn trắng, trên bày một cái đĩa, con dao và nĩa và một cái thìa bạc. Những thức ăn sơn hào hải vị được bày trên bàn, bốc hơi nghi ngút, cứ như chúng vừa mới được mang từ nhà bếp lên. Sau đó cô gái Hai Mắt đọc

lời cầu ngắn "Lạy Chúa tôi, xin Chúa hãy luôn là khách của nhà con, Amen" và với lấy thức ăn. Cô ăn thật ngon lành. Sau khi ăn no nê, cô nói những điều mà bà già thông thái đã dạy mình:

"Hỡi dê con kêu be be kia
Ta đã ăn đủ rồi."

Ngay lúc đó bàn và mọi thứ biến mất. Cô gái Hai Mắt nghĩ thật là một cách tuyệt vời để giữ gìn nhà cửa. Cô trở nên vui sướng và phấn khởi vô cùng.

Đến tối khi cô trở về nhà cùng đàn dê, cô thấy có một cái bát bằng đất sét có đầy thức ăn mà các cô chị dọn sẵn cho cô, nhưng cô không động lấy một tí nào. Ngày hôm sau cô lại đi chăn dê và bỏ lại mấy mẩu bánh đã được dọn cho cô. Mấy lần như thế, các cô chị và em không để ý, nhưng khi sự việc cứ tiếp diễn mãi thì họ không thể nào không để ý, nên họ nói:

- Có cái gì đó không ổn với Hai Mắt. Nó bỏ ăn những thứ mà trước đó nó ăn sạch, không còn lại một tí gì. Chắc nó phải nhờ đến cách khác chứ.

Hai người muốn đi sâu vào vấn đề đó nên họ quyết định khi cô Hai Mắt đánh đàn dê ra chăn ở ngoài đồng, cô Một Mắt phải đi theo. Có như thế mới biết được cô em mình làm gì hoặc mới thấy có ai mang thức ăn đến cho nó không.

Lần sau cô Hai Mắt đang săp sửa đi chăn dê thì cô chị Một Mắt tiến lại và nói:

- Chị muốn đi ra ngoài chăn dê cùng với em để xem dê có được chăn tử tế và ăn no không.

Nhưng cô gái Hai Mắt nhận ra những gì mà cô Một Mắt nghĩ trong đầu. Cô liền đánh đàn dê vào bãi cỏ cao và nói:

- Nào, chị Một Mắt, chúng mình hãy ngồi xuống đây và em sẽ hát cho chị nghe.

Một Mắt ngồi xuống. Nhưng vì cô ta mệt mỏi do không quen đi bộ và do không chịu được cái nắng gay gắt, trong khi đó cô Hai Mắt cứ tiếp tục hát:

"Hỡi chị Một Mắt, chị ngủ rồi sao?
Chị Một Mắt ngủ rồi hả?"

Cô gái Một Mắt nhắm một mắt lại và lăn ra ngủ. Khi thấy Một Mắt đã ngủ say và không thể phát hiện ra điều gì, cô Hai Mắt mới nói:

"Hỡi dê con, hãy kêu be be,
và mang cho ta cái gì ăn đi."

Rồi cô gái ngồi xuống bàn và ăn cho đến khi no bụng. Rồi cô gọi to:

"Hỡi dê con kêu be be kia,
Ta đã ăn đủ rồi."

Thế là mọi thứ đều biến mất trong nháy mắt. Sau đó cô Hai Mắt đánh thức cô Một Mắt dậy và nói:

- Này chị Một Mắt, chị muốn đi chăn dê mà lại lăn ra ngủ thế này a! Như thế nhỡ ra dê chạy đi lung tung thì sao. Thôi nào, đi về nhà đi.

Hai chị em đi về nhà và cô gái Hai Mắt chẳng động gì đến thức ăn ở trong cái bát dành cho cô và cô gái Một Mắt không thể kể lại cho mẹ mình là tại sao em gái mình lại không ăn. Như một lời cáo lỗi, cô ta nói:

- Con ngủ quên ở ngoài đó.

Ngày hôm sau, người mẹ nói với cô con gái Ba Mắt:

- Lần này mẹ muốn con đi theo và phát hiện ra xem Hai Mắt nó có ăn uống gì không hoặc là ai đã mang thức ăn cho nó, vì nó phải ăn và uống lén chứ.

Lần này cô em Ba Mắt nói với cô gái Hai Mắt:

- Em muốn đi ra ngoài đồng chăn dê với chị để xem dê có được chăn cẩn thận và được ăn no đủ không.

Nhưng cô gái Hai Mắt nhận ra điều mà cô gái Ba Mắt nghĩ trong đầu và đánh đàn dê ra bãi cỏ mọc cao và nói:

- Nào, cô em Ba Mắt, hãy ngồi xuống đây và chị sẽ hát cho em nghe nhé.

Cô gái Ba Mắt ngồi xuống và mệt mỏi vì chuyến đi bộ và vì trời nắng. Cô gái Hai Mắt lại cất tiếng hát khe khẽ:

"Cô em Ba Mắt ơi, cô thức a?

Nhưng thay vì hát lên như trước đấy là:

"Cô em Ba Mắt ơi, cô ngủ rồi a?"
cô lại hát:
"*Hai Mắt* ơi, cô ngủ rồi sao"
và cô gái cứ thế hát tiếp:
"Ba Mắt ơi, cô thức sao?
Hai Mắt ơi, cô ngủ rồi sao?"

Thế là hai mắt của cô gái Ba Mắt nhắm nghiền lại và ngủ, nhưng mắt thứ ba không ngủ bởi vì nó không được bài hát ngắn đó nhắc tới. Để cho chắc, cô gái Ba Mắt nhắm mắt lại, nhưng đó chỉ là để lừa thôi, giả đò như đang ngủ cùng với hai mắt kia. Song nó vẫn nhấp nháy và có thể nhìn thấy rõ mọi thứ.

Khi cô gái Hai Mắt nghĩ là cô em Ba Mắt đang ngủ say, liền bật ra tiếng hát khe khẽ:

"Hỡi dê con, hãy kêu be be,
và mang cho ta thức ăn đi."

Sau đó cô gái Hai Mắt ngồi ăn no nê. Rồi cô ra lệnh cái bàn phải biến đi:

"Hỡi dê con kêu be be kia,
Ta đã ăn đủ rồi."

Nhưng cô gái Ba Mắt đã theo dõi được hết. Lúc đó cô gái Hai Mắt chạy lại và gọi:

- Này, Ba Mắt, ngủ đấy a! Đi chăn dê như thế sao? Thôi nào, đi về nhà thôi.

Khi hai chị em về đến nhà, cô gái Hai Mắt không ăn gì nữa và cô gái Ba Mắt nói với mẹ:

- Con biết tại sao con bé hư hỏng nhà ta lại không ăn. Khi nó đi chăn dê ngoài đồng, nó đã nói:

"Hỡi dê con, hãy kêu be be,
và mang thức ăn lại cho ta."

Và rồi một cái bàn xuất hiện trên bày đầy thức ăn ngon, còn hơn bữa ăn của nhà ta nhiều. Rồi khi ăn no, nó lại nói:

"Hỡi dê con kêu be be kia,
Ta đã ăn đủ rồi."

Và mọi thứ lại biến mất. Con nhìn thấy rất rõ mà. Nó làm

cho hai mắt của con nhắm lại ngủ bằng một bài ru, nhưng may là con mắt trên trán con lại vẫn thức.

Thế là người mẹ ghen tức kia rống lên gọi cô gái Hai Mắt đến.

- Thế mày cho là mày sống sung túc hơn chúng tao sao? Được, tao sẽ nhanh chóng chấm dứt cuộc sống no đủ của mày – Mụ ta chạy đi tìm con dao mổ thịt và đâm đúng tim con dê khiến con vật lăn ra chết liền.

Khi cô Hai Mắt nhìn thấy, liền bỏ đi, trong lòng đầy đau khổ. Cô ngồi xuống bên rìa đồi và khóc rưng rức, nước mắt rơi lã chã. Bỗng người đàn bà thông thái đứng ngay trước mặt cô và nói:

- Hai Mắt con, sao con khóc?

- Con không khóc sao được? Mẹ con đã đâm chết con dê giúp dọn cho con những bữa ăn thịnh soạn hàng ngày khi con đọc vần thơ mà bà cho con. Giờ con lại phải chịu cảnh đói khát và tuyệt vọng.

- Hai Mắt ơi, ta sẽ cho con lời khuyên sau. Con bảo với hai chị em của con cho con bộ lòng của con dê bị giết chết đó và chôn nó ở bên ngoài cổng nhà. Như thế là con lại có điều may mắn đấy.

Nói xong, bà cụ lại biến mất và cô gái Hai Mắt đi về nhà và nói với hai chị em của mình:

- Này các chị ơi, cho em bộ lòng của con dê, chứ em cũng chẳng đòi hỏi gì nhiều.

Hai người chị em cười và nói:

- Hừm, nếu chỉ có thế thì được, ra mà lấy.

Cô gái Hai Mắt cầm lấy bộ lòng và đến tối cô lặng lẽ mang đi chôn ở bên ngoài lối ra vào nhà đúng như lời bà cụ thông thái bảo. Sáng hôm sau khi mọi người tỉnh dậy và bước ra ngoài cửa trước nhà thì thấy có một cái cây đẹp lộng lẫy đứng sừng sững ở đó. Lá cây toàn bằng bạc và quả cây toàn bằng vàng. Nó còn đẹp và ngon hơn tất cả những gì có trên đời này. Dĩ nhiên họ không biết tại sao lại có cái cây đó trong đêm. Chỉ có cô gái Hai Mắt biết được là cái cây đó mọc lên từ bộ lòng của con dê vì nó đứng ngay tại chỗ mà cô đã chôn bộ lòng. Người mẹ nói với cô gái Một Mắt:

- Con hãy trèo lên cây và hái vài quả cho ta.

Cô gái Một Mắt tụt xuống và cô gái Ba Mắt trèo lên, nhưng cũng chẳng khéo hơn chị mình là mấy. Dẫu cho cô ta có con mắt tinh tường, những quả táo vàng vẫn cứ lẩn tránh cô ta. Cuối cùng người mẹ hết kiên nhẫn liền tự mình trèo lên, nhưng mụ ta cũng thấy khó chẳng kém gì hai cô con gái Một Mắt và Ba Mắt. Hai bàn tay của bà ta không vớ được gì cả, ngoài việc cứ chới với trên không.

Lúc đó cô gái Hai Mắt mới nói:

- Để con trèo lên cho. Nhỡ đâu con lại gặp may hơn.

- Chỉ bằng hai mắt của ngươi sao – Các người chị nói – Thế mày nghĩ mày có thể làm được gì hả?

Nhưng cô gái Hai Mắt vẫn trèo lên và những quả táo vàng đã không lẩn tránh khi cô gái tóm lấy. Ngược lại, chúng tự rơi vào tay cô để cô lần lượt hái được và mang cả một tạp dề táo cho mẹ cô. Người mẹ cầm lấy chỗ táo, và nhẽ ra phải đối xử tốt với cô, bà ta cùng hai cô con gái Một Mắt và Ba Mắt lại ghen tức vì chỉ có cô là có thể hái được chỗ táo đó. Chính vì thế mà họ càng đối xử thậm tệ hơn đối với cô gái Hai Mắt.

Một hôm khi họ đang đứng cùng nhau ở dưới gốc cây thì có một hiệp sĩ cưỡi ngựa đi qua.

- Kìa nhanh lên, Hai Mắt, hãy chui vào chỗ kia, kẻo nhà ngươi làm xấu cả mặt chúng tao bây giờ – Rồi họ nhanh tay lấy cái thùng phi ở gần đó, tống cô Hai Mắt vào trong và đẩy xuống dưới gốc cây táo vàng. Khi chàng hiệp sĩ đến gần thì họ thấy đó là một nhà quý tộc đẹp trai. Chàng dừng lại và ngắm nhìn cây táo quả vàng và lá bạc, rồi nói với hai cô gái:

- Cây táo này của ai hả hai cô? Ai mà lấy cho tôi một cành thì sẽ có tất những gì các cô muốn.

Cô Một Mắt và cô Ba Mắt nói rằng cây táo đó là của họ và họ sẵn sàng bẻ cho chàng hiệp sĩ một cành. Hai cô ra sức bẻ nhưng không sao làm được vì cành cây cứ co lại mỗi lần họ với tay bẻ.

- Thật là lạ. Các cô nói cái cây táo này là của các cô, vậy mà các cô không sao bẻ được lấy một cành là thế nào.

Họ khăng khăng đó là cây của họ. Nhưng trong lúc họ còn đang nói chuyện thì cô gái Hai Mắt lăn quả táo từ bên trong cái thùng phi ra đến chân chàng hiệp sĩ, vì cô tức giận là hai cô Một Mắt và Ba Mắt đã nói không đúng sự thật. Khi chàng hiệp sĩ nhìn thấy quả táo, chàng ngạc nhiên và hỏi quả táo từ đâu ra. Hai cô trả lời là họ có một người em gái khác, không được phép lộ diện vì cô ta chỉ có hai mắt giống như những người bình thường khác. Nhưng chàng hiệp sĩ yêu cầu được gặp cô gái đó, nên đã hét to:

- Hỡi cô gái Hai Mắt, hãy ra ngay đây!

Cô gái Hai Mắt xuất hiện từ thùng phi và chàng hiệp sĩ ngạc nhiên trước vẻ đẹp của cô và nói:

- Cô gái Hai Mắt ơi, cô có thể bẻ cho ta một cành cây táo này chứ.

- Dạ được. Dĩ nhiên là được vì cây táo đó là của em ạ - Cô gái Hai Mắt nói, rồi trèo lên cây táo và bẻ một cành có những chiếc lá bằng bạc và quả táo bằng vàng, rồi đưa cho chàng hiệp sĩ.

- Thế cô muốn ta trả cô bằng cái gì nào, hả cô gái Hai Mắt? – Chàng hiệp sĩ hỏi.

- Ôi, em phải chịu cảnh đói khát, lo lắng và tuyệt vọng từ sáng sớm cho đến tối mịt. Nếu chàng mang em đi theo và giải thoát cho em khỏi tình cảnh này thì hạnh phúc cho em biết mấy.

Nghe thấy thế, chàng hiệp sĩ bế cô gái Hai Mắt lên ngựa và đưa nàng về lâu đài của cha mình. Sau đó chàng cho nàng những bộ quần áo đẹp cùng những món ăn ngon và vì chàng yêu nàng vô cùng nên đã cưới nàng làm vợ. Đám cưới được tổ chức linh đình.

Sau khi cô gái Hai Mắt được chàng hiệp sĩ đẹp trai mang đi, hai cô chị kia vô cùng ghen tức về sự may mắn của cô. Nhưng họ nghĩ dù sao cái cây kỳ diệu kia vẫn còn ở lại với họ. Thậm chí nếu mình không hái quả thì chắc chắn vẫn có người đến dừng lại trước cái cây mà ca ngợi nó. Ai mà biết được sẽ có điều may mắn còn đang chờ đợi bọn mình? Nhưng cái cây đã biến mất vào

sáng hôm sau cùng với những hy vọng của hai cô gái. Khi cô gái Hai Mắt nhìn ra ngoài cửa sổ buồng ngủ của mình, cô vô cùng sung sướng khi thấy cây táo đó lại mọc ngay trước nhà vì nó đã đi theo cô về nhà mới.

Cô gái Hai Mắt sống sung sướng trong một thời gian dài và một hôm khi hai người đàn bà nghèo đi đến lâu đài xin ăn, cô Hai Mắt nhìn vào mặt họ và nhận ra họ là những người chị em của mình. Hai cô Một Mắt và Ba Mắt trở nên nghèo khổ đến mức họ phải đi lang thang hết nhà này sang nhà khác xin ăn. Tuy nhiên cô gái Hai Mắt chào đón họ và đối xử với họ với tấm lòng nhân hậu khiến cho cả hai người cảm thấy ân hận sâu sắc về điều ác mà họ đã gây ra cho người em gái của mình lúc còn trẻ./.

* 131 *

KATRINELYA XINH ĐẸP VÀ PIF PAF POLTREE

- Con xin chào bố Berry-Tea.
- Chà, xin cảm ơn cậu Pif Paf Poltree.
- Bố gả con gái bố cho con nhé?
- Ồ, được thôi, nếu như mẹ Milk-Cow, anh trai High-and-Mighty, chị gái Dear-Cheese và Katrinelya xinh đẹp đồng ý, con sẽ lấy được nó làm vợ.
- Vậy con phải tìm mẹ Milk-Cow ở đâu?
- Trong chuồng đang vắt sữa bò.
- Con chào mẹ Milk-Cow.
- Chà, cảm ơn cậu Pif Paf Poltree.
- Mẹ gả con gái mẹ cho con nhé?
- Ồ, được thôi, nếu như cha Berry-Tea, anh trai High-and-Mighty, chị gái Dear-Cheese và Katrinelya xinh đẹp đồng ý, con

sẽ lấy được nó làm vợ.

- Vậy con phải tìm anh trai High-and-Mighty ở đâu?

- Trong nhà kho, đang bổ củi ấy.

- Em chào anh High-and-Mighty.

- Chà, cảm ơn cậu Pif Paf Poltree.

- Anh gả em gái anh cho em nhé?

- Ồ, được thôi, nếu cha Berry-Tea, mẹ Milk-Cow, chị gái Dear-Cheese và Katrinelya xinh đẹp đồng ý, em sẽ lấy được nó làm vợ.

- Vậy em phải tìm chị Dear-Cheese ở đâu?

- Chị ấy đang nhặt cỏ trong vườn ấy..

- Em chào chị Dear-Cheese.

- Chà, cảm ơn cậu Pif Paf Póltree.

- Chị gả em gái chị cho em nhé?

- Ồ, được thôi, nếu như cha Berry-Tea, mẹ Milk-Cow, anh trai High-and-Mighty và Ketrinelya xinh đẹp đồng ý, em sẽ lấy được nó làm vợ.

- Vậy em phải tìm Katrinelya ở đâu?

- Nó đang đếm tiền trong phòng khách ấy.

- Xin chào em Katrinelya xinh đẹp.

- Chà, cảm ơn anh Pif Paf Poltree.

- Em có muốn làm vợ anh không?

- Ồ, được thôi, nếu như cha Berry-Tea, mẹ Milk-Cow, anh trai High-and-Mighty và chị gái Dear-Cheese đồng ý, em sẽ là vợ anh.

- Em Katrinelya xinh đẹp ơi, em có bao nhiêu của hồi môn?

- Mười bốn đồng penni tiền mặt, ba đồng groschen rưỡi là của em, nửa cân quả khô, một nắm bánh quy mặn giòn và một nắm rễ cây. Như anh biết, như thế là một của hồi môn đẹp đấy anh ạ.

- Nào, anh Pif Paf Poltree, anh làm nghề gì? Có phải anh là thợ may?

- Còn tốt hơn thế.

- Có phải anh là thợ giày?

- Còn tốt hơn thế nhiều.

- Thế có phải là nông dân?
- Còn tốt hơn thế nhiều.
- Thế là thợ mộc chăng?
- Còn tốt hơn thế nhiều.
- Thế là thợ rèn a?
- Còn tốt hơn thế nhiều.
- Thế là thợ cối xay a?
- Còn tốt hơn thế nhiều.
- Có lẽ anh là thợ làm chổi a?
- Đúng thế, đúng là anh làm nghề đó. Thế kiếm sống không phải là một cách tuyệt vời sao?./.

* 132 *

CHUYỆN CON CÁO VÀ CON NGỰA

Ngày xưa có một bác nông dân có một con ngựa trung thành mỗi lúc một già yếu đi, không còn làm được công việc của nó nữa. Vì thế người chủ của nó không còn muốn nuôi nó nữa, nên bác ta nói:

- Giờ đây nhà ngươi không còn tác dụng với ta, nhưng ta lại không muốn vứt bỏ ngươi hoàn toàn, cho nên để tỏ ra nhà ngươi còn sức mạnh đủ để mang về cho ta một con sư tử, ta sẽ tiếp tục trọng dụng nhà ngươi. Thôi nào, nhà ngươi hãy ra khỏi chuồng của ta đi! – Nói xong, bác nông dân xua con ngựa ra ngoài cánh đồng trống không.

Con ngựa đau buồn lắm. Nó đi vào rừng kiếm chỗ dung thân để tránh mưa nắng. Một con cáo gặp nó liền hỏi:

- Sao trông cậu đầu óc ủ rũ và người đi lặc lè thế kia?
- Ôi, lòng tham và sự trung thành không bao giờ sống trong

cùng một nhà được. Ông chủ tớ đã quên những gì tớ đã làm cho ông ấy bấy nhiêu năm trời, này tớ không còn cày ruộng được nữa, thế là ông ấy không nuôi tớ và đuổi tớ đi.

- Mà không có một lời an ủi nào ư? – Con cáo hỏi.

- Ông ấy tiết kiệm cả lời an ủi. Ông ấy bảo tớ là nếu tớ chứng tỏ còn khỏe đủ để mang về cho ông ấy một con sư tử thì ông ấy sẽ nuôi tớ tiếp, nhưng ông ấy biết thừa là tớ đâu còn có thể làm được gì cơ chứ.

- Thôi được, tớ sẽ giúp cậu – Cáo nói – Cậu chỉ việc nằm xuống, duỗi người ra và đừng có động đậy. Hãy cứ tảng lờ như đã chết ấy.

Con ngựa làm theo những gì con cáo bảo, trong khi đó con cáo chạy đi gặp sư tử vì hang của sư tư không xa lắm. Cáo nói:

- Anh sư tử ơi, ở đằng kia có xác của một con ngựa. Anh có muốn một bữa thịnh soạn thì hãy đi theo tôi.

Sư tử đi theo cáo. Khi đến bên cái xác con ngựa, cáo nói:

- Việc anh có mặt ở đây không được thú vị lắm đâu. Anh có biết tôi sẽ làm gì không? Tôi sẽ buộc con ngựa vào đuôi của anh để anh có thể kéo lê nó đi và ăn thịt nó một cách thanh thản.

Sư tử đồng ý với ý kiến đó, đứng ở tư thế để cho cáo buộc mình vào con ngựa và giữ im lặng. Tuy nhiên cáo đã buộc chân sư tử vào đuôi ngựa. Nó buộc chặt đến mức sư tử không thể nào bứt mình tuột ra khỏi được cho dù nó có dùng hết sức mạnh. Cuối cùng khi cáo đã làm xong, nó mới vỗ nhẹ vào vai con ngựa và nói: "Hãy kéo lê đi, ngựa ơi!"

Ngay lập tức con ngựa nhảy phắt dậy và kéo lê sư tử theo. Sư tử kêu rống lên to đến mức khiến cho chim muông trong rừng bay đi vì sợ hãi, nhưng con ngựa vẫn cứ để cho sư tử rống lên. Nó vẫn tiếp tục kéo lê sư tử qua những cánh đồng về đến trước cửa nhà ông chủ của mình. Ông chủ nhìn thấy thế, liền hiểu ra. Ông ta nói với con ngựa:

- Nhà ngươi sẽ ở lại với ta và sẽ được đối xử tử tế.

Từ đó về sau, ông ta cho phép con ngựa thích gì được nấy cho đến khi nó chết./.

* 133 *

ĐÔI GIÀY NHẢY MÒN VẸT

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua có mười hai người con gái, cô này xinh đẹp hơn cô kia. Họ ngủ chung trong một buồng rộng lớn, giường kê sát vào nhau. Đến tối, khi họ đi ngủ, nhà vua khóa trái cửa lại. Tuy nhiên đến sáng khi cửa mở ra, ông đã thấy những đôi giày đã mòn vẹt đi vì nhảy múa và không ai biết được là tại sao điều này lại cứ tiếp diễn mãi. Cuối cùng nhà vua tuyên bố ai mà tìm ra được chỗ các cô con gái của mình nhảy múa trong đêm khuya thì sẽ ông sẽ chọn một cô để làm vợ anh ta và làm vua sau khi ông chết. Nhưng anh chàng nào đến mà không phát hiện ra được điều gì sau ba ngày ba đêm thì sẽ bị mất mạng sống.

Chẳng bao lâu sau khi nhà vua ban lệnh, có một vị hoàng tử đến và nói là muốn liều mình một phen. Chàng được đón tiếp tử tế. Đến tối, người ta dẫn chàng hoàng tử đến một căn phòng sát ngay phòng ngủ của các cô công chúa. Người ta kê giường cho chàng và yêu cầu chàng theo dõi và phát hiện xem các nàng công chúa kia đi khiêu vũ ở đâu. Và để đảm bảo các nàng công chúa đó không làm điều gì lén lút hoặc không đi ra ngoài nơi nào khác, cánh cửa phòng của họ dẫn đến phòng của chàng hoàng tử được mở ra. Song đôi mắt của hoàng tử cứ nặng chình chịch như chì và chàng lăn ra ngủ liền. Sáng hôm sau chàng hoàng tử tỉnh dậy thì tất cả mười hai nàng công chúa kia đã đi dự buổi khiêu vũ nào đó, vì giầy của họ mòn thủng lỗ chỗ ở gót. Đến đêm thứ hai và thứ ba, sự việc vẫn xảy ra y hệt như vậy và thế là đầu hoàng tử bị cắt đi không thương tiếc. Sau đó có nhiều người nữa đến để thử vận may của mình, nhưng tất cả đều cùng để mạng mình lại.

Tình cờ lúc đó có một người lính nghèo bị thương và không

thể phục vụ trong quân đội được nữa đang trên đường đi về kinh thành nơi ông vua nọ sống. Dọc đường anh ta gặp một bà cụ hỏi anh ta đi đâu.

- Cháu cũng không biết bản thân mình nữa, nhưng chắc chắn là cháu muốn phát hiện ra nơi các cô công chúa của nhà vua đi khiêu vũ và họ đã làm mòn những đôi giày ở đâu, mong sao mình được trở thành vua, cụ ạ - Người lính trả lời.

- Điều đó cũng không có gì là khó khăn lắm. Chỉ cần anh không uống rượu mà họ mang đến cho anh vào buổi tối và giả đò như anh đã ngủ say là được – Bà cụ nói, rồi đưa cho anh ta một chiếc áo khoác bé – Khi cháu mặc chiếc áo này vào, cháu sẽ trở thành vô hình và có thể theo dõi được mười hai cô công chúa nọ.

Sau khi có được lời khuyên tốt đó, anh lính có thái độ thật nghiêm túc đối với vấn đề đó và lấy hết can đảm để trình diện trước nhà vua với tư cách là đến xin làm phò mã. Anh ta cũng được chào đón tử tế như những người đến trước đó và được trao cho những bộ quần áo trong vương triều. Đến tối vào lúc đến giờ đi ngủ, anh ta được dẫn đến một phòng đợi. Lúc anh ta đang chuẩn bị giường chiếu để đi ngủ thì cô công chúa cả mang đến cho anh ta một cốc rượu vang, nhưng anh ta đã buộc một miếng bọt bể ở ngay dưới cằm và để cho rượu chảy vào đấy, nên anh ta không đụng một giọt nào. Sau đó anh ta nằm xuống và sau khi nằm được một lúc anh ta bắt đầu ngáy thật to cứ như ngủ say lắm.

Khi các cô công chúa nghe thấy tiếng ngáy, họ cười và cô chị cả nói:

- Nhẽ ra anh chàng này phải làm điều gì đó hay hơn cho khỏi mất mạng không.

Sau đó họ đứng dậy, mở những căn buồng xép, tủ và những cái hộp, lấy ra những bộ quần áo đẹp lộng lẫy. Rồi mấy chị em cùng nhau soi gương, hối hả đi dự khiêu vũ. Nhưng cô út nói:

- Em không hiểu tại sao các chị lại vui thế, nhưng em có cảm giác là lạ thế nào ấy. Chắc chắn phải có điều gì đó không hay sắp xảy đến với chúng mình rồi.

- Thật đúng là một con ngỗng – Cô chị cả nói – Em thì lúc

nào chả sợ. Thế em không biết là đã có không biết bao nhiêu chàng hoàng tử đã thất bại trong việc thử vận may của mình sao? Chị đã thấy không cần thiết phải cho anh chàng lính kia một liều thuốc ngủ. Thậm chí không cần cái đó thì thằng cha ngố đó cũng chẳng bao giờ tỉnh dậy được.

Khi đã sẵn sàng, các cô công chúa còn ngoái lại nhìn lần cuối vào anh lính, nhưng hai mắt anh nhắm chặt, không cử động gì sất khiến cho các cô cứ tưởng họ đã hoàn toàn an toàn rồi. Thế là cô chị cả chạy đến cái giường ngủ của mình và gõ vào đấy thì ngay lập tức cái giường rơi tuột xuống đất và họ lần lượt trèo xuống qua một lỗ thông ra ngoài với người chị cả đi đầu. Người lính đã chứng kiến tất cả nên không chần chừ giây phút nào, liền mặc ngay chiếc áo tàng hình và đi theo ngay sau cô em gái út. Đi đến giữa cầu thang thì anh ta giẫm nhẹ lên chiếc váy của cô ấy khiến cho cô ấy sợ hãi quá liền kêu toáng lên:

- Gì vậy? Ai giữ váy ta lại thế này?

- Thôi đừng có ngớ ngẩn đi – Cô chị cả nói – Em vừa mới bị vướng vào cái móc đấy.

Mấy chị em chạy tuột xuống đến tận đáy và họ đứng ngay giữa một đại lộ hoành tráng với những hàng cây lá được làm bằng bạc và sáng lấp lánh. Người lính liền nghĩ mình phải bẻ lấy một cành để làm vật chứng, nhưng cây kêu đến rắc một cái thật to. Cô em út lại kêu to lên:

- Có cái gì đó không bình thường! Thế các chị có nghe thấy tiếng gì không?

Nhưng cô chị cả lại nói:

- Đó chỉ là tiếng reo hò vui vẻ vì chúng ta sắp giải thoát cho các hoàng tử của chúng ta mà thôi.

Sau đó họ đi đến một đại lộ khác với những hàng cây có lá toàn bằng vàng, rồi cuối cùng đến một cây có lá làm toàn bằng kim cương. Người lính bẻ những cành cây đó và mỗi lần như thế lại có một tiếng phát ra khiến cho cô em út hoảng sợ. Nhưng cô chị cả vẫn cứ khăng khăng là đó chỉ là những tiếng reo vui mà thôi. Cứ thế họ đi tiếp đến một cái hồ lớn có mười hai cái thuyền

và trên thuyền là một vị hoàng tử đẹp trai. Họ đang chờ mười hai nàng công chúa, và mỗi nàng lại cặp với một chàng hoàng tử trên thuyền, trong khi đó người lính lên con thuyền cùng cô công chúa út. Chàng hoàng tử nói:

- Không hiểu sao hôm nay con thuyền lại nặng hơn. Ta phải ra sức chèo nó mới trôi đi.

- Chắc có lẽ do trời nóng. Em cũng cảm thấy nóng lắm, chàng ạ - Cô công chúa út nói.

Bên kia hồ là một cung điện sáng trưng, đẹp lộng lẫy. Nhạc vang lên với tiếng trống và kèn nghe thật vui. Họ bơi thuyền đến đó, đi vào trong cung điện và mỗi chàng hoàng tử lại nhảy cùng một nàng công chúa là người yêu của mình. Người lính tàng hình nọ cùng nhảy quanh và bất cứ khi nào công chúa chạy lại uống một cốc rượu thì người lính vội uống cạn trước khi nàng đưa cốc lên môi. Cô công chúa út thấy lo lắng trước việc đó nhưng người chị cả vẫn tiếp tục an ủi cô em. Họ nhảy cho đến ba giờ sáng khi tất cả những đôi giày mòn hết gót thì lúc đó họ mới dừng. Các chàng hoàng tử lại bơi thuyền trở về bên kia hồ và lần này người lính ngồi trên chiếc thuyền đi đầu cùng với cô chị cả. Các nàng công chúa chia tay các chàng hoàng tử trên bờ và hứa sẽ trở lại vào đêm hôm sau. Khi họ đi đến chỗ cầu thang, người lính chạy lên trước và lên giường ngủ, và đến lúc các nàng công chúa đi rón rén sau một cách mệt mỏi trên cầu thang, thì người lính lại cất tiếng ngáy thật to để họ nghe thấy. Các nàng công chúa nói:

- Chúng ta chẳng việc gì mà lo về hắn cả.

Rồi họ cởi những bộ xiêm y lộng lẫy ra, cất đi, để những chiếc giày mòn hết gót ở dưới giường và nằm ngủ.

Sáng hôm sau người lính quyết định không nói gì mà lại đi theo họ để chứng kiến cuộc sống kỳ lạ của những nàng công chúa trong hai đêm sau. Mọi việc xảy ra y hệt như đêm hôm đầu tiên: Lần nào họ cũng nhảy cho đến khi giày rách bươm. Tuy nhiên đến lần thứ ba thì người lính mang một cái cốc uống rượu để làm vật chứng. Đã đến lúc anh ta phải trả lời, anh ta

liền mang theo ba cành cây và cái cốc uống rượu đi đến gặp nhà vua. Mười hai cô công chúa đứng sau cánh cửa và lắng nghe những điều người lính nói. Khi nhà vua hỏi:

- Thế các cô con gái của ta đã qua đêm ở đâu?

Người lính trả lời:

- Họ đã qua đêm cùng với mười hai chàng hoàng tử ở một cung điện dưới lòng đất.

Rồi anh ta tâu với nhà vua những gì đã xảy ra và đưa ra những chứng cứ. Nhà vua cho triệu ngay những cô con gái của mình đến và hỏi những gì người lính nói là có đúng sự thật không. Khi họ biết là mình đã bị bóc trần nên có từ chối cũng không ích gì, vì vậy họ đã nhận mọi tội lỗi. Sau đó nhà vua hỏi người lính là anh ta muốn lấy người con gái nào làm vợ.

- Thần không còn trẻ nữa, nên thần xin lấy người chị cả - Người lính đáp lại.

Đám cưới được tổ chức cùng trong một ngày và nhà vua hứa sẽ để anh ta là người kế vị sau khi ông băng hà. Tuy nhiên các chàng hoàng tử vẫn bị trừng phạt, phải sống ở dưới lòng đất dài bằng chừng ấy số đêm mà họ nhảy với các nàng công chúa./.

* 134 *

SÁU NGƯỜI HẦU

Ngày xưa có một bà hoàng hậu già là một mụ phù thủy. Bà ta có một cô con gái đẹp nhất trần gian. Tuy nhiên bà ta lại không nghĩ gì khác ngoài việc là làm thế nào có thể nhử được mọi người để giết chết họ. Cứ khi nào có người đến hỏi con gái bà ta làm vợ thì bà ta lại nói trước hết người đó phải thi hành một nhiệm vụ và nếu người đó không hoàn thành công việc đó

thì sẽ bị giết chết. Rất nhiều người đã bị sắc đẹp phi thường của cô gái làm cho mê muội và thực ra đã liều mạng vì nàng, nhưng chẳng một ai trong họ thực hiện được nhiệm vụ mà mụ phù thủy trao cho. Mụ ta đã không tỏ ra một chút thương tiếc. Những người đó phải quỳ xuống và đầu lìa khỏi xác.

Có một hoàng tử cũng nghe thấy nói đến sắc đẹp nghiêng nước nghiêng trời của cô gái, nên chàng đã nói với cha:

- Hãy cho con đi, cha nhé. Con sẽ thử một phen để xem có chiếm được nàng.

- Không bao giờ. Con mà đi là bỏ mạng đấy – Vua cha nói.

Người con trai liền lui vào giường và lên cơn ốm nặng. Chàng hoàng tử nằm ốm bảy năm liền và không có thầy thuốc nào chữa khỏi. Nhà vua thấy không còn hy vọng gì nữa, lòng ông tràn ngập niềm đau khổ. Ông nói với con trai mình:

- Hãy lại đằng đó mà thử vận may. Ta cũng không còn có cách nào để giúp con được đâu.

Khi chàng hoàng tử nghe thấy thế, rời ngay khỏi giường và khỏe trở lại liền. Anh ta vui vẻ đi trên đường. Khi cưỡi ngựa qua trảng cỏ, tình cờ chàng hoàng tử nhìn thấy có vật gì đó nằm ở từ xa, trông như một đống cỏ khô, nhưng khi đi đến gần thì chàng thấy đó là bụng một người nằm duỗi thẳng trên một trảng cỏ. Tuy nhiên cái bụng đó lại trông giống như một ngọn núi con. Khi người béo tốt đó thấy có người đi lại phía mình liền đứng dậy và nói:

- Nếu chàng cần người giúp thì đó chính là ta đây.

- Ta biết xoay sở ra sao với một người trông kỳ quái như nhà ngươi? – Chàng hoàng tử trả lời.

- Trời, không là gì cả nhé. Khi ta muốn to lên thật sự thì ta có thể còn béo gấp hàng muôn nghìn lần ấy chứ – Người béo tốt nói.

- Nếu quả là vậy thì ta có thể sử dụng nhà ngươi được. Hãy đi theo ta – Chàng hoàng tử nói.

Tên béo đi theo hoàng tử. Một lát sau họ gặp một người khác đang nằm trên đất, tai dán chặt xuống bãi cỏ.

- Nhà ngươi làm gì ở đây? – Hoàng tử hỏi.

- Ta đang nghe – Người đó nói.

- Nghe gì mà tập trung đến thế?

- Ta đang lắng nghe những gì đang diễn ra trên thế giới lúc này, vì không gì có thể lọt khỏi tai ta. Thậm chí ta còn có thể nghe thấy tiếng cỏ mọc lên cơ.

- Này, thế nhà ngươi nghe thấy gì ở trong cung điện của bà hoàng hậu già có cô con gái đẹp kia? – Hoàng tử hỏi.

- Ta nghe thấy tiếng gươm khua. Một kẻ đến tán tỉnh vừa mới mất đầu đấy.

Hoàng tử nói: - Ta có thể dùng nhà ngươi được. Hãy đi theo ta.

Họ đi tiếp, bỗng họ nhìn thấy có đôi bàn chân ở trên mặt đất và cả một phần cẳng chân nữa, nhưng không biết đầu kia ở đâu. Khi đi được một đoạn khá xa, họ nhìn thấy thân và cuối cùng cả cái đầu nữa.

- Trời ơi! Ta cứ nghĩ chắc không nhìn thấy phần cuối của nhà ngươi – Hoàng tử nói.

- Ồ, thế nhà ngươi chưa nhìn thấy gì chăng? – Anh chàng cao kều đáp lại – Khi nào ta muốn thật sự duỗi thẳng chân tay ra thì ta sẽ còn cao hơn ngọn núi cao nhất trên trái đất này đến hàng ba ngàn lần ấy. Nếu nhà ngươi mà tin dùng ta thì ta cũng lấy làm vui mừng được phục vụ nhà ngươi.

- Thế thì đi theo ta. Ta sẽ dùng nhà ngươi – Hoàng tử nói.

Họ tiếp tục đi và trên đường gặp một người bịt mắt ngồi bên lề đường.

- Thế mắt nhà ngươi yếu đến nỗi không thể nhìn vào ánh sáng sao? – Hoàng tử nói.

- Không – Anh ta trả lời – Ta cũng chẳng thèm bỏ khăn bịt mắt ra làm gì và cái nhìn của ta mạnh đến mức chỉ cần liếc qua vật nào đó thì vật đó đã vỡ tan tành. Nếu đó là điều có ích cho nhà ngươi thì ta cũng vui lòng phục vụ nhà ngươi đấy.

- Hãy đi theo ta. Ta sẽ sử dụng nhà ngươi – Hoàng tử nói.

Họ tiếp tục đi và gặp một người đang nằm tắm nắng dưới

mặt trời nóng như thiêu như đốt, vậy mà anh ta vẫn đang rét run lên đến nỗi cả toàn thân anh ta run bần bật.

- Trời nóng thế này làm sao mà anh lại run như cầy sấy thế kia?

- À, ta thuộc loại người khác biệt. Trời càng nóng thì ta lại càng lạnh cóng và cái lạnh giá buốt đến tận xương. Trời càng lạnh thì ta lại càng nóng. Đứng ở giữa tảng băng, ta không chịu được cái nóng và đứng giữa ngọn lửa cháy đùng đùng, ta lại không sao chịu được cái lạnh.

- Nhà ngươi thật là một kẻ kỳ lạ - Hoàng tử nói – nhưng nếu nhà người đi theo phục vụ cho ta thì xin mời.

Họ đi tiếp và thấy một người nghển cái cổ dài ngoẵng của mình lên nhìn tứ phía, đến tận tất cả những ngọn núi.

- Nhìn gì mà có vẻ hào hứng thế? – Hoàng tử hỏi.

- Ta có đôi mắt tinh tường đến mức ta có thể nhìn đến khắp các khu rừng, cánh đồng, thung lũng và núi non, đến khắp nơi trên thế giới.

- Vậy nếu nhà ngươi muốn thì hãy đi theo cùng ta vì ta cần một người giống như nhà ngươi – Hoàng tử nói.

Lúc này hoàng tử và sáu người hầu đi vào trong kinh thành có hoàng hậu già sống. Hoàng tử không để lộ danh tính của mình cho mụ ta biết, chỉ nói:

- Nếu bà gả con gái xinh đẹp của bà cho tôi, tôi sẽ thực hiện mọi nhiệm vụ mà bà trao cho.

Mụ phù thủy vui mừng vô cùng vì mình lại đánh bẫy được một anh chàng đẹp trai. Mụ ta nói:

- Ta có ba việc cần nhà ngươi thực hiện. Nếu nhà ngươi hoàn thành tất cả ba việc đó, nhà ngươi sẽ là ông chủ của con gái ta.

- Thế nhiệm vụ đầu tiên là gì? – Hoàng tử hỏi.

- Hãy mang về đây chiếc nhẫn mà ta đánh rơi ở biển Hồng Hải.

Hoàng tử đi về nhà gặp với những tên hầu và nói:

- Nhiệm vụ đầu tiên không dễ gì mà thực hiện được đâu. Phải lấy được cái nhẫn ở dưới tận đáy biển Hồng Hải. Nào, các

người hãy nghĩ cách giúp ta đi.

Lúc đó anh chàng Mắt Tinh nói:

- Ta sẽ nhìn thấy chỗ của chiếc nhẫn – Anh ta nhìn xuống biển, rồi nói tiếp – Nó bị mắc ở trong chỗ có một hòn đá sắc nhọn.

Anh chàng Cao Kều đưa họ đến và nói:

- Ta sẽ lấy chiếc nhẫn lên nếu ta nhìn thấy nó.

- Nếu chỉ có thể thì đừng lo – Anh chàng Béo nói, nằm xuống, hút cạn hết cả nước biển cho đến khi khô trơ như một cánh đồng cỏ. Anh chàng Cao Kều cúi người xuống nhặt chiếc nhẫn lên. Hoàng tử sung sướng khi có chiếc nhẫn trong tay nên liền mang ngay đến cho mụ phù thủy. Mụ ta ngạc nhiên nói:

- Đúng đó là chiếc nhẫn rồi. Nhà ngươi đã thực hiện được nhiệm vụ thứ nhất rất tốt. Giờ đến nhiệm vụ thứ hai. Nhà ngươi có nhìn thấy ba trăm con bò đang gặm cỏ ngoài cánh đồng, ngay trước lâu đài không? Nhà người phải ăn hết chỗ bò đó, cả da lẫn xương, cả lông và sừng. Sau đó dưới tầng hầm có ba trăm thùng rượu, nhà người phải uống hết. Nếu còn vương lại dù chỉ một sợi lông con bò hoặc một giọt rượu, là nhà ngươi sẽ không còn mạng sống đâu.

- Cho phép tôi mời khách được không? – Hoàng tử nói - Ăn mà không có bạn bè thì tôi không thấy ngon.

Mụ phù thủy phá lên cười một cách tinh quái, rồi nói:

- Nhà ngươi có thể mời một người, không hơn không kém.

Hoàng tử đi đến gặp đám người hầu và nói với anh chàng Béo:

- Hôm nay nhà ngươi sẽ làm khách của ta và ăn thật căng bụng vào.

Anh chàng Béo vươn người lên ăn hết liền ba trăm con bò mà không để lại một sợi lông nào. Rồi anh ta hỏi có món ăn tráng miệng nào sau bữa ăn sáng. Và anh ta uống cạn hết tất cả những thùng rượu mà không cần lấy cốc. Khi bữa cơm đã ăn xong, hoàng tử đi đến gặp mụ phù thủy và nói với mụ ta là nhiệm vụ thứ hai đã hoàn thành. Mụ phù thủy vô cùng kinh

ngạc và nói:

- Không có ai từ trước đến giờ thực hiện được đến nhiệm vụ này. Nhưng vẫn còn nhiệm vụ thứ ba – Mụ ta nghĩ: nhà ngươi không thể thoát khỏi tay ta đâu, mà cũng không giữ được cái đầu nữa. Sau đó mụ ta nói to - Đêm nay ta sẽ mang con gái ta vào phòng nhà ngươi và nhà ngươi phải quàng tay quanh người nó. Trong lúc nhà ngươi ngồi đó với con gái ta, không được ngủ. Đến nửa đêm ta sẽ đến và nếu như con gái ta không còn nằm trong vòng tay của nhà ngươi, nhà ngươi sẽ mất mạng.

Hoàng tử nghĩ nhiệm vụ này dễ làm. Dứt khoát mình sẽ không nhắm mắt mà ngủ đâu. Tuy vậy hoàng tử vẫn cho gọi những người hầu đến, nói cho họ biết những gì mụ phù thủy nói và tuyên bố:

- Ai mà biết được mụ phù thủy này định giở trò gì, nên khôn hơn hết là cứ phải đề phòng. Vậy các người hãy cảnh giác xem xem cô gái có đi ra khỏi phòng ta không.

Đêm đến, mụ phù thủy dẫn cô con gái vào và đặt vào cánh tay của hoàng tử. Lúc đó anh Cao Kều mới vòng cánh tay thành một vòng tròn quanh hai người và anh Béo tự ngồi ngay trước cửa để không cho mống nào lẻn vào nhà được. Hai người ngồi đó. Mặc dù cô gái không nói gì, nhưng qua ánh trăng chiếu qua cửa sổ vào mặt nàng khiến cho hoàng tử phải ngỡ ngàng trước vẻ đẹp đó. Được ngắm dung nhan nàng đã thỏa mãn lắm rồi. Trái tim chàng rộn ràng niềm vui và tình yêu thương, hai mắt ngắm nàng không biết chán. Tất cả diễn ra đến mười một giờ. Lúc đó mụ phù thủy liền bỏ bùa lên tất cả khiến cho đều ngủ. Ngay lúc đó cô gái được mang đi.

Những người kia tiếp tục ngủ say li bì cho đến mười hai giờ kém mười lăm phút thì phép mầu cũng biến mất và họ đều tỉnh dậy.

- Ôi, sao mà ta lại xui và đau khổ thế này! Giờ thì ta chết mất thôi – Hoàng tử kêu lên.

Những người hầu trung thành liền cất tiếng than, nhưng anh Thính Tai lại nói:

- Im lặng, ta muốn biết xem mình có khả năng nghe được không – Anh ta nghe trong giây lát và nói:

- Cô gái đang bị giam giữ ở trong núi đá, cách đây ba trăm dặm và đang than khóc cho số phận của mình. Anh Cao, chỉ có anh ấy mới có thể cứu giải được. Nếu anh mà đứng cả hai chân lên thì chỉ bước vài bước là đến đó thôi.

- Được thôi, nhưng cậu Mắt Tinh phải đi cùng ta để chúng ta còn có thể tống khứ hòn đá đó đi chứ – Anh Cao nói.

Anh Cao nhắc người bạn bị bịt mắt lên ngựa và loáng một cái họ đã có mặt ở ngay trước hòn đã bị làm phép. Ngay khi anh Cao bỏ miếng bịt mắt ra, anh Mắt Tinh chỉ cần nhìn quanh, hòn đá đã bị vụn ra hàng muôn mảnh. Anh Cao bế cô gái lên, mang về cho hoàng tử trong nháy mắt, rồi anh ta chạy đi tìm người bạn cũng loáng một cái là được. Trước khi đồng hồ điểm mười hai tiếng, họ đã lại yên vị đâu vào đấy như trước, người nào trông cũng vui vẻ hớn hở.

Khi đồng hồ điểm mười hai tiếng, mụ phù thủy liền lẻn vào trong buồng, nét mặt mụ ta tỏ ra khinh thường cứ như muốn nói lên rằng "Giờ đây nhà người là của ta rồi nhé!". Vì mụ ta nghĩ con gái mình đang ngồi trên hòn đá cách đấy hàng ba trăm dặm. Tuy nhiên khi mụ ta thấy con gái mình vẫn nằm trong cánh tay của hoàng tử, mụ ta hoảng sợ quá, liền nói:

- Ta đành chịu thua – Và thế là mụ ta không còn có thể nuốt lời và đành phải trao con gái mình cho hoàng tử. Tuy nhiên mụ ta thì thầm trong tai con gái mình – Thật là điều nhục nhã khi con phải nghe theo lời một tiện dân và không được phép chọn người chồng theo đúng ý muốn của mình.

Trái tim kiêu ngạo của cô gái tràn ngập giận dữ và cô ta sẽ tìm cách phục thù. Sáng hôm sau cô ta cho người chất đống ba trăm bó củi lại và nói với hoàng tử rằng cho dù chàng đã hoàn thành ba nhiệm vụ, cô vẫn không thể trở thành vợ của chàng được cho đến khi có ai ngồi vào giữa đống củi và chịu được lửa cháy. Cô gái tin rằng sẽ không có người hầu nào của hoàng tử có thể chịu để mình bị chết cháy vì hoàng tử cả và bản thân hoàng

tử phải tự hy sinh thân mình nếu như chàng yêu cô. Nhưng những người hầu nói:

- Chúng ta đã làm hết nhiệm vụ của mình, trừ cậu Băng Giá kia. Nên bây giờ phải đến lượt cậu ta chứ.

Họ đặt anh ta vào giữa đống củi và châm lửa đốt. Ngọn lửa bùng lên và cháy trong ba ngày cho đến khi củi đã cháy trụi và ngọn lửa đã tàn. Anh Băng Giá đứng giữa đống tro run lên như cầy sấy và nói:

- Chưa bao giờ trong đời ta lại bị một trận rét đến thế, nên nếu mà lâu hơn chút nữa chắc ta đã chết cóng ra rồi.

Lúc này không còn cách nào khác, cô gái xinh đẹp đành phải lấy một anh chàng lạ mặt. Song lúc họ đánh xe ngựa đi đến nhà thờ làm lễ cưới, mụ phù thủy nói:

- Ta không thể chịu được cảnh nhục nhã này.

Nói xong mụ ta phái binh lính chạy theo họ để mang cô con gái mụ ta về nhà và đánh chết những kẻ nào chống lại. Tuy nhiên anh chàng Thính Tai vểnh tai lên và nghe thấy hết những điều bí mật của mụ phù thủy.

- Chúng ta phải làm gì bây giờ – Anh chàng Béo hỏi, người biết chính xác là phải làm gì rồi. Anh nhổ một hay hai bãi nước bọt xuống đất và một phần nước biển mà anh ta đã uống trào ra phía sau chiếc xe ngựa làm thành một cái hồ rộng mênh mông ngăn bọn lính lại và nhận chìm chúng. Khi mụ phù thủy nhìn thấy thế, mụ liền phái những chàng hiệp sĩ mặc áo giáp, nhưng Thính Tai lại nghe thấy tiếng áo giáp lạo xạo lạch cạch, liền bỏ chiếc khăn bịt mắt khỏi anh chàng Mắt Tinh. Thế là anh phóng tầm nhìn xuyên xuốt vào kẻ thù, khiến chúng vỡ tan ra như thủy tinh. Hoàng tử và cô dâu tiếp tục đi mà không bị gây khó khăn gì. Khi họ làm lễ cưới ở nhà thờ xong, sáu người hầu xin phép cáo lui.

- Những ước nguyện của chàng đã được thực hiện, nên chàng cũng chẳng cần đến chúng tôi nữa. Vả lại chúng tôi cũng muốn đi chu du tiếp để tìm vận may cho mình.

Từ ngôi làng đi đến tòa lâu đài của hoàng tử phải mất nửa

tiếng đồng hồ nữa. Bên ngoài làng có một người chăn lợn. Khi hoàng tử và phu nhân đi đến nơi, hoàng tử nói với nàng:

- Thế nàng có biết ta là ai không? Ta không phải là con nhà vua mà là một anh chàng chăn lợn và người chăn lợn đằng kia là cha ta. Nàng và ta phải lao động và giúp cha ta chăm sóc đàn lợn.

Hoàng tử vào trọ trong một quán và bí mật bảo chủ quán và vợ anh ta đến đêm hãy mang bộ quần áo hoàng gia của nàng đi. Đến sáng khi nàng tỉnh dậy, không có gì để mặc và vợ chủ quán đưa cho nàng một cái váy cũ và một đôi tất len. Đồng thời chị ta cư xử với hoàng hậu cứ như là đang ban ơn cho nàng và nói:

- Nếu không phải vì chồng nàng thì ta chẳng cho nàng cái gì sất.

Sau đó hoàng hậu thật sự tin hoàng tử chỉ là một anh chàng chăn lợn nên đã đi chăn lợn cùng chàng. Nàng nghĩ mình đáng được hưởng thế này thôi vì cái thói kiêu căng, ngạo nghễ của mình. Sự việc như vậy diễn ra trong một tuần và nàng không thể chịu đựng được nữa vì hai chân đã đau tấy lên. Lúc đó có mấy người đến và thắc mắc liệu nàng có biết chồng mình là ai không.

- Có chứ. Chồng tôi là một anh chăn lợn. Anh ấy đi ra ngoài mua một ít dải băng và đăng ten.

- Hãy đi theo chúng tôi. Chúng tôi muốn dẫn nàng đến chỗ chàng ở – Nói xong, họ đưa nàng về tòa lâu đài.

Khi đi vào phòng đại sảnh, người chồng của nàng đang đứng trong bộ long bào, nhưng nàng không nhận ra cho đến khi chàng ôm nàng trong cánh tay của mình và hôn nàng, rồi nói:

- Ta đã chịu nhiều đau khổ vì nàng và chỉ có cách duy nhất là nàng cũng phải chịu đau khổ vì ta.

Sau đó đám cưới được tổ chức và bạn có thể tưởng tượng ra rằng người kể chuyện lúc đó cũng muốn đến dự đám cưới lắm không./.

* 135 *

CÔ DÂU DA TRẮNG VÀ CÔ DÂU DA ĐEN

Có một người đàn bà đang đi trên cánh đồng cùng với cô con gái đẻ và cô con gái nuôi cắt cỏ cho gia súc thì một vị thần đi đến giả trang trong bộ quần áo người ăn mày và hỏi:

- Cho ta hỏi đường đi đến làng ở đâu?

- Nếu nhà ngươi muốn biết thì hãy tự đi mà tìm lấy – Người mẹ nói và cô con gái của mụ ta nói thêm – Nếu nhà ngươi lo không tìm thấy đường thì hãy mang theo cái biển hỏi đường.

Nhưng cô con gái nuôi lại nói:

- Ông ơi, để cháu chỉ đường cho ông. Ông đi theo cháu.

Thấy người mẹ và cô con gái giận dữ với mình, vị thần quay ngoắt đi và rủa họ đến đêm sẽ đen và xấu xí như ma, nhưng Chúa hãy ban phúc lành cho cô con gái nuôi, rồi ông ta đi theo cô về làng. Khi đi gần đến làng, vị thần ban phúc cho cô gái và nói:

- Con hãy chọn lấy ba điều ước và ta sẽ ban cho.

Cô gái nói:

- Cháu muốn xinh đẹp như và trong sáng như mặt trời – Và chưa nói hết thì cô gái đẹp trong sáng như ánh sáng ban ngày.

- Cháu muốn có một túi tiền không bao giờ cạn – và vị thần lại ban cho cô gái điều ước đó, nhưng nói:

- Nhưng đừng có quên điều tốt nhất trong mọi điều đấy.

Cô gái đáp lời:

- Lời ước thứ ba của con là muốn sống trong một vương quốc trên thiên đường bất diệt sau khi con qua đời.

Lời ước nghiệm ngay và vị thần chia tay cô.

Khi người mẹ muôi về đến nhà cùng con gái mình thì thấy họ đen như than và xấu xí, trong khi cô con gái nuôi lại trắng và đẹp, trái tim mụ ta trở nên độc ác hơn, khiến cho mụ ta không

còn nghĩ được điều gì ngoài việc tìm cách hại cô con gái nuôi của mình. Tuy nhiên cô con gái nuôi lại có một người anh trai tên là Reginer mà cô rất yêu quí. Cô kể lại cho anh mình nghe mọi việc xảy ra.

Một hôm người anh trai Reginer nói với cô em gái:

- Em ơi, anh muốn vẽ chân dung của em để lúc nào anh cũng có thể nhìn thấy em trước mắt mình. Anh yêu quí em vô cùng nên anh muốn thường xuyên được nhìn thấy em.

- Vâng, nhưng xin anh đừng có để ai trông thấy bức tranh đấy.

Người anh trai liền vẽ cô em gái mình và treo trong phòng nằm ở lâu đài vì anh ta là một xà ích phục vụ nhà vua. Hàng ngày anh ta đứng trước chân dung và cảm ơn Chúa trời vì đã ban cho em gái mình phước lành.

Câu chuyện xảy ra là vợ vua vừa mới qua đời, mà bà lại đẹp vô cùng nên nhà vua rất đau khổ vì không thể tìm thấy ở đâu có một người đàn bà đẹp bằng vợ mình. Tuy nhiên đám gia nhân trong triều lại phát hiện ra rằng anh xà ích hàng ngày cứ đứng trước một bức chân dung đẹp, và do họ ghen tức với anh ta nên đã bẩm với nhà vua. Nhà vua liền ra lệnh cho mang bức chân dung đến cho mình xem. Khi ông nhìn thấy bức chân dung đó lại giống vợ mình từng li từng tí một, mà thậm chí còn đẹp hơn nên ông mang lòng yêu người trong bức chân dung vô cùng. Kết quả là ông cho triệu ngay anh xà ích đến và hỏi anh ta là ai trong bức chân dung đó. Anh xà ích nói rằng đó là em gái mình, nên nhà vua quyết định không lấy người đàn bà nào khác ngoài cô gái trong bức chân dung. Ông cho anh xà ích một chiếc xe ngựa và những bộ quần áo bằng vàng và bảo anh ta đi đón cô dâu mà ông đã chọn về cho mình.

Khi anh Reginer về, mang theo tin đó, cô em gái mừng lắm, nhưng cô chị da đen kia lại ghen tức với vận may của cô gái, tỏ ra vô cùng khó chịu:

- Tài của mẹ ở đâu không biết. Tại sao mẹ không mang vận may đến cho con cơ chứ? – Cô gái da đen nói với mẹ mình.

- Hãy bình tĩnh. Mẹ sẽ điều khiển mọi việc theo ý muốn của con.

Sau khi mụ ta làm phép bùa mê, mắt của anh xà ích mờ hẳn đi đến nỗi anh ta như bị thong manh, rồi mụ ta làm cho cô em gái của anh ta không nghe thấy gì, gần như nghễnh ngãng. Sau khi thực hiện xong điều đó, hai mẹ con mụ ta trèo lên chiếc xe ngựa. Cô dâu trong bộ xiêm y lộng lẫy trèo lên xe trước, rồi mụ mẹ nuôi trèo lên sau cùng con gái mình, trong khi đó anh xà ích Reginer ngồi lên phía trước đánh xe đi. Khi đi được một đoạn đường thì anh xà ích kêu to:

"Hãy lấy áo che mưa đi em gái ơi,
đừng để nước mưa làm ướt người đấy.
Đừng để gió thổi bụi vào người em.
Hãy bảo đảm em trông phải đẹp lộng lẫy
khi em xuất hiện theo lời yêu cầu của nhà vua"

Cô dâu đáp lại:

- Anh trai của em nói gì vậy?

- À, anh ấy nói là con phải cởi bộ xiêm y bằng vàng của con ra và đưa cho chị gái con – Mụ mẹ nuôi nói.

Cô gái liền cởi bộ xiêm y ra và để cho chị gái mặc, rồi cô chị đưa cho cô gái mặc bộ quần áo xám xịt xấu xí. Họ đi tiếp và một lát sau người anh trai lại gọi to:

"Hãy lấy áo che mưa đi em gái ơi,
đừng để nước mưa làm ướt người đấy.
Đừng để gió thổi bụi vào người em.
Hãy đảm bảo em trông phải đẹp lộng lẫy
khi em xuất hiện theo lời yêu cầu của nhà vua."

Cô dâu hỏi:

- Anh trai ơi, anh nói gì thế?

- À, anh ấy bảo con phải bỏ chiếc mũ đội trên đầu kia và đưa cho chị gái con – Mụ mẹ nuôi nói.

Cô gái liền bỏ chiếc mũ đang đội trên đầu và đội lên cô chị da đen, rồi cô ngồi xuống, đầu để trần. Họ tiếp tục đi và một lát sau người anh trai lại gọi to:

"Hãy lấy áo che mưa đi em gái ơi,
đừng để nước mưa làm ướt người đấy.
Đừng để gió thổi bụi vào người em.
Hãy đảm bảo em phải đẹp lộng lẫy
khi em xuất hiện theo lời yêu cầu của nhà vua"

Cô dâu hỏi:

- Anh trai ơi, anh nói gì thế?

- À, anh ấy bảo con phải nhìn ra ngoài xe xem.

Ngay lúc ấy họ phải đi qua một cái cầu vắt qua một con sông sâu. Khi cô dâu đứng lên và nhoài người ra ngoài cửa sổ xe, hai mẹ con mụ phù thủy đẩy cô rơi xuống giữa dòng sông. Ngay lập tức cô chìm nghỉm và một con vịt trắng như tuyết ngoi lên khỏi mặt nước êm ả, sáng lấp lánh. Nó đang bơi xuôi theo dòng sông. Người anh trai không nhìn thấy gì sất, cứ thế đánh xe đi đến triều đình. Anh ta dẫn cô gái da đen đến gặp nhà vua, coi như đó là em gái mình, mà thật ra anh ta nghĩ đúng là thế mà, vì mắt anh ta chỉ nhìn thấy lờ mờ, nên anh ta đánh được xe đi là nhờ có ánh sáng long lanh của chiếc áo vàng. Khi nhà vua nhìn thấy sao cô dâu mà mình định cưới làm vợ lại xấu xí đến ma chê quỉ hờn thế kia, ông nổi giận và ra lệnh ném anh xà ích xuống một cái hố toàn rắn độc. Tuy nhiên mụ phù thủy đã bỏ bùa nhà vua và lừa ông khiến cho ông cho phép mụ ta và con gái mình được ở lại trong kinh thành. Thật ra cô con gái mụ ta dần dần làm cho nhà vua thấy mình hấp dẫn và ông đã lấy cô ta làm vợ.

Một tối lúc cô dâu da đen đang ngồi trên lòng nhà vua thì có một con vịt trắng bơi từ trong rãnh lên nhà bếp và nói với anh đầu bếp:

"Hãy nhóm lửa lên, anh bạn ơi, hãy nhóm nhanh lên,
vì ta cần sưởi ấm bộ lông để khỏi bị cảm"

Anh đầu bếp làm theo và nhóm lửa trong bếp lò lên. Con vịt chạy đến và ngồi xuống bên cạnh, lắc người và lấy mỏ quệt bộ lông. Còn đang ngồi đó cho dễ chịu một chút, vịt hỏi:

"Thế anh trai Reginer của tôi đang làm gì?"

Anh đầu bếp trả lời:

"Anh ấy đang ở dưới hố toàn rắn độc,
đó là nơi anh ta bị đày xuống đấy"
Vịt lại hỏi:
"Thế mụ phù thủy đen đang làm gì trong nhà?"
Anh đầu bếp trả lời:
"Cô ta trông đẹp và ấm áp lắm,
vì nhà vua ôm cô ta trong cánh tay của mình"
Con vịt nói:
"Chúa hãy ban phúc lành!" – Rồi vịt bơi xuống rãnh.

Tối hôm sau vịt lại đến và hỏi vẫn những câu đêm hôm trước và đêm thứ ba vẫn thế. Người đầu bếp không thể chịu được nữa liền đến gặp nhà vua và tâu rõ mọi thứ. Tuy nhiên nhà vua muốn tận mắt nhìn thấy liền đi đến nhà bếp vào tối hôm sau đó. Khi con vịt thò đầu qua rãnh, nhà vua liền lấy kiếm chặt phăng đầu khỏi cổ vịt. Ngay lập tức vịt biến thành một cô gái xinh đẹp tuyệt trần, trông chẳng khác gì bức chân dung mà người anh trai đã vẽ cô. Nhà vua vui sướng, nhưng thấy nàng vẫn đứng trơ ra, ướt sũng, ông ra lệnh mang quần áo đẹp đến cho nàng. Cô gái kể lại mọi chuyện là mình đã bị phản bội ra sao và cuối cùng mình đã bị quẳng xuống sông như thế nào.

Yêu cầu đầu tiên của cô gái là hãy đưa anh trai mình ra khỏi cái hố đầy rắn rết kia. Khi nhà vua thỏa mãn yêu cầu của cô, ông đi vào phòng có mụ phù thủy và hỏi:

- Liệu một người đàn bà làm những điều như ta nói ra sau đây thì phải bị trừng phạt thế nào? – Rồi nhà vua nói với mụ phù thủy tất cả những sự việc đã xảy ra trước đó. Nhưng mụ ta lãng trí đến nỗi không còn nhận ra những gì đang diễn ra và nói:

- Người đàn bà đó đáng bị lột trần và nhét vào một cái thùng phi có đầy đinh. Sau đó để cho con ngựa đá tung cái thùng phi đó lên, cho nó lăn lung tung khắp chốn.

Đó chính là điều đã xảy ra đối với mụ phù thủy và cô con gái đen nhẻm của mụ. Nhà vua lấy cô gái xinh đẹp, trắng như bông và thưởng cho người anh trai trung thành của cô bằng cách biến anh ta thành người giàu có, đáng trọng./.

* 136 *

ANH HANS NGƯỜI SẮT

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua có một khu rừng lớn gần ngay lâu đài của mình. Trong rừng có muôn loài muông thú để săn bắn. Một hôm ông phái một anh thợ săn đi săn về cho mình một con hươu, nhưng không thấy anh ta trở về.

- Có lẽ anh ta bị nạn rồi – Nhà vua nói và ngày hôm sau ông phái hai người thợ săn khác đi vào rừng để tìm kiếm anh thợ săn bị mất tích, nhưng cả hai người này cũng không quay trở về. Đến ngày thứ ba nhà vua triệu tập tất cả những thợ săn và truyền lệnh:

- Các ngươi phải lùng sục toàn bộ khu rừng và không được dừng lại cho đến khi tìm thấy ba người kia.

Nhưng những người thợ săn kia cũng không quay trở về, kể cả đàn chó săn đi theo họ. Từ đó trở đi không ai dám mạo hiểm đi vào rừng và khu rừng vẫn đứng hiên ngang, ngạo nghễ, chỉ thỉnh thoảng mới có một con chim đại bàng hoặc con chim diều hâu bay lượn trên đó.

Sự việc đó diễn ra hàng bao năm liền, rồi một hôm có một người thợ săn lạ mặt đến yết kiến nhà vua và xin việc làm. Anh ta sẵn sàng đi vào trong khu rừng nguy hiểm đó. Tuy nhiên nhà vua không đồng ý và nói:

- Khu rừng đã bị bỏ bùa mê và ta lo sự việc sẽ xảy ra với ngươi như đã từng xảy ra với những người trước đó, và nhà ngươi sẽ không trở về mất.

- Thưa bệ hạ, thần xin liều mạng một phen. Từ sợ hãi không có trong con người thần – Anh thợ săn nói.

Người thợ săn đi vào rừng cùng với con chó của mình. Đi chưa được mấy lúc thì con chó đã đánh hơi thấy một con vật và muốn đuổi theo, nhưng vừa mới chạy được mấy bước, nó đã bắt

gặp một cái ao sâu nên không thể đi tiếp được. Rồi một cánh tay dài ngoẵng vươn lên khỏi mặt nước, tóm lấy con chó và lôi tuột nó xuống. Khi anh thợ săn nhìn thấy thế, liền quay lại tòa lâu đài và lấy thêm ba người, mang theo gàu để tát cạn nước trong ao. Khi họ nhìn thấy đáy thì phát hiện ra có một người kỳ quái nằm ở đó. Thân người gỉ nâu như gỉ sắt và tóc của hắn phủ đầy mặt xuống đến tận đầu gối. Họ lấy dây trói tên đó lại và dẫn về tòa lâu đài và mọi người nhìn thấy đều ngỡ ngàng hết. Nhà vua ra lệnh nhốt hắn vào trong lồng sắt ở trong sân lâu đài và cấm không ai được mở lồng đó, nếu không sẽ bị tội chết. Bản thân hoàng hậu cũng được giao giữ chiếc chìa khóa cho an toàn. Từ đó trở đi, khu rừng được an toàn và mọi người lại có thể đi vào rừng.

Một hôm, con trai nhà vua mới có tám tuổi đang chơi trong sân thì quả bóng vàng của cậu ta rơi vào trong lồng. Cậu bé chạy lại và nói:

- Hãy trả cho ta quả bóng đi.

- Với điều kiện cậu phải mở cửa lồng cho ta – Tên ngồi trong lồng nói.- Không được. Ta không làm đâu. Nhà vua đã cấm rồi – Cậu bé nói xong, chạy đi chỗ khác.

Ngày hôm sau cậu bé lại đến đòi quả bóng. Người rừng nói:

- Hãy mở cửa cho ta ra.

Nhưng cậu bé từ chối.

Đến ngày thứ ba khi nhà vua đang đi săn thì cậu bé quay trở lại và nói:

- Thậm chí ta có muốn cũng không được bởi vì ta không có chìa khóa.

- Nó để ở dưới gối mẹ của chú mày. Chú mày lấy được mà - Người rừng nói.

Cậu bé muốn lấy lại quả bóng nên vứt bỏ mọi lời cảnh báo và mang chiếc chìa khóa đến cho kẻ man rợ. Mở cửa khó quá và ngón tay của cậu bé bị kẹt trong đó. Khi cửa mở ra, tên man rợ bước ra đưa cho cậu bé quả bóng vàng, rồi bỏ chạy liền. Cậu bé sợ quá, kêu thét lên, gọi với theo:

- Ê, tên người rừng kia, không được bỏ chạy kẻo ta sẽ bị đánh

đòn mất!

Tên người rừng quay lại, nhấc cậu bé lên vai và chạy như bay vào trong rừng. Nhà vua về đến nhà thấy cái lồng rỗng không mới hỏi hoàng hậu điều gì đã xảy ra. Hoàng hậu không hay biết gì và chạy đi tìm chiếc chìa khóa nhưng nó đã biến mất. Bà gọi cậu con trai nhưng không có tiếng trả lời. Nhà vua phái mọi người chạy ra đồng để tìm cậu, nhưng không thấy. Lúc đó nhà vua cũng không sao mà đoán được điều gì đã xảy ra và cả triều đình rơi vào cảnh tang thương ghê gớm.

Khi tên người rừng chạy về lại khu rừng sâu, nó đặt cậu bé từ trên vai xuống và nói:

- Chú mày sẽ không bao giờ gặp lại được cha mẹ mình nữa, nhưng ta sẽ nuôi chú mày vì đã giải thoát cho ta nên ta thương. Nếu chú mày ngoan ngoãn nghe lời ta, mọi việc sẽ ổn. Ta có vô khối những kho báu và vàng bạc, nhiều hơn bất cứ kẻ nào trên thế gian này.

Hắn làm một chiếc giường bằng rêu xanh cho cậu bé và cậu ngủ ngon lành trên đó. Sáng hôm sau hắn dẫn cậu bé đến một con suối và nói:

- Chú mày có nhìn thấy con suối vàng này không? Nó trong suốt như pha lê đấy. Ta muốn chú mày hãy ngồi ở đó và lo làm sao đừng để cho vật gì rơi xuống kẻo nó sẽ bị ô nhiễm. Tối tối ta sẽ đến xem chú mày có làm theo lời ta dạy không.

Cậu bé ngồi xuống bên bờ suối và chốc chốc cậu lại nhìn thấy một con cá vàng hoặc một con rắn vàng nhưng cậu giữ thật cẩn thận không cho một vật gì rơi xuống đó. Còn đang ngồi thì ngón tay của cậu bị đau đến nỗi bắt buộc cậu phải nhúng tay xuống suối. Cậu rút ngón tay lên thật nhanh nhưng thấy ngón tay đã biến thành vàng. Mặc dù cậu cố lau sạch lớp vàng đi, cũng không sao làm được. Tất cả đều không có tác dụng.

Đến tối anh Hans Người Sắt quay trở lại, nhìn vào cậu bé và nói:

- Có chuyện gì xảy ra với con suối thế này?

- Không có chuyện gì cả - Cậu bé đáp lại, giấu ngón tay ra

sau lưng để người đó không nhìn thấy.

Nhưng anh Hans Người Sắt nói:

- Chú mày nhúng ngón tay xuống nước rồi. Lần này ta bỏ qua, nhưng nhớ không được để vật gì rơi xuống đấy.

Rạng sáng hôm sau cậu bé đã ngồi sẵn bên bờ suối để canh chừng. Ngón tay của cậu bắt đầu khiến cho cậu đau đớn nên cậu lấy ngón tay vuốt đầu. Không may một sợi tóc rơi xuống suối nên cậu vội nhặt nó lên, thế là sợi tóc biến thành vàng ngay. Khi anh Hans Người Sắt về nhà, biết chuyện, nên đã nói:

- Chú mày đã để một sợi tóc rơi xuống suối, nhưng lần này ta cũng bỏ qua cho. Còn nếu để xảy ra lần thứ ba thì con suối sẽ bị ô nhiễm và nhà ngươi sẽ không còn có thể ở với ta.

Đến ngày thứ ba cậu bé ngồi bên suối, không nhúc nhích ngón tay, thậm chí lúc đó đau đớn lắm. Song cậu thấy nhàm chán và liền soi mặt mình xuống nước. Cứ mỗi lúc cúi xuống gần một chút để được tận mắt nhìn thấy, mớ tóc dài của cậu ta rơi từ trên vai xuống nước, cậu ta liền ngồi thẳng lên ngay nhưng toàn bộ mớ tóc đã biến thành vàng và sáng lấp lánh như mặt trời. Cậu bé hoảng sợ quá, liền lấy khăn tay quấn quanh đầu để người rừng không nhìn thấy. Khi anh Hans Người Sắt về nhà và biết mọi chuyện, liền nói:

- Hãy bỏ cái khăn trùm đầu ra - Mớ tóc vàng lộ ra. Cậu bé ra sức van xin nhưng không được – Chú mày đã không vượt qua được cơn thử thách, nên không thể ở lại đây được nữa. Hãy đi đi để học xem cái nghèo nó như thế nào. Tuy nhiên, cái tâm của chú mày không xấu và ta cũng muốn mong cho chú mày khỏe mạnh, ta ban cho chú mày một thứ: bất cứ khi nào chú mày gặp rắc rối, hãy đi vào rừng và gọi, "Hỡi anh Hans Người Sắt" là ta sẽ đến giúp chú mày ngay. Ta có sức mạnh phi thường, ngoài sức tưởng tượng của chú mày đấy, ngoài ra ta có vô khối là vàng bạc.

Người con trai của nhà vua rời khu rừng và lặn lội trên những con đường gập ghềnh cho đến khi đến một thành phố lớn. Cậu tìm việc làm, nhưng không được, mà cậu đâu có được dạy nghề gì, nên chẳng biết làm gì để kiếm ăn. Cuối cùng cậu đi đến

một cung điện và xin việc làm cùng một nơi nương thân. Cuối cùng người đầu bếp đã cho cậu một công việc là khiêng củi và nước, rồi quét sạch tro bụi. Có lần chưa có ai đến làm việc, người đầu bếp bảo cậu mang thức ăn đến bàn của nhà vua. Nhưng cậu bé không muốn mọi người nhìn thấy tóc mình là vàng, nên cậu chụp cái mũ lên đầu. Nhà vua chưa bao giờ chứng kiến việc làm như vậy nên nói:

- Khi nhà ngươi đến hầu vua ăn, nhà ngươi phải bỏ mũ ra chứ.

- Dạ, thưa bệ hạ, thần không thể làm thế được. Thần có một cái nấm vảy xấu xí trên đầu ạ.

Nhà vua cho gọi người đầu bếp đến, mắng cho anh ta một trận và hỏi tại sao một thằng bé như thế mà cũng nhận vào làm việc. Ông ta yêu cầu người đầu bếp phải đuổi cậu bé đi ngay. Nhưng người đầu bếp lại cảm thấy thương hại cậu bé và đổi chỗ, để cậu ta giúp người làm vườn.

Lúc này cậu bé trồng cây và tưới vườn, đào bới đất và phải chịu cảnh sương gió. Vào một ngày hè, lúc đang làm ngoài vườn một mình thì thấy nóng quá, cậu ta bỏ mũ ra để cho gió thổi mát đầu. Khi mặt trời chiếu lên tóc cậu ta, nó sáng lấp lánh đến nỗi những tia nắng chiếu thẳng vào buồng con gái nhà vua, khiến cho nàng đứng phắt dậy xem đó là cái gì. Nàng nhìn thấy một cậu bé và gọi:

- Này cậu bé, hãy mang đến cho ta một bó hoa.

Cậu bé vội vàng đội mũ vào, hái một bó hoa dại, buộc vào. Còn đang đi lên gác, cậu ta bắt gặp người làm vườn. Người làm vườn liền nói:

- Làm sao mà nhà ngươi lại mang cho công chúa một bó hoa tầm thường thế? Nhanh lên, chạy đi đổi bó hoa khác đẹp và hiếm nhất ấy.

- Ôi, không, những bông hoa dại có mùi hương nồng nàn và công chúa sẽ thích hơn.

Khi cậu bé đi vào trong phòng, công chúa nói:

- Hãy bỏ mũ ra. Trước mặt ta mà đội mũ khư khư thế kia là

không phải phép đâu đấy.

Cậu ta trả lời:

- Thần có một cái nấm vảy trên đầu ạ.

Nhưng công chúa đã giật ngay lấy vài mũ. Bộ tóc của cậu bé xõa ra, thả thõng lên đôi vai. Một cảnh tượng lộng lẫy hiện ra. Cậu bé muốn bỏ chạy nhưng công chúa đã tóm được cánh tay cậu và đưa cho cậu một nắm đồng tiền xu vàng. Cậu bé chạy đi, nhưng vì cậu không quan tâm đến vàng, nên cậu đưa cho bác làm vườn và nói:

- Đây là quà gửi cho các con bác. Bọn nó sẽ tha hồ mà chơi với những đồng xu này.

Ngày hôm sau, công chúa lại cho gọi cậu bé đến và bảo cậu hãy mang cho cô một bó hoa dại. Khi cậu đi vào phòng, công chúa ngay lập tức vồ lấy cái mũ cậu bé đang đội, nhưng cậu ta giữ chặt quá. Công chúa lại đưa cho cậu bé một nắm tiền xu vàng khác nhưng cậu ta không giữ, mà đưa cho bác làm vườn để các con bác ta làm đồ chơi. Ngày thứ ba trôi qua giống như hai ngày hôm trước: công chúa không lấy được chiếc mũ của cậu bé và cậu ta cũng không cần đến tiền vàng của công chúa.

Chẳng bao lâu sau, đất nước phải trải qua một cuộc chiến tranh. Nhà vua triệu tập binh lính, nhưng ông cũng không dám chắc liệu mình có thể đứng vững trước quân thù khi chúng có một đội quân hùng mạnh hơn gấp bội. Người giúp việc của bác làm vườn nói:

- Giờ tôi đã trưởng thành và muốn đi chiến đấu. Hãy cho tôi một con ngựa.

Những người đứng đó cười và nói:

- Khi nào bọn ta đi hết ra trận thì nhà ngươi sẽ có ngựa. Bọn ta sẽ để lại một con trong chuồng ấy.

Khi tất cả đã lên đường, cậu ta đi ra chuồng ngựa và dẫn ra một con bị què một chân, đi lặc lè. Nhưng cậu ta vẫn cứ trèo lên và phi thẳng vào khu rừng rậm. Khi đi đến bìa rừng, cậu ta hét lên: "Hỡi anh Hans Người Sắt" ba lần, to đến mức cây cối nghe vang vọng tiếng của cậu ta. Ngay lúc ấy người rừng xuất hiện

và nói: "Chú mày muốn gì?"

- Tôi muốn một con ngựa khỏe vì tôi muốn đi chiến đấu.

- Chú mày sẽ có ngay, mà còn có nhiều là đằng khác.

Nói xong, người rừng lại đi vào rừng, và chẳng mấy chốc sau đó, một chú bé chăn ngựa xuất hiện, dắt theo một con ngựa đang thở phì phì và lanh lợi, cứ như khó mà có thể điều khiển được. Đi theo là cả một đoàn hiệp sĩ mặc giáp sắt và đeo gươm sáng lấp lánh trong ánh mặt trời. Chàng thanh niên đưa lại cho cậu bé chăn ngựa con ngựa ba chân, rồi trèo lên con ngựa kia, phi thẳng lên phía trước đoàn hiệp sĩ. Khi đến gần chiến trường, một phần lớn quân triều đình đã ngã xuống và số còn lại cũng chẳng phải mất công sức nhiều lắm buộc họ phải đầu hàng. Thế là chàng thanh niên phi ngựa lao lên cùng với đoàn hiệp sĩ áo giáp sắt. Họ tràn đến tiêu diệt quân thù như một cơn giông tố và chàng thanh niên quật đổ bất cứ cái gì trên đường tiến của mình. Quân thù hoảng sợ, bỏ chạy, nhưng chàng thanh niên vẫn tiếp tục truy đuổi cho đến khi không còn một tên nào sống sót. Tuy nhiên nhẽ ra chàng thanh niên đến gặp nhà vua thì chàng lại dẫn đoàn quân của mình trở về rừng theo đường vòng và gọi anh Hans Người Sắt:

- Chú mày muốn gì? – Người rừng hỏi.

- Anh hãy mang ngựa và binh lính của anh về và trả lại tôi con ngựa què ba chân kia – Yêu cầu đó được thỏa mãn và chàng thanh niên cưỡi con ngựa què trở về.

Khi nhà vua trở về lâu đài, cô công chúa tiến đến chúc mừng chiến thắng.

- Cha đâu có phải là người mang lại chiến thắng. Đó là một hiệp sĩ lạ mặt, người đã đến cứu giúp cha đấy, con ạ.

Công chúa muốn biết ai là người hiệp sĩ lạ mặt đó, nhưng nhà vua không biết và nói:

- Chàng ta rượt đuổi theo kẻ thù và sau đó cha không thấy chàng ta đâu nữa.

Công chúa hỏi người làm vườn về anh chàng giúp việc, bác ta liền phá lên cười và nói:

- Cậu ta vừa mới trở về với con ngựa què ba chân, thế là những người kia đã cười nhạo, kêu to lên "Anh chàng cưỡi ngựa què đã trở về". Sau đó họ hỏi, "Thế chú mày nằm trốn ở bụi rậm hay bờ dậu nào hả?' Và cậu ta đáp lại: 'Tôi đã cố hết sức và nếu không có tôi chắc mọi việc sẽ trở nên tồi tệ rồi". Thế là mọi người lại cười toáng lên.

Nhà vua nói với con gái:

- Ta sẽ tuyên bố tổ chức một lễ hội lớn trong ba ngày và ta muốn con ném ra một quả táo vàng. Có thể lúc đó chàng hiệp sĩ vô danh kia sẽ đến.

Khi lễ hội được tuyên bố, chàng thanh niên đi vào rừng và gọi anh Hans Người Sắt.

- Chú mày muốn gì? – Anh Hans Người Sắt hỏi.

- Tôi muốn bắt được quả táo vàng của cô công chúa.

- Thế thì coi như đã giải quyết xong. Chú mày sẽ có cả bộ áo giáp đỏ và cưỡi con ngựa màu hạt dẻ lanh lợi.

Đến hôm lễ hội khai mạc, chàng thanh niên phi ngựa giữa đám hiệp sĩ, nên không ai nhận ra. Cô con gái nhà vua bước lên phía trước và ném quả táo vàng về phía các chàng hiệp sĩ, nhưng chỉ có chàng thanh niên là bắt được. Tuy nhiên, ngay khi bắt được quả táo, chàng đã phi ngựa bỏ đi. Đến ngày thứ hai anh Hans Người Sắt cho chàng thanh niên một bộ áo giáp trắng và một con bạch mã. Một lần nữa chỉ có chàng thanh niên là bắt được quả táo và một lần nữa chàng thanh niên đó không nán lại một giây lát nào, mà phi ngựa bỏ đi. Nhà vua tức giận nói:

- Ta không cho phép điều đó xảy ra. Người đó phải trình diện trước mặt ta và xưng danh hẳn hoi.

Nhà vua ra lệnh binh lính đuổi theo chàng hiệp sĩ nếu anh ta bắt được quả táo, và nếu như anh ta không tự nguyện quay trở lại, họ có quyền sử dụng gươm giáo chống lại anh ta.

Đến ngày thứ ba chàng thanh niên nhận được một bộ áo giáp màu đen và một con hắc mã của anh Hans Người Sắt. Chàng thanh niên lại bắt được quả táo, nhưng lần này binh lính nhà vua rượt đuổi theo khi chàng thanh niên phi ngựa bỏ đi. Một

tên lính gần như đuổi kịp chàng thanh niên và ngọn giáo của hắn như sắp đâm vào người anh ta, nhưng anh ta đã tránh được và con ngựa lồng lên cao đến nỗi chiếc mũ sắt rơi khỏi đầu và họ nhìn thấy mớ tóc vàng của anh ta. Binh lính phi ngựa về tâu mọi chuyện với nhà vua.

Ngày hôm sau, con gái nhà vua hỏi người làm vườn về người giúp việc.

- Anh ta vẫn đang làm việc trong vườn. Nhưng anh chàng kỳ lạ đó cũng đã đi dự hội và đến tận đêm hôm qua mới trở về. Tình cờ anh ta cho con tôi ba quả táo vàng mà anh thắng cuộc.

Nhà vua cho triệu ngay anh thanh niên đó đến, và khi xuất hiện, anh ta vẫn đội mũ. Nhưng công chúa tiến lại và gỡ chiếc mũ đó ra. Thế là một mái tóc vàng óng trải xuôi xuống vai chàng thanh niên, trông anh ta đẹp trai đến mức không ai là không ngỡ ngàng.

- Có phải nhà ngươi là chàng hiệp sĩ đã đến dự hội hàng ngày với một bộ áo giáp thay đổi màu khác nhau và đã bắt được ba quả táo vàng không? – Nhà vua hỏi.

- Dạ, bẩm vâng. Và đây là những quả táo vàng. – Chàng thanh niên lấy từ trong túi ra ba quả táo vàng và đưa lại cho nhà vua – Nếu hoàng thượng muốn có nhiều chứng cứ hơn, hoàng thượng có thể nhìn vào vết thương mà binh lính của hoàng thượng đã gây ra cho thần khi họ rượt đuổi theo. Thần cũng là người hiệp sĩ đã giúp hoàng thượng giành chiến thắng quân thù.

- Nếu nhà ngươi có thể làm được những hành động đó, vậy chắc chắn nhà người không phải là người giúp việc người làm vườn rồi. Vậy hãy nói ta rõ, ai là cha nhà ngươi?

- Cha thần là một ông vua đầy quyền lực và thần có vô vàn vàng bạc châu báu.

- Ta hiểu rồi. Nay ta đã mang ơn nhà ngươi. Vậy ta phải làm gì để tạ ơn nhà ngươi? – Nhà vua hỏi.

- Dạ, hoàng thượng có thể gả con gái hoàng thượng cho thần ạ.

Công chúa nghe thấy thế liên cươi va noi:

- Chàng ta đúng là người ngay thẳng, không giữ kẽ gì cả, có phải không nào? Ta đã đoán chàng ta không phải là người giúp việc người làm vườn qua bộ tóc vàng kia – Nói xong, nàng tiến lại và hôn chàng.

Cha mẹ chàng thanh niên đến dự lễ cưới, lòng họ tràn đầy sung sướng vì họ đã hết hy vọng được gặp lại con trai thân yêu của mình. Hai ông bà đang ngồi bên bàn tiệc thì bỗng nhạc nổi lên và cửa mở toang, và một ông vua đầy kiêu hãnh bước vào, đi theo là một đoàn tùy tùng lớn. Ông tiến lại chỗ chàng thanh niên, ôm chàng và nói:

- Ta là Hans Người Sắt, đã bị phù thủy biến thành người rừng. Nhưng nhà ngươi đã giải bùa cho ta, cho nên giờ đây tất cả kho báu của ta sẽ là của nhà ngươi. ./.

* 137 *

BA NÀNG CÔNG CHÚA ĐEN

Đông Ấn Độ bị quân thù bao vây và chúng sẽ không rút quân cho đến khi nào nộp cho chúng số tiền là sáu trăm đồng *taler*. Vì thế có thông báo là ai mà cung cấp số tiền đó sẽ trở thành thị trưởng. Trong thời gian đó có một bác thuyền chài nghèo đang đánh cá ở ngoài biển với cậu con trai. Quân thù đến bắt con trai bác ta làm tù binh và cho bác ta sáu trăm đồng *taler*. Người cha đến đưa số tiền cho các quan trong thành. Quân thù rút lui và bác thuyền chài trở thành thị trưởng. Sau đó tuyên bố bất cứ ai không chào bác ta "Xin chào ông Thị trưởng" sẽ bị treo cổ.

Người con trai trốn thoát và anh ta lạc vào một tòa lâu đài to lớn bị bỏ bùa, trong đó tất cả bàn ghế đều phủ một màu đen.

Trong đó có ba nàng công chúa xuất hiện. Họ mặc toàn đồ đen, nhưng những khuôn mặt của họ lại trắng. Họ bảo chàng trai đừng sợ vì họ không làm hại gì đâu và chàng ta có thể cứu họ được. Chàng trai đáp lại rằng mình vô cùng vui sướng được làm điều đó nếu biết cách. Các nàng công chúa nói với chàng trai là không được nói chuyện với họ trong vòng một năm, mà cũng không được nhìn họ nữa. Nếu chàng ta muốn cần gì thì chỉ việc đòi và nếu như họ được phép trả lời thì họ sẽ thực hiện lời yêu cầu của chàng ta.

Sau khi ở lại tòa lâu đài đã lâu, chàng trai liền nói là mình muốn về gặp cha. Các nàng công chúa bảo rằng chàng ta có thể đi, nhưng phải mang theo túi tiền của mình, mặc quần áo khác và phải trở lại tòa lâu đài trong vòng một tuần sau. Sau đó chàng được nâng lên bay trên không và chưa kịp biết là gì thì chàng trai đã ở miền Đông Ấn Độ rồi. Tuy nhiên người cha không còn ở trong túp lều đánh cá nữa, vì thế người con trai mới hỏi mấy người xem cha mình ở đâu. Họ bảo chàng trai không được nói năng gì, kẻo bị treo cổ. Sau đó chàng trai đến gặp cha và nói:

- Thưa cha, làm thế nào mà cha lại đến được đây?

- Con không được nói. Nếu các vị quan trong kinh thành mà nghe thấy, họ sẽ treo cổ con lên đấy – Người cha nói.

Nhưng chàng trai không ngừng nói và bị đưa ra giá treo cổ. Khi đến nơi, chàng ta nói:

- Ôi, thưa các quan, cho phép tôi đi đến túp lều đánh cá - Rồi chàng trai mặc bộ đồ của người cha già và quay trở lại nói – Thế các ngài không thấy tôi là con trai người đánh cá sao? Đó là cách tôi mặc để kiếm sống nuôi cha mẹ mình.

Họ nhận ra chàng trai và xin lỗi, rồi đưa chàng ta đi theo. Người con trai bác thuyền chài kể lại cho họ nghe mọi chuyện đã xảy ra và làm thế nào chàng ta lại đi đến khu rừng trên núi cao, làm thế nào ngọn núi mở cửa và để cho chàng ta đi vào một tòa lâu đài bị ma ám, nơi đây mọi thứ đều màu đen và có ba nàng công chúa đi cùng mình cũng đều mặc đồ đen, trừ có bộ

mặt của họ là trắng, và các nàng công chúa đã bảo chàng là không được sợ và chàng có thể cứu được họ. Người em cảnh báo rằng đó có thể là việc không hay và bảo chàng phải mang theo một ngọn nến đã được thánh hóa và hãy để cho vài giọt nến nóng rơi xuống mặt họ.

Người con trai quay trở lại tòa lâu đài và sợ quá khiến cho những giọt nến rơi xuống mặt các nàng công chúa trong khi họ đang ngủ và thế là họ chỉ còn trắng có một nửa. Ba nàng công chúa chồm lên kêu:

- Thật là đồ chó chết, chúng ta sẽ trả nợ máu. Thế là từ nay chẳng còn ai có thể cứu chúng ta được nữa rồi. Nhưng chúng ta còn bảy người anh trai bị trói trong bảy cái xích và họ sẽ xé xác nhà ngươi ra từng mảnh.

Lúc đó có tiếng kêu thét vang khắp tòa lâu đài và chàng trai nhảy qua cửa sổ và bị gãy chân. Tòa lâu đài sụp đổ sâu xuống lòng đất, ngọn núi khép lại và không ai biết là nơi đó đã từng có một tòa lâu đài./.

* 138 *

KNOIST VÀ BA NGƯỜI CON TRAI

Giữa vùng Werrel và Noist có một người tên là Knoist sống. Ông ta có ba người con trai. Một người bị mù, một người bị thọt và người thứ ba lúc nào cũng trần như nhộng. Một hôm họ đi qua một cánh đồng và nhìn thấy một con thỏ chạy qua. Người con trai bị mù bắn con thỏ. Người bị thọt bắt lấy nó và người ở trần trụi nhét con thỏ vào trong túi của mình. Sau đó họ đi đến một cái hồ vô cùng rộng lớn có ba con thuyền đậu. Một con thuyền thì rò rỉ, một con thuyền bị đắm và một con thuyền thì không có đáy. Cả ba anh em đi lên con thuyền không có đáy. Họ

đi đến một khu rừng lớn mênh mông, nơi đấy họ bắt gặp một cây khổng lồ. Trên cây có một điện thờ rất to và trong điện thờ có một người trông coi là cây duyên và một mục sư là cây hoàng dương, người vẩy nước thánh bằng gậy tày.

Phúc cho anh ta đã tránh được
khi nước thánh vẩy vào người./.

* 139 *

CÔ GÁI ĐẾN TỪ BRAKEL

Ngày xưa có một cô gái đến từ Brakel đi lễ ở Đền Thánh Anne dưới chân núi Hinnenberg. Cô gái muốn lấy chồng và nhìn quanh thấy không có ai, cô ta mới khấn:

Thưa Thánh Anne thiêng liêng,
xin ngài giúp cho con có một tấm chồng.
Ôi, con tin thánh biết chàng ta mà.
Chàng ta sống bên Cổng thành Suttmer;
tóc chàng ta ta vàng và rất sạch.
Ôi, con tin Thánh biết chàng ta.

Người trông nom đền thờ đứng ở ngay sau bàn thờ và nghe được hết lời cầu nguyện của cô gái. Ông ta liền gọi to, giọng nghe lanh lảnh:

- Nhà ngươi không lấy được anh ta đâu! Nhà ngươi không lấy được anh ta đâu!

Cô gái nghĩ đó là cô bé Mary đứng cạnh Mẹ Anne là người đã nói điều đó. Vì thế cô gái tức giận và đáp lại:

- Tra-la-la, nhà ngươi là một tên ôn con ngu xuẩn! Hãy câm miệng lại và để cho mẹ nhà ngươi nói./.

* 140 *

ĐÁM GIA NHÂN

- Cậu đi đâu đấy?

- Tớ đi về Woelpe.

- Tớ đi về Woelpe và cậu cũng đi về Woelpe, vậy là chúng ta cùng đi với nhau.

- Cậu có chồng chưa? Thế tên anh ta là gì"

- Là Cham.

- Tên chồng mình cũng là Cham, tên chồng cậu cũng là Cham. Tớ đi về Woelpe, cậu cũng đi về Woelpe. Vậy thì chúng ta cùng đi.

- Cậu cũng có một người con rồi phải không? Cháu nó tên gì?

- Tên là Scab.

- Con của tớ tên là Scab. Con cậu cũng tên là Scab. Chồng tớ tên là Cham và chồng cậu cũng tên là Cham. Tớ đi đến Woelpe và cậu cũng đi đến Woelpe. Vậy chúng ta cùng đi.

- Cậu cũng có một cái nôi chứ? Cái nôi đó tên là gì?

- Tên là Hippodeige.

- Cái nôi của tớ được đặt tên là Hippodeige. Cái nôi của cậu cũng tên là Hippodeige. Con tớ tên là Scab. Con cậu cũng tên là Scab. Chồng tớ tên là Cham. Chồng cậu cũng tên là Cham. Cậu đi Woelpe và tớ cũng đi Woelpe. Vậy chúng ta hãy cùng nhau đi.

- Thế cậu có người hầu nào không? Tên người hầu của cậu là gì?

- Tên là Hãy Làm Cho Đúng.

- Tên người hầu nhà tớ tên là Hãy Làm Cho Đúng. Tên người hầu nhà cậu cũng tên là Hãy Làm Cho Đúng. Cái nôi của tớ có tên là Hippodeige và cái nôi của cậu cũng mang tên là Hippodeige. Tên con của tớ là Scab. Tên con của cậu là Scab. Tên chồng tớ là Cham và tên chồng của cậu cũng là Cham. Tớ đi Woelpe và cậu cũng đi Woelpe. Vậy, chúng ta hãy cùng nhau đi nào./.

* 141 *

CON CỪU NHỎ VÀ CON CÁ CON

Ngày xửa ngày xưa có một người anh và một cô em gái nhỏ rất yêu thương nhau. Tuy nhiên người mẹ đẻ của họ đã chết và họ phải ở với ngượi mẹ ghẻ độc ác. Mụ ta lúc nào cũng chỉ muốn làm hại hai anh em. Chuyện xảy ra là một hôm hai anh em đang chơi đùa với những đứa trẻ khác trên bãi cỏ trước nhà và bên cạnh nhà là một cái ao. Bọn trẻ con chạy quanh cái ao đuổi bắt nhau, chơi trò trốn tìm, đếm một hai:

"Eenie, meenie, hãy để tớ sống,
tớ sẽ cho cậu con chim con.
Con chim sẽ nhặt cọng rơm cho tớ.
Tớ sẽ cho con bò cọng rơm để ăn.
Con bò sẽ cho tớ nhiều sữa.
Tớ sẽ cho người làm bánh mì chỗ sữa,
Anh ta sẽ làm một cái bánh ngon cho con mèo của tớ,
và con mèo sẽ bắt chuột cho tớ.
Tớ sẽ treo những con chuột lên hun khói
trước khi tớ làm một miếng thật to!"

Chơi trò đó, bọn trẻ đứng thành vòng tròn và khi đứa nào nói đến từ "miếng", đứa đó phải chạy đi và những đứa trẻ khác chạy đuổi theo cho đến khi bắt được đứa kia thì thôi. Chúng đang chơi đùa vui vẻ thì mụ dì ghẻ theo dõi từ trên cửa sổ và thấy khó chịu. Mụ ta lại có phép phù thủy nên đã bỏ bùa hai anh em, biến cậu bé thành con cá và cô gái thành một con cừu. Con cá con bơi lội tung tăng trong ao và buồn khổ. Con cừu nhỏ chạy quanh bãi cỏ và tuyệt vọng đến nỗi nó không ăn gì, thậm chí cả một đám cỏ nó cũng không động đến.

Một thời gian dài trôi qua và những người lạ mặt đến làm khách của tòa lâu đài. Mụ dì ghẻ hiểm độc nghĩ đã đến lúc hành

động. Thế là mụ ta cho gọi người đầu bếp đến và bảo:

- Nhà ngươi hãy đi kiếm cho ta con cừu ngoài bãi cỏ về đây để giết thịt, kẻo chẳng có gì để đãi khách cả.

Người đầu bếp đi ra ngoài bãi cỏ, bắt con cừu con và dẫn vào nhà bếp, rồi trói chân tay nó lại. Con cừu kiên nhẫn chịu đựng. Lúc người đầu bếp cầm dao đi mài trên thềm cửa để giết thịt con cừu thì con cừu nhìn thấy con cá đang bơi trong một cái rãnh nước đang ngẩng lên nhìn nó. Đó là người anh trai của nó. Lúc nhìn thấy người đầu bếp dẫn em gái mình đi, con cá đã bơi dọc theo cái ao đến ngôi nhà. Con cừu liền gọi to:

"Ôi, anh trai ở dưới ao sâu ơi,
trái tim em tan nát, và em muốn khóc.
Người đầu bếp đang cầm dao
để kết liễu đời em, anh ạ"
Con cá liền trả lời:
"Ôi, em gái ở trên đó ơi,
em làm anh đau buồn, muốn khóc,
trong khi anh lại phải bơi ở dưới ao thế này"

Người đầu bếp nghe thấy con cừu lại nói được tiếng người và đang than thở sầu não với con cá ở tận dưới ao, anh ta sợ quá và khẳng định con cừu này không phải là con cừu thật, mà là một người bị mụ chủ nhà độc ác làm bùa mê, nên anh ta nói:

- Đừng lo, ta sẽ không giết nhà ngươi đâu.

Anh ta liền mang một con vật khác lại và làm thịt đãi khách. Sau đó anh ta dẫn con cừu con đến cho một bà nông dân tốt bụng và kể lại cho bà ta nghe hết những gì mình đã chứng kiến và nghe thấy. Tình cờ sao người đàn bà đó đã từng là vú em cho cô gái bé nhỏ và liền đoán ngay ra con cừu đó là ai và dẫn đến gặp một người đàn bà thông thái. Người đàn bà thông thái liền giải bùa cho con cừu và con cá, nên họ biến lại thành người ngay. Sau đó bà ta đưa hai anh em đến một túp lều nhỏ ở trong rừng rậm. Hai anh em sống hạnh phúc với nhau ở trong túp lều đó./.

* 142 *

NÚI SIMELEI

Ngày xưa có hai người anh em trai, một giầu, một nghèo. Nhưng người anh giàu có lại không cho người em trai nghèo túng một chút gì. Người em trai chỉ sống bằng nghề hàng xáo. Cuộc sống trở nên tồi tệ đến mức vợ con anh ta đành phải nhịn đói.

Một hôm anh ta đang đẩy chiếc xe kút kít đi trong rừng thì nhìn thấy có một ngọn núi trọc lớn ở phía xa. Do chưa nhìn thấy thế bao giờ nên anh ta dừng lại, ngơ ngác ngắm nghía. Còn đang đứng đó thì anh ta bắt gặp mười hai người to lớn, dữ tợn đang đi lại phía mình. Anh ta tưởng đó là những tên cướp nên đẩy chiếc xe vào trong bụi rậm, trèo lên cây và đợi xem điều gì sẽ xảy ra. Mười hai người đó đi lên núi và gọi to: "Hỡi núi *Semsi*, hỡi núi *Semsi*, hãy mở cửa ra."

Ngay lập tức ngọn núi trọc tách ra ở giữa và mười hai người đó đi vào. Khi vào đến bên trong, ngọn núi khép lại. Nhưng một lát sau, ngọn núi lại mở ra và những người đó vác trên lưng những cái bị nặng. Khi họ đi ra khỏi, liền hô: "Hỡi ngọn núi *Semsi*, hỡi ngọn núi *Semsi*, hãy khép lại!". Ngọn núi liền khép lại và không thấy cửa ra vào đâu nữa. Khi những người đó đi khuất hoàn toàn, anh nhà nghèo liền tụt từ trên cây xuống, tò mò không hiểu trong núi có giấu điều bí ẩn gì. Vậy là anh ta leo lên núi và gọi to: "Hỡi núi *Semsi*, hỡi núi *Semsi*, hãy mở ra!" Ngọn núi mở ra trước mắt anh ta. Anh ta đi vào và bên trong là một cái hang lớn chứa đầy vàng bạc, còn phía sau chất đống những hạt ngọc và đồ châu báu sáng lấp lánh, trông như một đống thóc. Anh nhà nghèo không biết làm gì nữa, loay hoay không biết lấy cái gì mang đi. Cuối cùng anh ta nhét đầy túi vàng và không động đến đống ngọc ngà châu báu đó. Khi ra đến

ngoài, anh ta kêu to: "Hỡi núi *Semsi*, hỡi núi *Semsi*, hãy khép lại". Ngọn núi khép lại và anh ta đẩy xe đi về nhà. Lúc này mọi nỗi lo lắng đã tan biến. Anh ta có thể mua bánh mì, thậm chí cả rượu, cho vợ con. Anh ta sống hạnh phúc và lương thiện, cho người nghèo tiền bạc và tử tế với tất cả mọi người. Nhưng khi hết tiền, anh ta lại đi đến gặp người anh trai mượn cái đấu để đi đong một ít vàng. Song anh ta không động đến đống châu báu quý. Khi anh ta cần đến vàng lần thứ ba, anh ta lại đến mượn người anh trai cái đấu. Người anh trai vốn dĩ hay ghen ăn tức ở với sự giàu có và nhà cửa khang trang của người em trai. Ngoài ra anh ta rất thắc mắc trước sự giàu có đột ngột của người em trai và không hiểu sao người em lại hay mượn đấu thế. Anh ta liền nghĩ ra một kế, lấy nhựa dính bôi vào đáy cái đấu. Khi người em trai trả lại cái đấu, người anh thấy có dính một đồng tiền vàng. Ngay lập tức anh ta chạy đến nhà người em trai và hỏi:

- Thế chú lấy đấu để làm gì thế?

- Em dùng để đong lúa mì và lúa mạch – Người em trai trả lời.

Người anh trai giàu có liền chỉ cho người em thấy một đồng tiền vàng và dọa sẽ đưa người em ra tòa trừ phi người em trai nói lên sự thật. Người em trai đành phải kể lại mọi việc đã xảy ra. Người anh trai giàu có cho đóng ngay một chiếc xe và đi về ngọn núi, trong đầu nghĩ phải chớp lấy cơ hội kỳ diệu này và mang về nhiều đồ vàng bạc châu báu. Khi đến núi, anh ta gọi to: "Hỡi núi *Semsi*, hỡi núi *Semsi*, hãy mở ra!" Ngọn núi mở ra và anh ta đi vào thấy vô khối vàng bạc châu báu trước mặt mình. Phân vân mãi anh ta không biết lấy cái gì trước. Cuối cùng anh ta lấy thật nhiều ngọc ngà châu báu. Đang định rời khỏi nơi đó với một bị đầy châu báu, nhưng vì đầu óc còn đang lú lẫn trước vô vàn đồ ngọc ngà đó nên anh ta quên tên ngọn núi và gọi thật to: "Hỡi núi *Simelei*, hỡi núi *Simelei*, hãy mở ra" Nhưng vì không đúng tên nên ngọn núi cứ đứng trơ trơ và vẫn khép kín. Anh ta sợ quá, nên càng gọi ngọn núi, anh ta lại càng

lúng túng, nghĩ vàng vạc châu báu lúc này cũng chẳng để làm gì. Đến chiều tối, ngọn núi mở ra và mười hai tên cướp đi vào. Khi họ nhìn thấy anh ta, liền cười toáng lên:

- Chà, vậy là cuối cùng chúng ta đã bắt được thằng tiểu yêu này! Thế nhà ngươi nghĩ là bọn ta không nhìn thấy nhà ngươi đã lẻn vào đây ba lần rồi sao. Thật phúc cho nhà ngươi, lúc đó chúng ta không muốn bắt nhà ngươi, chứ lần này thì có chạy đằng trời.

Anh chàng nhà giàu kêu lên:

- Không phải tôi đâu, đó là em trai tôi đó!

Nhưng mặc cho anh ta nói gì, mặc cho anh ta van xin tha chết, những tên cướp không nghe và đã cắt phăng đầu anh ta đi./.

* 143 *

ĐI CHU DU THIÊN HẠ

Ngày xửa ngày xưa có một bà nghèo khổ có một cậu con trai. Anh này rất muốn đi chu du thiên hạ nhưng người mẹ nói:

- Mẹ chẳng có lấy một xu dính túi làm thế nào mà con đi chu du thiên hạ được cơ chứ?

Người con trai nói:

- Con sẽ lo liệu được mẹ ạ. Con sẽ luôn mồm nói "không nhiều, không nhiều, không nhiều".

Sau đó anh ta lên đường được một thời gian, luôn miệng nói: "Không nhiều, không nhiều, không nhiều" Rồi anh ta gặp một nhóm thuyền chài và nói: "Chúa ban phúc lành cho các vị. Không nhiều, không nhiều, không nhiều".

- Anh bạn nói gì thế, có phải là "không nhiều" không?

Quả thật khi họ kéo lưới lên, họ không bắt được nhiều cá. Một người trong bọn đã lấy gậy đánh anh ta và nói:

- Nào bây giờ nhà ngươi biết ta sẽ đập cho nhà ngươi bao nhiêu gậy nhé?

- Nhưng tôi phải nói như thế nào bây giờ? – Anh ta hỏi lại.

- Nhà ngươi phải nói, "Hãy bắt được nhiều hãy bắt được nhiều".

Anh ta đi được một lúc và luôn miệng nói "Hãy bắt được nhiều, hãy bắt được nhiều" cho đến khi anh ta đi đến một cái giá treo cổ và một người sắp bị treo cổ. Anh ta liền nói: "Hãy bắt được nhiều, hãy bắt được nhiều".

"Anh bạn vừa nói gì thế? 'Hãy bắt được nhiều phải không?' Thế anh bạn nghĩ thế giới này cần nhiều kẻ gian ác sao? Thế này vẫn chưa đủ sao"?

Và thế là anh ta lại bị nện một trận.

- Thế tôi phải nói thế nào bây giờ?

- Nhà ngươi phải nói, "Cầu Chúa ban phúc lành cho linh hồn khốn khổ".

Anh ta tiếp tục đi và luôn miệng nói: "Cầu Chúa ban phúc lành cho linh hồn khốn khổ". Anh ta đi đến một cái rãnh có một người đang mổ ngựa giết thịt. Anh ta liền nói:

- Xin chào. Cầu Chúa ban phúc lành cho linh hồn khốn khổ.

- Nhà ngươi nói gì, hở thằng cha khốn kiếp kia? – Nói xong, người đó lấy cái móc da ngựa nện cho anh ta một cú vào đầu, khiến cho anh ta choáng váng và hoa cả mắt không nhìn thấy gì sất.

- Thế tôi phải nói thế nào?

- Hãy ở nguyên trong rãnh, đồ xác thối nhà ngươi kia.

Anh ta tiếp tục đi và nói luôn miệng:

"Hãy ở nguyên trong rãnh, đồ xác thối nhà ngươi kia. Hãy ở nguyên trong rãnh, đồ xác thối nhà ngươi kia". Ngay sau đó anh ta bắt gặp một chiếc xe chở đầy người. Anh ta liền nói:

- Xin chào, hãy ở nguyên trong rãnh, đồ xác thối nhà ngươi kia.

Chiếc xe rơi tõm xuống rãnh và người xà ích liền vung roi nện cho anh ta một trận khiến anh ta bò lê bò càng về nhà với mẹ. Thế là anh ta không còn bao giờ đi lang thang cho đến lúc chết./.

* 144 *

CHUYỆN CON LỪA

Ngày xưa có một ông vua và một bà hoàng hậu rất giàu. Họ có mọi thứ trừ con cái. Bà hoàng hậu than vãn suốt ngày đêm vì chuyện đó: "Tôi giống như một cánh đồng không có gì mọc cả".

Cuối cùng Chúa đã thỏa mãn nguyện vọng của bà. Nhưng khi đứa bé đời, nó không giống người, mà lại trông giống con lừa. Người mẹ nhìn thấy thế, bà ta lại cất tiếng than vãn kêu la rằng thà mình đừng có con còn hơn là có một con lừa. Sau đó bà ta ra lệnh cho ném con lừa xuống nước để cho cá ăn thịt.

Nhưng nhà vua nói:

- Không được. Chúa đã đã ban con lừa đó cho chúng ta, vậy nó sẽ là con của ta và sẽ kế vị ta. Sau khi ta băng hà, nó sẽ ngồi lên ngai vàng và đội vương miện.

Thế là con lừa được nuôi nấng trong hoàng cung. Khi nó lớn lên, hai cái tai của nó cũng lớn theo, cao vểnh lên. Hơn nữa nó có tính khí vui vẻ, tràn đầy sức sống, nghịch ngợm và đặc biệt là thích âm nhạc. Một lần, nó đến gặp một người hát rong nổi tiếng và nói:

- Hãy dạy cho ta học được cách chơi đàn luýt (đàn hình quả lê) giỏi như nhà ngươi.

- Ôi, thưa ông chủ trẻ, điều này khó lắm. Những ngón tay của chàng đâu có được tạo ra để đánh đàn. Chúng to thế kia,

nên tôi e chúng sẽ làm đứt dây đàn mất – Người hát rong nói.

Nhưng con lừa vẫn khăng khăng không nghe, xin học đánh đàn luýt bằng được. Chàng ta kiên trì đến mức cuối cùng đã học được cách chơi đàn giỏi bằng thầy.

Một hôm chàng ta đang đi bách bộ trong tâm trạng trầm tư thì đến một con suối. Chàng ta soi mình xuống mặt nước trong vắt như gương và thấy hình thù của mình giống một con lừa. Vô cùng đau buồn trước hình hài của mình nên chàng ta quyết định đi chu du thiên hạ và chỉ mang theo một người hầu thân tín.

Họ đi lang thang khắp nơi và cuối cùng đến một đất nước có một ông vua già trị vì sống cùng một cô con gái. Nàng vô cùng xinh đẹp. Con lừa nói: - Đấy chính là nơi ta sẽ ở lại một thời gian – rồi chàng gõ cửa gọi to – Có khách đến chơi đang đứng ở ngoài này đây! Hãy mở cửa cho khách vào.

Khi cửa không mở, chàng ta ngồi xuống, lấy cây đàn ra và bắt đầu chơi một điệu nhạc du dương bằng hai chân trước. Người gác cổng ngạc nhiên nhìn thấy thế, liền chạy đến bẩm với nhà vua:

- Có một con lừa con ngồi ngoài cổng trước và đang chơi đàn luýt rất lão luyện.

- Vậy để cho nhạc công đó vào – Nhà vua nói.

Khi con lừa đi vào trong thành thì mọi người phá lên cười khi nhìn thấy nó chơi đàn luýt. Người ta yêu cầu con lừa ngồi xuống và ăn cùng đám gia nhân, nhưng chàng ta từ chối và nói:

- Ta không phải là một con lừa bình thường. Ta xuất thân từ gia đình dòng dõi.

- Nếu quả đúng vậy thì hãy ngồi xuống cùng các hiệp sĩ đây.

- Không được. Ta phải ngồi với nhà vua cơ.

Nhà vua phá lên cười, nói đùa:

- Thôi được, tùy nhà ngươi, lừa ạ. Lại đây với ta – Rồi ngay sau đó, nhà vua hỏi – Thế nào, nhà người có thích con gái ta không?

Con lừa ngoảnh đầu lại và nhìn vào nàng, gật đầu nói:

- Vô cùng tuyệt vời. Thần chưa bao giờ được nhìn thấy một người đẹp làm vậy.

- Vậy thì hãy ngồi xuống cạnh con gái ta đi – Nhà vua nói.

- Thật tuyệt cho thần – Con lừa nói và ngồi xuống cạnh công chúa, ăn và uống và chứng minh rằng chàng ta có thể cư xử một cách tao nhã nhất.

Sau khi con vật quý phái lưu lại một thời gian tại cung đình, chàng ta nghĩ: "Thế này có ích gì? Nhà ngươi phải trở về nhà. Rồi chàng ta cúi đầu buồn bã, tiến lại chỗ nhà vua và xin phép được rời khỏi đấy. Tuy nhiên nhà vua đã tỏ ra yêu mến chàng ta và nói:

- Lừa ạ, nhà ngươi có chuyện gì thế? Trông nhà ngươi sao lại buồn rười rượi thế. Hãy ở lại với ta. Ta sẽ cho nhà ngươi bất cứ cái gì nhà ngươi thích. Nhà ngươi muốn có vàng không?

- Dạ bẩm không – Con lừa nói và lắc đầu.

- Thế nhà ngươi muốn có những thứ đẹp và có giá trị chăng?

- Dạ bẩm không ạ.

- Nhà ngươi có muốn sở hữu nửa vương quốc của ta không?

- Dạ không!

- Mong sao ta làm cho nhà ngươi hạnh phúc. Nhà ngươi có muốn lấy con gái xinh đẹp của ta làm vợ không?

- Dạ thưa bệ hạ, có ạ. Thần vô cùng sung sướng được lấy nàng làm vợ – Con lừa nói bỗng nhiên trở nên hoạt bát vui vẻ hẳn lên, vì đó chính là điều chàng mong ước.

Ngay sau đó một đám cưới linh đình được tổ chức và đêm hôm đó, cô dâu và chú rể được dẫn đến phòng ngủ. Nhà vua muốn biết xem con lừa có cư xử một cách lịch thiệp, trang nhã không, nên ông ra lệnh cho một người hầu ẩn trong phòng. Khi hai người ở trong phòng, chú rể cài then cửa lại và nhìn quanh. Khi đã yên tâm là hoàn toàn chỉ có một mình, chàng ta mới rũ bỏ bộ da con lừa và ngay lập tức chàng trở thành một hoàng tử đẹp trai.

- Giờ nàng đã nhìn thấy ta là ai rồi và nàng cũng thấy ta xứng đáng lấy nàng rồi nhé.

Cô dâu vô cùng hạnh phúc, hôn chàng và từ đáy lòng nàng yêu chàng tha thiết. Đến sáng, chàng nhảy vọt dậy, mặc bộ da lừa vào và chắc không ai đoán được cái gì dưới bộ da đó. Ngay lúc đó ông vua già đi đến.

- Xin chào! Chàng lừa đã tỉnh giấc rồi – Rồi ông quay lại nói với con gái – Có thể con đã hối tiếc là không lấy một người thật sự phải không?

- Dạ không, thưa cha. Con yêu chàng vì chàng là người đẹp trai nhất trên đời này và con sẽ sống trọn đời với chàng.

Nhà vua ngỡ ngàng, nhưng ngay lúc đó tên hầu núp trong phòng đã tiến đến và bẩm với nhà vua mọi điều nó chứng kiến.

- Ta không tin được - Ông vua nói.

- Vậy đêm nay bệ hạ hãy tự theo dõi xem, và bệ hạ sẽ được thấy điều đó tận mắt. Theo hạ thần, bệ hạ nên lấy bộ da lừa đó và quẳng vào lửa, như vậy chàng ta sẽ lộ nguyên hình bản thân của mình.

- Được, ý kiến hay đấy – Nhà vua nói và đêm hôm đó trong lúc hai người đang ngủ, ông lẻn vào phòng và khi đến bên giường, ông nhìn thấy một chàng trai trẻ đẹp đang nằm dưới ánh trăng và bộ da lừa nằm chỏng chơ dưới đất. Ông mang đi và ra lệnh nhóm một đống lửa to ngay bên ngoài. Rồi ông quẳng tấm da lừa vào đống lửa và đứng lại đó chờ cho tấm da cháy hết thành tro mới thôi. Nhà vua lại muốn theo dõi xem chàng hoàng tử sẽ phản ứng ra sao khi phát hiện ra tấm da lừa của mình bị đánh cắp, nên ông đã thức trắng đêm nằm đợi. Khi chàng hoàng tử ngủ dậy giấc, chàng dậy và không thấy tấm da lừa đâu, hoảng quá, chàng trở nên vô cùng đau khổ:

- Giờ mình phải tìm cách chạy trốn – chàng nói.

Nhưng vừa mới rời khỏi phòng thì nhà vua đã đứng sẵn ở đó và nói:

- Con trai ạ, sao con vội vàng thế? Con định làm gì? Con trông đẹp trai làm vậy và ta không muốn con rời khỏi đây. Giờ đây ta sẽ cho con nửa vương quốc và sau khi ta qua đời, có sẽ có cả vương quốc.

- Dạ thưa bệ hạ, mọi sự khởi đầu nan. Thần sẽ ở lại với vua cha.

Sau đó ông vua già cho chàng hoàng tử nửa vương quốc và một năm sau khi ông băng hà, chàng đã được hưởng cả nửa vương quốc kia và sống trong sung sướng và giàu có./.

* 145 *

NGƯỜI CON VÔ ƠN

Ngày xưa, một hôm có một đôi vợ chồng đang ngồi ở lối cửa vào nhà. Phía trước họ bày một con gà quay và đang định ăn thì người chồng nhìn thấy cha mình đang đi lại. Người chồng vội vàng vơ con gà giấu đi vì anh ta không muốn cho cha mình ăn. Người cha đến uống nước rồi bỏ đi. Lúc người con trai thò tay ra với lấy con gà giấu đi đó và đặt lên bàn, anh ta thấy nó đã biến thành một con cóc, nhảy phỗng vào mặt anh ta và ngồi chễm chệ ở đó, không đi.

Nếu ai mà định đuổi con cóc đi thì nó nhìn người đó hầm hầm giận dữ cứ như muốn nhảy thẳng vào mặt anh ta ấy. Vì thế không ai dám động đến con cóc. Còn người con vô ơn kia hàng ngày phải nuôi con cóc, kẻo nó sẽ ăn dần dà mặt anh ta. Vì thế người con đi lang thang khắp thế gian, không một lúc nào nghỉ ngơi./.

* 146 *

CÂY CẢI CỦ

Ngày xửa ngày xưa có hai em nhà nọ đều là lính. Một người giàu và một người nghèo. Người em trai nghèo khó muốn cải thiện đời sống nên đã xin giải ngũ và trở thành anh nông dân. Anh ta cuốc đất và rắc hạt cây cải củ. Khi cây cải bắt đầu lớn, trong đó có một cây lớn hẳn, to khỏe, mập mạp trông thấy so với những cây khác. Trông cứ như không gì có thể ngăn cản nó lớn lên được. Ngay sau đó người ta gọi nó là bà hoàng củ cải vì không ai từng nhìn thấy một cây cải như vậy mà về sau này cũng chẳng ai nhìn thấy một cây cải to đến thế. Cuối cùng cây cải to đến mức nó chất đầy cả một cái xe có hai con bò mộng kéo. Người nông dân không biết làm gì với cây cải củ đó. Mà anh ta cũng không biết là cây cải đó sẽ mang lại cho mình may mắn hay rủi ro. Cuối cùng anh ta nghĩ nếu như mình bán nó đi, chắc cũng chẳng được là bao. Nhưng nếu mình mà ăn, thì thà ăn cây cải nhỏ cũng ngon chẳng kém. Tốt nhất là mang đến dâng cho nhà vua. Như thế nó còn đáng là một tặng phẩm trân trọng.

Thế là anh ta chất cây cải củ lên xe có hai con bò mộng kéo, rồi đi đến gặp nhà vua và dâng lên cho vua.

- Chúng ta có một vật lạ quá, thế không hiểu đó là gì vậy? – Nhà vua hỏi – Trong đời ta đã nhìn thấy rất nhiều vật lạ, nhưng ta chưa bao giờ lại nhìn thấy một vật quái đản như thế này. Thế nó được trồng từ hạt gì vậy? Hay là nhà ngươi tay nghề giỏi hoặc là con trai cưng của một người đàn bà giàu có nào chăng?

- Dạ thưa hoàng thượng không phải thế ạ. Thần đâu có phải là con cưng của người nào giàu có đâu ạ. Thần chỉ là một người lính nghèo khổ xin giải ngũ vì không thể nào tự nuôi sống mình được. Giờ đây thần làm nghề nông. Có thể hoàng thượng biết

người anh trai của thần. Anh ấy giàu có nhưng không quan tâm đến thần vì thần không có của cải gì cả.

Nhà vua mang lòng thương cảm anh lính và nói:

- Nhà ngươi sẽ thoát khỏi nghèo khổ. Ta sẽ cho nhà người của cải để nhà ngươi cũng giàu có như anh trai mình – Nhà vua liền ban cho anh nông dân rất nhều vàng bạc, đồng ruộng, bãi cỏ và những đàn gia súc, khiến cho anh ta giàu sụ đến nỗi của cải của người anh trai không sao sánh được nữa.

Người anh trai nghe thấy là em mình chỉ giàu nên nhờ có mỗi một cây cải củ, anh ta nổi cơn ghen tức, liền nghĩ cách phải làm cho sự giàu có phải mỉm cười cả với mình nữa. Tuy nhiên anh ta muốn lên kế hoạch thật chu đáo và khôn khéo. Anh ta liền mang vàng bạc và ngựa đến dâng cho nhà vua vì anh tin tưởng một cách vững chắc rằng nhà vua sẽ ban lại cho anh ta nhiều của cải hơn thế. Rút cuộc nếu người em trai của mình còn được ban nhiều của cải như vậy chỉ vì một cây cải củ, chắc chắn anh ta sẽ được ban nhiều hơn thế.

Nhà vua nhận của biếu đó và nói rằng ông không nghĩ mình lại có thể ban lại cho anh ta một vật quý hiếm nào bằng cây cải củ kia. Thế là người anh trai của anh nông dân phải chất cây cải củ lên xe và đánh thẳng về nhà. Anh ta không biết trút cơn giận dữ và tuyệt vọng lên ai. Cuối cùng anh ta nảy ra một ý nghĩ độc ác là sẽ giết chết người em trai của mình. Anh ta thuê những tên giết người và chỉ cho chúng nơi chúng sẽ nằm phục sẵn để chờ người em trai của mình. Sau đó anh ta đi đến nhà người em trai và nói:

- Chú ạ, anh biết có nơi để cả một kho báu bí mật cơ. Hai anh em mình đi đào về rồi chia nhau đi.

Người em trai nghe thấy thích lắm, liền cùng anh trai mình đi mà không một chút nghi ngờ. Tuy nhiên khi đến cánh đồng, những tên giết người đã vồ lấy anh ta, trói lại và chuẩn bị treo cổ anh ta lên một ngọn cây thì bỗng chúng nghe thấy có tiếng hát to và tiếng vó ngựa vang lên từ xa. Những tên giết người sợ quá, liền đẩy vội tù nhân của mình lộn phộc vào trong một cái

bị. Sau đó chúng kéo chống ngược cái bị lên một cành cây và chuồn thẳng. Nhưng ngày sau đó anh nông dân liền chọc thủng một cái lỗ trên cái bị và thò đầu ra. Nhưng người tình cờ đi ngang qua khu rừng và cất tiếng hát vui vẻ đó lại chính là một nhà học giả trẻ đang đi lang thang. Khi người nông dân bị treo trên cây nhìn thấy có người đang đi qua ở phía dưới, anh ta reo lên:

- Xin chào, anh đến đúng lúc quá

Chàng học giả kia nhìn quanh nhưng không phát hiện được tiếng nói từ đâu tới. Cuối cùng anh ta nói:

- Ai gọi tôi thế?

Người bị treo trên cây trả lời:

- Hãy ngẩng đầu lên. Ta đang ngồi trên này, trong cái bị khôn đây này, nên chỉ trong một thời gian ngắn ta đã học được bao nhiêu điều. So với việc học thế này thì tất cả trường học chỉ là một chuyện tầm phào. Một tí nữa là ta sẽ học hết được những gì cần phải học. Rồi ta sẽ trèo xuống cây và sẽ khôn hơn bất cứ người nào. Ta hiểu được các vì tinh tú và ký hiệu trong hoàng đới, những chuyển động của gió, cát trên biển, những bệnh tật chết người và quyền lực của cây cỏ chim muông và đá. Nhà ngươi mà chỉ ở trong bị một lần thôi, nhà ngươi sẽ có cảm giác sung sướng từ trong cái bị khôn này truyền đến.

Anh chàng học giả nghe thấy thế, ngạc nhiên và nói:

- Thật phúc cho tôi lúc này lại được gặp anh! Liệu tôi có được phép ngồi vào trong cái bị đó một lát không?

Người ngồi trên cây trả lời cứ như không vừa lòng với ý đó:

- Ta chỉ cho nhà ngươi ngồi một tý thôi đấy nếu nhà ngươi phải trả tiền và ăn nói phải dịu dàng cơ. Nhưng dẫu sao nhà ngươi cũng phải đợi ta một giờ đồng hồ nữa bởi vì còn có nhiều điều nữa ta phải học tiếp.

Anh chàng học giả đợi một lát, nhưng vì không đủ kiên nhẫn nên đã van nài cho mình được vào ngồi trong cái bị vì anh ta thèm khát kiến thức vô cùng. Người ngồi trên cây giả đò cuối cùng đành phải nhường cho anh ta, nên nói:

- Để cho ta rời khỏi ngôi nhà thông thái này, nhà ngươi phải

hạ cái bị này xuống, thì mới chui được vào chứ.

Anh chàng học giả hạ cái bị xuống, cởi dây buộc ra và thả cho anh nông dân ra. Tiếp đến anh ta kêu to:

- Nào, kéo tôi nhanh lên nào – Rồi anh ta chui nhanh vào bị.

- Hãy dừng lại! – Anh nông dân kêu to – Làm như thế không được – Anh ta nói, rồi tóm lấy cái đầu và đẩy anh chàng học giả lộn ngược đầu trong bị. Sau đó anh ta buộc chặt cái bị lại và kéo bổng anh chàng môn đệ của sự thông thái lên cao trên cây. Anh ta đẩy cho cái bị lủng lẳng trên không và nói: - Thế đã được chưa, anh bạn? Chắc cậu đã cảm thấy sự thông thái đang đến và đang có nhiều kinh nghiệm quý giá. Hãy ngồi yên ở trong đó cho đến khi anh bạn khôn hơn nhé.

Nói xong, anh nông dân nhảy lên ngựa của anh chàng thông thái và phóng đi thẳng. Tuy nhiên một giờ đồng hồ sau, anh ta cho người đến hạ anh chàng thông thái xuống./.

* 147 *

ÔNG GIÀ CẢI LÃO HOÀN ĐỒNG

Ngày xưa khi Chúa Trời vẫn còn đi trên trái đất này, vào một buổi tối ông có cùng Thánh Peter ghé vào thăm nhà anh thợ rèn và xin ngủ qua đêm. Chuyện xảy ra là có một người ăn mày già lại bệnh tật ốm yếu đi vào nhà xin ăn. Thánh Peter rủ lòng thương và nói:

- Thưa Chúa trời và ông chủ, hãy giúp chữa lành bệnh giải thoát mọi nỗi đau khổ cho ông già để ông cụ có thể tự kiếm ăn lấy được.

Chúa trời nhẹ nhàng bảo anh thợ rèn:

- Anh cho ta mượn cái lò rèn của anh và hãy cho ít than vào

trong lò. Ta muốn cải lào hoàn đồng cho ông già ăn mày này.

Anh thợ rèn vui lòng ngay và Thánh Peter đứng thổi ống bễ. Khi lửa đã cháy bùng lên, Chúa trời liền tóm lấy ông già ăn mày và đẩy ông ta vào trong lò rèn, đúng giữa chỗ lửa đang cháy bùng bùng. Ông cụ trông đỏ rực như bụi hồng và cất tiếng cầu Chúa thật to. Sau đó Chúa trời đi lại vòi nước và nhận chìm ông già đang đỏ rực kia vào đó. Khi đã trở nên mát lạnh, Chúa trời làm phép, và lạ thật kìa, một người nhỏ bé nhảy phắt khỏi chậu nước, trông lành lặn và khỏe mạnh như một anh thanh niên tuổi đôi mươi. Anh thợ rèn là người theo dõi chặt chẽ mọi sự việc xảy ra mời mọi người dự bữa tối. Bà mẹ vợ già mù một mắt, lưng lại còng lúc này tiến lại chỗ anh thanh niên đứng, hỏi lấy hỏi để là liệu lửa có đốt cháy lắm không. Anh ta đáp lại rằng anh ta cảm thấy dễ chịu chưa từng thấy và ngọn lửa cháy mát như sương ban mai.

Lời nói của anh thanh niên cứ văng vẳng bên tai bà cụ suốt cả đêm, nên đến sáng sớm hôm sau, sau khi Chúa trời cảm ơn anh thợ rèn và lên đường, anh thợ rèn liền nảy ra ý nghĩ là có thể mình cũng làm cho bà mẹ vợ của mình trẻ lại vì anh ta đã theo dõi cả quá trình đó một cách cẩn thận và chi tiết, hơn nữa mọi thứ đều liên quan đến sự khéo léo của người thợ rèn. Vì vậy anh ta gọi bà mẹ vợ đến và hỏi liệu bà cụ có muốn bước đi một cách đầy sức sống của một cô gái mười tám tuổi. Trước việc mọi thứ đều tỏ ra thật tốt đẹp đối với anh chàng thanh niên kia nên bà cụ nói:

- Mẹ muốn có được điều đó với cả tấm lòng của mình.

Anh thợ rèn liền nhóm một đống lửa thật to và đẩy bà cụ già vào trong lò rèn. Bà cụ quằn quại và kêu là bị giết chết.

- Mẹ cứ ngồi yên đó. Tại sao mẹ lại kêu toáng lên và nhảy nhót lung tung thế? Con chưa cho thổi ống bể đủ để có gió mà.

Khi nói đến đó, anh ta thổi ống bễ cho đến khi đám quần áo tả tơi của bà cụ bén lửa. Bà cụ không còn sức để kêu gào nữa và anh thợ rèn nghĩ chắc công việc không được trôi chảy rồi, nên anh liền kéo bà cụ ra và quẳng bà cụ vào trong chậu nước. Bà

cụ kêu to đến mức vợ anh ta và cô con dâu ở trên gác cũng nghe thấy. Họ chạy bổ xuống nhà và thấy bà cụ đang nằm co quắp đau đớn, miệng kêu rên rỉ. Bộ mặt bà cụ đã biến dạng, trông méo mó.

Nhìn thấy thế, hai người đàn bà đều đang có chửa trở nên vô cùng thất vọng đến nỗi họ đẻ ngay vào tối hôm đó ra hai đứa hài nhi không giống hình người, mà giống hai con đười ươi. Họ chạy thẳng vào trong rừng, và cũng từ họ mà chúng ta có loài đười ươi./.

* 148 *

NHỮNG CON VẬT CỦA CHÚA TRỜI VÀ CỦA QUỈ

Chúa trời tạo ra muôn loài và đã chọn những con chó sói làm chó của mình. Tuy nhiên ông đã quên tạo ra con dê. Thế là quỉ sứ liền ra tay tạo ra những con dê có đuôi dài, đẹp. Tuy nhiên khi chúng đi gặm cỏ, đuôi của chúng thường bị mắc vào bụi cây tầm xuân và con quỉ luôn phải đi theo để gỡ rối khỏi bụi cho chúng. Cuối cùng con quỉ ngán quá nên nó ăn bớt đuôi những con dê đó như ta nhìn thấy nó cụt lủn như ngày nay.

Giờ con quỉ có thể để mặc cho những con dê tự gặm cỏ một mình. Nhưng lại có chuyện xảy ra khi Chúa Trời phát hiện ra là những con dê đó đã ăn hết cả những cây ăn quả. Chúng phá cả những vườn nho quý giá và làm hỏng những cây thân mềm khác. Thấy thế Chúa trời lo lắng, và sẵn có lòng thương và tha thứ, ông đã thả những con sói và chẳng mấy chốc chúng xé xác những con dê. Khi con quỉ nghe thấy tin đó, nó liền xuất hiện trước Chúa trời và nói:

- Những con vật của ngài đã xé xác những con vật của tôi rồi.

Chúa trời đáp lại:

- Tại sao nhà người lại tạo ra những con vật tàn phá làm vậy.

- Tôi không sao cản được. Bản chất của tôi cũng có khuynh hướng đi phá hoại thì làm thế nào những con vật của tôi tạo ra lại có bản chất khác đi được. Bây giờ ngài phải bồi thường cho tôi đi.

- Ta sẽ trả cho nhà ngươi ngay khi lá cây sồi rơi. Lúc đó hãy đến và tiền bồi thường sẽ được trao cho nhà ngươi.

Khi lá cây sồi rơi, con quỉ đến và đòi tiền bồi thường. Nhưng Chúa trời nói:

- Tại Nhà Thờ ở Constantinople có một cây sồi to vẫn còn lá.

Con quỉ lên đường, miệng rủa vì tức giận và chạy đi tìm kiếm cây sồi. Hắn ta đi lang thang trong khu rừng rậm trong sáu tháng trước khi tìm thấy cái cây đó. Khi anh ta trở lại thì tất cả những cây sồi khác cũng đã mọc lá xanh trở lại. Thế là anh ta quên ngay chuyện đòi bồi thường. Trong cơn giận dữ, anh ta moi cả mắt những con dê con lại và thay vào đấy bằng chính mắt của mình.

Chính vì thế tất cả những con dê đều có mắt của quỉ và đuôi bị cắt cụt lủn và tại sao quỉ lại thích xuất hiện dưới hình dáng của con dê./.

* 149 *

CÁI XÀ NHÀ

Ngày xửa ngày xưa có một nhà ảo thuật đứng giữa đám đông và tiến hành trò ảo thuật tuyệt vời. Trong số trò đó, có trò làm cho con gà trống xuất hiện, nâng cả cái xà nhà và vác đi trông nhẹ như lông hồng. Nhưng có một cô gái tìm được một cây cỏ bốn lá, khiến cho đầu óc cô sáng suốt đến mức cô có thể đọc được tất cả những sự lừa đảo. Kết quả cô nhìn thấy cái xà nhà không

gì khác mà chỉ là một cọng rơm nên cô kêu to:

- Thế mọi người không nhìn thấy là con gà trống chỉ mang có một cọng rơm, chứ lấy đâu ra cái xà nhà.

Vừa mới nói xong thì điều kỳ diệu biến mất và mọi người nhận ra liền chạy đuổi theo kẻ làm trò ảo thuật, vừa chạy vừa chửi theo. Anh chàng làm ảo thuật tức giận, thề sẽ báo thù.

Thời gian trôi qua và cô gái chuẩn bị lấy chồng. Cô mặc bộ quần áo đẹp nhất và đi qua cánh đồng trong một đám rước to đến làng có nhà thờ. Ngay lập tức, đám cưới đến một con suối nước chảy tràn lên bờ. Không có lấy một cái cầu hay một tấm ván đi vượt qua suối. Nhưng cô dâu nhanh trí tìm ra giải pháp. Cô nhấc váy lên và lội qua suối. Khi ra đến giữa dòng thì đã có một người đàn ông đứng sẵn ở gần đó gọi cô. Đó là nhà ảo thuật. Anh ta cất tiếng chế nhạo cô gái:

- Ê! Hai mắt cô em làm sao thế? Thế cô em không nhìn thấy đó không phải là một con suối sao?

Hai mắt cô gái trợn tròn và thấy mình đang đứng giữa một cánh đồng trồng toàn cây lanh xanh đang nở rộ hoa, váy cô giơ lên cao. Khi mọi người nhìn thấy liền cười toáng lên khiến cho cô gái phải bỏ chạy./.

* 150 *

BÀ CỤ GIÀ ĂN MÀY

Ngày xưa có một bà cụ. Dĩ nhiên các bạn đã từng thấy các bà cụ già đi ăn mày rồi. Bà cụ này cũng đi ăn xin. Khi nào người ta cho bà cụ cái gì bà cụ đều nói:

- Chúa ban phúc lành cho ông, cho bà.

Một hôm bà cụ đi đến một ngôi nhà có một chú nhóc vui tính ở. Chú ta đang sưởi bên bếp sưởi. Đang đứng run bần bật ở ngoài cửa thì chú nhóc nói giọng nghe tử tế với bà cụ:

- Xin mời cụ vào nhà sưởi ấm.

Khi bà cụ đi vào, nhưng đến gần bếp sưởi quá khiến cho bộ quần áo rách tả tơi của mình bị cháy mà không hay biết. Cậu nhóc kia đứng đó theo dõi. Nhẽ ra cậu ta phải dập tắt ngọn lửa, phải không các bạn? Mà thậm chí trong tay không có lấy một giọt nước, anh ta vẫn phải kêu khóc lên cho nước tuôn ra hết cơ thể của mình mới phải. Nước chảy tràn trong cơ thể và trào ra khỏi mắt. Trông như hai con suối đang tuôn trào, và như thế anh ta có thể dập tắt được đám cháy./.

* 151 *

BA NGƯỜI CON TRAI LƯỜI BIẾNG

Có một ông vua có ba người con trai. Ông đều yêu cả ba người, không phân biệt ai với ai, nhưng ông lại không sao chọn được người kế vị sau khi ông băng hà. Khi thời gian lâm chung của ông đến gần, ông cho gọi ba người con lại bên giường để trăn trối:

- Các con yêu quí của ta, cha đã nghĩ điều này rất lâu rồi và nay ta muốn nói cho các con hay: Ta đã quyết định đứa nào lười nhất trong ba người sẽ lên làm vua thay ta sau khi ta qua đời.

- Thế thì thưa vua cha, vương quốc sẽ thuộc về con vì con lười biếng đến mức khi còn nằm ngửa ngủ, một giọt mưa rơi vào mắt, con vẫn không nhắm lại để mình còn ngủ được.

Người con trai thứ hai nói:

- Thưa vua cha, vương quốc phải thuộc về con vì con lười đến mức khi con ngồi bên đống lửa để sưởi ấm, chân con bị cháy liền sau đó, vậy mà con cũng không thèm rụt chân lại.

Người con trai thứ ba nói:

- Thưa vua cha, vương quốc này là của con vì con lười đến mức nếu con mà có bị treo cổ và dây thòng lọng đã có sẵn ở cổ

con rồi, nhưng có ai mà đưa cho con con dao để cắt cái dây đó, thì con thà chết còn hơn là nhấc tay ra cắt cái dây.

Nghe thấy thế, vua cha liền nói:

- Con đã thắng cuộc và con sẽ là vua./.

* 151 A *

MƯỜI HAI NGƯỜI HẦU LƯỜI BIẾNG

Có mười hai người hầu suốt cả ngày chẳng làm gì, thậm chí đến tối cũng chẳng động tay chân vào việc gì. Ngược lại họ chỉ nằm trên bãi cỏ và khoác lác với nhau về sự lười biếng của mình.

Người thứ nhất nói:

- Sự lười biếng của các cậu chẳng đáng cho tớ quan tâm. Tớ đã quá bận rộn với sự lười biếng của riêng tớ rồi. Nghề chính của tớ là chăm sóc đến thân thể của mình. Ăn thùng, uống chĩnh. Ngày bốn bữa, nghỉ ăn trong một khoảng thời gian ngắn cho đến lúc lại cảm thấy đói. Như thế là hợp với tớ nhất. Tớ không thích dậy sớm. Đến buổi trưa, tớ tìm chỗ để đặt lưng. Chủ tớ mà có gọi, tứ cứ tảng lờ như không nghe thấy, còn nếu ông ta lại gọi thì tớ nghe ngóng một lát trước khi ngồi dậy và thậm chí lúc đó tớ cũng vẫn cứ đủng đỉnh mà đi. Chỉ có làm như thế, cuộc sống mới chịu được.

Người hầu thứ hai nói:

- Tớ phải trông coi con ngựa, nhưng tớ cho nó ăn rất ít, còn nếu như tớ mà không thích ấy à, tớ sẽ không cho nó ăn gì, nhưng vẫn cứ nói với ông chủ là đã cho nó ăn. Thay vì vào việc đó, tớ nằm dài trong thúng đựng lúa yến mạch và ngủ trong bốn tiếng đồng hồ. Rồi tớ duỗi thẳng chân và động đậy một lúc lên

người con ngựa, cứ coi như là đã chải lông cho nó. Tội gì mà cứ phải bận tâm vào những con vật như vậy chứ? Song công việc đó đối với tớ thật nhàm chán.

Người hầu thứ ba nói:

"Tại sao lại cứ nhọc lòng với công việc làm vậy? Có ích gì nào. Một hôm tớ đang nằm dưới nắng ngủ. Trời bắt đầu có hạt mưa lay phay, nhưng tớ cũng không ngồi dậy. Cứ mặc cho trời mưa và tớ cũng mặc chẳng thèm để ý. Cuối cùng mưa giông đổ đến, mạnh đến nỗi tóc tớ bay đi hết và trên sọ tớ lủng một lỗ. Tớ băng lại và mọi thứ lại ổn. Từ đó tớ hay bị chấn thương kiểu đại loại như vậy.

Người hầu thứ tư nói:

- Nếu tớ mà phải làm việc gì trước tiên tớ đi lang thang cái đã trong vòng một tiếng đồng hồ để giữ sức. Sau đó tớ từ từ, rồi hỏi xem có ai lại giúp mình một tay. Dĩ nhiên tớ để cho họ làm hết công việc, còn tớ thì ngồi giám sát. Thế cũng là quá nhiều đối với tớ.

Người hầu thứ năm nói:

- Chẳng có gì đặc biệt. Các cậu hãy nghe đây: Ông chủ mà sai tớ mang phân khỏi chuồng ngựa và chất lên xe, tớ cứ làm từ từ. Khi đã lấy cái chĩa gảy được một cục phân lên, tớ chỉ giơ cái chĩa lên lưng chừng và đứng nghỉ mười lăm phút trước khi làm xong việc. Tớ mà chất phân được đầy xe trong một ngày thì đã quá đủ rồi. Tớ đâu có bụng dạ nào mà lại làm việc cật lực được.

Người hầu thứ sáu nói:

- Các cậu thật chẳng biết xấu hổ là gì. Tớ không nề hà bất cứ một công việc gì, ngoại trừ cứ nằm dài trong ba tuần lễ liền, thậm chí không thèm cởi quần áo. Ngay cả giày tớ cũng chẳng thèm khóa, nên cứ thế là để nó tự rơi khỏi chân, như thế có khác gì đâu. Khi nào đi xuống cầu thang, tớ kéo lê đôi bàn chân một cách từ từ, miệng đếm từng bậc cầu thang một để còn biết mình phải dừng chân nghỉ ở chỗ nào chứ.

Người hầu thứ bảy nói:

- Trường hợp của tớ mà làm như vậy không ăn thua. Ông chủ của tớ luôn giám sát tớ, nên chỉ ngong ngóng lúc ông ta đi vắng nhà cả ngày. Nhưng tớ không bê trễ một công việc nào, chỉ có cái là không vội vã, cứ thủng thỉnh làm. Phải mất đến bốn người lực lưỡng mới giục tớ làm nhanh tay chân, mà họ cũng phải dùng hết sức lực mới khiến tớ động đậy chân tay đấy. Một hôm tớ đi đến một nơi có sáu người đang ngủ, nằm cạnh nhau. Tớ nằm xuống cạnh họ và cũng ngủ nốt. Không thể nào tỉnh ngủ được và khi họ đưa tớ về nhà, họ phải bế tớ lên đấy.

Người hầu thứ tám nói:

- Rõ ràng tớ là người thông minh nhất. Nếu tớ thấy có hòn đá nào nằm ở phía trước mặt mình. Tớ không thèm nhấc chân lên và bước qua. Tớ liền nằm xuống đất và bị lấm bẩn bùn. Cứ thế, tớ nằm cho đến khi mặt trời làm tớ khô bong. Ít ra tớ cũng phải xoay người để nắng chiếu vào mình.

Người hầu thứ chín nói:

- Tớ có cái này kể cho các cậu nghe nhé! Hôm nọ cái bánh mì đặt ngay trước mặt tớ, nhưng tớ lười đến mức chẳng thèm cầm nó lên, mà tớ lại gần chết vì đói cơ chứ. Gần đó cũng có một bình nước, nhưng to và nặng quá nên tớ không muốn cầm lên, thà rằng chịu khát còn hơn. Việc tớ nghĩ mình phải trở mình đã là quá đủ đối với tớ rồi, và thế là tớ nằm ngửa suốt cả ngày như một khúc gỗ.

Người hầu thứ mười nói:

- Sự lười biếng chẳng mang lại cho tớ cái gì ngoài những vết thương, nào là chân gãy và bắp chân sưng phồng lên. Ba chúng tớ đang nằm bên lề đường và tớ duỗi thẳng chân. Lúc đó có người đánh xe đi qua và xe đã chẹt lên người tớ. Con muỗi vằn đang vo vo trong tai tớ và bò vào mũi tớ, rồi ra qua đường mũi đến tận bên ngoài miệng. Ai muốn bận tâm đi đuổi đồ chấy rận đó làm gì cơ chứ?

Người hầu thứ mười một nói:

- Hôm qua tớ thôi việc. Tớ không muốn đi lấy những cuốn sách dầy cộm, nặng trình trịch cho ông chủ, rồi lại mang đặt vào chỗ cũ. Tớ phải làm công việc đó suốt cả ngày. Nhưng xin nói thật, ông chủ cũng chẳng muốn giữ tớ lâu. Ông ta cho tớ thôi việc vì tớ đã để quên quần áo của ông ấy dưới đất và mối mọt đã ăn rách bươm. Thế là ổn đối với tớ.

Người hầu thứ mười hai nói:

- Hôm nay tớ phải đánh xe đi khắp miền. Tớ làm cho mình một cái giường rơm trên nóc xe và lăn ra ngủ thật ngon lành. Dây cương rơi tuột khỏi tay tớ và khi tỉnh dậy, con ngựa đã lồng chạy đi rồi. Bộ yên cương cũng biến mất, kể cả dây đeo, vòng cổ, dây cương và hàm thiếc, tuốt tuồn tuột, mất hết. Có kẻ nào đó đã đến và nẫng đi tất cả. Ngoài ra, chiếc xe lại rơi xuống vũng bùn, tớ liền bỏ mặc nó đấy và lại nằm dài trên chiếc đệm rơm. Cuối cùng ông chủ đích thân đến và kéo chiếc xe lên. Nếu ông ta không đến, thì tớ sẽ không nằm ở đấy, mà ở đằng kia, ngủ một giấc ngon lành./.

* 152 *

CHUYỆN CẬU BÉ CHĂN CỪU

Ngày xửa ngày xưa có một cậu bé chăn cừu nổi tiếng gần xa vì những câu đối đáp thông minh trước những ai hỏi cậu. Nhà vua cũng nghe đồn về điều đó nhưng ông không tin, nên đã cho triệu ngay cậu bé đến cung điện. Nhà vua nói với cậu bé:

- Nếu nhà ngươi trả lời được ba câu hỏi mà ta sắp hỏi đây, ta sẽ coi nhà ngươi như con đẻ của ta và nhà ngươi sẽ được sống

trong cung của ta.

Cậu bé đáp lại:

- Thưa bệ hạ, đó là những câu hỏi nào ạ?

Nhà vua nói:

- Câu hỏi thứ nhất là có bao nhiêu giọt nước trong đại dương?

Cậu bé đáp lại:

- Thưa bệ hạ, hãy cho tát cạn tất cả các con sông trên trái đất để không còn một giọt nước nào chảy vào đại dương cho đến khi thần đếm xong những giọt nước ở ngoài đó ạ. Lúc đó thần sẽ có thể nói được là đại dương có bao nhiêu giọt nước.

Nhà vua liền nói:

- Câu hỏi thứ hai là trên trời có bao nhiêu vì sao?

Cậu bé chăn cừu nói:

- Hãy cho thần một tờ giấy trắng to – Sau đó cậu ta bắt đầu vẽ rất nhiều những chấm con con, nhỏ đến mức không thể nhìn thấy được và hầu như không thể đếm được. Ai mà làm được điều đó chắc đến mù mắt mất. Rồi cậu ta cất tiếng trả lời – Trên trời có nhiều vì tinh tú như những nốt chấm con trên tờ giấy này. Xin hãy đếm xem.

Không ai có thể làm được điều đó nên nhà vua nói:

- Câu hỏi thứ ba là sự vĩnh cửu có bao nhiêu giây đồng hồ?

Cậu bé chăn cừu đáp lại:

- Núi Kim Cương nằm ở Hạ Pomerania, nên muốn trèo lên đó phải mất hàng tiếng đồng hồ, rồi lại mất một tiếng đồng hồ đi vòng quanh và một tiếng nữa để đi xuống. Cứ một trăm năm một lại có một con chim con đến và mài mỏ của nó ở trên đó và khi cả ngọn núi bị mài mòn hẳn đi thì giây đầu tiên của cõi vĩnh cửu sẽ trôi qua.

Nhà vua liền nói:

- Nhà ngươi đã trả lời cả ba câu hỏi như một nhà thông thái. nên từ nay trở đi nhà ngươi sẽ sống cùng ta trong cung điện và ta sẽ coi nhà ngươi như con đẻ của ta./.

* 153 *

NHỮNG ĐỒNG XU NGÔI SAO

Ngày xưa có một cô bé cha mẹ đã mất cả. Cô lại nghèo khổ đến mức không có lấy một căn buồng để sống hoặc một cái giường để ngủ. Cuối cùng cô không có gì khác ngoài bộ quần áo trên người và mẩu bánh mì trong tay của một người tốt bụng cho cô. Nhưng cô lại là một cô bé rất ngoan và tử tế, nhưng vì cả thiên hạ bỏ rơi cô nên cô phải đi về miền quê với một lòng tin rằng Chúa trời bao dung sẽ chăm sóc cô. Tại nơi đây, cô gặp một người. Ông ta nói với cô:

- Ôi, tôi đói quá, cô bé có gì cho tôi ăn không?

Cô bé đưa cả cái bánh mì cho ông ta và nói:

- Cầu Chúa ban phúc lành cho bác – rồi cô lại tiếp tục đi.

Trên đường cô gặp một đứa bé đang rên rỉ kêu than:

- Ôi, đầu tôi lạnh quá. Cô bé hãy cho tôi cái gì đó để che không?

Cô bé bỏ mũ đang đội trên đầu mình và đưa cho đứa bé. Vừa đi được một quãng thì cô bé lại gặp một đứa trẻ khác không có áo khoác nên trông lạnh cóng. Cô bé cho đứa trẻ áo của mình và sau đó cô lại gặp tiếp một đứa trẻ nữa. Cô đưa cho nó bộ áo của mình. Cuối cùng cô đi đến một khu rừng thì trời đổ tối. Lúc đó một đứa trẻ khác tiến lại và hỏi xin cô chiếc áo sơ mi. Cô bé tử tế nghĩ trời tối thế này nên không ai nhìn rõ được mình. Nên mình có thể cho chiếc áo sơ mi này được rồi. Cô bé cởi chiếc áo ra và cho đi. Còn đang đứng đó, trên người không có gì để khoác, thì ngay lập tức những vì sao trên trời rơi xuống và biến thành những đồng tiền xu sáng lấp lánh. Mặc dù cô đã cho đi chiếc áo sơ mi của mình, lúc này đây cô bé lại có một chiếc áo mới làm bằng vải đẹp. Vì thế cô bé thu thập những đồng xu lại và trở nên giàu có suốt đời./.

* 154 *

NHỮNG ĐỒNG XU BỊ ĐÁNH CẮP

Một hôm người cha đang ngồi cùng vợ và các con để ăn bữa trưa thì có một người bạn tốt đến thăm. Người đó cùng ăn cơm với gia đình. Còn đang ngồi ở đó thì đồng hồ điểm mười hai tiếng và vị khách thấy cửa mở và có một đứa bé bước vào. Trông đứa bé xanh xao nhợt nhạt, mặc bộ đồ trắng như tuyết. Cậu bé không nhìn ngang nhìn ngửa, cũng chẳng nói điều gì mà đi thẳng đến buồng bên cạnh. Ngay sau đó cậu ta đi ra cửa cũng im lặng như lúc đi vào. Đến ngày thứ hai và thứ ba cậu bé vẫn đến và đi cùng một kiểu như vậy. Cuối cùng vị khách hỏi người cha rằng cậu bé xinh đẹp mà mấy hôm nay cứ đến rồi lại đi vào giữa trưa đó là ai.

- Tôi có nhìn thấy gì đâu. Mà tôi cũng không biết đó là con nhà ai.

Đến ngày hôm sau khi đứa trẻ lại đến, vị khách chỉ cho người cha thấy, nhưng ông ta không nhìn thấy gì, kể cả người mẹ và các con của họ. Lúc đó vị khách đứng lên đi lại cửa phòng và mở hé ra, nhìn vào trong. Ông ta thấy có một đứa bé ngồi trên sàn nhà đang lúi húi đào bới và lục lọi trong các kẻ hở của các tấm ván sàn nhà. Nhưng khi đứa bé nhìn thấy vị khách, nó liền ngừng tay và biến mất. Vị khách nói với gia đình những gì ông ta đã nhìn thấy và mô tả chính xác đứa bé. Người mẹ liền nhận ra đứa bé và nói:

- Trời ơi, đó là con tôi. Nó mới chết cách đấy bốn tuần.

Họ liền bóc những tấm ván trên sàn nhà ra và thấy hai đồng xu mà đứa bé được mẹ cho vào một dịp nào đó để cậu cho một người nghèo, nhưng đứa bé đã nghĩ mình có thể mua được một chiếc bánh ngọt. Nên cậu bé đã giữ đồng xu lại và giấu nó ở dưới kẽ hở của tấm ván sàn nhà. Nhưng rồi cậu ta đã không nằm yên

được dưới mồ, nên hàng ngày quay lại nhà vào buổi trưa để tìm những đồng xu đó. Cha mẹ cậu đã cho người nghèo những đồng xu đó nên từ đó trở đi không thấy cậu bé quay lại nhà nữa./.

* 155 *

KÉN DÂU

Có một người chăn cừu rất muốn lấy vợ. Anh ta có quen biết ba chị em nhà nọ. Cô nào trông cũng xinh đẹp, nên anh thấy khó mà chọn được người ưng ý. Đúng là anh ta không sao quyết định được người nào mình yêu hơn. Anh ta đến gặp mẹ mình để xin lời khuyên. Bà mẹ nói:

- Con cứ mời cả ba người đến, cho họ ăn pho mát và quan sát cẩn thận xem họ cắt pho mát ra sao.

Anh chàng chăn cừu làm theo lời mẹ khuyên. Người chị cả nuốt chửng miếng pho mát, kể cả cùi. Người chị thứ hai gọt cùi một cách hấp tấp, nhưng do vội như thế nên chị ta vứt cả một phần lớn chỗ pho mát cùng với cùi. Người em út gọt cùi trên miếng pho mát một cách gọn ghẽ, không ăn bập vào thịt nhiều quá, mà cũng không để mỏng cùi quá. Sau đó anh chàng chăn cừu kể lại mọi chuyện với mẹ và bà nói:

- Vậy con hãy lấy cô út làm vợ được rồi.

Anh ta nghe lời mẹ mình và hai người đã sống hạnh phúc và mãn nguyện bên nhau./.

* 156 *

ĐẦU THỪA ĐUÔI THẸO

Ngày xửa ngày xưa có một cô gái đẹp nhưng lười biếng và hay xao lãng công vệc. Cứ khi nào được sai đi quay sợi mà vấp phải một cái mấu con tí là y như cô ta khó chịu đến mức xé rách cả chỗ sợi lanh và quẳng xuống đất ngay bên cạnh. Lúc này cô ta đã có một hầu gái làm việc chăm chỉ. Cô gái nhặt nhạnh tất cả những đầu thừa đuôi thẹo của chỗ sợi lanh đó, mang đi giặt lại cho sạch và xe lại cho thật đẹp, rồi dệt thành một chiếc áo váy đẹp.

Có một chàng đang tán tỉnh cô gái lười biếng đó trong một thời gian và đám cưới sắp được tổ chức. Đêm hôm trước khi có đám cưới, có một bữa tiệc và cô gái hầu chăm chỉ kia đã khiêu vũ thật vui vẻ trong bộ váy áo đẹp của mình. Cô dâu mới nói:

"Chà, trông cô gái nhảy múa kìa,

mà lại mặc bộ váy dệt nên từ những thứ đầu thừa đuổi thẹo tôi vứt đi!"

Chú rể nghe thấy liền hỏi cô dâu ý cô nói thế là gì. Cô dâu liền kể cho chàng ta nghe rằng cô hầu gái của mình mặc bộ váy làm bằng sợi lanh mà cô vứt đi. Nghe thấy thế, chú rể nhận ra là cô vợ tương lai của mình lười biếng quá, con cô hầu gái lại vô cùng tiết kiệm, chàng ta liền bỏ mặc cô vợ tương lai đứng đó, đi lại chỗ cô hầu gái và chọn cô làm vợ./.

* 157 *

CON CHIM SẺ VÀ BỐN CON CHIM CON

Có một con chim sẻ có bốn con chim con trong tổ. Khi chúng đã đủ lông đủ cánh, mấy cậu bé nghịch ngợm đã phá tổ chim, nhưng không may những chú chim non kia đã bị một cơn gió lốc thổi bay đi. Chim sẻ bố vô cùng đau khổ vì các con của nó đã phải lăn lộn với đời trước khi nó cho các con mình lời cảnh báo về những hiểm nguy hoặc cho chúng lời khuyên tốt là làm thế nào tự vệ được.

Vào mùa thu có vô khối chim sẻ đến kiếm mồi ở cánh đồng lúa mì. Chim sẻ bố đã gặp lại bốn người con của mình ở tại đó và anh ta vô cùng vui sướng đưa các con mình về nhà.

- Các con thân yêu của cha, suốt cả mùa hè cha lo lắng cho các con quá, đặc biệt khi các con bị gió cuốn bay đi trước khi cha có thể cho các con lời khuyên. Giờ đây các con hãy nghe và vâng lời cha, phải nhớ như in điều này: Những con chim nhỏ phải đối mặt với những hiểm nguy! – Nói xong chim sẻ bố đã hỏi con chim lớn nhất là mùa hè vừa qua nó ở đâu và làm thế nào mà tự kiếm ăn được.

- Con sống trong các khu vườn và săn bắt những con sâu cho đến khi nhưng quả anh đào chín.

- Con trai ạ, những thứ ngon lành đó không đến nỗi tồi, nhưng có thể trở nên nguy hiểm khi đi tìm kiếm chúng. Vì vậy từ nay con phải cảnh giác, đặc biệt khi có người đi quanh vườn, cầm cái gậy xanh dài mà lại rỗng, trên đỉnh cái gậy có một cái lỗ nhỏ đấy.

- Thưa cha, vâng ạ. Thế con phải làm gì khi một lá xanh được gắn bằng sáp ong bịt lấy cái lỗ nhỏ đó, hả cha?

- Thế con nhìn thấy cái đó ở đâu?

- Trong vườn của người lái buôn – Con chim non nhất đáp lại.

- Chà, con trai ơi, những người lái buôn là những người gian trá lắm. Con mà lẫn trong lũ người lõi đời như vậy con sẽ học được những cái lọc lõi, khôn ngoan của họ. Nhưng mà con ạ, phải cẩn thận xem mình có sử dụng sự lọc lõi, sắc sảo đó một cách tốt không và đừng có quá tự tin.

Sau đó chim sẻ bố hỏi đến đứa con tiếp theo:

- Thế con làm tổ ở đâu?

- Tại triều đình – Sẻ con đáp lại.

- Chim sẻ và những con chim con ngớ ngẩn khác không nên có mặt ở những nơi đó. Tại đó có quá nhiều vàng, nhung lụa, áo giáp và những bộ yên cương, có chim diều hâu, có cú mèo và chim cắt. Hãy làm tổ ở trong chuồng ngựa ấy, nơi đấy có yến mạch đã được sàng lọc và đập ra rồi. Như thế sẽ may mắn cho con có đủ bữa ăn và được ăn một cách yên ổn.

- Dạ vâng, nhưng con phải làm gì nếu những cậu bé trông nom chuồng ngựa lại đặt bẫy trong đống rơm cơ chứ? Có rất nhiều chim đã phải đi khập khiễng vì chuyện đó đấy, cha ạ.

- Con nhìn thấy điều đó ở đâu?

- Trong sân triều, trong đám bọn trẻ trông nom chuồng ngựa.

- Chà, con trai ơi, những kẻ hầu trong triều đình không phải là những cậu bé xấu đâu! Nếu con có mặt trong sân triều và sống cùng các quan, nhưng không để vương một cái lông nào lại, con sẽ học được khối và sẽ biết cách sống trong thiên hạ. Tuy nhiên phải cảnh giác chung quanh mình và phía trên mình nữa, vì thường thường, thậm chí cả đến con chó khôn ngoan nhất còn thấy được cú đớp của con sói cơ mà.

Chim sẻ bố hỏi đến con chim sẻ con thứ ba:

- Thế con thử vận may của mình ở đâu?

- Con phó mặc số phận của mình trên đường quốc lộ và những đường quê. Thỉnh thoảng con cũng nhặt được ít thóc.

- Đúng thế, kiếm ăn ở đó khá lắm, nhưng con phải luôn canh chừng mối hiểm nguy nó rình rập mình và phải nhìn quanh luôn, đặc biệt khi có người lom khom cúi xuống nhặt hòn đá. Mà lúc đó lại phải đảm bảo sao mình có thể bay vù lên thật nhanh.

- Vâng, đúng thế. Nhưng con phải làm gì bây giờ khi có người nào đó lạ vác được cả một hòn đá từ trên tường, trong túi áo hoặc túi quần cơ chứ?

- Thế con trông thấy ở đâu?

Trong đám thợ mỏ, cha ạ. Khi họ đi làm về, thường họ mang trong người những hòn đá.

- Thợ mỏ là công nhân và là những người tháo vát! Nên nếu con trà trộn cùng bọn trẻ là con cái họ, chắc con sẽ nhìn thấy và học được điều gì đó.

"Hãy bay đến đó nếu bạn muốn, nhưng phải hiểu điều này:

Những cậu bé con thợ mỏ đã giết chết nhiều chim sẻ lắm đấy."

Cuối cùng chim sẻ bố nói với sẻ út:

- Cậu út lắm mồm của ta, con luôn là đứa ngốc nghếch và yếu đuối nhất đấy. Hãy ở bên cha. Thế giới này đầy những con chim độc ác và ngu đần, với những chiếc mỏ quắp và những vuốt dài. Hãy luôn đi cùng đàn và nhặt những con nhện nhỏ, cùng những con sâu từ trên cây hoặc trong những túp lều. Chỉ bằng cách đó con mới thọ và thấy mỹ mãn được.

- Thưa cha thân yêu, ai mà tự nuôi mình và không gây hại cho người khác thì sẽ tiến rất xa, và không có một con chim ưng, chim cắt, đại bàng hay diều hâu nào làm hại anh ta được nếu anh ta được Chúa nhân từ chấp nhận một cách chân thành và nếu anh ta dâng cho Chúa thức ăn anh ta kiếm được một cách lương thiện vào những buổi sáng và những buổi tối, vì người là đấng tạo hóa và là người duy trì các loại chim trong rừng và trong làng. Và cũng như vậy Chúa là người nghe được những tiếng kêu và cầu nguyện của những con quạ non, vì không có một con chim sẻ hay chim hồng tước nào lại rơi xuống đất trái với ý Người được.

- Con học được điều đó ở đâu thế?

Chim sẻ con trả lời:

- Khi cơn cuồng phong thổi con bay khỏi cha, con đã đậu trên một nhà thờ. Con đã bắt ruồi và nhện trên các cửa sổ và nghe

được những lời đó từ một bài giảng đạo. Và Đức Cha của muôn loài chim sẻ đã cho con ăn trong mùa hè và bảo vệ con khỏi mọi bất trắc, rủi ro và khỏi những con chim ác.

- Đó là đức tin, con trai của ta ạ! Nếu con ẩn náu trong nhà thờ và giúp dọn sạch những con nhện và những con ruồi kêu vo vo và nếu con kêu chiêm chiếp với Chúa như những con hồng tước non và được Đấng Tạo Hóa bất tử chấp nhận, con sẽ sống đàng hoàng, thậm chí dù cho cả thế giới này có đầy rẫy những con chim hiểm độc và hoang dã.

"Vì anh ta là người cầu Chúa bằng mọi cách,
là người đã chịu đựng, đợi chờ, hiền lành và cầu nguyện,
là người giữ vững niềm tin và lương tâm trong sạch,
Chúa sẽ giúp bảo vệ anh ta an toàn và trong sạch."./.

* 158 *

CÂU CHUYỆN KỂ VỀ MIỀN ĐẤT COCKAIGNE

Từ những ngày xa xưa tôi đã từng đi qua miền đất xứ Cockaigne và đã nhìn thấy thành Rôm và Cung điện Lateran (cung điện của các giáo hoàng) treo lủng lẳng trên một sợi chỉ lụa nhỏ xíu. Có một người cụt cả hai chân mà chạy nhanh vượt cả một con ngựa đang phi nước đại và một lưỡi kiếm cùn chặt đứt đôi cả một cây cầu. Tôi còn nhìn thấy một con lừa có cái mũi bạc rượt đuổi theo hai con thỏ đang chạy thục mạng và một cây đoạn to lớn nhanh như thổi. Tôi còn được chứng kiến một con dê già gầy nhẳng đang chở trên mình nó một khối lượng mỡ lớn có đến hàng trăm xe mới chở hết và sáu mươi bị muối. Tôi nói dối thế đã đủ chưa hả các bạn? Rồi tôi nhìn thấy một cái cày đang cày mảnh đất mà không có ngựa hoặc bò kéo và một cậu bé

hàng trăm tuổi đang ném bốn cái thớt cối xay từ vùng Regensburg đến vùng Trier và từ vùng Trier đến vùng Strasbourg cùng một con chim cắt bơi qua dòng sông Ranh, mà nó có toàn quyền làm điều đó chứ. Sau đó tôi có nghe thấy mấy con cá phát ra tiếng động nghe vang lên tận thiên đường và dòng mật ong ngọt chảy như nước từ một thung lũng sâu lên đến đỉnh núi cao. Tất cả những điều đó đều là kỳ lạ. Rồi có hai con quạ đang cắt cỏ và tôi nhìn thấy có hai con muỗi vằn đang xây một cây cầu, trong khi đó có hai con chim bồ câu xé xác một con sói ra từng mảnh. Có hai đứa bé sinh ra hai con dê và hai con ếch đang cùng nhau đập lúa. Rồi tôi lại nhìn thấy có hai con chuột đang làm thánh hóa cho một giám mục và hai con mèo đang lôi lưỡi một con gấu. Sau đó có một con sên tiến lại và giết chết hai con sư tử hoang dã. Cũng có một anh thợ cắt tóc đang cạo râu cho một bà và hai đứa bé mới đẻ đang bú lại bảo mẹ chúng phải giữ im lặng. Rồi có hai con chó săn kéo lê một nhà cối xay ra khỏi nước và một con ngựa già, kiệt sức đứng đó và nói thế là được rồi. Giữa sân có bốn con ngựa đang ra sức đập lúa và hai con dê đang nhóm bếp lò và một con bò đỏ rự đẩy bánh mì vào lò. Có tiếng gà gáy "*cúc cù cu*! Câu chuyện thế là hết, *cúc cù cu*!"./.

* 159 *

CHUYỆN BỊA TỪ DITMARSH

Tôi muốn kể cho các bạn nghe chuyện này. Tôi nhìn thấy hai con gà quay bay nhanh vun vút, ngực của chúng chổng ngược lên trời, lưng của chúng hướng về địa ngục. Một cái đe và một cái bàn cối xay bơi từ từ và êm đềm qua sông Ranh. Có một ếch

ngồi trên tảng băng ăn lưỡi cày ở Pentecost. Có ba anh bạn đi chống nạng lại muốn bắt sống một con thỏ. Một người điếc, một người mù và một người câm, còn người thứ tư thì không cử động được cả hai chân. Thế các bạn có muốn biết làm thế nào họ tiến hành được công việc đó không? Được, trước hết người mù nhìn thấy con thỏ nhảy nhót trên cánh đồng. Tiếp đến người bị câm gọi người bị thọt đến và người bị thọt tóm được cổ con thỏ. Có mấy người muốn đi thuyền buồm trên đất liền. Họ giương buồm trước gió và cho thuyền trôi trên cánh đồng rộng mênh mông. Khi họ đi qua một ngọn núi cao thì họ bị chìm đến thương. Một con cua săn đuổi một con thỏ, khiến cho con thỏ chạy thục mạng và tận cao trên mái nhà, một con bò trèo lên đó. Ở nước đó, ruồi to như con dê. Bạn hãy mở cửa sổ ra và những lời nói dối sẽ bay qua./.

* 160 *

CHUYỆN ĐỐ

Có ba người đàn bà bị biến thành những bông hoa ở ngoài cánh đồng. Tuy nhiên một người được phép ở qua đêm trong nhà của mình. Một hôm khi bình minh đang đến gần và bà ta phải quay trở lại cùng với những người bạn của mình ở ngoài cánh đồng để lại trở thành một bông hoa thì bà ta nói với chồng:

- Mình ơi, nếu mình đến đón tôi vào buổi sáng nay, tôi sẽ được giải thoát và sẽ ở bên mình vĩnh viễn.

Và điều đó đã xảy ra y như vậy.

Vấn đề bây giờ là làm thế nào để người chồng có thể nhận ra bà ta, vì cả ba bông hoa đều giống nhau như hệt, không có một dấu hiệu nào để phân biệt cả.

Lời giải: Vì bà ta ở qua đêm trong nhà mình và không ở ngoài cánh đồng, nên sương không rơi vào người bà ta như những bông hoa kia. Chính vì thế mà người chồng đã có thể nhận ra vợ mình./.

* 161 *

BẠCH TUYẾT VÀ HỒNG ĐỎ

Có một người đàn bà góa sống một mình trong một túp lều nhỏ. Trước túp lều là một ngôi vườn có hai bụi hoa hồng. Một bụi là hoa hồng bạch và một bụi là hoa hồng đỏ. Người đàn bà góa đó có hai người con trông giống như những bụi hồng kia: một người được gọi là Bạch Tuyết và bụi kia được gọi là Hồng Đỏ. Họ là những người con có hiếu và ngoan ngoãn, làm việc chăm chỉ và cần cù hơn con cái nhà người khác trên thế gian này. Chính xác ra Bạch Tuyết kín tiếng và dịu dàng hơn Hồng Đỏ, vì Hồng Đỏ thích rong chơi trong đồng cỏ và ngoài cánh đồng, hái hoa và bắt bướm. Bạch Tuyết ở nhà giúp mẹ việc nhà hoặc đọc sách cho mẹ nghe khi không có việc gì để làm. Hai chị em yêu quí nhau đến mức đi đâu cũng nắm tay nhau và khi Bạch Tuyết nói: "Chúng ta hãy đừng bao giờ rời khỏi nhau", thì Hồng Đỏ trả lời: "Không bao giờ, chừng nào chúng ta còn sống ở trên đời này". Mẹ của chúng lại chêm vào: "Dù một trong hai con có cái gì thì hãy nhớ phải chia cho nhau đấy".

Hai chị em thường hay đi lang thang trong rừng một mình, hái dâu đỏ. Những con thú không bao giờ làm hại hai chị em cả, mà thật ra chúng tin họ hoàn toàn và thường đến chơi với họ. Một chú thỏ con ăn lá bắp cải trên tay họ. Một con hoẵng gặm cỏ ngay bên cạnh hai chị em. Một con hươu đực nhảy nhót vui

vẻ chung quanh họ. Và khi những con chim đậu khẽ trên cành cây của họ và hót những điệu mà họ quen biết. Không có điều gì xấu xa xảy đến với những cô gái. Nếu họ ở lại trong rừng lâu quá và đêm tràn đến, họ thường nằm xuống bên nhau trên một mảng rêu xanh và ngủ cho đến sáng ra. Mẹ của hai chị em biết điều đó và không tỏ ra lo lắng gì.

Một hôm, khi họ đang qua đêm trong rừng và ánh bình minh đánh thức họ dậy thì họ nhìn thấy có một đứa bé xinh đẹp mặc bộ đồ toàn màu trắng sáng lấp lánh đang ngồi cạnh họ. Đứa bé đứng dậy, nhìn họ bằng con mắt vui vẻ, nhưng rồi nó đi vào trong rừng mà không nói năng gì. Khi họ nhìn quanh thì mới nhận ra là mình đang ngủ ở bên mép một vách núi và nếu như họ mà chỉ bước dấn thêm vài bước trong đêm tối chắc họ đã bị rơi xuống núi rồi. Mẹ của họ nói với họ rằng chắc hẳn đứa bé phải là một thiên thần canh gác trẻ con ngoan.

Bạch Tuyết và Hồng Đỏ giữ gìn túp lều của mẹ thật sạch sẽ, nhìn vào trong ai cũng thấy vui. Mùa hè Hồng Đỏ chăm nom ngôi nhà. Mỗi sáng, cô đặt hai bông hoa ngay trước giường của mẹ mình trước khi bà tỉnh dậy, mỗi bông lấy từ một bụi. Mùa đông Bạch Tuyết thắp nhóm lửa và treo cái siêu lên trên bếp lò. Cái siêu làm bằng đồng, nhưng trông sáng lấp lánh như vàng vì nó được kỳ cọ sạch sẽ. Tối đến khi tuyết rơi, cây hồng mẹ nói:

- Thôi nào, Bạch Tuyết, con ra khóa then cửa lại đi.

Rồi mấy mẹ con ngồi xuống bên bếp lò. Người mẹ đeo cặp kính mắt vào và đọc một cuốn sách to, trong khi hai chị em vừa ngồi xe sợi, vừa nghe. Dưới đất ngay sát bên cạnh là một con cừu bé và phía sau là một chú chim bồ câu trắng, đầu rúc vào cánh.

Một buổi tối khi mấy mẹ con đang ngồi bên nhau như thế thì có tiếng gõ cửa cứ như có ai muốn xin vào nhà. Người mẹ nói:

- Hồng Đỏ, nhanh chân ra mở cửa đi con. Chắc có khách đáo giang muốn vào trú chân nhà mình.

Hồng Đỏ đẩy then cửa nghĩ hẳn đây là một người nghèo, nhưng ngược lại, đó lại là một con gấu. Con gấu thò chiếc đầu

đen to bự qua cửa khiến cho Hồng Đỏ nhảy lùi lại và kêu thét lên. Con dê con kêu be be, con chim bồ câu trắng vỗ cánh phành phạch và Bạch Tuyết liền náu mình phía sau chiếc giường của mẹ. Tuy nhiên anh gấu kia lại cất tiếng nói:

- Đừng sợ, tôi không hại các người đâu. Tôi lạnh chết cóng nửa người đây này nên chỉ muốn sưởi ấm một chút thôi.

- Trời, anh gấu tội nghiệp – Cây hồng mẹ nói – Anh hãy nằm xuống bên bếp lửa và chú ý kẻo lửa bén vào lông đấy – Nói xong, người mẹ gọi to – Bạch Tuyết đâu, Hồng Đỏ đâu, hãy ra đi nào. Anh gấu không làm hại các con đâu. Anh ấy nói thật đấy.

Cả hai chị em nhà hồng đều xuất hiện và dần dà đến lượt cừu non và cả chú chim bồ câu lân la đến gần mà không còn cảm giác sợ hãi nữa. Anh gấu liền nói:

- Nào, các em lại đây, phủi chỗ tuyết đọng trên bộ lông của ta đi.

Nghe thấy thế, mọi người đáo đi tìm cái chổi và quét sạch tuyết trên bộ lông anh gấu. Rồi anh gấu duỗi thẳng người bên cạnh bếp lửa và phát ra tiếng gầm gừ bày tỏ sự mãn nguyện và thoải mái của mình. Cả bọn không phải mất thời gian để làm quen với nhau và vị khách vụng về phải chịu đựng cái cảnh nghịch ngợm tai quái của các cô gái. Các cô lôi lông của anh gấu, lấy chân chống lên lưng anh ta và đẩy anh ta lăn lông lốc, nếu không thì lại lấy cành cây phỉ đánh vào người anh ta. Khi anh ta kêu rên thì các cô cười phá lên. Anh gấu hồ hởi đón nhận mọi sự đùa nghịch của các cô. Chỉ khi nào các cô quá tay thì anh ta mới kêu lên:

"Hãy để ta sống với chứ, các em
Bạch Tuyết và Hồng Đỏ,
Thế các em muốn đánh chết người đến tán tỉnh mình a?"

Đến lúc đi ngủ và mọi người đã yên giấc thì người mẹ mới nói với anh gấu:

- Nhân danh Chúa, xin chào đón cháu đến chơi, nằm bên bếp sưởi như thế cháu sẽ không bị lạnh.

Khi trời vừa rạng sáng, hai cô gái để cho anh gấu đi ra ngoài.

Anh ta đi lon ton trên tuyết vào rừng. Từ đó trở đi, tối nào anh gấu cũng đến vào một thời điểm nào đó, nằm xuống bến cạnh lò sưởi và cho phép các bạn trẻ nghịch ngợm thỏa thuê với mình. Bọn trẻ cũng đã rất quen với anh gấu nên chúng cũng không cài then cửa chờ cho anh bạn có bộ lông đen đến chơi.

Một sáng khi mùa xuân bắt đầu tràn về và mọi thứ bên ngoài nhà đã trở nên xanh tươi, anh gấu nói với Bạch Tuyết:

- Thôi, ta phải đi đây và sẽ không trở lại trong suốt mùa hè đâu.

- Nhưng anh đi đâu mới được chứ hả anh gấu thân yêu? – Bạch Tuyết hỏi.

- Ta phải đi vào trong rừng và canh gác kho báu của ta khỏi những tên lùn độc ác. Mùa đông đến, khi đất trở nên đông cứng lại, họ phải ở dưới lòng đất và không thể chui lên khỏi mặt đất được. Nhưng giờ đây, nắng đã tràn về khiến cho băng tuyết tan đi và trái đất trở nên ấm áp, thì những tên lùn đó sẽ phá vỡ băng và ngoi lên tìm kiếm lục lọi để ăn trộm. Khi những tên đó mà lấy được cái gì đó và mang về hang thì lúc đó khó mà có thể nhìn thấy ánh sáng ban ngày một lần nữa.

Bạch Tuyết rất buồn khi anh gấu ra đi. Cô mở cửa và khi anh gấu vội vã bước thì va phải cái then cài cửa, làm rụng mất một mảng lông. Lúc đó Bạch Tuyết như thấy vàng chiếu lấp lánh qua đám lông đó, nhưng cô không chắc. Anh gấu vội bước và một loáng sau đã mất hút giữa lùm cây.

Một thời gian sau, người mẹ sai các cô gái đi vào rừng nhặt củi. Các cô thấy có một cây to bị chặt nằm chắn ngang trên đất. Có cái gì đó đang nhảy nhót trên đám cỏ gần thân cây, nhưng các cô không sao biết được đó là cái gì. Khi đi đến gần thì các cô nhìn thấy một chú lùn mang bộ mặt già nua, héo hon và bộ râu trắng như tuyết, dài đến một thước. Đầu bộ râu bị mắc kẹt trong một kẽ hở của cái cây nên chú lùn cứ phải nhảy nhót lung tung như một con chó bị buộc dây mà không biết làm thế nào. Chú lùn nhìn chằm chằm vào các cô gái với cặp mắt đỏ nảy lửa và kêu thét lên:

- Các cô đứng đó làm gì thế? Thế không lại giúp tôi một tay sao?

- Làm thế nào mà anh lại bị mắc kẹt vào đấy hả anh lùn? – Hồng Đỏ hỏi.

- Sao nhà ngươi ngu thế! – Tên lùn trả lời – Ta muốn chẻ đôi cái cây để lấy củi nấu cơm. Những người lùn chúng ta ăn ít lắm nên cơm cháy nhanh khi dùng cả một cây gỗ to như thế này. Bọn ta có ăn nhồm nhoàm những miếng to bự như bọn ngươi ăn tham đâu. Ta vừa mới đưa được cái chêm vào khúc gỗ, nhẽ ra mọi thứ phải diễn ra ổn thỏa, nhưng vì cái chêm khốn kiếp đó lại trơn quá nên bất ngờ nó đã văng đi đâu ấy. Thế là cây gỗ kẹp ngay lại khiến cho ta không sao rút được bộ râu trắng đẹp ra khỏi vết nứt đó. Giờ mắc kẹt ở đó khiến cho ta không sao đi khỏi được. Mà các cô gái ngu ngốc, có bộ mặt mượt mà này, chỉ biết nhăn răng ra cười thôi à! Thật chẳng được cái tích sự gì!

Các cô gái ra sức kéo nhưng không sao lôi được bộ râu ra khỏi đó. Nó bị kẹp chặt quá.

- Để em chạy đi gọi người khác – Hồng Đỏ nói.

- Sao mà ngu thế không biết! – Tên lùn gầm lên – Sao lại phải chạy đi gọi người khác. Hai người các ngươi là đủ rồi. Thế các ngươi không nghĩ ra được cách gì tốt hơn a?

- Đừng có mất bình tĩnh thế – Bạch Tuyết nói – Tôi đã có cách rồi – Cô lấy từ trong túi ra một cái kéo và cắt phăng phần đầu bộ râu. Ngay khi tên lùn được thả tự do, hắn liền vồ lấy cái bị đựng toàn vàng nằm ở ngay giữa đám rễ cây. Hắn nhấc lên và làu bàu một mình: "Thật là một lũ nhếch nhác, thô kệch! Làm sao các người lại cắt bỏ bộ râu đẹp của ta đi hả? Thật là thoát nợ!" Nói xong, tên lùn khoác cái bị lên vai và đi thẳng, không thèm ngoái đầu nhìn các cô gái lấy một lần.

Một lát sau Bạch Tuyết và Bông Hồng Đỏ muốn bắt cá cho bữa ăn tối. Khi đi đến bên suối, họ nhìn thấy có cái gì đó trông giống một con cào cào to đang nhảy tanh tách về phía suối cứ như nó muốn nhảy xuống đó. Họ chạy lại và nhận ra đó là tên lùn.

- Anh đi đâu vậy? – Hồng Đỏ hỏi – Có phải là anh không muốn nhảy xuống nước đấy chứ?

- Ta đâu có ngớ ngẩn như nhà ngươi! – Tên lùn đáp – Thế nhà ngươi không thấy con cá khốn kiếp kia muốn lôi ta xuống sao? – Tên lùn đã ngồi đó câu cá từ lúc nào và không may cơn gió đã thổi bay bộ râu của hắn ta nên nó bị rối vào dây câu. Ngay lúc ấy có một con cá to đớp mồi, nhưng tên lùn yếu đuối không đủ sức mà lôi con cá vào bờ, trong khi đó con cá lại lợi thế, lôi tên lùn xuống nước. Tên lùn cố bám vào đám rong và sậy, nhưng cũng không nổi. Hắn ta buộc phải làm theo hướng di chuyển của con cá và lúc nào cũng có thể bị lôi xuống nước. Song các cô gái đã có mặt kịp thời. Họ nắm chặt lấy tên lùn và cố tháo gỡ mớ râu bị rối vào dây câu. Nhưng không được. Bộ râu và dây câu bị quấn tít vào nhau, nên không làm gì được ngoài việc lấy kéo và cắt phăng phần nhỏ của bộ râu đi. Khi tên lùn nhìn thấy thế, hắn thét lên:

- Các ngươi là đồ ngốc nghếch! Các ngươi làm cho khuôn mặt của ta méo mó như một tên man rợ mọi rợ thế này a! Thế các ngươi cắt phần đầu của bộ râu đã không đủ sao! Giờ đây lại cắt phần đẹp nhất của bộ râu, thế thì ta còn mặt mũi nào mà gặp gỡ bạn bè nữa. Mong sao các ngươi đi mãi và đi mãi cho đến khi gót giày của các ngươi bốc cháy! – Nói xong hắn vớ lấy cái bị đựng toàn ngọc trai nằm giấu ở trong bụi cây, rồi không nói không rằng, hắn lôi cái bị đi và biến mất phía sau một tảng đá.

Tình cờ là ngay sau khi câu chuyện trên xảy ra, các cô gái lại được mẹ sai đi ra thành phố mua bánh mì, kim chỉ, đăng ten và dải băng. Con đường ra thành phố phải qua một trảng có những tảng đá khổng lồ nằm lăn lóc khắp nơi. Một con chim đang lượn vòng chậm chạp trên không, rồi mỗi lúc một thấp xuống cho đến khi cuối cùng nó chạm hẳn đất, cách không xa một tảng đá là mấy. Ngay sau đó, hai chị em nghe thấy có tiếng kêu nghe khủng khiếp, chói tai. Họ chạy lại và hoảng hốt thấy có một con chim đại bàng vồ người quen của họ là anh chàng lùn kia và định tha anh ta đi. Các cô gái rủ lòng thương, liền ra sức tóm

lấy anh ta giật lại. Họ giành giật với con đại bàng một lúc cho đến khi cuối cùng con chim phải bỏ mồi. Khi đã tỉnh lại, tên lùn kêu rít lên:

- Thế các người không đỡ ta được cẩn thận hơn sao? Các người xé rách cả chiếc áo khoác của ta rồi. Vải đã mỏng làm vậy, nay lại lỗ chỗ những lỗ thủng, thật đúng là đồ vụng về! – Nói xong, hắn cầm cái bị đựng đầy châu báu và lại lẻn xuống dưới tảng đá và đi thẳng vào hang.

Các cô gái đã quen với thói vô ơn của tên lùn nên lại đi tiếp. Họ lo xong công việc trên thành phố, và khi đi qua cái trảng lúc nãy trên đường về nhà, các cô làm cho tên lùn ngỡ ngàng khi nó đang trút chỗ châu báu từ trong bị lên trên một chỗ đất sạch, vì hắn nghĩ chẳng có ai lại đi qua vào lúc muộn như thế. Những tia nắng chiều hôm rọi chiếu lấp lánh lên những đồ vật kia, khiến chúng phát ra muôn vàn màu sắc khác nhau, làm cho các cô gái phải dừng lại nhìn.

- Tại sao các người lại đứng đó và há hốc mồm ra như một lũ đười ươi thế kia? – Tên lùn hét lên và bộ mặt xám ngắt của hắn chuyển thành đỏ rự vì tức giận. Hắn lại đang định chửi rủa các cô gái thì có tiếng gầm gừ thật to vang lên và một con gấu đang lạch bạch đi từ trong rừng. Tên lùn nhảy cẫng lên sợ hãi, nhưng không sao chạy đến kịp chỗ ẩn náu của mình. Con gấu đã đến rất gần. Sợ hãi quá, tên lùn thét lên:

- Thưa anh gấu, hãy tha mạng sống cho tôi thì tôi sẽ cho anh tất cả kho báu của tôi! Anh hãy nhìn vào những đồ châu báu này mà xem. Hãy tha cho tôi! Một người nhỏ bé, không ra gì như tôi thì đáng gì cho anh? Thậm chí anh có ăn thịt thì cũng lọt khe răng ấy mà. Các cô gái độc ác đằng kia trông còn ngon lành hơn nhiều. Họ thật mềm mại, trông béo tốt như những con chim cút non. Lạy Chúa, anh hãy ăn thịt họ đi!

Con gấu không chú ý đến những lời của tên lùn, liền tát cho hắn một cái đã không thấy tên lùn cử động nữa.

Các cô gái bỏ chạy, nhưng con gấu gọi với theo:

- Hỡi Bạch Tuyết, hỡi Hồng Đỏ, đừng sợ! Đợi tôi với, tôi sẽ đi

cùng các bạn!

Họ nhận ra tiếng nói của anh gấu nên dừng chân. Khi anh gấu tiến lại gần thì bỗng nhiên bộ da gấu được trút ra và đứng trước họ là một anh chàng đẹp trai mặc toàn bộ quần áo bằng vàng.

- Ta là con vua và ta bị tên lùn độc ác bỏ bùa mê vì hắn muốn cướp cả kho báu của ta. Hắn bắt ta chạy khắp khu rừng như là một con gấu hoang, nên chỉ có cái chết của hắn mới giải thoát ta khỏi bùa mê thôi. Giờ đây hắn đã bị trừng phạt thích đáng.

Bạch Tuyết lấy chàng hoàng tử, còn Hồng Đỏ lấy người em trai của chàng. Họ cùng chia xẻ kho báu mà tên lùn đã nhặt nhặnh để ở trong hang. Người mẹ già sống thêm nhiều năm trong hạnh phúc và thanh bình với con cháu. Bà đã mang theo hai bụi hoa hồng và trồng trước của sổ buồng bà. Hàng năm chúng lại nở ra những bông hồng đẹp nhất trên đời, đó là những bông hồng bạch và đỏ./.

* 162 *

NGƯỜI HẦU THÔNG MINH

Có một ông chủ tự nghĩ cho mình là may mắn và thật an tâm khi mọi việc trong nhà sẽ được thực hiện chu đáo nếu như ông ta có một người hầu thông minh biết lắng nghe và làm theo những lời chỉ bảo của mình, vậy mà anh ta lại vẫn hành động theo sự thông minh của riêng anh ta, chứ không làm lệnh của chủ.

Một hôm có một người hầu có được đức tính như vậy tên là Hans. Ông chủ sai anh ta chạy đi tìm một con bò bị lạc. Anh ta đi được một lúc lâu và ông chủ nghĩ rằng anh hầu Hans Trung Thành nào cũng cố gắng hết sức mình mỗi khi mình giao việc

cho anh ta. Nhưng anh Hans đã không quay trở lại và ông chủ lại sợ rằng chắc anh ta bị làm sao rồi, nên đích thân ông ta chạy đi tìm người hầu của mình. Ông ta tìm mãi và cuối cùng phát hiện ra người hầu đang chạy ngược xuôi ngoài cánh đồng.

- Này, Hans ơi, thế anh đã tìm thấy bò chưa? - ông chủ nói khi đuổi kịp anh ta.

- Thưa ông chủ, chưa ạ. Tôi chưa tìm thấy bò, mà tôi có tìm nó đâu – Anh hầu Hans trả lời.

- Vậy anh đang tìm cái gì vậy, hả anh Hans?

- Tôi đang tìm một thứ tốt hơn và cũng may là tôi đã tìm thấy.

- Cái gì vậy? - Ông chủ hỏi.

- Ba con chim hét – Người hầu đáp lại.

- Thế chúng ở đâu? - Ông chủ hỏi.

- Một con thì tôi mới nhìn thấy, một con tôi mới nghe thấy thôi, còn con thứ ba thì tôi đang săn lùng đây – Người hầu thông minh đáp lại.

Ta hãy học một bài học qua chuyện này, các bạn ạ, Đừng có lo đến ông chủ và những mệnh lệnh của ông. Hãy làm theo những gì mình nghĩ được trong óc và làm những gì mà mình thấy thích. Đến lúc đó những hành động của bạn sẽ trở nên thông minh như của anh hầu Hans thông minh./.

* 163 *

CHIẾC QUAN TÀI THỦY TINH

Đừng có ai bao giờ nói là một người thợ may nghèo lại không thể tiến xa trong thiên hạ và đạt được những vinh quang vĩ đại. Anh ta chỉ cần gặp được đúng người, và quan trọng hơn là sẽ có

được dịp may. Một hôm có được người thợ may như thế. Anh ta là một thợ may học việc vui vẻ và thông minh. Anh ta đi chu du thiên hạ và lang thang vào trong rừng. Do không biết đường nên anh ta bị lạc. Đêm buông xuống và không có gì để làm ngoài việc tìm chỗ ngủ ở một nơi hoang vắng như thế này. Dĩ nhiên anh ta có thể lấy một đống rêu mềm làm giường ngủ, nhưng do sợ thú rừng nên anh ta đứng ngồi không yên. Cuối cùng anh ta quyết định ngủ trên cây. Anh tìm một cây sồi cổ thụ, trèo lên ngọn và cảm ơn Chúa là anh ta lại mang theo một cái bàn là đốt than, nếu không gió to trên ngọn cây đã thổi bay anh ta đi rồi.

Sau mấy tiếng đồng hồ ngồi trong bóng tối, chân run lẩy bẩy vì sợ, anh ta nhìn thấy có ánh sáng chiếu từ một nơi gần đó. Anh ta nghĩ chắc có lẽ ở đó có người sống, nên đến đó xin ở nhờ dứt khoát là tốt hơn ngủ trên cây như thế này nhiều, nên anh ta cẩn thận trèo xuống và đi về hướng có ánh sáng. Khi đến nơi thì đó là một túp lều nhỏ làm bằng những cây sậy và bụi cây. Anh ta đánh liều, gõ cửa. Cửa mở, có một tia sáng phát ra và anh nhìn thấy một người ông già nhỏ bé, tóc bạc trong bộ áo khoác được may bằng những miếng vải có màu sắc rực rỡ.

- Ngươi là ai và cần gì? - Ông già hỏi bằng một giọng hầm hè. Tôi là một thợ may nghèo. Đêm hôm đi lạc đường ở nơi rừng hoang vắng này. Tôi xin ông cho ở nhờ đến sáng – Anh thanh niên đáp lại.

- Đi đi. Ta không muốn dính dáng gì đến những kẻ lang thang. Hãy đi tìm chỗ ở khác đi - Ông già trả lời bằng một giọng nghe ảm đạm.

Nói xong, ông cụ xoay lưng lại với anh thợ may, nhưng anh thợ may trẻ tóm thật chặt lấy đuôi áo của ông ta và van nài với một giọng tha thiết đến mủi lòng khiến cho ông già, một người đâu có ác như ông ta muốn tỏ ra, nên cuối cùng ông ta đã dịu giọng và cho anh ta vào nhà. Anh ta được cho ăn và được dẫn đến một chiếc giường rất đẹp kê trong góc nhà.

Anh thợ may mệt mỏi đặt lưng xuống là lăn ra ngủ liền. Anh

ta ngủ như chết cho đến tận sáng. Mà nếu không giật mình vì một tiếng động to thì chắc anh ta vẫn chưa dậy đâu. Đó là một tiếng gầm rú xuyên qua tường nhà. Ngạc nhiên quá, anh thợ may lấy hết can đảm mặc quần áo thật nhanh và chạy vội ra ngoài thì anh ta nhìn thấy có một con bò đen to và một con hươu đực đẹp đang húc nhau quyết liệt gần túp lều. Chúng lao vào nhau trong cơn nổi giận xung thiên khiến cho mặt đất rung chuyển và không khí vang lên tiếng gầm rú của chúng. Một lúc lâu sau, không rõ con nào thắng con nào. Cuối cùng con hươu đực lao cả bộ sừng của nó vào người địch thủ, khiến cho con bò ngã gục xuống đất, kêu thảm thiết và sau mấy cái húc nữa của con hươu đực, con bò bị kết liễu hẳn.

Anh thợ may theo dõi trận chiến đó một cách ngỡ ngàng, đứng mãi như trời trồng trong khi đó con hươu đực lao về phía anh ta. Chưa kịp chạy trốn thì con hươu đã lấy bộ sừng khổng lồ nhấc bổng anh ta lên. Anh thợ may chưa kịp định thần xem điều gì xảy ra thì anh ta đã thấy mình đang được mang đi vun vút qua núi đồi, đồng cỏ và rừng rú. Anh ta lấy hai tay nắm chặt bộ sừng và phó mặc cho số phận. Dường như anh ta đang bay trên không cho đến cuối cùng con hươu dừng chân tại trước một vách núi và nhẹ nhàng đặt anh thợ may xuống đất. Anh thợ may lúc này trông chết hơn là sống, nên một lúc sau mới định thần lấy lại được sự bình tĩnh. Sau khi đã tỉnh đôi chút, con hươu đang đứng cạnh anh ta mới lấy sừng gõ thật mạnh vào cửa của vách núi đá và cửa mở toang. Những ngọn lửa ùa ra, tiếp đến là một luồng khói mù mịt, khiến cho anh ta không nhìn thấy con hươu đâu nữa. Anh thợ may chưa biết làm gì và đi về hướng nào để thoát khỏi nơi hoang vắng này và trở về với bà con mình. Đang đứng đó chưa biết nên quyết định ra sao thì có tiếng nói phát ra từ trong vách núi, gọi anh ta: "Mời vào, đừng sợ. Không ai làm hại anh đâu". Anh ta còn đang do dự thì đã bị một sức mạnh huyền bí đẩy vào. Anh ta đành làm theo tiếng nói đó, đi qua một cửa sắt vào trong một đại sảnh rộng thênh thang. Trần, tường và sàn đều làm bằng những khối đá đánh

bóng lộn. Trên đá có khắc những hình hiệu khiến cho anh ta không sao giải mã được. Vô cùng ngạc nhiên, anh ta nhìn vào mọi thứ và đang định rời khỏi đó thì tiếng nói lại vang lên bảo với anh ta: "Hãy bước lên hòn đá nằm ở giữa phòng. Vận may đang chờ đón anh đó".

Lòng can đảm mỗi lúc một tăng lên khiến cho anh ta không còn thấy sợ khi phải làm theo mệnh lệnh đó. Hòn đá lún xuống dưới chân anh ta và anh ta từ từ trôi xuống đáy sâu. Khi đã xuống đến tận chỗ đất rắn, anh ta nhìn quanh và thấy mình ở trong một đại sảnh to bằng phòng lúc trước. Tuy nhiên ở đây còn có nhiều thứ để ngắm và thưởng thức hơn. Trong những hốc tường có đặt những bình thủy tinh trong suốt có chất đầy hơi màu hoặc một luồng nước xanh. Có hai cái rương to bằng thủy tinh đặt cạnh nhau trên sàn của phòng đại sảnh, khiến cho anh ta tỏ ra tò mò ngay. Anh ta đi lại chỗ đó và nhìn vào bên trong: anh ta nhìn thấy một chỗ ở đẹp lộng lẫy, trông như một tòa lâu đài bao quanh bằng những nhà của nông dân ở, những chuồng gia súc, những nhà kho thóc và rất nhiều những thứ thật đẹp. Mọi thứ đều bé tí xíu, nhưng được tạo ra một cách tinh tế, cứ như chúng được một bàn tay khéo léo tạo nên một cách chính xác tuyệt vời.

Nếu không có tiếng gọi anh ta một lần nữa chắc anh ta không thể rời mắt ngắm những đồ quý hiếm đó. Tiếng nói đó ra lệnh cho anh ta xoay người và nhìn vào tủ bằng thủy tinh đứng ở phía bên kia phòng, đối diện với mình. Nhưng khi anh ta nhìn thấy một cô gái đẹp vô cùng thì sự ngạc nhiên lại càng lớn. Nàng nằm như ngủ, mái tóc vàng dài che kín người, trông như một bộ xiêm y quý giá. Hai mắt nàng nhắm nghiền nhưng nước da hồng hào và dải băng phập phồng khi nàng thở thì anh mới thấy rõ là nàng còn sống. Trái tim rộn ràng, anh thợ may đứng ngắm nhìn người đẹp. Bỗng nàng mở choàng mắt ra, ngơ ngác nhưng rồi khi nhìn thấy anh ta thì nàng trở nên vui hẳn lên.

- Trời ơi! Mình sắp được tự do rồi. Nhanh lên chàng, hãy giúp em thoát khỏi nơi tù túng này. Chàng mà đẩy được cái then cài

chiếc quan tài thủy tinh này thì em sẽ được cứu đấy.

Anh thợ may làm theo liền, không một chút do dự. Nàng liền nâng cái nắp quan tài lên ngay lập tức, bước ra và chạy ngay đến góc phòng mặc chiếc áo khoác vào. Sau đó nàng ngồi trên một tảng đá và gọi anh thợ may lại. Nàng hôn anh ta và nói:

- Vị cứu tinh của em ơi, bấy lâu nay em đã hy vọng rằng chàng sẽ đến. Này Chúa lòng lành đã đưa chàng đến với em và chấm dứt nỗi khổ cực cho em. Thế là chính thức từ hôm nay em sẽ không còn phải chịu nỗi khổ này nữa và niềm hạnh phúc của chàng cũng sẽ bắt đầu. Chúa trời đã chọn chàng làm chồng của em, nên chàng sẽ sống trọn đời với em trong vui sướng và thanh bình. Chàng sẽ được ban phát nhiều của cải trần tục. Chàng hãy ngồi xuống nghe em kể câu chuyện ly kỳ đáng sợ của em.

"Em là con gái một bá tước giàu có. Cha mẹ em mất khi em hãy còn ở tuổi non dại. Theo như di chúc cuối cùng của cha mẹ em thì em sẽ được người anh nuôi nấng. Hai anh em yêu quý nhau lắm và chúng em cùng nhau chia xẻ suy nghĩ cũng như khuynh hướng cho rằng chúng em quyết định không lấy chồng hay lấy vợ, mà cứ sống với nhau như thế suốt đời. Chúng em sống yêu thương, hòa thuận bên nhau. Bà con hàng xóm và bạn bè đến chơi nhà luôn và chúng em rất mến khách. Thế rồi một hôm có một người lạ mặt đến nhà xin ở lại qua đêm vì ông ta không thể đến kịp thành phố bên được. Hai anh em đón tiếp ông ta nồng nhiệt và lịch thiệp. Trong bữa ăn tối, ông ta chuyện trò vui vẻ, thi thoảng lại đệm thêm vài câu chuyện vui. Anh trai em rất thích người khách lạ đó đến mức còn níu ông ta ở lại thêm vài ngày. Sau một chút do dự, ông ta đồng ý. Đêm hôm đó bữa ăn tối tan rất muộn và người khách lạ được dẫn vào buồng dành cho ông ta.

"Chúng em mệt lắm nên em vội ba chân bốn cẳng chạy về nằm lên chiếc giường êm ấm, duỗi tay chân, nhưng vừa mới nhắm mắt ngủ thì em đã tỉnh giấc bởi tiếng nhạc nghe êm ái, du dương. Không biết tiếng nhạc phát ra từ phòng nào nên em muốn gọi cô hầu phòng nằm ở buồng bên cạnh. Nhưng thật

ngạc nhiên là một quyền lực huyền bí nào đó đã lấy đi tiếng nói của em, và em cảm thấy đấy như một cơn ác mộng, không sao bật được tiếng nói của mình ra. Trong khi đó, trong ánh đèn dầu em thấy người khách lạ mặt kia đi vào phòng em qua hai cửa đã được khóa trái. Ông ta tiến lại chỗ em và nói rằng với phép ma thuật của mình, ông ta đã tạo ra bản nhạc du dương đó nhằm mục đích để đánh thức em dậy. Ông ta đã vất vả đi qua những cửa khóa trái với ý định dâng tặng trái tim của ông ta cho em.Tuy nhiên ma thuật của ông ta khiến em phải cự tuyệt đến mức lời cầu hôn đó không đáng để em trả lời.

"Ông ta đứng như trời trồng ở đó một lúc, chắc hy vọng sẽ nhận được câu trả lời thuận lợi, nhưng em vẫn câm lặng, khiến cho ông ta tức giận tuyên bố rằng ông ta sẽ trả thù và sẽ tìm cách trừng phạt thói kiêu ngạo của em. Sau đó ông ta bỏ đi. Đêm hôm đó hầu như em không nhắm mắt được, nên đến gần sáng mới chợp mắt được một tí. Khi tỉnh dậy, em chạy bổ sang buồng anh trai để kể lại những gì xảy ra cho anh ấy nghe, nhưng không thấy anh ấy trong phòng. Người hầu nói rằng anh trai em đi săn với vị khách lạ đó từ lúc trời mới rạng cơ.

"Ngay lập tức em đã dự cảm được rằng có điều gì đó xấu xảy ra. Em mặc vội quần áo, cho thắng yên ngựa và phi nước đại về khu rừng cùng với người hầu. Tuy nhiên con ngựa của người hầu bị ngã gãy chân nên anh ta không thể đi theo em được. Em tiếp tục phóng ngựa đi và trong vài phút thì nhìn thấy người khách lạ kia đang đi về phía mình, tay dắt một con hươu đực rất đẹp. Em hỏi ông ta đã giam anh trai của em ở đâu và làm thế nào ông ta lại bắt được con hươu với hai mắt ràn rụa nước mắt thế kia. Ông ta không trả lời mà chỉ cười phá lên thôi. Em nổi giận, rút súng ra và bắn vào con vật, nhưng viên đạn rơi ngay xuống đất và kẻ lạ mặt lẩm bẩm câu gì đó khiến cho em ngất xỉu đi.

"Khi em tỉnh lại thì thấy mình nằm trong chiếc quan tài thủy tinh ở trong cái hang sâu dưới đất này. Tên làm ảo thuật đó xuất hiện một lần nữa và nói với em rằng hắn đã biến anh

trai em thành con hươu. Ngoài ra hắn còn làm cho tòa lâu đài của em nhỏ bé với khung cảnh xung quanh trở nên tí xíu đến mức có thể bỏ vào những cái rương thủy tinh cùng với bà con của em, những người bị biến thành hơi và nhốt trong những cái chai thủy tinh. Nhưng hắn lại nói nếu em thuận theo ý hắn, hắn sẽ lại biến mọi thứ trở lại hình hài bình thường một cách dễ dàng. Hắn chỉ việc mở nắp ra là những thứ nhốt trong đó sẽ trở lại hình tự nhiên như trước. Em không đáp lời hắn. Hắn bỏ đi và để mặc em nằm trong chiếc quan tài thủy tinh đó, và em đã biến vào một giấc ngủ sâu. Trong muôn vàn những thứ mà em mường tượng ra trong giấc ngủ, và là thứ làm cho em yên lòng nhất, là hình ảnh một chàng thanh niên đến giải thoát cho em. Hôm nay đây khi em mở mắt ra và nhìn thấy chàng thì em biết là giấc mơ của em đã trở thành hiện thực."

Ngay khi chiếc rương thủy tinh được chuyển đến tấm đá thì tấm đá ngay lập tức nâng lên từ từ, mang theo cô gái và chàng thanh niên qua kẽ hở lên đại sảnh ở phía trên. Đến đấy họ có thể đi ra ngoài một cách dễ dàng. Sau đó cô gái mở nắp chiếc rương thủy tinh ra và thật kỳ diệu làm sao, cả tòa lâu đài, nhà cửa và trang trại được mở rộng và to dần lên thành những hình hài như trước. Cô gái và chàng thanh niên trở lại hang sâu dưới lòng đất và đặt những rương chứa đầy hơi lên tấm đá. Ngay khi cô gái mở nắp đậy các chai ra thì một luồng hơi xanh bay ra và biến thành những người mà cô nhận ra ngay đó là bà con của mình cùng đám gia nhân. Cô còn vui sướng hơn nhiều lần khi người anh trai của cô, người dưới dạng một con hươu đã giết chết tên phù thủy là con bò mộng, đã ra khỏi khu rừng là một con người. Và chính ngày hôm đó, cô gái đã giữ lời hứa, kết hôn cùng anh thợ may may mắn./.

* 164 *

ANH HEINZ LƯỜI BIẾNG

Anh Heinz lười chảy thây, suốt ngày chẳng có việc gì để làm ngoài việc dắt dê ra ăn cỏ ngoài đồng, vậy mà hôm nào về nhà vào lúc đêm tối, anh ta cũng rền rĩ kêu la.

- Thật là một công việc nặng nhọc, hết năm này sang năm khác, cứ phải chăn dê ngoài đồng cho đến cuối mùa thu mới thôi. Mong sao trong lúc chăn dê mình có thể nằm xuống đánh một giấc! Nhưng nào có được, mình còn phải để mắt đến con dê để nó không được phá những cây non, phá hàng rào quanh vườn hoặc bỏ chạy. Thế thì làm sao ai có thể nghỉ ngơi được cơ chứ!

Anh ta ngồi xuống, suy đi nghĩ lại, đắn đo xem có cách nào có thể giúp anh ta gỡ gánh nặng ra khỏi đôi vai của mình không. Nghĩ chán chê vẫn không lần ra cách nào. Bỗng anh ta nảy ra một ý. "Ta có cách rồi. Ta sẽ cưới cô em Trina béo tốt kia. Cô nàng cũng có một con dê, nên nàng có thể chăn cả con dê của ta và của nàng ngoài đồng cỏ. Thế là mình không còn phải làm tình làm tội mình nữa".

Nghĩ xong, anh Heinz liền nhấc tấm thân mình lên, lê đôi chân mệt mỏi đi thẳng qua con đường, đến ngay nhà cha mẹ Trina, không phải đi xa hơn nữa. Tại đây anh xin ông bà thân sinh ra Trina cho phép anh được lấy cô con gái cần cù và có đạo đức làm vợ. Hai ông bà không phải suy nghĩ đắn đo gì trước lời cầu hôn đó, vì họ nghĩ ngưu tầm ngưu, mã tầm mã, nên đồng ý liền. Vậy là cô Trina Béo Tốt trở thành vợ của anh Heinz và đánh hai con dê ra chăn ngoài đồng. Anh Heinz lúc này có thời gian rỗi rãi và không còn cần phải động tay vào công việc gì nặng nhọc hơn là sự lười biếng. Chỉ thi thoảng anh lại đi ra ngoài cùng vợ mình là Trina và anh ta phân trần:

- Tôi làm thế này để còn có thể tận hưởng sự nghỉ ngơi về sau

này được nhiều hơn. Kẻo không tôi đến mất hết cảm giác về việc đó mất.

Tuy nhiên cô vợ Trina Béo Tốt cũng lười biếng không kém. Một hôm cô vợ nói:

- Anh Heinz ơi, tại sao vợ chồng mình làm cho cuộc sống chán đến thế này cơ chứ, hủy hoại hết cả những năm tháng thanh xuân tốt đẹp nhất của chúng mình trong khi không cần thiết phải thế phải không anh? Nếu chúng ta mang bán hai con dê cho người láng giềng chẳng phải là chúng ta sẽ khá giả lên sao? Sáng nào chúng cũng kêu be be, quấy rầy giấc ngủ của chúng ta, nên em tin chắc thể nào bác láng giềng cũng đổi tổ ong của bác ấy lấy hai con dê của chúng ta đấy. Chúng mình đặt tổ ong ở chỗ có nắng đằng sau nhà và thế là chúng mình chẳng còn phải bận tâm đến nó nữa. Việc gì phải chăm sóc cho ong ăn hay chăn chúng ngoài cánh đồng nữa nào. Chúng tự bay đi kiếm ăn rồi lại tìm đường về nhà. Hơn nữa chúng lại còn làm mật cho chúng ta ăn mà chúng ta không phải động tay chân một chút nào.

- Em ăn nói khôn ra phết – Anh Heinz đáp lời vợ – Chúng ta hãy thực hiện phương án đó ngay, không trì hoãn gì sất. Ngoài ra, mật ong ăn ngon hơn và lại bổ hơn sữa dê, vả lại giữ được lâu hơn.

Người láng giềng vui lắm khi đổi tổ ong của họ lấy hai con dê. Ong bay không mệt mỏi quanh tổ từ sáng sớm đến chiều tối và chúng chất đầy tổ toàn mật ngọt. Mùa thu đến, anh Heinz lại có thể lấy được hàng bình đầy mật ong. Hai vợ chồng anh đặt bình mật ong lên giá cao trên tường trong phòng ngủ. Do họ sợ chỗ mật ong bị ăn trộm hoặc chuột ăn mất, nên chị vợ Trina chạy đi tìm một cái gậy cây phỉ to và đặt ngay cạnh giường ngủ để chị có thể với tay đến được, và không nhất thiết phải ngồi dậy, chị ta đã có thể đuổi những vị khách không mời mà đến.

Anh Heinz Lười Biếng không ló mặt ra khỏi giường cho đến tận trưa.

- Dậy càng sớm thì sức càng thiểu đi – Một sáng anh Heinz nói khi hãy còn nằm trên giường vào một ngày nắng rực rỡ, nằm

ườn ra sau một giấc ngủ dài, rồi anh ta nói với vợ – Đàn bà con gái là thích kẹo lắm, mà em là thích nhấm nháp mật ong lắm đấy. Thế thì trước khi em ăn hết mọi thứ, theo anh tốt nhất là chúng ta đổi chỗ mật ong đó lấy một con ngỗng cái cùng với một con ngỗng đực con.

- Nhưng phải đợi đến khi nào chúng ta có con để nó còn chăn ngỗng chứ. Thế anh muốn em kiệt sức mà hoàn toàn không vì nguyên do gì sao?

- Thế theo em, con trai chúng ta sẽ chăn ngỗng a? Ngày nay trẻ con không còn vâng lời cha mẹ nữa đâu. Chúng làm theo sở thích của chúng vì chúng cho rằng chúng khôn ngoan hơn cha mẹ chúng đấy, chẳng khác gì tên hầu được sai đi tìm con bò thì nó lại đi săn ba con chim hét.

- Chà, nếu con nó mà không vâng lời em ấy à, em sẽ lấy ngay roi ra và nện một trận nên thân cho đến khi nào ngoan thì thôi. Hãy trông đây, anh Heinz! – Chị vợ kêu lên – Anh thấy chưa! Đây là cách em sẽ đánh đòn con đấy – Chị ta liền vung ngay cánh tay ra để chứng minh, nhưng không may lại quơ ngay vào cái bình đựng đầy mật ong đặt trên giá phía trên giường. Cái bình mật ong va vào tường và vỡ tan, mật vàng óng chảy khắp sàn nhà.

- Chà, thế là đi tong cả ngỗng cái và ngỗng con. Nay chẳng cần phải chăn dắt gì nữa nhé. May mà cái bình mật ong lại không rơi vào đầu. Dù gì thì cũng phải biết ơn về việc đó – Rồi anh Heinz thấy vẫn còn vớt vát được ít mật ong trong bình, anh ta liền với lấy và nói vui vẻ – Thôi vợ chồng mình hãy ăn hết chỗ còn lại vậy, em ạ, sau đó chúng ta sẽ nghỉ ngơi một lát sau cơn sợ hãi này. Nếu vợ chồng mình mà chỉ cần dậy muộn hơn thường lệ một tý thôi thì không biết sẽ tai hại đến đâu. Ngày dài như vậy là đủ rồi.

- Vâng, vợ chồng mình luôn đi đến đích rất kịp thời. Anh có biết không, con sên có lần được mời đến dự đám cưới và nó lên đường, nhưng nó chỉ đến kịp dự lễ rửa tội thôi. Nó ngã lăn ra ngay hàng rào trước nhà và nói: "Đi đâu mà vội mà vàng, mà vấp phải đá, mà quàng phải dây"./.

* 165 *

CON QUÁI VẬT GRIFFIN

Ngày xưa có một ông vua, nhưng tôi lại không biết ông ta trị vì ở đâu và tên ông ta là gì. Ông ta không có con trai, chỉ có độc một mụn con gái, lúc nào cũng ốm yếu và không có thầy thuốc nào chữa khỏi bệnh cho nàng. Sau đó ông vua được một thầy bói bảo rằng con gái ông có thể khỏi bệnh bằng cách ăn táo. Thế là ông ta truyền lệnh cho khắp cả nước rằng ai mang táo đến cho con gái ông và làm cho nàng khỏi bệnh thì sẽ được cưới nàng làm vợ và trở thành vua.

Tin được một người nông dân có ba người con trai nghe thấy. Bác ta liền nói với người con cả:

- Con hãy ra ngoài vườn hái lấy một rổ đầy những quả táo ngon đẹp, đỏ rự, và mang đến triều đình. Có thể con gái nhà vua sẽ khỏe lại do ăn được những quả táo đó và con có khả năng sẽ lấy được công chúa và làm vua đấy.

Người con trai cả của bác nông dân làm theo lời dạy của cha mình và lên đường. Đi được một lúc, anh ta gặp một người nhỏ bé, tóc hoa râm. Ông ta hỏi anh có cái gì trong rổ thì anh Ule - đó là tên của anh ta – trả lời:

- Đó là chân ếch.

Nghe thấy thế, người nhỏ bé đó nói: - Anh nói thế thì nó sẽ đúng như thế – Nói xong, ông ta đi tiếp.

Cuối cùng anh Ule đến tòa lâu đài và thông báo là anh đã có táo dành cho công chúa để nàng ăn cho khỏe. Nhà vua vô cùng sung sướng khi nghe thấy thế liền ra lệnh cho anh Ule đến gặp mình, nhưng than ôi, khi anh ta mở cái rổ ra, toàn là những chân ếch ngọ nguậy, chứ không phải là những quả táo. Nhà vua nổi giận và sai người tống khứ anh Ule ra khỏi nhà.

Người cha phái người con thứ hai tên là Saeme, nhưng sự

việc xảy ra y hệt như lúc trước. Anh ta gặp một người nhỏ bé tóc bạc và người này cũng hỏi anh ta có cái gì trong rổ và Saeme đáp lại:

- Đó là lông nhím.

- Chà, anh nói thế thì nó sẽ đúng như thế đấy.

Khi anh ta đến cung điện của nhà vua và nói là anh ta mang đến những quả táo để chữa cho công chúa khỏi bệnh, nhưng họ không để anh ta vào và nói có một người khác đã đến đây và lừa đảo mọi người. Nhưng anh Saeme khăng khăng anh mang đến những quả táo thật và họ phải để anh ta vào. Cuối cùng họ tin anh ta và dẫn anh ta đến gặp nhà vua. Nhưng khi anh ta mở cái rổ ra chỉ thấy toàn lông nhím. Nhà vua nổi giận lôi đình, liền cho người đánh cho anh ta một trận và đuổi thẳng cánh.

Khi anh Saeme về đến nhà, liền kể lại những gì xảy ra với mình. Người con trai út tên là and Hans Câm liền hỏi cha mình là liệu anh có thể mang táo đến cung điện được không.

- Thôi nào, con nghĩ là mình thật sự là người hợp với công việc đó sao? Người khôn còn chẳng ăn ai, thì làm sao con có thể thực hiện được cơ chứ?

Nhưng cậu bé không chịu thua.

- Con muốn làm điều đó, cha ạ. Con muốn đi.

- Thôi, cút khỏi đi, tên câm này. Hãy đợi đến lúc nào khôn lớn lên đã - Người cha nói và xoay lưng lại phía anh Hans.

Nhưng anh Hans níu lấy vạt áo của cha mình và nói:

- Cha ơi, con muốn đi, cha ơi, con muốn đi mà.

- Cha nghĩ con có đi rồi lại quay trở về ngay thôi ấy mà - Người cha đáp lại bằng một giọng nghe chán ngán. Nhưng người con trai lại vô cùng sung sướng, nhảy cẫng lên.

- Nhưng mà đừng có hành động ngu xuẩn đấy nhé. Con mỗi ngày một điên điên dại dại đấy – Người cha nói, nhưng anh Hans không ngán. Không gì có thể làm cho anh thối chí, bỏ mất niềm vui sướng đó.

Lúc này trời đã tối nên anh Hans nghĩ tốt hơn là đợi đến ngày hôm sau vì anh không thể đến lâu đài trong cùng một

ngày được. Đêm đến, anh nằm ngủ mà không sao nhắm mắt được và thỉ thoảng có mơ màng chút ít, mơ đến những cô gái đẹp, những tòa lâu đài, đến vàng bạc và tất cả những thứ đại loại như vậy. Sáng sớm hôm sau anh ta lên đường và ngay khi đi đến khoảng trống anh gặp ngay một người nhỏ bé, ăn mặc rách rưới. Người đó hỏi anh có cái gì trong rổ. Anh Hans trả lời có những quả táo mang đến cho công chúa chữa bệnh.

- Thế đấy, anh nói thế thì vẫn đúng như thế thôi.

Nhưng khi đến triều đình, không ai muốn cho anh Hans đi vào bởi vì hai người trước đã đến và nói là họ mang táo đến, vậy mà một người mang chân ếch đến, còn một người mang lông nhím đến. Nhưng anh Hans khẳng định là mình không có chân ếch nào hết, mà là những quả táo đẹp nhất trong vương quốc. Nghe anh nói một cách thật thà, thẳng thắn, người gác cổng nghĩ anh ta không thể nói dối được và để anh đi vào. Anh đã nói đúng, không gì khác ngoài những quả táo vàng khi anh Hans mở nắp rổ ra để nhà vua xem. Nhà vua vô cùng vui sướng và ra lệnh mang mấy quả đến cho công chúa, rồi ông sốt ruột ngóng đợi tin về phép mầu nhiệm. Chẳng phải mất thời gian gì khi ông nhận được tin, và các bạn có nghĩ ra ai mang tin đến cho nhà vua không? Đó chính là đích thân công chúa. Ngay khi nàng ăn xong mấy quả táo, nàng đã ra khỏi giường trong tình trạng sức khỏe hoàn hảo. Lúc này không gì có thể diễn tả nổi niềm vui sướng của nhà vua. Nhưng ông lại không muốn Hans cưới con gái mình và nói với anh rằng anh phải làm một con thuyền đi trên đất liền còn nhanh hơn trên mặt nước. Anh Hans chấp nhận điều kiện đó, đi về nhà và kể lại những gì xảy ra.

Người cha phái anh Ule đi vào rừng làm một con thuyền. Anh Ule làm việc cật lực, miệng huýt sáo vang. Đến trưa khi mặt trời lên đến đỉnh đầu, người nhỏ bé tóc bạc kia lại đến và hỏi anh ta đang làm gì, thì anh Ule trả lời:

- Là những cái đĩa gỗ.

Đến tối anh chàng Ule nghĩ mình đã làm xong con thuyền, nhưng lúc muốn đi lên thuyền thì không có gì khác ngoài những

chiếc đĩa gỗ. Ngày hôm sau anh con trai thứ hai Saeme đi vào rừng và lại vẫn điều giống như trước xảy ra. Đến ngày thứ ba anh Hans Câm làm việc cần cù đến nỗi cả khu rừng vang lên tiếng đục đẽo cùng với những tiếng hát và huýt sáo vui vẻ của anh. Lúc đó người nhỏ bé kia lại đến vào lúc trời nóng nực nhất trong ngày. Người đó hỏi anh Hans đang làm gì thì anh trả lời:

- Tôi đang làm một con thuyền để đi trên đất liền còn nhanh hơn đi trên mặt nước và khi nào làm xong, tôi sẽ cưới công chúa làm vợ.

- Được, những gì anh nói là đúng đấy.

Đến tối khi mặt trời đã trở nên vàng rượi thì anh Hans cũng làm xong con thuyền, cả mái chèo và bánh lái. Anh ngồi lên con thuyền và nó chạy đi băng băng đến cung điện. Con thuyền chạy nhanh như gió và từ xa nhà vua đã nhìn thấy, nhưng vẫn chưa muốn gả con gái cho anh Hans. Ông ta nói với anh Hans rằng trước hết anh phải chăn một trăm con thỏ từ sáng sớm đến tận chiều tối, và nếu có một con thỏ nào lạc là anh Hans sẽ không được phép lấy công chúa nữa. Anh Hans bằng lòng với điều kiện đó và đến ngay ngày hôm sau anh ra đồng cỏ với bầy thỏ và chú ý hết sức để không cho con nào bỏ chạy. Một lát sau có một cô gái từ trong tòa lâu đài đi đến và nói với anh Hans rằng anh cho cô xin ngay một con thỏ vì trong lâu đài đang có khách. Nhưng anh Hans biết rất rõ điều gì đang diễn ra nên anh từ chối, nhưng có nói với cô gái rằng nhà vua hãy đãi khách thịt thỏ hầm vào ngày hôm sau. Nhưng cô gái cương quyết không nghe, mà còn đánh lại anh. Anh Hans liền nói nếu công chúa đích thân ra đây thì anh sẽ đưa con thỏ cho nàng. Cô gái liền báo cáo lại và công chúa quyết định đích thân đến. Trong khi đó người bé nhỏ lại xuất hiện và hỏi là anh Hans đang làm gì. Anh Hans nói là anh phải chăn một trăm con thỏ và không được để một con thỏ nào bỏ chạy. Đến lúc đó anh mới có thể lấy được công chúa và trở thành vua.

- Được. Ta cho anh cái còi này để nếu có con thỏ nào bỏ chạy, anh chỉ việc thổi còi là nó phải quay lại.

Khi công chúa đến, anh Hans nhét một con thỏ trong tạp dề của nàng. Nhưng khi nàng đi được một quãng thì anh Hans huýt còi và con thỏ nhảy khỏi tạp dề và lập tức lại gia nhập với đàn thỏ. Tối đến anh Hans lại huýt còi để xem xem cả đàn thỏ đã có mặt đầy đủ chưa, rồi anh lùa cả đàn về tòa lâu đài. Nhà vua kinh ngạc khi thấy anh Hans có thể chăn được cả đàn thỏ hàng trăm con như vậy mà không để mất một con nào. Nhưng ông vẫn chưa muốn gả công chúa cho anh, nên bảo anh phải mang về cho ông một sợi lông vũ của cái đuôi con quái vật Griffin (Đó là con quái vật sư tử, có đầu, cánh và móng của chim đại bàng).

Anh Hans liền khởi hành ngay, đi thật nhanh. Đến tối, anh đến một tòa lâu đài, anh vào xin ở nhờ qua đêm vì thời đó chưa có những quán trọ. Người chủ tòa lâu đài vui lòng cho anh ở lại và hỏi anh đi đâu. Anh Hans trả lời là: "Đi gặp quái vật Griffin".

- Vậy là anh đi gặp quái vật Griffin. Người ta đồn là con quái vật biết mọi thứ. Nay chúng tôi mất chiếc chìa khóa để mở két sắt đựng tiền, nên anh vui lòng hỏi giúp chúng tôi là chiếc chìa khóa đó ở đâu nhé.

- Được thôi, tôi sẽ hỏi cho – Anh Hans nói.

Sáng sớm hôm sau anh đi tiếp và đến một tòa lâu đài khác và anh cũng xin ở nhờ qua đêm. Khi mọi người ở đó biết là anh sắp đi gặp con quái vật Griffin, họ kể với anh rằng cô con gái của họ đang bị ốm trong nhà và họ cũng chạy chữa đủ mọi cách nhưng không ăn thua. Nên họ nhờ anh Hans làm ơn hỏi giúp họ xem con quái vật Griffin có thể làm cho con gái của họ khỏe lại không. Hans nói là anh sẽ vui lòng giúp họ, rồi lại lên đường đi tiếp. Sau đó anh đi đến một cái hồ, nhưng không có phà chở qua, mà lại có một người khổng lồ làm việc chở mọi người qua hồ. Người đó hỏi anh Hans đi đâu.

- Tôi đi gặp quái vật Griffin đây.

- Chà, thế thì lúc anh gặp con quái vật đó, anh hỏi nó xem tại sao tôi lại cứ phải chở mọi người qua hồ thế này.

Nói xong, anh ta vác anh Hans lên vai và đưa anh sang bên

kia hồ. Cuối cùng anh Hans đến nhà con quái vật Griffin, nhưng chỉ có vợ hắn ở nhà. Người vợ hỏi anh cần gì và anh Hans đã nói mọi chuyện cho chị ta nghe: làm thế nào anh lấy được chiếc lông đuôi của con quái vật Griffin, về tòa lâu đài có chiếc chìa khóa mở két tiền bị mất và anh muốn biết chiếc chìa khóa đó để ở đâu, về một tòa lâu đài khác có người con gái ông chủ bị ốm nặng và phải làm gì để chữa khỏi bệnh cho cô ta và cuối cùng là về cái hồ cách không xa lắm, có một người cứ phải chở mọi người qua hồ và anh ta muốn biết nguyên nhân tại sao lại phải làm như vậy. Người vợ con quái vật liền nói:

- Này anh bạn tốt bụng ơi, không còn có một người theo đạo Cơ Đốc nào để nói với Griffin đâu. Hắn ăn thịt hết họ rồi. Nhưng nếu anh muốn, anh có thể nằm xuống ngay dưới gầm giường của hắn trước khi hắn về nhà, và đến đêm khi hắn ngủ say, anh có thể với tay và bứt một sợi lông ở đuôi của hắn. Còn những thứ khác, nếu anh muốn biết, thì tôi sẽ tự hỏi cho.

Anh Hans vui lắm và nằm ngay xuống dưới gầm giường. Đến tối, con quái vật Griffin về và khi vào đến bên trong phòng, nó liền nói:

- Ta ngửi thấy có mùi của một tên Cơ Đốc nào đó.

- Có, hôm nay có một tên, nhưng hắn lại đi rồi - Người vợ nói.

Nghe thấy thế, con quái vật không nói gì. Đến nửa đêm khi con quái vật ngáy thật to, anh Hans liền thò tay ra và vặt một cái lông ở đuôi của nó. Đột nhiên con quái vật nhảy phắt dậy và nói với vợ:

- Này, ta ngửi thấy mùi một tên đạo Cơ Đốc, làm như có kẻ nào vặt lông đuôi của ta ấy.

- Thật đúng là ông đang nằm mơ rồi. Tôi đã nói với ông rằng có một tên theo đạo Cơ Đốc ở đây hôm nay, nhưng hắn đã đi tiếp. Hắn nói với tôi mọi thứ. Trong một tòa lâu đài chiếc chìa khóa mở két tiền đã bị mất, mà người dân ở đó không sao tìm được.

- Thật là một lũ ngốc. Chiếc chìa khóa nằm ở dưới khúc gỗ phía sau cửa, trong nhà kho để củi ấy.

- Hắn còn nói là có một cô gái bị ốm trong một tòa lâu đài khác và không sao tìm được cách chữa khỏi bệnh cho cô ta.

- Cũng đúng là một lũ ngốc. Có một con cóc nằm ở ngay dưới bậc thang nhà tầng hầm và nó lại lấy tóc cô gái để làm tổ. Nếu cô ta đi lấy lại tóc thì sẽ khỏe lại thôi.

- Hắn ta còn nói là một cái hồ có một người cứ phải chở mọi người qua hồ.

- Lại một tên ngu nữa. Hắn chỉ cần để một kẻ nào đó ở ngay giữa hồ một lần thôi và hắn ta sẽ không còn bao giờ phải chở ai qua nữa.

Sáng sớm hôm sau, con quái vật tỉnh dậy và đi khỏi. Anh Hans bò ra khỏi gầm giường, mang theo chiếc lông đẹp. Anh cũng đã nghe thấy hết những gì con quái vật nói về chiếc chìa khóa, về cô gái và về người đàn ông nọ. Nhưng người vợ của con quái vật Griffin vẫn nhắc lại mọi thứ cho anh nghe để anh không quên một chi tiết nào, rồi anh Hans mới lên đường về nhà. Trước tiên anh đi đến cái hồ và người đàn ông ở đó hỏi liền việc điều Griffin nói. Anh Hans trả lời là sẽ nói cho anh ta biết ngay khi anh ta chở anh Hans sang bên kia hồ. Sau đó anh Hans bảo với người đó là chỉ việc đặt ai đó ở ngay giữa hồ và như thế là anh ta sẽ không bao giờ còn phải chở ai qua hồ nữa. Người đó vô cùng vui sướng và nói với anh Hans là anh ta sẽ chở anh Hans đi lại qua hồ để tỏ lòng biết ơn, nhưng anh Hans từ chối vì không đáng phải bận tâm thế làm gì. Anh đã thỏa mãn lắm rồi. Rồi anh lại lên đường đi tiếp, đến tòa lâu đài có cô gái bị ốm. Anh bế cô lên vai và đi xuống tầng hầm. Rồi anh lôi ra tổ con cóc ở ngay dưới bậc thang cuối cùng và đưa cho cô gái, thế là cô ta nhảy phắt khỏi vai anh Hans và chạy lên trước, tỏ ra mình đã khỏe hẳn. Bố mẹ cô ta mừng rỡ và đưa cho anh Hans vàng bạc và bất cứ cái gì anh muốn. Sau đó anh Hans đi đến tòa lâu đài khác, rồi anh đi thẳng xuống nhà kho để củi và thấy chiếc chìa khóa nằm ở dưới một khúc gỗ phía sau cửa. Anh cầm lên và mang đến cho ông chủ, khiến ông chủ lâu đài vô cùng mừng rỡ. Ông ta lấy vàng từ trong két để thưởng cho anh

cùng nhiều thứ khác gồm có bò, cừu và dê.

Khi anh Hans đến gặp nhà vua cùng những thứ mang theo, nào là tiền, vàng bạc cùng bò, cừu và dê. Nhà vua hỏi là làm thế nào anh Hans có được những thứ đó. Anh trả lời rằng con quái vật Griffin đã cho anh mọi thứ mà anh cần. Nghe thấy thế, nhà vua nghĩ mình cũng có thể dùng những thứ đó và lên đường tìm con quái vật Griffin, nhưng khi ông đi đến bên hồ, chuyện lại xảy ra như thế này: kể từ khi anh Hans có mặt ở đó đến lúc này thì ông vua là người đầu tiên đi đến đó, thế là người canh hồ đưa ông vua ra đến giữa hồ và bỏ đi. Nhà vua bị chết đuối, nhưng anh Hans đã lấy công chúa và trở thành vua./.

* 166 *

ANH HANS LỰC LƯỠNG

Ngày xửa ngày xưa nhà kia có hai vợ chồng chỉ có một người con độc nhất và họ sống lẻ loi trong một thung lũng xa xôi. Một hôm chuyện xảy ra là người mẹ đi vào trong rừng để nhặt những cành cây lãnh sam và bà đã mang Hans lúc đó mới có hai tuổi theo. Lúc đó là mùa xuân, hoa nở rực rỡ và đứa bé vô cùng vui sướng khi nhìn thấy những bông hoa muôn màu sắc, nên hai mẹ con cứ thế đi sâu mãi vào trong rừng. Bỗng nhiên có hai tên cướp nhảy từ trong bụi rậm ra, tóm lấy người mẹ và đứa bé rồi mang đi sâu vào tận trong rừng sâu, nơi mà suốt cả năm chẳng có ai đặt chân đến. Người đàn bà tội nghiệp van xin bọn cướp hãy thả hai mẹ con ra, nhưng trái tim bọn chúng làm bằng đá. Chúng tảng lờ trước mọi lời cầu xin và dùng sức mạnh đẩy bà đi tiếp. Hai mẹ con cứ thế phải đi qua những bụi rậm và những bụi tầm xuân trong vòng hai tiếng đồng hồ thì đến một

tảng đá có cửa vào. Những tên cướp gõ cửa và cửa mở ngay. Họ đi qua một lối tối và cuối cùng đến một cái hang to có đống lửa cháy sáng rực trong lò sưởi. Trên tường treo gươm giáo và những vũ khí giết người khác, sáng lấp lánh. Giữa có kê một cái bàn đen và có bốn tên cướp đang ngồi đánh bạc. Đầu bàn là tên trùm. Tên này vừa nhìn thấy người đàn bà, hắn liền tiến lại và nói bà ta đừng lo, cứ việc thoải mái. Chúng không làm hại bà đâu, nhưng bà phải làm công việc nội trợ trong nhà. Nếu bà giữ gìn nhà cửa sạch sẽ ngăn nắp, bà sẽ được đối xử tử tế. Nói thế xong, hắn đưa cho bà thức ăn và chỉ giường để bà có thể ngủ cùng con mình ở đó.

Người đàn bà ở với bọn cướp trong nhiều năm và lúc này cậu bé Hans đã lớn và khỏe. Người mẹ kể cho cậu nghe những câu chuyện và dạy cậu học đọc từ một cuốn sách cũ nói về những chàng hiệp sĩ mà bà tìm thấy trong hang. Khi cậu bé Hans lên chín tuổi, cậu làm một cái gậy to chắc từ một cành cây lãnh sam và giấu nó ở giường. Sau đó cậu chạy lại chỗ mẹ và nói:

- Mẹ ơi, mẹ hãy nói cho con hay, dù chỉ một lần này thôi, ai là cha của con. Con cần phải biết.

Người mẹ vẫn ngồi im. Bà không muốn kể cho nó nghe bởi vì có thể nó sẽ nhớ nhà. Vả lại bà biết rằng những tên cướp độc ác này sẽ không để cho Hans ra đi. Nhưng bà cũng gần như tan nát cõi lòng khi biết rằng Hans không thể đi gặp cha mình được. Đêm hôm đó, khi những tên cướp trở về sau một cuộc đi ăn cướp, Hans cầm ngay cái gậy và tiến đến chỗ tên trùm, nói:

- Nào, giờ tôi muốn biết cha tôi là ai, và nếu như ông không muốn nói ngay bây giờ, tôi sẽ đập ông chết đấy.

Tên trùm cười phá lên và bạt tai cho Hans một cái khiến cho cậu ngã lăn quay, tròn như một quả bóng, chui tọt xuống dưới gầm bàn. Cậu Hans đứng dậy, nhưng giữ im lặng và tự nhủ mình sẽ đợi đến năm sau mình sẽ thử làm lại. Có thể lần sau sự việc sẽ trở nên tốt hơn.

Ba năm trôi qua và cậu Hans lại cầm cái chày lên, phủi bụi đi, xem xét thật kỹ, rồi nói: "Được, tốt và chắc lắm". Đến đêm

khi những tên cướp đi về, chúng uống hết vại rượu này đến vại rượu khác cho đến khi đầu óc chúng rũ xuống. Lúc đó Hans cầm cái chày, đặt trước mặt tên trùm và hỏi hắn cha mình là ai. Một lần nữa, tên trùm lại tát cho anh một cái đau điếng, khiến cho Hans ngã lăn quay xuống dưới bàn. Nhưng lần này Hans nhảy chồm lên ngay và cầm cái chày phang tên trùm và những tên cướp khác, đến mức chúng không còn cử động được chân tay nữa. Người mẹ đứng trong góc ngỡ ngàng trước sự can đảm và sức mạnh của con trai mình. Thực hiện xong công việc, cậu đi đến chỗ mẹ và nói:

- Lúc này mẹ thấy là con nói nghiêm túc đấy chứ. Con muốn biết cha con là ai.

- Con trai của mẹ ơi, hai mẹ con mình hãy đi tìm cho đến khi tìm thấy thì thôi – Bà mẹ nói.

Bà lấy chìa khóa cửa hang từ chỗ tên trùm và Hans tìm một bị đựng bột mì to, rồi nhét đầy vàng bạc cùng nhiều những thứ đẹp khác. Sau đó cậu khoác lên vai và rời khỏi hang. Từ trong bóng tối ra ngoài ánh sáng, cậu Hans nhìn thấy một khu rừng xanh, hoa và chim muông cùng ánh nắng ban mai, hai mắt cậu mở to. Cậu Hans đứng đó, ngỡ ngàng trước mọi thứ cứ như trong đầu chưa bao giờ có những thứ đó. Mẹ cậu tìm đường về nhà và sau khi họ đi được vài giờ thì đến một ngôi nhà nhỏ của họ ở trong thung lũng xa. Người cha đang ngồi trên lối cửa và ông đã khóc lên sung sướng khi nhận ra vợ và biết được cậu bé Hans chính là con trai mình, vì đã từ lâu ông nghĩ họ đã bị chết. Mặc dù cậu bé Hans chưa đến mười hai tuổi, cậu đã cao hơn bố mình một cái đầu. Họ cùng nhau đi vào phòng khách, nhưng cậu bé Hans chưa kịp đặt cái bị xuống ghế bên bếp sưởi thì toàn bộ ngôi nhà nghe kêu răng rắc. Cái ghế và cả sàn nhà xụp xuống, rồi cái bị rơi tuột xuống tầng hầm.

- Ôi, lạy Chúa! Có chuyện gì vậy? Thế là con phá hỏng ngôi nhà của chúng ta rồi! – Người cha kêu lên.

- Cha ơi, cha việc gì phải lo cho mệt xác ra. Chúng ta có thừa của trong cái bị đó để xây một ngôi nhà mới đấy cha ạ - Cậu bé

Hans trả lời.

Ngay sau đó cậu Hans và cha bắt đầu xây một ngôi nhà mới. Họ mua gia súc và đất đai và dựng nên một trang trại. Cậu Hans chăm lo ruộng đồng và khi anh đi sau cái cày và cày đất lên, con bò hầu như chẳng cần kéo. Đến mùa xuân sau Hans nói:

- Thưa cha, con muốn cha giữ tất cả chỗ tiền bạc, rồi cha làm cho con một cái gậy nặng trăm cân để con đi chu du thiên hạ.

Khi cái gậy mà anh Hans yêu cầu được làm xong, anh rời bỏ ngôi nhà và đi sâu vào trong rừng. Khi nghe thấy có tiếng kêu răng rắc, lạo xạo, anh nhìn quanh và thấy cây lãnh sam bị xoắn lại thành dây chão từ gốc lên đến tận ngọn. Khi anh ngước mắt nhìn lên thì thấy một người to lớn đang ôm lấy cái cây và xoắn nó lại như một cái roi liễu.

- Ê, anh bạn, anh đang làm gì ở trên đó thế? - Anh Hans gọi to.

Người đó trả lời:

- Hôm qua tôi nhặt nhạnh được mấy cành cây và giờ đây tôi xoắn chúng lại thành một cái dây để còn mang đi được.

Anh Hans nghĩ đây chính là người cùng hội cùng thuyền với mình. Anh ta có sức mạnh, nên anh Hans gọi to:

- Thôi bỏ mặc cái dây chão đây, xuống đây với tôi!

Người đó trèo xuống. Anh ta cao hơn anh Hans một cái đầu, nhưng anh Hans cũng không hoàn toàn là người bé nhỏ.

- Từ nay anh có cái tên là Xoắn Cây Lãnh Sam - Anh Hans nói.

Họ đi tiếp và ngay sau đó nghe thấy có tiếng chặt cây và tiếng búa nện chan chát đến nỗi mặt đất rung chuyển sau mỗi cú nện. Ngay sau đó họ đi đến một tảng đá khổng lồ. Một người khổng lồ đứng ngay trước tảng đá đó và đang lấy nắm tay chặt rời tảng đá ra từng hòn nhỏ. Khi anh Hans hỏi tại sao anh ta lại làm như vậy thì người khổng lồ trả lời:

- Đến đêm cứ khi nào ta muốn chợp mắt ngủ thì những con gấu, sói và những con thú khác lại đến khịt khịt, rình rập quanh người ta, khiến ta không sao ngủ được. Vì thế ta phải xây

cho mình một ngôi nhà và nằm bên trong đó để được yên tĩnh.

Anh Hans nghĩ ra vậy, mình có thể sử dụng anh ta được. Anh nói với người khổng lồ:

- Thôi, bỏ việc đó lại và đi với tôi. Tên anh sẽ là Chặt Đá.

Người khổng lồ đồng ý và cả ba người đi lang thang trong rừng, và đi đến đâu, họ đều làm cho những con thú hoảng sợ, bỏ chạy tán loạn. Đến tối, họ đi đến một tòa lâu đài cũ, bỏ hoang. Họ đi vào và đặt mình xuống phòng khách ngủ. Sáng hôm sau anh Hans đi vào vườn bỏ hoang hoàn toàn, cỏ dại và những bụi tầm xuân mọc um tùm. Còn đang đi quanh quẩn thì có một con lợn rừng nhảy vụt tấn công anh. Nhưng anh phang cho con vật một gậy và nó lăn ra chết liền. Anh vác xác con lợn rừng lên vai và mang về tòa lâu đài, đặt trên một cái xiên nướng và mọi người ngồi ăn uống vui vẻ. Sau đó họ đồng ý lần lượt nấu ăn và đi săn hàng ngày. Hai người đi săn thì một người ở nhà nấu ăn, mỗi người ăn chín cân thịt một ngày.

Hôm đầu tiên, anh chàng có tên Xoắn Cây Lãnh Sam ở nhà, còn anh Hans và anh Chặt Đá đi săn. Trong khi anh chàng Xoắn Cây Lãnh Sam bận bịu nấu ăn thì có một ông già nhỏ bé, quắt queo đi theo anh ta vào trong lâu đài và hỏi xin ăn thịt.

- Cút ngay đi, tên khốn kiếp kia! Nhà ngươi cần gì ăn thịt.

Tuy nhiên anh chàng Xoắn Cây Lãnh Sam rất ngạc nhiên khi thấy người lùn đó nhảy lao vào mình và đấm anh thật đau đến nỗi anh không còn cách nào đỡ và ngã lăn ra đất, thở hổn hển. Người lùn đó không bỏ đi cho đến khi anh ta đã trút hết giận dữ. Khi hai người kia đi săn về, anh chàng Xoắn Cây Lãnh Sam không nói gì với họ về anh lùn kia và cả việc anh ta bị đánh nữa, vì anh ta nghĩ khi họ ở nhà, có thể họ sẽ thử vận may với con tiểu yêu dễ nổi nóng kia. Rồi nghĩ đến đó, anh ta lấy làm thích thú lắm.

Ngày hôm sau, anh chàng Chặt Đá ở nhà và anh ta cũng phải trải qua sự việc tồi tệ chẳng kém gì anh chàng Xoắn Cây Lãnh Sam. Anh ta cũng bị người lùn kia nện cho một trận tơi bời vì anh ta không cho người lùn ăn thịt. Khi cả hai người kia

về nhà vào buổi tối, anh chàng Xoắn Cây Lãnh Sam nhìn thấy mặt anh chàng Chặt Đá liền biết chuyện gì đã xảy ra, nhưng cả hai đều im thin thít và nghĩ anh Hans sẽ được nếm cùng mùi vị thuốc đắng đó.

Ngày hôm sau đến lượt anh Hans phải ở nhà và anh làm việc trong nhà bếp như thường lệ. Lúc anh đang đứng hớt váng trong cái siêu thì người lùn kia đến, không nói không rằng, xin ăn thịt liền. Anh Hans nghĩ người này chắc nghèo khổ, thôi thì mình cho anh ta phần thịt của mình, để hai người kia không bị thiếu. Rồi anh đưa cho người lùn miếng thịt và anh ta nuốt chửng, xong lại xin miếng khác. Anh Hans tốt bụng lại cho miếng khác và nói đây là miếng thịt rất ngon, ăn sẽ đã miệng đó. Tuy vậy, người lùn lại xin miếng thứ ba.

- Anh thật chẳng biết điều gì cả - Anh Hans nói và từ chối không cho thêm nữa. Lúc đó anh lùn đã nhăm nhăm định nhảy chồm vào người anh Hans để đấm như anh ta đã từng làm với hai anh chàng Xoắn Cây Lãnh Sam và Chặt Đá. Song anh ta đã chọn nhầm người. Chẳng cần phải động tay chân gì nhiều, anh Hans đấm cho anh lùn mấy quả đấm lăn quay xuống bậc thềm của tòa lâu đài. Anh Hans chạy đuổi theo thì vấp phải chú lùn và ngã úp mặt xuống đất. Đến lúc chỉnh đốn lại người thì chú lùn đã cao chạy xa bay ở phía trước. Anh Hans chạy đuổi theo vào trong rừng và thấy anh ta rơi tuột xuống một cái lỗ trong tảng đá. Anh Hans cố nhớ chỗ đó, rồi trở về nhà. Khi hai người kia trở về lâu đài, họ ngạc nhiên thấy anh Hans lại khỏe đến vậy. Anh kể lại cho họ nghe những gì đã xảy ra và đành phải bộc bạch hết những gì xảy ra trước đó. Anh Hans phá lên cười và nói:

- Đáng đời các cậu. Tại sao các cậu lại tiếc rẻ mấy miếng thịt cơ chứ? Thật đáng xấu hổ khi hai người to lớn như thế này mà để cho một thằng lùn đánh.

Cả ba người mang theo một cái rổ, một sợi dây và đi đến chỗ có cái lỗ trong tảng đá mà tên lùn vừa mới chui vào. Họ mới thả anh Hans tay cầm cái chày ngồi trong cái rổ xuống cái lỗ đó.

Khi xuống đến đáy, anh Hans thấy có một cái cửa. Mở ra, anh thấy có một cô gái rất xinh đẹp như ở trong tranh bước ra ấy. Thật ra cô ta đẹp không lời nào tả xiết. Bên cạnh cô ta là chú lùn đang nhìn anh Hans cười nhăn nhở như một con khỉ. Nhưng cô gái lại bị xích, buồn bã nhìn anh Hans khiến cho anh động lòng thương cảm và tự nhủ mình phải giải thoát cho cô ta khỏi tên lùn độc ác này. Nghĩ thế, anh lấy cái chày đập cho tên lùn một cái và tên lùn lăn ra chết liền. Ngay khi sự việc xảy ra, những chiếc xích rời khỏi người cô gái và anh Hans ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của nàng. Nàng nói nàng là con gái một ông vua và một tên bá tước rồ dại đã cướp nàng đi. Hắn đã nhốt nàng trong hang đá vì như vậy nàng không còn biết xoay xở ra sao nữa, còn tên lùn chỉ là tên lính canh và hắn đã gây cho nàng bao đau khổ.

Anh Hans đặt nàng trong một chiếc rổ và ra lệnh cho những người bạn đồng hành kéo nàng lên. Khi chiếc rổ được thả xuống một lần nữa, nhưng anh Hans không tin hai người đó và nghĩ họ đã từng không trung thực khi không kể cho anh nghe chuyện về tên lùn kia. Ai mà biết được chúng rắp tâm làm điều gì? Thế là anh đặt luôn chiếc chày vào cái rổ, mà cũng thật may cho anh Hans đã làm thế vì chúng đã để chiếc rổ đi được nửa đường thì chúng lại thả cái rổ cho rơi xuống, nên nếu mà anh Hans ngồi trong rổ thì chắc anh đã chết rồi. Nhưng lúc này anh cũng không nghĩ ra cách nào để ra thoát khỏi cái hố sâu đó. Suy nghĩ chán chê mà vẫn chưa nghĩ ra cách nào. "Thật đáng buồn khi mình phải chết mòn mỏi ở dưới này," anh Hans tự nhủ. Còn đang đi đi lại lại thì anh đến một căn phòng nhỏ mà cô gái đã từng ngồi và nhận ra là tên lùn có cái nhẫn đang đeo lấp lánh trên ngón tay của hắn. Anh liền tháo ra và đeo vào ngón tay của mình, thì bỗng nhiên anh nghe thấy có tiếng gì lảng vảng trên đầu. Anh ngẩng nhìn lên và thấy có những bóng thiên thần nói anh bây giờ là chủ của họ, nên anh cần gì thì cứ yêu cầu. Thoạt tiên anh Hans hoàn toàn sững sờ, nhưng rồi anh yêu cầu những thiên thần đưa anh lên trên mặt đất, họ tuân lệnh liền và anh thấy như mình đang bay lơ lửng lên trên.

Khi lên đến trên mặt đất thì không thấy ai ở đó. Tên Xoắn Cây Lãnh Sam và tên Chặt Đá đã vội vã chuồn mất, mang theo cả cô gái xinh đẹp. Nhưng anh Hans xoay tròn chiếc nhẫn và các thiên thần lại xuất hiện và bảo với anh là hiện hai tên đó đang ở ngoài biển. Cứ thế anh Hans chạy thục mạng, không nghỉ cho đến khi ra đến bờ biển. Xa tận ngoài khơi anh nhìn thấy có một con tàu nhỏ. Anh nổi giận đùng đùng và không kịp nghĩ gì cả, anh lặn ùm xuống, mang theo cái chày nặng đến hàng trăm cân. Chiếc chày chở anh sâu xuống tận đáy khiến cho anh sắp bị chết đuối. Nhưng anh lại xoay chiếc nhẫn đúng lúc và những vị thần đến liền, mang anh đi nhanh như tia chớp đến chỗ con thuyền nhỏ đó. Anh liền vung chiếc chày lên, nện cho những người bạn đồng hành một trận nên thân và ném họ xuống biển.

Sau đó anh giương buồm về nhà cùng với nàng công chúa xinh đẹp lúc này đang sợ hết hồn vía. Đây là lần thứ hai anh đã cứu sống nàng và sau khi mang nàng về với cha mẹ nàng, họ làm lễ cưới và mọi người vô cùng sung sướng./.

* 167 *

NGƯỜI NÔNG DÂN TRÊN THIÊN ĐƯỜNG

Ngày xửa ngày xưa, có một người nông dân nghèo nhưng ngoan đạo đã chết và đến cổng thiên đường. Cùng lúc ấy có một người rất giàu có xuất hiện và cũng đi vào cổng thiên đường. Lúc đó Thánh Peter đi lại, mang theo chìa khóa, mở cổng và để người giàu có vào. Rõ ràng là ông ta không nhìn thấy người nông dân nghèo có mặt ở đó nên đã đóng cổng lại. Ngay sau đó đứng ở ngoài, người nông dân nghe thấy người giàu có đã được

chào đón lên thiên đường nồng nhiệt như thế nào. Họ đã chơi nhạc và ca hát chào đón. Cuối cùng mọi thứ đều trở lại im ắng và Thánh Peter tiến lại, mở cổng thiên đường và để người nông dân đi vào. Người nông dân nghĩ mình sẽ được mọi người ca hát chào đón mình, nhưng mọi vật đều yên tĩnh. Dĩ nhiên anh ta được chào đón bằng cả tình yêu tràn trề và các thiên thần chạy đến chào đón anh ta, nhưng không ai hát cả. Sau đó người nông dân hỏi Thánh Peter tại sao không ai hát chào đón anh ta theo kiểu họ đã làm đối với người giàu có kia. Anh ta thấy mọi thứ trên thiên đường y hệt như dưới mặt đất, nơi mà chỉ có một số người được đặc ân thôi.

- Hoàn toàn không phải thế đâu – Thánh Peter nói – Anh cũng thân yêu với chúng tôi như bất cứ ai khác và anh cũng có quyền được hưởng mọi niềm vui sướng trên thiên đường như anh nhà giàu kia. Nhưng mà những người nghèo như anh ngày nào chả có mặt trên thiên đường, trong khi những anh nhà giàu như anh kia có đến hàng trăm năm mới có một người được lên đây với chúng ta thôi./.

* 168 *

CHỊ LISA MẢNH KHẢNH

Chị Lisa mảnh khảnh nhìn cuộc đời hoàn toàn khác với cách nhìn của anh Heinz Lười Biếng và chị Trina Béo, người không bao giờ để cho bất cứ ai gây khó chịu cho mình. Chị làm việc quần quật từ sáng đến tối và giao cho chồng là anh Lenz Cao Kều những công việc nặng nhọc cỡn hơn cả một con lừa chở ba bị nặng. Tuy nhiên lao động của họ đều đi thất bại. Họ không thu được gì mà cũng không thành công một việc gì.

Một tối khi chị Lisa Mảnh Khảnh nằm trên giường và không sao nhấc nổi chân tay vì chị kiệt sức quá, những lo lắng ưu tư khiến chị không chợp mắt được. Chị lấy khuỷu tay huých vào sườn chồng:

- Này mình này, em nghĩ làm thế nào mình có được một đồng tiền, ai đó cho em thêm một đồng, rồi em chạy đi mượn thêm một đồng, mà em cũng mong cả anh cũng cho em một đồng. Sau khi em nhặt nhạnh được bốn đồng thì em sẽ mua một con bê.

Người chồng nghe thấy bùi tai.

- Nhưng không biết lấy đâu ra một đồng để cho em bây giờ, nhưng em thì có thể kiếm được một đồng và mua bò, nên em cứ việc tiến hành theo kế hoạch đi. Anh vui lắm – Anh ta nói thêm – Nếu con bò mà đẻ được một con bê, vậy là thi thoảng anh sẽ được giải khát một cốc sữa đấy.

- Sữa không dành cho anh đâu. Con bê nó phải bú mẹ nó chứ để nó lớn lên và béo tốt và chúng ta có thể bán nó đi - Người vợ nói.

- Dĩ nhiên rồi, nhưng chúng ta vẫn có thể uống một chút. Như thế có hại gì đâu – Người chồng đáp lại.

- Thế anh biết gì về bò nào? – Người vợ hỏi – Dù nó có hại hay không, em cũng không cho lấy sữa của nó đâu, thậm chí anh có đi đầu xuống đất anh cũng không được một giọt nào. Cũng chỉ vì anh ăn thùng uống chĩnh, anh Lenz Cao Kều ơi, thế anh nghĩ anh có thể ngốn hết mọi thứ em kiếm được sao.

- Nhà tôi ơi, hãy câm miệng lại không tôi cho một tát bây giờ – Anh chồng nói.

- Sao, anh nói gì vậy? Anh muốn đe dọa tôi à, hỡi anh chồng vô tích sự kia, hỡi anh chồng lười như hủi kia!

Chị vợ ra sức lôi tóc chồng nhưng anh Lenz Cao Kều đứng dậy và một tay tóm lấy cánh tay gầy khẳng khiu của chị Lisa Mảnh Khảnh, còn tay kia giúi đầu chị ta xuống gối. Anh ta chửi bới, còn tay kia vẫn ấn đầu chị ta xuống gối cho đến khi chị ta lăn ra ngủ vì kiệt sức. Liệu chị ta còn dây cãi nhau tiếp với chồng vào sáng hôm sau hay là chạy đi kiếm một đồng tiền hay không, điều đó tôi không biết./.

* 169 *

NGÔI NHÀ TRONG RỪNG

Một bác tiều phu nghèo sống với vợ và ba người con gái bên bìa một khu rừng lẻ loi. Một sáng, trước khi đi làm, bác ta nói với vợ:

- Em bảo con lớn nhà mình mang cơm trưa cho anh ở trong rừng nhé, kẻo anh không thể làm xong việc được đâu. Bảo với con là đi đứng cẩn thận, đừng có đi lạc đường. Anh sẽ mang theo một bị hạt kê và rắc dọc đường.

Khi mặt trời đã đứng bóng, cô con gái cả nhà họ mới lên đường, mang theo một bình toàn canh. Tuy nhiên những con chim sẻ từ ngoài đồng và trong rừng, những con chim chiền chiện, chim hét và những con chim khác đã nhặt và ăn hết chỗ hạt kê nên cô gái không sao tìm ra đường cho đến tận lúc mặt trời lặn và đêm buông xuống. Cây cối xào xạc trong bóng tối. Nhưng con cú hú vang khiến cho cô gái sợ quá. Ngay lúc đó cô bắt gặp một ánh sáng lóe lên từ xa, lấp loáng giữa lùm cây. Cô nghĩ chắc có lẽ có người sống ở đó và cô có thể xin ngủ qua đêm, nên cô đi thẳng đến chỗ có ánh sáng phát ra. Một lát sau cô đến một ngôi nhà, cửa sổ thắp đèn sáng trưng. Cô gõ cửa và một giọng nói thô vọng thật to ra: "Vào đi". Cô gái đi vào một lối đi tối nên va người vào cửa buồng bếp. "Cứ vào đi mà", giọng nói đó lại vang lên và cửa mở ra, cô gái nhìn thấy một ông cụ tóc bạc trắng ngồi bên bàn, đầu gối lên cánh tay và bộ râu trắng thả lên bàn và thõng xuống gần đến đất. Gần bếp sưởi có ba con vật, đó là một con gà mái, một con gà trống và một con bò lang. Cô gái kể tình đầu câu chuyện cho ông cụ nghe và xin được ở lại qua đêm. Ông cụ nói:

"Này con gà mái xinh đẹp,
Này con gà trống xinh đẹp,

và nhà ngươi, con bò lang xinh đẹp của ta,
thế các người nói gì về việc này hả?"

"*Duks*!" những con vật trả lời.và chắc hẳn điều đó có nghĩa "Chúng tôi thấy ổn thôi" bởi vì ông cụ tiếp tục nói:

- Tại đây có mọi thứ mà cháu cần. Hãy đi ra ngoài bếp và nấu cho chúng ta bữa tối đi.

Cô gái thấy trong bếp có đủ mọi thứ và cô đã nấu một bữa ăn ngon lành, nhưng cô lại không nghĩ đến những con vật kia. Cô mang cả một bát đầy ra bàn và đặt gần ngay chỗ ông cụ tóc bạc ngồi và ăn cho đến khi cô no căng bụng.

- Nào, cháu no quá, giường ở đâu hả ông? Cháu muốn đặt lưng ngủ một giấc đây.

Những con vật đáp lại:

"Cô ăn với ông cụ,
cô uống với ông cụ,
nhưng cô lại không nghĩ gì đến chúng tôi.
Vậy cô hãy tự đi mà tìm lấy chỗ để qua đêm đi."

Lúc đó ông già mới nói:

- Cháu hãy lên gác và tìm thấy một buồng có kê hai giường. Hãy dọn dẹp và trải khăn trắng lên những chiếc giường đó. Ta cũng sẽ lên ngủ trên đó.

Cô gái trèo lên gác và sau khi dọn dẹp xong, trải khăn sạch lên giường, cô nằm xuống một cái giường mà không đợi ông cụ. Tuy nhiên, một lát sau ông già tóc bạc đến, soi cây nến lên người cô gái và lắc đầu. Khi thấy cô gái đã ngủ say, ông ta mở cánh cửa sập trên mái nhà và để cô rơi xuống nhà hầm.

Bác tiều phu đến khuya mới về nhà và trách mắng vợ là để cho bác ta đói cả ngày.

- Sao ông lại trách tôi. Tôi đã bảo con lớn mang theo thức ăn trưa cho ông rồi cơ mà, nhưng chắc hẳn nó bị lạc đường rồi. Có lẽ ngày mai nó mới về.

Bác tiều phu dậy trước lúc trời rạng sáng và nói với vợ rằng bác ta muốn lần này cô con gái thứ hai mang cơm trưa cho ông.

- Tôi sẽ mang một bị hạt đậu lăng. Những hạt này to hơn hạt

kê nhiều, nên nó sẽ nhìn thấy dễ hơn và sẽ không bị lạc.

Đến trưa cô con gái thứ hai đi vào trong rừng, mang theo thức ăn cho cha mình, nhưng những hạt đậu lăng cũng biến mất. Những con chim rừng đã ăn hết những hạt đậu đó, đúng như đã xảy ra vào hôm trước, chẳng còn một hạt nào. Cô gái đi lang thang vào trong rừng cho đến khi trời tối. Cô gái đi đến nhà ông già nọ và xin ăn và chỗ trú chân. Ông già có bộ râu trắng đó lại hỏi những con vật của mình:

"Này con gà mái xinh đẹp,
Này con gà trống xinh đẹp,
Và nhà ngươi, con bò xinh đẹp của ta,
Thế các người nói gì về việc này hả?

Những con vật lại đáp lời bằng tiếng "*Duks*" và mọi thứ xảy ra y hệt như hôm trước. Cô gái nấu một bữa thật ngon, rồi ngồi ăn cùng với ông già và không đếm xỉa gì đến những con vật kia. Lúc cô hỏi chỗ ngủ của mình ở đâu, thì những con vật nói:

"Cô ăn với ông cụ
cô uống với ông cụ,
nhưng cô không xử sự đúng đắn với chúng tôi.
Vậy cô tự đi mà tìm lấy chỗ qua đêm đi"

Khi cô gái ngủ rồi, ông già tiến lại, nhìn cô và lắc đầu, rồi đưa cô xuống tầng hầm.

Đến sáng thứ ba bác tiều phu nói với vợ:

- Hôm nay hãy sai con gái út mang cơm cho tôi trong rừng nhé. Con bé này ngoan ngoãn, vâng lời nên nó sẽ đi đúng đường. Nó không giống hai chị nó, lúc nào cũng chỉ lang thang như con bướm ấy thôi.

Người mẹ không muốn cử cô bé đi nên đã nói:

- Thế tôi sẽ mất cả đứa con mà tôi yêu nhất sao?

- Đừng lo. Con nó không lạc đường đâu. Nó khôn ngoan lắm. Vả lại tôi sẽ mang đỗ đi và rắc trên đường. Những hạt đỗ này còn to hơn cả hạt đậu lăng và con bé sẽ nhận ra đường thôi.

Tuy nhiên khi cô gái đi vào trong rừng tay mang theo cái rổ, thì những con bồ câu rừng đã ăn hết chỗ đỗ đó, nên cô không

biết rẽ đường nào. Cô lo quá, chắc cha mình ở trong rừng có bị đói lắm và mẹ thương yêu của cô chắc đau buồn nếu cô không quay trở về nhà. Cuối cùng trời tối và cô nhìn thấy có ánh sáng le lói và cô đi đến một ngôi nhà trong rừng. Cô ngoan ngoãn xin ở nhờ qua đêm và ông già có bộ râu trắng nọ lại hỏi những con vật của mình:

"Này con gà mái xinh đẹp,
này con gà trống xinh đẹp,
và nhà ngươi, con bò xinh đẹp của ta,
nhà người nói gì về việc này hả?"

Bọn chúng nói "*Duks*". Cô gái đi đến bên bếp có những con vật đang nằm. Cô vỗ về con gà mái và con gà trống, vuốt ve bộ lông mượt óng của chúng và cô đến bên con bò lang và vuốt ve cặp sừng của nó. Ông già yêu cầu nấu cho ông ta một bữa ăn ngon, và khi thức ăn đã được bày lên bàn, cô gái nói:

- Cháu xin phép chưa ăn được chừng nào những con vật ngoan ngoãn kia chưa có gì để ăn. Cháu có mọi thứ cháu cần đến ở ngoài kia, nên cháu phải ra ngoài đó chăm sóc chúng trước đã.

Nói xong, cô gái đi ra ngoài, chạy đi kiếm lúa đại mạch và rắc xuống đất cho hai con gà mái và gà trống ăn. Sau đó cô ôm một ôm rơm còn thơm mùi lúa cho con bò.

- Chúc các bạn ăn ngon miệng nhé, và nếu các bạn khát nước, tôi sẽ mang nước tươi mát cho các bạn.

Rồi cô xách một xô nước đầy, và hai con gà nhảy phắt lên miệng xô, nhúng ngập mỏ vào trong xô, rồi nghển cao đầu như những con chim khi chúng uống nước, còn con bò thì uống ừng ực một ngụm ngon lành. Sau khi cho những con vật ăn xong, cô gái ngồi xuống bên bàn cạnh ông già và ăn những gì còn lại. Ngay sau đó, con gà mái và gà trống gục đầu vào cánh, còn con bò thì hấp háy mắt. Cô gái liền nói:

"Đã đến giờ chúng ta đi ngủ rồi.
Này con gà mái xinh đẹp,
Này con gà trống xinh đẹp,

và cả ngươi nữa, con bò xinh đẹp của ta,
Lúc này các ngươi có ý kiến gì nào?"
Những con vật đáp lại:
"Duks,
chị đã ăn chúng chúng tôi
chị đã uống cùng chúng tôi,
chị đã đối xử đúng đắn với chúng tôi.
Nay xin chúc chị một đêm ngủ ngon."

Cô gái đi lên gác, đập chiếc gối lông vũ và trải tấm khăn giường còn mới nguyên. Sau đó ông già đến và nằm lên một chiếc giường, bộ râu trắng trải dài xuống đến tận ngón chân. Cô gái nằm xuống chiếc giường kia, đọc lời cầu chúa và ngủ liền.

Cô ngủ ngon lành và thanh thản cho đến nửa đêm. Trong nhà bỗng nổi lên ồn ào khiến cho cô gái tỉnh ngủ. Tứ phía trong nhà nổi lên tiếng kêu răng rắc, lộp độp. Những cánh cửa mở toang và đập ầm ầm vào tường. Tiếng xà nhà nghe kẽo kẹt cứ như chúng sắp bị rời khỏi các mộng và cầu thang nhà cũng dường như sắp sụp đổ. Cuối cùng có tiếng nghe đến sầm một cái tựa như toàn bộ mái nhà đã đổ sụp xuống. Nhưng rồi ngay sau đó mọi thứ lại trở nên yên tĩnh và cô gái không bị sao. Cô vẫn nằm ngủ yên trên giường. Đến sáng hôm sau tỉnh dậy, nắng chiếu rực rỡ và cô không thể tin vào mắt mình khi thấy mình nằm trong một căn phòng to lớn, mọi thứ xung quanh cô sáng lấp lánh như trong hoàng cung. Những bông hoa vàng mọc trên nền lụa xanh treo cao trên tường. Cái giường làm bằng ngà và những tấm khăn trải giường làm bằng nhung đỏ. Có một đôi dép đặt cạnh chiếc ghế đẩu gần đó được thêu bằng những hạt ngọc. Cô gái nghĩ đó là một giấc mơ, nhưng có ba người hầu mặc những bộ cánh sặc sỡ bước vào và hỏi xem cô có lệnh gì ban ra trong ngày.

- Trước mắt hãy để ta yên. Ta còn phải dậy nấu cho ông già một ít cháo. Rồi còn phải cho con gà mái, con gà trống và con bò lang xinh đẹp ăn nữa.

Cô nghĩ ông già đã dậy và nhìn sang bên giường ông nằm,

nhưng không thấy ông cụ đâu. Thay vào đó lại là một người lạ mặt. Khi cô nhìn vào gần hơn thì thấy đó là một chàng còn trẻ và đẹp trai. Chàng ta liền ngồi dậy và nói:

- Ta là con trai nhà vua đã bị mụ phù thủy bỏ bùa và biến ta thành một ông già tóc bạc trắng và bắt ta phải sống trong rừng. Không ai được phép ở lại bên ta ngoài ba người hầu cận dưới dạng con gà mái, con gà trống và con bò lang. Chỉ có một cô gái có thể giải được bùa, nhưng cô gái này lại phải tỏ ra mình có một tấm lòng tốt, và không những cô ta phải đối tốt với người, mà còn cả súc vật nữa. Nàng đã làm được điều đó, cho nên đến nửa đêm nàng đã giải thoát cho chúng ta đấy. Kết quả là ngôi nhà cũ kĩ trong rừng đã biến thành cung điện của ta đấy.

Khi họ đứng dậy, hoàng tử bảo với ba người hầu đi đến gặp cha mẹ cô gái và mời họ đến dự lễ cưới của hai người.

- Nhưng hai chị của ta đâu? – Cô gái hỏi.

- Ta đã khóa hai người ở dưới tầng hầm và ngày mai họ sẽ được dẫn ra khỏi khu rừng và sẽ làm việc như đám gia nhân, làm người đốt lò cho đến khi họ tỏ ra tốt hơn và không còn để cho đám gia súc tội nghiệp bị đói nữa./.

* 170 *

CHIA NGỌT SẺ BÙI

Ngày xửa ngày xưa có một anh thợ may hay cãi nhau, nhưng lại có bà vợ tốt tính, cần cù và ngoan đạo, vậy mà không bao giờ chị ta làm cho anh ta vui lòng cả. Dù chị ta có làm gì đi nữa, anh thợ may vẫn thấy không vừa ý mình. Anh ta lúc nào cung càu nhàu, chửi bới, bạt tai và đánh chị vợ. Cuối cùng khi chính quyền nghe thấy thế, họ liền cho triệu tập anh ta đến và tống

anh ta vào nhà tù để anh ta hối cải. Trong thời gian ngắn anh ta không được cho ăn gì, ngoài bánh mì và nước lã. Rồi sau đó anh ta được thả, nhưng anh ta phải hứa không được đánh vợ nữa và phải làm lành với chị vợ, cùng chia ngọt sẻ bùi như những cặp vợ chồng khác. Mọi việc diễn ra trôi chảy trong một thời gian, nhưng rồi lại chứng nào tật ấy. Anh ta lại trở nên cấm cảu và hay hoạnh họe chị vợ. Vì anh ta không được phép đánh vợ, thì anh ta lại túm lấy tóc vợ và giật thật mạnh. Chị vợ vùng được khỏi và nhảy ra ngoài giữa sân, nhưng anh ta chạy đuổi theo và ném thước đo và kéo vào người chị vợ. Anh ta đuổi theo chị ta và cứ thế ném tới tấp thước đo và kéo, hoặc bất cứ vật gì mà anh có trong tay, vào người chị. Cứ khi nào anh ném trúng chị là anh ta lại cười ngặt nghẽo, và khi nào ném trượt thì anh ta lại nổi cơn giận, chửi bới lung tung. Anh ta cứ tiếp diễn sự việc đó trong một thời gian dài khiến cho bà con hàng xóm phải đổ xô đến giúp chị vợ. Anh thợ may lại bị chính quyền triệu tập đến và nhắc nhở đến lời hứa của anh ta.

- Thưa quý ngài – Anh ta đáp lại – Tôi đã giữ lời hứa. Tôi không đánh vợ. Thật ra tôi đã chia sẻ ngọt bùi đấy chứ.

- Làm sao có thể thế được khi chị vợ anh lại tố cáo anh như vậy?

- Tôi không đánh cô ấy. Tôi chỉ muốn lấy hai bàn tay của tôi để chải tóc cho cô ấy, vì trông cô ấy đến kỳ lạ. Nhưng cô ấy lại bỏ chạy, tỏ ra khinh bỉ tôi. Vì thế tôi mới chạy đuổi theo cô ấy để bắt cô ấy phải làm bổn phận của mình. Mà tôi có ném những thứ có trong tay chỉ là để nhắc nhở cô ấy nhớ đến nhiệm vụ của mình. Tôi cũng đã chia sẻ ngọt bùi với cô ấy đấy chứ. Các vị thấy đấy, khi nào tôi đánh cô ấy, thì đó là niềm vui của tôi và nỗi buồn khổ của cô ấy. Khi nào tôi đánh trượt cô ấy, thì đó là niềm vui của cô ấy và là nỗi buồn khổ của tôi.

Quan tòa hoàn toàn không thấy thỏa đáng trước lời biện bạch đó, nên họ đã ra hình phạt đích đáng cho anh ta./.

* 171 *

CHIM HỒNG TƯỚC

Ngày xưa mọi âm thanh phát ra đều có nghĩa. Khi tiếng búa của người thợ rèn vang lên, nó như kêu: "Hãy đập mạnh nữa vào! Hãy đập mạnh nữa vào!" Khi cái bào của người thợ mộc vang lên kèn kẹt: "Thế đấy! Thế, thế đấy!" Khi bánh xe cối xay bắt đầu lách cách, nó như muốn nói: "Lạy Chúa, hãy cứu vớt! Lạy Chúa, hãy cứu vớt!" Còn nếu người chủ cối xay là kẻ lừa bịp, khi anh ta cho chiếc cối xay chạy, chiếc cối xay nói loại tiếng Đức tiêu chuẩn và trước hết chậm rãi hỏi: "Ai đấy? Ai đấy!" Rồi nó nhanh chóng đáp lại: "Chủ cối xay đấy! Chủ cối xay đấy!" Và cuối cùng nó nói thật nhanh: "Hãy ăn trộm đi, không sợ, hãy ăn trộm đi, không sợ, hãy lấy hẳn ba *thùng* vào (*thùng* là một đơn vị đo lường vật khô, khoảng 9 lít)".

Vào thời đó, thậm chí chim muông cũng có ngôn ngữ riêng của mình khiến cho mọi người hiểu. Ngày nay nó chỉ phát ra tiếng chiêm chiếp hoặc tiếng huýt sáo mà thôi, và trong một số trường hợp nghe như tiếng nhạc không lời. Dần dà chim bắt đầu cảm thấy chúng muốn ai đó cai trị mình và quyết định bầu một trong bọn chúng làm vua. Chỉ có một loài chim gọi là chim te te lại phản đối quyết định đó vì nó sinh ra trong tự do và muốn chết được tự do. Vì thế nó lo lắm, cứ bay đi bay lại, miệng kêu: "Tôi sẽ sống ở đâu bây giờ? Tôi sẽ sống ở đâu bây giờ?" Cuối cùng nó rút lui về một cánh đầm lầy cô quạnh, ít người qua lại và không bao giờ thấy trong đám đồng loại của nó nữa.

Giờ đây loài chim muốn đưa vấn đề đó ra thảo luận và vào một sáng tháng Năm đẹp trời, tất cả bọn chúng từ khắp các khu rừng và cánh đồng đến tập trung, gồm có đại bàng, chim sẻ khướu, chim cú, chim quạ, chim chiền chiện và chim sẻ. Thật không thể nêu hết chúng ra đây được. Thậm chí cả chim cúc cu

và chim đầu rìu. Còn có cả một con chim nhỏ xíu, không biết tên nó là gì, cũng nhập bọn. Tình cờ có chị gà mái lúc đó trông thật ngỡ ngàng khi thấy đám đông khổng lồ tụ tập vì chị có hay biết gì về vấn đề đó đâu. Chị ta liền kêu quang quác lên: "Chuyện gì thế này? Chuyện gì thế này? Có chuyện gì thế này?", nhưng anh gà trống liền trấn tĩnh người yêu của mình lại và nói: "Có gì đâu, chỉ toàn bọn nhà giàu ấy mà", rồi anh gà trống thông báo cho chị hay ý định của họ. Lúc đó mọi người đi đến quyết định bất cứ ai mà bay cao nhất sẽ là vua. Chú nhái bén đang ngồi trong bụi nghe thấy thế liền cất tiếng cảnh báo: "Không được thế! Không được thế!" Cậu ta cảm thấy nghe thấy thế chắc nhiều người khóc lắm đây. Nhưng anh quạ lại kêu: "Quạ, quạ" khiến cho mọi việc lại diễn ra một cách thanh bình.

Lúc đó đàn chim quyết định bay ngay vào buổi sáng đẹp trời như thế để không ai sau đó có thể nói được "Nhẽ ra lúc đó tôi phải bay cao hơn cơ, nhưng tối ập đến, nên tôi không thể bay tiếp được". Ngay khi có lệnh phát ra cả đàn chim bay vút lên trên không, cuốn theo bụi bốc lên từ cánh đồng, rồi tiếng cánh bay vù vù, vỗ phành phạch, trông chẳng khác gì một đám mây đen đang lao vút lên cao. Những con chim nhỏ hơn bị rớt lại sau. Chúng không thế nào bay xa nên lại quay đỗ xuống đất. Những con chim to hơn thì bay tiếp được một đoạn dài nữa, nhưng không con chim nào có thể sánh được với đại bàng, nó bay vút lên trời cao, cứ như nó móc được mắt ông mặt trời không bằng. Rồi khi nó thấy không con chim nào bay bằng mình, nên nó tự nhủ: "Việc gì mình phải bay cao hơn như thế? Mình đã là vua rồi còn gì", rồi nó hạ cánh xuống. Ngay lập tức những con chim ở phía dưới kêu to gọi: "Anh là vua của chúng tôi rồi! Không ai bay được cao hơn anh đâu".

"Trừ ta" – Anh bạn nhỏ không tên chui vào dưới bộ lông ngực chim đại bàng hét lên. Vì cậu ta không mệt mỏi gì nên cậu ta cứ thế bay cao lên mãi cho đến khi nhìn thấy Chúa trời ngồi trên ngai vàng. Sau khi bay cao đến vậy rồi, cậu ta cụp cánh lại, lao vút xuống, miệng gọi mọi người ở phía dưới, giọng nghe du

dương: "Ta là vua đây! Ta là vua đây!".

"Nhà người ấy à? Nhà ngươi là vua của chúng ta ấy à?" - Đàn chim kêu ré lên giận dữ - "Nhà người bay được cao như thế chẳng qua là phải dùng đến chước lừa đảo đấy chứ – Thế là đàn chim lại ra một điều kiện khác: Ai mà lao sâu nhất xuống đất thì sẽ làm vua. Ngỗng đã vỗ cánh sát mặt đất biết nhường nào vì đôi cánh rộng của nó! Chú gà trống đã bới được một hố nhanh biết bao! Chị vịt thật không may chút nào: chị ta nhảy ngay xuống cái rãnh, làm bong gân chân, nên chị ta bơi đi, miệng kêu "Đồ lừa đảo! Đồ lừa đảo" Còn chú chim con không tên kia tìm một hang chuột, chui tọt vào và gọi với ra bằng một giọng the thé: "Ta là vua! Ta là vua!"

"Nhà người ấy à? Nhà ngươi là vua của của chúng ta ấy à?" - Đàn chim kêu ré lên, thậm chí tức giận hơn – "Thế nhà ngươi nghĩ lừa đảo là được à? - Đàn chim quyết định nhốt con chim đó trong hang để cho nó chết đói. Con cú được phân công canh ở đó, không được để cho con chim lừa đảo kia bay ra, nếu cú ta còn biết trân trọng mạng sống của mình. Tuy nhiên đến tối, khi cả đàn chim đã kiệt sức vì bay, chúng đi ngủ cùng với vợ con chúng. Chỉ có chim cú là đứng một mình trước cửa hang chuột, hai mắt to tướng của chị ta nhìn chăm chăm vào bên trong hang một cách không khoan nhượng. Trong khi đó, chị ta cũng bị mệt lử người, nên tự nhủ mình cứ nhắm một mắt lại vậy, trong khi mình vẫn còn mắt kia để canh chừng cơ mà, nên tên khốn kiếp kia làm sao mà chạy thoát khỏi hang được. Thế là chị cú ta nhắm một mắt lại, còn mắt kia nhìn thẳng vào trong hang chuột. Anh bạn nhỏ kia thò đầu ra định lủi đi, nhưng chị cú ngay lập tức tiến lên khiến cho con chim nhỏ lại thụt đầu vào. Sau đó chị cú lại mở mắt kia ra và nhắm mắt chị ta đã mở lúc nãy. Chị ta định luân phiên mở và nhắm hai mắt như thế để canh chừng suốt cả đêm. Nhưng khi chị ta nhắm một mắt lại, chị ta lại quên mở mắt kia ra, nên khi hai mắt nhắm nghiền thì chị ta ngủ biến mất. Anh bạn nhỏ nhìn thấy điều đó liền lủi ngay đi.

Từ đó chị cú không được phép bộc lộ mình vào ban ngày, nếu không những con chim khác sẽ bay đuổi theo vặt lông chị ta ra. Chị ta chỉ bay vào ban đêm và thật lòng mà nói, chị ta căm ghét loài chuột nên luôn săn đuổi chúng cũng chỉ vì chúng lại bới những cái hang ngán ngẩm đó. Con chim nhỏ cũng không thích ló mình ra vì nó sợ bị tóm cổ. Nó cứ lủi trong những bụi cây hoặc hàng rào, và khi nó cảm thấy an toàn, thi thoảng nó kêu lên "Ta là vua!" Chính vì vậy mà những con chim khác đã nhại lại nó và gọi nó là vua của hàng rào.

Tuy nhiên không ai hạnh phúc bằng con chim chiền chiện vì nó đã không nghe lời nhà vua của hàng rào. Cứ khi nào mặt trời ló ra là nó bay vút lên trời và kêu thật to: "Chà, thật là đẹp tuyệt vời! Đẹp tuyệt vời! Đẹp quá! Đẹp quá! Chà, thật là đẹp tuyệt vời!"./.

* 172 *

CÁ BƠN TRÁM

Loài cá đã từ lâu không được thỏa mãn vì trong vương quốc của chúng thiếu kỷ cương. Không ai coi ai ra gì. Chúng bơi lung tung, sang phải sang trái tùy thích. Có một số lao theo những con muốn túm tụm vào nhau hoặc là đứng chặn đường chúng, hay những con khỏe hơn lại lấy đuôi bạt tai những con yếu hơn để đuổi chúng đi hoặc liền đớp lấy nuốt chửng một cách ngon xơi.

- Thật tuyệt nếu như chúng ta có một ông vua trị vì bằng luật pháp và công lý – Chúng nói chuyện với nhau, và đồng ý bầu ra một người lãnh đạo có thể lao vun vút trong nước nhanh nhất và luôn giúp đỡ kẻ yếu. Vậy là chúng đứng xếp hàng một

bên bờ và con cá chó vẫy đuôi ra hiệu, cả đàn cá lao vút lên phía trước. Rồi như một mũi tên, con cá chó lao xuyên qua nước, theo sau là cá trích, cá đục, cá pecca, cá chép và một lô một lốc còn lại. Thậm chí cả con cá bơn trám cũng bơi theo với hy vọng giành được cuộc đua.

Ngay lập tức có tiếng kêu:

- Kìa, con cá trích đang dẫn đầu! Con cá trích đang dẫn đầu kìa!

- Ai đang dẫn đầu? – Con cá bơn trám mỏng dính, hay ghen tị bị tụt hậu mãi ở phía sau bực mình hét lên.

- Con cá trích, con cá trích đấy ! – Tiếng trả lời vọng lại.

- Con cá trích trần truồng ấy à? Con cá trích trần truồng ấy à? – Kẻ hay ghen tị lại kêu lên.

Kể từ đó trở đi con cá bơn trám chỉ nói ra có một bên mép vì nó bị trừng phạt mà./.

* 173 *

CHIM DIỆC NÂU VÀ CHIM ĐẦU RÌU

- Thế bác định cho đàn gia súc của bác gặm cỏ ở đâu là tốt nhất? – có người hỏi bác chăn bò già.

- Tại đây, nơi mà có không rậm rạp quá mà cũng không thưa quá. Nếu không, sẽ không tốt cho bò.

- Tại sao lại không tốt? – Người kia hỏi.

- Thế ông không nghe thấy có tiếng kêu oang oang từ cánh đồng ở đằng kia à? – Bác chăn bò trả lời - Đó là tiếng con chim diệc nâu đấy. Nó từng là một anh chăn bò, cả con chim đầu rìu nữa. Để tôi kể cho anh nghe câu chuyện này:

"Con chim diệc nâu để cho đàn gia súc của mình gặm cỏ trên

cánh đồng cỏ mọc rậm rì, nơi hoa nở rộ. Nhưng con bò của anh ta trở nên khùng và không sao điều khiển được kể từ hôm gặm cỏ ở cánh đồng đó. Chim đầu rìu lại chăn đàn gia súc của mình trên những ngọn núi cao khô cằn, nơi gió đùa nhau với cát, khiến cho những con bò của anh ta ngày một gầy còm và không phát triển được sức lực. Đến tối khi những người chăn bò lùa đàn gia súc của mình về nhà, con chim diệc nâu không sao lùa được đàn gia súc của mình. Những con vật hung hăng và bỏ chạy lung tung. Anh ta luôn miệng gọi "Nào, lại đây, bò ơi! Lại đây!" Nhưng chẳng có ích gì. Đàn bò không nghe lời anh ta. Ngược lại những con bò của chim đầu rìu lại yếu quá, chúng không sao nhấc nổi chân lên. "Nào, đứng dậy đi! Đứng dậy đi" – Anh ta hét lên, nhưng cũng chẳng ăn thua gì. Chúng cứ nằm lì trên cát. Đấy là điều xảy ra khi không có sự cân bằng trong cuộc sống. Thậm chí ngày nay, mặc dù những con chim đó không chăn gia súc nữa, những con chim diệc nâu vẫn kêu "Nào, lại đây, bò ơi! Lại đây!", còn chim đầu rìu thì kêu "Nào, đứng dậy đi! Đứng dậy đi!"./.

* 174 *

CHIM CÚ

Cách đây vài trăm năm, khi con người không khôn ngoan, láu cá như ngày nay, có một sự kiện kỳ lạ xảy ra ở một thành phố nhỏ. Tình cờ có một con chim cú gọi là cú có sừng từ khu rừng bên cạnh đến đậu trong một kho thóc của một ngôi nhà vào ban đêm và khi bình minh lên, con chim cú đó không dám ló ra khỏi nơi ẩn náu vì nó sợ những con chim khác mà nhìn thấy là chúng sẽ kêu ré lên. Đến sáng khi cậu bé chăn ngựa chạy vào

nhà kho để lấy ít rơm thì cậu hoảng sợ quá khi nhìn thấy con chim cú đậu ở góc nhà kho, khiến cậu ta bỏ chạy lên nhà nói với ông chủ là có một con quỷ đang lảng vảng trong nhà kho và trong đời cậu ta chưa bao giờ nhìn thấy con vật như thế cả. Con vật đó có hai mắt trố ra nhìn và có thể sẽ nuốt chửng bất cứ ai một cách dễ dàng.

- Ta biết nhà ngươi quá rõ - Ông chủ nói – Nhà ngươi đủ can đảm để săn những con chim hét ngoài cánh đồng, nhưng khi nhà ngươi mà nhìn thấy con gà chết nằm cong queo trên đất thì trước hết nhà ngươi phải chạy đi kiếm một cái que rồi mới dám đến gần. Ta phải đi xem tận mắt xem đó là con quỷ đó là gì.

Ông ta dũng cảm đi vào trong nhà kho và nhìn quanh. Khi chính ông ta tận mắt nhìn thấy con vật kỳ lạ, trông dễ sợ đó, ông ta cũng sợ hãi không kém tên hầu. Ba chân bốn cẳng, cứ thế ông chủ chạy ra ngoài, rồi sang nhà láng giềng khẩn khoản mong ông ta giúp đánh lại con quái vật kỳ lạ và nguy hiểm. Ông ta khẳng định cả thành phố sẽ gặp nguy hiểm nếu con quái vật đó thoát ra khỏi nhà kho. Ngoài đường phố trở nên huyên náo. Người dân thành phố chạy bổ đến, tay cầm giáo mác, gậy gộc, liềm hái và cả rìu, cứ như họ họ xông vào chiến đấu với kẻ thù. Cuối cùng những ủy viên hội đồng thành phố xuất hiện, đi đầu là thị trưởng. Sau khi họ tập trung ngoài chợ, họ tiến về nhà kho và bao vây xung quanh. Một người can đảm nhất bước lên và đi vào trong nhà kho, lưỡi gươm lăm lăm trong tay, thế mà anh ta đã vội chạy ra liền, mặt trắng bệch như người chết trôi không nói ra lời. Sau đó hai người khác đánh liều đi vào, nhưng họ cũng chẳng may mắn gì hơn. Cuối cùng một người to lớn nổi tiếng là một chiến binh anh hùng bước lên phía trước và nói:

- Chúng ta không thể đuổi con quái vật đi bằng cách chỉ nhìn vào nó. Chúng ta phải thật nghiêm chỉnh ngay tại đây. Nhưng tôi thấy các vị đều biến thành đàn bà cả rồi và không ai muốn tấn công và thuần hóa con vật cả.

Anh ta cho người mang lại cho mình bộ áo giáp, gươm và giáo, rồi anh mặc vào để xông vào trận chiến. Mọi người trầm

trổ trước lòng can đảm của anh ta, mặc nhiều người rất lo cho tính mạng của anh ta. Hai cánh cửa nhà kho mở ra và ta có thể nhìn thấy rõ đó là một con chim cú lúc đó đang đậu chót vót trên xà ngang chính của nhà kho. Người anh hùng chiến tranh ra lệnh mang cái thang đến. Khi anh ta tựa cái thang vào xà ngang và chuẩn bị trèo lên thì mọi người dân đứng đó hô to ca ngợi anh ta và ví anh ta như Thánh George là người đã giết chết rồng. Ngay khi anh ta trèo lên đến tận nóc và con cú nhận ra là anh ta định bắt mình và vì nó hoảng hốt trước tiếng hò hét của mọi người và không biết chạy thoát bằng cách nào, con chim cú mới trợn mắt lên, vỗ cánh, xù lông, quệt mỏ và kêu *"Tu hú, tu hú"*, giọng nghe khàn khàn.

- Đâm chết nó đi! Đâm chết nó đi! - Đám đông hò hét từ bên ngoài, gọi to người anh hùng can đảm đó.

Ai mà đứng ở chỗ tôi đây cũng không dám kêu "Đâm chết nó đi đâm chết nó đi" đâu.

Để cho chắc ăn, anh ta bước lên một bước cao hơn, hơi run run và choáng, nên anh ta định lùi bước.

Lúc này chẳng còn ai dám tình nguyện bất chấp hiểm nguy.

- Con quái vật đã phun khói độc vào người khỏe nhất của chúng ta rồi và đã làm cho anh ta trọng thương rồi. Vậy tại sao những người khác lại phải liều mạng cơ chứ? - Đám đông nói.

Mọi người mới châu đầu vào bàn cách làm thế nào để có thể ngăn chặn không để thành phố bị phá huỷ. Một lúc lâu sau mọi việc vẫn trở nên tuyệt vọng thì ông thị trưởng cuối cùng đã tìm ra giải pháp. Ông nói:

- Theo tôi, chúng ta phải trả tiền cho ông chủ có cái nhà kho và mọi thứ trong đó, kể cả lúa mì, rơm rạ và sẽ lấy từ quỹ chung của thành phố vậy. Sau đó chúng ta sẽ đốt cháy trụi toàn bộ ngôi nhà cùng với con quái vật đó. Bằng cách này không ai phải liều mạng sống của mình cả. Chúng ta không còn thời gian nữa đâu, mà chúng ta đâu có phải là những người bủn xỉn.

Mọi người tán thành với ông thị trưởng. Thế là cả cái nhà kho bị đốt cháy trụi xuống tận đất cùng với con cú. Nếu các bạn không tin chuyện đó, các bạn có thể đến đó mà tự tìm hiểu./.

* 175 *

MẶT TRĂNG

Ngày xưa, có một miền đất lúc nào đêm cũng tối om om và bầu trời phủ tối như một tấm vải đen, vì mặt trăng không bao giờ mọc ở đó và không có lấy một vì sao nhấp nháy trong đêm tối. Từ khi có loài người đến nay, tia sáng đêm mới sáng đủ.

Một hôm có bốn anh thanh niên từ miền đất đó lên đường đi chu du và đến một vương quốc khác vào lúc trời tối, đúng lúc mặt trời lặn bên kia núi. Quả cầu rực sáng treo trên ngọn cây sồi và tỏa ánh sáng dịu lên khắp miền xa gần. Ánh sáng đó cho phép mọi người nhìn và phân biệt được mọi thứ rất rõ, thậm chí nó không được sáng như mặt trời. Những du khách đứng như trời trồng và hỏi một người nông dân tình cờ đánh xe đi qua xem đó là loại ánh sáng gì.

- Đó là mặt trăng. Ông thị trưởng của chúng tôi đã mua nó về mất ba đồng *taler* đấy, rồi ông mang gắn nó lên ngọn cây sồi. Hàng ngày ông phải đổ dầu cho nó và giữ gìn nó thật sạch sẽ để lúc nào nó cũng sáng rạng rỡ. Hàng tuần chúng tôi phải trả cho ông một đồng *taler* để ông làm việc đó đấy.

Khi người nông dân đánh xe đi rồi thì một người khách lữ hành nói:

- Chúng ta có thể sử dụng ngọn đèn này được. Chúng ta có một cây sồi ở nhà cũng to bằng cây này và chúng ta có thể treo ngọn đèn đó lên. Thật là vui sướng biết mấy khi không phải mò mẫm trong đêm tối nữa!

- Rồi cậu sẽ biết chúng tớ sẽ làm gì nhé. Chúng tớ sẽ lấy chiếc xe ngựa chở mặt trăng đi. Họ có thể mua được một mặt trăng ở đây.

- Tớ là người leo trèo giỏi. Chắc chắn tớ sẽ hái mặt trăng xuống cho mà xem – Anh chàng thứ ba nói.

Anh chàng du khách thứ tư mang một chiếc xe ngựa lại chỗ đó và anh thứ ba trèo lên cây, đục một lỗ trên mặt trăng, luồn sợi dây qua và kéo nó xuống. Khi quả cầu phát sáng đó được đặt lên xe, họ liền phủ một tấm vải lên để không ai nhìn thấy. Họ mang về quê hương mình một cách an toàn và treo mặt trăng lên ngọn cây sồi cao. Trẻ già trai gái vô cùng vui sướng khi có một ngọn đèn mới chiếu sáng lên cánh đồng và làm cho các phòng của mọi nhà tràn ngập ánh sáng. Những tên lùn chui từ trong hang núi ra, còn những thiên thần bé nhỏ trong bộ áo khoác đỏ nhảy múa vòng quanh trên đồng cỏ.

Bốn anh chàng chăm lo đổ dầu cho mặt trăng. Họ lau chùi bấc đèn và hàng tuần nhận được một đồng *taler* tiền công. Nhưng rồi họ cũng già đi và một người trong bọn họ bị ốm chỉ có chờ chết, anh ta liền ra lệnh là một phần tư mặt trăng phải được đem chôn cùng anh ta, coi đấy như một tài sản. Khi anh ta chết, thị trưởng trèo lên cây và lấy kéo cắt hàng rào cắt đi một phần tư mặt trăng và đặt lên quan tài. Ánh trăng sáng giảm hẳn, nhưng không được rõ. Khi người thứ hai qua đời, một phần tư mặt trăng lại được cắt đi và ánh trăng trở nên kém sáng hơn. Rồi mặt trăng lại trở nên yếu hơn sau khi người thứ ba chết. Khi chôn người thứ tư, thì bóng tối ngày nào lại trở lại. Ai đi ra ngoài mà không mang theo đèn lồng vào ban đêm thì họ sẽ liên tục va đầu vào nhau.

Tuy nhiên khi những bộ phận của mặt trăng được ghép lại ở dưới hạ giới, nơi bóng tối ngự trị, người chết trở nên sốt sắng và tỉnh cả ngủ. Họ vô cùng ngạc nhiên thấy rằng họ lại thích ánh trăng và như thế là đủ với họ rồi, vì mất họ trở nên yếu quá chừng khiến cho họ không sao chịu được ánh mặt trời. Họ đứng dậy, vui vẻ trở lại và tiếp tục sống theo lối ngày xưa. Một số nhảy múa, một số đi vào quán rượu, gọi rượu vang và uống cho đến say, đánh và cãi nhau om xòm. Cuối cùng họ giơ cả gậy phang nhau. Tiếng ồn trở nên mỗi lúc một to cho đến khi cuối cùng vang lên tận thiên đường.

Thánh Peter gác cổng trời tin rằng dưới hạ giới đang nổi loạn

và cho gọi một đội quân trên trời đến để đánh đuổi quỷ Xa tăng độc ác nếu hắn và đồng bọn dám tấn công nơi ở của những người trên thiên đường. Tuy nhiên vì chúng không đến nên ông cưỡi ngựa phi thẳng qua cổng trời xuống hạ giới. Tại đây, ông làm cho những linh hồn chết phải câm lặng và ra lệnh cho họ trở lại mả của mình. Sau đó ông mang mặt trăng theo và treo lên trời./.

* 176 *

TUỔI THỌ

Sau khi Chúa trời tạo ra thế giới và sắp đi đến quyết định tuổi thọ của muôn loài thì có con lừa đến gặp và hỏi:

- Thưa Chúa trời, thần sẽ sống được bao lâu ạ?

- Ba mươi năm. Thế đã ổn cho nhà ngươi chưa? – Chúa trời đáp lại.

- Ồ, thưa Chúa trời, thế là một thời gian dài rồi ạ. Ngài thử xem thần sống vất vả đến nhường nào. Suốt từ sáng đến tối thần phải khiêng vác nặng nhọc, kéo lê những cái túi thóc về nhà cối xay để cho người khác có thể ăn bánh mì, mà thần có được cái gì đâu ngoài việc bị đánh và đá để làm cho thần tươi tỉnh lên. Thần xin Chúa trời giảm bớt một phần tuổi thọ dài dằng dặc này của thần đi.

Chúa trời thương hại và liền giảm xuống còn mười tám năm. Con lừa cảm thấy được an ủi và bỏ đi. Tiếp đến con chó xuất hiện.

- Thế nhà ngươi định sống bao nhiêu năm? – Chúa trời hỏi – Ba mươi năm là quá nhiều đối với loài lừa kia, nhưng theo ta, chắc nhà người vừa lòng với thời gian đó chứ.

- Dạ thưa Chúa trời, đó có phải ý của Chúa trời không ạ? Xin ngài cứ nghĩ mà xem thần phải chạy rông như thế nào. Đôi chân của thần đâu có thể chịu được một thời gian dài như vậy. Một khi tiếng sủa và răng cắn của thần không còn, thì thần chỉ còn có thể chạy từ góc nhà này sang góc nhà khác và gầm gừ mà thôi.

Chúa trời thấy chó nói đúng và giảm cho nó xuống còn mười hai năm. Tiếp đến là một con khỉ.

- Chắc nhà ngươi muốn sống trọn ba mươi năm nhỉ - Chúa trời hỏi con khỉ - Nhà ngươi đâu có phải làm việc như con lừa và con chó và nhà ngươi lúc nào trông cũng phấn chấn, nhẵng nhít.

- Dạ thưa Chúa trời, trông bề ngoài thì như thế đấy, nhưng đâu có đúng như vậy. Thậm chí cả những lúc làm ăn phất nhất thì thần cũng chỉ quơ được những thứ chẳng ra gì. Lúc nào thần cũng được yêu cầu làm trò mua vui, nhăn nhó mặt mày. Cứ khi nào mà người ta cho thần được quả táo, cắn vào thì chua ơi là chua. Sự vui vẻ của thần chẳng qua chỉ để che đi nỗi sầu muộn mà thôi. Sẽ không bao giờ thần chịu đựng nổi những điều như vậy trong ba mươi năm.

Chúa trời rủ lòng thương và rút bớt tuổi thọ của khỉ đi mười năm. Cuối cùng con người xuất hiện. Anh ta trông phấn chấn, khỏe mạnh, cường tráng. Anh ta đến yêu cầu Chúa trời quyết định tuổi thọ cho mình.

- Nhà ngươi sẽ sống được ba mươi năm. Liệu thế đã đủ cho nhà ngươi chưa? – Chúa trời nói.

- Sao lại ngắn thế! – Con người kêu lên – Ngài cứ thử tưởng tượng mà xem, khi thần xây xong cái nhà và lửa đốt cháy trong lò sưởi của thần, khi thần trồng cây, nó nở hoa kết trái và khi đó thần bắt đầu được hưởng cuộc sống tươi đẹp thì thần lại phải chết! Xin Chúa trời hãy cho thần thêm thời gian thọ đi.

- Ta sẽ thêm cho nhà ngươi mười tám năm của con lừa – Chúa trời nói.

- Thế vẫn chưa đủ – Con người trả lời.

- Nhà ngươi sẽ có thêm mười hai năm của con chó.

- Vẫn còn quá ít.

- Thôi, thế thì thế này vậy. Ta sẽ cho nhà ngươi thêm mười năm của con khỉ, thế thôi, không hơn không kém – Chúa trời nói.

Con người bỏ đi, nhưng tỏ ra không thỏa mãn lắm.

Vậy là con người sống được bảy mươi năm. Ba mươi năm đầu là những năm của con người, nó trôi đi rất nhanh. Đó là lúc con người khỏe mạnh và vui vẻ, làm việc đầy hứng thú và rất vui là được sống. Sau thời kỳ này đến thời kỳ mười tám năm của con lừa khi liên tiếp phải chịu đựng những gánh nặng chồng chất lên mình. Anh ta phải chở thóc lúa để nuôi những người khác, ngoài ra lại còn bị đánh đập, coi như đấy là tặng thưởng ban cho sự phục vụ trung thành của anh ta. Tiếp đến là mười hai năm của con chó khi con người nằm co ro trong xó nhà, gầm gừ và cũng chẳng còn có răng để mà cắn. Khi thời kỳ này trôi qua, mười năm của con khỉ kết thúc đời của con người. Con người trở nên khờ khạo, ngớ ngẩn, toàn những hành động ngu xuẩn và trở thành trò cười cho trẻ con./.

* 177 *

NHỮNG NGƯỜI ĐƯA TIN CỦA THẦN CHẾT

Ngày xưa có một tên khổng lồ đang đi trên một con đường lớn thì bỗng nhiên có một người lạ mặt nhảy vụt đứng ngay trước mặt hắn và kêu to:

- Đứng lại! Không được tiến thêm một bước nào!

- Sao? Tến khốn kiếp này, ta chỉ cần lấy hai ngón tay đã bóp chết nhà ngươi rồi, vậy mà nhà ngươi lại dám cản đường ta hả? Thế nhà ngươi cho mình là ai mà dám nói chuyện vênh váo với ta hả – Tên khổng lồ nói.

- Ta là Thần Chết – Người kia trả lời – Không kẻ nào chống

lại được ta và thậm chí cả nhà ngươi cũng phải tuân lệnh ta.

Tuy nhiên tên khổng lồ không nghe và và bắt đầu vật nhau với Thần Chết. Một cuộc đánh nhau diễn ra thật lâu và ác liệt. Cuối cùng tên khổng lồ đã thắng Thần Chết và đấm cho Thần Chết một quả đấm thôi sơn khiến cho Thần Chết ngã gục xuống bên cạnh một hòn đá. Tên khổng lồ đi tiếp và Thần Chết nằm lại đó, hoàn toàn thất bại. Thần Chết yếu đến mức không còn sức đứng dậy nữa. "Điều gì sẽ xảy đến với mình, nếu như mình nằm trơ khấc ra ngay chỗ này?" – Thần Chết tự nhủ – "Sẽ không còn sự chết chóc trên đời này nữa và cũng sẽ có không biết bao nhiêu người trên đời này khiến cho họ không còn đủ chỗ để đứng sát cạnh nhau nữa".

Ngay lúc ấy có một anh thanh niên khỏe mạnh, cường tráng đi lại. Anh ta vừa đi vừa hát, hai mắt anh ta đảo lơ láo. Khi anh ta nhìn thấy Thần Chết đang nằm bất tỉnh, anh ta rủ lòng thương, tiến lại, đỡ Thần Chết dậy, cho Thần Chết uống nước mà mình mang theo để cho Thần Chết tỉnh lại, rồi đợi cho đến khi Thần Chết phục hồi sức khỏe.

- Anh có biết ta là ai và anh đã giúp người đó đứng dậy được là ai không? – Thần Chết hỏi khi đứng dậy.

- Không, tôi không biết ông là ai – Anh thanh niên trả lời.

- Ta là Thần Chết. Ta không trừ một ai và không thể có ngoại lệ, thậm chí cả anh nữa. Thôi để anh thấy ta cũng là người biết ơn, ta hứa ta sẽ không bắt anh đi một cách bất ngờ đâu. Ta sẽ cử những người đưa tin cho anh ngay trước khi ta đến tìm anh.

- Được, vẫn còn lợi thế cho tôi là tôi sẽ biết khi nào ông đến và ít ra thì tôi cũng được an toàn, thoát khỏi ông vào lúc này.

Sau đó anh thanh niên tiếp tục lên đường. Anh ta phấn khởi lắm và tận hưởng từng ngày một. Nhưng tuổi trẻ đâu có bền vững mãi mãi. Chẳng bao lâu ốm đau, sầu não đến và chúng làm tình làm tội anh ta suốt cả ngày và không để anh ngủ ngon lành vào ban đêm.

"Ta sẽ không chết" – Anh ta tự nhủ – "Chờ cho đến khi Thần Chết phái những người đưa tin đến. Ta chỉ mong rằng những

ngày ốm đau khủng khiếp này sẽ qua đi".

Ngay khi anh ta cảm thấy khỏe lại, anh ta lại bắt đầu sống thả sức vui chơi. Rồi một hôm có người đến vỗ nhẹ vào vai anh ta. Anh ta nhìn quanh đã thấy Thần Chết đứng ngay sau mình và nói:

- Hãy đi theo ta, giờ để nhà ngươi từ biệt thế giới này đã điểm.

- Sao cơ? Thế ông định nuốt lời hứa à? Thế chẳng phải ông đã hứa là sẽ phái những người đưa tin đến trước khi ông đích thân đến sao? Tôi đã nhìn thấy một người đưa tin nào đâu.

- Hãy im lặng! – Thần Chết trả lời – Thế chẳng phải ta đã phái liên tiếp những người đưa tin đến đó sao? Thế chẳng phải cơn sốt làm nhà ngươi vật vã và khiến nhà ngươi đi không vững nữa a? Thế chẳng phải đầu óc nhà ngươi đã trở nên mê muội sao? Thế chẳng phải bệnh thống phong làm cho tất cả các khớp của nhà ngươi đau nhức sao? Thế nhà ngươi không nghe thấy tiếng gầm rú trong tai sao? Thế những chiếc răng không gặm nhấm má nhà ngươi sao? Thế thị giác của nhà ngươi đã không trở nên mờ đấy sao? Và ngoài tất cả những điều đó, thế chẳng phải người anh em của ta, đó là giấc ngủ, đã không nhắc nhở nhà người về ta sao? Thế chẳng phải nhà ngươi nằm đó vào những buổi tối cứ như mình đã chết rồi sao?

Anh thanh niên không biết trả lời ra sao nữa. Vậy là anh ta đã đầu hàng số phận của mình và đi theo Thần Chết./.

* 178 *

ÔNG CHỦ PFRIEM

Ông chủ Pfriem là một người nhỏ bé, thon thả nhưng rất năng nổ. Ông không bao giờ ngồi yên một chỗ được lâu lấy một phút. Mặt ông ta trắng bệch như người chết trôi và rỗ như tổ

ong bầu, nhưng điểm nổi bật nhất là cái mũi hếch. Tóc của ông ta xám và rậm rạp, hai mắt nhỏ lúc nào cũng lơ láo sang hai bên. Ông ta nhìn thấy hết mọi thứ, phát hiện ra sai lầm, cái gì cũng biết rõ và lúc nào ông ta cũng đúng. Khi nào mà ông ta đi bách bộ trên phố, hai tay vung rất mạnh, nên có lần đã đập mạnh vào một bà đang xách nước. Cái thùng nước bay tung lên trên không, còn ông ta thì bị giội ướt từ đầu đến chân.

- Đồ ngu! - Ông ta hét lên mắng bà ta, người ông ta rung lên - Thế nhà ngươi không nhìn thấy là ta đang đi phía sau nhà ngươi sao?

Ông ta làm nghề thợ giày, nhưng khi làm việc ông ta giật sợi chỉ khâu mạnh đến mức cả nắm tay của ông ta đập mạnh bất cứ ai đứng không cách xa ông ta. Không một người học việc nào tồn tại lâu hơn một tháng vì ông thợ giày luôn bới bèo ra bọ, thậm chí cả với người giỏi việc nhất. Đôi lúc đường chỉ khâu không đều hoặc chiếc giày lại dài mũi quá hoặc gót giày lại cao khấp khiểng hoặc da giày không được mềm thì ông ta liền nói với người học việc: "Này gượm cái đã, để ta chỉ cho nhà ngươi cách đập da cho nó mềm nhé". Thế là ông chạy đi lấy một sợi dây da và nện vào lưng người học việc mấy cái liền. Ông ta gọi tất cả những người học việc là những kẻ lười biếng, vô tích sự. Tuy nhiên bản thân ông ta không sản xuất được nhiều bởi vì ông ta không ngồi lâu được đến mười lăm phút. Nói chung vợ ông ta dậy sớm nhóm lửa. Sau đó ông ta nhảy khỏi giường và chạy chân trần vào nhà bếp. Ông ta thường hét lên:

- Thế bà muốn thiêu trụi cái nhà này ấy à? Lửa to thế thì thui cả con bò cũng được đấy. Hay bà cho củi không đáng là bao?

Nếu những người hầu gái đứng bên bồn giặt mà cười đùa và khảo chuyện tầm phào là ông ta chửi liền.

- Bọn ngỗng đứng đó nói chuyện phiếm hả, không làm việc hả. Có thế chúng mới ngồi lê mách lẻo thế kia chứ. Thế mà chúng còn đòi xà phòng mới nữa hả? Thật lãng phí ghê gớm. Sao chúng lại lười chảy thây ra thế cơ chứ! Chúng chẳng xát cho

thật mạnh chỗ quần áo giặt đó vì chúng muốn giữ cho đôi bàn tay được mềm mại ấy mà.

Ông ta thường nhảy quanh và đá thúng đụng nia, làm đổ tóe cả thùng đựng bọt xà phòng khiến cho nhà bếp sũng nước.

Khi một ngôi nhà mới còn đang xây dựng dở dang, ông ta chạy ra cửa sổ nhà mình và nhìn vào, rồi kêu to lên:

- Bọn họ lại xây bức tường bằng gạch đá ong đỏ rồi! Thế thì chẳng lúc nào được khô sất và ai mà ở trong nhà đó sẽ chẳng lúc nào được khỏe cả. Mà trông kia, bọn thợ đặt những viên đã trông xiêu vẹo thế kia kìa. Xi măng thì kém chất lượng. Bọn chúng đang phải nhét cả sỏi vào, chứ không phải cát. Ta sẽ sống cho đến ngày cái nhà nó đổ vào đầu những người ở bên trong mới thôi - Ông ta ngồi xuống khâu tiếp vài mũi, rồi lại đứng phắt dậy. Lần này ông ta cởi bỏ cái tạp dề bằng da và kêu to – Mình phải chạy ra ngoài và kêu gọi lương tâm của bọn họ mới được.

Khi đi lại chỗ đám thợ mộc, ông ta hỏi:

- Cài gì thế này? Các anh có gọt dọc theo thớ gỗ đâu! Thế các anh cho là xà nhà thẳng sao? Cả ngôi nhà sẽ rời ra cho mà xem - Ông ta liền giằng lấy cái rìu từ tay một người thợ mộc để chỉ cách gọt, nhưng khi có một xe chở toàn đất sét đi qua, ông ta ném cái rìu đi và nhảy bổ vào người nông dân nọ đang đi cạnh chiếc xe.

- Nhà anh mất trí rồi hả? Không ai lại thắng ngựa non đi kéo một chiếc xe nặng thế này cả! Con vật sẽ đổ vật xuống bây giờ - ông ta kêu lên.

Người nông dân không trả lời và ông chủ Pfiem chạy lại xưởng đóng giày của mình, trong lòng giận sôi sùng sục. Ngay khi cơn giận lắng xuống và ông ta bắt tay vào làm việc, thì anh thợ học việc đưa cho ông ta chiếc giày.

- Lại cái gì thế này? - Pfiem hét lên - Thế ta không bảo với nhà ngươi không được cắt giày rộng thế này sao? Ai sẽ mua đôi giày như thế này khi không còn gì khác ngoài cái đế giày hả? Ta yêu cầu nhà ngươi phải làm theo lệnh ta từng li từng tí một cơ mà!

- Thưa ông chủ, có thể ông rất đúng là chiếc giày làm xấu, nhưng đó vẫn là chiếc mà chính bản thân ông cắt và khâu trước khi ông nhảy bổ ra ngoài đấy ạ. Ông làm nó rơi khỏi bàn và tôi giữ cho ông đấy ạ. Nhưng thậm chí có thiên thần cũng không thể làm được đôi giày vừa lòng ông.

Một tối, ông chủ Pfiem nằm mơ thấy mình chết và đang trên đường đi lên thiên đường. Khi ông đến nơi, gõ cổng thiên đường thật to:

- Thật ngạc nhiên cho tôi là họ ở trên đó lại không có cái vòng sắt để gõ cổng. Nếu cứ gõ kiểu này thì đến làm trầy sước cả khớp ngón tay ra mất.

Thánh Peter mở cổng và thấy người muốn đi vào đang gây ồn ào.

- Chà, ra ông Pfiem à. Dĩ nhiên tôi để ông vào rồi, nhưng tôi cảnh báo ông không nên hành động như thường ngày đâu đấy, mà cũng đừng có bới lông tìm vết ở trên thiên đường này, kẻo ông phải trả giá cho hậu quả mình gây ra đấy.

- Nhẽ ra ông chẳng cần phải cảnh báo tôi điều đó làm gì. Tôi biết điều gì là thích hợp. Vả lại ở đây mọi thứ đều hoàn hảo nhờ có Chúa trời, ngoài ra cũng chẳng có gì để mà bới lông tìm vết ở đây như ở dưới trần gian đâu.

Nói xong, ông ta đi vào và lang thang khắp cả thiên đường mênh mông. Ông ta ngó nghiêng xung quanh tứ phía và thỉnh thoảng lại lắc đầu hoặc lẩm bẩm cái gì đó một mình. Sau đó ông ta nhìn thấy bóng hai thiên thần đang vác xà nhà. Đó chính là cái xà nhà mà người nào đó đã có trong mắt ông ta khi ông ta tìm kiếm cái giằm trong mắt của người khác. Nhưng họ lại không khiêng cái xà đó theo chiều dọc mà lại theo chiều ngang. Có ai thấy điều ngớ ngẩn ấy bao giờ chưa?, ông chủ Pfiem nghĩ. Nhưng ông ta không nói gì và giữ bình thản. Về cơ bản nó cũng chẳng khác gì cách họ khiêng cái xà ngang, dù là dọc hay ngang, lâu đến khi nào không thể được thì thôi, và xin nói thật, tôi không nhìn thấy họ đâm vào bất cứ vật gì.

Ngay lúc ấy ông ta nhìn thấy hai thiên thần đang kéo nước

từ dưới giếng lên và đổ vào trong một cái thùng. Cùng lúc đó ông ta lại nhìn thấy cái thùng bị thủng lỗ chỗ và nước đang rò rỉ ra mọi phía. Họ đang đổ mưa để tưới cho trái đất. "Quỷ tha ma bắt đi!" Ông ta kêu lên, nhưng cũng may là ông ta kiềm chế mình lại và nghĩ có lẽ đó đúng là cách để tiêu khiển thời gian. Nếu qua việc đó mà họ thấy vui, rõ ràng họ có thể làm được vô tích sự trên thiên đường này. Mình cũng nhận ra rằng mọi người ở đây có khuynh hướng đi lang thang lêu lổng hầu hết mọi thời gian.

Ông Pfiem đi tiếp và nhìn thấy một cái xe bị mắc kẹt trong rãnh sâu.

- Chẳng có gì là ngạc nhiên cả - Ông ta nói với người đang đứng cạnh đó – Ai mà ngu đến thế, đi chất đầy xe nặng thế kia cơ mà? Thế ông có gì trên xe không thế?

- Những lời cầu nguyện chân thành – Người đó trả lời – Tôi không thể đi đúng đường với họ, nhưng cũng may tôi có thể đẩy chiếc xe đi xa đến thế. Tôi tin chắc họ không để tôi mắc kẹt ở đây.

Thật vậy một thiên thần đến và thắng yên cương vào hai con ngựa phía trước chiếc xe.

- Tuyệt, nhưng hai con ngựa không đủ sức kéo chiếc xe ra khỏi chỗ đó đâu. Phải cần đến bốn con ngựa đấy - Ông Pfeim nói.

Một thiên thần khác đến và dẫn theo thêm hai con ngựa nữa, nhưng lại không thắng chúng vào xe ở phía trước, mà lại ở phía sau xe. Thật là quá chướng mắt đối với ông Pfiem.

- Nhà người thật ngu ngốc! - Ông ta hét to – Nhà ngươi làm gì thế? Không ai lại đi kéo xe theo cách này cả kể từ khi thế giới này được tạo ra. Nhưng những người ở trên này, đầy kiêu ngạo huyền bí, lại nghĩ họ biết làm điều gì thì tốt hơn!

Họ muốn nói chuyện tiếp, nhưng một người dân trên thiên đường tóm lấy cổ áo ông ta và với sức mạnh phi thường, đẩy ông ta ra ngoài cổng trời. Ông Pfiem thò đầu ở phía dưới cổng một lần nữa để nhìn lại chiếc xe, nhưng thấy chiếc xe được bốn

con ngựa có cánh nhấc bổng lên.

Ngay lúc đó Ông chủ Pfiem tỉnh dậy. Ông ta tự nhủ là dĩ nhiên mọi việc đều được thực hiện một cách khác biệt ở trên thiên đường hơn là ở trái đất. Nhiều việc có thể được thực hiện ở dưới này, nhưng ai có thể đủ kiên nhẫn chứng kiến những con ngựa được thắng vào phía trước và cả ở phía sau xe cùng một lúc không? Dĩ nhiên, ngựa lại có cánh, nhưng ai có thể biết được điều đó? Ngoài ra thật là ngu hết chỗ nói khi đi gắn những cái cánh vào ngựa khi chúng đã có sẵn bốn chân để chạy rồi. Nhưng thôi, mình phải dậy thôi kẻo mọi người lại bắt tay làm những việc trong nhà hỏng hết cả bây giờ. Thật cũng may mắn là mình thật sự không chết./.

* 179 *

CÔ GÁI ĐỘI LỐT NGỖNG BÊN SUỐI

Ngày xửa ngày xưa có một bà cụ già sống với một đàn ngỗng ở một nơi hẻo lánh trong núi. Bà cụ có một ngôi nhà nhỏ, có rừng bao quanh. Mỗi sáng bà cụ cầm cái nạng và đi khập khiễng vào trong rừng. Tại đây bà cụ bận rộn tối mắt mũi, đến mức không ai tưởng tượng được ở tuổi bà cụ mà lại bận rộn đến thế. Bà cụ nhặt cỏ cho ngỗng ăn, hái quả dại trên cành nào mà tay bà với tới được, rồi địu mọi thứ trên lưng về nhà. Chắc mọi người nghĩ bà cụ sẽ oằn người xuống đất dưới gánh nặng như thế, thế mà lần nào bà cụ cũng mang mọi thứ về nhà an toàn đấy. Nếu bà có gặp ai trên đường, bà đều chào hỏi vui vẻ: "Xin chào bác láng giềng. Hôm nay trời đẹp quá nhỉ. Chà, chắc bác lại thắc mắc làm sao tôi lại địu cỏ về nhà chứ gì! Hừm, ai mà chả có gánh nặng trên lưng cơ chứ". Nhưng không ai muốn gặp

bà cụ, và khi có dịp thì họ đi theo con đường khác. Ông bố nào đang đi cùng với con trai mình cũng đều dặn dò: "Con hãy cảnh giác với mụ già này nhé. Mụ ta ma mãnh lắm. Mụ ta là phù thủy đấy."

Một sáng có một thanh niên đẹp trai đang đi qua rừng. Mặt trời chiếu rực rỡ. Chim hót líu lo. Một luồng gió mát phe phẩy lá cây. Anh chàng đang trong tâm trạng vui sướng. Anh chưa gặp một ai thì bỗng nhiên thấy một bà cụ già đang quỳ dưới đất và lấy liềm cắt cỏ. Bà ta đã cắt được gần đầy rổ, trong khi đó có hai rổ khác chất đầy táo và lê đặt cạnh đó.

- Trời ơi, bà cụ ơi, làm thế nào bà có thể mang được hết chỗ này hả? – Anh thanh niên kêu lên.

- Không mang được thì tôi vẫn phải mang thôi. Con nhà giàu không phải làm những việc như thế này, nhưng những người nông dân đã có câu ngạn ngữ rằng:

"Coi chừng, nhưng đừng có nhìn lại sau.

Như thế sống lưng của ta sẽ oằn cong như cái bị."

- Thế anh có muốn giúp bà lão không? – Bà ta hỏi anh thanh niên vẫn đang đứng cạnh – Anh vẫn còn cái lưng thẳng tắp và hai chân dẻo dai. Điều đó sẽ dễ cho anh, vả lại nhà của ta không xa lắm. Nó nằm trên trảng cây thạch nam phía bên kia núi. Anh vừa đi, vừa nhảy lò cò thì cũng chỉ loáng một cái là đến nơi ấy mà.

Anh thanh niên thấy thương bà cụ.

- Cũng xin nói thật với cụ, cha cháu không phải là nông dân, mà là một bá tước giàu có. Tuy nhiên để chứng minh cho bà thấy là không chỉ có nông dân mới mang vác được mọi thứ, cháu sẽ vác cái rổ này trên lưng cho cụ.

- Tùy cháu, nếu cháu muốn – Bà cụ trả lời – Nếu thế thì ta mừng lắm. Cháu sẽ mất hàng giờ đồng hồ đấy, nhưng cũng không sao với cháu. Cháu phải mang cho ta cả cái rổ táo và lê ở đằng kia nữa.

Chàng bá tước trẻ bắt đầu thấy hoài nghi khi nghe bà cụ nói đến hàng tiếng đồng hồ, nhưng bà ta không để cho chàng ta nói

thêm gì nữa. Bà ta nhấc cái bị đặt lên lưng chàng bá tước trẻ đó và quàng hai cái rổ lên hai cánh tay chàng.

- Cháu thấy không, chẳng có gì trong đó cả - Bà ta nói.

- Không, nhưng đâu có nhẹ chút nào – Chàng bá tước trẻ trả lời, mặt mũi nhăn nhó – Bị hàng đó thật nặng. Cứ tưởng như nó được ních đầy gạch, và táo lê gì mà nặng như chì. Tôi không sao thở được – Chàng ta rất muốn quẳng mọi thứ xuống nhưng bà ta không cho phép.

- Trông kìa. Một chàng trai trẻ mà không vác nổi những thứ một bà già đã thường xuyên phải mang vác – Bà ta nói mỉa mai – Thật chỉ ăn nói mỹ từ thôi, nhưng khi bắt tay vào làm thật sự, nhà ngươi lại muốn lủi như chạch ấy. Tại sao nhà người lại đứng thừ ra và lãng phí thời gian làm vậy? – Bà ta nói tiếp – Thôi, đi nào. Không ai mang cho nhà ngươi chỗ bị hàng đó đâu.

Lúc đi trên mặt đất bằng phẳng thì chàng bá tước còn đi vững, nhưng ngay khi leo núi và những hòn đá lăn dưới chân cứ như chúng là sinh vật sống ấy thì chàng bá tước thấy nó đã vượt quá sức của mình. Những giọt mồ hôi xuất hiện trên trán và rơi lã chã trên lưng, vừa nóng vừa lạnh.

- Bà cụ này, tôi không đi tiếp được đâu. Tôi phải nghỉ chút cái đã.

- Đâu có được – Bà ta trả lời – Khi nào đến nơi, nhà ngươi tha hồ mà nghỉ ngơi, nhưng lúc này phải đi tiếp. Ai biết được như thế này lại tốt cho nhà ngươi thì sao?

- Bà cụ ơi, bà thật trơ tráo quá - Chàng bá tước nói, cứ muốn quẳng béng cái bị đi. Tuy nhiên có vùng vẫy thế nào cũng vô ích. Cái bị đó gắn chặt vào lưng chàng cứ như nó mọc ra ấy. Chàng vặn vẹo người thế nào cũng không được . Bà cụ cười phá lên và nhảy cẫng lên vui sướng, vung cái nạng.

- Đừng có điên thế, anh bạn. Mặt của nhà ngươi đỏ như mào gà kìa. Hãy kiên nhẫn chịu đựng gánh nặng đó. Khi về đến nhà, chắc chắn ta sẽ thưởng thích đáng cho nhà ngươi.

Còn biết làm gì bây giờ? Chàng bá tước trẻ đành cam chịu phó mặc cho số phận và kiên nhẫn lê bước theo mụ ta. Mụ ta

mỗi lúc một tỏ ra lanh lẹn, trong khi đó cái bị đó mỗi lúc một nặng hơn đối với chàng bá tước. Rồi bỗng nhiên mụ ta nhảy phắt lên phía trước và chễm chệ ngồi trên cái bị. Mặc dù mụ ta gầy như que củi, trông mụ ta vẫn phục phịch hơn một bà nông dân béo tốt nhất. Khi hai đầu gối của chàng bá tước lảo đảo, không thể đi tiếp được nữa, mụ ta liền lấy cành cây tầm ma đập vào cẳng chân đau nhói. Chàng kêu rên luôn miệng khi leo lên núi, và đúng lúc chàng sắp ngã quỵ hẳn xuống, cuối cùng chàng cũng đến được nhà mụ già đó. Khi những con ngỗng nhìn thấy mụ ta, chúng liền sỉa cánh và vươn cổ bay lên trên không, về phía mụ ta và kêu vang câu chào mừng. Có một mụ đàn bà tay cầm gậy bay đi theo đàn ngỗng. Mụ ta to lớn, nhưng xấu như quỉ.

- Mẹ ơi, có chuyện gì xảy ra dọc đường không hả mẹ? Mẹ đi vắng lâu quá - Mụ đàn bà nói với mụ già.

- Lạy trời không có chuyện gì cả, con gái yêu ạ - Mụ già nói – Không có gì tồi tệ xảy đến với mẹ cả. Ngược lại chàng quân tử đây đã tốt bụng quá, lại mang hộ cho mẹ mọi thứ. Con có biết không, chàng ta lại còn cõng cả mẹ trên lưng khi mẹ mệt đấy. Chuyến đi trôi qua nhanh quá vì mẹ và chàng quí phái này rất vui vẻ với nhau trên đường.

Mụ già cuối cùng tụt xuống khỏi người chàng bá tước và tháo cái bị khỏi lưng chàng, cùng cái rổ khỏi cánh tay chàng. Mụ ta nhìn chàng một cách thân thiện và nói:

- Bây giờ xin mời cậu ngồi lên chiếc ghế băng trước cửa và nghỉ ngơi đi. Cậu sẽ được thưởng một cách xứng đáng ngay sau đây.

Sau đó mụ ta nói với cô gái chăn ngỗng:

- Hãy đi vào trong nhà đi con, con gái con đứa ai lại ở một mình với chàng trai trẻ. Không cần phải đổ dầu vào lửa mà chàng ta vẫn có thể mang lòng yêu con rồi.

Chàng bá tước không biết mình nên khóc thút thít hay khóc òa lên nữa. Chàng nghĩ thậm chí cô ta có trẻ hơn đến ba mươi tuổi, chắc trái tim mình cũng không thể nào xúc động trước kho

báu đó được.

Trong khi đó mụ già vỗ về âu yếm đàn ngỗng như những đứa con và đi vào nhà với con gái mụ. Chàng bá tước trẻ nằm dài trên chiếc ghế băng dưới gốc cây táo dại. Không khí ấm áp và dịu. Xung quanh chàng là một bãi cỏ xanh mọc đầy cây anh thảo hoa vàng, húng tây dại và muôn vàn những bông hoa khoe sắc. Có một con suối trong vắt, sáng lấp lánh dưới ánh nắng, gợn sóng lăn tăn qua cánh đồng cỏ. Những con ngỗng trắng bơi lạch bạch đi đi lại lại trong suối.

- Nơi đây đẹp quá. Nhưng mệt quá thành ra không sao mở mắt ra mà thưởng thức được. Thôi, mình ngủ một lát đã, hy vọng một luồng gió mạnh đừng thổi bay đôi bàn chân ở dưới mình ta. Chúng giòn như củi – Chàng bá tước nói.

Sau khi chàng bá tước đã ngủ được một lát thì mụ già đến lay chàng dậy.

- Dậy đi, không ngủ ở đây được đâu. Thú thật là ta đã làm cho nhà ngươi vất vả quá, nhưng không mất mạng là được rồi. Giờ nhà ngươi sẽ được thưởng đây. Do nhà ngươi không cần đến đất đai hay tiền bạc, ta sẽ cho nhà ngươi cái khác – Nói đến đây, mụ ta đặt một cái hộp con đục từ một hòn đá cẩm thạch vào tay chàng bá tước – Hãy giữ lấy nó cẩn thận. Nó sẽ mang cho nhà ngươi điều may mắn.

Chàng bá tước nhảy phắt lên, cảm thấy như mình có thêm sức mạnh. Chàng cảm ơn mụ ta vì tặng phẩm đó và lên đường, không thèm ngoái lại để nhìn vào cô con gái xinh đẹp kia. Khi đi được một quãng, chàng vẫn còn nghe thấy những tiếng reo vui của đàn ngỗng.

Chàng bá tước trẻ chắc hẳn đã đi được ba ngày trong rừng rậm trước khi tìm được đường ra. Cuối cùng chàng đến một thành phố lớn. Vì chàng là người lạ mặt, nên chàng được đưa đến cung vua để yết kiến nhà vua và hoàng hậu đang ngồi trên ngai vàng. Chàng bá tước trẻ quì xuống, lấy hộp đá cẩm thạch ra khỏi túi và đặt ngay dưới chân hoàng hậu. Bà ra hiệu cho chàng đứng dậy và đưa cho bà cái hộp đó. Ngay khi bà mở ra và

nhìn vào thì bà đã ngã lăn đùng ra như đã chết. Chàng bá tước bị đám gia nhân bắt ngay và sắp tống chàng vào ngục thì hoàng hậu mở mắt ra và kêu to bảo họ phải thả chàng ra. Bà ra lệnh cho tất cả mọi người đi ra ngoài và nói là bà muốn nói chuyện riêng với chàng bá tước.

Khi hoàng hậu ở lại một mình với chàng bá tước, bà cất tiếng khóc thảm thiết và nói:

- Mọi thứ hào nhoáng, phù hoa, danh giá bao quanh lấy ta mỗi sáng ta tỉnh dậy có hay ho gì với ta đâu một khi lòng ta lo lắng và buồn khổ cơ chứ! Ta có ba người con gái và đứa út là đẹp nhất khiến cho thiên hạ đã coi nó là một điều kỳ diệu. Nó trắng như bông tuyết, hồng hào như hoa táo và bộ tóc của nó bóng lấp lánh như tia nắng mặt trời. Khi nó khóc, không phải đơn thuần là những giọt nước mắt rơi xuống, mà là những hạt châu ngọc. Vào hôm kỷ niệm lễ sinh nhật lần thứ mười lăm của nó, nhà vua cho triệu tập tất cả ba cô con gái đến bên ngai vàng. Chắc chàng phải ngạc nhiên vô cùng khi nhìn thấy cô con gái út bước vào: trông nó cứ tựa như mặt trời đang mọc ấy. Nhà vua nói "Các con ạ, cha không biết mình còn sống được bao lâu nữa, cho nên hôm nay cha quyết định mỗi người các con sẽ được ta cho thừa hưởng cái gì sau khi ta qua đời. Tất cả các con đều yêu cha, nhưng đứa nào yêu cha nhất sẽ được ban phần tốt nhất trong vương quốc của cha". Cô con gái nào cũng nói là yêu cha mình nhất. "Cha muốn con tả cho cha nghe xem con yêu cha đến nhường nào," nhà vua nói, "đến lúc đó cha mới có thể nói rõ hơn những ý con muốn nói". Cô chị cả nói, "Con yêu cha như con yêu đường ngọt ngào nhất". Cô con gái thứ hai nói, "Con yêu cha như con yêu những bộ xiêm y đẹp nhất của con". Cô con gái út giữ im lặng. Vua cha liền hỏi, "Thế con cô con gái út yêu quí nhất của ta, con yêu cha đến nhường nào?" Cô con gái út trả lời, 'Con cũng không biết nữa. Con không thể đem tình yêu của con mang ra so sánh với bất cứ vật gì được". Nhưng vua cha cứ nằn nì mãi, nên nàng phải nói điều gì đó cho vua cha nghe. Cuối cùng nàng nói, "Món ăn quý giá nhất cũng không ngon nếu

không có muối. Vì vậy con yêu cha như con yêu muối vậy". Nghe thấy thế, nhà vua nổi giận, nói, "Nếu nhà ngươi yêu ta như yêu muối, vậy tình yêu của nhà ngươi cùng sẽ được ban thưởng bằng muối."

Thế là nhà vua chia vương quốc cho hai cô chị lớn, rồi ông ra lệnh mang lại một bị muối buộc lên lưng cô con gái út và bắt hai người hầu đưa cô vào trong rừng hoang. Tất cả mọi người đều xin tha tội, nhưng cơn giận của nhà vua không sao nguôi được. Gớm, con bé khóc lóc thảm thiết khi phải xa mọi người! Nước mắt của nó rơi lã chã như những hạt châu xuống khắp dọc đường. Ngay sau đó, nhà vua hối tiếc vì sự nghiêm khắc của mình và cho lục soát toàn bộ khu rừng để tìm đứa con tội nghiệp của mình, nhưng không sao tìm thấy. Khi mọi người người nghĩ là con bé đã bị thú rừng ăn thịt rồi, thì lúc đó ta cũng không sao kìm nổi sự khổ đau. Đôi lúc ta tự an ủi mình với một niềm hy vọng rằng con bé vẫn còn sống và có thể ẩn náu đâu đó trong một cái hang lớn hoặc ẩn náu ở nhà một người dân tốt bụng nào đó. Giờ đây nhà ngươi có thể tưởng tượng ta cảm thấy thế nào khi ta mở cái hộp đá cẩm thạch này không, và bên trong lại đựng một hạt ngọc giống như những hạt châu ngọc mà con gái ta thường tuôn ra từ trong mắt và nhà người cũng có thể tưởng tượng được là khi nhìn thấy viên ngọc đó lòng ta xao động như thế nào không. Nhà ngươi phải kể cho ta nghe là làm thế nào nhà ngươi có thể nhận được hạt ngọc này.

Chàng bá tước trẻ kể lại cho hoàng hậu nghe việc chàng nhận được hạt ngọc đó từ một bà cụ trong rừng, mà theo chàng bà ta trông rất kỳ quái, đúng là một mụ phù thủy. Tuy nhiên chàng không thấy một dấu hiệu nào hay nghe thấy một tin gì về người con gái của hoàng hậu cả. Dẫu thế, nhà vua và hoàng hậu vẫn quyết định đi tìm bà cụ già đó bởi vì họ cho rằng họ có thể có được tin tức gì đó về con gái mình, nơi mà chàng bá tước đã được cho viên ngọc đó.

Mụ già đó ngồi quay sợi bên ngoài nhà quạnh hiu của mình. Trời đã tối và một khúc gỗ cháy trong lò sưởi tỏa ánh sáng leo

lắt. Bỗng có tiếng động từ bên ngoài. Những con ngỗng đang từ cánh đồng cỏ trở về nên ta có thể nghe thấy tiếng kêu ríu rít. Ngay lúc đó cô con gái bước vào nhà, nhưng mụ già chỉ gật đầu. Cô con gái ngồi xuống bên cạnh mụ ta, cầm lấy xe quay sợi và uyển chuyển xe sợi như những cô gái khác. Họ ngồi với nhau như thế hàng hai giờ đồng hồ không nói một lời nào. Cuối cùng, có cái gì đó sột soạt bên cửa sổ và hai con mắt nẩy lửa nhìn vào bên trong nhà. Đó là một con cú ăn đêm già đang phát ra tiếng *"Tu hú"* ba lần. Mụ già nhìn lên và nói:

- Nào, con gái ơi, đã đến lúc con phải đi ra ngoài làm việc rồi.

Cô gái đứng dậy và đi ra ngoài. Nàng đi đâu vậy? Nàng bay trên đồng cỏ chạy về phía thung lũng, xa tít tắp. Cuối cùng nàng đến một con suối có ba cây sồi cổ thụ bao quanh. Trong khi đó mặt trăng tròn và to đang nhô lên từ ngọn đồi. Trăng sáng đến nỗi cái kim ở dưới đất cũng nhìn thấy. Nàng trút bỏ lớp da che bộ mặt của mình, ngả người xuống suối và rửa. Khi rửa xong, nàng nhận chìm bộ da xuống nước và phơi trên đất để cho nó thấm nước và khô dưới ánh trăng. Ôi, thật tuyệt vời khi nhìn thấy nàng đã biến thành người khác! Các bạn sẽ không nhìn thấy như thế trong đời bao giờ! Sau khi bộ tóc giả màu xám được lột ra thì một bộ tóc vàng óng sáng lấp lánh như ánh thái dương và trải rộng ra như một chiếc áo khoác lên toàn bộ thân thể của nàng. Đôi mắt nàng lấp lánh như những vì tinh tú trên bầu trời và đôi má nàng ửng hồng như sắc màu của hoa táo.

Nhưng nàng buồn lắm. Nàng ngồi xuống và khóc thảm thiết. Những giọt nước mắt rơi lã chã, trôi theo mái tóc nàng trải dài trên mặt đất. Chắc nàng sẽ còn ngồi ở đó thật lâu nếu như không có tiếng cành kêu răng rắc ở một cái cây gần đó. Chẳng khác gì một con nai nhảy thót lên trước tiếng súng săn, nàng đứng phắt dậy và đồng thời có một đám mây đen trôi qua che lấp mặt trăng. Cô gái vội chui ngay vào bộ da của mình và biến đi như ánh đèn bị gió thổi tắt. Nàng run lẩy bẩy sợ hãi nên chạy một mạch về nhà. Mụ già đang đứng trước cửa và cô gái muốn kể lại cho mụ ta nghe điều đã xảy ra, nhưng mụ ta cười rất vui vẻ:

- Mẹ biết tất cả rồi – Mụ ta dẫn cô gái vào buồng và nhóm lửa. Nhưng mụ ta không ngồi dệt sợi nữa, mà vớ ngay lấy cái chổi quét nhà - Mọi thứ phải được giữ gìn sạch sẽ, ngăn nắp – Mụ ta nói với con gái.

- Nhưng mẹ ơi, sao mẹ lại bắt tay vào làm việc vào lúc muộn màng thế này? Chắc mẹ có chuyện gì phải suy nghĩ chăng?

- Thế con biết bây giờ là mấy giờ? – Mụ già hỏi.

- Chưa quá nửa đêm – Cô gái đáp lại – nhưng chắc là quá mười một giờ đêm rồi.

- Thế con không nhớ là vào ngày này cách đây ba năm con đã đến với ta sao? Thời gian của con đã hết. Chúng ta không thể ở bên nhau được nữa.

Cô gái sợ hãi quá, nói:

- Ôi, mẹ ơi, thế mẹ muốn đuổi con đi sao? Con biết đi đâu bây giờ? Con không có nhà cửa, bạn bè thân thích để bấu víu. Con đã làm mọi điều mà mẹ sai con rồi còn gì và lúc nào mẹ chẳng vui lòng trước những việc con làm. Xin mẹ đừng đuổi con đi.

Mụ già không muốn nói cho cô gái biết những gì trong đầu mình.

- Thời gian của ta ở đây đã hết. Nhưng trước khi đi, ngôi nhà và phòng ở phải sạch sẽ, ngăn nắp. Vì vậy ta không muốn con ngăn cản việc làm của ta, mà con cũng đừng có lo về bản thân mình như thế. Con sẽ tìm thấy mái ấm che chở và mẹ tin chắc con sẽ thấy thỏa mãn với số tiền công mà ta sắp đưa cho con đây.

- Nhưng mẹ hãy nói cho con hay có chuyện gì xảy ra vậy? – Cô gái năn nỉ.

- Được mẹ sẽ kể cho con nghe đây, nhưng đừng có quấy rầy mẹ, mà cũng đừng có nói lời nào cả đấy. Con hãy đi vào trong buồng, tháo bộ da mặt ra và mặc bộ đồ bằng lụa mà con đã từng mặc khi con đến với ta ấy. Sau đó đợi ở trong đó cho đến khi ta gọi con ra.

Nhưng lúc này cũng cần phải nói đến nhà vua và hoàng hậu, người đã chia tay chàng bá tước trẻ để đi tìm bà cụ già tại nơi hẻo lánh. Chàng bá tước lạc họ trong rừng vào đêm hôm đó, nên

buộc phải đi một mình. Ngày hôm sau, dường như chàng đang đi đúng đường. Chàng cứ đi, đi mãi cho đến khi trời đổ tối. Chàng phải trèo lên cây và định ngủ qua đêm ở trên đó vì chàng rất lo mình bị lạc. Khi mặt trăng tỏa sáng lên khắp miền, chàng mới nhìn thấy có một hình thù đang đi ngoằn ngoèo xuống núi. Chàng nhìn thấy đó là cô gái hình con ngỗng mà chàng đã gặp trước đó trong nhà của mụ già kia, mặc dù cô gái không mang cái gậy trong tay. Chàng kêu lên:

- Chà, chà! Cô ta đã đến đây rồi. Một khi ta mà tóm được một con mụ phù thủy, ta cũng sẽ có được mụ phù thủy khác trong tay ta.

Nhưng khi chàng thấy cô gái đi đến bên suối, trút bỏ bộ da và tắm, thì chàng vô cùng ngạc nhiên. Rồi khi bộ tóc vàng óng của nàng trải dài buông khắp người nàng thì chàng cảm thấy nàng đẹp vô cùng, đẹp hơn bất cứ ai mà chàng đã từng nhìn thấy trên thế gian này. Chàng không dám thở, nhưng cũng cố thò đầu giữa hai cái lá để ngắm nhìn nàng. Không hiểu là chàng dướn người đi quá xa hay do nguyên nhân gì mà cành cây kêu đến rắc một cái và ngay lúc đó nàng đã chui vào bộ da của mình, nhảy thoăn thoắt như một con nai và biến mất ngay khi một bóng mây che khuất mặt trăng.

Ngay khi nàng biến mất thì chàng bá tước đã trèo xuống liền nhanh chân chạy đuổi theo nàng. Chàng đi không được xa thì thấy có hai hình thù đang đi qua cánh đồng cỏ trong ánh hoàng hôn. Đó là nhà vua và hoàng hậu, những người đã nhìn thấy từ xa ánh đèn hắt ra từ ngôi nhà của mụ phù thủy. Khi chàng bá tước nói với họ về điều kỳ diệu mà mình đã chứng kiến ở bên suối thì họ liền chắc chắn cho rằng cô gái đội lốt ngỗng đó là con gái họ. Vô cùng sung sướng, họ đi tiếp và chẳng mấy chốc đã đến ngôi nhà nhỏ. Những con ngỗng đang ngồi quanh nhà, đầu rúc vào cánh. Không có con nào cử động vì chúng đang ngủ say. Ba người du khách nhìn qua cửa sổ và thấy có một bà già đang ngồi im lặng xe sợi. Bà ta gật đầu nhưng không nhìn quanh. Mọi thứ trong phòng đều sạch sẽ như lau như lì. Tuy nhiên nhà

ua và hoàng hậu không nhìn thấy con gái mình đâu. Họ nhìn vào mọi thứ một lúc và cuối cùng họ lấy hết can đảm gõ nhẹ vào cửa sổ. Bà cụ già dường như cũng như đang mong họ. Bà ta đứng dậy và gọi vọng ra bằng một giọng hồ hởi:

- Xin mời vào, tôi đã biết các vị là ai rồi.

Sau khi họ đi vào nhà, bà cụ nói:

- Nhẽ ra các vị không phải cất công đi một chuyến đường trường thế này nếu như các vị không đuổi vô cớ con gái yêu quí mình đi cách đây ba năm. Tuy vậy con các vị không làm sao cả. Cô ta phải chăn ngỗng trong ba năm qua. Trong quá trình cô ta không học những điều xấu và luôn giữ cho lòng mình trong sáng. Tuy nhiên các vị cũng đã bị sự khổ đau trừng phạt giày vò rồi – Nói xong, bà ta đi ra cửa và gọi – Ra đi, con gái ơi!

Cánh cửa mở ra và công chúa xuất hiện với bộ tóc vàng óng và đôi mắt sáng lấp lánh. Nàng mặc bộ váy lụa trông tựa như thiên thần giáng thế. Nàng đi thẳng đến chỗ cha mẹ mình và ôm hôn họ. Nhà vua và hoàng hậu không thể ngừng nước mắt vì sung sướng. Chàng bá tước trẻ đang đứng cạnh họ, và khi nàng nhìn thấy chàng, đôi má nàng ửng hồng như đóa hồng. Bản thân nàng cũng không hiểu vì sao. Rồi nhà vua nói:

- Con yêu của ta, ta đã cho cả vương quốc của ta đi rồi. Không biết ta còn gì để cho con bây giờ?

- Cô gái không cần gì sất – Bà già nói – Ta đã cho cô gái những giọt nước mắt để cô khóc vì các người. Đó là những hạt châu tinh khiết, đẹp hơn nhiều so với những hạt được tìm thấy ở dưới đại dương và những hạt châu đó còn giá trị hơn cả vương quốc của các người đó. Để thưởng công cho cô gái đã làm việc cho ta, ta sẽ cho cô gái ngôi nhà nhỏ của mình.

Ngay khi bà cụ già nói xong, bà ta biến đi ngay trước mắt họ. Những bức tường kêu cọt kẹt một chút và khi họ nhìn quanh thì thấy ngôi nhà đã biến thành một cung điện lộng lẫy. Một chiếc bàn của nhà vua được đặt ngay trước mặt họ và những người hầu kẻ hạ chạy loanh quanh.

Câu chuyện không kết thúc ở đây, nhưng bà tôi, người kể câu

chuyện này, đã mất trí nhớ và quên mất phần còn lại. Nhưng tôi tin rằng cô công chúa xinh đẹp kia đã lấy chàng bá tước và họ sống bên nhau trong cung điện hạnh phúc hết đời. Dẫu cho những con ngỗng trắng như tuyết kia có phải đúng là những cô gái mà bà già kia đã nuôi (mà không ai lại phật ý chuyện này) và dẫu cho họ có trở lại thành người và ở lại làm người hầu cho nàng hoàng hậu trẻ hay không, thì tôi cũng không chắc lắm, nhưng tôi ngờ rằng đó là trường hợp có thể xảy ra. Có một điều dám chắc rằng: Bà cụ già đó không phải là phù thủy như mọi người nghĩ, mà là một người đàn bà khôn ngoan. Có thể đó là người đàn bà đã sinh hạ ra công chúa và cho cô cái tài khóc ra châu ngọc, chứ không phải là những giọt nước mắt. Ngày nay điều đó không còn xảy ra. Chứ không thì người nghèo sẽ chẳng bao lâu trở thành người giàu hết./.

* 180 *

NHỮNG NGƯỜI CON KHÔNG ĐƯỢC BÌNH ĐẲNG CỦA NÀNG EVE

Khi chàng Adam và nàng Eve bị đuổi khỏi thiên đường, họ buộc phải xây một căn nhà trên mảnh đất khô cằn và kiếm ăn thật vô cùng vất vả, bằng mồ hôi nước mắt của mình. Adam cày ruộng, còn Eve xe sợi. Hằng năm Eve sinh hạ được một người con, nhưng các con không giống nhau. Có đứa xinh đẹp, có đứa xấu xí. Sau một thời gian đáng kể, Chúa trời phái một thiên thần đến gặp và thông báo cho Adam và Eve rằng Ngài sắp đến xem xét nhà cửa của hai người. Nàng Eve sung sướng quá khi thấy Chúa trời thật độ lượng, nên nàng lau chùi nhà cửa sạch

sẽ, trang hoàng nhà toàn hoa và trải những cây bấc lên sàn nhà bằng đá. Rồi nàng triệu tập các con lại, nhưng chỉ là những đứa đẹp nhất thôi. Nàng rửa ráy, tắm, chải đầu ngay ngắn, rồi mặc những bộ quần áo mới giặt cho chúng. Nàng dạy chúng phải cư xử thật ngoan ngoãn, giơ tay ra đón Chúa trời. Tất cả bọn trẻ đều phải cúi đầu vâng dạ thật ngoan ngoãn trước Chúa trời và trả lời ngài một cách thật thà và thông minh. Tuy nhiên những đứa con xấu xí thì không được xuất hiện. Nàng Eve giấu một đứa dưới đống cỏ, một đứa dưới mái nhà, đứa thứ ba trong đống rơm, đứa thứ tư trong bếp lò, đứa thứ năm trong nhà hầm, đứa thứ sáu dưới bồn nước, đứa thứ bảy dưới thùng rượu, đứa thứ tám trong một bộ lông thú cũ kĩ, đứa thứ chín và thứ mười trong đống vải mà nàng dùng để may quần áo, và đứa thứ mười một và mười hai dưới tấm da mà nàng dùng để đóng giày.

Ngay khi nàng làm xong việc đó thì có tiếng gõ cửa. Chàng Adam ghé mắt nhìn qua kẽ cửa và thấy đó là Chúa trời. Chàng mở cửa một cách cung kính và Chúa trời bước vào thấy những đứa bé xinh đẹp đứng thành hàng. Chúng cúi chào và giơ tay ra đón Chúa trời, rồi chúng quỳ xuống để Chúa trời ban phúc lành. Ngài đặt tay vào đứa thứ nhất và nói, "Con sẽ trở thành một vị vua hùng mạnh." Và cứ như vậy đến đứa thứ hai, "Con sẽ trở thành một vị hoàng tử." Với đứa thứ ba, "Con sẽ trở thành một bá tước". Với đứa thứ tư, "Con sẽ trở thành một hiệp sĩ". Với đứa thứ năm, "Con sẽ trở thành một nhà quí tộc". Với đứa thứ sáu, "Con sẽ trở thành người dân thành phố". Với đứa thứ bảy, "Con sẽ trở thành một lái buôn". Với đứa thứ tám, "Con sẽ trở thành một học giả". Rồi ngài ban phúc giàu có cho tất cả những đứa trẻ đó.

Nàng Eve thấy Chúa trời thật nhân đức, nên nàng nghĩ mình phải chạy đi tìm về những đứa trẻ xấu xí. Dĩ nhiên Chúa trời cũng sẽ ban phúc cho tất cả bọn chúng. Nghĩ thế, nàng liền chạy đi tìm bọn chúng về từ đống cỏ, đống rơm, bếp lò và bất cứ

chỗ nào khác mà nàng giấu chúng. Vậy là cả một lũ trẻ quần áo xộc xệch, bẩn thỉu, xấu xí xuất hiện. Chúa trời mỉm cười, nhìn vào chúng và nói, "Ta cũng sẽ ban phúc cho chúng". Vậy là ngài đặt bàn tay lên đứa thứ nhất và nói, "Con sẽ trở thành nông dân". Với đứa thứ hai, "Con sẽ trở thành một người đánh cá". Với đứa thứ ba, "Con sẽ trở thành một thợ rèn". Với đứa thứ tư, "Con sẽ trở thành một thợ thuộc da". Với đứa thứ năm, "Con sẽ trở thành một thợ dệt". Với đứa thứ sáu, "Con sẽ trở thành thợ đóng giày". Với đứa thứ bảy, "Con sẽ trở thành thợ may". Với đứa thứ tám, "Con sẽ trở thành thợ gốm". Với đứa thứ chín, "Con sẽ trở thành xà ích". Với đứa thứ mười, "Con sẽ trở thành thủy thủ". Với đứa thứ mười một, "Con sẽ trở thành một người đưa tin". Với đứa thứ mười hai, "Con sẽ trở thành một người hầu suốt đời".

Khi nàng Eve nghe thấy hết như vậy, nàng nói:

- Thưa Chúa trời, ngài đã ban phúc cho các con thiếp thật không công minh chút nào! Chúng đều là con của thiếp. Thiếp đã sinh ra tất cả bọn chúng. Nhẽ ra ngài phải ban đều phúc lành cho chúng một cách công bằng.

Nhưng Chúa trời đáp lại:

- Eve con, thế là con không hiểu gì rồi. Ta đây chịu mọi trách nhiệm và ta cần phải phân đều các con của con trên toàn thế gian này chứ. Nếu tất cả chúng đều là vua và chúa, thế lấy ai để trồng lúa mì, để gặt hái và làm bánh mì, hả con? Thế ai sẽ là thợ rèn, thợ dệt, thợ mộc, thợ nề, thợ giày và thợ may cơ chứ? Mỗi người đều làm phần trách nhiệm của mình để người này làm cho người kia tồn tại, giống như tứ chi trên cơ thể con người, chúng phải hỗ trợ cho nhau chứ.

Nàng Eve đáp lại:

- Ôi, thưa Chúa trời, xin ngài tha tội cho thiếp vì sự thiếu suy nghĩ đó. Hãy để cho ý nguyện của ngài được thực hiện với các con của thiếp./.

* 181 *

NỮ THẦN NƯỚC TRONG AO

Ngày xửa ngày xưa có một ông chủ cối xay sống một cuộc sống sung túc với người vợ của mình. Họ có tiền của và sự thịnh vượng một ngày một tăng. Tuy nhiên, thảm họa có thể giáng lên họ ngày một ngày hai. Ngay khi tài sản của họ tăng nhanh, thì cũng là lúc bắt đầu giảm sút đi từng năm một cho đến khi ông chủ cối xay khó lòng mà còn có thể gọi cái nhà cối xay đó là của riêng mình nữa. Vấn đề đó đã đè nặng lên vai ông chủ, nên có muốn nằm nghỉ sau một ngày làm việc quần quật thì cũng không sao nghỉ được. Ông ta cứ trằn trọc và lo là mình bị ốm mất. Một sáng ông tỉnh dậy trước lúc trời rạng, đi ra ngoài trời và hy vọng làm như thế sẽ giảm bớt sự nặng trĩu trong lòng. Khi đi qua cái đập nước của nhà cối xay thì những tia nắng đầu tiên rọi chiếu và ông nghe thấy tiếng nước rì rào trên mặt ao. Ngoảnh lại và nhìn thấy một phụ nữ đẹp đang nhô từ từ khỏi mặt nước. Bộ tóc dài mà hai bàn tay mềm mại của nàng đang đỡ trên vai thả thõng xuống hai bên người, che kín khắp thân thể nàng. Ông ta nhận ra ngay đấy là thần nước của cái ao, nên ông ta sợ hãi quá không biết là chạy đi hay ở lại nữa. Nhưng thần nước cất giọng nói ngọt ngào, gọi tên ông ta và hỏi là tại sao ông ta lại buồn thế. Thoạt tiên ông chủ cối xay còn ngờ ngợ, nhưng khi ông ta nghe thấy nàng nói một cách chân thành, ông ta mới lấy hết can đảm kể lại cho nữ thần nước nghe rằng trước đây ông ta sống hạnh phúc và giàu có, nhưng giờ đây ông ta nghèo khó đến mức không biết xoay sở ra sao nữa.

- Hãy bình tâm lại. Ta sẽ làm cho nhà ngươi giàu có và hạnh phúc hơn chưa từng có. Nhưng nhà ngươi phải hứa cho ta vật mà nhà ngươi vừa mới sinh ra trong nhà - Nữ thần nước nói.

Ông chủ cối xay mới nghĩ thấy chẳng có gì khác ngoài một

con chó con hay một con mèo con là cùng, nên ông ta đồng ý làm theo yêu cầu của nữ thần nước. Nữ thần nước lại hạ mình xuống nước, còn ông chủ cối xay thì vội vã về nhà cối xay cảm thấy được an ủi và tinh thần phấn chấn hẳn lên. Ông ta vừa định bước vào trong nhà cối xay, thì cô người hầu chạy vội ra ngoài nhà, reo lên là ông phải mừng lên vì bà chủ mới sinh được một cậu con trai. Ông chủ cối xay đứng lặng người cứ như bị sét đánh. Ông ta nhận ra rằng mụ thần nước giảo hoạt kia đã biết trước điều này và đã lừa ông. Ông ta ủ rũ đi đến bên giường vợ và khi vợ hỏi: "Sao mình không vui sướng khi chúng ta có một cậu con trai xinh đẹp hả?" thì ông ta mới kể cho vợ nghe những điều đã xảy ra và điều hứa của mình với nữ thần nước.

- Nếu ta mất con thì sự giàu có và hạnh phúc còn có ý nghĩa gì nữa? Ta biết làm gì bây giờ?

Ngay cả những người bà con đến chúc mừng hạnh phúc hai vợ chồng cũng không biết đưa ra lời khuyên nào.

Trong khi đó, sự thịnh vượng đã trở lại gia đình ông chủ cối xay. Ông ta mà nhận việc gì là việc đó thành công ngay. Cứ như những túi tiền và rương đựng của cải của ông ta tự chúng đầy ắp lên ấy. Và chỉ qua đêm cả cái buồng xép của nhà ông ta đã đầy tiền bạc. Ông ta chẳng phải mất nhiều thời gian để làm cho sự thịnh vượng của nhà ông trở nên lớn hơn gấp nhiều lần trước đó. Nhưng ông ta đâu có lương tâm nào mà thấy sung sướng trước việc đó chứ. Việc ông ta đồng ý với nữ thần nước đã làm day dứt trái tim ông. Cứ khi nào ông ta đi qua cái ao, ông ta lại sợ rằng nữ thần nước có thể hiện ra trên mặt nước và nhắc nhở ông ta về món nợ đó. Không bao giờ ông ta để con trai của mình mon men gần bờ ao cả.

- Cẩn thận đấy, con trai ạ - Ông nói với con mình - Nếu con mà động vào nước, nữ thần nước sẽ bắt con và lôi xuống nước đấy.

Tuy nhiên, năm tháng trôi qua nhưng nữ thần nước không thấy xuất hiện, nên ông chủ cối xay cũng cảm thấy thư giãn.

Khi cậu bé lớn lên và trở thành một thanh niên, anh được giao cho một thợ săn để học việc. Khi đã học được mọi thứ và trở

thành một thợ săn giỏi, già làng tuyển chàng thanh niên đó vào phục vụ cho ông. Trong làng có một cô gái xinh đẹp và chân thành, người đã chiếm được trái tim chàng trai... Khi già làng nhận biết được điều đó, ông cho chàng một ngôi nhà nhỏ, và chàng thanh niên cùng cô gái làm lễ thành hôn, sống hạnh phúc và thanh bình bên nhau. Họ yêu nhau say đắm.

Một hôm khi anh chàng thợ săn đang đuổi theo một con hươu thì con vật chạy ra khỏi rừng và lạc vào giữa cánh đồng trống trải. Anh đuổi theo và cuối cùng giết chết con vật bằng một phát đạn. Anh không nhận ra rằng mình đang tiến gần đến bờ ao cối xay. Sau khi lột da và mổ bụng con vật, anh thợ săn ra ao để rửa tay vấy đầy máu. Ngay khi anh ta nhúng tay xuống nước thì nữ thần nước hiện lên và giơ hai cánh tay sũng nước ôm anh ta cười. Rồi mụ ta kéo chàng thụt xuống nước thật nhanh đến mức chỉ còn nghe thấy tiếng vỗ nước bì bạch ở phía trên chàng ta.

Tối buông xuống và anh thợ săn không trở về nhà. Người vợ lo lắng, chạy đi tìm chồng. Do việc người chồng trước đó thường hay kể cho nàng nghe về việc chàng phải cảnh giác với cái bẫy của mụ thần nước, nên không bao giờ dám liều đến gần bên bờ ao, chính vì thế nàng đã ngờ đến khả năng đó. Nàng chạy bổ ra ao và khi tìm thấy cái túi đi săn của chồng mình nằm trên bờ ao thì nàng không còn nghi ngờ gì về họa mà chồng mình phải gánh chịu. Nàng vặn hai bàn tay vào nhau và kêu than thật to. Nàng gọi tên chồng thân yêu nhưng chỉ vô ích mà thôi. Nàng vội chạy đến bên bờ bên kia và gọi tên chàng một lần nữa. Nàng nguyền rủa nữ thần nước, nhưng không nhận được câu trả lời. Mặt nước vẫn phẳng lì như gương. Chỉ có mặt trăng bán nguyệt soi gương mặt xuống hồ một cách lặng lờ.

Người vợ tội nghiệp của anh thợ săn không rời khỏi ao. Nàng cứ vội rảo bước đi quanh quẩn, không nghỉ. Im lặng được một lúc, nàng lại thút thít khóc. Cuối cùng kiệt sức, nàng ngã quỵ xuống đất và ngủ say. Một loáng sau, nàng đã trôi vào một cơn mê.

Nàng mơ thấy mình đang trèo vội vã lên ngọn núi giữa hai vách núi cheo leo. Những bụi cây gai đâm vào hai bàn chân.

Mưa như tát nước vào mặt và gió thổi quất vào tung mái tóc. Khi leo lên đến đỉnh, một cảnh hoàn toàn khác hiện ra trước mắt nàng. Bầu trời xanh, không khí trong lành. Mảnh đất xuôi thoai thoải xuống phía dưới và có một túp lều nhỏ ngay ngắn trên cánh đồng cỏ xanh mướt, mọc toàn hoa xung quanh. Nàng đi đến phía túp lều và mở cửa. Có một bà già tóc bạc trắng vui vẻ đón chào nàng.

Ngay lúc đó người thiếu phụ nghèo tỉnh giấc. Ngày đã rạng và nàng quyết định phó mặc cho giấc mơ đưa đẩy mình đi. Thế là nàng cố vật lộn đi lên núi và mọi thứ vẫn y hệt như lúc nàng nhìn thấy vào ban đêm. Bà cụ già vui vẻ đón tiếp nàng và chỉ chiếc ghế cho nàng ngồi.

- Chắc cháu phải trải qua một điều khủng khiếp mới tìm đến được túp lều của ta hả - Bà cụ nói.

Người thiếu phụ khóc khi kể cho bà cụ nghe về những gì đã xảy ra với mình. Bà cụ liền nói:

- Hãy yên lòng, vì ta sẽ giúp cháu mà. Đây là chiếc lược vàng. Hãy đợi cho đến lúc trăng lên, cháu hãy đi ra bờ ao, lấy chiếc lược này ngồi chải bộ tóc đen của con. Khi chải xong, con hãy đặt cái lược lên bờ và con sẽ thấy điều gì xảy ra.

Người thiếu phụ trở về nhà nhưng nàng cảm thấy trăng tròn đến muộn. Cuối cùng nàng nguyệt cũng hiện lên trên bầu trời. Người thiếu phụ đi ra bờ ao, ngồi xuống chải bộ tóc đen bằng chiếc lược vàng. Khi chải xong, nàng đặt chiếc lược xuống bên bờ ao. Ngay liền sau đó, có tiếng nước sủi tăm từ dưới đáy ao và sóng nổi lên, xô vào bờ và cuốn chiếc lược đi. Trong nháy mắt chiếc lược đã bị chìm xuống tận đáy. Lúc đó mặt nước rẽ ra và đầu người thợ săn nhô lên. Chàng không nói, nhưng chàng liếc nhìn vợ buồn bã. Ngay lúc ấy một đợt sóng thứ hai tràn đến người thợ săn, phủ lên người chàng. Mọi thứ biến mất. Cái ao lại trở nên yên tĩnh như trước, chỉ còn mặt trăng tròn trĩnh chiếu lên mà thôi.

Người thiếu phụ trở về nhà, lòng buồn nặng trĩu. Tuy nhiên giấc mơ lại trở lại với nàng và chỉ đường cho nàng đến túp lều

của bà cụ già. Sáng hôm sau nàng lên đường và kể cho bà cụ nghe những nỗi buồn khổ của mình. Bà cụ cho nàng cây sáo vàng và nói:

- Cháu hãy đợi cho đến khi trăng tròn thì ngồi xuống bên bờ ao và thổi một điệu sáo thật hay. Thổi xong, cháu đặt cây sáo xuống bờ ao và sẽ thấy điều gì xảy ra.

Vợ người thợ săn làm theo lời dặn của bà cụ già. Ngay khi nàng đặt cây sáo xuống bên bờ cát, thì bỗng nhiên lại có tiếng nước sủi bọt từ dưới đáy. Một con sóng nổi lên xô về bờ và cuốn cây sáo đi. Ngay sau đó nước rẽ ra và không những lần này chỉ có đầu người thợ săn hiện ra mà cả nửa người chàng nữa. Chàng với tay về phía nàng một cách khao khát, nhưng ngay khi chàng làm như vậy thì một con sóng thứ hai cuồn cuộn xô đến, phủ khắp người chàng và lại lôi chàng xuống dưới nước.

- Ôi, chẳng được việc gì cả! – Người thiếu phụ bất hạnh kêu lên – Mình chỉ được nhìn thoáng qua chàng thân yêu rồi lại để mất chàng mà thôi! – Nỗi buồn khổ tràn ngập lòng nàng, nhưng chiếc lều của bà cụ lại hiện lên lần thứ ba trong giấc mơ của nàng. Nàng lại lên đường và bà cụ an ủi nàng, cho nàng một chiếc xa quay sợi bằng vàng, rồi nói:

- Cháu ạ, mọi thứ chưa kết thúc. Cháu hãy cứ đợi lúc trăng tròn, rồi cháu lấy chiếc xa quay sợi ra ngồi bên bờ ao và quay sợi cho đến khi cuộn chỉ đầy thì thôi. Xong việc, cháu hãy đặt chiếc quay xa bên bờ ao và sẽ thấy điều gì xảy ra.

Người thiếu phụ làm theo y như lời dạy đó. Ngay khi trăng xuất hiện, nàng mang chiếc quay xa ra bờ ao và xe sợi chăm chỉ cho đến khi không còn sợi lanh nào để xe và cuộn chỉ đã đầy chỉ. Nhưng ngay lúc chiếc quay xa được đặt bên bờ ao thì nước sủi lên dữ dội hơn những lần trước nhiều. Một con sóng cực mạnh xô bờ và cuốn chiếc quay xa đi theo. Ngay sau đó, toàn bộ đầu và thân hình của người đàn ông đó nhô lên cao như mạch nước phun. Chàng nhanh chân nhảy lên bờ cầm tay vợ và chạy trốn. Nhưng họ đi chưa được một đoạn ngắn thì toàn bộ cái ao dâng nước lên và chảy tràn cánh đồng với một sức mạnh ghê gớm đến

mức nó tàn phá tất cả những gì có trên đường đi của nó. Hai vợ chồng đang chạy trốn chỉ mường tượng ra cái chết mà thôi. Trong cơn sợ hãi, người vợ gọi bà cụ già đến cứu. Ngay lúc đó hai vợ chồng bị biến dạng. Vợ trở thành một con cóc, còn chồng thành một con ếch. Khi nước lụt cuốn trôi họ đi, nó không thể giết chết họ được, nhưng nó đẩy hai người tách riêng nhau ra và cuốn họ đi xa mãi.

Sau khi cơn lụt đi theo đường của mình và cả hai đến một vùng đất khô cằn, họ trở lại thành hình người. Nhưng không ai nhận ra ai nữa. Họ trở nên những người xa lạ của nhau, không còn biết đất nước quê hương của mình ở đâu. Núi cao, thung lũng sâu án ngữ phía trước họ. Để kiếm sống, cả hai người đều chăn cừu. Trong nhiều năm, họ lùa những đàn cừu qua cánh đồng và rừng rậm, lòng nặng trĩu buồn đau khắc khoải.

Một hôm khi mùa xuân lại xuất hiện trên trái đất, hai vợ chồng đi chăn cừu và do trùng hợp, họ tiến lại gần nhau. Khi anh thợ săn nhìn thấy có một đàn cừu khác ở bên dốc núi xa xa, chàng liền chăn đàn cừu của mình theo hướng đó. Họ gặp nhau trong thung lũng, nhưng không nhận ra nhau. Nhưng họ vui mừng được ở bên nhau tại một nơi hẻo lánh như vậy. Từ đó trở đi, hàng ngày họ chăn cừu bên nhau. Họ không nói nhiều, nhưng cảm thấy dễ chịu. Một tối, khi trăng tròn hiện lên trên bầu trời và đàn cừu đã đi ngủ, chàng chăn cừu lấy cây sáo trong túi ra và thổi một điệu du dương, nhưng buồn. Thổi xong, chàng thấy người thiếu phụ chăn cừu kia khóc thảm thiết.

- Sao nàng khóc? – Chàng hỏi.

- Ôi, mặt trăng tròn hôm đó cũng đang chiếu rạng rỡ thế kia khi thiếp thổi một điệu sáo và đầu của người chồng yêu quí của thiếp đã nhô lên khỏi mặt nước.

Chàng nhìn nàng, cứ như lớp màng mỏng đã rơi khỏi mắt chàng vì chàng đã nhận ra người vợ thương yêu nhất trên đời kia rồi. Và khi nàng nhìn chàng và ánh trăng rọi chiếu lên mặt chàng thì nàng cũng nhận ra chàng. Họ ôm hôn nhau. Và cũng không cần ai phải hỏi là liệu sau này họ có sống với nhau hạnh phúc hay không./.

* 182 *

QUÀ CỦA NGƯỜI TÝ HON

Có một người thợ may và một người thợ kim hoàn đi chu du cùng nhau. Một tối, sau khi mặt trời đã khuất sau núi, họ nghe thấy có tiếng nhạc vọng lại từ xa, rồi mỗi lúc một rõ. Tiếng nhạc nghe khác thường, nhưng hay đến mức họ quên cả mệt nhọc và cứ thế đi tiếp về phía trước. Trăng đã lên khi họ đi đến một ngọn đồi, và họ liếc thấy trên đó có lố nhố những người tý hon, cả đàn ông và đàn bà đang cầm tay nhau nhảy múa vòng tròn thật vui vẻ. Khi nhảy, họ hát nghe thật du dương, và chính đó là điệu nhạc mà hai người đã nghe thấy.

Giữa vòng tròn là một ông già có phần to lớn hơn những người kia. Ông ta mặc một chiếc áo khoác màu sắc rực rỡ, có bộ râu trắng nhờ nhợ thả thõng xuống ngực. Hai du khách ngỡ ngàng, đứng yên một chỗ nhìn họ nhảy múa. Ông già ra hiệu cho họ đi vào giữa vòng tròn và những người tý hon vui lòng để họ vào. Người thợ kim hoàn có một cái bướu giống như tất cả những người gù lưng, cũng tỏ ra ta đây đi vào trong vòng tròn. Thoạt đầu anh thợ may tỏ ra e ngại và kiềm chế bản thân. Nhưng khi thấy mọi thứ vui vẻ quá, nên anh ta lấy hết can đảm đi vào theo anh thợ kim hoàn. Ngay khi làm như thế thì vòng tròn khép lại và những người tý hon tiếp tục ca hát và nhảy múa đến mức độ điên dại. Trong khi đó, ông già cầm một con dao to tướng đeo bên sườn ra mài cho thật sắc, rồi ông ta nhìn những người lạ mặt. Hai du khách hoảng sợ quá nhưng cũng chẳng còn thời gian mà nghĩ nữa, vì ông già đã tóm được anh thợ kim hoàn, và nhanh như chớp, ông ta đã gọt nhẵn tóc và râu của anh ta. Ngay sau đó điều đó cũng xảy ra với anh thợ may. Nhưng rồi nỗi sợ hãi của họ biến mất vì ông già sau khi làm xong việc đó đã vỗ vai họ một cách thân thiện cứ như ông ta

muốn nói rằng họ đã hành xử đúng đắn, để cho mọi việc diễn ra tốt đẹp mà không chống cự lại. Sau đó ông ta chỉ tay vào đống than nằm ở bên cạnh đó và động tác của ông ta muốn nói cho hai người biết là họ hãy nhét than đầy túi vào. Cả hai làm theo mặc dù họ cũng không biết là than đó có ích gì cho họ nữa. Sau đó họ đi tiếp và tìm nơi trú chân qua đêm. Khi họ đến thung lũng, thì đồng hồ của tu viện gần đó đã điểm mười hai tiếng. Nhạc trên đồi cũng ngưng liền. Mọi thứ biến sạch, chỉ còn lại ngọn đồi đứng trơ khấc dưới ánh trăng.

Hai du khách tìm thấy một quán trọ và lấy chiếc áo khoác ngoài làm chăn nằm trên cái giường làm bằng rơm. Tuy nhiên họ mệt quá nên cũng quên không lấy chỗ than ở trong túi ra. Khi họ dậy sớm hơn mọi sáng thì thấy chân tay của mình nặng trình trịch, họ liền thò tay vào túi và họ không tin vào mắt mình nữa: Hai túi không chứa than nữa mà toàn là vàng. Hơn nữa, họ còn sung sướng nhiều hơn khi thấy tóc trên đầu và râu của họ đã hoàn toàn mọc lại. Lúc này họ là những người giàu có, nhưng anh thợ kim hoàn nhét than vào túi nhiều hơn gấp đôi anh thợ may theo thói tham lam của anh ta. Con người ta có lòng tham không đáy. Có nhiều rồi lại còn muốn có nhiều hơn nữa. Vì thế anh thợ kim hoàn mới đề nghị với anh thợ may là hãy ở nán lại thêm một ngày, để chờ tối đến sẽ đi kiếm thậm chí những kho báu còn lớn hơn của ông già trong khu đồi. Anh thợ may từ chối và nói:

- Tôi có đủ rồi, thế là thỏa mãn lắm. Giờ tôi có thể trở thành ông chủ thợ may. Tôi sẽ lấy vợ và sẽ trở thành người hạnh phúc.

Tuy nhiên để làm vừa lòng anh thợ kim hoàn, anh thợ may vẫn ở lại thêm một ngày nữa.

Đến tối, anh thợ kim hoàn vác mấy cái bị lên vai với ý đồ sẽ ních thật đầy vàng vào trong những cái túi đó, rồi anh ta đi về phía khu đồi. Cũng như bữa tối hôm trước, anh ta thấy những người tý hon nhảy múa và ca hát. Ông già lại cạo trọc đầu anh ta và chỉ chỗ than cho anh ta lấy. Anh thợ kim hoàn không do dự gì cả, ních thật đầy túi tất cả những gì có thể mang đi được.

Anh ta trở về quán trọ, người lâng lâng sung sướng như đang trên mây, lấy chiếc áo khoác ngoài đắp vào người ngủ.

- Mặc cho chỗ vàng đó đè nặng lên người tớ, tớ vẫn chịu được.

Cuối cùng anh ta lăn ra ngủ ngon lành, trong lòng cảm thấy sáng hôm sau mình mà tỉnh dậy sẽ sướng như ông vua. Khi anh ta mở mắt ra, đứng vụt dậy kiểm tra các túi, nhưng thật ngạc nhiên là không có gì cả, trừ những hòn than đen. Cứ thế anh ta thọc tay liên tục vào túi nhưng vẫn chỉ thấy thế.

Anh ta nghĩ thôi mình còn chỗ vàng của đêm hôm trước và anh ta chạy đi lấy. Nhưng anh ta vô cùng hoảng hốt khi thấy chỗ vàng đó cũng đã biến thành than hết. Anh ta lấy bàn tay đen nhẻm vỗ chan chát vào trán thì thấy đầu mình trọc lóc nhẵn thín, cả cằm nữa, chẳng có sợi râu nào. Nhưng vẫn chưa hết, anh ta lại càng tuyệt vọng hơn khi thấy cái bướu thứ hai mọc ở trước ngực, còn to hơn cả cái mọc ở trên lưng. Anh ta liền nhận ra rằng mình đã bị trừng phạt vì lòng tham, nên cất tiếng khóc thảm thiết. Anh thợ may tốt bụng tỉnh dậy, ra sức an ủi người bạn không may mắn và nói:

- Anh là bạn tôi trong suốt cả cuộc hành trình, tôi hãy ở lại đây và chúng ta cùng hưởng chỗ báu vật của tôi.

Anh thợ may giữ lời hứa, nhưng anh thợ kim hoàn phải mang hai cái bướu trên người cho đến hết cuộc đời và lúc nào cũng phải đội mũ để che cái đầu trọc tếu./.

* 183 *

TÊN KHỔNG LỒ VÀ ANH THỢ MAY

Có một anh thợ may hay ba hoa khoác lác, nhưng hiếm khi thấy anh ta chứng minh được những lời khoác lác đó là đúng.

Một hôm anh ta quyết định đi lang thang trong khu rừng. Anh ta liền rời bỏ nhà và

đi lang thang
khắp đường xá, cầu cống,
hết chỗ này chỗ nọ
đi xa mãi, xa mãi.

Cuối cùng anh ta lạc vào rừng thì thấy có một ngọn núi dốc đứng ở xa xa, phía sau là một tòa tháp mọc nhô giữa khu rừng rậm vươn lên bầu trời.

- Ôi, lạy Chúa! Cái gì vậy thế này? – Anh thợ may kêu lên.

Nhưng rồi do tò mò quá nên anh ta đi thẳng đến chỗ đó mà không suy nghĩ đắn đo gì cả. Khi đến gần, miệng anh ta há hốc và mắt của anh ta lồi ra, vì tòa tháp đó lại có hai chân và nhảy một phát, vượt qua cả ngọn núi xanh đó. Giờ đây ngọn tháp đứng lù lù trước mặt anh ta dưới hình một người khổng lồ to ghê gớm.

- Nhà ngươi muốn gì ở đây, hả tên nhãi nhép kia? – Tên khổng lồ rống lên nghe như sấm sét từ phía vọng lại.

Anh thợ may thì thầm trả lời:

- Tôi chỉ đi thăm dò xem có thế kiếm ăn trong rừng được không mà.

- Nhà ngươi chỉ muốn có thế thôi à? Thế thì nhà ngươi có thể làm kẻ hầu cho ta được đấy.

- Nếu buộc phải thế thì tại sao lại không cơ chứ? Nhưng lương bổng ra sao? – Anh thợ may hỏi.

- Lương cho nhà ngươi à? Thế này nhé. Nhà ngươi sẽ có ba trăm sáu mươi nhăm ngày trong một năm và thêm một ngày vào năm nhuận. Thế đã ổn chưa?

- Được rồi – Anh thợ may trả lời, tự nhủ mình phải tận dụng hoàn cảnh tồi tệ này. Mình sẽ phải thoát khỏi đây càng sớm càng tốt.

Sau đó tên khổng lồ nói với anh thợ may:

- Này tên nhóc kia, hãy đi kiếm cho ta một bình nước.

- Thế nếu tôi mang cho ông cả con suối ngay bây giờ cùng với

cả cái giếng nữa thì có tốt hơn không? – Anh chàng khoác lác nói, rồi xách cái bình đi lấy nước.

- Nhà ngươi nói gì hả? Cả một con suối và cái giếng a? – Tên khổng lồ gầm gừ. Nó có phần ngớ ngẩn và ngu đần nên bắt đầu thấy chột dạ - Chắc thằng cha này có mưu mẹo gì đây. Chắc trong người hắn có cây khoai ma. Mình phải cảnh giác mới được. Nó đâu có phải là kẻ hầu của mình.

Khi anh thợ may mang nước đến, tên khổng lồ ra lệnh cho anh ta đi vào trong rừng chặt mấy cây và mang về đây.

- Thế thì tốt nhất cứ chặt phăng cả khu rừng đi bằng một nhát

cả khu rừng,
cả cây non lẫn cây già,
tuốt tuồn tuột
cả cây nhiều mấu đến cây nhẵn nhụi có xong không?

Anh thợ may hỏi thế, rồi đi vào trong rừng.

"Nhà ngươi nói cái gì vậy?
cả khu rừng,
cả cây non lẫn cây già,
tuốt tuồn tuột
cả cây nhiều mấu lẫn cây nhẵn nhụi sao?"

Lại con cả con suối và cái giếng nữa a?" – Tên khổng lồ gầm gừ và trở nên sợ hãi hơn – Chắc thằng cha này có mưu mẹo gì đây. Chắc trong người hắn có cây khoai ma. Mình phải cảnh giác mới được. Hắn đâu có phải là người hầu của mình."

Khi anh thợ may mang gỗ về, tên khổng lồ ra lệnh cho anh ta đi bắn hai con lợn lòi về cho bữa tối.

- Thế sao không bắn luôn lấy độ một ngàn con bằng một phát súng và mang về có phải hay hơn không? – Anh thợ may hung hăng nói.

- Nhà ngươi nói gì vậy? – Tên khổng lồ hèn đớn kêu lên, và hắn trở nên sợ hãi vô cùng – Thôi hôm nay thế là đủ rồi. Đi ngủ đi.

Tên khổng lồ vô cùng sợ hãi, suốt cả đêm không sao nhắm

mất được. Hắn ta trằn trọc suy nghĩ cách làm thế nào để trừ khử được tên phù thủy là kẻ hầu mình này, càng sớm càng tốt. Ngay lúc ấy hắn nảy ra một ý kiến.

Ngày hôm sau tên khổng lồ và anh thợ may đi ra vùng đầm lầy có những hàng dương liễu bao quanh. Tên khổng lồ nói:

- Này tên thợ may, hãy nghe đây, ta muốn nhà ngươi ngồi lên trên một cành liễu vì ta xem xem liệu nhà ngươi có uốn cong được nó không.

Anh thợ may bé nhỏ nhanh chóng đi lại và ngồi lên trên cành liễu. Anh ta giữ hơi và làm cho mình nặng đến mức cành liễu cong xuống sát mặt đất. Tuy nhiên vì anh thợ may lại phải giữ hơi một lần nữa để thở ra, khiến cho cành cây kêu đến rắc một cái và hất anh ta lên trên không. Không may anh ta quên để cái thanh sắt trong túi để có thể biến đi và tên khổng lồ vui sướng lắm. Nếu anh thợ may mà không tụt xuống đất ngay lúc đó, thì rất có thể, chắc có lẽ anh ta vẫn lâng lâng quay cuồng trên không./.

* 184 *

CHUYỆN CÁI ĐINH

Có anh lái buôn làm ăn phát tài trong chợ. Anh ta bán được hết hàng và túi tiền của anh ta viền vàng và bạc. Lúc này anh ta chuẩn bị đi về nhà trước khi trời tối. Sau khi gói ghém tiền vào trong cái túi yên và quàng lên lưng ngựa, anh ta phi thẳng. Đến trưa anh ta nghỉ chân ở một thành phố, và đến lúc chuẩn bị lên đường đi tiếp thì cậu bé chăn ngựa dẫn ngựa lại và nói:

- Thưa ông, có một cái đinh ở bên móng chân trái sau của con ngựa bị mất.

- Cứ để nó mất cũng được – Người lái buôn nói – Nó chắc chắn sẽ chịu đựng được trong vòng sáu tiếng đồng hồ đường dài nữa. Ta vội lắm.

Đến chiều, khi anh ta xuống ngựa và gọi người cho ngựa ăn, thì một cậu bé chăn ngựa chạy đến và nói:

- Thưa ông, thưa ông miếng sắt bịt móng ngựa của chân trái sau bị mất. Tôi dẫn con ngựa đến chỗ ông thợ rèn có được không ạ?

- Cứ để mất cũng được – Người lái buôn nói – Chỉ còn có hai tiếng đồng hồ nữa nên con ngựa chắc chắn sẽ chịu đựng được. Ta đang vội.

Anh ta đi tiếp, nhưng chẳng được bao lâu sau, con ngựa đã đi cà nhắc. Mà lặc lè như vậy cũng chẳng được lâu là mấy vì nó bắt đầu loạng choạng. Mà loạng choạng cũng chỉ được một lúc thì nó ngã quỵ xuống và gãy chân. Người lái buôn phải để con ngựa nằm lại đó, còn anh ta vơ vội lấy cái túi yên cương, khoác lên vai và đi bộ về nhà. Cho đến tận tối thì anh ta mới về đến nhà.

- Thật là cái đinh trời đánh thánh vật, gây cho mình không biết bao phiền toái – Anh ta lẩm bẩm một mình.

Đi đâu mà vội mà vàng
Mà vấp phải đá mà quàng phải dây./.

* 185 *

CẬU BÉ NGHÈO TRONG NẤM MỘ

Ngày xửa ngày xưa có một cậu bé chăn cừu nghèo, cha mẹ đều mất cả, nên chính quyền địa phương mới đưa cậu vào ở cho một nhà giàu có nuôi nấng. Tuy nhiên hai vợ chồng nhà giàu này là người độc ác và thậm chí cho dù họ giàu có là vậy, nhưng sống rất bần tiện và ghen ghét với mọi người. Thậm chí ai mà

ăn một tí gì của họ là họ buồn lắm. Vì thế dù cho cậu bé có làm gì đi nữa, cậu vẫn bị ăn đòn nhiều hơn là được ăn cơm.

Một hôm cậu đang chuẩn bị cho gà và đàn con ăn, nhưng con gà mẹ lại chui vào bờ rào với đàn con. Bỗng nhiên một con diều hâu lao nhanh xuống vồ con gà mẹ và bay lên trên không. Cậu bé ra sức kêu thét lên:

- Trộm! Trộm! Có trộm!

Nhưng như thế có ích gì. Con diều hâu đâu có mang mồi của nó lại, nhưng ông chủ lại nghe thấy tiếng kêu đó, chạy vội ra ngoài nhà. Khi ông ta nhìn thấy đã mất con gà mái, ông ta nổi giận đùng đùng, đánh cho cậu bé một trận đau đến nỗi mấy ngày hôm sau cậu ta vẫn không thể lê nổi người đi. Thế là cậu ta phải chăn đàn gà con mà không có gà mái. Như thế lại càng khó khăn vì đàn gà con chạy tứ tung khắp nơi. Cậu ta mới nghĩ ra một việc là tốt hơn cứ mang trói tất cả lũ gà con lại để con chim diều hâu không thể ăn trộm tất cả bọn chúng được. Nhưng cậu ta đã hoàn toàn lầm. Mấy ngày sau, lúc cậu ta đã mệt rũ cả người vì phải chạy đôn chạy đáo, bụng đói cồn cào, nên cậu ta đã lăn ra ngủ. Con diều hâu lúc đó mới đến và bắt đi một con gà con. Vì những con kia được buộc vào với nhau, nên con chim liền mang chúng đi cùng một lúc, rồi đậu trên cành cây và ăn nuốt chửng những chú gà con. Ngay lúc ấy người nông dân đã về nhà rồi và khi ông ta thấy tai họa xảy ra, ông ta nổi giận và đánh cậu bé một cách không thương tiếc khiến cho cậu ta phải nằm trên giường mấy ngày liền.

Khi khỏi, người nông dân nói với cậu ta:

- Nhà ngươi ngu ngốc lắm. Ta không thể để cho nhà ngươi chăn gà được, nên nhà người sẽ làm chân chạy việc lặt vặt.

Người chủ sai cậu bé mang một chiếc rổ đầy nho đến cho viên quan tòa và một lá thư. Trên đường, cậu bé khát và đói quá khiến cho cậu ăn mất hai quả nho. Khi mang cái rổ đến cho quan tòa, quan tòa đọc lá thư và đếm chỗ nho, rồi nói:

- Thiếu mất hai quả.

Cậu bé thú nhận một cách rất thật thà là do đói và khát quá

nên cậu đã ăn mất hai quả nho. Viên quan tòa viết thư phúc đáp cho người nông dân và cho đặt cùng một số lượng nho như vậy. Cậu bé lại được ông chủ sai mang nho và lá thư đến cho quan tòa. Rồi lại do đói và khát quá nên cậu ta lại ăn mất hai quả nho. Tuy nhiên trước khi làm điều đó, cậu ta lấy lá thư ở trong rổ ra, đặt nó dưới một hòn đá, ngồi lên trên để cho lá thư không nhìn thấy mà mách cậu. Nhưng viên quan tòa vẫn khiển trách cậu bé về việc để mất hai quả nho.

- Ôi, làm sao ngài phát hiện ra được ạ? Lá thư có biết là cháu ăn hai quả nho đâu vì cháu đã đặt nó dưới một hòn đá trước khi ăn cơ mà.

Viên quan tòa nhẽ ra bật cười vì ý nghĩ quá giản đơn đó của cậu bé và đã viết lá thư phúc đáp cho người nông dân, trong đó ông ta cảnh báo người nông dân phải đối xử tử tế với cậu bé, cho cậu ta ăn no hơn. Ngoài ra ông ta cũng yêu cầu người nông dân dạy dỗ cậu bé biết phải trái.

- Ta sẽ chỉ cho người thấy phải trái ngay thôi – Tên chủ độc ác nói – Nếu ngươi muốn ăn, ngươi cũng phải làm việc, và nếu ngươi làm việc sai, người sẽ bị đánh đòn để hiểu là mình sai.

Ngày hôm sau, người nông dân giao cho cậu bé một công việc khó khăn hơn. Cậu ta phải cắt mấy đống cỏ cho thật nhỏ ra để ngựa ăn. Tên chủ còn dọa:

- Ta sẽ về nhà trong vòng năm tiếng đồng hồ, và đến lúc ấy mà chưa cắt xong chỗ cỏ đó, ta sẽ đánh đòn cho nhà ngươi bò lê bò càng ra mới thôi đấy.

Người nông dân đi chợ cùng với vợ, với đám gia nhân và chỉ để lại cho cậu bé một mẩu bánh mì để cậu ta ngồi băm nhỏ chỗ cỏ. Cậu ta ra sức làm việc. Rồi nóng quá, cậu cởi áo khoác ngoài ra, vứt lên đống cỏ. Sợ là không làm xong đúng giờ, cậu bé luôn tay băm cỏ và trong lúc hăng quá, cậu ta băm luôn cả chiếc áo khoác của mình để trên đống cỏ. Lúc cậu ta nhận ra nỗi bất hạnh đó thì đã quá muộn và không sao sửa sai được nữa.

- Chà chà! Thế là hết đối với ta rồi! Tên độc ác đó không có dọa chơi đâu. Nếu hắn về mà nhìn thấy việc mình làm, hắn sẽ đánh

mình chết mất. Thà rằng mình tự kết liễu đời mình còn hơn.

Có lần cậu bé nghe lỏm được mụ vợ tên chủ nói: "Em có một bình thuốc độc để ở dưới gầm giường ấy." Tuy nhiên mụ ta nói thế chẳng qua để cho những kẻ nào thích của ngọt thì phải tránh xa, vì cái bình đó toàn mật ong. Cậu bé bò vào gầm giường và lôi các bình đó ra, ăn như li như lau. Cậu ta tự nhủ, "Mình cũng chẳng biết nữa. Người ta cứ nói là cái chết cay đắng lắm, thế mà đây lại ngọt ngào. Thảo nào vợ tên chủ cứ luôn miệng nói muốn chết." Cậu bé ngồi xuống ghế con và sẵn sàng chết. Nhẽ ra cậu ta phải mỗi lúc một yếu đi, thì đằng này cậu ta lại cảm thấy mình khỏe ra vì được một bữa toàn chất bổ. "Chắc đấy không phải là thuốc độc rồi," - cậu ta tự nhủ - "Nhưng chẳng phải có lần lão chủ nói là có một lọ thuốc độc để diệt ruồi nhặng để ở trong tủ quần áo còn gì. Chắc đấy là thuốc độc thật và thứ đó mới làm mình chết được." Tuy nhiên, đó lại không phải là thuốc độc, mà là rượu vang Hungari. Cậu bé lấy cái chai rượu ra và uống không còn một giọt. "Cái chết này sao cũng ngọt ngào thế," cậu bé tự nhủ, nhưng ngay sau đó, rượu mới ngấm lên đầu, làm cho cậu ta choáng váng, cậu ta liền nghĩ chắc mình sắp chết rồi. "Mình cảm thấy đang chết, thôi thì mình đi ra ngoài nghĩa trang và tìm lấy một cái mộ vậy". Nghĩ thế, cậu ta loạng choạng đi ra nghĩa trang nhà thờ, nằm xuống chỗ cái huyệt mới đào và cảm thấy mỗi lúc mình một chẳng còn hay biết gì nữa. Gần đó có một quán trọ, người ta đang tổ chức đám cưới. Nghe thấy tiếng nhạc, cậu ta lại nghĩ đó là thiên đường và bất tỉnh. Cậu bé không bao giờ tỉnh lại nữa. Loại rượu mạnh đó khiến cậu ta say, hơn nữa lại nằm ở ngoài trời sương lạnh cả đêm đã lấy đi mạng sống của cậu bé. Cậu ta nằm nguyên ở trong mộ.

Khi người chủ nhận được tin cậu bé đã chết, hắn ta hoảng hốt sợ rằng mình sẽ bị đưa ra tòa. Đúng thế, nỗi sợ hãi đó đã khiến hắn ngã gục xuống đất và bất tỉnh. Mụ vợ đang đứng trong bếp lò, tay còn đang cầm một chảo mỡ đầy, chạy vội lại, nhưng ngọn lửa từ chảo mỡ phát ra, đốt cháy cả ngôi nhà. Sau

một vài giờ đồng hồ, ngôi nhà hóa thành tro tàn. Sau này hết cuộc đời của họ, hai vợ chồng nhà nông dân nọ bị giày vò vì lương tâm tội lỗi của mình và đã sống trong nghèo khổ cho đến hết đời./.

* 186 *

CÔ DÂU THẬT

Ngày xửa ngày xưa có một cô gái trẻ và đẹp, nhưng mẹ lại mất trong lúc cô còn bé, nên bà mẹ kế đã ra sức làm tình làm tội cô gái. Khi mụ ta giao việc cho cô làm, cô gái đã cần cù hoàn thành một cách tốt nhất, dù cho công việc khó nhọc như thế nào. Nhưng mụ dì ghẻ chẳng một chút mủi lòng. Mụ ta chẳng thấy thỏa mãn và luôn bới lông tìm vết. Cô gái càng làm việc chăm chỉ thì mụ ta lại càng giao thêm việc cho cô. Mụ dì ghẻ luôn nghĩ là làm thế nào phải cho cô gái làm những công việc ngày một nặng nhọc hơn, nhằm làm cho cuộc sống của cô thêm thảm hại hơn.

Một hôm mụ ta nói với cô gái:

"Đây là mười hai cân lông vũ. Con phải mang ra vặt lông đi. Đến tối mà không xong là con sẽ bị đánh đòn đấy. Để xem con còn có thể lêu lổng được cả ngày không!

Cô gái tội nghiệp ngồi xuống làm việc mà nước mắt đầm đìa hai má, vì cô biết là không thể nào hoàn thành được công việc đó trong một ngày được. Khi cả một đống lông đặt trước mặt, nếu cô chỉ thở dài hoặc giơ tay lên trời tuyệt vọng thôi thì lông sẽ bay lung tung và cô sẽ phải nhặt lại và tiếp tục làm việc. Có lần cô gái chống khuỷu tay lên bàn, hai tay ôm mặt và khóc: "Không hiểu liệu có vị thần nào trên trái đất này tỏ lòng thương

mình không?" thì cô nghe thấy có tiếng nói dịu dàng:

- Con cứ yên tâm. Ta đến giúp con đây.

Cô gái ngẩng nhìn lên và thấy một bà cụ già đứng ngay cạnh mình. Bà cụ vui vẻ cầm tay cô gái và nói:

- Con hãy tin ở ta mà kể cho ta nghe những gì khiến con phiền muộn làm vậy.

Nghe thấy cô gái nói chuyện chân thành về cuộc đời khổ cực của mình, phải gánh vác hết gánh nặng này đến gánh nặng khác và về việc cô không thể nào hoàn thành công việc được giao.

- Nếu đến chiều tối mà cháu không làm xong công việc được giao là vặt chỗ lông vũ này, mẹ ghẻ cháu sẽ đánh cháu. Bà ấy đã dọa cháu như vậy và cháu biết bà ấy mà đã nói là làm.

Nước mắt chảy vòng quanh, nhưng bà cụ tốt bụng nói:

- Cháu đừng lo. Cháu cứ nghỉ ngơi và nhắm mắt ngủ đi một tí. Để công việc ấy cho lão.

Cô gái nằm xuống giường và ngủ liền. Bà cụ ngồi xuống bàn vặt chỗ lông vũ đó. *Vèo*! chỗ lông đã được vặt bằng đôi bàn tay đã héo khô, nhăn nheo, và cả mười hai cân lông đã được vặt xong. Khi cô gái tỉnh dậy thì cả một đống lông trắng như tuyết được xếp lù lù ở đó và mọi thứ trong nhà được dọn dẹp sạch sẽ, nhưng bà cụ đã biến mất. Khi mụ dì ghẻ bước vào nhà, mụ ta vô cùng kinh ngạc thấy cô gái đã làm xong mọi việc.

- Con thấy chưa, khi làm việc cần cù thì việc gì cũng xong, có phải không nào? – Mụ dì ghẻ nói – Nhẽ ra con cũng có thể bắt tay vào làm việc khác được, vậy mà con lại ngồi đó, hai tay ung dung đặt lên lòng thế kia – Mụ ta rời căn phòng và nói – Con quái vật này nó có cái trò gì bí mật đây. Mình phải giao cho nó công việc nặng nhọc hơn mới được.

Sáng hôm sau mụ ta gọi cô gái đến và nói:

- Đây là cái muỗng. Con hãy dùng cái muỗng này để múc cạn cái ao ngay cạnh vườn nhà. Đến tối mà không xong thì con biết là điều gì sẽ xảy ra với mình rồi đấy.

Cô gái cầm lấy cái muỗng và thấy nó bị thủng lỗ chỗ, mà nếu

nó có không thủng đi nữa thì cô vẫn không thể nào múc cạn nước trong cái ao đó bằng cái muỗng được. Nhưng cô vẫn phải bắt tay vào làm ngay. Cô quỳ xuống bên cạnh ao, nước mắt lại lưng tròng. Bà cụ già lại xuất hiện, và khi biết lý do về nỗi khổ tâm của cô gái, bà cụ nói:

- Đừng có tuyệt vọng như vậy, cháu ạ. Cháu hãy đi vào trong bụi cây và nằm xuống ngủ đi. Để ta lo công việc đó cho cháu.

Khi còn một mình, bà cụ già chỉ cần chạm vào cái ao, thế là nước dâng lên cao như sương mù và biến vào trong những đám mây. Dần dần cái ao cạn và khi cô gái tỉnh dậy trước khi mặt trời lặn, cô đi ra ao và thấy không còn gì ngoài những con cá đang vỗ đành đạch trong bùn lầy. Cô chạy đến chỗ mụ dì ghẻ và nói rằng cô đã làm xong việc.

- Nhẽ ra nhà ngươi phải làm xong từ lâu rồi – Mụ dì ghẻ nói, mặt mụ ta tái tím lên vì tức giận. Tuy nhiên mụ ta lại nghĩ ra một điều mới. Đến sáng hôm thứ ba, mụ ta nói với cô gái:

- Ở vùng đồng bằng xa kia, nhà ngươi phải xây cho ta một tòa lâu đài đẹp, và đến chiều tối phải xong.

Cô gái hoảng quá, nói:

- Làm thế nào con có thể hoàn thành một công việc to lớn đến như vậy?

- Đừng có cãi lại ta như thế! – Mụ dì ghẻ hét lên – Nhà ngươi có thể tát cạn cái ao bằng cái muỗng thủng đó thì nhà ngươi cũng có thể xây được tòa lâu đài. Ta muốn dọn vào ở trong tòa lâu đài đó trong ngày hôm nay, nên nếu có phần nào trong nhà còn chưa xây xong thì ít nhất đó chỉ là thứ lặt vặt như nhà bếp hoặc nhà hầm, vậy nhà ngươi biết là cái gì sẽ đợi nhà ngươi rồi đấy.

Mụ dì ghẻ đi khỏi nhà và khi cô gái đi vào trong thung lũng, cô thấy những hòn đá nằm chồng chất lên nhau thành đống. Cô gái dùng hết sức bình sinh để chuyển những hòn đá đó, nhưng không làm cho hòn nhỏ nhất lay chuyển. Thế là cô gái ngồi khóc và hy vọng bà cụ già sẽ đến giúp và bà cụ cùng không để cô đợi lâu. Khi bà cụ đến, bà an ủi cô và nói:

- Con cứ vào trong bóng râm mà ngủ. Ta sẽ xây xong tòa lâu đài cho con ngay bây giờ. Nếu con muốn con cũng có thể sống một mình trong đó.

Khi cô gái đi rồi, bà cụ chạm vào những hòn đá xám xịt thì ngay lập tức chúng chuyển động và xếp vào nhau cứ như có một người khổng lồ xây những bức tường. Tòa lâu đài được dựng nên trên nền đó, cứ như có muôn vàn bàn tay làm việc vô hình để xếp những hòn đá. Mảnh đất rung chuyển và những chiếc cột khổng lồ tự mọc lên vút trên không và đứng xếp thẳng tắp với nhau. Ngói cũng được xếp xuôi theo mái ăn khớp vào nhau và đến trưa thì một con gà trống đo gió bằng vàng to tướng, nhưng lại làm theo hình một cô gái mặc bộ áo dài thướt tha đang bắt đầu xoay tròn trên đỉnh tháp. Đến chiều tối thì nội thất của tòa lâu đài cũng hoàn thành. Làm thế nào bà cụ có thể xây được tòa lâu đài đó thì tôi không biết, nhưng những bức tường trong các phòng đều được phủ lụa và nhung, những chiếc ghế tựa được thêu màu sắc sặc sỡ xếp cạnh những chiếc ghế bành trang trí rực rỡ ngay bên cạnh chiếc bàn bằng đá hoa cương. Những chùm đèn bằng thạch anh treo trên trần và tỏa ánh sáng xuống sàn nhà bóng loáng. Những con chim vẹt xanh trong những chiếc lồng vàng và có những con chim lạ hót những điệu nghe du dương. Toàn bộ lâu đài trông hào nhoáng, lộng lẫy, cứ như nhà vua sắp chuyển vào ở.

Mặt trời sắp lặn thì cô gái tỉnh dậy và tia sáng từ muôn ngàn chiếc đèn kia rọi chiếu vào nàng. Cô gái đi nhanh về phía tòa lâu đài và đi vào qua một cái cổng mở. Những bậc thềm được phủ bằng nhung đỏ và hàng hiên bằng vàng có đặt những cây nở rộ hoa để trang hoàng. Khi nàng nhìn thấy cảnh lộng lẫy của các căn phòng, nàng đứng lặng yên cứ như bị hóa đá ấy. Chắc chẳng ai biết được là nàng đã đứng đó bao lâu nếu như nàng không chợt nghĩ đến mụ dì ghẻ. "Chà, ước gì bà ta thấy thỏa mãn lúc này và thôi không làm khổ mình nữa," nàng tự nhủ.

Khi cô gái đi thông báo rằng tòa lâu đài đã xây xong thì mụ dì ghẻ nói:

- Ta sẽ vào sống trong đó ngay đây.

Rồi mụ ta đứng dậy khỏi ghế. Khi đi vào trong tòa lâu đài, mụ ta phải lấy hai bàn tay che mắt vì ánh sáng chói lòa.

- Nhà ngươi thấy không, việc này đối với nhà ngươi dễ ợt! Ta phải giao cho nhà ngươi một công việc khó hơn – Mụ ta đi tham quan các phòng, kiểm tra các góc nhà để xem có thiếu hoặc thất lạc gì không, nhưng mụ ta chẳng tìm thấy một khiếm khuyết nào.

- Thôi nào, hãy đi xuống dưới nhà - Mụ ta nói và nhìn chằm chặp vào cô gái một ác hiểm – Nhà bếp và nhà hầm phải được kiểm tra, và nếu như nhà ngươi mà quên thứ gì thì không thoát được sự trừng phạt của ta đâu.

Nhưng lửa đang cháy trong bếp lò. Thức ăn đang được nấu trong nồi. Những cái kều lửa và xẻng được dựng ngay cạnh bên bếp lò. Không thiếu cái gì, thậm chí cả rổ đựng than và gàu múc nước.

- Thế lối vào nhà hầm đâu? – Mụ dì ghẻ hét lên – Nếu không chất đầy những thùng rượu nho ở trong nhà hầm thì nhà ngươi sẽ gặp rắc rối đấy. Mụ ta nhấc cửa nhà hầm lên và đi xuống, nhưng xuống chưa được hai bậc thì tấm cửa nặng nề đóng sập xuống. Cô gái nghe thấy tiếng hét và nhấc vội cánh cửa lên để giúp mụ ta, nhưng mụ dì ghẻ đã ngã xuống nhà hầm và nằm chết quay lơ ở dưới đó.

Giờ đây tòa lâu đài lộng lẫy thuộc về cô gái. Thoạt đầu cô không biết xoay sở ra sao với vận may của mình. Những bộ quần áo đẹp treo trong phòng xép. Những rương chất đầy vàng bạc, ngọc ngà và châu báu. Thế là mọi lời ước nguyện của nàng đã được thực hiện. Chẳng bao lâu sự giàu có và vẻ đẹp của cô gái lan truyền khắp thiên hạ. Hàng ngày nhiều chàng trai đến ngỏ ý nhưng không ai lọt được vào mắt nàng. Cuối cùng có một chàng hoàng tử đến đã tìm cách làm rung động trái tim nàng và họ đã đính hôn với nhau.

Trong khu vườn của tòa lâu đài có một cây đoạn. Một hôm khi hai người đang ngồi dưới gốc cây, hoàng tử nói:

- Nàng ạ, ta muốn trở về nhà để xin phép cha ta cho chúng mình cưới nhau. Ta cầu mong nàng hãy đứng đợi ta ở dưới gốc cây đoạn này. Ta sẽ quay trở lại trong vòng vài tiếng đồng hồ.

Cô gái hôn hoàng tử vào phía má bên trái và nói:

- Xin chàng hãy giữ lòng chung thủy với em và đừng để ai hôn vào má bên này đấy. Em sẽ đợi chàng ngay dưới gốc cây đoạn này cho đến khi nào chàng trở lại.

Cô gái ngồi ở dưới gốc cây đoạn cho đến khi hoàng hôn buông xuống, nhưng hoàng tử vẫn chưa quay lại. Nàng ngồi ở đó trong ba ngày, từ sáng cho đến tối, đợi chàng, nhưng vô ích. Đến ngày thứ tư khi không thấy hoàng tử xuất hiện nữa, nàng mới nói:

- Chắc chắn chàng gặp nạn rồi. Ta sẽ đi tìm chàng và sẽ không trở lại cho đến khi tìm được chàng.

Nàng gói ghém ba bộ quần áo đẹp nhất, một bộ thêu những vì sao lấp lánh, bộ thứ hai thêu hình những mặt trăng bạc và bộ thứ ba thêu hình những mặt trời vàng rực. Sau đó nàng bọc một ít châu báu vào trong chiếc khăn và đi liền. Dù đi đâu nàng cũng đều hỏi tin về chú rể của mình, nhưng không ai gặp chàng cả và cũng không có ai hay biết tung tích của chàng hoàng tử. Nàng đi lang thang khắp đó đây khắp thiên hạ nhưng không tìm thấy chàng. Cuối cùng nàng đóng vai một người chăn cừu đi làm thuê cho một người nông dân và chôn những bộ quần áo của mình cùng đồ châu báu dưới một hòn đá.

Giờ đây nàng sống như một người chăn cừu, nhưng nàng rất buồn và khao khát nhớ mong người yêu dấu của mình. Nàng coi một con bê như một con vật mà mình yêu nhất nên đã nuôi nấng, chăm chút nó, và khi nàng thường nói:

"Hỡi bê ơi, bê con của ta ơi,
Hãy quỳ xuống và âu yếm ta đi.
Đừng bao giờ quên người chăn cừu của ngươi nhé,
như hoàng tử đã quên cô dâu của mình,
khiến cho cô gái ngồi khóc ,
ở dưới gốc cây đoạn."

Thế là con bê quỳ ngay xuống và nàng vuốt ve nó.

Sau khi nàng sống ở đó được một vài năm trong cảnh cô đơn và khốn khổ, thì có tin lan truyền khắp miền đất nước rằng con gái nhà vua sắp tổ chức lễ cưới. Con đường đi đến thành phố qua cái làng nơi cô gái sống. Một hôm cô gái đang chăn đàn cừu ăn cỏ, chú rể tình cờ lại cưỡi ngựa qua. Chàng ta ngồi ngạo nghễ trên yên ngựa và không thèm đoái nhìn nàng. Nhưng khi nàng nhìn thấy chàng, nàng đã nhận ra người yêu dấu của mình. Nàng cảm thấy như có một con dao xuyên thủng trái tim nàng.

- Chà, mình đã nghĩ là chàng sẽ luôn chung thủy với mình, nhưng chàng đã quên mình rồi.

Ngày hôm sau, chàng lại cưỡi ngựa trên con đường đó, và khi đến gần thì nàng cất tiếng nói với con bê:

"Hỡi bê ơi, bê con của ta ơi,
hãy quỳ xuống và âu yếm ta đi.
Đừng bao giờ quên người chăn cừu của ngươi nhé,
như hoàng tử quên cô dâu của mình,
khiến cho cô gái ngồi khóc,
ở dưới gốc cây đoạn."

Nghe thấy thế, chàng liền ghìm cương và nhìn xuống thẳng vào mặt cô gái. Chàng giơ hai bàn tay lên phía trước mắt cứ như muốn nhớ ra điều gì, nhưng rồi lại phi ngựa đi tiếp. Khi chàng khuất xa dần, nỗi buồn của nàng càng trở nên lớn hơn.

Ngay sau đó, một đám cưới linh đình được tổ chức ở sân triều trong ba ngày liền và cả nước được mời đến dự. Cô gái nghĩ rằng giờ mình phải cố lần cuối. Khi trời tối, nàng đi đến chỗ hòn đá mà nàng giấu quần áo quý giá. Nàng lấy ra bộ có thêu hình mặt trời, mặc vào và đeo đồ châu báu vào để trang điểm. Nàng gỡ mái tóc giấu ở trong chiếc khăn, thả xuống hai bên người. Sau đó nàng đi vào thành và không ai nhận ra nàng trong đêm tối. Nhưng khi nàng bước vào phòng đại sảnh rực sáng ánh đèn, mọi người ngỡ ngàng và ngơ ngác, song không ai biết nàng là ai. Hoàng tử tiến lại và chàng vẫn không nhận ra nàng. Chàng dẫn

nàng ra nhảy và say đắm trước sắc đẹp của nàng khiến cho chàng không còn nghĩ đến cô dâu nữa. Khi vũ hội tan, nàng biến vào trong đám đông và nhanh chóng đi về ngôi làng trước khi trời sáng để nàng còn mặc lại bộ đồ của người chăn cừu.

Chiều tối hôm sau nàng lấy bộ có thêu mặt trăng và cài lên tóc cái trâm hình bán nguyệt bằng ngọc. Khi nàng xuất hiện trong vũ hội, mọi con mắt đổ dồn vào nàng. Hoàng tử chạy bổ lại và vì chàng đã hoàn toàn mang lòng yêu nàng nên chàng chỉ nhảy với mỗi mình nàng và chẳng để mắt đến cô gái nào khác. Trước khi cô gái ra về, nàng phải hứa là sẽ lại đến dự vũ hội vào buổi tối cuối cùng.

Khi nàng xuất hiện lần thứ ba, nàng mặc bộ có đính hình các vì tinh tú, nên mỗi bước đi của nàng lại sáng óng ánh các vì sao, còn dải khăn buộc bộ tóc và dây lưng được viền bằng những hạt ngọc hình ngôi sao. Hoàng tử đợi nàng đã lâu và rẽ mọi người ra để đến với nàng.

- Nàng hãy nói ta hay nàng là ai. Ta cảm thấy là mình đã quen biết nàng từ lâu – Hoàng tử nói.

- Thế chàng không nhớ em đã làm gì khi chàng bỏ em đi sao? – Nàng trả lời.

Sau đó nàng đi lại và hôn chàng bên má trái. Lúc đó cuối cùng hai mắt chàng đã mở ra và nhận ra cô dâu thật của mình.

- Ta đi nào. Ta không nán lại đây nữa đâu – Nói rồi, chàng cầm tay nàng và dẫn ra xe. Những con ngựa phi nước đại đến tòa lâu đài thần diệu nhanh cứ như có một luồng gió được thắng cương vào xe. Từ xa họ đã có thể nhìn thấy những ô cửa sổ sáng rực ánh đèn. Khi xe đi qua cây đoạn, có vô vàn những con đom đóm đang lượn quanh cây, rồi cái cây rung mạnh cành lá, phả ra hơi thơm nức. Những bông hoa nở trên bậc thềm và bài ca của những con chim lạ cất lên, vang vọng từ những căn buồng. Cả triều đình tề tựu trong phòng đại sảnh và cha cố đợi làm lễ thành hôn cho chú rể lấy cô dâu thật./.

* 187 *

CHUYỆN CON THỎ VÀ CON NHÍM

Chà, các bạn nhỏ ơi, câu chuyện sau đây dường như khó tin đối với các bạn, nhưng nó là chuyện có thật đấy. Tôi được ông tôi kể lại mà, người ông thích kể chuyện và trước khi ông bắt đầu, ông thường nói: "Đây là chuyện hoàn toàn có thật, cháu ạ; nếu không thật thì không ai có thể kể lại được." Dẫu sao câu chuyện vẫn diễn ra như sau:

Hôm đó vào sáng Chủ Nhật, đúng mùa gặt vì lúa mạch ba góc đã chín rộ. Mặt trời chiếu rực rỡ trên bầu trời. Gió hiu hiu thổi ấm áp trên cánh đồng còn trơ lại những gốc rạ. Những con chim chiền chiện bay lượn hót líu lo trên không trung. Ong bay vo vo trong ruộng lúa và mọi người đang đi lễ nhà thờ trong những bộ quần áo diện nhất của mình. Tất cả những người con của Chúa đều sung sướng, kể cả con nhím.

Thật vậy, con nhím đứng ngay trước cửa nhà mình, hai tay khoanh trước ngực. Do vui quá trong cơn gió nhẹ ban mai, con nhím cất tiếng hát khẽ, cũng không hay hơn hay tồi hơn một con nhím nào có thói quen hát vào sáng ngày Chủ Nhật đẹp trời. Còn đang nghêu ngao thì bỗng nhiên nó nảy ra ý nghĩ là trong khi vợ nó còn đang tắm và mặc quần áo cho con, nó có thể đi tản bộ ngoài cánh đồng để xem đám củ cải ra sao. Đám củ cải đó ở ngay sát nhà nó và nó có thói quen cùng gia đình mình đánh chén món đó. Vì thế nó tự coi chỗ củ cải đó là của mình. Chưa nghĩ xong, nó đã hành động liền. Con nhím đóng cửa lại và đi ra ngoài cánh đồng. Nó không đi xa khỏi nhà, và còn đang đi vòng vèo quanh bụi mận gai ngay bên bìa đám ruộng trồng củ cải thì nó nhìn thấy con thỏ cũng đang đi ra ngoài làm cùng một công việc, có nghĩa là dòm ngó đám củ cải của nó. Khi con nhím đến chỉ còn cách con thỏ có một đoạn đủ nghe rõ tiếng nói của nhau, nó chào thỏ một cách vui vẻ. Nhưng thỏ ta lại là một nhà quý phái nổi danh thiên hạ và rất huênh hoang, nên đã

không thèm đáp lại lời chào, mà lại còn có tác phong khinh thường. Nó nói:

- Làm gì mà cậu luẩn quẩn ở ngoài đồng sớm thế?

- Tớ đi tản bộ thôi – Nhím đáp lại.

- Tản bộ ấy à? – Thỏ cười toáng lên – Tớ thấy hình như cậu có thể dùng đôi cẳng của mình làm điều gì đó hay hơn cơ đấy.

Câu trả lời đó khiến cho nhím nổi xung, vì nó không thể chịu được những lời nhận xét về hai cẳng chân của mình, cha mẹ sinh ra đã cong queo.

- Thế cậu nghĩ mình có thể thật sự làm được nhiều việc bằng đôi cẳng chân của mình hơn của tớ sao? – Nhím nói với thỏ.

- Đúng thế đấy – Thỏ nói.

- Cũng tùy thôi. Tớ đánh cuộc với cậu là tớ sẽ thắng cậu trong cuộc thi chạy đấy – Nhím khẳng định.

- Thật buồn cười! Cậu thắng được tớ với đôi cẳng cong queo đó sao! – Thỏ nói – Về phần tớ mà nói, tớ sẵn sàng nếu như cậu thích. Thế định đánh cuộc cái gì?

- Một chai rượu nặng ngon – Nhím nói.

- Đồng ý! Nào, ta ngoặc tay nào, để còn bắt đầu ngay.

- Không đâu, đi đâu mà vội thế – Nhím nói – Bụng tớ còn đói rỗng ra đây này. Trước hết tớ phải về nhà ăn sáng đã. Trong vòng nửa giờ đồng hồ, tớ sẽ quay lại đúng chỗ này.

Nói thế xong, nhím đi về nhà vì thỏ tỏ ra thỏa mãn lắm. Dọc đường, nhím nghĩ con thỏ chỉ dựa vào đôi cẳng dài của nó, nhưng mình sẽ đánh bại nó. Mặc dù hắn là dân quý phái đấy, nhưng ngu đần lắm, nên hắn phải trả giá cho những gì hắn nói với mình. Về đến nhà, nó nói với vợ:

- Mình ơi, mặc ngay quần áo vào. Mình phải đi với tôi ra ngoài cánh đồng.

- Có chuyện gì vậy? – Vợ nhím hỏi.

- Tôi đánh cuộc với con thỏ bằng một chai rượu mạnh. Tôi phải chạy thi với nó nên tôi muốn mình có mặt ở đó.

- Ôi, lạy Chúa, đám đàn ông các anh! – Vợ nhím hét lên – Anh điên rồi sao? Thế anh mất trí rồi à? Làm thế nào mà anh tưởng anh thắng cuộc được với con thỏ cơ chứ?

- Câm miệng đi, mình ơi - Nhím nói - Đó là việc của tôi, đừng có chõ mũi vào. Thôi, nhanh lên, mặc ngay quần áo vào và đi với tôi!

Vợ nhím phải làm gì? Chị ta phải đi theo chồng dù không muốn cũng không được. Cuối cùng khi đang trên đường thì nhím nói với vợ:

- Nào, bây giờ hãy lắng nghe tôi nói đây. Thế mình có nhìn thấy cả một cánh đồng dài đằng kia không? Đó chính là nơi sẽ diễn ra cuộc thi chạy đấy. Con thỏ sẽ chạy theo luống cày kia, còn tôi sẽ chạy theo luống cày khác. Và bọn anh sẽ khởi hành tận đầu đằng này. Bây giờ mình chỉ phải làm một việc là nằm trong luống cày đó, để đến khi con thỏ đến từ phía bên kia thì mình gọi to lên, "Này tôi đã đến trước rồi nhé!"

Ngay khi nói xong, hai vợ chồng ra đến ngoài cánh đồng. Con nhím chỉ cho vợ biết chỗ nấp và đi thẳng ra cánh đồng. Khi đi đến đầu bên kia thì đã thấy con thỏ ở sẵn đấy rồi.

- Khởi hành được chưa? – Thỏ hỏi.

- Được quá đi chứ. Nào, bắt đầu – Nhím nói.

Mỗi con chiếm một luống cày và con thỏ bắt đầu hô, "Vào vị trí, xuất phát!" và thế là nó chạy như bay trên cánh đồng. Tuy nhiên con nhím mới chạy được khoảng ba bước, rồi nó bò xuống luống cày và nằm yên ở đó.

Khi con thỏ chạy băng băng đến tận đầu cuối ruộng bên kia thì vợ nhím gọi to, "Này, tôi đã đến trước rồi nhé!"

Con thỏ ngỡ ngàng và hoàn toàn thất bại. Nó nghĩ đúng là tiếng con nhím gọi mình rồi, vì mọi người đều biết rõ là vợ nhím trông có khác gì chồng chị ta đâu. Tuy nhiên thỏ ta vẫn nghĩ phải có gì khó hiểu ở đây. Nó mới kêu to:

- Thi lại. Lần này chạy ngược lên cánh đồng!

Nói xong, nó phi như gió khiến cho đôi tai của nó bạt cả ra phía sau, trong khi vợ nhím vẫn nằm yên một chỗ. Khi thỏ đến đầu bên kia cánh đồng thì nhím lại gọi to:

- Thế là tớ lại đến trước rồi nhé!

Thỏ vô cùng tức giận khiến cho nó không còn kiềm chế được nữa và hét lên:

- Thi lại! Lần này chạy xuôi theo cánh đồng.

- Không sao. Theo tớ cậu muốn chạy bao nhiêu cũng được – Nhím trả lời.

Như vậy thỏ chạy đi chạy lại đến bảy mươi ba lần và lần nào nhím cũng thắng cuộc. Mỗi lần thỏ đến đích ở hai bên đầu ruộng, thì hoặc nhím, hoặc vợ anh ta lại nói: "Thế là tớ đến trước rồi nhé!" Nhưng đến lần thứ bảy mươi tư thì thỏ không sao hoàn thành được cuộc đua. Nó nằm lăn ra đất ở giữa ngay cánh đồng. Máu trào ra miệng và nó nằm chết ngay tại chỗ. Thế là nhím cầm lấy giải thưởng là một chai rượu nặng và gọi vợ ra khỏi luống cày. Hai vợ chồng sung sướng đi về nhà. Nếu đến lúc này hai vợ chồng nhím chưa chết, chắc chúng vẫn còn sống.

Đấy là chuyện xảy ra khi nhím thúc cho thỏ chạy cho đến chết ở Trảng Buxtehude, và kể từ đó đến nay, chẳng có con thỏ nào dám thi chạy với họ nhà nhím Buxtehude.

Lời răn của câu chuyện là ở chỗ: Trước hết dù bất cứ ai, dù bất cứ điều gì mà anh ta cho là mình hơn hẳn người khác cũng không được coi thường người yếu kém hơn mình, thậm chí đó chỉ là một con nhím. Thứ đến, khi anh ta muốn lấy vợ, thì nên lấy vợ cùng giai cấp với mình và người đó phải trông giống mình. Có như thế, thì dù là nhím cũng phải nhìn nhận việc đó xem vợ mình có phải con nhà nhím không và vân vân./.

* 188 *

CHUYỆN CON SUỐT, CỌN THOI VÀ CÁI KIM

Ngày xửa ngày xưa, có một cô gái mồ côi cha mẹ khi hãy còn nhỏ. Cuối làng người mẹ đỡ đầu ở một mình trong một túp lều, tự kiếm ăn bằng nghề dệt vải và may vá. Bà cụ nuôi con nuôi trong nhà, bảo ban cô biết làm ăn và nuôi cô trở thành người

ngoan ngoãn, hiếu thảo. Khi lên mười lăm tuổi, bà cụ bị ốm, nên gọi cô đến bên giường và nói:

- Con gái yêu của ta, ta cảm thấy mình sắp về nơi chín suối rồi. Ta để lại cho con túp lều để con tránh gió mưa. Ta cũng để lại cho con con suốt, con thoi và cái kim để con kiếm sống – Nói xong, bà cụ đặt tay lên đầu cô gái, ban phúc cho cô và nói tiếp – Con hãy giữ Chúa trong lòng thì mọi thứ sẽ diễn ra tốt đẹp với con – Nói xong, bà cụ nhắm mắt lại. Khi đưa bà ra mộ, cô gái đi theo sau quan tài, khóc thảm thiết và đứng lặng yên tỏ lòng tôn kính đến bà cụ.

Giờ đây cô gái sống một mình trong túp lều. Cô luôn tay dệt cửi và may vá. Những lời ban phúc của bà cụ nhân hậu đã làm cho mọi thứ cô làm trở nên đẹp đẽ. Cứ như sợi lanh trong phòng tự nó tăng lên ấy và cứ khi nào nàng dệt được một mảnh vải hoặc một tấm thảm hoặc may được một cái áo, thì đã có người mua xuất hiện ngay và trả cho nàng nhiều tiền. Kết quả nàng không bao giờ thiếu thốn, mà thậm chí còn có thể chia sẻ thứ gì đó với những người khác.

Vào thời điểm đó có một chàng hoàng tử đi qua trong khi kén cô dâu. Chàng không muốn lấy cô gái nào nghèo quá, nhưng cũng không muốn lấy cô gái nào giàu có. Vì thế chàng nói: "Bất cứ ai là người nghèo nhất, nhưng đồng thời là người giàu có nhất sẽ là cô dâu của ta." Khi chàng đi đến làng có cô gái nọ sống, chàng liền hỏi như chàng vẫn thường hỏi người khác, ai là người giàu có nhất và ai là người nghèo nhất nơi đó. Trước hết dân làng kể cho hoàng tử nghe người giàu có nhất. Còn người nghèo nhất thì họ nói là cô gái sống trong túp lều ở cuối làng. Cô gái giàu có ngồi ngay trước cửa nhà trong bộ quần áo sặc sỡ, và khi hoàng tử đi qua, cô đứng dậy, tiến lại phía hoàng tử và nhún gối cúi chào. Hoàng tử nhìn cô gái, không nói gì và cưỡi ngựa đi tiếp. Khi chàng đến ngôi nhà của cô gái nghèo, nàng không đứng ở cửa, mà ngồi trong phòng. Hoàng tử dừng ngựa, nhìn qua cửa sổ phòng nắng chiếu sáng rực, và thấy cô gái đang

say sưa quay sợi. Nàng nhìn lên và khi thấy hoàng tử đang nhìn vào nhà mình, nàng ngượng đỏ mặt, cụp mắt xuống và tiếp tục quay sợi. Tôi không thể nói là liệu sợi kéo lúc này có đều không, nhưng nàng vẫn quay sợi tiếp cho đến khi hoàng tử phóng ngựa đi. Lúc đó nàng chạy ra cửa sổ, mở ra và nói: "Chà, trong phòng nóng lắm", rồi nàng cứ đứng nhìn theo hoàng tử cho đến khi không còn thấy những chiếc lông vũ trắng trên mũ chàng mới thôi.

Cô gái ngồi xuống làm việc tiếp. Lúc đó nàng nhớ đến một câu nói đã có lúc bà cụ già nói với mình khi nàng làm việc bên cạnh bà. Lúc này cô gái cất tiếng hát:

"Hỡi con suốt, hãy đi thật xa,
để mang người cầu hôn lại cho ta."

Quái lạ thay! Con suốt chạy văng khỏi tay nàng và đi qua cửa. Nàng còn đang đứng ngỡ ngàng nhìn theo thì thấy con suốt nhảy nhót vui vẻ trên cánh đồng, kéo theo sợi chỉ vàng. Chẳng mấy chốc nó đã biến mất khỏi tầm mắt của nàng. Do không có con suốt để quay sợi, nàng cầm lấy con thoi, ngồi xuống bên khung cửi và bắt tay vào dệt. Tuy nhiên con suốt cứ nhảy nhót tiếp và đến cuối sợi chỉ thì nó kịp đến chỗ hoàng tử.

- Ta nhìn thấy cái gì thế này? Chắc chắn nó muốn chỉ đường cho ta rồi! Hoàng tử nói, rồi quay ngựa lại, đi theo sợi chỉ vàng trở lại túp lều. Trong khi đó, cô gái vẫn đang ngồi làm việc, miệng hát:

"Hỡi con thoi, hãy dệt nên những thứ đẹp,
để mang người cầu hôn lại cho ta."

Bỗng cọn thoi nhảy phắt khỏi bàn tay của nàng và chạy qua cửa. Tuy nhiên ở ngoài ngưỡng cửa, nó liền dệt nên một tấm thảm đẹp chưa từng thấy bao giờ. Những bông hoa hồng và hoa loa kèn nở rộ ở hai bên thảm. Giữa tấm thảm trên nền đất vàng chóe là những mầm cỏ non xanh chồi lên, rồi những con thỏ nhảy nhót trong đám hoa, trong khi đó những con hươu nai ló

đầu trong cảnh tượng đó. Những con chim sặc sỡ màu sắc đậu chót vót trên cành cây. Nếu chúng mà cất tiếng hát được chắc bức tranh sẽ được hoàn hảo hơn. Con thoi nhảy đi nhảy lại, cứ như mọi thứ đều do nó tạo ra.

Khi con thoi chạy đi, cô gái ngồi khâu. Nàng nâng chiếc kim trong tay và hát:

"Hỡi kim ơi, hãy sắc nhọn lên,
để sẵn sàng đón người cầu hôn."

Cái kim liền nhảy khỏi ngón tay nàng và lướt đi lướt lại trong phòng nhanh như tia chớp. Cứ như đó là những vị thần vô hình đang làm việc. Loáng một cái cả bàn và ghế băng đã được phủ vải xanh, ghế tựa được phủ nhung và những bức tường được che bằng những tấm lụa. Cái kim vừa mới xong đường kim mũi chỉ cuối cùng thì cô gái nhìn thấy có ba sợi lông vũ trắng từ chiếc mũ của hoàng tử xuất hiện ngoài cửa sổ. Con suốt đã mang chàng lại bằng sợi chỉ vàng. Chàng xuống ngựa và bước qua tấm thảm đi vào nhà. Khi vào đến trong buồng, cô gái đứng dậy trong bộ quần áo thật xềnh xoàng, nhưng nàng lại tỏa sáng trong bộ quần áo đó như một bông hồng trong bụi.

- Nàng là người nghèo nhất và cũng là người giầu có nhất. Hãy đi với ta và sẽ là cô dâu của ta – Hoàng tử nói.

Nàng không nói gì, mà chỉ giơ tay cho chàng cầm. Hoàng tử hôn nàng và dẫn nàng ra ngoài, nâng nàng lên ngựa và đưa nàng về cung, nơi đây đám cưới được tổ chức linh đình. Con suốt, con thoi và cái kim được bảo tồn trong kho báu và được đối xử thật trọng vọng./.

* 189 *

NGƯỜI NÔNG DÂN VÀ CON QUỈ

Ngày xửa ngày xưa có một người nông dân nhỏ bé thông minh, nhưng xảo trá. Những trò chơi khăm của anh ta khét tiếng cả vùng. Tuy nhiên câu chuyện hay nhất lại là việc anh ta đã lừa con quỉ và khiến cho nó trở thành ngớ ngẩn như thế nào.

Một hôm khi người nông dân cày xong thửa ruộng của mình thì trời đổ tối, nên anh ta chuẩn bị về nhà. Ngay lúc ấy anh ta nhìn thấy có một đống than đang cháy ở giữa cánh đồng của mình, nhưng khi đi đến nơi thì thật vô cùng ngạc nhiên, anh ta lại nhìn thấy một con quỉ đen nhẻm bé tí đang ngồi trên đống than.

- Anh đang ngồi trên kho báu đấy à? – Anh nông dân hỏi.

- Đúng thế, ta đang ngồi trên kho báu toàn vàng và bạc mà anh chưa từng bao giờ nhìn thấy trong đời – Con quỉ trả lời.

- Kho báu nằm ở trên ruộng nhà ta nên nó phải thuộc về ta chứ – Anh nông dân nói.

- Đó là của anh nếu như anh cho ta một nửa những gì cánh đồng này sản xuất ra trong vòng hai năm. Ta có dư dật tiền nong, nhưng ta vẫn cứ muốn có những thành quả của đất mang lại cơ.

Anh nông dân đồng ý với lời mặc cả đó.

- Để chúng ta không phải tranh cãi về việc chia bôi của cải, anh sẽ được mọi thứ mọc lên từ đất, còn ta sẽ lấy mọi thứ có từ dưới lòng đất.

Con quỉ hoàn toàn thỏa mãn với lời đề nghị đó, nhưng anh nông dân láu cá đã trồng củ cải. Đến mùa thu hoạch, con quỉ xuất hiện vẫ muốn thu hoạch mùa màng. Tuy nhiên nó chẳng được gì ngoài những chiếc lá héo vàng, trong khi anh nông dân sung sướng nhổ những củ cải lên.

- Lần này anh thắng ta – Con quỉ nói – nhưng lần sau đừng có hòng như thế nữa. Anh sẽ nhận được những gì mọc trên mặt đất, còn ta sẽ lấy những gì nằm ở dưới lòng đất.

- Được thôi – Anh nông dân trả lời. Tuy nhiên khi đến thời gian gieo hạt, anh ta không trồng củ cải nữa mà trồng lúa mì. Khi mùa thu hoạch đến, anh nông dân ra đồng cắt những bông lúa nặng trĩu cho ngả xuống đất, còn khi con quỉ đến, nó thấy không còn gì ngoài trơ những gốc rạ, nên nó nổi nóng, chui vào kẽ hở trong vách núi.

- Đây là cách để lừa những tên cáo già - Anh nông dân nói và đi mang của báu của mình về nhà./.

* 190 *

NHỮNG VỤN BÁNH TRÊN BÀN

Một hôm có anh gà trống nói với những chị gà mái:

- Này, hãy vào trong nhà bếp và nhặt những mẩu bánh mì vụn trên bàn đi. Bà chủ đi vắng thăm người quen rồi.

Những chị gà mái nói:

- Không đâu, chúng tôi không vào đấy đâu. Bà chủ mà phát hiện sẽ đánh chúng tôi mất.

Anh gà trống nói:

- Bà ấy không phát hiện ra đâu. Hãy đi mà tự nuôi mình đi. Rút cuộc, bà ta có bao giờ cho các người những thứ của ngon vật lạ đâu.

Những chị gà mái lại nói:

- Không đâu. Chúng tôi chẳng tơ hào một thứ gì cả. Chúng tôi không vào trong đó đâu.

Nhưng anh gà trống vẫn cứ nhanh nhách gây khó chịu cho những chị gà mái, nên cuối cùng họ đành phải vào trong nhà bếp, nhảy lên bàn và ăn sạch những mẩu bánh mì vụn. Nhưng ngay lúc đó bà chủ về. Bà ta liền nhanh tay vơ lấy cái gậy, đuổi những chị gà mái đi, đập họ không thương tiếc. Khi chạy ra đến bên ngoài, những chị gà mái mới nói:

- Cục ta cục tác, đồ biếng nhác có thấy gì không?

Anh gà trống cười phá lên và nói:

- Ta mà lại không nhìn thấy gì sao?

Rồi cả đàn gà bỏ đi./.

* 191 *

CHUYỆN CON CHUỘT NƯỚC

Ngày xửa ngày xưa có một cô công chúa sống trong một tòa lâu đài và dưới một tháp nhọn hoắt có một mái vòm to có mười hai cửa sổ trông ra mọi hướng trên bầu trời. Bất cứ khi nào nàng trèo lên tháp và nhìn quanh, nàng đều có thể quan sát toàn bộ vương quốc của mình. Từ cửa sổ đầu tiên, nàng nhìn thấy rõ mọi người. Từ cửa sổ thứ hai, nàng có thể nhìn thấy rõ hơn, từ cửa sổ thứ ba, thậm chí còn rõ nét hơn nữa, và đến cửa sổ thứ mười hai, thì nàng có thể nhìn thấy mọi thứ trên trời dưới đất. Không gì có thể lọt qua mắt nàng, khiến cho nàng kiêu hãnh đến mức nàng không để ai dẫn dắt mình và nàng muốn tự mình cai trị cả vương quốc. Nàng thông báo cho toàn thể mọi người rằng ai muốn làm chồng nàng phải có khả năng giấu mình thật kỹ khiến nàng không thể tìm ra được. Ai có ý đồ đó mà lại bị nàng phát hiện ra thì sẽ bị chém đầu và treo lên cái cọc. Ngay liền sau đó đã có đến chín mươi bảy cái cọc treo đầu

người ở ngay trước cửa lâu đài, và một thời gian dài không ai dám đến để chinh phục trái tim nàng. Cô công chúa vui lắm và nghĩ chắc mình sẽ được tự do hết đời.

Lúc đó có ba anh em nhà nọ xuất hiện và thông báo họ muốn thử vận may. Người anh cả nghĩ chắc mình mà bò vào cái hố vôi thì an toàn, vậy mà công chúa đã phát hiện ra liền ngay từ trên cửa sổ đầu tiên, liền lôi anh ta ra và xử trảm. Người anh trai thứ hai bò vào trong nhà hầm của tòa lâu đài, nhưng nàng cũng phát hiện ra ngay từ trên cửa sổ đầu tiên và đầu anh ta đã bị bị cắt phăng và gắn lên cọc thứ chín mươi chín. Người em út xuất hiện trước công chúa và xin phép cho anh ta một ngày để suy nghĩ và cũng xin công chúa rủ lòng thương cho anh ta hai cơ hội nếu nàng phát hiện ra anh ta. Nếu anh ta bị phát hiện lần thứ ba thì anh ta sẽ xin mất mạng. Vì trông anh ta đẹp trai, lại có lời thỉnh cầu chân thành nên công chúa nói:

- Được, ta đồng ý, nhưng anh không thành công đâu.

Ngày hôm sau anh ta chần chừ một lát, cố nghĩ cho ra cách ẩn mình, nhưng đều không được. Anh ta liền mang súng đi săn. Anh ta nhằm vào một con quạ và sắp bóp cò thì con quạ kêu lên:

- Xin đừng bắn tôi, tôi sẽ thưởng cho anh!

Người em út thôi không bóp cò và tiếp tục đi cho đến khi anh ta đến một cái hồ thì anh ta vô cùng ngạc nhiên nhìn thấy một con cá to nổi từ dưới đáy sâu lên mặt nước. Khi anh giương súng ngắm, con cá kêu lên:

- Xin đừng bắn, tôi sẽ thưởng cho anh!

Anh ta để cho con cá bơi xuống nước và đi tiếp cho đến khi gặp một con cáo đang đi lặc lè. Anh ta bắn nhưng trượt. Con cáo kêu lên:

- Xin anh lại đây rút hộ tôi cái gai ở bàn chân ra với.

Làm xong, nhưng anh ta vẫn cứ muốn giết chết con cáo để lột da. Con cáo liền nói:

- Xin anh đừng làm thế. Tôi sẽ thưởng cho anh.

Anh ta để cho con cáo chạy đi và cũng vì trời đã tối, nên anh ta đi về nhà.

Ngày hôm sau, anh ta phải đi giấu mình, nhưng vắt óc mãi mà không sao nghĩ ra được cách giấu mình. Anh ta đi vào trong rừng tìm gặp con quạ và nói:

- Ta đã để cho nhà ngươi sống, giờ hãy nói cho ta nghe ta phải giấu mình ở đâu để công chúa không nhìn thấy.

Con quạ cúi đầu xuống suy nghĩ một lúc lâu. Cuối cùng nó nói, nghe rít lên:

- Tôi có cách rồi!

Rồi con quạ chạy đi lấy một quả trứng trong tổ của mình, đập ra và nhốt anh ta vào trong. Sau đó nó gắn liền lại và ngồi lên trên quả trứng. Khi công chúa bước ra cửa sổ đầu tiên, nàng đã không phát hiện ra anh ta, ngay cả khi nàng di chuyển từ cửa sổ này sang cửa sổ khác cũng vẫn không có kết quả, nên nàng bắt đầu thấy lo lắng. Tuy nhiên đến cửa sổ thứ mười một, nàng nhìn thấy anh ta và con quạ bị bắn chết. Nàng cho người đi lấy quả trứng, bổ đôi ra và anh ta buộc phải đi ra khỏi quả trứng.

Công chúa nói:

- Đây là lần đầu, ta tha cho nhà ngươi. Nếu lần sau không làm tốt hơn thì nhà ngươi sẽ bị chết.

Ngày hôm sau anh ta đi ra hồ gọi cá lên và nói:

- Ta tha chết cho nhà ngươi, nên giờ nhà ngươi phải bảo ta cách giấu mình để công chúa không sao nhìn thấy.

Con cá nghĩ một lát và cuối cùng reo lên:

- Tôi đã có cách! Tôi sẽ khóa trái anh lại trong bụng tôi.

Con cá nuốt chửng anh thanh niên và bơi xuống tận đáy hồ. Công chúa nhìn quan sát qua những cửa sổ, thậm chí cả ở cửa sổ thứ mười một, vẫn không phát hiện ra anh ta, nên nàng thấy lo. Tuy nhiên cuối cùng nàng vẫn phát hiện ra anh ta ở cửa sổ thứ mười hai. Nàng cho bắt con cá và giết chết nó. Anh ta xuất hiện và các bạn có thể tưởng tượng được là anh ta cảm thấy như thế nào không.

Công chúa nói:

- Đây là lần thứ hai ta để cho nhà ngươi đi, nhưng rất có thể

đầu nhà ngươi sẽ được treo lên ở cột thứ một trăm đấy.

Đến ngày cuối cùng anh ta đi ra ngoài cánh đồng, lòng nặng trĩu sầu tư, thì anh ta gặp con cáo.

- Nhà người biết mọi xó xỉnh để ẩn náu. Ta đã để cho nhà ngươi sống, nên giờ nhà ngươi hãy nói cho ta nghe nơi ta sẽ ẩn nấp để công chúa sẽ không tìm được ta.

- Thật là một nhiệm vụ khó khăn – Con cáo đáp lại, trên mặt hiện lên mối nghi ngờ. Cuối cùng nó reo lên: - Tôi tìm ra rồi!

Con cáo dẫn anh ta ra suối, dìm mình xuống nước và biến thành một người bán động vật ngoài chợ. Anh thanh niên cũng phải dìm mình xuống nước và biến thành một con chuột nước nhỏ xíu. Người lái buôn đi đến thành phố và bày con chuột nước ra bán. Mọi người chạy đến xem. Cuối cùng công chúa trả cho người lái buôn tiền để mua con chuột đó. Trước khi giao con chuột nước cho nàng, người lái buôn dặn con chuột nước:

- Khi công chúa đi ra cửa sổ thì anh hãy bò thật nhanh xuống dưới chỗ tóc tết của nàng nhé.

Bây giờ đã đến lúc công chúa đi tìm anh thanh niên. Nàng ra đứng ở những cửa sổ, liên tiếp từ cửa sổ đầu tiên đến cửa sổ thứ mười một, nàng vẫn không phát hiện ra anh ta ở đâu. Thậm chí cả ở cửa sổ thứ mười hai, nàng vẫn không nhìn thấy anh ta đâu. Nàng lo lắng quá, tức giận, đóng sầm cửa sổ lại mạnh đến nỗi kính ở các cửa sổ đều vỡ tan ra làm muôn mảnh và cả tòa lâu đài rung chuyển.

Nàng đi khỏi cửa sổ thứ mười hai và cảm thấy con chuột nước tí hon ở dưới tóc mình. Nàng liền tóm lấy, vứt xuống đất và hét lên:

- Cút đi! Cút đi cho khuất mắt ta!

Con chuột nước chạy đến chỗ người bán hàng và cả hai chạy vội ra suối, dìm mình xuống và trở lại thành hình thù như trước đấy. Anh thanh niên cảm ơn cáo và nói:

- Quạ và cá còn ngu hơn nhiều so với nhà ngươi. Nhà ngươi đã có trò lừa đúng. Thật đấy!

Anh thanh niên đi thẳng đến tòa lâu đài. Công chúa đang đợi

sẵn anh ta và đành quy phục theo số phận. Đám cưới được tổ chức và anh ta trở thành vua của toàn bộ vương quốc. Anh ta không bao giờ nói với nàng là mình đã ẩn náu ở đâu vào lần thứ ba ấy hoặc ai đã giúp mình, vì nàng tin rằng anh đã làm mọi thứ bằng tài năng của chính anh, nên nàng càng trọng anh. Rút cuộc nàng tự nhủ đúng là chàng đã giỏi hơn mình!./.

* 192 *

TÊN ĂN TRỘM BẬC THẦY

Một hôm, có một ông già và vợ ngồi trước một túp lều tồi tàn thư giãn sau khi làm xong công việc. Bỗng nhiên, có một chiếc xe hào nhoáng có bốn con hắc mã kéo đỗ trước nhà họ và một nhà quý tộc mặc quần áo sang trọng bước xuống. Người nông dân đứng dậy và tiến đến chỗ nhà quý tộc nọ hỏi là ông ta cần gì và mình có thể hầu hạ được gì. Người lạ mặt giơ tay về phía ông già và nói:

- Lòng mong ước duy nhất của ta là được ăn món ăn thôn dã. Nhà ngươi hãy nấu món khoai theo truyền thống ấy. Rồi ta sẽ ngồi bên bàn ăn nhà ngươi và thưởng thức món ăn đó.

Người nông dân già mỉm cười và nói:

- Chắc ngài là một vị bá tước hoặc hoàng tử hoặc thậm chí là công tước. Những nhà quý tộc thường hay thích những thứ lạ. Tôi xin thực hiện ý nguyện của ngài.

Bà vợ đi xuống bếp, bắt đầu rửa và cạo khoai. Bà ta định làm món bánh bao khoai, theo đúng cách nông dân thường ăn. Bà vợ còn đang nấu thì chồng nói với nhà quý tộc:

- Xin mời ngài đi ra vườn nhà thần dân một lát, vì tôi phải làm mấy thứ.

Trong vườn ông ta đã đào sẵn mấy cái hố để trồng cây.

- Thế bác không có con cái giúp một tay à? – Người lạ mặt nói

- Dạ không. Dĩ nhiên tôi có một thằng con trai, nhưng nó đã bỏ nhà đi chu du thiên hạ từ lâu rồi. Nó là một thằng con hư đốn, nhưng cũng thông minh mưu mẹo lắm. Song nó chẳng mó tay vào việc gì bao giờ, chỉ lúc nào cũng chơi đùa ranh mãnh. Cuối cùng nó bỏ nhà đi và từ đó đến nay tôi không nghe thấy tin tức gì của nó sất.

Ông già cầm lấy một cây con và đặt xuống một cái hố, cắm một cái que con xuống đất ngay bên cạnh. Sau đó ông ta lấy xẻng xúc đất đổ vào hố và lấy chân nện cho chặt. Rồi ông lấy sợi dây bện buộc cành ở phía dưới, ở giữa và ở trên ngọn vào cái que.

- Này ông, sao ông không buộc cả những cây cong và nhiều mấu ở góc đằng kia hả? Trông nó thõng xuống đất rồi, nên ông mà buộc vào một cái que, nó sẽ mọc thẳng như những cây này.

Ông già mỉm cười và nói:

- Thưa ông, ông nói theo kinh nghiệm, nhưng rõ là ông không phải là người làm vườn. Cái cây ở đằng kia già rồi, đã có mấu. Không ai có thể làm cho nó mọc thẳng được. Cây cối phải được chăm sóc cẩn thận khi chúng hãy còn non.

- Thế thì chẳng khác gì đối với con trai ông – Người lạ mặt nói – Nếu ông nuôi nấng nó cẩn thận khi nó còn bé thì chắc nó chẳng bao giờ bỏ nhà đi cả. Giờ đây chắc anh ta đã già dặn, cứng và mọc mấu ra rồi còn gì.

- Đúng thế, nó bỏ nhà đi như thế đã từ lâu rồi. Chắc có lẽ nó đã thay đổi.

- Nếu anh ta đứng trước mặt ông, liệu ông có nhận ra không? - Người lạ mặt nói.

- Khó mà nhận được mặt nó, nhưng nó có một cái bớt (vệt tím từ lúc mới đẻ) ở ngay trên vai, trông như một quả đậu ấy.

Khi ông ta nói đến đấy, người lạ mặt cởi áo khoác ra, để trần vai và chỉ cho ông già vệt tím bầm hình quả đậu.

- Ôi, lạy Chủa! - ông già kêu lên – Con là con của ta thật rồi –

rồi tình yêu thương con trào dâng trong trái tim ông già - Nhưng làm sao ông có thể là con tôi được, vì ông là một nhà quý tộc, sống trong nhung lụa. Làm.thế nào mà con trở thành như thế này được?

- Ôi, thưa cha, cây con không được buộc vào một cái cọc nên lớn lên cong queo. Giờ nó quá già, sẽ không bao giờ trở nên thẳng được. Làm thế nào mà con được như ngày nay a? Con đã trở thành một tên trộm. Nhưng cha đừng lo. Con là một tên trộm bậc thầy. Những thứ như then cửa hay khóa thì chẳng là gì với con cả. Con muốn gì thì vật đó trở thành của con. Nhưng con không muốn cha nghĩ con là một tên trộm thông thường. Con chỉ lấy của người giàu có, những kẻ thừa thãi của cải. Nhưng người nghèo cứ yên tâm. Con còn thích cho họ mọi thứ hơn là lấy cái gì của họ. Vì thế con không động đến vật gì đòi hỏi phải mất sức lực, sự lừa đảo và kỹ năng để có nó cả.

- Ôi, con ơi, cha chẳng vui lòng chút nào khi nghe thấy những điều đó. Một khi đã là tên trộm thì luôn là tên trộm mà thôi. Bố xin nói điều này, ăn trộm chẳng có hay ho gì đâu.

Ông già dẫn anh ta đến gặp mẹ của nó. Khi bà cụ nghe thấy đó là con trai mình, bà đã khóc lên vì sung sướng. Nhưng khi ông cụ kể lại cho bà nghe là con trai mình đã trở thành một tên trộm bậc thầy, nước mắt chảy ròng ròng hai má. Cuối cùng bà cụ nói:

- Thậm chí con có trở thành tên trộm thì con vẫn là con của mẹ, và đôi mắt mẹ cũng đủ khôn ngoan để giữ con một lần nữa.

Người đó ngồi xuống bên bàn cùng với cha mẹ mình và một lần nữa ăn một bữa cơm đạm bạc mà anh đã từ lâu chưa được ăn. Sau đó người cha nói:

- Nếu vị bá tước ở trong tòa lâu đài kia biết được con là ai và con làm gì, chắc ông ta đã không ôm con trên cánh tay của mình và đung đưa con suốt dọc đường để đi đến chỗ để âu nước thánh rửa tội. Chắc ông ta đã để con đứng dưới giá treo cổ rồi.

Khi hoàng hôn buông xuống, tên trộm bậc thầy lên xe ngựa và đi về phía tòa lâu đài. Viên bá tước đón tiếp anh ta một cách

thịnh tình vì ông ta nghĩ tên trộm là một nhà quý phái tao nhã. Tuy nhiên người lạ mặt đã xác định danh tính của mình thì vị bá tước xanh xám mặt mày và im lặng một lát. Cuối cùng ông ta nói:

- Anh là con trai đỡ đầu của ta. Vì vậy ta sẽ để cho lòng trắc ẩn chiến thắng công lý và ta sẽ mở lượng khoan hồng cho anh. Vì anh tự cho mình là một tên trộm bậc thầy, ta muốn thử tài của anh. Nhưng nếu anh mà thất bại, anh phải lấy con gái anh làm dây chão và tiếng quạ sẽ là tiếng nhạc dành cho sự việc này.

- Dạ thưa ông, ông hãy nghĩ ra ba việc mà theo ông là khó thực hiện được, và nếu cháu không thực hiện được những nhiệm vụ mà ông trao cho, ông có thể muốn làm gì cháu thì làm.

Bá tước nghĩ một lác, rồi nói:

- Thôi được, đây là nhiệm vụ đầu tiên cho anh đây. Anh phải ăn trộm con ngựa của ta ở trong chuồng. Tiếp đến anh phải trộm được tấm ga trải giường mà ta và vợ ta đang nằm trên đó ngủ mà chúng ta không hay biết gì và còn thêm việc này nữa, anh phải ăn trộm được chiếc nhẫn cưới trên ngón tay của vợ ta. Còn nhiệm vụ thứ ba và là nhiệm vụ cuối cùng, anh phải ăn trộm nhà cha xứ trong nhà thờ. Anh phải ghi nhớ tất cả những việc đó vì tính mạng của anh phụ thuộc vào đó.

Tên trộm bậc thầy đi đến thành phố gần nhất trong vùng. Anh ta mua những bộ quần áo của một bà nông dân già và mặc vào. Sau đó anh ta bôi mặt nâu đi và vẽ những nếp nhăn lên để không ai có thể nhận ra mình. Cuối cùng anh ta đổ đầy một bình nhỏ toàn rượu Hungari lâu đời và trộn với liều thuốc ngủ mạnh. Anh ta để cái bình rượu trong một cái rổ và khoác lên lưng. Anh ta đi loạng choạng thật khéo đến tòa lâu đài của vị bá tước. Khi đến nơi, trời đã t ối. Anh ta ngồi trên một hòn đá trong sân, cất tiếng ho như một bà già bị hen suyễn và xoa hai bàn tay vào nhau cứ như bị rét cóng. Trước cửa nhà dẫn đến chuồng ngựa có lính nằm quanh một đống lửa. Một tên nhìn thấy bà cụ già liền gọi to:

- Lại đây, mẹ già ơi. Lại đây mà sưởi cho ấm. Chắc đêm nay cụ không có chỗ nào đặt lưng rồi. Bà nên tranh thủ sưởi cho ấm đi.

Bà cụ lặc lè đi lại chỗ những người lính, nhờ họ đỡ chiếc rổ trên lưng xuống. Rồi bà cụ ngồi xuống cạnh họ.

- Thế cụ có gì trong cái bình thế? – Một tên lính hỏi.

- Một bình rượu ngon – Bà cụ trả lời – Tôi kiếm sống bằng cách bán rượu. Tôi xin mời các ông một chén để tỏ lòng biết ơn thịnh tình của các ông.

- Thế thì cho tôi một chén – Người lính nói, và sau khi nếm rượu, anh ta reo lên – Rượu ngon thế này, uống một chén lại muốn uống hai chén! – Thế là anh tự tiện rót chén thứ hai và những người lính kia cũng làm theo.

- Ê, các bạn ơi! – Anh lính gọi to những người lính đang ở trong chuồng ngựa – Bà cụ đây có rượu lâu đời như bà cụ đấy. Lại mà làm một chén! Sẽ ấm bụng, thậm chí còn ấm hơn cả ngồi bên bếp lửa đấy.

Bà cụ xách bình rượu lại chỗ chuồng ngựa. Một người lính đang ngồi trên con ngựa riêng có buộc sẵn yên cương của bá tước. Một người cầm dây cương và người thứ ba giữ đuôi nó. Bà cụ cho họ uống thật nhiều cho đến khi cái bình cạn hẳn. Ngay liền sau đó, dây cương rời khỏi tay người lính đang giữ lấy nó. Anh ta đổ gục xuống đất và cất tiếng ngáy liền. Anh lính kia cũng rời tay khỏi đuôi ngựa, ngã ngay xuống đất và cất tiếng ngáy còn to hơn. Anh lính cưỡi trên lưng ngựa vẫn yên vị ở đó. Tuy nhiên đầu anh ta gục xuống gần đến cổ con ngựa, và trong khi ngủ, miệng anh ta thổi phù phù như cái ống bễ của anh thợ rèn. Những người lính bên ngoài đã yên giấc từ lâu và họ không nhúc nhích. Trông cứ như họ được làm bằng đá. Khi thấy mình đã thành công, tên trộm cao thủ liền nhét vào tay một người lính một sợi dây thừng, chứ không phải dây cương, và người lính tóm đuôi ngựa một nắm rơm. Nhưng thế còn người lính cưỡi ngựa thì sao? Hắn không muốn lật người đó ngã xuống, sợ anh ta tỉnh dậy và kêu cứu, nên hắn mới nảy ra một ý, tháo dây

buộc yên cương và buộc một đầu dây thừng treo trên một cái vòng trên tường vào dây buộc yên cương rồi kéo người cưỡi ngựa đang ngủ trên yên cương con ngựa. Rồi anh ta buộc chặt đầu dây thừng quanh những cái cọc. Ngay sau đó hắn tháo xích khỏi con ngựa, nhưng nếu hắn mà cưỡi ngựa phi trên vỉa hè lát đá trong sân thì tiếng sẽ vang lên trong lâu đài. Hắn ta lấy giẻ rách buộc các móng ngựa lại và rón rén dắt nó ra khỏi sân. Sau đó hắn ta tung người nhảy lên lưng ngựa và phi thẳng đi khỏi lâu đài.

Đến lúc trời sáng, tên trộm cao thủ nhảy lên con ngựa đã ăn trộm được và quay trở lại tòa lâu đài. Bá tước đã ngủ dậy và nhìn ra ngoài cửa sổ.

- Xin chào bá tước – Tên trộm bậc thầy gọi to - Đây là con ngựa cháu đã ăn trộm thành công từ trong chuồng nhà ông. Ông trông lính của ông ngủ ngon lành chưa, và nếu ông muốn đi vào trong chuồng thì ông còn thấy đám lính trong đó ngủ ngon lành hơn nhiều.

Bá tước cười và nói:

- Được, nhà ngươi đã thành công lần thứ nhất, nhưng lần thứ hai sẽ không được trôi chảy như thế đâu. Mà ta cũng cảnh báo nhà ngươi là nếu ta bắt gặp ngươi là kẻ trộm , ta sẽ đối xử với nhà ngươi như một tên trộm đấy.

Đêm hôm đó khi nữ bá tước đã lên giường, bà nắm chặt chiếc nhẫn cưới trong tay và bá tước nói:

- Tất cả các cửa đã khóa trái và cài then rồi. Tôi sẽ thức và đợi tên trộm. Nếu nó trèo qua cửa sổ, tôi sẽ bắn rụng nó.

Nhưng tên trộm bậc thầy lại đi ra chỗ giá treo cổ vào lúc đêm tối và cắt dây treo người bị tội đáng thương, sau đó đưa anh ta trở lại lâu đài. Khi anh ta đặt cái thang vào tường dẫn đến buồng ngủ của bá tước, vác người bị chết lên vai và bắt đầu trèo lên thang. Khi đã lên cao đủ để đầu của người chết nọ xuất hiện ở ngoài cửa sổ. Vị bá tước đang cảnh giới trong giường liền bóp cò khẩu súng lục. Khi ông ta bắn xong, tên trộm bậc thầy để cho xác chết rơi bịch xuống đất. Rồi hắn ta tự nhảy xuống thang và

ẩn vào trong góc. Mặt trăng chiếu sáng vằng vặc khiến cho tên trộm bậc thầy nhìn thấy rõ bá tước trèo xuống thang và mang người chết vào trong vườn, rồi ông ta đào huyệt để chôn cái xác đó.

Lúc này tên trộm nghĩ thời cơ đã đến. Hắn ta thoát nhanh khỏi chỗ góc kín đó và trèo lên thang vào thẳng trong buồng của nữ bá tước.

- Em yêu ơi – Hắn cất tiếng nói của bá tước – tên trộm chết rồi, nhưng nó lại là con đỡ đầu của ta, một tên vô lại chứ chưa đến nỗi bất lương. Ta không muốn làm nhục nó trước công chúng và cũng cảm thấy thương cho cha mẹ nó, vì thế ta muốn tự chôn nó trong vườn trước khi trời sáng để không ai biết chuyện này. Nào, đưa cho ta chiếc khăn trải giường để ta bọc cái xác vào và chở nó đi như chở một con chó thôi.

Nữ bá tước đưa cho hắn cái khăn trải giường.

- Em biết không – Tên trộm nói thêm – ta thấy mình phải cao thượng, nên mình đưa cho ta cái nhẫn. Tên khốn khổ đã liều mạng trong việc này, nên để cho nó mang theo chiếc nhẫn xuống mồ.

Nữ bá tước không muốn làm trái ý chồng, nên mặc dù bà miễn cưỡng phải làm điều đó cũng đã đưa chiếc nhẫn cho tên trộm. Tên trộm mang theo hai thứ và về nhà một cách an toàn trước khi bá tước đào xong mộ trong vườn.

Ngày hôm sau bá tước mặt thườn ra khi thấy tên trộm bậc thầy đến, mang theo chiếc khăn trải giường và chiếc nhẫn.

- Nhà ngươi có thể làm được điều kỳ diệu đó sao? Ai lôi nhà ngươi ra khỏi nấm mộ mà ta đã chôn ngươi vậy? Và ai hà hơi tiếp sức cho ngươi sống lại vậy? – Bá tước hỏi.

- Ông không chôn cháu. Ông chôn một kẻ phạm tội đáng thương từ ngoài đoạn đầu đài đấy ạ - Tên trộm bậc thầy nói, rồi kể lại mọi chuyện chi tiết sự việc xảy ra. Bá tước phải công nhận là hắn ta thông minh và láu cá.

- Nhưng nhà ngươi đã làm xong nhiệm vụ đâu. Còn nhiệm vụ thứ ba phải hoàn thành cơ mà, mà lần này không thành công là

không có gì giúp được nhà người đâu đấy.

Tên trộm bậc thầy mỉm cười nhưng không nói gì. Đêm buông xuống, hắn ta đi vào nhà thờ trong làng, trên lưng đeo một cái bị, một tay ôm một cái gói, còn một tay cầm cái đèn lồng. Trong bị hắn nhốt những con cua, trong cái gói hắn bọc những cây nến ngắn ngủn. Hắn ngồi xuống nghĩa địa trong nhà thờ, lấy một con cua trong bị ra và đặt một cây nến lên lưng, rồi hắn thắp sáng cây nến, rồi để cho con cua bò quanh. Tiếp đến con cua thứ hai và hắn cũng làm y như vậy, rồi hắn tiếp tục làm thế cho đến khi trong bị không còn con cua nào nữa. Sau đó hắn mặc một chiếc áo khoác dài phủ hết cả người, trông như mũ trùm đầu của tu sĩ, rồi hắn gắn một bộ râu xám lên cằm. Cuối cùng khi hắn thấy không ai có thể nhận ra mình được, hắn mới cầm lấy cái bị mà hắn đã từng đựng những con cua trong đó, đi vào trong nhà thờ và trèo vào chỗ bục giảng của cha cố. Đồng hồ trên tháp vừa điểm mười hai tiếng. Khi tiếng chuông cuối cùng lắng dần, hắn kêu thét lên: "Hãy lắng nghe đây, hỡi những con người tội lỗi kia, ngày tận thế đang đến! Ngày Phán Quyết Cuối Cùng đang đến gần. Hãy nghe đây! Hãy nghe đây! Ai muốn đi cùng ta lên thiên đường hãy chui vào trong bị này. Ta là Thánh Peter, người làm công việc mở và đóng cửa thiên đường. Các người hãy nhìn ra ngoài sẽ thấy những xác chết đang đi thong thả nhặt nhạnh đám xương tàn của mình như thế nào. Nào, hãy chui vào bị này đi. Thế giới đang lún dần xuống đó".

Tiếng kêu vang vọng khắp làng. Mục sư và giáo sĩ, những người sống gần nhất với nhà thờ, là những người đầu tiên nghe thấy, nên khi họ nhìn thấy những ánh đèn đang vật vờ đi lại trong nghĩa trang, họ nhận ra rằng điều gì đó bất thường đang xảy ra và họ đi vào nhà thờ. Họ lắng nghe bài thuyết giáo trong chốc lát, rồi giáo sĩ huých khuỷu tay vào mục sư và nói:

- Chúng ta hãy tranh thủ cơ hội này và cùng nhau đi lên thiên đường trước khi Ngày Tận Thế đến chẳng phải là tốt chán sao!

- Đúng vậy – Mục sư đáp lại – Ta cũng nghĩ y như vậy. Nếu

anh cũng muốn thì ta đi thôi.

- Vâng, nhưng xin cha đi trước, tôi xin đi theo sau.

Viên mục sư đi trước giáo sĩ và leo lên bục giảng đạo, nơi tên trộm đã mở sẵn cái bị. Mục sư chui vào trước, tiếp đến là giáo sĩ. Ngay sau đó, tên trộm bậc thầy thắt chặt túi lại, ôm vào giữa và đẩy xuống bậc thang của bục giảng. Khi hai cái đầu va vào bậc thang, tên trộm lại kêu to: "Giờ chúng ta đang vượt núi." Rồi hắn kéo lê họ qua làng. Khi đến vũng nước, hắn kêu to: "Giờ chúng ta đang qua những đám mây ẩm ướt". Cuối cùng khi hắn lôi họ lên bậc thang lâu đài, hắn kêu to: "Giờ chúng ta đã đến bậc thềm của thiên đường, và chốc nữa là có mặt ở trong tiền sảnh." Khi lên đến bậc thềm trên cùng, hắn ta đẩy cái bị vào trong chuồng chim câu, rồi khi những con chim câu bay tán loạn, hắn kêu: "Hãy lắng nghe các thiên thần đang vui chơi, vỗ cánh đấy." Rồi hắn cài then cửa và bỏ đi.

Sáng hôm sau hắn đi đến gặp bá tước và bảo cho ông ta hay là mình đã hoàn thành nhiệm vụ thứ ba và đã giải được mục sư cùng giáo sĩ từ nhà thờ đến đây.

- Thế nhà ngươi để họ ở đâu? – Bá tước hỏi.

- Họ đang nằm trong bị ở trong chuồng chim câu và đang tưởng tượng là mình đang ở trên thiên đường.

Viên bá tước đích thân đi đến chỗ chuồng chim câu và tự nhủ rằng tên trộm đã nói thật. Khi ông ta thả viên mục sư và giáo sĩ ra, ông ta nói:

- Nhà ngươi là một tên trộm thâm căn cố đế rồi và đã thắng cuộc. Lần này nhà ngươi hãy đi khỏi đây và mang theo tất cả mà không ai trừng phạt nhà ngươi đâu. Nhưng nhớ rằng nhà ngươi phải rời khỏi mảnh đất này, vì nếu nhà ngươi còn đặt chân đến đây một lần nữa, nhà ngươi có thể phải đếm bước đến đoạn đầu đài đấy.

Tên trộm cố tật chia tay cha mẹ và một lần nữa lại ra đi vào thế giới mênh mông. Kể từ đó không ai còn nghe thấy nói đến hắn một lần nữa./.

* 193 *

NGƯỜI ĐÁNH TRỐNG

Một buổi tối có một anh chàng đánh trống trẻ đi tản bộ và đến bờ hồ cách không xa thành phố nơi cha mẹ mình sống. Anh ta nhìn thấy có ba mảnh vải trắng nằm trên cát. "Vải đẹp quá!" – Anh ta nói và nhét một mảnh vào trong túi,và không nghĩ gì về miếng vải ấy nữa. Đến tối khi anh ta nằm ngủ trên giường và sắp ngủ thì hình như có ai đó gọi anh ta. Anh ta lắng nghe và phát hiện ra có tiếng nói êm ái gọi anh: "Anh đánh trống ơi, anh đánh trống ơi, dậy đi!" Vì trời tối như mực nên anh ta không trông thấy ai, nhưng dường như có hình người đang lảng vảng trên giường.

- Nhà ngươi muốn gì? – Anh ta hỏi.

- Hãy trả lại em cái áo mà anh lấy lúc buổi tối bên hồ ấy – Tiếng nói đáp lại.

- Ta sẽ trả, nếu nhà ngươi nói mình là ai – Anh đánh trống trả lời.- À, em là con gái của một ông vua hùng mạnh, nhưng em bị phù thủy bỏ bùa mê và bị cầm tù trong ngọn núi thủy tinh. Hàng ngày em phải tắm trong hồ cùng với hai người chị gái, nhưng nếu không có áo thì em không thể bay trở về núi được. Những người chị gái của em đã bay đi rồi, nhưng em vẫn phải ở lại đây, nên em xin anh cho em xin lại chiếc áo.

- Hãy bình tĩnh – Anh đánh trống nói – Ta rất vui lòng trả lại chiếc áo – Nói xong, anh ta lấy cái áo từ trong túi ra và đưa trả lại cho cô gái trong bóng tối. Nàng cầm vội lấy và định đi. Nhưng anh ta yêu cầu nàng nán lại và hỏi liệu anh ta có thể giúp gì được nàng không.

- Anh có thể giúp được em bằng cách trèo lên núi thủy tinh và giải thoát em khỏi bùa mê của phù thủy. Nhưng anh không thể đến gần ngọn núi đó được đâu, mà thậm chí nếu anh có đến

được, thì anh cũng không thể trèo lên được.

- Khi ta đã để tâm trí vào làm việc gì thì ta luôn thực hiện được. Ta thấy thương nàng nên ta không sợ gì sất. Nhưng ta không biết đường đến ngọn núi đó.

- Có một con đường chạy qua một khu rừng. Đó là nơi ở của những tên ăn thịt người. Em không được phép kể cho anh nghe ngoài chuyện đó đâu.

Rồi anh ta nghe thấy nàng bay vù đi.

Ngày hôm sau anh đánh trống lên đường từ sáng sớm. Anh treo trống quanh mình và mạnh dạn đi vào trong rừng. Đi được một lúc và không thấy có tên khổng lồ nào, anh ta tự nhủ mình phải đánh thức những cái đầu còn ngái ngủ. Anh ta vung trống lên phía trước và đánh một tràng khiến những con chim bay vù khỏi cành cây, miệng kêu thé lên. Ngay sau đó, một tên khổng lồ đang nằm ngủ trong núi thủy tinh đứng phắt dậy. Nó cao bằng cây lãnh sam.

- Tên khốn kia! Nhà người đánh thức ta dậy hả! Tại sao nhà ngươi lại đánh trống ở đây? – Tên khổng lồ hét lên.

- Ta đánh trống để chỉ đường cho hàng ngàn người đang đi theo ta.

- Thế họ định làm gì trong khu rừng này của ta? – Tên khổng lồ hỏi.

- Họ muốn tiêu diệt nhà ngươi và dọn sạch khu rừng để không còn một tên quỉ dữ như nhà ngươi.

- Ô hô! Ta sẽ giẫm chết bọn ngươi như giẫm những con kiến ấy.

- Thế nhà ngươi cho là mình có thể ngăn họ lại được sao? Nhà ngươi mà cúi xuống tóm lấy ai thì người đó sẽ nhảy sang bên và ẩn đi. Đến khi nhà ngươi nằm xuống ngủ, họ sẽ tỏa ra từ trong bụi rậm và bò lên người nhà ngươi. Họ đều đeo những chiếc búa sắt bên thắt lưng và họ sẽ dùng những chiếc búa đó để đập vỡ sọ nhà ngươi đấy.

Tên khổng lồ sợ quá, nghĩ rằng nếu mình buộc phải xử lý những con giun đất lắm mưu nhiều mẹo đó thì thế nào chúng

cũng có cách làm hại được mình mất. Hắn liền nói:

- Hãy nghe đây, anh bạn tý hon, anh bạn cứ đi tiếp. Ta hứa với nhà ngươi và những người bạn của nhà ngươi rằng trong tương lai ta sẽ để cho các ngươi yên. Còn nếu nhà ngươi có ước muốn gì thì hãy nói với ta, vì ta sẽ lấy làm vui sướng được giúp nhà ngươi.

- Nhà ngươi có hai cẳng chân dài nghêu nên có thể chạy nhanh hơn ta. Hãy đưa ta đến núi thủy tinh thì ta sẽ ra hiệu cho những người bạn của ta rút lui và lần này họ sẽ để cho nhà ngươi yên.

- Nào lại đây, đồ sâu bọ, hãy ngồi lên vai ta để ta đưa nhà ngươi đi đến bất cứ chỗ nào mà nhà ngươi muốn – Tên khổng lồ nói.

Tên khổng lồ nhấc bổng anh đánh trống lên vai và anh đánh trống bắt đầu thỏa sức đánh trống ầm ầm trên đầu tên khổng lồ. Tên khổng lồ nghĩ chắc đấy là tín hiệu để cho những người kia rút lui. Một lát sau họ gặp tên khổng lồ thứ hai đang đứng trên đường. Nó đón anh đánh trống từ tên khổng lồ thứ nhất và cài anh ta vào lỗ cúc áo. Anh đánh trống nắm chặt lấy cái cúc và vui sướng nhìn quanh. Rồi chúng gặp tên khổng lồ thứ ba đón anh ta từ lỗ khuy áo và đặt anh ta vào vành mũ. Anh đánh trống đi quanh trên mũ và nhìn lên trên cây. Khi anh nhìn thấy ngọn núi ở chân trời xanh, anh ta nghĩ chắc đó là ngọn núi thủy tinh, và đúng thế. Tên khổng lồ phải đi vài bước nữa để đến đỉnh núi và hắn đặt anh đánh trống xuống. Anh đánh trống đòi đưa mình đi đến tận đỉnh núi thì tên khổng lồ lắc đầu, lẩm bẩm điều gì dưới bộ râu xồm xoàm của nó và quay trở lại rừng.

Anh đánh trống tội nghiệp lúc này đứng ngay trước ngọn núi, trông cao cứ như có ba ngọn núi chồng lên nhau, mà cũng trơn loang loáng như thủy tinh. Anh ta không nghĩ ra cách nào để trèo lên tận đỉnh núi. Anh ta bắt đầu, nhưng đều không ăn thua vì nó cứ trơn tuồn tuột xuống. Ước gì lúc này mình là con chim, nhưng mà ước như thế cũng có ích gì? Đôi cánh không mọc ra từ vai mình mà, anh ta nghĩ.

Còn đang đứng trơ ra đó, chưa biết nên làm gì thì anh ta nhận ra có hai người gần đó đang tranh cãi nhau quyết liệt. Anh ta tiến lại và thấy họ đang cãi nhau vì một cái yên cương ngựa nằm ở dưới đất ngay trước mặt họ và ai cũng muốn có nó.

- Sao các anh ngu thế, ai lại đi đánh nhau vì một cái yên cương ngựa khi các anh không có ngựa cơ chứ? - Anh đánh trống nói.

- Chỉ cái yên cương ngựa này đã đáng để đánh nhau rồi – Một người trả lời – Vì ai ngồi lên trên đó có thể muốn đi đâu cũng được, thậm chí nếu đó là nơi tận cùng trái đất, thì người đó cũng vẫn đến ngay trong nháy mắt, ngay vừa lúc anh ta phát ra lời cầu nguyện. Cái yên cương ngựa đó thuộc về cả hai chúng tôi. Giờ đến lượt tôi cưỡi cái yên cương đó, nhưng anh ta cứ khăng khăng không cho tôi dùng.

- Tôi sẽ giúp giải quyết tranh chấp này ngay bây giờ – Anh đánh trống nói. Anh ta bước đi một đoạn ngắn và cắm cái cọc trắng xuống đất. Rồi anh ta quay lại và nói:

- Nào, các anh hãy chạy đến cọc đánh dấu đó. Ai đến trước thì sẽ được sử dụng cái yên cương trước.

Cả hai liền chạy đi như bay, nhưng chưa được mấy bước thì anh đánh trống đã nhảy phắt lên yên cương và đọc lời ước đi lên ngọn núi thủy tinh. Chỉ trong nháy mắt, anh ta đã có mặt ở đó. Trên đỉnh núi là một mảnh đất bằng phẳng có một ngôi nhà bằng đá trông cổ kính. Trước nhà là một ao cá và phía sau là một cánh rừng rậm. Không thấy người hoặc động vật. Mọi vật yên ắng. Chỉ có gió thổi rì rào quanh hàng cây và mây trên trời bay sát trên đầu anh đánh trống. Anh ta bước lại cửa và gõ. Gõ đến lần thứ ba thì có một bà cụ mặt nâu và mắt đỏ mở cửa. Bà cụ đeo cặp kính mắt xệ xuống sống mũi và nhìn soi mói vào anh ta. Bà cụ hỏi anh ta cần gì.

- Xin cụ cho ở nhờ và cho ăn qua đêm – Anh đánh trống nói.

- Được thôi nếu anh thực hiện được những công việc sau.

- Xin sẵn sàng. Cháu không sợ một công việc gì, thậm chí việc đó là khó.

Bà cụ cho anh ta vào nhà và cho anh ta ăn, rồi đến đêm cho anh ta một cái giường êm để ngủ. Sáng hôm sau, sau khi đã ngủ một giấc ngon lành, bà cụ tháo cái đê từ ngón tay xương xẩu của mình và đưa cho anh đánh trống và nói:

- Giờ cháu hãy đi làm việc và lấy cái đê này múc cạn nước ở ao cá. Tuy nhiên công việc phải được hoàn thành trước khi trời tối và phải bắt hết cá trong ao và đặt thành hàng theo từng cỡ và loại cá.

- Công việc thật là kỳ lạ - Anh đánh trống nói, nhưng rồi vẫn phải ra ao để tát nước. Anh tát nước suốt cả buổi sáng, nhưng thậm chí có mất đến hàng ngàn năm thì không ai có thể làm được điều đó bằng một cái đê khâu. Đến trưa, anh ta ngồi xuống và nghĩ. Chẳng để làm gì. Dù mình có làm hay không thì cũng thế. Anh ta đành chịu và nằm xuống đất. Lúc đó có một cô gái từ trong nhà đi ra, đặt một cái rổ đựng thức ăn trước mặt anh ta và nói:

- Sao anh ngồi đây trông buồn thấy? Có chuyện gì không ổn chăng?

- Ôi, tôi không thể hoàn thành công việc này. Làm thế nào tôi có thể làm được những công việc khác. Tôi đi tìm công chúa có tin là đang ở đây, nhưng tôi vẫn chưa tìm được. Tôi muốn đi tìm tiếp.

- Chàng cứ ở đây – Cô gái nói – Em sẽ giúp chàng thoát khỏi cảnh bĩ cực này. Chàng hãy gối đầu lên lòng em và ngủ đi. Khi chàng tỉnh dậy, mọi công việc sẽ được hoàn thành.

Anh đánh trống thuận lòng làm theo ngay. Ngay khi chàng ngủ, cô gái xoay chiếc nhẫn cầu nguyện và nói: "Hỡi nước, hãy cạn đi, hỡi cá, hãy nhảy hết lên bờ".

Nàng vừa mới nói xong thì nước dâng cao lên như lớp sương mù trắng và cuốn theo cùng với những đám mây, còn những con cá nhảy tanh tách lên bờ, tự sắp hàng theo trật tự từng cỡ to nhỏ và loại cá. Khi anh đánh trống tỉnh dậy thì anh vô cùng ngạc nhiên là mọi thứ đã được hoàn thành. Nhưng cô gái nói:

- Nhưng có một con cá không nằm cùng với loài của nó, mà

nằm riêng ra. Khi mụ phù thủy đến vào tối nay và xem xét công việc mà mụ yêu cầu chàng hoàn thành, mụ ta sẽ nói "Tại sao lại có một con cá nằm riêng lẻ ở đây thế này?" Nghe thấy thế chàng hãy ném ngay con cá và mặt mụ ta và nói "Đây là con cá dành cho mụ đó, mụ phù thủy già ạ".

Đến tối mụ phù thủy đến và khi mụ hỏi câu hỏi đó, anh đánh trống ném ngay con cá vào mặt mụ ta. Mụ ta hành động cứ như không nhìn thấy gì và vẫn im lặng. Nhưng mụ ta nhìn anh đánh trống với con mắt độc ác. Sáng hôm sau mụ nói:

- Hôm qua nhà ngươi làm công việc dễ dàng. Ta phải giao cho nhà ngươi công việc nặng nhọc hơn. Hôm nay nhà ngươi phải chặt toàn bộ khu rừng, xẻ thành những súc gỗ và đánh thành đống. Mọi việc phải kết thúc vào lúc trời tối.

Mụ ta đưa cho anh đánh trống một cái rìu, một cái búa và hai cái chêm. Do cái rìu được làm bằng chì, còn cái búa và cái chêm làm bằng thiếc, nên khi anh bổ thì cái rìu chùn hẳn lưỡi lại, còn cái búa và cái chêm thì méo mó. Anh ta không biết xoay sở ra sao, nhưng đến trưa thì cô gái lại đến, mang theo bữa ăn và an ủi anh:

- Chàng cứ nằm gối vào lòng em và ngủ đi. Khi tỉnh dậy, công việc chàng được giao sẽ hoàn thành.

Nàng xoay chiếc nhẫn ước và toàn bộ khu rừng bị chặt trụi, đổ sụp xuống trong chốc lát. Gỗ được chặt ra thành từng khúc và xếp thành những đống. Cứ như có một người khổng lồ vô hình đã làm công việc đó. Khi anh tỉnh dậy, cô gái nói:

- Chàng hãy nhìn xem gỗ đã được đốn và chất thành đống ra sao. Chỉ còn một cành trơ lại, nhưng khi mụ phù thủy đến vào buổi tối và hỏi cái cành cây kia còn có ích gì ở đây thì chàng hãy lấy cành cây đó đánh vào mặt mụ ta và nói, "Cành này dành cho mụ đấy, mụ phù thủy ạ".

Mụ phù thủy đến:

- Hừm, công việc vẫn dễ với nhà ngươi quá. Thế cái cành cây nằm ở kia dành cho ai vậy?

- Dành cho mụ đấy, mụ phù thủy ạ - Anh đánh trống trả lời

và anh ta lấy cành cây đánh vào mặt mụ ta. Nhưng mụ ta giả đò như không có gì xảy đến, còn cười một cách khinh thị – Sáng sớm ngày mai, nhà ngươi phải lấy gỗ làm một cái giá đỡ thật to. Rồi sau đó nhóm lửa và để cho nó cháy.

Đến rạng sáng, anh tỉnh dậy và chạy đi kiếm củi, nhưng làm thế nào một người có thể nhặt nhạnh được cả một khu rừng? Công việc không tiến triển. Tuy nhiên, cô gái không làm anh tuyệt vọng. Cô mang đến cho anh bữa ăn trưa, và sau khi ăn xong, anh gối đầu vào lòng nàng và ngủ. Khi tỉnh dậy, toàn bộ chỗ củi đã được xếp thành một dàn và đang cháy ngùn ngụt, lưỡi lửa bốc cao lên tận trời xanh.

- Chàng hãy nghe đây. Khi mụ phù thủy đến, mụ ta sẽ bắt chàng phải làm đủ mọi việc. Chàng cứ làm, không việc gì phải sợ. Sau khi hoàn thành mọi việc, chàng hãy lấy hai tay tóm chặt lấy mụ ta và quẳng mụ ta thẳng vào đống lửa.

Mụ phù thủy lên đến, nói:

- Ôi, ta lạnh cóng lên đây này! Chà, đằng kia có đống lửa cháy, chắc xương xẩu của ta sẽ ấm lên và ta sẽ rất dễ chịu đây. Nhưng ta thấy có một khúc gỗ không cháy là thế nào. Hãy mang lại đây cho ta. Làm xong việc đó, nhà ngươi sẽ được tự do đi bất cứ nơi nào nhà người muốn. Hãy nhảy ngày vào đống lửa đi.

Anh đánh trống không chần chừ gì, nhảy ngay liền vào giữa đống lửa, nhưng anh ta không bị sao. Thậm chí tóc cũng không bị cháy xém. Anh vác khúc gỗ đó ra khỏi đống lửa và đặt xuống. Ngay khi vừa được quẳng xuống đất thì khúc gỗ biến ngay thành cô gái xinh đẹp, chính là người đã giúp anh trong cơn hoạn nạn. Nàng đứng trước anh trong bộ quần áo lụa sáng lấp lánh vàng và anh nhận ra đó là công chúa. Nhưng mụ phù thủy cười một cách khinh thường và nói:

- Nhà ngươi nghĩ chắc là mình đã có cô gái đó sao? Nhưng chưa đâu.

Ngay vừa khi mụ ta tấn công công chúa thì anh đánh trống tóm chặt lấy mụ, giơ cao mụ ta lên trên không và quẳng mụ ta

vào miệng lửa đang phun. Ngọn lửa bao quanh mụ ta cứ như chúng đang vui sướng vì có cơ hội được giết chết mụ phù thủy.

Sau đó công chúa nhìn anh đánh trống, thấy anh đẹp trai và nàng cũng nhận ra rằng anh đã liều mạng sống của mình để cứu nàng, nàng liền đưa tay cho anh và nói:

- Chàng đã liều mạng sống vì em, nhưng em cũng xin liều mạng vì chàng. Chàng hãy hứa chung thủy với em và sẽ là chồng của em. Chúng ta không cần giàu sang phú quý, vì của cải của mụ phù thủy cũng đủ cho chúng ta sống sung túc.

Nàng dẫn anh đánh trống vào trong nhà, trong đó có những cái rương và hòm đựng đầy của báu. Họ để mặc cho vàng và bạc nằm lăn lóc ở đó, chỉ mang theo những hòn đá quí. Họ không muốn chần chừ ở lại ngọn núi thủy tinh nữa, nên anh đánh trống mới nói:

- Nàng hãy ngồi lên yên ngựa đây. Chúng ta sẽ bay như chim.

- Em không thích cái yên cũ kĩ đó. Em chỉ cần xoay chiếc nhẫn ước của em và chúng ta đã có mặt ở nhà rồi.

- Rất tốt. Vậy nàng hãy ước là chúng ta có mặt ở ngay trước cổng thành đi.

Trong nháy mắt, họ đã có mặt ở nhà. Anh đánh trống muốn đi thẳng về gặp cha mẹ để kể cho họ nghe những gì đã xảy ra. Anh yêu cầu công chúa hãy đợi mình ngoài cánh đồng.

- Ôi, chàng, hãy cẩn thận đấy, đừng có hôn cha mẹ chàng bên má phải khi chàng đến nơi, kẻo chàng sẽ quên hết và em sẽ lại chăn đơn gối chiếc và bị bỏ rơi ở ngoài cánh đồng.

- Làm thế nào ta có thể quên được nàng – Anh ta nói và thề với nàng là mình sẽ trở lại rất nhanh thôi.

Khi anh ta vào nhà cha mẹ mình, không ai nhận ra anh vì trong ba ngày mà anh ở trên núi thủy tinh dài bằng ba năm ròng. Anh ta phải xưng danh và giãi bày khiến cho cha mẹ anh sung sướng vô bờ bến, ôm lấy anh. Anh đánh trống xúc động quá nên đã hôn cả hai bên má cha mẹ. Anh ta đã không nhớ đến lời cô gái dặn. Tuy nhiên ngay khi hôn xong vào má bên phải,

thì mọi nỗi nhớ nhung đối với cô gái đã biến sạch. Anh ta dốc túi ra và đặt một dúm chỗ đá quí lên bàn. Bố mẹ anh đã không biết làm gì với đống của cải quí báu đó. Nhưng lúc đó cha anh đã cho xây một tòa lâu đài lộng lẫy, có vườn, rừng và những cánh đồng cỏ để dành cho một hoàng tử. Khi xây xong, người mẹ nói:

- Mẹ đã chọn cho con cô dâu rồi. Đám cưới sẽ được tổ chức trong ba ngày.

Người con trai vô cùng vui sướng trước tất cả những gì cha mẹ anh mong muốn.

Nàng công chúa tội nghiệp kia đợi chàng đã lâu bên ngoài thành. Khi đêm buông xuống, nàng nói:

- Chắc là chàng đã hôn cha mẹ mình bên má phải rồi, nên mới quên mình thế này.

Trái tim nàng nặng trĩu buồn tủi. Vì thế nàng ước sao mình được ở trong túp lều cô quạnh trong rừng và không muốn quay trở về triều đình với vua cha. Tối tối nàng đi vào thành phố và qua ngôi nhà của chàng trai. Đôi lúc nàng đã nhìn thấy chàng, nhưng chàng đã không nhận ra nàng. Cuối cùng nàng nghe người ta nói: "Ngày mai đám cưới của chàng sẽ được tổ chức".

Nàng liền tự nhủ: "Mình sẽ thử một lần nữa để xem mình có thể giành lại được trái tim chàng không."

Vào hôm đầu tiên của lễ cưới, nàng xoay chiếc nhẫn ước và nói: "Hãy cho ta một bồ đồ cưới sáng lấp lánh như ánh mặt trời". Chỉ trong nháy mắt một bộ quần áo đã được đặt ngay trước nàng và nó sáng lấp lánh cứ như được dệt từ những tia nắng mặt trời. Khi khách đã tề tựu đông đủ, nàng bước vào phòng. Mọi người trầm trồ trước bộ xiêm y đẹp lộng lẫy của nàng, nhưng cô dâu là thích hơn cả, vì cô thích quần áo đẹp, nên cô dâu đã tiến lại chỗ người lạ mặt và hỏi mua.

- Bộ quần áo này không phải để bán, nhưng nếu tôi được phép vào đêm đầu tiên đi qua cửa đến phòng của chú rể, tôi sẽ cho nàng bộ này.

Cô dâu không sao kiềm chế được lòng khát khao muốn có bộ quần áo đó nên đã đồng ý. Nhưng cô dâu đã bỏ thuốc ngủ vào

cốc rượu mà chú rể uống vào buổi tối để chàng ngủ thật say. Khi vạn vật đã trở nên yên tĩnh, công chúa mới bò đến trước cửa buồng ngủ, mở hé ra và gọi vọng vào:

"Hỡi chàng đánh trống ơi, hãy nghe em nói này.

Chàng đã quên hết em rồi sao?

Chẳng phải chàng đã ngồi cùng em trên núi thủy tinh sao?

Chẳng phải em đã che chở chàng khỏi mụ phù thủy và tội ác sao?

Chẳng phải chàng đã hứa chung thủy với em sao?

Hỡi chàng đánh trống ơi, hãy nghe em nói này!"

Nhưng không ăn thua gì. Anh đánh trống không tỉnh dậy và khi trời rạng sáng, công chúa buộc phải đi khỏi chỗ đó mà không thực hiện được công việc. Đến tối thứ hai, nàng xoay cái nhẫn ước và nói: "Hãy cho ta một bộ quần áo bằng bạc, sáng như trăng". Khi nàng xuất hiện ở lễ cưới trong bộ quần áo mềm mại và dịu như ánh trăng, nàng đã làm cho cô dâu thêm thèm khát và cho cô dâu bộ quần áo để được phép qua đêm thứ hai bên ngoài phòng ngủ. Trong cảnh tịch mịch của đêm tối, nàng lại gọi:

"Hỡi chàng đánh trống ơi, hãy nghe em nói này.

Chàng đã quên hết em rồi sao?

Chẳng phải chàng đã ngồi cùng em trên núi thủy tinh sao?

Chẳng phải em đã che chở chàng khỏi mụ phù thủy và tội ác sao?

Chẳng phải chàng đã hứa thủy chung với em sao?

Hỡi chàng đánh trống ơi, hãy nghe em nói này!"

Nhưng anh đánh trống bất tỉnh do liều thuốc ngủ gây ra không thể nào tỉnh ngủ được. Đến sáng, công chúa buồn bã trở về túp lều trong rừng. Tuy nhiên mọi người trong nhà nghe thấy tiếng than của một cô gái lạ mặt, nên đã kể lại cho chú rể nghe. Họ còn kể cho chàng nghe là chàng không thể nghe được gì sất vì cô dâu đã cho thuốc ngủ vào rượu.

Đến tối thứ ba, công chúa lại xoay chiếc nhẫn ước và nói: "Hãy cho ta một quần áo sáng như những vì sao". Khi nàng

xuất hiện ở tiệc cưới trong bộ quần áo đó, cô dâu không còn kiềm chế được mình, vì bộ này còn đẹp lộng lẫy hơn nhiều so với hai bộ trước. Cô dâu liền nói: "Ta muốn bộ quần áo đó. Ta phải có bộ đó".

Cô gái đưa cho cô dâu bộ quần áo đó, như những lần trước, để được phép qua đêm bên ngoài phòng ngủ của chú rể. Lần này chú rể không uống rượu đưa cho chàng trước khi chàng đi ngủ. Chàng đã đổ ra phía sau giường. Khi mọi vật trở nên yên tĩnh, chàng nghe thấy có tiếng nói khẽ êm ái, gọi chàng:

"Hỡi chàng đánh trống, hãy nghe em nói này.

Chàng đã quên hết em rồi sao?

Chẳng phải chàng đã ngồi cùng em trên núi thủy tinh sao?

Chẳng phải em đã che chở chàng khỏi mụ phù thủy và tội ác sao?

Chẳng phải chàng đã hứa chung thủy với em sao?

Hỡi chàng đánh trống ơi, hãy nghe em nói này".

- Ôi, sao ta lại hành động không chung thủy vậy nhỉ? Đó là chiếc hôn bên má phải mà ta tặng cho cha mẹ mình vì lòng ta vô cùng sung sướng. Đó là điều đáng trách. Đó là điều làm cho đầu óc ta mụ mẫm đi rồi – Hoàng tử kêu lên.

Chàng nhảy lên, cầm tay công chúa và dẫn nàng đến bên giường của cha mẹ chàng.

- Đây là cô dâu thật sự của con. Nếu con lấy cô gái kia, có sẽ phạm phải một lỗi lầm ghê gớm.

Sau khi cha mẹ chàng nghe được mọi chuyện đã xảy ra, họ đồng ý. Những ngọn đèn trong phòng được thắp sáng lại, và những chiếc trống và tiếng kèn được tìm lại. Giờ đây họ hàng và bè bạn được mời đến và đám cưới thật sự được tổ chức linh đình trong niềm vui vô hạn. Cô dâu trước giữ lại những bộ quần áo đẹp, coi đấy là sự đền bù và tuyên bố cô thấy thế là thỏa mãn lắm rồi./.

* 194 *

BÔNG LÚA

Ngày xưa khi bản thân Chúa trời vẫn còn sống trên trái đất, đất đai lúc đó phì nhiêu hơn bây giờ. Lúc đó sản lượng lúa không phải là bốn mươi hay sáu mươi lần, mà là bốn trăm cho đến năm trăm lần. Những hạt lúa nở rộ từ ngọn cho đến tận dưới gốc của cây lúa và mỗi một bông lúa dài hết cây lúa. Tuy nhiên bản chất con người là thôi không coi những lời ban phúc của Chúa trời là gì và họ trở nên thờ ơ và ngu ngốc khi họ có nhiều hơn họ muốn.

Một hôm có một người đàn bà đi ra cánh đồng lúa và đứa con nhỏ của bà ta đang nhảy lò cò theo mẹ đã ngã xuống vũng nước, làm vấy bẩn bộ váy. Người mẹ liền vơ một nắm những bông lúa nặng trĩu hạt để lau chỗ bẩn cho con gái. Lúc đó Chúa trời có việc tình cờ đi qua nhìn thấy, nên ngài trở nên giận dữ và nói:

- Từ nay những cây lúa đó sẽ không trổ bông nữa. Con người không xứng đáng được hưởng tặng phẩm trời cho này.

Có mấy người đứng đó nghe thấy được, sợ quá. Họ quỳ vội xuống cầu xin Chúa trời hãy để lại một ít trên nhành lúa. Thậm chí họ không đáng được hưởng, nhưng họ vẫn cầu xin Chúa trời nghĩ đến những con gà thơ ngây sẽ chết đói mất.

Chúa trời thấy tình cảnh khốn khổ đó đã rủ lòng thương nên thể theo yêu cầu của họ. Vì thế bông lúa được giữ lại hạt ở phần trên, đúng như ngày nay ta thấy./.

* 195 *

NẤM MỘ

Một hôm có một người nông dân giàu có đứng trong sân và nhìn ra ngoài cánh đồng và vườn nhà mình. Những cây ngô đâm chồi mạnh mẽ, những cây ăn quả trĩu trịt quả. Mùa lúa thu hoạch năm ngoái vẫn còn nằm chất thành những đống to trong gác xếp đến mức rui nhà khó mà có thể đỡ nổi. Sau đó anh ta đi vào trong chuồng gia súc để nhìn những con bò được chăm sóc béo tốt ra sao và những con ngựa lông bóng loáng như thế nào. Cuối cùng anh ta đi về phòng và nhìn những cái hòm sắt là nơi anh ta cất giấu tiền bạc. Còn đang đứng kiểm tra của cải thì bỗng anh ta nghe thấy có tiếng gõ cửa to. Nhưng không phải là tiếng gõ cửa phòng anh ta, mà là tiếng gõ cửa trái tim mình. Cửa mở và anh ta nghe thấy có tiếng nói, "Anh làm được những việc tốt này là để cho con cháu anh sao? Thế anh có bao giờ nhận ra được nhu cầu của người nghèo không? Thế có bao giờ anh chia sẻ lợi tức với những người bị đói không? Anh có thỏa mãn với những gì anh có, hoặc anh còn đòi hỏi thậm chí có nhiều hơn nữa không?"

Trái tim anh ta không do dự trả lời: "Ta khó tính và tàn ác và ta chẳng bao giờ làm được việc tốt cho con cháu ta cả. Nếu có kẻ nghèo nào xuất hiện, ta sẽ ngoảnh mặt đi. Ta không quan tâm gì đến Chúa, nhưng chỉ nghĩ đến việc làm giàu có thêm. Thậm chí nếu như bất cứ việc gì trên đời này cũng đều thuộc về ta thì ta vẫn chưa thấy đó là đủ."

Nghe thấy thế, anh nhà giàu vô cùng hoảng sợ. Đầu gối anh ta bắt đầu run lên và anh ta đành phải ngồi xuống. Anh ta lại nghe thấy có tiếng gõ cửa, nhưng lần này là tiếng gõ cửa phòng mình. Đó là anh hàng xóm nghèo, đông con, nên không đủ sức nuôi chúng. Anh nhà nghèo nghĩ mình biết người láng giềng của

mình giàu có, nhưng cũng khó tính lắm. Mình tin là chưa chắc anh ta đã giúp mình, nhưng đàn con đang đòi ăn nên mình đành phải làm liều. Anh ta liền nói với anh nhà giàu:

- Anh không cho không ai cái gì, nhưng tôi đứng trước anh với tư cách là một người đang không thể nào giữ cho nước khỏi ngập đầu. Con cái tôi đang chết đói, vậy mong anh cho tôi vay bốn đấu thóc.

Anh nhà giàu nhìn anh ta một lúc lâu. Rồi tia sáng của lòng từ tâm của anh ta lóe lên lần đầu tiên đã làm tan biến một phần lớp băng của lòng tham lam.

- Tôi sẽ không cho anh vay bốn đấu, mà là cho anh luôn tám đấu để tặng anh, nhưng với một điều kiện anh phải thực hiện.

- Tôi phải làm gì? – Anh nông dân nghèo hỏi.

- Khi tôi chết, anh phải đứng canh mộ tôi trong ba đêm.

Người nông dân nghèo cảm thấy rất khó chịu khi nghe thấy lời yêu cầu đó. Tuy nhiên anh ta cũng đành phải vui lòng bởi vì hoàn cảnh khủng khiếp của mình. Thế là anh ta đồng ý và mang số thóc về nhà.

Hình như anh nhà giàu đã mường tượng được những điều sắp xảy ra, vì ba ngày sau anh ta lăn ra chết. Không ai biết chính xác việc này sẽ diễn ra như thế nào, nhưng cũng chẳng ai quan tâm. Khi anh nhà giàu được chôn cất xong xuôi, người nông dân nghèo nhớ đến lời hứa của mình. Anh ta thật sự muốn mình được giải thoát vì việc đó nhưng anh ta lại nghĩ anh ta đối xử tốt với nhà ngươi làm vậy và nhà ngươi còn nuôi nấng con cái bằng số thóc của anh ta để lại. Mà thậm chí điều đó có không xảy ra, khi anh đã hứa thì anh phải giữ lấy lời hứa chứ.

Khi màn đêm buông xuống, anh ta đi vào trong nghĩa trang và ngồi lên trên nóc mộ. Im lặng bao quanh. Chỉ có ánh trăng chiếu lên những nấm mộ, thi thoảng lại có một con cú bay qua đầu và cất tiếng kêu sầu thảm. Khi mặt trời mọc, anh nông dân nghèo đi về nhà mà không bị sao cả. Đêm thứ hai cũng trôi qua đi êm ả như đêm đầu tiên. Đến đêm thứ ba thì có điều gì đó sắp xảy ra. Khi anh ta đến nghĩa trang thì anh ta nhìn thấy có một

người đứng tựa vào tường, một người mà anh ta chưa gặp bao giờ. Người đó không còn trẻ, trên mặt có những vết sẹo, hai mắt anh ta đảo điên nhìn quanh háo hức. Người đó mặc một chiếc áo khoác cũ kĩ và chỉ nhìn được đôi ủng cưỡi ngựa to thôi.

- Anh tìm gì ở đây? – Người nông dân hỏi – Thế anh không sợ khi ở một mình ngoài nghĩa trang à?

- Tôi tìm kiếm đủ mọi thứ và tôi chẳng sợ gì sất. Tôi giống như một thanh niên đi ra ngoài để học hỏi xem sự sợ hãi nó ra sao. nhưng cũng không có kết quả gì và là người vẫn giành được con gái nhà vua làm vợ cùng với đống tài sản kếch sù của cô ta. Tuy nhiên tôi vẫn luôn nghèo. Tôi chẳng là gì cả, ngoài là một anh lính giải ngũ và muốn qua đêm ở đây bởi vì tôi cũng chẳng có nơi nào để che thân.

- Nếu anh không thấy sợ thì ở lại đây với tôi và giúp tôi canh nấm mộ này.

- Canh gác là công việc của người lính – Anh lính đáp lại – Dù gặp phải cái gì ở đây, tốt hay là xấu, chúng ta hãy cứ coi đấy là phận chung của chúng ta.

Người nông dân đồng ý và hai người cùng ngồi xuống mộ. Mọi thứ đều yên ắng cho đến tận nửa đêm. Bỗng có tiếng thét nghe rít lên trên không khí và hai người ngồi canh mộ nhận ra đó là Ác Quỉ đã có mặt, lúc đó đứng hiện toàn thân ngay trước mặt họ.

- Hãy cút đi, lũ khốn kiếp kia – Con quỉ hét lên – Người nằm ở dưới đó là của ta. Ta đến để tìm hắn, nên nếu các ngươi không bỏ đi chỗ khác, ta sẽ vặn cổ các ngươi ra đấy.

- Này hỡi tên kiêu căng kia, nhà ngươi không phải là chỉ huy của ta đâu đấy nhé. Ta đâu cần phải vâng lệnh ngươi, mà ta đã học được cách không biết sợ rồi. Thôi, đi đi, vì bọn ta sẽ ngồi lì ở đây đấy.

Con quỉ nghĩ chỉ có vàng là cách tốt nhất để đánh lừa hai tên nhũng nhiễu này. Hắn mới dùng giọng ngon ngọt và hỏi một cách thăm dò là họ có muốn có một túi vàng không.

- Cũng đáng để xem xét đấy – Người lính trả lời – nhưng một

túi vàng thì chẳng thấm vào đâu. Nếu nhà ngươi cho ta nhiều vàng để đổ đầy một bên ủng của ta thì bọn ta sẽ rút khỏi đây.

- Ta không mang theo đủ vàng – Con quỉ nói – nhưng ta sẽ đi lấy. Có một người bạn tốt của ta là người đổi tiền ở thành phố bên. Anh ta sẽ vui lòng đưa vàng cho ta.

Sau khi con quỉ biến đi, người lính tháo chiếc ủng bên trái và nói:

- Cứ đợi đã, chúng mình sẽ dắt mũi hắn. Anh đưa cho tôi con dao – Rồi anh ta cắt đế giầy đi và đặt chiếc ủng ngay gần mô đất trên bãi cỏ cao bên mép của một nấm mộ có cỏ dại mọc che đi một nửa - Được rồi. Thôi nào, hãy đợi tên thợ cạo ống khói quay lại.

Hai người ngồi đợi. Phải một lúc lâu sau con quỉ mới đến, xách theo một bị vàng.

- Cứ đổ vào chỗ đấy – Người lính nói và nhấc cái ủng lên trên không một tí – nhưng thế chưa đủ đâu.

Tên nạo ống khói đổ hết vàng trong bị ra. Vàng rơi qua nhưng chiếc ủng vẫn rỗng không.

- Thật là đồ ngu - Tên lính kêu lên - Không được! Thế ta không nói với nhà ngươi ngay từ đầu à? Thôi quay lại lấy thêm đi.

Con quỉ lắc đầu, bỏ đi và một tiếng sau quay trở lại cùng với một cái bị to hơn được mang khệ nệ dưới tay.

- Cứ việc đổ đầy vào đây – Người lính nói to – nhưng ta nghi ngờ là cái ủng sẽ đầy đấy.

Vàng kêu leng xeng vào trong ủng, nhưng chiếc ủng vẫn rỗng tuếch. Con quỷ đích thân ngó vào chiếc ủng, trợn tròn mắt và phải tin đó là đúng.

- Bắp chân nhà ngươi to đến nực cười – Con quỉ nói và nhăn nhó mặt mày.

- Thế nhà ngươi cho ta có đôi cẳng chân chẻ ra như của nhà ngươi sao? Nhà ngươi trông bẩn tưởi từ bao giờ vậy? Hãy đi mà kiếm thêm vàng về đây kẻo lại quên mất hợp đồng làm ăn của chúng ta rồi đấy.

Con quỉ lại lạch bạch bỏ đi. Lần này nó ở lại lâu hơn trước

khi nó xuất hiện. Hắn thở hồng hộc vì cái túi nặng mà nó vác trên vai. Nó đổ vàng vào ủng, nhưng vẫn không đầy. Nó nổi xung và muốn xé rách chiếc ủng của người lính ra, nhưng ngay lúc đó tia nắng đầu tiên của mặt trời mọc lộ ra từ trên trời cao, con quỉ vội biến ngay, miệng kêu the thé. Linh hồn tội nghiệp đã được cứu.

Người nông dân muốn chia số vàng đó, nhưng người lính nói:

- Anh hãy mang chia phần vàng của tôi cho người nghèo. Tôi sẽ về ở với anh trong túp lều và chúng mình cùng sống thanh bình với số vàng còn lại, chừng nào Chúa trời còn cho phép./.

* 196 *

LÃO RINKRANK

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua có một người con gái. Ông vua cho người xây một ngọn núi thủy tinh và nói ai mà trèo được lên ngọn núi thủy tinh đó mà không ngã thì sẽ được lấy con gái ông làm vợ. Có một người yêu công chúa đã đến và xin phép nhà vua cho anh ta lấy nàng.

- Được với điều kiện nhà ngươi phải trèo được lên ngọn núi thủy tinh mà không rơi ngã - Nhà vua nói.

Công chúa lúc đó mới nói rằng nàng sẽ đi cùng chàng trai đó để đỡ cho chàng nếu như chàng bị ngã. Thế là cả hai người đều trèo lên ngọn núi và khi đi được nửa đường thì công chúa trượt chân và ngã xuống núi thủy tinh. Ngọn núi mở ra và khóa trái nàng trong đó. Chú rể không nhìn thấy những gì xảy ra với công chúa vì ngọn núi đóng lại quá nhanh. Chàng vô cùng đau khổ, khóc lóc thảm thiết, và nhà vua cũng vô cùng đau buồn, ra lệnh cho đập vỡ ngọn núi thủy tinh để xem có thể cứu được

nàng không, nhưng họ không tìm thấy chỗ nàng đã bị rơi xuống.

Trong khi đó công chúa đã bị rơi sâu xuống lòng đất và vào một cái hang rộng lớn. Một ông già có bộ râu xám dài lòng thòng đã đến gặp nàng và nói là ông ta sẽ để công chúa sống ở đó nếu như nàng bằng lòng làm người hầu hạ cho lão và làm mọi thứ theo sự sai bảo của lão. Nếu không lão sẽ giết chết nàng. Vậy là nàng phải làm mọi việc theo lệnh của lão.

Mỗi sáng lão lôi chiếc thang ở trong túi ra và đặt vào tường, rồi trèo lên đỉnh núi. Sau đó lão kéo chiếc thang lên. Trong khi lão đi vắng, nàng phải nấu ăn, dọn dẹp giường chiếu cho lão và phải làm mọi việc thay lão. Đến tối lão về, lão luôn mang theo hàng đống vàng bạc. Sau khi nàng sống với lão hàng bao năm và trở nên già cả, thì lão gọi nàng là Mẹ Mansrot và nàng phải gọi lão là Lão Rinkrank. Một hôm sau khi lão đi vắng, nàng đã dọn dẹp xong giường chiếu cho lão và rửa bát đĩa, sau đó nàng đóng chặt tất cả các cửa ra vào và cửa sổ lại, trừ một cửa nhỏ xíu là nàng để mở cho ánh sáng chiếu lọt qua. Khi Lão Rinkrank về nhà, lão gõ cửa:

- Mẹ Mansrot ơi, mở cửa cho ta.
- Không đâu. Tôi không mở cửa cho ông đâu, Lão Rinkrank ạ.

Lão liền nói:

- Ta đứng đây, lão Rinkrank đáng thương,
trên tấm ván dài mười bảy bộ,
với đôi bàn chân mệt rã rời.
Mẹ Mansrot ơi, hãy rửa bát đũa cho ta.
- Tôi đã rửa bát đũa cho ông rồi – Nàng trả lời.

Lão liền nói:

- Ta đứng đây, lão Rinkrank đáng thương,
trên tấm ván dài mười bảy bộ,
với đôi bàn chân mệt rã rời.
Mẹ Mansort ơi, hãy dọn dẹp giường cho ta.
- Tôi đã dọn dẹp giường chiếu rồi – Nàng đáp lại.

Lão liền nói:

- Ta đứng đây, lão Rinkrank đáng thương,

trên tấm ván dài mười bảy bộ,
với đôi bàn chân mệt rã rời.
Mẹ Mansrot ơi, hãy mở cửa cho ta.

Rồi lại chạy vòng quanh sang bên kia nhà, nơi có cửa nhỏ nhỏ xíu còn mở. Lão tự nhủ mình nên nhìn vào trong xem mụ ta làm gì và tại sao mụ ta lại không mở cửa cho mình. Khi lão ra sức ấn cái đầu của mình qua cửa sổ, nhưng không sao làm được vì bộ râu của lão quá dài. Lão liền đẩy bộ râu vào trước, nhưng khi lão vừa đẩy được bộ râu chui qua thì Mẹ Masrot đến và kéo sợi dây buộc vào cửa sổ và đóng lại, thế là bộ râu của lão mắc kẹt chặt ở đó. Lão Rinkrank kêu trời vì đau quá, van nài nàng thả ra. Nàng bảo với lão rằng nàng sẽ thả lão ra nếu như lão đưa cho nàng cái thang mà hắn dùng để leo núi. Dù có muốn hay không, lão đành phải bảo với nàng chỗ cất cái thang. Nàng liền buộc một sợi dây rất dài khác vào cửa sổ, rồi đặt cái thang vào tường, rồi trèo lên đỉnh núi. Khi lên đến nơi, nàng lấy dây kéo cửa sổ mở ra. Sau đó nàng về với cha mình và kể lại cho ông nghe tất cả những gì đã xảy ra với mình. Nhà vua vui sướng lắm. Chú rể vẫn còn ở đó. Họ đến đào ngọn núi và tìm thấy Lão Rinkrank bên trong với toàn bộ số vàng bạc lão cất giấu ở dưới đó. Nhà vua ra lệnh xử tử lão và tịch thu toàn bộ số vàng bạc. Công chúa vẫn còn có thể cưới chú rể và hai người sống hạnh phúc trong hạnh phúc và giàu sang./.

* 197 *

QUẢ CẦU THỦY TINH

Ngày xửa ngày xưa có một mụ phù thủy có ba người con và họ vô cùng yêu thương nhau. Nhưng mụ phù thủy không tin họ và họ muốn giành lấy quyền hành từ tay mụ. Vì vậy mụ ta đã biến người con cả thành một con chim đại bàng. Nó phải làm tổ

ở trên vách núi cheo leo và đôi lúc chỉ nhìn thấy con chim chao liệng trên bầu trời và lượn vòng. Người con thứ hai bị biến thành một con cá voi sống sâu trong đại dương và ta chỉ có thể nhìn thấy con cá đó khi thỉnh thoảng nó phun một vòi nước thật mạnh lên cao trên không khí. Hàng ngày cả hai người con được biến lại thành người trong vòng hai tiếng đồng hồ. Vì sợ mẹ mình lần này có thể biến mình thành con thú vật nào đó, có thể là một con gấu hay con sói chẳng hạn nên cậu con trai thứ ba lẻn trốn đi. Cậu ta có nghe nói đến rằng ở một tòa lâu đài của mặt trời vàng, có một nàng công chúa bị bỏ bùa mê đang đợi đến cứu. Tuy nhiên, muốn làm được điều đó, người ta phải liều mạng. Đã có hai mươi ba chàng trai phải chịu chết thảm hại, và chỉ còn lại một người nữa được phép cứu nàng thôi. Sau đó không ai được phép đến nữa. Với một trái tim dũng cảm, anh ta quyết định đi tìm tòa lâu đài của mặt trời vàng.

Anh ta đi được một thời gian dài, nhưng vẫn không sao tìm thấy. Rồi anh ta bị lạc trong rừng và không tìm được đường ra. Bỗng anh ta nhìn thấy có hai người khổng lồ ở phía xa đang vẫy tay gọi anh ta lại. Khi anh ta tiến đến thì những người khổng lồ nói:

- Bọn ta đang tranh cãi nhau về cái mũ này là ai sẽ được sở hữu nó. Vì bọn ta khỏe như nhau nên không ai đánh bại được ai. Nào, ngươi tí hon thông minh hơn bọn ta, nên bọn ta muốn nhà ngươi phân xử hộ.

- Sao lại đi tranh cãi nhau về một cái mũ cũ rích thế? – Anh thanh niên nói.

- Nhà ngươi không biết nó có sức mạnh gì đâu. Đó là một cái mũ ước. Ai mà đội nó lên, muốn ước đi đâu cũng được và chỉ trong nháy mắt anh ta đã có mặt ở đó rồi.

- Đưa cái mũ đây cho tôi – Anh thanh niên nói – Tôi sẽ đi khỏi chỗ này một đoạn và khi tôi gọi và các anh sẽ chạy. Ai đến trước sẽ lấy được cái mũ – Anh ta đội mũ lên đầu và đi khỏi. Nhưng do đầu óc còn nghĩ đến công chúa nên anh ta đã quên những tên khổng lồ và cứ thế đi mãi. Có lần anh thở dài và kêu

lên: "Ôi, ước gì mình ở trong tòa lâu đài của mặt trời vàng nhỉ!" Và ngay liền sau khi anh ta phát ra lời cầu nguyện thì anh ta đã thấy mình đứng trên đỉnh núi cao ngay phía trước cổng tòa lâu đài.

Anh ta đi ào, lướt nhanh qua các phòng cho đến phòng cuối cùng thì anh ta tìm thấy công chúa. Nhưng anh vô cùng hoảng sợ khi thấy mặt nàng đã xám lại như tro và đầy vết nhăn. Nàng còn có đôi mắt ảm đạm và mái tóc đỏ quạch.

- Có phải nàng là con gái nhà vua có sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành chăng? – Anh kêu lên.

- Ôi, đây không phải là hoàn cảnh thật của em đâu – Công chúa đáp lại – Mắt người chỉ có thể nhìn thấy em trong cảnh xấu xí này thôi. Nhưng nếu nhìn vào gương thì chàng sẽ thấy em là người thế nào. Gương không thể lừa ai được và chàng sẽ biết hình ảnh thật của em.

Nàng đưa chiếc gương cho anh ta và anh ta thấy hình ảnh một cô gái đẹp tuyệt trần và thấy hai hàng nước mắt đang chảy xuống má nàng do buồn khổ. Anh ta liền nói:

- Làm thế nào để cứu được nàng đây? Ta chẳng sợ gì sất.

Nàng trả lời:

- Ai mà lấy được quả cầu thủy tinh và giơ ra trước mặt mụ phù thủy thì sẽ giải được bùa mê của mụ ta và em sẽ trở về hình dáng xưa – Nhưng rồi nàng cũng nói thêm - Đã có nhiều người chết vì việc này đấy, và chàng còn trẻ, em sẽ rất làm tiếc nếu đặt chàng vào chốn hiểm nguy như vậy.

- Không gì có thể ngăn được ta, nhưng nàng phải nói cho ta hay là phải làm gì chứ.

- Em muốn chàng biết mọi thứ – Công chúa trả lời – Khi chàng xuống núi, ở đó có một tòa lâu đài và dưới chân núi ngay cạnh suối có một con bò rừng. Chàng phải đánh lại nó. Nếu chàng gặp may mà giết chết được con vật đó, thì sẽ con một con chim lửa bay vụt ra từ con vật đó. Con chim này mang trong

người nó một quả trứng sáng lấp lánh, và lòng đỏ chính là quả cầu thủy tinh. Nhưng con chim không chịu nhả quả trứng ra đâu, trừ phi buộc nó phải làm thế. Nếu quả trứng rơi xuống đất, nó sẽ đốt cháy mọi thứ và phá hủy tất cả những gì chung quanh đó. Chính quả trứng cũng nóng chảy cùng với quả cầu và mọi cố gắng của chàng sẽ tan thành mây khói.

Chàng trai xuống núi và đi đến con suối có một con bò rừng đang khịt mũi và rống lên khi nhìn thấy chàng. Sau khi vật lộn một lúc lâu, chàng trai lấy gươm đâm xuyên qua người con vật, khiến cho nó ngã gục xuống đất. Con chim lửa lập tức bay vút ra khỏi người con bò rừng và cố bay trốn đi, nhưng con chim đại bàng, đó là người anh trai của chàng trai, đã lao vun vút trong mây và bổ nhào theo con chim, rồi đuổi nó đến tận ngoài đại dương. Rồi con đại bàng đánh con chim mạnh đến nỗi khiến cho con chim lửa phải nhả quả trứng rơi xuống. Nhưng quả trứng không rơi xuống đại dương mà lại rơi ngay xuống nóc túp lều của chàng trai ở trên bờ, thế là túp lều bốc khói liền và sắp bốc thành ngọn lửa. Rồi ngọn sóng đại dương bốc cao, quét túp lều trôi đi và dập tắt ngọn lửa. Người anh trai khác, là một con cá voi, đã bơi hướng vào bờ và đẩy nước lên đất liền. Khi lửa tắt, chàng trai chạy đi tìm quả trứng và thật may là đã tìm thấy. Nó chưa chảy ra, nhưng vỏ trứng đã nứt ra do bị lạnh đột ngột, và thế là chàng trai có thể cầm lấy quả cầu thủy tinh không bị sây sước gì.

Khi chàng trai đi đến chỗ lão phù thủy và giơ quả cầu lên trước mặt lão ta. Lão phù thủy nói:

- Bùa phép của ta đã bị giải hóa. Từ nay nhà ngươi là vua của cung điện mặt trời vàng này. Nhà ngươi có thể biến các anh trai của mình trở lại thành người.

Chàng trai chạy vội đến công chúa và khi chàng đi vào trong phòng thì nàng đã đứng sẵn ở đó, đẹp lộng lẫy. Họ trao nhẫn cho nhau, vui mừng khôn xiết./.

* 198 *

CÔNG CHÚA MALEEN

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua có một người con trai. Chàng ta muốn lấy con gái một ông vua hùng mạnh. Tên nàng là Công chúa Maleen. Nàng đẹp nghiêng nước nghiêng trời. Nhưng vua cha lại muốn nàng lấy một người khác, nên ông đã khước từ lời cầu hôn của hoàng tử. Tuy nhiên nàng Maleen và hoàng tử lại yêu nhau với tất cả tấm lòng của mình nên không để cho bất cứ điều gì xen vào giữa hai người. Vì thế Công chúa Maleen nói với vua cha:

- Con không thể và sẽ không chấp nhận ai khác làm chồng con.

Nghe thấy thế, cha nàng nổi giận lôi đình, ra lệnh cho xây một ngọn tháp tối không có ánh mặt trời mặt trăng rọi chiếu vào tường của tòa tháp. Khi ngọn tháp được xây xong, ông vua nói:

- Nhà ngươi phải ngồi trong ngọn tháp đó bảy năm. Sau thời gian đó ta sẽ đến xem tinh thần trêu tức ta của nhà ngươi có bị bẻ gãy không.

Thức ăn và đồ uống được chuẩn bị cho bảy năm liền được mang lên tháp và sau đó công chúa cùng một người hầu phòng được dẫn lên. Vậy là nàng bị cắt khỏi trời và đất. Họ ngồi trong bóng tối, không biết đó là ngày hay đêm. Hoàng tử thỉnh thoảng lai vãng qua đó, gọi tên nàng, nhưng không một âm thanh nào có thể lọt qua bức tường dày. Hai người đàn bà không biết làm gì ngoài việc ngồi khóc than thân trách phận. Trong khi đó năm tháng trôi qua và cuối cùng qua thức ăn đồ uống còn lại họ có thể đoán là bảy năm sắp hết. Họ biết giờ phút được giải thoát sắp đến, nhưng họ không nghe thấy có tiếng búa hoặc tiếng đá rơi trên tường xuống. Dường như Công chúa Maleen cảm thấy cha mình đã quên việc đó. Lương thực chỉ còn rất ít và họ tưởng

tượng ra là mình sẽ phải chịu một cái chết thảm hại. Công chúa Maleen nói:

- Chúng ta chỉ con có một chước cuối cùng là xem xem có thể đập thủng tường được không.

Nàng liền cầm con dao thái bánh đục vào chỗ vữa trát, cố làm sao đẩy được một hòn đá rời khỏi tường. Khi đã mệt, cô hầu phòng làm thay nàng. Sau một thời gian dài, cuối cùng hai người đã nhấc được một hòn đá ra, rồi tiếp đến hòn thứ hai, rồi hòn thứ ba, và sau ba ngày, những tia sáng đầu tiên rọi chiếu qua bóng tối. Ngay khi chỗ mở đó rộng ra hơn, họ ngó nhìn ra ngoài. Bầu trời xanh, bầu không khí trong lành mát mẻ thổi ùa đến, nhưng họ vô cùng buồn bã trước những gì họ được chứng kiến: Tòa lâu đài của nhà vua đã trở thành đống gạch vụn; làng xóm, thành phố xa xa đã bị thiêu cháy trụi; những cánh đồng bị phá hủy. Không có một bóng người qua lại. Khi đã mở rộng bức tường để họ có thể chui qua được, cô hầu phòng chui qua trước, rồi tiếp đến là công chúa Maleen. Nhưng họ biết đi đâu bây giờ. Quân thù đã tàn phá toàn bộ vương quốc. Nhà vua đã chạy trốn, còn mọi người dân đã bị tàn sát hết. Hai người đành đi lang thang sang nước khác, nhưng họ cũng chẳng tìm được nơi dung thân. Họ đói đến mức phải ăn cả cây tầm ma trong bụi rậm. Khi đã đi được một đoạn đường rất xa thì cuối cùng họ đến một nước khác, nơi đây người dân đang đi tế lễ. Nhưng họ có gõ cửa ở đâu thì cũng đều bị từ chối. Không ai tỏ lòng thương họ. Cuối cùng họ đến một thành phố lớn và vào yết kiến một vương triều, nhưng họ cũng bị đuổi đi. Lúc đó có một người đầu bếp đến và nói họ có thể làm việc trong bếp.

Con trai nhà vua của vương quốc mà hai người đang sống không ngoài ai khác, mà đó chính là người trước đây đã hứa hôn với Công chúa Maleen. Trong thời gian đó, cha của chàng đã chọn một cô dâu mới cho con trai. Cô dâu này có bộ mặt xấu xí vô cùng, nhưng lại là người có tâm địa độc ác. Ngày cưới đã định và cô dâu tương lai đã đến, nhưng do cô ta xấu quá nên cứ ngồi khóa trái trong phòng và không để ai nhìn thấy mình. Công

chúa Maleen phải đem thức ăn đến cho cô ta. Đến hôm cô dâu phải đi cùng chú rể đến nhà thờ, cô ta cảm thấy hổ thẹn về vẻ xấu xí của mình và sợ mọi người sẽ cười nhạo mình nếu cô ta xuất hiện trên phố. Cô ta liền nói với Maleen:

- Hôm nay là ngay may mắn cho nhà ngươi đấy. Ta bị bong gân bàn chân nên không thể đi ra ngoài phố được. Vì thế ta muốn nhà ngươi mặc bộ đồ cưới của ta vào và làm thay ta việc đó. Trong đời nhà ngươi chẳng bao giờ nhà ngươi lại có được vinh dự đó đâu.

Nhưng Công chúa Maleen từ chối và nói:

- Tôi không muốn một vinh hạnh như vậy nếu như đó không phải là của tôi.

Cô dâu tương lai hứa sẽ cho Công chúa Maleen nhiều vàng, nhưng điều đó cũng không thành. Cô dâu tương lai liền nổi giận và nói:

- Nếu nhà ngươi không vâng lời ta, nhà ngươi sẽ phải trả giá bằng sinh mạng của mình đấy. Ta chỉ cần nói một câu, đầu nhà ngươi sẽ lìa khỏi xác ngay.

Vậy là Công chúa Maleen phải làm theo. Nàng mặc bộ đồ cô dâu đẹp lộng lẫy, cùng với đồ châu báu đeo trên người. Khi nàng đi vào trong phòng đại sảnh, mọi người ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của nàng. Nhà vua nói với con trai mình:

- Đây là cô dâu mà cha đã chọn cho con đấy. Bây giờ con hãy dẫn nàng ra nhà thờ đi.

Chủ rể ngạc nhiên và nghĩ sao nàng trông giống Công chúa Maleen đến thế. Ta thề đúng là nàng rồi và ta tin chắc nàng là tù nhân trong cái tháp nọ, hoặc là nàng đã chết.

Chàng cầm tay nàng và dẫn nàng đến nhà thờ. Trên đường có một bụi cây tầm ma, Công chúa Maleen nói:

"Hỡi bụi cây tầm ma.
Hỡi bụi cây tầm ma, nhỏ bé và trơ trụi,
sao bây giờ ngươi còn đứng đó?
Ngươi có biết đã có lúc
ta đã ăn sống ngươi không."

- Nàng nói gì vậy? - Hoàng tử hỏi.

- Chẳng gì cả. Em chỉ đang nghĩ đến Công chúa Maleen thôi.

Hoàng tử ngạc nhiên khi nàng lại biết Công chúa Maleen, mà lại giữ bí mật. Khi đi đến cây cầu dẫn đến nhà thờ, nàng nói:

"Hỡi cây cầu, xin đừng gãy hoặc trách mắng,
vì ta sẽ sung sướng công nhận mình không phải là cô dâu."

- Nàng nói gì vậy? – Hoàng tử hỏi.

- Chẳng gì cả. Em chỉ nghĩ về Công chúa Maleen.

- Thế nàng quen biết Công chúa Maleen a?

- Không. Làm thế nào em biết được? Em chỉ nghe nói về nàng thôi.

Và lúc ấy họ đến cửa nhà thờ, nàng nói:

"Hỡi cửa nhà thờ, đừng có gãy hoặc trách mắng,
vì ta sẽ sung sướng công nhận mình không phải là cô dâu."

- Nàng nói gì vậy?

- Chẳng gì cả. Em chỉ nghĩ đến Công chúa Maleen thôi.

Hoàng tử lấy ra một cái vòng cổ bằng vàng thật quý giá, quàng quanh cổ nàng và gài móc lại. Sau đó họ đi vào trong nhà thờ. Cha cố cầm tay hai người làm lễ kết hôn trước bàn thờ. Sau đó hoàng tử dẫn nàng trở lại lâu đài, nhưng nàng không nói lời nào suốt dọc đường. Khi trở về lâu đài, nàng chạy vội đến phòng cô dâu tương lai, cởi bộ xiêm y lộng lẫy và đồ châu báu ra, mặc bộ áo choàng xám vào. Vật duy nhất mà nàng giữ lại là chiếc vòng cổ mà nàng đã nhận từ chàng rể.

Đêm đến và cô dâu tương lai sắp được dẫn đến phòng chú rể, cô ta quàng một tấm khăn che mặt để chàng rể không nhìn thấy những gì mà cô ta đã lừa chàng. Ngay khi mọi người để cho họ ở bên nhau, chàng mới hỏi cô dâu:

- Thế nàng nói gì với bụi cây tầm ma trên đường thế?

- Bụi cây gì? Em có nói gì với bụi cây tầm ma đâu - Cô dâu nói.

- Nếu đó không phải là em, vậy em không phải là cô dâu thật của ta – Hoàng tử nói.

Cô dâu nghĩ thật nhanh và nói:

"Con hầu, con hầu của em, em phải đi gặp nó,

vì nó là người đã giữ suy nghĩ cho em."

Cô dâu chạy ra ngoài, gọi tìm Công chúa Maleen thật to:

- Này con hầu ơi, nhà ngươi nói gì với bụi cây tầm ma thế?

- Tôi chẳng nói gì, ngoài:

Hỡi bụi cây tầm ma,
hỡi bụi cây tầm ma, nhỏ bé và trơ trụi,
sao bây giờ ngươi còn đứng đó?
Ngươi có biết đã có lúc,
ta đã ăn sống ngươi không?

Cô dâu tương lai trở lại phòng chú rể và nói:

- Giờ em biết điều em nói với bụi cây tầm ma rồi – Rồi cô ta nhắc lại những lời vừa mới được nghe.

- Nhưng em đã nói gì bên cầu khi chúng ta đi qua thế? – Hoàng tử hỏi.

- Bên cầu a? Em chẳng nói gì cả? – Cô dâu trả lời.

- Vậy em không phải là cô dâu thật của ta rồi.

Cô dâu lại nói:

"Con hầu, con hầu của em, em phải đi gặp nó,
vì nó là người đã giữ suy nghĩ cho em."

Cô dâu chạy ra ngoài, gọi tìm Công chúa Maleen thật to:

- Này con hầu ơi, nhà ngươi nói gì với cây cầu thế?

- Tôi chẳng nói gì, ngoài:

Hỡi cây cầu, xin đừng gãy hay trách mắng
vì ta sung sướng công nhận mình không phải là cô dâu thật.

- Như thế nhà ngươi sẽ mất mạng đấy – Cô dâu kêu lên, nhưng rồi chạy ngay lại phòng chú rể và nói:

- Em biết mình nói gì với cây cầu – rồi cô ta nhắc lại những lời đó.

- Nhưng em nói gì với cửa nhà thờ?

- Cửa nhà thờ ư? Em không nói gì với cửa nhà thờ cả.

- Vậy em không phải là cô dậu thật của ta.

Cô dâu chạy ra ngoài, gọi tìm Công cháu Maleen thật to:

- Này con hầu ơi, nhà ngươi nói gì với cửa nhà thờ thế?

- Tôi chẳng nói gì, ngoài:

Hỡi cửa nhà thờ, đừng có gãy hoặc trách mắng,

vì ta sẽ sung sướng công nhận mình không phải là cô dâu thật.

- Ta sẽ vặn cổ nhà ngươi – Cô dâu tương lai giận dữ hét lên, nhưng cô ta vội chạy lại buồng chú rể và nói:

- Em biết mình nói câu gì với cửa nhà thờ rồi – rồi cô ta nhắc lại những câu đó.

- Nhưng chiếc vòng cổ ta đưa cho nàng ở cửa nhà thờ đâu rồi?

- Vòng cổ nào cơ? Chàng có cho em vòng cổ nào đâu.

- Chính tay ta đeo cho em và còn cài lại cơ mà. Nếu em không biết , như vậy em không phải là cô dâu thật sự rồi – Hoàng tử liền lôi cái khăn khỏi mặt và chàng vô cùng hoảng hốt trước vẻ xấu xí của cô ta, chàng sợ hãi nhảy vội trở lại và nói – Làm thế nào nhà ngươi vào được đây? Nhà ngươi là ai?

- Em là cô dâu mà chàng sẽ cưới làm vợ, nhưng em sợ người ta sẽ cười chê em khi họ nhìn thấy em trên đường phố, vì vậy em đã ra lệnh cho con hầu mặc bộ đồ của em và đi nhà thờ thay em.

- Thế cô gái đó đâu? Ta muốn gặp cô ta. Hãy đi dẫn cô ta lại đây.

Cô ta chạy ra ngoài và bảo với đám gia nhân rằng cô gái trong nhà bếp là kẻ lừa đảo, hãy lôi con bé đó ra sân triều chặt đầu nó đi. Đám gia nhân bắt công chúa Maleen và định lôi đi, nhưng nàng kêu cứu to đến nỗi hoàng tử nghe thấy tiếng nàng. Chàng chạy vội ra và ra lệnh hãy thả nàng ngay lập tức. Lệnh mang đèn đến và chàng có thể nhìn thấy chiếc vòng cổ bằng vàng quanh cổ nàng mà chàng đã tặng nàng ở cửa nhà thờ..

- Nàng là cô dâu thật sự của ta. Nàng là người đi nhà thờ cùng ta. Hãy đi vào phòng ta.

Khi hai người ngồi bên nhau, chàng nói:

- Bên cửa nhà thờ nàng có nói đến tên Maleen, người mà ta đã từng sắp lấy làm vợ. Nếu ta nghĩ điều đó là có thể xảy ra, ta cho rằng chính nàng lúc này đang đứng trước mặt ta. Nàng trông y hệt như Maleen.

- Em là công chúa Maleen. Trong bảy năm, như chàng biết,

em bị cầm tù trong ngục tối và chịu cảnh đói khát. Em đã sống đằng đẵng bấy nhiêu năm trong thiếu thốn và nghèo túng. Nhưng hôm nay đây, mặt trời đang rọi chiếu vào em một lần nữa. Chúng ta đã làm lễ cưới trong nhà thờ và em là vợ hợp pháp của chàng.

Họ hôn nhau và sống hạnh phúc suốt đời. Để trả giá cho hành động của mình, cô dâu giả đã bị chặt đầu.

Ngọn tháp mà công chúa Maleen bị giam giữ trong đó sau đó vẫn còn trong một thời gian dài, và bọn trẻ con cứ khi nào đi qua chúng đều hát:

"Kính koong, kính koong,
ai ngồi trong đó mặt, rầu rĩ?
Công chúa ngồi trong đó, bị khóa trái,
nên tôi không nhìn thấy công chúa.
Tường tháp dày, vững như bàn thạch.
Có trời cũng không thể suy chuyển được những hòn đá.
Lại đây, anh Hans nhỏ bé, chiếc áo sặc sỡ
hãy lại đây theo tôi cho đến tận ngày nay."./.

* 199 *

ĐÔI ỦNG DA TRÂU

Một người lính không biết sợ là gì sẽ không để mọi thứ đứng vướng chân trên đường anh ta đi. Có một thời đã có một người lính như thế. Anh ta phục viên, và cũng vì anh ta chẳng được học một nghề gì nên không thể kiếm ăn được. Anh ta đi lang thang và xin lòng từ thiện của những người tốt bụng. Chiếc áo choàng khoác trên vai, đôi chân anh ta đi đôi ủng da trâu. Một hôm anh ta đi sâu vào trong cánh đồng mà không để ý con

đường mình đi, cuối cùng lạc vào một khu rừng. Anh ta không biết mình đang ở đâu nữa thì gặp ngay một người đang ngồi trên thân cây đã bị đốn. Người này trông sang trọng, mặc một chiếc áo khoác của người đi săn. Người lính bắt tay, ngồi xuống bên cạnh người đó trên một bãi cỏ và duỗi hai chân ra.

- Cậu có đôi ủng bóng loáng, đẹp quá - Người lính nói – Nhưng cậu mà bị buộc phải đi lang thang nhiều như tôi, chắc đôi ủng đó cũng chẳng bền được mấy. Cậu nhìn đôi ủng của tôi đây này. Chúng được làm bằng da trâu và đã phục vụ tôi vượt qua những cơn bĩ cực cũng như những lúc thái lai – Một lát sau người lính đứng dậy nói – Tôi không ở đây lâu được. Bụng tôi đang sôi sùng sục đây này. Thôi nào, anh bạn Đôi Ủng Bóng Loáng ơi, anh bảo tôi đường ra khỏi rừng đi.

- Bản thân tớ cũng không biết. Tớ bị lạc đường mà - Người đi săn nói.

- Vậy là chúng ta cùng hội cùng thuyền rồi. Ngưu tầm ngưu mã tầm mã. Thôi thế thì chúng ta nhập bọn với nhau để cùng tìm đường ra khỏi đây nhé.

Người đi săn nhếch miệng mỉm cười. Họ cùng đi cho đến khi trời tối.

- Chúng ta chưa tìm được đường ra khỏi rừng, nhưng tôi nhìn thấy có ánh đèn le lói từ xa kìa – Người lính nói – Chúng ta sẽ tìm thấy cái gì đó để ăn đấy.

Họ đến một ngôi nhà đá cổ và gõ cửa. Một bà cụ ra mở cửa.

- Chúng cháu đang tìm chỗ trú chân qua đêm và có cái gì đó để ăn cho đỡ đói. Bụng cháu rỗng tuếch đây này.

- Các anh không thể ở đây được – Bà cụ trả lời – Ngôi nhà này của bọn cướp, nên các anh khôn hồn thì đi đi trước khi bọn chúng về, vì nếu mà chúng tìm thấy các anh ở đây thì các anh đi đời nhà ma đấy.

- Đâu đến mức tồi tệ thế cơ ạ - Người lính trả lời – Cháu đã hai ngày nay không có cái gì vào bụng rồi nên cháu cũng chẳng sợ là mình sẽ chết ở đây hay là chết ở trong rừng. Cháu cứ đi vào đấy – Anh thợ săn không muốn đi theo, nhưng người lính cứ

thế kéo tay áo lôi anh ta vào – Nào, anh bạn già, anh chưa chết ngay đâu mà sợ.

Bà cụ thương hại hai người, liền nói:

- Các anh hãy bò vào phía sau bếp lò kia kìa. Tôi sẽ tuồn cho các anh những đầu thừa đuôi thẹo sau khi bọn cướp lăn ra ngủ.

Người lính và anh thợ săn vừa mới kịp vào chỗ ẩn náu thì mười hai tên cướp ào ào đi vào nhà, ngồi xuống bàn đã được dọn sẵn và gọi món ăn ầm ĩ. Bà cụ mang đến một miếng thịt to tướng và những tên cướp ăn ngấu nghiến nhồm nhoàm. Mùi thịt thơm tỏa đến lỗ mũi của anh lính, anh ta liền nói với anh thợ săn:

- Tôi không chịu được nữa rồi. Tôi phải vào ăn cùng với họ thôi.

- Thế thì cả hai chúng ta sẽ chết mất – Người thợ săn nói và giữ lấy cánh tay anh ta. Nhưng người lính cất tiếng ho thật to. Bọn cướp nghe thấy thế, chúng quẳng cả thìa và dĩa xuống bàn, nhảy phắt lên và phát hiện ra hai người lạ mặt ở sau bếp lò.

- A ha, các quý ông, tại sao các quý ông lại ngồi trong góc đó? Các ngài muốn gì? Có phải người ta phái các ngài đến làm gián điệp chăng? Thôi đợi đấy, các ngài sẽ học được cách bay trên cành gỗ mục.

- Hãy ăn nói cẩn thận đấy – Người lính nói. Ta bị đói, cho ta cái gì để ăn đi, rồi sau đó các người muốn làm gì ta thì làm.

Những tên cướp ngỡ ngàng, tên đầu sỏ nói:

- Ta biết nhà ngươi không sợ. Được đấy, ta sẽ cho nhà ngươi cái gì đó để ăn chứ, nhưng sau đó các ngươi sẽ chết.

- Cứ để xem đã - Người lính ngồi xuống và bắt đầu ăn lấy ăn để miếng thịt nướng.

- Người anh em Đôi Ủng Bóng Loáng ơi, lại ăn đi! – Anh ta nói, ra hiệu cho người đi săn – Cậu cũng đói như tớ mà, mà không đâu có miếng thịt nướng ngon như thế này đâu.

Nhưng người thợ săn không ăn, trong khi đó những tên cướp nhìn người lính ăn mà ngạc nhiên, nói:

- Cha này ăn cứ như không bận tâm đến điều gì sất ấy.

Sau đó người lính nói:

- Thức ăn cũng không đến nỗi tồi. Nào, mang nước lại đây cho ta uống chứ.

Tên đứng đầu trong tâm trạng phấn chấn nên hắn tha thứ cho hành động đó và gọi bà cụ lại:

- Bà hãy lấy một chai rượu vang dưới tầng hầm lên đây, loại tốt nhất ấy.

Người lính mở nút chai nghe đến "bốp" một cái. Anh ta mang chai rượu lại chỗ anh thợ săn và nói:

- Hãy chú ý, người anh em, cậu sẽ ngạc nhiên đấy. Tớ sẽ chúc rượu cả bọn chúng cho mà xem – Tiếp đến anh ta vung chai rượu qua đầu những tên cướp và reo lên – Xin chúc sức khỏe các vị, xin các vị hãy há miệng ra và giơ tay phải lên trên không – rồi anh ta nốc luôn một ngụm thật to. Anh ta chưa kịp nói ra thì tất cả những tên cướp đã ngồi bất động, cứ như họ bị hóa đá. Miệng họ há hốc ra và những cánh tay phải của họ cứ giơ lên trên không như thế mãi.

Anh thợ săn nói với anh lính:

- Tớ nhìn thấy trò lừa đảo của cậu rồi. Nhưng thôi nào, ta phải chuồn về nhà thôi.

- Ô hô, anh bạn già ơi, không về nhà sớm thế được. Chúng ta đã đánh bại kẻ thù nên chúng ta cũng có quyền thu thập chiến lợi phẩm chứ. Bọn chúng bị đứng trơ ra đấy, miệng há hốc ngạc nhiên, nên không thể di chuyển đi đâu được cho đến khi tớ cho phép. Thôi nào, lại mà ăn uống đi.

Bà cụ phải chạy đi kiếm một chai rượu ngon hảo hạng nữa và anh lính không đứng dậy cho đến khi anh ta ăn đủ một lượng bằng ba ngày qua không được ăn. Cuối cùng khi bình minh đến, anh ta nói:

- Đã đến giờ nhổ trại và bà cụ sẽ chỉ cho chúng ta đường ngắn nhất đến thành phố để cuộc hành trình của chúng ta không quá dài.

Khi họ đi đến thành phố, người lính nói với người bạn đồng đội xưa của mình:

- Tớ tìm được một ổ cướp xấu xa ở trong rừng. Hãy đi theo tớ và chúng ta sẽ dọn sạch chỗ đó – Nói xong, anh lính dẫn đường và nói với anh thợ săn – Cậu cũng phải đi cùng và nhìn xem lũ cướp đó bị chúng tớ tóm chân ra sao nhé.

Anh ta cho đồng đội của mình lập thành một vòng vây quanh những tên cướp. Rồi anh ta cầm chai rượu, uống một hơi, vung chai rượu qua đầu bọn cướp và kêu to: "Xin chúc sức khoẻ!" Bỗng nhiên những tên cướp lại cử động được, nhưng chúng ngã vật ngay xuống đất vì tay chân chúng đã bị trói chặt. Rồi anh lính ra lệnh cho đồng đội của mình quẳng những tên cướp lên xe ngựa như những cái bị – Hãy đưa chúng thẳng đến nhà tù – Trong khi đó anh thợ săn lôi một người lính sang bên và cũng ra lệnh.

- Hỡi người anh em Đôi Ủng Bóng Loáng, chúng ta đã đánh úp những tên cướp và đã thu được khối chiến lợi phẩm. Giờ chúng ta có thể yên tâm đủng đỉnh đi theo xe về thành phố.

Khi đến gần thành phố, anh lính nhìn thấy một đám đông đang đổ về cổng thành, hò hét vang dội, vẫy những cành cây xanh lên trên không. Rồi anh nhìn thấy cả một đội cận vệ hoàng gia đang đi theo sau.

- Thế là thế nào hả? – Anh ta hỏi người đi săn, hoàn toàn ngạc nhiên.

- Thế cậu không biết rằng nhà vua đã đi vắng vương quốc từ lâu rồi. Hôm nay ông trở về nên mọi người dân đổ ra đón chào đấy.

- Nhưng nhà vua đâu? Tớ không nhìn thấy – Anh lính nói.

- Ông ấy đây – Anh thợ săn nói – Ta là vua. Ta đã cho thông báo trước việc ta trở về - Ông ta mở chiếc áo khoác của người đi săn để lộ chiếc áo hoàng bào bên trong. Người lính hoảng sợ quá, liền quỳ ngay xuống và xin tha tội là đã không biết nên đối xử bằng vai phải lứa với mình và đã gọi tên nhà vua bằng những cái tên thông tục.

Nhưng nhà vua cầm tay anh ta và nói:

- Nhà ngươi là người lính giỏi, đã cứu sống ta. Từ nay nhà

ngươi muốn gì được nấy. Ta xin bảo đảm điều đó. Còn nếu nhà ngươi chỉ cần một miếng thịt nướng ngon như miếng thịt nướng ăn trong nhà của những tên cướp, nhà ngươi chỉ việc đi vào nhà bếp của nhà vua. Tuy nhiên nhà ngươi muốn được chúc rượu sức khỏe ai đó, nhà ngươi phải xin phép ta trước đã./.

* 200 *

CHIẾC CHÌA KHÓA VÀNG

Vào một mùa đông tháng giá, khi tuyết rơi dày đặc, có một cậu bé nghèo phải đi ra ngoài nhặt củi trên một chiếc xe trượt tuyết. Cuối cùng khi đã nhặt nhạnh được đủ củi, cậu chất lên xe, nhưng quyết định không đi về nhà ngay vì cậu bị lạnh cóng lên. Cậu nghĩ mình phải nhóm một đống lửa để sưởi ấm đã. Khi bắt đầu nạo tuyết để lấy chỗ nhóm lửa, cậu phát hiện ra một chìa khóa vàng nhỏ. Cậu liền nghĩ chỗ nào có chìa khóa, chắc phải có ổ khóa để mở chứ. Thế là cậu đào sâu xuống đất và thấy một cái hộp sắt nhỏ. Ước gì chiếc chìa khóa này tra vừa ổ khóa đó nhỉ! Chắc chắn trong hộp phải có nhiều đồ quý giá. Cậu tìm mãi mà không thấy lỗ khóa đâu. Cuối cùng cậu nhìn thấy có một , nhưng nhỏ xíu, nên không sao thấy được. Cậu tra khóa vào ổ đó, và thật may, nó lại vừa khít. Cậu ta liền xoay chiếc chìa khóa, và xin các bạn phải đợi cho đến khi cậu ta mở cái hộp ra hoàn toàn và nhấc nắp lên đã. Và đến lúc đó chúng ta sẽ biết cậu bé đã tìm thấy những thứ kỳ diệu nào./.

* 201*

THÁNH JOSEPH Ở TRONG RỪNG

Ngày xửa ngày xưa có một người mẹ có ba người con gái. Cô con gái cả tinh quái và độc ác, còn cô con gái thứ thì tốt hơn nhiều, thậm chí dù cho cô vẫn còn những sai lầm. Cô gái út là một đứa trẻ tốt bụng và ngoan đạo. Thật cũng lạ, bà mẹ lại yêu cô con gái cả nhất và không chịu được cô gái út. Vì thế bà ta thường sai cô gái út đáng thương đi vào rừng chỉ mong sao trừ khử được vì bà ta cho rằng cô gái sẽ lạc đường và không bao giờ trở về. Nhưng thần hộ mệnh cho cô gái mà mọi đứa bé ngoan đạo nào cũng có không để cho chuyện này xảy ra và lần nào cũng dẫn cô về nhà đúng đường. Có một lần thần hộ mệnh giả đò như không có mặt ở đó và cô gái đã không tìm được đường ra khỏi rừng. Vì thế cô đi lang thang cho đến tận tối mịt. Khi cô nhìn thấy có ánh đèn sáng le lói từ xa, cô chạy về hướng đó và nhìn thấy một túp lều nhỏ. Cô gõ cửa, cửa mở và cô đi vào. Đi đến cửa thứ hai và cô lại gõ. Có một ông già râu bạc trắng và một bộ mặt thiểu não ra mở cửa. Đó không ai khác mà là Thánh Joseph. Ông nói với cô thật vui vẻ:

- Vào đi cháu, ngồi lên ghế của ta ấy và sưởi cho ấm người. Cháu có khát không để ta lấy cho cháu một cốc nước trong. Ta chẳng có gì cho cháu ăn ngoài những củ rễ nhỏ, nên cháu phải cạo vỏ trước khi nấu đấy.

Thánh Joseph đưa những củ rễ đó cho cô gái. Cô ngồi cạo sạch vỏ, rồi cô lấy một mẩu bánh xèo và bánh mì mà mẹ cô đã chuẩn bị cho cô. Cô trộn tất cả vào trong một cái siêu và đun sôi lên. Khi chín, Thánh Joseph nói:

- Ta đói quá. Cháu cho ta ăn một ít.

Cô gái không do dự gì sất và đưa cho ông ăn nhiều hơn phần của mình. Tuy nhiên, Chúa ban phúc lành cho cô nên cô cảm

thấy no. Sau khi ăn cơm xong, Thánh Joseph nói:

- Thôi, chúng ta đi ngủ nào. Nhưng ta chỉ có một cái giường, nên cháu nằm trên đó, còn ta nằm trên nệm rơm ở dưới đất.

- Không được, ông ạ. Nệm rơm cũng đã êm đối với cháu lắm rồi.

Tuy nhiên Thánh Joseph bế cô gái lên giường. Cô ngồi cầu Chúa và ngủ liền. Ngày hôm sau tỉnh dậy, cô muốn chào Thánh Joseph, nhưng không nhìn thấy ông đâu. Cô dậy và đi tìm ông, nhưng không thấy ông đâu. Cuối cùng cô nhìn thấy có một túi tiền để ở phía sau cửa, nhưng nó nặng đến mức ì ạch mãi cô mới khiêng đi chỗ khác được. Mẩu giấy ghi trên cái túi đó nói rằng số tiền đó là để dành cho cô gái ngủ lại đó tối vừa rồi. Cô gái cầm túi tiền và đi vội về nhà đưa cho mẹ mình. Cô đưa tất cả cho mẹ, coi đây như là tặng phẩm tặng mẹ mình và người đàn bà hoàn toàn thỏa mãn với con gái mình.

Ngày hôm sau cô con gái thứ rất muốn đi vào rừng. Mẹ cô cho cô mang theo một miếng bánh xèo và bánh mì to hơn nhiều. Cũng như em gái mình, cô chị bị lạc. Đến tối cô đến túp lều của Thánh Joseph. Thánh Joseph cũng đưa củ cây cho cô gái nấu. Khi nấu xong, ông nói với cô gái những gì ông đã nói với cô gái lúc đầu đến.

- Ta đói quá, cho ta ăn với.

Cô gái trả lời:

- Ông hãy ăn với cháu.

Sau đó lúc Thánh Joseph để cho cô gái ngủ giường của mình và nói rằng ông sẽ nằm trên nệm rơm, Cô gái đáp lại:

- Xin ông đừng. Ông cứ nằm trên giường. Đủ chỗ cho hai ông cháu mình mà.

Thánh Joseph bế cô gái đặt lên giường, sau đó ông nằm trên nệm rơm. Đến sáng khi cô gái tỉnh dậy và tìm Thánh Joseph, ông đã không còn ở đó, nhưng cô tìm thấy một túi đầy tiền ở phía sau cửa. Cái túi to cỡ bằng nắm tay, trong có để lời nhắn rằng số tiền đó để dành cho cô gái. Cô cầm túi mang về nhà. Cô đưa phần lớn số tiền đó cho mẹ và lén giữ mấy đồng xu cho bản thân.

Lúc này cô con gái cả thắc mắc và muốn đi vào rừng vào sáng hôm sau. Bà mẹ dành cho cô ta nhiều bánh xèo và bánh mì, kể cả pho mát nữa. Khi mặt trời lặn thì cô ta tìm thấy túp lều của Thánh Josephn, cũng giống như hai cô em lần trước. Sau khi cô gái nấu món canh rễ cây, Thánh Joseph nói:

- Ta đói quá. Cho ta ăn với.

- Cứ đợi đấy để tôi ăn no đã, rồi còn gì thì ông ăn nấy – Cô gái trả lời.

Cô gái ăn hầu như không còn gì và Thánh Joseph vét đến tận đáy bát. Sau đó, ông già tốt bụng cho cô ta ngủ trên giường và ông ngủ trên nệm rơm. Khi tỉnh dậy vào sáng hôm sau, cô ta không thấy Thánh Joseph đâu. Nhưng cô không quan tâm. Ngược lại cô nhìn vào phía sau cửa để tìm túi tiền. Cô như thấy có vật gì trên sàn nhà. Vì không biết đó là gì, cô ta ngả người xuống ngửi. Khi cô đứng dậy mới hoảng sợ nhận ra rằng mình đã mọc thêm một cái mũi nữa. Cô ta liền cất tiếng thét lên đầy sợ hãi, nhưng không có tác dụng gì. Nhìn đâu cô cũng thấy cái mũi thò dài ra của mình. Cô ta bỏ chạy, khóc thảm thiết, và khi gặp Thánh Joseph, cô quỳ mọp xuống van xin khiến ông động lòng và tháo cái mũi đó ra. Thậm chí ông còn cho cô hai đồng xu.

Khi về đến nhà, bà mẹ đã đứng chờ trước cửa và hỏi:

- Con được tặng cái gì?

Cô gái nói dối:

- Một túi tiền, nhưng con đánh mất trên đường về nhà rồi.

- Đánh mất a! Thế thì sẽ tìm thấy ngay ấy mà - Bà ta kêu lên, rồi cầm tay con gái đi tìm túi tiền. Lúc đầu cô con gái kêu khóc và không muốn đi. Nhưng rồi cô đồng ý. Tuy nhiên trên đường, họ bị những con thằn lằn và rắn tấn công không sao tránh được. Cuối cùng cô gái độc ác bị chết vì nọc độc, trong khi đó bà mẹ bị đốt khắp hai bàn chân vì cái tội đã không nuôi nấng con tử tế./.

* 202 *

MƯỜI HAI VỊ TÔNG ĐỒ

Ba trăm năm trước khi Chúa Giêsu ra đời, có một người đàn bà có mười hai người con trai. Nhưng bà nghèo túng quá nên không còn có cách nào để nuôi sống các người con của mình. Hàng ngày bà cầu Chúa, mong ngài cho phép những người con của mình được sống với Đấng Cứu Thế trên trái đất khi ngày hứa đến. Tình cảnh của bà mỗi ngày một tồi tệ nên bà phải lần lượt cho con mình vào đời để kiếm miếng ăn. Người con cả tên là Peter. Sau khi rời khỏi nhà và đi được trọn một ngày đường, anh đến một khu rừng lớn. Anh tìm đường ra, nhưng không được. Càng đi, càng bị lạc.

Trong khi đó, anh ta đói bụng đến nỗi chân đứng không vững. Cuối cùng yếu quá nên buộc phải nằm xuống đất và tin rằng cái chết đang đến gần với mình. Bỗng nhiên có một cậu bé đứng ngay cạnh anh ta. Cậu bé trông sáng láng, vui vẻ và đẹp như thiên thần. Cậu ta vỗ tay vào nhau để cho Peter nhìn lên và nhận ra mình. Sau đó cậu ta nói:

- Sao anh lại ngồi đó trông đầy lo lắng như vậy?

- A, ta đang đi chu du thiên hạ để kiếm cơm với lòng mong muốn được gặp Đấng Cứu Thế thân yêu vào ngày hứa. Đó là ước vọng lớn nhất của ta đấy.

- Hãy đi theo em – Cậu bé trả lời - Ước vọng của anh sẽ được thực hiện.

Cậu bé dẫn Peter qua giữa hai vách núi đến một cái hang lớn. Hai người đi vào, mọi thứ sáng lấp lánh vàng và bạc và thủy tinh. Giữa hang có mười hai cây nến được dựng thành hàng. Lúc đó thiên thần mới nói:

- Anh hãy nằm xuống ngủ đi một chút. Em sẽ đánh thức anh dậy.

Peter làm theo lời của thiên thần và thiên thần đã hát ru cho anh ngủ. Khi đang ngủ thì người em thứ hai cũng do một thiên thần dẫn đường vào và cũng được ru ngủ như Peter. Sau đó, những người em khác lần lượt đến cho đến cả mười hai người được ru ngủ trong những chiếc nôi vàng. Họ ngủ ở đó trong ba trăm năm cho đến một đêm Đấng Cứu Thế ra đời. Lúc đó họ tỉnh dậy và cùng với ngài sống trên trái đất và được gọi là mười hai vị tông đồ./.

* 203 *

BÔNG HỒNG

Ngày xửa ngày xưa có một người đàn bà nghèo có hai người con. Người con út hàng ngày phải đi vào rừng kiếm củi. Một hôm, khi đi sâu vào trong rừng, cậu ta gặp một đứa bé, nhưng rất khỏe, nên đứa bé giúp cậu kiếm củi và kéo về đến tận nhà. Rồi trong nháy mắt, cậu bé biến mất. Cậu kể với mẹ tất cả những gì xảy ra. Thoạt đầu người mẹ không tin. Cuối cùng cậu bé mang về cho mẹ một nụ hồng và nói với mẹ rằng đứa bé đó đã cho mình và nói rằng cậu ta sẽ đến khi bông hồng nở. Bà mẹ đặt nụ hồng vào trong nước. Một sáng cậu bé không dậy. Bà mẹ vào thì thấy con mình đã chết, nhưng cậu nằm đó, mặt mũi vẫn hồng hào, tỏ ra mãn nguyện. Và cũng cùng sáng hôm đó, bông hồng nở./.

* 204 *

NGHÈO KHỔ VÀ SỰ KHIÊM NHƯỜNG DẪN LÊN THIÊN ĐƯỜNG

Ngày xửa ngày xưa có một hoàng tử lúc nào cũng trầm tư buồn bã. Chàng đi ngoài cánh đồng, nhìn lên thấy bầu trời trong xanh và đẹp, chàng liền thở dài và nói:

- Sống ở trên đó thật tuyệt vời biết bao!

Rồi chàng nhìn thấy có một ông già trên đường, liền vừa chào vừa hỏi:

- Cụ có thể chỉ cho cháu biết đường lên thiên đường không?

- Bằng nghèo khổ và sự khiêm nhường - Ông già trả lời – Anh hãy mặc bộ đồ rách rưới của ta đây, đi lang thang khắp thiên hạ trong bảy năm và học được mọi điều khổ cực. Không được nhận một đồng nào của ai, nhưng khi đói thì xin một mẩu bánh của những người có lòng tốt ấy. Đấy là cách để anh tìm đường lên thiên đường.

Hoàng tử cởi chiếc áo khoác ngoài lộng lẫy ra và thay vào bằng bộ quần áo của người ăn mày. Sau đó chàng đi chu du khắp thiên hạ và chịu đựng mọi nỗi khổ đau. Chàng không nhận gì ngoài một chút để ăn và không bao giờ nói, mà chỉ cầu khẩn làm sao đến ngày nào đó Chúa trời cho mình lên thiên đường.

Bảy năm trôi qua, chàng trở về tòa lâu đài của vua cha, nơi đây mọi người không ai nhận ra. Chàng nói với đám gia nhân:

- Các người hãy vào bẩm với cha mẹ ta là ta đã trở về.

Nhưng đám gia nhân không tin. Họ phá lên cười và để chàng đứng đó.

Chàng nói:

- Thế thì vào bảo các người anh của ta là họ hãy xuống đón ta. Ta muốn gặp lại họ.

Đám gia nhân cũng không làm theo, cho đến khi một người

trong bọn họ quyết định bẩm với những người con của nhà vua. Tuy nhiên cả họ cũng không tin, mà cũng chẳng cần quan tâm đến việc đó. Hoàng tử liền viết một lá thư cho mẹ và mô tả nỗi khốn khổ của mình cho bà biết, nhưng chàng không nói mình là con trai của bà. Hoàng hậu thương hại cho chàng một chỗ ở dưới gầm cầu thang và cho hai gia nhân hàng ngày mang thức ăn đến cho chàng. Nhưng một tên độc ác liền nói:

- Sao chúng mình lại phải cho một tên ăn mày ăn ngon chứ?

Và thế là nó giữ chỗ thức ăn lại cho bản thân nó hoặc là cho chó ăn và chỉ đưa cho chàng hoàng tử ốm yếu, gầy mòn uống nước thôi. Nhưng người hầu kia lại tử tế và mang cho hoàng tử tất cả những gì chàng được nhận. Không nhiều lắm nhưng hoàng tử có thể sống được một thời gian nhờ điều đó. Chàng giữ vững lòng kiên nhẫn, nhưng ngày một yếu đi. Bệnh tật trở nên mỗi ngày một xấu, nên chàng muốn được nhận lễ ban phước cuối cùng. Đúng ngay lúc đó lễ được tổ chức và tất cả chuông nhà thờ trong thành phố đều rung lên, còn những chuông ở vùng lân cận tự rung lên. Sau buổi lễ, cha cố đi đến chỗ người nghèo khổ nằm dưới cầu thang, nhưng chàng đã chết với bông hồng trong một tay và một bông loa kèn trong tay kia. Bên cạnh chàng là một mẩu giấy trên có viết câu chuyện của chàng.

Sau khi chàng được chôn cất, một bông hồng mọc lên một bên nấm mộ của chàng và một bông hoa loa kèn ở phía bên kia./.

* 205 *

THỨC ĂN CỦA CHÚA

Ngày xửa ngày xưa có hai chị em gái. Người chị không có con và giàu có. Người em thứ lại góa bụa, nhưng có đến năm người con và nghèo đến mức không còn đủ thức ăn nuôi con và bản

thân. Vì vậy trong cơn tuyệt vọng, chị đến nhà chị mình và nói:

- Chị ơi, lũ con nhà em đang chịu cảnh đói khôn cùng. Chị khá giả, cho em một ít bánh.

Tuy nhiên người chị gái giàu có là thế nhưng lại nhẫn tâm liền trả lời:

- Trong nhà chẳng còn gì cả.

Rồi chị ta giận dữ đuổi em gái mình đi.

Một thời gian sau, người chồng của người chị trở về nhà và muốn cắt một miếng bánh để ăn. Nhưng anh chưa cắt được miếng thứ nhất thì máu từ trong bánh ào ra. Người vợ nhìn thấy, sợ hãi quá và kể lại cho anh ta biết những điều đã xảy ra. Anh ta vội chạy đến nhà cô em vợ góa bụa kia để mong giúp được gì. Nhưng khi anh ta bước vào thì thấy người em vợ đang cầu chúa, hai cánh tay bế hai đứa con út. Ba đứa lớn nhất đã nằm chết trên đất. Anh đưa cho chị ta ít thức ăn, nhưng chị ta từ chối:

- Mẹ con tôi không cần đến thứ thức ăn trần tục này nữa. Nhờ có Chúa, ba đứa đã chết một cách thỏa mãn và Chúa sẽ đáp lại lời cầu khấn của mẹ con chúng tôi đây.

Chị ta chưa nói hết câu thì hai đứa con đã tắt thở, trong khi đó trái tim của chị cũng tan nát và chị cũng ngã gục xuống đất và chết./.

* 206 *

BA CÀNH CÂY XANH

Ngày xửa ngày xưa có một nhà tu sĩ ở ẩn trong rừng, ngay dưới chân núi. Suốt ngày ông chỉ cầu khấn và làm việc thiện. Để tỏ lòng kính Chúa, ông thường xách nhiều thúng nước lên núi vào mỗi buổi tối. Do trên đỉnh núi gió thổi khắc nghiệt làm

cho đất khô cạn, nên nhiều con vật và cây cối sống sót được là nhờ chỗ nước ông mang lên. Những con chim rừng luôn thấy người là sợ bay lượn vòng tròn trên cao và hai mắt giương ra để tìm nước uống. Nhưng do nhà tu sĩ là người ngoan đạo, một thiên thần của Chúa hiện ra rõ trong mắt nhà tu sĩ, luôn phù trợ ông đi lên trên đỉnh núi, đếm những bước đi của ông, và mang thức ăn đến cho ông khi ông đã xong việc, đúng như nhà tiên tri của thời xưa được đàn quạ nuôi theo lệnh của Chúa.

Khi nhà tu sĩ đến tuổi già chân yếu tay mềm trong cuộc đời ngoan đạo của mình, một hôm ông tình cờ nhìn thấy từ xa có một kẻ phạm tội đáng thương đang bị dẫn ra đoạn đầu đài. Ông liền tự nhủ: "Người này đang phải nhận những gì anh ta đáng được nhận." Đến tối, khi ông mang nước lên núi, vị thiên thần thường đi theo ông và mang thức ăn cho ông đã không xuất hiện. Nhà tu sĩ sợ hãi và lùng sục trái tim mình xem mình đã phạm tội ra sao vì Chúa trời đã nổi giận thật sự rồi, nhưng ông không biết nguyên nhân tại sao. Ông không ăn không uống, nằm xuống đất và cầu kinh suốt ngày đêm. Một hôm ông đang kêu gào thật thảm thiết trong rừng thì ông nghe thấy có tiếng chim hót véo von, thật du dương, khiến cho ông lại càng cảm thấy não lòng. Ông nói:

- Chim hót vui quá! Chúa trời không giận ngươi đâu. Nhà ngươi mà nói cho ta hay ta đã làm phật lòng Chúa ra sao, ta có thể tự phạt để chuộc tội và như vậy lòng ta sẽ thanh thản và ta sẽ vui trở lại!

Con chim cất tiếng nói:

- Ông đã sai khi lên án người bị tội đáng thương kia đang bị dẫn đến đoạn đầu đài. Vì thế Chúa đã giận ông. Chỉ có Chúa là người được phán quyết. Tuy nhiên nếu ông làm phép xá giải và chuộc tội, Chúa sẽ tha tội cho ông.

Rồi thiên thần xuất hiện ngay bên cạnh ông, tay cầm một cành khô và nói:

- Nhà ngươi hãy mang cành khô này theo cho đến khi có ba cành nhỏ xanh tươi mọc lên từ cành khô này. Đến đêm khi nhà

ngươi đi ngủ, phải đặt cành khô này dưới gối. Nhà ngươi phải đi đến từng nhà xin ăn và không bao giờ được nán lại một nhà quá một đêm. Đấy là sự tự phạt mà Chúa yêu cầu nhà người phải thực hiện.

Nhà tu sĩ cầm lấy cành cây và đi trở về trần thế mà đã từ lâu ông không có mặt. Ông chỉ ăn và uống những gì mọi người cho ông. Nhưng có nhiều lời yêu cầu của ông đã không được thỏa mãn và có nhiều nhà đã đóng cửa không đón nhận ông, nên có nhiều ngày ông không được ăn lấy một mẩu bánh con. Có một hôm ông đi ăn xin từ lúc mặt trời mới mọc cho đến lúc mặt trời lặn, không ai cho ông ăn một tí gì và cũng không cho ông trú chân nữa. Vì thế ông đi vào trong rừng và cuối cùng tìm đến một cái hang để làm nơi ở. Có một bà cụ ngồi bên trong và ông nói:

- Thưa cụ, xin phép cụ cho tôi ngủ ở đây đêm nay.

Nhưng bà cụ trả lời:

- Không, không thể được, dù tôi có muốn. Tôi có ba người con độc ác và dữ tợn lắm. Chúng mà về thấy ông ở đây thì chúng sẽ giết chết cả hai mất.

Nhà tu sĩ nói:

- Cụ cứ để tôi ở lại. Họ sẽ không làm hại tôi và cụ đâu.

Bà cụ có lòng nhân nghĩa, nên thật mủi lòng trước lời van xin của ông ta. Ông ta nằm ở dưới bậc thang và gối lên cành cây khô. Bà cụ nhìn thấy thế liền hỏi nguyên do tại sao. Ông kể lại cho bà cụ nghe rằng ông làm như thế là để tự chuộc tội và đêm nào cũng phải gối lên cành cây đó. Ông đã làm phật lòng Chúa khi nói rằng kẻ phạm tội đang trên đường đi đến đoạn đầu đài đáng tội chết. Bà cụ nghe thấy thế bật khóc và nói:

- Ôi, Chúa trừng phạt ông chỉ vì những lời nói đó, thế thì điều gì sẽ xảy ra với những người con của tôi khi chúng xuất hiện trước Người vào Ngày Phán Quyết Cuối Cùng?

Đến nửa đêm những tên cướp trở về. Chúng đi ầm ầm và nói ồn ào. Chúng nhóm lửa và khi cả hang sáng lên thì chúng nhìn thấy có một người nằm ở dưới cầu thang, chúng nổi giận, la hét

mẹ mình:

- Người này là ai? Thế bọn con không nói với mẹ là không được để ai khác vào trong hàng của chúng ta cơ mà?

- Để mặc ông ta ở đó. Ông ta là một người mắc tội già cả rồi, đang phải tự phạt để chuộc tội đấy.

- Thế ông ta mắc phải tội gì? - Những tên cướp hỏi - Ê, lão già kia, hãy nói ông bị tội gì đi – Bọn chúng kêu lên.

Ông già nhấc người dậy và kể cho họ nghe mình đã phạm tội chỉ vì vài lời nói khiến cho Chúa nổi giận. Giờ đây ông đang phải cố chuộc tội. Những tên cướp nghe xong vô cùng xúc động và sợ hãi vô cùng khi nghĩ đến cuộc sống mà chúng đã trải qua cho đến lúc đó. Chúng bắt đầu lục vấn lương tâm mình và tỏ ra hối lỗi với quá khứ một cách chân thành. Sau khi nhà tu sĩ đã cảm hóa được ba tên cướp, ông lại nằm xuống dưới gầm cầu thang và ngủ. Tuy nhiên sáng hôm sau, chúng đã thấy ông nằm chết ở đó và ba cành cây đã mọc ra từ cành cây khô mà ông ta gối đầu. Như vậy là Chúa đã tha tội cho ông ta và đưa ông ta trở về với bà con mình một lần nữa./.

* 207 *

CHIẾC CỐC NHỎ CỦA ĐỨC MẸ ĐỒNG TRINH

Có một lần xe của người xà ích bị mắc cạn vì nó chở quá nhiều rượu vang. Anh ta ra sức đẩy chiếc xe nhưng nó không nhúc nhích. Ngay lúc đó Đức Mẹ Đồng Trinh tình cờ đi ngang qua đó, và khi bà nhận ra khó khăn mà anh xà ích đang gặp phải, bà nói:

- Ta khát và đói quá. Cho ta một cốc rượu, ta sẽ đẩy cho xe anh đi qua được.

- Rất vui lòng, nhưng con không có cái cốc nào để rót rượu ạ.

Đức Mẹ Đồng Trinh liền ngắt một bông hoa có vạch đỏ, gọi là hoa bìm bìm trông rất giống hình một cái cốc. Bà đưa cho anh xà ích để anh rót đầy rượu vào. Ngay khi bà uống xong chỗ rượu, chiếc xe lăn bánh đi liền và anh xà ích tiếp tục đi.

Từ đó trở đi, bông hoa nhỏ đó được gọi là Chiếc Cốc Nhỏ của Đức Mẹ Đồng Trinh./.

* 208 *

BÀ CỤ GIÀ

Ngày xưa có một bà cụ già sống trong một thành phố lớn. Một buổi tối bà cụ ngồi một mình trong phòng nghĩ về việc đầu tiên bà đã mất người chồng, tiếp đến hai người con, rồi dần từng người bà con họ hàng và cuối cùng là người bạn của mình như thế nào, những người đã chết đúng vào ngày đó. Giờ bà ngồi đó một mình và bị lãng quên. Trái tim bà nặng trĩu buồn đau trước những sự ra đi như vậy. Đặc biệt việc các con trai của bà chết đi đã làm cho bà đau đớn vô cùng, đến mức bà đã đổ lỗi cho Chúa về việc đó. Bà còn đang ngồi im lặng, đắm chìm trong suy tư thì bỗng bà nghe thấy tiếng chuông của buổi lễ sớm vang lên. Bà nghĩ thật là lạ sao nỗi buồn đau của mình lại khiến cho bà quên cả thời gian, nhưng rồi bà đứng dậy thắp đèn và đi nhà thờ. Đến nơi bà nhận ra nhà thờ đã thắp đèn sáng rực, không phải bằng những ngọn nến như thường lệ, mà là bằng một ngọn đèn lung linh. Nhà thờ đã chật kín người, ghế đã có người ngồi nên khi bà cụ đến chỗ thường ngày của mình thì đã có người ngồi rồi. Thực ra cả dãy ghế đã chật ních người. Khi nhìn vào họ, bà cụ thấy họ không là ai khác ngoài là những người bà con đã chết của

mình trong bộ quần áo cũ rích. Mặt họ trắng bệch, họ không nói mà cũng không hát, mà chỉ rì rầm và rên rỉ nghe vang cả nhà thờ. Rồi một người bà con đứng lên và nói:

- Hãy nhìn lên bàn thờ, bà sẽ thấy các con trai của bà ở đó.

Bà cụ già nhìn và thấy hai người con trai của mình ở trên đó. Một đứa bị treo cổ, còn một đứa bị bánh xe chẹt. Người bà con nói:

- Bà đã thấy chưa, nếu họ mà sống lâu hơn thì chắc đó sẽ là những điều xảy đến với họ và Chúa sẽ không coi họ là những đứa trẻ thơ ngây vô tội.

Bà cụ đi về nhà, người run lẩy bẩy và quỳ xuống cảm ơn Chúa đã có lòng khoan dung lớn hơn bà tưởng.

Ba ngày sau, bà nằm xuống và chết./.

* 209 *

ĐÁM CƯỚI TRÊN THIÊN ĐƯỜNG

Ngày xưa có một cậu bé nông dân nghe thấy cha cố giảng trong nhà thờ "Ai muốn đi lên thiên đường phải luôn đi trên một con đường thẳng". Vậy là cậu bé lên đường và đi thẳng một mạch, không quay đầu lại, vượt qua đồi núi và thung lũng. Cuối cùng con đường dẫn cậu đến một thành phố lớn và vào giữa nhà thờ, nơi người ta đang làm lễ thánh. Khi nhìn thấy cảnh huy hoàng lộng lẫy, cậu bé nghĩ mình đã đến thiên đường. Cậu ngồi xuống, trong lòng vô cùng sung sướng. Khi buổi lễ tan, người trông coi nhà thờ bảo cậu đi ra khỏi nhà thờ thì cậu trả lời:

- Không đâu, cháu sẽ không đi đâu cả. Cháu hạnh phúc là cuối cùng cháu đã lên thiên đường.

Người trông coi nhà thờ đi đến gặp cha cố và kể cho ông nghe

là có một cậu bé không muốn rời khỏi nhà thờ vì cậu ta nghĩ mình đã ở trên thiên đường.

- Nếu cậu bé tin là vậy, ta cứ để cậu ta ở lại – Cha cố nói và đi lại chỗ cậu bé và hỏi nếu cậu có muốn làm một việc gì đó.

- Dạ, có ạ - Cậu bé trả lời. Cậu đã quen với lao động và không muốn bao giờ rời khỏi thiên đường. Vậy là cậu ở lại trong nhà thờ và khi cậu nhìn thấy mọi người tiến lại chỗ bức hình Đức Mẹ Đồng Trinh với Chúa Hài Đồng được khắc bằng gỗ, rồi họ quỳ xuống và cầu khấn, cậu bé nghĩ chắc đó là Chúa của mọi người rồi. Cậu nói "Kính thưa Chúa, sao người lại gầy làm vậy! Chắc mọi người đã để ngài đói. Hàng ngày con sẽ mang lại cho ngài một nửa phần ăn của con." Từ đó trở đi, cậu mang đến cho bức hình đó một nửa phần ăn của mình và bức hình bắt đầu ăn ngon lành những bữa ăn như vậy. Sau vài tuần mọi người thấy bức hình như to béo ra, khiến cho họ vô cùng ngạc nhiên. Cha cố cũng không thể hiểu nổi. Vậy là ông ở lại nhà thờ và theo dõi cậu bé và chứng kiến cậu đã chia sẻ bữa ăn của mình với Đức Mẹ Đồng Trinh và người đã đón nhận việc đó như thế nào.

Một thời gian sau, cậu bé đổ bệnh, không ra khỏi giường được đến một tuần liền. Nhưng khi cậu ra được khỏi giường, việc đầu tiên cậu làm là mang thức ăn lại cho Đức Mẹ Đồng trinh. Cha cố theo dõi và nghe cậu ta nói: "Kính thưa Chúa, xin Chúa đừng nghĩ sai về con vì đã không mang thức ăn lại cho Chúa trong một thời gian dài, vì con ốm và không dậy được."

Rồi bức hình trả lời: "Ta đã chứng kiến những ý định tốt của con và như vậy là đủ cho ta lắm rồi. Chủ Nhật sau ta muốn con cùng ta đi đến dự đám cưới."

Cậu bé sung sướng và nói chuyện đó với cha cố. Ông liền yêu cầu cậu bé hỏi bức hình xem ông có được phép đi cùng không.

- Không, chỉ có mình con thôi – Bức hình trả lời.

Cha cố muốn trước hết phải chuẩn bị cho cậu bé dự lễ ban thánh thể. Cậu bé rất sung sướng được làm điều đó và đến ngày Chủ Nhật tiếp đó, khi cậu dự lễ ban thánh thể, cậu lăn ra chết và như vậy là cậu đã đi đến dự lễ cưới vĩnh hằng rồi đó./.

* 210 *

CÀNH CÂY PHỈ

Một buổi chiều, Chúa Hài Đồng nằm trong chiếc nôi và ngủ. Lúc mẹ đi đến nhìn cậu mà lòng sung sướng, bà nói: "Con đã ngủ rồi a, con yêu? Con ngủ ngon, con nhé, để mẹ đi vào rừng kiếm một ít quả dâu cho con ăn. Mẹ biết con tỉnh dậy mà thấy những quả dâu đó sẽ vui lắm."

Bên ngoài rừng bà mẹ tìm thấy một nơi có những quả dâu chín mọng. Nhưng khi bà vừa mới cúi xuống hái một quả thì một con rắn độc từ trong đám cỏ nhảy vụt ra làm bà hoảng sợ. Bà bỏ quả dâu lại và bỏ chạy vì con rắn đuổi theo bà. Tuy nhiên, Đức Mẹ Đồng Trinh biết rõ điều phải làm, như các bạn tưởng tượng ra ấy. Bà giấu mình sau cành cây phỉ và đứng đó cho đến khi con rắn độc đi qua. Rồi bà lại tiếp tục hái những quả dâu. Trên đường về nhà, bà nói: "Vì bụi cây phỉ đã bảo vệ ta lần này thì nó sẽ che chở cho những người khác về sau này."

Đó là lý do tại sao cành cây phỉ xanh lại là vật an toàn nhất để chống lại rắn độc và tất cả những loài bò sát kể từ thời xa xưa đến giờ./.

* 211 *

CON CHIM HỌA MI VÀ CON RẮN GIUN

Ngày xửa ngày xưa có một con chim họa mi và một con rắn giun, mỗi con có một bên mắt. Trong một thời gian dài, chúng sống với nhau thật hòa thuận trong cùng một nhà. Nhưng một

hôm con chim họa mi được mời dự đám cưới, nên nó nói với con rắn giun:

- Tớ được mời đi dự một đám cưới, nên tớ rất không muốn mình đến đó chỉ có một mắt. Cậu làm ơn cho tớ mượn bên mắt của cậu có được không? Tớ sẽ mang về trả lại cậu vào ngày mai.

Con rắn giun đưa cho con chim họa mi bên mắt kia của mình với tất cả tấm lòng tử tế của mình. Nhưng khi chim họa mi về nhà vào ngày hôm sau, nó lại thích có cả hai mắt để nhìn được hai phía. Thế là nó không trả lại con mắt mà nó mượn của con rắn giun. Con rắn giun thề rằng nó sẽ trả thù con cháu nhà chim họa mi.

- Được, để xem nhà ngươi có tìm thấy ta không – Chim họa mi đáp lại.

"Ta sẽ xây tổ trên cây đoạn,
thật cao, thật cao, cao vút.
Nhà ngươi sẽ không bao giờ tìm thấy,
dù cho nhà ngươi có gắng sức như thế nào."

Kể từ đó, tất cả những con chim họa mi đều có hai mắt và tất cả những con rắn giun đều không có mắt. Nhưng cứ khi nào con chim họa mi mà xây tổ thì lại có một con rắn giun sống ở ngay dưới, trong những bụi cây và thường xuyên ra sức trèo lên cây, chọc vỡ trứng chim và ăn sạch./.

* 212 *

BÀN TAY VỚI CON DAO

Ngày xưa có một cô bé có ba anh em trai. Bà mẹ quý các người con trai vô cùng, trong khi đó bà không quan tâm gì đến cô con gái bé nhỏ, lại còn đối xử tồi tệ với cô, bắt cô mỗi sáng

phải đi đào than bùn ở ngoài trảng để lấy chất đốt nấu ăn. Đã vậy, cô bé chỉ được đưa cho một cái xẻng cùn, cũ kĩ để làm công việc nặng nhọc đó.

Nhưng cô bé lại có một người thương mình. Đó là vị thần bé nhỏ trong khu đồi gần nhà của cô. Khi nào cô đi qua đồi, thiên thần đều giơ tay từ chỗ dốc đá và đưa cho cô một con dao nó có phép thần thông có thể cắt xuyên qua bất cứ cái gì. Cô bé dùng con dao đó để cắt than và đã hoàn thành công việc thật nhanh chóng. Sau đó cô nhanh chân trở về nhà, lòng vui rộn rã vì gánh than đầy. Khi cô đi qua chỗ dốc đá, cô gõ hai lần và bàn tay lại giơ ra để lấy con dao lại.

Khi bà mẹ nhận thấy sao con mình lại xong việc nhanh và về nhà sớm đến thế, mang theo đầy than, bà ta nói với các cậu anh trai của cô bé rằng chắc phải có ai giúp cô bé chứ, nếu không làm sao mà cô bé có thể hoàn thành công việc nhanh thế được. Các người anh của cô liền lẻn đi theo dõi và thấy cô nhận được một con dao thần. Chúng chặn lấy cô bé và bắt cô phải đưa con dao cho chúng. Rồi chúng trở về, gõ vào dốc đá theo cách cô bé thường làm, và khi thiên thần giơ tay ra, chúng liền chặt phăng tay thiên thần đi. Cánh tay chảy máu rụt lại và vì thiên thần lại tin rằng cô bé mà mình yêu dấu đã phản lại mình, cho nên từ đó về sau không thấy thiên thần xuất hiện trở lại nữa./.

* 213 *

ANH TỰ-LÀM-LẤY

Tự-Làm-Lấy đã là người lính một thời gian dài. Khi chiến tranh kết thúc, không có việc làm trừ những thứ cũ rích để làm hàng ngày, nên anh giải ngũ và quyết định trở thành một người

hầu cho một ông quan lớn. Quần áo sẽ được viền bằng vàng và có rất nhiều việc để làm và lúc nào cũng có điều gì đó mới mẻ xảy ra. Anh lên đường và đến một đất nước xa lạ, tại đây anh bắt gặp một ông quan đang đi tản bộ trong vườn. Tự-Làm-Lấy không do dự, liền bước nhanh lên trước về phía ông quan và nói:

- Dạ thưa ngài, tôi đang tìm việc làm cho một quan lớn. Nếu ngài là người như vậy, tôi xin rất lấy làm vinh hạnh được hầu hạ ngài. Không có gì là tôi không biết làm. Tôi biết thực hiện mọi mệnh lệnh, dù cho lệnh đó như thế nào.

- Thế thì tốt. Ta vui lòng nhận nhà ngươi. Trước hết hãy nói ta hay là hiện giờ ta đang mong muốn điều gì?

Không trả lời, Tự-Làm-Lấy xoay tròn người, chạy bổ đi và quay trở lại, tay cầm cái tẩu và thuốc.

- Giỏi, nhà ngươi sẽ là người hầu của ta, nhưng giờ ta ra lệnh cho nhà ngươi đi lấy công chúa Nomini về đây, công chúa đẹp nhất thiên hạ đấy. Ta muốn cưới nàng làm vợ.

- Vâng, được ạ - Tự-Làm-Lấy nói – Chuyện vặt ấy mà. Ngài sẽ có ngay nàng công chúa. Xin cho tôi một chiếc xe có sáu ngựa kéo, một anh xà ích, lính bảo vệ, lính liên lạc, những người hầu và một đầu bếp, tất cả đều mặc sang trọng. Bản thân tôi phải mặc bộ ra dáng hoàng tử, và mọi người phải tuân lệnh tôi.

Sau đó họ lên đường liền. Tự-Làm-Lấy ngồi trong xe chạy thẳng đến cung điện của công chúa. Khi đến chỗ đường cụt, họ đánh xe qua cánh đồng và chẳng mấy chốc đã đến một khu rừng có muôn vàn chim chóc. Có tiếng chim hót vang, nghe du dương trên bầu trời trong xanh.

- Dừng lại! Dừng lại! – Tự-Làm-Lấy kêu to - Đừng có làm cho chim hoảng sợ. Chúng đang ca ngợi đấng tạo hóa và muốn hậu tạ một lúc đấy. Hãy đi sang bên trái.

Anh xà ích phải quay xe và lái quanh rừng. Ngay sau đó họ đến một cánh đồng lớn có không biết bao nhiêu là những con chim quạ đang ngồi kêu lanh lảnh xin ăn.

- Dừng lại! Dừng lại! – Tự-Làm-Lấy kêu to – Hãy tháo một con ngựa ra, dẫn nó vào cánh đồng, đâm cho nó chết để đàn quạ

có cái ăn đi. Ta không muốn chúng bị chết đói.

Sau khi đàn quạ ăn rồi, chuyến đi tiếp tục và họ đến một cái ao có một con cá trong đó. Con cá khóc lóc:

- Lạy Chúa, con chẳng có gì để ăn trong vũng đầm lầy khủng khiếp này. Hãy đưa tôi ra chỗ dòng sông chảy và có ngày tôi sẽ trả ơn ngài.

Chưa nói hết, Tự-Làm-Lấy đã kêu lên:

- Dừng lại! Dừng lại! Anh đầu bếp, hãy mang con cá đặt lên tạp dề của anh đi. Anh xà ích, hãy đánh xe ra sông.

Tự-Làm-Lấy ra khỏi xe và thả con cá xuống sông, con cá vỗ đuôi sung sướng.

- Thôi nào, cho ngựa lên đường thôi để chúng ta còn đến chỗ kịp tối.

Khi đến hoàng cung, anh ta đánh xe thẳng vào một quán trọ sang trọng nhất. Chủ quán cùng đám gia nhân chạy bổ ra chào đón theo cung cách lịch sự nhất, cứ tưởng đó là một ông vua ngoại bang đến, mặc dù đó chỉ là một anh hầu. Tự-Làm-Lấy tuyên bố tại triều đình, cố tạo ra ấn tượng tốt và ve vãn công chúa.

- Này ngươi, đã có nhiều kẻ đến cầu hôn đã bị đuổi đi vì chúng không thực hiện được nhiệm vụ để giành được con gái ta đấy – Nhà vua nói.

- Được thôi, hãy giao nhiệm vụ cho thần – Tự-Làm-Lấy nói.

- Ta đã ra lệnh cho gieo một phần tư lít hạt thuốc phiện lên cánh đồng. Nhà ngươi ra nhặt lại không để sót một hạt nào, nhà ngươi sẽ có công chúa làm vợ.

A ha! Tự-Làm-Lấy nghĩ thế thì có đáng gì đối với mình. Anh ta liền lấy cái đấu để đong, một cái bị và những tấm vải trắng bong, rồi đi ra cánh đồng. Anh ta trải những tấm vải trắng bên cạnh cánh đồng có hạt được gieo. Một lát sau những con chim mà anh không làm động đến khi chúng hót ở trong rừng đã đến nhặt hạt cho anh và mang đến thả vào tấm vải trắng. Khi nhặt hết, Tự-Làm-Lấy đổ vào bị, kẹp cái đấu vào cánh tay và đi đến gặp nhà vua, rồi lấy đấu ra đong hạt thuốc phiện cho nhà vua

thấy. Lúc này anh ta nghĩ công chúa đã là của mình, nhưng anh ta lầm.

- Còn một việc nữa – Nhà vua nói – Con gái ta vừa mới đánh mất một chiếc nhẫn vàng. Nhà ngươi phải lấy về đây trước khi nhà ngươi có được con gái ta.

Tự-Làm-Lấy không nản chí.

- Hoàng thượng hãy chỉ cho thần con sông và cây cầu mà chiếc nhẫn bị rơi xuống đó, thần sẽ mang về ngay cho hoàng thượng.

Khi anh Tự-Làm-Lấy được đưa đến nơi, anh nhìn xuống và thấy con cá mà anh đã thả xuống dòng sông. Con cá ngoi đầu lên khỏi mặt nước và nói:

- Đợi một lát, tôi sẽ lặn xuống. Có một con cá voi có một chiếc nhẫn vướng trên vây của nó, tôi sẽ lấy được.

Đúng vậy, con cá đã trở lại liền và liệng chiếc nhẫn lên bờ. Anh Tự-Làm-Lấy mang chiếc nhẫn lại cho nhà vua. Nhà vua liền trả lời:

- Còn một việc nữa. Có một con kỳ lân trong rừng đã gây thiệt hại không biết bao nhiêu mà kể. Nếu nhà ngươi giết chết được nó, ta sẽ không còn biết làm thế nào nữa.

Tự-Làm-Lấy không thất vọng chút nào. Ngược lại anh ta đi thẳng vào trong rừng nơi anh đã gặp đàn quạ mà anh đã từng cho ăn.

- Hãy kiên nhẫn một chút - Đàn quạ nói – Con kỳ lân đang nằm ngủ, nhưng không phải ở phía mà ta có thể nhìn thấy mắt nó. Khi nó trở mình, chúng tôi sẽ mổ lòi mắt nó ra. Nó sẽ mù và chạy điên cuồng, va đập vào cây cối và sẽ bị cắm sừng vào đó. Lúc đó anh có thể giết chết con vật một cách dễ dàng.

Ngay lúc đó con vật trở mình một vài lần và nằm nghiêng sang bên khác. Ngay lập tức đàn quạ bổ nhào xuống và mổ lòi mắt con vật ra. Khi cảm thấy đau đớn, con kỳ lân nhảy cẫng lên, chạy như điên quanh rừng. Khi sừng của nó mắc kẹt vào một cây sồi to, anh Tự-Làm-Lấy nhảy ra cắt phăng đầu con vật và mang đến trình nhà vua. Ông vua không sao có thể từ chối

gả con gái cho anh ta. Cô ta được giao cho anh Tự-Làm-Lấy. Hai người ngồi cạnh nhau trong xe. Anh ta mặc sang trọng như là lúc đến và nhanh chóng đánh xe đi, mang cô công chúa xinh đẹp về cho ông quan. Anh Tự-Làm-Lấy được đón tiếp long trọng và đám cưới của ông quan với công chúa được tổ chức linh đình. Sau đó anh Tự-Làm-Lấy được phong làm thượng thư.

Mọi người trong truyện đều muốn được dự đám cưới. Có một người muốn được làm hầu phòng; người khác làm người canh giữ kho quần áo. Có người muốn làm đầu bếp và vân vân./.

* 214 *

TRẺ CON CHƠI TRÒ SÁT SINH

I

Tại một thành phố có tên là Franecker nằm tại Tây Freisland, có mấy cậu bé trai và bé gái tuổi độ lên năm lên sáu đang chơi đùa với nhau. Chúng chọn một cậu bé đóng vai tên đồ tể, một cậu bé khác đóng vai đầu bếp và một cô bé đóng vai giúp việc. Người giúp việc phải đỡ tiết chảy từ con lợn vào một cái bát con để chúng còn làm dồi. Tên đồ tể lúc này đâm cậu bé đóng vai con lợn, quẳng cậu ta xuống đất, cắt cổ bằng một con dao, trong khi đó cô bé giúp việc lấy bát đỡ tiết chảy.

Một ông ủy viên hội đồng thành phố đi qua gần đấy, nhìn thấy hành động khó coi đó, liền lập tức bắt tên đồ tể và dẫn vào nhà ông thị trưởng. Ông thị trưởng cho triệu tập ngay toàn bộ hội đồng thành phố. Họ tranh luận với nhau về sự kiện vừa rồi và không biết phải xử lý thế nào với cậu bé vì họ nhận ra rằng đó chỉ là một phần của trò chơi mà thôi. Một vị ủy viên hội đồng đã lớn tuổi có ý kiến là để cho vị thẩm phán cầm một quả cam đỏ đẹp bên một tay và tay kia cầm một đồng bạc. Rồi ông ta cho

gọi cậu bé lại và chìa cả hai tay ra. Nếu cậu bé cầm quả táo, cậu sẽ được tha, còn nếu cậu ta cầm đồng bạc, cậu sẽ bị giết chết. Thẩm phán chấp nhận ý kiến của nhà thông thái kia và cậu bé giật ngay lấy quả táo, cười toe toét. Thế là cậu bé được thả mà không bị trừng phạt.

II

Ngày xưa có một ông bố giết lợn bán và các con đều nhìn thấy. Một buổi chiều khi chúng đang chơi đùa thì có một đứa nói với đứa kia:

- Em là con lợn còn anh là đồ tể nhé.

Nói xong nó cầm con dao sáng loáng cắt cổ em trai mình.

Mẹ chúng ở trên nhà đang tắm cho một đứa bé, khi nghe thấy có tiếng con mình thét lên, bà ta chạy vội xuống. Ngay khi nhìn thấy sự việc xảy ra, bà lấy con dao khỏi cổ con trai mình, và vì căm giận quá, bà ta đâm vào tim đứa con đóng vai tên đồ tể. Sau đó bà chạy nhanh lại phòng để tắm tiếp cho đứa bé kia. Nhưng khi bà ta bỏ đi, thì đứa bé đã chết ngạt trong bồn tắm. Bà mẹ sợ và tuyệt vọng quá nên đã không cho láng giềng đến an ủi mình và cuối cùng bà ta đã treo cổ tự tử. Khi người chồng đi làm đồng về thấy thế, ông ta chán nản đến mức đã chết ngay sau đó./.

* 215 *

TỬ THẦN VÀ CẬU BÉ CHĂN NGỖNG

Có một cậu bé chăn ngỗng nghèo đi dọc bờ sông lớn cuộn sóng để chăn đàn ngỗng trắng. Khi cậu nhìn thấy Tử Thần tiến lại mình từ bên kia bờ, cậu bé hỏi ông ta từ đâu tới và ông ta định làm gì. Tử Thần trả lời rằng ông ta từ nước đến và muốn rời

khỏi thế giới này. Cậu bé chăn ngỗng nghèo hỏi tiếp là làm thế nào người ta thực sự rời khỏi thế giới. Tử thần nói rằng người ta phải vượt sông vào thế giới mới nằm ở bên kia sông. Cậu bé chăn ngỗng nói là cậu chán cuộc sống này và nhờ Thần Chết đưa cậu qua sông. Thần Chết nói chưa đến lúc vì có những điều Thần Chết vẫn còn phải làm.

Cách không xa đó có một người tham lam sống, đêm nào anh ta cũng cố vơ vét ngày một nhiều tiền bạc và của cải. Thần Chết dẫn anh ta đến một con sông lớn và đẩy anh ta xuống. Vì anh ta không biết bơi nên đã chìm xuống tận đáy trước khi giạt vào bờ. Mèo và chó của anh ta chạy theo cũng bị chết đuối hết. Mấy ngày sau Thần Chết trở lại chỗ cậu bé chăn ngỗng và thấy cậu ta ca hát vui vẻ.

- Thế cậu có muốn đi với ta không? – Thần Chết hỏi.

Cậu bé chăn ngỗng đồng ý ngay và vượt sông cùng với những con ngỗng trắng, và những con ngỗng đó đã biến thành những con cừu trắng. Cậu bé chăn ngỗng nhìn thấy một miền quê tươi đẹp và nghe nói rằng những người chăn cừu ở những nơi như thế đều trở thành những ông vua, và khi nhìn quanh, những người chăn cừu chính tên là Abraham, Isaac và Jacob đều tiến đến cậu, đội vương miện lên đầu cậu và dẫn cậu đến tòa lâu đài của những người chăn cừu, nơi mà ta vẫn còn có thể tìm thấy cậu./.

* 216 *

CHÚ MÈO ĐI HIA

Ông chủ cối xay có ba người con trai, một nhà cối xay, một con lừa và một con mèo. Những người con trai phải xay thóc, con lừa phải chở thóc, rồi sau đó chở bột mì, còn con mèo phải

bắt chuột. Khi ông chủ cối xay qua đời, ba người con trai chia của cải thừa kế: người con trai cả được hưởng nhà cối xay, người con thứ được nhận con lừa, còn người con thứ ba không được gì ngoài con mèo. Điều đó là cho người em út buồn lắm. Anh ta tự nhủ: "Rõ ràng là mình được phần kém nhất. Người anh cả có thể xay thóc, người anh thứ có thể cưỡi được lừa, nhưng mình thì biết làm gì với con mèo đây? Bộ lông của nó chỉ làm nổi một đôi găng tay, thế là hết."

Con mèo hiểu hết những gì anh ta nói, nên mới nói:

- Cậu chủ ơi, không việc gì phải giết tôi đi khi cậu chỉ được một đôi găng tay. Cậu hãy làm cho tôi một đôi hia, rồi tôi sẽ đi ra ngoài trà trộn với mọi người và sẽ giúp được những điều mà cậu không biết trước được.

Người con trai của chủ cối xay vô cùng ngạc nhiên khi thấy con mèo lại có thể nói được như vậy, nhưng vì người thợ giày tình cờ đi qua nên anh ta đã vào nhà, đo chân để đóng cho con mèo một đôi hia. Khi khâu xong đôi hia, con mèo đi vào. Sau đó nó mang một cái bị theo, dưới đáy có đựng một ít hạt lúa mì. Rồi cậu khoác chiếc bị lên lưng và đi ra cửa trên hai chân như người thật.

Lúc đó có một ông vua trị vì đất nước lại thích mèo bắt chim sẻ. Tuy nhiên tình hình lúc đó nghiêm trọng bởi vì không ai có khả năng bắt được lấy một con chim sẻ. Cả rừng toàn là loài chim đó, nhưng chúng dễ bị sợ đến mức không có thợ săn nào đến gần được chúng. Con mèo biết chuyện đó nên nghĩ nó có thể làm giỏi hơn những người thợ săn. Khi nó đi vào trong rừng, nó mở bị ra, rắc đều những hạt lúa mì lên đất, đặt sợi dây trong đám cỏ và căng ra phía sau hàng rào. Khi nó trườn vào trong hàng rào, ẩn ở đó và nằm đợi. Ngay lúc đó những con chim sẻ chạy đến, thấy lúa mì và như thế là chúng nối tiếp nhau nhảy cả vào trong bị. Khi đã có kha khá trong bị rồi, con mèo liền kéo sợi dây. Khi cái bị đã được thắt nút chặt, con mèo liền chạy lại và ngoéo cổ những con chim. Rồi nó vung bị lên lưng và đi thẳng đến tòa lâu đài. Lính gác hô to:

- Đứng lại! Nhà người đi đâu vậy?

- Đi gặp nhà vua – Con mèo trả lời cụt lủn.

- Nhà ngươi có điên không đấy? Mèo mà lại đi đến gặp nhà vua sao?

- Ồ, để cho nó đi – Người lính gác kia nói – Nhà vua thường rất buồn chán. Có thể con mèo sẽ làm cho nhà vua vui lên vì tiếng kêu meo meo của nó đấy.

Khi con mèo xuất hiện trước nhà vua, nó cúi rạp xuống chào và nói:

- Thưa bệ hạ, bá tước gửi lời chào kính trọng đến bệ hạ - Nó nói và bật ra một cái tên nổi tiếng và dài – và ông muốn dâng bệ hạ những con chim sẻ này khi ông mới đánh bẫy được.

Nhà vua ngạc nhiên trước những con chim sẽ béo và đẹp đó. Ông vui quá nên cho phép con mèo lấy bao nhiêu vàng trong kho báu của ông cũng được và nhét vào bị.

- Hãy mang về cho chủ của nhà ngươi và cho ta gửi lời cảm ơn về tặng phẩm này.

Trong khi đó, người con trai của chủ cối xay tội nghiệp ngồi bên cửa sổ, tay chống cằm và phân vân không hiểu sao mình lại cho hết của cải đi để làm một đôi hia cho con mèo trong khi con mèo không có khả năng mang lại cho mình cái gì đáng giá cả. Bỗng nhiên con mèo bước vào nhà, quẳng cả một bị vàng từ trên lưng xuống, mở ra và đổ thành đống xuống dưới chân chủ cối xay.

- Giờ ông chủ đã có gì xứng với việc ông làm đôi hia nhé. Nhà vua cũng gửi lời cảm ơn và lời thăm hỏi đến ông đấy.

Chủ cối xay hạnh phúc khi có được một đống của cải như vậy, mặc dù anh ta không hiểu sự việc đã xảy ra như thế nào. Tuy nhiên con mèo vừa cởi đôi hia ra, vừa kể lại mọi thứ, rồi nói:

- Chắc là lúc này ông chủ đã có đủ tiền rồi, nhưng chúng ta không thỏa mãn với việc đó. Ngày mai tôi lại đi đôi hia này vào, và ông chủ sẽ trở nên giàu có hơn. Vô tình tôi đã nói với nhà vua rằng ông chủ là một bá tước.

Ngày hôm sau con mèo đi đôi hia vào và lại đi săn. Sau đó nó

mang cho nhà vua một bị đầy chim bắt được. Và cứ thế ngày nào nó cũng đi và ngày nào nó cũng mang vàng về cho chủ cối xay. Tại triều đình, nó trở thành người được yêu mến nhất, nên nó được phép ra vào và đi lại trong tào lâu đài theo ý thích. Một hôm khi con mèo đang nằm dưới lò sưởi trong bếp nhà vua để sưởi ấm thì anh xà ích đến và cất tiếng chửi:

- Quỷ tha ma bắt nhà vua và công chúa đi! Mình muốn đi đến quán rượu để uống một chút và chơi mấy ván bài, vậy mà lúc này họ lại bắt mình đánh xe ra bờ hồ để họ đi tản bộ cơ chứ.

Con mèo nghe thấy thế, nó liền chạy về nhà và nói với ông chủ:

- Nếu ông chủ muốn trở thành một bá tước giàu có, hãy đi theo tôi ra hồ và bơi.

Anh chủ cối xay không biết nói sao nữa. Tuy nhiên, anh ta nghe lời mèo và đi cùng với nó ra hồ. Anh ta cởi quần áo và nhảy xuống nước, người trần như nhộng. Trong khi đó, con mèo lôi quần áo của ông chủ đi chỗ khác đi giấu. Vừa mới làm xong thì nhà vua đi xe qua. Lúc này con mèo cất tiếng rên nghe đến thảm hại:

- Ôi, thưa bệ hạ! Ông chủ của thần đi bơi trong hồ và bị tên trộm lấy hết cả quần áo ở trên bờ. Giờ đây, vị bá tước đó đang ở dưới đó và không sao lên bờ được. Nếu ông ấy mà ở lâu tí nữa thì sẽ bị chết cóng mất.

Nhà vua nghe thấy thế, ra lệnh cho dừng xe lại và một người hầu phải chạy về lâu đài lấy một long bào của nhà vua. Vị bá tước mặc bộ quần áo lộng lẫy ấy vào, và vì nhà vua đã có lòng mến mộ anh ta vì những con chim sẻ mà ông tin do vị bá tước này gửi tặng, nên ông yêu cầu chàng trai ngồi lên xe ngay cạnh ông. Công chúa chẳng việc gì phải tức giận vì chàng trai này đẹp trai nên đã làm công chúa rất hài lòng.

Trong khi đó, con mèo đi trước và đến một bãi cỏ lớn, có hàng trăm người đang phơi cỏ.

- Ai sở hữu bãi cỏ này hả bà con? – Con mèo hỏi.

- Một thầy phù thủy nổi tiếng.

- Hãy nghe ta nói đây. Nhà vua sẽ đi qua đây và khi vua có hỏi bãi cỏ này là của ai, thì các ngươi phải trả lời là của "bá tước", nghe chưa. Nếu các ngươi mà làm trái ý là sẽ bị giết chết đấy.

Sau đó con mèo đi tiếp, đến một cánh đồng lúa mì, rộng mênh mông đến nỗi không ai có thể nhìn được hết cả cánh đồng. Có đến trên hai trăm người đang đứng cắt lúa.

- Ai là chủ cánh đồng lúa mì này?

- Thầy phù thủy.

- Hãy nghe đây. Nhà vua sẽ đi qua đây, nên khi vua hỏi ai là chủ cánh đồng lúa mì này, thì các ngươi phải trả lời là của "bá tước", nghe chưa. Ai mà không làm đúng thì sẽ bị giết chết.

Cuối cùng con mèo đi đến một khu rừng nguy nga, có đến ba trăm người đang chặt những cây sồi cổ thụ và chẻ thành củi.

- Ai là chủ khu rừng này?

- Phù thủy.

- Các ngươi hãy nghe đây. Nhà vua sẽ đi qua, nên khi vua hỏi ai là chủ khu rừng này thì các ngươi phải trả lời là của "bá tước", nghe chưa. Ai mà không làm đúng, tất cả bọn ngươi sẽ bị giết chết.

Con mèo đi tiếp và khi mọi người nhìn nó đi, thấy nó khác thường, đi hia cứ như là người ấy, nên họ sợ. Một loáng sau, con mèo đã đến tòa lâu đài của phù thủy. Nó đàng hoàng đi vào, xuất hiện trước phù thủy. Phù thủy nhìn nó tỏ vẻ khinh khỉnh và hỏi nó muốn gì. Con mèo cúi chào và nói:

- Ta nghe nói nhà ngươi có thể tự biến mình thành bất cứ một con vật nào mà mình thích. Ta tin chắc là nhà ngươi có thể biến thành một con chó, con cáo hoặc thậm chí cả con sói nữa, nhưng ta không tin nhà ngươi có thể tự biến mình thành một con voi. Ta thấy điều đó là không thể thực hiện được và vì vậy ta mới đến đây để chính mắt mình được chứng kiến xem đó có thật không.

- Đối với ta đó là chuyện vặt – Tên phù thủy nói một cách ngạo nghễ, và trong nháy mắt nó đã biến thành một con voi.

- Thật tuyệt, nhưng nhà ngươi cũng có thể tự biến thành một

con sư tử chứ?

- Chẳng thấm gì - Tên phù thủy nói, và bỗng nhiên đứng trước mắt con mèo là một con sư tử. Con mèo giả đò sợ hãi và kêu to:

- Không thể tin nổi và chưa bao giờ nghe thấy! Chưa bao giờ trong những giấc mơ của ta lại nghĩ điều đó có thể thực hiện được! Nhưng ngoài tất cả những điều trên, nếu nhà ngươi mà có thể biến thành một một vật nhỏ xíu, ví dụ như con chuột chẳng hạn, thì ta tin chẳng có thầy phù thủy nào trên thế gian này có thể làm được bằng nhà ngươi, nhưng điều đó lại quá sức đối với nhà ngươi.

Lời phỉnh nịnh đó khiến cho tên phù thủy trở nên thân thiện. Hắn nói:

- Chà, không đâu, anh bạn mèo ạ, điều đó có gì là ghê gớm đâu - và ngay lúc đó nó đã biến thành con chuột chạy quanh phòng.

Con mèo chạy đuổi theo, nhảy một nhát vồ ngay được con chuột và nuốt chửng.

Trong khi những chuyện đó xảy ra, nhà vua tiếp tục đánh xe đi cùng bá tước và công chúa. Họ đi đến một cánh đồng cỏ.

- Ai là chủ cánh đồng cỏ này? – Nhà vua hỏi.

- Thưa bệ hạ, của bá tước ạ - Mọi người đồng thanh hô vang đúng theo lệnh của con mèo.

- Nhà ngươi sở hữu được mảnh đất đẹp thật, bá tước ạ - Nhà vua nói.

Sau đó họ đi đến một cánh đồng lúa mênh mông.

- Ai là chủ cánh đồng lúa mì này?

- Bá tước ạ.

- Trời, nhà ngươi có một gia sản đẹp và rộng lớn.

Tiếp đến là khu rừng.

- Ai là chủ khu rừng này?

- Bá tước ạ.

Nhà vua càng ngạc nhiên hơn và nói:

- Nhà ngươi hẳn phải giàu có lắm, bá tước ạ. Ta không nghĩ

mình lại có được khu rừng đẹp làm vậy.

Cuối cùng họ đến tòa lâu đài. Con mèo đã đứng trên bậc thang trên cùng. Khi chiếc xe dừng lại, nó liền chạy xuống, mở cửa xe và nói:

- Thưa bệ hạ, bệ hạ đã đến tòa lâu đài của ông chủ hạ thần, đó là bá tước. Vinh dự này sẽ làm cho bá tước hạnh phúc hết đời.

Nhà vua bước ra khỏi xe và ngạc nhiên trước vẻ nguy nga của tòa lâu đài, trông còn hoành tráng và đẹp hơn cả tòa lâu đài của ông. Bá tước dẫn công chúa lên bậc thang và vào phòng đại sảnh sáng lấp lánh với vô vàn vàng và bạc.

Công chúa trở thành cô dâu của vị bá tước và khi nhà vua qua đời, vị bá tước trở thành vua và con mèo đi hia là quan thượng thư trong triều đình./.

* 217 *

CHIẾC KHĂN TRẢI BÀN, CÁI BA LÔ, CÁI MŨ ĐẠI BÁC VÀ CÁI TÙ VÀ

Ngày xưa có ba anh em nhà nọ sống trong vùng Hắc Sơn. Họ rất nghèo nên đã đi chu du đến nước Tây Ban Nha. Nơi họ đến là một ngọn núi được bao bọc toàn bằng bạc. Người anh cả lợi dụng tình hình vơ vét càng nhiều bạc càng tốt và về nhà với chiến lợi phẩm đó. Hai người em còn lại đi tiếp và đến một ngọn núi không có gì khác ngoài vàng. Người anh thứ nói với người em út:

- Chúng ta phải làm gì bây giờ?

Người anh thứ ra sức lấy thật nhiều vàng như người anh cả đã từng làm, rồi đi về nhà. Tuy nhiên người em út lại muốn xem mình có thể may mắn hơn không, nên anh ta lại tiếp tục đi. Đi

được ba ngày thì anh ta vào một khu rừng lớn. Sau khi đi lang thang một lúc thì anh ta mệt, đói và khát, ngoài ra lại không tìm được đường ra khỏi rừng. Anh ta liền trèo lên cây cao và xem liệu mình có thể nhìn được cuối rừng không. Nhưng anh ta không nhìn thấy gì khác ngoài những ngọn cây. Lòng mong ước duy nhất của anh ta lúc này là lại được ăn cho no, nên anh ta liền trèo xuống cây. Xuống đến gốc thì anh ta thấy có một cái bàn bày đầy thức ăn. Sướng quá, anh ta ních cho thật đầy bụng. Ăn xong, anh ta mang đi chiếc khăn trải bàn, rồi đi tiếp. Cứ khi nào đói hay khát, anh ta lại trải chiếc khăn, rồi ước gì được nấy.

Đi được một ngày anh gặp một anh đốt than đang đốt than để nấu khoai. Anh đốt than mời anh ta cùng ăn, nhưng anh ta trả lời:

- Không, xin cảm ơn, nhưng tôi muốn mời anh ăn cùng tôi cơ.

- Làm thế nào mà anh mời tôi được? Hình như anh có mang theo cái gì theo người đâu – Anh đốt than hỏi.

- Không sao. Xin anh cứ ngồi xuống.

Nói xong, anh ta trải chiếc khăn bàn ra và ngay lập tức mọi thứ được bày ra theo ý muốn. Anh đốt than ăn uống ngon lành và muốn có chiếc khăn trải bàn. Ăn uống xong xuôi, anh đốt than nói:

- Chúng ta trao đổi với nhau nhé. Tớ cho cậu một cái ba lô cũ của lính để đổi lấy chiếc khăn trải bàn. Cậu chỉ việc đập tay vào chiếc ba lô, một hạ sĩ và sáu người lính có súng ống chỉnh tề sẽ xuất hiện. Trong rừng này chúng cũng chẳng có giúp ích gì được cho tớ, nhưng tớ thích chiếc khăn trải bàn.

Họ trao đổi với nhau: anh thợ đốt than cầm lấy chiếc khăn trải bàn, còn anh chàng từ vùng Hắc Sơn thì cầm lấy chiếc ba lô. Tuy nhiên, đi chưa được một quãng, anh ta đã gõ nhẹ vào chiếc ba lô và những người lính chiến đã hiện ra.

- Ông chủ cần gì ạ?

- Ta muốn các ngươi quay lại và lấy chiếc khăn trải bàn mà ta để lại sau cho người đốt than.

Những người lính sau đó đã trở lại, mang theo chiếc khăn

trải bàn. Đến tối, anh ta bắt gặp một người đốt than khác. Người này cũng mời anh ta ăn cơm, vẫn món khoai tây mà không có mỡ gì cả, nhưng anh chàng từ vùng Hắc Sơn lại trải chiếc khăn bàn ra và mời anh đốt than cùng ăn. Thật không còn bữa ăn nào ngon hơn thế. Ăn xong, anh đốt than cũng muốn trao đổi. Anh ta đưa cho anh chàng ở vùng Hắc Sơn cái mũ. Chỉ cần xoay cái mũ đội trên đầu, đại bác sẽ nhả đạn cứ như có cả một đại đội pháo binh ở ngay nơi đó không bằng. Khi anh chàng từ vùng Hắc Sơn đi được một quãng, anh ta lại vỗ nhẹ vào chiếc ba lô và viên hạ sĩ cùng sáu người lính đã lấy lại chiếc khăn trải bàn cho anh ta. Anh ta lại đi tiếp vẫn trong khu rừng đó và đến tối thì gặp một anh chàng đốt than khác. Anh này cũng mời ăn khoai mà không có mỡ gì sất, giống như những anh chàng đốt than kia. Sau đó họ đàm phán và anh đốt than đưa cho anh ta một cái tù và nhỏ để đổi lấy cái khăn trải bàn. Anh ta chỉ việc thổi cái tù và lên, tất cả thành phố, làng mạc cùng với những pháo đài sẽ sụp đổ thành đống gạch vụn. Anh đốt than cũng không giữ chiếc khăn trải bàn lâu hơn những người kia vì viên hạ sĩ cùng sáu người lính đến lấy lại cho anh ta.

Lúc này anh chàng đến từ vùng Hắc Sơn đã có mọi thứ nên anh ta mới trở về và có ý định đến thăm những người anh trai của mình là những người đã giàu có vì chỗ vàng và bạc mà họ đã lấy được. Khi đến thăm họ, anh ta mặc một chiếc áo khoác rách tả tơi, nên những người anh trai đã không nhận anh ta là em trai của mình. Anh ta liền gõ nhẹ vào chiếc ba lô, có đến một trăm năm mươi người lính bước ra và đánh cho các người anh một trận nên thân. Cả làng đổ xô đến cứu, nhưng họ cũng chẳng làm được gì nhiều. Tin đó chẳng mấy chốc đã bay đến tai nhà vua. Ông liền phái một tiểu đội đến bắt tù binh những người lính kia, nhưng anh chàng đến từ vùng Hắc Sơn lại gõ nhẹ vào ba lô và một đại đội pháo binh bước ra, đánh bại quân của nhà vua và buộc chúng phải rút lui. Ngày hôm sau, nhà vua thậm chí đã phái nhiều quân hơn đến để tiêu diệt anh bạn già nọ. Tuy nhiên anh ta lại gõ tiếp vào ba lô cho đến khi cả một binh

đoàn xuất hiện. Ngoài ra anh ta còn xoay chiếc mũ đội đầu mấy lần, những khẩu đại bác nhả đạn, khiến quân thù thất bại hoàn toàn và bỏ chạy. Cuối cùng hòa bình được thực hiện và anh ta được phong làm quan đại thần và được gả công chúa làm vợ.

Tuy nhiên công chúa thường xuyên lo lắng trước một thực tế rằng nàng phải lấy một người chồng già làm vậy. Lòng mong muốn duy nhất của nàng là trừ khử ông ta. Hàng ngày nàng cố phát hiện ra nguồn gốc của sức mạnh mà ông ta sử dụng làm điểm lợi thế của mình. Cuối cùng vì ông ta tận tụy với nàng quá nên ông ta đã để lộ mọi thứ cho nàng biết. Nàng cố thuyết phục ông ta đưa cho mình cái ba lô để dùng nó tống khứ ông ta đi khỏi đó. Sau đó đoàn quân tiến đến chống lại ông ta, lính của ông ta bị đánh bại. Tuy nhiên ông ta vẫn còn chiếc mũ, nên ông ta liền xoay tròn trên đầu và súng đại bác nhả đạn. Một lần nữa ông ta lại đánh bại quân thù và hòa bình được lập lại. Sau đó ông ta lại để mình bị lừa một lần nữa và công chúa thuyết phục ông ta đưa cho nàng chiếc mũ. Lúc này khi quân thù tấn công ông ta, ông ta không còn gì khác ngoài chiếc tù và. Ông ta liền mang ra thổi, thế là tất cả thành phố, làng mạc và các pháo đài đã sụp đổ ngay tức thì thành đống gạch vụn. Thế là chỉ còn lại độc có mỗi một mình ông ta và ông ta thổi chiếc tù và cho đến khi chết thì thôi./.

* 218 *

BỮA TIỆC KỲ LẠ

Có một chị dồi lợn và chị xúc xích gan làm bạn với nhau một thời gian dài. Chị dồi lợn mời chị xúc xích gan ăn cơm ở nhà mình. Đến giờ ăn, chị xúc xích gan vui vẻ dọn bát đũa cho nhà

chị dồi lợn. Nhưng khi chị ta đi qua lối cửa thì nhìn thấy đủ loại những thứ kỳ lạ. Có nhiều bậc thang, và trên mỗi bậc chị ta lại thấy có gì đó khác lạ. Có chiếc chổi và cái xẻng đang đánh nhau, một con khỉ có một vết thương to trên đầu và nhiều thứ như vậy.

Chị xúc xích gan sợ quá và ngán ngẩm trước cảnh tượng đó. Tuy nhiên chị cũng vui và bước vào phòng và được chị dồi lợn chào đón thân thiện. Chị xúc xích gan bắt đầu thắc mắc về những vật kỳ lạ trên cầu thang, nhưng chị dồi lợn tảng lờ như không nghe thấy, hoặc tỏ ra những thứ đó chẳng có gì đáng nói đến cả, hoặc chị ta nói điều gì đó về cái xẻng và cái chổi ví như, "Có lẽ cô hầu nhà tôi đang đưa chuyện với ai trên cầu thang." Và chị ta chuyển đề tài sang vật khác.

Rồi chị dồi lợn nói chị ta phải rời khỏi phòng để đi vào nhà bếp để lo cho bữa ăn. Chị ta muốn kiểm tra xem mọi thứ đã đâu vào đấy chưa và không có gì rơi xuống tro đấy chứ. Chị xúc xích gan bắt đầu đi đi lại lại trong phòng và cứ thắc mắc mãi về những điều kỳ lạ cho đến khi có người xuất hiện – tôi không biết đó là ai – và nói:

- Xin chị cẩn thận cho, chị xúc xích gan ạ. Chị đang rơi vào một cái bẫy giết người đầy máu. Chị nên ra khỏi đây thật nhanh nếu chị thấy cuộc sống của chị là giá trị.

Chị xúc xích gan không đắn đo gì sất, liền chạy thật nhanh ra cửa và không dừng lại cho đến khi ra khỏi nhà và đứng ở giữa phố. Chị ta nhìn quanh và thấy chị dồi lợn đứng trên cao ở cửa sổ gác xép, tay cầm con dao thật dài, sáng loáng cứ như nó vừa mới được mài. Chị dồi lợn giơ con dao lên dọa và kêu to:

- Nhẽ ra ta phải tóm nhà ngươi rồi mới phải!./.

* 219 *

ANH HANS GIẢN DỊ

Ngày xưa có một ông vua sống hạnh phúc cùng con gái là con độc nhất của ông. Rồi bỗng nhiên nàng sinh được một người con và không ai biết cha đứa bé là ai. Đã từ lâu nhà vua không biết phải xử lý thế nào. Cuối cùng ông ra lệnh công chúa phải mang đứa bé đến cho nhà thờ. Đứa bé được cho một quả chanh và nó lại phải cho lại bất cứ ai đứng quanh nó, và như thế người đó sẽ là cha đứa bé và là chồng của công chúa. Mọi thứ được sắp xếp theo đúng như đã định và nhà vua cũng ra lệnh cho phép chỉ có những người dòng giống cao sang mới được có mặt ở trong nhà thờ.

Tuy nhiên, có một anh chàng gù nhỏ bé, nhưng gian dối sống trong thành phố, một người đặc biệt không được thông minh nên người ta mới gọi là anh Hans Giản dị. Anh ta cố gắng chen chân vào được trong nhà thờ cùng với những người khác mà không ai biết. Đến khi đứa bé đưa quả chanh thì nó lại đưa ngay cho anh Hans Giản dị. Công chúa chết ngất, còn nhà vua thì buồn đến mức ông cho nhét cả con gái, đứa bé và anh Hans Giản dị vào trong một cái thùng phi, rồi quẳng xuống biển. Chiếc thùng nhanh chóng trôi ra biển và khi nó lênh đênh trên biển, công chúa than thân:

- Nhà ngươi là một thằng gù đến ngán ngẩm, trâng tráo! Nhà ngươi chính là nguyên nhân mang lại bất hạnh cho ta! Tại sao nhà ngươi lại chen vào trong đám đông để vào trong nhà thờ cơ chứ? Con ta thì có liên quan gì đến nhà ngươi đâu.

- Không đúng – Anh Hans Giản dị nói – Nó không liên can gì đến tôi nhưng tôi đã có lần nói lên điều ước của mình rằng nàng sẽ có con và tôi muốn ước điều gì thì điều đó sẽ trở thành sự thật.

- Được, nếu đúng như vậy, nhà ngươi phải ước cái gì để đổ vào bụng chứ.

- Như thế thì quá dễ – Anh Hans Giản dị nói và anh ta ước có một bàn ăn toàn có khoai tây. Công chúa nhễ ra thích những thứ ngon hơn. Nhưng vì nàng đói quá nên nàng đã giúp anh ta ăn khoai. Sau khi đã đỡ đói, anh Hans Giản dị nói – Giờ ta ước chúng mình sẽ có một con thuyền đẹp!

Chưa nói xong lời ước thì họ đã yên vị trong một chiếc tàu đẹp tuyệt vời, có đủ mọi thứ để thỏa mãn lời mong muốn của họ. Người lái tàu thẳng hướng về đất liền và khi cập bờ, anh Hans Giản dị nói:

- Giờ ta muốn một tòa lâu đài ở ngay đằng kia.

Bỗng nhiên một tòa lâu đài tráng lệ đứng ngay ở đó cùng với đám gia nhân quần áo lộng lẫy bằng vàng. Họ dẫn công chúa và đứa bé vào trong. Khi vào đến giữa phòng đại sảnh, anh Hans Giản dị nói:

- Giờ ta muốn mình là một hoàng tử trẻ và thông minh!

Anh chàng gù biến ngay lập tức và đó là một người đẹp trai, thẳng người và tử tế. Công chúa đem lòng yêu mến chàng vô cùng và trở thành vợ của chàng.

Trong một thời gian dài họ sống hạnh phúc bên nhau và đến một ngày ông vua già cưỡi ngựa đi ra ngoài thành, lạc đường đến tòa lâu đài của hai người. Ông lúng túng vì ông chưa bao giờ thấy nó ở đó trước đó và quyết định đi vào. Công chúa nhận ra cha mình ngay nhưng ông lại không nhận ra nàng vì ông nghĩ nàng đã chết chìm dưới đáy đại dương từ lâu rồi. Nàng đối xử với ông với một lòng mến khách lớn lao và khi ông chuẩn bị đi về thì nàng lén đút chiếc chén vàng vào trong túi ông. Sau khi đi khỏi, nàng phái hai hiệp sĩ đi theo ông. Chúng được lệnh ngăn ông lại và lục soát người ông xem ông có lấy trộm chiếc chén vàng không. Khi họ tìm thấy nó trong túi ông, họ dẫn ông trở lại lâu đài. Ông thề với công chúa rằng ông không ăn trộm cái chén đó và không biết nó chui vào túi ông lúc nào.

- Chính vì thế người ta phải cẩn thận khi tuyên bố ai đó mắc

tội – Công chúa nói và nói rõ cho ông vua hay rằng nàng là con gái ông. Nhà vua sung sướng và họ lại sống với nhau hạnh phúc, và sau khi ông qua đời, anh Hans Giản dị trở thành vua./.

* 220 *

QUỶ RÂU XANH

Ngày xưa có một người sống trong rừng với ba người con trai và một cô con gái xinh đẹp. Một hôm có một chiếc xe ngựa bằng vàng có sáu con ngựa kéo và rất nhiều kẻ hầu người hạ đi theo đã đỗ ngay trước nhà ông ta. Khi chiếc xe đỗ lại, nhà vua bước ra và hỏi liệu nhà vua có thể cưới con gái ông ta làm vợ được không. Người đó vô cùng sung sướng khi thấy con gái mình lại có một vận may làm vậy, nên ông ta trả lời đồng ý liền. Không có gì để khước từ đối với người cầu hôn trừ bộ râu của ông, toàn màu xanh nên ai nhìn vào cũng phải rùng mình hoảng sợ. Thoạt đầu cô gái cũng cảm thấy sợ và không muốn lấy ông vua đó. Nhưng cha cô cứ giục cô và cuối cùng cô phải đồng ý. Tuy nhiên cô sợ quá đến nỗi cô phải chạy đến gặp các anh trai mình, lôi họ ra một chỗ và nói:

- Các anh ơi, nếu các anh mà nghe em hét lên thì hãy bỏ mọ thứ lại dù đang làm dở tay và chạy đến cứu em ngay nhé.

Những người anh trai của cô hôn cô và hứa sẽ làm như vậy.

- Tạm biệt em gái. Bọn anh mà nghe thấy tiếng em là sẽ nhảy phắt lên ngựa ngay và một loáng là ở bên em rồi.

Cô gái lên xe, ngồi xuống bên cạnh Râu Xanh. Khi đến lâu đài, nàng thấy mọi thứ thật lộng lẫy và hoàng hậu đòi hỏi gì cũng đều được thỏa mãn. Nàng mà sống quen với bộ râu xanh của nhà vua chắc hai người sống với nhau hạnh phúc lắm.

Nhưng nàng cứ trông thấy cái gì là lại cảm thấy sợ.

Sau một thời gian, nhà vua nói với nàng:

- Ta phải đi vắng một thời gian dài. Đây là chìa khóa của toàn bộ lâu đài. Nàng có thể mở cửa tất cả các phòng và xem mọi thứ, nhưng ta cấm nàng mở một phòng đặc biệt mà chiếc chiếc chìa khóa vàng này có thể mở được. Nếu nàng mở nàng sẽ phải trả giá bằng tính mạng của mình.

Nàng cầm lấy chìa khóa và hứa sẽ tuân lời. Khi nhà vua đã đi rồi, nàng mở cửa từng phòng một và nhìn thấy vô khối báu vật và những thứ kỳ diệu mà theo nàng thì chúng phải được thu thập trên toàn thế giới. Chẳng mấy chốc nàng đã đi tham quan tất cả các phòng, trừ phòng cấm kia. Do chiếc chìa khóa làm bằng vàng, nàng tin rằng có thể có một thứ quý giá nhất được giữ trong đó. Nàng bắt đầu thấy tò mò và thấy mình đã xem tất cả các phòng, cớ sao mình lại không được xem phòng này có cái gì. Cuối cùng sự thèm khát của nàng trở nên dữ dội đến mức nàng cầm chìa khóa và đi đến căn phòng đó.

- Ai có thể nhìn thấy mình mở phòng này nhỉ? – Nàng tự nhủ – Mà mình chỉ liếc nhìn qua thôi mà - Nghĩ đến đó, nàng mở căn phòng đó, Khi cửa mở, một dòng máu chảy tràn đến nàng và nàng nhìn thấy những phụ nữ bị treo cổ dọc theo tường, một số chỉ còn là bộ khung xương. Nàng sợ hãi quá nên đóng sầm ngay cửa lại, nhưng chiếc chìa khóa lại rơi xuống vũng máu. Nàng liền nhanh tay nhặt lên và cố lau chỗ máu đó đi, nhưng không được. Khi nàng lau được máu bên mặt này, thì nó lại xuất hiện bên mặt kia của chiếc chìa khóa. Nàng ngồi xuống, ra sức kỳ cọ chiếc chìa khóa mất cả ngày, nhưng chẳng ăn thua. Những vết máu đó không sao kỳ sạch được. Cuối cùng đến tối nàng nhét nó vào đống cỏ khô, vì nghĩ là nó sẽ hút hết chỗ máu dây đó.

Ngày hôm sau Râu Xanh về và việc đầu tiên là hắn yêu cầu hoàng hậu trả lại chùm chìa khóa. Tim nàng đập thình thịch khi nàng mang chùm chìa khóa lại, với hy vọng là Râu Xanh

không nhận ra là chiếc chìa khóa vàng bị mất. Tuy nhiên hắn đếm và sau đó nói:

- Thế chiếc chìa khóa của căn phòng bí mật kia đâu?

Nói đến đấy Râu Xanh nhìn thẳng vào mặt nàng, làm cho mặt nàng đỏ bừng bừng.

- Nó ở trên gác. Thiếp để lầm chỗ. Ngày mai thiếp sẽ đi tìm nó.

- Nàng phải đi ngay bây giờ. Ta cần nó ngày hôm nay.

- Ôi, thà thiếp nói thật với bệ hạ vậy. Thiếp đánh rơi vào đống cỏ khô. Để thiếp ra đó tìm vậy.

- Nàng không đánh mất – Râu Xanh tức giận nói – Nàng nhét vào đấy để cho nó hút hết vết máu chứ gì. Rõ ràng là nàng đã không làm theo lời ta dặn và đã vào căn phòng đó. Bấy giờ nàng phải vào trong phòng đó dù nàng có muốn hay không.

Rồi hắn ra lệnh cho nàng đi tìm chiếc chìa khóa vẫn còn dính máu.

- Nào, hãy chuẩn bị đón lấy cái chết nhé. Hôm nay nàng sẽ chết – Râu Xanh tuyên bố. Hắn đi kiếm một con dao to và đưa nàng ra ngưỡng cửa.

- Xin bệ hạ cho thiếp đọc lời cầu nguyện trước khi chết – Nàng nói.

- Được. Hãy cầu nguyện đi, nhưng phải nhanh lên đấy. Ta không có thời gian lãng phí đâu.

Nàng chạy lên gác và kêu gào qua cửa sổ thật to:

- Các anh ơi, các anh thân yêu của em ơi! Hãy đến cứu em với!

Những người anh đang ngồi trong rừng uống rượu. Người em út nói:

- Hình như có tiếng em gái chúng ta gọi đấy. Chúng ta đi thôi! Phải nhanh chân lên để cứu cô ấy.

Họ nhảy phắt lên lưng ngựa và phi như bay. Trong khi đó cô em gái của họ đang quỳ cầu nguyện trong sợ hãi.

- Nào, nàng đã xong chưa? – Râu Xanh gọi vọng lên và nàng nghe thấy tiếng hắn mài dao ở bậc thang cuối cùng. Nàng nhìn

ra ngoài cửa sổ, nhưng chỉ nhìn thấy một đám bụi vần vũ như có một đàn gia súc đang đi. Nàng lại kêu lên:

- Các anh ơi, các anh thân yêu ơi! Hãy đến cứu em đi!

Nỗi sợ hãi của nàng mỗi lúc một lớn hơn khi Râu Xanh gọi:

- Nếu nàng không xuống ngay, ta sẽ lên tóm nàng xuống đấy. Dao của ta đã mài xong rồi!

Nàng nhìn ra ngoài cửa sổ và thấy ba người anh của mình đang phi ngựa qua cánh đồng nhanh như chim bay trên không. Lần thứ ba nàng kêu lên tuyệt vọng và bằng tất cả sức lực của mình:

- Các anh ơi, các anh thân yêu ơi! Hãy đến cứu em đi!

Người em trai út đã đến gần đến mức nàng có thể nghe thấy tiếng của anh mình.

- Hãy bình tĩnh. Đợi một tý nữa thôi, em gái ạ. Các anh sẽ ở bên em ngay đây!

Nhưng Râu Xanh kêu lên:

- Cầu nguyện như thế đủ rồi! Ta không đợi nàng được nữa đâu. Nếu nàng không xuống, ta sẽ lên bắt đấy.

- Ôi, hãy để cho thiếp cầu nguyện cho ba người anh trai cái đã!

Tuy nhiên, hắn không nghe nàng. Hắn đi lên gác và lôi nàng xuống nhà. Hắn tóm lấy tóc nàng và sắp đâm con dao vào tim nàng thì ba người anh trai gõ cửa, xông vào và giằng cô em gái của mình khỏi tay con quỷ. Sau đó họ rút gươm ra và đâm hắn chết gục xuống. Sau đó con quỷ bị treo lên trong phòng đầy máu kia ngay cạnh những người đàn bà mà hắn đã giết chết. Sau đó, họ đưa cô em gái thân yêu của mình về nhà, và tất cả kho báu của con quỷ Râu Xanh đều thuộc về nàng./.

* 221 *

NÀNG HURLEBURLEBUTZ

Ngày xưa có một ông vua bị lạc đường trong lúc đi săn thì bỗng nhiên có một chú lùn xuất hiện ngay trước mặt.

- Thưa bệ hạ, bệ hạ mà gả con gái út cho thần thì thần sẽ chỉ đường cho bệ hạ ra khỏi rừng.

Nhà vua đồng ý chẳng qua vì sợ quá. Chú lùn đã giúp nhà vua tìm được đường. Khi tạm biệt, chú lùn gọi với theo:

- Thần sẽ quay lại đón cô dâu trong một tuần nữa.

Về đến nhà, nhà vua buồn bã trước lời hứa của mình, và cô con gái út lại là người mà ông yêu quí nhất. Những cô con gái thấy vua cha buồn khổ nên muốn biết nguyên nhân. Cuối cùng nhà vua đành phải kể lại cho các cô nghe rằng ông đã hứa gả cô út cho chú lùn trong rừng và người đó sẽ đến đón cô trong vòng một tuần. Các cô bảo vua cứ yên tâm, không việc gì phải lo vì họ sẽ để cho chú lùn sẽ tìm kiếm vô vọng.

Đã đến ngày chú lùn đến đón cô dâu, các cô công chúa đều mặc quần áo của con gái người chăn cừu và để cô em út ngồi trong phòng.

- Nếu có người đến đón em đi, em cứ đi với hắn nhé! – Họ ra lệnh và họ rời khỏi nhà.

Ngay khi họ vừa đi khỏi thì có một con cáo bước vào lâu đài và nói với cô gái:

- Nàng hãy ngồi lên cái đuôi dày cộm lông của ta đây, hỡi nàng Hurleburlebutz! Nào, chúng ta hãy cùng đi vào rừng!

Công chúa ngồi lên đuôi con cáo và nó chở nàng vào sâu trong rừng. Khi đến một bãi trống cỏ xanh mượt, mặt trời rọi chiếu sáng rực và ấm áp, con cáo nói:

- Nào, xuống đi và hãy ngồi nhặt chấy rận cho ta!

Công chúa làm theo lệnh của con cáo. Nó gối đầu vào lòng

công chúa để nàng bắt chấy rận cho nó. Vừa làm như vậy, công chúa vừa nói:

- Ngày hôm qua vào giờ này thiếp cũng ở trong rừng, lúc đó trời còn đẹp hơn kia!

- Nàng làm gì trong rừng lúc đó? – Con cáo hỏi.

- À, thiếp đang chăn bò cho cha.

- Vậy ra nàng không phải là công chúa! Hãy ngồi ngay lên đuôi ta, nàng Hurleburlebutz! Nào, hãy quay trở lại lâu đài!

Con cáo mang công chúa trở về và nói với nhà vua:

- Ông đánh lừa ta. Đây là con gái một người chăn bò. Một tuần nữa ta sẽ quay lại để đón con gái ông đấy.

Đến cuối tuần các cô công chúa mặc bộ quần áo lộng lẫy cho cô con gái người chăn ngỗng, đặt cô ngồi xuống rồi họ bỏ đi. Con cáo đến và nói:

- Nào, hỡi nàng Hurlebuletbutz, hãy ngồi lên cái đuôi có bộ lông dày của ta đi! Nào, chúng ta đi vào rừng!

Khi đến khoảng trống đầy nắng trong rừng, con cáo lại nói:

- Nào xuống bắt chấy rận cho lông của ta đi!

Tay bắt chấy rận cho con cáo, cô gái thở dài, nói:

- Không hiểu giờ này đàn ngỗng của thiếp đâu rồi mất.

- Nàng biết gì về ngỗng cơ chứ?

- Chả là hàng ngày thiếp đều dắt chúng ra ngoài đồng cỏ cùng với cha thiếp mà.

- Vậy ra nhà ngươi không phải là con gái nhà vua! Hãy ngồi lên đuôi ta, nàng Hurleburletbutz kia! Chúng ta hãy trở lại lâu đài thôi!

Con cáo chở công chúa trở lại lâu đài và nói với nhà vua:

- Ông đã lừa ta. Đó là con gái lão chăn ngỗng. Trong vòng một tuần ta sẽ lại quay trở lại, nên nếu ông mà không nộp con gái ông cho ta, ông sẽ gặp rắc rối đấy.

Nhà vua sợ quá và khi con cáo trở lại, ông phải nộp công chúa cho hắn.

- Nào hãy ngồi lên đuôi ta! Chúng ta hãy đi vào rừng nào

Nàng phải cưỡi đuôi cáo và khi đến một vùng rực nắng, hắn

nói với công chúa:

- Xuống đi và hãy bắt chấy rận trong người cho ta!

Nhưng khi hắn ngả đầu gối vào lòng nàng, thì công chúa cất tiếng kêu:

- Ta là công chúa vậy mà ta phải bắt chấy cho một con cáo sao! Nếu như lúc này ta đang ngồi ở trong cung điện, chắc là ta đang ngắm hoa nở trong vườn của ta!

Con cáo biết rằng nó đã có cô dâu và hiện nguyên hình thành một chú lùn trắng. Giờ đây chú lùn đã là chồng của công chúa và nàng phải sống với hắn trong một túp lều bé nhỏ và nấu nướng khâu vá cho hắn. Chuyện đó kéo dài một thời gian dài và chú lùn ra sức làm mọi việc để làm vui lòng công chúa.

Một hôm chú lùn nói với nàng:

- Ta phải đi vắng nhà, nhưng sẽ có ba con chim bồ câu trắng bay đến đây. Khi chúng bổ nhào xuống đất thì nàng hãy bắt con chim ở giữa. Khi bắt được nó rồi, nàng cắt ngay đầu nó đi. Nhưng phải chú ý bảo đảm sao nàng bắt đúng được con ở giữa ấy, kẻo sẽ trở thành thảm họa đấy.

Chú lùn lên đường, và chẳng mấy chốc đã có ba con chim bồ câu trắng bay đến. Công chúa chú ý và tóm được ngay con ở giữa. Rồi nàng cầm con dao và cắt phăng đầu nó đi. Con chim chưa kịp nằm xuống đất thì một chàng hoàng tử đẹp trai đã đứng ngay trước mặt nàng và nói:

- Một nàng tiên đã bỏ bùa ta làm cho ta biến dạng mất bảy năm. Khi ta đang sắp bay đến bên vợ ta dưới hình con chim câu ở giữa hai con chim kia thì nàng đã chặt phăng đầu ta đi. Nếu nàng mà không bắt trúng ta hoặc nếu nàng lại bắt một con khác và ta bay đi mất thì mọi thứ sẽ chấm dứt và ta sẽ không bao giờ được cứu. Vì vậy ta yêu cầu nàng chú ý vì ta chính là anh chàng lùn trắng đó và nàng là vợ ta.

Công chúa mừng rỡ và họ cùng nhau đến gặp vua cha. Khi ông qua đời, họ đã được thừa hưởng toàn bộ vương quốc./.

* 222 *

OKERLO

Có một bà hoàng hậu đặt con mình ra ngoài biển trong một cái nôi vàng và để cho nó trôi đi. Tuy nhiên cái nôi không chìm, nhưng lại trôi đến một hòn đảo toàn bọn ăn thịt người sống ở đó. Khi chiếc nôi trôi vào bờ thì vợ một tên ăn thịt người tình cờ đứng đó. Ngay khi nhìn thấy đứa bé là một cô bé xinh xắn, mụ ta quyết định nuôi cô để dành cho con trai mình một ngày nào đó sẽ lấy cô bé làm vợ. Nhưng mụ ta gặp vô vàn khó khăn để giấu được đứa bé thật cẩn thận cho chồng mụ là lão Okerlo khỏi biết. Vì nếu lão mà nhìn thấy thì hắn sẽ ăn thịt cô bé ngay, cả da lẫn xương.

Khi cô gái lớn lên, cô chuẩn bị lấy anh chàng Okerlo trẻ tuổi. Nhưng cô không chịu được hắn và khóc suốt ngày. Một hôm còn đang ngồi trên bờ biển thì có một hoàng tử trẻ, đẹp trai bơi lại chỗ nàng. Hai người mang lòng yêu mến nhau ngay nên họ trao đổi lời thề. Ngay lúc đó mụ vợ lão Okerlo đến và mụ ta nổi giận đùng đùng khi thấy hoàng tử đang ở bên cô dâu tương lai của con trai mình. Mụ ta tóm ngay lấy hoàng tử và nói:

- Đợi đấy! Ta sẽ nướng thịt nhà ngươi vào hôm đám cưới con trai ta.

Chàng hoàng tử, cô gái và ba đứa con của lão Okerlo ngủ cùng nhau trong một phòng. Đến đêm, lão Okerlo bắt đầu thấy thèm thịt liền nói:

- Bà nó này, tôi không thích đợi đến đám cưới đâu. Tôi muốn hoàng tử ngay lúc này cơ.

Tuy nhiên cô gái đã nghe thấy hết qua tường, cô liền đứng phắt dậy, giật lấy chiếc vương miện vàng từ một đứa con của lão Okerlo và đội lên đầu hoàng tử. Khi vợ của tên ăn thịt người già đi vào, trời đã tối mịt. Vì vậy mụ phải sờ đầu và lôi thằng bé không đội vương miện giao lại cho chồng. Lão chồng liền ăn thịt

ngay. Trong khi đó cô gái sợ hãi hết cả hồn vì cô nghĩ đến sáng mọi thứ đều lộ rõ và như vậy mình sẽ bị rắc rối to. Cô liền ngồi khẽ dậy và tìm đôi hài ngàn dặm, một cái bùa hộ mệnh và một cái bánh có một hạt đậu có thể trả lời mọi thắc mắc. Sau đó cô trốn cùng hoàng tử. Họ đi đôi giày ngàn dặm, nên mỗi bước họ đi dài đến một dặm. Thỉnh thoảng họ lại hỏi hạt đậu: "Đậu ơi, người có còn ở đó không?"

- Còn – Hạt đậu trả lời – Tôi ở đây, nhưng hai người phải rảo chân lên đi. Vợ lão già đang đuổi kịp hai người trong những chiếc giày ngàn dặm bỏ quên lại đó!

Cô gái cầm chiếc bùa hộ mệnh và biến mình thành một con chim thiên nga, còn hoàng tử thành cái ao để cho thiên nga bơi. Vợ tên ăn thịt người đến và cố nhử con chim thiên nga vào bờ, nhưng không được, nên mụ ta đành phải chán chường đi về nhà. Cô gái và hoàng tử tiếp tục đi.

- Đậu ơi, ngươi còn ở đó không?

- Còn. Tôi ở đây, nhưng mụ tại quay lại đấy. Tên ăn thịt người giảng giải cho mụ là cô đã lừa mụ ta như thế nào.

Công chúa cầm tấm bùa hộ mệnh và biến mình và hoàng tử thành những đám bụi. Mụ vợ của lão Okerlo không sao đi qua đám bụi được đành lại phải quay trở về với hai bàn tay trắng, trong khi đó cô gái và hoàng tử lại tiếp tục đi.

- Đậu ơi, người còn đó không?

- Còn, nhưng tôi lại thấy mụ ta quay lại và đi như bay ấy!

Cô gái cầm tấm bùa lần thứ ba và biến mình thành bụi hồng, còn hoàng tử thành con ong. Mụ vợ lão già ăn thịt người đến nhưng không nhận ra họ vì hình dạng họ đã thay đổi. Mụ lại đành phải đi về.

Nhưng lúc này công chúa và hoàng tử không thể trở lại thành người vì công chúa trong lúc sợ hãi đã vứt cái bùa đi quá xa. Song chuyến đi của họ đã đưa họ đi quá xa đến nỗi bụi hồng này đã đứng trong vườn thuộc về người mẹ của công chúa. Con ong đậu trên bông hồng và nếu ai mà định hái là nó đốt ngay. Một hôm chính hoàng hậu tình cờ đi vào vườn và thấy bông hoa

đẹp. Bà ngỡ ngàng trước vẻ đẹp nên định bụng hái nó. Nhưng con ong nhỏ bay đến và đốt thật mạnh vào tay bà khiến cho bà phải buông bông hoa ra. Nhưng bà cũng đã động mạnh đến bông hoa và bỗng nhiên bà thấy cánh của nó ứa máu. Lúc đó bà cho gọi bà tiên đến để giải bùa cho bông hoa và con ong. Hoàng hậu lúc đó nhận ra con gái mình và bà vô cùng sung sướng. Lúc này đám cưới được tổ chức linh đình và khách được mời đến dự rất đông. Họ đến trong những bộ quần áo lộng lẫy, trong khi đó có muôn ngàn những ngọn nến lập lòe trong phòng đại sảnh. Nhạc nổi lên và mọi người nhảy múa cho đến sáng.

- Thế ngài cũng có mặt ở đám cưới chứ?

- Dĩ nhiên là tôi phải có mặt ở đó rồi. Tóc của tôi làm bằng bơ và khi tôi bị đưa ra nắng, nó chảy liền và nhem nhuốc. Bộ y phục của tôi làm bằng mạng nhện, và khi tôi đi qua mấy bụi gai, chúng làm sước cả da thịt tôi. Đôi dép của tôi làm bằng cỏ, và khi tôi bước lên đá, đôi dép gãy làm đôi./.

* 223 *

CÔNG CHÚA MOUSESKIN

Ngày xưa có một ông vua có ba người con gái và ông ta muốn biết đứa con nào yêu quí mình nhất. Ông liền cho gọi các cô con gái lại và hỏi. Cô con gái cả nói cô yêu ông hơn cả vương quốc. Cô con gái thứ hai nói cô yêu ông hơn cả vàng bạc châu báu trên đời này. Nhưng cô thứ ba chỉ nói rằng cô yêu ông hơn yêu muối. Nhà vua nổi giận vì cô con gái đã ví tình yêu của cô đối với mình với vật tầm thường đến như vậy Vì vậy ông giao nàng cho một người hầu và ra lệnh đưa cô vào rừng và giết chết cô ta đi.

Khi vào đến trong rừng, công chúa van xin người hầu tha tính mạng cho mình. Vì anh ta là người trung thành với nàng,

anh ta đã không giết nàng. Thay vì anh ta nói là sẽ đi cùng nàng để hầu hạ nàng. Nhưng công chúa không mong có gì ngoài một bộ quần áo làm bằng da chuột. Khi anh ta tìm được loại da đó, nàng đã cuộn mình trong tấm da và đi thẳng đến ông vua nước láng giềng. Đến đó, công chúa đóng giả làm nam và xin việc làm. Nhà vua đồng ý và nàng trở thành hầu cận của nhà vua. Đến tối cứ khi nào nàng kéo đôi ủng của nhà vua ra, ông ta luôn ném đôi ủng vào đầu nàng. Có một lần ông vua hỏi nàng từ đâu tới.

- Từ một đất nước người ta không ném ủng vào đầu người khác!

Lời nhận xét của nàng đã làm cho nhà vua nghi ngờ. Cuối cùng những người hầu khác mang đến cho nhà vua cái nhẫn mà nàng Mouseskin đã đánh mất. Cái nhẫn quí giá đến mức họ cho rằng nàng đã ăn trộm. Nhà vua cho gọi công chúa Mouseskin lại và hỏi làm thế nào mà nàng lại có được cái nhẫn. Nàng Mouseskin không còn giấu giếm được nhân thân của mình. Nàng cởi bỏ bộ áo bằng da chuột ra, bộ tóc vàng óng thả xuống như một dòng suối. Khi nàng đi ra khỏi bộ da thì hoàng thử thấy nàng vô cùng đẹp, đến mức chàng phải cởi bỏ vương miện và đội lên đầu nàng và tuyên bố nàng là vợ của mình.

Khi đám cưới được tổ chức, cha của nàng Mouseskin cũng được mời đến dự và đã không nhận ra nàng. Nhưng bên bàn tiệc, thức ăn được bày ra trước mặt ông đều không có muối. Ông tức giận và nói:

- Thà chết chứ ta không ăn loại thức ăn như vậy!

Ông chưa kịp nói xong thì hoàng hậu nói với nhà vua:

- Chà, lúc này cha nói là cha không thể sống mà không có muối, vậy mà khi con nói là con yêu cha hơn muối thì cha lại muốn giết chết đứa con của mình.

Ngay lập tức ông nhận ra đứa con gái của mình, đã hôn nàng và xin nàng tha lỗi. Giờ đây ông đã tìm lại được con mình, nàng trở nên thân yêu đối với ông hơn cả vương quốc của mình và hơn cả mọi ngọc ngà châu báu trên đời này./.

* 224 *

QUẢ LÊ CƯƠNG QUYẾT KHÔNG RƠI

Ông chủ chạy ra lung lay quả lê,
nhưng quả lê cương quyết không rơi.
Ông chủ sai gia nhân ra
rung quả lê để cho nó rơi.
Nhưng gia nhân kia không tài nào rung được,
vì quả lê cương quyết không rơi.

Ông chủ xì con chó giữ nhà ra
đớp cho tên gia nhân một nhát.
nhưng con chó không sao cắn được,
tên gia nhân không tài nào rung được,
vì quả lê cương quyết không rơi.

Ông chủ sai cái gậy to chạy ra
đánh cho con chó một trận.
Nhưng cái gậy không đánh trúng,
con chó không sao cắn được,
tên gia nhân không tài nào rung được,
vì quả lê cương quyết không rơi.

Ông chủ sai lửa cháy
đốt cháy cái gậy cong queo.
Nhưng lửa lại không đốt cháy,
cái gậy không đánh trúng,
con chó không sao cắn được,
tên gia nhân không tài nào rung được,
vì quả lê cương quyết không rơi.

Ông chủ sai nước chạy ra
dập tắt ngọn lửa nhỏ đi.
Nhưng nước không dập tắt được,
lửa hoàn toàn không cháy,
cái gậy không đánh trúng,
con chó không sao cắn được,
tên gia nhân không tài nào rung được,
vì quả lê cương quyết không rơi.

Ông chủ sai con bê con,
chạy ra hút hết chỗ nước,
nhưng nước không dập tắt được lửa,
lửa hoàn toàn không cháy,
cái gậy không đánh trúng,
con chó không sao cắn được,
tên gia nhân không tài nào rung được,
vì quả lê cương quyết không rơi.

Ông chủ sai anh đồ tể ra,
để giết thịt con bê con,
Nhưng anh đồ tể không giết được con bê,
con bê không hút được nước,
nước không dập tắt được lửa,
lửa hoàn toàn không cháy,
cái gậy không đánh trúng,
con chó không sao cắn được,
tên gia nhân không tài nào rung được,
vì quả lê cương quyết không rơi.

Ông chủ sai một tên tay sai ra
để treo cổ tên đồ tể.
Nhưng bạn thử đánh cuộc xem,
Lúc này tên đồ tể rất muốn giết thịt con bê,

con bê rất muốn hút hết chỗ nước,
nước rất muốn dập tắt ngọn lửa,
ngọn lửa muốn thui cái gậy cháy cong queo,
cái gậy muốn đánh trúng con chó,
con chó muốn cắn tên gia nhân,
tên gia nhân muốn rung quả lê,
và quả lê sẵn sàng rơi xuống./.

* 225 *

TÒA LÂU ĐÀI CỦA TÊN GIẾT NGƯỜI

Ngày xửa ngày xưa có một bác thợ giày có ba người con gái. Một hôm bác ta đi vắng nhà thì có một người trông quý phái, ăn mặc sang trọng đến trong một chiếc xe ngựa lộng lẫy và có gia nhân đi theo. Trông bề ngoài người đó có vẻ giàu có. Anh ta mang lòng yêu một trong ba cô con gái đẹp đó. Cô em nghĩ mình thật may mắn khi lấy được một người chồng giàu có. Cô đồng ý đi theo anh ta liền. Còn đang đi trên đường thì trời đổ tối, anh ta hỏi cô gái:

"Trăng đang chiếu rực sáng.
Ngựa của ta đang phi như bay trong đêm.
Em yêu, có cảm thấy có chút nghi ngờ gì không?"

- Không, sao em lại phải nghi ngờ cơ chứ. Em được chàng chăm sóc chu đáo mà - Cô gái trả lời, nhưng thật ra cô có cảm thấy không được thoải mái cho lắm. Khi đi vào trong một khu rừng lớn, cô hỏi anh ta là liệu sắp đến nơi chưa.

- Sắp rồi. Em có nhìn thấy ánh đèn phía xa không? Đó là tòa lâu đài của anh đấy.

Cuối cùng họ đã đến nơi. Mọi vật thật đẹp. Ngày hôm sau

anh ta nói với cô gái rằng anh ta phải đi vắng vài ngày vì có một công việc khẩn cấp và quan trọng cần đến sự có mặt của anh ta. Tuy nhiên anh ta để lại chìa khóa cho cô gái để cô có thể đi tham quan cả tòa lâu đài và để biết là những kho báu nay đã thuộc về cô chúng như thế nào. Khi anh ta đi rồi, cô gái đi tham quan toàn bộ tòa lâu đài và thấy mọi thứ đều vô cùng đẹp. Cô vô cùng thỏa mãn cho đến khi đi xuống tầng hầm thì thấy có một bà già đang ngồi nạo ruột ra.

- Trời ơi, bà làm gì ở dưới này?

- Ta đang nạo ruột. Ngày mai ta cũng sẽ phải nạo ruột của cháu đấy!

Nghe thấy thế, cô gái hoảng quá, đánh rơi cả chùm chìa khóa vào chậu máu và cô không sao lau sạch máu khỏi những chiếc chìa khóa đó.

- Giờ thì thần chết chắc chắn sẽ đến với cháu – Bà cụ nói – bởi vì ông chủ của ta sẽ phát hiện ra là cháu đã có mặt ở trong phòng này, trong khi không ai được phép vào, trừ có hắn và ta.

(Ta cần phải biết rằng đây là cách mà hai cô chị của cô gái đã thiệt mạng trước cô).

Ngay lúc đó chiếc xe chở cỏ khô đang rời khỏi tòa lâu đài. Bà cụ già nói với cô gái rằng cách duy nhất cô có thể tự cứu mình là chui ngay vào xe cỏ khô đó. Cô gái đã làm theo. Trong khi đó tên quý tộc kia về nhà và hỏi cô gái đâu.

- À, vì tôi không có việc gì làm hôm nay và cũng vì cô gái ngày mai sẽ bị giết nên tôi quyết định giết cô ta rồi. Đây là tóc của cô ta. Lũ chó đã ăn tim của cô ta rồi, cả máu và những thứ còn lại. Ta đang nạo lòng đây.

Tên quý tộc đó vui lắm vì cô gái đã chết. Trong khi đó cô gái đã đến một tòa lâu đài bên cạnh trong xe cỏ khô. Cô ta trèo khỏi xe và kể lại mọi thứ mà cô biết. Lúc đó cô được yêu cầu ở lại, và sau một lát, người chủ của tòa lâu đài mời toàn bộ giới quý tộc trong vùng lân cận đến dự đại tiệc. Vì tên quý tộc giết người đó cũng được mời đến, cô gái phải thay đổi diện mạo và quần áo để không bị nhận ra.

Khi mọi người đã tề tựu đông đủ, mỗi người phải kể một câu chuyện. Đến lượt cô gái, cô kể một câu chuyện đặc biệt liên quan đến tên quý tộc nọ, khiến cho hắn run lên vì sợ hãi và muốn rẽ mọi người ra để thoát thân. Tuy nhiên nhà quý tộc của tòa lâu đài đó đã có kế hoạch trước và những người có thẩm quyền đã tống tên bá tước đó vào ngục. Tòa lâu đài của hắn bị phá tan và tất cả kho báu đều được giao cho cô gái làm của riêng. Sau đó cô gái lấy con trai nhà quý tộc tại lâu đài mà cô đã được đón tiếp trang trọng. Hai người đã sống hạnh phúc với nhau mãi mãi./.

* 226 *

ANH THỢ MỘC VÀ ANH THỢ TIỆN

Có một anh thợ mộc và một anh thợ tiện thi nhau xem ai sản xuất ra một sản phẩm đẹp nhất. Anh thợ mộc làm một cái đĩa có thể tự bơi được, còn anh thợ tiện làm đôi cánh để anh ta có thể bay được. Mọi người trầm trồ cho rằng sản phẩm của anh thợ mộc là một kiệt tác, và thế là anh thợ tiện lắp đôi cánh vào và bay khỏi xứ đó. Anh ta bay suốt cả ngày cho đến khi đến một miền đất mới. Tại đây chàng hoàng tử nhìn thấy anh ta bay liền hỏi mượn đôi cánh. Vì hoàng tử hứa là trả tiền hậu hĩnh thế là anh thợ tiện đưa đôi cánh cho hoàng tử. Hoàng tử bay đến một vương quốc khác. Tại đấy chàng nhìn thấy một cái tháp thắp sáng trưng bởi muôn vàn ngọn đèn. Chàng quyết định nhào xuống đất để xem xem đó là dịp gì. Khi chàng được tin rằng nàng công chúa xinh đẹp nhất thiên hạ sống ở đó, chàng trở nên tò mò. Đến tối, chàng bay qua cửa sổ để ngỏ và được ở bên cạnh công chúa, nhưng không được lâu, vì họ sẽ bị lộ và cả hai người

sẽ bị xử tử trên giàn dáo.

Tuy nhiên hoàng tử đã mang theo đôi cánh và khi ngọn lửa bốc cháy, chàng liền gắn đôi cánh vào người và bay đi cùng công chúa trở về đất nước mình. Chàng đậu xuống đất. Mọi người rất buồn vì chàng mất tích, nên chàng đành phải lộ diện và chàng được bầu làm vua.

Một thời gian trôi qua, người cha của công chúa mà chàng hoàng tử đã cướp đi ra thông báo rằng ai mà mang trả con gái lại cho ông thì sẽ nhận được một nửa vương quốc. Nghe thấy thế, hoàng tử cho tập hợp quân và mang công chúa về cho cha nàng, và ông vua buộc phải giữ lời hứa./.

* 227 *

ANH THỢ RÈN VÀ CON QUỶ

Ngày xửa ngày xưa có một anh thợ rèn sống hoan lạc. Anh ta vung phí tiền nong và dính vào nhiều vụ kiện tụng. Sau một vài năm, anh ta không còn một đồng xu heller nào dính túi.

Anh ta nghĩ tại sao mình lại phải cứ tự hành mình ở trên đời này nữa nhỉ. Thế là anh ta đi vào rừng với ý định treo cổ lên cây. Anh ta vừa định đưa cổ mình vào thòng lọng thì có một người có bộ râu trắng đứng ở sau cái cây, tay cầm một cuốn sách to.

- Này anh thợ rèn, hãy viết tên của anh vào cuốn sách này đã, và trong mười năm anh sẽ có một cuộc sống tốt đẹp. Nhưng sau đó anh sẽ thuộc về ta và lúc đó ta sẽ đến tìm anh đó.

- Ông là ai? – Anh thợ rèn hỏi.

- Ta là quỷ đây.

- Ông có thể làm gì?

- Ta có thể tự biến mình thành một cây lãnh sam cao và nhỏ

như một con chuột.

- Vậy ông chứng minh đi. Trăm nghe không bằng một thấy – Anh thợ rèn nói.

Ngay lập tức con quỷ đã biến mình thành một cây lãnh sam cao và rồi thành một con chuột nhỏ.

- Được đấy. Đưa cho tôi cuốn sách để tôi viết tên vào nào.

Sau khi anh thợ rèn ký tên mình, con quỷ nói:

- Nào, giờ anh hãy đi về nhà và anh sẽ thấy hòm và rương trong nhà anh đầy tiền đến tận miệng. Và vì anh không làm ầm ĩ lên nên ta cũng sẽ đến thăm anh một lần trong thời gian này.

Anh thợ rèn về nhà thì thấy tất cả các túi quần áo, hộp và hòm xiểng chứa đầy tiền, và dù anh ta có lấy đi bao nhiêu thì cũng không bao giờ vơi đi, mà thậm chí còn không thuyên giảm tí nào.

Anh ta bắt đầu cuộc sống hoan lạc một lần nữa, mời tất cả bạn bè đến cùng hưởng với mình và anh ta là người sung sướng nhất trên đời. Một vài năm trôi đi và một hôm, con quỷ đã dừng chân như đã hứa để xem xem sự việc diễn ra như thế nào. Trước khi đi, nó đưa cho anh thợ rèn một cái túi da. Ai mà nhảy vào trong cái túi thì sẽ không thể thoát ra được cho đến khi anh thợ rèn tự bản thân lôi họ ra. Đúng là anh thợ rèn đã có một cuộc sống vui nổ trời. Khi mười năm trôi qua, con quỷ quay trở lại và nói với anh ta:

- Thời gian của nhà ngươi đã hết và giờ đây nhà ngươi thuộc về ta. Hãy chuẩn bị sẵn sàng lên đường.

- Được thôi – Anh thợ rèn nói, vung cái túi da lên lưng và đi cùng con quỷ.

Khi hai người đi đến chỗ mà anh thợ rèn đã có lần định treo cổ tự tử trong rừng, anh ta nói với con quỷ:

- Ta muốn chắc chắn một điều rằng nhà ngươi là một con quỷ. Nhà ngươi hãy biến thành một cây lãnh sam to lớn và một con chuột nhỏ xíu đi.

Con quỷ chuẩn bị tiến hành phép lạ của mình. Nhưng ngay khi nó vừa biến thành một con chuột thì anh thợ rèn tóm ngay

lấy và nhét nó vào trong cái túi da. Sau đó anh ta chặt một cành cây cạnh đó, ném cái túi xuống đất và bắt tay ngay vào nện túi bụi, khiến cho con quỷ kêu la thảm thiết, lăn lộn đau đớn. Nhưng tất cả đều vô ích: nó không thể chui ra được. Cuối cùng anh thợ rèn nói:

- Ta sẽ để cho ngươi ra nếu nhà ngươi đưa cho ta tờ giấy trong cuốn sách to mà ta viết tên của ta vào đó.

Thoạt đầu, con quỷ từ chối, nhưng cuối cùng đành chịu thua. Tờ giấy được xé ra khỏi cuốn sách và con quỷ trở lại địa ngục, trong lòng bực bội đã để bị lừa và cả bị đánh đòn nữa. Anh thợ rèn về nhà, trở về xưởng rèn của mình và sống tiếp một cách sung sướng. Cuối cùng anh ta lăn ra ốm và khi anh ta nhận ra rằng thần chết đang đến gần, anh ta bảo người nhà để vào trong quan tài hai cái đinh dài và một cái búa. Mọi việc đều được làm theo ý muốn của anh ta và sau khi chết, anh ta tiến đến cổng thiên đường và gõ. Nhưng Thánh Peter không mở vì anh thợ rèn đã sống cùng với quỷ. Nghe thấy thế, anh ta quay đầu lại và đi xuống địa ngục. Nhưng con quỷ không để anh ta vào và nó không muốn nhận anh thợ rèn dưới địa ngục, vì anh ta chỉ làm trò cười cho thiên hạ mà thôi. Anh thợ rèn nổi giận và bắt đầu la ó ầm ĩ ngay trước cổng địa ngục. Có một con quỷ con tò mò muốn xem anh thợ rèn làm gì. Nó liền hé mở cổng và nhìn ra. Nhanh tay, anh thợ rèn tóm ngay lấy mũi con quỷ con và đóng chặt vào cánh cổng địa ngục bằng một cái đinh mà anh ta mang theo. Con quỷ con kêu rống lên như tiếng mèo rên, khiến cho một con quỷ khác chạy ra cổng. Hắn cũng thò đầu ra và anh thợ rèn liền nhanh tay tóm ngay lấy tai nó và đóng đinh vào cổng ngay cạnh con quỷ con trước đó. Lúc này cả hai con quỷ con đều phát ra tiếng kêu rống lên khiến cho đích thân con quỷ già kia phải chạy ra. Khi lão nhìn thấy hai con quỷ bị đóng đinh chặt vào cổng, nó nổi giận lôi đình đến mức chỉ biết nhảy cẫng lên khóc. Sau đó nó chạy lên thiên đường gặp Chúa trời và nói với Chúa trời hãy nhận tên thợ rèn vì nó không thể làm gì được với tên thợ rèn này.Tên thợ rèn đã đóng đinh vào mũi và

tai của tất cả những con quỷ và thế là bản thân lão cũng không còn là chủ dưới địa ngục được. Nếu Chúa trời và Thánh Peter muốn tiêu diệt quỷ thì họ phải để cho anh thợ rèn vào cổng thiên đường.

Lúc này anh thợ rèn ngồi ngoan ngoãn và yên lặng, nhưng tôi không biết hai con quỷ con kia làm thế nào mà tự thoát thân được./.

* 228 *

BA CHỊ EM GÁI

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua giàu có. Ông giầu đến mức tin rằng của cải của mình chẳng bao giờ cạn. Vì vậy ông sống ngợp trong xa hoa và đánh bạc cả một cái bàn bằng vàng để lấy một con súc sắc bằng bạc. Tất cả những chuyện như vậy kéo dài một thời gian cho đến khi ông tiêu xài hết tài sản và buộc phải cầm cố lần lượt hết những thành phố và những tòa lâu đài. Cuối cùng không còn gì nữa trừ còn có một tòa lầu đài cổ trong rừng. Ông ta chuyển cùng hoàng hậu và ba cô con gái đến sống ở đó. Cuộc sống của họ thật thảm hại, chỉ ăn có khoai tây.

Một hôm nhà vua quyết định đi săn để xem xem mình có thể bắn được thỏ không. Sau khi nhét đầy túi toàn khoai, ông đi đến một khu rừng bên cạnh mà không ai dám vào vì có những chuyện rùng rợn về những gì mà người ta có thể vấp phải, ví như gấu ăn thịt người, đại bàng mổ mắt người, rồi sói, sư tử và tất cả những loài động vật dữ khác. Tuy nhiên nhà vua hoàn toàn không hoảng sợ chút nào và ông đi thẳng vào rừng. Thoạt đầu ông không nhìn thấy gì hết trừ những cây cổ thụ to, nhưng

phía dưới mọi vật đều im ắng. Sau khi đi lòng vòng một lúc, ông thấy đói, nên ngồi xuống dưới gốc một cái cây để ăn khoai. Bỗng một con gấu ra khỏi bụi cây, đi lóc cóc đến và gầm gừ:

- Sao nhà ngươi dám cả gan ngồi dưới gốc cây có mật ong của ta hả! Nhà ngươi phải trả giá cho việc này!

Nhà vua sợ quá, đưa ngay khoai cho con gấu để nó đỡ nổi cơn thịnh nộ. Nhưng con gấu lại nói:

- Ta không cần đến khoai của nhà ngươi. Ta sẽ ăn thịt nhà ngươi. Chỉ với điều kiện nhà ngươi đưa cho ta cô con gái cả thì nhà ngươi mới hòng thoát thân! Nếu nhà ngươi làm được như thế, ta sẽ cho nhà ngươi hàng trăm cân vàng.

Nhà vua sợ bị ăn thịt nên đã nói:

- Được, nhà ngươi sẽ có con gái ta. Hãy để cho ta đi khỏi đây an toàn.

Con gấu chỉ đường cho nhà vua ra khỏi rừng và gầm gừ phía sau:

- Trong vòng một tuần ta sẽ đến bắt con gái nhà ngươi đi đấy.

Về đến nhà, nhà vua thở phào nhẹ nhõm và tin rằng con gấu không thể bò qua lỗ khóa được. Từ đó mọi thứ trong tòa lâu đài đều được đóng chặt lại. Ông ra lệnh đóng tất cả các cổng, các cầu rút phải được nhấc lên và bảo con gái không việc gì phải lo. Nhưng để được an toàn để bảo vệ con gái khỏi phải trở thành cô dâu của con gấu, ông để nàng sống trong một căn phòng nhỏ dưới tháp nhọn cao chót vót trong lâu đài. Nàng sẽ ẩn ở đó cho đến khi một tuần trôi qua.

Tuy nhiên vào sáng sớm ngày thứ bảy khi mọi người còn đang ngủ thì có một chiếc xe ngựa lộng lẫy có sáu con ngựa kéo chạy đến đỗ ở ngay lâu đài. Quanh chiếc xe là một đoàn hiệp sĩ mặc những bộ quần áo bằng vàng và ngay khi chiếc xe đỗ ngay trước lâu đài, những chiếc cầu rút tự hạ xuống và các khóa cổng mở tung ra mà không cần đến chìa khóa. Chiếc xe đi đến giữa sân và một hoàng tử trẻ, đẹp trai bước ra. Nhà vua tỉnh dậy trước tiếng ồn đó và nhìn ra ngoài cửa sổ, ông thấy chàng hoàng

tử đã tìm được cô con gái của mình từ trên căn phòng khóa trái và đưa nàng lên xe. Ông chỉ còn kịp gọi với theo:

"Tạm biệt con gái yêu của ta.

Ta biết con đi để lấy con gấu đó."

Nàng lấy chiếc khăn tay trắng nhỏ vẫy chào vua cha từ khung cửa sổ xe. Sau đó chiếc xe phóng thẳng vào khu rừng ma thuật nọ cứ như nó được gió cuốn đi ấy. Nhà vua cảm thấy vô cùng đau buồn vì đã trao con gái mình cho con gấu. Ông và hoàng hậu buồn đến nỗi khóc ba ngày ròng. Nhưng đến ngày thứ tư, sau khi đã khóc hết nước mắt, ông nhận ra rằng mình không thể làm thay đổi những gì xảy ra và ông đi xuống sân. Ông thấy có một cái rương làm bằng gỗ bào phẳng lì, khó nhọc lắm mới mở được nắp đậy. Ngay lập tức ông nhớ những gì con gấu đã hứa. Ông mở ra và thấy có đến hàng trăm cân vàng sáng lấp lánh.

Khi nhà vua nhìn thấy vàng, ông cũng thấy an ủi đôi chút. Ông đi chuộc lại các thành phố và vương quốc của mình và bắt đầu sống cuộc sống xa hoa trước đây một lần nữa. Chẳng bao lâu sau, ông lại buộc phải cầm cố mọi thứ trên đời và lại lui về sống ở trong tòa lâu đài cổ ở trong rừng và ông ta không có gì cả ngoài khoai để ăn. Nhưng nhà vua còn một con chim cắt. Một hôm ông đưa nó đi săn và đến một cánh đồng để kiếm cái gì đó tốt hơn để ăn. Con chim cắt bay vút lên trời cao và về hướng khu rừng ma thuật mà nhà vua không dám vào nữa. Ngay khi con chim cắt bay đến đó, một con chim đại bàng bay vút ra đuổi nó. Con chim cắt bay lại chỗ nhà vua và nhà vua lấy cây giáo cố bảo vệ con chim. Nhưng con chim đại bàng đã tóm được cây giáo và bẻ gẫy như bẻ một cây sậy. Rồi con chim đại bàng lấy một bên vuốt đánh cho con chim cắt một cái và bên vuốt kia nó cắm câu vào vai nhà vua.

- Tại sao nhà ngươi lại dám khuấy động vương quốc bầu trời của ta hả? – Con chim đại bàng kêu lên – Hoặc là nhà ngươi đưa cho ta cô con gái thứ hai hoặc là nhà ngươi sẽ chết!

- Được. Nhà ngươi sẽ có đứa con gái thứ hai của ta, nhưng để

đổi lại, nhà ngươi cho ta cái gì?

- Hai trăm cân vàng – Con chim đại bàng nói – Trong vòng bảy tuần, ta sẽ đến đón nàng đi đấy.

Con chim đại bàng thả nhà vua ra, rồi bay thẳng vào rừng. Nhà vua cảm thấy buồn chán vì phải bán đứa con gái thứ hai của mình cho một con thú hoang dã và không dám kể cho cô con gái nghe mọi chuyện. Sáu tuần trôi qua và đến tuần thứ bảy, lúc công chúa còn đang tha thẩn ngoài bãi cỏ trước tòa lâu đài để tưới nước cho cây lanh. Ngay lúc đó có một đoàn hiệp sĩ ăn mặc lộng lẫy và đẹp trai cưỡi ngựa đến và đi đầu là một chàng hiệp sĩ đẹp trai nhất. Chàng xuống ngựa và gọi to:

"Hãy nhảy lên đây, hỡi cô gái thân yêu.

Hãy can đảm lấy con đại bàng làm chồng!"

Nàng chưa kịp đối đáp thì chàng đã nhấc bổng nàng lên ngựa và phóng như bay vào trong rừng, nhanh như con chim. Tạm biệt nhé! Tạm biệt nhé!

Mọi người trong lâu đài mãi không thấy công chúa vào trong thành. Nhưng dù họ có đợi bao lâu nàng cũng không quay trở lại. Rồi cuối cùng nhà vua cũng phải kể lại là mình đã hứa gả con gái cho con chim đại bàng khi ông gặp nguy hiểm. Và con chim đã đến đón nàng đi. Sau khi vượt qua được nỗi buồn chán, ông nhớ đến lời hứa của con chim, đi xuống bãi cỏ và thấy hai quả trứng vàng, mỗi quả cân nặng một trăm cân. Nhà vua nghĩ tiền là dấu hiệu của sự ngoan dạo và thế là ông xua đuổi mọi nỗi ưu phiền. Ông lại chơi bời trác táng, sống xa hoa cho đến khi tiêu sạch hai trăm cân vàng. Nhà vua lại trở về tòa lâu đài xưa và chỉ còn một cô con gái độc nhất luộc khoai cho ông ăn.

Nhà vua không muốn đi săn thỏ trong rừng nữa hoặc bất cứ con chim nào trên trời. Nhưng ông lại muốn ăn cá. Công chúa phải dệt lưới và ông mang đến một cái ao cách lâu đài không xa lắm. Có một con thuyền nhỏ ở đó và ông lên thuyền buông lưới. Ngay lần đầu buông lưới ông đã bắt được cả một mớ cá thờn bơn có những đốm đỏ hoe, nhưng khi ông muốn bơi thuyền vào bờ với chỗ cá đánh được thì con thuyền không chịu nhúc nhích, mà

ông cũng không sao làm cho nó di chuyển được. Ngay lập tức có một con cá voi khổng lồ ngoi lên phun nước vào người ông và gọi to:

- Ai sai nhà ngươi đến đây để bắt kẻ hầu người hạ của vương quốc của ta hả? Nhà ngươi phải mất mạng vì chuyện này đấy.

Nói xong, con cá voi há miệng ra cứ như nó muốn nuốt chửng nhà vua và cả con thuyền nhỏ ấy. Khi nhìn thấy cái hàm khủng khiếp của con cá, nhà vua hoàn toàn mất hết can đảm và gọi cô con gái út lại.

- Hãy tha mạng cho tôi, tôi xin trao con gái út cho ngài!

- Được đấy. Ta sẽ trả cho ngươi mấy thứ để đổi lấy cô gái. Ta không có vàng. Thật ra như thế là không ổn cho ta. Nhưng đáy biển của ta lại được lát toàn bằng ngọc trai quý. Ta sẽ cho nhà ngươi ba bị đầy. Trong vòng bảy tháng ta sẽ lại và đón cô dâu đi.

Con cá voi lặn xuống nước trong khi nhà vua chèo thuyền vào bờ và mang số cá bơn về nhà. Nhưng khi mang nướng chỗ cá ấy thì ông lại không muốn ăn chút nào. Nhìn vào con gái còn lại duy nhất, mà lại là đứa dẹp và dáng yêu nhất, ông cảm thấy như có hàng muôn vàn con dao đang cắt trái tim ông. Sáu tháng trôi qua, hoàng hậu và công chúa không biết có điều gì xảy ra với nhà vua, vì trong suốt thời gian này, mặt mày ông lúc nào cũng buồn bã. Đến tháng thứ bảy, công chúa còn đang ở trong sân ngay trước giếng đào và đang kéo nước lên. Bỗng có một chiếc xe ngựa có sáu con ngựa bạch kéo và mọi người đi theo đều mặc quần áo toàn bằng bạc đang đi tới. Một chàng hoàng tử bước ra khỏi xe và trông chàng đẹp trai hơn bất cứ chàng hoàng tử nào mà nàng từng được gặp trên đời này. Chàng xin nàng một cốc nước và khi nàng đưa cho chàng thì chàng đã ôm nàng và đưa lên xe. Họ đi về qua cổng vượt qua cánh đồng đến cái ao:

"Tạm biệt cô gái thân yêu.

Nàng sẽ lấy cá voi dưới kia làm chồng."

Hoàng hậu đứng bên cửa sổ và nhìn theo chiếc xe khi nó đi khuất xa. Khi bà không còn có thể tìm thấy con gái mình, lòng

bà nặng trĩu buồn khổ. Bà gọi con mình và đi tìm nàng khắp nơi. Nhưng không tìm thấy hoặc nghe tin gì về nàng cả. Khi hoàng hậu chắc là không thể tìm được con gái, bà khóc. Nhà vua lúc này mới cho bà hay rằng chắc con cá voi đã lấy con họ đi rồi vì ông buộc phải giữ lời hứa. Thật ra đó là lý do tại sao những ngày tháng qua ông lại buồn làm vậy. Nhà vua muốn an ủi hoàng hậu và nói với bà về một kho báu lớn mà họ dành cho công chúa. Nhưng hoàng hậu không muốn nghe gì hết. Bà nói rằng con gái bà còn quý giá hơn bất cứ kho báu nào trên đời này. Trong thời gian chàng hoàng tử cá voi đã mang công chúa đi thì có ba người hầu của hoàng tử mang đến lâu đài ba cái bị to và nhà vua tìm thấy ở ngay cửa. Ông mở ra và thấy đầy những hạt ngọc trai quý giá, to bằng những hạt đậu to nhất. Bỗng nhiên, ông lại giàu có, còn giàu hơn gấp nhiều lần so với trước. Ông đi chuộc lại những thành phố và lâu đài, nhưng lần này ông không lao vào cuộc sống trác táng, xa hoa, mà ông trở nên tần tiện và sống trầm lặng. Cứ khi nào ông nghĩ về những gì đã xảy ra với cô con gái thương yêu của mình khi chúng phải sống với những con quái vật, mà có lẽ chúng đã bị ăn thịt hết rồi cũng nên, ông trở nên hết thèm khát cuộc sống.

Trong khi đó, hoàng hậu thương các cô con gái của mình không nguôi, bà than khóc sướt mướt, không gì có thể an ủi được, kể cả những hạt ngọc trai mà con cá voi đã cho họ. Cuối cùng bà cũng trở nên trầm tĩnh và một thời gian sau bà cũng vui vẻ trở lại và sinh được một hoàng tử xinh đẹp. Do Chúa trời đột nhiên cho họ đứa con đó nên hai vợ chồng đặt tên cho cậu bé là Reinald the Wonder Child. Cậu bé lớn lên khỏe mạnh và hoàng hậu thường kể cho cậu nghe về ba người chị gái đang bị ba con quái vật cầm tù trong khu rừng có ma thuật. Khi cậu lên mười sáu tuổi, cậu đã đòi vua cha cho mình bộ áo giáp và một thanh kiếm. Khi đã nhận đầy đủ, cậu quyết định dấn thân vào cuộc phiêu lưu. Sau khi cầu chúa ban phúc lành cho cha mẹ, cậu lên đường.

Cậu đi thẳng đến khu rừng ma thuật và trong đầu chỉ có một

điều đau đáu là đi tìm kiếm các chị của mình. Thoạt đầu cậu đi quanh trong khu rừng một lúc lâu mà không gặp một bóng người hay con vật nào. Nhưng sau ba ngày thì cậu nhìn thấy có một thiếu nữ đang ngồi trước hang và chơi với một con gấu con, trong khi một con còn non hơn đang nằm trên lòng nàng. Reinald nghĩ chắc hẳn đấy là chị cả của mình. Chàng liền để ngựa lại phía sau và tiến đến chỗ chị ta.

- Chị thân yêu ơi. Em là em trai Reinald đây và em đến thăm chị.

Công chúa nhìn người em trai và vì chàng trông giống cha mình nên chị không nghi ngờ gì lời nói của chàng. Nhưng chị vẫn sợ hãi và nói:

- Em trai yêu quí của chị ơi, em hãy chạy nhanh khỏi đây kẻo nguy đến tính mạng của em đấy. Chồng gấu của chị về mà thấy em ở đây, anh ta sẽ ăn thịt em không thương tiếc đâu.

Nhưng Reinald nói:

- Em không sợ và sẽ không đi đâu hết cho đến khi em biết chị có sao không và cuộc sống của chị ra sao.

Khi công chúa thấy hoàng tử cương quyết, nàng dẫn em trai mình vào trong hang tối, trông đúng là nơi gấu ở. Một bên là một đống lá và cỏ khô để con gấu già và lũ gấu con ngủ, và bên kia là một cái giường dẹp có khăn phủ màu đỏ, viền vàng. Đó là giường dành cho công chúa. Nàng bảo em trai mình bò vào dưới gầm giường và đưa cho chàng mấy thứ để ăn. Vừa mới sắp xếp xong thì con gấu về.

- Ta ngửi thấy mùi thịt người – Con gấu nói và muốn thò tay xuống gậm giường. Nhưng công chúa kêu lên:

- Hãy im lặng! Ai mà dám đến đây hả?

- Ta nhìn thấy có con ngựa trong rừng và đã ăn thịt rồi – Nó gầm gừ và mũi nó còn dính máu sau khi ăn thịt con ngựa - Đâu có ngựa là ở đó có người và ta đã đánh hơi thấy mà.

Nó lại muốn xem gầm giường, nhưng công chúa đã đá cho con gấu một cái vào mạng sườn khiến cho nhảy cẫng lên, trở lại chỗ của mình, đặt vuốt lên miệng và lăn ra ngủ.

Cứ đến ngày thứ bảy, con gấu lại trở lại thành người. Đó là một hoàng tử đẹp trai; cái hang là một lâu đài hoành tráng; các con vật trong rừng là người hầu của chàng. Vào ngày đặc biệt đó, chàng đến tìm công chúa. Những người thiếu nữ xinh đẹp đến gặp nàng từ trong lâu đài. Một buổi lễ hội linh đình và nàng trở về ngủ trong lòng xốn xang vui sướng, nhưng khi tỉnh dậy, nàng lại thấy mình nằm trong hang tối của gấu. Chỉ có giường và mọi thứ mà nàng dùng là vẫn còn nguyên trạng và không thay đổi. Như vậy nàng phải sống sáu ngày trong đau khổ, nhưng đến ngày thứ bảy nàng cảm thấy được an ủi đôi chút. Nàng không già đi vì chỉ có một ngày trong tuần là được đếm trong đời và nàng thấy thỏa mãn với cuộc sống hiện tại. Nàng đã sinh cho chồng hai người con. Chúng là gấu trong sáu ngày và trở lại làm người trong ngày thứ bảy. Nàng dọn lên trên chiếc giường rơm toàn những thức ăn ngon nhất cho chúng, kể cả bánh ngọt và hoa quả. Và chúng sống như thế trong suốt cả tuần. Hơn nữa con gấu lại vâng theo lời của nàng và làm theo bất cứ những gì nàng yêu cầu.

Khi Reinald tỉnh dậy, chàng nằm trên chiếc giường lụa. Người hầu kẻ hạ túc trực ở bên và mặc cho chàng những bộ quần áo đẹp nhất, vì chuyến thăm của chàng rơi vào ngày thứ bảy. Chị gái của chàng bước vào cùng với hai hoàng tử đẹp trai và người em rể của gấu. Họ vui mừng trước việc chàng hoàng tử Reinald đến. Mọi thứ đều lộng lẫy và cả ngày tràn đầy tiếng cười nói vui chơi thỏa thích. Nhưng đến tối, công chúa nói:

- Em yêu của chị ơi, giờ đã đến giờ em phải ra khỏi đây. Đến lúc trời sáng chồng chị sẽ lại đến và nếu chàng mà nhìn thấy em ở đây vào ngày mai, chàng sẽ không thể kiểm soát được bản năng tự nhiên của mình và sẽ ăn thịt em mất.

Rồi hoàng tử gấu đến và và đưa cho chàng ba sợi lông gấu và nói:

- Cứ khi nào em gặp rắc rối, chỉ việc lấy ba sợi lông này xát vào người thì anh sẽ đến cứu.

Rồi họ hôn tạm biệt nhau. Reinald leo lên xe có sáu con ngựa

kéo và phi thẳng. Chàng vượt qua núi rừng hiểm trở, qua sa mạc không nghỉ cho đến khi trời tối. Bỗng Reinald nằm xuống đất và những con ngựa cùng chiếc xe cũng biến mất. Lúc mặt trời mọc chàng nhìn thấy có sáu con kiến đang chạy đi, kéo theo một cái vỏ hạt ở phía sau.

Reinald nhận ra là mình hãy còn ở trong rừng ma thuật và chàng muốn tìm người chị thứ hai của mình. Chàng đi lang thang vô định trong ba ngày mà chẳng tìm được gì. Đến ngày thứ tư chàng nghe thấy có tiếng chim đại bàng bay bổ nhào xuống đậu trên tổ. Reinald ẩn trong bụi cây và đợi cho con chim bay đi. Sau bảy tiếng, con chim lại lao vút lên trời. Reinald xuất hiện từ trong bụi cây ra, đi lại cái cây và gọi:

- Chị thân yêu ơi, có phải chị ở trên đó không? Nếu đúng thế, chị nói cho em nghe thấy tiếng chị đi. Em là Reinald, em trai của chị. Em đến thăm chị đây.

Rồi chàng nghe thấy có tiếng nói vọng xuống:

- Nếu em là Reinald, em trai yêu quý của chị, người mà chị chưa được gặp mặt, hãy lên đây với chị.

Reinald muốn trèo lên cây nhưng thân cây to quá, mà lại còn trơn tuồn tuột nữa. Chàng trèo lên đến ba lần mà không được. Bỗng có một thang dây bằng lụa được thả xuống và chàng trèo lên đến tận tổ chim đại bàng. Một cái tổ to, vững chãi như bàn thạch trên thân cây phỉ. Chị chàng ngồi dưới một cái tán làm bằng lụa màu hồng và một quả trứng đang nằm trong lòng chị. Nàng đang giữ cho nó đủ ấm để cho trứng nở. Hai chị em hôn nhau, mừng rỡ. Nhưng một lát sau, công chúa nói:

- Thôi, nhanh lên để em còn đi khỏi đây, em trai ạ. Nếu đại bàng chồng chị mà nhìn thấy, anh ấy sẽ moi mắt em ra mất và ăn tim em như anh ấy đã làm với ba người hầu đi tìm em trong rừng đấy.

- Không đâu, em ở lại đây cho đến khi chồng chị biến thành người.

- Điều đó chỉ xảy ra trong vòng sáu tuần nữa. Nên em mà muốn ở lại lâu thế thì phải nấp trong cây. Thân cây rỗng và chị

sẽ thả thức ăn xuống cho em.

Reinald bò vào bên trong thân cây rỗng và hàng ngày công chúa thả thức ăn xuống cho em trai mình. Cứ khi nào đại bàng bay đi vắng, Reinald lại trèo lên cây. Sau sáu tuần, đại bàng lại biến thành người và một lần nữa Reinald tỉnh dậy trong giường cũng giống như chiếc giường của người anh rể gấu. Chỉ có cái ở đây lộng lẫy hơn và chàng sống với hoàng tử đại bàng trong niềm vui vô bờ. Vào buổi tối ngày thứ bảy, họ nói lời tạm biệt. Đại bàng đưa cho Reinald ba cái lông và nói:

- Khi nào em gặp nạn, hãy xát chúng lên người và anh sẽ đến giải cứu cho.

Sau đó đại bàng sai gia nhân chỉ đường cho chàng ra khỏi khu rừng. Nhưng khi sáng đến, họ bỗng biến mất và Reinald trơ khấc ở lại một mình trên vách đá cheo leo giữa cảnh hoang sơ đến hãi hùng. Chàng nhìn quanh và từ xa chàng nhìn thấy có cái hồ phản ánh long lanh dưới ánh nắng. Chàng nghĩ đến người chị thứ ba của mình. Chắc có lẽ chị mình ở đấy. Chàng liền trèo xuống và lặn lội qua những bụi cây và giữa những vách đá. Chàng đi mất ba ngày và đôi lúc mất hướng cái hồ, nhưng đến ngày thứ tư thì chàng đến được đó. Ngồi trên bờ, chàng gọi to:

- Chị yêu ơi, nếu chị ở dưới nước, chị hãy nói cho em nghe đi. Em là Reinald, em trai của chị. Em đến thăm chị đây.

Nhưng những con cá thờn bơn có những chấm đỏ trên thân đớp những mẩu bánh mì của chàng, nhưng không nghe chàng nói. Sau đó khi nhìn thấy có một con thuyền nhỏ, chàng liền cởi bỏ áo giáp, chỉ giữ lại kiếm cầm trong tay, rồi chàng nhảy lên thuyền và chèo đi. Đi được một đoạn xa, chàng nhìn thấy có ống khói làm bằng thủy tinh nhô lên khỏi mặt nước. Một mùi thơm ngon tỏa lan khắp. Reinald chèo thuyền lại gần và tin rằng chị gái mình còn sống ở dưới đó. Chàng liền leo lên ống khói và tuột xuống. Công chúa giật mình khi nhìn thấy đôi cẳng chân dung đưa, rồi tiếp ngay đến toàn bộ thân một người đã tự xưng là em trai của nàng. Nàng chân thành mừng rỡ, nhưng rồi lại buồn bã nói:

- Cá voi đã nghe nói rằng em muốn đến thăm chị và tuyên bố rằng em mà đến trong khi chàng vẫn ở hình con cá voi thì chàng sẽ không kiềm chế được ý muốn ăn thịt em đâu. Hơn nữa, chàng sẽ đập vỡ ngôi nhà thủy tinh của chị và chị cũng sẽ chết khi nước tràn vào.

- Thế chị không giấu em cho đến khi ma thuật hết mầu nhiệm sao?

- Ồ không được. Làm sao mà chị có thể làm được điều đó? Thế em không thấy là những bức tường đều làm bằng thủy tinh và em có thể nhìn xuyên qua đó sao?

Nhưng rồi nàng nghĩ lung lắm và cuối cùng mới nhớ ra có một cái buồng cất củi trong đó. Nàng xếp lại chỗ củi khéo đến mức không ai có thể nhìn thấy từ bên ngoài, và nàng đã giấu Reinald ở đó. Ngay liền sau đó, cá voi về và công chúa run bắn lên như cầy sấy. Cá voi bơi quanh ngôi nhà thủy tinh mấy lần, rồi khi nhìn thấy bộ quần áo của Reinald thò ra từ trong đống củi, cá voi lấy đuôi đánh vào đấy, gầm lên giận dữ. Nếu nó mà nhìn thấy thêm tý nữa, chắc nó đã đập vỡ ngôi nhà thủy tinh. Hàng ngày cá voi đến một lần và bơi quanh cho đến khi ma thuật dừng lại ở tháng thứ bảy. Bỗng Reinald thấy mình ở trong một tòa lâu đài ngay giữa hòn đảo và tòa lâu đài đó đẹp lộng lẫy hơn tòa lâu đài của chim đại bàng. Chàng sống trong nhung lụa với chị gái và anh rể trong cả một tháng. Khi thời gian đã hết, cá voi đưa cho Reinald ba cái vảy cá và nói:

- Khi nào em gặp nạn, hãy xát vào người và anh sẽ đến cứu em ngay.

Cá voi đưa hoàng tử Reinald lên bờ. Bộ áo giáp của chàng vẫn còn đó. Reinald đi trong khu rừng thêm bảy ngày nữa và chàng đã ngủ bảy đêm liền ngoài trời. Rồi chàng thấy có bóng một tòa lâu đài, có cổng sắt và một cái khóa to khổng lồ. Trước cổng là một một con bò mộng đen nhánh với đôi mắt giận dữ. Nó đứng canh lối ra vào. Reinald tấn công. Chàng nện một cú trời giáng xuống cổ con bò, nhưng cổ làm bằng sắt và lưỡi kiếm gãy liền cứ như nó được làm bằng thủy tinh. Chàng dùng đến cái

lao, nhưng nó cũng gãy gục cứ như được làm bằng cọng rơm. Rồi con bò mộng dùng sừng tóm được chàng và tung chàng lên trên không, mắc vào một cành cây. Trong cơn tuyệt vọng, Reinald nhớ đến ba sợi lông của con gấu và chàng liền xát vào bàn tay. Ngay lập tức con gấu xuất hiện và đánh nhau với con bò mộng. Con gấu xé xác con bò ra từng mảnh, nhưng con chim lại bay vụt từ trong bụng con bò lên trên cao và bỏ chạy. Nhưng Reinald xát ba chiếc lông của con chim đại bàng và bỗng nhiên con chim khổng lồ xuất hiện trên không và bay đuổi theo con chim kia. Con chim bay vụt đến cái ao. Đại bàng lao vào vồ con chim và xé nát nó ra. Nhưng Reinald lại nhìn thấy con chim đánh rơi một quả trứng vàng xuống nước. Chàng liền xát ba vảy cá vào tay và ngay lập tức cá voi bơi lại, nuốt chửng quả trứng và phun lên bờ. Reinald nhặt lên và lấy đá đập tách nó ra. Chàng thấy có một chiếc chìa khóa trong đó và tra vừa vào ổ khóa cổng sắt. Chàng vừa mới đưa chìa khóa tra vào cổng, cổng đã mở toang và chàng đi vào. Tất cả những thanh sắt cửa rụng ra và chàng đi qua bảy cửa vào những phòng được thắp đèn sáng trưng lộng lẫy. Tại phòng cuối cùng có một cô gái đang nằm ngủ trên giường. Nàng đẹp đến mức khiến chàng vô cùng say đắm. Chàng tìm cách đánh thức nàng dậy, nhưng không được. Chưa kịp làm gì thì cô gái đã mở mắt ra và bùa mê đã bị giải. Hình như nàng là người em gái của ba người anh rể của chàng. Do cô gái từ chối tình yêu của một tên phù thủy vô thần nên hắn đã đày nàng vào trong một giấc ngủ như chết và biến các anh trai của nàng thành những con vật. Họ đã phải chịu thân phận đó chừng nào hòn đá đen chưa được động đến.

Reinald đưa cô gái ra khỏi lâu đài và khi họ đi qua cổng thì đã thấy những người anh rể đang cưỡi ngựa từ ba hướng khác nhau đến. Họ đã được giải thoát khỏi bùa mê. Đi theo họ còn có cả vợ con. Đúng là vợ chim đại bàng đã đẻ trứng và chị vẫn còn ẵm đứa bé mới đẻ xinh đẹp trong tay. Giờ đây tất cả mọi người đi về với vua cha và hoàng hậu già nhờ có công của Reinald. Ngay sau đó chàng đã cưới cô gái xinh đẹp làm vợ và điều đó

khiến cho mọi người vô cùng sung sướng.

Con mèo lúc này đã chạy về nhà vì câu chuyện tôi kể đã xong./.

* 229 *

NGƯỜI MẸ KẾ

Ngày xưa có một ông vua và hoàng hậu. Hoàng hậu có một bà mẹ chồng khủng khiếp. Một hôm nhà vua phải ra mặt trận, bà hoàng hậu già cho lệnh khóa trái con dâu vào một cái hầm tối ẩm ướt cùng với hai người con còn bé. Một thời gian trôi qua, người mẹ chồng tự nhủ: "Ta thật sự muốn ăn thịt một đứa" Và thế là mụ ta cho gọi người đầu bếp lại và lệnh cho anh ta đi xuống nhà hầm, mang một trong hai đứa con trai lên giết thịt.

- Hoàng hậu định thích ăn món nước xốt gì ạ? – Người đầu bếp hỏi.

- Món nước xốt màu dựa mận ấy – Mụ hoàng hậu già nói.

Người đầu bếp đi xuống nhà hầm và nói:

- Dạ thưa hoàng hậu, bà hoàng sai thần đến giết thịt một trong hai con của hoàng hậu vào tối nay ạ.

Nữ hoàng trẻ vô cùng đau khổ, nói:

- Chà, thế sao anh không giết một con lợn? Anh hãy nấu theo kiểu bà ấy thích và nói đó là thịt con trai ta.

Anh đầu bếp làm theo y như vậy và cho nước xốt trông màu nâu như dựa mận khiến cho mụ hoàng hậu già tưởng đó là thịt của đứa bé, nên mụ ta ăn ngon lành.

Ngay sau đó mụ hoàng hậu già lại nghĩ thịt đứa bé sao mềm thế, mình lại muốn ăn thịt đứa thứ hai. Mụ ta gọi anh đầu bếp lại và ra lệnh cho anh ta đi xuống nhà hầm và giết thịt đứa con trai thứ hai của hoàng hậu trẻ.

- Thưa ba, bà thích loại nước xốt nào ạ?

- Ồ, loại nước xốt trắng ấy – Mụ hoàng hậu già nói.

Người đầu bếp đi xuống nhà hầm và nói:

- Ôi, bà hoàng hậu lại ra lệnh cho thần giết nốt cậu con trai thứ hai của hoàng hậu.

- Vậy anh hãy giết thịt một con lợn sữa ấy và nấu theo như ý muốn của bà ta vậy – Hoàng hậu trẻ nói.

Người đầu bếp làm theo ý như vậy và đặt trước mặt mụ hoàng hậu già món nước xốt trắng và mụ ta ăn ngấu nghiến, tỏ ra ngon miệng hơn món trước.

Cuối cùng mụ hoàng hậu già nghĩ giờ đây bọn trẻ con đã nằm trong người mình, nên ta cũng muốn ăn thịt cả con mụ hoàng hậu trẻ kia nữa. Mụ ta cho gọi người đầu bếp lên và ra lệnh giết thịt hoàng hậu trẻ.

(Lần thứ ba, người đầu bếp đã giết thịt con hươu cái. Tuy nhiên bà hoàng hậu trẻ gặp rắc rối là phải ngăn không cho các con mình kêu la. Bà không muốn mụ hoàng hậu già kia nghe thấy tiếng và nhận ra là chúng hãy còn sống, vân vân và vân vân.)./.

* 230 *

NHỮNG MẨU CHUYỆN

A. HOA TUYẾT

Có một nàng công chúa được gọi là hoa tuyết bởi vì nàng trắng như tuyết và được sinh ra vào mùa đông. Một hôm mẹ nàng bị ốm và công chúa phải đi hái dược thảo về để chữa bệnh cho mẹ. Khi nàng đi qua một cái cây to thì có một đàn ong bay vù ra và bâu kín cả người nàng từ đầu đến chân. Nhưng chúng

không đốt hay làm nàng đau. Ngược lại chúng lại mang mật đến môi nàng và toàn thân nàng bừng sáng lên trở thành đẹp tuyệt trần./.

B. HOÀNG TỬ JOHANNES

Đây là câu chuyện kể về hoàng tử Johannes với nỗi buồn man mác và những chuyến đi lang thang đầy luyến tiếc, kể về chuyến bay của chàng với thánh thần, về tòa lâu đài đỏ, về muôn vàn những nỗi buồn bực và phiền phức mà chàng phải trải qua cho đến khi cuối cùng chàng được phép ngắm nhìn thoáng qua nàng công chúa mặt trời xinh đẹp.

C. MẢNH VẢI TỐT

Có hai người con gái của một bà thợ may được thừa hưởng một mảnh vải cũ nhưng tốt. Cứ có cái gì được gói trong mảnh vải đó thì vật được biến thành vàng.

Mảnh vải này cũng đủ để cho họ sống, nhưng họ vẫn làm nghề may vá để kiếm thêm đồng ra đồng vào. Một cô thông minh, còn một cô thì ngốc nghếch. Một hôm cô chị đi lễ nhà thờ và có một người Do Thái đi trên phố gọi thật to: "Vải mới đẹp bán đây! Ai có vải cũ đổi vải mới đẹp không! Có ai muốn đổi không?"

Cô em ngốc nghếch nghe thấy thế liền chạy vội ra và đổi mảnh vải cũ đó để lấy mảnh vải mới. Đó chính là điều anh chàng Do Thái nọ muốn có vì anh ta biết sức mạnh kỳ diệu của vải cũ. Khi cô chị về đến nhà thì cô em nói:

- Chị em mình làm ăn dạo này thất bát quá. Chỉ cần một ít tiền tiêu. Mảnh vải em để đâu rồi?

- Em đã làm được một việc tốt chị ạ. Trong lúc chị đi vắng,

em đã đổi mảnh vải cũ lấy mảnh vải mới rồi – Cô em ngốc nghếch nói.

(Sau đó anh chàng Do Thái kia đã bị biến thành một con chó, còn hai chị em nhà nọ thì bị biến thành hai con gà mái. Cuối cùng hai con gà mái trở lại làm người và đánh chết con chó)./.

* 231 *

NHỮNG CON VẬT CÓ NGHĨA

Ngày xửa ngày xưa có một người không có nhiều tiền của lắm, nên anh ta đã đi lang thang trong thiên hạ với một số tiền ít ỏi còn lại. Anh ta đi đến một làng có mấy cậu bé đang tụ tập chơi đùa la hét ầm ĩ.

- Có chuyện gì vậy, các em? – Anh ta hỏi.

- À, chúng cháu có một con chuột và chúng cháu đang bắt nó nhảy múa cho chúng cháu xem. Chú cứ nhìn con chuột đang đi chập chững mà xem, vui lắm!

Nhưng anh ta lại cảm thấy thương cho con chuột tội nghiệp. Anh ta nói:

- Các cháu thả con chuột ra đi, rồi chú sẽ cho tiền.

Rồi anh ta đưa tiền cho bọn trẻ và chúng đã thả con chuột ra. Con vật tội nghiệp chạy vội vào trong hang. Anh ta lại đi tiếp và đến một làng khác. Những cậu bé ở đó có một con khỉ. Chúng đang bắt con vật nhảy múa và nhào lộn. Bọn trẻ cười nhạo con khỉ và không để cho con vật yên một chút nào. Một lần nữa anh ta lại cho tiền bọn trẻ để chúng thả con khỉ ra. Sau đó anh ta đi đến một ngôi làng thứ ba và thấy bọn trẻ con xích một con gấu. Con gấu phải đứng lên hai chân sau và nhảy, và khi nó gầm gừ, bọn trẻ cười ngặt nghẽo. Anh ta lại mua tự do cho con gấu. Con

gấu sung sướng quá, ba chân bốn cẳng chạy đi một mạch.

Thế là anh ta đã cho đi đồng tiền cuối cùng của mình và không còn lấy một cắc nào trong túi cả. Anh ta tự nhủ: "Nhà vua có một kho báu mà ông ta chẳng cần nhiều đến thế. Mình không để chết đói được. Thà mình đến đó lấy đi một ít và nếu sau này mình có kiếm ra thì mình lại bỏ trả vào đấy." Anh ta vào được kho báu của nhà vua và lấy đi một số tiền. Nhưng khi anh ta đang bò ra thì bị quân lính nhà vua bắt được. Anh bị kết án là ăn trộm và bị đưa ra tòa. Vì đã phạm tội nên anh ta bị kết án nhốt vào trong một cái hộp mà sau đó sẽ thả cái hộp đó trôi sông. Nắp cái hộp lại lỗ chỗ những lỗ nhỏ để không khí có thể lọt vào được. Ngoài ra anh ta còn được cho một bình nước và một ổ bánh mì. Đang trôi bồng bềnh trên sông với tâm trạng sợ hãi thì anh ta nghe thấy có tiếng khóa lạch cạch, rồi có tiếng gặm và thở phì.phò. Bỗng cái khóa rời ra và nắp hộp mở tung, phía trên có con chuột, con khỉ và con gấu đang đứng. Chính chúng đã mở khóa cho anh ta. Do anh ta đã giúp chúng nên chúng muốn đáp nghĩa. Tuy nhiên chúng không biết bước tiếp theo phải làm là gì nên chúng thảo luận với nhau. Còn đang thảo luận thì có một hòn đá trắng trông giống như một quả trứng tròn lăn ở dưới nước.

- Thật đúng lúc – Con gấu nói - Đó là một hòn đá có phép mầu. Ai mà có nó thì muốn ước gì được nấy.

Anh ta liền lấy hòn đá. Cầm trong tay, anh ta ước có một tòa lâu đài và một khu vườn và chuồng trại. Chưa dứt lời thì anh ta đã ngồi trong tòa lâu đài, có cả khu vườn và chuồng trại. Mọi thứ đều thật đẹp và lộng lẫy khiến cho anh ta không khỏi ngỡ ngàng. Một lúc sau, có nhiều lái buôn đi qua.

- Trông kìa! Thật là một tòa lâu đài đẹp tuyệt! Lần trước chúng ta đi qua đây, đã có gì đâu ngoài chỉ có cát – Họ kêu lên.

Do tò mò, họ đi vào và hỏi anh ta là làm thế nào mà anh ta lại có thể xây được nhanh làm vậy.

- Không phải tôi làm điều đó. Đó là nhờ hòn đá có phép mầu của tôi đấy – Anh ta trả lời.

- Thế là loại đá gì vậy?

Anh ta chạy đi lấy hòn đá và đưa cho đám lái buôn xem. Họ rất muốn mua hòn đá đó và mời anh ta đổi lấy những thứ hàng đẹp của họ. Anh ta có vẻ thích những thứ hàng đó và vì anh ta tính hay có mới nới cũ, vậy là anh ta đã bị lừa, cứ nghĩ những thứ hàng đẹp là có giá trị hơn là hòn đá kỳ diệu của mình. Anh ta đổi liền, và chưa rời khỏi tay thì mọi gia sản quý báu của anh ta biến mất hết.. Anh ta lại ngồi trong cái hộp bị khóa trái trôi trên sông, không có gì khác ngoài bình nước và một ổ bánh mì. Khi những con vật trung thành gồm có con chuột, con khỉ và con gấu thấy hoàn cảnh bất hạnh của anh ta, chúng lại đến giúp anh ta, nhưng lần này chúng không sao mở được khóa bởi vì cái khóa lần này chắc hơn lần trước.

- Bọn mình phải lấy lại hòn đá có phép màu kia, kẻo mọi thứ chúng ta cố gắng đều trở nên vô ích – Con gấu nói.

Bọn lái buôn vẫn còn ở trong lâu đài, nên những con vật cùng đi đến đó. Khi đến gần, con gấu nói:

- Cậu chuột ơi, cậu chạy lại nhìn qua lỗ khóa và nói cho bọn tớ hay là chúng mình có thể làm gì được. Cậu nhỏ người và không ai để ý đến cậu đâu.

Con chuột đồng ý và khi trở lại, nó nói:

- Chúng mình không thể làm gì được rồi.. Tớ nhìn vào bên trong nhưng hòn đá lại được treo trên một dải băng đỏ dưới ngay cái gương, chung quanh toàn là mèo với đôi mắt nảy lửa. Chúng được giao nhiệm vụ canh ở đó mà.

Lúc đó con gấu và con khỉ mới nói:

- Hãy quay trở lại và đi vào bên trong, đợi cho đến lúc lão chủ ngủ trên giường đã. Sau đó sẽ lẻn qua hang và bò vào đầu giường, búng vào mũi lão và giật tóc lão.

Con chuột bò vào lại bên trong và làm theo những gì các bạn nó bảo. Tên chủ tỉnh dậy, xoa mũi một cách rất khó chịu.

- Lũ mèo này vô tích sự. Bọn chuột chạy qua ngay mũi chúng và giật tóc ta thế này bao giờ.

Thế là lão chủ đuổi bọn mèo đi và con chuột đã thắng. Khi

lão chủ ngủ tiếp vào tối hôm sau, con chuột bò vào bên trong và nó gặm dần dần dải băng có treo hòn đá cho đến khi dải vải đó đứt làm đôi và hòn đã rơi xuống đất. Sau đó con chuột lôi ra cửa. Nhưng đó là một công việc khó đối với một con chuột, nên nó nói với con khỉ đang đứng canh ở đó:

- Này, cậu lấy chân kều nó ra đi.

Việc đó dễ ợt đối với con khỉ và sau khi nó cầm được hòn đá rồi, tất cả bọn chúng lại trở về khúc sông.

- Làm thế nào bọn mình đến được chỗ cái hộp nhỉ? - Con khỉ hỏi.

- Chúng ta sẽ xử lý được ngay thôi – Con gấu nói – Tớ sẽ bơi, cậu khỉ sẽ ngồi trên lưng tớ. Hãy ôm chặt vào và ngậm lấy hòn đá trong miệng nhé. Còn cậu chuột, cậu có thể ngồi trên bên tai phải của tớ.

Thế là bọn chúng làm theo và bơi theo dòng sông. Khi đã bơi được một quãng xa thì con gấu cảm thấy chung quanh im ắng quá nên muốn nói chuyện.

- Này, cậu khỉ, chúng mình là những người bạn tốt. Cậu thấy tớ nghĩ thế có đúng không? – Con gấu nói.

Nhưng con khỉ vẫn giữ im lặng và không trả lời.

- Đó có phải là cách cư xử không. Thế cậu không trả lời bạn cậu được à? Cậu đúng là một anh bạn ngán ngẩm - Con gấu nói.

Lúc này con khỉ không thể im lặng được nữa. Nó đành thả hòn đá xuống nước và kêu lên:

- Cậu thật là ngốc! Làm thế nào tớ trả lời cậu được khi miệng tớ ngậm hòn đá cơ chứ? Giờ thì mất rồi nhé và cậu là người đáng trách.

- Thôi không cãi nhau nữa. Chúng ta nghĩ cách khác đi – Con gấu nói.

Chúng thảo luận tình hình và triệu tập những chú ếch, cóc và tất cả những động vật sống trong nước, rồi tuyên bố:

- Kẻ thù hùng mạnh định tấn công chúng ta. Các bạn hãy đi nhặt hết các hòn đá để chúng tớ xây tường bảo vệ các bạn đi.

Bọn chúng nghe thấy thế sợ quá và chạy đi kiếm đá khắp

nơi. Cuối cùng một con ếch ộp già béo phị xuất hiện từ dưới đáy sông, mang theo hòn đá kỳ diệu có cả dải băng vải đỏ trong miệng. Con gấu vui lắm. Nó giải tán lũ ếch thật nhanh như trút được gánh nặng. Lúc đó cả ba con vật bơi xuôi theo con sông đến chỗ cái hộp, và với sự giúp đỡ của hòn đá, chúng mở nắp ra, và thật đúng lúc vì anh ta đã ăn hết bánh và uống hết nước, trông anh ta gần như sắp chết. Khi anh ta có lại được hòn đá thần trong tay, anh ta mong mình được khỏe lại và được về lại lâu đài xinh đẹp, cố vườn và chuồng trại. Rồi anh ta sống điền viên với ba con vật cho đến hết những năm tháng cuộc đời./.

* 232 *

NHỮNG CON QUẠ

Có một người lính trung thực và cần cù đã kiếm và để dành được một ít tiền do anh ta chăm chỉ làm ăn và không vung phí tiền mình kiếm được tại các quán trọ như những người lính khác thường làm. Có hai người lính ranh ma muốn lấy trộm tiền của anh lính này, nên họ giả đò là thân thiện với anh. Một hôm, họ nói với anh lính:

- Này, tại sao bọn mình lại cứ phải ở thành phố này nhỉ. Chúng ta bị cấm cứ như những tù nhân không bằng ấy. Mà những người như cậu nhẽ ra có thể kiếm tiền một cách lương thiện và sống hạnh phúc ở đất nước mình đấy.

Họ cứ lải nhải mãi với anh lính cho đến lúc cuối cùng anh đã đồng ý trốn chạy cùng với chúng. Nhưng hai tên lính kia chỉ có ý đồ lấy trộm tiền của anh ta thôi. Sau khi đi được một đoạn, hai người lính nói:

- Bọn mình phải rẽ phải theo lối kia nếu như chúng mình

muốn đến được biên giới.

- Không được – Anh lính trả lời - Đường đó dẫn thẳng đến thành phố. Chúng mình phải đi tiếp theo hướng trái.

- Cậu nói gì hả! Lúc nào cũng lên mặt dạy đời thôi! – Bọn chúng kêu lên.

Nói xong, chúng bổ nhào vào anh lính và đánh anh túi bụi cho đến lúc anh ta ngã và chúng lấy hết tiền trong túi. Nhưng như thế vẫn chưa đủ. Bọn chúng còn moi mắt anh ta ra, dẫn anh ta đến giá treo cổ và trói chặt anh ta vào đó. Sau đó chúng bỏ đi, trở về thành phố với số tiền ăn cướp được.

Anh chàng mù tội nghiệp không nhận thấy rằng mình đang bị bỏ lại một nơi đầy nguy hiểm. Anh ta mò mẫm và thấy mình đang dưới một cây gỗ. Anh cứ nghĩ đó là cây thánh giá nên mới nói: "Chà ít ra chúng cũng tốt đến mức trói mình dưới cây thánh giá. Chúa đã ở bên ta". Rồi anh cầu khẩn Chúa. Lúc trời sắp tối, anh ta nghe thấy có tiếng cánh vỗ, dường như đó là ba con quạ đậu trên khúc gỗ đó. Anh ta nghe thấy có một con nói:

- Chị ơi, chị có tin gì vui không? Ôi, nếu như ai đó mà biết được những gì chúng ta biết nhỉ! Con gái nhà vua bị ốm và ông vua già đã hứa ai mà chữa khỏi bệnh cho nàng thì ông sẽ cho không nàng. Nhưng ai mà làm được điều đó, vì công chúa chỉ có thể khỏi bệnh nếu như con cóc trong cái ao kia bị đốt cháy thành than và cho nàng uống chỗ than đó thôi.

Con quạ thứ hai nói:

- Nếu ai đó mà biết được những gì chúng ta biết nhỉ! Đêm nay sẽ có một giọt sương rơi từ trên trời xuống và giọt sương đó lại có phép mầu nhiệm đến mức người mù sẽ có thể sáng mắt ra nếu như anh ta nhỏ giọt sương đó vào mắt.

Cuối cùng con quạ thứ ba nói:

- Ôi, nếu ai đó mà biết được những gì chúng ta biết nhỉ! Con cóc có thể giúp được một người và giọt sương có thể cũng chỉ giúp được một vài người. Trong khi đó ở trong thành phố đang có chuyện khẩn cấp. Tất cả các giếng đều cạn kiệt và không ai biết rằng chỉ cần dời hòn đá vuông trong chợ ra và đào xuống

dưới thì nước sẽ phun lên ngon lành.

Sau khi ba con quạ nói chuyện xong, anh chàng mù nghe thấy tiếng cánh chim vỗ bay đi. Anh tự cởi trói và cúi xuống vặt mấy lá cỏ và nhỏ mấy giọt sương đọng lại trên đó vào mắt. Ngay lập tức anh đã nhìn tinh tường trở lại. Trăng và sao trên trời và anh thấy mình đang đứng ngay cạnh giá treo cổ. Sau đó anh tìm mấy mảnh bằng đất nung để đựng những hạt sương. Làm xong việc đó, anh đi đến cái ao, thò tay xuống bắt con cóc và đốt nó cháy thành than. Anh mang chỗ than đó đến trình nhà vua và nói công chúa uống chỗ than đó sẽ khỏi bệnh. Khi nàng đã khỏe lại, anh đòi lấy nàng làm vợ như nhà vua đã hứa. Nhưng nhà vua không ưa anh vì trông anh ăn mặc nhếch nhác, nên ông đã nói ai mà muốn lấy con gái ông thì trước hết phải mang nước lại cho thành phố. Ông vua nghĩ bằng cách đó mình có thể đuổi được anh lính đi. Nhưng anh ta đã đi đến thành phố và ra lệnh cho mọi người khiêng hòn đá vuông ra khỏi chợ và đào xuống ngay chỗ đó thì sẽ có nước ngay. Họ chưa đào xong cái hố thì một tia nước đã bắn vọt lên thật mạnh. Nhà vua lúc này không thể từ chối anh lính được nữa và phải gả con gái cho anh ta. Sau khi tổ chức đám cưới, hai người sống hạnh phúc bên nhau.

Một hôm khi anh lính đang đi tản bộ trên cánh đồng thì anh gặp lại những người bạn cũ đã đối xử tồi tệ với anh. Họ không nhận ra anh, nhưng anh biết họ ngay và tiến lại.

- Này các bạn ơi, đây là người bạn cũ mà các anh đã từng móc mắt anh ta một cách độc ác đấy. Nhưng cũng may nhờ trời đã cho anh sống sung sướng.

Họ quỳ xuống lạy anh và xin anh tha tội. Anh là người có tấm lòng vị tha nên đã rủ lòng thương đối với họ và đưa họ về trong cung điện của mình. Anh cho họ quần áo và thức ăn và sau đó kể cho họ nghe những gì đã xảy ra và làm thế nào anh có được niềm vinh hạnh này. Khi hai người kia nghe thấy thế, họ háo hức muốn được trải qua một đêm dưới giá treo cổ để xem

xem có thể nghe thấy điều gì đó tốt đẹp không. Họ liền đi đến và đứng dưới giá treo cổ. Chẳng mấy chốc họ nghe thấy có tiếng cánh chim vỗ ở trên đầu và ba con quạ ngày nào lại đến. Một con nói:

- Này các chị ơi, chắc có ai đó đã nghe lỏm chuyện của chị em mình vì con gái nhà vua đã khỏe lại rồi, con cóc đã biến khỏi cái ao và anh chàng mù đã sáng mắt lại. Họ đã đào được cái giếng mới trong thành phố. Nào, chị em mình hãy đi tìm kẻ nghe trộm để trừng trị thích đáng mới được.

Khi những con quạ lao xuống từ trên khúc gỗ và thấy có hai người lính. Hai người đó chưa kịp chống đỡ thì những con quạ đã ngồi lên đầu họ và móc mắt họ ra, mổ liên tục vào mặt họ cho đến khi họ chết và nằm quay lơ dưới giá treo cổ. Mấy ngày sau, không thấy những người lính quay trở lại, anh lính nghĩ không biết hai người bạn đi đâu. Anh ta liền chạy đi tìm và không thấy gì ngoài những bộ xương của họ. Anh liền mang những bộ xương đó khỏi giá treo cổ đi chôn vào một nấm mộ./.

* 233 *

NGƯỜI LƯỜI BIẾNG VÀ MỘT NGƯỜI CHĂM CHỈ

Ngày xửa ngày xưa có hai du khách đi chơi cùng nhau. Họ thề sẽ mãi mãi ở bên nhau. Nhưng khi đi đến thành phố lớn, thì một người đâm ra sống buông thả và quên mất lời hứa của mình. Anh ta bỏ rơi người bạn của mình, đi lang thang đây đó. Anh ta thích la cà đến những chỗ vui chơi thỏa thích nhất. Còn người kia vẫn cần cù việc của mình trong thành phố, và tiếp tục những chuyến đi của mình.

Một tối anh ta đi qua giá treo cổ mà không nhận ra, nhưng lại nhìn thấy một người đang nằm ngủ dưới đất. Trông anh ta tiều tuỵ. Nhưng do các vì sao chiếu sáng rõ nên anh ta đã nhận ra người đó là người bạn đường cũ của mình. Anh ta liền nằm xuống cạnh, lấy chiếc áo khoác đắp lên người anh ta và cũng ngủ biến đi. Nhưng có hai tiếng nói khiến anh bừng tỉnh dậy. Đó là hai con quạ đậu trên nóc giá treo cổ.

Một giọng nói: "Trời cho!"

Giọng kia nói: "Hãy hành động tùy tình huống!"

Sau đó, một con quạ rơi xuống đất vì kiệt sức. Con quạ kia đến đứng cạnh cho đến khi trời rạng sáng. Nó bay đi kiếm mấy con giun và nước ăn cho con kia. Nó sống lại.

Khi hai người khách lữ hành nhìn thấy thế thì vô cùng ngạc nhiên và hỏi một con quạ là tại sao con quạ kia lại ốm yếu khổ sở làm vậy. Con quạ ốm yếu nói: "Chẳng qua là vì tôi chẳng muốn làm gì vì tôi cứ cho rằng trời sẽ cho tôi mọi thứ tôi ăn."

Hai người khách lữ hành mang theo những con quạ đó đến một làng khác. Một con trông vui vẻ và đi tìm mồi ăn. Mỗi sáng nó tắm và rửa mình bằng mỏ. Nhưng con kia cứ ngồi lì ở nhà, tính tình gắt gỏng và trông lúc nào cũng bù xù. Một lát sau cô con gái xinh đẹp của chủ nhà tỏ ra rất thích con quạ chăm chỉ kia. Cô đón lấy nó từ trên sàn nhà và lấy tay vuốt ve, rồi một hôm cô áp con chim vào mặt mình và hôn nó vì yêu thích. Con chim rơi xuống đất, lăn đi mấy vòng, vỗ cánh và biến thành một chàng thanh niên đẹp trai. Sau đó chàng lộ chuyện rằng con quạ kia là em trai mình và cả hai đều khinh miệt cha mình, nên ông đã rủa: "Bọn mày phải biến thành đồ con quạ cho đến khi có một cô gái xinh đẹp hôn một cách chủ động".

Thế là một người được giải thoát khỏi bùa yểm nhưng không ai muốn hôn con quạ lười biếng kia và nó đã chết thành thân con quạ.

Người khách lữ hành sống buông thả học được bài học đó và trở nên cần cù chăm chỉ làm ăn. Anh ta trở nên giàu có và luôn quan tâm đến người bạn đường của mình./.

* 234 *

CÁI MŨI DÀI

Ngày xưa có ba người lính giải ngũ già. Họ già đến nỗi không còn ăn nổi cả bánh sữa. Nhà vua thải họ đi và không cho họ tiền lương hưu trí. Kết quả là họ không có gì để sống và đành phải đi ăn xin. Một hôm họ đi qua một rừng rậm nên không tìm được đường ra. Đêm đến, hai người trong bọn họ nằm xuống ngủ, còn người thứ ba ngồi canh kẻo có thú dữ đến ăn thịt họ mất. Sau khi hai người kia ngủ rồi và người lính thứ ba đứng gác thì có một chú lùn mặc bộ đồ màu đỏ xuất hiện và nói to:

- Các người là ai?
- Là những người bạn tốt – Người lính trả lời.
- Thế nào là loại bạn tốt?
- Ba người lính già giải ngũ không có gì để sống.

Chú lùn liền gọi ông ta lại, nói là muốn cho ông ta một thứ. Chú lùn nói là nếu ông ta giữ gìn cẩn thận thì ông ta sẽ có đủ mà sống cho đến cuối đời. Người lính liền đi lại và chú lùn cho ông ta một chiếc áo khoác nếu ai mà mặc nó thì ước gì được nấy. Nhưng người lính lại không kể cho các bạn mình nghe cho đến tận lúc trời rạng sáng. Cuối cùng khi đã rõ mặt người và họ ngủ dậy, ông ta mới kể lại mọi chuyện. Họ tiếp tục cuộc hành trình trong rừng đến đêm thứ hai. Khi họ nằm ngủ thì người lính thứ hai phải ngồi canh. Lúc đó chú lùn mặc bộ đồ đỏ lại đến và hỏi to:

- Các người là ai?
- Là những người bạn tốt.
- Thế nào là loại bạn tốt?
- Là ba người lính già đã giải ngũ.

Chú lùn cho ông ta một cái túi cũ nhỏ lúc nào cũng đầy tiền dù có lấy đi bao nhiêu chăng nữa. Nhưng ông ta không kể cho

đến khi trời sáng. Họ lại tiếp tục đi qua khu rừng cho đến đêm thứ ba, và đêm hôm đó, người lính thứ ba đứng gác. Chú lùn áo đỏ lại đến và hỏi to:

- Các người là ai?
- Là những người bạn tốt
- Thế nào là loại bạn tốt?
- Là ba người lính già đã giải ngũ.

Chú lùn cho ông ta một cái tù và, ai mà thổi lên thì binh lính từ khắp mọi miền sẽ tập trung đến. Sáng hôm sau khi ai trong ba người lính cũng đều có tặng phẩm, người lính thứ nhất mặc chiếc áo khoác vào và ước họ ra khỏi được khu rừng. Ngay lập tức họ đã ở ngoài rừng. Sau đó họ đi đến một quán trọ và gọi thức ăn đồ uống ngon nhất mà chủ quán có. Khi họ ăn xong, người lính có cái túi con trả tiền rất hào phóng cho chủ quán.

Sau đó họ mệt mỏi vì đường xá xa xôi, nên người lính có cái túi nói với người lính có chiếc áo khoác:

- Tớ muốn cậu ước có lấy một lâu đài. Chúng ta có đủ tiền nên sẽ sống như những ông hoàng.

Người lính có chiếc áo khoác ước muốn có một tòa lâu đài và chỉ trong nháy mắt, tòa lâu đài đã đứng sừng sững với đủ mọi thứ trong tòa lâu đài. Họ sống trong đó một thời gian, họ ước có một chiếc xe ngựa có ba con ngựa bạch kéo. Họ muốn đi từ vương quốc này sang vương quốc khác và tự cho mình là những ông hoàng. Họ lên đường với lốc nhốc một lũ gia nhân, trông sang trọng như đế vương. Họ đến gặp một ông vua có một cô con gái độc nhất. Ngay sau khi xưng danh, họ liền được đãi tiệc cơm và ngủ qua đêm ở đó. Họ tận hưởng thời xa xưa tốt đẹp của mình. Ăn uống xong, họ chơi bài, mà đó lại là trò chơi công chúa thích nhất. Nàng chơi với người lính có cái túi nhỏ và nàng phát hiện ra mình có thắng thế nào thì túi tiền của anh ta không bao giờ cạn. Nàng nhận ra rằng hẳn đó phải là một vật có phép mầu nhiệm. Nàng liền nói rằng chắc người lính nóng lắm nên anh ta cần phải có cái gì uống. Nàng đưa cho anh ta một cốc rượu vang nhưng trong đó có thuốc ngủ. Vừa mới uống xong anh ta đã lăn

ra ngủ liền và nàng lấy trộm cái túi và đi về phòng mình. Sau đó nàng khâu một cái túi khác trông y hệt như cái túi cũ kĩ kia. Rồi nàng nhét mấy đồng tiền vào trong và để lại nguyên chỗ cũ.

Sáng hôm sau ba người lính lại đi tiếp và người lính có cái túi tiêu một ít tiền còn lại nên thò tay vào lấy thêm nhưng thấy túi rỗng tuếch. Anh ta kêu lên:

- Con công chúa lừa đảo đó đã đánh tráo cái túi của tôi rồi. Thôi bây giờ chúng ta lại nghèo túng tồi.

Nhưng người lính có cái áo khoác nói:

- Việc gì mà phải lo sốt vó lên thế. Lúc nào tớ lấy lại cũng được.

Anh ta mặc chiếc áo khoác vào và ước mình được chuyển đến phòng của công chúa. Trong nháy mắt anh ta đã có mặt ở đó. Cô nàng đang ngồi đếm tiền cứ trôi tuồn tuột từ trong túi ra. Khi công chúa nhìn thấy anh lính thì nàng kêu lên là có kẻ cướp. Nàng kêu to đến nỗi cả triều đình chạy bổ ra để bắt anh ta. Anh ta nhảy vội qua cửa sổ và vướng chiếc áo ở đó và thế là mất cả cái áo.

Khi ba người lính tập hợp lại thì lúc đó họ chỉ còn có mỗi chiếc tù và. Người lính có chiếc tù và nói:

- Tớ sẽ giúp. Nào, chúng ta hãy khởi động chiến tranh.

Anh ta thổi tù và lên, có không biết cơ man nào là những trung đoàn kỵ binh tập trung. Sau đó anh ta phái một người đưa tin đến gặp nhà vua, thông báo cho ông ta hay rằng nếu ông ta không trả lại cái túi và cái áo khoác, thì cả kinh thành sẽ không còn một hòn đá. Nhà vua ra sức khuyên công chúa trả lại chiếc áo khoác và cái túi trước khi phải chịu tổn thật nặng nề. Nhưng công chúa không nghe lời và nói rằng nàng muốn thử điều gì đó trước đã. Nàng liền giả trang làm một cô gái nghèo, tay xách một cái rổ, rồi đi đến doanh trại của những người lính để bán đủ các loại rượu. Cô gái hầu phòng phải đi cùng nàng. Khi đi đến giữa doanh trại, nàng cất tiếng hát. Giọng hát của nàng ngọt ngào và du dương đến mức tất cả binh lính đều chạy ra khỏi lều trại và anh lính có cái tù và cũng chạy ra nghe. Khi công chúa

nhìn thấy anh ta, nàng liền ra hiệu cho cô hầu phòng bò vào trong lều trại để lấy đi cái tù và và chạy thẳng về lâu đài. Sau đó công chúa cũng quay trở lại lâu đài và lúc này trong tay nàng có mọi thứ. Một lần nữa ba người lính đành phải đi ăn xin.

Họ đi tiếp và người lính có cái túi nói:

- Thôi, chúng ta không thể cùng ở bên nhau được nữa. Hai cậu đi theo hướng đó, còn tớ sẽ đi theo con đường này.

Anh ta đi một mình và vào trong rừng. Mệt quá, anh ta nằm xuống dưới một cái cây để chợp mắt một lát. Khi tỉnh dậy, anh nhìn lên và nhận ra là mình đã ngủ ngay dưới cây táo đẹp với những quả táo chín mọng trên cành. Do đói bụng, anh ta hái một quả ăn, rồi tiếp đến một quả nữa. Bỗng cái mũi của anh ta cứ mọc mỗi lúc một dài ra đến mức anh ta không thể đứng lên được nữa. Cái mũi mọc len lỏi qua khu rừng và chạy xa đến sáu mươi dặm. Trong khi đó các người bạn của anh ta đang đi chu du thế giới để tìm kiếm anh vì họ cảm thấy ba người ở bên nhau thì tốt hơn. Nhưng không sao tìm được anh ta. Bỗng một anh lính vấp phải một cái gì đó, rồi giẫm lên nó. Trời, cái gì vậy này? Rồi vật đó chuyển động và anh ta nhìn thấy đó là cái mũi. Hai người lính quyết định lần theo để tìm cho ra cái mũi đó. Cuối cùng họ đã gặp người bạn của mình trong rừng. Anh bạn nằm đó và không sao di chuyển được. Họ liền lấy một cái gậy và cuộn tròn cái mũi lại. Họ muốn giơ lên trên không và mang đi, nhưng cái mũi nặng quá. Họ liền nhìn vào trong rừng để kiếm một con lừa, rồi họ để người bạn và cái mũi của anh ta trên hai cái cọc và để cho con lừa kéo đi theo kiểu đó. Họ lôi anh ta đi được một đoạn, nhưng vì nặng quá, họ đành phải ngồi nghỉ. Còn đang ngồi nghỉ thì họ nhìn thấy một cái cây gần đó có những quả lê trông thật đẹp đang treo lơ lửng trên cành. Lúc đó chú lùn từ trong bụi cây ra và nói với người lính có cái mũi dài rằng nếu anh ta ăn một trong những quả lê ngon lành đó thì cái mũi dài đó sẽ rụng đi. Anh ta liền ăn một quả và ngay lập tức cái mũi rơi ra. Cái mũi của anh ta lại trở lại bình thường. Chú lùn nói:

- Hãy bổ mấy quả táo và lê và làm một ít bột từ những quả

đó. Cứ khi nào anh cho ai đó bột táo, cái mũi sẽ mọc dài ra và cứ khi nào cho họ ít bột lê, cái mũi sẽ rụng xuống. Giờ hãy đóng vai thầy thuốc và cho công chúa ít bột táo và cả mấy quả táo nữa. Lúc đó mũi cô nàng sẽ còn dài ra gấp hai mươi lần so với mũi của anh. Nhưng hãy chuẩn bị tinh thần trước bất cứ điều gì sẽ xảy ra!

Anh lính cầm lấy mấy quả táo và đi đến lâu đài. Trước hết anh đóng vai một người giúp việc làm vườn. Anh nói là mình có mấy quả táo đặc biệt, không đâu có trong cả vùng này. Công chúa nghe thấy thế liền yêu cầu vua cha mua mấy quả táo đó. Nhà vua nói:

- Con muốn mua bao nhiêu tùy thích.

Công chúa mua chỗ táo đó và ăn. Táo ngon đến nỗi công chúa tin rằng mình chưa bao giờ được ăn loại táo ngon đến thế trong đời. Nàng lại ăn quả nữa. Sau khi mọi chuyện đã xong, anh giúp việc làm vườn chuồn thẳng, còn mũi cô công chúa mỗi ngày một dài ra. Nó dài nhanh đến mức nàng không thể đứng khỏi ghế và ngã lăn đùng ra. Cái mũi của nàng dài đến sáu mươi thước quanh bàn, rồi lại sáu mươi thước quanh tủ chứa đồ và một trăm thước qua cửa sổ và quanh lâu đài và hai mươi dặm nữa vào đến thành phố. Thế là công chúa phải nằm xuống, không thể động đậy, nhúc nhích được. Các bác sĩ đều bó tay. Nhà vua liền phải truyền tin đi rằng ai mà giúp cho công chúa thì sẽ nhận được nhiều tiền bạc.

Người lính đợi đến lúc đó đã tự nhận mình là thầy thuốc. Anh hứa sẽ cứu được công chúa với sự giúp đỡ của Chúa. Ngay lúc đó anh đưa cho công chúa bột táo và mũi công chúa lại càng dài ra hơn. Đến tối anh ta đưa cho nàng một ít bột lê và cái mũi đã có phần bé đi, nhưng không nhiều lắm. Ngày hôm sau anh ta đưa cho nàng bột táo để dọa và để trừng phạt nàng. Cái mũi lại to ra, nhưng không hơn phần đã rụng vào ngày hôm trước. Cuối cùng anh ta nói:

- Thưa công chúa, hẳn nàng đã ăn trộm cái gì đó thì phải. Nếu nàng mà không trả lại cho người ta thì hết phương cứu chữa.

- Ta không biết nhà ngươi nói gì - Công chúa nói.

- Đúng là thế đấy. Nếu nàng không trả lại thì thuốc của thần cũng vô hiệu. Mà nếu công chúa không làm thế, thì cái mũi lại mỗi ngày một dài ra đấy và nàng sẽ chết vì điều đó.

Ông vua già nói:

- Hãy trả cái túi, cái áo khoác và cái tù và mà con đã lấy của người ta đi kẻo cái mũi của con sẽ không bao giờ nhỏ lại đâu.

Cô hầu phòng chạy đi lấy ba thứ đó và đặt xuống. Lúc này thầy thuốc mới đưa cho công chúa bột lê. Cái mũi rụng đi và có đến hai trăm năm mươi người đến để chặt nó ra từng mảnh nhỏ. Trong khi đó người lính đi khỏi đó, mang theo cái túi, cái áo khoác và cái tù và về với những người bạn của mình. Sau đó họ mong trở lại lâu đài của mình để có thể ngồi trông nhà./.

* 235 *

CON SƯ TỬ VÀ CON ẾCH

Ngày xưa có một ông vua và bà hoàng hậu. Họ có một người con trai và một người con gái. Hai anh em yêu quí nhau lắm. Hoàng tử thường đi săn và thỉnh thoảng ở lại trong rừng một thời gian dài. Nhưng rồi một hôm chàng không trở về. Cô em gái khóc thương anh đến mức gần như mù. Cuối cùng khi nàng không thể chịu đựng được, nàng đi vào rừng tìm kiếm anh trai mình. Sau khi đi được một đoạn đường dài, nàng mệt quá không thể đi tiếp được. Đang còn lơ láo nhìn quanh thì công chúa nhìn

thấy một con sư tử đứng gần đó. Con sư tử tỏ ra thân thiện và hiền. Nàng liền ngồi lên lưng nó và con sư tử chở nàng đi. Trong lúc đi, con sư tử thi thoảng lại lấy đuôi đập nhẹ vào lưng công chúa.

Đi được một đoạn đường khá xa thì họ đến một cái hang. Sư tử đưa nàng vào. Công chúa không sợ, mà cũng không muốn nhảy xuống khỏi lưng sư tử vì nó rất thân thiện. Họ đi sâu hơn nữa vào hang, nên mỗi lúc một tối hơn cho đến khi tối đen như mực. Họ còn đi tiếp một lúc nữa thì lại thấy ánh sáng ban ngày và ở giữa một khu vườn đẹp. Mọi thứ đều tươi mát và lấp lánh dưới ánh thái dương. Giữa vườn là một cung điện lộng lẫy. Khi đi đến cổng thì sư tử dừng lại và công chúa trèo xuống. Sư tử cất tiếng nói:

- Nàng sẽ sống trong một ngôi nhà đẹp và phục vụ ta và nếu nàng tuân mọi mệnh lệnh của ta, nàng sẽ được gặp anh trai của mình một lần nữa.

Công chúa phục vụ sư tử và tuân theo mọi mệnh lệnh của nó. Một hôm nàng đi tản bộ trong vườn, nhưng vườn đẹp là thế mà nàng vẫn cảm thấy buồn bã bởi vì nàng có một mình và bị thế giới lãng quên. Đi đi lại lại mãi thì nàng đến một cái ao và ở giữa ao là một hòn đảo nhỏ trên có dựng một cái lều. Trong lều nàng nhìn thấy một con ếch xanh ngắt như tàu lá và trên đầu là một cánh hồng thay vì là một vương miện. Con ếch nhìn nàng và nói:

- Tại sao nàng lại buồn làm vậy?

- Ôi, tại sao em lại buồn sao? Nàng hỏi lại và kể cho con ếch nghe mọi nỗi khổ đau.

Ếch nói với nàng một cách vui vẻ:

- Nếu nàng cần cái gì, hãy đến đây với tôi và tôi sẽ giúp.

- Nhưng lấy gì để trả công cho ếch?

- Không cần phải trả công gì sất. Chỉ cần hàng ngày nàng mang cho ta một bông hồng tươi để làm vương miện là được rồi.

Công chúa trở lại cung điện và có phần được an ủi đôi chút. Cứ khi nào sư tử ra lệnh cái gì, nàng liền chạy đến cái ao và cóc

nhảy tung tăng quanh đấy rồi mang lại cho nàng những gì nàng cần. Một thời gian sau, sư tử nói:

- Tối nay ta thích ăn bánh thịt muỗi vằn, nhưng phải làm thật ngon đấy.

Công chúa ngỡ ngàng vì trong đời mình chưa bao giờ được ăn một món như vậy. Hầu như nàng không thể nấu món được. Nàng chạy ra ao và kể lại nỗi niềm của mình cho ếch nghe. Nhưng ếch nói:

- Đừng lo. Ta sẽ bảo đảm là nàng sẽ có món đó.

Ếch ngồi xuống, há miệng đưa sang trái sang phải và khi ếch ngậm miệng lại thì nó đã bắt được đủ số muỗi vằn. Rồi nó nhảy đi lấy một ít vỏ bào và nhóm lửa lên. Khi lửa bốc cháy, nó làm bánh và đặt lên than hồng. Sau hai tiếng bánh đã làm xong và không mong gì ngon hơn thế nữa. Rồi ếch nói với công chúa:

- Ta sẽ không cho nàng bánh cho đến khi nàng hứa với ta một điều rằng khi sư tử ngủ, nàng phải chặt đầu nó đi bằng lưỡi gươm để giấu dưới giường của nó nằm.

- Không được. Ta không làm như thế đâu. Sư tử đối với ta tốt lắm.

- Nếu nàng không làm thế, nàng sẽ không bao giờ gặp được anh trai mình. Vả lại nàng có hại gì sư tử đâu - Ếch nói.

Nàng liền lấy hết can đảm, cầm bánh mang về nhà cho sư tử.

- Ngon quá - Sư tử nói và sau khi hít ngửi bánh, nó ăn ngay một lèo là hết. Ăn xong, mệt mỏi, sư tử muốn đi ngủ. Nó nói với công chúa:

- Nàng hãy đến ngồi cạnh ta và gãi tai cho ta một tí để ta ngủ.

Nàng ngồi xuống cạnh sư tử, lấy tay trái gãi tai cho nó, còn tay phải nàng với lấy thanh gươm nằm ở dưới giường. Khi sư tử ngủ say, nàng rút gươm ra, nhắm tịt mắt lại và chặt một nhát đứt ngay đầu sư tử. Nhưng khi nhìn lại thì sư tử đã biến đâu mất và người anh trai của nàng đứng ngay cạnh nàng rồi. Người anh hôn nàng âu yếm và nói:

- Em đã giải thoát cho anh khỏi bùa mê rồi đấy, vì anh chính

là sư tử và phải nhờ một cô gái chặt đứt đầu sư tử vì tình yêu đối với anh.

Hai anh em cùng nhau đi vào vườn để cảm ơn ếch, nhưng khi đến đó họ đã thấy ếch đang nhảy tung tăng nhặt nhạnh vỏ bào để nhóm lửa. Khi lửa cháy bùng lên, ếch nhảy vào trong đống lửa và cuối cùng ếch nhảy ra thành một cô gái xinh đẹp. Đó chính là trái tim của hoàng tử cũng bị bỏ bùa mê. Lúc này cả hai anh em đi về nhà với vua cha và hoàng hậu già cả. Một đám cưới linh đình được tổ chức. Ai đến dự cũng đều không đi về nhà mà bụng lại lép kẹp cả./.

* 236 *

NGƯỜI LÍNH VÀ ANH THỢ MỘC

Trong thành phố có hai anh thợ mộc, nhà của họ ở sát vách nhau. Mỗi người đều có một cậu con trai. Bọn trẻ con lúc nào cũng chơi đùa bên nhau. Vì vậy chúng được gọi là Bé Dao và Bé Nĩa, vì hai thứ đó lúc nào chẳng đặt cạnh nhau trên bàn. Khi chúng lớn lên, chúng không muốn rời xa nhau. Một đứa thì can đảm, còn một đứa thì nhút nhát, nên một đứa trở thành người lính, còn đứa kia trở thành anh thợ mộc. Khi đã đến lúc anh thợ mộc lên đường trở thành thợ rong làm thuê, người lính không muốn mình bị bỏ lại đằng sau, và vì thế hai người cùng đi với nhau.

Khi đi đến thành phố, anh thợ mộc đi làm cho một ông chủ, nhưng vì người lính cũng muốn ở đó, nên anh ta tự làm thuê hầu hạ cho nhà ông chủ. Nhẽ ra như thế là thuận buồm xuôi gió, nhưng anh lính lại không muốn làm việc. Anh chỉ vật vờ quanh quẩn nên cũng chẳng mấy chốc mà ông chủ đã đuổi việc.

Do trung thành với bạn nên anh thợ mộc cũng không ở lại. Anh ta xin thôi việc và lên đường cùng anh lính. Sự việc cứ thế tiếp diễn. Nếu họ xin được việc thì cũng chẳng được bao lâu vì anh lính lười biếng và luôn bị đuổi việc, trong khi đó anh thợ mộc lại không muốn ở lại mà không có anh lính.

Một hôm họ đến một thành phố lớn, nhưng khi người lính từ chối không muốn mó tay vào việc gì, nên anh ta bị đuổi ngay từ tối đầu tiên. Thế là họ phải rời khỏi đó ngay tối hôm đó. Họ đi đến bìa một khu rừng lớn đầy huyền bí. Anh thợ mộc sợ hãi nói:

- Tớ không vào trong rừng đâu. Chắc chắn là có những mụ phù thủy và ma đang nhảy múa lung tung trong đó đấy.

Nhưng người lính trả lời:

- Thật vớ vẩn. Tớ đâu có sợ những thứ đó cơ chứ!

Người lính đi trước, nhưng vì anh thợ mộc nhút nhát không muốn đi riêng rẽ ra, nên anh ta đi song song với anh lính. Đi được một đoạn thì họ lạc lối và đi sâu mãi vào trong rừng tối. Cuối cùng họ nhìn thấy có ánh đèn nên cứ hướng đó mà đi cho đến khi họ đến một tòa lâu đài đẹp sáng trưng ánh đèn. Trước tòa lâu đài là một con chó mực, và gần đó là một con thiên nga đỏ đang bơi trong hồ. Khi họ đi vào trong lâu đài thì không thấy có một bóng sinh vật nào cho đến lúc vào trong nhà bếp thì họ nhìn thấy có một con mèo xám đứng bên cái nồi đang đun trên bếp lửa. Họ đi tiếp và thấy có rất nhiều căn buồng lộng lẫy, nhưng rỗng không, nhưng có một phòng bày một cái bàn toàn thức ăn và đồ uống bày la liệt. Hai người đói quá, liền tiến lại và ăn uống ngon lành. Sau đó người lính nói:

- Bây giờ chúng ta no say rồi nhé nên chúng ta có quyền được đánh một giấc chứ!

Anh ta mở buồng ra và thấy có hai cái giường đẹp. Họ nằm xuống, nhưng mắt họ sắp ríu lại, thì anh thợ mộc nhút nhát mới nhớ là họ chưa cầu kinh. Lúc ngồi dậy, anh ta thấy cái chạn treo ở trên tường. Anh ta mở ra và bên trong là một cây thập tự và hai quyển kinh. Anh ta liền đánh thức anh lính dậy. Họ quỳ xuống và đọc lời cầu nguyện và thanh thản lăn ra ngủ. Sáng

hôm sau anh lính cảm thấy một cú đánh như trời giáng khiến cho anh ta bật nhảy dậy trên không.

- Ê, sao cậu lại đánh tớ thế? – Anh ta la hét người bạn, mà anh này cũng bị một cú đánh đau không kém, nên trả lời:

- Tớ có đánh cậu đâu. Nhưng có chuyện gì mà cậu đánh tớ thế?

Người lính liền nói:

- Chắc có lẽ đấy là tín hiệu đánh thức chúng ta dậy.

Khi họ rời khỏi phòng thì đã thấy bữa ăn sáng được bày sẵn trên bàn. Nhưng anh thợ mộc nhút nhát nói:

- Trước khi bọn mình ăn phải ngó tìm xem có ai không đã.

- Được, tớ cũng thấy thế. Vì mèo nấu ăn nên tớ thấy cũng mất hết hứng thú ăn rồi.

Họ liền đi một lượt từ dưới nhà lên đến tận nóc lâu đài, nhưng không thấy một bóng dáng ai cả. Cuối cùng anh lính nói:

- Bọn mình phải lục soát cả tầng hầm nữa, cậu ạ.

Họ đi xuống và thấy có một bà cụ ngồi ngay phía trước tầng hầm thứ nhất. Họ nói với bà cụ:

- Chào bà. Có phải bà nấu cho chúng cháu bữa ăn ngon đấy không ạ?

- Đúng đấy, các cháu ạ. Có ngon không?

Họ đi tiếp đến tầng hầm thứ hai có một cậu bé mười bốn tuổi đang ngồi đó. Họ cũng chào cậu bé nhưng cậu ta không trả lời. Cuối cùng họ đến tầng hầm thứ ba, có một cô gái mười hai tuổi đang ngồi đó và cô bé cũng không đáp lại lời chào hỏi của họ. Sau đó họ đi tiếp hết tất cả các tầng hầm những không tìm thấy ai khác. Khi quay trở lại, cô gái đã đứng dậy khỏi ghế và họ nói với cô:

- Cô bé có muốn lên nhà với bọn ta không?

Nhưng cô bé lại hỏi:

- Thế con *thiên nga đỏ* còn ở trong hồ không?

- Còn. Bọn ta nhìn thấy ở ngay lối vào.

- Thật buồn quá. Thế thì em không đi lên nhà với các anh được rồi.

Cậu bé cũng đứng dậy khi họ đi đến. Họ hỏi:

- Chú mày có muốn lên nhà không?

Nhưng cậu bé nói:

- Thế *con chó mực* có còn ở trong sân không?

- Còn. Bọn ta nhìn thấy nó ở lối vào.

- Thế thì chán quá. Em không thể đi lên nhà với các anh được rồi.

Khi họ đi đến chỗ bà cụ, bà cụ liền đứng dậy.

- Bà có muốn lên nhà với chúng cháu không ạ?

- Thế *con mèo xám* có còn ở trong bếp không?

- Còn. Nó đang ngồi sưởi bên cái nồi nấu.

- Thế thì chán quá. Chừng nào các anh chưa giết chết được con thiên nga, con chó mực và con mèo xám thì chúng tôi không thể lên nhà được.

Khi hai người bạn lên nhà và lại đi vào bếp. Họ muốn vuốt ve con mèo nhưng hai mắt nó rực lửa và trông điên khùng lắm. Lúc này vẫn còn một phòng nhỏ mà họ chưa thăm dò, nên khi họ mở ra, họ phát hiện ra hoàn toàn trống rỗng, trừ có một bộ cung tên, một thanh kiếm và một bộ kẹp sắt treo trên tường. Trên bộ cung tên là dòng chữ: "Vật này sẽ giết chết con thiên nga đỏ". Trên thanh kiếm có dòng chữ: "Vật này sẽ chặt đầu con chó mực." Trên bộ kẹp sắt có dòng chữ: "Vật này sẽ kẹp đầu con mèo xám".

- Ôi, chúng mình đi khỏi đây đi! – Anh thợ mộc nhút nhát nói.

Nhưng anh lính trả lời:

- Không được, chúng mình phải trừ khủ bọn súc vật đó đi.

Họ tháo vũ khí trên tường xuống và đi vào nhà bếp nơi cả ba con vật là con thiên nga, con chó và con mèo đang đứng tụ tập cùng nhau như chúng đang có âm mưu đen tối trong đầu. Anh thợ mộc nhút nhát nhìn thấy liền bỏ chạy. Anh lính đi theo và cố truyền lòng can đảm cho anh ta, nhưng anh thợ mộc muốn ăn cái gì trước đã. Ăn xong, anh ta nói:

- Tớ thấy có một bộ áo giáp trong một phòng và tớ muốn mặc

nó vào.

Khi vào đến trong phòng, anh ta tìm đường tẩu thoát và nói:

- Chúng mình nên chuồn thôi nếu trèo qua được cửa sổ kia. Những con vật đó không liên can gì đến chúng ta cả.

Nhưng khi anh ta đi ra chỗ cửa sổ thì thấy có những thanh sắt cứng chặn ở đó. Lúc này anh ta không có con đường thoát nên đành chạy lại chỗ để bộ áo giáp. Anh ta cố mặc vào nhưng nặng quá. Anh lính nói:

- Thôi đi! Chúng ta phải tiến hành theo dự kiến thôi.

- Được, nhưng tớ mong sao có ba người cơ.

Anh ta vừa mới buột miệng nói thì có một con chim bồ câu trắng vỗ cánh phành phạch bên ngoài cửa sổ và đâm sầm vào. Người lính mở cửa và con chim bồ câu bay vào liền, và một anh chàng đẹp trai đứng ngay trước mặt họ và nói:

- Tôi sẽ giúp các anh một tay.

Anh thanh niên cầm bộ cung tên, nhưng anh thợ mộc nhút nhát nói đấy là vũ khí tốt nhất dành cho anh ta để anh ta có bắn xong thì chạy đi đâu tùy theo ý mình. Anh thanh niên liền cầm lấy thanh kiếm, thay vì bộ cung tên.

Ba người đi vào trong nhà bếp, nơi những con vật vẫn còn ở đó. Anh thanh niên cắt đầu con chó, anh lính lấy kẹp sắt kẹp con mèo xám và anh thợ mộc nhút nhát đứng phía sau và bắn chết con chim thiên nga đỏ. Sau khi ba con vật đã bị thủ tiêu xong, bà cụ già và hai đứa trẻ liền lập tức chạy từ tầng hầm lên nhà và kêu thật to:

- Các ngươi đã giết chết những người bạn thân yêu nhất của chúng ta! Các ngươi là những tên phản bội!

Họ lao vào những người đó và muốn giết chết họ. Nhưng ba người khỏe hơn và đã giết chết họ bằng những vũ khí có trên tay. Khi những người đó đã chết, thì họ lại nghe thấy có tiếng rì rầm xung quanh người phát ra từ mọi góc nhà, nghe đến lạ. Lúc đó anh thợ mộc nhút nhát nói:

- Chúng ta hãy chôn những xác người này đi. Rút cuộc họ là những người đi đạo. Chúng ta biết điều đó qua cây thập tự.

Họ mang những cái xác đó ra sân, đào ba nấm mộ và chôn họ xuống. Nhưng trong lúc họ đang đào huyệt thì tiếng rì rầm mỗi lúc một to lên, và khi họ xong việc thì họ nghe thấy có tiếng người giữa những tiếng rì rầm đó, gọi thật to:

- Các người là ai? Các người là ai?

Vì anh chàng thanh niên kia đã biến mất, nên họ sợ quá, bỏ chạy. Sau khi đã chạy đi được một quãng, người lính nói:

- Ê, nhẽ ra chúng ta không phải bỏ chạy. Thôi chúng mình quay lại xem có chuyện gì không đi.

- Không. Tớ không muốn dính dáng đến những con vật bị bỏ bùa mê đó nữa. Tớ muốn đi đến thành phố và kiếm ăn lương thiện.

Nhưng anh lính không để người bạn của mình yên cho đến khi anh ta đồng ý quay lại. Khi họ đi đến trước cổng tòa lâu đài, mọi thứ đều trở nên sinh động. Ngựa phi như bay qua sân và đám gia nhân chạy đi chạy lại hối hả.Họ giả đò là hai người làm thuê rong nghèo và đến xin ăn. Một người nói:

- Được, xin mời vào. Mọi người hôm nay sẽ được làm phúc đấy.

Họ được dẫn vào một căn phòng đẹp và được cho ăn và uống. Sau đó họ hỏi là liệu họ có gặp hai chàng thanh niên đến từ tòa lâu đài không.

- Không – Họ trả lời.

Khi có người nhìn thấy tay hai người có dính máu nên hỏi máu ở đâu.

- Tôi cắt đứt tay – Anh lính trả lời.

Nhưng người hầu chạy đến nói với chủ và ông ta đích thân đến xem họ là ai. Thật ra đó chính là chàng thanh niên đã đến giúp họ. Khi chàng nhìn thấy hai người liền reo lên:

- Đây chính là hai người đã cứu lâu đài của chúng ta.

Chàng vô cùng mừng rỡ chào đón họ và kể lại sự việc cho hai người nghe.

- Người giữ nhà sống trong tòa lâu đài với hai người con. Tuy

nhiên mụ ta là một mụ phù thủy, nên có lần chủ la mắng mụ ta, mụ ta liền đáp lại một cách hỗn xược và đã biến mọi thứ trong nhà thành đá. Có ba người hầu cũng biết một chút về làm phép mầu, nên mụ phù thủy không làm gì được họ và không thể biến họ thành súc vật. Họ làm những điều xấu xa trên nhà, nhưng vì mụ ta sợ họ nên đã chạy trốn, mụ đã bỏ chạy xuống tầng hầm với những người con. Mụ ta cũng không gây được phép mầu là mấy đối với tôi nên mụ ta chỉ có thể biến tôi thành một con chim bồ câu trắng. Khi hai anh đến tòa lâu đài, hai anh bị yêu cầu giết chết những con vật để cho mụ ta được tự do. Coi như đó là một phần thưởng, mụ ta muốn giết chết các anh, nhưng Chúa trời đã biến mọi thứ tốt đẹp hơn. Tòa lâu đài không còn bị yểm bùa mê nữa và ngay lúc mà mụ phù thủy độc ác cùng các con của mụ bị giết chết, những người bị biến thành đá đã sống trở lại và những tiếng rì rầm mà các anh nghe được chính là những lời nói mà những người đó đã nói trước khi được phóng thích.

Chàng thanh niên dẫn hai người bạn vào gặp chủ tòa lâu đài người sau đó đã gả cho hai người hai cô con gái xinh đẹp của ông ta. Họ sống hạnh phúc mãi mãi về sau như những chàng hiệp sĩ vĩ đại cho đến khi họ qua đời./.

* 237 *

NGƯỜI RỪNG

Ngày xửa ngày xưa, có một người rừng bị bỏ bùa mê đã đi vào trong các khu vườn và cánh đồng lúa mì của nông dân và tàn phá tất cả. Nông dân khiếu nại lên chúa đất và nói là họ sẽ không đóng tiền thuê đất nữa. Chúa đất liền triệu tập tất cả thợ

săn và tuyên bố nếu ai mà tóm được người rừng sẽ nhận được giải thưởng lớn. Lúc đó có một thợ săn già đến và nói là ông ta có thể bắt được con quái vật đó. Ông ta mang theo một chai rượu nặng, một chai rượu vang và một chai bia và đặt những chai đó ở bên sông, nơi con vật hàng ngày thường hay đi qua. Sau đó ông ta nấp ở sau một cái cây. Ngay sau đó con quái vật đến và uống hết chỗ rượu đó. Nó liếm mép và nhìn quanh xem có động tĩnh gì không. Nhưng say quá, nó nằm lăn ra ngủ liền. Người thợ săn tiến đến, trói chặt chân tay con quái vật lại. Rồi ông ta đánh thức nó dậy và nói:

- Này tên người rừng kia, hãy đi theo ta. Nhà ngươi hàng ngày sẽ có thứ đó uống đấy.

Anh thợ săn dẫn người rừng về tòa lâu đài và họ nhốt nó vào trong một cái chuồng. Chúa đất chạy đi mời các nhà quý tộc đến xem con quái vật mà ông ta bắt được. Trong khi đó, một anh con trai của ông ta đang chơi bóng và đánh rơi quả bóng vào trong chuồng.

- Ê, tên người rừng kia, ném quả bóng trả cho ta đi.

- Nhà người phải tự đến mà lấy chứ – Người rừng nói.

- Được, nhưng ta không có chìa khóa.

Cậu bé lấy trộm chiếc chìa khóa, mở chuồng ra và thế là người rừng chạy vội ra.

- Ôi, tên người rừng kia! – Cậu bé kêu thất thanh – Nhà ngươi phải ở trong đó chứ, kẻo ta bị đánh đấy!

Người rừng tóm ngay lấy cậu bé và mang cậu ta trở lại rừng xanh. Vậy là người rừng đã mất tích cùng với con trai của chúa đất.

Người rừng mặc cho cậu bé một chiếc áo khoác vải thô và dẫn cậu ta cho một người làm vườn trong triều đình. Nó hỏi là liệu ở đó có cần một người giúp việc làm vườn không. Người làm vườn nói là có, nhưng cậu bé trông dơ dáy và cộc cằn khiến cho những người khác không dám ngủ gần nó. Cậu bé trả lời rằng là sẽ ngủ trong đống rơm. Mỗi sáng ra, cậu ta đi vào vườn và người rừng tiến lại bảo:

- Nào, đi rửa ráy đi, chải đầu tóc cho gọn gàng vào.

Người rừng làm cho khu vườn đẹp đến nỗi thậm chí cả người làm vườn cũng không thể làm tốt hơn thế được. Mỗi sáng công chúa thấy một cậu bé đẹp trai nên nàng bảo với người làm vườn sai cậu bé giúp việc kia mang lại cho nàng một bó hoa. Lúc cậu bé đến gần, nàng hỏi về nguồn gốc của cậu ta và cậu ta trả lời là không biết. Nàng cho cậu một con gà quay trong đựng đầy tiền. Lúc quay lại chỗ người làm vườn, cậu bé đưa số tiền cho người làm vườn và nói:

- Cháu cần gì chỗ tiền này cơ chứ? Bác cầm lấy mà dùng.

Sau đó cậu bé lại được lệnh mang tiếp cho công chúa một bó hoa khác và nàng lại cho cậu bé một con vịt đựng đầy tiền. Cậu bé lại mang số tiền đó cho người làm vườn. Đến lần thứ ba, công chúa cho cậu ta một con ngỗng đựng toàn tiền. Cậu ta lại mang cho người làm vườn. Công chúa nghĩ cậu ta có tiền vậy mà vẫn nghèo xác nghèo xơ. Họ bí mật lấy nhau khiến cho cha mẹ nàng nổi giận và bắt nàng phải làm trong xưởng nấu rượu và nàng còn phải tự túc kiếm ăn bằng cách xe sợi. Anh chồng phải vào làm trong nhà bếp, giúp đầu bếp chuẩn bị gà quay và thỉnh thoảng ăn trộm một miếng thịt mang về cho vợ.

Rồi một cuộc chiến tranh dữ dội nổ ra ở nước Anh. Hoàng đế và tất cả các đoàn quân lớn đều phải đi đến đó. Anh thanh niên nói anh ta cũng muốn đi đến đó và hỏi liệu họ có ngựa trong tàu ngựa cho anh ta không. Họ nói có một con ngựa ba chân, như thế cũng tốt chán cho anh ta rồi. Anh ta nhảy phắt lên ngựa và con ngựa phi thẳng đi, nghe *clippety-clop*. Lúc đó người rừng tiến lại và mở cả một quả núi lớn ra, trong đó có một trung đoàn gồm hàng nghìn binh lính và sĩ quan. Anh thanh niên mặc một bộ quân phục đẹp và được cho một con ngựa trông thật đẹp. Anh ta lên đường, dấn thân vào cuộc chiến cùng với tất cả binh lính đi theo.Hoàng đế chào đón anh thân thiện và yêu cầu anh hỗ trợ. Anh thanh niên đánh bại mọi kẻ thù và chiến thắng, trong khi đó hoàng đế bày tỏ lòng cảm ơn đến anh ta và hỏi đội quân của anh ta từ đâu tới.

- Xin bệ hạ đừng hỏi thần câu đó. Thần không thể nói ra được.

Rồi anh ta phi thẳng đi cùng với đội quân của mình và rời khỏi nước Anh. Người rừng tiến đến và thu hồi toàn bộ binh lính trở lại vùng núi. Anh thanh niên cưỡi con ngựa ba chân đi về nhà.

- Người lính khập khiễng cùng con ngựa què đã về rồi! – Mọi người reo lên và hỏi – Thế cậu núp sau hàng rào và ngủ chứ?

- Hừm, nếu tôi mà không có mặt ở Anh thì mọi thứ đâu có diễn ra tốt đẹp cho hoàng đế cơ chứ?

- Này anh bạn, ngậm miệng lại kẻo người làm vườn cho cậu một trận đấy!

Lần thứ hai, mọi thứ diễn ra y như lần trước và đến lần thứ ba, anh ta chiến thắng toàn bộ mặt trận, nhưng anh ta bị thương ở cánh tay. Hoàng đế lấy khăn tay của mình băng bó vết thương và nằn nì anh ta ở lại với mình.

- Dạ, thưa bệ hạ, không được ạ. Thần là ai mong hoàng thượng đừng bận tâm.

Một lần nữa người rừng đến gặp anh thanh niên và thu thập tất cả binh lính đưa vào núi. Anh ta lại leo lên con ngựa ba chân và đi về nhà. Mọi người cười phá lên và nói:

- Anh chàng khập khiễng lại về đây rồi.Thế lần này cậu nằm ngủ ở đâu?

- Nói thật là tôi không ngủ đâu. Nước Anh lúc này đã hoàn toàn thất bại và cuối cùng đã có hòa bình.

Hoàng đế nói về chàng hiệp sĩ đã hỗ trợ cho mình. Anh thanh niên nói với hoàng đế:

- Nếu thần không ở bên hoàng thượng, chắc hẳn sự việc đâu được tốt đẹp như thế.

Hoàng đế muốn đánh cho anh ta một trận, nhưng anh ta nói:

- Xin dừng tay, nếu bệ hạ không tin thần, để thần cho hoàng thượng xem cánh tay của thần.

Khi anh ta để lộ cánh tay ra và hoàng đế nhìn thấy vết thương, ông ta ngạc nhiên và nói:

- Có thể chính nhà ngươi là Chúa công hoặc là thiên thần mà Chúa trời phái xuống đây cho ta – rồi ông ta xin tha lỗi vì đã đối xử tàn ác với anh ta và cho anh ta tất cả vương quốc.

Lúc này người rừng được giải thoát khỏi bùa mê và trở thành một ông vua vĩ đại. Ông đã kể lại toàn bộ câu chuyện. Ngọn núi biến thành cung vua và anh thanh niên đi đến đó với vợ mình. Họ sống hạnh phúc bên nhau cho đến đầu bạc răng long./.

* 238 *

NHỮNG NGƯỜI CON CỦA NẠN ĐÓI

Ngày xửa ngày xưa có một người đàn bà có hai người con gái. Họ sống nghèo khổ đến nỗi không còn lấy một mẩu bánh mà đổ vào miệng. Cơn đói của họ trở nên dữ dội đến mức người mẹ đầu óc rối bời và trở nên tuyệt vọng. Bà nói với các con:

- Ta phải giết chết các con để ta còn có cái ăn chứ!

- Ôi, mẹ ơi – Một cô con gái nói – mẹ tha cho con. Để con ra ngoài xem có thể kiếm được cái gì mà không cần phải đi ăn xin không.

Cô gái đi ra ngoài và trở về, mang theo một miếng bánh mì nhỏ và mấy mẹ con cùng ăn. Nhưng như thế không đủ làm dịu cơn đói của họ. Vì vậy người mẹ nói với cô con gái kia:

- Nào, giờ đến nhà ngươi phải chết.

- Ôi, mẹ ơi, mẹ tha cho con. Con sẽ đi ra ngoài kiếm cái gì đó ăn ở nơi khác vậy mà không ai nhìn thấy con.

Cô gái đi và trở về mang theo hai miếng bánh mì. Họ cùng nhau ăn, nhưng cũng không đủ làm bớt đi cơn đói của họ. Vì vậy một vài giờ đồng hồ trôi qua, người mẹ lại nói:

- Các ngươi phải chết kẻo chúng ta sẽ chết dần chết mòn thôi.

Hai cô con gái nghe thấy thế liền đáp lại:

- Mẹ ơi, chúng con sẽ nằm xuống và ngủ đi và chúng con sẽ không tỉnh dậy cho đến Ngày Phán Quyết Cuối Cùng đến.

Thế là những đứa con nằm xuống ngủ và không ai đánh thức chúng dậy. Trong khi người mẹ ra đi và không ai biết mụ ta đi đâu nữa./.

* 239 *

THÁNH ĂN CẦN

Ngày xửa ngày xưa có một cô gái ngoan đạo thề với Chúa rằng cô sẽ không lấy chồng. Cô lại đẹp nghiêng nước nghiêng thành nên cha cô không chấp nhận điều đó và cố buộc cô phải lấy chồng. Trước tình thế nan giải đó, cô gái cầu khẩn Chúa cho phép cô để râu và điều đó xảy ra ngay.Nhưng nhà vua nổi trận lôi đình, ra lệnh đóng cô lên cây thánh giá và cô trở thành thánh.

Lúc này chuyện xảy ra là có một người hát rong nghèo xác sơ đi vào trong nhà thờ nơi có bức tượng của cô gái. Người hát rong quỳ xuống và thánh vô cùng vui sướng thấy anh ta là người đầu tiên nhận ra sự vô tội của mình. Kết quả là bức tượng được trang hoàng bằng một đôi giày păng-tuýp bằng vàng liền thả ngay một chiếc giày vàng xuống đất để người hành hương đó lấy được. Anh ta cúi đầu tạ ơn và cầm quà tặng của thánh lên.

Chẳng bao lâu sau mọi người đi lễ nhà thờ nhận thấy một chiếc giày vàng bị mất, nên họ lục vấn nhau xôn xao cả vùng cho đến khi cuối cùng chiếc giày được tìm thấy ở chỗ người hát rong khốn khổ kia. Anh ta bị lên án là tên ăn trộm và bị giải đi ra đoạn đầu đài để treo cổ. Đám rước đó đi qua nhà thờ nơi có

bức tượng đứng, người hát rong xin phép được vào bên trong giãi bày trái tim của mình với nữ thần ban ơn đó bằng tiếng đàn vĩ cầm của mình và nói lời từ biệt cuối cùng. Yêu cầu của anh ta được thỏa mãn, nhưng anh chưa kịp giơ cây vĩ cầm lên kéo thì, lạ chưa kìa, bức tượng thả ngay chiếc giày còn lại xuống đất và điều đó chứng minh anh ta không ăn trộm chiếc giày. Thế là xiềng xích và dây trói anh ta được tháo ra. Anh hát rong vui vẻ đi tiếp. Từ đó trở đi thánh thiêng liêng được gọi là Thánh Ân Cần./.

* 240 *

NỖI BẤT HẠNH

Khi nỗi bất hạnh bám đuổi theo ai thì người đó cố mà ẩn náu ở mọi chỗ mọi nơi hoặc chạy trốn ra cánh đồng không mênh mông, nhưng nỗi bất hạnh vẫn biết cần phải tìm anh ta ở đâu.

Ngày xửa ngày xưa có một người nghèo túng quá, đến mức không có lấy một khúc gỗ làm củi sưởi. Anh ta đi vào rừng để chặt cây, nhưng toàn những cây to bự. Anh ta đi tiếp sâu nữa vào trong rừng cho đến khi tìm thấy một cây mà anh ta nghĩ mình có thể chặt được. Anh ta vừa mới giơ cái rìu lên thì một bầy sói lao từ trong bụi cây rậm rạp ra tấn công anh ta, chúng tru lên. Anh ta quẳng cả rìu, bỏ chạy đến một cây cầu. Tuy nhiên nước chảy xiết nên cây cầu trông ọp ẹp và ngay lúc anh ta vừa bước lên cầu thì nghe kêu răng rắc và đổ sụp xuống. Anh ta phải làm gì bây giờ? Nếu ở lại trên cầu và đợi bọn sói đến, chúng sẽ xé xác anh ta ra. Trong cơn tuyệt vọng, anh ta nhảy xuống nước. Nhưng do không biết bơi nên anh ta chìm nghỉm xuống tận đáy. Mấy người dân thuyền chài ở bên kia bờ nhìn thấy anh ta nhảy xuống sông. Họ bơi theo, mang anh ta vào bờ,

dựng anh ta tựa vào một bức tường cũ để anh ta sưởi ấm và có thể lấy lại sức lực. Nhưng sau khi tỉnh lại nhờ những người dân thuyền chài, nên anh ta kể lại số phận hẩm hiu của mình, bức tường sụp đổ lên người anh ta và giết chết anh ta./.

* 241 *

CUỘC THI CỦA NHỮNG HẠT ĐẬU

Ngày xửa ngày xưa có một ông vua có một người con trai độc nhất cứ nằng nặc đòi vua cha cho lấy vợ.

- Ước vọng của con sẽ được thỏa mãn – Nhà vua nói – nhưng chỉ có điều là con không được lấy ai khác ngoài người đó là một công chúa như vậy mới thích hợp, mà quanh đây chẳng có ai như vậy cả. Vì vậy ta sẽ truyền lệnh và có thể sẽ có một công chúa từ xa đến.

Ngay sau khi lệnh được ban bố đi khắp nơi thì cũng chẳng lâu lắm đã có vô khối công chúa đến triều đình. Hầu như mỗi ngày lại có một công chúa mới đến, nhưng khi các nàng công chúa được hỏi về tuổi tác và dòng dõi thì luôn thấy một điều là họ không phải là những nàng công chúa và thế là họ bị đuổi ra ngoài. Mục đích lại không được thực hiện.

- Nếu sự việc cứ tiếp diễn kiểu này thì con sẽ không bao giờ lấy được vợ mất – Người con trai nói.

- Hãy bình tĩnh, con trai ạ - Hoàng hậu nói – Bất thình lình cô ta sẽ có mặt ở đây ấy mà. Hạnh phúc thường đứng ngoài cửa, cho nên ta chỉ cần mở cửa ra thôi.

Và đúng như hoàng hậu dự đoán.

Ngay sau đó vào một chiều tối bão tố khi mưa và gió rít lên và quất mạnh vào cửa sổ thì cũng là lúc có tiếng gõ cổng cung

điện thật mạnh. Những người hầu mở cổng ra và một cô gái xinh đẹp bước vào. Nàng yêu cầu được dẫn đến gặp nhà vua. Ông vô cùng ngỡ ngàng trước chuyến thăm muộn đến thế nên hỏi nàng từ đâu tới, nàng là ai và nàng muốn gì.

- Thần dân đến từ một đất nước xa xôi và là con gái một ông vua hùng mạnh. Khi lời công bố của ngài cùng với bức chân dung hoàng tử đến được vương quốc của cha thần dân, thần cảm thấy có một tình yêu rạo rực trong lòng đối với hoàng tử và ngay lập tức lên đường với lòng mong muốn được làm cô dâu của chàng.

- Ta còn nghi ngờ đôi chút về điều nàng vừa nói – Nhà vua nói – Nàng trông không giống một công chúa chút nào, vì công chúa gì mà đi đường sá xa xôi thế lại không có người tùy tùng đi theo và ăn mặc gì mà lại lôi thôi đến thế?

- Vì tùy tùng đi theo chỉ làm vướng chân thần dân. Màu sắc xiêm y của thần bị bạc đi vì nắng và mưa đấy ạ. Nếu bệ hạ không tin thần dân là công chúa, xin hãy phái ngay liên lạc đến với vua cha thần ạ.

- Đường sá xa xôi và phức tạp làm vậy. Một đoàn người đi sao mà nhanh bằng khanh đi được. Người ta cũng cần phải mất một thời gian cho chuyến đi như vậy chứ. Có đi cũng phải mất vài năm. Nếu khanh mà không chứng minh được một phần nào đó mình là công chúa, thì vận may sẽ không bao giờ đến với khanh đâu, nên chẳng chóng thì chầy khanh sẽ lên đường về quê nhà thôi.

- Cứ để cô ta ở lại – Hoàng hậu nói – Thiếp sẽ thử thách cô ta và sẽ biết ngay có đúng cô ta là công chúa không thôi mà.

Bản thân hoàng hậu trèo lên tháp và cho người sắp xếp một cái giường trong một căn phòng lộng lẫy. Khi đệm được mang vào phòng, bà đặt ba hạt đậu chồng lên nhau, gồm một hạt trên cùng, một hạt ở giữa và một hạt dưới cùng. Sau đó có sáu cái đệm êm mềm mại được chồng lên nhau cùng với khăn trải giường và một cái chăn phủ giường chần bằng lông vịt. Khi mọi thứ đã sẵn sàng, bà dẫn cô gái lên đi vào phòng ngủ.

- Sau một chuyến đi dài như vậy, khanh hẳn phải mệt mỏi lắm rồi. Giờ hay đi ngủ đi đã. Ngày mai ta lại nói chuyện tiếp.

Hôm sau khi trời rạng sáng, hoàng hậu đi lên phòng trên tháp. Bà nghĩ chắc cô gái vẫn còn ngủ say sưa. Nhưng thật ra nàng đã dậy rồi.

- Khanh ngủ có ngon giấc không?

- Dạ, không được ngon ạ. Thần dân không nhắm được một chút nào cả đêm ạ.

- Cái gì cơ? Thế giường không được tiện nghi sao?

- Cả cuộc đời của thần dân, thần dân chẳng bao giờ ngủ trên một cái giường như vậy. Từ đầu đến chân, nó cứng như sắt. Hình như thiếp nằm ngủ trên toàn những hạt đậu thì phải.

- Giờ ta biết chắc rằng nàng là công chúa rồi. Ta sẽ cho người mang những bộ xiêm của hoàng gia đến cho nàng cùng những tràng hạt ngọc và châu báu. Con hãy mặc như một cô dâu vì chúng ta sẽ tổ chức lễ cưới cho con và hoàng tử vào ngay ngày hôm nay./.

* 242 *

TÊN CƯỚP VÀ NHỮNG NGƯỜI CON TRAI

Ngày xửa ngày xưa có một tên cướp trong rừng rậm. Nhà của hắn ở ngay bên khe suối và hang sâu cùng với những người bạn của mình. Cứ khi nào các chàng hoàng tử, những nhà quý tộc hoặc những thương nhân giàu có đi qua con đường này là hắn ta phục sẵn và cướp vàng và của cải của họ. Khi hắn ta nhiều tuổi hơn, công việc ăn cướp của hắn không còn được hấp dẫn như trước nữa và hắn thấy hối hận về những gì mình đã gây ra.

Giờ đây hắn ta đã có ba người con trai. Khi chúng lớn lên,

hắn cho gọi các con lại và bảo:

- Các con yêu quí của ta, các con muốn trở thành gì và làm thế nào để kiếm sống một cách lương thiện?

Các người con thảo luận và đưa ra câu trả lời sau:

- Cha nào con nấy. Chúng con muốn kiếm sống giống như cách bố đã từng làm và muốn trở thành những tên cướp. Chúng con không muốn làm quần quật từ sáng sớm tinh mơ cho đến tận tối mịt để làm một nghề nào đó, mà chúng con cũng không muốn sống một cuộc đời cực nhọc với đồng tiền ít ỏi.

- Chà, các con ơi, thế sao các con không hài lòng với những gì mình kiếm được, dù ít ỏi và sống yên bình có hơn không? Thật thà là cha quỷ quái. Ăn cắp là một việc làm tội ác và không ngoan đạo, mà các con còn chấm dứt cuộc đời một cách tồi tệ nếu các theo đuổi con đường đó. Các con sẽ chẳng lấy gì làm sung sướng khi sống trên đống của cải mà mình kiếm được như vậy đâu. Cha biết chính xác những gì cha cảm thấy chứ. Giờ cha nói cho các con hay rằng làm như thế sẽ không mang lại cho các con điều gì tốt lành đâu. Các có có thể làm theo cách đó, nhưng rồi các con sẽ đưa đầu vào thòng lọng, các con ạ. Cuối cùng, khi các con bị treo cổ, các con sẽ hiểu ý những gì cha nói.

Nhưng những người con trai của hắn không thèm để ý đến những lời cảnh báo đó và cương quyết hành động. Bọn trẻ muốn thử tài luôn. Chúng biết hoàng hậu có một con ngựa đẹp lộng lẫy trong tàu ngựa. Một con ngựa có giá trị nên chúng rắp tâm ăn trộm. Chúng biết con ngựa đó không ăn gì khác ngoài cỏ mềm chỉ mọc ở trong rừng ẩm ướt. Bọn chúng đi đến khu rừng đó, cắt cỏ và bó thành một bó to, rồi hai người anh nhét thằng em út vào trong bó cỏ kín đến mức không ai có thể phát hiện ra. Sau đó họ mang bó cỏ đó ra chợ và chủ tàu ngựa của nữ hoàng mua bó cỏ đó, rồi chở về tàu ngựa và ném cỏ vào ngăn nhốt con ngựa quí đó. Đến nửa đêm khi mọi người ngủ say, đứa út bò ra khỏi bó cỏ, tháo con ngựa, đóng bộ dây cương bằng vàng và bộ yên được thêu bằng vàng, lấy sáp ong bịt kín bộ chuông treo trên người con ngựa để nó không phát ra tiếng động. Sau đó nó

mở khóa cửa chuồng ngựa, ra sức phóng thật nhanh đi. Cuối cùng nó đến một nơi mà những người anh đã ấn định sẵn. Nhưng lính gác lại nhìn thấy tên trộm và đuổi theo. Khi họ thấy nó ở bên ngoài cùng với những người anh của mình, họ đã bắt cả ba đứa và giải về nhà tù.

Sáng hôm sau chúng được dẫn đến gặp nữ hoàng. Khi nữ hoàng thấy đó là ba thanh niên đẹp trai, bà liền hỏi hoàn cảnh gia đình và biết rằng chúng là con trai của một tên cướp già đã hoàn lương và trở thành một đầy tớ trung thành của hoàng gia. Bà ra lệnh đưa ba đứa trở lại nhà tù và gửi một thông điệp cho cha chúng, hỏi hắn ta xem có muốn con mình được thả không. Tên cướp già đến gặp hoàng hậu và nói:

- Không việc gì phải tốn tiền xin thả những thằng con của bộ hạ cả.

Hoàng hậu trả lời:

- Nhà người đã từng là một tên cướp khét tiếng, vậy nhà ngươi hãy kể lại cho ta nghe một cuộc phiêu lưu phi thường nhất của nhà ngươi khi còn là một tên cướp, rồi ta sẽ thả các con nhà ngươi ra.

Nghe thấy thế, tên cướp già liền nói:

- Thưa hoàng hậu, tôi xin kể cho hoàng hậu nghe một sự kiện đã làm cho bộ hạ sợ hết cả hồn vía. Câu chuyện như sau:

"Có một lần thần nghe tin có một gã khổng lồ sống trong khe suối ở rừng sâu giữa hai ngọn núi, ai đến đó đều phải đi mất hai mươi dặm. Tên khổng lồ đó có một kho báu lớn gồm có hàng vạn những đồng tiền xu, vàng và bạc. Thần chọn lấy một trăm người từ băng cướp của thần để đi tìm tên khổng lồ đó. Đó là một con đường dài và khó đi giữa những vách núi cheo leo và những khe núi sâu. Thần không tìm thấy tên khổng lồ ở nhà, nên rất vui. Bọn thần ra sức vơ vét vàng bạc càng nhiều càng tốt. Khi sắp lên đường về nhà và thần nghĩ là đã an toàn thì tên khổng lồ bất ngờ quay trở lại với mười tên khổng lồ nữa. Chúng bắt bọn thần làm tù binh. Chúng chia bọn thần ra, mỗi nhóm mười người. Thần nằm trong số mười người nằm dưới sự kiểm soát

của tên khổng lồ có kho báu to lớn đó. Hắn trói giật cánh khuỷu bọn thần lại và chăn bọn thần như chăn cừu đi vào hang. Bọn thần cố thuyết phục tên khổng lồ thả bọn thần ra và hắn sẽ được bao nhiêu tiền bạc, của cải cũng được, nhưng hắn trả lời:

- Ta không cần của cải của nhà ngươi. Ta sẽ giam nhà ngươi ở đây và thủng thẳng giết thịt ăn. Như thế lại càng đúng khẩu vị của ta – Nói xong, hắn sờ mó bọn thần và chọn một người – Tên này thơm thịt đấy, béo ra phết. Ta sẽ ăn thịt tên này trước.

"Sau khi giết chết người đó, hắn ném những tảng thịt vào trong nồi có đổ nước sẵn, rồi hắn đặt nồi lên bếp lửa. Khi thịt chín, hắn mang ra ăn. Mỗi ngày hắn thịt một người. Vì tôi là người gầy nhất, nên tôi sẽ là người cuối cùng. Khi chín người bạn của tôi đã bị ăn thịt, đến lượt tôi, tôi liền nghĩ ra một trò để lừa hắn.

- Ta thấy hình như mắt nhà ngươi kém thì phải – Tôi nói với tên khổng lồ – Trông có vẻ đau lắm. Ta là thầy thuốc nên có rất nhiều kinh nghiệm nghề nghiệp. Nếu nhà ngươi tha mạng sống cho ta thì ta sẽ chữa khỏi bệnh cho.

"Hắn hứa sẽ không giết thịt thần nếu thần chữa khỏi cho hắn, rồi muốn gì hắn cũng sẽ cho. Thần đổ dầu vào siêu, trộn với sulphur, nhựa đường, muối, asen và những phụ chất chết người khác. Sau đó thần đặt cái siêu lên bếp cứ như chuẩn bị đắp gạc vào mắt hắn. Ngay khi dầu sôi, tên khổng lồ nằm xuống và thần đổ mọi thứ từ trong siêu vào mắt, cổ và toàn thân hắn để hắn mù hắn và da thịt của hắn cháy xèo xèo, co rúm lại. Hắn nhảy cẫng lên, kêu rống, vật vã trên đất, lăn lộn, gào thét và gầm như sư tử hoặc bò rống. Rồi hắn chồm lên giận dữ, vơ lấy cái gậy và chạy quanh nhà đập lung tung xuống sàn và tường nhà cố để đánh thần. Thần không thể thoát được vì nhà có tường cao bao bọc và các cửa ra vào đều có then sắt cài cẩn thận. Thần bật nhảy chồm chồm từ góc nhà này sang góc nhà kia, cuối cùng chẳng còn chỗ nào để trốn, thần trèo thang lên sát trên mái nhà và rồi hai tay bám vào xà nhà, người treo lủng lẳng. Cứ thế thần treo người suốt cả ngày và đêm, và khi thần

không thể treo người mãi như thế được nữa mới trèo xuống và ở lẫn lộn với đàn cừu. Thần phải nhanh tay chân chui qua người những con vật để tên khổng lồ không nhìn thấy. Cuối cùng thần tìm thấy có bộ da con dê trong góc nhà. Thần chui vào và đội thế nào để hai cái sừng dê mọc ngay trên đầu mình. Tên khổng lồ có thói quen để cho đàn cừu chạy qua hai chân mình trước khi để chúng ra ngoài gặm cỏ trên cánh đồng. Con nào mập nhất thì hắn bắt lấy ăn thịt. Thần hy vọng mình sẽ lợi dụng dịp này để trốn thoát. Thần chui qua chân hắn theo đàn cừu. Nhưng hắn lại tóm lấy thần và thấy thần mập và nặng, hắn liền nói:

- Nhà ngươi béo tốt quá, thế này mới đã dạ dày của ta hôm nay.

"Thần nhảy vọt khỏi tay hắn, nhưng hắn lại tóm được. Thần chạy thoát, hắn lại tóm lấy thần một lần nữa, và cứ thế giằng co nhau đến năm lần bảy lượt. Cuối cùng hắn tức giận nói:

- Thôi được, để cho bọn sói hắn thịt nhà ngươi vậy! Tao ngán cảnh mày cứ chạy quanh thế này lắm rồi!

"Khi thần ra đến bên ngoài, tôi quẳng bộ da dê đi, hét lên rồi chế nhạo tên khổng lồ để hắn biết là thần đã trốn thoát. Hắn liền rút cái nhẫn đeo trên ngón tay và nói:

- Hãy cầm lấy cái nhẫn này làm kỷ niệm. Nhà ngươi thắng ta rồi. Một kẻ thông minh và nhanh trí như nhà ngươi rời khỏi đây mà không có tặng phẩm thì không đúng lắm.

"Thần cầm lấy chiếc nhẫn và đeo vào ngón tay, nhưng thần không biết rằng chiếc nhẫn có bùa mê. Ngay lúc chiếc nhẫn được đeo vào ngón tay thì thần cứ luôn miệng kêu gào, 'Có tôi đây! Có tôi đây!' Dù thần có muốn hay không muốn làm thế. Do tên khổng lồ có thể biết thần đang ở đâu, nên hắn chạy theo thần vào trong rừng, nhưng vì hắn bị mù nên vấp vào cây cối và ngã lăn quay ra như một cái cây to. Nhưng hắn lại đứng nhanh dậy. Cẳng chân hắn dài nên hắn bước thật nhanh và luôn đuổi kịp sát ngay tôi, vì thần luôn miệng nói 'Có tôi đây! Có tôi đây!' Khi nhận ra là chiếc nhẫn chính là nguyên nhân để mình cứ gào lên như vậy, nên thần cố dừng lại mà không được. Thế là

không còn cách nào khác là cắn đứt ngón tay của mình. Và ngay lập tức, thần không kêu la nữa và thoát được tên khổng lồ đó. Đúng là thần đã mất một ngón tay, nhưng đã cứu được mạng sống của mình.

- Thưa bệ hạ, thần kể cho bệ hạ nghe câu chuyện đó nhằm muốn giải thoát cho một đứa con. Bây giờ thần xin kể tiếp những gì xảy ra sau đó nhằm giải thoát cho đứa con thứ hai.

"Khi thần thoát khỏi bàn tay của tên khổng lồ, thần đi lang thang trong rừng và không biết đi về hướng nào nữa. Thần trèo lên cái cây lãnh sam cao nhất và lên những đỉnh núi, phóng tầm mắt nhìn đi xa tứ phía, nhưng không nhìn thấy một ngôi nhà nào, cũng không có lấy một cánh đồng hoặc một dấu hiệu nào là có người, mà chỉ toàn rừng hoang dã mà thôi. Thần liền trèo xuống núi cao lên đến tận trời xanh đó và đi vào thung lũng sâu như một hẻm núi thăm thẳm. Thần bắt gặp sư tử, gấu, trâu, lừa, rắn độc và những con bò sát kinh tởm. Thần nhìn thấy những con vật trong rừng người đầy lông lá, đến dữ, đó là những người có sừng và mỏ trông khủng khiếp đến mức thần rùng mình mỗi khi nghĩ về chúng. Thần cứ thế đi tiếp và bị cơn đói và khát nó hành hạ. Thần sợ rồi mình sẽ quỵ bất cứ lúc nào vì mệt. Cuối cùng ngay khi mặt trời sắp lặn và thần đã ở trên đỉnh núi cao thì thần thấy có khói cuộn lên từ dưới thung lũng quanh hiu, trông cứ như nó phát ra từ một lò đang bốc cháy. Thần tức tốc chạy vội xuống núi về phía có khói bốc lên. Đến nơi, thần thấy có ba người chết bị treo trên cành cây. Sợ quá vì thần nghĩ chắc có một tên khổng lồ khác sẽ tóm được mình và lo tính mệnh của mình. Nhưng thần vẫn can đảm đi tiếp và thấy một túp lều, cửa mở toang. Một người đàn bà đang ngồi bên bếp lửa sưởi cùng với đứa bé con của mình. Thần bước vào, chào và hỏi tại sao bà ta lại ngồi một mình và chồng bà ta đâu. Thần cũng hỏi là từ đó đến nơi có dân sống thì còn bao xa. Bà ta nói là có người sống ở miền quê cách đó rất xa, và những giọt nước mắt trong mắt của bà ta để lộ ra rằng những con quái vật trong rừng đến đó vào đêm hôm trước và đã bắt cóc bà ta cùng con, rồi

đưa về vùng rừng núi hoang dã này. Những con quỉ dữ đã bỏ đi sáng nay, nhưng họ ra lệnh cho bà ta giết chết con mình và nấu chín nó lên vì chúng muốn ăn thịt đứa bé khi chúng trở lại. Nghe thấy thế, thần thấy thương cho người đàn bà và cùng đứa bé con của bà ta, nên thần quyết định giúp bà ta thoát khỏi cảnh bĩ cực đó. Thần chạy đến cái cây có treo cổ ba tên ăn trộm, gỡ tên ở giữa chắc nịch xuống và mang hắn vào trong nhà. Thần cắt hắn ra làm nhiều mảnh và bảo với người đàn bà đưa chỗ thịt đó cho những tên khổng lồ ăn. Trong khi đó thần mang đứa bé đi giấu ở trong một cái hốc cây, còn thần thì ẩn ở sau nhà để có thể bảo cho bà ta hay lúc nào bọn khổng lồ đến và xem có cần thiết phải chạy đến cứu bà ta không. Ngay khi mặt trời lặn, thần thấy con ác quỉ từ trên núi xuống. Trông chúng dữ tợn và gớm guốc như những con đười ươi. Chúng đang lôi xác một đứa bé nhưng thần không nhìn rõ đó là đứa nào. Khi chúng đi vào trong nhà, chúng nhóm một đống lửa lớn, ghé miệng xé xác đứa bé ra và nuốt chửng. Sau đó chúng lấy từ trên bếp xuống cái nồi có nấu thịt tên trộm và chia ra ăn trong bọn chúng với nhau. Khi ăn xong, một tên có vẻ là tên trùm hỏi người đàn bà rằng thịt chúng ăn là thịt của đứa bé có phải không và bà ta trả lời là đúng. Tên trùm quỉ nói:

- Theo ta thì nhà ngươi đã giấu con của nhà ngươi và làm thịt một tên trộm bị treo cổ ở ngoài kia.

"Hắn ra lệnh cho đồng bọn chạy ra đằng đó kiếm về một miếng thịt của tên trộm để xem xem ba tên trộm còn ở đó không. Thần nghe thấy thế liền lên trước và tự treo mình lên giữa hai tên trộm kia, dùng tay và dây mà thần đã lấy ở tên trộm thứ ba. Khi những con quỉ đến, chúng cắt thịt đùi của từng tên trộm, và chúng cũng cắt một miếng thịt đùi của thần, nhưng thần cắn răng chịu đau, không kêu lấy một tiếng. Đây, trên người thần vẫn còn một vết sẹo đây.

Tên cướp ngừng lời một lát, rồi lại nói tiếp:

- Thưa hoàng hậu, thần đã kể lại cuộc phiêu lưu đó vì đứa con thứ hai của thần. Bây giờ thần xin kể đoạn kết câu chuyện

vì đứa con thứ ba của thần.

"Khi những tên người rừng kia chạy trở lại ngôi nhà, mang theo ba miếng thịt, thần liền trèo xuống và lấy miếng vải áo cố gắng băng bó vết thương cho thật tốt. Nhưng máu vẫn cứ rỉ ra từ vết thương. Nhưng thần không chú ý gì đến điều đó, mà chỉ luôn nghĩ về lời hứa đối với người đàn bà. Thần muốn cứu bà ta cùng đứa bé. Thế là thần chạy vội về ngôi nhà, ẩn tiếp để lắng nghe xem điều gì diễn ra. Thần đứng thẳng rất khó vì vết thương đau quá và thần cũng kiệt sức vì đói và khát. Trong khi đó, tên khổng lồ nếm ba miếng thịt. Khi hắn ăn đến miếng thịt cắt từ đùi của thần vẫn con rớm máu, hắn nói:

- Bọn mi hãy chạy ngay ra đó mang tên trộm ở giữa về đây cho ta. Thịt của nó còn tươi lắm, ăn rất ngon.

"Nghe thấy thế, thần chạy vội trở lại giá treo cổ và lại lấy dây tự treo mình lên ở giữa hai tên kia. Ngay sau đó những con quỉ đến, gỡ thần xuống và kéo lê qua những bụi cây gai. Về đến nhà, bọn chúng để thần nằm chỏng gọng giữa sàn nhà. Rồi chúng đi mài răng và mài dao cho sắc, chuẩn bị sẵn sàng ăn thịt thần. Khi chúng vừa mới định đặt tay lên người thần thì một cơn cuồng phong bỗng nổi lên, sấm chớp ầm ầm, gió rít, khiến cho bọn quỉ sợ hãi quá, lao người qua cửa sổ và cửa ra vào và cả mái nhà, kêu thét lên hoảng sợ. Bọn chúng để mặc thần nằm trên sàn nhà, và sau ba tiếng đồng hồ, mặt trời lại mọc lên rực rỡ trên bầu trời. Thần ra đi cùng với người đàn bà và đứa bé. Chúng thần đi đến bốn mươi ngày qua rừng rậm, không có gì ăn ngoài củ rừng, quả dâu rừng và thảo mộc mọc trong rừng. Cuối cùng chúng thần tìm được chỗ có người ở và mang người đàn bà trở về với người chồng của bà ta. Hoàng hậu có thể tưởng tượng là anh ta mừng rỡ biết nhường nào!

Câu chuyện của tên cướp đến đó là kết thúc.

- Với việc nhà ngươi cứu người đàn bà và con bà ta, nhà ngươi đã phần nào đã bù lại được những hành động độc ác của nhà ngươi. Giờ đây ta sẽ thả ba đưa con trai của nhà ngươi – Hoàng hậu nói./.

* 243 *

BA CÔ CON GÁI VÀ ÔNG VUA ẾCH

Có một ông vua có ba người con gái. Ông ốm yếu nên đòi uống nước giếng trong sân. Cô con gái cả ra giếng và múc một cốc nước đầy. Tuy nhiên khi nàng giơ cốc nước lên soi dưới ánh mặt trời thì thấy nước đục. Điều đó thật là lạ và nàng đang định đổ xuống giếng thì có một con ếch chuyển động trong nước và thò đầu ra ngoài. Cuối cùng nó nhảy lên miệng giếng và nói với nàng:

"Nếu nàng là người ta yêu thương,
Ta sẽ cho nàng nước,
trong như nước suối.
Nếu nàng không phải vậy,
nước sẽ đục ngầu,
ngay cả nước ở ngoài suối."

- Ôi, không! Có ai lại muốn mình làm người yêu của một con ếch gớm guốc kia chứ? – Cô công chúa kêu lên và bỏ chạy.

Về đến tòa lâu đài, cô gái cả kể lại cho các em mình nghe về con ếch kỳ lạ ngồi trong giếng và làm nước đục ngầu lên. Cô chị thứ hai đi ra giếng và múc lên một cốc nước, nhưng nó cũng bẩn không thể uống được. Ngay lập tức con ếch lại xuất hiện trên miệng giếng:

"Nếu nàng là người ta yêu thương,
Ta sẽ cho nàng nước,
trong như nước suối.
Nếu nàng không phải vậy,
nước sẽ đục ngầu,
ngay cả nước ở ngoài suối."

- Ôi, không, ta mà lại cần đến thế a! – Cô công chúa thứ hai kêu lên và bỏ chạy.

Cuối cùng cô con gái thứ ba ra giếng múc nước, nhưng sự việc cũng chẳng tốt hơn hai chị mình. Con ếch gọi to:

"Nếu nàng là người ta yêu thương
Ta sẽ cho nàng nước,
trong như nước suối."

- Dĩ nhiên là được. Ta sẽ là người yêu của chàng. Hãy cho ta ít nước trong, có thể uống được – Công chúa út vừa cười vừa nói. Nàng nghĩ như thế có gì là bị xúc phạm đâu. Mình có thể nói thế làm cho chàng ta vui. Một con ếch câm thì sẽ chẳng bao giờ là người yêu của mình được.

Trong khi đó con ếch nhảy xuống giếng và khi công chúa kéo nước lên lần thứ hai thì nước trong văn vắt, khiến cho ánh mặt trời cũng sáng long lanh vì vui. Nàng mang cốc nước về lâu đài và nói với các chị:

- Các chị thật chẳng thông minh chút nào. Con ếch đó có gì mà phải sợ cơ chứ.

Lúc này công chúa không nghĩ gì hơn là toàn bộ câu chuyện, rồi sung sướng nằm ngủ. Vừa mới đặt lưng và còn chưa ngủ thì nàng nghe thấy có tiếng động bên ngoài cửa, tiếp theo là một bài ca vang lên:

"Hãy mở cửa ra! Hãy mở cửa ra!
Hỡi nàng công chúa út ơi
Nàng hãy nhớ điều nàng hứa
khi ta ngồi trên thành giếng.
Nàng nói nàng sẽ là người yêu của ta
nếu ta lấy cho nàng nước trong
trong vắt từ ngoài suối."

- Ôi, đúng là người yêu của ta, chàng ếch! Ta đã hứa thì ta sẽ mở cửa cho chàng – Công chúa nói.

Nàng dậy ra mở hé cửa và đi lại giường. Con ếch nhảy theo nàng và cuối cùng nhảy lên giường ngay dưới chân nàng và nằm nguyên ở đó. Đêm qua đi và bình minh đến, ếch nhảy khỏi giường và đi qua cửa. Đêm hôm sau, khi công chúa đang nằm trên giường thì ếch bò vào cửa và cất tiếng hát bài hát ngắn đó.

Nàng mở cửa và ếch nằm ngay dưới chân nàng. Đến đếm thứ ba ếch lại đến và nàng nói:

- Đây là lần cuối cùng ta mở cửa cho chàng đấy. Rồi dứt khoát sau đó ta sẽ không mở nữa đâu!

Ếch nhảy ngay xuống dưới gối của nàng và nàng ngủ liền. Sáng hôm sau khi nàng tỉnh dậy và muốn để cho ếch nhảy đi thì nàng thấy có một chàng hoàng tử đẹp trai đứng ngay trước mặt nàng. Chàng kể cho nàng nghe là mình bị bỏ bùa mê thành con ếch ra sao và nay được giải thoát vì nàng đã hứa là người yêu của chàng. Hai người đi đến gặp nhà vua và vua cha ban phúc lành cho họ. Một đám cưới linh đình được tổ chức và hai người chị của công chúa nổi giận vì họ đã không nhận con ếch là người yêu của mình./.

* 244 *

ANH THANH NIÊN ĐI TÌM SỰ SỢ HÃI

Ngày xưa trên trái đất này có một chàng thanh niên . Cha anh ta là một thợ rèn. Giờ đây anh ta phải đi đến nghĩa trang và những nơi đáng sợ khác, nhưng anh ta là người không biết sự sợ hãi. Cha anh ta nói:

- Con hãy đi chu du khắp thiên hạ một thời gian đi, rồi con sẽ thấy nỗi sợ hãi nó là cái gì.

Anh thanh niên lên đường. Tình cờ anh ta đến một ngôi làng vào ban đêm. Các nhà đều đã khóa trái cửa, nên anh ta đành phải nằm ở ngay dưới giá treo cổ. Khi thấy có người bị treo cổ. anh ta hỏi:

- Tại sao anh lại bị treo lên đó?

- Tôi vô tội – Người bị treo cổ trả lời – Thầy hiệu trưởng ăn

trộm cái chuông con trong một cái bị đi quyên góp nhưng lại đổ cho tôi là kẻ ăn cắp. Nếu anh giúp chôn tôi tử tế, tôi sẽ cho anh cái gậy để anh có thể đánh đuổi mọi ma tà. Thầy hiệu trưởng giấu cái chuông con ở ngay dưới hòn đá trong nhà hầm của ông ta.

Nghe thấy thế, anh ta liền đứng dậy và đi thẳng đến nhà ông hiệu trưởng trong làng và gõ cửa. Thầy hiệu trưởng không mở cửa vì ông ta sợ. Anh thanh niên liền gọi to:

- Nếu ông mà không ra mở cửa, tôi sẽ đập ông chết đấy.

Ông hiệu trưởng đành phải mở cửa ra và anh thanh niên tóm ngay lấy bộ áo ngủ của ông ta, và cứ thế vác ông ta lên lưng và mang đến nhà quan tòa. Anh ta kêu thật to:

- Hãy mở cửa ra! Tôi mang cho ông tên ăn trộm đây!

Khi quan tòa mở cửa, anh thanh niên nói:

- Ông hãy ra tháo kẻ phạm tội đáng thương kia xuống khỏi giá treo cổ đi. Anh ta vô tội. Hãy treo cổ người này lên thay vào đó. Chính ông ta là người đã ăn trộm cái chuông nhỏ từ trong bị đi quyên góp. Cái chuông đó nằm ở ngay dưới hòn đá trong nhà hầm của ông ta đấy.

Quan tòa cho gia nhân đến kiểm tra lời khai báo của anh thanh niên và đã tìm thấy cái chuông nhỏ, và thế là ông hiệu trưởng buộc phải thú tội là đã ăn trộm. Kết quả là quan tòa phát án: phải gỡ ngay người vô tội khỏi giá treo cổ và chôn cất anh ta tử tế, rồi treo cổ tên ăn trộm thế vào đó.

Đêm hôm sau, khi người vô tội kia đã yên nghỉ trong nấm mộ, anh thanh niên thợ rèn đi ra nghĩa trang. Linh hồn của người vô tội đến và cho anh ta cái gậy như đã hứa.

- Giờ đây ta sẽ đi chu du thiên hạ và tìm kiếm sự sợ hãi.

Chuyện xảy ra là anh ta ngay sau đó đi đến một thành phố có một lâu đài bị ma ám nên không ai dám đi vào. Khi nhà vua nghe thấy có một người không biết sợ là gì đã đến, ông liền cho triệu đến và nói:

- Nếu nhà ngươi giải thoát được tòa lâu đài khỏi bị bùa mê, ta sẽ làm cho nhà ngươi giàu có và nhà ngươi sẽ không bao giờ

phải lo đến tiền của cho đến hết đời.

- Thần sẽ giúp được bệ hạ. Bệ hạ chỉ cần chỉ cho thần lối vào lâu đài thôi ạ.

- Thậm chí ta cũng không có cả chìa khóa - Nhà vua nói.

- Thần không cần chìa khóa. Thần sẽ tìm cách đến đó.

Anh thợ rèn được dẫn đến tòa lâu đài và khi đến cổng ngoài, anh ta lấy gậy đập vào đấy và ngay lập tức cổng mở ra. Đằng sau cổng có những chiếc chìa khóa để mở toàn bộ lâu đài. Anh thợ rèn trẻ mở cửa đầu tiên. Ngay khi mở ra, những con ma tiến lại. Một con ma có sừng trên đầu, một con khạc lửa, cả hai con ma đều đen như mực.

- Đúng là bọn chúng có cái gì khác biệt thật. Hẳn chúng phải là những thợ đốt lò thực thụ. Mình có thể mang chúng về để giúp cha mình chăm lo bếp lò.

Khi chúng tiến lại, anh ta cầm chiếc gậy đập mỗi lần sáu con gục xuống. Rồi anh trói túm tụm chúng lại thành một túm và nhốt vào trong phòng để chúng không thể di chuyển đi đâu được nữa. Sau đó anh ta nhặt những chiếc chìa khóa lên và mở phòng thứ hai. Có một chiếc quan tài trong đó có người chết. Cạnh chiếc quan tài là một con chó xù to, cổ đeo một cái xích sáng loáng. Anh thợ rèn tiến lại chỗ quan tài, lấy gậy đập một cái và nói:

- Nhà ngươi làm gì ở đây hả, hỡi tên đốt than già kia?

Người chết ngồi dậy và muốn dọa anh ta, nhưng anh thợ rèn hét lên:

- Ra khỏi đây ngay! Ngay lập tức!

Khi người chết không trả lời ngay, anh thợ rèn tóm lấy xác chết và ghép vào những cái xác khác. Rồi anh ta trở lại chỗ quan tài, cầm lấy cái xích buộc quanh người anh ta và hét lên:

- Cút khỏi đây ngay!

Con chó mực chống lại và khạc lửa.

- Được, nhà ngươi làm được điều đó thì ta lại càng có lý do phải mang nhà ngươi theo. Nhà ngươi cũng sẽ giúp cha ta trong công việc chăm lo đến bếp lò.

Anh ta chưa kịp ngoảnh đi thì con chó đã biến mất, chắc có lẽ nó là quỷ. Giờ đây anh ta vẫn còn giữ chiếc chìa khóa nhỏ để mở cửa cuối cùng. Vừa mới mở cửa ra, mười hai bóng ma đen có sừng trên đầu và lửa phun ra từ miệng chúng rượt đuổi anh ta. Nhưng anh ta lấy gậy phang chúng, lôi chúng ra ngoài và ném vào một cái thùng phi, rồi đậy kín nắp vào.

Sau đó anh ta đi xuống nhà hầm, vặn ít rượu từ vòi ra uống, tinh thần phấn chấn hẳn lên. Trong khi đó, nhà vua nói:

- Ta muốn biết điều gì đã xảy ra và phái giáo sĩ nghe xưng tội đến tòa lâu đài có ma, vì không ai dám vào đó. Khi giáo sĩ nghe xưng tội già yếu và gù lưng đó đến cổng lâu đài và gõ, anh thợ rèn mở cổng.Nhưng khi anh ta nhìn thấy một người hình dáng biến dạng trong bộ áo choàng đen, liền kêu lên:

- Còn một tên nữa sót lại! Nhà ngươi muốn gì, hỡi con quỉ già gù kia?

Thế rồi anh ta cũng khóa trái ông ta lại.

Nhà vua đợi thêm một ngày nữa và thấy giáo sĩ nghe xưng tội không quay lại, ông ta liền phải cả một đội quân dùng vũ lực vào tòa lâu đài. Anh thợ rèn nói:

- Có người đến, mình cứ để họ vào.

Những người lính hỏi tại sao anh ta lại khóa trái giáo sĩ nghe xưng tội của nhà vua.

- Cái gì? Làm sao ta biết được đó là giáo sĩ? Tại sao ông ta lại đến đây trong bộ áo choàng đen cơ chứ?

- Thế bọn ta phải bẩm với nhà vua như thế nào đây? – Những người lính nói.

- Hãy bảo với nhà vua đích thân đến đây. Ta đã dọn sạch lâu đài rồi.

Nhà vua nghe thấy thế, ông vui mừng đến và thấy những kho báu to lớn toàn là đá quý, bạc và rượu vang lâu năm. Một lần nữa tất cả những thứ đó thuộc về ông. Sau đó ông cho người làm một bộ quần áo toàn bằng vàng cho anh thợ rèn.

- Ồ không. Ta không cần thứ đó. Chỉ có tên ngốc mới mặc thứ đó – Anh thợ rèn nói xong, quẳng bộ quần áo đó đi - Nhưng ta

sẽ không rời khỏi tòa lâu đài này chừng nào nhà vua giúp ta có được sự sợ hãi. Chắc chắn nhà vua biết sự sợ hãi là gì.

Nhà vua liền cho may một bộ quần áo trắng với bốn cục vàng khâu vào bên trong để ban thưởng cho anh ta. Nhưng anh thợ rèn nói:

- Thứ đó nặng lắm, ta không mặc đâu – Nói xong, anh ta quẳng chiếc áo đi và mặc chiếc áo khoác cũ vào – Dẫu sao, trước khi ta đi về nhà với cha ta, trước tiên ta phải biết sự sợ hãi là gì đã.

Anh ta liền cầm chiếc gậy đi đến gặp nhà vua. Ông liền dẫn anh ta đến khẩu thần công. Anh thợ rèn xem xét khẩu súng, đi vòng quanh và hỏi nhà vua đó là cái gì.

- Nhà ngươi hãy bước sang bên cạnh một chút – Nhà vua trả lời, rồi ra lệnh cho nạp đạn vào khẩu thần công và bắn.

Khi khẩu thần công nhả đạn, một tiếng nổ vang trời. khiến cho anh thợ rèn thét lên:

- Đó chính là sự sợ hãi! Giờ thần biết sự sợ hãi là gì rồi ạ!

Sau đó anh ta vui sướng đi về nhà./.

* 245 *

CÔ GÁI VÀNG

Có hai cô gái ngồi xe sợi bên bờ giếng. Một cô trông xinh đẹp, còn một cô trông xấu xí. Cô gái xinh đẹp nói:

- Ai mà đánh rơi chiếc váy của ta xuống giếng thì phải đi theo xuống đó mà lấy lại.

Rồi chiếc váy của cô rơi xuống đó và chính cô phải đi xuống đó mà lấy lên. Nhưng cô đã không bị chết đuối ở dưới giếng mà lại rơi xuống một đồng cỏ, có một cây lê nhỏ đứng ở đó.

- Hỡi cây lê kia, hãy rung lên, hãy rơi lộp bộp đi – Cô nói.

Cây lê con đó rung lên và rơi quả lộp bộp.

Ngay sau đó cô gái gặp một con bê và cô nói:

- Hỡi bê kia, hãy cúi đầu chào đi.

Con bê liền cúi đầu chào. Ngay sau đó cô gái đi đến một lò nướng bánh nhỏ và nói:

- Hỡi lò nướng, hãy nướng cho ta một ổ bánh mì đi.

Lò nướng bánh nướng cho cô gái một ổ bánh mì. Cuối cùng cô đi đến một ngôi nhà nhỏ làm bằng bánh xèo. Đói bụng quá, cô ăn mấy cái, dục thành mấy cái lỗ. Cô gái liền nhìn vào trong và thấy có một bà cụ già mặc bộ đồ đỏ. Bà cụ kêu lên:

- Hỡi cơn gió kia, đứa con của trời! Hãy vào đi và nhặt chấy trên đầu ta đi!

Cô gái đi vào và nhặt chấy trên đầu bà cụ cho đến khi bà cụ lăn ra ngủ. Sau đó cô gái đi vào trong một buồng bày đầy những đồ vật toàn bằng vàng. Cô mặc một bộ quần áo bằng vàng và rời khỏi căn nhà. Khi cô trở lại lò nướng bánh, cô nói:

- Hỡi lò nướng bánh, đừng có tố giác tôi đấy.

- Không, tôi không tố giác cô đâu.

Rồi cô gái đi đến gặp con bê và cuối cùng là cây lê con, và lần nào cô cũng nói: "Đừng có tố giác tôi đấy." Và lần nào cô cũng có câu trả lời: "Không, tôi không tố giác cô đâu."

Một hôm cô quay trở lại cái giếng, cô ngoi lên trên mặt nước đúng vào lúc ánh bình minh lên. Chú gà trống gáy: "Cô gái vàng của chúng ta đã trở về!"

Ngay sau đó chiếc váy của cô gái xấu xí rơi xuống giếng và cô ta phải lao theo. Cô gặp cây lê nhỏ, con bê và lò nướng bánh và nói với chúng y như cô gái xinh đẹp kia đã nói. Nhưng chúng không làm theo cô ta. Cô gái bắt chấy trên đầu bà cụ già mặc bộ đồ đỏ cho đến khi bà cụ ngủ. Ngay sau đó, cô gái đi vào trong phòng, mặc bộ đồ bằng vàng và trở lại nhà. Cô yêu cầu lò nướng bánh, con bê và cây lê không được mách cô, nhưng chúng lại trả lời:

- Không được, chúng tôi sẽ mách cô đấy.

Lúc đó bà cụ già tỉnh ngủ, chạy vội đến chỗ cô gái, rồi đến lò nướng bánh, con bê và cây lê và nói:

- Nếu nhà ngươi chạy nhanh chân lên thì sẽ đuổi kịp cô gái xinh đẹp đấy.

Thật ra cô ta đã đuổi kịp cô gái xinh đẹp, nhưng đã làm vấy bẩn chiếc váy vàng. Khi cô ta nhô lên khỏi mặt giếng thì bình minh đã hiện lên và con gà trống gáy: "Cô gái ở bẩn đã về!"./.

* 246 *

CON CHIM BỒ CÂU TRẮNG

Có một cây lê to đứng trước tòa lâu đài của nhà vua. Hàng năm cây lê cho quả đẹp nhất. Tuy nhiên ngay khi những quả lê chín, chúng đều bị mang trộm đi ngay trong đêm đó và không ai biết thủ phạm là ai.

Nhà vua có ba người con trai. Người con út có tên là Simpleton. Người con cả được lệnh đứng gác trong một năm và chàng ta đã làm việc đó một cách cần mẫn. Chẳng bao lâu cây lê cho quả nặng trĩu trên cành. Nhưng ngay vào cái đêm những quả lê bị hái trộm, người con cả của nhà vua lại buồn ngủ díp cả mắt lại, nên khi tỉnh dậy thì chẳng còn lấy một quả lê nào, chỉ còn trơ lại lá.

Tiếp đến người con thứ hai phải gác cây lê trong một năm, nhưng sự việc cũng chẳng tiến triển tốt hơn những gì người anh cả của mình đã trải qua. Vào đêm cuối cùng những quả lê lại biến mất. Cuối cùng đến lượt Simpleton. Vào cái đêm hệ trọng đó, chàng đã phải chống đỡ với cơn buồn ngủ ghê gớm và bắt gặp một con chim bồ câu trắng đến và nhặt từng quả lê, cho đến tận quả cuối cùng và mang đi mất. Simpleton đuổi theo lên đến

tận đỉnh núi thì thấy con chim mất hút vào trong khe trên vách núi. Chàng nhìn quanh và bỗng nhiên có một ông già tóc bạc phơ đứng ngay cạnh chàng.

- Cầu chúa ban phúc lành cho ông – Simpleton nói.

- Chúa đã ban phúc lành cho ta rồi. Con thấy không, những lời nói của con đã giúp giải bùa mê cho ta đấy!

Rồi ông già bảo chàng hãy xuống núi và chàng sẽ tìm thấy hạnh phúc ở đó. Chàng trèo xuống núi đá cheo leo và thấy con chim bồ câu trắng bị mắc kẹt trong mạng nhện. Khi nhìn thấy chàng, con chim xé rách mạng nhện và một cô gái xinh đẹp hiện ra trước mắt chàng. Nàng là công chúa và chàng đã giải bùa mê cứu thoát nàng. Ngay liền sau đó, họ thành vợ thành chồng./.

* 247 *

VÀNG CỦA TÊN NGỐC

Trước khi ra đồng làm việc, một người nông dân nói với vợ:

- Mình ơi, hãy cho thịt vào với bắp cải, rồi nấu xong thì mang ra ngoài đồng cho tôi nhé.

Người vợ mang thịt sống ra đồng và nhét vào cây bắp cải. Con chó ngửi thấy mùi thịt liền ăn hết chỗ thịt. Chị ta chạy đuổi theo con chó. Chị ta trói nó vào thùng bia ở dưới tầng hầm ngay cạnh vòi để trừng phạt nó. Một lúc sau khi chị ta đi xuống tầng hầm thì mọi vật đều ngập trong bia. Chị ta lấy bột mì thấm bia. Rồi chị ta lấy một ít giấm và quả khô, và để giữ cho nhà được an toàn và ngăn kẻ trộm vào nhà, chị ta giữ cánh cửa ra và khiêng trên lưng ra ngoài đồng.

Người chồng mắng vợ vì một bữa ăn đạm bạc, nhưng rồi hai vợ chồng vẫn ngồi xuống ăn. Trong khi đó họ nhìn thấy mười

hai tên cướp tiến về phía họ. Sợ quá, họ trèo lên cây, mang theo thức ăn và cánh cửa để không bị mất vào tay lũ cướp. Những tên cướp ngồi ở ngay dưới, định chia sáu túi vàng mà chúng cướp được. Nhưng chúng sợ quá khi nhìn thấy hai người trên cây, liền bỏ chạy thục mạng. Hai vợ chồng lôi sáu bị vàng về nhà.

Sau đó người vợ mượn cân của người hàng xóm để cân chỗ vàng đó. Khi mang trả cân, có một mẩu vàng dính vào cân khiến cho người hàng xóm tò mò. Kết quả người vợ để lộ chuyện xảy ra, làm cho cả làng chạy vào rừng để tìm vàng. Nhưng không có ai trở về vì không ai trong họ có được điều may mắn ngớ ngẩn của chị vợ anh nông dân nọ. Bọn cướp đã giết chết tất cả những ai xuất hiện trong rừng, trong khi anh nông dân và chị vợ ngu độn của mình sống hạnh phúc không vương một chút lo âu nào cho đến cuối đời./.

* 248 *

BÔNG HỒNG MÙA ĐÔNG

Có một lái buôn muốn đi chu du một chuyến. Anh ta hỏi ba người con gái muốn mình mua quà gì cho. Cô con gái cả muốn một bộ quần áo đẹp; cô con gái thứ muốn có một đôi giày đẹp; cô út muốn có một bông hồng.

Lúc đó là mùa đông, nên kiếm đâu ra bông hồng. Đi đến đâu, anh ta cũng hỏi và mọi người đều phá lên cười và hỏi lại là theo anh ta thì bông hồng có thể mọc ở trong tuyết được không. Điều này khiến cho anh lái buôn buồn lắm bởi vì anh yêu cô út nhất nhà.

Trên đường về nhà, anh ta đi qua một tòa lâu đài có vườn bao

quanh. Lúc đó trời nửa mùa hè, nửa mùa đông. Phía bên này vườn dày đặc tuyết phủ, phía bên kia trời ấm áp, hoa nở như mùa xuân đến và có một hàng rào toàn hoa hồng nở. Người lái buôn đi vào vườn, hái một bông hồng và phi ngựa đi thẳng. Ngay sau đó anh ta nghe thấy có tiếng ngựa khịt khịt. Ngoảnh lại, anh ta sợ hết cả hồn khi nhìn thấy một con vật đen khổng lồ đang gào lên:

- Hãy đưa trả bông hồng đó cho ta ngay, không nhà ngươi mất mạng đấy!

- Cho tôi bông hồng này đi. Tôi muốn mang về cho con gái tôi, một cô gái đẹp tuyệt trần – Anh lái buôn nói.

- Để cho công bằng, nhà ngươi hãy gả cô ấy cho ta – Con vật nói.

- Được thôi – Anh lái buôn nói, nghĩ mình làm thế chỉ để mong thoát khỏi con quái vật thôi. Làm thế nào mà nó đến kiếm con gái mình được. Nhưng con quái vật còn nói với theo:

- Trong vòng một tuần nữa ta sẽ đến đón cô ấy về đấy.

Anh lái buôn về đến nhà và mang ra cho các cô con gái mỗi người một món quà theo ý muốn của các cô. Một thời gian trôi qua, con quái vật đến và bắt cô gái đi bằng vũ lực. Nó mang cô gái trở lại tòa lâu đài nơi có khu vườn nửa là mùa hè nửa là mùa đông, nơi mọi thứ đều đẹp kỳ diệu. Con quái vật tỏ ra mình thân thiện và làm mọi thứ để vui lòng nàng. Họ ăn cùng một bàn và nếu nàng không gắp thức ăn mời nó, nó sẽ không ăn. Dần dần nàng mang lòng thương yêu con quái vật.

Một hôm nàng muốn biết cha và các chị nàng ở nhà ra sao. Con quái vật dẫn nàng ra trước cái gương và nàng nhìn thấy cha mình đang nằm ốm trên giường vì buồn khổ, lo lắng cho nàng, còn các chị nàng khóc than. Trái tim cô gái nặng trĩu ưu tư và nàng xin phép con quái vật được về nhà thăm họ.

- Được. Nhưng nàng phải hứa với ta là sẽ quay trở lại đấy.

Nàng đồng ý và đi vội về nhà với cha mình, nhưng vì nỗi buồn đã gậm nhấm trái tim ông đến mức sau bao nhiêu ngày tháng mong mỏi được gặp lại nàng, ông đã qua đời. Nàng khóc

lóc thảm thiết vì thương nhớ cha, nhưng cuối cùng khi nhớ đến con quái vật, thì một tuần đã trôi qua. Nàng lo lắng chạy bổ về lâu đài, nhưng khi đến nơi, mọi thứ đã thay đổi. Không còn tiếng nhạc, và tòa lâu đài có phủ một tấm vải đen, còn ngôi vườn mùa hè đã phủ trắng tuyết. Con quái vật đã chết. Nàng chạy tìm khắp nơi, nhưng không thấy nó đâu. Lòng tràn ngập luyến tiếc, nàng đi vào vườn và thấy một đống bắp cải đã bị thối rữa ra. Nàng giữ chúng xuống và đánh thành một đống sang bên cạnh. Sau khi lật những cây cắp cải đó lên, nàng thấy con quái vật thân yêu nằm ngay dưới cứ như đã chết rồi. Nàng chạy đi lấy nước, rồi tưới lên con quái vật để cho nó tỉnh. Con quái vật nhảy phắt dậy và hình thù trước đấy của nó biến mất. Bỗng nhiên một chàng hoàng tử đẹp trai đứng ngay trước mặt nàng, thế là niềm vui tràn ngập khắp nơi. Tấm vải liệm đen che phủ lâu đài được gỡ xuống. Nhạc công lại bắt đầu chơi nhạc. Vườn mùa hè lại nở hoa. Cặp uyên ương tổ chức lễ cưới./.

* 249 *

HOÀNG TỬ THIÊN NGA

Ngày xưa có một cô gái sống cô đơn trong một khu rừng thì có một con chim thiên nga đến với nàng và đưa cho nàng một cuộn sợi.

- Ta là một hoàng tử bị bùa mê - Thiên nga nói – Nếu nàng tháo được cuộn sợi này, vì nó đang trói ta, vậy là nàng đã có thể giải thoát ta khỏi bùa mê. Nhưng nàng hãy cẩn thận, đừng có đánh đứt làm đôi đấy.

Cô gái bắt đầu tháo sợi và con chim thiên nga bay lên trời.

Nàng tháo sợi suốt cả ngày, nhưng không may lúc đó sợi lại bị vướng vào bụi gai và bị đứt đôi ra. Cô gái ngồi khóc, mà trời lại tối nên nàng sợ quá, bỏ chạy. Cuối cùng nàng chạy đến một ngôi nhà mà nàng phát hiện ra ánh đèn từ xa.

Nàng gõ cửa và một bà cụ già ra mở cửa.

- Ôi, cháu ơi, cháu từ đâu tới trong đêm khuya khoắt thế này?

- Bà ơi cho cháu ăn và ngủ nhờ ở đây với – Cô gái nói.

- Thật khó quá cháu ạ. Chồng bà là một tên ăn thịt người. Hắn mà về thì hắn ăn thịt cháu mất. Nếu cháu ở trong rừng, thì thú vật sẽ ăn thịt cháu. Thôi thì cháu cứ vào nhà đi. Để ta xem sẽ xoay sở ra sao vậy.

Bà cụ cho cô gái ăn uống xong thì đưa cô đi ẩn nấp ở dưới gậm giường. Tên ăn thịt người luôn về nhà vào lúc mặt trời lặn, ngay sau nửa đêm và nó thường rời khỏi nhà trước khi mặt trời mọc. Lần này hắn bước vào nhà đã nói ngay:

- Ta... ta ngửi thấy có mùi thịt người! – Rồi hắn thò tay xuống gậm giường và lôi cô gái ra – Ta sẽ được một bữa ngon đây!

- Ôi, ông ơi, sao ông không để dành đến bữa sáng mai có hơn không? Trong nhà cũng chẳng có gì mà ăn đâu.

Hắn nghe theo và nằm ngủ biến đi. Trước khi mặt trời mọc, bà cụ đến bảo với cô gái:

- Cháu hãy chạy đi. Ta cho cháu máy quay sợi bằng vàng. Tên ta là Mặt Trời.

Cô gái chạy suốt một ngày liền cho đến khi trời đổ tối. Rồi cô đến một ngôi nhà, trong đó lại có một bà cụ và một tên ăn thịt người khác sống. Vẫn sự việc như trước xảy ra. Trước khi đi, bà cụ cho cô gái một con suốt bằng vàng và nói:

- Ta tên là Mặt Trăng.

Đến đêm thứ ba vẫn những sự việc như trên xảy ra. Lần này bà cụ cho cô gái một cuộn sợi bằng vàng và nói:

- Ta tên là Vì Sao.

Bà cũng thông báo cho cô gái hay rằng nhà vua Thiên Nga đã được giải thoát khỏi bùa mê và đã trở lại hình người rồi, mặc dù cô gái chưa tháo xong cuộn sợi đó. Bây giờ chàng đang sống trong huy hoàng lộng lẫy trên ngọn núi thủy tinh và đã lấy nàng công chúa ở đó. Bà cụ bảo nàng hãy trèo lên ngọn núi thủy tinh. Khi lên đến nơi sẽ có một con sư tử và một con rồng ngăn nàng lại, nên nàng phải cho chúng bánh mì và thịt muối mà bà cụ cho nàng mang theo, để cho chúng không còn hung dữ nữa.

Nàng lên đường và tiếp tục cuộc hành trình cho đến khi đến được ngọn núi. Nàng liền tung bánh mì và thịt muối vào họng những con quái vật đó để chúng cho nàng đi qua. Nàng vào đến cổng lâu đài, nhưng lính gác không cho nàng đi qua. Nàng liền ngồi xuống và bắt đầu dệt sợi trên chiếc xe sợi bằng vàng. Hoàng hậu từ trên lâu đài nhìn xuống và rất muốn có chiếc xe sợi đó. Để bù lại, cô gái yêu cầu được phép ở lại một đêm cạnh buồng ngủ của nhà vua. Khi nhà vua nằm ngủ, thì nàng cất tiếng hát:

"Nhà vua Thiên Nga không muốn gặp Julianne chung thuỷ
cô dâu tương lai của chàng sao?
Nàng đến từ xa
nơi nàng đã nhìn thấy cả ba,
cả mặt trời, mặt trăng và vì tinh tú,
và đã dũng cảm đương đầu với thú dữ.
Nhà vua Thiên Nga ít ra cũng phải tỉnh giấc chứ?"

Nhưng nhà vua không nghe thấy, bởi vì hoàng hậu phù thủy đã cho chàng uống thuốc ngủ. Đến đêm thứ hai, cô gái cho hoàng hậu con suốt và đến đêm thứ ba thì nàng cho bà ta guồng chỉ vàng. Nhưng nàng đã phát hiện ra trò phản trắc của hoàng hậu, nên nàng đã yêu cầu một người hầu đánh tráo thuốc ngủ bằng một thứ đồ uống khác. Lúc này, nàng cất tiếng hát và nhà vua nghe thấy nên nhận ra tiếng nói của nàng ngay. Sáng hôm

sau, nhà vua ly dị vợ thứ nhất, trả cô ta lại cho cha cô ta và lấy cô gái chung thủy, người đã giải thoát chàng khỏi bùa mê./.

* 250 *

MẨU CHUYỆN NGẮN

Có một chị gà mái nhỏ bé bắt được chiếc chìa khóa nhỏ trong đống phân. Anh gà trống nhỏ tìm thấy cái rương nhỏ. Hai anh chị gà mở chiếc rương và tìm thấy một miếng lông thú bé, ngắn, màu đỏ. Giá như miếng lông thú đó dài hơn, chắc câu chuyện này cũng sẽ dài hơn./.

HẾT

TRUYỆN CỔ GRIMM

MẠNH CHƯƠNG *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ
179 Lý Chính Thắng, Quận 3, TP. HCM
ĐT: (08) 9316435 - 5260124 - 8249528
Fax: (08) 9316435
Email: nxbvannghe@vnn.vn

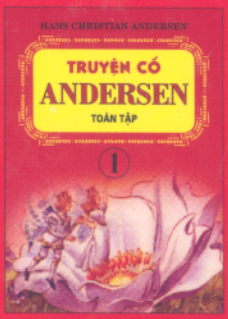
Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN ĐỨC BÌNH

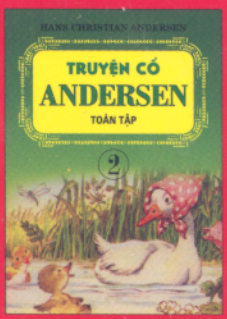
Biên tập : **Việt Yên**
Sửa bản in : **Việt Yên**
Trình bày : **Minh Tân**
Bìa : **Thu Hà**

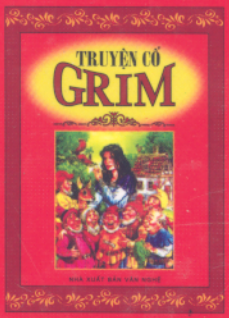
Nhà sách Minh Thắng giữ bản quyền

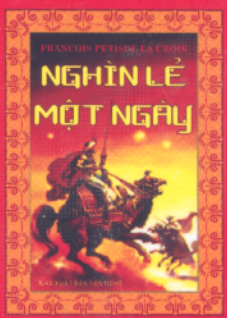
In 3000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, Tại công ty cổ phần in và thương mại Á Phi
Số đăng ký kế hoạch xuất bản 549-2006/CXB/24-49/VNTPHCM ngày 22/1/2007
Quyết định xuất bản số 430/QĐ.in XBVN ngày 28/12/2006
In xong và nộp lưu chiểu năm 2007

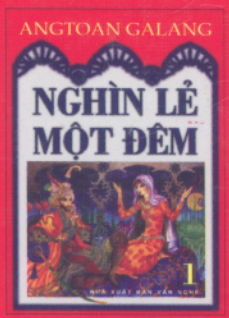
TÌM ĐỌC













truyện cổ grim (115000)
1 007061 300468
115.000 VND

Nhà sách Minh Thắng
808 ĐƯỜNG LÁNG - ĐT: 04. 7755620

Giá: 115.000đ